

LOUDES LOU

VOLE MOLES

CHRISTOPHER PAOLINI



INHERITANCE

DI SẢN THỪA KẾ

(PHẦN TIẾP THEO CỦA
HÒA KIẾM)



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Thông tin Ebook

Di sản thừa kế

Tác giả: Christopher Paolini

Ebook: Cuibap

Nguồn: diedanlequydon.com

Tóm Tắt:

Dragon, Eldest và Brisingr

Từ thuở xa xưa, loài rồng đã ngự trị trên trái đất. Đó là những sinh vật kiêu hãnh, hung dữ và đơn độc. Vảy trên mình chúng như những viên đá quý. Những ai nhìn thấy chúng đều thấy sợ hãi vì vẻ đẹp tuyệt vời và nguy hiểm của chúng.

Mình loài rồng sống trên mảnh đất Alagaësia không biết bao nhiêu thế kỷ.

Rồi thần Helzvog tạo ra giống người lùn rắn chắc và to béo từ những tảng đá của Sa mạc Hadarac.

Hai loài không biết đã xung đột bao nhiêu lần.

Tiếp theo đó, loài tiên vượt qua biển bạc cập bến Alagaësia. Đã có những trận chiến giữa giống tiên và giống rồng. Nhưng tiên mạnh hơn người lùn và họ có thể hủy diệt rồng cũng như rồng có thể tiêu diệt các tiên nhân.

Chính vì thế, giữa hai loài đã thỏa hiệp ngừng chiến tranh. Trong thỏa hiệp lần đó, họ đã cùng nhau tạo ra những Kỵ sĩ rồng, những người mang trọng trách bảo vệ hòa bình cho Alagaësia trong hàng ngàn năm.

Cuối cùng tới loài người đặt chân lên Alagaësia. Rồi tới những Urgal có sừng. Sau đó là Ra'zac – những kẻ săn đêm và sống nhờ ăn thịt người.

Loài người cũng ký thỏa ước với rồng.

Tới một ngày nọ, một kỵ sĩ rồng trẻ tuổi tên Galbatorix đã quay giáo chống lại chính giống nòi của hắn. Hắn biến con rồng đen Shruikan làm nô lệ và lôi kếp mười ba Hiệp sĩ khác đi theo. Mười ba kẻ đó được gọi là Thập tam phản đồ

Galbatorix và Thập tam phản đồ này đã giết các Kỵ sĩ khác và thiêu rụi thành phố quê hương ở đảo Vroengard và loại bỏ tất cả những con rồng không phải của họ, chỉ để lại ba quả trứng rồng: một đỏ, một xanh lơ và một xanh lam. Bọn chúng cướp đi trái tim những con rồng còn sống sót – Eldunari – tách đi ý chí và trí tuệ của con

rồng ra khỏi thể xác.

Trong vòng tám mươi hai năm, Galbatorix đã thống trị loài người. Thập Tam Phản Đồ chết, nhưng hắn thì không vì sức mạnh của hắn là sức mạnh của tất cả những con rồng và không ai có thể hạ bệ hắn.

Vào năm cầm quyền thứ tám mươi ba của Galbatorix, một người đã trộm lấy quả trứng xanh từ lâu đài của hắn. Quả trứng được truyền tay không biết bao nhiêu người vẫn nung nấu ý định lật đổ Galbatorix – những Varden.

Tiên nhân Arya mang quả trứng truyền từ Varden tới các tiên nhân nhằm tìm ra người hay tiên có thể làm quả trứng nở. Cứ thế, hai mươi lăm năm trôi qua.

Trong một cuộc hành trình tới thành phố của giống tiên Osilon, nàng đã đụng độ một nhóm Urgal. Đi cùng nhóm Urgal đó có Tà thần Durza: một pháp sư bị những linh hồn hắn triệu hồi khống chế. Sau khi Thập Tam Phản Đồ chết đi, hắn trở thành trợ thủ đắc lực nhất của Galbatorix. Lũ Urgal giết chết những vệ sĩ của Arya và bắt được cô. Arya dùng pháp thuật chuyển quả trứng đi tới một người cô mong sẽ bảo vệ được nó.

Nhưng câu thần chú lại không làm đúng điều cô mong đợi.

Quả trứng rơi vào tay Eragon, một cậu bé mồ côi mới mười lăm tuổi. Nó nhóc tìm thấy quả trứng trong dãy núi Spine. Nó mang quả trứng về trang trại nơi nó sống cùng ông cậu Garrow và người anh họ duy nhất, Roran. Quả trứng nở vì Eragon và như vậy nó là chủ nhân của con rồng. Tên cô rồng đó là Saphira.

Galbatorix cho hai tên Ra'zac đi tìm kiếm quả trứng và chúng đã giết Garrow và thiêu rụi ngôi nhà của Eragon. Galbatorix đã phù chú bắt Ra'zac phục vụ hắn và giờ giống này cũng không còn nhiều.

Eragon và Saphira lên đường tìm lũ Ra'zac rửa hận. Đi cùng họ còn có người kể chuyện, ông già Brom và từng là Kỵ sĩ rồng. Và tiên nữ Arya chủ định gửi quả trứng tới cho ông Brom.

Ông Brom đã dạy Eragon nhiều điều về kiếm thuật, phép thuật cũng như danh dự của một con người. Ông đưa cho Eragon thanh

Zar'roc, một thanh kiếm đã có thời thuộc về Morzan – Phản đồ đầu tiên và mạnh nhất trong Thập Tam Phản đồ. Nhưng trong lần đụng độ tiếp theo với lũ Za'rac, ông Brom hy sinh. Eragon và Saphira chật vật lắm mới trốn thoát nhờ sự trợ giúp của cậu thanh niên Murtagh, con trai của Morzan.

Trong cuộc hành trình, Tà thần Durza đã bắt được Eragon khi nó đặt chân tới thành phố Gil'ead. Eragon cố tự trốn thoát và trong lúc đó nó cứu được Arya. Arya bị trúng độc và bị thương nặng. Vì thế, Eragon, Saphira và Murtagh đã đưa cô tới gặp các Varden hiện đang sống cùng những người lùn tại dãy núi Beor.

Tại nơi đây Arya được trị thương, Eragon đã chúc phúc cho đứa trẻ sơ sinh tên Elva, mong cho cô bé tránh khỏi những vận rủi. Nhưng vì Eragon nói không rõ và cũng nhận ra rằng nó đã nguyện rửa cô bé, buộc cô bé phải che chắn cho những người gặp nạn.

Sau đó không lâu, Bạo chúa Galbatorix đã gửi một đội quân Urgal hùng hậu tới tấn công người lùn và Varden. Trong trận chiến Eragon đã giết chết Tà thần Durza. Nhưng Durza cũng kịp tặng cho Eragon một vết thương nặng chạy trên lưng khiến nó đau đớn mặc dù các thầy lang Varden đã làm phép.

Trong cơn đau, nó nghe thấy một giọng nói. Giọng đó bảo Tới với ta, Eragon. Tới với ta và ta sẽ cho con câu trả lời.

Ba ngày sau, thủ lĩnh Varden, Ajihad bị Urgal phục kích và giết chết nhờ vào sự trợ giúp của cặp pháp sư song sinh đã phản bội Varden và chạy về bên Galbatorix. Chúng cũng bắt Murtagh nộp cho bạo chúa Galbatorix. Nhưng Eragon và những Varden khác lại nghĩ Murtagh đã chết và đau buồn vô cùng.

Con gái của Ajihad, Nasuada trở thành thủ lĩnh của Varden.

Từ Tronjheim, thủ phủ của người lùn, Eragon, Saphira và Arya đi tới khu rừng phía bắc của Du Weldenvarden – nơi ở của các tiên nhân. Đi cùng với họ còn có người lùn Orrik, cháu họ của Vua người lùn Hrothgar.

Ở Du Weldenvarden, Eragon và Saphira đã gặp Oromis và Glaedr: Kỳ sĩ và con rồng tự do cuối cùng, đã sống ẩn cư tại đây

trong cả mộ thế kỷ, chờ đợi để hướng dẫn cho thế hệ Ky sĩ Rồng Tiếp theo. Eragon và Saphira cũng được diện kiến Nữ Hoàng Islanzadi của giống tiên và là mẹ của Arya.

Trong khi Oromis và Glaedr huấn luyện Eragon và Saphira, Galbatorix cho Ra'zac và một đội lính tới quê nhà của Eragon tại Carvahall, bắt anh họ Roran. Nhưng Roran trốn và chúng sẽ không thể tìm thấy anh nếu như lão đồ tể Sloan không hận thù anh dữ như vậy. Lão Sloan giết chết người canh gác làng mở đường cho lũ Ra'zac vào để tóm sống Roran

Roran thoát được nhưng Ra'zac đã bắt mất Katrina mà anh yêu thương. Roran thuyết phục dân làng cùng anh rời đi, đi qua dãy núi Spine tới bờ biển Alagaësia và đến thành phố phía nam Surda, hiện vẫn chưa chịu sự thống trị của bạo chúa Galbatorix.

Vết thương trên lưng Eragon tiếp tục hành hạ nó. Nhưng trong Lễ hội Huyết thệ của giống tiên, một buổi lễ nhằm tôn vinh bản hòa ước giữa các Ky sĩ và giống rồng, vết thương đó đã được chữa lành nhờ vào một con rồng ma được các tiên nhân triệu hồi cuối buổi lễ. Hơn cả thế, rồng ma đã cho Eragon sức mạnh và tốc độ ngang với một tiên nhân.

Eragon và Saphira bay tới Surda, nơi Nasuada đã đưa Varden tới bắt đầu cuộc tấn công vào Đế chế Galbatorix. Ở đó các Urgal đã trở thành đồng minh của Varden vì lúc trước Galbatorix đã tầy nã họ và giờ họ muốn báo thù. Eragon gặp lại cô bé Elva giờ đã lớn như thổi vì lời phù chú của nó. Từ một bé gái sơ sinh cô trở thành một cô bé ba bốn tuổi với ánh mắt đáng sợ vì cô hiểu nỗi đau những người xung quanh gánh chịu.

Không xa biên giới Surda, trong màn đêm của Thung Lũng Cháy, Eragon, Saphira và Varden đã tham dự một cuộc chiến huy hoàng nhưng đẫm máu chống lại quân đội của Galbatorix.

Giữa trận chiến, Roran và dân làng hợp sức với Varden. Sau đó là viện quân từ người lùn tới từ Rặng núi Beor.

Nhưng ở phía đông thấp thoáng một bóng hình mặc giáp trụ sáng lóa. Hắn ta cưỡi trên lưng một con rồng đỏ lấp lánh. Hắn dùng phép

thuật giết chết Vua Hrothgar.

Eragon và Saphira chiến đấu với Ky sĩ và con rồng đỏ. Họ phát hiện ra ky sĩ đó là Murtagh, giờ đã ràng buộc với Galbatorix bởi lời thề không thể không thể phá vỡ. Con rồng đỏ mang tên Thorn, quả trứng thứ hai trong ba quả trứng.

Murtagh đánh bại Eragon và Saphira bằng sức mạnh của Eldunari mà Galbatorix đã đưa cho hắn. Nhưng Murtagh thả Eragon và Saphira đi vì Murtagh vẫn nhớ tới tình bạn giữa hắn và Eragon. Và vì, theo lời hắn, họ là anh em, cùng là con của người thiếp yêu của Morzan, Selena.

Murtagh cướp thanh Zar'roc, thanh kiếm của cha họ, khỏi tay Eragon. Hắn và Thorn rút khỏi Thung Lũng cháy cùng với tàn quân của Galbatorix.

Cuối trận chiến, Eragon, Saphira, Roran bay tới tòa tháp đá đen tối Helgrind, là hang ổ bí mật của Ra'zac. Họ giết một Ra'zac và bố mẹ chúng – Lethrblaka và cứu thoát Katrina. Và cũng trong một trong những xà lim, Eragon phát hiện thấy bố Katrina, giờ đã mù và đang sống dở chết dở.

Eragon định giết lão Sloan vì lão đã phản bội dân làng nhưng lại thôi. Thay vào đó, nó phù phép Sloan ngủ một giấc sâu và nói với Roran và Katrina rằng lão đã chết. Nó nhờ Saphira đưa Roran và Katrina trở về với Varden trong khi nó tìm giết con Ra'zac cuối cùng

Eragon một mình giết chết tên cuối cùng của giống loài Ra'zac, rồi đưa Sloan ra khỏi Helgrind. Sau khi đi sâu vào tiềm thức Sloan, Eragon biết được tên thật của Sloan trong ngôn ngữ cổ xưa – thứ ngôn ngữ của sức mạnh và pháp thuật. Eragon buộc Sloan phải thề rằng không bao giờ gặp lại con gái. Sau đó, Eragon đưa lão tới sống cùng loài tiên. Nhưng Eragon không nói với lão đồ tể rằng các tiên nhân sẽ chữa trị đôi mắt cho lão nếu lão hối lỗi vì đã giết người và thói tham lam.

Arya gặp lại Eragon trên đường về gặp Varden, và họ cùng nhau cùng về, đi bộ xuyên qua vùng địch.

Tại Varden, Eragon biết Nữ Hoàng Islanzadi gửi mười hai thầy

bùa tới. Chỉ huy mười hai tiên nhân này là một vị tiên tên Blodgarm để bảo vệ nó và Saphira. Eragon thực hiện lời hứa giải lời nguyền trên Elva, nhưng cô vẫn cảm nhận được nỗi đau. Chỉ có điều cô bé không cảm thấy sự thúc giục cứu sống họ.

Roran lấy Katrina, lúc này đang mang thai và đây là lần đầu tiên sau một quãng thời gian dài, Eragon thấy hạnh phúc.

Murtage, Thorn và một nhóm lính của Galbatorix tấn công Varden. Nhờ sự trợ giúp của các tiên, Eragon và Saphira đã đánh lui chúng nhưng Eragon và Murtage duy trì thế cân bằng. Đó là một trận chiến gian nan vì Galbatorix đã phù phép khiến những người lính không biết đau và Varden chịu tổn thất rất lớn.

Sau đó, Nasuada cử Eragon làm đại diện cho Varden tới gặp các người lùn khi họ chọn vua mới. Eragon cảm thấy không muốn đi vì Saphira phải ở lại để bảo vệ lều trại của Varden. Nhưng cuối cùng nó cũng đi.

Roran phục vụ quân đội Varden, chiếm được cảm tình của họ vì anh đã chứng tỏ mình là một chiến binh thiện chiến và một người có tài lãnh đạo.

Khi Eragon tới gặp người lùn, bảy người lùn định ám sát nó. Sau khi điều tra, họ phát hiện ra bộ lạc Az Sweldn rak Anhuin đứng sau vụ tấn công. Buổi họp tiếp tục và Orik được chọn vào vị vua kế tiếp. Trong lễ đăng quang, Saphira tới gặp lại Eragon. Cô rồng đã hoàn thành lời hứa phục hồi viên đá sapphire hình ngôi sao may mắn của người lùn mà cô đã làm vỡ trong trận chiến giữa Eragon và tà thần Durza.

Sau đó, Eragon và Saphira trở về Du Weldenvarden. Ở đây, Oromis đã tiết lộ sự thật về thân nhân của Eragon: nó không phải con của Morzan mà là con của ông Brom, nhưng Murtage và nó cùng một mẹ sinh ra. Oromis và Glaeder cũng giải thích cho nó hiểu Eldunari là gì. Một con rồng có thể bỏ nó ra ngoài mà vẫn sống. Nhưng làm thế buộc người thực hiện phải hết sức cẩn thận và ai nắm giữ Eldurani có thể dùng nó để kiểm soát con rồng.

Trong khu rừng, Eragon quyết định nó cần một thanh kiếm mới

thay cho thanh Zar'roc. Nhớ lại lời khuyên của mèo ma Solembum hồi còn đi cùng Brom, Eragon tới chỗ cây thần Menoa ở Du Weldenvarden. Nó nói chuyện với cây và cây thần đồng ý cho nó mảnh thiên thạch dưới rễ cây đổi lại nó sẽ làm cho cây bất cứ điều gì.

Sau đó, vị tiên thợ rèn Rhunon – người đã từng rèn kiếm cho các Kỵ sĩ – đã làm cho Eragon một thanh kiếm mới. Một thanh kiếm màu xanh mà Eragon đặt tên là Brisingr – “Hỏa kiếm”. Thanh kiếm bỗng bốc lửa mỗi khi nó gọi tên thanh kiếm.

Ông rồng Glaedr đã đưa trái tim mình cho Eragon và Saphira. Họ trở về Varden còn Glaedr và Oromis tham chiến cùng tiên nhân tấn công phần phía nam Vương quốc.

Khi Varden bị vây hãm ở Feinster, Eragon và Arya đụng độ với ba đoàn quân pháp thuật, một trong số đó đã biến thành Tà thần Varaug. Nhờ có sự giúp đỡ của Eragon, Arya giết chết Varaug.

Cùng lúc đó, Oromis và Glaedr chiến đấu với Murtagge và Thorn. Galbatorix đã can thiệp và kiểm soát đầu có Murtagge. Dưới bàn tay của Murtagge, Galbatorix đã hạ gục Oromis còn Thorn giết chết Glaedr.

Dù Varden chiến thắng ở Feinster, Eragon và Saphira khóc thương cho sự hy sinh của sự phụ Oromis. Nhưng Varden vẫn tiếp tục, dù lúc này họ đang tiến sâu vào Đế chế hơn, tiến thẳng tới thủ đô Urubaen, nơi ở của Galbatorix kiêu ngạo, xấu xa, khinh người vì hắn có sức mạnh của loài rồng.

Chương 1

Tiến Vào Thành Phố

Tiếng gầm của Saphira khiến các binh sĩ đằng sau hoảng sợ.

“Đi theo tôi!” Eragon hét. Nó giơ cao thanh Brisingr để ai ai cũng nhìn thấy. Thanh kiếm xanh phát ra ánh ngũ sắc rực rỡ phản chiếu lên đám mây đen dày đặc ở đằng tây. “Vì Varden!”

Mũi tên xé gió lao qua nó nhưng nó nào để ý.

Các chiến binh tụ họp tại chân dốc đầy đá cuội bên dưới Eragon và Saphira. Tất cả muôn người như một trả lời nó: “Vì Varden!”. Họ khua vũ khí gõ xuống nền đá sỏi.

Eragon quay lưng với những người lính. Ở phía bên kia rặng núi ngọn đồi là một trảng đất trống rộng lớn. Khoảng gần hai trăm người lính của Bạo chúa Galbatorix đang tụ tập trong đó. Đằng sau họ là một pháo đài tối tăm với những cửa sổ nhỏ xíu và một vài ngọn tháp vuông vươn lên trên bầu trời. Trên ngọn tháp cao nhất là ánh lửa chiếu sáng căn phòng trên cùng. Eragon biết, ở đâu đó bên trong pháo đài là nơi ở của Lãnh chúa Bradburn vùng Belatona – thành phố mà đã nhiều giờ nay Varden chật vật đánh chiếm.

Hét một tiếng lớn, Eragon bay lên khỏi mặt đất tiến về phía những quân lính triều đình. Chúng lùi lại nhưng vẫn chĩa giáo về phía cái lỗ hổng Saphira để lại trên tường thành.

Eragon hơi nghiêng chân đi khi Saphira hạ cánh. Nó nhảy xuống, quỳ trên đầu gối với thanh kiếm trong tay.

Một trong những tên lính lợi dụng cơ hội phóng giáo vào họng Eragon.

Một ánh sáng lóe lên, Eragon đảo cổ tay, xoay thanh Brisingr nhanh hơn bất cứ một con người hay một tiên nhân nào gạt cây giáo đi. Mặt tên lính xám ngoét khi nhận ra sai lầm. Hắn muốn chạy

nhưng nào có được. Trước khi hấn kịp nhúc nhích, Eragon đã lao lên và đâm thanh kiếm vào bụng hấn.

Từ cổ họng, Saphira phun ra một ngọn lửa xanh vàng và nhảy vào trắng trống sau Eragon. Nó dang chân đứng vững khi cô rông hạ cánh. Cả chiến trường rung chuyển. Cỏ bên ngoài pháo đài rung lên như thể những đồng tiền đặt trên mặt trống. Phía bên trên, cánh cửa sổ đang mở bị đóng sập lại.

Tiên nữ Arya đi cùng Saphira. Mái tóc đen dài của nàng tung bay quanh khuôn mặt góc cạnh khi nàng nhảy xuống. Máu khô dính trên tay, cổ và trên lưỡi gươm nàng cầm. Trên nền đá sỏi, bóng dáng nàng sáng bừng lên trong trang phục da.

Sự xuất hiện của cô khiến Eragon yên lòng. Nó thích cô kề vai sát còng cùng nó và Saphira. Đôi với nó, nàng là một bạn chiến đấu hoàn hảo.

Nó cười với nàng và nàng cười hiền với nó, sau đó biểu hiện trên mặt nàng trở nên dữ dội và sung sướng. Trong chiến trận, sự kín đáo của nàng biến mất, thay vào đó là sự phóng khoáng nàng hiếm khi thể hiện trong đời thường.

Eragon dùng khiên che người khỏi ngọn lửa xanh đang xẹt qua xẹt lại giữa họ. Nó quan sát Saphira qua vành khiên. Ngọn lửa bao vây những tên lính đang run sợ, nhưng chưa làm hại chúng.

Một hàng những cung thủ trên pháo đài liên tục bắn tên vào Saphira. Nhiệt độ bên trên cô rông quá cao khiến nhiều mũi tên cháy thành than giữa trời. Eragon phù phép bảo vệ xung quanh Saphira khiến những mũi tên còn lại không chạm nổi vào một cái vảy. Một mũi tên lạc bay ngược lại cắm thẳng vào khiên của Eragon, tạo nên một vết lõm nhỏ.

Ngọn lửa đột nhiên cuốn lấy ba người lính, kết liễu chúng nhanh chóng khiến chúng không kịp kêu lên một tiếng. Những tên lính khác co cụm ở trung tâm vòng tròn lửa, ánh xanh sáng phản chiếu từ giáo mác.

Nhưng dù cố gắng đến mấy cô rông cũng không thể làm tổn hại tới những kẻ còn lại. Cuối cùng cô nàng bỏ cuộc và khép hàm lại.

Ngọn lửa biến mất khiến cả chiến trường yên lặng đến giạt mình.

Eragon lần này và không biết bao nhiêu lần đã nghĩ rằng kẻ lập lá chắn bảo vệ những binh sĩ này phải là một pháp sư quyền năng lão luyện. Có phải Murtagh không? Nó phân vân. Nếu đúng như vậy, vì sao hắn và Thorn không ở đây để bảo vệ Belatona? Không phải Galbatorix muốn kiểm soát những thành phố của lão ư?

Eragon chạy lên phía trước, chỉ với một nhát kiếm đã chém bay đầu hàng tá binh sĩ, dễ dàng thể thu hoạch lúa mạch vậy. Nó xả kiếm ngang ngực tên lính gần nhất, xuyên qua lớp áo giáp như thể nó chỉ là một thứ vải cực mỏng. Máu phun lên. Rồi nó đâm tên tiếp theo và dùng khiên đánh vào tên lính phía bên trái, đánh bay hắn về phía ba tên lính khác, khiến bọn chúng ngã chổng gọng.

Đối với Eragon, phản ứng của bọn lính có vẻ chậm chạp và vụng về. Còn nó như thể đang khiêu vũ, hạ gục chúng mà trên mình không có lấy một vết trầy. Saphira đang tả hữu xung đột bên trái nó, dùng móng vuốt to lớn của cô bé ném tung những tên lính lên trời, dùng đuôi đập vào chúng và chỉ bằng một cú lắc đầu để giết chúng. Bên phải nó, Arya di chuyển nhanh như chớp, nhân hình cô mờ mờ ảo ảo và mỗi lần kiếm vung lên lại báo hiệu cái chết của một tên nô bộc của Đế chế. Khi Eragon đang quay tròn chống trả lại hai mũi giáo đang nhắm về phía mình, nó thấy tiên nhân Blodhgarm người đầy lông đang đứng gần đó cùng với mười một tiên nhân khác – những người có nhiệm vụ bảo vệ nó và Saphira.

Từ đằng xa, các Varden xông vào chiến trường từ những lỗ hổng trên tường thành nhưng họ chưa dám tấn công vì ở gần Saphira rất nguy hiểm. Vả lại, Saphira, Eragon và các tiên nhân đều cần trợ giúp để giết những binh sĩ này.

Trận chiến chia cắt Eragon và Saphira, đưa họ tới hai đầu chiến trường. Eragon không lo. Dù không có lá chắn, Saphira vẫn có thể một mình hạ gục hai mươi ba mươi tên một lúc.

Một mũi giáo phóng thẳng vào khiên của Eragon, làm bầm vai nó. Nó quay mặt đối diện với kẻ vừa phóng lao – một kẻ mang vết sẹo lớn và thiếu hai răng cửa dưới – và lao về phía hắn. Gã cố gắng rút

thanh đoản kiếm đeo ở thắt lưng. Vào thời khắc cuối, Eragon quay người, đảo vai đập vào xương ức của gã.

Lực tác động khiến tên lĩnh thối lui vào bước, ngã xuống, ngất lịm.

Sau đó, một cơn mưa tên bay xuống, giết hoặc làm bị thương vô khối binh sĩ. Eragon né và dùng khiên che người dù nó biết phép thuật sẽ bảo vệ nó. Cảnh thận vẫn hơn, vì nó không bao giờ biết liệu trong quân địch có kẻ nào có khả năng phù phép cho mũi tên bay xuyên qua lá chắn phép thuật của nó hay không.

Eragon cong môi nở một nụ cười cay đắng. Những cung thủ bên trên kia đã nhận ra hy vọng chiến thắng duy nhất của chúng là giết chết Eragon và các tiên nhân, không cần biết chúng phải hy sinh bao nhiêu nhân mạng.

Muộn rồi, Eragon nghĩ và trong lòng dâng lên một cảm giác hài lòng mơ hồ. Các người đáng ra phải rời khỏi Đế chế ngay khi có cơ hội.

Trận mưa tên đã cho nó thời gian nghỉ ngơi. Tốt thôi. Họ tấn công thành phố từ lúc bình minh còn nó và Saphira luôn ở hàng tiên phong.

Ngay khi các mũi tên dừng lại, Eragon chuyển thanh Brisingr sang tay trái, nắm lấy thanh giáo của một tay lính và ném thẳng về phía những cung thủ cách 13 mét. Eragon biết, nếu không luyện tập lâu dài thì khó có thể phi giáo chuẩn. Nó không ngạc nhiên khi ném hụt mục tiêu nhưng nó bị ngạc nhiên khi không phi trúng bất cứ tay cung nào. Ngọn giáo bay vượt qua đầu họ và vỡ vụn khi đập vào tường thành phía trên.

Một chuyển động sượt qua khiến Eragon chú ý. Nó kịp nhìn thấy Arya phi giáo về phía những cung thủ; xuyên qua hai tên đứng gần nhau. Sau đó, Arya dùng thanh kiếm chỉ vào những tên cung thủ và hét: "Brisingr" (Lửa!) và ngọn giáo biến bùng lên một ngọn lửa xanh ngọc.

Những tên cung thủ thối lui, tránh xa những cái xác cháy. Chúng chạy trốn chết qua cửa thành và lên tầng thành cao hơn.

“Chẳng công bằng chút nào,” Eragon nói. “Tôi không sử dụng được câu chú đó, nếu không thanh kiếm của tôi sẽ cháy như đốt lửa trại mất.”

Arya hứng thú nhìn nó.

Trận chiến kéo dài thêm vài phút, sau đó những kẻ còn sống sót hoặc đầu hàng hoặc tháo chạy.

Eragon để cho năm tên lính phía trước nó bỏ chạy; nó biết chúng cũng chẳng đi xa nổi. Sau khi kiểm tra nhanh xem những kẻ nằm ngổn ngang xung quanh nó thực sự đã chết, nó nhìn về phía bên kia chiến trường. Một vài Varden đã mở cổng thành ngoài và đang vác thanh gỗ đi qua con đường dẫn tới lâu đài. Một số người khác đã đứng sẵn ở cổng lâu đài, sẵn sàng đối đầu với quân lính bên trong. Trong số họ có cậu anh họ của Eragon, Roran, đang lăm lăm cây búa trong khi chỉ huy đội quân dưới quyền. Xa xa, Saphira bước qua những xác chết và xung quanh cô nàng là những xác chết như ngã rạ. Máu bết lên những chiếc vảy như ngọc, những chấm đỏ đỏ đối lập gay gắt với màu xanh trên cơ thể cô nàng. Cô nàng quay đầu gầm chiến thắng, nhân chìm tiếng la hét của tất cả những người trong thành phố.

Sau đó, từ trong lâu đài, Eragon nghe thấy tiếng xích và tiếng bánh răng, tiếp theo là kèn kẹt của cánh cửa gỗ. Âm thanh đó thu hút ánh nhìn của mọi người về phía cánh cửa.

Bum! Cánh cửa bật tung ra. Một làn khói bốc lên từ đước xộc ra, khiến những Varden đứng gần nhất ho hắng và che mặt. Từ trong cảnh mịt mờ đó vang lên tiếng móng ngựa gõ lên đá trải đường; tiếp theo là ngựa và người xông ra từ giữa đám khói. Ở tay trái hắn cầm một thứ mà lúc đầu Eragon nghĩ là một cây thương, nhưng sau nó để ý thấy nó làm bằng một vật liệu màu xanh lơ đến khác thường, lưỡi thương có ngạnh và hình dáng bất thường. Đầu ngọn thương tỏa ra thứ ánh sáng mờ mờ không bình thường chứng tỏ sự hiện hữu của pháp thuật.

Tên kỵ sĩ giật cương ngựa, nhắm về phía Saphira mà nhắm tới. Cô nàng đứng lên hai chân sau, giơ bộ vuốt phải kinh hoàng định

giết chết đối thủ.

Eragon thấy lo. Tên kỵ sĩ quá tự tin, ngọn thương quá khác thường, quá kỳ quái. Dù cho lá chắn của cô rồng sẽ bảo vệ nó, nhưng Eragon vẫn chắc chắn Saphira đang bị đe dọa tính mạng.

Mình sẽ không tới kịp mất, nó nhận ra. Nó xâm nhập vào đầu óc gã kỵ sĩ, nhưng hẳn quá tập trung vào nhiệm vụ mà chẳng biết đến sự hiện diện của Eragon và chính vì vậy Eragon không thể xâm nhập sâu vào suy nghĩ của hắn. Eragon rút khỏi đầu gã, nhớ lại hàng tá những từ ngữ của ngôn ngữ cổ xưa, ghép chúng lại thành một câu thần chú đơn giản để chặn đứng con ngựa chiến đang phi nước đại kia. Eragon biết đây là một hành động ngu ngốc – Eragon biết nếu như gã kỵ sĩ kia không phải là một pháp sư thì hẳn hay nó sẽ chịu hậu quả ra sao nếu bị tấn công bằng phép thuật – nhưng Eragon không định đứng yên trong khi Saphira đang bị đe dọa tính mạng.

Eragon hít một hơi thật sâu. Nó nhắc mình phải phát âm những từ ngữ khó thật chuẩn. Sau đó nó mở miệng đọc thần chú.

Nhưng các tiên nhân còn nhanh hơn nó. Trước khi nó kịp nói ra một từ, những tiếng lẩm nhẩm cắt đứt suy nghĩ của nó. Những tiếng nói rì rầm rì rầm tạo nên một âm điệu không hợp âm, không giai điệu.

“Mëa –” nó định nói thì phép thuật của những tiên nhân đã có hiệu quả.

Khung cảnh phía trước con ngựa xoay tròn và biến đổi, thậm chí trôi như nước, mặt đất nứt dài, sâu thăm thẳm. Con ngựa hí vang, dừng sững lại trước hố nứt, gãy chân trước và ngã xuống.

Khi người và ngựa đổ xuống, gã kỵ sĩ kéo tay về phía sau, lấy đà nhằm cây thương và phóng về phía Saphira.

Saphira không thể chạy. Cô nàng không thể lẩn trốn. Vì thế, nó vẫy tay mong gạt cây thương đi. Nhưng nó đã đỡ hụt – chỉ vài cm – và Eragon kinh hoàng nhìn cây thương cắm ngập độ một mét vào ngực cô rồng, ngay bên dưới xương đòn.

Eragon chỉ còn cảm thấy tức giận. Nó rút hết tất cả năng lượng trong người – trong cơ thể nó, trong chuỗi gươm xanh ngọc bích,

trong mười hai viên kim cương trên Đai lưng của Beloth khôn ngoan đang đeo quanh eo, trong chiếc nhẫn Aren đeo trên bàn tay phải – chuẩn bị tiêu diệt gã kỵ sĩ.

Nhưng Eragon đã dừng lại khi thấy Blodhgarm xuất hiện bên phải Saphira. Tiên nhân hạ gục tên kỵ sĩ. Như thể một con báo tấn công một con nai, Blodhgarm xé toang cổ họng gã bằng những chiếc răng trắng dài.

Những tiếng rên tuyệt vọng phát ra từ phía cửa sổ cao cao trên pháo đài, tiếp theo là một trận nổ lớn làm bắn tung những gạch đá trong lâu đài, rơi trúng các Varden, đập vào tay chân và thân mình họ như thể đập vào những cành củi khô.

Eragon không quan tâm tới trận mưa đá đang trút xuống chiến trường mà chạy về phía Saphira, cũng chẳng để ý tới Arya và những hộ vệ của nó đang sát cánh bên cạnh. Những tiên nhân khác ở gần cô rùng rợn hơn, đã bao quanh nó, xem xét cây thương đang cắm trên ngực nó.

“Vết thương tệ quá – Liệu em ấy có – ” Eragon nói. Nó quá buồn không thể nói hết câu. Nó nóng lòng được trò chuyện với Saphira nhưng ai biết có thầy phép trong vùng này không. Nó không dám vì lo hấn sẽ xâm nhập vào suy nghĩ của nó hoặc giả kiểm soát cơ thể nó.

Sau những giây phút chờ đợi như kéo dài vô tận, tiên nhân Wydren nói, “Ngài nên cảm ơn số phận, thừa Khắc tinh của tà thần. Mũi thương không đâm vào tĩnh mạch và động mạch cổ. Nó chỉ làm bị thương phần mềm và chúng tôi có thể trị thương được.”

“Các ngài rút mũi thương ra được không? Liệu nó có bị phù phép để...”

“Chúng tôi sẽ quan tâm tới việc này, thừa Khắc tinh của tà thần.”

Tất cả các tiên nhân, trừ Blodhgarm đều đứng trang nghiêm như thể những thầy tu đứng trước bàn thờ Chúa. Họ đặt bàn tay lên ức Saphira và hát. Tiếng hát của họ như thể lời thì thầm của gió thổi qua rừng liễu. Họ hát về sự ấm áp và sinh trưởng, họ hát về những cơ

bắp, gân và mạch máu và hát về nhiều vấn đề bí ẩn khác. Saphira phải cực kỳ cố gắng để duy trì tư thế trong suốt quá trình niệm chú mặc dù nó cơ thể cô nàng run lên từng giây một. Một dòng máu rỉ xuống từ nơi ngọn thương cắm vào.

Khi Blodhgarm tiến về chỗ Eragon, nó nhìn vị tiên. Máu khô dính trên lớp lông trên cằm và cổ ông. Dưới ánh sáng xanh đen lúc nửa đêm, màu máu trở nên đen thẫm.

“Cái gì kia?” Eragon hỏi, chỉ vào ngọn lửa đang nhảy múa trên cửa sổ trên pháo đài.

Blodhgarm liếm môi, xòe bộ vuốt như vuốt mèo trước khi trả lời. “Trước khi hấn chết, tôi đã xâm nhập vào đầu óc hấn, thông qua đó, tôi xâm nhập vào đầu óc tên thuật sĩ giúp đỡ hấn.”

“Ông đã giết tên thuật sĩ đó?”

“Nói đúng ra là tôi buộc hấn tự vẫn. Tôi không thường hành động quá khích như vậy nhưng tôi... giận quá.”

Eragon tiến lên phía trước, tự mình xem xét khi Saphira trầm giọng rên rỉ một tiếng dài. Không ai động vại ngọn thương, nó tự động từ từ rời khỏi ngực cô rồng. Mắt cô nàng hấp háy, cô rồng thở dốc khi đoạn thương chỉ còn đâm sâu 15 phân. Đầu thương gai tỏa ra quang sáng xanh ngọc rơi xuống mặt đất và nảy lên trên nền đá lát, tiếng rơi như thể ngọn thương làm bằng gốm hơn là bằng kim loại.

Khi các tiên nhân ngừng hát và rời tay khỏi ngực Saphira, Eragon vội chạy đến và sờ vào cổ cô nàng. Nó muốn an ủi cô bé, muốn cô bé hiểu nó sợ như thế nào, muốn nói chuyện với cô. Thay vào đó, nó chỉ nhìn vào đôi mắt sáng xanh kia và hỏi, “Em ổn không?” Những từ ngữ đó không thể nào so sánh nổi với những cảm xúc trong lòng nó lúc này.

Saphire trả lời bằng một cái chớp mắt, rồi cúi đầu xuống và nhẹ nhàng thở một hơi thở ấm áp vào mặt nó.

Eragon mỉm cười. Sau đó nó quay lại nhìn các tiên nhân và nói, “Eka elrun ono, älfya, wiol förn thornessa,” – cảm ơn sự giúp đỡ của họ bằng ngôn ngữ cổ. Các tiên nhân chữa trị cho cô rồng cái, kể cả

Arya, cúi xuống, đặt tay lên ngực phải thể hiện sự tôn trọng. Eragon để ý hơn nửa số tiên nhân bảo vệ nó và Saphira giờ trở nên trắng bệch, yếu ớt, đứng không vững.

“Lùi về nghỉ ngơi đi,” nó nói với họ. “Nếu các ngài sẽ giết chết mình mất nếu còn ở lại. Đi đi, đây là mệnh lệnh!”

Dù Eragon biết chắc họ không muốn đi, nhưng bảy tiên nhân đã trả lời nó, “Vâng lệnh, thưa Khắc tinh của Tà thần,” sau đó rời khỏi chiến trường, sải chân bước qua những xác chết và đồng gạch vụn. Họ luôn luôn thể hiện vẻ cao quý, thanh thoát, kể cả khi sức cùng lực kiệt.

Eragon tiến lại gần Arya và Blödhgarm đang nghiên cứu cây thương. Trên gương mặt họ biểu hiện nét khác lạ như thể họ không biết nên phản ứng ra sao. Eragon ngồi xuống cạnh họ, cố không để cơ thể động chạm vào ngọn thương. Ông nhìn chăm chăm vào đường khắc tinh tế ở dưới ngọn thương. Những đường khắc này trông khá quen mắt nhưng nó không biết vì sao; nửa màu xanh của ngọn thương không phải được làm từ gỗ hay kim loại; một lần nữa ánh sáng nhè nhẹ của nó lại nhắc nó nhớ tới chiếc đèn không cần nến mà thần tiên và người lùn sử dụng để thắp sáng các hành lang.

“Hai người có nghĩ đây là chế tác của Galbatorix không?” Eragon hỏi. “Có thể lão quyết định nên giết thay vì bắt tôi và Saphira. Có lẽ lão tin rằng chúng tôi thực sự là mối đe dọa với hắn.”

Blödhgarm cười không hề thoải mái. “Tôi không nghĩ là vậy, thưa Khắc tinh của tà thần. Chúng ta chẳng là một mối bận tâm nhỏ đối với Galbatorix. Nếu lão thật sự muốn hai người hoặc bất kỳ ai trong chúng ta chết, hắn chỉ cần bay tới từ Urû’baen và trực tiếp đối đầu với chúng ta và chúng ta sẽ rụng như lá khô trong trước cơn bão mùa đông. Lão kiểm soát sức mạnh của rồng và không ai có thể đứng vững trước lão. Ngoài ra, Galbatorix không thể dễ dàng lơ là việc triều chính. Có thể lão ta điên, cũng có thể xảo quyết nhưng trên nhất, lão là một kẻ tham vọng. Nếu lão ta muốn nô dịch nó, lão sẽ làm bằng được, không gì có thể chống nổi lão.”

“Trong bất cứ trường hợp nào,” Arya lên tiếng, “thì thứ này cũng

không phải chế tác của Galbatorix. Nó là của chúng ta.”

Eragon nhíu mày. “Chúng ta? Varden không làm ra thứ này.”

“Không phải Varden mà là tạo tác của giống tiên.”

“Nhưng...” nó ngừng nói, cố gắng tìm ra từ đúng. “Nhưng tiên nhân không hợp tác với Galbatorix. Họ thà chết còn hơn...”

“Galbatorix không làm ra nó, mà kể cả có, lão cũng không bao giờ giao một thứ vũ khí quyền năng và hiếm có như thế này vào tay một người không thể giữ nó. Đây là thứ Galbatorix không muốn rơi vào tay chúng ta nhất trong tất cả thứ vũ khí của Alagaësia.”

“Vì sao?”

Blödhgarm rên nhỏ trong họng và nói, “Vì thừa Eragon Khắc tinh của tà thân, đây là Dauthdaert.”

“tên của nó là Niernen, Đóa hoa lan,” Arya nói. Cô chỉ vào những đường khắc dọc lưỡi thương, những đường khắc mà Eragon đã nhận ra thực ra là những con chữ tượng hình của giống tiên – những con chữ cong cong, bện vào nhau kết thúc bằng những đường nét như sợi gai.

“Dauthdaert?” Khi Arya và Blödhgarm ngờ vực nhìn Eragon, nó nhún vai, xấu hổ vì kiến thức của mình. Nó xấu hổ vì trong quá trình trưởng thành, các tiên nhân dành hàng thập kỷ để học hỏi kiến thức từ những học giả bậc thầy của nòi giống họ trong khi ông cậu Garrow của nó thậm chí không dạy cho nó viết nổi tên mình vì ông cho nó chẳng có gì quan trọng. “Tôi chỉ nghiên cứu cuốn Ellesméra thôi. Cái đó là gì? Có phải nó được rèn trong giai đoạn thoái trào của các Ky sĩ, được dùng để chống lại Galbatorix và THập tam phản đồ?”

Blödhgarm lắc đầu. “Niernen còn có từ lâu hơn trước đó nhiều?”

“Dauthdaertya,” Arya nói. “được sinh ra từ nỗi sợ hãi và hận trong những trận chiến cuối cùng của chúng tôi và loài rồng. Những thợ rèn và những thầy phép tài giỏi nhất đã tạo ra chúng từ những nguyên liệu mà giờ chúng tôi không biết được, niệm vào đó những câu thần chú chúng tôi đã không còn biết nhớ, và đặt tên cho tất cả mười hai thanh theo tên những loài hoa đẹp nhất – nhưng chúng

được sinh ra để làm những nhiệm vụ xấu xa nhất – giết chết những con rồng.”

Sự sợ hãi chiếm giữ lấy Eragon khi nó nhìn vào thanh thương đang phát sáng. “Chúng có làm được việc đó không?”

“Những tiên bối nói rằng máu rồng từ trên trời trút xuống như trút nước.”

Saphira rít lên những tiếng chói lói và sắc lạnh.

Eragon nhìn cô em trong chốc lát và nhận ra những Varden vẫn đang đứng trước tòa tháp, đợi nó và Saphira tiếp tục trận đánh.

“Tất cả các thanh Dauthdaertya đều đã bị hủy hoặc hỏng hóc,” Blödhgarm nói. “Rõ ràng là chúng tôi đã lầm. Niernan đáng ra phải được giao tới tay gia đình Waldgrave và họ phải chôn giấu nó tại Belatona. Tôi đoán có thể khi chúng ta vượt qua tường thành, Lãnh chúa Bradburn không còn đủ can đảm nữa, vì thế hắn đã ra lệnh dùng thanh Niernan để chặn đứng nó và Saphira. Chắc chắn Galbatorix sẽ vô cùng tức giận nếu biết Bradburn đã định giết hai người.”

Dù hiểu cuộc chiến đang gấp rút thế nào nhưng sự tò mò của Eragon không để nó rời đi. “Dù cho ngọn thương này có phải thanh Dauthdaetya không thì hai người vẫn chưa giải thích cho tôi vì sao Galbatorix không muốn chúng ta có thứ này.” Nó chỉ vào ngọn thương. “Vì sao Niernen lại nguy hiểm hơn bất kỳ một thứ giáo mác nào ở đây, hoặc giả còn hơn cả Bris...” nó ngậm miệng kịp thời trước khi thốt ra toàn bộ cái tên. “hoặc giả thanh kiếm của tôi?”

Arya trả lời nó. “Cậu thấy đấy, Niernen không thể bị bẻ gãy, không thể bị lửa xâm phạm, hầu như hoàn toàn miễn dịch với phép thuật. Những thanh Dauthdaetya không bị ảnh hưởng bởi phép thuật của loài rồng đồng thời bảo vệ người sử dụng nó khỏi thứ ma thuật phức tạp, không đoán trước được của loài rồng. Galbatorix có thể tạo kết giới bảo vệ lão và Shruikan mạnh hơn bất cứ ai ở Alagaësia, nhưng Niernen vẫn có thể xuyên thủng phòng tuyến đó như thể nó không tồn tại.”

Eragon hiểu và nó thấy phần chấn hấn. “Chúng ta phải...”

Một tiếng rít ngắt lời nó.

Âm thanh đó đột ngột, sắc ngọt, run rẩy như thể kim loại va chạm vào đá. Nó cảm thấy quai hàm rung lên và nó bịt tai, nhìn nhỏ quay người lại xem âm thanh đó phát ra từ đâu. Saphira ngừng đầu, và trong chuỗi âm thanh đó nó vẫn nghe thấy tiếng cô nàng rên rỉ đau đớn.

Eragon lướt nhìn chiến trường hai lần trước khi nhìn thấy một cột bụi bốc lên từ bức tường chòi canh qua một lỗ hổng rộng khoảng 30 phân bên dưới phần cửa sổ tối đen đã bị hủy hoại khi Blöhgarm giết tên thuật sĩ. Tiếng rít càng lúc càng lớn, Eragon liêu lĩnh bỏ một tay che tai, chỉ về phía lỗ hổng.

“Nhìn kìa!” nó hét lên với Arya, nàng gật đầu ra chừng đã hiểu. Nó áp tay lên tai.

Không hề báo trước, âm thanh đột ngột ngừng lại.

Eragon đợi trong một lúc, sau đó từ từ hạ tay xuống. Lần đầu tiên nó mong sao thính giác của nó không mãi cảm đến thế.

Đúng lúc đó, lỗ hổng mở rộng ra – kéo dài vài feet – bỏ dọc chòi canh. Tựa như một tia chớp, lỗ hổng mở rộng xuống tận chân tường đá. Cả lâu đài rung chuyển, nghiêng về phía trước.

“Chạy!” Eragon hét lớn chỉ huy Varden, mặc dù những người lính đã bỏ chạy khỏi chiến trường, cố gắng trong tuyệt vọng nhằm thoát khỏi bức tường thành đang nghiêng ngả kia. Eragon bước lên một bước, mọi cơ bắp trên người nó căng cứng khi tìm kiếm bóng dáng Roran trong dòng người đang tháo lui.

Cuối cùng Eragon cũng nhìn thấy anh, nằm trong nhóm những người cuối cùng rời khỏi cánh cổng, đang điên cuồng ra lệnh cho những người trong đội, tiếng nói của anh bị nhấn chìm trong trận hỗn loạn. Bức tường nghiêng đi và đổ sụp mất vài mét – xa khỏi những tòa nhà khác – trút đá xuống Roran, khiến anh lão đảo, khiến anh ngã ngược về phía cánh cửa đang mở toang.

Khi Roran đứng thẳng dậy, anh nhìn thẳng vào Eragon. Eragon nhìn thấy trong đôi mắt đó sự sợ hãi, vô vọng, tiếp theo đó là sự đầu hàng, như thể Roran biết rằng, dù anh có chạy nhanh thế nào, anh

*cũng không thể đến được nơi an toàn.
Roran nở một nụ cười chế giễu.
Và bức tường sập xuống.*

Chương 2:

Cây Búa Dũng Mạnh Ngã Xuống

“Không!” Eragon hét lên khi bức tường tháp canh sụp xuống, chôn Roran và năm người chiến binh khác dưới đống gạch đá cao 6m, và phủ bụi lên toàn bộ chiến trường.

Tiếng hét của Eragon quá lớn, giọng nó vỡ ra, mùi máu tanh dâng lên cổ nó. Nó hít một hơi, rồi một hơi nữa, ho hắng.

“Vaetna,” nó hỗn hển nói và vẫy tay. Màn bụi xám dày đặc tản ra với một tiếng động như tiếng lụa sột soạt, để lại khoảng giữa chiến trường sạch sẽ. Eragon đang quá chú ý tới Roran mà không quan tâm xem câu thần chú đã lấy đi của nó bao nhiêu sức mạnh.

“Không, không, không, không,” Eragon lẩm bẩm. Anh ấy không thể chết. Anh ấy không thể, không thể, không thể... Như thể nó nghĩ khi nó nhắc lại cụm từ đó nó sẽ biến thành sự thật. Nhưng có càng lúc hy vọng càng ít đi và những lời nói của nó chỉ là một lời cầu xin nhỏ nhoi trong vô số những lời nguyện cầu trên toàn thế giới.

Đằng sau nó, Arya và các chiến binh Varden đứng đó ho hắng và dùng tay chùi mắt. Nhiều người cúi người xuống chờ đợi vụ nổ. Những viên đá tảng từ các tòa nhà rơi xuống chiến trường, làm cảnh vật tan hoang. Hai căn phòng rớt ở tầng hai tháp canh và một căn phòng ở tầng ba – căn phòng nơi tên thuật sĩ chết tức tưởi – lộ ra hoàn toàn. Căn phòng và đồ đạc bên trong nom bầm thối và có vẻ tồi tàn hơn dưới ánh sáng rực rỡ của mặt trời. Sáu tên cung thủ bên trong đó bỏ chạy toán loạn khi thấy sàn nhà dưới chân chúng đang lở ra. Chúng xô đẩy nhau chạy ra cửa ở phía bên kia căn phòng và biến mất trong phần khuất của tháp canh.

Eragon cố ước tính khối lượng đống đá đang đè lên Roran; chắc khoảng mấy trăm cân. Nếu nó, Saphira và các tiên nhân cùng hợp

tác, nó chắc chắn họ có thể dùng pháp thuật dịch chuyển tảng đá, nhưng sau đó họ sẽ rất yếu ớt. Hơn nữa, để làm được điều đó họ cần có thời gian. Trong chốc lát, Eragon nghĩ tới Glaedr – ông rồng vàng có thể nâng toàn bộ đồng đá một lúc – nhưng hoàn cảnh thì quá gấp rút và Eldunari của ông Glaedr sau đó cần một khoảng thời gian rất dài để khôi phục sức mạnh. Eragon biết, trong bất kỳ trường hợp nào nó cũng không nên thuyết phục ông Glaedr nói chuyện với nó và lại càng không vì chuyện cứu Roran và những chiến binh khác.

Bỗng Eragon thấy bóng dáng Roran xuất hiện đằng sau đồng đá bụi che khuất anh. Anh đang đứng ngay dưới cổng thành. Ngay lập tức, Eragon nhận ra nó phải làm gì.

“Saphira, giúp họ!” Eragon hét lên khi nó liệng khiên đi và nhảy bổ về phía trước.

Đằng sau, nó nghe thấy tiếng Arya lẩm bẩm gì đó bằng ngôn ngữ cổ - hình như là “Ẩn hình!”. Đoạn, cô bắt kịp nó, tay lăm lăm thanh kiếm, chuẩn bị cho một cuộc vật lộn.

Khi nó tới chân đồng đá nát, Eragon nhảy lên cao hết mức có thể. Nó đặt một chân xuống bề mặt đá rồi lại nhảy lên từ chỗ này sang chỗ khác, như thể một con dê núi di chuyển trên vách núi. Nó ghét làm xê dịch đồng đá, nhưng trèo lên đó là cách nhanh nhất.

Với một cú nhảy cuối cùng, Eragon đáp xuống rìa tầng hai, sau đó chạy về phía bên kia phòng. Nó đẩy cánh cửa với một lực mạnh tới nỗi làm tung then cửa và bản lề, và khiến cánh cửa gỗ sồi bay đập vào bức tường hành lang phía trước, vỡ tan tành.

Eragon gấp gấp chạy trong hành lang. Nó không còn nghe thấy tiếng bước chân và hơi thở của mình, như thể tai nó chứa toàn nước.

Bước chân của nó chậm lại khi tới gần cánh cửa mở. Nó nhìn thấy một nhóm năm người trang bị vũ khí đang chỉ trở tấm bản đồ và cãi vã. Không ai để ý tới Eragon.

Nó tiếp tục chạy.

Nó queo ở một khúc ngoặt và va vào một tên lính đang đi theo hướng ngược lại. Eragon nảy đom đóm mắt khi đập trán vào rìa khiên của tay lính nọ. Nó lao vào tên lính, hai người quần thảo một

hồi trên hành lang như thể hai vũ công say rượu.

Tên lính buông lời nguyên rủa. “Mày làm sao thế, thằng trời đánh thánh vật kia...” hắn nói và sau đó khi nhìn thấy khuôn mặt Eragon, đôi mắt hắn mở to. “Mày!”

Eragon nắm bàn tay phải và đâm vào phần bụng ngay dưới xương sườn hắn. Cú đâm khiến hắn bật ngửa người, ngã bổ chửng xuống nền nhà. “Là tao,” Eragon hưởng ứng khi hắn nằm bất động dưới sàn nhà.

Eragon tiếp tục chạy dọc hành lang. Tốc độ của nó nhanh gấp đôi khi mới nhảy vào tháp canh; nó cảm thấy như thể trái tim nó sắp chồi ra khỏi lồng ngực.

Nó là đâu? Nó trầm nghĩ, phát cuồng lên khi nhìn qua một cảnh cửa khác và vẫn chỉ thấy một căn phòng trống.

Cuối cùng, tại cuối một hành lang phụ bản thủ, nó nhìn thấy một cầu thang uốn lượn. Nó bước năm bước một, không quan tâm tới sự an toàn của bản thân mà cứ thế phóng xuống tầng một. Nó chỉ dừng lại để xô ngã một cung thủ bị giật mình vì sự xuất hiện của nó sang một bên.

Những bậc thang kết thúc còn nó bước vào một căn phòng mái vòm cao gọi cho nó nhớ tới nhà thờ ở Dras-Leona. Nó quay người nhìn xung quanh và bị ấn tượng ngay tức khắc: khiên, vũ khí và cờ xí đỏ treo trên tường; những cửa sổ hẹp nằm sát trần nhà; những ngọn đuốc được đặt trên giá đỡ sắt; những lò sưởi nguội ngắt, những chiếc bàn dài màu sẫm để dọc hai bên hội trường; một chiếc bục được đặt phía trên căn phòng, tại đó một người đàn ông râu dài đang đứng trước một chiếc ghế tựa. Phía bên phải, giữa cánh cửa dẫn xuống cổng tháp canh và ông ta là một đội quân khoảng năm mươi tên lính. Sợi chỉ vàng trên quân phục chúng tỏa ra ánh sáng lấp lánh khi chúng quay người nhìn nó với vẻ ngạc nhiên.

“Giết hắn!” người đàn ông mặc áo choàng ra lệnh, giọng có vẻ run sợ hơn là kiêu ngạo. “Ai giết được hắn sẽ được một phần ba tài sản của ta! Ta hứa đó!”

Eragon lại một lần nữa đè nén cảm xúc thất vọng đang dâng lên

trong nó. Nó rút thanh kiếm khỏi vỏ, giơ cao lên đầu và hét:

“Brisingr!”

Một trận gió thổi tới, ngọn lửa xanh ma mị hiện hữu quanh lưỡi kiếm, chạy dọc lên mũi kiếm. Nhiệt lượng phát ra từ ngọn lửa làm ấm bàn tay, cánh tay và một bên mặt Eragon.

Sau đó Eragon hạ mắt nhìn những tên lính. “TRánh ra,” nó lồng lộn hét.

Những tên lính chần chừ trong thoáng chốc rồi quay người bỏ chạy.

Eragon lao về phía trước, không quan tâm tới những kẻ phía sau đang hoảng loạn và vung kiếm. Một kẻ trượt chân ngã trước mặt nó, Eragon nhẩy qua, không hề chạm tới chóp mũ hăn.

Cơn gió thổi trong hành lang làm ngọn lửa kéo dài về phía sau như hình ảnh một con ngựa đang phi nước đại.

Eragon dùng vai đẩy cánh cửa đôi dẫn tới hành lang chính. Nó chạy qua một căn phòng dài và rộng lớn đầy những tên lính – cũng như bánh răng, ròng rọc, và những thứ khí cụ khác dùng để nâng hạ cổng tháp canh – sau đó chạy hết tốc lực tới cánh cổng sắt đan chặn đường tới nơi Roran đang đứng khi bức tường tháp canh sụp đổ.

Những thanh sắt oằn lại khi Eragon đâm vào nó nhưng chưa đủ để phá tan cánh cổng sắt

Nó lùi lại một bước.

Một lần nữa nó chuyển năng lượng từ những viên kim cương trên thắt lưng – thắt lưng của Beloth khôn ngoan – vào thanh Brisingr, lấy đi toàn bộ năng lượng trữ trong viên đá ở chuôi kiếm để khiến ngọn lửa mạnh kinh người. Nó hét lên và chém kiếm xuống cánh cổng sắt. Những tia lửa đỏ vàng nhẩy nhót xung quanh nó, làm cháy găng tay và áo ngoài, làm cho phần da thịt lộ ra của nó buốt nhói. Sắt nóng chảy cuống đầu mũi giày nó. Nó nhích mũi chân, đẩy giày ra.

Ba nhát chém và một phần cổng sắt đủ cho một người chui quá rơi xuống. Những thanh sắt nóng tỏa ra ánh sáng trắng nóng chiếu sáng một khoảng không gian.

Eragon kê cho ngọn lửa của thanh Brisingr lụi dần khi bước qua lỗ hổng vừa tạo.

Đầu tiên nó rẽ trái, rẽ phải rồi rẽ trái vào một lối đi nhỏ - một con đường mòn ngoằn ngoèo được dùng để làm chậm bước tiến của quân xâm lược khi chúng muốn tiến vào pháo đài.

Khi quặt vào góc cuối cùng, Eragon nhìn thấy mục tiêu của mình: tiền sảnh chất đầy đá tảng. Kể cả khi nó có đôi mắt như thần tiên, nó chỉ có thể nhìn thấy được những hình dạng lớn nhất trong màn đen vì những viên đá rơi xuống đã làm tắt hết đuốc trên tường. Nó nghe tiếng cãi vã và ẩu đả như thể có một con quái vật vụng về đang chồi lên từ dưới đồng gạch vụn.

“Naina,” Eragon nói.

Một ánh sáng xanh không biết từ đâu xuất hiện chiếu sáng toàn bộ khoảng không. Ngay trước nó là Roran, người bê bết đất bụi, máu và mồ hôi, răng nhe ra đáng sợ, đang vật lộn với một tên lính bên cạnh xác chết của hai tên khác.

Tên lính nheo mắt vì chói và Roran nhân cơ hội đó ấn hấn xuống, cướp lấy con dao ở thắt lưng hấn và cắt cổ hấn.

Tên lính giãy lên hai nhát sau đó nằm im.

Roran thở hổn hển, đứng dậy, máu nhỏ tong tong từ những ngón tay anh. Anh quay qua nhìn Eragon với vẻ ngạc nhiên.

“Đến lúc em...” anh nói rồi anh nhắm mắt ngất đi.

Chương 3:

Bóng Đen Nơi Chân Trời

Để kịp đỡ Roran, Eragon phải thả thanh Brisingr dù không muốn. Nhưng cuối cùng, cậu thả tay và thanh kiếm rơi khô khốc xuống mặt đá cùng đỡ lấy toàn bộ trọng lượng của Roran trong lòng.

“Anh ấy bị thương nặng lắm không?” Arya hỏi.

Eragon giật mình ngạc nhiên khi nhận ra nàng và Blödhgarm đang đứng cạnh. “Tôi không nghĩ vậy.” Nó sờ lên má Roran vài lần để lau đi bụi bẩn trên mặt anh. Dưới ánh sáng phép thuật màu xanh lạnh lẽo trông Roran hốc hác, mắt quầng thâm và môi tím tái, như thể bị nhuộm bằng nước quả việt quất. “Thôi nào, tỉnh lại đi.”

Sau đó vài giây, mí mắt Roran động đậy; sau đó anh mở mắt và nhìn Eragon tỏ vẻ bối rối. Eragon chưa bao giờ cảm thấy nhẹ nhõm tới thế. “Anh ngất đi một lúc,” nó giải thích.

“À.”

Anh ấy còn sống! Eragon nói với Saphira, dù gì nó cũng phải nói chuyện với cô em của nó.

Rõ ràng cô rồng cũng vui vẻ. Tốt. Em sẽ ở đây và giúp các tiên nhân dịch chuyển đá chặn đường. Nếu anh cần em, cứ hét lên và em sẽ tìm đường tới chỗ anh.

Áo giáp của Roran kêu rổn rỗng khi Eragon giúp anh đứng dậy. “Những người còn lại sao rồi?” Eragon hỏi và chỉ về phía đồng gạch vụn.

Roran lắc đầu.

“Anh chắc không?”

“Không ai sống nổi đâu. Anh thoát vì... vì được mái hiên đỡ hộ một phần.

“Còn anh thế nào? Anh ổn không?” Eragon hỏi.

“Cái gì?” Roran nhú mày, có vẻ không chú ý, như thể anh chưa từng nghĩ anh có chuyện gì. “Anh ổn cả... Hình như anh bị gãy cổ tay. Nhưng không tệ lắm.”

Eragon liếc nhìn Blödhgarm. Những biểu hiện trên khuôn mặt vị tiên căng lên và dù có vẻ không thích thú lắm nhưng ông vẫn đến bên Roran và nhẹ nhàng lên tiếng, “Có thể tôi...” Ông xòe tay về phía cánh tay bị thương của Roran.

Trong khi Blödhgarm chữa trị cho Roran, Eragon nhặt thanh *Brisingr* lên sau đó cùng Arya đứng canh chừng lối vào phòng khi tên lính nào đó ngu ngốc xông vào tấn công.

“Đây, xong rồi đó,” Blödhgarm nói. Ông đi ra chỗ khác để lại Roran đang xoay cổ tay kiểm tra khớp xương.

Roran hài lòng cảm ơn Blödhgarm, sau đó hạ tay xuống, cúi xuống nhìn đồng gạch vụn tới khi tìm thấy cây búa. Anh chỉnh lại áo giáp và nhìn về phía lối vào thành. “Anh đã sắp sửa giết được Lãnh chúa Bradburn,” anh nói bằng giọng bình tĩnh một cách giả tạo. “Lão đã tại vị quá lâu và đã đến lúc lão về vườn rồi. Cô đồng ý không, Arya?”

“Đồng ý,” nàng đáp.

“Vậy thì chúng ta hãy tìm lão già ngu ngốc bụng bự đó. Sau đó tôi sẽ đập cho lão vài búa vì những người đã ngã xuống ngày hôm nay.”

“Vài phút trước lão ở trong hội trường lớn,” Eragon nói, “nhưng em không nghĩ lão còn ở đó đợi chúng ta quay lại đâu.”

Roran gật đầu. “Vậy thì chúng ta sẽ truy tìm hắn.” Nói đoạn anh bước đi.

Eragon xóa bỏ câu thần chú và vội vàng chạy theo ông anh họ, tay cầm chắc thanh *Brisingr* sẵn sàng chiến đấu. Arya và Blödhgarm bám sát cậu hết mức có thể khi đi trong hành lang ngoằn ngoèo.

Căn phòng hành lang dẫn tới giờ trống không, cũng như đại sảnh của lâu đài, bằng chứng cho thấy vài phút trước hàng chục tên lính đứng đó là những mũ trụ nằm lăn lóc trên nền nhà.

Eragon và Roran chạy qua bệ đá hoa cương. Nó phải kiểm chế tốc

độ để không bỏ rơi Roran phía sau. Họ đá tung cánh cửa bên trái và chạy lên cầu thang.

Khi đi qua từng tầng họ lại dừng lại để Blödhgarm dùng trí óc tìm kiếm Lãnh chúa Bradburn và những kẻ tùy tùng, nhưng không thấy đâu.

Khi họ bước lên tầng ba, Eragon nghe thấy có tiếng bước chân chạy toán loạn và thấy những ngọn giáo chìa ra ngay phía trước Roran. Ngọn giáo rạch một vết lên má và bấp đùi phải Roran, khiến cho đầu gối anh chảy máu. Anh rống lên như một con gấu bị thương và dùng khiên đẩy những tên lính lùi lại và bước và ngã xuống cầu thang. Chúng kêu gào điên cuồng.

Đằng sau Roran, Eragon chuyển thanh Brisingr sang tay trái sau đó đi vòng qua người anh họ, nắm lấy một cây giáo và giật mạnh khỏi tay tên lính. Nó quay ngọn giáo và phóng thẳng vào giữa đám người phía trước. Vài tên kêu gào, và trong bức tường người đã xuất hiện một lỗ hổng. Eragon làm lại động tác vừa rồi, và cú ném của nó đã nhanh chóng giảm bớt lượng lính. Cùng lúc, Roran từng bước đẩy lùi đám lính về sau.

Ngay khi Roran dọn sạch cầu thang, mười hai tên lính còn lại cúi xuống sàn nhà vớ bất cứ thứ vũ khí gì phòng vệ. Roran gầm lên một tiếng nữa và nhào vào tên lính gần nhất. Anh né mũi giáo rồi đâm mạnh vào mũ trụ hắn, tiếng kêu vang lên như thể đập vào một chiếc bình sắt.

Eragon nhú mày nhìn khắp xung quanh và nhắm vào hai tên lính đang đứng cạnh nhau. Nó đốn ngã chúng rồi kết liễu chúng bằng một nhát chém. Một lưỡi rìu bay thẳng về phía nó, xoay tròn trong không trung. Nó lùi lại đẩy ngã một tên lính trước khi kết liễu hai tên khác đang định dùng lao mổ bụng nó.

Sau đó Arya và Blödhgarm di chuyển giữa những tên lính một cách im lặng chết người. Sự thanh thoát vốn có ở thần tiên khiến cuộc ẩu đả giống như một màn biểu diễn đầy tính nghệ thuật hơn là một cuộc chạm trán một sống một còn.

Trong sự hỗn độn của âm thanh kim loại loảng xoảng, tiếng

xương gãy, và tiếng đánh đấm túi bụi, bốn người họ đã giết chết những tên lính còn lại. Như thường lệ, cuộc đụng đầu khiến Eragon phấn chấn; như thế nó vừa được dội một xô nước lạnh vào người, khiến nó cảm thấy mát mẻ hơn bất kỳ chuyện gì khác.

Roran cúi người xuống đặt tay lên đầu gối, thở hổn hển như thể vừa chạy nước rút.

“Em giúp nhé?” Eragon hỏi và chỉ về vết cắt trên mặt và bắp đùi Roran.

Roran thử đi lại một vài lần. “Không cần đâu. Chúng ta tìm Bradburn đã.”

Eragon dẫn đầu đoàn người chạy lên cầu thang. Cuối cùng, sau năm phút tìm kiếm, họ thấy lão Bradburn trốn trong căn phòng cao nhất ở tòa tháp phía tây. Với một vài câu thần chú, Eragon, Arya và Blödhgarm mở cửa và làm bay toàn bộ đồ đạc ra sau. Khi họ và Roran bước vào phòng, những kẻ tùy tùng và quân lính bao quanh Lãnh chúa Bradburn, vài tên bắt đầu run rẩy. Eragon nhẹ nhõm khi nó chỉ phải giết ba tên trước khi những tên còn lại hạ vũ khí xuống sàn nhà đầu hàng.

Arya tiến tới trước mặt lãnh chúa Bradburn, từ nãy giờ vẫn im lặng, và nói. “Giờ ông sẽ hạ lệnh bãi quân chứ? Chỉ còn lại một vài người nhưng ít nhất ông cũng cứu mạng họ.”

“Ta sẽ không làm thế kể cả khi có thể,” Bradburn hận thù và nhạo báng nói. Eragon chỉ muốn đấm cho hắn một phát. “Ta sẽ không nhượng bộ đâu. Ta sẽ không để người của ta rơi vào tay những sinh vật không bình thường, bản thủ như các người. Thà chết còn hơn. Và người đừng hòng thuyết phục ta bằng những lời đường mật. Ta biết các người là đồng minh với Urgan. Ta thà tin một con rắn hơn là tin một kẻ chia sẻ bánh mì với quái vật.”

Arya gật đầu và đặt tay lên mặt Bradburn. Nàng nhắm mắt lại và trong một lúc cả nàng và Bradburn đều không cử động. Eragon dùng thần giao cách cảm và nhận thấy một trận chiến suy nghĩ giữa hai người khi Arya vượt qua hàng phòng thủ của Bradburn và tiến vào trong tư duy lão. Mất cả một phút Arya mới kiểm soát được đầu

óc hẳn, sau đó nàng kiểm tra trí nhớ hẳn cho tới khi tìm thấy thứ hẳn cố bảo vệ.

Nàng lẩm nhẩm bằng ngôn ngữ cổ và niệm một câu thần chú phức tạp nhằm hạ màn chắn bảo vệ và khiến Bradburn ngủ mất. Khi nàng làm xong, Bradburn nhắm mắt và cùng một tiếng thở dài, lão ngã vào cánh tay nàng.

“À ta giết ngài rồi!” một tên cận vệ hô lớn, và tiếng hét sợ hãi và tức giận vang lên giữa những tên lính.

Trong khi cố thuyết phục họ, Eragon nghe thấy tiếng kèn của Varden vang lên từ đằng xa. Tiếp theo đó lại một tiếng kèn khác, gần hơn, rồi một tiếng nữa, và những tiếng hô mừng chiến thắng vang dội trong chiến trường.

Nó hoang mang nhìn Arya, sau đó họ quay người lại nhìn ra cửa sổ ở bên kia tường.

Từ hai cửa sổ phía tây và phía nam, họ ngắm nhìn thành phố Belatona. NÓ là một thành phố lớn, thịnh vượng, một trong những thành phố lớn nhất của Đế chế. Gần lâu đài, những tòa nhà được làm bằng đá tảng, với những mái nhà dốc và cửa sổ vòng cung. Đằng xa xa là những ngôi nhà gỗ và vữa. Một vài ngôi nhà làm bằng gỗ xẻ đang bốc cháy trong trận chiến. Khói bay mù trời khiến người ta cay mắt và khàn cổ.

Ở phía tây bắc, một dặm tính từ thành phố là trại dã chiến của Varden bao gồm một dãy những lều bạt màu xám, một vài trống treo cờ hiệu và cờ xí màu sắc, và hàng trăm người bị thương đang nằm trên khu đất trống. Lều trị thương không đủ sức chứa hết tất cả.

Ở phía bắc, qua bến cảng và kho hàng là Hồ Leona, mặt hồ rộng mênh mông với những con sóng bạc đầu đang ì oạp vỗ bờ.

Bên trên đầu họ là những đám mây đen che khuất thành phố, báo hiệu một trận mưa lớn. Những ánh chớp xanh lóe lên ở nơi này nơi khác bên trong cơn bão, những tiếng sấm vang lên như thể tiếng một con thú tức giận.

Nhưng Eragon không thể tìm ra tiếng động thu hút sự chú ý của

nó phát ra từ đâu.

Nó và Arya nhanh chóng chạy về phía cửa sổ đối diện với chiến trường. Saphira, các chiến binh và tiên nhân đang cùng nhau dọn dẹp đống đổ nát trước tháp canh. Eragon huýt sáo và khi Saphira nguengr lên, nó vẫy tay. Hàm rộng của cô nàng hơi mở ra khoe một nụ cười toàn răng, và cô bé xì khói về phía nó.

“Này! Chuyện gì thế?” Eragon nói lớn.

Một trong những đứng trên tường thành giơ tay chỉ về khu phía đông. “Thưa Khắc tinh của tà thần! Ngài nhìn xem! Mèo ma đang tới! Mèo ma đang tới!”

Eragon cảm thấy lạnh sống lưng. Nó nhìn về phía bắc và lần này nó nhìn thấy những bóng đen nhỏ đang tiến tới cách đó vài dặm, ở bờ kia sông Jiet. Một vài sinh vật đi bằng bốn chân, một vài chạy trên hai chân nhưng chúng đều quá xa khiến nó không chắc đó có phải mèo ma không.

“Có thể không?” Arya hỏi, có vẻ ngạc nhiên.

“Tôi không biết nữa... nhưng dù là gì thì chúng ta cũng sớm biết thôi.”

Chương 4:

Vua Mèo

Eragon đứng trên bực ở sảnh chính của tháp canh, ngay phía bên phải ngai vàng của Lãnh chúa Bradburn, tay trái nó đặt ở chuôi kiếm Brisingr. Phía bên kia ngai vàng là Jörmundur – tổng chỉ huy quân Varden – đang cầm mũ trụ trong tay. Phần tóc mai của ông đã điểm bạc, phần còn lại màu nâu, được bện ra sau. Khuôn mặt góc cạnh của ông không biểu cảm như thể đang chờ đợi một ai đó. Eragon để ý thấy những đường chỉ mảnh màu đỏ chạy dọc mặt trong găng tay phải của Jörmundur, nhưng Jörmundur không hề tỏ ra đau đớn.

Giữa họ là thủ lĩnh quân Varden, Nasuada trong bộ váy màu xanh vàng mà cô vừa thay trước đó. Cô cũng là mục tiêu bị quân triều đình nhắm vào trong trận chiến, vì hiện tại tay trái của cô đang bị băng bó.

Nasuada hạ giọng để chỉ Eragon và Jörmundur có thể nghe thấy. “Nếu chúng ta có được sự trợ giúp từ phía họ...”

“Nhưng họ sẽ muốn đổi lấy cái gì?” Jörmundur hỏi. “Ngân sách của chúng ta sắp cạn kiệt còn tương lai lại chưa chắc chắn.”

Môi cô hơi cong lên và nói. “Có thể họ không muốn gì hơn ngoài cơ hội trả thù Galbatorix.” Cô dừng lại. “Nhưng nếu không, chúng ta sẽ phải tìm thứ khác chứ không phải vàng để thuyết phục họ đầu quân.”

“Tiểu thư có thể cho họ vài thùng kem,” Eragon nói, khiến Jörmundur cười nắc nẻ và Nasuada cười nhẹ.

Cuộc nói chuyện thì thầm của họ kết thúc khi tiếng kèn từ bên ngoài sảnh chính vang lên. Một tiêu đồng tóc vàng mặc áo choàng dài đeo phù hiệu của Varden – hình một con rồng trắng ôm một

bông hoa bông với một thanh kiếm đang chỉ xuống phía bên trên – đi vào phòng, cúi chào và thánh thót nói, “Đấng tối cao, Grimrr Nửa vuốt, Vua của mèo ma, Chúa tể vùng đất trống, Kẻ thống lãnh màn đêm, Độc cô xin cầu kiến.”

Danh hiệu Độc cô lạ nhỉ, Eragon nhận xét với Saphira.

Nhưng em nghĩ nó cũng hay đấy chứ, cô nàng trả lời và nó có thể cảm nhận được sự hứng khởi của cô nàng, ngay cả khi nó không nhìn thấy vì cô bé đang nằm bên dưới lâu đài.

Tiểu đồng bước sang một bên và Grimrr Nửa chân trong hình người bước vào cùng bốn mèo ma hộ tống. Trong bốn kẻ hộ tống đó có Solembum, con mèo ma Eragon tuwngfg ập trong hình dáng mèo: dáng người nặng nề, có một lớp lông màu đen ngắn ngay dưới cổ, lông phát phơ trên tai, đuôi điểm đen quạt từ bên này sang bên khác.

Nhưng Grimrr Nửa vuốt lại không giống bất cứ người hay sinh vật nào Eragon từng gặp. Ngài cao mét ba, bằng một người lùn nhưng lại không thể lẫn với người lùn hay một con người. Ngài có một chiếc cằm nhọn, xương má rộng, và bên dưới hàng lông mày rậm rạp là một đôi mắt xanh sáng và hàng mi cong vút. Mái tóc đen che trán trong khi phần tóc ở đằng sau và hai tên thả dài trên vai, khá giống với những tùy tùng. Eragon không thể đoán nổi tuổi của vị vua mèo này.

Grimrr chỉ mặc độc một chiếc áo da thô và đóng khố da thỏ. Xương sọ của rất nhiều loài vật – chim, chuột và những sinh vật nhỏ khác – treo đầy trên áo, va vào nhau mỗi khi ngài chuyển động. Ngài ta giắt một thanh đoản đao ở khố. Vô số những vết sẹo trắng, mảnh trên làn da màu nâu hạt dẻ trông giống những vết cào xước trên mặt bàn gỗ. Và, đúng như tên gọi, ông ta thiếu mất hai móng ở chân phải, trông như thể bị gặm mất.

Dù các đường nét thanh tú nhưng chắc chắn Grimrr là giống đực dựa vào những cơ bắp rắn chắc ở ngực và cánh tay, hông hẹp và cách di chuyển tới trước Nasuada.

Dường như các ma mèo không để ý tới những người đứng hai bên

sảnh đường đang quan sát họ cho tới khi Grimrr đi ngang qua bà lang Angela đứng cạnh Roran đang dùng sáu que đan đan một chiếc tất sọc.

Grimrr nheo mắt nhìn bà lang, lông dựng ngược lên như bốn kẻ tùy tùng. Ngài nhe răng và Eragon ngạc nhiên khi thấy ngài phun xì xì vào mặt bà lang.

Angela ngược lên, biểu hiện lười nhác và chế giễu. “Chiếp chiếp,” bà nói.

Trong một thoáng Eragon nghĩ mèo ma sẽ tấn công bà. Lông cổ và mặt Grimrr dựng ngược, cánh mũi mở rộng và ngài im lặng găm gù với bà. Những mèo ma khác cúi thấp người, chuẩn bị lao xổ vào, tai ép sát đầu.

Từ phía bên kia sảnh đường, Eragon nghe thấy những tiếng lưỡi kiếm rút ra khỏi bao.

Grimrr phun phì phì một lần nữa rồi quay người đi tiếp. Con mèo ma cuối cùng khi lướt qua Angela giơ móng vuốt vờn lấy đoạn len rơi ra từ que đan như thể một chú mèo nhà đang chơi với cuộn len vậy.

Cả Saphira và Eragon đều bối rối. Chiếp chiếp á? Cô nàng hỏi.

Nó nhún vai, quên mất là cô em không nhìn thấy nó. Ai mà biết vì sao Angela lại làm gì hay nói gì?

Cuối cùng Grimrr đến trước mặt Nasuada. Ông ta hơi cúi đầu, thể hiện lòng kiêu hãnh ngút trời, thậm chí có phần ngạo mạn, trước sự hiện diện của mèo, rồng và một người phụ nữ thân phận cao quý.

“Thưa tiểu thư Nasuada,” ông ta nói. Ngạc nhiên là giọng nói của ông ta lại trầm, khá giống tiếng gào của mèo hoan hơn là giọng nói the thé đáng ra một đứa nhỏ ông ta mang hình dạng phải có.

Nasuada cũng cúi đầu đáp lễ. “Chào vua Nửa vuốt. Varden hoan nghênh ngài và những chiến hữu của ngài. Tôi rất xin lỗi vì sự vắng mặt của Vua Surda Orrin, đồng minh của chúng tôi; ngài ấy không thể có mặt ở đây tiếp đãi ngài, vì hiện giờ ngài và binh lính đang chiến đấu bảo vệ vùng biên giới phía bắc trước sự xâm lăng của quân Galbatorix.”

“Tất nhiên rồi, thưa tiểu thư Nasuada,” Grimrr nói. Những chiếc

răng sắc nhọn lóe sáng khi ông ta cất tiếng. “Chúng ta không có quyền lơ là với kẻ thù.”

“Dù vậy...và vì sao ngài lại đột ngột tới gặp chúng tôi vậy, thưa Đức vua? Mèo ma thường sống trong bí mật và đơn độc, luôn đứng ngoài cuộc chiến trong nhiều năm, đặc biệt sau Ngày tàn của các Ky sĩ. Có người còn cho rằng giống loài của người chỉ tồn tại trong truyền thuyết hơn là hiện hữu ngoài đời. Vậy thì vì sao ngài lại chọn thời điểm này để xuất hiện?”

Grimrr giơ tay phải chỉ vào Eragon .

“Vì người này,” mèo ma hét lớn. “Chúng tôi không tấn công thợ săn khi hắn chưa để lộ điểm yếu, và giờ Galbatorix đã để lộ điểm yếu của hắn: hắn không muốn giết Eragon Khắc tinh của tà thần và Saphira Bjartskular. Chúng tôi đã đợi cơ hội này rất lâu và giờ là lúc chúng tôi nắm lấy cơ hội. Galbatorix sẽ biết rằng hắn phải sợ và thù ghét chúng tôi, và cuối cùng hắn sẽ nhận ra sai lầm của hắn và biết rằng chúng tôi là những kẻ kết liễu đời hắn. Hương vị trả thù cũng ngọt ngào như nhâm nhi miếng thịt lợn vậy.”

“Loài người à, thời gian đã tới cho tất cả mọi loài, kể cả mèo ma, để sát cánh và chứng tỏ cho Galbatorix thấy hắn không thể ngăn chặn chúng ta. Chúng tôi sẽ tham chiến cùng cô, thưa Tiểu thư Nasuada mà không đòi quyền lợi.”

Eragon không biết Nasuada nghĩ gì nhưng nó và Saphira bị ấn tượng mạnh với bài phát biểu của mèo ma.

Sau một phút im lặng, Nasuada nói. “Ngài nói nghe rất lọt tai, thưa Đức vua. Nhưng trước khi tôi đồng ý, tôi phải hỏi ngài vài câu, nếu như ngài đồng ý.”

Grimrr vẫy tay. “Tôi đồng ý.”

“Loài của ngài quá khép kín và quá khó hiểu, và tôi phải công nhận rằng tôi chưa bao giờ nghe thấy tên Đức ngài cho tới ngày hôm nay. Đúng ra là tôi không biết rằng loài các ngài có vua trị vì.”

“Tôi không phải vua giống như vua của các người,” Grimrr nói. “Ma mèo thích sống một mình, nhưng chúng tôi cũng chọn ra một thủ lĩnh khi có chiến tranh.”

“Tôi hiểu. Ngài đại diện cho cả giống nòi, hay chỉ cho những người đi cùng ngài?”

Gò ma Grimrr nhô lên, biểu hiện có thể là khá hài lòng. “Tôi đại diện cho toàn bộ loài, thưa Tiểu thư Nasuada,” ông ta rên rừ rừ. “Tất cả những mèo ma hiện diện trên Alagaësia, trừ những mèo mới sinh, sẽ tới đây chiến đấu. Chúng tôi không đông, nhưng không ai có thể so sánh về sự thiện chiến bằng chúng tôi. Và tôi có thể kêu gọi những kẻ mang duy chỉ một hình dáng, dù tôi không đại diện cho chúng, vì chúng ngu ngốc như những động vật khác. Nhưng chúng sẽ nghe theo những gì chúng tôi yêu cầu.”

“Một dạng?” Nasuada thắc mắc.

“NHững kẻ tiểu thư biết là mèo đó. Những kẻ không thể biến đổi hình dạng như chúng tôi.”

“Chúng trung thành với ông?”

“Đúng. Chúng ngưỡng mộ chúng tôi... cũng tự nhiên thôi.”

Nếu như ông ta nói thật, Eragon nhận xét với Saphira, mèo ma sẽ vô cùng hữu ích với chúng ta đó.

Nasuada nói. “Vậy chúng tôi cần làm gì để đổi lấy sự trợ giúp của các ngài, thưa Vua Nửa vuốt?” Cô liếc nhìn Eragon cười và nói thêm. “Chúng tôi có thể cho các ngài bao nhiêu kem cũng được, nhưng ngân khố lại có hạn. Vì thế nếu các chiến binh của ngài mong được trả công, thì tôi e là họ sẽ thất vọng.”

“Kem chỉ dành cho mèo con và chúng tôi không có hứng thú với vàng,” Grimrr nói. Khi ông ta nói, ông ta giơ tay ngấm nhìn bộ vuốt. “Chúng tôi chỉ cần một con dao. Mỗi người trong chúng tôi cần có hai bộ áo giáp, một cho lúc chúng tôi đứng trên hai chân và một cho khi đi bằng bốn chân. Chúng tôi không cần gì hơn – không cần lều trại, không chăn, không đĩa đựng thức ăn, không cần thìa. Khẩu phần ăn mỗi ngày của chúng tôi là một con vịt, gà gô, gà, hoặc bất cứ giống chim chóc gì và cứ hai ngày một bát gan tươi. Chúng tôi không nói cũng mong các ngài đặt món đó cho chúng tôi. Ngoài ra, nếu như các người chiến thắng, dù ai trở thành vua hoặc nữ hoàng kế tiếp – ai tiếp tục nối ngôi – cũng phải đặt một chiếc nệm bông

chạnh ngại vàng thể hiện sự tôn vinh, giành cho một người trong chúng tôi. Chúng tôi rất cảm ơn.”

“Yêu cầu của các ngài khá giống với người lùn,” Nasuada nói bằng giọng khô khốc. Cô nghiêng người về phía Jörmundur và Eragon nghe thấy tiếng cô nói nhỏ, “Chúng ta có đủ gan cho họ không?”

“Thần nghĩ là đủ,” Jörmundur trả lời bằng giọng khô khốc tương tự. “Nhưng còn phải phụ thuộc vào cờ bát.”

Nasuada ngồi thẳng lưng. “Hai bộ giáp là quá nhiều, thưa Đức vua Nửa vuốt. Các chiến binh của ngài buộc phải quyết định họ muốn tham chiến trong hình dạng nào, người hay mèo. Chúng tôi không đủ tiền để rèn hai bộ.”

Nếu Grimmr có đuôi, Eragon cá chắc nó sẽ quấy liên tục. “Được rồi, thưa Tiểu thư Nasuada.”

“Còn một điều nữa. Galbatorix có cài cảm sát thủ và tình báo ở mọi nơi. Vì thế, để gia nhập Varden, các người phải chấp nhận cho thầy phép của chúng tôi kiểm tra tư tưởng, để chắc chắn Galbatorix không kiểm soát các ngài.”

Grimrr khụt khịt. “Không làm thế thì quả là không khôn ngoan. Ai đủ dũng cảm để kiểm tra cũng được. Nhưng không phải bà ta” – và ông ta chỉ vào Angela. “Không bao giờ để bà ta làm điều đó.”

Nasuada chần chừ và Eragon có thể thấy cô muốn hỏi nhưng lại thôi. “Cũng được. Tôi sẽ gửi các pháp sư tới ngay lập tức. Dựa vào tình hình – và nếu không có gì thay đổi – chúng tôi rất vinh hạnh được làm đồng minh với các ngài cũng như giữa quân Varden và ma mèo.”

Cô vừa nói xong, tất cả con người trong đại sảnh hô vang sung sướng và vỗ tay, kể cả Angela. Ngay các tiên nhân cũng tỏ ý hài lòng.

Nhưng các ma mèo không phản ứng gì, từ việc ép tai xuống vì những tiếng động.

Chương 5:

Lây Súc

Eragon rên rỉ và tựa lưng lên Saphira. Nó vòng tay quanh đầu gối, trườn qua lớp vảy rắn chắc của cô rồng cho tới khi ngồi sụp xuống, duỗi thẳng chân về phía trước.

“Anh đói quá!” Nó rên rỉ.

Nó và Saphira đang ngồi ở trảng trống cách xa những người đang dọn dẹp chiến trường – dẹp đá vụn sang một bên và đặt những xác chết vào trong xe ngựa – và cách xa dòng người đang đi đi vào vào lâu đài. Họ hiện diện trong buổi gặp mặt giữa Nasuada và Vua Nửa vuốt và giờ họ phải về làm những nhiệm vụ khác. Blödhgarm và bốn tiên khác đứng gần họ, quan sát xem có nguy hiểm gì không.

“Ồi!” một ai đó kêu lên.

Eragon nhìn lên và thấy Roran đang từ lâu đài biết về phía nó. Angela đi sau đó vài bước, những sợi tua áo bay phấp phới khi bà cố đuổi kịp theo những dải chân dài hơn của anh.

“Anh định đi đâu đây?” Eragon hỏi khi Roran dừng trước mặt nó.

“Đi giúp bảo vệ thành phố và sắp xếp tù nhân.”

“À...” ánh mắt Eragon lang thang trên trảng trống bận rộn trước khi nhìn vào khuôn mặt bầm tím của Roran. “Anh chiến đấu cừ lắm.”

“Em cũng thế.”

Eragon nhìn Angela, lại đang đan đan móc móc, ngón tay di chuyển rất nhanh khiến cậu không thể nhìn kịp. “Chiếp chiếp?” cậu hỏi.

Trên mặt bà thể hiện sự tinh quái, bà lắc đầu, những sợi tóc xoắn tít mù nháy lên. “Một câu chuyện lâu rồi.”

Eragon chấp nhận sự trốn tránh mà không phàn nàn gì; nó không

hy vọng bà tự mình giải thích. Thường bà ta ít khi làm thế.

“Còn em,” Roran nói. “Em định đi đâu?”

Bọn em định đi kiếm ăn Saphira nói, và dùng mũi đẩy nhẹ Eragon, hơi thở của cô nàng làm nóng nóng mặt nó.

Roran gật đầu. “Tốt nhất hai em nên làm thế. Tối nay anh sẽ gặp lại em vậy.” Trước khi quay người bỏ đi, anh nói thêm. “Nói với Katrina là anh yêu cô ấy nhé.”

Angela bỏ tác phẩm của mình vào chiếc túi mềm đeo trên thắt lưng. “Tôi nghĩ mình cũng nên đi. Tôi đang nấu thuốc trong lều và cần phải để ý, tôi cũng cần theo dấu một con mèo ma.”

“Grimrr à?”

“Không, không – một người bạn già thôi. Mẹ của Solembum. Nếu bà ấy vẫn còn sống. Tôi mong là vậy.” Bà đưa tay lên ngón trỏ và ngón cái chạm vào nhau thành một hình tròn, vui vẻ nói. “Gặp lại cậu sau!” Sau đó bỏ đi mất.

Lên lưng em đi, Saphira nói và đứng dậy, kệ Eragon tự xoay sở.

Nó trèo lên yên ở cổ cô nàng, và Saphira sải rộng đôi cánh. Cử động đó tạo ra một cơn gió lốc tỏa ra như sóng trên mặt hồ. Mọi người trên chiến trường ngừng lại ngắm nhìn cô nàng.

Saphira nâng cao đôi cánh khiến Eragon có thể thấy những đường gân tím đang đập truyền máu khắp cơ thể từ từng nhịp đập của trái tim.

Cùng một cú xóc, cả thế giới quay cuồng điên đảo quanh Eragon khi Saphira nhảy khỏi trần trống trở lên bức tường thành cao nhất, đứng đó lấy thăng bằng. Vài tảng đá nứt ra dưới móng vuốt của cô nàng. Nó nắm chắc dây cương để ngồi cho vững.

Thế giới lại một lần nữa nghiêng đi khi Saphira phóng mình khỏi bức tường thành. Mùi vị cay sè tấn công Eragon, mắt nó nhúc nhối khi Saphira bay xuyên qua đám khói dày trên bầu trời Belatona như một tấm chắn chứa đầy nỗi đau, giận dữ và buồn thương.

Saphira vỗ cánh hai nhịp mạnh rồi bọn họ bay lên trên đám khói tấm mình trong ánh mặt trời và bay liệng phía trên những con đường thi thoảng lại có một đám cháy. Saphira mở rộng cánh chao

một vòng trên trời, để cho những cơn gió nóng nâng cô nàng lên cao hơn bao giờ hết.

Dù mệt mỏi nhưng Eragon vẫn ngắm nhìn cảnh vật hùng vĩ trước mắt: cơn bão như chuẩn bị trút một trận mưa trắng xóa xuống Belatona trong khi ở đằng xa, những tiếng sấm vang rền trong bầu trời tối đen như mực khổng lồ để lộ bất cứ điều gì chỉ trừ những tia sét xẹt qua xẹt lại. Ở đằng kia hồ nước sáng như gương và những trang trại nhỏ xíu trải ngút tầm mắt khiến nó nhìn không đủ, nhưng không cái gì có thể so sánh nổi với những núi mây.

Eragon luôn cảm thấy như mình được hưởng một đặc ân khi có cơ hội chiêm ngưỡng thế giới từ độ cao này, đó là chưa kể đâu có nhiều người có cơ hội được bay trên lưng một con rồng.

Saphira chao cánh nhắm về phía lều bạt của Varden mà lao xuống.

Một cơn gió mạnh thổi tới từ phía tây báo hiệu cơn bão đang tới. Eragon rập mình và bám chặt hơn vào dây cương trên cổ cô em. Nó nhìn thấy những gợn sóng lúa trên đồng ruộng. Những ngọn cỏ phát phơ làm cậu liên tưởng tới lông trên mình một con quái vật xanh to lớn.

Ngựa hí lên khi Saphira lướt sát nóc lều tới một khu đất trống dành riêng cho nó. Eragon nửa đứng trên yên khi Saphira xòe cánh giảm tốc trước khi chạm mặt đất. Cú hạ cánh khiến Eragon nhào lên phía trước.

Xin lỗi, cô nàng nói. Em cố hạ cánh nhẹ nhàng nhất rồi
Anh biết.

Khi ngã xuống, nó nhìn thấy bóng dáng Katrina đang hớt hải chạy về phía nó. Mái tóc màu nâu vàng ôm lấy khuôn mặt chị khi chị chạy qua khu đất trống và sức ép của gió làm lộ bụng đang lớn lên từng ngày sau lớp váy áo.

“Có gì mới không?” chị gọi lớn vẻ lo lắng hiện lên trên từng thớ thịt.

“Chị đã nghe tới ma mèo chưa...?”

Chị gật đầu.

“Thế thì không còn gì mới hơn đâu. Roran vẫn ổn; anh ấy nói anh ấy yêu chị.”

Trông chị đã nhẹ nhõm hơn nhưng nét lo lắng vẫn chưa hoàn toàn biến mất. “Anh ấy ổn chứ?” Chị vân vê chiếc nhẫn trên bàn tay trái, một trong hai chiếc nhẫn đã được Eragon phù phép để chị và Roran biết người kia liệu có gặp nguy hiểm. “Chị nghĩ chị đã cảm nhận thấy gì đó, cách đây khoảng một tiếng, và chị sợ rằng...”

Eragon lắc đầu. “Roran có thể nói chuyện đó với chị. Anh ấy bị trầy xước và bầm tím đôi chỗ nhưng nói chung là ổn. Anh ấy làm em sợ suýt chết.”

Katrina càng lo lắng hơn. Sau đó, cô cố lắm mới nở được một nụ cười. “Ít nhất là hai người vẫn an toàn.”

Họ chia tay, Eragon và Saphira đi tới một trong những cái lều gần khu nấu ăn của Varden. Họ tự phục vụ đồ ăn thịt thà vho mình tổng khi những cơn gió điên cuồng thổi qua và những mưa bắt đầu rơi xuống lều.

Eragon đang ngoạm một miếng thịt lợn lớn thì Saphira nói Ngon không? Ngon tuyệt cú mèo nhỉ?

“Ừmm,” Nước thịt chạy xuống cằm nó.

Chương 6:

Ký Ức Của Người Chết

Galbatorix điên cuồng nên khó đoán, nhưng cách tư duy của lão ta có những lỗ hổng mà người bình thường không thể có. Nếu con tìm ra, Eragon, có thể con và Saphira sẽ đánh bại được lão.

Brom hạ cây tẩu, khuôn mặt trang nghiêm. “Ta mong là con có thể. Ước muốn lớn nhất đời ta là con và Saphira sẽ sống lâu và sống tốt, không bị Galbatorix và Đế chế đe dọa. Ta ước ta có thể bảo vệ con khỏi tất cả những nguy hiểm đe dọa con, nhưng than ôi, chuyện đó nằm ngoài khả năng của ta. Tất cả những gì ta có thể là cho con lời khuyên và dạy dỗ con cái ta có thể khi ta còn ở đây... Con trai của ta. Dù cho chuyện gì xảy ra, con phải biết ta yêu con và mẹ con cũng vậy. Những ngôi sao trên trời sẽ bảo vệ con, Eragon Bromsson ạ.”

Eragon mở mắt khi những ký ức phai nhòa. Phía bên trên nó, nóc lều lún vào trong như bị nước đổ đầy bên trên. Những giọt nước mưa qua mái dột rơi xuống đùi nó, chảy dọc chân khiến nó có cảm giác lạnh buốt. Nó biết nó phải cố định lại lều nhưng lại không muốn rời khỏi võng.

Ông Brom không bao giờ nói cho em nghe về Murtagh? Không bao giờ nói anh và Murtagh là anh em cùng mẹ khác cha à?

Saphira đang nằm cuộn tròn bên ngoài lều nói, Hỏi lại cũng không thay đổi câu trả lời của em được.

Nhưng sao ông ấy lại không nói chứ? Vì sao lại không nói? Ông ấy phải biết về Murtagh. Ông ấy không thể nào không biết.

Saphira lười nhác đáp. Brom có lý do của ông ấy, nhưng nếu phải đoán, em nghĩ ông ấy quan trọng hơn là phải nói cho anh biết ông ấy quan tâm tới anh và muốn cho anh những lời khuyên hơn là dành thì giờ tán dóc về Murtagh.

Nhưng ông ấy có thể cảnh báo cho anh biết! Chỉ vài từ cũng đủ rồi.

Em không thể biết chắc vì sao ông ấy không nói, Eragon ạ. Anh phải đồng ý rằng có vài câu hỏi anh sẽ không bao giờ có cơ hội nghe ông Brom trả lời. Hãy tin tình yêu ông ấy dành cho anh, và đừng để mấy chuyện linh tinh làm anh xao nhãng.

Eragon nhìn xuống bàn tay đang đặt trên ngực. Cậu buông tay xuống hai bên. Ngón tay cái bên trái của cậu có nhiều nếp nhăn ở đốt thứ hai hơn bên tay phải, trong khi tay phải lại có một vết sẹo dài, xấu xí mà nó không nhớ nổi vì sao có. Nhưng có thể là từ Agaeti Blödhren, Lễ hội Huyết thệ.

Cám ơn, nó nói với Saphira. Nó đã qua em rộng quan sát và nghe bức thư của ông Brom những ba lần kể từ sau Finster sụp đổ, và cứ mỗi lần nó lại thấy thêm một vài điểm trong lời nói và cử động của ông Brom mà trước đó nó không thấy. Điều đó khiến nó thấy được an ủi và hài lòng, vì nó đã xóa bỏ được điều canh cánh cả đời: biết tên cha đẻ của nó và biết cha nó quan tâm tới nó.

Saphira đáp lại lời cám ơn của nó bằng một luồng gió nóng.

Dù Eragon đã ăn uống ngủ nghỉ trong khoảng một tiếng nhưng nó vẫn còn cảm thấy yếu ớt. Không phải nó không biết cơ thể sẽ phản ứng ra sao. Nó đã thừa hiểu sẽ phải mất hàng tuần để phục hồi sức khỏe hoàn toàn sau một trận đánh dài hơi và tốn nhiều sức lực như thế. Khi Varden tới Urû'baen, nó cũng như những người khác trong quân đội của Nasuada sẽ càng lúc càng có ít thời gian để hồi sức trước khi bước vào một trận chiến mới. Chiến tranh sẽ bòn rút hết sức lực cho tới khi họ bê bết máu, tơ tã, không còn khả năng chiến đấu và đến lúc đó họ vẫn phải đối đầu với Galbatorix, lão an nhàn thành thơi đợi họ.

Nó cố không nghĩ quá nhiều về chuyện đó.

Một giọt nước mưa nữa lại rơi vào chân nó, thật lạnh lẽo. Cậu tiết, nó vắt chân sang bên kia vũng, ngồi thẳng dậy và đi bằng chân trần ra chỗ đất bản ở góc lều và quỳ xuống.

“Deloi sharjalvi!” nó nói kèm theo vài cụm từ ngôn ngữ cổ khác

cần để giải kết giới cậu đặt.

Chỗ đất bần bắt đầu xù bọt lên như nước sôi, sau đó chui ra khỏi “ngọn núi lửa” đó là đá, sâu bọ và sau cùng là một chiếc hộp viên sắt nở dài khoảng 50 phân. Eragon vươn tay nắm lấy chiếc hộp và ngừng niệm chú. Mặt đất lại bình lặng trở lại.

Nó đặt cái hộp xuống mặt đất lúc này đã rắn lại như cũ. “Ládrin,” nó thì thầm và vẫy tay qua chiếc khoa không có lỗ khóa. Chiếc hộp mở ra với một tiếng kịch.

Màu vàng nhàn nhạt tỏa sáng trong căn lều.

Nằm bên trong chiếc hộp là Eldunari của Glaedr – trái tim của loài rồng. Một hòn đá lớn trong như đá quý lấp lánh như một viên than hồng sắp tàn. Eragon dùng hai tay nâng Eldunari lên và nhìn chăm chú. Một dải ngân hàng những ngôi sao nhỏ xíu xoay lượn bên trong viên đá, dù di chuyển của chúng rất chậm và đongf như xa xôi hơn khi lần đầu tiên Eragon cầm viên đá ở Ellesméra, khi Glaedr đưa nó ra khỏi cơ thể và tặng cho Eragon và Saphira.

Eragon luôn thích ngắm nhìn cảnh tượng đó; cậu có thể ngồi hàng ngày để ngắm nhìn những hình dạng luôn thay đổi bên trong đó.

Có lẽ chúng ta nên thử lại, Saphira nói và nó đồng ý.

Họ cùng nhau phóng tư tưởng tới những ánh sáng ở đằng xa, vào trong biển sao đại diện cho tâm tưởng Glaedr. Họ đi qua sự lạnh lẽo và bóng tối, qua sự ảm áp và tuyệt vọng mênh mông vĩ đại, khiến họ muốn dừng lại và than khóc.

Glaedr...Elda, họ gọi đi gọi lại, nhưng không có tiếng trả lời, không có một sự thay đổi nào hết.

Cuối cùng họ thu hồi tư tưởng vì không thể chịu nổi nỗi đau khổ của Glaedr lâu hơn nữa.

Khi bừng tỉnh, Eragon nhận thức thấy có ai đó gõ lên tấm bạt lều, và nó nghe thấy giọng Arya, “Eragon, tôi vào được không?”

Nó khịt mũi và chớp mắt. “Tất nhiên là được.”

Bầu trời đêm tỏa ra ánh sáng xám lên nó khi Arya đẩy bạt lều bước vào. Nó chợt thấy buốt nhói khi gặp ánh mắt nàng – xanh,

thông thái và khó dò – và nó cảm nhận thấy nỗi đau của sự thèm khát dâng tràn.

“Có gì thay đổi không?” nàng hỏi và quỳ xuống bên cạnh nó. Giờ nàng không còn mặc áo giáp mà khoác trên mình một bộ đồ da đen và một đôi boots sát như khi nó cứu sống cô ở Gil’ead. Máu tóc nàng ẩm ướt vì mồ hôi và chảy dài trên lưng nàng. Quanh nàng tỏa ra mùi gỗ thông khiến Eragon băn khoăn có phải nàng dùng phép thuật để tạo ra mùi hương hay đó là mùi hương tự nhiên của cơ thể. Nó muốn hỏi nhưng lại không dám.

Eragon lắc đầu trả lời câu hỏi của nàng.

“Để tôi thử được không?” nàng chỉ vào trái tim của Glaedr.

Nó lùi sang một bên. “Xin mời.”

Arya đặt hai tay lên Eldunari và nhắm mắt. Trong khi nàng ngồi, nó nhân cơ hội ngắm nhìn nàng với vẻ cởi mở trái ngược hẳn với vẻ khép kín thường ngày. Đối với nó, nàng dường như là biểu tượng của sắc đẹp, dù có người nói mũi nàng quá dài, khuôn mặt quá góc cạnh hay tai quá nhọn hoặc tay quá cơ bắp.

Arya hít một hơi thật sâu và rút tay khỏi trái tim rồng, như thể nó thiêu cháy nàng. Sau đó nàng cúi đầu và Eragon thấy cằm nàng đang run lên. “Ông ấy là sinh vật bất hạnh nhất tôi từng gặp... tôi nghĩ chúng ta có thể giúp ông ấy. Tôi không nghĩ ông ấy có thể tự thoát khỏi bóng tối của chính mình.”

“Nàng có nghĩ...” Eragon chân chừ, không muốn giọng nói tố cáo sự nghi ngờ của bản thân và tiếp tục: “Nàng có nghĩ ông ấy bị điên không?”

“Có thể ông ấy đã điên rồi. Nếu không, ông ấy cũng đang lúc điên lúc tỉnh.”

Eragon thấy buồn khi chăm chú nhìn vào tảng đá vàng.

Tới khi nó có thể mở lời, nó hỏi, “thanh Dauthdaert đâu rồi?”

“Tôi giấu nó trong lều như chàng giấu Eldunari của Glaedr vậy. Tôi có thể mang nó sang đây nếu chàng muốn, hoặc tiếp tục canh giữ nó cho tới khi chàng cần.”

“Giữ nó đi. Tôi không thể mang nó bên mình, nếu không

Galbatorix sẽ biết tới sự tồn tại của nó. Ngoài ra giấu quá nhiều kho báu ở một chỗ là không khôn ngoan.”

Nàng gật đầu.

Nỗi đau bên trong Eragon càng lớn. “Arya, tôi...” Nó ngừng lại khi Saphira nhìn thấy anh thợ rèn con trai của Horst – Albriech, nó đoán thế vì thực sự khó phân biệt anh ta với người anh Baldor, do tầm nhìn méo mó của Saphira – đang chạy về phía lều. Việc này khiến Eragon nhẹ nhõm, vì nó không biết nó định nói gì nữa.

“Có người tới,” nó tuyên bố và đóng chiếc hộp lại.

Tiếng bước chân lớn và lép nhép ở bên ngoài. Sau đó Albriech, đúng là Albriech hét lên, “Eragon! Eragon!”

“Cái gì!”

“Mẹ tôi sắp sinh em bé! Bố tôi nhờ tôi tới nói và nhờ anh tới đó, đề phòng có chuyện gì xảy ra và khả năng phép thuật của anh có thể giúp. Làm ơn, nếu anh đi được...”

Dù cậu ta nói cái gì thì Eragon cũng không nghe thấy vì nó đang vỗi vã khóa và chôn chiếm hộp. Sau đó nó khoác áo choàng lên vai và lần mò cài khuy thì Arya chạm vào tay nó và nói, “Tôi đi cùng được không. Tôi có kinh nghiệm trong chuyện này. Nếu người của chàng đồng ý, tôi sẽ giúp chuyện sinh nở dễ dàng hơn.”

Eragon không thềm cân nhắc. Cậu chỉ về phía cửa lều và nói. “Nàng đi trước đi.”

Chương 7

Thế Nào Mới Là Đàn Ông?

Bùn đất dính lên đôi ủng của Roran mỗi lần anh nâng chân, khiến anh đi chậm lại và khiến đôi chân vốn đã rệu rã của anh càng thêm mệt mỏi. Anh cảm giác như đất đang cố kéo tuột giày của anh. Bùn vừa dày vừa trơn. Bùn làm gót giày anh lún sâu xuống, khiến anh đi lại khó khăn. Lớp bùn còn khá sâu nữa. Dòng người, súc vật và động vật đi lại thường cuyên đã biến một lớp đất dày mười lăm phân thành một bãi lầy khó qua lại. Một vài cụm cỏ vẫn mọc được ven đoạn đường xấu – dẫn thẳng tới khu lều bạt của quân Varden – nhưng Roran nghĩ cỏ cũng sẽ chẳng còn vì họ luôn có tránh đi vào chính giữa đường mòn.

Roran không thèm tránh giẫm phân nữa, anh còn không thèm quan tâm xem liệu quần áo anh còn sạch không. Hơn nữa, anh đã quá kiệt sức, tốt nhất là cứ thẳng đường mà tiến hơn là vượt quá đồng cỏ đại ở hai bên.

Khi Roran nghiêng ngả tiến về phía trước, anh nghĩ tới Belatona. Từ sau cuộc thỏa hiệp giữa Nasuada và ma mèo, anh đã nắm vị trí chỉ huy khu phía tây bắc thành phố và làm những điều tốt nhất để lập sự kiểm soát bằng cách phía quân lính đi dập lửa, lập rào chắn trên đường, tìm nhà ở cho binh sĩ và tịch thu vũ khí. Đó là một nhiệm vụ nặng nề và anh làm hết sức có thể vì anh sợ thành phố có thể sẽ sinh ra một trận chiến mới. Minh hy vọng những tên ngu kia sẽ không giết chóc gì trong hết đêm.

Cả nửa người trái của anh đau đớn, khiến anh phải mở miệng hít thở.

Tên hèn nhát trời đánh.

Một tên nào đó đã bắn tên vào anh từ một mái nhà. Đúng là anh

đã gặp may; một trong những binh sĩ của anh, Mortenson, đã bước lên trước anh đúng giây phút tên kia bắn tên. Mũi tên xuyên từ lưng qua bụng Mortenson và vẫn còn đủ lực để gây cho Roran một vết bầm lớn. Mortenson chết tại chỗ và dù ai bắn tên thì hẳn cũng đã trốn thoát.

Năm phút sau, phép thuật đã giết chết hai người lính nữa khi họ bước vào chuồng ngựa kiểm tra xem tiếng ồn phát ra từ đâu.

Theo như những gì Roran biết, những vụ tấn công như vậy xảy ra khắp thành phố. Không nghi ngờ gì nữa, những kẻ nằm vùng của Galbatorix đã theo dấu rất nhiều người trong số họ, nhưng dân cư của Belatona cũng phải chịu trách nhiệm – đàn ông và phụ nữ đã không chịu đứng im khi quân đội kiểm soát quê nhà và không thêm quan tâm tới sứ mạng cao cả của quân Varden. Roran đồng cảm với những người cảm thấy họ có trách nhiệm với gia đình nhưng đồng thời anh cũng nguyên rủa họ vì quá cứng đầu không chịu nhân ra quân Varden đang giúp họ, chứ không phải làm tổn thương họ.

Anh gãi gãi cằm khi đợi một người lùn đẩy một con ngựa chất đầy hàng hóa đi ra và sau đó tiếp tục bước thấp bước cao đi.

Khi về tới gần lều, anh nhìn thấy Katrian đang đứng cạnh một chậu nước nóng, đầy xà phòng, giặt giũ những chiếc băng gạc dính đầy máu khô. Cô xắn tay áo tới tận khuỷu tay, tóc búi rối ra su và má đỏ hồng lên vì làm nặng, nhưng đối với anh chưa bao giờ cô đẹp như thế. Cô là niềm an ủi của anh – niềm an ủi và nơi trú ẩn của anh – và chỉ cần nhìn thấy cô là anh đã thấy tan đi bao nhiêu đớn đau mệt nhọc.

Cô để ý thấy anh và ngay lập tức bỏ việc giặt giũ lại và chạy về phía anh, lau đôi mắt hồng lên của cô vào váy. Roran vòng tay ôm cô, cô ôm trọn lồng ngực anh. Nửa người anh đau buốt, và anh kêu lên một tiếng.

Katrina nới lòng vòng tay và nghiêng người ra sau, nhú mày. “Ôi! Em làm anh đau à?”

“Không... không. Anh hơi buốt thôi.”

Cô không hỏi gì và lại ôm anh, nhẹ nhàng hơn và nhìn anh với đôi

mắt đắm nước. Anh ôm eo cô, cúi xuống hôn cô, cảm ơn chúa trời vì sự hiện diện của cô.

Katrina đặt tay trái của anh lên vai cô, và anh để cô giúp mình đi về lều. Roran thở dài, ngồi xuống gốc cây họ dùng làm ghế, bên cạnh đó Katrina đốt một đồng lửa nhỏ để đun nước và nấu súp.

Katrina đưa cho anh một bát súp. Sau đó cô vào trong lều mang ra cho anh một vai bia và một nửa ổ bánh mì cùng một góc pho mát. “Anh còn cần thêm gì không?” cô hỏi, giọng khàn không bình thường.

Roran không trả lời mà ôm lấy má cô và xoa xoa. Cô cười và đặt tay lên tay anh, sau đó quay lại giặt đồ.

Roran nhìn đồ ăn một lúc lâu rồi mới ăn: anh vẫn còn quá căng thẳng và anh nghĩ anh chưa thể tiêu hóa nổi. Sau khi nhai đầy một mồm bánh mì, vị giác của anh cũng quay trở lại, anh bắt đầu vui vẻ húp bát súp.

Sau khi anh xong, anh đặt đồng bát đĩa xuống đất và ngồi sưởi tay trên ngọn lửa trong khi uống vài hớp bia.

“Bọn em nghe thấy tiếng đổ vỡ khi cánh cổng rời ra,” Katrina vừa vắt quần áo vừa nói. “Họ không trụ được lâu nhỉ.”

“Không.. Bên chúng ta có một con rồng giúp sức mà.”

Roran nhìn bụng cô khi cô ném đồng băng gạc sang đồng quần áo đã giặt xong. Mỗi lần anh nghĩ tới con, đứa bé hai người sẽ sinh ra, anh lại cảm thấy tự hào vô cùng nhưng xen lẫn chút lo lắng vì anh không biết có thể cho nó một mái ấm an toàn không. Hơn nữa, nếu trận chiến còn kéo dài, có lẽ cô sẽ phải rời xa anh và tới Surda để an toàn nuôi con.

Mình không thể mất cô ấy, không một lần nào nữa.

Katrina lại nhúng một tấm vải gạc khác vào thau nước. “Còn trận chiến trong thành phố thế nào?” cô hỏi. “Diễn ra thế nào?”

“Bọn anh phải tranh giành từng mét đất. Ngay cả Eragon cũng phải trầy trật lắm.”

“Những bệnh binh nói chúng có máy bắn đá.”

“Ừ. Roran nhấp một ngụm bia sau đó tả ngắn gọn về cách quân

Varden tiến quân trong lòng thành phố và những trưởng ngại họ gặp phải. “Hôm nay bọn anh mất nhiều người lắm, nhưng mọi chuyện đáng lẽ có thể tệ hơn. Tệ hơn rất nhiều. Jörmundur và tướng Martland đã vạch kế hoạch tác chiến rất tốt.”

“Kế hoạch của họ không thành công nếu như không có anh và Eragon. Hai người rất dũng cảm.”

Roran cười khan một tiếng. “Ha! Và em biết vì sao không? Anh sẽ nói cho em nghe. Không ai trong mười người đàn ông thực sự muốn tấn công quân thù. Eragon không thấy điều đó; thằng bé luôn luôn ở đầu chiến tuyến, kéo những binh sĩ theo cậu ta xông lên. Nhưng anh lại thấy. Hầu hết những binh sĩ đều đứng xa ra và không chiến đấu trừ khi kẻ thù động tới mình. Hoặc không họ chỉ vẫy tay và hò hét nhưng lại thực sự không làm gì.”

Katrina có vẻ xanh xao. “Sao lại thế? Họ hèn thế?”

“Anh không biết nữa. Anh nghĩ, anh nghĩ có thể họ không thể nhìn vào mặt một người rồi giết người đó, đối với họ, việc giết một tên lính quay lưng với họ dễ hơn rất nhiều. Vì thế họ đợi những người khác làm việc họ không thể làm nổi. Họ đợi những người như bọn anh.”

“Anh có nghĩ binh sĩ của Galbatorix cũng có cùng suy nghĩ không?”

Roran nhún vai. “Có thể có. Nhưng sau đó, họ không còn lựa chọn nào khác ngoài phục tùng Galbatorix. Nếu lão ra lệnh cho họ chiến đấu, họ sẽ chiến đấu.”

“Nasuada cũng có thể làm thế. Tiểu thư có thể dùng phép thuật để buộc họ không đào ngũ.”

“Vậy cô ta và Galbatorix khác gì nhau? Trong bất kỳ trường hợp nào, quân Varden cũng không chấp nhận chuyện đó.”

Katrina dùng giắt quần áo và hôn lên trán anh. “Em mừng vì anh có thể làm điều anh đã làm,” cô thì thầm. Cô quay lại giắt đồ. “Hồi chiều em có cảm giác gì đó, do chiếc nhẫn... em nghĩ có thể anh có chuyện.”

“Anh đang trong chiến trận. Anh không ngạc nhiên nếu như em

cảm thấy bút rút từng phút.

Cô dừng lại vẫn đặt tay trong chậu nước. “Trước kia em chưa bao giờ có cảm giác đó.”

Anh uống cạn vai bia và tìm cách thoái thác. Anh đã từng mong kể cho cô từng chi tiết chuyến phiêu lưu của anh trong lâu đài, nhưng chẳng có ý nghĩa gì nếu như vì chuyện này mà cô không nghỉ ngơi nổi. Nhưng nếu anh thuyết phục cô rằng không có chuyện gì chỉ khiến cô nghĩ ngợi ra những chuyện kinh khủng hơn. Hơn nữa, anh cũng thừa biết sớm muộn những tin tức cũng lan truyền trong toàn quân Varden thôi.

Nghĩ đoán anh kể với cô. Anh kể ngắn gọn và cố biến vụ sụp tường thành một trở ngại nhỏ nhỏ hơn là một vụ tai nạn suýt giết chết anh. Nhưng anh vẫn thấy khó mà miêu tả nên nói nhát gừng, để tìm từ diễn đạt cho đúng. Khi anh nói xong, anh im lặng vì chìm trong ký ức.

“Ít ra anh cũng không bị thương,” Katrina nói.

“Không.”

“Trước đây anh đã từng đối diện với nhiều chuyện hiểm nguy hơn nhiều.”

“Ừ, anh đoán thế.”

Giọng cô nhỏ nhẹ. “Vậy thì làm sao nào?” Khi thấy anh không trả lời, cô nói. “Không có chuyện gì là anh không thể nói với em, Roran. Anh biết mà.”

Anh cạy rìa móng tay ngón trỏ khi chạm vào cái cốc. “Anh nghĩ rằng anh sẽ chết khi bức tường sụp xuống.”

“Ai cũng sẽ nghĩ thế.”

“Đúng. Nhưng vấn đề là, anh không quan tâm tới.” Roran đau khổ nhìn cô. “Em không hiểu sao? Anh đã buông tay. Khi anh nhận ra mình không thể thoát, anh đã chấp nhận nó như thể con cừu chấp nhận rơi vào tay gã đồ tể, và anh...” Roran không thể nói tiếp, anh hạ cốc bia xuống và úp mặt vào tay. Cảm giác dâng lên cổ họng khiến anh không thở nổi. Sau đó anh cảm nhận những ngón tay Katrina đang đặt nhẹ trên vai anh. “Anh đã buông tay,” anh gầm

lên, vừa tức giận vừa kinh tởm bản thân. “Anh đã ngừng chiến đấu... Vì em... Vì con chúng ta...” Anh gằn ra từng chữ.

“Suýt,” cô lẩm bẩm.

“Trước đây anh chưa bao giờ từ bỏ. Chưa một lần... Kể cả khi tụi Ra'zac bắt em đi.”

“Em biết là anh không mà.”

“Cuộc chiến này phải kết thúc. Mọi chuyện không thể tiếp tục thế này... Anh không thể... Anh ...” Anh ngừng đầu lên và sợ hãi khi thấy mắt cô đong đầy nước mắt. Anh đứng dậy, ôm cô vào lòng. “Anh xin lỗi,” anh thì thầm. “Anh xin lỗi. Anh xin lỗi. Anh xin lỗi... Anh sẽ không bao giờ nghĩ như thế nữa. Không bao giờ. Anh hứa đó.”

“Em không quan tâm tới chuyện đó,” cô nói, giọng ủ trên vai anh.

Câu trả lời của cô khiến anh kinh ngạc. “Em biết em yếu đuối nhưng những gì em nói phải có chút ý nghĩa gì với anh chứ.”

“Em không có ý đó!” cô kêu lên và lùi lại nhìn anh vẻ buộc tội. “Đôi lúc anh rất ngốc, Roran ạ.”

Anh cười sáng lạng. “Anh biết.”

Cô vòng tay qua cổ anh. “Em không bao giờ nghĩ xấu về anh, dù cho anh đã cảm thấy thế nào khi bức tường sụp xuống. Chỉ cần anh còn sống... Anh không thể làm gì khi bức tường sụp, đúng không?”

Anh lắc đầu.

“Vậy thì anh không cần phải xấu hổ. Nếu anh có thể ngăn nó, hoặc nếu anh có thể chạy trốn nhưng anh không làm, như vậy mới khiến em không tôn trọng anh. Nhưng anh đã làm mọi việc có thể, và khi anh không thể làm gì hơn, anh mới buông xuôi. Đó là khôn ngoan chứ không phải yếu đuối.”

Anh cúi xuống và hôn lên lông mày cô. “Cám ơn em.”

“Và theo như em biết, anh là người đàn ông tốt bụng nhất, dũng mãnh nhất và can đảm nhất Alagaësia.”

Lần này anh hôn lên môi cô. Sau đó, cô cười lớn, và đứng đó xoay vòng, như thể đang khiêu vũ theo một điệu nhạc chỉ mình họ nghe thấy.

Sau cùng Katrina đùa đùa đẩy anh ra và tiếp tục giặt giũ, còn anh ngồi xuống gốc cây, cảm giác thư thái dù trên mình đầy những vết thâm đau.

Roran quan sát người, ngựa và một vài người lùn hoặc Urgal đi qua lều họ, để ý những vết thương và vũ khí họ mang trên người. Anh cố đánh giá mọi người theo cách của Varden; cuối cùng anh chỉ có thể kết luận rằng mọi người trừ Urgal đều cần ngủ ngon và ăn uống đầy đủ, và mọi người, kể cả Urgal – đặc biệt là Urgal – cần tắm rửa sạch sẽ từ đầu đến chân.

Anh ngắm nhìn Katrina và anh thấy được khi cô làm việc, sự vui sướng trên mặt cô nhạt dần đi và cô trở nên giận dữ hơn bao giờ hết. Cô cứ vò đi vò lại vài vết bẩn nhưng chẳng ăn thua gì. Cơn giận dữ khiến mặt cô đen lại, và cô bắt đầu cáu gắt quát nhỏ vài tiếng.

Cuối cùng, khi cô ném đồng vải vào thùng giặt, làm bắn bọt xà phòng lên cao vài foot trong không khí, cúi người về phía thùng giặt, môi mím chặt, Roran đứng dậy là đến bên cô.

“Để anh hộ,” anh nói.

“Thế không hay đâu,” cô lẩm bẩm.

“Vớ vẩn. Em ngồi xuống đi để anh làm cho. Đi đi.”

Cô lắc đầu. “Không. Anh mới cần nghỉ chứ không phải em. Hơn nữa đây không phải việc của đàn ông.”

Anh khịt mũi đùa cợt. “Ai phân ra thế? Việc của đàn ông hay đàn bà đều phải làm. Giờ em ngồi xuống đi; em sẽ cảm thấy khá hơn sau khi nghỉ ngơi.”

“Roran, em vẫn ổn mà.”

“Đứng góc thế.” Anh nhẹ nhàng đẩy cô đi nhưng cô không chịu.

“Thế này không đúng,” cô cự nự. “Mọi người sẽ nghĩ sao đây?” Cô chỉ về phía những người đàn ông đang đi đi lại lại trên con đường bùn đất bên cạnh lều của họ.

“Họ nghĩ gì kệ họ. Anh cưới em chỉ có cưới họ đâu. Nếu họ nghĩ rằng giúp đỡ em khiến anh bớt nam tính, thì họ là đồ ngu.”

“Nhưng...”

“Không nhưng nhị gì hết. Đi đi. Xùy. Đi khỏi đây đi.”

“Nhưng...”

“Anh không thích nói nhiều. Nếu em không ngồi, anh sẽ bế em ra đằng kia và trói em vào gốc cây đó.”

Sự sửng sốt thay vào sự giận dữ trên gương mặt cô lúc trước.
“Được chứ?”

“Được. Giờ em đi đi.” Khi cô lưỡng lự đi ra, anh khích cô. *“Em cứng đầu quá nhỉ?”*

“Anh ấy. Anh có thể dạy lừa biết làm một vài thứ đó.”

“Không, anh không cứng đầu.” Anh cởi áo giáp, treo lên nóc lều rồi cởi găng tay và xắn tay áo. Anh cảm thấy lành lạnh và đông vãi băng gạc còn lạnh hơn – do đặt ngoài trời quá lâu – nhưng anh không quan tâm, vì nước còn ấm và vãi cũng nhanh ấm thôi. Những bong bóng xà phòng dính trên cổ tay anh khi anh chà quần áo trên bàn giặt.

Anh liếc qua và vui lòng vì Katrina đã chịu ngồi nghỉ.

“Anh muốn uống trà hoa cúc không?” cô hỏi. *“Gertrude cho em nhiều bông lăm. Em có thể pha cho chúng ta một ấm.”*

“Được đó.”

Một sự im lặng dễ chịu giữa hai người họ diễn ra khi Roran tiếp tục giặt đồ quần áo còn lại. Công việc này khiến anh thấy thoải mái: anh thích làm việc bằng tay hơn bằng búa, và được ở gần Katrina khiến anh cảm thấy hài lòng vô cùng.

Anhh đang giặt những quần áo vãi vóc cuối cùng, còn ấm trà mới pha đang nằm kia chờ anh thì ai đó hô to tên họ từ phía bên kia con đường tấp nập. Mất một lúc Roran mới nhận ra đó là Baldor đang chạy về phía họ, giữa dòng người và ngựa đi lại như mắc cửi. Cậu ta đeo một chiếc tạp dề da thủng lỗ chỗ, một đôi găng tay da dài tới khuỷu tay dính đầy bồ hóng, dùng lâu tới mức phần da đầu ngón tay sáng bóng lên. Cậu ta dùng một sợi dây da rách tùm gọng mái tóc đen, bóng dầu ra đằng sau và trên trán cậu ta hằn thêm nhiều nếp nhăn. Baldor nhỏ con hơn cha cậu, ông Horst, và anh trai cậu, Albriech, nhưng về mặt khác, cậu ta đô con hơn, đó là kết quả của thời niên thiếu làm việc trong xưởng rèn cùng ông Horst. Cả ba cha

con họ đều không tham gia trận chiến ngày hôm nay – những thờ rên có tay nghề không nên để hy sinh vô ích – dù Roran ước gì Nasuada cho phép họ, vì họ là những chiến binh có khả năng và Roran biết anh có thể tin tưởng vào họ trong những hoàn cảnh đáng sợ nhất.

Roran đặt đồng quần áo đang giặt xuống và lau tay, phân vân không hiểu có chuyện gì. Katrina đứng dậy, tiến lại gần anh.

Khi Baldor tới nơi, họ phải đợi vào giây để cậu ta thở lại bình thường. Sau đó, cậu ta liến thoắng nói, “Đi nhanh nào. Mẹ em đang lâm bồn, và...”

“Dì ấy đâu?” Katrina sắc lạnh hỏi.

“Trong lều của nhà em.”

Cô gật đầu. “Vậy chúng ta đi nhanh thôi.”

Baldor biết ơn và quay người rảo bước đi.

Khi Katrina chui vào lều, Roran dội chậu nước vào đồng lửa. Những thanh củi đang cháy kêu xèo xèo và vỡ vụn, một cuộn khói bay lên từ đồng lửa, khiến không khí tỏa ra mùi dễ chịu.

Roran vừa thấy phấn khích vừa thấy sợ. Mình hy vọng cô ấy không sao, anh thậm nghĩ khi nhớ lại cuộc trò chuyện của mấy người phụ nữ với nhau về tuổi tác của dì và chuyện dì chữa hơn thàng. Elain luôn luôn đối tốt với anh và Eragon, và anh cũng rất thích dì.

“Anh sẵn sàng chưa?” Katrina hỏi khi cô bước ra khỏi lều, quấn thêm một chiếc khăn quàng màu xanh quanh đầu và cổ.

Anh vội lấy thắt lưng và búa. “Rồi. Chúng ta đi thôi.”

Chương 8:

Cái Giá Của Quyền Lực

“*Thôi nào tiểu thư. Tiểu thư không cần những thứ này nữa đâu. Vứt nó đi thôi.*”

Cô hầu gái của Nasuada, Farica nhẹ nhàng tháo lớp vải lanh băng quanh cánh tay cô. Nasuada đã phải băng bó như thế từ hồi cô và thủ lĩnh Fadawar so độ dũng cảm trong Thách đấu Trường Dao.

Nasuada đứng nhìn chăm chăm vào tấm thảm dài rách tả tơi trong khi Farica chăm sóc cô. Sau đó cô cố gắng nhìn xuống. Từ khối chiến thắng trong Thách đấu Trường đao tới giờ, cô vẫn không dám nhìn những vết thương, lúc mới đầu trông chúng đã rất xấu xí nên cô không thể nhìn lại cho tới khi chúng sắp lành.

Những vết sẹo nằm rải rác trên cánh tay cô: sáu vết nằm ở dọc bụng cánh tay trái và ba vết khác ở tay phải. Mỗi vết sẹo dài khoảng 7 tới 10cm trừ vết cuối cùng ở bên tay phải. Lúc đó đầu óc cô đã không còn kiểm soát nổi và con dao trượt đi tạo nên vết sẹo dài gấp đôi những cái khác. Lớp da quanh vết sẹo ửng hồng và dùm lại trong khi vết sẹo chỉ hơi trắng hơn phần da còn lại của cô một chút. Cô đã sợ rằng trông chúng trắng bệch đập vào mắt người khác. Vết sẹo lồi lên khoảng 0,5cm, trông như thể có ai đó ấn một cái roi sắt nhỏ dưới làn da cô.

Tư tưởng của Nasuada mâu thuẫn khi quan sát chúng. Khi cô lớn, cha cô đã dạy cho cô những tập tục của dân tộc cô, nhưng cả cuộc đời cô lại sống cùng Varden và những người lùn. Cô chỉ được đi xem những buổi lễ của dân du mục và hiếm lắm mới tham gia vào buổi cầu nguyện của họ. Cô chưa bao giờ Nhảy Trống giỏi và cũng chưa bao giờ tham gia buổi Cầu Hồn, hay – cái này là đặc biệt nhất – đánh bại ai trong Thách đấu trường Dao. Thế mà giờ đây khi cô vẫn

còn trẻ đẹp lại mang trên mình chín vết sẹo lớn trên cánh tay. Cô có thể ra lệnh cho một trong những pháp sư của Varden xóa mờ chúng nhưng sau đó có thể cô sẽ mất đi chiến thắng của mình ở Thách Đấu Trường Dao, và những bộ lạc du mục sẽ lại bảo cô chỉ là kẻ nô bộc của họ.

Trong khi cô tiếc nuối nhìn cánh tay không còn mềm mượt của mình và không bao giờ còn thu hút ánh nhìn của cánh nam giới nữa, cô cũng tự hào về những vết sẹo. Chúng là vật chứng cho sự dũng cảm và là bằng chứng hữu hình cho những gì cô cống hiến cho Varden. Bất cứ ai đối diện với cô sẽ biết được con người cô và cô thấy điều đó còn quý giá hơn nhiều so với vẻ bề ngoài.

“Chàng nghĩ sao?” cô hỏi và giơ cánh tay về trước mặt Vua Orrin đang đứng bên cửa sổ thư phòng ngắm nhìn thành phố.

Orrin quay lại, nhíu mày, mắt tối lại bên dưới hàng lông mày rậm rạp. Lúc trước ông đã thay bộ giáp chiến đấu bằng bộ áo vải đồ dày và áo choàng gắn lông chồn trắng.

“Trẫm thấy hài lòng khi nhìn thấy những vết sẹo,” ông nói và quay lại nhìn thành phố. “Băng lại đi. Để như thế không hợp với xã hội lịch sử.”

Nasuada quan sát cánh tay thêm một lúc. “Không, tôi không nghĩ thế.” Cô giật dải dây buộc ở cánh tay và đưa cho Farica. Cô bước qua tấm thảm của người lùn đặt ở giữa phòng tới gần Orrin ngắm nhìn thành phố tan tác sau chiến tranh. Cô thấy hài lòng khi hai trong số các đám cháy ở phía thành tây đã bị dập tắt. Sau đó cô quay sang nhìn nhà vua.

Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn từ khi Varden và Surdan bắt đầu chống lại đế chế, Orrin đã già đi rất nhiều, vẻ nhiệt tình và tính cách kỳ cục vốn có có ông đã biến mất dưới vẻ ngoài sắt đá. Lúc đầu, cô thích những thay đổi đó vì cô cảm thấy ông người lớn hơn, nhưng khi chiến tranh kéo dài, cô bắt đầu nhớ cách ông hào hứng thảo luận như thể một nhà hùng biện cũng như nhớ tính cách thất thường của ông. Cô nhớ ông đã từng làm cô thấy nhẹ nhõm dù cho lắm lúc cuộc sống với cô quá là nặng nề. Hơn nữa những thay đổi đã

biến ông nguy hiểm hơn; nếu xét như tâm trạng hiện tại của ông, cô nghĩ ông đang có ý định tiếm quyền thủ lĩnh Varden của cô.

Liệu mình có hạnh phúc khi lấy ngài? Cô phân vân. Orrin không đẹp mã. Mũi ông quá cao và nhỏ nhưng hàm lại bạnh mà môi lại quá mỏng. Sau hàng năm trời luyện tập đã cho ông một thân hình cơ bắp. Trí tuệ của ông không ai có thể nghi ngờ và tính cách của ông cũng dễ chịu. Nhưng nếu như ông không phải vua của Surda và nếu như ông không quá đe dọa tới vị trí của cô và tới quyền tự chủ của Varden, cô biết cô sẽ không bao giờ để mắt tới ông ta. Liệu ngài có thể làm một người cha tốt không?

Orrin tì tay lên bậu cửa đá. Ông nói và không thèm nhìn cô. “Nàng phải chấm dứt thỏa thuận liên minh với Urgal.”

Câu nói của ông khiến cô lùi lại mấy bước. “Vì sao?”

“Vì chúng làm tổn thương chúng ta. Những người muốn làm đồng minh với chúng ta giờ lại quay sang nguyên rủa chúng ta vì liên minh với quý dữ và không chịu hạ vũ khí khi chúng ta tới quê hương họ. Đối với họ sự tụt vị của Galbatorix có vẻ công bằng và có lý vì chúng ta liên quân với Urgal. Những người bình thường sẽ không thể hiểu vì sao chúng ta chấp nhận chúng. Họ sẽ không biết rằng chính Galbatorix đã lợi dụng Urgal hay Galbatorix lừa Urgal tấn công Tronjheim dưới sự chỉ huy của Tà thần. Nàng sẽ không thể giải thích những chuyện tế nhị như vậy cho những người nông dân đang sợ hãi. Tất cả những gì họ hiểu là những sinh vật họ sợ và thù ghét cả đời đang tiến tới quê hương họ, cùng với một con rồng và một kỵ sĩ giống tiên hơn là người.”

“Chúng ta cần sự giúp đỡ của Urgal,” Nasuada nói. “Chúng ta còn quá ít binh sĩ.”

“Chúng ta không cần chúng tới vậy. Nàng biết những gì trăm đang nói là sự thật; thế còn vì lý do gì mà nàng không để Urgal tham chiến ở Belatona? Vì sao nàng ra lệnh cho chúng không được đặt chân vào thành phố? Không cho chúng tham chiến là chưa đủ đâu Nasuada. Tiếng xấu về chúng đã đồn đãi khắp nơi rồi. Điều duy nhất nàng có thể làm để cải thiện tình hình là chấm dứt sự phối hợp

kinh tởm này trước khi nó gây cho chúng ta nhiều thiệt hại hơn.”

“Thiếp không thể.”

Orrin quay lại nhìn cô với vẻ tức giận. “Những binh sĩ đang chết dần vì nàng chấp nhận sự trợ giúp của Garzhvog. Những binh sĩ của ta, của nàng, những người dân của đế chế... chết và bị chôn. Vụ liên minh này không đáng để họ phải bỏ mạng. Còn trăm, trăm không thể hiểu vì sao nàng lại bảo vệ chúng.”

Cô không thể chịu nổi cái nhìn của ông ta, nó khiến cô nhớ tới cái cảm giác tội lỗi mỗi khi cô cố gắng ngủ. Cô quay mặt nhìn chăm chăm vào đám khói bốc từ ngọn tháp ở góc khuất của thành phố. Cô từ từ nói. “Thiếp bảo vệ họ vì thiếp hy vọng bảo trì sự liên minh giữa chúng ta và Urgal sẽ cứu sống nhiều người hơn cái giá chúng ta phải trả... Nếu chúng ta có thể đánh bại Galbatorix...”

Orrin lẩm rẩm tỏ ra không tin.

“Thiếp biết chúng ta không nắm chắc phần thắng,” cô nói. “Nhưng chúng ta phải vạch ra tất cả các khả năng. Nếu chúng ta đánh bại được lão ta thì chúng ta sẽ bước vào quá trình phục hồi nền văn minh từ đống tro tàn của Đế chế. Chúng ta phải chắc chắn chúng ta có được hòa bình sau cả trăm năm đấu tranh. Thiếp không thể nào hạ bệ Galbatorix để rồi Urgal sẽ đánh bại chúng ta vào thời điểm chúng ta yếu nhất.”

“Lúc nào chúng cũng có thể làm thế. Chúng luôn là thế.”

“Vậy thì chúng ta có thể làm gì nữa?” cô giận giữ nói. “Chúng ta phải cố gắng thuần phục chúng. Chúng ta càng khiến chúng không biết được mục đích chúng ta liên minh với chúng là gì thì nguy cơ chúng quay lưng với chúng ta càng thấp.”

“Trăm sẽ nói cho nàng biết phải làm gì,” ông ta hét lên. “Đuổi chúng đi. Chấm dứt hòa ước với Nar Garzhvog và đuổi chúng đi. Nếu chúng ta chiến thắng trong cuộc chiến này, chúng ta có thể đưa ra bản hiệp định mới với chúng trong một tư cách cao hơn. Hoặc tốt hơn, cho Eragon và Saphira và một tiểu đoàn tiến vào dãy Spine giết sạch lũ Urgal như các Ky sĩ Rồng đã từng làm.”

Nasuada nhìn ông ta với vẻ khó tin. “Nếu thiếp chấm dứt hiệp

ước với Urgal, có thể họ sẽ tức giận, họ sẽ ngay lập tức tấn công chúng ta, và chúng ta không thể cùng lúc đương đầu với chúng và quân đội triều đình. Chỉ có đồ ngu mới làm thế. Nếu như thần tiên, rồng và các Kỵ sĩ có thể chấp nhận sự tồn tại của Urgal – kể cả khi họ thừa sức tiêu diệt chúng – thì vì sao chúng ta không thể. Họ biết giết tất cả Urgal là sai, vậy thì chàng cũng phải thấy được điều đó.”

“Cứ theo gương họ đi. Họ bị sao rồi đó! Tốt thôi, cứ để một vài Urgal sống sót nhưng hay giết một lượng đủ để chúng không dám trả thù chúng ta trong một trăm năm nữa!”

Sự đau đớn hiện lên rõ ràng trong giọng nói của cô và trên mặt ông hiện rõ những gân xanh đỏ. Nasuada thấy choáng váng. Cô quan sát ông kỹ hơn để hiểu vì sao ông lại kích động tới vậy. Sau một lúc, cô đã hiểu.

“Chàng đã mất ai?” cô hỏi.

Orrin nắm chặt bàn tay, rồi từ từ mở bàn tay tựa vào bậu cửa sổ như thể ông muốn dồn toàn bộ sức mạnh ra nhưng lại không dám. Ông đấm lên cửa sổ hai lần rồi nói. “Một người bạn thời niên thiếu cùng ta lớn lên ở lâu đài Borromeo. Ta không nghĩ nàng đã có dịp gặp cậu ta. Cậu ta là trung úy trong quân kỵ binh.”

“Sao anh ấy chết?”

“Đúng như nàng đoán đó. Chúng ta tới khu chuồng ngựa phía tây xem xét để sử dụng thì một người giữ ngựa chạy ra dùng cây xĩa đập vào anh ta. Khi chúng ta tóm được hắn, hắn cứ la hét về Urgal và rằng hắn không bao giờ đầu hàng... Nếu hắn không làm thì cũng có kẻ khác làm. Sau đó ta tự mình giết chết hắn.”

“Thiếp rất tiếc,” Nasuada nói.

Những viên đá gắn trên vương miện của Orrin lấp lánh khi ông gạt đầu về thấu hiểu.

“Dù chàng có đau thương thế nào cũng không thể để nó tác động tới quyết định của chàng... Em biết nó không hề dễ dàng – nhưng chàng phải mạnh mẽ hơn con người thật của mình, vì lợi ích của con dân của chàng.”

“Phải mạnh mẽ hơn à,” ông nói bằng giọng chua chát và chế

nhạo.

“Đúng. Chúng ta phải mạnh mẽ hơn những người khác, chúng ta phải chứng tỏ chúng ta có thể đứng ra chịu trách nhiệm... Urgal giết cha thiếp, chàng có nhớ không, nhưng chuyện đó không ngăn thiếp quyết định liên quân cùng Urgal để giúp Varden. Thiếp sẽ không để bất cứ chuyện gì khiến thiếp từ bỏ cái gì thiếp cho là tốt cho quân đội của chúng ta và cho cục diện chung, dù chúng ta sẽ phải trải qua đau đớn thế nào.” Cô giơ tay cho ông ta xem những vết sẹo.

“VẬY ĐÂY LÀ CÂU TRẢ LỜI CỦA NÀNG? NÀNG SẼ KHÔNG PHÁ VỠ HIỆP ƯỚC VỚI URGAL?”

“Không.”

Orrin quá bình thản chấp nhận khiến Nasuada không yên tâm. Sau đó ông đặt cả hai tay lên bậu cửa sổ rồi quay người bỏ vào thư phòng. Trên tay ông đeo bốn chiếc nhẫn lớn; một trong số đó có khắc quốc huy Surda lên mặt đá thạch anh: hình một con hươu sừng tấm chân quăn tằm gửi đứng trên một chiếc đàn hạc, đối diện là một ngọn tháp cao sừng sững.

“Ít nhất,” Nasuada nói. “Chúng ta không phải đùng độ những binh sĩ không biết đau.”

“Những thầy ma biết cười ấy hả,” Orrin làm bầm, sử dụng cụm từ mà cô biết đã phổ biến trong quân Varden. “Đúng, và may là không có Murtagh lẫn Thorn, nếu không thì phiền lắm.”

Cả hai người không nói gì trong một lúc. Sau cùng cô cất tiếng, “Thí nghiệm tối qua thế nào? Thành công không?”

“Ta mệt quá nên đi ngủ.”

“Ờ.”

Sau đó cả hai cùng ngẫm đồng ý đi về bàn làm việc đặt ở cạnh một bức tường. Trên bàn là hàng núi công văn, giấy tờ, báo cáo. Thế mà chỉ cách đây nửa tiếng, trên bàn làm gì có gì đâu.

Cô tập trung vào bản báo cáo quan trọng nhất, ước tính số lượng tù nhân quân Varden bắt giữ sau trận chiến ở Belatona, những tên quan trọng đã được đánh dấu bằng mực đỏ. Cô và Orrin đang bàn về những con số thì Ferica bước vào tháo gạc cho cô.

“Thiếp không nghĩ mình có thể thoát được khỏi đống rắc rối này,” cô thừa nhận.

“Chúng ta có thể tuyển quân hộ thành từ những người này. Như vậy chúng ta không phải bỏ lại quá nhiều chiến binh.”

Cô cầm bản báo cáo lên. “Có thể, nhưng những người chúng ta cần lại hiếm mà thầy phép của chúng ta đang làm việc quá tải rồi...”

Khi thấy cô trả lời tiêu cực, nhà vua hỏi lại. “Vậy Du Vrangr Gata đã tìm ra cách phá bỏ lời thề bằng ngôn ngữ cổ chưa? Đã có chút tiến triển nào chưa?”

“Chưa. Thiếp đã hỏi ý kiến thần tiên nhưng họ cũng không hơn chúng ta.”

“Nếu chúng ta không giải quyết được vấn đề này, chúng ta sẽ thua trận,” Orrin nói. “Đây chính là vấn đề mấu chốt.”

Cô day day thái dương. “Thiếp biết.” Trước khi để lại người lùn bảo vệ Farthen Dûr và Tronjheim, cô đã thử tính tới những thách thức quân Varden phải đối mặt khi ở thế phòng thủ. Nhưng vấn đề họ đang vấp phải lúc này lại khiến cô quá ngạc nhiên.

Mọi người đã thấy được rắc rối đó lần đầu tiên sau Trận chiến trên Đồng bằng cháy. Rõ ràng là những binh sĩ của Galbatorix đã phải thề trung thành với lão và đế chế bằng ngôn ngữ cổ. Cô và Orrin không thể tin tưởng họ, ít nhất là tới khi tiêu diệt đế chế và Galbatorix hoặc có thể là không bao giờ. Vì vậy họ không thể để tàn quân gia nhập quân đội Varden vì sợ lời thề sẽ khiến họ hành động khác thường.

Nasuada không quan tâm nhiều tới vấn đề này cho tới thời điểm hiện tại. Có chiến tranh tất có tù nhân và cô đã thỏa hiệp với Vua Orrin rằng sẽ đưa tù binh về Surda, đưa họ tới công trường xây dựng đường xá, đập đá, kè mương và làm những công việc nặng nhọc khác.

Nhưng tới khi Varden tiếp quản Feinster cô mới thấy hết được mức nghiêm trọng của vấn đề. Galbatorix không chỉ buộc binh lính, mà cả quý tộc và tùy tùng, thậm chí vài người dân thề trung thành với lão – một con số quá lớn khiến Varden không thể xác định nổi.

Nhưng những ai họ xác định được, họ giam vào ngục thất, ít nhất là tới khi tìm cách phá giải lời thề. Sau đó việc tìm những người họ có thể tin tưởng và những người họ muốn đầu quân cho Varden còn khó hơn rất nhiều.

Để canh chừng những người đó, Nasuada phải để lại Feinster gấp đôi số lượng quan sĩ cô dự liệu lúc đầu. Và, vì có nhiều tù nhân nên số lượng lương thực cung cấp tới các thành phố lại tăng lên. Họ không thể duy trì tình thế này lâu hơn, và giờ mọi chuyện đang chuyển biến xấu khi họ đã có Belatona.

“Tiếc là người lùn không tới,” Orrin nói. “Chúng ta có thể tranh thủ sự giúp đỡ của họ.”

Nasuada đồng tình. Tại thời điểm này trong quân Varden chỉ có vài trăm người lùn; phần còn lại đã về Farthen Dûr chôn cất tiên hoàng Hrothgar và để đợi các tộc trưởng chọn ra người kế nhiệm Hrothgar. Cô đã nguyên rủa việc này không biết bao nhiêu lần. Cô đã thuyết phục người lùn hãy chọn ra quan nhiếp chính cho thời gian này, nhưng họ cứng đầu như đá và cứ khăng khăng làm theo nghi lễ đã có từ ngàn đời của mình, dù việc đó đồng nghĩa với việc bỏ rơi Varden. May là, cuối cùng họ đã chọn ra nhà vua mới – cháu họ của Hrothgar, Orik và hiện giờ đang đi từ rặng núi Beor xa xôi tới tiếp viện cho Varden. Tại thời điểm này, họ đã qua vùng đồng bằng rộng lớn ở bắc Surda, ở khu vực giữa hồ Tudosten và sông Jiet.

Nasuada không biết họ có thể tham chiến ngay khi tới không. Những người lùn dai sức hơn con người nhưng gì thì gì họ cũng đã đi bộ hành quân suốt hai tháng ròng, thế cũng đủ làm rệu rã những con người khỏe nhất. Chắc họ chán lắm khi cứ phải nhìn đi nhìn lại những cảnh giống nhau, cô nghĩ bụng.

“Chúng ta đã có quá nhiều tù binh rồi. Và một khi chúng ta chiếm được Dras Leona...” cô lắc đầu.

Đột nhiên biểu hiện trên khuôn mặt Orrin sáng lạng hẳn: “Nếu chúng ta bỏ qua Dras – Leona thì sao?” Ông lật tung đồng giấy tờ cho tới khi tìm thấy tám bản đồ Alagaësia do người lùn vẽ, mà ông đã cho sao làm nhiều bản. Trên bản đồ những ụ đất nhấp nhô khiến địa

thế của vùng đất không bình thường: những đỉnh núi nằm ở phía tây Du Weldenvarden. Đồng bằng trũng nơi có dãy núi Beor; những khe núi và hẻm núi chạy dọc Sa mạc Hadarac; và hệ thống núi Sphine xếp như dẻ quạt ở phần chính bắc. “Nhìn đi.” Ông dùng ngón giữa chỉ theo đường nối giữa Belatona tới thủ phủ của Đế chế, thành phố Urû’baen. “Nếu chúng ta hành quân thẳng tới đây, chúng ta sẽ không phải đi qua Dras – Leona. Đi xa như thế rất có khấn nhưng chúng ta có làm được.”

Nasuada không cần phải cân nhắc về gợi ý này; cô đã nghĩ tới khả năng này rồi. “Nguy hiểm rất lớn. Galbatorix có thể vừa tấn công chúng ta bằng cánh quân ở Dras – Leona – với một số lượng không nhỏ, nếu như tình báo của chúng ta đáng tin – và như vậy chúng ta sẽ bị tấn công từ hai hướng. Cách đó là cách thua trận nhanh nhất. Không, chúng ta phải chiếm được Dras – Leona.”

Orrin thừa nhận cùng một cái gật đầu khe khẽ. “Vậy thì chúng ta cần quân sĩ từ Aroughs quay lại. Chúng ta cần huy động tổng lực nếu chúng ta muốn tiếp tục cuộc chiến.”

“Thiếp biết. Thiếp định kết thúc cuộc chiến ở đó trong tuần này.”

“Ta hy vọng không phải bằng cách cho Eragon tới đó.”

“Không, thiếp có kế hoạch khác.”

“Tốt. Và nhanh lên nhé. Vậy chúng ta làm gì với tù nhân đây?”

“Như chúng ta đã làm trước đây: canh giữ, đề phòng, cùm xích. Có thể chúng ta cần dùng phép thuật để hạn chế cử động của họ, như vậy chúng ta có thể trông chừng chúng kỹ lưỡng hơn. Ngoài ra, thiếp không nghĩ ra giải pháp khác, trừ việc giết hết họ. Thiếp thà...” Cô cố tưởng tượng ra viễn cảnh cô không hạ bệ được Galbatorix. “Thiếp thà không dùng... biện pháp kinh khủng này.”

“Ừ.” Orrin nói và quan sát vết mực đã mờ đánh dấu tam giác Belatona, Dras- Leona và Urû’baen.

Ông vẫn cứ nhìn thế cho tới khi nasuada nói, “Chúng ta còn cần làm gì không? Jörmundur đang đợi lệnh còn Hội Đồng Trưởng lão muốn gặp thiếp.”

“Ta thấy lo.”

“Vì chuyện gì?”

Orrin đặt tay lên tấm bản đồ. “Kế hoạch này từ đầu đã khó khăn rồi... Lực lượng của chúng ta, quân đồng minh đang tổn mất quá nhiều, và nếu Galbatorix nghĩ tới việc tham chiến, lão có thể tự mình giết chết chúng ta dễ như Saphira chén một bầy dê vậy. Toàn bộ kế hoạch của chúng ta phải phụ thuộc vào khi nào Galbatorix sẽ đối đầu với Eragon và Saphira cũng như chúng ta sẽ chiêu gọi được bao nhiêu thầy phép. Giờ số lượng thầy phép của chúng ta quá ít và chúng ta sẽ không thể triệu tập những người còn lại cho tới khi tới Urû'baen và hợp quân cùng Nữ hoàng Islandzandí và quân đội của bà ta. Tới lúc đó, quân chúng ta vẫn còn yếu. Chúng ta chỉ mong sao Galbatorix vẫn cứng đầu không chịu tham chiến cho tới khi chúng ta rãng bầy quanh hăn.”

Nasuada cũng nghĩ như vậy. Nhưng hiện giờ cô cần nâng cao sự tự tin của Orrin hơn là khiến ông suy nghĩ càng tiêu cực, vì nếu sự quyết tâm của ông yếu đi, nhiệm vụ và ảnh hưởng tới quyết tâm của nhà vua cũng như làm nản lòng binh lính. “Chúng ta không phải hoàn toàn không có sức phòng vệ,” cô nói. “Không còn như thế. Chúng ta đã có thanh Dauthdaert, và với nó thiếp nghĩ chúng ta có thể giết chết Galbatorix và Shruikan khi bọn họ xuất hiện ở Urû'baen.”

“Có lẽ.”

“Ngoài ra, lo lắng chẳng ích gì. Chúng ta không thể khiến người lùn đi nhanh hơn, hay khiến tốc độ hành quân tới Urû'baen của chúng ta nhanh hơn hay quay đuôi bỏ chạy. Vì thế tốt hơn chàng đừng lo lắng thái quá. Tất cả những gì chúng ta có thể làm là bình thản chấp nhận số phận cho dù chuyện gì sắp đến. Thiếp không để những suy nghĩ về hành động của Galbatorix làm ảnh hưởng tới chúng ta. Thiếp không cho mình vì hăn mà yếu đuối.”

Chương 9:

Vượt Cạn

Tiếng hét vang lên: cao, the thé và chói tai hầu như không hề giống của con người.

Eragon căng thẳng như ai đó dùng kim đâm vào nó. Nó đã giành cả ngày để chứng kiến mọi người chiến đấu và tử trận – chính nó cũng giết vô khối kẻ địch – nhưng nó không thể chịu nổi khi nghe thấy tiếng thét thống khổ của dì Elain. Những âm thanh đó quá kinh khủng khiến nó phân vân liệu dì vượt cạn nổi không.

Bên cạnh nó, Abriech và Baldor ngồi phệt xuống và dụi cổ. Những ngón tay to bè của họ xé những lá cỏ tan tành trước khi bứt cây cỏ tiếp theo. Mồ hôi rịn ra trên trán họ và mắt họ mở to với vẻ tức giận và tuyệt vọng. Thi thoảng họ nhìn nhau hoặc nhìn vào trong lều, nhưng hầu hết thời gian họ cắm mặt xuống đất và không để ý tới mọi chuyện xung quanh.

Cách đó vài mét, Roran đang ngồi trên một cái thùng. Ở bên góc con đường lầy lội là một toán người dân Carvahall đang tụ tập, hầu hết là bạn của chú Horst và những cậu con trai cùng vợ của họ tới giúp bà Gertrude đỡ đỡ cho dì Elain. Saphira đứng sau họ. Cổ của cô nàng cong xuống như một chiếc cung, đuôi nó vẫy qua vẫy lại như thể đi săn, và nó cứ hết thò thụt cái lưỡi đỏ như đá ruby ra khỏi miệng, nếm lấy vị không khí có thể báo cho nó biết vài thông tin về Elain và đứa nhỏ sắp sinh.

Eragon xoa xoa bắp tay trái bị đau. Họ đã chờ đợi hàng giờ và cũng đã chạng vạng tối. Bóng tối phủ lên mọi cảnh vật, tiến về phía đông như thể muốn tiến tới đường chân trời. Trời trở lạnh và muỗi cùng những con chuồn chuồn kim từ sông Jiet bay vo ve xung quanh họ.

Một tiếng gào nữa phá tan sự im lặng.

Những người đàn ông thì thầm với vẻ lo lắng, rồi ra dấu không tốt và thì thầm nhỏ chỉ để người gần họ nhất có thể nghe thấy nhưng Eragon lại nghe rất rõ. Họ thì thầm về ca đẽ khó của dì Elain; một vài người còn nói nếu dì không sớm sinh em bé thì sẽ khó cứu được mẹ lẫn con. Một số người khác lại nói “Kể cả lúc sung sướng mất vợ đã khổ chứ đừng nói là trong hoàn cảnh này” hoặc “Tiếc thay, tiếc thay...” Vài người đổ chuyện của Elain cho lũ Ra'zac hoặc những chuyện dân làng đã gặp phải trong hành trình tới với quân Varden. Thậm chí có người còn bảo họ không tin Arya biết đỡ đẽ.” “Cô ta là tiên chứ đâu phải người,” bác thợ mộc Fisk nói. “Cô ấy nên sống cùng những người như cô ấy chứ không phải tới những nơi không chào mừng cô ta. Ai mà biết được cô ta thực sự muốn gì?”

Eragon nghe thấy tất cả và còn nhiều điều khác nhưng nó vẫn giấu cảm xúc và vẫn giữ vẻ mặt bình thản, vì cậu biết dân làng sẽ không vui khi biết cậu nghe tốt thế nào.

Chiếc thùng gỗ dưới Roran kêu cọt kẹt khi anh ngoài người về phía trước. “Mọi người có nghĩ chúng ta nên...”

“Không,” Albriech nói.

Eragon cuốn chặt áo choàng vào người hơn. Cơ ớn lạnh đã lan vào tận xương. Nhưng cậu sẽ không đi cho tới khi nào dì Elain sinh xong.

“Nhìn kìa,” Roran đột nhiên hào hứng nói.

Albriech và Baldor ngay đầu lại nhìn.

Katrina xuất hiện trước lều cầm theo một đồng giẻ bẩn. Trước khi tấm bạt lều khép lại, Eragon chợt nhìn thấy mờ mờ hình ảnh của chú Horst và một người phụ nữ Carvahall – nó không chắc là ai – đứng ở đầu vồng dì Elain nằm.

Katrina không thềm liếc lấy một cái mà chạy thẳng tới chỗ vợ của chú Fisk, Isold và cô Nolla đang đun lại đồng vải để dùng lại.

Cái thùng lại cọt kẹt kêu khi Roran đổi tư thế ngồi. Eragon nửa mong anh đi tới hỏi chuyện Katrina nửa không, nhưng anh vẫn đó như Albriech và Baldor. Họ và những dân làng khác nhìn theo

chuyển động của cô không hề chớp mắt.

Eragon nhăn nhó khi nghe tiếng thét của dì Elain vang lên, không hề bớt đau khổ hơn những lần khác.

Tấm bạt lại được kéo ra lần thứ hai và lần này Arya chạy vụt ra, đầu tóc rối bù và tay áo sấn cao. Những sóng tóc dợn quanh mặt nàng khi nàng lướt qua ba trong số mười một hộ vệ của Eragon đang đứng trong bóng râm của cái lều gần đó. Nàng vội nói gì đó với một người trong số họ, một tiên nữ mặt xương xương tên Invidia, rồi khẩn trương quay lại lều.

Eragon đuổi kịp nàng sau khi nàng bước được mấy bước. “Chuyện sao rồi?” nó hỏi.

“Tệ lắm.”

“Sao lại lâu đến vậy? Nàng không giúp cho dì sinh nhanh được à?”

Nét mặt của Arya từ căng thẳng trở nên trầm trọng. “Có thể. Ngay từ nửa tiếng đầu tiên tôi có thể giúp đưa bé chui ra nhưng Gertrude và những người phụ nữ khác chỉ cho tôi làm một vài phép thuật đơn giản nhất.”

“Vô lý! Sao vậy?”

“Vì phép thuật làm họ sợ - và tôi làm họ sợ.”

“Vậy thì nói với họ là nàng không muốn làm họ sợ. Nói bằng ngôn ngữ cổ và họ sẽ phải tin nàng.”

Nàng lắc đầu. “Làm vậy chỉ khiến tình hình tệ hơn. Họ sẽ nghĩ tôi đang cố phù phép họ chống lại ý chí của họ, và họ sẽ đuổi tôi đi.”

“Chắc chắn Katrina...”

“Nhờ có chị ấy tôi mới làm phép được.”

Elain lại la lớn.

“Họ không cho nàng giảm đau cho dì à?”

“Họ không cho tôi làm gì thêm.”

Eragon quay người nhìn lều nhà chú Horsr. “Hóa ra vậy,” nó rít lên qua kẽ răng.

Nó phải giữ chặt cánh tay trái để đứng im. Nó choáng vàng nhìn Arya mong một lời giải thích. Cô lắc đầu. “Đừng,” nàng nói. “Có

những tục lệ quá lâu đời. Nếu chàng can thiệp, chàng sẽ khiến bà Gertrude giận dữ và xấu hổ và khiến nhiều phụ nữ khác trong làng ác cảm với chàng.”

“Tôi không quan tâm!”

“Tôi biết, nhưng tin tôi đi: ngay lúc này tốt nhất là chàng nên ngồi đợi cùng những người khác.” Như để nhấn mạnh, nàng kéo tay nó xuống.

“Tôi không thể ngồi đó mà mặc cho dì đau đớn!”

“Nghe tôi đi. Tốt hơn là chàng nên ở lại. Tôi sẽ cố gắng hết sức để giúp Elain, tôi hứa đó, nhưng chàng đừng có bước vào. Chàng chỉ khiến mọi người giận dữ thôi... Làm ơn nha.”

Eragon dẫn đó rồi tức giận hạ tay xuống khi Elain lại kêu vánh lên. “Tốt thôi,” nó nói và nhoài lại gần Arya, “nhưng dù có chuyện gì cũng đừng để dì hay đứa bé ra đi. Tôi không cần biết nàng phải làm gì, nhưng đừng để họ chết.”

Arya nghiêm túc quan sát nó. “Tôi sẽ không bao giờ để đứa bé gặp tổn thương,” cô nói rồi tiếp tục bước đi.

Khi nàng vừa biến mất trong lều của chú Horst, Eragon quay lại chỗ Roran, Albriech và Baldor đang tập trung và ngồi xuống cái thùng của nó.

“Thế nào?”

Eragon nhún vai. “Họ làm tất cả những gì có thể. Chúng ta phải kiên nhẫn chờ đợi... Thế thôi.”

“Chẳng có gì mới,” Baldor nói. “Vẫn thế.”

Mặt trời chuyển sang vàng cam rồi đỏ thẫm khi lặn ở đường chân trời. Vài đám mây lang thang ở phía tây, còn sót lại sau cơn bão, không khí ẩm ướt. Nhặng và ruồi cùng một số loài côn trùng khác bay vo ve.

Sau một lúc, tiếng thét của dì Elain yếu dần, nhỏ dần thành những tiếng rên rĩ đứt quãng khiến Eragon dựng tóc gáy. Nó muốn giải thoát dì khỏi đau đớn, nhưng nó không thể bỏ qua lời khuyên của Arya, thế là nó ngồi lại và cắn móng tay, miễn cưỡng nói chuyện với Saphira.

Khi mặt trời đi tới đường chân trời, nó lan rộng như một lòng trứng gà khi đập vỡ vỏ trứng. Dơi bắt đầu bay lẫn với bầy chim nhạn, tiếng vỗ cánh của chúng nghe sao mà mờ nhạt và hoảng loạn, tiếng kêu the thé của chúng khiến Eragon đau tai vô cùng.

Sau đó Elain hét một tiếng inh tai làm tắt cả những âm thanh trong vùng âm lặng, Eragon không mong trong đời nghe thêm lần nữa.

Sau đó là một khoảng lặng ngắn ngủi nhưng kinh người.

Cuối cùng mọi người nghe thấy tiếng khóc lớn và đứt quãng của đứa nhỏ từ trong lều – tiếng kèn lệnh từ xa xưa tuyên bố một sinh linh mới tới với thế giới này. Albriech và Baldor cười lớn, Roran và Eragon cũng vậy, vài người khác ăn mừng.

Sự vui sướng của họ chẵn bao lâu. Ngay khi tiếng ăn mừng cuối cùng kết thúc, những người phụ nữ trong lều bắt đầu la hét không thôi khiến Eragon sợ lạnh người. Nó biết tiếng than vãn đó có ý nghĩa gì: tình thế tệ nhất đã tới.

“Không,” nó nói, không thể nào tin nổi và đứng bật dậy khỏi cái thùng gỗ. Dì ấy không thể chết... Không thể nào... Arya đã hứa rồi...

Như thể trả lời ý nghĩ của nó, Arya chạy về phía nó với những sải chân dài không tưởng.

“Chuyện gì?” Baldor hỏi khi nàng đi chậm lại rồi dừng hẳn.

Arya lơ câu ta đi và nói. “Eragon, tới đây.”

“Chuyện gì thế?” Baldor tức tối hét lên và nắm lấy vai Arya. Cô nàng cử động nhanh như một ánh chớp, chớp lấy cổ tay cậu ta vịn ra sau lưng, buộc cậu ta phải cúi người về phía trước như một thằng què. Mặt cậu ta nhăn lại vì đau.

“Nếu cậu muốn em gái mình sống, vậy đứng sang một bên và đừng có can dự vào!” Nàng thả tay và đẩy cậu ta ra, khiến cậu ta nhào vào cánh tay Albriech rồi quay người rảo bước về lều nhà Horst.

“Chuyện gì đang diễn ra?” Eragon hỏi khi đi cùng nàng.

Arya quay qua nhìn nó, ánh mắt cháy bỏng. “Đứa nhỏ khỏe mạnh nhưng bị hở hàm ếch.”

Eragon hiểu vì sao những người phụ nữ lại la hét như vậy. Những đứa nhỏ bị hở hàm ếch thường không được phép sống; chúng rất khó nuốt thức ăn và nếu bố mẹ chúng cho chúng ăn được, chúng vẫn gặp rất nhiều trở ngại khác: bị xa lánh, nhạo báng và khó có ai chịu lấy chúng. Trong hầu hết các trường hợp, đứa trẻ chết non còn tốt hơn.

“Chàng có thể giúp nó, Eragon,” Arya nói.

“Tôi à? Nhưng tôi chưa bao giờ... sao lại không phải nàng? Nàng biết nhiều về chữa trị hơn tôi.”

“Nếu tôi sửa lại hình dạng đứa bé, mọi người sẽ nói tôi đã cướp đứa nhỏ đi và thay nó bằng đứa khác. Tôi biết mọi người nói gì về loài của tôi, Eron – biết rất rõ là đẳng khác. Nếu phải làm tôi sẽ làm nhưng đứa trẻ sẽ phải chịu đựng nhiều đau khổ về sau. Chàng là ngwofi duy nhất có thể cứu nó khỏi số mệnh đó.”

Nó thấy hoảng sợ. Nó không muốn chịu trách nhiệm về cuộc đời một người khác; nó đã phải chịu trách nhiệm cho quá nhiều người rồi.

“Chàng phải cứu đứa bé,” Arya nói với giọng bắt buộc. Eragon tự nhắc mình nhớ xem tiên nhân luôn yêu thương con mình và trẻ con những giống loài khác như thế nào.

“Nàng sẽ trợ giúp tôi nếu cần chứ?”

“Tất nhiên.”

Em cũng thế, Saphira nói. Anh có phải hỏi không?

“Được rồi”, Eragon nói và nắm lấy chuôi gươm Brisingr quả quyết. “Tôi sẽ làm.”

Với Arya sóng bước đi cạnh, nó đi về phía lều và đẩy tấm bạt nặng nề bước vào. Khói nển làm cay mắt nó. Năm người phụ nữ làng Carvahall đứng túm tụm lại cạnh bạt lều. Tiếng than khói của họ như thui cho nó một cú. Họ lắc lư như thể bị hôn mê, xé quần áo và dứt tóc than vãn. Chú Horst đứng cuối vũng cãi vãi với bà Gertrude, mặt đỏ lựng, sưng lên và hằn nếp nhăn vì kiệt sức. Dì đang giữ một bọc vai vào ngực, Eragon đoán đó là đứa nhỏ - dù cậu không nhìn thấy mặt nó - đang cựa quậy. Đôi má bánh đúc của bà Gertrude bóng nhờn và tóc bết vào mặt. Mồ hôi chạy dọc cánh tay trần của

bà. Katrina đứng đầu vồng, chị đang quỳ trên một tấm thảm tròn, dùng khăn ướt lau trán cho dì Elain.

Eragon không còn nhận ra dì Elain; mặt dì hốc hác, dưới đôi mắt lạc thần của dì là quầng đen. Nước mắt đang chảy ra từ hai hốc mắt, tràn ra thái dương rồi biến mất trong búi tóc rối tung. Dì mở miệng và ngậm lại, rên rỉ những từ không ai hiểu nổi. Một tấm chăn bết máu khô che phần người còn lại.

Cả Horst lẫn Gertrude đều không để ý tới Eragon cho tới khi nó tiến gần tới họ. Eragon đã lớn lên nhiều từ hồi rời làng Carvahall nhưng chú Horst vẫn cao hơn nó cả cái đầu. Khi họ nhìn nhau, chút ánh sáng hy vọng bùng lên trên khuôn mặt ảm đạm của người thợ rèn.

“Eragon!” chú vỗ vai Eragon và ôm lấy nó khiến nó khó lòng trụ vững. “Cháu nghe thấy rồi à?” Đây không thực sự là một câu hỏi nhưng Eragon vẫn gật đầu. Chú Horst liếc nhìn bà Gertrude – nhanh như tên bắn – rồi ông liếm môi. “Cháu có thể... có thể làm gì cho con bé không?”

“Có thể,” Eragon nói. “Cháu sẽ thử.”

Nó giơ tay ra. Sau một hồi ngần ngừ, Gertrude đưa bọc vải ấm áp cho nó rồi lùi lại, thái độ không bình thường.

Bên trong đống vải là khuôn mặt nhăn nheo nhỏ bé của một bé gái. Da con bé đỏ sẫm, mắt nhắm tịt nhưng nhăn nhó như thể nó giận vì bị ngược đãi – Eragon nghĩ nó phản ứng vậy cũng hợp lý thôi. Nhưng điểm khiến nó chú ý nhất chính là vết hở xẻ từ cánh mũi trái tới giữa môi trên. Chiếc lưỡi hồng hồng nho nhỏ của nó lộ rõ ra ngoài.

“Làm ơn,” chú Horst nói. “Cháu có thể làm gì...”

Eragon cau mày vì tiếng thốt thức của những người phụ nữ. “Cháu không thể làm gì ở đây,” nó nói.

Khi nó quay người định đi, Gertrude đứng sau lưng nó nói. “Bà sẽ đi với cháu. Một trong số những người biết chăm sóc trẻ con phải ở cạnh con bé.”

Eragon không cần Gertrude lượn lờ xung quanh khi nó cố sửa lại

khuôn mặt cô bé con, và nó định nói thì nó nhớ ra Arya đã nói gì đó về những khổ sở sau này của cô bé. Một người dân làng Carvahall, một người được tin nhiệm, phải chứng kiến sự thay đổi của con bé, làm nhân chứng đảm bảo con bé chính là đứa nhỏ được sinh ra.

“Vâng,” nói nói, che giấu ý định của mình.

Đứa nhỏ cựa quậy trong cánh tay nó và khóc khe khẽ khi nó bước ra khỏi lều. Bên kia con đường, những người dân lang đứng chỉ trở còn Abriech và Baldor dậm bước về phía nó. Eragon lắc đầu bảo họ đứng lại đó và họ nhìn nó với vẻ vô vọng.

Arya và Gertrude đi hai bên Eragon khi nó bước về lều của mình, mặt đất rung lên sau mỗi bước đi của Saphira đằng sau. Những chiến binh nhanh chóng nhường đường cho họ.

Eragon cố gắng đi nhẹ nhàng để tránh làm đứa nhỏ bị động. Mùi ẩm mốc bay lên từ người đứa bé như mùi đất rừng trong những ngày hè ẩm áp.

Họ gần bước tới lều thì Eragon nhìn thấy đứa bé phù thủy, Elva đang đứng ở gần hai cái lều cạnh đường đi. Con bé nhìn nó với vẻ mặt nghiêm trọng. Nó mặc một chiếc váy màu đen tím có mũ kéo ra sau, để lộ ra hình ngôi sao trên trán.

Con bé không nói một lời cũng không dừng Eragon lại. Nhưng Eragon vẫn hiểu con bé muốn cảnh báo nó, vì sự xuất hiện của nó luôn là sự quở trách đối với nó. Trước đây nó đã làm ảnh hưởng tới vận mệnh của một đứa trẻ sơ sinh. Nó không thể để mình mắc cùng một sai lầm không chỉ vì nó có thể dẫn tới hậu quả nghiêm trọng mà còn vì nếu nó làm như vậy, Elva sẽ trở thành kẻ thù không đội trời chung với nó. Dù Eragon có sức mạnh nhưng nó vẫn e ngại Elva. Khả năng của con bé là nhìn vào linh hồn một con người, tìm ra trong đó những điều khiến họ đau đớn hoặc phiền lòng – và nhìn thấy trước những gì có thể làm tổn thương họ – chính vì thế con bé là một trong những sinh vật nguy hiểm nhất Alagaësia.

Dù chuyện gì xảy ra, Eragon thậm nghĩ khi bước vào trong căn lều tối om, mình cũng không muốn làm tổn thương đứa nhỏ này. Và nó cảm thấy có một động lực mới giúp cho con bé có một cuộc đời

mới.

Chương 10:

Hát Ru

Ánh sáng mờ mờ từ mặt trời sắp lặn len lỏi vào căn lều của Eragon. Mọi thứ chỉ mang màu nâu như thể được tạc từ đá hoa cương. Với tầm nhìn của thần tiên, Eragon có thể thấy các đồ vật một cách dễ dàng nhưng nó biết bà Gertrude sẽ gặp khó khăn vì thế nó nói. “Naina hvitr un böllr,” và tạo ra một quả cầu ánh sáng nhỏ trôi lơ lửng trong không khí. Ánh sáng trắng dịu dịu không làm ấm phòng nhưng cũng tạo ra được thứ ánh sáng tương tự đèn dầu. Nó không dám dùng câu thần chú brisingr vì lo thanh kiếm bốc cháy rừng rực.

Nó nghe thấy tiếng bước chân Gertrude dừng lại sau lưng nó và nó quay lại thấy bà ta đang nhìn chăm chăm vào quần sáng và nắm chặt lấy cái túi bà mang theo. Khuôn mặt quen thuộc của bà khiến nó nhớ nhà và làng Carvahall.

Bà từ từ cúi xuống nhìn nó. “Cháu đã thay đổi nhiều rồi,” bà nói. “Ta nghĩ đứa bé trai ta từng ngồi cả đêm trông nó bị sốt đã không còn.”

“Bà biết là cháu vẫn ở đây mà,” nó trả lời.

“Không, ta không tin.”

Câu nói của bà ta khiến nó khó chịu nhưng nó không thể nghĩ mãi về chuyện đó, nên cố đẩy nó ra khỏi ý nghĩ và đi tới võng. Nó nhẹ nhàng đặt đứa nhỏ mới sinh lên cái chăn, như thể con bé được làm bằng thủy tinh. Đứa bé vẫn nắm tay trước mặt nó. Nó cười và dùng ngón trỏ chạm vào, con bé lấm bầm nho nhỏ

‘Cháu định làm gì?’ bà Gertrude hỏi khi ngồi xuống chiếc ghế độc nhất trong lều. “Làm sao cháu chữa cho nó được?”

“Cháu không chắc.”

Đúng lúc đó, Eragon phát hiện ra Arya không đi cùng họ vào lều. Cậu gọi nàng và một lát sau nàng từ ngoài trả lời vọng vào, giọng bị lớp vải bố dày làm có biến dạng. “Tôi ở đây,” nàng nói. “Tôi sẽ đợi ngoài này. Nếu chàng cần tôi, cứ phóng tư tưởng về phía tôi và tôi sẽ vào.”

Eragon hơi nhúu mày. Cậu cứ nghĩ cô sẽ ở bên cậu trong suốt quá trình, giúp cậu ở những điểm cậu không biết và sửa sai nếu cậu phạm lỗi. Ừm, không sao. Mình vẫn có thể hỏi nàng nếu cần. Chỉ có cách này bà Gertrude mới không nghi ngờ Arya làm gì đứa nhỏ. Nó bị ám ảnh vì những điều Arya cảnh báo, và nó phân vân liệu cô đã từng bị buộc tội trộm đứa trẻ nào chưa.

Chiếc võng kêu kẽo kẹt khi nó từ từ hạ người xuống nhìn đứa nhỏ. Trán nó nhăn tợn. Nó cảm thấy Saphira đang qua nó quang sát đứa nhỏ lơ mở ngủ trong chăn.

Em nghĩ sao? Nó hỏi.

Từ từ thôi, để anh không vô tình cắn phải đuôi.

Nó đồng ý với cô rồng, sau đó nó tỉnh quá hỏi lại, Thế em đã làm thế bao giờ chưa? Cắn đuôi ấy?

Cô nàng im lặng nhưng nó cũng thấy được một chút cảm giác: một mớ hỗn độn những hình ảnh – cây cối, cỏ hoa, ánh mặt trời, dãy núi Spine – cũng như mùi hương ngọt ngào của lan đỏ và một cảm giác đau đớn bất chợt như thể cánh cửa đóng sầm một nhát vào đuôi cô nàng.

Eragon cười thầm, rồi tập trung tạo ra câu thần chú nó nghĩ là cần. Nó mất khoảng nửa tiếng. Nó và Saphira dành gần hết khoảng thời gian đó để soát lại câu thần chú, kiểm tra và tranh luận xem có nên dùng từ hay cụm từ đó không – và thậm chí là cả cách phát âm của Eragon – để chắc chắn câu thần chú đi đúng chủ đích.

Khi hai người đang thảo luận trong im lặng, Gertrude động dậy và nói. “Con bé vẫn thế. Không phải chuyện chuyển biến xấu chứ? Đừng giấu bà, Eragon; hôm nay bà đã phải xử lý nhiều tình huống tệ hơn.”

Eragon nhướn mày và nhẹ nhàng nói. “Công việc chưa bắt đầu.”

Thế là bà Gertrude ngồi lại. Bà lôi trong túi ra một cuộn len vàng, một cái áo len đan được một nửa và một đôi que đan bằng gỗ bạch dương sáng bóng. Những ngón tay bà đan nhanh vì đã quen tay. Tiếng lách cách đều đặn khiến Eragon yên lòng; nó giống âm thanh từ thời niên thiếu khi nó ngồi cạnh bếp lửa trong những tối mùa thu hiu hiu lạnh, nghe người lớn kể chuyện, hút thuốc hoặc uống bia nâu sau bữa tối tập thể.

Cuối cùng, khi nó và Saphira hài lòng vì câu thần chú đã an toàn, Eragon tự tin vì nó không ngong nghịu phát âm ngôn ngữ cổ. Eragon rút lấy sức mạnh từ cả hai cơ thể và chuẩn bị niệm thần chú.

RỒi nó chần chừ.

Khi các tiên dùng phép thuật thuyết phục cây và hoa sinh trưởng theo hình dáng họ muốn, hoặc để thay hình đổi dạng thành sinh vật khác, theo như cậu biết, họ luôn luôn biến câu thần chú thành một bài hát. Nó cũng nên làm thế. Nhưng nó chỉ biết vài bài hát của thần tiên và không bài nào trong số đó chính xác – hoặc có thể - tái tạo vẻ đẹp.

Vì vậy, nó chọn một bài hát từ sâu thẳm trong ký ức của nó, một bài hát dì Marian đã hát cho nó nghe từ khi còn bé tí, trước khi dì bị bạo bệnh, một bài hát mà những người phụ nữ Carvahall ru con đi vào giấc ngủ say: lullaby – bài hát ru. Giai điệu của nó rất đơn giản, dễ nhớ và nhẹ nhàng để đưa nhỏ an an tĩnh tĩnh mà ngủ.

Nó bắt đầu hát, nhẹ nhàng và trầm ấm lan tỏa trong lều như hơi ấm của lửa. Trước khi sử dụng phép thuật, nó nói với cô bé bằng ngôn ngữ cổ rằng nó là bạn cô, nó muốn cô có những điều tốt đẹp nhất và rằng cô bé cần tin tưởng nó.

Con bé hơi nhúc nhích trong giấc ngủ, như thể trả lời nó, và nét mặt rất bình thản.

Sau đó Eragon niệm đoạn thần chú đầu tiên: một câu thần chú đơn giản gồm hai câu ngắn mà nó niệm đi niệm lại như thể cầu nguyện. Khe chia đôi môi cô bé rung lên và sáng mờ mờ như một sinh vật ngủ đông cựa quậy bên dưới.

Điều nó muốn làm không hề dễ. Xương của đứa nhỏ, giống như

những đứa bé sơ sinh khác, rất mềm và còn là sụn, không giống xương người lớn và vì thế rất khác với việc cạo chỉnh xương cho những binh sĩ Varden. Nó phải cẩn thận để lấp khe trên môi cô bằng xương thịt và xa của người lớn và phần đó sẽ không hợp với phần cơ thể còn lại. Ngoài ra, trong khi chữa lành vết hở ở phần lợi và hàm trên, nó phải làm cho chân răng cửa di chuyển, thẳng ra và đối xứng. Cậu chưa bao giờ làm điều này. Hơn nữa, nó không biết nếu không có khuyết tật này trông cô bé sẽ ra sao nên không chắc môi và miệng cô bé nên thế nào cho đúng. Trông cô nhóc y như những đứa nhỏ khác nó từng thấy: tròn, bầu bĩnh. Nó lo lắng rằng nó sẽ tạo ra một khuôn mặt có thể bây giờ thì ưa nhìn nhưng sau này khi con bé lớn lại trở nên kỳ dị và thiếu sức hút.

Thế nên nó tiến hành công việc vô cùng cẩn trọng, chỉ tạo ra một vài thay đổi nhỏ một lúc, sau đó dừng lại chiêm ngưỡng kết quả. Nó bắt đầu với lớp tế bào sâu nhất trên gương mặt, với xương và sụn rồi từ từ sửa chữa lớp ngoài trong khi hát.

Ở trong những thời điểm nhất định, Saphira từ ngoài lều ngậm nga theo, giọng trầm của cô nàng khiến không khí rung động. Ánh đèn ma sáng lên và mờ đi theo âm điệu của cô nàng khiến Eragon vô cùng hiếu kỳ. Nó sẽ hỏi Saphira về chuyện này sau.

Đêm xuống, hàng giờ trôi qua, từng từ tuôn ra, từng câu thần chú được niệm nhưng Eragon không chú ý tới thời gian. Khi cô nhóc khóc vì đói nó cho con bé một lượng năng lượng nhỏ. Nó và Saphira cố gắng không chạm tới đầu óc nó – vì không biết sự giao cảm giữa họ sẽ ảnh hưởng tới đầu óc còn non nớt của nó ra sao – nhưng thi thoảng vẫn có những va chạm. Đối với Eragon, nhận thức của nó còn quá mơ hồ, chỉ là một biển những cảm xúc không rõ ràng, không nhận biết về thế giới bên ngoài.

Bên cạnh nó, bà Gertrude vẫn lách cách đan lát. Âm thanh duy nhất pha tạp vào giai điệu là khi bà ấy đánh rơi que đan hoặc tháo vài mũi đan để sửa lỗi.

Từ từ, rất chậm, vết hở trên hàm và lợi cô bé liền lại, hai bên hàm ếch đẩy lại gần nhau – da cô chảy như một dòng chất lỏng – và môi

trên từ từ liền lại không còn lấy một khe nứt.

Eragon mất một thời gian dài ngẫm nghĩ và lo lắng về hình dạng đôi môi cho cô bé cho tới khi Saphira nói Xong rồi, nó đành thừa nhận rằng nó không thể làm gì hơn.

Sau đó nó nhỏ giọng dần và im lặng. Nó cảm thấy lưỡi dày và khô, cổ họng rát. Nó chống tay vào vũng, hơi cúi người vì mỏi nên không thể đứng thẳng hoàn toàn.

Ngoài ánh sáng chiếu ra từ ngọn đèn ma còn có một thứ ánh sáng khác len lỏi vào trong phòng giống như khi nó bắt đầu công việc. – chắc chắn là mặt trời đã lặn rồi! – nhưng rồi nó nhận ra ánh sáng từ đằng đông, không phải đằng tây. Thế là nó hiểu. Chẳng trách anh thấy đau thế. Anh đã ngồi cả đêm!

Còn em thì sao? Saphira nói. Xương cốt em cũng đau như tử như anh vậy. Thừa nhận của cô nàng khiến nó ngạc nhiên, hiếm khi cô em nó thấy mình không thoải mái, dù cho cô bé đau thế nào. Trận chiến đã bòn rút của cô em nó nhiều hơn vẻ bề ngoài. Khi nó hiểu ra và Saphira cũng đã ý thức được điều đó, cô bé nói, Một hay không thì Galbatorix cho bao nhiêu quân em cũng đập được bấy nhiêu.

Anh biết.

Bà Gertrude bỏ que đan vào túi, đứng dậy và tiến tới vũng. “Bà không bao giờ nghĩ mình được chứng kiến chuyện gì tương tự,” bà nói. “Ít nhất là từ cháu, Eragon Bromsson.” Bà nheo mắt nhìn nó. “Brom là cha cháu, đúng không?”

Eragon gật đầu rồi cầu nhàu. “Đúng ạ.”

“Thế nào hai người giống nhau vậy.”

Eragon không muốn thảo luận xa hơn về chủ đề đó nên nó lầm bầm dập tắt ánh đèn ma bằng một cái liếc mắt và suy tưởng. Đột nhiên, lều tối om, trừ phần được ánh bình minh chiếu rọi. Mắt nó thích nghi với sự thay đổi nhanh hơn bà Gertrude; bà chớp mắt và nhú mày rồi lắc đầu, như thể không biết nó đứng đâu.

Nó bế con bé lên. Cậu không chắc liệu cậu yếu đi vì phép thuật đã tiêu hao năng lượng hay vì nó phải ngồi bên con bé lâu quá.

Nó cúi xuống nhìn con bé và đột ngột cảm thấy cần bảo vệ sinh linh bé bỏng này. Nó lẩm nhẩm, “Sé ono waise ilia.” Chúc con hạnh phúc. Đó không phải một câu thần chú mà chỉ là nó hy vọng con bé sẽ tránh được những nỗi đau khổ mà những người khác đang phải chịu đựng. Nó mong con bé sẽ mãi mỉm cười.

Quả thực vậy. Con bé nở một nụ cười rất tươi và nhiệt tình hét, “Gahh!”

Eragon cũng cười rồi quay người bước ra ngoài.

Nó nhìn thấy một nhóm nhỏ tụ tập thành một vòng bán nguyệt quanh lều, vài người đứng, vài người ngồi. Nó nhận ra hầu hết đây là dân làng Carvahall nhưng Arya và các tiên nhân khác cũng ở đó – tách xa những người còn lại – cũng như vài chiến binh Varden mà nó không biết tên. Nó nhìn thấy Elva lấp ló ở căn lều bên cạnh, mũ trùm hạ thấp xuống, che đi khuôn mặt.

Eragon nhận ra nhóm người này đã chờ đợi hàng giờ và nó lại không hề cảm nhận được sự hiện hữu của họ. Có tiên nhân và Saphira bảo vệ nó sẽ được an toàn, nhưng không được phép coi thường.

Mình phải giỏi hơn, nó tự nhủ.

Đứng trước đám đông là Horst và những người con trai, trông đầy lo lắng. Lòng mày chú Horst nhú chặt lại khi nhìn đống vải Eragon đang ôm trong tay. Chú mở miệng định nói nhưng không một âm thanh nào phát ra.

Không hề phô trương hay ăn mừng, Eragon bế đứa nhỏ tới chỗ người thợ rèn và cho chú nhìn mặt con. Trong một lúc, chú Horst không hề cử động; sau đó mắt ông ầng ậng nước và niềm vui và nhẹ nhõm hiển hiện quá thâm thúy, khiến người khác nhìn vào có thể tưởng ông đang buồn.

Khi nó đưa đứa nhỏ cho chú Horst, nó nói, “Bàn tay cháu đã nhuộm quá nhiều máu, nhưng cháu mừng vì cháu có thể giúp.”

Chú Horst chạm vào môi trên của cô bé bằng ngón giữa rồi lắc đầu. “Chú không tin nổi.. Chú không thể nào tin.” Chú nhìn Eragon. “Elain và chú nợ cháu. Nếu...”

“Không có nợ nần gì hết,” Eragon nhẹ nhàng nói. “Cháu chỉ làm điều ai cũng sẽ làm nếu họ có khả năng.”

“Nhưng cháu là người chữa trị cho con chú, chú biết ơn cháu.”

Eragon ngần ngừ rồi cúi đầu chấp nhận lời cảm ơn của chú Horst. “Em bé tên gì hả chú?”

Người thợ rèn nhìn chăm chăm vào con gái. “Nếu Elain đồng ý, chú sẽ đặt tên cho con bé là Hope.”

“Hope... một cái tên hay.” Và chẳng phải chúng ta luôn cần có hy vọng để sống sao? “Còn dì Elain sao rồi ạ?”

“Mệt, nhưng không sao.”

Sau đó Albriech và Baldor chạy tới cạnh cha họ, nhìn vào cô em gái cùng với bà Gertrude – bà ra khỏi lều ngay sau Eragon – và sau đó dân làng cũng tiến tới. Kể cả những chiến binh tò mò cũng tới gần hơn, ngó đầu nhìn đứa bé một chú.

Sau một lúc, các tiên nhân cũng tiến tới. Khi thấy họ, mọi người tránh đường, để họ tiến tới chỗ chú Horst. Quai hàm chú Horst cứng lại và đưa về phía trước như hàm chó bun. Từng tiên nhân cúi xuống xem xét, thi thoảng thì thào một hai từ bằng ngôn ngữ cổ với cô bé. Họ không để ý hay phiền lòng vì những ánh nhìn nghi ngờ của dân làng.

Khi chỉ còn lại ba tiên nhân cuối cùng, Elva chạy ra đã đứng vào sau họ. Cô bé không phải chờ lâu để tới lượt đứng trước chú Horst. Dù chú có chút miễn cưỡng, nhưng chú vẫn hạ thấp tay xuống và khụy gối, nhưng vì chú cao hơn Elva quá nhiều nên con bé phải nhón chân để nhìn đứa nhỏ sơ sinh. Eragon nín thở khi con bé nhìn đứa trẻ sơ sinh từng bị dị tật, không thể đoán nổi phản ứng của con bé sẽ thế nào.

Sau vài giây, Elva hạ chân xuống. Nó từ từ đi về phía Eragon.

Nó nghiêng đầu và nhướn mày,

Con bé gật đầu, dừng lại một chút rồi tiếp tục đi.

Khi Eragon quan sát con bé bước đi, Arya bước tới gần nó. “Chàng nên tự hào vì những gì đã làm,” nàng nói nhỏ. “Đứa trẻ ngủ ngon và rất xinh. Những thầy phép giỏi nhất trong loài tiên cũng

không thể làm được hơn. Chàng đã cho cô bé một món quà rất lớn – một khuôn mặt và một tương lai – và cô bé sẽ không quên, tôi chắc chắn đó... Và chúng tôi cũng sẽ không quên.”

Eragon thấy nàng và những tiên nhân khác nhìn nó với vẻ kính trọng theo một cách khác – nhưng sự ngưỡng mộ của Arya mới là thứ có ý nghĩa với nó nhất. “Danh sư xuất cao đồ,” nó nhỏ giọng trả lời. Arya không bàn cãi. Họ cùng nhau quan sát dân làng bao quanh Horst và cô con gái nói chuyện hào hứng. Eragon không rời mắt khỏi họ và nghiêng người về phía Arya mà nói. “Cám ơn nàng đã giúp Elain.”

“Không có gì. Không làm tôi thấy cần rút lương tâm.”

Chú Horst quay lại và bế đứa bé vào lều cho Elain ngắm nhìn cô con gái, nhưng dân làng vẫn không hề có dấu hiệu sẽ tản đi. Sau khi nó chán bắt tay rồi trả lời câu hỏi, nó tạm biệt Arya rồi đi vào trong lều và buộc bật cửa lều lại.

Trừ khi chúng ta bị đánh úp, anh sẽ không muốn gặp ai trong mười tiếng tới, kể cả Nasuada, nó nói với Saphira khi nằm xuống võng. Em chuyển lời tới Blödhgarm giùm anh nhé?

Tất nhiên là được, cô nàng đáp. Nghỉ ngơi đi, em cũng thế.

Eragon thở dài và lấy tay che mắt. Hơi thở của nó chậm lại, đầu óc lang thang rồi những âm thanh và hình ảnh kỳ lạ trong mơ chiếm lĩnh lấy nó – những tưởng tượng nhưng chân thật; chói lóa nhưng không màu như thể cậu nhìn thấy toàn cỏ xanh – và trong một lúc, cậu có thể quên hết những trách nhiệm gánh vác trên vai và những sự kiện kinh hoàng trong ngày. Kể cả trong mơ, cậu cũng nghe thấy tiếng hát ru như lời thì thầm của gió, nửa nghe, nửa quên, đưa cậu về với những ký ức thời thơ ấu nơi quê nhà.

Chương 11:

Không Ngoại Nghi

Hai người lùn, hai người đàn ông và hai Urgal – thành viên đội cận vệ của Nasuada, Chim Ưng Đêm, - đứng canh ngoài phòng trong lâu đài được Nasuada trưng dụng làm trụ sở họp mặt.

Họ nhìn Roran không biểu cảm. Anh cũng giữ khuôn mặt tương tự khi nhìn lại họ.

Họ đã từng chơi trò này rồi.

Dù đội Chim Ưng Đêm ít khi biểu lộ cảm xúc nhưng Roran biết họ đang tính xem cách nào giết chết anh nhanh nhất và hiệu quả nhất. Anh biết vì anh cũng làm điều tương tự.

Mình sẽ luôn ra sau lưng họ nhanh nhất có thể...làm họ tản ra một chút, anh quyết định. Con người sẽ phản ứng đầu tiên; họ nhanh hơn người lùn, và họ sẽ cản bước Urgal đằng sau...Phải tước được cây kích từ tay họ. Có thể khó nhưng mình nghĩ mình có thể làm được – ít nhất là tước vũ khí của một người. Có thể sẽ phải ném cây búa của mình đi. Một khi nắm kích trong tay, mình sẽ khiến họ cách xa mình một khoảng. Người lùn sẽ không dám liều nhưng Urgal khó chơi hơn. Lũ súc vật xấu xí đó... Nếu ẩn sau cái cột này, mình có thể...”

Cánh cửa viền sắt cột kẹt mở. Một tiểu đồng mặc bộ đồ sáng mà khoảng mười hoặc mười hai tuổi bước ra tuyên bố, “Tiểu thư Nasuada cho triệu kiến ngài!”

Vài người cận vệ giật mình xao lãng và ánh mắt hơi xao động trong một giây. Roran cười lướt qua họ bước vào căn phòng đằng sau. Anh biết sơ hở đó của họ sẽ tạo cơ hội cho anh giết chết ít nhất hai người trước khi họ kịp trở tay. Lần sau đấu tiếp, anh nghĩ bụng.

Căn phòng rộng, hình chữ nhật và được trang trí khá đơn sơ: một chiếc thảm quá nhỏ nhắn so với căn phòng, một bức tranh thêu hẹp bị mối ăn treo trên bức tường bên trái; trên tường bên phải chỉ có duy nhất một cửa sổ vòm. Ngoài ra, trong phòng không có thêm một vật trang trí nào. Ở một góc phòng có đặt một chiếc bàn gỗ dài chất đầy sách, cuộn giấy da và giấy tờ. Một vài chiếc ghế để lộn xộn quanh bàn, nhưng Nasuada và những người quanh cô không ai sử dụng chúng. Jörmundur không ở đây nhưng Roran lại nhận ra vài người khác: những người là chỉ huy của anh, vài người là chiến hữu trong trận chiến và cũng có vài người anh đã được nghe danh.

“...và tôi không quan tâm xem chuyện đó có khiến hẳn bị ‘bước cổ’ không!” Cô hét lên, và đập tay xuống bàn đánh rầm. “Nếu chúng ta không có móng ngựa, và hơn nữa, nếu chúng ta phải ăn thịt cả ngựa chiến thì chúng cũng sẵn sàng làm thế với chúng ta. Các người hiểu chưa?”

Họ đồng thanh quả quyết trả lời cô. Họ như thể bị dọa dẫm nhưng trong đó còn có cả sự bối rối. Roran vừa lạ vừa ấn tượng vì Nasuada chỉ là một người phụ nữ lại có thể được các chiến binh của mình và kể cả anh, tôn trọng tới vậy. Cô là một trong những người thông minh và kiên định nhất anh từng biết. Lần khi anh cứ nghĩ dù cô sống trong thời đại nào cô cũng sẽ thành công.

“Giờ đi đi,” Nasuada nói và tám người đàn ông đi khuất, cô ra hiệu cho Roran tiến ra chỗ bàn làm việc. Anh kiên nhẫn đợi cô viết vài dòng lên cuộn giấy da nhỏ rồi đưa nó cho một tiểu rông và nói. “Đưa cho người lùn Narhm. Và lần này, em đợi cho ông ấy trả lời luôn, nếu không chị sẽ cho em tới chỗ Urgal phục vụ thức ăn và lau dọn đấy.”

“Vâng, thưa Tiểu thư!” cậu bé nói và chạy biến đi, có chút sợ hãi.

Nasuada bắt đầu đọc lướt qua đống giấy tờ trước mặt. Cô nói với Roran mà không ngừng đầu lên, “Anh lấy lại sức rồi chứ Roran?”

Anh phân vân không hiểu cô nói chuyện không có tí hứng thú nào. “Cũng chưa hẳn.”

“Thế thì không may rồi. Anh thức trắng đêm qua à?”

“Gần hết đêm thôi. Cô Elain, vợ của chú thợ rèn làng tôi, tối qua sinh em bé, nhưng...”

“Ừm, tôi được thông báo rồi. Tôi đoán là anh không thể thức nổi cả đêm đợi Eragon chữa lành cho đứa nhỏ?”

“Không, tôi quá mệt rồi.”

“Ít nhất anh còn cảm thấy mệt.” Cô vươn tay qua bàn với lấy một tệp giấy nữa và nhìn chăm chú trước khi đặt lên đồng công văn trước mặt. Cô vẫn dùng giọng như cũ nói với Roran, “Tôi có một việc cần tới anh, Cây búa Dũng Mạnh. Quân đội ở Aroughs gặp sự chống trả quyết liệt – hơn chúng ta dự tính Tướng Brigman không thể giải quyết nổi tình hình và chúng ta cần họ quay về. Vì thế, tôi gửi anh tới Aroughs thay cho Brigman. Tôi đã chuẩn bị sẵn cho anh một con ngựa ở cổng nam. Anh phải phi hết tốc lực tới Fnster, rồi từ Fnster tới Aroughs. Cứ mười dặm từ đây về Fnster anh sẽ thay ngựa một lần. Sau đó anh phải tự mình xoay sở. Tôi mong là anh sẽ tới Aroughs trong vòng bốn ngày tới. Một khi đã tới nơi, anh sẽ có... ba ngày để kết thúc trận chiến.” Cô ngược lên nhìn anh. “Sau một tuần nữa, tôi muốn nhìn thấy cờ hiệu của quân ta bay trên bầu trời Aroughs. Nếu anh không thể, tôi sẽ không còn lựa chọn nào khác ngoài đưa Eragon và Saphira tới Aroughs. Làm như vậy chúng ta sẽ không thể nào chống lại Murtagh và Galbatorix.”

Và như thế Katrina sẽ gặp nguy hiểm, Roran nghĩ. Bụng dạ Roran cảm thấy không yên. Đi tới Aroughs trong bốn ngày đã là không tưởng rồi, đặc biệt khi cơ thể anh đang đau đớn và bầm dập. Chiếm thành phố trong một khoảng thời gian quá ngắn lại càng điên rồ. Nhiệm vụ này như kiểu bắt anh thi vật với gấu trong khi trói hai tay ra sau.

Anh gãi gãi má xôm xoàm rồi rìa. “Tôi không có kinh nghiệm vậy thành,” anh nói. “Ít nhất là không phải theo cách đó. Phải có ai đó trong Varden phù hợp với nhiệm vụ này hơn tôi chứ. Ông Martland Râu Đỏ thì sao?”

Nasuada hiện một nét khinh thường trên mặt. “Ông ấy không thể dùng một tay mà phi nước đại được. Anh phải tự tin hơn với bản

thân chú Cây Búa Dững Mãnh. Nhiều người trong Varden biết về binh pháp, tôi công nhận – đó là những người có thời gian chiến đấu lâu hơn anh, những người được chỉ dạy từ những chiến binh giỏi nhất thời cha tôi – nhưng khi nhập trận, không phải kinh nghiệm hay kiến thức binh pháp là cái quan trọng nhất, mà là anh biết cách nào để chiến thắng đối phương, kể cả anh dùng bất cứ thủ đoạn gì. Và quan trọng hơn, đó là anh may mắn.”

Cô đặt công văn xuống và chống tay lên bàn. “Anh đã chứng minh cho chúng tôi thấy khả năng chiến đấu của anh. Anh đã chứng minh anh là người biết tuân theo quân luật... khi cần thiết.” Anh bỗng nhớ lại cảm giác đau, bỏng giãy khi roi quất vào lưng anh hồi anh chống lại lệnh của Tướng Edric. “Anh đã chứng tỏ anh có thể dẫn dắt mọi người. Vì thế, Roran Cây Búa Dững Mãnh, anh hãy thể hiện cho chúng tôi xem anh còn những khả năng gì, được không?”

Anh nuốt nước bọt. “Được, thưa Tiểu Thư.”

“Tốt. Tôi sẽ đề xuất anh làm tướng tạm thời. Nếu anh thành công ở Aroughs, anh sẽ có thể giữ danh hiệu này, ít nhất tới khi anh thể hiện rằng anh đáng được vinh danh nhiều hơn hay ít hơn.” Cô lại nhìn xuống bàn và đọc qua những cuộn giấy da, rõ ràng là đang tìm kiếm một thông tin gì đó.

“Cám ơn.”

Nasuada đáp lại bằng một âm thanh nhỏ, không biểu lộ cảm xúc.

“Tôi sẽ chỉ huy bao nhiêu người ở Aroughs?” anh hỏi.

“Tôi đã gửi cho tướng Brigman một nghìn lính để chiếm thành phố. Nhưng giờ chỉ còn lại không đến tám trăm người vẫn có khả năng chiến đấu.”

Roran suýt nữa bật ra tiếng chửi thề. Quá ít.

Như thể nghe được, Nasuada khô khốc nói, “Chúng ta đã tưởng rằng hàng phòng thủ của Aroughs yếu hơn.”

“Tôi hiểu. Tôi có thể mang theo hai ba người từ Carvahall đi cùng không. Tiểu thư từng nói rằng cô cho phép chúng tôi đồng hành nếu chúng tôi...”

“Được, được,” cô vẫy tay – “tôi biết tôi nói gì.” Cô cắn môi, cân

nhắc. “Được, anh cứ mang theo bất kỳ ai anh muốn, miễn là anh đi trong vòng một tiếng nữa. Anh hãy cho tôi biết anh muốn bao nhiêu người đi cùng để tôi sắp xếp ngựa trên đường.”

“Tôi đưa Carn đi được không?” anh hỏi, nói ra tên pháp sư anh từng có dịp chiến đấu cùng.

Cô ngừng lại và nhìn lên tường một lúc, ánh mắt lung lạc. Sau đó, cô gạt đầu và lại tiếp tục đào bới đồng công vãn. “À, đây rồi.” Cô lôi ra một ống tròn được buộc lại bằng một sợi dây da. “Bản đồ Aroughs cũng như là bản đồ chi tiết của tỉnh Fenmark. Tôi nghĩ anh nên nghiên cứu kỹ cả hai bản đồ này.”

Cô đưa cho anh ống giấy và anh đặt nó vào trong áo. “Và đây,” cô nói và đưa cho anh một lá thư niêm phong dấu đỏ. “là nhiệm vụ của anh, và” – một lá thư thứ hai, dày hơn lá đầu tiên – “đây là thư cho Brigman. Đưa cho ông ấy đọc thôi, nhưng đừng đưa cho ông ta giữ. Nếu tôi nhớ không nhầm, anh không biết đọc, đúng không?”

Anh nhún vai. “Đọc làm gì chứ? Tôi có thể tính toán cộng trừ như nhiều người khác. Cha tôi nói dạy chúng tôi học chẳng hơn gì dạy cho đi trên chân sau: thú vị, nhưng không đáng.”

“Tôi sẽ đồng ý với cha anh, nếu như anh chỉ là một người nông dân. Nhưng trong địa vị hiện giờ của anh, tôi không thể đồng ý.” Cô chỉ về mấy lá thư anh đang cầm. “Anh chỉ biết một trong hai bức thư này có thông báo bổ nhiệm của anh. Vì anh không biết đọc nên tôi khó trọng dụng anh. Tôi không thể gửi thư cho anh mà không có người khác đọc thư cho anh, anh không còn lựa chọn nào khác ngoài tin rằng người kia thực sự đọc đúng cho anh nghe. Anh sẽ dễ bị thao túng. Tôi không thể tin nhiệm anh. Nếu anh hy vọng thăng tiến hơn ở Varden, anh cần tìm một người dạy anh học. Giờ đi đi, tôi còn nhiều việc khác phải làm.”

Cô bật ngón tay và một tiểu đồng chạy tới cạnh. Cô đặt tay lên vai thằng bé, cúi xuống và nói, “Tôi muốn em đưa Jörmundur tới đây. Em sẽ tìm thấy ông ấy ở chợ, chỗ ba cái nhà...” Đang nói dở, cô dừng lại nhướn mày khi thấy Roran chưa đi. “Còn gì nữa không, Cây Búa Dũng Mạnh?” cô hỏi.

“Có, trước khi tôi đi, tôi muốn gặp Eragon.”

“Vì sao?”

“Kết giới cậu ấy phủ lên người tôi trước trận chiến đã không còn.”

Nasuada nhíu mày rồi nói với tiểu đồng, “Trong chợ, chỗ ba cái nhà cháy. Em biết chỗ đó chứ. Rồi, giờ đi đi.” Cô vỗ lưng thẳng nhỏ và đứng thẳng dậy khi thẳng bé chạy ra khỏi phòng. “Tốt hơn là anh đừng gặp.”

Roran thấy khó hiểu nhưng anh vẫn im lặng, chờ đợi lời giải thích từ cô. Cô nói vòng vo, “Anh có thấy Eragon đã mệt thế nào trong buổi gặp mặt của tôi với mèo ma chưa?”

“Gần như không đứng vững.”

“Chính xác. Càng ngày cậu ấy càng gầy, Roran. Cậu ấy không thể bảo vệ anh, tôi, Saphira, Arya và ai mà biết cậu ấy còn muốn bảo vệ ai mà vẫn phải làm những gì cậu ta phải làm. Cậu ta phải tích trữ năng lượng cho lần đụng độ sắp tới với Murtagh và Galbatorix. Và chúng ta càng tới gần Urû’baen, chuyện cậu ấy sẵn sàng đụng độ với chúng càng quan trọng. Chúng ta không thể để những lo lắng và phiền phức khiến cậu ta suy yếu. Việc cậu ấy chữa hở hàm ếch cho đứa nhỏ mang tới cho cậu ấy sự tín nhiệm, nhưng việc làm đó có thể khiến chúng ta thua trận!

“Anh đã chiến đấu chống lại Za’rac trên rặng Spine mà không cần tới kết giới bảo vệ. Nếu ha quan tâm tới em họ anh, nếu anh muốn đánh bại Galbatorix, anh phải học cách chiến đấu không cần tới chúng.”

Khi cô nói xong, Roran cúi đầu. Cô nói đúng. “Tôi sẽ đi ngay.”

“Tôi đánh giá cao điều này.”

“Tạm biệt...”

Rora quay lại, sải bước đi về phía cửa. Khi anh vừa bước qua bậc thềm, Nasuada gọi lớn, “Và, Cây Búa Dững Mãnh này?”

Anh tò mò nhìn lại.

“Cố đừng thiêu rụi Aroughs nha? Phục hồi vết vả lắm.”

Chương 12:

Khiêu Vũ Cùng Quom Kiêm

Eragon gõ gót giày lên hai bên tảng đá nó đang ngồi lên vì thấy chán và mất kiên nhẫn.

Nó, Saphira và Arya – cùng Blödhgarm và những thần tiên khác – đang thơ thẩn bên vệ đường chạy dọc khu bờ đông thành phố Belatona: chạy qua những cánh đồng xanh mượt; qua cây cầu đá lớn cong cong bắc qua sông Jiet; vòng quanh bờ nam hồ Leona. Tới đây con đường phân nhánh, một tới Cánh Đồng Cháy và Surda, một đi về phía bắc, tới Dras – Leona và Urû'baen.

Hàng ngàn binh lính, người lùn và Urganal đi lang thang trước cửa thành phía Đông Belatona cũng như trong thành phố, cãi cọ và la hét trong khi quân Varden đang sắp xếp họ vào từng đội. Ngoài ra còn có đoàn kỵ binh của vua Orrin – không thể kể hết số ngựa đang hí, đang nhảy dựng lên. Đằng sau quân tiền tuyến là quân đội hậu cần: một đoàn dài xe do thú có sừng của Varden mang tới từ Surda và của nông dân trong vùng kéo. Từ đó phát lên tiếng lừa la kêu be be, tiếng bò rông, tiếng ngỗng kêu, tiếng ngựa và tiếng ngựa hí.

Thế là quá đủ để Eragon muốn bít lỗ tai lại.

Em sẽ nghĩ là chúng ta sẽ chịu đựng giỏi hơn sau bao nhiêu lần chứ nhỉ, nó nói với Saphira khi nó nhảy xuống khỏi tảng đá.

Cô nàng khịt mũi. Đáng ra họ nên để em lo việc này; em có thể dọa cho bọn chúng về đúng vị trí chỉ trong một tiếng đồng hồ và sau đó chúng ta sẽ không phải mất thì giờ chờ đợi.

Ý nghĩ đó khiến cậu hứng thú. Đúng, anh chắc chắn là em có thể...Nhưng cẩn thận với những gì em nói, hoặc không Nasuada sẽ bắt em làm thật đấy.

Sau đó Eragon nghĩ tới Roran, nó đã không gặp anh từ sau đêm nó trị bệnh cho đứa nhỏ nhà Horst và Elain, và nó phân vân không biết anh nó đang làm gì và lo lắng vì anh ở quá xa nó.

“Ngốc thế không biết,” Eragon lầm bầm khi nhớ lại chuyện Roran đã đi mà không để cậu tạo kết giới mới.

Anh ấy là một thợ săn có kinh nghiệm, Saphira nói. Anh ấy sẽ không ngu ngốc tới nỗi để con mồi làm mình bị thương đâu.

Anh biết, nhưng đôi khi nghĩ thế cũng không thể giúp anh an tâm... Anh ấy cần phải cực kỳ cẩn trọng. Anh không muốn anh ấy bị què, hay tệ hơn, bị phủ khăn trắng.

Một cảm giác buồn bã dâng lên trong Eragon, sau đó nó cố quên đi và nhún nhảy trên chân, muốn thư giãn gân cốt trước khi dành vài giờ tiếp theo ngồi trên lưng Saphira. Nó thích được bay cùng cô em nhưng nó không thích phải ngồi cứng đờ trong mười hai dặm hoặc hơn trong cả ngày, là là liệng như chim kền kền. Nếu chỉ có nó và Saphira, tụi nó chỉ chiều muộn là tới Dras – Leona.

Nó bước từ đường cái sang trảng cỏ. Đúng đó, không quan tâm tới cái nhìn của Arya và những tiên nhân khác, nó rút thanh Brisingrara và luyện lại vài đường kiếm ông Brom đã dạy nó rất lâu trước đây. Nó đi kiếm từ từ và cảm nhận mặt đất mịn dưới chân.

Nó đưa thanh kiếm lên cao quá đầu, chém xuống với một nhát chém có thể chẻ một người làm đôi, dù đó là người, tiên hay Urgal, dù họ mặc áo giáp gì. Nó dừng kiếm khi cách mặt đất chừng vài centimet. Lưỡi kiếm truyền rung động lên cổ tay nó. Trên màn xanh của cỏ, màu xanh lơ của kim loại trở nên chói mắt, hầu như không thật.

Eragon hít một hơi nữa và nhảy về phía trước, đâm vào không khí như thể trước mặt nó là một kẻ thù không đội trời chung. Nó luyện tập từng đường kiếm cơ bản, không chú trọng vào tốc độ hay sức lực mà vào độ chính xác.

Khi nó đã ấm người, nó nhìn quanh những người hộ vệ đang đứng thành một vòng bán nguyệt cách nó một đoạn. “Có ai luyện tập với tôi một vài phút không?” nó lớn tiếng hỏi.

Những tiên nhân nhìn nhau, không biểu lộ cảm xúc. Sau đó, tiên nhân Wydren tiến lên phía trước, “Để tôi, thưa KHẮC tinh của Tà Thần, nếu ngài đồng ý. Tuy nhiên, tôi đề nghị ngài nên đội mũ trụ lên.”

“Đồng ý.”

Eragon tra thanh Brisingr vào bao rồi chạy tới chỗ Saphira và trèo lên một bên mình cô nàng, thò tay vào phía trong vảy. Nó mặc áo giáp, quần xà cạp, bao tay nhưng lại cất mũ trụ trong túi yên để nó không rơi khỏi Saphira hay lẫn trong cỏ.

Khi đã lấy được mũ, nó nhìn thấy cái tráp đựng trái tim của Glaedr được bọc trong một mảnh vải và đặt ở đáy túi. Nó với tay xuống và chạm vào cái tráp thăm cầu nguyện cho con rồng vàng, rồi đóng túi lại và nhả khỏi lưng Saphira.

Eragon vừa đội mũ vừa bước lại trảng cỏ. Nó cắn chảy máu đầu ngón tay cái, sau đó đeo găng tay và hy vọng máu không chảy ra nhiều quá. Wydren và nó sử dụng vài câu thần chú tương tự đặt ra một kết giới mỏng – không thể nhìn thấy, trừ việc họ làm cho không gian xung quanh vẩn vơ – xung quanh thanh kiếm để họ không bị làm người kia bị thương. Họ cũng hạ vòng bảo vệ xuống.

Sau đó nó và Wydren đứng đối diện nhau, cúi đầu và nâng cao thanh kiếm. Eragon nhìn vào đôi mắt đen, không chớp của tiên nhân và Wydren cũng vậy. Eragon nhìn đối thủ và tính tấn công bên trái tiên nhân vì nếu tấn công phía bên kia chính nó cũng khó tự vệ.

Vị tiên nhân chậm rãi quay người, cổ dưới gót giày anh ta bị nghiền nát khi anh tiến về phía Eragon. Sau khi bước vài bước, Eragon dừng lại. Wydren là một chiến binh cảnh giác và lão luyện khiến Eragon phải dè chừng; có thể nó không bao giờ có thể ngang cơ với tiên nhân kia. Tất nhiên, trừ khi mình lừa được anh ta.

Nhưng trước khi nó quyết định bước tiếp theo nên làm gì, Wydren giả vờ tấn công chân phải Eragon như thể định chém vào mắt cá chân nó, rồi đổi hướng, vịn cổ tay và chém ngang ngực và cổ Eragon.

Dù Wydren rất nhanh nhưng Eragon còn nhanh hơn. Khi nhận

ra Wydren chuyển hướng tấn công, Eragon lùi lại nửa bước, gấp khuỷu tay và đưa kiếm lên trước mặt.

“Ha!” Eragon hét vang khi nó dùng thanh Brisingr chặn lưỡi kiếm của Wydren. Hai thanh va vào nhau kêu “keng”.

Eragon dùng lực đẩy Wydren lạ rồi chuồn ra sau anh ta, chém liên tiếp.

Họ đấu kiếm trên bãi cỏ trong vài phút. Eragon là người ra đòn đầu tiên – một đường rạch nông trên hông Wydren – và chém cú thứ hai, nhưng sau đó, họ trở nên cân sức hơn, vì vị tiên nhân đã hiểu được cách đánh của nó và bắt đầu lựa theo đó mà tấn công và phản công. Eragon ít có cơ hội được chiến đấu với một người giỏi và mạnh như Wydren để tự lượng sức mình. Vì vậy, nó thích thú đấu kiếm với vị thần tiên này.

Tuy nhiên, bao nhiêu hứng thú của nó đều tiêu tan khi Wydren chém liên tiếp bốn nhát vào nó: một nhát vào vai phải, hai nhát trên lồng ngực, và một đường kiếm hiểm trên bụng. Những cú đánh khiến nó đau nhưng lòng tự trọng của nó còn bị tổn thương nhiều hơn. Nó lo rằng rằng tiên nhân dễ dàng vượt qua được thế phòng thủ của nó. Nếu họ đối đầu ngoài chiến trường kia, Eragon biết nó có thể đánh bại anh ta sau vài cú giao đấu nhưng ý nghĩ đó không khiến nó dễ chịu hơn là mấy.

Anh không nên để anh ta có nhiều cơ hội thế chứ, Saphira nhận xét.

Ừ, anh biết, nó gào lên.

Anh có muốn em giúp hạ gục anh ta không?

Không... không phải hôm nay.

Nó tức tối hạ kiếm và cảm ơn Wydren. Tiên nhân cúi đầu và nói, “Không có gì, thưa Khắc tinh của Tà thần,” rồi trở về chỗ các tiên nhân khác.

Eragon cầm thanh Brisingr xuống khoảng đất giữa hai chân – điều nó không thể nào làm với những thanh kiếm làm từ thép bình thường – và đặt tay lên chuôi kiếm khi quan sát những người đàn ông và lũ gia súc chen lấn trong con đường dẫn tới thành phố rộng

lớn. Sự hỗn loạn đã giảm bớt và nó đoán chẳng bao lâu nữa tiếng kèn sẽ vang lên báo hiệu cho quân Varden lên đường.

Trong lúc đó, nó cũng chẳng nghi ngại gì.

Nó nhìn Arya đang đứng cạnh Saphira và nụ cười từ từ giãn ra trên mặt nó. Nó vác thanh Brisingr lên vai và thong thả tiến tới chỉ về phía thanh kiếm của nàng. “Arya, nàng thì sao? Chúng ta chỉ mới giao đấu có một lần hồi ở Farthen Dûr.” Nó cười ngoác miệng và vuốt lưỡi kiếm Brisingr. “Từ hồi đó tới giờ tôi cũng khá hơn chút chút rồi.”

“Ừ.”

“Vậy nàng tính sao đây?”

Cô nhìn về phía quân Varden và nhún vai. “Sao lại không nhỉ?”

Thế là họ bước tới bãi cỏ. Nó nói. “Lần này nàng không thể hạ ta dễ dàng như lần trước đâu.”

“Chắc là thế.”

Arya xem xét thanh kiếm sau đó họ đối diện nhau, cách nhau khoảng ba mươi foot. Eragon cảm thấy tự tin và nhanh chóng tấn công trước vì nó biết nó nên tấn công vào đâu: vai trái của nàng.

Arya đứng nguyên vị trí và không hề có ý tránh né. Khi nó còn cách nàng độ bốn mét, cô nở một nụ cười ấm áp, rạn rở với nó khiến nó hết cả ý chí chiến đấu.

Một ánh thép lóe về phía nó.

Nó đưa thanh Brisingr lên chạm một nhịp. Tay nó tê rần vì mũi kiếm sượt qua một thứ gì đó cứng – nó không chắc là chuôi kiếm, lưỡi kiếm hoặc da thịt, nhưng dù là gì đi nữa nó cũng biết nó đã tính toán sai khoảng cách và phản ứng của nó đã khiến nó lĩnh đòn.

Trước khi nó có thể hăm đà lao tới, một lực tác động khiến lưỡi kiếm của nó nghiêng sang một bên; sau đó là một cú đau nhói giữa người khi Arya áp sát, đánh ngã nó.

Eragon rên lên khi lưng hạ cánh xuống đất. Nó cố hít một ngụm không khí nhưng bụng nó căng cứng như đá và nó không thể nào hít khí vào lồng ngực. Sao nhảy múa trước mắt nó, sau vài giây không dễ chịu đầu tiên nó nghĩ nó sẽ ngất. Nhưng rồi các bắp thịt của nó

dẫn ra và cuối cùng nó cũng hít thở được.

Khi đầu óc đã trở lại bình thường, nó từ từ chống thanh *Brisingr* để đứng dậy. Nó dựa vào thanh kiếm như thể một ông già đợi cơn đau bụng qua đi.

“Nàng chơi xấu,” nó nghiêng răng nói.

“Không, tôi chỉ khai thác điểm yếu của đối phương thôi. Đây là điểm khác biệt.”

“Nàng nghĩ... đó là...điểm yếu?”

“Khi chúng ta chiến đấu thì đúng. Chàng muốn tiếp tục không?”

Nó trả lời bằng cách rút thanh *Brisingr* ra khỏi mặt đất và bước về chỗ nó vừa đứng và giơ kiếm lên.

“Tốt,” Arya nói. Cô đứng cùng tư thế với nó.

Lần này Eragon đã thận trọng hơn khi nó áp sát nàng và Arya cũng không đứng nguyên tại chỗ. Nàng cẩn trọng tiến lên và đôi mắt xanh trong của nàng không bao giờ rời nó.

Nàng co tay khiên Eragon giật mình.

Nó nhận ra nó đang nín thở và buộc mình phải thư giãn.

Nó tiến thêm bước nữa và lao về phía trước hết tốc lực.

Cô chặn đường kiếm của nó nhắm vào lồng ngực và trả lại bằng một đâm vào phần nách. Mặt kiếm của nàng chạy dọc mặt trong cánh tay kia của nó, chém lên áo giáp khi nó gạt kiếm đi. Trong lúc đó, thân nàng lộ sơ hở nhưng vì họ quá gần nhau nên Eragon không thể ra đòn hiệu quả.

Thay vào đó nó nhào về phía trước, dùng chuôi kiếm đập vào xương quai xanh của nàng hông đánh gục nàng như nàng đã làm với nó.

Nàng vặn mình và chuôi kiếm đánh vào khoảng không.

Eragon chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra và đứng như trời trồng khi một cách tay của Arya vòng qua cổ nó và lưỡi kiếm được bọc phép bảo vệ gạt sát quai hàm nó.

Từ đằng sau, Arya thì thầm vào tai nó, “Tôi có thể cắt đầu chàng dễ như hái táo trên cây vậy.”

Sau đó nàng thả tay và đẩy nó đi. Nó tức giận, quay người lại và

thấy nàng đã đợi sẵn nó, kiếm đã sẵn sàng và biểu hiện quyết liệt.

Nó quên đi nỗi tức giận và lao về phía trước.

Hó đánh qua đánh lại bốn đường kiếm, đòn sau mạnh hơn đòn trước. Arya chém được đối phương đầu tiên bằng một nhát trên chân Eragon. Nó cũng rạch một đường dài trên eo nàng nhưng nàng đã kịp lùi ra khỏi vùng nguy hiểm của thanh *Brisingr*. Nó không cho nàng một cơ hội trăn trĩnh, nó tiến lên định chém xuống tay nàng nhưng nàng dễ dàng chặn đứng. Sau đó nàng tiến lên và với một cú chạm nhẹ nhưng cánh chim ruồi, để lại một đường kiếm ngang bụng nó.

Arya giữ nguyên tư thế sau cú đánh, mặt chỉ cách nó vài cm. Trán cô lấp lánh mồ hôi và má ửng đỏ.

Eragon kéo thẳng áo trăn thủ rồi bước tới gần Arya. Sự tức giận trong trận đánh đã biến đâu mất và khiến nó tập trung trở lại.

“Tôi không hiểu,” nó bình tĩnh nói.

“Chàng đã quen dần với việc chiến đấu với binh lính của Galbatorix. Họ không thể nào ngang cơ với chàng, vì vậy chàng có thể chiến thắng họ. Những đòn tấn công của chàng quá lộ liễu – chàng không nên chỉ dựa vào lợi thế về sức mạnh – và chàng phòng thủ không chặt.”

“Nàng giúp tôi chứ?” nó hỏi. “Nếu có thời gian nàng đấu kiếm với tôi nhé?”

Nàng gật đầu. “Tất nhiên. Nhưng nếu tôi không thể chàng nên tìm *Blödhgarm*; anh ấy cũng có kinh nghiệm chiến đấu như tôi vậy. Chàng phải thực chiến nhiều, đó là bạn đồng hành tốt nhất của chàng.”

Eragon định cảm ơn nàng thì nó cảm thấy xúc cảm của một ai đó không phải Saphira đang đè lên đầu óc nó, sợ hãi và buồn rầu: nỗi buồn rất lớn, cổ họng Eragon cứng lại và thế giới dường như không còn màu sắc. Và một giọng nói trầm trầm của rồng vàng *Glaedr* vang lên:

Trò phải học... phải thấy được cái mình đang nhìn.

Sau đó sự hiện diện đó biến mất, chỉ để lại sự trống rỗng mênh

mang.

Eragon nhìn Arya. Nàng cũng đang đứng như trời trồng; nàng đã nghe thấy tiếng nói của Glaedr. Đằng sau nàng, Blödhgarm và các tiên nhân khác đang xì xào bàn tán trong khi ở phía kia con đường, Saphira ngoái đầu lại cố nhìn vào túi yên cương trên lưng.

Eragon nhận ra rằng tất cả bọn họ đều nghe thấy.

Nó và Arya cùng nhau đứng dậy và tiến tới chỗ Saphira đang nói, Ông ấy không trả lời em; dù ông ấy ở đâu, ông ấy cũng đã trở lại, nhưng ông ấy không nghe thấy cái gì ngoài chính nỗi buồn của mình. Đây, nhìn đi...

Eragon liên kết tư tưởng với cô rồng và với Arya. Cả ba người phóng tư tưởng tới trái tim Glaedr đang nằm trong túi yên cương. Phần còn lại của con rồng đã có sức sống hơn nhưng tư tưởng của ông rồng vẫn đóng kín, những suy nghĩ hỗn loạn như từ hồi Galbatorix giết chết Ky sĩ của ông, Oromis.

Eragon, Saphira và Arya cố gắng đánh thức con rồng vàng. Nhưng Glaedr vẫn phớt lờ họ, ông rồng như một con gấu ngủ đông chẳng để ý gì tới lũ ruồi nhặng vo ve quanh đầu.

Eragon không thể nào không nghĩ Glaedr không hề tỉnh.

Cuối cùng ba người phải đành chấp nhận thất bại và để tư tưởng trở về cơ thể. Khi Eragon khôi phục được ý thức, Arya nói, “Có lẽ nếu chúng ta chạm vào Eldunari của ông ấy thì...”

Eragon cho thanh Brisingr vào bao, trèo lên chân phải trước của Saphira và nhảy lên yên. Nó cúi xuống và bắt đầu lục lọi túi yên.

Đúng lúc đó tiếng kèn đồng của quân Varden vang lên báo hiệu xuất phát. Hàng dài người và gia súc chen lấn về phía trước, lúc đầu hơi chậm chạp, nhưng dần uyển chuyển và tự tin hơn.

Eragon liếc nhìn xuống Arya không biết nên làm gì. Cô vẫy tay và nói, “Tối nay chúng ta sẽ nói chuyện với ông ấy. Đi đi! Bay theo những cơn gió đi!”

Nó nhanh chóng đóng túi lại, rồi chỉnh lại yên cương vì nó không muốn ngã khỏi lưng Saphira khi đang bay.

Sau đó Saphira cúi mình và cùng một tiếng gầm vui sướng, nó bay

lên khỏi mặt đất. Những người đàn ông đứng dưới cô nàng lùi lại vì hoảng sợ, lũ ngựa lồng lên khi cô nàng mở rộng đôi cánh to lớn, tung mình lên khỏi mặt đất cứng, không phải môi trường yêu thích của cô nàng lên trên khoảng không rộng lớn êm ái.

Eragon nhắm mắt giữa mặt lên trời, vui mừng vì cuối cùng cũng rời khỏi Belatona. Sau cả một tuần ru rú trong thành phố chỉ ăn rồi ngủ - vì Nasuada bắt buộc - nó hạnh phúc được tới Urû'baen.

Khi Saphira bay cách những ngọn tháp hàng trăm foot, nó nói, Em nghĩ ông Glaedr có phục hồi được không?

Ông ấy sẽ không bao giờ như trước nữa.

Không, nhưng anh hy vọng ông ấy sẽ có thể vượt qua nỗi đau. Anh cần sự giúp đỡ của ông ấy mà, Saphira. Có rất nhiều điều anh không biết. Không có ông ấy, anh không biết hỏi ai.

Cô nàng im lặng trong chốc lát. Trong không gian chỉ vang lên tiếng đập cánh đều đều. Chúng ta không thể vội, cô nàng nói. Ông ấy bị tổn thương nặng nề nhất theo cách mà một Rồng hay một Kỳ sĩ phải chịu. Trước khi ông ấy có thể giúp anh, em, hay bất cứ ai khác, ông ấy phải quyết định ông ấy có muốn sống nữa không. Cho tới lúc đó, chúng ta không thể nói gì với ông ấy đâu.

Chương 13:

Không Vinh Quang, Không Danh Dự, Chỉ Có Những Tiếng Quát Tháo Tại Vùng Đất Xui Xẻo

Tiếng chuông đeo cổ của lũ chó săn sau họ vang lên càng lúc càng lớn, và chúng đang tru lên vì khát máu.

Roran nắm chặt dây cương và cúi rạp người trên con ngựa đang phi nước đại khiến bụng xóc lên từng hồi.

Anh và năm người đàn ông khác – Carn, Mandel, Baldor, Delwin và Hamund – đã trộm những con ngựa tốt từ chuồng ngựa một trang viên cách đây nửa dặm. Những người giữ ngựa nào có thể tử tế với trộm. Họ có thể dùng vài nhát kiếm để cướp ngựa nhưng những người giữ ngựa đã báo với những người gác cửa ngay khi Roran và những người bạn đồng hành trốn khỏi. Thế là mười tên gác cửa đuổi theo họ cùng với bảy chó săn.

“Đây rồi!” anh hét lên và chỉ vào một rặng cây phong chạy chạy dọc hai ngọn đồi gần đó, dẫn tới con suối.

Những người đàn ông thúc ngựa ra khỏi con đường đẹp và hướng về phía những rặng cây. Con đường dù có gồ ghề nhưng chỉ khiến họ chậm lại chút đỉnh. Họ không thèm quan tâm tới nguy cơ lũ ngựa có thể bước vào các hố và gãy chân hoặc họ bị ngã ngựa. Nguy hiểm chính là lũ chó săn đang đuổi sát sườn họ.

Roran thúc chân vào hai bên sườn ngựa và hét “Ya!”. Con ngựa lồng lên phía trước và từng bước đuổi kịp Carn.

Roran biết rằng sức lực của con ngựa sắp tới giới hạn, sau đó dù anh quát roi hay thúc ngựa thế nào nó cũng không đi nổi nữa. Anh ghét phải là người ngược đãi súc vật, anh không muốn bắt con vật chạy tới chết nhưng nếu không anh sẽ không hoàn thành nổi nhiệm vụ.

Khi đi song song với Carn, Roran hét lên, “Anh dùng phép thuật che giấu vết được không?”

“Tôi không biết cách!” Carn đáp, giọng nói bị tiếng gió rít và tiếng ngựa phi át mất. “Câu thần chú đó quá phức tạp!”

Roran chửi thề và liếc nhìn ra sau. Những con chó săn đã quật ở khúc cua cuối cùng. Chúng chạy như bay với tốc độ quỷ khốc thần sầu. Thậm chí từ khoảng cách này, Roran có thể nhìn thấy màu lưỡi đỏ và những chiếc răng nanh trắng ớn của chúng.

Khi họ tới được rặng cây, Roran quay lại và đi ngược lên đồi, đi gần những cây phong nhất có thể. Những người còn lại làm tương tự, họ ngựa lại khi chúng chạy lên dốc.

Bên phải Roran, Mandel đang phi tới, trên mặt biểu hiện nét cau có. Chàng thanh niên này gây ấn tượng với Roran bởi sức chịu đựng và sự kiên cường trong ba ngày qua. Kể từ khi cha Katrina, lão Sloan phản bội dân làng, giết chết cha Mandel, ông Byrd, Mandel đã cực kỳ nỗ lực chứng minh cho mọi người thấy cậu ngang hàng với bất cứ thanh niên nào trong làng: cậu đã chứng minh được sự dũng cảm của mình trong hai trận giao tranh giữa quân Varden và quân Triều đình.

Một cành cây to vụt qua đầu Roran. Anh lùi lại, nghe ngón và cảm thấy những cành cây con va quệt trên mũ trụ. Một chiếc lá khô rơi xuống che mắt phải anh trong giây lát; sau đó cơn gió thổi nó đi mất.

Tiếng thở của con ngựa càng lúc càng nặng nề khi họ đi sâu hơn vào ngọn đồi. Roran che mắt nhìn thấy đàn chó săn chỉ còn cách bọn họ chưa đầy một phần tư dặm. Chắc chắn chỉ vài phút nữa chúng sẽ đuổi kịp bọn họ.

Quỷ tha ma bắt, anh nghĩ thầm. Anh đảo mắt nhìn những rặng cây rậm rạp bên trái và ngọn đồi mọc đầy cỏ dại bên phải như tìm kiếm một cái gì – bất kỳ thứ gì – có thể giúp họ cắt đuôi những kẻ đang bám đuôi.

Đầu óc anh ong ong vì kiệt sức khiến anh suýt bỏ qua nó.

Trước anh hai mươi mét và một con đường nai đi thành lối chạy

xuống một bên sườn đồi, cắt ngang con đường họ đang đi sau đó biến mất trong rừng cây.

“Họ!...Họ!...” Roran hét, thúc ngựa và kéo dây cương. Con ngựa dừng lại đi nước kiệu, dù nó có phì phò phản đối và hơi lắc đầu, cố gắng cắn sợi dây cương trong miệng. “Ôi, đừng làm thế,” Roran gầm lên và giật mạnh dây cương hơn.

“Nhanh lên!” anh nói với những người còn lại và quay ngựa tiến vào khu rừng rậm. Không khí bên dưới những rặng cây mát mẻ, có khi lành lạnh khiến bọn họ nhẹ nhõm, bớt đi cơn nóng vì mệt nhọc. Nhưng khoảnh khắc tận hưởng cảm giác khoan khoái chỉ kéo dài trong chốc lát trước khi con ngựa lồng lên và trượt xuống con suối bên dưới. Những chiếc lá khô kêu xào xạc dưới móng ngựa. Để không ngã ngựa, Roran gằn như cúi rạp trên lưng nó, chân duỗi thẳng về phía trước.

Khi anh trượt xuống hẻm núi, con ngựa gõ móng lên lạch sông sỏi đá, làm nước bắn lên đầu gối Roran. Roran dừng ngựa quan sát xem có ai còn theo anh không. Có, và họ đang nối đuôi nhau trượt xuống khỏi rặng cây.

Phía trên họ, đầu khu rừng rậm, anh có thể nghe thấy tiếng chó sủa ăng ẳng.

Chúng ta sẽ phải quay lại và đánh nhau thôi, anh nhận ra.

Anh chửi thề và thúc ngựa leo lên khỏi con suối, lên bờ suối mềm, đầy rêu, đi theo con đường anh mòn mờ mờ dấu chân người ngựa.

Không xa dòng suối mấy là bức tường dương xỉ và xa xa là một thung lũng lòng chảo. Roran để ý tới một thân cây đổ có thể làm một vật cản đường nếu anh kéo nó vào đúng vị trí.

Hy vọng họ không có cung, anh nghĩ.

Anh vẫy mấy người bạn, “Ở đây!”

Anh giật cương, buộc con ngựa vượt qua bãi dương xỉ và phi vào thung lũng. Anh trượt khỏi yên ngựa nhưng vẫn bám chắc tay vào đó. Khi chân chạm mặt đất, anh nhả mặt và ấn trán lên vai ngựa, thở hổn hển đợi cho chân hết run.

Những người còn lại cho ngựa chạy quanh anh. Không khí ngập

tràn mùi mồ hôi và tiếng yên cương kêu lọc cọc. Những con ngựa run rẩy, ngực phập phồng và sùi bọt mép.

“Giúp tôi với,” anh nói với Baldor và chỉ về phía thân cây đổ. Họ đặt tay dưới hai đầu thân gỗ dày và lặn nó xuống đất. Roran nghiêng rặng vì đau hông và lưng. Phi ngựa hết tốc lực trong ba ngày – cùng với việc ngủ chưa tới ba tiếng sau mười hai tiếng ngồi trên lưng ngựa – đã khiến anh suy kiệt.

Đằng nào thì vào trận chiến mình cũng ốm đau rồi bị đánh thừa sống thiếu chết thôi mà, Roran nghĩ vậy khi thả thân gỗ xuống. Ý nghĩ đó dù sao cũng làm anh bớt căng thẳng.

Sáu người đứng trước bầy ngựa, đối diện với bức tường phủ bức tường dương xỉ và rút vũ khí. Bên ngoài thung lũng, những con chó săn tru lên càng lúc càng lớn, những chiếc sủa giận dữ kích động của chúng vang lên hỗn loạn.

Roran căng người và giơ cây búa cao hơn. Sau đó trong tiếng chó sủa anh nghe thấy một giai điệu kỳ lạ, du dương bằng ngôn ngữ cổ xưa từ Carn và khiến anh dựng tóc gáy. Thầy pháp lẩm nhẩm vài từ ngắn, nhanh khiến từ ngữ quện vào nhau. Ngay khi anh ta đọc xong, anh ra hiệu với Roran và những người khác, căng thẳng nói nhỏ, “Nằm xuống!”

Không hỏi thêm, Roran nằm sấp xuống. Đây không phải lần đầu tiên anh nguyện rửa bản thân không biết dùng phép thuật. Giờ đây tất cả những kỹ năng của một chiến binh đều vô dụng; không có nó buộc anh phải trông cậy vào những người có thể định hình lại thế giới bằng ý trí và vài từ.

Bức tường dương xỉ trước mặt họ rung lên; rồi một con chó thọc cái mõm đen của nó qua tán lá đánh hơi. Delwin rít lên và giơ cao thanh kiếm như thể chặt đầu con chó nhưng Carn húng hắng cảnh cáo và xua tay cho tới khi anh hạ thanh kiếm xuống.

Con chó nhả trán bối rối. Nó đánh hơi thêm lần nữa rồi dùng cái lưỡi tím, dày bự liếm mép và đi mất.

Khi tán lá về đúng vị trí cũ, Roran từ từ thở hắt ra. Anh nhìn Carn nhưn mày hy vọng một lời giải thích nhưng Carn chỉ lắc đầu

và đặt ngón tay lên môi.

Vài giây sau, thêm hai con chó nữa chúi mõm xuống đánh hơi thung lũng, rồi, cũng như con đầu tiên, chúng quay đi. Một lúc sau, đàn chó bắt đầu sủa ăng ẳng, chạy vào rặng cây tìm kiếm con mồi.

Khi ngồi chờ, Roran để ý thấy trên chân có vài vết tím chạy dọc lên hông. Anh chạm vào vùng bầm tím đó và ngón tay anh dính máu. Ở mỗi vết thâm đều có một chỗ rộp da. Anh không chỉ bị thâm ở đó, còn ở tay – nơi anh siết chặt cương đặt biệt là giữa ngón cái và ngón trỏ – và ở gót chân và một số chỗ không thoải mái hơn.

Anh chán ghét chùi những ngón tay xuống đất. Anh nhìn những người bạn đồng hành, nhìn cách họ đang ngồi và quỳ, nhìn thấy vẻ khó chịu trên nét mặt mỗi khi di chuyển và thấy họ đang nắm chắc vũ khí. Sức khỏe của họ đâu có hơn gì anh.

Roran quyết định lần tới khi dừng lại nghỉ ngơi anh sẽ nhờ Carn trị thương hộ. Nếu nhưng pháp sư đã quá mệt, Roran sẽ ráng nhịn đau; anh thà chịu đau còn hơn để Carn cạn kiệt sức lực trước khi tới Aroughs, vì Roran đoán khả năng của Carn sẽ rất hữu dụng trong lần vây thành này.

Nghĩ tới Aroughs, trận chiến và làm cách nào để chiến thắng khiến Roran đặt tay lên ngực kiểm tra xem những phong thư mà anh không thể đọc có còn không. Chúng vẫn ở đó.

Sau vài phút dài đằng đẳng căng thẳng, một trong những con chó săn bắt đầu sủa nhặng xị ở trong rặng cây phía trên bờ suối. Những con chó khác phóng nhanh về hướng đó và tiếng tru rú âm ý đã có nghĩa là chúng đã đuổi rất sát con mồi.

Khi bầy chó đã bỏ đi hết, Roran từ từ đứng dậy và nhìn qua kẽ lá, “Chúng đi hết rồi,” anh nói bằng giọng khe khẽ.

Khi những người khác đứng lên, Hamund – một người đàn ông cao, tóc bóng dầu và có vết nhăn hằn sâu trên khóe miệng dù anh chỉ hơn Roran có một tuổi – quay lại phía Carn, rửa xả, “Sao anh không làm thế từ trước, thay vì để cho chúng tôi chạy như điên như dại qua khu nông thông và suýt gãy chỗ khi trượt xuống đồi hả?” Anh chỉ về phía rạch sông.

Carn đáp lại bằng giọng câu giận tương tự, “Vì lúc trước tôi không nghĩ ra. Đáng ra anh nên biết ơn vì tôi đã cứu anh không bị đục lỗ đó.”

“Thế sao? Vậy tôi nghĩ anh nên dành nhiều thời gian nghiên cứu phép phiến trước khi chúng ta bị đuổi chạy tới nơi khi ho cò gáy nào đó và...”

Sợ cuộc cãi vã của họ sẽ nghiêm trọng hơn, Roran đứng vào giữa hai người, “Đủ rồi,” anh nói, sau đó hỏi Carn, “Anh dựng lá chắn che giấu chúng ta được không?”

Carn lắc đầu. “Lũ người thông minh hơn lũ chó kia.” Anh nhìn Hamund vẻ xem thường. “Ít nhất là hầu hết. Tôi có thể giấu chúng ta nhưng không dấu được vết tích trên đường.” Và anh chỉ về phía trắng dương xỉ bị dẫm nát cũng như vết móng ngựa để lại trên mặt đất ẩm ướt. “Họ sẽ biết chúng ta ở đây. Nếu chúng ta đi trước khi họ tìm ra dấu vết, lũ chó sẽ chạy về phía họ và chúng ta sẽ...”

“Lên ngựa!” Roran ra lệnh.

Thêm vài tiếng chửi thề và rên rầm nữa rồi những người đàn ông lên lên lưng ngựa. Roran nhìn về thung lũng lần cuối để đảm bảo họ không bỏ quên cái gì rồi dẫn đoàn người đi.

Họ cùng nhau phi nước đại dưới bóng cây và đi khỏi khe núi tiếp tục cuộc hành trình tưởng như không có điểm dừng tới Aroughs. Nhưng một khi đặt chân tới thành phố, Roran chưa biết họ sẽ phải làm gì.

Chương 14:

Thức Nguyệt Nhân

Eragon xoay vai khi đi trong trại của quân Varden, cố gắng chữa chứng ngộạ cổ vì đấu kiếm với Arya và Blödhgarm đầu chiều.

Khi nó bước lên đỉnh một ngọn đồi nhỏ trông như một hòn đảo cô đơn giữa một rừng lều bạt, nó chống tay lên hông và quan sát cảnh vật. Trước mắt nó là mặt nước hồ Leona đen lấp lánh trong ánh chạng vạng và ánh đuốc vàng chiếu ra từ khu lều. Varden đã hành quân trên con đường giữa khu lều và bờ sông: theo như Jeod bảo nó, con đường đá cuội đó có trước khi Galbatorix giết chết các Ky sĩ. Cách đây một phần tư dặm về phía bắc là một ngôi làng chài nhỏ ngay sát bờ sông. Eragon thừa biết dân làng chẳng vui vẻ gì khi quân đội tới đóng quân ngay trên cửa ngõ ra vào của họ.

Trò phải học... nhìn những gì trò thấy.

Từ khi rời khỏi Belatona, Eragon dành hàng giờ nghiên ngẫm lời khuyên của Glaedr. Nó không biết ông rồng định nói gì, vì Glaedr không chịu nói thêm gì sau đó. Và thế là Eragon đành tự mình suy diễn câu nói đó theo nghĩa đen. Nó đang thực sự nhìn những gì trước mắt nó, dù cho thứ đó nhỏ và không đáng chú ý tới đâu, và cố gắng hiểu xem câu nói của ông rồng có ngụ ý gì.

Dù nó cố gắng lắm nhưng chỉ chuốc lấy thất bại. Dù nhìn thấy gì, thấy bao nhiêu nó vẫn không nhìn ra thứ nó cần thấy. Tệ hơn, giờ nó còn chẳng hiểu gì, ví dụ như vì sao khói lại bốc lên từ ba ống khói trong khu làng chài.

Dù nó cảm thấy chưa hiểu gì nhưng những nỗ lực của nó ít nhất cũng thu về một thành quả: Arya không còn có thể đánh bại nó trong mỗi lần giao chiến. Nó quan sát nàng cẩn trọng gấp đôi, quan sát nàng như thể nàng là một con nai còn nó là kẻ săn mồi – về cuối

cùng, nó cũng thẳng được vài hiệp. Nhưng, nó vẫn chưa ngang cơ với nàng, vẫn kém nàng quá nhiều. Nó chưa biết nó cần học gì – hay ai có thể dạy nó – để trở thành tay kiếm lão luyện như nàng.

Có lẽ Arya nói đúng, kinh nghiệm là thầy dạy tốt nhất cho mình lúc này, Eragon nghĩ. Cần có thời gian để đúc rút kinh nghiệm, nhưng mình lại đâu có nhiều thời gian. Mình sắp tới Dras-Leona và rồi tới Urû'baen. Nhiều nhất là vài tháng nữa mình và mọi người sẽ phải đối mặt với Galbatorix và Shruikan.

Nó thở dài và xoa mặt, cố nghĩ tới chuyện gì nhẹ nhàng hơn. Nhưng cuối cùng bao giờ nó cũng quay lại nghĩ tới những chuyện nó khúc mắc trong lòng, lo lắng về những chuyện đó như một con chó nghĩ tới khúc xương, càng lúc càng căng thẳng.

Không nghĩ thêm được gì, nó đi xuống đồi. Nó lang thang trong những căn lều dưới ánh chiều chạng vạng, đi về phía lều của nó nhưng chẳng để ý gì tới đường đi. Đi bộ lúc nào cũng giúp nó bình tĩnh. Những người đàn ông luôn luôn tránh đường cho nó đi và đặt nắm tay lên ngực cùng một tiếng chào nho nhỏ, “Chào Khắc tinh của tà thần,” còn Eragon lịch sự gật đầu đáp lễ.

Nó đi bộ khoảng mười lăm phút, dừng lại và bắt đầu nghĩ ngợi thì nghe thấy một tiếng phụ nữ la chối lói đầy hứng khởi. Nó tò mò đi về phía âm thanh phát ra cho tới khi thấy một căn lều nằm xa cách khu trại, gần gốc liễu khẳng khiu, cái cây duy nhất gần hồ mà quân đội không đốn hạ làm củi đun.

Ở đó, dưới những tán cây là một cảnh tượng kỳ lạ nhất nó từng thấy.

Mười hai Urgal bao gồm cả thủ lĩnh của bọn họ, Nar Garzhvog, ngồi thành hình bán nguyệt quanh đám lửa đang bập bùng cháy. Vẻ sợ hãi nháy nhót trên gương mặt họ, khắc họa rõ nét hàng lông mày rậm, xương gò má rộng và quai hàm lớn cũng như những chóp sừng trên trán và cong xuống hai bên đầu. Urgal để trần tay và ngực, trừ một bao da quanh cổ tay và một dải vải da đeo chéo vai xuống eo. Trừ Garzhvog còn có ba Kull nữa hiện diện. Kích thước khổng lồ của họ khiến cho những Urgal còn lại – không ai dưới mét tám – trở nên

nhỏ như một đứa bé.

Lăn trong đám Urgal, là vài tá mèo ma ở lối thú. Rất nhiều con mèo ngồi thẳng trước đồng lửa, im lìm, không quật đuôi, tai dựng đứng. Những con khác nằm bò trên mặt đất, trong lòng Urgal hoặc nằm trên tay họ. Eragon kinh ngạc khi thấy một con mèo ma – một con mèo trắng cái gầy nhằng – nằm cuộn tròn trên đầu một Kull, chân trước của nó đặt lên một bên sừng xọ hăn và móng bầu chặt vào lông mày. Dù mèo ma nhỏ bé hơn Urgal nhưng chúng cũng dữ dằn tương tự và Eragon biết nó cần dè chừng tộc nào hơn; nó hiểu Urgal nhưng mèo ma thì... thật khó đoán.

Đối diện với chúng, ở bên kia đồng lửa, phía trước khu lều là bà lang Angela. Bà ngồi khoanh chân trên một chiếc chăn và quay sợi. Cả mèo ma và Urgal đều chăm chú nhìn bà, không rời mắt nghe bà nói: “...nhưng hăn quá chậm và con thỏ mắt đỏ giận dữ đã xé toạc cổ họng Hord, giết chết hăn ngay lập tức. Sau đó con thỏ chạy tọt vào rừng, không ai còn biết tới nó nữa. Nhưng” – nói tới đây Angela hạ thấp giọng – “nếu các người đi qua khu rừng đó, như tôi từng có dịp... thi thoảng, thậm chí trong ngày hôm nay, các người sẽ thấy một con nai vừa mới bị giết hoặc một Feldûnost trông như thể bị nhấm nháp ăn dần, như một cây củ cải. Và quanh nó, các người sẽ thấy những dấu chân thỏ lớn khác thường. Thi thoảng một chiến binh của Kvôth sẽ mất tích, khi người ta tìm thấy thì hăn ta đã chết với cổ họng bị xé toạc... luôn luôn trong tình trạng cổ họng bị xé toạc.

Bà chỉnh lại tư thế ban đầu. “Terrin rất buồn vì mất bạn và cậu ta muốn bắt được con thỏ nhưng những người lùn vẫn cần sự giúp đỡ từ cậu. Vì thế cậu ta trở lại thành lữ và vì thành đã bị vây hãm trong ba ngày ba đêm, nguồn lương thực cạn kiệt và binh lính đều bị thương.

“Cuối cùng, vào buổi sáng ngày thứ tư, khi tưởng như đã hết hy vọng, những đám mây tản ra và từ xa, Terrin ngạc nhiên nhìn thấy Mimring bay tới thành dẫn đầu một trận sấm rông. Cảnh tượng về những con rông khiến những kẻ công thành vô cùng hoảng sợ và họ

ném vũ khí bỏ chạy vào rừng sâu.” Bà Angela cong môi. “Đó, như các người có thể tưởng tượng ra những người lùn của Kvôth vui mừng như thế nào.

“Khi Mimring đậu xuống, Terrin ngạc nhiên nhìn thấy những vẩy trên người nó sáng như kim cương vì Mimring bay quá gần mặt trời – để dẫn đường cho những con rồng khác, nó phải lượn qua lượn lại trên đỉnh núi Beor, cao hơn bất cứ con rồng nào trước và sau đó. Từ đó trở đi, Terrin trở thành anh hùng trong Trận chiến Kvôth, và con rồng của cậu mang tên Mimring Rực rỡ vì lớp vẩy trên người và họ sống hạnh phúc mãi mãi. Nhưng, đúng ra mà nói, Terrin luôn luôn bị ám ảnh bởi lũ thỏ cho tới lúc già. Và đó là chuyện thực sự xảy ra với Kvôth.”

Sau đó bà im lặng, bầy mèo ma rên rừ rừ và Urgal gặm gù vài tiếng tán thưởng.

“Bà kể rất hay, thưa Uluthrek,” Garzhvog nói, giọng nói của ông ta như thể đá lăn từ núi xuống.

“Cám ơn.”

“Nhưng đó không phải câu chuyện tôi từng được nghe,” Eragon nhận xét khi bước về phía đồng lửa.

Biểu hiện trên khuôn mặt Angela sáng lên. “Ừ, cậu đừng mong những người lùn thừa nhận họ được con thỏ tha mạng chứ. Cậu trốn trong bóng tôi nghe lỏm toàn bộ à?”

“Không, chỉ vài phút thôi,” nó thú nhận.

“Vậy thì cậu đã bỏ qua phần hay nhất rồi, và tối nay tôi sẽ không kể lại đâu. Cổ họng tôi khô rát rồi.”

Eragon cảm thấy mặt đất rung lên khi Kull và các Urgal khác đứng dậy khiến lũ mèo ma nằm trong lòng họ không vui, vài con còn gào lên phản kháng khi rơi xuống đất.

Khi nó nhìn những khuôn mặt có sừng xấu xí tập trung quanh đồng lửa, nó phải kìm lắm mới không rút kiếm. Kể cả sau một thời gian chiến đấu, hành quân và đi săn cùng Urgal thậm chí trao đổi tư tưởng cùng vài kẻ trong số họ, sự hiện diện của họ vẫn khiến nó ngỡ ngàng. Nó hiểu họ là quân đồng minh, nhưng xương cốt và cơ bắp

vẫn không thể nào quên đi sự kinh hoàng thấm sâu trong người nó khi chiến đấu với đồng bọn của họ trong những trận chiến.

Garzhvog bỏ cái gì đó ra từ cái túi da nhỏ đeo trên thắt lưng. Ông ta đưa bàn tay dày cui qua đồng lửa, đưa vật đó cho Angela lúc đó đang hạ con suốt xuống và nhận lấy vật đó. Đó là một pha len màu xanh nước biển thô ráp trông rỗng như bông tuyết bị đông cứng sáng lấp lánh. Bà bỏ nó vào ống tay áo rồi cầm con suốt lên.

Garzhvog nói, “Thi thoảng bà phải tới lều của chúng tôi đó Uluthrek và chúng tôi sẽ kể cho bà nghe rất nhiều câu chuyện của chúng tôi. Chúng tôi có người kể chuyện. Anh ta rất khá; khi bà nghe anh ta ngâm câu chuyện về chiến thắng của Nar Tulkhqua tại Stavarosk, máu bà sẽ sôi lên và bà sẽ thấy như mình đang tru lên dưới ánh trăng và đấu sừng với những kẻ thù mạnh nhất.”

“Điều này còn tùy thuộc anh có sừng để đấu không chứ,” Angela nói. “Tôi rất vinh hạnh được ngồi nghe chuyện với anh. Có lẽ tối mai đi?”

Kull khổng lồ đồng ý; sau đó Eragon hỏi. “Stavarosk ở đâu? Tôi chưa bao giờ nghe.”

Urgal rì rầm không vui và Garzhvog hạ đầu khụt khịt như một con bò đực. “Anh đùa gì thế, Hỏa kiếm?” ông ta hỏi. “Anh muốn thách thức chúng tôi sao?” Ông ta đóng mở nắm tay thể hiện rõ ý đe dọa.

Eragon đề phòng nói, “Tôi không có ý xúc phạm, thưa Nar Garzhvog. Tôi thành thực có ý hỏi vậy; tôi chưa bao giờ nghe tới cái tên Stavarosk.”

Những tiếng rầm rì ngạc nhiên vang lên giữa các Urgal. “Sao lại có thể?” Garzhvog nói “Không phải con người nào cũng biết về Stavarosk sao? Không phải những con người ở phía bắc rặng Beor luôn nói về chiến thắng lớn nhất của chúng tôi sao? Nếu các nơi khác không biết thì quân Varden chắc chắn biết.”

Angela thở dài và không thèm nhìn lên nói. “Tốt nhất anh phải bảo bọn họ kể thôi.”

Eragon cảm thấy Saphira đang quan sát và nó biết cô sắp sửa bay

tới nếu cuộc ẩu đả là không thể tránh.

Nó cẩn trọng lựa chọn từ ngữ và nói, “Không ai kể cho tôi nghe, nhưng vì tôi không ở cùng Varden lâu nên...”

“Drajl!” Garzhvog chửi thề. “Kẻ phản bội không có sừng thậm chí không có đủ dũng khí thừa nhận thất bại. Hắn là kẻ hèn nhát và dối trá!”

“Ai? Galbatorix à?” Eragon cẩn trọng hỏi.

Những con mèo rít lên khi nghe nhắc tới tên bạo chúa.

Garzhvog gật đầu. “Đúng. Khi hắn lên nắm quyền, hắn đã đuổi cùng giết tận loài chúng tôi. Hắn đã gửi một đội quân lớn tới núi Spine. Binh lính của hắn đã xông vào làng của chúng tôi, đốt xương chúng tôi và để lại mắt đất đen sì và nổi cay đắng ở lại sau. Chúng tôi đã đánh trả - lúc đầu vì vui, sau là trong tuyệt vọng, nhưng vẫn chống trả. Đó là điều duy nhất chúng tôi có thể làm. Chúng tôi không có chốn dung thân, không có chỗ trốn. Ai sẽ bảo vệ Urgalgra khi các Ky sĩ đã ngã xuống?”

“Chúng tôi may mắn. Chúng tôi có một thủ lĩnh tài ba, Nar Tulkha. Ông ấy từng bị loài người bắt giữ, từng dành nhiều năm chiến đấu với họ nên hiểu cách nghĩ của họ. Vì thế, ông có thể tập hợp rất nhiều bộ tộc lại. Sau đó ông lừa quân đội của Galbatorix vào trong một khe núi hẹp và chúng tôi từ trên ném gỗ xuống. Đó là một trận chiến đẫm máu đỏ Hỏa kiếm. Máu chảy lênh láng, người chết thành đống cao hơn đầu tôi. Cho tới ngày hôm nay, nếu anh tới Stavarosk, anh vẫn cảm thấy xương kêu răng rắc dưới chân và có thể tìm thấy những đồng tiền, kiếm và những mảnh áo giáp dưới lớp rong rêu.

“Hóa ra là các người!” Eragon reo lên. “Cả đời tôi từng nghe nói Galbatorix đã từng mất một nửa số quân lính trong rừng Spine nhưng không ai nói cho tôi biết vì sao hay thế nào.”

“Hơn một nửa số lính đấy Hỏa kiếm.” Garzhvog xoay vai và gầm gừ trong họng. “Và giờ tôi thấy chúng ta cần lan truyền câu chuyện đó để mọi người đều biết về chiến thắng của chúng tôi. Chúng tôi sẽ tìm những người kể chuyện, những thi sĩ loài người,

dạy họ bài hát về Nar Tulkhqua và đảm bảo họ nhớ rằng phải hát thường xuyên và hát lớn.” Ông gật đầu như thể đã quyết ý rồi nói, “Tạm biệt, Hỏa kiếm. Tạm biệt, Uluthrek.” Sau đó ông ta và những chiến binh biến mất trong bóng tối.

Angela tặc lưỡi khiến Eragon giật mình.

“Gì thế?” nó hỏi và quay lại nhìn bà.

Bà mỉm cười. “Tôi đang tưởng tượng ra cảnh mấy tay thối sáo tội nghiệp sẽ thế nào trong vài phút nữa khi về lều, thấy mười hai Urgal, bốn Kull đứng ngoài, vui vẻ dạy anh ta về văn hóa của Urgal. Tôi sẽ ấn tượng nếu chúng ta không nghe tiếng hét đó.” Bà lại tặc lưỡi.

Eragon cũng hứng thú tượng tự. Nó ngồi xuống dùng một cành cây gậy đốt than củi. Nó cảm nhận một vật nặng nề ấm áp trong lòng, khi nhìn xuống nó thấy con mèo ma trắng cuộn tròn trên chân. Nó đưa tay vuốt lông nó rồi nghĩ ngợi gì đó lên tiếng hỏi. “Có được không?”

Con mèo trắng vẫy đuôi phớt lờ nó.

Hy vọng mình không làm gì sai, Eragon cẩn trọng gãi gãi cổ sinh vật. Một lát sau, một tiếng rừ rừ to vang lên.

“Cô ấy thích cậu,” Angela nhận xét.

Không hiểu vì sao Eragon lại thấy cực kỳ phấn chấn. “Cô ấy là ai thế ạ? Ý tôi là, cô tên gì? Tên cô là gì?” Nó liếc nhìn con mèo ma lo lắng mình khiến cô mèo phật ý.

Angela cười. “Tên cô ấy là Thợ săn đêm. Hay đúng hơn, đó là nghĩa tên cô ấy dịch ra từ ngôn ngữ mèo ma. Đúng hơn, cô ấy là.” Nói tới đây, bà lang húng hắng ho, âm thanh đó khiến Eragon dựng tóc gáy. “Thợ săn đêm là vợ Grimrr Nửa vuốt, có người nói cô ấy từng là nữ hoàng của loài mèo ma.”

Tiếng rừ rừ càng lúc càng lớn.

“Tôi hiểu.” Eragon nhìn quanh những con mèo ma khác. “Solembum đâu?”

“Đang bận đuổi theo một con mèo vằn bằng nửa số tuổi của cậu. Cậu ta hành động như thể mèo con ấy... nhưng dù sao trong đời

ai chẳng có một lần ngốc nghếch.” Bà lang giữ quay xa bằng tay trái, dừng nó lại và đưa một sợi bông mới vào đĩa sợi. Sau đó và tiếp tục xe sợi. “Có vẻ cậu có nhiều câu hỏi đó, Khắc tinh của tà thần.”

“Mỗi khi tôi gặp bà, tôi luôn luôn cảm thấy càng lúc càng mông lung.”

“Luôn luôn? Cậu chuyên chế nhỉ. Được rồi, tôi sẽ cố trả lời xem. Hỏi đi.”

Thấy bà ta cười mở, Eragon cân nhắc nên hỏi gì trước. Cuối cùng nó hỏi, “Một cơn sấm rông? Ý bà là...”

“Đấy là cụm từ đúng để chỉ một đàn rông. Nếu cậu có cơ hội nghe tiếng chúng vỗ cánh, cậu sẽ hiểu. Khi mười, mười hai hoặc nhiều hơn bay trên đầu cậu, cậu sẽ thấy không khí rền rĩ xung quanh cậu như thể cậu đang ngồi trong một cái trống cỡ cực đại. Không thì cậu gọi một đàn rông là gì? Cậu gọi là một bầy quả, một đội đại bàng, một đàn ngỗng trời, một lũ vịt, một đàn chim giẻ cùi, một bầy cú, v.v... nhưng còn rông thì sao? Một sự đói khát chắc? Không được. Không thể gọi chúng là một ngọn lửa hay nỗi sợ, dù ta thích từ nỗi sợ, Nhưng không, một đàn rông gọi là một cơn sấm. Cậu sẽ biết nếu như cậu có thời gian đầu tư vào sách vở hơn là mua kiếm và vài từ bằng ngôn ngữ cổ.”

“Chắc chắn là bà đúng,” nó nói. Qua mối liên kết luôn hiện hữu giữa nó và Saphira, nó biết cô nàng đồng ý với cụm “một cơn sấm rông.” Nó cũng nghĩ như vậy vì so sánh như thế rất hợp lý.

Nó cân nhắc một lúc lâu hơn rồi hỏi, “Sao Garzhvog lại gọi bà là Uluthrek?”

“Đó là danh xưng Urgal đã đặt cho ta từ rất lâu, từ hồi ta sống cùng họ.”

“Nghĩa là gì?”

“Thực nguyệt nhân.”

“Thực nguyệt nhân? Tên lạ nhỉ? Sao bà lại có tên đó?”

“Ta ăn mặt trăng chứ còn làm sao nữa?”

Eragon nhíu mày và quan tâm vào việc vuốt ve con mèo ma trong chốc lát. “Sao Garzhvog lại đưa bà viên đá?”

“Vì ta kể chuyện cho hần. Rõ ràng thế còn gì.”

“Nhưng viên đá đó là gì?”

“Một mẫu đá. Cậu không thấy sao?” Bà kêu khục khục vẻ không tán đồng. “Cậu thật sự nên để ý tới những gì xung quanh hơn. Nếu không sẽ có ngày có người cầm dao đâm cậu khi cậu không để ý. Nếu cậu chết tôi sẽ nói những điều bí ẩn của tôi cho ai?” Bà hất tóc. “Tiếp đi. Tôi rất thích chơi trò này.”

Cậu nhướn lông mày và dù biết câu hỏi vô nghĩa, nhưng vẫn hỏi, “Chiếp chiếp?”

Bà lang cười vánh lên và vài con mèo ma mở miệng nở một nụ cười đầy răng. Nhưng Thợ săn đêm có vẻ không hài lòng vì cô ta cắm móng lên chân Eragon khiến nó nhăn mặt.

“Ồm,” Angela vừa cười vừa nói, “nếu cậu phải có câu trả lời thì tôi sẽ kể cho cậu nghe một câu chuyện hay ho. Xem nào... Vài năm trước khi ta đi lang thang dọc biên giới phía tây Du Weldenvarden, cách xa các thành phố, làng mạc, thị trấn. Ta tình cờ gặp Grimrr. Lúc đó cậu ta chỉ là một thủ lĩnh một bộ tộc nhỏ và còn đủ móng vuốt. Lúc đó tôi gặp cậu ta đang đấu với một con sáo non rơi từ tổ xuống. Tôi sẽ không để ý nếu cậu ta giết và ăn nó – mèo nào chẳng làm thế - nhưng cậu ta hành hạ con vật tội nghiệp: giang cánh nó ra, cắn đuôi nó, làm què chân nó rồi đè ngửa nó ra. Angela nhăn mũi khó chịu. “Tôi nói rằng cậu ta phải ngừng lại nhưng cậu ta gào trả và lờ tôi đi.” Bà nhìn Eragon bằng ánh mắt lạnh lùng. “Tôi không thích mọi người lờ tôi. Vì thế tôi lấy con chim và chỉ tay niệm thần chú. Thế là trong một tuần, cứ hễ cậu ta mở mồm ra là lại kêu như chim.”

“Ông ấy kêu chiếp chiếp á?”

Angela gật đầu. “Tôi chưa bao giờ cười đau ruột tới vậy. Không một con mèo ma nào dám lại gần cậu ta trong một tuần.”

“Thế nào ông ấy ghét bà.”

“Thế đã sao? Nếu cậu không có kẻ thù, cậu là kẻ hèn nhất – có khi còn tệ hơn. Nhưng nhìn thấy phản ứng của cậu ta cũng đáng. Ôi, cậu ta đã rất tức giận!”

Thợ săn đêm gù nhẹ cảnh cáo và co vuốt lại lần nữa.

Đau, Eragon nói. “Có lẽ tốt hơn chúng ta nên chuyển đề tài.”

“Ừm.”

Trước khi nó nghĩ ra một câu hỏi mới, một tiếng thét lớn vang lên từ trong khu trại. Tiếng thét vang lên ba lần trước khi tất cả rơi vào im lặng.

Eragon nhìn Angela và bà nhìn nó rồi cả hai bật cười.

Chương 15:

Nghe Ngóng Và Viêt Lách

Eragon đang trên đường về lều thì nghe giọng Saphira, Muộn rồi đấy. Cô nàng đang nằm cuộn tròn trước lều nó, dưới ánh đuối mờ mờ trông nó như một núi than xanh. Cô nàng nhìn nó bằng một mắt lơ đà lơ đờ.

Nó xoa đầu và cụng đầu cô rồng trông một lát. Ừ, cuối cùng nó nói. Và em cũng nghỉ ngơi sau chuyến bay cả ngày nay. Ngủ đi, mai gặp lại em.

Cô rồng chớp mắt ra vẻ hiểu.

Eragon vào trong lều, thắp một ngọn nến duy nhất. Sau đó nó cởi giày và ngồi lên vồng chân khoan lại. Nó từ từ hít thở và để đầu óc mở rộng, vươn ra chạm vào tất cả những sự sống xung quanh, từ sâu bọ bên dưới chỗ Saphira nằm tới những chiến binh Varden và thậm chí cả vài cây còn lại xung quanh khu vực. Năng lượng phát ra từ cây cối mờ nhạt và khó nhìn nếu so sánh với nguồn sáng rực rỡ phát ra từ những sinh vật nhỏ bé nhất.

Nó ngồi đó một lúc lâu, để cho đầu óc trống rỗng. Nó biết tới hàng ngàn những cảm xúc khác nhau, dù rõ nét hay mờ nhạt. Nó không tập trung vào thứ gì ngoại trừ hít thở đều đặn.

Từ đằng xa, nó nghe tiếng những người đàn ông nói chuyện phiếm quanh đồng lửa. Không khí ban đêm mang tiếng nói của họ đi xa hơn ý định, đủ xa để khiến những đôi tai thính nghe rõ từng từ. Nó có thể cảm nhận trí óc họ, đọc được ý nghĩ nếu nó muốn, nhưng nó chọn tôn trọng quyền riêng tư và chỉ nghe họ nói chuyện.

Người đàn ông giọng trầm nói, "...cái cách họ nhìn mày ấy, như thể mày là đá của đá xã hội rồi. Họ hầu như có thèm nói chuyện với mày khi mày hỏi họ đâu. Họ chỉ quay người bước đi mất thôi."

“Ừ,” người kia nói. “Và phụ nữ của họ - xinh đẹp như tượng và quyến rũ.”

“Đó là lý do vì sao mà y là một thằng khốn xấu xí đúng nghĩa đó, Svern. Đây là lý do đấy.”

“Chuyện bố tao đi tới đâu là tán gái tới đó không phải lỗi của tao. Hơn nữa, mà y làm gì có quyền đứng đó mà nhận xét này nọ; mặt mũi mà y đủ khiến lũ trẻ gặp ác mộng rồi.”

Chiến binh giọng trầm cầu nhàu; sau đó một ai đó ho húng hắng và Eragon nghe tiếng xì xì như khi củi cháy gặp chỗ ẩm.

Người thứ ba bước vào cuộc nói chuyện: “Tao không thích tụi tiên hơn gì bọn mà y, nhưng chúng ta cần có họ mới thắng được.”

“Nhưng nếu sau đó họ quay lưng với chúng ta thì sao?” người giọng trầm hỏi.

“Nghe đi,” Svern nói thêm. “Nhìn chuyện gì đã xảy ra ở Ceunon và Gil’ead. Với toàn bộ quân đội và quyền năng mà Galbatorix cũng không thể chặn nổi họ vượt qua thành lũy.”

“Có thể vì lão ta không thử,” người thứ ba đưa ra giả thiết.

Một hồi im lặng kéo dài.

Sau đó người giọng trầm cất tiếng, “Giờ tôi chỉ có duy một suy nghĩ không vui... Dù lão có hay không thử, tôi không nghĩ chúng ta có thể làm gì họ nếu họ muốn đòi quyền sở hữu vĩnh viễn đất củ của mình. Họ nhanh hơn và mạnh hơn chúng ta, và không giống như chúng ta, tất cả đều biết dùng phép.”

“Nhưng chúng ta có Eragon,” Svern phản đối. “Ngài ấy có thể đẩy họ về rừng nếu muốn.”

“Ngài ấy á? Ngài ấy giống tiên hơn loài người. Tao không tin vào lòng trung thành của ngài ấy hơn lũ Urgan.”

Người thứ ba lại nói: “Bọn mà y có để ý không, ngài ấy lúc nào cũng mà y râu nhẵn nhụi dù chúng ta nhổ trại sớm thế nào.”

“Chắc ngài ấy dùng phép thuật để cạo râu.”

“Đi ngược lại quy luật của tự nhiên. Giờ phép thuật cứ xẹt qua xẹt lại suốt ngày. Các pháp sư đâu cần chúng ta mà vẫn giết được kẻ thù cơ mà.”

“Nhưng mày đâu có kêu ca gì khi thấy thuốc dùng phép thuật trị thương thay vì dùng kẹp nhổ mũi tên ra khỏi vai mày nhỉ.”

“Có thể, nhưng nếu không có Galbatorix tao đâu có dính tên vào vai. Chính lão và phép thuật của lão là căn nguyên cho tất cả mớ hổ lốn sau này.”

Ai đó khịt mũi. “Đúng, nhưng tao thề, dù có Galbatorix hay không, đời mày kiểu gì chẳng lãnh tên một lần. Mày không làm được gì ngoài đánh nhau đâu.”

“Mày biết là Eragon đã cứu mạng tao hồi ở Feinster,” Svern nói.

“Đúng, và nếu mày còn lải nhải chuyện đó lần nữa, tao sẽ cho mày cọ nôi cả tuần.”

“Ờ, ngài ấy đã....”

Lại một hồi im lặng nữa. Nó chỉ bị phá vỡ sau tiếng thở dài của người chiến binh giọng trầm. “Chúng ta cần tìm cách tự bảo vệ mình. Đây là vấn đề. Chúng ta được thần tiên, pháp sư – của ta và của họ - che chở và sống nhờ các sinh vật khác trên mảnh đất này thương tình mới sống nổi. Những người như Eragon luôn sống ổn nhưng chúng ta không máy mắn như ngài ấy. Cái chúng ta cần là ...”

“Cái chúng ta cần,” Svern nói, “là các Kỵ sĩ rồng. Họ đưa thế giới về đúng trật tự.”

“Xì. Với con rồng nào? Mày không thể trở thành kỵ sĩ mà không có rồng. Hơn nữa, chúng ta vẫn không thể tự bảo vệ mình và điều đó khiến tao lo. Tao không còn là đứa bé trốn dưới váy mẹ, nhưng nếu Tà thần xuất hiện trong đêm, chúng ta chẳng thể làm gì ngoài đưa đầu cho hấn chém.”

“Nói mới nhớ, mày có nghe gì về Lãnh chúa Barst không?” người thứ ba hỏi.

Svern lẩm bẩm đồng ý. “Tao nghe nói về sau ông ấy ăn tim mình.”

“Cái gì nữa đây?” chiến binh giọng trầm nói.

“Barst...”

“Barst?”

“Mày biết đó, bá tước vùng Gil’ead.”

“Không phải là người phi ngựa tới Rảm chỉ để chọc giận...”

“Đúng người đó đó. Lão ta đã vào ngôi làng này và yêu cầu trai tráng nhập ngũ cho Galbatorix. Chỉ có điều, họ không đồng ý và tấn công lại Barst và binh sĩ của lão.”

“Dững cảm,” người giọng trầm nói. “Ngu nhưng dững cảm.”

“Ồm, Barst lại quá thông minh so với họ; lão cho cung thủ bao quanh làng trước khi tiến vào. Những binh sĩ đã giết một nửa trai tráng và những người còn lại cũng hấp hối. Không có gì bất ngờ. Sau đó Barst bắt sống trưởng làng, người khởi nguồn cuộc đấu tranh rồi dùng tay bẻ cổ ông ấy và vặt đầu ông ấy.”

“Không.”

“Như vặt đầu gà. Tệ hơn, lão ra lệnh thiêu sống người thân của ông ấy.”

“Barst phải khỏe ngang Urgan,” Svern nói.

“Có thể lão có mảnh khỏe gì đó.”

“Hay là dùng pháp thuật?” người giọng trầm nói.

“Nhưng theo những gì chúng ta biết, lão có sức mạnh – và cáo già nữa. Người ta kể, khi còn trẻ hẳn chỉ một đòn đâm giết chết bò rồi.”

“Tao nghe vẫn thấy có hơi hướm phép thuật quanh đây.”

“Đó là vì lúc nào mà cũng thấy pháp sư xấu ẩn nấp trong bóng tối thôi.”

Người giọng trầm làu nhàu nhưng không nói gì.

Sau đó, những người chiến binh tản ra để vào ca gác nên Eragon không nghe được thêm gì. Trong lúc khác, cuộc nói chuyện của họ sẽ khiến nó không vui, nhưng vì đang suy tưởng nên nó vẫn bình tĩnh. Nhưng mặt khác nó cố nhớ những gì họ nói để sau này có dịp suy ngẫm.

Sau khi suy nghĩ đã đi đúng trật tự, nó cảm thấy bình tĩnh và thu thái. Eragon đóng đầu óc lại, mở mắt và duỗi chân cho khỏi tê.

Nó nhìn chăm chăm ánh lửa chập chờn trong một phút, bị mê hoặc bởi ánh lửa nhảy nhót.

Sau đó nó tới chỗ đặt túi yên cương và lấy bút lông ngỗng, lọ mực,

giấy da dê nó xin Jeod vài ngày trước, cùng bản sao cuốn *Domia abr Wyrda* mà một học giả già đưa cho nó.

Eragon trở lại vũng, đẩy cuốn sách nặng sang bên để không vấy mực lên đó. Nó đặt khiên dưới đầu gối như đặt một cái khay và trải tờ giấy da dê trên bề mặt cong vũng. Nó ngửi thấy mùi ta nanh thơm sắc khi mở nắp lọ mực và nhúng bút lông ngỗng vào.

Nó gạt đầu bút lông vào miệng lo để tránh mực tràn rồi cẩn thận đặt nét bút đầu tiên. Tiếng bút lạo xạo trên giấy khi nó viết những con chữ bằng ngôn ngữ loài người. Khi nó viết xong, nó so sánh bản này và bản hôm qua để xem liệu chữ viết của nó có tiến bộ - chỉ một chút - và so sánh với chữ trong cuốn *Domia abr Wyrda* nó dùng làm sách mẫu.

Nó nhìn bảng chữ cái thêm ba lần nữa, đặc biệt để ý tới những con chữ khó viết nhất. Sau đó nó bắt đầu viết những suy nghĩ và những quan sát trong ngày. Bài tập này không chỉ hữu ích vì giúp nó luyện chữ mà còn hiểu những thứ nó nhìn và làm trong ngày tương tận hơn.

Nó cần cù viết vì nó thấy được sự hứng thú từ thử thách tính kiên nhẫn này. Luyện chữ khiến nó nhớ tới ông Brom, về cách người kể chuyện già dạy nó ý nghĩa từng con chữ, giúp nó cảm nhận sự gần gũi của người cha đã xa cách nó.

Sau khi viết mọi thứ nó muốn, nó rửa sạch bút lông ngỗng và chuyển sang bút lông và chọn một tờ giấy một nửa đã chi chít những con chữ tượng hình của ngôn ngữ cổ xưa.

Bắt khó bắt chước kiểu chữ Liduen Kvaedhi của thần tiên khó hơn là viết chữ của loài người do chữ tượng hình tượng trưng cho các hình dạng trong đời sống. Nhưng nó vẫn học viết vì hai lý do: nó cần biết mặt chữ. Và nếu như nó viết cái gì bằng ngôn ngữ cổ, nó nghĩ mình nên viết lại bằng kiểu chữ hầu hết loài người không đọc được.

TRí nhớ của Eragon rất tốt, nhưng dù thế đi chăng nữa, nó đã bắt đầu quên những câu thần chú ông Brom và thầy Oromis đã từng dạy nó. Vì thế nó quyết định tạo ra một cuốn từ điển tất cả những từ nó biết bằng ngôn ngữ cổ. Lúc đầu nó cũng không thấy được tầm quan

trọng của bản tóm tắt này cho tới gần đây.

*Nó viết từ điển trong vài tiếng nữa sau đó bỏ bút mực vào túi yên cương và lấy ra hộp đựng trái tim ông rồng Glaedr. Nó cố gắng đánh thức ông rồng già như đã làm nhiều lần trước đó nhưng kết quả vẫn như cũ. Eragon không chịu từ bỏ. Nó ngồi cạnh chiếc hộp đã mở, đọc to cho Glaedr nghe về những nghi thức, lễ hội của người lùn viết trong cuốn *Domia abr Wyrda* – Eragon biết một vài – cho tới lúc đêm đã lạnh nhất và tối nhất.*

Sau đó, Eragon đặt cuốn sách sang một bên, thổi tắt nến và nằm xuống võng ngủ. Nó lơ mơ ngủ một lúc. Ngay khi ánh sáng đầu tiên xuất hiện ở đằng đông, nó ngồi thẳng dậy bắt đầu một ngày mới.

Chương 16:

Aroughs

Gần trưa đội của Roran tới khu lều cạnh đường. Những căn lều trông xám xịt và khó phân biệt vì lúc này sự mệt mỏi của Roran đã giăng mây che tầm nhìn của anh. Cách đó 1 dặm về phía nam là thành phố Aroughs nhưng anh chỉ nhận ra những đặc trưng cơ bản nhất của một thành phố: tường trắng như băng, cổng thành rộng lớn đóng im ỉm và những tòa tháp xây bằng đá vuông.

Anh nhảy khỏi ngựa khi đoàn người tới trại. Những con ngựa gần như ngã quỵ. Một thanh niên gầy nhẳng chạy tới chỗ anh và nắm lấy cương kéo cho tới khi con vật dừng hẳn.

Roran cúi xuống nhìn cậu nhóc và chưa hiểu chuyện gì xảy ra. Một lúc lâu sau anh mới nói được một câu gọn lỏn, “Đưa tôi tới gặp Brigman.”

Thằng nhóc không nói tới một lời thằng nhỏ xoay người bước đi, để lại lớp bụi bay mù dưới gót chân trần.

Roran cảm thấy như anh phải ngồi đợi hơn một tiếng đồng hồ. Con ngựa thở hổn hển đứt đoạn còn anh chảy máu tai. Khi anh nhìn xuống đất, dường như máu vẫn tiếp tục chảy thành dòng. Từ đâu đó vang lên tiếng thúc ngựa. Tầm mười hai chiến binh tụ tập gần đó, chống lên giáo và khiên, vẻ mặt thể hiện nét tò mò.

Từ đằng xa một người đàn ông vai rộng mặc áo trấn thủ xanh lơ đi khập khiễng về phía Roran, sử dụng một cây giáo gãy thay cho gậy chống. Ông để râu xồm xoàm dù ria cạo sạch và lấm tấm mồ hôi – Roran không biết vì ông đang thấy đau hay do nóng.

“Anh là Cây Búa Dũng Mạnh?” ông hỏi.

Roran ừm nhẹ một tiếng xác nhận. Anh thả tay đang cầm cương, cho vào trong áo và đưa cho Brigman một phong thư da dê có lệnh

của Nasuada.

Brigman bóc niêm phong. Ông đọc một hồi rồi hạ lá thư xuống và nhìn Roran không biểu cảm.

“Chúng tôi đang đợi anh,” ông nói. “Một trong những thầy bùa thân cận của Nasuada đã liên lạc với tôi từ bốn ngày trước và nói anh đã đi, nhưng tôi không nghĩ anh sẽ tới sớm thế này.”

“Không dễ dàng gì,” Roran nói.

Môi trên của Brigman cong lên. “Tôi chắc chắn vậy thưa...ngài.” Ông đưa tấm da dê lại cho Roran. “ Binh sĩ ở đây sẽ nghe lệnh ngài thưa Cây Búa Dũng Mạnh. Chúng tôi chuẩn bị tấn công công tây. Có thể ngài muốn chỉ huy chăng?” Câu hỏi sắc nhọn như một mũi dao.

Thế giới xung quanh Roran dường như nghiêng ngả và anh cảm chắc cương hơn. Anh quá mệt không thể tán dóc với ai nữa rồi.

“Ra lệnh cho họ nghỉ một ngày,” anh nói.

“Ngài có còn minh mẫn không? Ngài làm thế nào để chiếm thành vậy? Chúng tôi phải mất cả buổi sáng để chuẩn bị tấn công và tôi sẽ không ăn không ngồi rồi chờ ngài ngủ đâu. Nasuada mong chúng tôi chiếm thành trong vài ngày và, vì Angvard, tôi sẽ làm được điều đó!”

Roran găm nhẹ chỉ mình Brigman nghe thấy, “Ra lệnh cho binh sĩ rút lui, không tôi sẽ đánh ông què cẳng vì bất tuân quân lệnh. Tôi sẽ không cho phép bất kỳ cuộc tấn công nào diễn ra cho tới khi tôi nghỉ ngơi và quan sát tình hình.”

“Ngài thật là ngu ngốc. Điều này có thể...”

“Nếu ông không câm miệng và làm nhiệm vụ của mình đi, tôi sẽ tự tay đập ông một trận – ngay đây và ngay lúc này.”

Cánh mũi Brigman phập phồng. “Trong tình trạng này sao? Ngài không có cơ hội đâu.”

“Sai rồi,” Roran nói. Và anh nói thật. Anh không chắc mình sẽ đánh bại Brigman bằng cách nào nhưng anh biết anh có thể.

Brigman có vẻ đang đấu tranh tư tưởng ghê gớm. “Vâng,” ông quát lên. “Tốt hơn hết là không nên để cho quân sĩ thấy nội bộ tướng lĩnh lục đục. Chúng tôi sẽ ở nguyên vị trí nếu đó là điều ngài muốn,

nhưng tôi không chịu trách nhiệm vì bỏ lỡ thời cơ. Đó là trách nhiệm của ngài.”

“Tất nhiên rồi,” Roran nói, cổ họng bỏng rát vì đau. “Cũng như ông phải chịu trách nhiệm vì những tổn thất ông đã gây cho cuộc vây thành lần này.”

Mắt Brigman tối lại và Roran có thể thấy ông tướng đã chuyển từ không thích anh sang thù ghét. Anh ước gì anh đã phản ứng nhã nhặn hơn.

“Lều của ngài ở đằng này.”

Sáng hôm sau Roran tỉnh giấc.

Ánh sáng mờ mờ chiếu vào lều khiến anh lên tinh thần. Trong một lúc, anh nghĩ anh chỉ ngủ có vài phút. Nhưng rồi anh nhận ra đầu óc anh đã sáng suốt và tỉnh táo hơn nhiều.

Anh tự rửa thơm, tức giận vì để lỡ cả ngày.

Anh đắp một tấm chăn mỏng, thực sự không cần thiết cho thời tiết phương nam dễ chịu, đặc biệt là khi anh vẫn đeo giày và mặc quần áo. Anh bỏ chăn sang bên rồi ngồi thẳng dậy.

Anh rên lên một tiếng vì toàn bộ cơ thể anh như căng cứng và gãy vụn. Anh nằm xuống thở hổn hển. Cú choáng ban đầu nhanh chóng tan đi chỉ để lại những cơn đau ê ẩm.

Anh mất vài phút mới tập trung toàn bộ sức lực lặn sang một bên và bỏ chân xuống võng. Anh dừng lại thở trước khi cố sức đứng lên.

Khi đã đứng được lên anh cười chua xót. Hôm nay sẽ là một ngày thú vị đây.

Khi anh ra khỏi lều những người khác đã dậy và đang đứng đợi anh. Trông họ tươi tắn và thậm chí: họ cử động cà nhắc như anh. Sau khi chào hỏi, Roran chỉ về tấm vải băng cánh tay Delwin, băng vết thương một người chủ quán rượu chém vào. “Đỡ đau chưa?”

Delwin nhún vai. “Không tệ lắm. Nếu cần tôi vẫn đâm đá được.”

“Tốt.”

“Anh định làm gì tiếp theo đây?” Carn hỏi.

Roran nhìn mặt trời đang mọc, tính toán còn bao lâu sẽ tới trưa. “Đi bộ chút đã,” anh nói.

Roran dẫn những người bạn đồng hành đi từ trung tâm khu trại dọc ngang các dãy lều, xem xét tình hình quân binh cũng như quân dụng. Thi thoảng, anh dừng lại hỏi han một binh sĩ trước khi đi tiếp. Hầu như các chiến binh đều mệt mỏi và nản lòng, dù anh để ý thấy tinh thần có có phần chấn đỗi chút khi nhìn thấy anh.

Cuộc đi dạo của Roran kết thúc ở góc phía nam trại như anh đã dự định từ đầu. Anh và những người khác dừng lại nhìn về thành phố Aroughs.

Thành phố được chia thành hai khu. Khu thứ nhất thấp và trải dài gồm những tòa nhà quan trọng trong khi khu thứ hai, nhỏ hơn chủ yếu là những khu nhà cao, thiết kế trang nhã. Bức tường thành bao quanh cả hai khu. Từ ngoài nhìn vào có thể thấy rõ năm cổng thành: hai cổng lớn dẫn đường vào thành phố: một phía bắc và một phía đông – ba cổng còn lại nằm cạnh con kênh chảy từ phía nam vào thành phố. Ở bên kia Aroughs là con sông sóng vỗ rầm rì, nơi con kênh chảy ra.

Ít nhất họ không có tường hào, anh nghĩ.

Những vết thủng lỗ chỗ trên cổng bắc là vết tích của chiến tranh. Trên mặt đất cũng hằn những dấu vết của trận chiến. Anh nhận ra ba vết đạn từ máy bắn ta và bốn vết từ cầu đá nhờ hồi thuộc đội Cánh Rồng, hai tòa tháp xiêu vẹo ở đằng sau tường thành. Vài binh sĩ đang ngồi chồm hổm bên cạnh các cỗ máy chiến tranh hút thuốc hoặc chơi xúc xắc trên vài tấm da. Những cỗ máy có vẻ trông nhỏ bé tới tội nghiệp so với thành phố rộng lớn này.

Thành phố Aroughs thấp, bằng phẳng đổ thoải thoải ra biển. Hàng trăm trang trại điểm xuyết trên đồng bằng xanh rì, được đánh dấu bằng những hàng rào gỗ và ít nhất một túp lều lợp rạ. Những dinh thự xa hoa nằm đây đó: những trang viên xây bằng đá được bảo vệ bởi những bức tường cao và những người bảo vệ. Chắc chắn chúng là tài sản của giới quý tộc Aroughs và có thể là của những thương nhân làm ăn phát đạt.

“Anh nghĩ gì?” anh hỏi Carn.

Pháp sư lắc đầu, đôi mắt cụp của anh trông buồn hơn bình

thường. “Chúng ta sẽ mất rất nhiều binh lính mới chiếm nổi thôi.”

“Chắc rồi,” Brigman nhận xét khi tiến tới chỗ họ.

Roran không nói ra những nhận xét của mình, anh không muốn những người khác biết anh đang nản lòng vô cùng. Nasuada bị điên nếu tin rằng chúng ta có thể chiếm Aroughs chỉ với tám trăm binh lính. Nếu mình có tám ngàn quân cùng sự hỗ trợ của Eragon và Saphira thì còn có nhẽ. Nhưng đằng này...”

Nhưng anh biết anh phải tìm ra cách, vì tương lai của Katrina.

Roran không nhìn Brigman và nói. “Nói cho tôi nghe về Aroughs.”

Brigman xoay ngọn giáo vài lần, thân giáo xoay vài lỗ trên mặt đất, rồi nói. “Galbatorix đã tính toán từ trước; hẳn đã cho đủ trữ lương thực đầy đủ trong thành phố trước khi chúng ta cắt đường chi viện từ đây với Triều đình. Ngài có thể thấy rằng họ không thiếu nguồn nước. Nếu chúng ta ngăn sông, họ còn có vài con suối và giếng trong thành phố. Họ có thể giữ thành cho tới mùa, thậm chí còn lâu hơn, dù tôi nghi họ không thể nào không ốm lên vì ăn củ cải suốt. Ngoài ra, Galbatorix còn điều số lượng lớn binh sĩ tới đây – gấp đôi số lượng quân của chúng ta – bổ sung cho binh sĩ trong thành.”

“Sao ông biết?”

“Nội gián. Nhưng cậu ta không biết về binh pháp nên đã cung cấp quá nhiều đánh giá chủ quan về những điểm yếu của Aroughs.”

“Ờ.”

“Cậu ta cũng đã khẳng định rằng cậu ta sẽ giúp đưa một lượng nhỏ quân chúng ta vào trong thành nhân lúc đêm tối.”

“Rồi?”

“Chúng tôi đã đợi nhưng cậu ta không xuất hiện và chúng tôi thấy cậu ta bị bêu đầu vào sáng hôm sau. Giờ vẫn còn treo ở cổng đông đó.”

“Thì ra là vậy. Ngoài năm cổng này ra còn cổng nào không?”

“Có ba cổng nữa. Ở gần bến cảng có một cổng dẫn nước lớn đủ cho ba dòng chảy đi vào cùng lúc và gần đó là một cổng trên đất liền cho người và ngựa. Ngoài ra còn một cổng trên đất liền ở đầu kia” – ông ta chỉ về phía tây thành phố – “giống những cổng khác.”

“Có thể bắn phá được cổng nào không.”

“Không nhanh được. Bờ biển quá hẹp khiến chúng tôi không thể bày bố quân hoặc tránh tên và đá của quân đội trong thành. Vì thế chúng tôi không thể tấn công các cổng gần biển cũng như là cổng tây. Vùng đất xung quanh thành bị chia cắt vì sông suối quá nhiều cho nên cũng khá nhỏ hẹp, vì vậy tôi đã quyết định tập trung mũi tấn công vào cổng gần nhất.”

“Cổng làm bằng gì?”

“Sắt và gỗ sồi. Chúng còn trụ vững hàng trăm năm nữa nếu không bị phá dỡ.”

“Chúng có được bảo vệ bởi phép thuật không?”

“Tôi không rõ vì tiểu thư Nasuada không gửi pháp sư cho chúng tôi. Halstead có...”

“Halstead?”

“Lãnh chúa Halstead của thành Aroughs. Chắc ngài từng nghe thấy rồi chứ.”

“Chưa.”

Một quãng im lặng ngắn khiến Roran có thể cảm nhận sự khinh miệt của Brigman dành cho anh đang lớn dần. Sau đó người đàn ông đó nói tiếp, “Halstead có riêng một pháp sư phục tùng: một kẻ xấu tính, da vàng vọt chúng tôi đã có dịp nhìn thấy trên tường thành cổ hắt ngả chúng tôi xuống bằng phép thuật. Hắn có vẻ không giỏi gì cho cam, trừ chuyện hắn đã thiêu cháy hai người tôi bố trí dùng gỗ phá cổng thành.”

Roran liếc mắt nhìn Carn – pháp sư tỏ ra lo lắng hơn trước – nhưng anh quyết định sẽ thảo luận vấn đề này với nhau sau.

“Công thành qua đường kênh có dễ hơn không?” anh hỏi.

“THế chúng ta sẽ đứng ở đâu? Thành phố kề sát kênh cơ mà. Hơn nữa đi qua lối đó khác nào đưa đầu có chúng giết, chúng có thể đổ dầu nóng, ném đá, hoặc bắn hỏa tiễn vào bất cứ tên ngu nào đi qua lối đó.”

“Cánh cổng không thể nào bịt kín được, phải có lối cho nước lưu thông chứ.”

“Đúng. Bên dưới có hàng lưới mắt cáo bằng gỗ và sắt để dòng chảy không quá mạnh.”

“Hiểu. Vậy là hầu hết thời gian, kể cả khi không bị tấn công, Aroughs đều hạ thấp cổng đúng không?”

“Đêm thì chắc, nhưng tôi tin ban ngày cổng đó sẽ mở.”

“Ừm. Các bức tường xây từ gì?”

“Đá hoa cương, bề mặt cực kỳ trơn nhẵn và khít không thể lách nổi một lưỡi dao. Tôi đoán đây là tác phẩm của người lùn trước thời kỳ thoái trào của Kỵ sĩ Rồng. Tôi đoán lớp bên trong tường được trộn đá cuội. Nhưng tôi không dám khẳng định vì chúng ta chưa làm xây sắt nổi lớp vỏ ngoài. Chân tường sâu tới hơn 12 mét nên chúng ta sẽ không thể đào hầm để làm yếu móng tường hoặc đánh sập tường.”

Brigman bước thêm một bước và chỉ về những thái ấp ở phía nam và phía tây. “Hầu hết giới quý tộc đều lui vào Aroughs để lại tùy tùng bảo vệ tài sản. Họ gây rắc rối cho chúng ta, tấn công quân trinh sát, trộm ngựa... Chúng ta đã chiếm được hai thái ấp...” – ông ta chỉ hai kho thóc lớn đang cháy cách đó vài dặm – “nhưng giữ lại chúng còn phiền hơn vì thế chúng tôi đã đốt bỏ. Không may, chúng tôi không có đủ người để bảo vệ phần còn lại.”

Baldor nói. “Vì sao các kênh lại chạy vào Aroughs nhỉ? Hình như họ không dùng nó làm hệ thống tưới tiêu thì phải.”

“Ở vùng này không cần tưới nước như người miền bắc không cần xe trượt tuyết trong mùa đông vậy.”

“Thế mục đích là gì?” Roran thắc mắc. “Nguồn nước bắt đầu từ đâu? Ông đừng mong tôi tin nhưng con kênh này rẽ nhánh từ sông Jiet nhé, quá xa.”

“Không,” Brigman chế giễu. “Có một số hồ nước ở mạn bắc. Nước lợ và bẩn nhưng dân ở đây quen rồi. Một con sông bắt nguồn từ đó, chia làm ba nhánh sông nhỏ chảy tới đây vào các đập tạo năng lượng giúp xay bột cung ứng cho thành phố. Nông dân chở lúa mì tới các khu xay sát vào vụ mùa rồi chất các thúng bột lên sà lan chở vào thành phố. Dân cư ở đây cùng lợi dụng đường sông để chuyên chở hàng hóa như gỗ xẻ và rượu từ các trang ấp vào thành phố.”

Roran gãi gãi cổ khi tiếp tục quan sát Aroughs. Những gì Brigman vừa nói đã khiến anh nảy ra một ý nhưng chưa rõ nó có khả thi không. “Còn điểm gì đặc biệt ở khu ngoại vi không?”

“Đi dọc bờ biển về phương nam có một mỏ đá phiến.”

Anh gằm gừ trong khi suy ngẫm. “Tôi muốn tới xem khu xay sát,” anh nói. “Nhưng trước hết tôi muốn nghe toàn bộ tình hình từ ông.”

“Mời đi theo tôi thưa Cây búa Dững mãnh.”

Trong cả một tiếng đồng hồ sau đó Roran thảo luận với Roran và hai phó tướng, nghe và hỏi về những lần công thành hay biết mỗi binh lính còn bao nhiêu lương thực.

Ít ra chúng ta không thiếu vũ khí, Roran nghĩ khi biết số tử sĩ. Kể cả nếu Nasuada không giới hạn thời gian nhiệm vụ cho anh thì người và ngựa cũng không có đủ lương thực mà sống trong hơn một tuần nữa.

Rất nhiều sự kiện và con số Brigman và các phó tướng đề cập tới được viết trên giấy. Roran không nói ra chuyện mình không thể đọc nổi những con chữ đen đen loằng ngoằng nên buộc những người kia đọc lên cho nghe. Dù vậy anh cũng tức vì phụ thuộc vào người khác. Nasuada nói đúng, mình phải học đọc vì nếu không mình không thể biết người kia có nói dối mình không khi đọc gì đó cho mình... Có lẽ khi về Varden Carn có thể dạy mình.

Roran càng biết nhiều về Aroughs, anh càng thấy thông cảm cho những khó khăn của Brigman; vô phương chiếm thành. Dù anh không thích người đàn ông này nhưng anh nghĩ vị tướng đã làm hết sức có thể. Roran tin ông ấy thất bại không phải vì không đủ năng lực mà vì ông ấy thiếu hai yếu tố hết lần này tới lần khác mang lại thắng lợi cho Roran: sự liều lĩnh và óc tưởng tượng.

Sau khi xem xét tình hình xong, Roran và năm người đồng hành cùng Brigman đi quan sát tường thành Aroughs ở khoảng cách gần hơn nhưng đủ xa để giữ an toàn. Lên lưng ngựa lần nữa lại khiến Roran đau nhưng anh không hề kêu lấy một tiếng.

Khi móng ngựa nện lên con đường rải đá đi tới thành phố ở gần khu trại, Roran để ý thi thoảng móng ngựa tạo ra những âm thanh

khác thường. Anh nhớ đã nghe thấy âm thanh quen thuộc này trong ngày cuối chuyến đi.

Anh nhìn xuống và thấy những phiến đá phẳng hình như có màu bạc mờ, những mạch đá hình thành nên họa tiết hình mạng nhện khác thường.

Roran gọi lớn hỏi Brigman nhưng Brigman chỉ bảo “Vừa chất lượng kém nên họ dùng chì để trát đá.”

Lúc đầu Roran không tin nhưng Brigman rất nghiêm túc. Anh thấy ngạc nhiên vì người ở đây lại coi kim loại bình thường tới mức dùng để làm đường.

Họ cẩn trọng quan sát hàng phòng thủ của Aroughs nhưng chẳng phát hiện ra điều gì mới và càng khiến Roran tin vào chuyện không thể chiếm nổi thành phố.

Anh đi ngựa tới gần Carn. Pháp sư đang nhìn Aroughs vẻ thần thờ, môi chuyển động không thành tiếng như thể nói chuyện một mình. Roran đợi tới khi anh dừng lại mới hỏi, “Công thành có phủ phép thuật không?”

“Tôi nghĩ là có,” Carn trả lời. “nhưng tôi không chắc có bao nhiêu câu thần chú trên đó và dụng ý của từng cái là gì. Tôi cần thêm thời gian mới biết được.”

“Sao lại khó thế?”

“Không hẳn. Hầu hết các câu thần chú đều dễ phát hiện, trừ khi có ai cố giấu chúng. Nhưng kể cả thế, pháp thuật thường để lại những dấu vết nếu anh biết cách nhìn. Tôi chỉ sợ họ dùng thần chú này để khởi động thần chú khác, và nếu tôi tiếp cận chúng thì ai biết chuyện gì sẽ xảy ra? Tôi có thể biến thành một vũng nước ngay trước mắt anh. Nếu có thể tôi sẽ tránh cái định mệnh đó.”

“Anh có muốn ở lại khi chúng tôi đi tiếp không?”

Carn lắc đầu. “Tôi không nghĩ nên để các anh đi mà không có sự bảo vệ. Tôi sẽ trở lại sau khi mặt trời lặn và xem tôi có thể làm gì. Ngoài ra ở gần cổng thành sẽ giúp tôi hiểu mấy câu thần chú đó, nhưng giờ tôi không dám tới gần cổng thành khi mấy tay lính canh nhìn thấy tôi rõ ràng thế này.”

“Được thôi.”

Khi Roran hài lòng rằng họ đã biết mọi thứ về thành phố, anh để Brigman dẫn tới khu xay sát gần nhất.

Khi Roran hài lòng rằng họ đã biết mọi thứ về thành phố, anh để Brigman dẫn tới khu xay sát gần nhất.

Khá giống những gì Brigman miêu tả. Nước từ kênh được dẫn tới những đập cao 20m. Ở chân đập có một guồng nước có gắn mấy cái thùng. Nước chảy vào thùng làm guồng quay tròn. Các guồng nước được nối vào ba tòa nhà giống y hệt nhau. Trong các tòa nhà là các cối đá cỡ lớn dùng để xay bột cung cấp đủ cho dân cư Aroughs.

Anh xuống ngựa ngay khi tới khu xay sát ở vị trí thấp nhất và đi men theo con đường giữa các tòa nhà, mắt nhìn kênh dẫn nước làm nhiệm vụ kiểm soát lượng nước lưu thông vào các con đập. Cửa kênh mở nhưng mực nước trong đập vẫn thấp hơn ba guồng nước đã từ từ chuyển động.

Anh dừng ở giữa đoạn đường thoai thoải, chôn chân trên bờ kênh ẩm ướt đầy cỏ, khoanh hai tay lại và cúi đầu chạm ngực khi suy tính cách chiếm thành. Anh tin mình sẽ có cách hoặc chiến thuật gì đó để lên vào thành, nhưng cách nào thì anh chưa rõ.

Nghĩ mãi tới mệt, anh dừng lại lắng nghe tiếng trục xoay cột kẹt và tiếng thác nước đổ âm âm.

Những âm thanh đó êm ả nhưng lại gợi lên cho anh vết thương lòng. Anh nhớ tới xưởng xay bột của chú Dempton ở Therinsford nơi anh đã tới làm vào ngày tụi Ra'zac đốt nhà và tra tấn cha anh tới chết.

Roran cố quên ký ức không vui đó đi nhưng nó vẫn ở đó, vẫn làm anh đau quặn từng cơn.

Giá mình đi muộn vài giờ, mình đã có thể cứu cha rồi. Ngay lúc đó, phần thực tế trong con người Roran trả lời, Đúng, và Ra'zac có thể giết mình trước khi mình kịp giơ tay. Không có Eragon bảo vệ, mình chỉ như một đứa nhỏ sơ sinh, không hơn.

Baldor lặng lẽ bước tới gần anh. “Những người còn lại đang muốn biết anh đã có kế gì chưa?” anh ta hỏi.

“Tôi có vài ý tưởng nhưng chưa có kế hoạch. Anh sao?”

Baldor cũng khoanh tay lại. “Chúng ta có thể đợi Nasuada cho Eragon và Saphira tới giúp.”

“Xì.”

Trong một lúc lâu họ lẳng lẳng nhìn dòng nước chảy lững lờ bên dưới. Sau đó Baldor nói, “Nếu anh yêu cầu chúng đầu hàng thì sao? Có thể chúng sẽ sợ hãi khi nghe tên anh, chúng sẽ tử mình mở cổng, quỳ dưới chân anh và xin anh tha chết.”

Roran tặc tặc lưỡi. “Tôi không nghĩ tên tuổi tôi có thể lan tới tận Aroughs này. Nhưng,” Anh gãi gãi râu. “Có lẽ cũng nên thử, để cho chúng hoang mang chút thôi.”

“Kể cả khi chúng ta mở được cổng thành thì sao chiến thắng được với số quân ít ỏi thế này?”

“Có thể thắng có thể thua.”

Họ lẳng yên rồi Baldor lên tiếng, “Chúng ta đã đi một quãng đường rất dài.”

“Đúng.”

Lại một lần nữa không gian chỉ vang lên tiếng nước chảy và tiếng guồng quay. Cuối cùng vẫn là Baldor mở lời, “Chắc hẳn ở đây tuyết rơi không nhiều. Vì thế lượng nước do băng tan không lớn như ở quê hương chúng ta. Nếu không, vào lúc lập xuân, guồng sẽ ngập một nửa mất.”

Roran lắc đầu. “Chuyện lượng mưa hay lượng tuyết rơi nhiều hay ít không quan trọng. Cửa đập sẽ khống chế lượng nước chảy vào các guồng quay để đảm bảo tốc độ cho chúng.”

“Nhưng nếu nước dâng lên ngang cửa thì sao?”

“Hy vọng là không có ngày đó. Nếu không, anh buộc phải kéo xích mở cửa đập và thế là...” Roran nghĩ tới một loạt những hình ảnh, người anh thấy nóng lên như thể anh vừa nốc một hơi hết cả vại rượu mật ong.

Được không? Anh nghĩ. Liệu có thành công không... hay... Không sao, chúng ta phải thử. Chúng ta còn làm được gì nữa?”

Anh bước đi trên con đường hẹp trước cái đập ở giữa, kéo những

thanh gỗ nhỏ chèn lên trục điều khiển cửa đập. Thanh điều khiển khá khó di chuyển dù anh chèn vai đẩy bằng hết sức.

“Giúp tôi đi,” Anh nói với Baldor đang đứng trên bờ kênh quan sát với vẻ hứng thú pha chút bối rối.

Baldor cẩn thận đi tới chỗ Roran đứng. Họ cùng nhau đóng cửa đập lại. Sau đó, Roran không chịu trả lời câu hỏi nào mà tiếp tục đóng nốt hai cửa đập còn lại.

Sau khi đã đóng chặt cả ba, Roran đi lại chỗ Carn, Brigman và những người khác rồi ra hiệu cho họ xuống ngựa ra chỗ anh. Anh vỗ lên đầu búa trong khi chờ đợi, đột nhiên cảm thấy mất kiên nhẫn.

“Sao?” Brigman hỏi sau khi họ đã tới nơi.

Roran nhìn từng người một để đảm bảo họ hoàn toàn chú ý tới anh rồi nói. “Phải rồi, đây là điều chúng ta sẽ làm...” – sau đó anh bắt đầu nói, nhanh và căng thẳng trong suốt nửa tiếng đồng hồ, giải thích từng điều anh nghĩ tới trong khoảng khắc thoáng qua đó. Khi anh nói, mọi người nghiêm túc hơn, nhưng Mandel đã bắt đầu nhoẻn cười, Baldor, Delwin và Hamund cũng có vẻ hứng thú với kế hoạch táo bạo của anh.

Phản ứng của họ khiến Roran hài lòng. Anh đã làm nhiều chuyện để có được sự tin nhiệm từ họ và anh vui vì anh vẫn có thể tin tưởng họ. Trong đời, anh sợ nhất là mất Katrina, sau là làm những người chiến hữu thất vọng.

Nhưng có vẻ Carn còn hoài nghi. Điều này thì Roran đã đoán được nhưng anh chỉ không ngờ nổi nghi ngờ này có khi ngang bằng với Brigman.

“Anh điên rồi,” ông ta hét lên khi Roran vừa nói xong. “Không thể nào thành công được.”

“Ông rút lại lời nói đó đi!” Mandel nói và nhảy lên phía trước, tay nắm thành quyền. “Vì sao à, Roran đã thắng nhiều trận chiến hơn ông, và anh ấy đâu cần nhiều quân lính như ông!”

Brigman rít lên, môi trên cong lên như một con rắn. “Đồ mất dạy! Tao sẽ dạy cho mày một bài học không thể nào quên!”

Roran đẩy Mandel lùi lại trước khi cậu trai trẻ tấn công Brigman.

“Thôi nào!” Roran gầm lên. “Hai người xem lại cách hành xử đi!” Mandel cúi kính ngừng lại nhưng vẫn nhìn Brigman trừng trừng. Brigman cũng hành động tương tự.

“Chắc chắn đây là một kế hoạch lạ lùng,” Delwin nói. “Nhưng những kế hoạch kỳ lạ của anh đã giúp chúng ta chiến thắng trong quá khứ.” Những người làng Carvahall khác lên tiếng đồng tình.

Carn gật đầu nói. “Kế hoạch có thể thành công có thể không. Tôi không chắc. Nhưng chắc chắn nó sẽ khiến kẻ thù của chúng ta ngạc nhiên và tôi phải thừa nhận rằng tôi tò mò muốn thấy chuyện gì sẽ xảy ra. Đây là việc vô tiền khoáng hậu.”

Roran cười rạn rở. Anh nhìn Brigman và nói, “Giờ chúng ta cần phải đi. Chúng ta chỉ có hai ngày rưỡi để chiếm Aroughs. Những biện pháp thông thường không có hiệu quả vậy chúng ta phải mạo hiểm bằng những kế hoạch bất bình thường.”

“Có thể thế,” Brigman nói nhỏ. “Nhưng đây là một kế hoạch liều lĩnh khiến chúng ta tổn thất binh sĩ và tôi không thể nào đồng tình.”

Nụ cười của Roran rộng hơn khi anh tiến tới chỉ cách Brigman vài centimet. “Ông không cần phải đồng ý với tôi; ông chỉ cần làm theo lệnh thôi. Giờ ông có nghe theo lệnh của tôi hay không?”

Không khí giữa họ nóng lên do hơi thở và nhiệt độ từ da thịt họ. Brigman nghiêng răng và xoắn cây giáo mạnh hơn trước, nhưng ánh mắt dao động và ông ta lùi lại. “Quý tha ma bắt anh đi,” ông ta nói. “Tôi sẽ làm chó cho anh trong lúc này, Cây búa dững mãi ạ, nhưng anh cứ xem đi, anh sẽ phải trả giá cho quyết định của anh sớm thôi.”

Miễn là chúng ta chiếm được Aroughs, Rora nghĩ, tôi chẳng cần quan tâm. “Lên ngựa!” anh ra lệnh. “Chúng ta có việc cần làm và còn quá ít thời gian! Nhanh lên! Nhanh lên! Nhanh lên!”

Chương 17:

Dras-Leona

*K*hi Eragon từ trên lưng Saphira nhìn thấy núi Helgrind ở chân trời phía bắc thì mặt trời đã lặn. Nó cảm thấy ghê tởm khi chiêm ngưỡng ngọn núi đã phóng vút lên từ mặt đất như một chiếc răng nhọn. Hầu hết các ký ức không vui của nó đều gắn liền với núi Helgrind. Nó ước có thể san bằng ngọn núi. Saphira có vẻ bàng quan với ngọn núi đen thẫm này hơn nhưng nó biết cô em nó cũng chẳng thích thú lớn vớn gần tý nào.

Khi đêm xuống, Helgrind đã khuất sau lưng chúng, trong khi Dras – Leona đã xuất hiện trước mặt, bên cạnh hồ Leona với hàng tá tàu thuyền cập bến. Thành phố rộng lớn vẫn san sát nhà cửa và không hiểu khách như trong trí nhớ của Eragon. Những con đường vẫn nhỏ hẹp, những căn nhà dơ dáy vẫn nằm sát những bức tường đắp bằng đất sét vàng bao quanh thành phố và đằng sau bức tường, nhà thờ lớn của Dras- Leona vươn lên đen kịt. Đó là nơi những tu sĩ Helgrind tiến hành những nghi lễ man rợ.

Một dòng người tị nạn kéo nhau đi trên con đường phía bắc – họ chạy trốn khỏi thành phố sắp bị chiếm đóng tới Teirm hoặc Urú'baen, nơi ít nhất họ tạm thời tránh được sự xâm lăng của quân Varden.

Ngay từ lần đầu đặt chân tới Dras – Leona, Eragon đã cảm thấy sự xấu xa hiện diện trong thành phố, không như ở Feinster hay Belatona. Nó muốn dùng lửa và kiếm thiêu trụi phá hủy tất cả những nguồn năng lượng đen tối, bất thường nơi đây, muốn hưởng thú chuyện chém giết về để lại sau lưng không gì ngoài khỏi bụi và máu. Nó có chút đồng cảm với những người nghèo khổ, tàn tật và nô lệ bị giam hãm trong Dras – Leona. Nhưng nó hoàn toàn tin rằng

thành phố cần hủy diệt và xây dựng lại nó không đáng gì tới giáo phái Helgrind mới là điều tốt nhất cho dân cư nơi đây.

Khi tưởng tượng ra cảnh nó cùng Saphira phá sập nhà thờ, nó bỗng phân vân không hiểu tôn giáo với những thầy tu tự hành xác này có một cái tên không. Tìm hiểu ngôn ngữ cổ đã dạy cho nó phải tôn trọng tầm quan trọng của những cái tên – tên ẩn chứa sức mạnh, tri thức – nếu nó không thực sự biết tên của tôn giáo Helgrind, nó sẽ không hoàn toàn hủy diệt nổi nó.

Trong ánh sáng vàng vọt, quân Varden cắm trại trên những cánh đồng đã canh tác ở bình nguyên phía đông nam Dras – Leona. Với vị thế này họ sẽ dễ dàng biết khi quân địch tấn công. Những binh lính đã mệt mỏi sau cuộc hành trình dài nhưng Nasuada buộc họ phải tiếp tục cắm trại cũng như lắp ráp những công cụ phục vụ chiến tranh mà họ đang mang theo trong suốt hành trình từ Surda.

Eragon vui vẻ làm việc. Lúc đầu nó cùng một nhóm người đi san phẳng cánh đồng lúa mì và lúa mạch bằng những tấm ván ghép với nhau nhờ những dây thòng lọng dài. Cắt lúa bằng liềm hay pháp thuật có thể nhanh hơn nhưng những gốc rạ để lại sẽ gây nguy hiểm và khó chịu cho việc đi lại và đặc biệt là chuyện nghỉ ngơi. Vì vậy, những tấm ván ghép sẽ tạo nên một mặt phẳng mềm, đàn hồi như nệm và dù dù sao thà nằm trên ván ghép còn sướng hơn vạ lằn nằm trên đất.

Eragon cùng làm việc với những binh sĩ khác trong khoảng một tiếng thì dọn đủ không gian cắm trại cho quân Varden.

Sau đó nó đi giúp mọi người dựng chòi canh. Sức mạnh phi thường của nó giúp nó di chuyển những xà rầm mà thường phải vài người mới làm nổi; như vậy tiến độ được đẩy nhanh hơn. Vài người lùn trong Varden đứng giám sát vì họ chính là tác giả thiết kế tháp canh.

Saphira cũng giúp. Cô nàng dùng răng và móng vuốt đào hào trong lòng đất và chất đất thành từng đống quanh khu trại chỉ trong vài phút trong khi cả trăm người phải lao động cả ngày. Và nhờ lửa và đuôi cô nàng đốn cây, dọn gọn các hàng rào, tường bao, nhà cửa

và mọi thứ chung quanh khu trại Varden có thể bị kẻ thù lợi dụng. Làm bất cứ việc gì cô nàng cũng thể hiện bản thân là một tạo vật có sức hủy diệt ghê gớm đủ làm những con người dũng cảm nhất phải khiếp sợ.

Đến tối muộn khi quân Varden mới dọn dẹp xong, Nasuada ra lệnh cho binh sĩ, người lùn và Urganal đi nghỉ.

Eragon chui vào lều ngồi thiền cho tới khi đầu óc thành thoi. Đó đã trở thành một thói quen với nó. Sau đó thay vì luyện thư pháp, nó dùng vài tiếng ôn lại những câu thần chú có thể cần trong những ngày tiếp theo cũng như tạo ra những câu chú mới khiến Dras – Leona thất điên bát đảo.

Khi nó cảm thấy đã sẵn sàng của trận chiến, nó lên giường đi ngủ, mơ những giấc mơ kỳ lạ và hưng phấn hơn thường lệ, vì dù đã thiền nhưng trận chiến sắp tới khiến máu nó sôi oolen và không cho phép nó nghỉ ngơi. Như thường lệ, đối với nó chuyện chờ đợi trong mòn mỏi luôn là phần khó khăn nhất. Nó ước gì mình đang ở giữa tiền tuyến nơi nó không có thời gian lo xem chuyện gì sẽ xảy ra.

Saphira cũng không nghỉ nổi. Eragon đọc được những giấc mơ toàn là căn xé của cô nàng. Thế là nó hiểu cô em nó mong tới trận chiến thế nào. Cảm xúc của cô rồng có ảnh hưởng nhất định tới nó, nhưng nó không thể nào hoàn toàn quên được nỗi sợ trong lòng.

Bình minh ngày mới tới rất nhanh và quân Varden đã dàn quân trước Dras – Leona. Cảnh tượng vô cùng hùng vĩ nhưng sự ngưỡng mộ của Eragon bị giảm đi khi nó nhìn thấy những lưỡi kiếm cùn, mũ trụ móp và khiên mẻ của binh lính cũng như những áo trấn thủ và áo giáp chỉ sửa lại sơ sài. Nếu họ thành công chiếm Dras – Leona, họ sẽ có thể thay một số đồ đạc – như từng làm ở Belatona và Feinster – làm sao bổ sung thêm lực lượng được.

Trận chiến ở đây càng kéo dài, nó nói với Saphira, Galbatorix càng dễ đánh bại chúng ta khi chúng ta tới được Urû'baen.

Vậy chúng ta không được phép chậm trễ, cô nàng trả lời.

Eragon ngồi trên lưng Saphira, cạnh Nasuada lúc này đã mặc áo giáp và yên vị trên con ngựa đen – Thần sấm. Bảo vệ cho Eragon là

mười hai tiên nhân còn theo sát Nasuada là mười hai người trong đội cận vệ Chim Ưng Đen – con số này đã tăng thêm sáu trong thời gian tham chiến. Những tiên nhân đứng – vì họ không đồng ý cưỡi lên những con ngựa không phải tự tay họ huấn luyện – trong khi tất cả các Chim Ưng Đen đều ngồi trên ngựa, kể cả Urgal. Cách đó mười mét về bên phải là vua Orrin và những binh lính do ông đích thân lựa chọn. Narheim, chỉ huy người lùn và Garzhvog đều đứng đúng vị trí cánh quân mình chỉ huy.

Sau khi gật đầu với nhau, Nasuada và Vua Orrin thúc ngựa tiến lên phía trước, vượt khỏi toàn binh Varden. Eragon dùng tay trái nắm chặt lấy ngọn giáo trước mặt khi Saphira đi theo hai người.

Nasuada và vua Orrin dừng lại trước khi vượt qua những tòa nhà xiêu vẹo. Họ thấy hai người đưa tin – một mặc đồ của Varden, một của Surda – đang trên con đường hẹp qua mê cung những căn nhà ổ chuột dẫn tới cổng nam Dras – Leona.

Eragon nhíu mày khi quan sát hai người. Thành phố dường như trống trải và im lặng một cách bất thường. Trong Dras – Leona không có lấy một bóng người, kể cả trên tường thành nơi đáng ra hàng trăm lính của Galbatorix phải đứng gác.

Không khí có mùi không hay, Saphira nói và gầm nho nhỏ thu hút sự chú ý của Nasuada.

Ở chân tường, người đưa tin của quân Varden nói lớn đến mức Eragon và Saphira từ đằng xa còn nghe rõ, “Này! Nhân danh tiểu thư Nasuada của Varden và Vua Orrin của Surda cũng như tất cả những con người tự do của Alagaësia, chúng tôi yêu cầu các người mở cửa để đưa tin tới cho các lãnh chúa và chủ nhân của các người, ngài Marcus Tábor. Như vậy, ông ấy sẽ cứu sống rất nhiều, rất nhiều đàn ông, phụ nữ và trẻ nhỏ trong Dras – Leona.

Từ đằng sau tường thành, một người không lộ mặt đáp lại: “Chúng tôi không mở. Đúng đó chuyển lời đi.”

“Anh đại diện cho lãnh chúa Tábor?”

“Đúng.”

“Vậy chúng tôi nên nhắc anh nhớ rằng những cuộc thảo luận của

các chính khách nên diễn ra trong một căn phòng riêng tư hơn là nói ở nơi ai cũng có thể nghe được.”

“Tôi không phải nghe lệnh người, đồ đầy tớ! Truyền thông điệp – nhanh! Không tôi mà mất kiên nhẫn thì người sẽ thành nhím đó.”

Eragon bị ấn tượng: người đưa tin không hề hoang mang hay sợ hãi vì lời đe dọa. Anh ta vẫn tiếp tục không hề chần chừ: “Được thôi. Chỉ huy của chúng tôi mong nói chuyện với Lãnh chúa Tábor và tất cả dân thành Dras - Leona trong hòa bình và thân ái. Chúng tôi không có thù oán gì với các người, chỉ có Galbatorix và nếu được lựa chọn chúng tôi sẽ không đụng binh đao với các người. Không phải chúng ta đều là đồng bào ư? Rất người trong chúng tôi từng sống trong Đế chế, và chúng tôi rời đi chỉ vì ách thống trị hà khắc của Galbatorix. Chúng ta là đồng bào với nhau. Hãy gia nhập cùng chúng tôi và chúng ta sẽ cùng nhau giải phóng bản thân khỏi tên bạo chúa đang tại vị tại Urû'baen.

Nếu các người đồng ý, chúng tôi sẽ đảm bảo sự an toàn cho Lãnh chúa Tábor và gia đình ông ta cũng như những ai còn đang phục vụ Đế chế, mặc dù những ai đã thề lời hứa không thể phá vỡ với Galbatorix không thể giữ vị trí như cũ. Và nếu như vì lời thề mà các người không thể giúp chúng ta, ít nhất đừng cản trở chúng tôi. Mở cổng, hạ vũ khí và chúng tôi thề các người sẽ không bị tổn hại. Nhưng nếu cố ngăn chặn chúng tôi, chúng tôi giết các người chẳng khác gì cỏ dại, vì không ai có thể chịu nổi sự tấn công của quân đội chúng tôi, hay Khắc tinh tà thần Eragon và rồng Saphira.”

Khi nghe thấy tên mình, Saphira ngừng đầu gầm lớn.

Từ trên cổng thành, Eragon thấy một người cao lớn, mặc áo choàng bước lên thành, đứng giữa hai đoạn thành lũy chia ra, ánh mắt liếc qua những người đưa tin và nhắm thẳng tới Saphira. Eragon nhú mắt nhưng không thể nhìn ra khuôn mặt người kia. Bốn người mặc áo choàng đen khác bước tới và Eragon nhận ra họ là thầy tu Helgrind vì hình dáng dị dạng của chúng: một tên mất một cánh tay, hai tên mất một chân và tên cuối cùng mất cả một tay một chân và phải nhờ đồng đạo trợ giúp.

Người mặc áo choàng ngựa mặt len và cười man dại. Bên dưới hẳn, người đưa tin cố lắm mới kiểm soát nổi ngựa khi chúng cứ cố lùi lại.

Bụng Eragon chùng xuống và nó nắm lấy cán thanh Brisingr chuẩn bị rút kiếm khi có biến.

“Không ai có thể sống khi vó ngựa các người đi qua?” gã nói giọng vang đập vào các tòa nhà. “Tôi nghĩ các người đang đánh giá bản thân quá cao rồi đó.” Từ đằng sau, con rồng đỏ Thorn bay lên từ dưới một mái nhà, làm vỡ toang mái nhà gỗ bằng móng vuốt của nó. Con rồng xòe rộng đôi cánh khổng lồ, có móng vuốt ở đầu cánh, há mồm đỏ thẫm và khè ra lửa.

Murtagh – Eragon nhận ra hẳn chín là Murtagh – nói bằng giọng chế giễu, “Cứ thử trèo lên thành xem; các người sẽ không bao giờ chiếm được Dras – Leona miễn là Thorn và ta còn ở đây. Hãy gửi tới những chiến binh và pháp sư giỏi nhất, và họ sẽ chết, từng người, từng người một. Ta thề đó. Không ai trong số các người giỏi hơn ta. Kể cả người...Em trai. Hãy trốn đi trước khi quá muộn và cầu nguyện rằng Galbatorix sẽ không tự ra tay với người. Nếu không, phần thưởng của người chỉ có thể là cái chết và sự đau đớn mà thôi.

Chương 18:

Tung Xương

“Thưa ngài! Cổng mở rồi ạ!”

Roran ngẩng đầu lên từ tấm bản đồ anh đang nghiên cứu, nhìn người người lính gác chạy vào lều, mặt đỏ ửng và đồ mồ hôi.

“Cổng nào?” Roran hỏi với sự bình tĩnh chết người. “Nói rõ đi.” Anh đặt thước dây sang bên cạnh.

“Cổng gần nhất, thưa ngài... trên đường, không phải trên kênh.”

Roran rút búa ra khỏi thắt lưng, rời khỏi trại và chạy về phía nam khu trại. Anh đứng đó quan sát Aroughs. Anh nản lòng nhìn hàng trăm kỵ binh ủa ra từ trong thành phố, cờ hiệu tung bay trong gió trước khi cánh cổng đen xì khép lại.

Họ sẽ chém chúng ta thành từng mảnh mất, Roran tuyệt vọng nghĩ. Chỉ có một trăm năm mươi người còn trong trại, trong đó rất nhiều người bị thương không có khả năng chiến đấu. Phần còn lại vẫn còn ở khu xay sát anh tới thăm ngày hôm trước hoặc ở mỏ khai thác đá dọc bờ biển, hoặc trên bờ sông chính tây tìm những xà lan mà họ cần nếu muốn kế hoạch thành công. Giờ anh không kịp gọi viện binh về chống trả những kỵ binh này.

Khi ra lệnh cho binh lính làm nhiệm vụ, Roran đã hiểu anh đang khiến khu trại yếu ớt trước sức tấn công trực diện của kẻ thù. Nhưng, anh đã hy vọng dân cư trong thành vẫn còn hoang mang vì những cuộc tập kích gần đây nên không dám làm gì mạo hiểm – và những những chiến binh anh giữ lại có thể khiến những kẻ quan sát từ xa nghĩ lực lượng chính vẫn còn trong trại.

Giả thuyết đầu tiên dường như đã sai. Dù những binh lính trong Aroughs có nghe tới tên anh không, nhưng anh nghĩ cho một số lượng kỵ binh ít ỏi dàn quân trước thành phố chỉ là một đòn thăm

dò. Nếu quân đội hoặc tướng sĩ của họ đã từng nếm mùi lợi hại của đội quân Roran chỉ huy, anh nghĩ họ sẽ cho một đội quân đông gấp đôi ra. Nhưng giờ, anh phải nghĩ ra cách chống trả đòn tấn công và cứu binh lính khỏi cuộc tàn sát.

Baldor, Carn và Brigman chạy tới với vũ khí trong tay. Carn vội vàng mặc áo giáp thì Baldor nói, “Chúng ta sẽ làm gì?”

“Chúng ta không thể làm gì,” Brigman nói. “Chúng ta xong đời chỉ vì sự ngu ngốc của anh đó, Cây Búa Dũng Mạnh. Chúng ta phải tẩu tán – ngay bây giờ – trước khi những tên kị binh đáng nguyên rủa kia dày xéo lên chúng ta.”

Roran vỗ mặt đất. “Rút lui ư? Chúng ta sẽ không rút lui. Binh lính của chúng ta không thể chạy trốn nổi, và cứ cho là có thể đi, tôi cũng không bỏ lại những người bị thương.”

“Anh không hiểu sao? Chúng ta thua rồi. Nếu chúng ta ở lại, chúng ta sẽ bị giết – hoặc tệ hơn, bắt làm tù binh!”

“Thôi nào, Brigman! Tôi không định quay đầu bỏ chạy đâu!”

“Sao lại không? Vậy là anh không chịu thừa nhận thất bại? Vì anh mong sẽ vớt vạt danh dự từ trận chiến vô vọng cuối cùng hả? Có phải không? Anh không thể anh đang gây cho Varden tổn thất nghiêm trọng hơn à?”

Những kỵ binh giơ cao thanh kiếm và giáo lên quá đầu và – với một tràng gào rú, la hét có thể nghe rõ từ khoảng cách rất xa – họ thúc ngựa và bắt đầu lao tới như sấm rung chớp giạt về phía khu đóng trại của Varden.

Brigman tiếp tục bài đả kích, “Tôi không để anh lãng phí mạng sống của chúng tôi để giành lấy lòng tự trọng cho anh. Thích thì anh cứ việc ở lại, nhưng ...”

“Im!” Roran gầm lên. “Im mồm nếu không tôi khâu mồm ông lại đó! Baldor, trông chừng ông ta. Nếu ông ta làm bất cứ việc gì anh không thích, anh tự do chém giết.” Brigman căng người vì tức giận nhưng ông ta không dám nói gì vì Baldor đang giơ thanh kiếm nhắm vào ngực ông ta.

Roran đoán anh có chừng năm phút để quyết định hành động ra

sao. Năm phút quá ngắn ngủi.

Anh cố tưởng tượng cảnh họ sẽ biết hoặc cầm chân kỵ binh thế nào, nhưng anh nghĩ thấy chuyện đó không có khả năng. Anh không tìm ra chỗ nào để đặt bẫy đoàn quân này. Mảnh đất quá bằng phẳng, trống trải cho bất cứ kế hoạch nào tương tự.

Chúng ta không thể thắng nếu chiến đấu, vậy – Vậy nếu chúng ta dọa được chúng thì sao? Nhưng bằng cách nào? Hỏa công? Hỏa công có thể là con dao hai lưỡi. Hơn nữa, cỏ còn ẩm ướt chỉ khiến lửa cháy âm ỉ. Khói? Không ăn thua.

Anh liếc nhìn Carn. “Anh có thể tạo ra hình Saphira gầm thét ra lửa như thể cô bé ở đây không?”

Đôi má gầy gò của pháp sư không còn màu sắc. Anh ta lắc đầu, biểu tình hỗn loạn. “Có thể, tôi không chắc, tôi chưa từng thử. Tôi sẽ tạo ra một hình ảnh của cô rồng từ trí nhớ của tôi. Nhưng có thể trông sẽ không giống một sinh vật sống.” Anh hát hàm về người kỵ sĩ đang phi nước đại tới. “Họ sẽ nhận ra có gì không đúng.”

Roran ấn móng tay vào lòng bàn tay. Chỉ còn bốn phút.

“Nhưng cũng đáng để thử,” anh ta nói khẽ. “Chúng ta chỉ cần làm cho họ sao nhãng, bối rối...” Anh liếc nhìn bầu trời, hy vọng thấy những đám mây mang mưa tới, nhưng lạy chúa, trên trời chỉ có hai đám mây đang bay bay. Bối rối, không chắc chắn, nghi ngờ....Con người sợ cái gì? Họ sợ những thứ họ không biết, không hiểu.

Ngay lập tức, Roran nghĩ tới hàng tá kế hoạch có thể làm nản lòng quân thù, kế hoạch sau càng kỳ lạ hơn kế hoạch trước, cuối cùng anh nghĩ ra một ý tưởng rất đơn giản và liêu lĩnh tới mức hoàn hảo. Hơn nữa, không giống những ý tưởng khác, cái này đúng với con người anh hơn, nhưng cần có sự hợp tác của một người khác: Carn.

“Ra lệnh cho mọi người trốn trong lều!” anh hét và chuẩn bị bước đi. “Nói họ im lặng; tôi không muốn nghe một tiếng động dù là khẽ nhất trừ khi chúng ta bị tấn công!”

Anh bước tới cái lều trống gần nhất, nhét búa vào thắt lưng và cầm một tấm chắn len cẩu bản từ đất lên. Sau đó anh chạy tới khu nấu ăn và cầm lấy một đoạn gỗ to bản mà các chiến binh thường

dùng làm ghế ngồi.

Một tay cầm khúc gỗ, một tay cầm chăn, Roran quay trở lại lều tiến tới một ụ đất cao khoảng trăm mét ngay phía trước khu trại. “ai đó lấy cho tôi mấy khúc xương và một chai bia mật ong lại đây!” anh hét. “Và mang tới bàn có tấm bản đồ nữa. Ngay lập tức, quý tha ma bắt, nhanh lên!”

Đằng sau, anh nghe có tiếng bước chân hỗn loạn và tiếng binh khí va vào nhau loảng xoảng khi những binh sĩ rút vào lều. Một sự im lặng kỳ quái bao trùm khu trại trong vài giây sau, trừ có âm thanh do những người anh sai đi mang đồ gây ra.

Roran không thèm nhìn lại. Ở chân dốc ụ đất, anh dựng đứng khúc gỗ và kiểm tra vài lần cho chắc nó không đung đưa sau lưng anh. Khi đã hài lòng, anh ngồi xuống nhìn cánh đồng dốc trước mắt những tên kị binh.

Chúng sẽ tới đây trong ba phút nữa. Anh cảm nhận được mặt đất rung lên qua thanh gỗ bên dưới – càng lúc cảm giác đó càng mạnh.

“Xương với rượu mật ong đâu rồi?!: anh hét lên, mắt vẫn dán chặt vào đội quân đang lao tới.

Anh xoa râu và cho tay vào trong áo trấn thủ. Nỗi sợ làm anh ước gì mình mặc áo giáp nhưng phần lạnh lẽo, tàn nhẫn hơn trong con người anh nói anh sẽ khiến kẻ thù khiếp sợ hơn khi ngồi đó không áo giáp như thể anh đang sống thư thái nhàn tản. Phần đó cũng bảo anh để nguyên cây búa trên thắt lưng để khiến anh thấy an toàn.

“Xin lỗi,” Carn nói không ra hơi khi chạy tới chỗ Roran cùng với người đang mang chiếc bàn nhỏ từ trong lều của Roran. Họ đặt bàn trước mặt anh và đặt chăn lên đó, Carn đặt lên trên rượu cũng như một cái cốc da đựng năm khúc xương.

“Thôi, đi đi,” anh nói. Carn quay người định đi nhưng Roran giữ tay anh lại. “Anh có thể làm không khí xung quanh tôi mờ ảo như ở lửa cháy trong những ngày đông không?”

Carn nheo mắt. “Có thể, nhưng để...”

“Cứ làm đi. Giờ đi trốn đi.”

Khi người pháp sư cao lêu nghêu chạy về phía lều trại, Roran lắc

những chiếc xương trong cốc rồi đổ nó lên bàn và bắt đầu chơi một mình, ném xương lên không khí – đầu tiên là một cái, rồi hai, ba và bốn – rồi bắt lấy chúng. Cha anh, ông Garrow thường khiến anh thích thú khi chơi trò này trong lúc hút thuốc và ngồi trên chiếc ghế đã lung lay trong nhà suốt những tối mùa hefcuar Thung lũng Palancar. Thi thoảng Roran chơi cùng ông, nhưng thường anh là người thua thường ông Garrow thích chơi một mình.

Dù tim anh đập nhanh mạnh, còn bàn tay ướt đẫm mồ hôi, anh vẫn tỏ ra bình tĩnh. Nếu anh muốn có cơ hội thắng dù là nhỏ nhất, anh phải tỏ ra bình tĩnh dù thực tâm anh cảm thấy ra sao.

Anh cứ nhìn đống xương và không chịu nhìn lên khi những kỵ binh đang tới càng lúc càng gần. Tiếng những con ngựa phi nước đại càng lúc càng lớn cho tới khi anh nghĩ chúng sắp nhảy bổ lên người anh.

Cách chết kỳ lạ, anh nghĩ và cười dứt khoát. Sau đó anh nghĩ tới Katrina và đứa con chưa chào đời của họ và anh thấy được an ủi vì nếu anh chết, huyết mạch nhà anh vẫn còn. Không phải theo kiểu bất tử như Eragon nhưng cũng là một dạng bất tử.

Vào giây phút cuối, khi đội quân chỉ còn cách bàn vài mét, có ai đó hét lên, “Dừng! Dừng lại! Kìm cương lại! Tôi nói, kìm cương lại!” Và, với tiếng xiết dây, những con vật bất đắc dĩ chạy chậm lại rồi dừng hẳn.

Roran vẫn nhìn xuống.

Anh nhấp một hớp rượu và ném mấy cục xương lên lần nữa và dùng mũi bàn tay đỡ hai khúc xương.

Roran ngửi thấy mùi đất ẩm bốc lên thoang thoang, ấm áp và dễ chịu, cùng với đó là cái mùi đặc trưng không dễ chịu bằng của mồ hôi ngựa.

“Chào đấng đó!” người vừa hô dừng ngựa nói. “Chào đấng đó! Anh là ai mà lại ngồi ở đây trong buổi sáng trong lành, uống rượu và chơi trò mạo hiểm thế? Chúng tôi không xứng được so kiếm cùng anh sao? Anh là ai vậy?”

Từ từ như thể không để ý tới sự hiện diện của những binh lính và

cho rằng việc này không quan trọng, Roran nhìn lên người đàn ông để râu quai nón nhỏ thó đội một chiếc mũ trụ khoa trương ngồi trước mặt anh trên con hắc mã to lớn đang thở khò khè.

“Tôi không phải đẳng đó của ai, và tất nhiên không phải của anh,” Roran nói, không cần cố che giấu vẻ không thích thú người kia. “Tôi có thể hỏi anh là ai mà đi can thiệp vào trò chơi của tôi?”

Chiếc lông chim dài gắn trên mũ trụ của người đàn ông lắc lư khi hắn nhìn Roran, như thể anh là một sinh vật lạ lùng hắn sẵn được. “Tôi là Tharos Tốc độ, Đội trưởng đội cảnh vệ. Tôi nói cho biết, với sự khinh thường người khác như thế, tôi có thể chém bay đầu anh mà không cần biết anh là ai.” Như để nhấn mạnh lời nói của mình, Tharos hạ thấp ngọn giáo chỉ thẳng vào Roran.

Ba hàng kị binh tụ họp sau lưng Tharos. Trong đám người đó, Roran để ý có một người đàn ông gầy, mũi khoằm mặt và tay xương xâu – vai trần – mà Roran và các pháp sư của Varden có từng nói qua. Đột nhiên, anh thấy hy vọng Carn đã thành công tạo ra không khí lung linh mờ ảo quanh anh. Nhưng anh không dám quay đầu lại nhìn.

“Tên tôi là Cây Búa Dững Mãnh,” anh nói. Anh khéo léo thu mấy khúc xương lại, ném lên trời và đón lấy ba khúc. “Roran Cây Búa Dững Mãnh, và Eragon Khắc tinh của Tà Thần là em họ tôi. Nếu chưa nghe tới tôi thì chắc cũng phải nghe tới cậu ấy chứ nhỉ.”

Những tiếng thì thầm lo lắng vang lên trong hàng kị binh, Roran nghĩ mình đã thấy đồng tử Tharos mở rộng trong thoáng chốc. “Một tuyên bố ấn tượng nhưng làm sao tôi biết anh có nói thật không? Tất cả mọi người đều có thể nói mình là người khác vì mục đích của bản thân.”

Roran rút cây búa và đặt lên mặt bàn đánh cái râm. Rồi, không để ý tới những người lính, anh chơi tiếp. Anh lăm bắm ra vẻ tức tối khi hai khúc xương rơi xuống khỏi mu bàn tay mình.

“À,” Tharos húng hắng nói. “Anh rất nổi tiếng đó Cây Búa Dững Mãnh, dù nhiều người nói rằng những lời đồn chỉ toàn phóng đại sự thật. Ví dụ, có đúng là tại làng Deldarad của Surda anh một mình

hạ gục ba trăm binh sĩ?”

“Tôi không biết chỗ đó tên gì, nhưng nếu tên nó là Deldarad thì đúng, tôi đã hạ gục rất nhiều binh sĩ ở đó. Nhưng thực ra chỉ có một trăm chín ba tên tôi và tôi được yểm trợ bởi vài người bạn đồng hành nữa.”

“Chỉ có một trăm chín mươi ba?” Tharos nói bằng giọng không tin. “Anh khiêm tốn quá, Cây Búa Dững Mãnh. Một chiến thắng như vậy cũng đủ mang lại sự truyền tụng tới muôn đời rồi.”

Roran nhún vai và đưa vai rượu lên uống một ngụm cho xong vì anh không chịu nổi việc đầu óc lâng lâng vì rượu của người lùn. “Tôi chiến đấu để chiến thắng chứ không phải để thất bại. Để tôi mời anh một chén, như một người lính với một người lính,” anh nói và đưa vai rượu cho Tharos.

Người chiến binh thấp lùn ngần ngừ, mặt đảo nhìn pháp sư đằng sau lưng trong một giây. Sau đó hắn ta liếm môi và nói. “Có lẽ tôi sẽ uống.” Hắn ta xuống ngựa, đưa giáo cho một người lính khác, cởi găng tay và đi tới chỗ cái bàn, cẩn trọng nhận rượu từ tay Roran.

Tharos ngửi mùi rượu sau đó uống một ngụm lớn. Lông vũ trên vũ trụ phát phơ.

“Anh không thích rượu này à?” Roran tò mò hỏi.

“Tôi thừa nhận, loại rượu nấu trên núi này cay quá,” Tharos nói và đưa vai rượu về cho Roran. “Tôi thích uống rượu nấu trên quê mình hơn, ấm, ngọt và khó say.”

“Đối với tôi loại rượu này ngọt như sữa mẹ ấy,” Roran nói dối. “Tôi uống nó mỗi sáng, trưa và tối.”

Tharos đeo găng tay lại và quay lại leo lên lưng ngựa, cầm lại giáo. Hắn một lần nữa đưa mắt nhìn tên pháp sư mũi khoằm đằng sau, người mà Roran để ý nước da đã tái đi như da người chết trong khoảnh khắc ngắn ngủi Tharos đặt chân xuống ngựa. Có lẽ Tharos cũng nhận ra sự thay đổi đó nên biểu tình trở nên căng thẳng.

“Cám ơn sự hiếu khách của anh, Cây Búa Dững Mãnh,” hắn nói to hơn để tất cả cùng nghe rõ. “Có lẽ tôi sẽ sớm có cơ hội được hàn huyên trò chuyện với anh trong thành Aroughs. Nếu có dịp, tôi hứa

sẽ phục vụ anh loại rượu ngon nhất trong trang viên nhà tôi, và có lẽ tôi sẽ giúp anh cai loại sữa kinh khủng này. Tôi nghĩ anh sẽ thấy rượu ở đây rất đáng để thưởng thức. Chúng tôi ủ nó bên trong những thùng gỗ sồi hàng tháng thậm chí là hàng năm. Thật đáng tiếc nếu tất cả những công trình đó bị phí phạm và những thùng rượu mở ra chảy lênh láng trên đường, nhuộm đường phố đỏ màu nho.”

“Thế thì quả là đáng tiếc,” Roran trả lời. “nhưng thi thoảng anh không thể tránh chuyện đổ rượu khi dọn bàn đâu.” Anh cầm vai và đổ rượu xuống lớp cỏ dưới chân.

Tharos không nói gì trong một lúc – kể cả lông vũ trên mũ trụ hăn cũng không động đậy – rồi, gầm lên một tiếng giận dữ, hăn hét với những người lính xung quanh. “Dàn trận lại! Dàn trận lại, Ta nói... Yah!” Và với tiếng hét cuối cùng hăn thúc ngựa chạy mất, những người lính còn lại theo sau chạy về Aroughs.

Roran vẫn tỏ vẻ bàng quan không lo lắng tới khi những tên lính đã đi hết. Sau đó anh từ từ thở hắt ra và chống khuỷu tay lên đầu gối. Tay anh hơi run run.

Thành công, anh vui mừng nghĩ thầm.

Anh nghe thấy tiếng chân người chạy tới từ phía khu trại và liếc mắt thấy Baldor, Carn đang tiến tới, cùng với ít nhất năm mươi chiến binh vừa trốn trong lều.

“Thành công rồi!” Baldor hét lớn khi họ tới gần. “Anh làm được rồi! Tôi không thể nào tin nổi!” Anh ta cười và vỗ vai Roran mạnh tới nỗi khiến Roran đập tay xuống bàn.

Những người còn lại bao quanh anh, cười lớn cũng như ca tụng anh, nói rằng dưới sự chỉ huy của anh, họ sẽ chiếm được Aroughs không mất một binh một tổ và họ hạ thấp lòng dũng cảm và tính cách con người thành phố này. Ai đó ấn túi da đựng rượu còn ấm, đầy một nửa vào tay anh khiến anh nhìn nó với vẻ chán ghét. Sau đó anh nhìn người đàn ông đứng bên trai anh.

“Anh có phù phép không?” anh hỏi Carn, lời anh nói hầu như không nghe rõ dưới sự ồn ào của đám đông.

“Cái gì?” Carn nhòai lại gần hơn. Roran nhắc lại câu hỏi và lần

này pháp sư cười và gạt đầu. “Có. Tôi đã khiến không khí mờ ảo đúng như anh mong muốn.”

“Anh có tấn công pháp sư bên kia không? Khi chúng bỏ đi, tôi thấy hấn như sắp ngất ấy.”

Nụ cười của Carn rộng hơn. “Đấy là do hấn tự chuốc lấy. Hấn cố phá ảo ảnh hấn nghĩ là do tôi tạo ra – cố chọc thủng lớp không khí mờ ảo để thấy cái gì đằng sau – nhưng làm gì có cái gì để phá, để chọc thủng vì thế hấn đã tốn sức không đâu.”

Sau đó Roran cười thầm, sau đó tiếng cười nho nhỏ biến thành trận cười rung người vang tới tận Aroughs.

Trong vài phút anh để mình tận hưởng những lời tán dương tới khi anh nghe tiếng thét cảnh báo lớn vang lên từ trạm gác ở một góc trại.

“TRánh ra! Để tôi xem!” Roran nói và đứng bật dậy. NHững chiến binh tuân lệnh và anh nhìn người đàn ông duy nhất đứng ở phía tây – là một trong những người anh gửi đi xem xét bờ kênh – đang khó nhọc phi ngựa trên cánh đồng, nhắm hướng trại mà phi tới. “Đưa anh ta tới đây,” Roran ra lệnh và một người kiếm sĩ tóc đỏ gầy nhằng chạy tới đón người kỵ sĩ.

Trong khi đợi người kia tới, Roran cầm mấy khúc xương lên rồi đặt xuống, từng cái một, vào cốc. NHững khúc xương kêu lanh canh khi rơi xuống.

Ngay khi nhìn thấy người lính kia, Roran gọi lớn, “Này anh! Thế nào? Mọi người bị tấn công à?”

Người đàn ông kia vẫn giữ im lặng mãi tới khi chỉ còn cách vài mét. Anh ta xuống ngựa và đứng trước Roran, cử động cứng nhắc như một cây thông thiếu năng, và lớn giọng báo cáo, “Có mặt, thưa ngài!” Khi quan sát gần hơn, Roran nhận thấy cậu ta chỉ là một thiếu niên – đúng hơn, cậu ta chính là cậu thiếu niên đã nắm dây cương cho anh hồi anh mới tới trại. Nhưng điều này không khiến Roran tò mò.

“Thế nào? Tôi không có thì giờ mà dông dài.”

“Báo cáo! Hamund gửi tôi tới nói rằng chúng tôi đã tìm thấy tất

cả những xà lan chúng ta cần và rằng ngài ấy đang cho dựng xe trượt mang nó tới một con kênh khác.”

Roran gật đầu. “Tốt. Anh ấy có cần thêm trợ giúp không?”

“Báo cáo! Không ạ!”

“Có thể thôi à?”

“Vâng, thưa ngài!”

“Đừng luôn miệng thưa ngài thế. Một lần là đủ rồi. Hiểu không?”

“Vâng, thưa ngài – à, vâng th...à, ý tôi là vâng, tất nhiên rồi.”

Roran mỉm cười. “Cậu làm tốt lắm. Kiếm gì ăn đi rồi đi tới khu mỏ rồi báo cáo lại cho tôi. Tôi muốn biết họ làm tới đâu rồi.”

“Vâng, thưa...Xin lỗi ngài – Tôi không... Tôi sẽ làm ngay lập tức, thưa Chỉ huy.” Má cậu thanh niên hồng lên vì nói lắp. Cậu ta cúi đầu chào nhanh rồi nhanh chóng lên ngựa và đi về lều.

Roran càng nghiêm túc hơn vì anh biết, họ đang may mắn khi tránh được lần đụng độ này. Họ còn nhiều việc cần làm và nếu không làm tốt cuộc chiến của họ cũng thua chắc.

Anh nói với tất cả những người lính. “Về trại! Tôi muốn có hai hào quân sự xung quanh lều vào tối này; mấy gã lính da vàng bụng bự đó có thể sẽ đổi ý và quay lại tấn công và tôi muốn có sự chuẩn bị.” Vài người cảm râm vì phải đào hào nhưng phần đông có vẻ vui vẻ đồng ý.

Carn hạ giọng nói, “Anh không muốn họ kiệt sức vào sáng mai chứ?”

“Tôi biết,” Roran trả lời bằng giọng nhẹ nhàng tương tự. “Nhưng chúng ta cần củng cố khu đóng quân và chúng ta cần làm điều này để tránh bị đánh úp. Hơn nữa, dù sáng mai họ mệt thế nào thì trận chiến cũng sẽ tiếp thêm sức lực cho họ. Luôn luôn như thế.”

Đối với Roran một ngày trôi qua rất nhanh khi anh tập trung vào những vấn đề thiết yếu và cố gắng tăng cường thể lực. Những binh lính làm việc hăng say – khi cứu họ, anh đã có được lòng trung thành và tận tụy từ họ - nhưng anh đã thấy rõ ràng hơn rằng, dù họ cố gắng thế nào cũng không thể hoàn thành chuẩn bị trong thời gian quá ngắn.

Suốt sáng, chiều và đầu buổi tối, Roran càng lúc càng cảm thấy hết hy vọng và anh tự nguyện rửa mình vì đã đưa ra một kế hoạch tham vọng và phức tạp tới vậy.

Từ đầu mình phải hiểu rằng chúng ta không có thời gian chớ, anh nghĩ. Nhưng giờ đã quá muộn để thử một kế hoạch mới. Lựa chọn duy nhất là cố gắng hết sức và hy vọng, những nỗ lực đó sẽ đủ để giành lấy chiến thắng.

Trời nhá nhem tối, những tia sáng lạc quan đã tới với anh, vì đột nhiên tất cả những sự chuẩn bị đều hoàn thành với tốc độ nhanh không ngờ. Chỉ vài giờ sau, khi trời tối đen và sao chiếu lấp lánh trên đầu, anh thấy mình đứng ở khu xay sát cùng với gần bảy trăm người, mọi sự chuẩn bị đã hoàn thành cho việc chiếm Aroughs vào cuối ngày hôm sau.

Roran cười vì nhẹ nhõm, tự hào và có chút ngờ vực vì công trình của họ.

Anh chúc mừng những người lính xung quanh và cùng họ về lễu. “NGhỉ ngơi đi nếu có thể. Chúng ta sẽ tấn công vào lúc bình minh!”

Những người lính reo vui, dù họ mệt mỏi thấy rõ.

Chương 19:

Bạn Và Thù

Tối hôm đó, Roran ngủ không được sâu giấc. Anh không thể nào nghỉ ngơi hoàn toàn dù biết tầm quan trọng của trận chiến sắp tới và rằng anh có thể bị thương đầy mình trong trận chiến như trước kia. Hai ý nghĩ đó khiến anh căng thẳng, tỉnh dậy khỏi giấc mộng đen tối, kỳ lạ.

Thế là, anh tỉnh giấc dễ dàng khi một âm thanh uých nho nhỏ vang lên ngoài lều

Anh mở mắt và nhìn lên nóc lều. Trong lều tối om chỉ trừ tia sáng yếu ớt hắt vào từ ngọn đuốc qua cửa vào. Không khí lạnh lẽo và chết chóc như thể anh đang bị chôn trong lòng đất. Anh không biết đã mấy giờ nhưng anh biết đã rất, rất khuya. Kể cả những sinh vật của ban đêm cũng đã trở lại ổ và đi ngủ. Không ai nên thức, trừ những lính canh mà quanh lều anh đâu có người lính nào.

Roran cố thở từ từ và hít thật sâu khi nghe ngóng. Âm thanh lớn nhất anh nghe được là tiếng đập của con tim, càng lúc càng lớn hơn, nhanh hơn vì anh cảm thấy căng cứng như dây đàn.

Một phút trôi qua.

Lại một phút nữa

Rồi ngay khi anh nghĩ không có gì phải lo lắng và nhịp tim dần ổn định thì một bóng đen vút qua cửa lều, che đi ánh sáng bên ngoài.

Nhịp tim của Roran đập nhanh gấp ba lần như khi anh chạy lên đỉnh núi vậy. Nhưng mục đích của người kia không thể là gọi anh dậy chuẩn bị chiếm Aroughs hay hiến kế cho anh vì nếu có, họ sẽ không ngần ngại mà gọi tên anh.

Một bàn tay đeo găng đen – đen hơn cả màn đêm – thò vào qua cửa lều.

Roran định mở miệng tri hô nhưng lại thôi. Không nên ngu ngốc đánh mất lợi thế ngạc nhiên. Hơn nữa, nếu kẻ đột nhập biết hẳn đã bị phát hiện, hẳn sẽ hoảng loạn và hoảng loạn sẽ khiến hẳn nguy hiểm hơn.

Roran cẩn thận dùng tay phải nắm lấy con dao đặt dưới áo choàng anh đang gấp gọn thành gói và giấu vũ khí dưới chân. Cùng lúc đó, anh dùng tay trái nắm chặt cạnh chăn.

Ánh sáng vàng khắc họa đường nét tên đột nhập. Roran thấy hẳn mặt một áo da chần bông nhưng không mang áo giáp. Sau đó, cửa lều đóng lại và bóng tối một lần nữa bao trùm lấy họ.

Người lạ mắt rón rén tới nơi Roran nằm.

Roran cảm thấy như anh sắp ngất vì thiếu không khí nếu cứ cố nín thở để tên kia không biết anh đã thức.

Khi kẻ đột nhập bước được nửa đường tới võng, Roran kéo chăn ra ném lên người gã và, với một tiếng hét kinh hoàng, anh lao lên người hẳn, nắm lấy con dao định moi ruột hẳn.

“Đừng!” người đàn ông hét lên. Roran ngạc nhiên ngừng tay và cả hai ngã nhào xuống đất. “Bạn mà! Tôi là bạn!”

Nửa giây sau, Roran thở hắt ra vì hai cú đâm vào bụng. CƠN ĐÁU GẦN NHƯ HẠ GỤC ANH NHƯNG ANH CỐ LĂN RA TRÁNH HẮN VÀ CỐ ĐẨY XA KHOẢNG CÁCH GIỮA HAI NGƯỜI.

Roran gượng đứng dậy, rồi một lần nữa lao tới tên đột nhập đang lăn lộn trong đồng chăn.

“Đợi đã, tôi là bạn anh!” người đàn ông hét lên nhưng Roran không định tin hẳn thêm lần nữa. May mà anh không tin hẳn, vì khi anh chém hẳn, hẳn qua lớp chăn tóm lấy tay phải và con dao của Roran sau đó dùng một con dao hẳn lấy ra từ áo da chém vào Roran. Roran cảm thấy đau nhói nhưng cơn đau quá nhẹ nên Roran không để ý nhiều.

Roran rống lên và kéo mạnh chăn, kéo gã đàn ông đứng dậy và động hẳn vào lều khiến lều đổ sập, nhốt họ bên trong. Roran vút chăn sang một bên rồi lăn mò tìm gã kia.

Tay trái Roran sờ thấy một đế giày cứng và đầu ngón tay anh

lạnh cứng.

Anh lao lên, nắm lấy cổ chân hắn khi hắn cố quay lại. Gã quẫy đạp như một con thỏ khiến Roran tuột tay, nhưng anh nào bỏ cuộc. Roran nắm chặt cổ chân hắn và bóp vào gân chân hắn cho tới khi hắn kêu oai oái.

Trước khi hắn kịp trấn tĩnh, Roran leo lên người hắn và ấn bàn tay cầm dao của hắn xuống đất. Roran cố đâm hắn nhưng anh quá chậm; kẻ thù của anh nắm được cổ tay anh và dùng bàn tay như gọng kìm bóp chặt tay anh.

“Người là ai?” Roran lồng lên.

“Bạn anh,” người đàn ông nói phả hơi thở vô mặt anh. Nó có mùi rượu táo hồng. Sau đó hắn lên gối Roran ba phát liên tục.

Roran đập trán vào mũi hắn, khiến nó kêu đánh rắc. Gã rên rỉ và quẫy đạp bên dưới nhưng Roran không chịu thả hắn ra.

“Người... không phải bạn ta,” Roran gầm trong họng khi cúi xuống và từ từ hạ con dao xuống người hắn. Khi cả hai đang căng người lên thì Roran nghe thấy có tiếng người la hét bên ngoài cái lều sập.

Cuối cùng anh khóa được tay hắn và đâm xuyên qua lớp áo và da thịt. Hắn co giật. Anh đâm nhanh thêm mấy nhát sau đó cầm nguyên con dao trên ngực hắn.

Qua cán dao, Roran cảm nhận được trái tim rung lên lần cuối khi bị cắt thành từng mảnh. Gã co giật hai lần nữa sau đó nằm đó, thở hắt ra.

Roran tiếp tục giữ hắn cho tới khi sự sống rời bỏ hắn. Họ ôm nhau thân mật như một cặp tình nhân. Dù gã kia định giết anh nhưng Roran không biết gì về hắn và anh không thể nào không thấy sợ hãi. Đây là một con người – một mạng sống, một sinh vật biết suy nghĩ – đã ra đi vì hành động của anh.

“Người là ai?” anh nói thầm. “Ai gửi người tới?”

“Ta đã... suýt giết được người,” gã cất tiếng nói, nghe có vẻ hài lòng. Sau đó hắn thở hắt ra, cơ thể mềm oặt. Hắn chết.

Roran gục đầu lên ngực hắn và hít thở, người anh run lên vì bị

tấn công.

Mọi người bắt đầu lôi lớp vải bố phủ lên người anh ra. “Kéo nó ra!” Roran hét, không thể chịu nổi sức nặng kinh khủng đang đè lên cũng như không gian đen thẫm, tù túng và không khí ngột ngạt.

Một kẽ hở xuất hiện vì ai đó đã cắt thủng lớp vải. Ánh đuốc ấm áp nháy múa lan tỏa qua lỗ hổng.

Anh điên cuồng muốn thoát khỏi phòng giam. Anh đứng lên, nắm lấy lỗ hổng mà chui ra. Anh loạng choạng đi về phía có ánh sáng, trên người không mặc gì ngoài khố và nhìn xung quanh với vẻ bối rối.

Balodr đang đứng đó cùng Carn, Delwin, Mandel và mười người lính khác. Tất cả cầm vũ khí sẵn sàng chiến đấu. Không ai mặc quân trang đầy đủ, trừ hai người mà Roran nhận ra là lính gác đêm nay.

“Chúa ơi,” ai đó hét lên và Roran quay lại nhìn người lính đang hé mắt nhìn qua căn lều thấy xác kẻ đột nhập.

Gã nhỏ thó, tóc dài bóng dầu buộc thành đuôi ngựa và đeo bịt mắt trái. Mũi hần gãy và tím đỏ - hậu quả từ những cú đấm của Roran - và máu be bét trên nửa dưới khuôn mặt hần. Máu tràn ra trên ngực hần và trên mặt đất xung quanh. Quá nhiều máu đối với một con người.

“Roran,” Baldor lên tiếng. Roran tiếp tục nhìn kẻ ám sát không thể rời mắt. “Roran,” Baldor lại nói nhưng lớn hơn. “Roran, nghe tôi nói này? Anh có bị thương không? Chuyện gì xảy ra?... Roran?”

Cuối cùng Roran cũng nghe thấy. “Cái gì?” anh hỏi.

“Roran, anh có bị thương không?”

Sao anh ấy lại nghĩ thế nhỉ? Roran bối rối nhìn xuống. Lòng ngực anh bê bết máu khô, những vết máu dính trên tay anh và trên khố.

“Ổn,” anh nói dù khó lòng mở miệng. “Có ai bị tấn công nữa không?”

Đáp lại, Delwin và Hamund bước sang một bên để lộ một thân hình không còn sự sống. Đó chính là cậu thiếu niên đã chạy truyền tin cho anh.

“Ôi!” Roran rên rỉ, nỗi buồn dâng lên trong anh. “Sao lại thế

này?”

Một trong những chiến binh bước lên phía trước. “Tôi ở cùng lều với cậu ấy, thưa Chỉ huy. Cậu ấy luôn ra ngoài đi dạo mỗi tối, vì cậu ấy đã uống nhiều nước chè. Mẹ cậu ấy bảo làm thế để phòng ốm đau... Cậu ấy tốt tính lắm thưa Chỉ huy. Cậu ấy không nên bị vài tên hèn hạ chỉ biết đánh len chém thành nhiều mảnh thế này.”

“Không,” Roran thì thầm. Nếu cậu ta không ở ngoài đó thì người chết phải là mình. Anh chỉ tên thích khách. “Trong trại còn tìm thấy tên sát thủ nào không?”

Những người đàn ông thì thào nói chuyện; sau đó, Baldor cất giọng, “Tôi không nghĩ có.”

“Kiểm tra chưa?”

“Chưa.”

“Vậy thì đi kiểm tra đi! Nhưng đừng đánh thức những người khác. Họ cần ngủ. Từ lúc này hãy cho lính gác ở lều của các tướng lĩnh. Đáng nhẽ mình phải nghĩ tới chuyện này.”

Roran đứng nguyên tại chỗ, cảm thấy mình thật ngu ngốc và đần độn khi Baldor ra lệnh. Mọi người, trừ Carn, Delwin và Hamund đều tản đi. Bốn người lính cáng xác cậu nhỏ đi chôn, trong khi những người còn lại đi kiểm tra khu đóng quân.

Hamund tiến tới nhìn tên thích khách, và dùng mũi giày đẩy con dao của hắn. “Chắc sáng nay anh đã khiến mấy tên lính sợ hơn chúng ta tưởng.”

“Chắc rồi.”

Roran run lên. Anh thấy lạnh toàn thân đặc biệt ở tay và chân như dính đá. Carn nhận ra và mang cho anh cái chăn. “Đây,” Carn nói và choàng lên vai Roran. “Ra ngồi cạnh đống lửa kia. Tôi sẽ mang cho anh ít nước nóng mà tắm rửa. Thế nhé?”

Roran gật đầu vì không nghĩ mình còn nói được.

Carn định đi, nhưng được vài mét, anh dừng lại khiến Roran cũng phải ngừng bước. “Delwin, Halmund, lấy cho tôi cái võng, cái gì để ngồi cũng được, một vài rượu mật ong và ít vải băng bó tới đây. Nhanh nhé.”

Hai người kia giật mình bỏ đi.

“Sao?” Roran bối rối hỏi. “Sao thế?”

Nét mặt anh nghiêm trọng và chỉ lên ngực Roran. “Nếu anh không bị thương thì gì đây?”

Roran nhìn xuống và thấy bên dưới lớp lông ngực và lớp máu khô là một vết cắt dài và sâu chạy ngang xương ức và kết thúc ở đầu ngực. Chỗ hở rộng nhất khoảng 0,6cm và trông giống một nụ cười quỷ quái không có môi. Vết cắt không hề chảy máu. Roran có thể thấy lớp mỡ vàng dưới da và dưới đó và dưới đó là mô cơ ngực đỏ sẫm spong màu thịt nai sống.

Anh đã quá quen với những vết thương do giáo mác, gươm kiếm và những vũ khí khác đem đến nên không lấy gì làm lo lắng. Anh đã bị thương không biết bao nhiêu lần trong cuộc đấu tranh chống lại Triều đình – vết thương khiến anh tự hào nhất là vết cắn của Ra'zac trên vai phải khi chúng bắt Katrina tại Carvahall – nhưng chưa bao giờ anh lãnh một vết thương lớn hoặc không bình thường thế này.

“Đau không?” Carn hỏi.

Roran lắc đầu. “Không.” Cổ họng anh cứng lại và tim anh – vẫn đang đập thình thịch vì trận đánh lộn – đập nhanh gấp đôi. Dao có độc chằng? Anh phân vân.

“Rora, anh phải thả lỏng người,” Carn nói. “Tôi nghĩ tôi có thể chữa trị cho anh, nhưng anh sẽ làm cho mọi chuyện khó khăn hơn nếu ngắt đi.” Anh ta đỡ lấy vai Roran, dẫn anh tới cái vũng Hamund mang ra từ lâu và Roran ngoan ngoãn ngồi xuống,

“Nghỉ ngơi thế nào?” anh hỏi kèm một tiếng cười giòn ngán ngùi.

“Hít sâu và tưởng tượng anh đang chìm sâu trong lòng đất khi thở ra. Tin tôi đi, anh sẽ thấy thoải mái.”

Roran nghe theo nhưng khi anh thở ra lần thứ ba, vết thương mở rộng, máu chảy ra từ vết thương, bắn lên mặt Carn. Pháp sư lùi lại và nguyên rủa. Máu nóng chảy xuống bụng Roran.

“Giờ thì đau rồi,” Roran nghiêng răng nói.

“Này!” Carn hét và vấy Delwin đang chạy lại chỗ họ, tay cầm đầy băng gạc và những vật dụng khác. Khi anh ta đặt chúng xuống một

đầu vồng, Carn cầm một ít vải lên ấn vào vết thương của Roran để cầm máu. “Nằm xuống,” anh ra lệnh.

Roran nghe theo và Hamund đưa cho Carn một cái ghế đầu. Carn ngồi xuống trong khi vẫn bịt chặt miệng vết thương. Anh mở tay phải và nói, “Mở chai rượu ra và đưa cho tôi.”

Delwin đưa chai rượu cho Carn. Anh nhìn thẳng vào Roran và nói. “Tôi sẽ phải sát trùng vết thương trước khi dùng phép thuật làm khép miệng nó. Hiểu không?”

Roran gật. “Đưa cho tôi thứ gì để cầm nào.”

Anh nghe có tiếng cửi thắt lưng và một trong hai người, Delwin hoặc Hamund đưa thắt lưng vô miệng anh, anh anh dùng hết sức cầm. “Làm đi!” anh nói rõ ràng nhất có thể.

Trước khi Roran có thời gian phản ứng lại, Carn bỏ vải ra và rưới rượu lên vết thương, lên lớp lông ngực và máu khô cùng những vết bẩn khác dính trên đó. Roran rên rĩ và cong người lên, cào lên vồng.

“Rồi, xong rồi,” Carn nói và đặt chai rượu sang một bên.

Roran nhìn những vì sao, những cơ bắp trên người anh run rẩy. Anh cố quên đi cơn đau khi Carn đặt tay lên vết thương và bắt đầu lầm rầm nói bằng ngôn ngữ cổ.

Sau vài giây, dù đối với Roran nó phải kéo dài tới vài phút, anh thấy không thể chịu nổi cơn ngứa bên trong lồng ngực khi Carn chữa trị vết thương do con dao của tên thích khách gây ra. Cơn ngứa lên cao dần, tới lớp da và cơn đau biến mất. Nhưng, anh vẫn thấy khó chịu muốn gãi rách da rách thịt.

Khi làm xong, Carn thở dài và cúi xuống, dùng tay đỡ đầu.

Roran buộc những cơ bắp cứng đầu làm việc theo ý mình, quăng chân sang một bên và ngồi thẳng dậy. Anh đưa tay lên sờ ngực. Ngoại trừ lớp lông, da anh mềm mại tới hoàn hảo. Bình thường. Không một vết sẹo. Y như cũ.

Pháp thuật.

Delwin và Hamund vẫn đứng nhìn. Họ mở to mắt hơn một chút dù anh nghĩ ai trong hoàn cảnh đó cũng sẽ thế thôi.

“Đi nghỉ đi,” anh nói và vẫy tay. “Chúng ta chỉ còn vài giờ, và tôi

muốn hai người tỉnh táo.”

“Anh chắc chắn mình ổn rồi chứ?” Delwin hỏi.

“Ừ, ừ,” anh nói dối. “Cám ơn sự giúp đỡ của các anh, nhưng giờ đi đi. Làm sao tôi ngủ nổi khi hai anh cứ cục ta cục tác như gà mẹ được chứ?”

Sau khi họ rời đi, Roran xoa mặt và ngồi nhìn bàn tay run rẩy, dính đầy máu của mình. Anh thấy khó chịu. Trống rỗng. Như thể anh đã làm việc công việc cả tuần trong vòng vài phút.

“Anh còn chiến đấu nổi không?” Anh hỏi Carn.

Pháp sư nhún vai. “Không tốt bằng trước...đó là cái giá phải trả. Nhưng chúng ta không thể vào trận mà không có anh.”

Roran không muốn cãi. “Anh cũng nên đi nghỉ thôi. Sắp bình minh rồi.”

“Anh thì sao?”

“Tôi sẽ đi tắm, tìm áo mặc và cùng Baldor xem xét xem có phát hiện sát thủ nào của Galbatorix không?”

“Anh không định nghỉ ngơi à?”

“Không.” Anh vô thức gãi ngực. Anh dừng lại khi nhận ra mình vừa làm gì. “Lúc trước tôi cũng không ngủ được, và giờ...”

“Tôi hiểu.” Carn từ từ đứng dậy. “Tôi sẽ ở trong lều nếu anh cần tôi.”

Roran nhìn anh ta nặng nề bước vào bóng tối. Khi không còn thấy anh ta nữa, Roran nhắm mắt và nghĩ tới Katrina để bình tĩnh lại. Anh dùng hết sức mạnh ít ỏi còn lại, đi vào căn lều sập, tìm quần áo, vũ khí, giáp và khăn. Trong một lúc lâu anh tránh nhìn xác tên thích khách dù đôi khi thoáng thấy trong lúc bối rối tìm đồ dùng.

Cuối cùng, Roran quỳ xuống, ngoảnh đầu, rút con dao khỏi xác chết. Anh vẩy con dao và nghe tiếng máu nhỏ giọt xuống sàn.

Trong cái im lặng lạnh lẽo của ban đêm, Roran từ từ chuẩn bị tinh thần cho trận chiến. Sau đó, anh đi tìm Baldor – người đã khẳng định với anh rằng không có thêm tên thích khách nào lọt qua tầm mắt của lính gác – và đi quanh trại, nghĩ ngợi về kế hoạch tấn công Aroughs. Sau đó, anh thấy nửa con gà nướng đã nguội ngắt từ

bữa tối. Anh ngồi xuống ăn và ngắm nhìn các vì sao.

Nhưng, cho dù anh làm gì, anh vẫn nghĩ tới cậu nhỏ nằm chết ngoài lều anh. Ai là người có quyền quyết định ai được sống và ai phải chết? Mạng sống của mình đâu có đáng giá hơn cậu ấy nhưng cậu ấy là người nằm sâu dưới ba tấc đất trong khi mình còn ít nhất vài giờ tận hưởng cuộc sống dương thế. Đó là cơ hội, là định mệnh hay tội ác, hay đây là do một thế lực trên kia sắp xếp?

Chương 20:

Bột Lúa

“Cảm giác có em thích chứ?” Roran hỏi Baldor khi họ sánh bước đi tới khu xay sát gần nhất trong ánh hừng đông.

“Không phải thích hay không thích. Ý tôi là, em tôi đâu có lớn gì. Trông như con mèo con ấy.” Baldor kìm cương khi con ngựa của cậu ta định xông ra đám cỏ ven đường. “Tôi thấy chuyện có em – dù là trai hay gái – sau một thời gian quá dài cứ nhột nhạt thế nào ấy.”

Roran gật đầu. Anh dịch mông trên lưng ngựa, nhìn lại sau đảm bảo sáu trăm năm mươi lính đang giữ đúng khoảng cách với anh. Khi tới khu xay sát, Roran xuống ngựa và buộc ngựa trước điểm thấp nhất của ba căn nhà. Một người lính đứng sau dắt lũ ngựa về trại.

Roran đi tới lạch sông và bước xuống cầu kênh. Sau đó anh đặt chân lên xà lan gần bờ nhất trong bốn cái đang nổi dập dềnh.

Những xà lan trong giống mấy mảng bè đơn sơ hơn là một con thuyền độc mộc được những dân làng dùng làm phương tiện chuyên chở từ Narda tới Teirm. Roran rất thích điểm này vì bè đồng nghĩa với không có mũi tàu nhọn. Nhờ vậy, họ buộc, đóng cọc chúng được vào với nhau thành một mảng bè duy nhất dài tới 45m.

Roran đã chỉ đạo đem toàn bộ số đá phiến họ có từ mỏ khai thác chất lên xe bò chở tới đây, chất lên đầu chiếc xà lan thứ nhất và dọc xà lan thứ hai và ba. Trên đồng đá phiến, họ chất những bao bột – tìm thấy trong nhà máy xay – tới khi tạo thành một bức tường cao ngang hông. Ở tầng đá cuối cùng trên xà lan thứ hai, bức tường tiếp tục chỉ với các bao bột.

Sức nặng của các phiến đá cùng đồng bột kèm theo sức nặng của bản thân xà lan đã biến những chiếc thuyền nổi thành khúc gỗ công

thành theo đường thủy khổng lồ. Roran mong sao nó có thể chọc thủng cánh cổng ở cuối con lạch. Kể cả khi cánh cổng được yểm bùa – mặc dù Carn không cho là thế - Roran cũng không nghĩ có bất cứ pháp sư nào, trừ Galbatorix có thể vô hiệu hóa lực tấn công của những chiếc xà lan này một khi chúng trôi xuống từ thượng nguồn.

Ngoài ra, đồng đá và bột kia là một lá chắn phòng thủ chống giáo, tên và những vũ khí sát thương khác bay tới.

Roran cẩn trọng đi lại giữa những mảng thuyền dập dềnh tới đầu xà lan. Anh chèn giáo khiên của mình vào một chồng đá phiến rồi quay người quan sát các chiến binh tập hợp giữa các bức tường.

Mỗi lúc xà lan càng lún xuống sâu hơn xuống nước do sức nặng của các chiến binh. Cuối cùng nó chỉ còn nổi trên mặt nước có vài centimet.

Carn, Baldor, Hamund, Delwin và Mandel đứng cạnh Roran. Họ tự mình chọn vị trí nguy hiểm nhất. Nếu muốn có Aroughs, họ cần có sự đồng hành của kinh nghiệm cũng như sự may mắn. Họ không thể trao trách nhiệm nặng nề cho ai.

Ở rìa xà lan, Roran thấy Brigman đứng cùng với những người lính ông từng chỉ huy. Sau hành động bất tuân quân lệnh gần đây của Brigman, Roran đã giáng chức và giam ông ta trong lều. Nhưng, Brigman xin được tham gia trận chiến cuối cùng ở Aroughs, và Roran miễn cưỡng đồng ý; Brigman giỏi dùng đao kiếm và chỉ cần một thanh kiếm cũng tạo nên sự khác biệt trong trận chiến sắp tới.

Roran vẫn băn khoăn liệu anh có quyết định đúng không. Anh khá tự tin giờ các binh lính trung thành với anh chứ không phải với Brigman, nhưng Brigman đã là chỉ huy của họ trong nhiều tháng. Mối liên kết đó không thể quên trong một sớm một chiều. Kể cả trong trận chiến này Brigman không gây chuyện nhưng ai mà biết ông ta có chịu nghe lời hay lơ quân lệnh đi, ít nhất là khi Roran là người ra lệnh.

Nếu ông ta khiến mình không tin, mình sẽ chém chết ngay tại chỗ, Roran nghĩ. Nhưng giải pháp này rất phù phiếm. Nếu Brigman thật sự phản bội thì Roran sẽ không nhận ra cho tới khi

quá muộn.

Khi chỉ còn lại sáu người lính đứng trên bờ, Roran cúp tay trước miệng hô lớn. “Mở cửa đập!”

Hai người đang đứng trên con đê ở đỉnh đồi – con đê có nhiệm vụ làm chậm dòng chảy của sông từ thượng nguồn về phía bắc. Dưới đó 6m có guồng nước đầu tiên và một hồ nước bên dưới. Phía trước cái hồ là con đê thứ hai, tại đó có thêm hai người lính. Dưới đó thêm 6m là một guồng nước nữa và một hồ nước sâu yên ả. Cuối hồ là con đê thứ ba và là con đê cuối cùng cùng hai người lính nữa. Ở chân đê cuối cùng là guồng nước cuối cùng. Từ đó, dòng chảy uốn lượn êm đềm chảy tới Aroughs.

Trên các con đê là ba cổng đập Roran bắt đóng lại trong lần đầu tới thăm khu xay sát. Qua hai ngày, đội binh lính đã lặn dưới dòng nước đang ngày một dâng cao nạo vét lòng hồ. Sau đó họ cắm những xà gỗ dài, chắc khỏe xuống hai bên cửa đập.

Những người đứng ở giữa và trên đầu đang nắm lấy những xà gỗ – chúng thò ra khỏi đê vài mét – và bắt đầu kéo đẩy chúng theo một nhịp điệu nhất định. Theo như kế hoạch, hai người đứng cuối sẽ đợi một lúc trước khi họ cũng làm theo.

Roran nắm chặt một bao bột trong lúc quan sát. Nếu họ chỉ tính lệch thời gian vài giây, chắc chắn một thảm họa sẽ xảy đến.

Gần một phút trôi qua, không có gì xảy ra.

Rồi, với một tiếng ầm lớn, cửa đập đầu tiên mở ra. Đê phình lên, đất nứt toác và nước phù sa chảy ầm ầm xuống guồng nước bên dưới khiến nó quay nhanh hơn bao giờ hết.

Đập sập, những người đứng trên đó nhảy lên bờ cách đó vài centimet.

Dòng nước từ độ cao hơn 9m đổ ầm xuống hồ nước đen êm ả bên dưới guồng nước. Một cơn sóng cao vài mét lao xuống đập bên dưới.

Thấy chuyện sắp xảy tới, hai chiến binh ở giữa rời vị trí, lao xuống khu đất an toàn.

May mà họ đã kịp. Khi cơn sóng đập tới đã phá vỡ cửa đập thứ hai như thể một con rồng đá tan nó và cuốn trôi đi những tàn tích

của con đập.

Dòng lũ điên cuồng đâm vào guồng nước thứ hai với lực mạnh hơn trước. Gõ kêu cọt kẹt và lần đầu tiên, Roran nghĩ tới khả năng một hoặc nhiều hơn một guồng nước sẽ bị cuốn trôi. Nếu chuyện đó thực sự xảy ra, những chiến binh và kể cả các xà lan sẽ bị nguy khốn; có thể cuộc tấn công Aroughs sẽ kết thúc từ trong trứng nước.

“Cắt dây neo!” anh hô.

Một trong những người lính cắt dây neo trong khi những người khác cúi xuống kéo một sợi dây dài độ 3 mét giữ xà lan đứng yên bằng tốc độ nhanh nhất.

Chiếc xà lan nặng nề lao lên phía trước, tốc độ chậm hơn mong muốn của Roran quá nhiều.

Mặc kệ cho dòng thác đang đổ ào ào về phía hai người lính, họ vẫn tiếp tục đứng ở đê thấp nhất để đẩy xà gỗ. Chỉ chưa đến một giây trước khi cơn lũ ào lên họ, những người lính mới rời bỏ vị trí.

Dòng nước đục một lỗ lớn trên đập đất dễ như thể nó là bánh mỳ và cuộn cuộn lao tới guồng nước cuối cùng. Gõ kêu kẹt kẹt – âm thanh lớn và sắc như đập đá – guồng nước nghiêng đi vài độ nhưng vẫn đứng vững. Sau đó, với một tiếng gầm to như tiếng sấm, dòng nước lao xuống chân đồi, nước bắn lên như sương mù.

Từng cơn gió lạnh vượt lên mặt Roran đứng cách đó hai trăm mét.

“Nhanh nữa lên!” anh tri hộ với những người đang cắt dây neo khi cơn lũ giận dữ tràn xuống con kênh.

Lũ tiến tới với một tốc độ khó tin. Khi nó đập vào đuôi bốn chiếc thuyền, cả đoàn thuyền nhào về phía trước khiến Roran và các chiến binh nhào khỏi đuôi tàu và làm một số người ngã dúi dụi. Vài bao bột rơi xuống sông hoặc rơi ngược về phía những người lính.

Dòng nước tràn dâng nâng xà lan gần rìa nhất cao lên vài mét, đoàn thuyền dài gần 50 mét bắt đầu xoay tròn. Roran biết, nếu quá trình này tiếp tục, đoàn thuyền sẽ bị xé tan.

“Giữ thẳng thuyền!” anh rống lên, nhảy bật dậy khỏi bao bột anh vừa ngã đè lên. “Đừng cho thuyền xoay!”

Nghe thấy tiếng anh, các chiến binh lục tục chống thuyền trôi khỏi dòng nước xoáy và đi về giữa sông. Roran đứng trên đồng đá phiến chỉ huy và cùng nhau điều khiển những chiếc xà lan trôi xuống.

“Chúng ta làm được rồi!” Baldor hét lên, trên mặt hiện một nụ cười ngu ngốc.

“Đừng mừng vội,” Roran cảnh cáo. “Chúng ta còn cả một đoạn đường dài.”

Bầu trời phía đông chuyển màu vàng chanh khi họ chỉ cách Aroughs một dặm. Với tốc độ di chuyển hiện tại, họ sẽ tới thành phố trước khi mặt trời ló rạng và màu trời xám xịt sẽ giúp họ tránh được những tên lính canh trên tường thành và chòi gác phát hiện.

Mặc cho những ghềnh đá trên đường đi, chiếc thuyền vẫn gia tốc băng băng tiến tới thành phố bên dưới khu xay sát và không còn một ghềnh thác nào cản bước họ.

“Nghe này,” Roran chụm tay trước miệng và nói lớn để mọi người cùng nghe. “Chúng ta có thể rơi xuống nước khi đâm vào cổng ngoài, vì thế chuẩn bị tinh thần bơi đi. Tới khi chúng ta vào đất liền, chúng ta sẽ là những mục tiêu dễ tấn công. Một khi lên bờ, chúng ta chỉ có một mục đích duy nhất: leo lên bức tường trong trước khi họ nghĩ tới chuyện đóng cổng, vì nếu họ làm vậy, chúng ta sẽ không bao giờ có được Aroughs. Nếu chúng ta có thể vượt qua bức tường thứ hai, chúng ta sẽ dễ dàng tìm thấy Lãnh chúa Halstead và buộc ông ta đầu hàng. Nếu ông ta không chịu, chúng ta sẽ chiếm trung tâm thành phố, sau đó tản vào các con đường cho tới khi toàn bộ Aroughs thuộc về chúng ta.

“Nhớ, chúng ta có thể sẽ phải một chọi hai hoặc ba, vì vậy hãy ở gần nhau bảo vệ và che chắn cho nhau. Đừng một mình đơn độc, đừng tách mình ra khỏi nhóm. Bọn lính trong thành hiểu rõ địa bàn hownc húng ta, và họ có thể tấn công chúng ta vào lúc chúng ta không ngờ nhất. Nếu anh một mình, hãy chạy tới trung tâm thành phố, vì chúng tôi sẽ ở đó.

“Hôm nay chúng ta sẽ cống hiến hết mình vì Varden. Hôm nay

chúng ta sẽ giành lấy vinh quang và danh dự tất cả đàn ông đều mơ ước. Hôm nay... hôm nay chúng ta sẽ đánh dấu tên tuổi chúng ta lên lịch sử. Những gì chúng ta làm trong vài giờ nữa sẽ truyền tụng cả trăm năm sau. Hãy nghĩ tới bạn bè, gia đình, bố mẹ, vợ con các anh. Hãy chiến đấu hết mình vì chúng ta chiến đấu vì họ. Chúng ta chiến đấu vì tự do!”

Những người lính hô to hưởng ứng.

Roran để họ say men chiến đấu; sau đó anh giơ tay và nói. “Giơ khiên!” Và, mọi người như một giơ khiên lên, che chở cho họ và cho chiến hữu khiến cho khu giữa gỗ công thành như một con vật khổng lồ có vảy.

Roran hài lòng nhảy xuống nhìn Carn, Baldor và bốn người bạn đồng hành với anh trên quãng đường từ Belatona. Người trẻ nhất, mandel có vẻ sợ hãi nhưng Roran biết cậu ta biết cách kiềm chế nó.

“sẵn sàng chưa?” anh hỏi và họ gật đầu đồng lòng.

Sau đó Roran cười, khi Baldor hỏi lý do, anh nói, “Giá mà cha tôi nhìn thấy tôi lúc này!”

Sau đó cả Baldor cũng cười.

Roran nhìn chăm chăm dòng nước. Một khi tiến vào thành phố, các chiến binh sẽ nhận ra có gì không bình thường và sẽ ra hiệu báo nguy. Anh muốn họ báo nguy hiểm, nhưng không phải vì lý do này. Vì thế, khi dòng lũ chỉ cách Aroughs 5 phút, anh bảo Carn, “Gửi tín hiệu.”

Pháp sư gật đầu và môi di chuyển kiểu kỳ lạ nói ngôn ngữ cổ xưa. Sau vài phút, anh đứng thẳng và nói. “Xong rồi.”

Roran nhìn đằng tây. Ở đó, trên cánh đồng phía trước Aroughs là máy bắn đá, máy phóng tên và tháp chiến đấu của Varden. Tháp chiến đấu vẫn không có động tĩnh nhưng những máy móc khác đã chuẩn bị để hành động, bắn tên và đá theo đường vòng cung lên những bức tường trắng của thành phố. Anh biết rằng năm mươi người lính ở đầu kia thành phố đã thổi kèn, la hét, bắn hỏa tiễn, làm mọi thứ để thu hút sự chú ý của những tên lính trong thành và giả bộ như một đội quân lớn hơn sắp sửa tấn công thành phố từ đằng

đó.

Roran cảm thấy bình tĩnh lạ thường.

Anh sắp tham chiến.

NHững binh lính của anh sắp chết.

Anh có thể là một trong số đó.

Anh hiểu và anh thấy thông suốt, anh không còn thấy kiệt sức hay run rẩy nữa. Không gì có thể tiếp sức lực cho con người nhiều như chiến tranh – không phải thức ăn, tiếng cười hay lao động chân tay, cả cả tình yêu cũng không phải – và dù ghét chiến tranh nhưng anh không thể chống lại sức quyến rũ của nó. Anh chưa bao giờ muốn làm một chiến binh nhưng anh đã trở thành một chiến binh và anh sẽ làm điều tốt nhất,

Roran che mắt nhìn qua đồng đá phiến về cánh cổng đang nhanh chóng tiến tới. Trên mặt nước, cổng làm bằng sỏi cứng, đen lại vì dùng lâu và ăn mòn. Bên dưới mặt nước, anh biết là lưới đan bằng sắt thép và gỗ cho dòng nước dễ dàng lưu thông. Phần bên trên là phần khó bẻ gãy nhất, nhưng anh đoán thời gian sử dụng lâu đã khiến phần dưới yếu đi. Khi phần bên dưới bị đâm thủng, phần bên trên cũng dễ dàng đi tong thôi. Vì thế, anh đã ra lệnh cho đặ hai khúc gỗ gắn chặt bên dưới chiếc xà lan đầu tiên. Chúng sẽ tổng thẳng vào nửa dưới của cổng khi phần gỗ sẽ tổng vào phần trên.

Đây là một kế hoạch thông minh nhưng anh không biết có thành công không.

“Đừng vững nha,” anh nói với mình anh hơn là nói với mọi người khi cánh cổng ngày càng gần.

Vài chiến binh bên rìa xa f lan tiếp tục điều khiển dùng gậy điều khiển xà lan, nhưng phần còn lại vẫn trốn bên dưới lớp khiên.

Cánh cổng gần hơn bao giờ hết, đường vòng cung dẫn tới cổng lớn lên trước mắt họ, trông nó như lối vào động. Khi đầu xà lan trôi vào trong đường vòm tối om, Roran nhìn thấy khuôn mặt một người lính, tròn và trắng như trăng rằm xuất hiện trên bức tường, cao hơn họ độ chín mét nhìn xuống cảnh cổng với sự kinh ngạc tới kinh hoàng.

Những chiếc xà lan di chuyển quá nhanh, Roran chỉ có thể thời lảm bảm một câu chửi duy nhất trước khi dòng nước đẩy họ đi vào con đường tối om, anh không còn nhìn thấy tên lính kia nữa.

Xà lan đâm vào cổng.

Lực tác động khiến Roran nhào vào bức tường đá phiến đằng sau. Đầu anh đập vào đá và dù anh đội mũ trụ và mũ bảo vệ bên trong, tai anh vẫn ong lên. Xà lan rung lên và dù anh đang ù tai anh vẫn nghe thấy tiếng gõ gõ và tiếng kim loại bị cong vênh.

Một trong những tảng đá phiến trượt ra phía sau rơi trúng anh khiến anh thâm tím tay và vai. Anh dùng hết sức đẩy nó ra khỏi thuyền.

Trong ánh sáng nhờ nhờ, anh không thể nhìn thấy rõ chuyện gì xảy ra; tất cả chỉ có những cử động không rõ ràng và những âm thanh vọng lại. Nước tràn lên chân anh, anh nhận ra xà lan bị dò nhưng liệu có bị chìm không thì anh không chắc.

“Đưa rìu cho tôi!” anh hét và giơ tay ra sa, “Rìu, đưa tôi rìu!”

Anh loạng choạng vì chiếc xà lan vọt lên trước độ nửa mét. Cánh cổng bị lung lay nhưng không nhiều. Lực nước vẫn đẩy thuyền vô cổng nhưng anh không thể chờ đợi nổi nữa.

Ai đó đặt rìu vô lòng bàn tay anh. Anh nhìn thấy sáu ô trên trần hầm phát sáng vì những cung thủ đã tháo gạch giơ cung nhắm bắn.

Có người kêu thét lên.

“Carn!” Roran hét. “LÀM gì đi!”

Kệ cho pháp sư với nhiệm vụ của mình, Roran bắt đầu trèo lên đầu thuyền. Xà lan hơi lún về phía trước một chút. Một tiếng gào chói tai khác vang lên từ giữa cánh cổng và ánh sáng rọi qua những vết nứt trên cánh cổng gỗ sồi.

Một mũi tên nữa bắn trúng đồng đá phiến bên tay phải anh, để lại một vết kim loại khắc lên tảng đá.

Anh cần nhanh gấp đôi.

Khi tới mũi thuyền, một âm thanh chói lói vang lên khiến anh bị tai lùì lại.

Một cơn sóng lớn chồm lên người anh, che khuất tầm nhìn của

anh trong giây lát. Anh chớp mắt nhìn cho rõ và thấy một phần canahs cổng đã sập; giờ đoàn xà lan có thể tiến vào thành phố rồi. Nhưng, bên trên đoàn thuyền, những mảnh gỗ vụn đâm tua tủa từ phần còn lại của cánh cổng cao ngang với ngực, cổ và đầu người.

Roran không chần chừ lặn lội lại và nằm xuống. “Cúi đầu xuống!” anh hét và dùng khiên che người.

Xà lan lao về phía trước, vượt qua những tên cung thủ đang nhắm bắn và lao vào căn phòng đá lớn với đuốc thấp sáng trên tường.

Ở đầu kiam nước từ con sông chảy vào một canh cổng thấp khác, từ đầu đến cuối đều là khung lưới. Qua những ô vuông, Roran có thể nhìn rõ những tòa nhà bên trong.

Hai bên căn phòng là những bậc thang đá cho người ta chắt và dỡ hàng. Ròng rọc, dây kếp và những cái lưới không treo trên tường và những cần trục đặt trên một mặt đá phẳng. Phía đầu căn phòng và đằng cuối, những cầu thang và lối đi dẫn người ta đi qua con sông mà không dính nước. Những lối đi gần rìa tiến được tới phòng bảo vệ bên trên đường hầm họ đã đi qua và Roran đoán và dẫn tới những khu phòng thủ lớn hơn khác của thành phố, như tới bức tường phòng thủ mà anh đã nhìn thấy tên lính.

Anh thất vọng khi nhìn cánh cổng thấp kia. Anh hy vọng sẽ tiến thẳng vào trong thành phố và tránh khỏi bị những tên lính tấn công khi họ đang trên thuyền.

Được, vậy là giờ không dùng cách này được nữa rồi, anh nghĩ.

Đằng sau anh, những tên lính mặt đỏ tía tai chạy ra từ phòng bảo vệ, quỳ xuống và bắt đầu giương cung nhắm bắn.

“Đằng đó!” Roran hét và chỉ về phía cầu cảng phía tay trái. Những chiến binh nắm lấy xà lan một lần nữa và đẩy xà lan về cuối con kênh. Hàng tá hàng tá mũi tên cắm vào khiên khiến chiếc thuyền có hình con nhím

Khi xà lan gần các bến cảng, hai mươi tên lính rút kiếm và chạy xuống cầu thang đón đầu quân Varden trước khi họ bước xuống.

“Nhanh!” anh hét.

Một mũi tên cắm lên khiến của anh và đầu mũi tên hình kim cương chỉ còn cách tay anh có 0.5cm. Anh suýt ngã và anh biết anh chỉ có vài giây nữa trước khi có nhiều tên khác muốn bắn vào anh.

Roran nhảy lên cầu cảng, giang rộng tay giữ thăng bằng. Anh hạ cánh nặng nề, một bên đầu gối đập xuống sàn nhà và chỉ có đủ thời gian lôi cây búa trước khi những tên lính tới gần.

Anh cảm thấy nhẹ nhõm và vui thú khi nhìn thấy họ. Anh ốm về hoạch định về vờ kế hoạch. Giờ anh được đối mặt với kẻ thù thực sự. Không phải những tên thích khác kinh tởm – mà anh có thể đánh giết.

Vụ đụng độ diễn ra ngắn ngủi nhưng dữ dội và đẫm máu. Roran giết hoặc làm bị thương ba tên lính ngay từ những giây đầu tiên. Sau đó, Baldor, Delwin, Halmund, Mandel và những người khác cùng anh khiến những tên lính tránh xa dòng sông.

Roran không phải một kiếm sĩ, vì thế anh không cố đấu kiếm với kẻ thù. Thay vào đó, anh để chúng đánh trúng khiên nếu muốn trong khi dùng búa đập gãy xương chúng. Đôi lúc, anh phải đỡ kiếm nhưng anh cố không giao đấu nhiều hơn vài đường với một người vì anh biết sự thiếu kinh nghiệm của anh sẽ để anh lộ ra những sơ hở chết người. Anh đã phát hiện ra ngón nghề hay nhất trong đánh nhau không phải là những pha xoay kiếm tuyệt vời hay những động tác giả phức tạp do nhiều năm rèn luyện mà là chiếm thế chủ động và làm những gì kẻ thù ít ngờ tới nhất.

Thoát khỏi cuộc vây đánh, Roran lao lên cầu thang dẫn tới lối đi bộ có các cung thủ đang nhắm bắn binh lính trên thuyền.

Roran nhảy lên ba bậc thang một và vung búa đập thẳng vào mặt tên cung thủ thứ nhất. Tên thứ hai đã bắn tên vì thế hắn đành hạ cùng xuống, vươn tay tìm đoản kiếm.

Nhưng hắn chỉ rút được nửa con dao khỏi vỏ thì Roran đã đánh mạnh vào ngực hắn,, khiến hắn gãy xương sườn.

Một trong những điều Roran thích khi dùng búa là anh không phải quan tâm nhiều tới loại giáp đối thủ dùng. Một cây búa, giống như bất cứ loại vũ khí tù đầu khác, gây ra vết thương bởi lực tác động chứ không phải vì những vết chém cắt lên da thịt. Anh thích sự

đơn giản đó.

Tên lính thứ ba trên đường định bắn anh trước khi anh bước thêm một bước. Lần này, mũi tên chọc qua khiên tới nửa và suýt xuyên vào ngực anh. Anh giữ mũi nhọn chết người đó tránh xa, anh tấn công vào vai hắn. Hắn sử dụng cung để đỡ vì thế Roran dùng mặt khiên đánh ngã hắn, hiến hắn la hét khi ngã đập người vào lan can đường đi bộ.

Kế hoạch của Roran biến anh thành một mục tiêu dễ công kích. Khi anh chú ý tới năm tên còn lại thì ba tên đã nhắm thẳng vào ngực anh.

Những tên lính bắn cung.

Trước khi những mũi tên xuyên qua anh, chúng vắn vẹo và lệch sang phải, bay chéo qua những bức tường tối đen như những con ong vò vẽ khổng lồ đang giận dữ.

Roran biết Carn đã cứu anh, và anh sẽ tìm cách cảm ơn pháp sư ngay khi họ không còn trong cơn nguy hiểm chết người này nữa.

Anh lao về phía những tên lính còn lại và hạ gục chúng bằng những cú đánh mạnh mẽ như thể chúng chỉ là những cái đinh cong anh cần đóng xuống. Sau đó anh bẻ gãy mũi tên cắm trên khiên và quay lại quan sát trận chiến.

Lúc đó tên lính cuối cùng đã đổ gục trên mặt đất bê bết máu, đầu hắn đứt lìa, rơi xuống sông.

Hai phần ba số quân Varden đã lên bờ, xếp hàng bên bờ sông.

Roran mở miệng định ra lệnh cho họ tản khỏi dòng sông – để những người còn trên thuyền có chỗ mà lên – thì cánh cửa bên trái mở toang và một đội lính xông vào.

Chết tiệt! Chúng tới từ đâu vậy! Có bao nhiêu tên đây?

Ngay khi Roran định bước lên cầu thang giúp đồng đội chống đỡ những kẻ mới, Carn – từ này giờ vẫn đứng đầu thuyền – giơ tay chỉ vào những tên lính và niệm chú bằng ngôn ngữ cổ.

Như anh ta muốn, hai túi bột và một tảng đá phiến bay lên khỏi thuyền và bay về phía những tên lính, hạ gục 12 tên. Sau ba bốn lần va chạm, túi bột bung ra, thứ bột trắng ngà phủ lên người chúng,

khiến chùng mù mắt và khó thở.

Một giây sau, một ngọn lửa xuất hiện đằng sau chúng – một quả cầu lửa lớn màu vàng cam chạy qua đám mây bột, tham tàn nuốt chúng và tạo ra âm thanh như hàng trăm lá cờ bay phấp phới trong gió.

Roran che khiến và cảm nhận được sức nóng trên chân và lớp da trần ở ngực khi quả cầu thiêu cháy chỉ cách đó vài mét biến những hạt bột thành bụi rơi xuống: một cơn mưa đen, chết chóc chỉ hợp cho một đám tang.

Khi thứ ánh sáng chết chóc đó yếu đi, Roran cần trong ngẩng đầu. Khói có mùi hôi thối, nóng nực xộc vào mũi anh, làm cay mắt anh và anh nhận ra râu bị cháy. Anh nguyên rủa và hạ búa xuống dập lửa.

“Này!” anh hét gọi Carn. “Anh đốt râu tôi rồi! Cẩn thận hơn đi, không tôi phi giáo vào đầu anh đấy!”

Hầu hết những tên lính đang nằm lăn lộn dưới đất tay che khuôn mặt bị bỏng. Những tên khác dập lửa cháy quần áo, trên giáp trong khi cố chống những đòn tấn công khác của Varden. Những binh sĩ của Roran có vẻ chỉ bị vài vết bỏng nhỏ - hầu hết đều tránh xa tầm ảnh hưởng của quả cầu lửa – dù trận hỏa hoạn bất ngờ đó khiến họ bối rối đôi chút.

“Đừng đừng nhìn như mấy gã ngốc nữa mà hãy tóm lấy mấy thằng nhãi mù dờ trước khi chúng phục hồi đi!” anh ra lệnh và gõ búa lên lan can để họ chú ý.

Varden đông hơn số lính và khi Roran xuống thang, họ đã giết chết ba phần tư số lính gác.

Roran đi về phía cánh cửa đôi lớn dẫn ra khỏi con kênh – cánh cửa lớn đủ cho hai xe ngựa đi song song qua. Anh đi qua Carn, đang ngồi trên đường, ăn đồ ăn từ túi da anh luôn mang theo. Roran biết trong túi đó là hỗn hợp của mỡ lợn, mật ong, gan bò già nhỏ, tim cừu và quả việt quất. Có một lần Carn cho anh một miếng, anh nhổ ra – nhưng chỉ một miếng thôi đã đủ giúp một người duy trì thể lực sau cả ngày làm việc cực nhọc.

Pháp sư trông kiệt sức. “Anh tiếp tục nổi không?” Roran hỏi.

Carn gật đầu. “Tôi chỉ cần nghỉ một lát... Mấy mũi tên trong đường hầm rồi túi bột và đá...” Anh cắn thêm một miếng nữa. “Hơi quá sức chút.”

Roran thấy yên tâm định bỏ đi thì carn nắm lấy tay anh. “Tôi không làm,” anh nói và mắt hấp hay vui vẻ. “Đốt râu anh ấy. Đây là do mấy ngọn đuốc.”

Roran cầu nahuf và tiếp tục đi về cửa. “Tập hợp!” anh hét và dùng búa đập lên khiên. “Baldor, Delwin cùng tôi đứng hàng tiên phong. Những người còn lại đi sau. Chuẩn bị sẵn sàng. Có thể Halstead chưa biết chúng ta đã vào thành phố nhưng đừng để ai trốn thoát báo tin... Sẵn sàng chưa? Vậy thì đi với tôi!”

Anh cùng Baldor – má và mũi đỏ lựng vì vụ cháy – mở toang cửa bước vào Aroughs.

Chương 21:

Khói Bụi

Phần 01

Hàng tá những tòa nhà tường vôi san sát nhau chung quanh bức tường ngoài, nơi con kênh dẫn vào Aroughs. Tất cả các căn nhà – lạnh lẽo và kín mít vì những cửa sổ đen đóng kín – hình như đều là nhà kho. Tất cả đều chất đầy tới nóc, nghĩa là, không ai biết Varden đã vượt qua hàng phòng thủ.

Roran không có ý định đứng đó tìm hiểu.

Những tia sáng đầu tiên đã chiếu vào thành phố, mạ vàng những nóc tháp, tường thành, những mái vòm, những mái nhà nghiêng nghiêng. Đường phố và những con hẻm khoác lên mình màu bạc xỉn đục và nước chảy trong kênh có màu tối, ảm đạm và váng máu. Trên trời chỉ còn duy nhất một ngôi sao, tỏa ánh sáng xanh xao ảo não vì ánh dương sắp lên làm lu mờ những bảo vật của màn đêm.

Varden tiến lên, gót giày da của họ nện lên con đường rải đá cuội. Từ đằng xa vọng lại tiếng gà gáy.

Roran dẫn đoàn quân đi qua những dãy nhà tới bức tường thành bên trong thành phố nhưng không phải luôn đi theo con đường to thẳng nhất để tránh chạm trán ai đó trên đường. Họ đi theo những con đường nhỏ và u ám tới mức đôi khi không nhìn thấy mặt đất.

Những máng nước cẩu bẩn. Mùi hôi thối khiến anh lợm giọng. Anh ước gì mình đang đứng trên cánh đồng bao la ở quê nhà.

Sao người ta có thể sống thế này nổi nhỉ? Anh phân vân. Kể cả lợn cũng không dám mình trong đồng bần thỉu của nó.

Đi xa những bức tường ngoài họ thấy nhiều nhà ở và cửa hàng hơn: chúng cao ráo, vuông vắn với những bức tường sơn trắng và cửa trang trí hoa văn bằng thép. Đằng sau những cánh cửa sổ đóng kín,

thi thoảng Roran nghe có tiếng nói hay tiếng bát đĩa loảng xoảng hoặc tiếng ghế kéo lên trên sàn gỗ.

Chúng ta không còn nhiều thời gian, anh nghĩ. Vài phút nữa thôi là những con đường sẽ nhung nhúc người.

Đúng như dự đoán của anh, hai người đàn ông bước ra khỏi con hẻm trước mặt họ. Họ gánh trên vai hai thùng sữa.

Họ ngạc nhiên khựng lại khi thấy Varden, sữa đổ khỏi thùng. Họ mở to mắt và há miệng định tri hô.

Roran và đoàn quân đứng lại. “Nếu các người hét lên một tiếng thôi, tôi sẽ giết chết ngay,” anh nói bằng giọng nhẹ nhàng, thân thiện.

Hai gã rùng mình thối lui.

Roran bước lên. “Nếu các người chạy, các người sẽ chết.” Anh nhìn chăm chăm họ và gọi tên Carn. Khi người pháp sư tới bên cạnh, anh nói. “Anh có thể làm cho họ ngủ được không.”

Pháp sư nhanh chóng ngâm một cụm từ bằng ngôn ngữ cổ, âm kết thúc đối với Roran giống như slytha. Hai gã đổ vật xuống đường, hai thùng sữa nảy lên khi đập xuống nền đá cuội. Sữa đổ tràn ra đường tạo nên một mạng lưới tinh tế những đường tơ trắng chạy theo các rãnh đá.

“Kéo họ sang một bên,” Roran nói, “chỗ nào người ta không thấy ấy.”

Sau khi các chiến binh của anh kéo hai gã bất tỉnh khỏi đường, anh ra lệnh cho quân Varden tiếp tục tiến lên. Họ cần nhanh chóng tới được nội thành.

Nhưng chưa đi được trăm mét, tại một góc quặt họ đụng độ với một nhóm bốn tên lính.

Lần này Roran không nhân nhượng. Anh lao về phía họ, xé lẻ họ và, trong khi chúng chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra, anh đập búa vào cổ tên lính dẫn đầu. Cùng lúc đó, Baldor chém rơi đầu tên lính khác với sức mạnh bằng vài người đàn ông. Đó là sức mạnh anh có được sau nhiều năm làm việc trong xưởng rèn của bố.

Hai gã còn lại quang quác báo động. Chúng quay người, bỏ chạy.

Một mũi tay bay vút qua vai Roran trúng lưng một tên lính, khiến hắn đổ ụp xuống đường. Một lát sau, Carn quát, “Jierda!” Cổ tên lính cuối cùng gãy đánh rắc, và hắn nằm bất động giữa đường.

Tên lính dính tên trên lưng bắt đầu hét: “Quân Varden! Quân Varden! Báo động, quâ...”

Roran rút dao găm, chạy tới cắt cổ hắn. Anh lau máu vào áo hắn rồi đứng dậy nó, “Chạy nhanh lên!”

Mọi người như một chạy rầm rập trên con đường dẫn tới nội thành Aroughs.

Khi họ chạy được trăm mét, Roran dừng lại tại một con hẻm đằng sau một căn nhà, giơ tay bảo những người lúng chờ. Sau đó anh đi rón rén, lén nhìn qua khung lưới sắt trên bức tường đá hoa cương trắng.

Cổng thành đóng.

Nhưng ở bên trái có một lỗ hổng lớn. Khi anh quan sát, một tên lính đi qua đó và nhắm thẳng về phía tây thành phố mà chạy.

Roran tự chửi rủa mình. Anh không định bỏ cuộc, đặc biệt khi họ đã đi được tới đây, nhưng họ đang càng ngày càng gặp nguy hiểm. Anh biết chỉ vài phút nữa thôi, lệnh giới nghiêm chấm dứt và anh cùng đội quân sẽ bị phát hiện.

Anh lùi lại sau bức tường và cúi đầu suy nghĩ.

“Mandel,” anh nói và búng tay. “Delwin, Carn và ba anh nữa.” Anh chỉ vào nhóm ba người lính trông có vẻ bặm trợn – anh nghĩ là có thâm niên chiến đấu. “Đi cùng tôi. Baldo, anh chỉ huy những người còn lại. Nếu chúng tôi không trở lại, hãy tự nghĩ cách giữ mạng. Đây là lệnh.”

Baldor ử rử gật đầu.

Cùng với sáu người anh lựa chọn, Roran rẽ vào con đường lớn dẫn tới cánh cổng cho tới khi tới chân tường đầy rác có lẽ cách lỗ hổng độ 15m.

Hai tên lính đang đứng gác ở hai tòa tháp trên cổng nhưng trong lúc này, chúng không thể nhìn thấy họ trừ khi thò cổ xuống.

Roran thì thầm nói, “Một khi qua được cánh cửa, anh, anh, và anh nữa” – Roran chỉ Carn, Delwin và một trong ba người lính kia – “sẽ tới chòi gác nhanh nhất có thể. Chúng tôi sẽ tới chòi gần đó. Làm gì cũng được nhưng nhớ là phải mở cửa. Có thể chúng ta chỉ phải quay một guồng xích duy nhất hoặc phải phối hợp mở cửa, vì thế đừng nghĩ các anh có thể chết để lại mọi việc cho tôi. Sẵn sàng chưa?... Nào!”

Roran chạy nhẹ nhàng nhất có thể, dọc theo bức tường rồi rẽ quặt vào lỗ hổng.

Phía trước anh là một căn phòng dẫn tới một quảng trường rộng có bốn đài phun nước xếp thành hàng ở chính giữa. Những người đàn ông ăn mặc đẹp đẽ đang vội vã đi lại trong quảng trường, rất nhiều người đang cầm những cuộn giấy trong tay.

Roran không để ý tới họ mà rẽ vào một cánh cửa đóng im ỉm. Anh dùng tay khóa, cố kìm ham muốn đá tung cửa ra. Sau cánh cửa là một phòng bố trí với cầu thang xoắn ốc xây sát một bên tường.

Anh chạy lên cầu thang, sau một lần vòng duy nhất, anh đã ở trong một căn phòng trần thấp có năm tên lính đang hút thuốc và chơi xúc xắc trên bàn cạnh một trục quay khổng lồ có dây xích dày bằng cổ tay.

“Xin chào!” Roran nói bằng giọng trầm và đầy uy lực. “Tôi có một lá thư vô cùng quan trọng cho các người.”

Những tên lính ngần ngừ rồi đứng bật dậy, kéo lùi ghế lại. Chân ghế kêu kén két trên sàn nhà.

Họ quá muộn. Chỉ trong một tích tắc thiếu quyết đoán đó, Roran đã rút gọn khoảng cách trước khi chúng kịp rút vũ khí.

Roran rống lên khi lao vào giữa đám lính, cùng cây búa tạ hữu xung đột và đẩy lùi năm tên lính vào một góc tường. Sau đó Mandel và hai người lính khác đến cạnh anh, lưỡi kiếm lóe lên loang loáng. Họ cùng nhau tiêu diệt những tên lính gác.

Khi đứng trước xác tên lính cuối cùng, Roran vồ xuống đất và nói, “Đừng tin người lạ.”

Cuộc ẩu đả khiến căn phòng hỗn tạp nhiều thứ mùi kinh khủng

giống như phủ lên người Roran cái chăn dày nặng làm bằng loại chất liệu khiến anh khó chịu nhất. Anh hầu như không thở nổi, vì thế anh dùng tay áo che mũi và miệng lại.

Bốn người họ đi tới trực quay, cẩn thận không giẫm lên vũng máu và đứng nghiên cứu xem nó hoạt động ra sao.

Roran nhìn quanh, giơ búa lên khi nghe có tiếng kim loại lách cách rồi một tiếng cửa sập được kéo lên, theo sau là tiếng bước chân hỗn loạn khi một tên lính bước xuống từ tòa tháp canh bên trên.

“Taurin, chuyện chó gì đang...” Giọng nói của hắn tắc lại trong họng và hắn đứng khựng giữa cầu thang khi thấy Roran và những người bạn cùng những xác chết trong góc phòng.

Chiến binh bên phải Roran phi giáo về phía hắn nhưng hắn lùi lại và mũi giáo vọt đâm vào bức tường bên trên. Tên lính chửi rủa và chạy ngược lên cầu thang, biến mất trong khúc ngoặt cong cong.

Chỉ một lát sau, cánh cửa sập đóng lại với một tiếng bùm, và họ nghe có tiếng kèn và tiếng hô báo nguy cho những người trên quảng trường.

Roran chửi rủa và quay về chỗ trực quay. “Thả xích,” anh nói và nhét búa vào thắt lưng. Anh nắm lấy bánh xe dùng để hạ và nâng lưới sắt lên và đẩy thật lực. Những người khác tiếp sức và từ từ, rất từ từ, bánh xe bắt đầu chuyển động và tiếng xích vang lớn.

Vài giây sau công việc trở nên dễ dàng hơn có lẽ nhờ vào những người anh đã bảo tới bớt canh bên kia.

Họ không định nâng cả lưới sắt lên; sau nửa phút toát mồ hôi, tiếng hò hét của quân Varden vang lên bên tai họ vì những người lính bên ngoài thành đã lao vào quảng trường.

Roran thả tay, rút búa ra và cùng những người khác lao lên tầng.

Bên ngoài bớt canh, anh nhìn thấy Carn và Delwin vừa mới bước lên từ phía bên kia. Không ai bị thương nhưng Roran không thấy người lính già bên đó.

Trong khi đợi nhóm Roran tới, Baldor và những Varden còn lại sắp xếp thành một đội quân ở góc quảng trường. Họ đứng thành năm hàng, kê vai sát cánh với khiên che cao.

Khi Roran chạy tới, anh thấy một lực lượng lính tới đổ ra từ các tòa nhà trong quảng trường. Chúng hình thành một hàng phòng thủ, chĩa giáo về phía trước trông giống cầm kim của thợ may. Anh ước chừng có khoảng một trăm năm mươi tên – quân đội của anh dễ dàng đánh bại nhưng sẽ tốn thời gian và hao tổn nhân lực.

Khi tên pháp sư mũi khoằm anh nhìn thấy ngày hôm trước bước ra khỏi hàng lính và giơ tay lên đầu, trên tay hẳn xuất hiện những ánh chớp đen lách tách thì tâm trạng của Roran càng xấu hơn. Roran đã học đủ những kiến thức về phép thuật từ Roran để biết ánh chớp có thể chỉ để phô diễn tài nghệ mà thôi, nhưng dù sao anh cũng biết chắc tên thầy pháp của quân địch là một mối đe dọa to lớn.

Carn tiến lên đứng trước mọi người chỉ sau Roran vài giây. Họ và Baldor lờ mắt nhìn tên pháp sư và hàng lính phòng thủ bên đối diện.

“Anh giết nổi hẳn không?” Roran hỏi nhờ để những người lính đằng sau không nghe thấy.

“Tôi phải thử mới biết được chứ?” Carn trả lời. Anh ta dùng mu bàn tay chùi mép. Trên mặt anh lấm tấm mồ hôi.

“Nếu anh muốn chúng tôi có thể tập trung vào hẳn. Hẳn không thể nào giết hết chúng ta trước khi chúng ta làm lá chắn của hẳn suy yếu và đâm xuyên tim hẳn.”

“Anh không hiểu đâu... Không, đây là trách nhiệm của tôi và tôi phải tự mình đương đầu với hẳn.”

“Chúng tôi giúp được gì không?”

Carn bật cười lo lắng. “Anh có thể bắn tên về phía hẳn. Vừa chặn tên vừa làm phép sẽ khiến hẳn suy yếu và lộ sơ hở. Nhưng dù làm gì cũng đừng xen vào giữa chúng tôi... Không an toàn cho cả anh và tôi.”

Roran chuyển búa sang tay trái rồi đặt tay phải lên vai Carn. “Anh sẽ ổn thôi. Nhớ rằng hẳn không quá thông minh. Anh đã lừa hẳn một lần và có thể chơi hẳn lần nữa.”

“Tôi biết.”

“Chúc may mắn.” Roran nói.

Carn gạt đầu một cái rồi bước tới đài phun nước ở giữa quảng

trường. Ánh sáng mặt trời nhảy nhót trên mặt nước, phản chiếu như hàng ngàn viên kim cương trong không khí.

Tên pháp sư mũi khoằm cũng bước tới đài phun nước cho tới khi họ chỉ cách nhau độ 6m.

Từ chỗ Roran đứng, Carn và đối thủ như đang nói chuyện với nhau nhưng anh không thể nghe họ nói gì. Sau đó cả hai pháp sư đều đứng cứng ngắc như thể có ai dùng dao găm đâm họ.

Đó là điều Roran đã biết trước: một dấu hiệu cho thấy họ đang đấu trí, không quan tâm gì tới mọi thứ xung quanh.

“Cung thủ!” anh hô. “Ra kia và đằng kia nữa,” anh chỉ về hai phía quảng trường. Bắn càng nhiều mũi tên vào tên chó phản bội kia càng tốt nhưng đừng bắn nhầm Carn không tôi sẽ cho các anh làm môi cho Saphira.”

NHững người lính khó khăn rời ra để hai nhóm cung thủ tiến về quảng trường nhưng không một đội quân nào của Galbatorix tiến tới chặn Varden.

Chắc hẳn họ phải tự tin vào con rắn độc kia lắm, Roran lo lắng nghĩ.

Hàng tá những mũi tên đuôi lông ngỗng màu nâu bay vun vút về phía tên pháp sư phe địch và trong chốc lát, Roran hy vọng họ có thể giết chết hẳn. Nhưng khi những mũi tên cách hẳn khoảng mét rưỡi, chúng gãy đôi, rơi xuống đất như vừa đâm vào một bức tường đá.

Roran nhảy lên vì quá căng thẳng. Anh ghét phải chờ đợi, không làm gì trong khi bạn bè đang gặp nguy. Hơn nữa mỗi giây trôi qua Lãnh chúa Halstead lại có thêm cơ hội hiểu chuyện gì đang diễn ra và tìm phương án thích hợp để ứng phó. Nếu những chiến binh của Roran muốn không bị gót giày của đội quân đông hơn gấp vạn của Triều đình dẫm bẹp, họ phải có được ưu thế về sự bất ngờ.

“Sẵn sàng nào!” anh nói với những chiến binh. “Chúng ta hãy xem có thể làm gì trong khi Carn đang chiến đấu bảo vệ chúng ta. Chúng ta sẽ tấn công toán linh kia. Một nửa đi theo tôi, một nửa theo Delwin. Chúng không thể chặn mọi ngã đường, vì vậy, Delwin, anh và cánh quân của anh hãy tìm đường vượt qua chúng rồi quay

lại tấn công chúng từ phía sau. Chúng tôi sẽ khiêu khích trước mặt chúng để chúng không kịp trở tay. Nếu có tên nào định chạy, mặc kệ chúng. Đằng nào chúng ta cũng sẽ mất rất nhiều thời gian để giết tất cả rồi. Hiểu chưa.... Đi thôi!”

Mọi người nhanh chóng tản thành hai nhóm. Roran dẫn đầu nhóm của anh chạy về phía bên phải quảng trường trong khi Delwin chạy về bên trái.

Khi cả hai tiến tới đài phun nước, Roran lấy tên pháp sư phe địch leiecs nhìn anh. Chỉ trong thoáng chốc nhưng sự xao lãng đó đã đủ ảnh hưởng tới trận chiến giữa hắn và Carn. Khi tên mũi khoằm nhìn lại Carn, vẻ hăm hè trên mặt hắn xoắn lại thành một nỗi đau và các đường gân bắt đầu nổi lên trên lông mày nhú chặt và toàn bộ mặt hắn biến sắc, chuyển thành đỏ sẫm vì giận dữ như thể bị úng máu.

“Không!” hắn lồng lộn hét lên, sau đó nói một cái gì đó bằng ngôn ngữ cổ mà Roran không hiểu.

Một tích tắc sau Carn cũng hét lên gì đó. Giọng họ chồng chéo lên nhau mang theo sự tức giận, thù ghét, buồn rầu khiến Roran biết rằng trận chiến giữa họ đã đi lệch hướng.

Carn biến mất trong ánh sáng xanh. Sau đó một vỏ sò cong cong hình mái vòm màu trắng xuất hiện nơi anh đứng và tỏa rộng ra cả quảng trường trong thời gian chẳng đủ cho Roran chớp mắt.

Thế giới chìm trong màn đen. Roran cảm thấy một luồng nhiệt nóng không chịu nổi, mọi thứ xoay vần xoắn vặn chung quanh anh như anh đang rơi vào một khoảng không vô định.

Cây búa rơi khỏi tay anh và đầu gối phải anh nhói đau. Sau đó một vật gì đó đập vào mồm anh khiến mồm anh toàn máu là máu.

Tới khi định hình nổi, anh thấy mình vẫn ở nguyên chỗ cũ, nằm sấp và người cứng ngắc. Các giác quan từ từ quay lại giúp anh thấy bề mặt đá xanh xám trơn nhẵn dưới mũi anh, ngửi thấy mùi vữa chì trên đá, cảm nhận được cơn đau ê ẩm chạy dọc cơ thể. Âm thanh duy nhất anh nghe được là tiếng đập của con tim.

Anh thổ huyết khi hít thở trở lại. Anh thèm khát không khí, anh ho hắng và ngồi thẳng dậy, nhổ đờm đen ra. Một chiếc răng cửa của

anh hạ cánh xuống đất cùng máu. Anh nhặt nó lên xem xét, răng bị mẻ nhưng chân răng còn nguyên vẹn, thế là anh lau sạch nó và ấn lại vào nướu, nhấn mặt vì chạm vào chỗ đau. (cái này mà được à? Không tin!)

Anh loạng choạng đứng thẳng dậy. Anh đã bị thổi bay đập vào bậc tam cấp một ngôi nhà ở rìa quảng trường. Những người lính ngổn ngang xung quanh, tay chân xiêu vẹo, mắt mù trụ, gương kiếm bay đâu mất.

Một lần nữa Roran mừng vì mình cầm búa vì trong cơn hỗn loạn nhiều Varden đã đâm cả vào nhau.

Búa? Búa của mình đâu? Anh trì trệ nghĩ. Anh nhìn xung quanh tới khi thấy cán búa nằm dưới chân một chiến binh gần đó. Anh lôi nó ra và nhìn quảng trường.

Những tên lính và Varden bị quăng liểng xiểng. Đài phun nước không còn gì ngoài đống gạch vụn đang phun nước từng chập. Bên cạnh đó nơi Carn từng đứng là một xác chết héo quắt, đen sì đang bốc khói trông như xác nhận chết, toàn bộ thân thể đã cháy thành than khiến người ta không nhận ra nói sinh vật đó từng sống chứ không nói chi là người. Lạ lùng thay, tên pháp sư mũi khoằm vẫn đứng tại chỗ dù vụ nổ làm bay hết quần áo ngoài chỉ còn mặc độc cái khố.

Cơn giận dữ không kiểm soát nổi sôi lên trong Roran. Anh không nghĩ tới tính mạng bản thân khập khiễng đi vào trung tâm quảng trường, cố sống cố chết giết tên pháp sư đó.

Tên pháp sư ngực trần đứng nguyên tại chỗ khi Roran đến gần. Roran giơ búa hét lớn nhưng bản thân anh không hề nghe nổi tiếng mình.

Nhưng hắn vẫn không mấy may nhúc nhích.

Roran nhận ra hắn không hề di chuyển lấy một centimet từ vụ nổ. Như thể hắn là một bức tượng mà thôi.

Vẻ bình thản của tên thầy pháp với sự xuất hiện của Roran chỉ khiến anh muốn lờ hành vi thiếu bình thường của hắn – hay đúng hơn là chẳng có hành động gì – và đập mạnh vào đầu hắn cho xong.

Nhưng sự thận trọng của Roran đã giúp anh giảm bớt ý muốn báo thù và khiến anh đi chậm lại và dừng hẳn khi còn cách tên pháp sư độ mét rưỡi.

Chương 22:

Khói Bụi

Phần 02

Anh mừng là anh đã dừng lại.

Từ đằng xa trong tên pháp sư vẫn bình thường nhưng khi lại gần, Roran thấy da hắn nhăn và có nếp nhăn như một ông già. Da hắn xám màu và càng lúc càng xám hơn như thể hắn bị hóa đá.

Ngực hắn phập phồng và tròng mắt đảo liên tục nhưng trắng dã. Ngoài ra hắn không thể cử động.

Trong lúc đó, tay, cổ và ngực hắn co lại, xương hắn như lộ ra – từ xương ức cho tới xương bánh chè, bung hắn tóe vào như một chai nước rỗng. Môi hắn co lại và vén cao lộ những chiếc răng vàng khè, tròng mắt thụt và da thịt héo lại.

Sau đó hơi thở của hắn – khò khè, rít lên từng chập – cũng yếu dần nhưng không hoàn toàn mất hẳn.

Roran hoảng sợ lùi lại. Anh càng thấy có gì đó trơn trượt dưới giày. Khi nhìn xuống anh thấy anh đang đứng trên một vũng nước. Lúc đầu anh nghĩ chỉ là nước từ đài phun nước nhưng sau anh biết đó là nước chảy ra từ người gã pháp sư đang cứng đờ.

Roran chửi rủa, khiếp sợ và nhảy ra chỗ đất khô. Nhìn thấy dòng nước là Roran hiểu Carn làm gì và sợ lại càng sợ thêm. Dường như Carn đã niệm một câu thần chú rút từng giọt nước khỏi người tên pháp sư.

Chỉ thêm vài giây, gã chẳng khác nào một bộ xương da đen cứng. Hắn trở thành một xác ướp nằm phơi nắng trong cát sa mạc Hadarac cả trăm năm. Dù hắn sắp chết nhưng câu thần chú của Carn buộc hắn đứng đó: như một bóng ma kinh hồn táng đờm, một trong những thứ đáng sợ nhất Roran từng thấy trong những cơn ác

mộng hay trong chiến trận.

Sau đó lớp da hần phân hủy thành bụi xám, cuộn tròn, bay lên rồi rơi xuống trôi trên vũng nước bên dưới như tàn lửa. Tiếp theo đó là cơ và xương, rồi lục phủ ngũ tạng cũng chẳng còn. Tất cả chỉ để lại một đồng bột trên vũng nước từng trong cơ thể người.

Roran nhìn xác Carn rồi vội quay mặt đi vì không chịu đựng nổi. Ít nhất anh cũng báo thù được cho mình. Sau đó anh không nghĩ tới người bạn đã ra đi mà tập trung tới vấn đề trước mắt: những tên lính ở phía nam quảng trường đang từ từ đứng dậy.

Roran thấy quân Varden cũng đang hành động tương tự. “Này!” anh hô. “Đi với tôi! Chúng ta không thể bỏ lỡ cơ hội này.” Anh chỉ vào vài người lính bị thương nặng. “Giúp họ đứng dậy và đẩy họ vào giữa hàng quân. Không được bỏ ai lại. Không một ai!” Môi và miệng anh sưng lên khi nói, đầu anh đau như thể uống rượu cả đêm.

Quân Varden tập hợp lại dưới mệnh lệnh của anh và nhanh chóng đi theo anh. Với một toán người sau lưng, Roran sánh bước cùng Baldor và Delwin, cả hai đều bầm dập vì vụ nổ.

“Carn chết rồi à?” Baldor hỏi.

Roran gật đầu và nâng khiên lên như những người khác, hình thành một bức tường người thống nhất.

“Vậy chúng ta nên hy vọng Halstead không có thêm một pháp sư nào.” Delwin lầm bầm.

Khi quân Varden đã vào vị trí, Roran hét. “Tiến lên!” và các chiến binh xông vào những tên lính còn lại trên quảng trường.

Có thể vì tướng chỉ huy của chúng kém hiệu quả hơn Varden hay vì vụ nổ vừa rồi đã khiến chúng tổn thất nghiêm trọng, binh lính của triều đình không thể phục hồi kịp khi Varden tấn công.

Roran rên rầm và loạng choạng lùi lại một bước khi một ngọn giáo xuyên qua khiên và khiến tay anh tê rần. Anh dùng búa đập lên mặt khiên. Cán giáo nảy lên nhưng không chịu rời ra.

Một tên lính trước mặt anh, có lẽ là tên đã phóng giáo nhân cơ hội chạy tới và chém vào cổ Roran. Roran định giơ khiên cùng thanh giáo cắm trên đó nhưng nó quá nặng và công kênh nên anh quyết

định dùng búa đánh rơi thanh kiếm.

Nhưng thanh kiếm chém đúng điểm mù trong tầm nhìn của anh khiến anh đỡ trượt. Có lẽ vào phút đó anh đã chết nếu đốt ngón tay anh không đập trúng phần mặt kiếm khiến nó trật đi vài centimet.

Mũi tên lửa vút qua vai phải của Roran. Những mũi tên bắn vun vút xung quanh anh, mắt anh chỉ thấy màu vàng sáng. Đầu gối phải anh khụy xuống. Anh ngã.

Đá bên dưới anh. Xung quanh anh là những bàn chân và cẳng chân khiến anh không thể lẩn người giữ an toàn. Toàn bộ cơ thể anh uể oải như thể anh rơi vào bẫy bằng mật vậy.

Quá chậm, quá chậm, anh nghĩ khi cố tháo khiên và đứng dậy. Nếu anh nằm dưới đất có thể anh bị dẫm bẹp quá. Quá chậm!

Rồi anh thấy một tên lính đổ ập xuống trước mặt, nắm lấy áo anh và một giây sau, có một ai đó nắm cổ áo giáp giúp Roran đứng dậy. Đó là Baldor.

Roran vẫn cố nhìn tên lính vừa đánh mình. Năm mắt xích trên giáp anh bị chặt tung nhưng dù sao áo giáp vẫn còn. Dù máu chảy ra từ phần mềm, đau cổ và tay nhưng anh không nghĩ mình dính vết thương chí mạng hay cần nghỉ ngơi xem xét. Tay phải anh vẫn lành lặn – ít nhất là đủ tiếp tục chiến đấu – và đó là tất cả những gì anh quan tâm trong giây phút này.

Ai đó đưa cho anh cái khiên mới. Anh đeo nó vào và cùng những người lính của mình đẩy lùi những tên lính vào những con đường rộng tỏa ra từ quảng trường.

Những tên lính nhanh chóng bị đánh bại trước sức mạnh vượt trội của quân Varden. Chúng chạy vào vô số những con đường và hẻm nhỏ tỏa ra khắp thành phố.

Roran ngừng lại cho năm mươi người lính quay lại đóng cửa thành và canh gác đề phòng có kẻ nào phát hiện họ đã ở trong lòng Aroughs. Hầu hết những tên lính trong thành phố đều canh gác ngoại thành để chống lại mũi quân bên ngoài và Roran không hứng đối mặt với họ lúc này. Làm thế khác nào tự sát.

Quân Varden chỉ gặp lại sự chống cự yếu ớt trên đường đi từ nội

thành tới lâu đài nguy nga của lãnh chúa Halstead.

Trước lâu đài là một khoảng sân rộng với một hồ nhân tạo – với những con ngỗng trời và thiên nga trắng đang bơi lội. Lâu đài cao hơn phần còn lại của Aroughs. Lâu đài đẹp, tráng lệ với những mái vòm thoáng đăng, những dãy cột và ban công rộng dùng cho những bữa tiệc hay khiêu vũ. Không giống những lâu đài ở Belatona, nó được thiết kế cho việc vui chơi nghỉ ngơi đầu óc chứ không phải là phòng tuyến phòng thủ.

Chắc họ nghĩ không ai có thể vượt qua những bức tường, Roran nghĩ.

Vài bảo vệ và lính gác ở sân xông về phía Varden khi thấy họ, hò hét âm trời.

“Giữ nguyên đội hình!” Roran ra lệnh khi những tên lính lao tới.

Trong một hai phút trong sân vang lên tiếng kim loại va chạm. Ngỗng và thiên nga kêu lên sợ hãi và đập cánh trên mặt nước nhưng không còn nào dám bay lên.

Varden không mất nhiều thời gian xử lý xong tụi lính gác. Sau đó họ lao tới cổng lâu đài, vốn được trang trí công phu với những hình vẽ trên tường và trần – cũng như những thanh gỗ trang trí, những đồ nội thất được điêu khắc cầu kỳ hay sàn nhà trang trí hoa văn – mà Roran thấy họ không thể vào một lượt. Lượng tài sản đổ vào xây dựng và bảo trì một dinh thự thế này quá lớn. Cái trang trại anh lớn lên không giá trị bằng một chiếc ghế trong sảnh lớn.

Qua cánh cổng, anh nhìn thấy ba nữ tì đang chạy dọc theo một hành lang dài khác.

“Đừng để họ trốn được!” anh hô to.

Năm kiếm sĩ tách khỏi đội ngũ Varden và lao về phía những người phụ nữ, bắt họ trước khi họ kịp rẽ vào một hành lang khác. Những người phụ nữ hét lên và cố cào cấu mong thoát thân khi những người đàn ông lôi họ tới trước mặt Roran.

“Đủ rồi!” Roran hét vang khi họ đứng trước mặt anh và những người phụ nữ dừng chống cự dù vẫn tiếp tục kêu khóc. Người già nhất, một phụ nữ đứng tuổi gầy gò với mái tóc bạc búi rối đeo một

chùm chìa khóa ở thắt lưng có vẻ là người biết điều nhất, vì thế Roran hỏi bà ta, “Lãnh chúa Halstead ở đâu?”

Người phụ nữ cứng đầu hất cằm. “Làm gì cũng được nhưng tôi không phản bội chủ nhân của mình.”

Roran tiến lên tới khi chỉ còn cách bà ta một bước. “Nghe và nghe kỹ này,” anh gầm lên. “Aroughs sẽ thất thủ và bà cũng những người khác sẽ chịu sự định đoạt của tôi. Bà không thể thay đổi điều đó. Nói cho tôi biết Halstead ở đâu và tôi sẽ để bà và những người kia đi. Bà không thể cứu lão ta nhưng có thể cứu mạng mình.” Đôi môi rách của anh sưng lên khiến chính anh cũng khó lòng hiểu rõ những từ phát ra từ miệng mình.

“Mạng sống của tôi chẳng là gì, thưa ngài,” người phụ nữ nói, nét mặt quả quyết như của một chiến binh.

Roran chửi rủa và đập búa vào khiên tạo ra một tiếng vang chát chúa trong hành lang rộng lớn. “Bà điên rồi sao? Halstead đáng để bà hy sinh mạng sống sao? Hay là Triều đình? Hay là Galbatorix?”

“Tôi không biết triều đình hay Galbatorix nhưng ngài Halstead luôn đối xử tốt với chúng tôi và tôi chưa từng thấy ông ấy cư xử tệ như ngài. Ngài bản thủ và là thứ hạ đẳng không biết điều.”

“Thế sao?” Anh nhìn chăm chăm bà ta. “Bà nghĩ bà sẽ giữ miệng được bao lâu nếu tôi quyết định để lính của tôi lấy sự thật từ bà ra?”

“Không bao giờ, : bà ta tuyên bố và anh tin bà ta nói thật.

“Thế còn họ thì sao?” Anh hất hàm về những người phụ nữ còn lại, người trẻ nhất còn chưa tới mười bảy. “Bà có dám để họ bị từng xẻo chỉ vì mạng sống của chủ nhân bà không?”

Người phụ nữ khinh miệt khịt mũi rồi nói. “Ngài Halstead ở phía đông lâu đài. Đi theo hành lang kia, Qua Hoàng Phòng và hoa viên của Phu nhân Galiana rồi chắc chắn sẽ thấy ngài ấy.”

Roran nghi ngờ lắng nghe. Sự đầu hàng của bà ta quá nhanh và dễ dàng so với sự cứng đầu lúc trước. Ngoài ra khi bà ta nói anh thấy hai người phụ nữ kia lộ vẻ ngạc nhiên và một cảm xúc gì đó anh không thể gọi tên. Bối rối? Anh tự hỏi. Nếu người phụ nữ tóc bạc kia vừa đưa chủ nhân của mình vào tay kẻ thù thì họ sẽ không thể nào

phản ứng như thế. Họ quá âm trầm, quá nhẫn nhịn như thể đang che giấu điều gì.

Trong hai người, cô gái trẻ khó che giấu cảm xúc hơn vì thế Roran quay lại nhìn cô ta. “Cô, bà ta nói dối, đúng không? Halstead ở đâu? Nói!”

Cô gái mở miệng lắc đầu không nói. Cô cố lùi lại nhưng một trong những chiến binh đã giữ chặt cô ta.

Roran lao tới, ấn khiên vào ngực cô ta, ép toàn bộ không khí ra và ép cô ta kẹt cứng giữa mình và người đằng sau. Roran giơ búa chạm vào má cô ta. “Cô khá xinh đẹp, nhưng cô sẽ chỉ lấy được mấy lão già làm chồng nếu tôi đánh gãy răng cô. Hôm nay tôi đã gãy mất một chiếc răng và đã tự mình đặt nó vào chỗ cũ. Thấy không?” Anh nhe răng cười độc địa với cô ta. “Tôi sẽ giữ răng cô lại nhưng cô sẽ không thể làm điều tương tự đâu. Chúng là một món chiến lợi phẩm hay cho tôi đó chứ, nhỉ?” Rồi anh dọa đâm cô bằng chiếc búa.

Cô gái khúm núm khóc. “Đừng! Làm ơn đi ngài, tôi không biết. Làm ơn! Ngài ấy ở trong phòng, đang họp bàn với các tướng lĩnh nhưng sau đó cùng Phu nhân Galiana tới kênh đào, và...”

“Đồ ngốc, Thara!” bà mệnh phụ hét.

“Ở đó có một con tàu nhưng giờ tôi không biết họ ở đâu, nhưng đừng đánh tôi, tôi không biết gì nữa, và...”

“Phòng của hắn ở đâu?” Roran hỏi cụt lủn.

Cô gái sụt sịt nói.

“Để họ đi,” anh nói khi cô ta nói xong và ba người phụ nữ bỏ chạy, gót giày họ nện lên nền nhà bóng loáng.

Roran dẫn quân Varden qua tòa nhà rộng lớn theo sự chỉ dẫn của cô gái nhỏ. Vài người đàn ông cưỡi trần và phụ nữ đi ngang qua nhưng không ai có ý định chống trả. Trong lâu đài vang lên tiếng hét khiến anh chỉ muốn bịt chặt tai lại.

Họ đi qua một bức tượng rồng đen lớn ngoài cửa. Roran phân vân liệu đây có phải con rồng của Galbatorix. Shruikan không. Khi đi qua bức tượng Roran nghe có tiếng tưng và có gì đó đâm vào lưng anh.

Anh ngã nhúi vào chiếc ghế đá cạnh đường.

Đau

Cơn đau bòn xương rút thịt mà anh chưa từng trải qua. Cơn đau quá lớn khiến anh sẵn sàng chặt tay miễn là nó ngừng lại. Anh cảm giác như ai đó giúi giùi khắc nung vào lưng anh.

Anh không cử động nổi...

Anh không thở nổi...

Kể cả một di chuyển nhỏ nhất cũng khiến anh đau đớn kinh hồn.

Anh tối tăm mặt mũi và nghe thấy tiếng Baldor và Delwin hét vang rồi tới Brigman và tất cả những người con lại. Nhưng anh không biết họ nói gì.

Cơn đau đột nhiên gia tăng, ai gào lên nhưng chỉ khiến đau thêm, Với một nỗ lực phi thường, anh cố nằm im. Nước mắt chảy xuống từ hai hốc mắt.

Rồi Brigman nói với anh. “Roran, anh trúng tên sau lưng. Chúng tôi cố bắt tên cung thủ nhưng hãn thoát được.”

“Đau...” Roran thở hỗn hển.

“Đó là vì mũi tên trúng vào xương sườn. Lẽ ra nó có thể xuyên thủng người anh rồi. Anh may mắn vì nếu mũi tên nhích lên hoặc dịch xuống một centimet là anh đã chết rồi.”

“Rút tên ra,” anh nghiêng răng nói.

“Không thể, mũi tên có ngạnh. Và chúng tôi không thể đẩy ra nó ra. Phải cắt thôi. Tôi có chút kinh nghiệm, Roran. Nếu anh tin tôi tôi sẽ làm ngay. Hoặc không, anh có thể đợi tới khi chúng ta tìm được thầy lang. Chắc phải có một hai người trong lâu đài này.”

Dù anh không muốn đặt mạng mình vào tay Brigman nhưng Roran không thể chịu đau hơn nữa, vì thế anh nói. “Làm ngay đi...Baldor...”

“Gì hả Roran?”

“Đưa năm mươi người đi tìm Halstead. Dù thế nào cũng không được để hãn trốn thoát. Delwin... ở lại với tôi.”

Baldor, Delwin và Brigman trao đổi vài câu nhưng Roran chỉ nghe được vài từ ngắt quãng. Sau đó phần lớn quân Varden rời đi

khiến không gian im ắng hơn.

Theo lệnh của Brigman, một đội chiến binh mang vài chiếc ghế từ phòng gần đó tới, chẻ nó ra và nhóm lửa cạnh bức tượng. Trên ngọn lửa là mũi dao mà Roran biết Brigman sẽ dùng để đốt khử trùng vết thương trên lưng trước khi lấy mũi tên.

Khi nằm trên ghế thở dốc và run rẩy, Roran cố gắng kiểm soát nhịp thở, cố gắng thở từ từ và thật sâu để giảm bớt cơn đau. Anh cố không nghĩ những điều khác. Chuyện gì xảy ra và sẽ xảy ra cũng được, giờ anh chỉ biết thở nhịp nhàng.

Anh gần như ngất đi khi bốn người lính nâng anh lên khỏi ghế băng và đặt anh nằm sấp xuống đất. Ai đó nhét găng tay da vào miệng anh khiến môi anh đau hơn, cùng lúc đó những bàn tay thô ráp nắm chặt lấy chân và tay anh, giang rộng nó ra hết mức có thể.

Roran liếc nhìn Brigman đang quỳ bên cạnh, tay cầm một con dao cong. Con dao bắt đầu hạ xuống, Roran nhắm mắt và cắn chặt chiếc găng tay.

Anh hít vào.

Thở ra,

Lúc đó thời gian và ký ức rời bỏ anh.

Chương 23:

Chuyến Giao Quyền Lực

Roran ngồi gập mình trên cạnh bàn, mắt nhìn vẫn vờ vào cái ly khảm đá quý trên tay.

Đêm đã xuống, ánh sáng duy nhất trong phòng ngủ xa hoa này là từ hai ngọn nến trên bàn và lò sưởi cạnh giường. Không gian im lặng chỉ trừ có đôi khi có tiếng củi lách tách cháy.

Một cơn gió thoang thoảng mùi nước biển thổi qua cửa sổ làm tấm rèm trắng khẽ lay động. Anh quay mặt đón gió, cảm nhận sự mát lạnh len làn da hâm hấp sốt.

Anh có thể nhìn thấy Aroughs trải dài qua khung cửa sổ. Những đốm lửa tháp canh điểm tuyết đầu đóm trên những con đường nhưng hầu như thành phố yên tĩnh chìm trong đêm tối – không bình thường vì mọi người đều đang trốn trong nhà.

Khi không còn gió, anh uống thêm một ngụm rượu, trực tiếp đổ thẳng xuống họng. Một giọt rượu chảy xuống môi dưới và anh cắn người hít thở trong khi đợi cơn đau nguôi dần.

Anh đặt ly rượu lên bàn, cạnh đĩa bánh mì và thịt cừu và chai rượu cạn nửa, sau đó liếc nhìn gương đặt ngay trên hai ngọn nến. Trên đó phản chiếu gương mặt hốc hác, thâm tím, dính đầy máu me và bộ râu cháy xém góc bên phải.

Anh nhìn đi. Cô ấy sẽ liên lạc với anh khi cần. Trong lúc đó anh phải đợi. Anh chỉ có thể làm thế; cơn đau quá lớn khiến anh không thể nào ngủ nổi.

Anh cầm ly rượu lên và xoay trong bàn tay.

Thời gian từ từ trôi

Đêm hôm đó, mặt gương tỏa ra ánh sáng mờ ảo như một mặt hồ

bạc gọn sóng khiến Roran chớp mắt nhìn bằng đôi mắt sừng phù.

Sau đó khuôn mặt trái xoan của Nasuada xuất hiện, vẻ mặt nghiêm trọng hơn bao giờ hết. “Roran,” cô chào hỏi, giọng rõ ràng và mạnh mẽ.

“Thưa tiểu thư Nasuada.” Anh ngồi thẳng trên bàn chỉ cách đó vài centimet.

“Anh bị bắt à?”

“Không.”

“Vậy thì Carn hoặc chết hoặc bị thương.”

“Anh ấy hy sinh trong khí chiến đấu với một pháp sư khác.”

“Tôi rất tiếc... anh ấy là một người lịch sự và chúng ta không thể nào chịu đựng sự tổn thất khi một pháp sư nữa ra đi.” Cô ngừng lại. “Aroughs sao rồi.”

“Giờ Aroughs là của chúng ta.”

Nasuada nhún mày. “Thật không? Tôi ấn tượng đó. Nói xem trận chiến diễn ra thế nào? Mọi chuyện theo đúng kế hoạch không?”

Anh há miệng một chút để nói chuyện không làm anh quá khó chịu và thuật lại chuyện xảy ra trong vài ngày qua, từ khi anh tới Aroughs, chuyện gã một mắt tấn công anh trong doanh trại, chuyện phá đập ở khu xây sát để Varden đâm thủng hàng phòng thủ vào Aroughs, hành trình tiến vào lâu đài của Lãnh chúa Halstead và kế cả vụ đối đầu giữa Carn và tên pháp sư địch.

Sau đó Roran tóm tắt vụ anh bị bắn vào lưng và việc Brigman cắt mũi tên cho anh. “May là ông ấy ở đó không tôi sẽ nằm vô dụng cho tới khi tìm ra một thầy thuốc.” Anh co rúm người và tổng một giây, những ký ức về cơn đau hiện về rõ ràng hơn trong tâm tưởng anh, một lần nữa anh cảm nhận được sức nóng của kim loại trên da thịt mình.

“Tôi hy vọng anh đã tìm được một thầy thuốc.”

“Vâng, sau đó nhưng ông ta không phải pháp sư.”

Nasuada ngả người trên ghế và nhìn anh trong một lúc. “Tôi ngạc nhiên vì anh còn khả năng nói chuyện. Quả thật con người Carvahall được nung luyện trong sắt thép.”

“Sau đó chúng tôi chiếm lâu đài cũng như phần còn lại của Aroughs dù còn nhiều nơi chúng tôi chưa hoàn toàn kiểm soát được tình hình. Chuyện thuyết phục binh lính đầu hàng khá dễ dàng một khi họ biết chúng tôi đã vượt qua phòng tuyến của họ và nắm giữ được khu trung tâm.”

“Lãnh chúa Halstead thì sao? Các anh có bắt được ông ta không?”

“Hắn định trốn khỏi lâu đài khi một vài người của chúng tôi bắt gặp. Halstead chỉ mang theo một lượng nhỏ quân lính không đủ để cầm cự với quân ta vì thế hắn và bọn tùy tùng đã chạy vào một hầm rượu và cố thủ trong đó...” Roran xoa ngón cái lên cái ly trước mặt. “Họ không chịu đầu hàng, và tôi không dám xông vào; có thể cái giá phải trả sẽ rất đắt... Vì thế... tôi ra lệnh cho binh sĩ lấy thùng dầu trong bếp đốt và ném vào cửa hầm.”

“Anh định hun họ?” Nasuada hỏi.

Anh từ tốn gật đầu. “Vài tên lính chạy ra khi cánh cửa bị đốt cháy nhưng Halstead rất cứng đầu. Khi chúng tôi vào thì lão đã chết ngạt.”

“Thật không may.”

“Và còn có con gái hắn, Tiểu thư Galiana.” Anh vẫn còn nhớ rõ mồn một khuôn mặt cô gái đó: nhỏ nhắn, xinh xắn mặc bộ váy màu hoa oải hương với những đường đăng ten và nơ.

Nasuada nhíu mày. “Ai sẽ kế tục Halstead làm bá tước vùng Fenmark?”

“Tharos Tốc Độ.”

“Là người đã dẫn binh tấn công anh ngày hôm qua đó hả?”

“Người đó đó.”

Vào tầm giữa chiều binh lính giải Tharos tới trước mặt anh. Người đàn ông nhỏ thó râu ria xồm xoàm bị choáng váng nhưng không có thương tích gì và hắn ta không đội chiếc mũ trụ khoa trương lần trước. Roran đang nằm sấp trên ghế vì vết thương trên lưng nói với hắn “Tôi tin rằng anh nợ tôi một bình rượu.”

“Sao anh có thể làm được chuyện này?” Tharos thắc mắc, sự tuyệt vọng khiến giọng nói hắn run run. “Thành phố này bất khả

xâm phạm. Trừ rồng ra không một sinh vật nào có thể bẻ gãy hàng phòng thủ của chúng tôi. Hơn nữa nhìn anh xem. Trông anh cũng chỉ như những con người bình thường hơn là...” Sau đó hắn im lặng không nói gì nữa.

“Hắn phản ứng sao trước cái chết của bố và chị gái?” Nasuada hỏi.

Roran gục đầu vào tay. Lông mày anh rịn mồ hôi và anh dùng tay áo quạt nó đi. Anh đang run. Dù đang túa mồ hôi nhưng anh lạnh toàn thân, đặc biệt ở tay và chân. “Hắn có vẻ không quan tâm tới cha hắn lắm. Nhưng đối với chị gái thì...” Roran nhăn mặt khi nhớ lại vẻ đau khổ của Tharos khi biết Galiana đã chết.

“Nếu có cơ hội tôi nhất định sẽ báo thù,” Tharos đã nói. “Tôi thế.”

“Vậy thì làm nhanh đi,” Roran đáp lại. “Một người khác đã đòi lấy mạng tôi và nếu có ai định giết tôi thì đó sẽ là cô ta.”

“...Roran?... Roran?”

Anh ngạc nhiên khi nghe Nasuada gọi tên mình. Anh nhìn cô lần nữa, hình ảnh cô trong gương trông như một bức chân dung. Anh cố cất tiếng. “Tharos không hẳn là bá tước vùng Fenmark. Anh ta là người trẻ nhất trong số bảy người con trai của Halstead nhưng những người kia đều đã chạy trốn. Vì thế trong thời gian gấp rút, Tharos là người duy nhất phù hợp với danh hiệu này. Anh ấy đã làm tốt vai trò công sứ trong lần nói chuyện này của chúng ta với các nguyên lão của thành phố. Nhưng vì không có Carn nên tôi không thể biết ai đã thề trung thành với Galbatorix và ai không. Tôi đoán là hầu hết các lãnh chúa và phu nhân, tất nhiên là cả binh lính nữa nhưng tôi chưa biết ai vào ai.”

Nasuada cắn môi. “Tôi hiểu... Thành phố Dauth là gần với anh nhất. Tôi sẽ nhờ tiểu thư Alarice – tôi tin là anh đã có dịp gặp mặt – cho người nào biết đọc tư tưởng tới Aroughs. Hầu hết các quý tộc đều có một người như vậy vì thế chắc chắn Alarice có thể giúp chúng ta. Nhưng khi chúng ta tới Cánh Đồng Cháy, Vua Orrin đã mang theo tất cả những pháp sư của Surda vì thế dù Alarice gửi ai tới thì

người đó cũng chỉ có khả năng đọc suy nghĩ thôi. Và không có những câu thần chú thích hợp thì chúng ta không thể nào tránh được chuyện những kẻ trung thành với Galbatorix đâm sau lưng.”

Trong khi nghe cô nói, Roran nhìn khắp bàn. Không biết Tharos có bỏ thuốc độc không? Nhưng ý nghĩ đó không khiến anh lo lắng.

Sau đó Nasuada nói tiếp. “... hy vọng rằng anh sẽ biết cách quản lý binh lính và không để họ chạy lung tung trong Aroughs, đốt phá hay hại người.”

Roran úa mặt đến mức không muốn đáp lại nhưng cuối cùng anh cũng cất tiếng, “Chúng tôi có quá ít người. Họ cũng như tôi đều rõ rằng những binh lính ngoài kia có thể đoạt lại thành phố nếu chúng tôi cho họ một cơ hội cực nhỏ.”

“Tôi nghĩ họ cần có rất nhiều may mắn... “Có bao nhiêu người chết?”

“Bốn mươi hai.”

Trong một chốc sự im lặng kéo dài. Sau đó Nasuada nói. “Carn có gia đình không?”

Roran nhún vai. “Tôi không biết. Anh ấy tới từ miền nam nhưng chúng tôi không nói chuyện về cuộc sống riêng tư... trước khi anh ấy hy sinh... Đối với chúng tôi chưa bao giờ chuyện gia đình nhà cửa của nhau là mối quan tâm cả.”

Roran đột nhiên thấy ngứa cổ khiến anh ho húng hắng mãi. Anh co người lại tới khi trán đập vào bàn, người đau lên vì vết thương trên vai, lưng và miệng. Cơn đau quá kinh khủng, anh run người khiến rượu đổ ra tay anh.

Sau đó khi phục hồi được anh nghe Nasuada nói. “Roran, anh cần tìm thầy thuốc. Anh không khỏe và anh nên đi nghỉ đi.”

“Không.” Anh lau nước bọt trên mép và nhìn cô. “Họ đã làm mọi điều có thể và tôi không phải một đứa bé không thể chịu đau.”

Nasuada chần chừ và cúi đầu. “Thôi tùy anh vậy.”

“Giờ thì sao?” anh hỏi. “Tôi xong việc ở đây chưa?”

“Tôi định cho anh trở lại ngay khi chúng ta chiếm được Aroughs – giờ tình hình rất phức tạp – nhưng với tình trạng này anh không thể

đi nổi tới Dras – Leona. Anh phải đợi tới khi...”

“Tôi sẽ không đợi,” Roran hét lên. Anh nắm gương và lôi về phía mình tới khi nó chỉ cách mặt anh vài centimet. “Đừng đùa tôi, Nasuada. Tôi đi được và tôi sẽ đi nhanh. Lý do duy nhất tôi tới đây là vì Aroughs là mối nguy với Varden. Giờ nguy hiểm đã không còn, tôi sẽ không ở lại dù có bị thương hay không, trong khi vợ và con tôi chỉ cách Murtagh và con rồng của hắn có vài dặm!”

Lúc đó giọng Nasuada trở nên nghiêm khắc. “Anh tới Aroughs vì tôi cử anh tới.” Sau đó bằng giọng nhẹ nhàng hơn, cô nói. “Nhưng anh đã làm xong nhiệm vụ. Anh có thể về ngay lập tức nếu có thể. Giờ anh không phải đi ngựa cả ngày lẫn đêm nữa. Hãy nghĩ kỹ đi. Tôi không muốn phải giải thích với Katrina rằng anh giết chết mình trên đường trở về... Anh nghĩ sẽ để ai thay anh chỉ huy khi anh rời Aroughs?”

“Tướng Brigman.”

“Brigman? Vì sao? Không phải anh và ông ta có xung đột à?”

“Ông ta đã giúp tôi chỉ huy binh lính khi tôi bị thương. Lúc đó đầu óc tôi không minh mẫn...”

“Tôi hiểu.”

“...và ông ấy đã giúp quân lính không lo lắng hay hoảng loạn. Và lại lúc này ông ấy đang thay tôi chỉ huy quân lính trong khi tôi kẹt trong cái hộp nhạc kinh khủng này. Ông ấy là người duy nhất có kinh nghiệm. Không có ông ta chúng tôi không thể nào kiểm soát toàn bộ Aroughs. Binh lính quý mến ông ta và ông ta có tài quản lý và sắp xếp. Ông ấy sẽ làm tốt việc ở thành phố này thôi.”

“Được rồi, vậy thì là Brigman.” Nasuada nhìn ra khỏi gương và nói gì đó với một người anh không thấy mặt. Cô quay lại nói, “Tôi phải thừa nhận rằng tôi chưa bao giờ nghĩ anh có khả năng chiếm Aroughs. Dường như không ai có thể phá vỡ hàng phòng thủ trong thời gian ngắn tới vậy, với quân lực quá ít ở lại không có sự trợ giúp của Kỵ sĩ và rồng.”

“Vậy sao cô cử tôi tới?”

“Vì tôi phải thử làm gì đó trước khi để Eragon và Saphira bay tới

đó và vì anh luôn tạo ra được bất ngờ và làm được những việc khiến người khác đầu hàng hoặc bỏ cuộc. Cho dù gặp hoàn cảnh bất khả thi anh vẫn có thể xoay chuyển nó, và quả thật vậy.”

Roran khịt khịt mũi. Liệu mình sẽ được phỉnh mũi bao lâu trước khi chết như Carn?

“Cứ chế nhạo đi nhưng anh không thể từ chối thắng lợi của bản thân. Anh đã giành một chiến thắng vĩ đại cho chúng ta, Cây Búa Dũng Mạnh. Đúng hơn là Tướng quân Cây Búa Dũng Mạnh. Anh quá xứng với danh hiệu này. Tôi vô cùng biết ơn những gì anh đã làm. Với việc chiếm Aroughs anh đã giúp chúng tôi giảm bớt nỗi lo phải chiến đấu ở hai chiến trường, đồng nghĩa với ngày tàn của chúng ta. Tất cả Varden nợ anh, và tôi hứa với anh, chúng tôi sẽ không bao giờ quên những hy sinh của anh và những binh lính kia.”

Roran định nói gì đó nhưng không cất lời nổi. Anh thử lại và phải mất thêm lần nữa mới nói nổi: “Tôi...tôi sẽ truyền tải lời nói của cô cho mọi người. Nó rất có ý nghĩa với họ.”

“Vâng xin làm ơn. Và giờ tôi phải tạm biệt anh thôi. Muộn rồi, anh lại đang ốm và tôi đã bắt anh nói chuyện lâu thế này.”

“Đợi đã...” Anh vươn tay ra và chạm đầu ngón tay vào gương. “Đợi đã. Cô chưa nói với tôi: Tình hình chiến trường Dras – Leona ra sao?”

Cô nhìn anh không biểu hiện gì. “Tệ lắm. Không có dấu hiệu tiến triển. Chúng tôi sẽ có đất cho anh dựng võ ở đây, Cây Búa Dũng Mạnh. Nếu chúng tôi không tìm được cánh kết thúc trận chiến nhanh, chúng ta sẽ mất tất cả.”

Chương 24:

ThardsvergÛndnzmäl

“Em vẫn khỏe,” Eragon điềm tiết nói. “Đừng lo lắng. Em không làm được gì thêm đâu.”

Saphira rống lên và tiếp tục nhìn bóng mình trong hồ. Cô nàng lắc đầu rồi nặng nề thả ra một cuộn khói trắng bay vẩn vơ trên mặt hồ như một đám mây đông lạt lững.

“Anh chắc không?” cô nàng hỏi và nhìn về phía nó. Nếu nó không mọc lại thì sao?

“Rõng lúc nào chẳng mọc vậy mới. Em biết mà.”

Vâng nhưng em chưa bao giờ mất cái vậy nào.

Nó không thềm giấu nụ cười; nó biết cô em nó cảm nhận được sự vui vẻ của mình. “Em không nên buồn thế. Có gì to tát đâu.” Nó vươn tay sờ vào lỗ hổng hình kim cương treencanhs mũi bên phải cô nàng. Lỗ hổng đó không lớn hơn đầu ngón tay cái nó là mấy và sâu khoảng 2cm. Qua lỗ hổng nó có thể nhìn thấy rõ làn da màu xanh lơ của cô em.

Nó tò mò sờ lên làn da cô rồng bằng đầu ngón trở. Da ấm và trơn nhẵn như bụng bê.

Saphira thở phì phò và quay đầu đi. Dừng lại. Buồn lắm.

Nó ngồi xuống dùng chân té nước và cảm nhận làn nước bằng chân trần.

Có thể không lớn, cô nàng nói, nhưng ai cũng nhìn thấy. Sao họ không thể thấy cơ chứ? Trông nó như một vùng đất trống trên ngọn núi phủ trắng tuyết vậy.

Eragon cười lớn và té nước vào người cô nàng. Sau đó để xoa dịu lòng tự trọng bị tổn thương, nó nói. “không ai để ý đâu Saphira. Tin anh đi. Hơn nữa nếu họ có để ý đi chẳng nữa, họ sẽ nghĩ đó là một

vết thương do đánh nhau và có khi còn nghĩ em đáng sợ hơn.”

Anh nghĩ thế? Cô bé quay lại ngắm mình thêm lần nữa. Nước và vẩy trên người cô rùng rợn phản chiếu lẫn nhau trong sắc cầu vồng. Nếu như một tên lính đâm vào chỗ đó thì sao? Lưỡi kiếm sẽ xuyên qua em mất. Có lẽ em nên nhờ người lùn làm cho em một cái đĩa kim loại để cho chỗ đó lại cho tới khi mọc vẩy mới.

“Trông kỳ lắm.”

Thế à?

“Ừm” Nó gật đầu và cười tiếp.

Cô nàng hừ mũi. Đừng có cười em. Nếu anh mất một mảng tóc trên đầu hay mất mấy cái bướu nhỏ ngu ngốc anh gọi là răng, anh sẽ thấy sao hả? Lúc đó sẽ đến lượt em cười anh thôi.

“Chắc chắn rồi,” nó dễ dàng đồng ý. “Nhưng mà, răng không mọc lại.” Nó đẩy mình đứng dậy và bước tới bờ sông chỗ nó để giày. Nó cẩn trọng đi trên đá. Saphira đi theo khiến mặt đất rung thành thành.

Anh có thể phù phép bảo vệ chỗ đó, cô em nó cất tiếng khi nó đi giày vào.

“Anh làm được. Em muốn không?”

Có chứ.

Họ lẩm nhẩm thần chú trong đầu trong khi buộc dây giày và đặt tay phải lên vào cánh mũi cô em và đọc vài từ cần thiết. Một màu xanh da trời bàng bạc sán lên dưới tay nó khi nó tạo lá chắn cho cô em.

“Xong,” nó nói khi xong việc. “Giờ em không phải lo lắng nữa nhé.”

Trừ việc em mất một cái vẩy.

Nó đẩy nhẹ hàm cô em. “Thôi nào. Chúng ta về doanh trại đi.”

Họ cùng nhau rời hồ và leo lên con đê thoải thoải đằng sau, Eragon dùng một rễ cây lớn làm gậy chống.

Họ thấy toàn cảnh doanh trại Varden cách đó nửa dặm về phía đông, và ở phía bắc doanh trại là Dras – Leona. Dấu hiệu sống duy nhất trong thành phố là khói bốc lên từ các mái nhà. Như thường lệ,

Thorna nằm bành trướng trên bức tường thành cổng nam, tắm mình trong ánh trời chiều. Con rồng đỏ có vẻ ngủ nhưng Eragon biết rằng nó vẫn quan sát Varden và ngay khi có ai tiếp cận thành phố nó sẽ vuơnw mình và báo nguy cho Murtagh và những người trong thành phố.

Eragon nhảy lên lưng Saphira và cô nàng chở nó về trại bằng tốc độ khá lý tưởng.

Khi tới nơi, nó trượt xuống mặt đất và đi đầu di chuyển giữa các dãy lều. Doanh trại yên ắng, mọi thứ dường như trôi qua chậm chạp và buồn ngủ. Trong không khí vang lên tiếng nói chuyện chậm rãi nhỏ nhỏ của các chiến binh và cờ xí bất động vì không có gió. Những sinh vật duy nhất miễn dịch với cảnh tẻ ngắt này là lũ chó hoang đang bới tìm thức ăn trong đống rác thải. Trên đầu chúng chỉ chít những vết cào xước, hậu quả do vô tình nghĩ có thể trêu đùa với những ma mèo mắt xanh như những con mèo nhà. Khi chuyện đó xảy ra, tiếng ăng ẳng đau đớn của chúng thu hút sự chú ý của cả trại và mọi người bật cười nhìn những con chó cụp đuôi chạy trốn khỏi những ma mèo.

Eragon biets nó và Saphira khiến người ta chú ý nhiều thế nào. Nó ngẩng cao đầu, vai mở rộng và sải chân hùng dũng. Mọi người cần thấy nó tràn đầy tự tin và rằng nó không bị ảnh hưởng bởi sự buồn tẻ trong doanh trại.

Giá mà Murtagh và Thorn bỏ đi nhỉ, Eragon nghĩ. Chúng chỉ cần bỏ đi một ngày là chúng ta sẽ chiếm được thành phố.

Tới giờ cục diện chiến trường Dras – Leona chưa có thêm thay đổi gì. Nasuada không chịu tấn công, cô đã giải thích với nó, “Có thể anh đã chiến thắng Murtagh trong lần đụng độ trước – nhưng cậu quên anh ta đã đâm vào hông cậu thế nào? – và hẳn đã thề hẳn sẽ mạnh lên trong lần đụng độ tới giữa hai người. Murtagh có thể là nhiều thứ nhưng tôi không tin hẳn là một kẻ nói dối.”

“Giữa hai pháp sư thì sức mạnh không phải là tất cả,” Eragon đã từng chỉ ra.

“Không, nhưng sức mạnh không phải không quan trọng. Hơn nữa

hắn lại được các thầy tu Helgrind hỗ trợ, tôi nghi ngờ trong đó phải có vài pháp sư. Tôi không thể để anh đối mặt với họ và Murtagh trên chiến trường kể cả có các pháp sư của Blödhgarm. Từ giờ tới khi chúng ta lừa Murtagh và Thorn đi chỗ khác hoặc có được lợi thế trước họ, chúng ta sẽ ở đây không tấn công Dras – Leona.”

Eragon đã phản đối, đã nói rằng họ không thể không tấn công và rằng nếu nó không thể đánh bại Murtagh thì làm sao cô ta có thể hy vọng nó hạ bệ Galbatorix? Nhưng Nasuada vẫn không may may suy chuyển.

Họ - cùng với Arya, Blödhgarm và tất cả các pháp sư của Du Vrangr Gata – đã lên kế hoạch và tìm cách để giành lợi thế. Nhưng mọi kế hoạch đều có điểm yếu vì chúng đòi hỏi thời gian và nguồn lực hơn mức quân Varden có và vì họ không thể nào giải quyết được câu hỏi nên giết, bắt hay đánh đuổi Murtagh và Thorn.

Nasuada thậm chí đã tới hỏi Elva rằng con bé có thể dùng năng lực của mình – cho phép nó cảm nhận nỗi đau hiện tại cũng như tương lai của một con người – để hạ gục Murtagh hoặc để lén lút vào thành phố. Cô bé lông mày bạc đã cười vào Nasuada và chế giễu, thóa mạ đuổi cô đi. “Tôi không nợ cô hay bất kỳ ai, Nasuada. Tìm đứa trẻ khác mà nhờ. Tôi không làm.”

Và thế là, quân Varden phải đợi.

Ngày qua ngày, Eragon đã quan sát mọi người càng lúc càng rệu rã và chán nản, Nasuada càng lúc càng lo lắng. Eragon đã học được rằng một đội quân đói rã họng sẽ chết sớm và chia thành nhiều nhóm nhỏ trừ khi họ được cung cấp đầy đủ thức ăn. Khi tới một lãnh địa mới, nguồn cung cấp đơn giản nhất chính là thức ăn và những thứ thiết yếu khác từ khu nông thôn. Như dịch châu chấu, Varden đã để lại những mảnh đất trơ gốc rạ, lấy đi toàn bộ những thứ họ cần cho cuộc sống.

Một khi ngừng lại, họ sẽ nhanh chóng dùng hết nguồn lương thực dự trữ và buộc phải nhờ vào viện trợ lương thực từ Surda và những thành phố họ đã chiếm đóng được. Dù dân Surda có hào phóng thế nào thì cũng không thể nuôi Varden lâu hơn nữa.

Dù Eragon biết những chiến binh chiến đấu rất quả cảm, nhưng khi đối diện với cái chết đói từ từ dai dẳng chẳng để lại gì ngoài cho Galbatorix sự hả hê, hầu hết mọi người sẽ chọn đào ngũ sống bình yên tại một vùng đất xa xôi nào đó của Alagaësia tránh xa Triều đình tới hết đời.

Thời khắc đó chưa đến nhưng cũng sắp tới rồi.

Eragon biết sự sợ hãi định mệnh đó sẽ khiến Nasuada thức trắng đêm vì thế mỗi sáng trông cô càng thêm tiêu tụy, quầng thâm càng lớn.

Khó khăn họ gặp phải tại Dras – Leona khiến Eragon mừng vì Roran đã tới Aroughs chiến đấu và chiến thắng tại thành phố phía nam này. Anh ấy dũng cảm hơn mình. Nasuada không đồng tình nhưng Eragon quyết một khi Roran quay lại – nếu đúng ra thì chỉ trong vài ngày nữa – Eragon sẽ lập lá chắn hoàn toàn cho anh. Eragon đã mất quá nhiều người thân vì triều đình và Galbatorix và nó không muốn mất nốt Roran.

Nó dừng lại khi ba người lùn đang mãi cãi cọ đi ngang qua. Người lùn không đội mũ trụ hay đeo huy hiệu nhưng nó biết họ không thuộc tộc Dûrgrimst Ingeitum vì họ tết râu với hạt cườm – kiểu thời trang nó không bao giờ thấy ở một Ingeitum. Dù người lùn có nói chuyện gì thì nó cũng chẳng hiểu – nó chỉ biết vài từ trong ngôn ngữ người lùn – nhưng chủ đề kia rõ ràng là rất quan trọng vì họ nói lớn, điệu bộ căng thẳng, biểu hiện thiếu kiềm chế và không hề để ý tới nó hay Saphira đang đứng bên đường.

Eragon mỉm cười khi họ đi qua; dù họ rất nghiêm túc nhưng nó vẫn thấy buồn cười làm sao ấy. Varden đã nhẹ nhõm đi nhiều khi vua người lùn mới Orik đã dẫn đoàn quân tới Dras – Leona hai ngày trước. Và chiến thắng của Roran ở Aroughs cùng với sự kiện này trở thành đề tài bàn tán chủ yếu trong doanh trại. Số lượng người lùn đã nhân đôi lực lượng đông minh Varden và tăng cơ hội Varden sẽ tới được Urû'baen và đánh bại Galbatorix nếu tìm được cách qua mặt Murtagh và Thorn.

Khi Nó và Saphira đi qua doanh trại, Eragon nhìn thấy Katrina

ngồi ngoài lều đan quần áo cho đứa con sắp chào đời. Chị giơ tay vẫy nó và gọi. “Em họ!”

Nó vui vẻ đảo lại. Chuyện chào hỏi giữa họ đã trở thành thói quen từ khi chị và anh họ nó kết hôn.

Sau khi cả nó và Saphira đã ăn uống no say – chủ yếu là Saphira – chúng nghỉ ngơi trên một mảng đất mềm chan hòa ánh nắng cạnh lều Eragon. Theo lệnh của Nasuada, khu đất đó để trống cho Saphira sử dụng, và quân Varden cũng vui vẻ thôi.

Saphira nằm cuộn tròn tằm nắng trong khi Eragon lôi cuốn Domia Wyrda từ túi yên cương ra và ngồi dựa vào hốc giữa cổ và chân trước cô nàng. Ánh sáng chiếu vào cánh và lớp vảy lấp lánh, sơn lên đó một thứ màu tím huyết dụ kỳ lạ. Ánh sáng nhẫy nhót tạo nên những hình thù lấp lánh khiến nó khó đọc nổi những con chữ run vuông chằng chịt. Nhưng nó không phiền; được ngồi cạnh saphira có thể đánh tan mọi sự bất tiện.

Chúng ngồi cùng nhau một hai tiếng đồng hồ gì đó tới khi Saphira tiêu hóa xong bữa ăn còn Eragon mệt mỏi vì phải dịch những câu nói phức tạp của Thầy tu Heslant. Sau đó vì chán, chúng đi lang thang khắp doanh trại, xem xét hàng phòng thủ và thi thoảng nói chuyện với những lính gác ở vòng ngoài.

Gần phía đông doanh trại, nơi một toán người lùn đang đứng, họ gặp một người lùn đang ngồi chồm hổm cạnh một xô nước, tay áo xắn tới khuỷu, nặn một quả bóng đất bằng cỡ nắm đấm. Dưới chân anh ta và bùn và cái que để quấy bùn.

Cảnh tượng quá không hợp lý nên phải vài phút sau Eragon mới dám nhận đó là Orik.

““Derûndânn, Eragon... Saphira,” Orik không nhìn lên mà nói.

““Derûndânn,” Eragon nói nhắc lại từ chào hỏi bằng ngôn ngữ người lùn và ngón xuống bên cạnh. Nó quan sát Orik tiếp tục nặn quả bóng. Orik thường xuyên nắm lấy một nắm đất rồi từ từ bồi thêm vào quả bóng.

“Tôi chưa bao giờ nghĩ sẽ thấy một vua người lùn ngồi lê dưới đất nghịch đất như trẻ con,” Eragon nói.

Orik thở phì phì, thổi tung râu lên. “Tôi cũng không bao giờ nghĩ một kỵ sĩ và rồng lại nhìn tôi chăm chăm khi tôi đang làm một Erôthknurl.”

“Erôthknurl là gì?”

“Là thardsvergûndnzmal.”

“Một thardsver—?” Eragon bỏ cuộc khi nói được nửa từ vì không thể nhớ nổi chứ đừng nói là phát âm. “Và nó là...”

“Một thứ có vẻ giống thứ khác hơn bản thân nó.” Orik giơ quả banh đất lên. “Như thế này. Đây là viên đá hình thành từ đất. Hay đúng hơn, tỳ nữa nó sẽ là thế.”

“Viên đá hình thành từ đất... Phép thuật à?”

“Không, chỉ là kỹ năng khai khoáng thôi. Chẳng có gì hơn.”

Khi Orik không giải thích thêm, Eragon hỏi. “Làm thế nào?”

“Nếu anh kiên nhẫn, anh sẽ hiểu.” Rồi, sau một chập, Orik dịu giọng nói. “Đầu tiên anh phải tìm ít đất.”

“Nhiệm vụ khó đấy,”

Orik ngược lên nhìn qua hàng lông mày rậm rạp. “Vài loại đất tốt hơn những loại khác. Ví dụ, chúng ta không thể dùng cát. Đất phải chứa nhiều hạt khoáng khác nhau mới kết dính được. Ngoài ra trong đất phải lẫn sét. Nhưng quan trọng nhất, nếu tôi làm thế này” – và anh ta vỗ tay vào đất xung quanh – “sẽ có nhiều bụi lẫn trong đất. Thấy không?” Anh ta giơ tay cho Eragon xem lớp bụi bám trong lòng bàn tay.

“Sao lại quan trọng thế?”

“À,” Orik xoa mũi, để lại ít nhọ trên mũi. Anh ta tiếp tục nặn quả banh thành hình tròn hoàn hảo. “Một khi có đất tốt, anh làm ướt nó và trộn như trộn bột mỳ với nước cho tới khi được một ít bùn tốt, đặc.” Anh ta hất đầu về đống bùn nhão dưới chân. “Từ bùn, cậu nặn quả banh, như thế này này. Sau đó cậu bóp chặt hết mức có thể. Thế là một có một quả banh tròn hoàn hảo. Tối khi nó hơi dính, cậu làm theo tôi: cho thêm chút đất để hút bớt ẩm từ bên trong. Cậu tiếp tục làm cho tới khi quả banh khô nhưng vẫn giữ được hình dạng và không vỡ ra.”

“Như vậy chúng ta sắp có được khoáng thạch Erôthknurl. Sau đó tôi sẽ để nó dưới ánh mặt trời. Ánh sáng và hơi nóng sẽ giúp lấy hết nước từ bên trong; sau đó tôi lại đắp đất lên và lại nặn tròn nó lại. Sau ba hay bốn lần, bề ngoài khoáng thạch Erôthknurl sẽ cứng như da Nagra.”

“Vậy là làm tất cả chỉ để có một quả bánh bùn khô à?” Eragon bối rối hỏi. Saphira cũng có cảm giác tương tự.

Orik lại bốc thêm một nắm đất. “Không, vì thế chưa xong. Tiếp theo chúng ta sẽ dùng tới bụi. Tôi lấy bụi trát bên ngoài Erôthknurl để có lớp ngoài mỏng và trơn láng. Sau đó tôi để quả bánh đó cho không khí ẩm tiếp xúc rồi cho thêm bụi, rồi đợi, cứ thế.”

“Trong bao lâu”

Tới khi bụi không bám nổi vào Erôthknurl nữa. Lớp vỏ sẽ khiến Erôthknurl đẹp hơn. Sau khoảng một ngày, nó sẽ sáng lấp lánh như thể đá hoa cương. Không cần cần nghiền, không cần gia công, không dùng pháp thuật – chỉ dùng trái tim, khối óc và đôi bàn tay – cậu sẽ có một viên đá từ đất... một viên đá dễ vỡ nhưng dù sao cũng là đá.”

Dù Orik nhắc đi nhắc lại nhưng Eragon vẫn khó tin rồi bùn dưới chân cậu có thể tạo được một thứ gì giống như Orik nói mà không cần tới phép thuật.

Nhưng vì sao người lại làm cái này hử vua người lùn? Saphira hỏi. Người có nhiều trọng trách vì giờ người là đáng trị vì cơ mà.

Orik càu nhàu. “Tôi không cần làm gì vào lúc này. Những người của tôi đã sẵn sàng chiến đấu và sẽ không tốt cho họ nếu tôi cứ toang toác bên họ như gà mẹ. Tôi cũng không muốn ngồi một mình trong lều xem râu mọc... đây là Erôthknurl.”

Anh ta lại im lặng nhưng Eragon thấy hình như Orik phiền lòng vì điều khác nên nó im miệng đợi xem Orik muốn nói gì. Sau một phút, Orik húng hắng nói, “Tôi từng uống rượu chơi xúc xắc với những người khác trong bộ tộc cho dù tôi có là truyền nhân của vua Hrothgar. Chúng tôi có thể cùng nhau nói chuyện và cười đùa thoải mái. Tôi không phải xin ai giúp đỡ và cũng không ai nhờ vả tôi. Nhưng giờ mọi sự đã khác. Bạn bè tôi không thể quên tôi là vua của

họ và tôi không thể lờ chuyện họ đối xử khác với tôi.”

“Điều đương nhiên mà,” Eragon nhận xét. Nó thông cảm với Orík vì nó cũng đã trải qua tình huống tương tự khi trở thành Kỳ sĩ.

“Có lẽ. Nhưng kể cả thế tôi cũng khó chịu.” Orík than thở. “Ôi, cuộc đời thật là lạ, đôi khi còn độc ác... Tôi ngưỡng mộ Hrothgar như bề tôi đối với nhà vua nhưng đối với tôi dường như ông ấy không đối xử như những người khác. Giờ tôi hiểu vì sao ông ấy lại như thế.” Orík khum khum tay cầm quả banh đất mà nhìn. “Khi cậu gặp Grimstborith Gannel ở Tarnag, ông ấy có giải thích cho cậu biết ý nghĩa của Erôthknurln không?”

“Chưa bao giờ nói tới.”

“Tôi đoán là do có nhiều vấn đề quan trọng hơn cần bàn... Nhưng vì là một Ingeitum, và là một knurla, cậu cần hiểu ý nghĩa và tầm quan trọng của Erôthknurl. Đó không chỉ là cách để cậu tập trung đầu óc, cho qua thời gian hay tạo ra đồ kỷ niệm. Không. Làm ra đá từ đất là một thứ thiêng liêng. BẰNG cách này chúng ta thể hiện niềm tin vào sức mạnh của Helzvog và tôn kính ngài. Khi bắt tay vào việc chúng ta phải đặt vào đó sự tôn kính và mục đích của mình. Tạo ra một Erôthknurl là tạo nên một lời cầu nguyện và thần linh sẽ không nhân từ với bất cứ ai phù phiếm. Từ đất hình thành nên sinh thể sống và sinh thể sống lại trở về với đất. Vòng tuần hoàn cứ tiếp tục mãi mãi ngàn đời.”

Chỉ tới lúc này Eragon mới hiểu được công việc của Orík. “Anh cần Hvedra,” nó nói. “cô ấy sẽ đồng hành cùng anh và giúp anh không tuyệt vọng. Tôi chưa bao giờ thấy anh hạnh phúc như hồi cùng cô ấy ở Bregan Hold.”

Nếp nhăn trên mắt Orík lại trũng xuống khi anh ta cười. “Đúng... Nhưng nàng là grimstcarvlorss của Ingeitum và nàng không thể bỏ nhiệm vụ để đi an ủi tôi. Hơn nữa tôi sẽ không thể nghỉ ngơi nếu nàng trong tầm sinh sát của Murtagh và Thorn hoặc tệ hơn, dưới móng vuốt của Galbatorix và con rồng đen của lão.”

Để giúp Orík vui lên, Eragon nói, “Anh làm tôi nhớ tới câu trả lời cho một câu đố: một vị vua người lùn ngồi trên đất, làm một viên đá

từ đất. Tôi không nhớ rõ câu đố như thế nào nhưng đại loại là:

Mạnh mẽ và chắc khỏe

Mười ba ngôi sao mọc trên lông mày

Viên đá sống hình thành biến đất chết thành đá chết.

“Không có vần điệu nhưng anh không thể bắt tôi ngâm nga chuẩn xác được. Tôi có thể tưởng tượng câu đố như vậy sẽ khiến ối người gãi chảy máu đầu.”

“Ừm,” Orik nói. “Không phải với người lùn. Kể cả đứa nhỏ của chúng tôi cũng dễ dàng hạ gục cậu.”

Cả rông nữa, Saphira nói.

“Tôi nghĩ là anh đúng,” Eragon nói.

Sau đó nó hỏi Orik về mọi thứ xảy tới với người lùn sau khi nó và Saphira rời Tronjheim trong cuộc hành trình lần thứ hai về khu rừng của thần tiên. Eragon không có cơ hội nói chuyện dông dài với Orik kể từ khi người lùn tới Dras – Leona và nó mừng vì được nghe chuyện bạn mình.

Orik không muốn giải thích những rắc rối trong thể chế của người lùn. Nhưng khi nói chuyện, biểu hiện trên mặt anh ta sáng lạng hơn và sống động hơn. Anh ta giành cả tiếng kể về những kế hoạch của các bộ tộc người lùn đã bàn trước khi hành quân tới Varden. Các bộ lạc theo như Eragon biết đều rất bướng bỉnh và ngay cả vua họ, là Orik, cũng khó buộc họ nghe lời.

“Như kiểu dẫn một đàn ngỗng trời ấy,” Orik nói. “Họ luôn muốn đi theo hướng của mình và họ rất ồn ào và họ sẽ cản tay bạn ngay khi có cơ hội.”

Trong khi nói chuyện, Eragon nghĩ sẽ hỏi về Vermünd. Nó thường bần khoản chuyện gì sẽ xảy ra với người lùn định ám sát nó. Nó thích biết kẻ thù của nó đang ở đâu, đặc biệt là một kẻ nguy hiểm như Vermünd.

“Hắn trở về quê nhà tại Feldarast,” Orik nói. “Ở đó hắn sẽ ngồi uống rượu và giận dữ về những chuyện đang và sẽ xảy ra. Nhưng giờ ai thèm nghe hắn nói chứ. Knurlan của Az Sweldn rak Anhûin vốn nổi tiếng cứng đầu. Trong hầu hết trường hợp, họ sẽ vẫn trung

thành với Vermünd dù các bộ tộc khác có làm gì hay nói gì nhưng cố ám sát một vị khách là hành vi không thể dung thứ. Tôi không thể tin nổi họ vẫn đồng ý li khai chỉ để bảo vệ một grimstborith đã đánh mất danh dự. Có thể mất hàng năm nhưng họ thực sự đã chống lại hẳn. Tôi đã nghe thấy rằng rất nhiều người trong bộ lạc xa lánh Vermünd, kể cả trong khi chính họ cũng bị tẩy chay.”

“VẬY ANH NGHĨ HẮN TA SẼ RA SAO?”

“HẮN ĐÀN HỒI PHẢI CHẤP NHẬN HOẶC KHÔNG CÓ NGƯỜI SẼ BỎ RƯỢU ĐỘC HẮN HOẶC ĐÂM ĐAO VÀO NGỰC HẮN. DÙ SAO HẮN CŨNG KHÔNG CÒN LÀ MỐI ĐE DỌA CỦA CẬU HAY LÀ THỦ LĨNH CỦA AZ SWELDN RAK ANHÛIN.”

Họ tiếp tục nói chuyện tới khi Orik hoàn thành xong vài bước đầu tiên trong quá trình tạo Erôthknurl. Anh ta đã để qua banh trên vải lều cho khô. Khi Orik đứng dậy thu dọn xô thùng và que, anh ta nói, “Tôi mừng vì anh đã lắng nghe tôi nói, Eragon ạ. Và cả cô nữa, Saphira. Thật là lạ khi giờ trừ Hvedra tôi chỉ có thể nói chuyện thoải mái với hai người. Những người khác...” Ông nhún vai. “Bah.”

Eragon cũng đứng dậy. “Anh là bạn tôi, Orik, dù có phải vua người lùn hay không. Chúng tôi luôn vui vẻ nói chuyện với anh. Và anh biết đấy, đừng lo chúng tôi sẽ nói cho người khác nghe những gì anh nói.”

“Ừ, TÔI BIẾT MÀ ERAGON.” Orin nhìn thẳng vào mắt nó. “CẬU THAM GIA VÀO NHỮNG SỰ KIỆN TRONG ĐẠI NHẤT THẾ GIỚI NHƯNG CẬU CHƯA BAO GIỜ SUY NGHĨ HẸP HÒI.”

“TÔI KHÔNG HỨNG. HƠN NỮA, TÔI CÒN NHIỀU THỨ KHÁC ĐỂ LO HƠN TRONG GIAI ĐOẠN NÀY.”

“THẾ THÌ TỐT. MỘT KỸ SĨ PHẢI TÁCH BIỆT VỚI NHỮNG NGƯỜI KHÁC. HƠN NỮA, SAO CẬU CÓ THỂ VÌ VỤ LỢI ĐƯỢC? TÔI CHƯA BAO GIỜ ĐÁNH GIÁ CAO TÍNH ĐỘC LẬP CỦA KỸ SĨ NHƯNG GIỜ THÌ CÓ, VÀ VÌ NGUYÊN NHÂN CÁ NHÂN.”

“TÔI KHÔNG HOÀN TOÀN XA RỜI MỌI NGƯỜI,” Eragon nói. “TÔI ĐÃ THÈ TRUNG THÀNH VỚI ANH VÀ NASUADA.”

Orikk gật đầu. “ĐÚNG. CẬU KHÔNG HOÀN TOÀN TÁCH KHỎI VARDEN HAY INGEITUM. DÙ GÌ XẢY RA TÔI VẪN MỪNG VÌ TÔI CÓ THỂ TIN CẬU.”

Một nụ cười nở rộng trên khuôn mặt Eragon. “TÔI CŨNG VẬY.”

“Dù gì chúng ta cũng là anh em nuôi mà nhỉ? Và đã là anh em thì phải bảo vệ lẫn nhau thôi.”

Nên thế, Eragon nghĩ dù nó không nói lớn, “Anh em nuôi,” nó đồng tình và vỗ vai Orik.

Chương 25:

Học hỏi

The way of knowing (con đường nhận thức)

Chiều hôm đó, khi mà dường như không có dấu hiệu một cuộc tấn công nào của Đế Chế từ Dras-Leona trong khi trời vẫn còn sáng, Eragon và Saphira đi tới bãi tập ở phía sau trại Varden.

Ở đó Eragon gặp Arya, vẫn như mọi ngày từ khi tiến tới thành phố. Nó hỏi nàng, và nàng trả lời ngắn gọn rằng nàng bị vướng vào một cuộc tranh luận mệt mỏi với Nasuada và vua Orrin từ suốt đêm qua. Eragon ếm phép lên cây kiếm của mình và Arya cũng làm tương tự, họ đứng đối mặt nhau. Có một sự thay đổi nhỏ, họ đồng ý sử dụng khiên đỡ, điều này sẽ làm trận đấu tập gần giống với thực tế hơn.

Nó và nàng di chuyển nhịp nhàng, những bước ngắn, mượt mà tựa như những vũ công trên mặt đất gồ ghề bằng cảm nhận của mỗi người, thuần thục.

Đây là phần hấp dẫn nhất trong trận đấu đối với Eragon. Cảm xúc mãnh liệt bùng lên trong đôi mắt Arya, không chớp mắt, không dao động, nàng nhìn nó 1 cách chăm chú. Nó cảm thấy bối rối, nhưng nó thích khi có một sợi dây liên kết vô hình xuất hiện giữa hai người.

Arya xuất chiêu, và chưa tới một giây, nó thấy mình khụy xuống, lưỡi kiếm của nàng kề sát cổ trái của nó, cứa vô da thịt. Eragon cảm thấy cơn lạnh thấu người tới khi nàng thu kiếm lại và để nó đứng thẳng dậy.

-Thật là cầu thả. Nàng nói.

-Làm thế nào nàng vẫn vượt hơn ta? Nó gầm gừ, tức tối

“Bởi vì”, nàng đáp, trong lúc chỉnh lại giáp vai phải và khiên cho nó, “ta đã có ngón một thế kĩ tập luyện. Sẽ thật kì lạ nếu ta không tốt

hơn chàng, ít nhất là bây giờ. Chàng nên tự hào rằng chàng đã có thể dần chóng đỡ lại ta. Rất ít ng có thể”

Brisingr rít lên trong không khí khi Eragon nhắm vô chân trụ của Arya. Tiếng kim loại vang lên khi nàng chặn đứng mũi kiếm bằng tấm khiên. Arya phản đòn bằng một cú đâm xoắn quẩn lấy thanh kiếm và điểm hai nhát lạnh băng xuyên qua lớp giáp lên vai và đầu nó.

Nhăn nhó, nó ngưng lại, tạm hoãn trận đấu và suy nghĩ. Một trong những thách thức khi đấu với các thần tiên chính là tốc độ và sức mạnh của họ. Họ có thể dễ dàng áp sát và hạ gục đối phương từ khoảng cách xa hơn bất kì người trần nào khác. Do đó, để an toàn trước Arya, nó phải di chuyển cách xa nàng gần ba thước rưỡi.

Trước khi nó kéo dần khoảng cách giữa hai người ra, Arya đã áp sát nó, chỉ với bước nhảy, tóc nàng tung bay phía sau. Eragon tấn công ngay trước khi cô tiếp đất, nhưng nàng đã để lưỡi kiếm lướt qua cơ thể mình mà không cần đỡ đòn. Nàng trượt cạnh tấm khiên bên dưới Eragon và hét lên, để hở nguyên mảng sườn không được phòng thủ. Bằng tốc độ ưu việt của mình, nàng vung kiếm lên và lại kề cổ nó, lần này là dưới cằm.

Nàng giữ nguyên tư thế, đôi mắt to tròn của nàng cách nó chỉ một phân. Có một cái gì đó dữ dội trong thái độ của nàng mà nó ko thể giải thích, nhưng điều đó làm cho nó ngưng lại.

Bóng tối lướt qua khuôn mặt Arya, nàng tra kiếm vào bao và bỏ đi.

Eragon xoa xoa cổ họng của nó: “nếu nàng biết nhiều về kiếm pháp” nó nói “ tại sao nàng không thể dạy ta giỏi hơn?”

Đôi mắt ngọc bích của nàng bừng lên:” ta đã thử” nàng nói ”nhưng vấn đề không phải ở đây” Nàng chỉ kiếm vô cánh tay phải của nó. “Vấn đề là ở đây” Nàng đập lưỡi kiếm vô mũ sắt của nó, tiếng kim loại va vào nhau kêu lanh canh. “ Và ta không biết phải dạy chàng thế nào ngoại trừ việc chỉ ra lỗi của chàng hết lần này đến lần khác cho tới khi chàng không mắc lỗi nữa” Nàng lại đập vô mũ sắt của nó một lần nữa ”Có nghĩa là ta phải đánh chàng bầm dập để

làm điều đó”

Và nàng lại tiếp tục hạ gục nó và lòng kiêu hãnh của nó nhiều hơn mức nó có thể thừa nhận, thậm chí cả Saphira, nó cảm thấy nghi ngờ khả năng có thể đánh bại được Galbatorix, Murtagh, hoặc bất kỳ đối thủ đáng gờm nào khác, và thật xui xẻo khi phải đối đầu những kẻ như vậy một mình mà không có sự trợ giúp của Saphira hoặc khả năng phép thuật của nó.

Lăn ra xa Arya, Eragon đứng cách xa Arya khoảng mười thước

“Tốt thôi” nó nói qua kẽ răng nghiến chặt” tiếp tục nào” Và nó gồng mình thủ thế, chờ đợi một lượt tấn công dữ dội khác.

Arya nheo mắt lại liếc nhìn một cách tinh quái:” tốt hơn rồi đây”

Họ xáp vào nhau, cả hai thét lên, và bãi tập vang lên âm thanh của những tiếng va chạm dữ dội. Hết trận này tới trận khác, cho tới khi họ mệt như, vã mồ hôi, lấm tấm bụi, Eragon bầm mình với nhiều vết chém . Và họ tiếp tục gồng mình lao vô quần thảo nhau, điều chưa từng xảy ra ở những buổi tập luyện trước đây. Không ai trong hai người có ý định ngưng lại mặc cho những vết bầm tím khắp mình.

Saphira xem trận đấu từ phía bên kia của bãi tập, nó nằm dài ra bãi cỏ. Nó khép kín phần lớn tâm trí mình, để tránh ảnh hưởng đến Eragon . Thành thạo nó đưa ra một vài nhận xét về kiếm pháp của Eragon hoặc của Arya, điều đó thực sự hữu ích cho Eragon. Đôi lúc, Eragon cảm thấy hơn một hoặc hai lần cô em rồng đã cứu nó khỏi những cú đánh đặc biệt nguy hiểm, vào những thời điểm mà cánh tay hay chân Eragon di chuyển nhanh hơn một chút so với bình thường, hoặc thậm chí trước khi nó định di chuyển. Mỗi lần vậy, Eragon cảm thấy nhột phía sau gáy và nó biết rằng Saphira đã can thiệp vô tâm trí nó.

Cuối cùng nó bảo cô em rồng ngưng lại. Anh phải tập một mình Saphira ạ, nó nói. Em không thể luôn có mặt để giúp anh mỗi khi anh cần được.

Em sẽ cố hết sức.

Anh hiểu. Anh cũng cảm thấy như em vậy. nhưng đây là ngọn núi

mà anh phải leo một mình

Môi cô em rỗng mấp máy. Tại sao anh lại phải leo khi anh có thể bay? Anh sẽ không thể tới bất kì đâu với đôi chân ngắn cùn đó được.

Điều đó không đúng và em biết điều đó. Bên cạnh đó, nếu anh bay, thì có nghĩa rằng đây chỉ là đôi cánh tạm bợ, anh sẽ ko thể học được gì hơn sự rẻ tiền nếu chiến thắng đó ko phải của bản thân.

Thắng là thắng và chết thì vẫn là chết, bất kể điều đó xảy ra bằng cách nào.

Saphira.., nó cảnh cáo cô em rỗng.

Tí xíu thôi mà.

Tuy nhiên để trợ giúp ông anh, nó để Eragon làm chủ cơ thể, nhưng mặc dù vậy nó vẫn theo dõi với một sự cảnh giác không ngừng

Cùng với Saphira, các thần tiên được giao nhiệm vụ bảo vệ nó và Eragon đã tụ tập tại rìa bãi tập. Sự hiện diện của họ làm Eragon cảm thấy không thoải mái. Nó không muốn ai khác thấy sự thâm của nó trừ Saphira và Arya, nhưng nó biết rằng các thần tiên sẽ không bao giờ chịu quay về lều. Ít ra thì, họ vẫn hữu ích ngoại trừ việc bảo vệ nó và Saphira: họ không để các chiến binh lang thang trên bãi tập trong lúc một kĩ sĩ và một tiên nhân đang xà quần với nhau. Các pháp sư của Blodhgarm không làm gì đặc biệt, nhưng chỉ sự xuất hiện của họ là đủ đe dọa các khan giả bình thường.

Sau nhiều hiệp đấu, Eragon càng lúc càng thất vọng. Nó thắng được 2 hiệp. Hầu như không có một tiểu xảo, kĩ thuật nào có thể qua mặt đc Arya mà không cần tới may mắn, và nó chưa bao h gắng hết sức trong những trận chiến trừ khi bị đe dọa tới tính mạng. Trừ những chiến thắng ít ỏi đó, Arya tiếp tục hạ nó một cách dễ dàng.

Cuối cùng, sự giận dữ bùng phát và nhấn chìm nó. Mặc dù kĩ thuật này ít khi nào đem lại hiệu quả cho nó, Eragon nâng cánh tay phải và chuẩn bị phóng thanh Brisingr vô Arya như một cây rìu chiến.

Vào lúc đó, một luồng tâm trí chạm ủa vào tâm thức Eragon, một luồng tâm trí Eragon nhận biết một cách rõ ràng không phải của

Saphira hay Arya, hay của bất kì tiên nhân nào khác, nó là tâm trí của một con rồng, một con rồng đực. Eragon chặn lại luồng tư tưởng, chạy đua đặt các vòng bảo vệ và lo sợ bị tấn công bởi Thorn. Nhưng trước đó, một giọng nói vang lên khắp ý thức của nó, giống như âm thanh của một ngọn núi thay đổi trọng lượng theo âm điệu.

Đủ rồi, Glaedr nói.

Eragon cứng đờ lại và bước tới nửa bước. Ấn đầu ngón chân xuống đất, nó ngưng bản thân khỏi việc ném thanh Brisingr. Nó nhìn và cảm thấy Arya, Saphira, và các pháp sư của Blodhgarm cũng phản ứng như vậy, bất ngờ và ngạc nhiên, và nó biết họ cũng nghe thấy Glaedr.

Tâm trí con rồng vẫn như trước- Già cỗi, khôn ngoan nhưng ẩn chứa sự đau thương. Nhưng lần đầu tiên sau cái chết của Hiền Nhân Oromis tại Gil'ead, Glaedr dường như bị thôi thúc phải làm gì đó hơn là chìm sâu và bao bọc tâm trí trong nỗi đau thương của nó.

Glaedr tiên bối! Eragon và Saphira nói cùng lúc.

Người thế nào rồi....

Người không sao chứ...

Người....

Những người khác nói---Arya, Blodhgarm và 2 vị tiên nhân khác nữa, mà Eragon không thể xác định được---Nhiều luồng tâm trí và giọng nói đan xen lẫn nhau gây ra hỗn loạn .

Đủ rồi, Glaedr lặp lại, âm thanh vang lên vừa mệt mỏi vừa bức tức. Các người muốn thu hút sự chú ý không mong muốn à?

Tất cả giữ yên lặng và đợi nghe rồng vàng sẽ nói gì. Hồi hộp, Eragon trao đổi cái nhìn với Arya.

Glaedr không nói ngay, mà quan sát mọi người trong vài phút, sự xuất hiện của rồng vàng đè nặng lên tâm trí Eragon, và nó chắc rằng những người khác cũng cảm thấy như vậy.

Sau đó, bằng giọng nói trầm vang, Glaedr nói, điều này đã đi quá xa....Eragon, người không nên phis thời gian vào việc tập luyện chiến đấu. Nó làm người sao lãng những vấn đề khác quan trọng hơn. Thanh kiếm trong tay Galbatorix không phải là thứ người cần

lo sợ nhiều nhất, cũng như thanh kiếm miện lưỡi của hắn ta, mà là tâm trí của hắn. Tài năng của hắn ghê gớm nhất là khả năng lặn vào những phần nhỏ nhất, yếu đuối nhất trong tâm trí của con và buộc con phải tuân lệnh hắn. Thay vì tập trung vào cuộc đọ sức với Arya người nên tập trung vô việc rèn luyện trí óc, cải thiện khả năng làm chủ bản thân; nó vẫn còn đầy rẫy những phiền muộn, và vô kỷ luật.....tại sao, sau đó, người vẫn kiên trì với những nỗ lực vô ích?

Một loạt các câu trả lời nhảy đi đầu trong tâm trí Eragon: nó rất thích đọ kiếm với Arya, mặc sự bức mình điều đó gây ra cho nó, nó vẫn muốn trở thành một tay kiếm tốt nhất có thể--một tay kiếm giỏi nhất thế giới, nếu có thể. Các bài tập giúp nó tự chủ và trui rèn cơ thể, và còn nhiều lí do bên cạnh đó. Nó cố ngăn chặn luồng suy nghĩ bản thân, vừa để bảo vệ một số thông tin riêng tư và tránh để Glaedr thấy những thông tin không mong muốn, điều đó chỉ xác nhận ý kiến của con rồng về sự thiếu kỷ luật của nó. Nó đã cố gắng nhưng không thành công, tuy nhiên, một luồng không khí thất vọng lại bắt nguồn từ Glaedr.

Eragon chọn câu trả lời xác đáng nhất: nếu con có thể bảo vệ tâm trí con khỏi Galbatorix, nhưng không thể xâm nhập tâm trí hắn, chỉ kiếm chế đc hắn, thì tất cả sẽ quyết định bằng lưỡi kiếm. Và lại, đức vua cũng không phải là kẻ thù duy nhất chúng ta phải lưu tâm: còn có Murtagh, một người, và ai mà biết được rằng loại người hay loại quái vật nào còn nằm dưới trướng Galbatorix? Con đã không thể giết Durza, cũng như Varaug mà không có sự giúp đỡ của Arya. Con luôn luôn nhận được sự giúp đỡ. Nhưng con không thể để ch Sahira, Arya, hay Blodhgarm cứu con mỗi khi con gặp rắc rối. Con phải luyện kiếm tốt hơn. Nhưng dường như con vẫn không có chút tiến bộ nào, mặc dù con đã cố gắng.

Varaug? Glaedr thắc mắc. Ta chưa từng nghe thấy cái tên đó trước đây

Eragon hạ giọng, sau đó kể cho Glaedr về biến cố trong việc chiếm Feinster và cách mà nó và Arya làm sao để tiêu diệt tà thần mới xuất hiện ngay khi Oromis và Glaedr đối mặt với cái chết—Bằng

những cách khác nhau, ngay trên bầu trời Gil'ead. Eragon cũng tóm lược lại những sự kiện và hành động của Varden sau đó, và nó nhận ra Glaedr đã tự cô lập bản thân, nó có quá ít kiến thức về rồng. Câu chuyện làm Eragon mất vài phút, trong thời gian đó, tất cả mọi người đứng yên trong bãi tập, đôi mắt nhìn vào khoảng không, sự chú ý của họ quay vào trong tâm trí khi họ tập trung vào việc trao đổi tư tưởng, hình ảnh và cảm xúc.

Sau một hồi lâu im lặng, Glaedr thu nhận những thông tin mới. Khi rồng vàng cân nhắc và nói: "ngươi quá tham vọng khi đặt mục tiêu là có thể giết được một tà thần mà không bị thương tổn. ngay cả những kị sĩ tài năng nhất và già dặn nhất cũng hải ngần ngại khi tấn công tà thần một mình. Ngươi đã sống sót sau khi tiêu diệt được hai tên trong số đó, hai đã là quá nhiều. Hãy tạ ơn rằng mình thật may mắn và đừng mơ tới điều đó. Cố gắng vượt qua một tà thần giống như thử bay cao hơn mặt trời vậy."

Vâng, Eragon đáp, nhưng kẻ thù của chúng ta mạnh như tà thần và có khi mạnh hơn nữa, và Galbatorix có thể tạo ra nhiều tên nữa để cản bước tiến của chúng ta. Hấn dung chúng một cách bất cẩn, mà không nghĩ tới hậu quả chúng để lại cho vùng đất này.

Ebrithil, Arya nói, cậu ấy nói đúng. Kẻ thù của chúng ta qua sức nguy hiểm...như tiền bối đã biết---Nàng sử dụng âm điệu nhẹ nhàng-----và Eragon chưa đạt tới trình độ cần thiết. Để chuẩn bị cho những điều đang chờ chúng ta phải trước, chàng cần phải điều luyện hơn nữa. Tôi đã cố hết sức để dạy chàng, nhưng người thầy thực sự phải đến từ bên trong, không phải bên ngoài.

Những lời bảo vệ nó của nàng làm tim nó ấm lên.

Cũng như trước, Glaedr chậm rãi trả lời. Eragon vẫn chưa làm chủ được suy nghĩ của mình, như cậu ấy phải làm. Tất cả kĩ năng, tâm trí hay thể xác, đều không thể sử dụng riêng lẻ, nhưng trong hai thứ đấy, tâm trí quan trọng hơn. Một người có thể chiến thắng một kiếm sĩ và một pháp sư chỉ bằng tâm trí. Tâm trí và thể xác của người phải được thăng bằng, nhưng nếu phải chọn để tập luyện, người nên chọn tâm trí. Arya.....Blodhgarm....Yaela...các người đều

biết điều ấy là đúng. Tại sao không ai trong số các người hướng dẫn Eragon tập luyện điều này?

Arya chuyển ánh mắt nhìn xuống đất, như một đứa trẻ vừa bị trách mắng, trong khi lớp lông trên vai Blodhgarm gợn sóng và dựng đứng lên, ông bĩu môi, để lộ ra hàm răng nanh trắng.

Blodhgarm là người cuối cùng dám đáp trả. Ông nói hoàn toàn bằng ngôn ngữ cổ, và là người đầu tiên làm vậy, Arya ở đây với trách nhiệm là một người đưa tin cho chúng tôi. Tôi và những người còn lại ở đây để bảo vệ cho Saphira và ánh sáng Eragon Khắc tinh của tà thần, và điều đó thực sự đã tiêu tốn không ít thời gian và công sức. Chúng tôi đều cố giúp Eragon, nhưng bốn phần chúng tôi không phải là huấn luyện một kỵ sĩ. Chúng tôi cũng không giả vờ là đã cố gắng làm điều đó khi mà một trong những người thầy thực sự vẫn còn sống và hiện diện....thậm chí cả khi vị sư phụ đó từ bỏ nghĩa vụ của mình.

Đám mây đen của cơn giận bao trùm trong tâm trí Glaedr, tựa như những cơn sấm rạch ngang chân trời. Eragon tách mình khỏi ý thức Glaedr, cảnh giác của cơn thịnh nộ của con rồng. Glaedr đã không còn

có khả năng thể chất làm tổn hại đến bất cứ ai, nhưng nó vẫn vô cùng nguy hiểm. Nếu nó không kiềm chế và tấn công mọi người với tâm trí của mình, không ai trong số họ có thể chịu đựng được sức ép ấy.

Lời lẽ khiếm nhã và vô cảm của Blodhgarm gây sốc cho Eragon--- Nó chưa bao giờ thấy một thần tiên lại nói với một con rồng như thế---nhưng sau khi suy ngẫm, Eragon nhận ra rằng Blodhgarm phải làm thế để vực dậy Glaedr và ngăn chặn rồng vàng tự giam mình trong đau khổ. Eragon ngưỡng mộ sự can đảm của vị tiên nhân, nhưng liệu xúc phạm Glaedr có phải là cách tốt nhất. Nhưng nó chắc chắn rằng đây không phải là cách an toàn nhất.

Cơn thịnh nộ của rồng vàng cuộn cuộn, nhá sáng như tia chớp, tâm trí Glaedr lướt qua từng người một. “Người đã đi quá giới hạn rồi thần tiên ạ” Nó gầm lên, vẫn nói bằng ngôn ngữ cổ” Hành

động của ta không cần người chất vấn. Người không thể hiểu được ta đã mất những gì đâu. Nếu không vì Eragon, Saphira và trách nhiệm đối với chúng, có lẽ ta đã hóa điên mất rồi. Sao người có thể buộc tội ta từ bỏ nghĩa vụ của mình, Blodhgarm, con trai của Ildrid, hay người muốn thử khả năng chiến đấu của người với ta, người cuối cùng của lớp Tiên Bối.

Nghiến răng, Blodhgarm rít lên. Mặc dù vậy, Eragon vẫn nhận ra vẻ đau đớn trên khuôn mặt vị tiên nhân. Trước sự hoảng hốt của Eragon, Blodhgarm thả lỏng và tiếp tục nói: “Đừng đổ lỗi cho chúng tôi vì đã không thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình, đó không phải trách nhiệm của chúng tôi, tiên bối ạ. Giống loài chúng tôi tiếc thương trước sự mất mát của người, nhưng người không thể trông mong chúng tôi cảm thông cho sự tự tiếc thương của người trong khi chúng ta đang phải đối mặt với kẻ thù nguy hiểm nhất trong lịch sử---kẻ gần như đã tiêu diệt hết giống loài của người, và đã giết kị sĩ của người.

Lần này thì cơn giận dữ của Glaedr đã phun trào như núi lửa. Khủng khiếp và đen tối, tâm trí Eragon bị hất mạnh, nó cảm thấy như bị thổi tung, như cánh buồm trong cơn bão. Nhìn qua bên kia bãi tập, Eragon thấy các tiên nhân thả rớt vũ khí, ôm đầu, nhăn nhó trong cơn đau.

Chương 26:

Tự Tiếc Thương

Tự-tiếc-thương? Glaedr nói, nhấn mạnh từng từ, mỗi từ chứa đựng âm điệu của sự diệt vong. Trong tâm trí của con rồng, Eragon cảm thấy một thứ gì đó khó chịu đang hình thành, để đạt được kết quả, điều đó sẽ làm tổn thương và đau khổ cho rồng vàng rất nhiều.

Sau đó Saphira nói, giọng nói vang lên trong tâm trí Glaedr xuyên qua cảm xúc của rồng vàng tựa như một con dao xuyên qua màn nước. Sự phụ, nó nói, con đã rất lo lắng cho người. Thật tốt lành khi thấy người đã hồi phục mà lại đầy sức mạnh. Không ai trong số chúng con có thể sánh ngang với người, chúng con cần người giúp. Không có người, chúng con không có hy vọng lật đổ được đế chế.

Glaedr gầm lên một cách đáng ngại, nhưng nó không có ý tấn công hay gây khó khăn cho Saphira. Quả thật, lời nói của cô rồng có chút nào đó đã làm vui lòng rồng vàng. Sau tất cả, Eragon thấy rằng, nếu có một thứ gì đó có thể làm ảnh hưởng những con rồng, thì đó là những lời nịnh hót, Saphira đã minh chứng điều đó.

Không đợi Glaedr trả lời, , Saphira nói tiếp, từ khi người không còn đôi cánh, hãy để đôi cánh của con thay thế cho người. Không khí trong lành, bầu trời thì trong xanh, và không niềm vui sướng nào hơn được bay vượt qua những cánh đồng, bay tầm cao hơn bất kì con đại bàng nào dám vươn tới. Sau khi đã giam mình quá lâu trong tim của các tim, người nên bỏ lại tất cả phía sau, và cảm nhận không khí lùa qua dưới đôi cánh của người một lần nữa.

Cơn bão trong tâm trí Glaedr tan dần tan, tuy vẫn còn rộng lớn và nguy hiểm. Điều đó thật.....dễ chịu

Chúng ta sẽ bay sớm, Nhưng sự phụ?

Sao hả con

Có vài chuyện con muốn hỏi người

Con nói đi

Người sẽ giúp Eragon luyện kiếm chú? Người có thể giúp anh ấy chú? Anh ấy vẫn chưa đạt được trình độ cần thiết, và con không muốn mất đi kỹ sĩ của mình. Giọng nói của Saphira vẫn nghiêm trang, nhưng có chút gì đó cầu xin làm cổ họng Eragon quặn thắt lại.

Cơn bão trong tâm trí Glaedr qua đi, để lại một cảm giác buồn thương, ảnh hưởng lên cả tâm trí Eragon. Glaedr ngưng lại. Những quầng sáng nhẹ nhàng dịch chuyển bên trong khối đá. Eragon thận trọng không tiến lại gần.

Được rồi, cuối cùng Glaedr cất tiếng nói, ta sẽ làm hết những gì có thể cho kỹ sĩ của người, nhưng sau khi xong việc này, hẳn phải học những gì ta cảm thấy cần thiết.

Còn đồng ý, Saphira nói, Eragon nhìn Arya và các tiên nhân khác thở phào nhẹ nhõm, như thể họ đã nín thở bấy h.

Vừa thu hồi tâm trí thì Eragon nhận hàng loạt luồng tư tưởng phóng tới từ Trianna và các pháp sư khác phục vụ cho Varden. Họ muốn biết thứ gì vừa lướt qua tâm trí họ và gây ra một nỗi thất vọng lan tỏa khắp người và vật trong trại. Trianna lấn các luồng tư tưởng khác và hỏi: “chúng ta đang bị tấn công là, thưa khắc tinh của tà thần? Có phải là Thorn không? Hay là Shruikan? “Sự hoảng sợ trong tâm trí cô ta quá lớn, làm Eragon muốn quăng kiếm và khiên bỏ trốn cho an toàn.

Không có gì, mọi thứ đều ổn, nó nói những gì có thể. Sự tồn tại của Glaedr vẫn là bí mật đối với Varden, kể cả Trianna và các pháp sư dưới quyền cô ta. Eragon muốn giữ kín điều này, lo sợ rằng rồng vàng sẽ bị gián điệp của đế quốc phát hiện. Nói dối khi giao tiếp với người khác bằng tinh thần là một công việc cực kì khó khăn---nhất là khi gần như bất khả thi không nghĩ tới thứ mình cần phải giữ bí mật--- Eragon chỉ dám trả lời nhát gừng. Các tiên nhân và tôi đang tập luyện phép thuật. Tôi sẽ nói chuyện này sau, nhưng không có gì

đáng phải lo ngại cả

Nó thấy rằng lí do đó nghe có vẻ không được thuyết phục họ lắm, nhưng họ không dám hỏi chi tiết thêm và rút khỏi tâm trí nó trước khi để lộ tâm trí của họ trước mắt nó.

Arya cảm thấy có sự thay đổi trên nét mặt nó, nàng vội vã chạy lại, thì thầm: “mọi thứ đều ổn chứ?”

“Ổn” Eragon trả lời và cố làm cho giọng nói bình thường. Nó gật đầu với những tiên nhân đang nhặt vũ khí. “Tôi buộc phải trả lời vài câu hỏi”

“Ah! Chàng không nói với họ rằng....”

“Dĩ nhiên không”

Đứng vào vị trí đi, Glaedr ồm ồm, Eragon và Arya đứng cách ra khoảng sáu thước

Biết rằng nó có thể là một sai lầm nhưng không thể kiềm chế bản thân mình, Eragon hỏi: Sư phụ, người có thể dạy con hết những gì con cần biết trước khi tới Uru’baen không ạ? Thật sự là chúng con còn rất ít thời gian, con.....

Ta sẽ dạy ngươi ngay bây giờ, nếu ngươi lắng nghe. Glaedr nói. Nhưng ngươi phải học một cách chăm chỉ hơn bao giờ hết.

Con đang lắng nghe, thưa sư phụ. Nhưng Eragon không thể không tự hỏi một con rồng có thể biết gì về kiếm thuật. Glaedr có thể học được rất nhiều từ Oromis, cũng như Saphira học hỏi từ Eragon, nhưng dù cả hai có chia sẻ kinh nghiệm cho lẫn nhau, Glaedr vẫn chưa bao h cầm kiếm---Làm sao sư phụ có thể? Glaedr dạy Eragon đánh kiếm cũng giống như Eragon dạy một con rồng bay qua những luồng không khí trên ngọn núi vậy; Eragon có thể làm được, nhưng chấ chắn không thể bằng Saphira, kiến thức của nó là được truyền thụ lại, và không có sự áp dụng thực tế thì khó mà có thể truyền đạt lại tốt.

Eragon giữ lại nhưng nghi ngờ đó trong thâm tâm, nhưng một số trong chúng lại vượt qua rào cản và đến tai Glaedr, rồng vàng khục khục một cách thích thú—một thói quan từ trước khi mất cơ thể

thật khó mà quên ngay được---và ông nói: Tất cả những trượng đánh lớn đều giống nhau, Eragon ạ, và tất cả các chiến binh vĩ đại cũng vậy. Có một điểm chung, vấn đề không phải là người sử dụng một cây kiếm, móng vuốt, hay răng nanh, đuôi. Thực sự là, người phải hòa hợp với vũ khí của mình. Bất cứ ai bỏ thời gian luyện tập sẽ đạt được kỹ thuật và trình độ nhất định. Nhưng để đạt được đỉnh cao, nó đòi hỏi phải có nghệ thuật. Nó đòi hỏi trí tưởng tượng, sự chu đáo, những phẩm chất chung của các chiến binh giỏi nhất, ngay cả khi, hình dạng của họ khác nhau.

Glaedr im lặng một lúc, và nói: bây giờ, ta đã nói những gì trước đó với người?

Eragon lạp lại ngay tức khắc. Con phải học cách nhìn những gì con thấy. Và con đã thử, thưa sư phụ.

Nhưng người vẫn chưa thấy. Nhìn Arya đi. Tại sao cô ta liên tục hạ gục người hết lần này đến lần khác? Bởi vì cô ta thấu hiểu người, Eragon. Cô ta biết người là ai và người nghĩ thế nào. Điều đó cho phép cô ta đánh bại người một cách dễ dàng. Tại sao Murtagh có thể hạ người tại Cánh đồng cháy, mặc dù nó không nhanh nhẹn và khỏe như người?

Bởi vì con đã mệt và.....

Làm thế nào hẳn để lại một vết thương trên hông người trong khi người chỉ làm hấn trầy má trong lần giao chiến vừa qua. Ta sẽ nói người biết, Eragon. Không phải vì người mệt còn hấn thì không. Không phải vậy, đó là bởi vì hẳn hiểu người, Eragon, nhưng người không biết gì về hẳn. Murtagh biết nhiều hơn người, do đó hẳn quyền lực hơn người, cũng như Arya.

Glaedr vẫn nói tiếp: nhìn cô ta, Eragon, nhìn kỹ vào. Cô ta biết người là ai, nhưng người có thấy gì từ cô ta không? Những gì người thấy có đủ để giúp người đánh bại cô ta không?

Eragon nhìn Arya và thấy có cái gì đó kết hợp giữa sự phòng thủ và quyết tâm, như thể nàng thách thức nó tìm ra được bí ẩn bên trong nàng, nhưng cũng lo sợ rằng nó sẽ làm được điều đó. Nỗi nghi ngờ trở lên trong Eragon. Nó thực sự hiểu nàng như nó nghĩ hay đây

chỉ là sự lừa dối bản thân?

Người đã để cho cơn giận dữ lấn át bản thân, Glaedr nhẹ nhàng nói. Giận dữ cũng tốt, nhưng nó không giúp người ở đây. Con đường của một chiến binh là con đường của sự học hỏi. Nếu sự học hỏi đó dựa trên sự phẫn nộ, và con sử dụng cơn phẫn nộ của mình, thì người sẽ không học hỏi được gì đâu. Đau đớn và thất vọng là những gì chờ đợi người phía trước nếu người làm vậy.

Thay vào đó, người phải học cách bình tĩnh, ngay cả khi hàng trăm kẻ thù như bầy quạ đang lao vào gót chân người. Thư giãn tâm trí, để nó phẳng lặng như một hồ nước phản chiếu mọi thứ mà không bị tác động bởi bất kì thứ gì xung quanh. Sự hiểu biết sẽ đến với người trong tâm thức đó, khi người không còn lo nghĩ gì về thắng và bại, sự sống và cái chết.

Người không thể dự đoán hết mọi tình huống, và người không thể đảm bảo rằng sẽ chiến thắng trước mọi đối thủ, nhưng với cái nhìn bao quát và không quá tập trung vô chi tiết nhỏ nào, người có thể thích nghi với bất kì tình huống nào. Một chiến binh có thể thích nghi dễ dàng nhất với mọi điều bất ngờ nhất là chiến binh có thể sống sót dai nhất.

Nào, bây giờ người hãy nhìn Arya, nhìn thấu vào cô ta, và hành động những gì người cho là thích hợp. Khi giao đấu, đừng để những suy nghĩ ảnh hưởng tới bản thân. Nghĩ mà không nghĩ, hành động bằng bản năng và không cần lí do. Đi đi, và thử xem.

Eragon ngẫm lại một phút những gì nó biết về Arya: nàng thích và không thích thứ gì, thói quen và kiểu cách, những sự kiện quan trọng trong cuộc đời nàng, những thứ nàng sợ hãi và hi vọng, và quan trọng hơn là cách nàng đương đầu trong cuộc sống và chiến đấu. Sau khi xem xét, nó cố gắng rút ra nhận xét về tính cách của nàng. Điều này thực sự khó khăn, đặc biệt là khi phải nhìn nàng không như mọi khi- một người phụ nữ xinh đẹp mà nó hằng ngưỡng mộ và mong mỏi mà là con người thực sự của cô, toàn bộ, đầy đủ và riêng biệt, theo phân tích của nó.

Nó đưa ra kết luận sau một thời gian ngắn, mặc dù lo lắng về kết

luận của mình quá đơn giản và trẻ con. Nó bước tới trước, nâng kiếm và khiên lên.

Nó biết rằng Arya đang chờ đợi một thứ gì khác từ nó; nó bắt đầu trận đấu như hai lần trước: xoay một vòng kiếm và nhắm thẳng vào vai phải nàng, như muốn phá vỡ khiên đỡ của nàng và nhắm vào phần xương sườn không được bảo vệ. Dù không đánh lừa được nàng như nó đã buộc nàng phải đoán trước mỗi hành động của nó, chừng nào nó còn làm được vậy, lợi thế nghiêng về phía nó.

Một cục đá nhỏ vấp dưới chân phải của nó. Nó phải dồn sức nặng để giữ thăng bằng.

Bước di chuyển của nó chỉ hơi khựng lại, nhưng Arya đã phát hiện ra sự phát thườnng đó và xáp lại, thét lên.

Thanh kiếm của họ lướt qua, một nhát, hai nhát, Eragon xoay lại và bất ngờ nhận ra rằng nhát chém tiếp theo Arya sẽ nhắm đầu mình---nó đâm vào ngực nàng, nhanh hết sức có thể, điểm ngay tại xương sườn mà nàng sẽ để hở nếu nhắm vô đầu nó

Trực giác của nó đã đúng nhưng toan tính sai.

Nó đâm quá nhanh, Arya chưa kịp vung kiếm và mũi thanh Brisingr xanh thẫm lướt qua ngực nàng một cách vô hại.

Một giây sau đó, thế giới nghiêng ngả xung quanh Eragon, mắt nó nháng lửa. Nó quy xuống một bên gối, chống hai tay xuống đất. Tai nó ong ong.

Những âm thanh u u dần giảm xuống, nó nghe Glaedr nói, đừng di chuyển quá nhanh Eragon. Cũng đừng di chuyển quá chậm. Di chuyển đúng thời điểm và cú đánh chuẩn xác, không quá nhanh cũng như quá chậm. Thời khắc là tất cả trong cuộc chiến. Nguwoi phải chú ý đến động tác và nhịp điệu của đối thủ: điểm mạnh của họ, điểm yếu của họ, sự cứng nhắc và linh hoạt của họ. Cuốn lấy nhịp độ trận đấu theo ý của người và ngắt quãng nó khi nó không theo ý mình, và con sẽ làm chủ được nhịp độ của trận đấu nếu người nương theo nó. Người phải thấu hiểu điều này. Thay đổi thói quen trong tâm trí và nghiêng ngả nó sau....nào, thử lại lần nữa!

Nghĩ tới Arya, Eragon xoay gót, lắc đầu để xóa đi mọi suy nghĩ,

như hàng trăm lần trước, nó đứng thủ thế. Những vết đau nhức là nó cảm thấy mình như một ông già bị viêm khớp.

Arya hất mái tóc lên và cười với nó, để lộ hàm răng trắng xinh.

Cử chỉ này không làm nó bị ảnh hưởng. Nó tập trung vào cánh tay và không để bị lừa lần thứ hai.

Trước khi nụ cười biến mất khỏi khuôn mặt Arya, nó vụt tới, hạ thấp Brisingr và đưa khiên ra trước. Đúng như dự đoán, vị trí thanh kiếm đã thu hút Arya, một đòn phủ đầu: một nhát chém có thể nào gãy xương đòn nếu nó không né kịp

Eragon hạ xuống đỡ đòn, làm nó trượt qua tấm khiên, nó vung thanh Brisingr lên và nhắm vào eo nàng. Nàng khóa đòn của nó và để nó văng ra, không khí trong phổi nó như bị tống hết ra ngoài.

Họ vờn nhau, không ngừng tìm điểm sơ hở của nhau. Không khí giữa hai người trở nên căng thẳng, họ di chuyển nhanh dần, gần như chim, nguồn năng lượng chảy trong họ dồi dào.

Sự căng thẳng bùng lên như một que thủy tinh bị bẻ đôi.

Nó đánh và nàng trả đòn, lưỡi kiếm cả hai di chuyển cùng tốc độ, gần ngư vô hình. Họ ăn miếng trả miếng, nó để mắt không ngừng tới nàng, nhưng nó cũng cố-- như Glaedr khuyên, quan sát nhịp điệu và chuyển động cơ thể nàng, trong khi nó cố nhớ nàng thực sự là thế nào, nàng hành động và phản ứng ra sao. Nó ham muốn giành chiến thắng, nó cảm thấy như sẽ nổ tung nếu không làm đc điều đó.

Và bất chấp mọi nỗ lực của nó, Arya lại làm nó thót mình với cú đâm thẳng vô xương sườn.

Eragon dừng lại và rửa thềm.

Tốt hơn rồi đấy, Glaedr nói. Tốt hơn rồi, kỹ thuật nắm bắt thời điểm của ngươi đã gần như hoàn hảo.

Nhưng nó vẫn chưa hoàn hảo

Không, nó vẫn chưa. Ngươi vẫn còn nôn nóng, và tâm trí của ngươi vẫn còn quá lộn xộn. Nhớ những gì cần nhớ, nhưng đừng để nó làm ngươi xao lãng khỏi những gì đang diễn ra. Tìm lại sự tĩnh tâm, và để những mối bận tâm về thế giới trôi qua và không để nó cuốn ngươi đi. Ngươi nên cảm nhận theo cái cách mà Oromis bắt

người phải lắng nghe ở trong rừng. Người đã nắm bắt được hết mọi thứ xung quanh người, và không quá chú tâm vào một chi tiết nào. Đừng chỉ nhìn vào mắt Arya. Sự tập trung của người quá hẹp, quá chi tiết

Nhưng Brom dạy con rằng...

Có rất nhiều cách để sử dụng đôi mắt. Brom có cách riêng của mình, nhưng nó quá bảo thủ, không thích hợp cho những trận chiến lớn. Hắn dành nhiều thời gian cho những cuộc đấu một chọi một, hoặc trong những nhóm nhỏ, thói quen của hắn phù hợp với điều ấy. Nhìn bao quát thì tốt hơn là nhìn gần và để cho những biến cố trong hoàn cảnh làm người bất ngờ, người hiểu chứ?

Vâng, thưa sư phụ

Nào, một lần nữa, và lần này, cho phép cơ thể thư giãn và mở rộng nhận thức ra.

Eragon lại suy ngẫm những gì nó biết về Arya một lần nữa. Khi đã có kế sách, nó nhắm mắt lại, thở chậm, chìm sâu trong bản ngã. Nỗi sợ và lo âu dần rút ra khỏi người nó, để lại sau đó một sự trống rỗng sâu sắc, vượt qua cả những nhức nhối do vết thương mang lại và làm nó cảm thấy thanh thản lạ kì. Nó không còn bận tâm tới chiến thắng, cũng như nỗi lo sợ bị thất bại. Cái gì tới sẽ tới, nó sẽ không làm những việc vô ích để chống lại định mệnh.

"Sẵn sàng chưa?" Arya hỏi khi nó mở mắt.

"Sẵn sàng."

Họ đứng vô vị trí chuẩn bị, bất động, đợi người kia tấn công trước. Mặt trời nằm bên phải nó, nghĩa là nếu nó có thể khiến Arya đứng đối diện, ánh sáng sẽ làm lóa mắt nàng. Nó đã thử trước đó, nhưng không thành công. Nhưng nó biết nó có thể làm được.

Nó biết Arya rất tự tin rằng có thể đánh bại nó. Nó chắc rằng nàng không coi nhẹ khả năng của nó. Tuy nhờ nắm quá rõ khả năng của nó, nàng đã chiến thắng rất nhiều lần. Những điều đó làm cho nàng nghĩ rằng sẽ đánh bại nó một cách dễ dàng, ngay cả khi, nàng hiểu nó rõ hơn nữa. Sự tự tin của nàng, cũng sẽ là điểm yếu của nàng.

Nàng nghĩ nàng sử dụng kiếm tốt hơn ta, nó nói thầm. Có thể, nhưng ta có thể dung điểm này để chống lại nàng.

Nó rảo bước và mỉm cười với Arya và Arya mỉm cười lại với nó. Về mặt nàng thoáng chút ấn tượng. Ngay sau đó, nàng lườm nó, như thể chuẩn bị giải quyết nó và hạ nó lăn quay ra mặt đất.

Nó lùi về phía bên phải, và để nàng đứng đúng hướng nó muốn.

Arya dừng lại cách nó vài thước, trông như một con thú hoang bị bắt. Nàng xoay thanh kiếm nửa vòng trước mặt trong khi nhìn chăm chăm vào nó. Nó nghi ngờ rằng việc có Glaedr theo dõi càng làm cho cô quyết tâm chứng tỏ bản thân hơn.

Nàng làm nó sốc khi gầm một tiếng nho nhỏ, tựa như tiếng mèo. Giống như nụ cười trước đó, tiếng kêu của nàng là một thứ hiệu quả để làm nó xao lãng. Và điều đó có hiệu quả, nhưng chỉ một phần, nó đã đề phòng, dù lần này hơi khác trước.

Arya thu gọn khoảng cách giữa hai người chỉ với một cú nhảy và bắt đầu áp đảo nó bằng những nhát chém, nó dung khiên đỡ đòn. Nó để nàng tấn công mà không phản kháng lại, như thể những cú đánh quá mạnh và nó không thể làm gì hơn việc phòng thủ. Với những tiếng kêu răng rắc từ tay và vai, nó lùi dần về phía bên phải, vấp vấp và làm tăng ấn tượng rằng nó đang bị đẩy lùi. Nó vẫn bình tĩnh và giữ cảm giác trống rỗng.

Nó biết rằng thời cơ sẽ đến trước khi khi nó kịp nhận ra, và khi nó đến, nó phải hành động mà không cần suy nghĩ hay do dự, không cố gắng quá nhanh hay quá chậm, chỉ chớp lấy thời khắc đó ngay lập tức, hoàn hảo.

Thanh kiếm của Arya bổ xuống nó như một quầng sét, nó lách qua, xoay lưỡi kiếm trong khi mặt trời rơi phía sau lưng nó.

Lưỡi kiếm của Arya cắm phập xuống đất.

Arya xoay đầu lại, để giữ nó trong tầm nhìn, và sai lầm này đã làm nàng nhìn thẳng vào mặt trời. Nàng nháy mắt, và thấy nhiều chấm đen nhỏ.

Trong lúc cô đang bị lóa mắt, Eragon đâm Brisingr dưới cánh tay trái của cô, nhắm vô xương sườn. Nó có thể đâm vào gáy hoặc cổ

nàng- nếu chiến đấu thực sự---nhưng nó không làm thế, với thanh kiếm cùn, một nhát chém như vậy có thể gây chết người.

Arya kêu lên khi bị chạm phải bởi thanh Brising, nàng lùi lại nhiều bước. Nàng đứng yên, cánh tay ép bên cạnh nhãn trán do đau và nhìn chăm chăm vào nó với một biểu hiện kỳ lạ.

Xuất xác! Glaedr gầm lên. Lại một lần nữa!

.....

Eragon hài lòng; sau đó nó trở lại trạng thái cảnh giác.

Khi Arya bình tĩnh, nàng hạ cánh tay xuống. Eragon và nàng cẩn thận vờ nhau cho tới khi ánh mặt trời không còn chiếu rọi, họ mới vào cuộc. Eragon nhanh chóng để ý thấy Arya e dè với nó hơn trước. Bình thường nó sẽ hãi lòng và tấn công mãnh liệt hơn, nhưng lần này nó kiềm chế lại vì nó biết nàng hành động đều có mục đích. Nếu nó nuốt mồi, nó sẽ nhanh chóng thất bại dưới tay nàng như thường vẫn thế.

Cuộc đấu chỉ kéo dài chốc vài giây nhưng nó cũng đủ cho họ giao nhau vài đường kiếm mãnh liệt. Khiên nứt, những mảng cỏ bay lìa khỏi mặt đất, kiếm va chạm kiếm, cơ thể họ xoắn vặn trong không khí như hai cột khói.

Cuối cùng thì kết quả vẫn như cũ. Eragon vượt qua hàng phòng thủ của Arya nhờ lừa đòn khéo. Thế là nó chém ngang ngực Arya, từ vai tới xương ức.

Arya loạng choạng khụy gối. Nàng cau có và thở nặng nhọc qua lỗ mũi đang phập phồng. Má nàng trắng bệch tới khác thường, trừ vết xung tấy đỏ sẫm ở hai bên.

Lại! Glaedr ra lệnh.

Eragon và Arya làm theo. Với hai lần chiến thắng, Eragon không còn cần trọng nữa nhưng Arya thì không.

Trận tiếp theo không phân thắng bại; Arya qua được hết các mảnh của Eragon và nó cũng thế. Họ chiến đấu mãi cho tới khi cả hai đều quá mệt mỏi không còn đủ sức tiếp tục. Họ dựa vào thanh kiếm vì giờ chúng quá nặng khiến họ không thể nhấc lên nổi. Họ thở dốc, mồ hôi đầm đìa trên mặt.

Lại, Glaedr trầm giọng nói.

Eragon loạng choạng nhổ thanh Brisingr khỏi mặt đất. Nó càng kiệt sức, đầu óc nó càng rối loạn và càng không thể tưởng lờ cơ thể đang biểu tình của mình. Ngoài ra, càng lúc nó càng không thể duy trì tinh thần mình mãi và khó tránh cơn tức giận thường làm quấy nhiễu nó khi nó muốn nghỉ ngơi. Nó đoán ông Glaedr đang cố dạy nó đương đầu với tình thế này.

Vai nó nóng lên khiến nó khó lòng gờ khiên và kiếm. Thay vào đó, nó giữa chúng ngang hông và mong sao khi cần nó có thể nhanh chóng nâng chúng lên. Arya cũng vậy.

Họ vẫn tấn công nhau theo bài cũ.

Eragon đã sức cùng lực kiệt nhưng nó không chịu bỏ cuộc. Nó không biết vì sao nhưng đối với nó cuộc giao đấu của họ không chỉ là màn kiểm tra tay chân; mà thành bài kiểm tra nó là ai; tính cách của nó; sức mạnh của nó và sự kiên cường của nó tới mức nào. Không phải Glaedr đang kiểm tra nó mà là Arya. Dường như nàng muốn thử gì từ nó, dường như nàng đang muốn nó chứng tỏ một điều gì... nó không biết nhưng nó quyết tâm cho nàng thấy nó có thể. Nếu nàng muốn giao đấu bao lâu, nó sẽ chơi tới cùng, dù nó sẽ đau đớn thế nào.

Mồ hôi nhỏ vào mắt trái nó. Nó chớp mắt và Arya hét lớn và lao tới.

Một lần nữa họ quấn lấy nhau trong điệu khiêu vũ chết chóc, một lần nữa họ chiến đấu tới sống còn. Một mối làm họ vụng về nhưng họ vẫn hòa điệu với nhau không cho ai giành phần thắng.

Cuối cùng, họ đối diện với nhau, khóa kiếm vào nhau, đẩy nhau bằng chút sức lực cuối cùng.

Rồi, khi họ đứng đó, đấu qua lại không phân thắng bại, Eragon mạnh mẽ, trầm giọng nói, "Ta...đã...thấy...nàng."

Một tia sáng lóe lên trong mắt Arya rồi biến mất rất nhanh.

Chương 27:

Từ Trái Tim Tôi Trái Tim

A heart to heart

Glaedr để hai người đánh thêm hai hiệp nữa. Càng về cuối thì hiệp đấu lại ngắn hơn trước, và kết quả thì thường là hòa, điều này không làm hài long rồng vàng như Eragon và Arya.

Glaedr muốn hai đứa nó đánh tiếp để phân thắng bại, nhưng kết thúc buổi tập, cả hai lả đi và nằm lăn ra nền đất, bênh cạnh nhau, hớp lấy từng ngụm không khí, và Glaedr phair thừa nhận rằng sẽ phản tác dụng nếu bắt hai đứa nó tập tiếp.

Khi cả hai đủ sức đứng dậy, Glaedr yêu cầu hai đứa về lều của Eragon.

Đầu tiên, với sự trợ giúp của Saphira, tụi nó chữa các vết thương bằng phép thuật. Sau đó tụi nó cầm 2 tấm khiên vỡ đưa cho thợ rèn chính của Varden, Fredric, và nhận lấy hai tấm mới thay thế, không quên cho một bài giảng dạy về việc sử dụng vũ khí của hai đứa nó.

Khi quay lại lều, nó thấy Nassuada đang đợi tụi nó, với cận vệ đi kèm. “Chỉ là vấn đề thời gian” cô mỉm cười “trước khi hai người cắt nhau ra từng mảnh, chúng ta cần nói chuyện”. Cô ngưng nói, cúi đầu bước vô lều

Blodhgarm và các pháp sư thần tiên khác, đứng thành vòng tròn bao quanh lều, Eragon có thể thấy điều này làm các cận vệ của Nassuada không thoải mái.

Eragon và Arya theo Nassuada vô lều, Saphira làm họ ngạc nhiên bằng cách thò đầu qua cửa lều và làm căn phòng tràn ngập mùi khói và thịt.

Sự xuất hiện bất ngờ của Saphira làm Nassuada giật lùi lại, nhưng cô nhanh chóng lấy lại vẻ bình tĩnh. Nhìn vào Eragon, cô

hỏi:” có phải tôi đã cảm nhận được tâm trí của Glaedr đúng không?”

Nó đảo mắt nhìn ra ngoài lều, hy vọng rằng các cận vệ đứng đủ xa để nghe thấy, và gật đầu, “đúng thế”

“Ôi, tôi biết mà” cô kêu lên, vẻ hài lòng. Cô ngập ngừng:” tôi có thể nói chuyện với ông ấy được không? Điều đó có được phép hay không, hay ông ấy chỉ nói chuyện với kỵ sĩ và thần tiên?”

Tôi sẽ nói chuyện với cô, Nassuada, con gái của Ajihad, Glaedr nói, giọng nói của ông vang trong đầu họ. Hỏi tôi những gì cô thắc mắc, và để chúng tôi tiếp tục công việc; có nhiều thứ cần phải hoàn thành để chuẩn bị cho Eragon đối mặt với những thách thức.

Eragon chưa bao giờ trông thấy Nassuada sợ vậy, cô hỏi:” ông ở đâu?” Cô thì thầm, và đan tay vào nhau.

Nó chỉ vào góc giường.

Nassuada đảo mắt nhìn, và gật đầu, cô ấy đứng dậy, kính cẩn chào Glaedr. Cuộc giao tiếp có vẻ thoải mái hơn, trong suốt buổi nói chuyện, Nassuada hỏi thăm sức khỏe Glaedr và Varden có thể làm được gì cho ông không. Ngau câu hỏi đầu tiên của cô đã làm Eragon lo lắng----Glaedr đã lịch sự trả lời rằng ông ấy vẫn khỏe, cảm ơn, và vấn đề thứ hai, ông không cần gì từ Varden, mặc dù ông đánh giá cao tấm lòng của cô. Tôi không cần ăn, ông nói tôi không cần uống, cũng như không cần ngủ, như cô hiểu. Điều duy nhất làm tôi hài lòng, điều tôi ham muốn nhất, là làm thế nào để mang lại sự thất bại cho Galbatorix

“Vâng” Nassuada nói, “tôi hiểu, tôi cũng có chung một mong muốn.”

Sau đó cô hỏi Glaedr có cách nào để Varden chiếm Dras Leona mà tổn thất ít nhất về nhân mạng và vật chất không, rồng vàng đáp, tôi chưa có giải pháp nào khả thi cả, tôi sẽ tiếp tục suy nghĩ về nó, nhưng bây giờ, tôi chưa thấy con đường nào cho Varden. Nếu chỉ có Murtagh và Thorn, tôi có thể dễ dàng xâm chiếm trí thức chúng. Tuy nhiên, Galbatorix đã đưa chúng quá nhiều Eldunari. Kể cả có sự trợ giúp của Eragon, Saphira, và các thần tiên, khả năng chiến thắng

vẫn không phải là điều chắc chắn.

Thất vọng, Nassuada lặng người đi trong chốc lát, cô xiết chặt tấm váy cảm ơn Glaedr đã tiếp chuyện. Cô cuis đầu chào tạm biệt, bước vòng qua Saphira một cách cẩn thận, tránh đụng vô cô em rông.

Eragon ngồi tựa lên giường thư giãn, Arya thì ngồi trên một gốc cây đã được đẽ gọt. Nó chùi tay trên đầu gối, tay nó rít ráy, nó mời Arya uống một ít nước, nàng nhận nó với lòng biết ơn. Nó nuốt khan một vài ngụm nước. Trận đấu tập làm nó cảm thấy đói cồn cào. Nước chỉ làm dịu đi phần nào, nó mong sao Glaedr không giữ nó lâu hơn nữa. Mặt trời đã lặn và nó muốn một bữa ăn nóng từ bếp Varden trước khi họ tắt bếp. Nếu không, nó sẽ lại phải gặm bánh mì cũ, một dải thịt khô, pho mát cừu mốc, nếu may mắn có thể nó sẽ có triển vọng được thêm một hai củ hành tây nữa.

Sau khi giải lao một chút, Glaedr bắt đầu nói về các kỹ năng khi quyết đấu bằng tâm trí, hầu hết là những điều nó đã biết, nhưng khi rông vàng bắt nó làm điều gì, nó im lặng làm theo và không phản nản gì cả.

Họ nhanh chóng bỏ qua phần lí thuyết để bắt đầu thực hành. Glaedr bắt đầu bằng cách thử mức độ phòng thủ của Eragon, dần dần tăng thêm sức mạnh, cả hai bắt đầu tấn công để giành quyền kiểm soát lẫn nhau, dù trong phút chốc, để đọc được suy nghĩ người kia.

Trong lúc tập luyện, Eragon nằm im, mắt nhắm nghiền, tập trung tất cả năng lượng vô trận bão trong tâm tưởng giữa nó và Glaedr. Trận đấu tập buổi chiều đã làm nó mệt nhoài, mụ mị, trong khi Glaedr vẫn sung sức, chưa tính tới việc ông có quyền năng thực sự mạnh mẽ. Thực sự khó khăn để Eragon có thể làm gì khác hơn là phòng thủ trước sự tấn công của Glaedr. Nhưng nó biết rằng trong một trận đấu thực sự, Glaedr

vẫn sẽ là người chiến thắng

Sau hai cuộc đọ sức, Glaedr rút lui—rất nhẹ nhàng, và làm khán giả, trong khi Arya thay thế làm đối thủ của Eragon. Nàng cũng mệt

như Eragon, nhưng nó nhanh chóng nhận ra rằng, khi bước vào một trận đấu trong tâm trí, nàng vẫn hơn nó một bậc, nàng đã gần như giết nó, kể cả khi bị đánh thuốc độc từ hồi ở Gil'ead. Sự suy nghĩ của Glaedr tuy tập trung và kỉ luật, nhưng thậm chí ông vẫn không thể xuyên qua hàng phòng ngự của nàng.

Khả năng tự chủ là một đặc tính mà Eragon nhận thấy khi sống chung với thần tiên. Nhất trong số đó là Oromis, người mà Eragon thấy là, dường như không một điều gì nhỏ nhặt nhất có thể làm ông bận lòng. Kiểm chế là một đức tính bẩm sinh của nòi giống họ, là kết quả tự nhiên của một nền giáo dục nghiêm ngặt, và sử dụng ngôn ngữ cổ. Nói và suy nghĩ bằng thứ ngôn ngữ mà không thể nói dối- và mỗi từ ngữ chứa đựng đầy ma thuật bên trong. Sự bất cần trong nói và suy nghĩ sẽ gây ra những hậu quả khôn lường. Theo lẽ đó, thần tiên trở nên tự chủ hơn so với các chủng loài khác.

Nó và Arya vật lộn trong tâm trí vài phút, nó cố gắng thoát khỏi sự kiềm cặp tư tưởng của nàng, còn nàng thì cố với theo để áp đặt suy nghĩ lên nó. Nàng bắt được tư tưởng của nó nhiều lần, nhưng nó luôn thoát kịp sau một hai giây, nó biết, nếu nàng muốn gây tổn hại nó, thì nó không có cơ hội để trốn thoát.

Và mỗi khi tâm trí nó và nàng chạm vào nhau, Eragon lại cảm nhận thứ âm điệu hoang dã đầy mê hoặc từ sâu thẳm bên trong Arya. Chúng cuốn hút nó ra khỏi cơ thể mình và đưa nó vào sâu trong mạng lưới của những giai điệu kì lạ, thánh thót mà không thể tìm ra trên cõi đời này. Nó cảm thấy hạnh phúc khi bị bỏ bùa bằng âm nhạc, quên cả việc chống chọi lại những đòn tấn công của Arya, như một con người bất chấp và bị mê hoặc trong tâm trí của thần tiên. Nó phải thoát ra. Nó là một kị sĩ. Nó khác biệt. Đó là mối nguy mà nó không thể chấp nhận, chừng nào nó còn tỉnh táo. Nó đã nghe rằng thâm nhập vào tâm trí Blodhgarm đã làm cho Garven, cận vệ của Nassuada trở nên mơ mộng ngớ ngẩn

Vì vậy, nó chống lại sự cám dỗ, một cách khó khăn

Saphira và Glaedr tham dự vào trận chiến, khi thì đối đầu, khi thì hỗ trợ nó, rồng già nói, người cũng phải luyện kĩ năng như

Eragon, vậy sáng ạ. Việc có Saphira tham chiến đã làm thay đổi cục diện trận đấu. Cùng cô em rồng, nó đã có thể chống lại được Arya, dù không dễ dàng gì. Sự kết hợp còn cho phép nó chế phục Arya hai lần. Khi Saphira liên kết với Arya, cả hai làm Eragon từ bỏ mọi nỗ lực tấn công, thay vào đó, nó thu hẹp tâm trí, như một con thú bị thương, chờ từng đợt tấn công của cả hai qua đi.

Cuối cùng, Glaedr chia hai cặp---Ông và Arya, Eragon và Saphira và họ đấu đôi, họ giả định một trận đấu thực sự giữa hai cặp kỵ sĩ và rồng. Sau vài phút vất vả, chúng đã ăn ý hơn, nhưng kết trận, trước sức mạnh và kinh nghiệm của Glaedr, và sự kết hợp ăn ý với trình độ điều luyện của Arya đã vượt qua Eragon và Saphira, chúng không có một cơ hội nào để đương đầu lại.

Sau đó, nó thấy vẻ bất mãn của Glaedr. Bối rối, nó nói, Chúng con sẽ làm tốt hơn vào ngày mai, sư phụ

Tâm trạng Glaedr tối tăm hơn nữa. Trông ông cũng có vẻ mệt mỏi cho luyện tập. Các con đã làm tốt, hậu bối. Ta không thể yêu cầu ở con nhiều hơn như những đệ tử của ta được đào tạo tại Vroengard trước đây. Thật sự là bất khả thi khi bắt các con học những gì cần học trong vài ngày, vài tuần. Thời gian trôi nhanh như nước trôi qua kẽ răng chúng ta, và tất cả sẽ qua đi. Phải mất nhiều năm để trở thành bậc thầy trong nghệ thuật chiến đấu trong tâm trí: nhiều thế kỉ, nhiều thập kỉ, và thậm chí sau đó, vẫn còn nhiều điều để tìm hiểu, khám phá về bản thân, về kẻ thù, về nền tảng của thế giới. Ông ấy gầm lên, rồi im lặng

Vậy chúng ta sẽ học những gì có thể và đối mặt với trận chiến. Eragon nói. Galbatorix có thể có cả hàng trăm năm để tôi luyện tâm trí, những cũng đã hàng trăm năm hẳn không được những bậc tiền bối như người chỉ dạy. Hẳn sẽ quên thứ gì đó. Với sự giúp đỡ của người, chúng con sẽ đánh bại được hẳn.

Glaedr khục khục. Miệng lưỡi người ngày càng dẻo hơn đây, Eragon khắc tinh của Tà thần ạ. Nói thế, nhưng giọng rồng vàng có vẻ rất hài lòng. Ông nhắc bọn nó ăn uống và nghỉ ngơi, sau đó ông rút lui khỏi tâm trí bọn nó và không nói gì thêm

Eragon biết rằng ông vẫn đang dõi theo tụi nó, nhưng nó không bắt gặp tư tưởng của ông nữa. Một cảm giác trống vắng khẽ lướt qua.

Cái lạnh lùa qua tay chân nó, nó rùng mình.

Nó, Saphira và Arya ngồi lặng thinh trong góc tối của lều, không nói năng gì. Sau đó, để tỉnh táo, nó nói:” ông ấy có vẻ khá hơn” giọng nó khàn khàn, nó quay mình và tìm bình đựng nước.

”thật là tốt cho ông ấy” Arya nói “Chàng thực sự đã giúp ông ấy nhiều. Nếu không có mục đích sống....nỗi buồn đã có thể giết chết ông. Việc ông còn sống sót quả thực....may mắn. Tôi rất cảm phục ông. Có rất ít người, thần tiên, hay rồng có thể gượng qua nỗi đau như vậy.

”Brom đã làm được”

”Ông ấy quả thực rất kiên cường”

Nếu chúng ta tiêu diệt được Galbatorix và Shruikan, Công nương nghĩ Glaedr sẽ làm gì? Saphira hỏi. Ông ấy sẽ tiếp tục hay...dừng lại.

Mắt Arya phản chiếu ánh sáng lấp lánh khi cô quay lại đối diện Eragon và Saphira. Chỉ có thời gian mới trả lời được, tôi khi vọng không, nhưng nếu chúng ta vượt qua Uru’baen, có lẽ ông sẽ cảm thấy rằng ông không thể sống tiếp, mà không có Oromis.

”Chúng ta sẽ giúp ông vượt qua”

Em đồng ý.

”Chúng ta sẽ không thể ngăn cản nếu ông quyết định sẽ tan vào hư không” Giọng Arya nghiêm khắc. Quyết định là do ông, chỉ mình ông thôi.

”Chúng ta có thể động viên và cho ông thấy rằng cuộc sống vẫn còn có ý nghĩa”

Nàng im lặng một lúc, khuôn mặt nghiêm lại;” tôi cũng không muốn ông ấy chết. Không một thần tiên nào muốn. Tuy nhiên, nếu tiếp tục cuộc sống làm ông đau khổ, thì tốt hơn là để ông ấy được giải thoát.”

Cả Eragon và Saphira không ai đáp lại.

Cả ba lại tiếp tục bàn luận những chuyện xảy ra gần đây trong

một lúc. Sau đó Saphira rút đầu ra khỏi lều, nằm ở bãi cỏ bên cạnh. Em cảm thấy mình như một con cáo đang đút đầu vào cái hang thỏ vậy. Cô nàng phàn nàn. Nó làm da em ngứa ngáy, em sẽ không thể phát hiện nếu có ai lén leo lên người em.

Eragon nghĩ rằng Arya sẽ rời khỏi lều ngay, nhưng ngạc nhiên, nàng vẫn ngồi lại, và tiếp tục nói chuyện với nó. Cơ đói của nó dai dẳng suốt buổi tập đấu tinh thần với nàng, Saphira và Glaedr. Trong trường hợp này, nó sẵn sàng đánh đổi một bữa ăn nóng sốt để hầu chuyện làm vui lòng nàng.

Màn đêm bao quanh hai người, và trại yên tĩnh hơn trong khi hai người nói chuyện hết chủ đề này tới chủ đề khác. Nó cảm thấy choáng do kiệt sức và hồi hộp---như thể đã uống quá nhiều rượu---nó thấy Arya bình dị hơn thường ngày. Cả hai nói về nhiều thứ: Glaedr và trận đấu của họ, bao vây Dras Leona và sẽ làm những gì; và những việc ít quan trọng hơn, như là những con cò Arya thấy ở góc bờ hồ, cái vảy ở mũi Saphira bị mất, thời tiết thay đổi và dần lạnh hơn. Rồi cuối cùng họ lại trở về chủ đề luôn hiện hữu trong đầu họ, Galbatorix và cái gì đang chờ họ tại Uru'baen.

Trong khi họ đang suy đoán, rất nhiều lần, những cái bầy ma thuật nào Galbatorix đang cài để bầy họ và cách nào tốt nhất để vượt qua, Eragon nghĩ về câu hỏi của Saphira về Glaedr và nói: "Arya?"

"Sao" Cô đáp, giọng dịu dàng.

"Nàng sẽ làm gì sau hi kết thúc chuyện này?" nếu như chúng ta vẫn còn sống

"Chàng sẽ làm gì?"

Nó nhíp nhíp ngón tay vào thanh Brisingr và cân nhắc câu trả lời: "tôi không biết, chưa bao giờ tôi để tâm trí vượt quá Uru'baen....Có lẽ tùy vào việc Saphira muốn gì, có lẽ tôi và Saphira sẽ trở lại thung lũng Palancar. Tôi có thể xây một ngôi nhà lớn dưới chân một trong những ngọn núi. Có thể chúng tôi sẽ ít ở đây, nhưng ít ra chúng tôi sẽ có nhà để về sau khi bay khắp đất nước Alagesia và các nơi khác" Nó cười mỉm " Tôi chắc rằng sẽ có nhiều thứ làm chúng tôi bận rộn, ngay

cả khi Galbatorix chết....Nhưng nàng vẫn chưa trả lời ta, nàng sẽ làm gì khi chúng ta thắng, chắc hẳn nàng có nhiều dự định. Nàng đã suy nghĩ về nó nhiều hơn ta.

Arya gác một chân lên gốc cây, vòng hai tay ôm lấy chân, và tựa cằm lên đầu gối. Dưới ánh sáng mờ ảo, khuôn mặt nàng nổi lên giữa phong màn tối xung quanh.

“tôi đã có thời gian sống giữa người và người lùn nhiều hơn giữa các alfakin” nàng nói, sử dụng tên gọi thần tiên trong ngôn ngữ cổ. “tôi đã lớn lên ở đó, nhưng tôi không muốn trở lại sống ở Elleme’ra. Quá ít sự việc diễn ra ở đó, hàng thế kỉ trôi qua trong khi bạn ngồi đó, ngắm và chiêm nghiệm các vì sao. Không, tôi sẽ tiếp tục phục vụ mẹ tôi như một sứ giả. Lí do đã khiến tôi rời khỏi Weldenvarden bởi vì tôi muốn giúp thế giới này cân bằng. Như chàng nói, sẽ còn nhiều thứ cần phải làm sau khi tiêu diệt được Galbatorix, nhiều thứ cần được đưa vào quỹ đạo, tôi muốn là một phần trong đó.”

“Ừm” đó không phải là điều nó hy vọng nghe nàng nói, nhưng ít ra điều này làm nó vẫn còn có cơ để liên lạc với nàng sau này, sau khi vượt qua Uru’baen, nó vẫn sẽ được gặp nàng, như bây giờ.

Nếu Arya nhận ra vẻ bất mãn của nó, nàng cũng sẽ tỏ vẻ gì.

Hai đứa nói chuyện một lúc nữa, rồi nàng cáo lui và duyên dáng quay đi.

Nàng bước đi qua nó, nó với theo, như thể muốn giữ nàng lại, rồi rút tay lại.”Đợi đã” nó nói yếu ớt.Không chắc hy vọng gì, nhưng vẫn hy vọng. Tim nó đập mạnh, tai nó lùm bùm, má đỏ lựng.

Arya dừng bước trước cửa lều, không quay lại:”ngủ ngon,Eragon” nàng nói. Rồi bước qua cửa lều, biến mất trong màn đêm, để nó lại một mình trong bóng tối.

Chương 28:

Phát Hiện

Đối với những Varden thời gian có thể trôi chậm nhưng đối với Eragon ba ngày trôi qua như tên bắn. Thế cân bằng vẫn duy trì trên chiến trường Dras – Leona dù hiện tại Thorn đã thay đổi chỗ nằm yêu thích từ trên cổng thành trước sang khu thành lũy cách đó vài trăm mét về phía bên phải. Sau nhiều cuộc tranh cãi – và sau khi thảo luận kỹ lưỡng với Saphira – Nasuada và cố vấn của cô đã kết luận rằng Thorn chuyển chỗ chỉ vì nó thích thế; khu thành lũy bằng phẳng hơn và rộng rãi hơn. Ngoài ra, cục diện chiến trường chẳng có gì thay đổi.

Trong lúc đó, Eragon dành buổi sáng và buổi tối mỗi ngày học tập cùng Glaedr còn buổi chiều để luyện kiếm cùng Arya và vài tiên nhân khác. Cuộc đấu kiếm với các tiên nhân không dài và mệt mỏi như với Arya – nó chẳng tội gì phải tự mình làm khổ mình – nhưng những buổi học cùng Glaedr căng thẳng kinh khủng. Con rồng già không bao giờ từ bỏ chuyện nâng cao kỹ năng và tri thức cho Eragon và ông không cho phép nó phạm sai lầm hay tỏ ra mệt mỏi.

Eragon vui mừng vì cuối cùng nó cũng đấu ngang cơ với các tiên nhân. Nhưng chỉ cần nó lơ là một giây thôi là kiếm sẽ gí sát sườn nó hoặc kê cổ nó.

Nếu trong hoàn cảnh bình thường những cố gắng học hành của nó sẽ được coi là tiến bộ vượt bậc, nhưng trong điều kiện hiện tại, cả nó và Glaedr đều thấy chưa hài lòng.

Vào ngày thứ hai, trong tiết học sáng với Glaedr, Eragon nói, Thưa thầy, hỏi con mới gia nhập quân Varden ở Farthen Dûr, cặp Song sinh đã thử khả năng của con – họ kiểm tra khả năng ngôn ngữ cổ và phép thuật.

Con đã nói với Oromis rồi. Sao giờ con lại nhắc lại?

Vì tự nhiên con nghĩ... cặp sinh đôi yêu cầu con triệu hồi hình dạng thực của chiếc nhẫn bạc. Lúc đó con không biết cách. Arya sau đó đã giải thích cho con: bằng cách nào con có thể dùng ngôn ngữ cổ gọi lên hình dáng thật của bất cứ tạo vật gì. Nhưng thầy Oromis chưa bao giờ dạy con và con muốn biết...vì sao ạ?

Glaedr dường như đang thở dài. Triệu hồi hình dáng thực là một dạng phép thuật khó. Để làm được, con buộc phải hiểu được vật đó – con phải làm thế để đoán được tên thật của một người hay một vật. Hơn nữa con cần thực hành nhiều. Và chuyện đó cũng khá nguy hiểm. Rất nguy hiểm. Câu thần chú đó không tạo nên một quá trình mà con tùy ý muốn kết thúc lúc nào thì kết thúc. Nếu con không gọi thành công hình dáng thật của vật đó...con sẽ chết. Oromis không muốn con gặp nguy hiểm và con cũng chưa học đủ để bàn luận tới chủ đề đó.

Eragon rùng mình khi nhớ lại Arya đã tức giận thế nào vì cặp Song sinh bắt nó triệu hồi hình dáng thật của chiếc nhẫn. Sau đó nó nói, Giờ con muốn thử.

Eragon cảm thấy toàn bộ tâm trí Glaedr đều dồn vào nó, Vì sao?

Con muốn biết giờ tâm hiểu biết của con tới đâu, dù chỉ đối với một vấn đề nhỏ

Ta hỏi con một lần nữa: Vì sao?

Eragon không thể giải thích bằng từ ngữ, thế là nó phóng những ý nghĩ và cảm giác của mình về phía Glaedr. Khi nó đã xong, Glaedr im lặng trong chốc lát để hiểu được luồng tư tưởng. Cuối cùng rùng rờ và vàng thủng thẳng nói, Ta hiểu con cho là nếu con làm được điều này mà còn sống, con có khả năng đánh bại Galbatorix có đúng không?

Vâng, Eragon nhẹ nhõm trả lời. Nó không thể giải thích lý do của mình rõ ràng như ông rùng rờ nhưng quả đúng là như vậy.

Vậy là con quyết thử?

Vâng thưa thầy.

Con có thể chết đó, Glaedr cảnh báo.

Con biết.

Eragon! Saphira hét lên, ý nghĩ của cô bé nhạt nhòa trong tư tưởng của nó. Cô nàng đang bay trên doanh trại quan sát những nguy hiểm tiềm ẩn khi nó đang học cùng Glaedr. Quá nguy hiểm. Em không đồng ý.

Anh phải làm em ạ, nó bình tĩnh trả lời.

Glaedr nói với Saphira cũng như Eragon, Nếu cậu ta đã muốn, tốt nhất hãy để cậu ấy thử khi ta có thể quan sát được. Nếu cậu ta thất bại, có thể ta sẽ giúp cho cậu ta thêm kiến thức và cứu cậu ta.

Saphira rống lên – sự giận dữ tràn ngập trong tư tưởng Eragon – và sau đó, từ ngoài lều, Eragon nghe thấy có một cơn cuồng phong cực lớn và những tiếng hét thất thanh của người và tiên khi cô nàng hạ cánh. Cô em nó hạ cánh cực mạnh khiến lều trại và mọi thứ trên đó rung chuyển.

Vài giây sau, cô bé chui đầu vào lều và lườm Eragon. Cô nàng thở hổn hển và hơi thở khiến tóc nó bay ngược và nước mắt nó nóng lên. Anh đúng là đồ đầu gạch, y sì Kull vậy, cô em nó nói.

Em cũng chẳng kém.

Môi cô bé cong lên điệu bộ găm ghè. Sao chúng ta phải đợi? Nếu anh phải làm thì chúng ta cùng làm.

Trò muốn triệu hồi gì? Glaedr hỏi. Tốt nhất nên chọn thứ trò quen thuộc hàng ngày.

Eragon nhìn chung quanh sau đó nhìn chiếc nhẫn đá sapphire đang đeo trên tay phải. Aren... Hó hiếm khi tháo nhẫn ra từ hồi Ajhad đưa cho nó. Đó là kỷ vật của ông Brom. Nó đã trở thành một phần thân thể nó, như tay như chân nó. Nó đã nhìn nó hàng tiếng đồng hồ, nó nhớ rõ từng đường nét, từng nét chạm khắc và nhắm mắt nó cũng tưởng tượng ra nó. Nhưng nó không biết nhiều chuyện về chiếc nhẫn – nó đã trải qua tay bao chủ, thần tiên tạo ra nó thế nào, và đặc biệt trên nhẫn đó ếm và không ếm bùa phép gì.

Không... không phải Aren

Sau đó nó đưa mắt nhìn thanh Brisingr đang dựng cạnh võng.

“Brisingr” nó lăm bắm.

Bụt thanh kiếm nhích lên khỏi vỏ vài centimet như thể có ai đẩy nó lên và một ngọn lửa nhỏ xuất hiện trên đầu vỏ kiếm, liếm lên cán kiếm. Ngọn lửa biến mất và thanh kiếm chui vào vỏ khi Eragon kết thúc câu thần chú vô ý này.

Brisingr, nó nghĩ chắc chắn vì lựa chọn này. Bà Rhunön đã tạo ra thanh kiếm nhưng chính nó mới là người sử dụng và là người cùng thợ rèn thần tiên này dùng tư tưởng rèn nên thanh kiếm. Nếu hỏi nó nó hiểu vật gì nhất, nó sẽ trả lời là thanh kiếm.

Trò chắc chú? Glaedr hỏi.

Eragon gật đầu mà quên mất vòng vàng không thấy nó. Vâng thưa thầy... nhưng con có một câu hỏi: Brisingr có phải tên thanh kiếm không và nếu không con có cần tìm ra tên thật của nó để làm phép không ạ?

Brisingr là tên thật của nó. Tên thật của thanh kiếm thực ra rất phức tạp nhưng dù sao nó cũng bao gồm brisingr. Nếu con muốn con có thể tìm tên thật của nó nhưng nếu không con có thể gọi nó là Kiếm cũng được, miễn là trong đầu con con hiểu rõ nó. Tên chỉ là nhãn gắn cho một tri thức và con không cần một cái nhãn để dùng tri thức đó. Con hiểu không?

Con hiểu.

Vậy thì làm đi.

Eragon mất một lúc để tập trung. Sau đó nó tĩnh tâm và vươn ra cuốn lấy năng lượng trong cơ thể. Nó chuyển năng lượng đó thành từ ngữ trong khi vẫn nghĩ về những điều nó biết về thanh kiếm:

“Brisingr!”

Eragon cảm thấy sức mạnh của nó tụt dốc. Thấy nguy hiểm, nó cố nói, cố cử động, nhưng câu thần chú buộc nó đứng im. Nó không thể chớp mắt hoặc thở.

Không giống lúc trước, thanh kiếm không biến thành lửa, nó rung lên như một hình phản chiếu trong nước. Sau đó trong không khí cạnh thanh kiếm, một hình ảnh mờ ảo như sương như khói xuất hiện: một hình phản chiếu hoàn hảo của Brisingr không nằm trong

bao. Eragon thấy bản sao giống y hệt thanh kiếm thật và có phần nguyên bản hơn. Như thể nó nhìn thấy hồn của thanh kiếm, cái hồn mà cả Rhunön, với bao nhiêu năm kinh nghiệm cùng kiếm cũng không thể nắm bắt nổi.

Ngay khi hình phản chiếu trở nên rõ nét, Eragon lại thở và chuyển động được bình thường. Nó duy trì câu thần chú thêm vài giây để chiêm ngưỡng vẻ đẹp của hình triệu hồi sao đó nó để câu thần chú bay đi và hình ảnh ma mị của thanh kiếm tan vào hư vô.

Khi nó biến mất, trong lều dường như tối một cách không ngờ.

Chỉ lúc đó Eragon biết Saphira và Glaedr đang tiếp xúc với tư tưởng của nó, quan sát từng ý nghĩ nảy nhót trong đầu nó. Chưa bao giờ Eragon thấy hai con rồng căng thẳng tới vậy. Nếu nó chọc Saphira, nó đoán cô nàng sẽ giết mình tới xoắn cả người lại.

Nếu em mà chọc vào người anh, anh chỉ còn là một chấm nhỏ xíu à, cô nàng nhận xét.

Eragon cười và nằm xuống võng vì mệt.

Trong tư tưởng, Eragon nghe thấy tiếng như gió thổi qua cánh đồng hoang vắng vì Glaedr đã thư thái trở lại. Con làm tốt lắm, Khắc tinh của tà thần ạ. Lời khen của Glaedr khiến Eragon ngạc nhiên; từ hồi dạy Eragon tới giờ có mấy khi con rồng già khen nó đâu. Nhưng đừng thử lại nhé.

Eragon rùng mình và xoa tay để xoa đi cái lạnh tới tận xương tủy. Con đồng ý với thầy. Nó không muốn thử lại. Nhưng dù sao nó vẫn cảm thấy hài lòng. Nó đã chứng minh được rằng ít nhất nó làm được một điều mà không phải ai trong Alagaësia cũng làm được.

Nó có thêm hy vọng.

Sáng ngày thứ ba, Roran trở về Varden cùng với những người chiến hữu: họ đều mệt mỏi, người đầy vết thương và rệu rã vì di chuyển trên đoạn đường dài. Sự trở về của Roran đã khuấy động Varden trong vài tiếng – anh và những người khác được chào đón như những người anh hùng – nhưng bầu không khí tẻ ngắt nhanh chóng trở lại với toàn quân Varden.

Eragon nhẹ lòng vì thấy Roran. Nó vốn biết anh họ mình vẫn an

toàn vì nó đã bói cầu vài lần kể từ khi anh nó đi. Nhưng được nhìn thấy anh bằng mắt đã khiến Eragon không còn mang nỗi lo lắng mà tới bây giờ nó mới nhận ra nó vẫn canh cánh trong lòng. Roran là người thân duy nhất của nó – không tính Murtagh – và Eragon không thể chịu nổi ý nghĩ nó sẽ mất anh.

Giờ được nhìn thấy Roran gần ngay trước mắt, Eragon lại thấy xót xa vì vẻ ngoài của anh. Nó biết Roran và những người khác kiệt sức nhưng Roran trông tiêu tụy hơn những chiến hữu nhiều; trông anh như thể già đi năm tuổi. Mắt anh đỏ và thâm đen, lông mày dựng đứng, anh di chuyển cứng nhắc như mọi centimet trên người đều bị thâm tím. Và râu anh bị cháy một nửa trông lởm khởm kinh khủng.

Năm người – ít hơn số người lúc đầu mất một – trước tiên tới gặp khu y xá của Du Vrangr Gata gặp các pháp sư trị thương. Sau đó họ yết kiến Nasuada. Sau khi khen ngợi lòng dũng cảm của họ, Nasuada cho tất cả lui trừ Roran. Cô hỏi anh đầy đủ chi tiết cuộc hành trình tới và rời khỏi Aroughs cũng như quá trình chiếm thành phố. Tuy đã nghe kể vài lần, nhưng cả Nasuada và Eragon – đang đứng bên phải cô – đều lắng nghe chăm chú và thi thoảng hoảng sợ. Khi Roran nói xong, Nasuada khiến cả anh và Eragon ngạc nhiên vì bổ nhiệm Roran làm tiểu đoàn trưởng.

Eragon cứ nghĩ Roran sẽ vui nhưng nó lại thấy những nếp nhăn hằn sâu trên khuôn mặt anh và trán anh nhăn tít. Tuy nhiên Roran không từ chối hay phàn nàn, anh chỉ cúi đầu khàn giọng đáp, “Vâng thưa tiểu thư Nasuada.”

Sau đó, Eragon cùng Roran đi về lều nơi Katrina đang đứng đợi. Cô chào đón Roran bằng một cử chỉ khiến Eragon phải che mắt vì xấu hổ.

Họ và Saphira ăn cùng nhau nhưng Eragon và Saphira xin phép ra về ngay khi có thể vì Roran đã quá kiệt sức còn Katrina muốn ở một mình cùng anh.

Khi nó và Saphira đi lang thang trong doanh trại, Eragon nghe có ai gọi từ đằng sau, “Eragon! Eragon! Đợi týt!”

Nó quay lại và nhìn thấy hiền triết Jeod gầy cao lênh khênh đang chạy lại, những sợi tóc bay phấp phới quanh khuôn mặt gầy của ông. Jeod đang cầm trong tay trái một tờ giấy da dê nhàu nhĩ.

“Cái gì đây?” Eragon lo lắng hỏi.

“Cái này!” Jeod kêu to và mắt sáng lên. Anh giơ tờ giấy ra mà lắc. “Tôi đã làm lại! Eragon! Tôi đã tìm ra cách!” Trong ánh sáng yếu ớt, vết sẹo trên đầu và thái dương anh trông trắng đến giật mình so với làn da màu đồng.

“Anh làm cái gì lại cơ? Tìm ra cách gì thế? Từ từ; tôi chẳng hiểu gì cả!”

Jeod lo lắng nhìn xung quanh rồi ghe sát lại thì thầm, “Tất cả những gì tôi đọc và nghiên cứu đã đem lại kết quả. Tôi đã tìm ra đường hầm bí mật dẫn tới Dras – Leona!”

Chương 29:

Quyết Định

“Giải thích lại cho tôi,” Nasuada nói.

Eragon nhúc nhích vì thiếu kiên nhẫn nhưng không nói gì.

Jeod ngừng cố khởi động sách và chống vắn thư trước mặt, giơ cao một cuộn giấy mỏng buộc da đỏ và tường thuật lần thứ ba, “Theo như tôi được biết, khoảng năm trăm năm trước...”

Jörmundur phẩy tay ngắt lời. “Đừng nói dông dài. Kể những cái quan trọng thôi.”

Jeod lại nói lại. “Khoảng năm trăm năm trước, Nữ Hoàng Forna cử Erst Râu Bạc tới Dras – Leona hoặc đúng hơn tới thành phố sau này là Dras – Leona.”

“Vì sao lại cử ông ấy tới?” Nasuada hỏi trong khi đang nghịch mép cổ tay áo.

“Người lun lâm vào cảnh nội chiến, và Forna hy vọng với việc giúp Vua Radgar thiết kế và xây dựng vòng phòng thủ cho thành phố, họ có thể bảo vệ chính giống loài mình, mặc dù người lun tự mình có thể tạo nên hàng phòng thủ cho Aroughs.”

Nasuada cuộn một sợi chỉ thừa trên ngón tay. “Và sau đó Dolgrath Chân Thọt giết Forna...”

“Đúng. Và Erst Râu Bạc không còn lựa chọn nào khác ngoài trở về Rặng núi Beor nhanh hết mức có thể để chống lại sự xâm lăng của Chân thọt. Nhưng” – Jeod giơ một ngón tay rồi mở cuốn sách bìa đỏ – “trước khi rời đi hình như ông đã bắt tay vào công việc. Cố vấn của vua Radgar, Lãnh chúa Yardley, đã viết trong tự truyện rằng Erst đã phác họa sơ đồ hệ thống cống trong lòng thành phố để tăng hiệu quả cho hàng phòng thủ.”

Từ cái bàn ở giữa phòng của Nasuada, Orík gật đầu nói: “Đúng.

Nhưng người phải cho chúng ta biết rõ các nó ở đâu và xây bằng loại đất đá gì. Ngoài ra, người phải tìm ra lối vào bị vùi lấp ở đâu.”

Jeod nói tiếp. “Tất nhiên, Dras – Leona không có hệ thống ngầm vì thế tôi đoán rằng bản thiết kế của Erst chưa bao giờ được thực hiện. Nhưng, trong vài trang sau, Yardley lại nói...” Jeod chú mục xuống sách đọc, “...trong một sự kiện đau lòng nhất, quân phản nghịch đã đốt phá và cướp bóc rất nhiều hộ gia đình. Những binh lính lúc đó không kịp phản ứng vì mãi làm việc dưới cống ngầm như những nông dân bình thường.”

Jeod hạ sách xuống. “Giờ, họ đào cái gì? Tôi không thể tìm thêm bằng chứng về những hoạt động tương tự trong và ngoài Dras – Leona, cho tới khi...” Anh đặt cuốn sách bìa đỏ xuống và cầm một cuốn sách bìa gỗ dày và nặng chịch lên. “Tôi tình cờ đọc được cuốn Cuộc đời Taradas và những bí mật sâu kín trong Kỷ nguyên Loài người, Người lùn và những thần tiên già cỗi nhất thì...”

“Cuốn sách đó có nhiều sai sót,” Arya nói. Cô đứng bên trái bàn, đặt cả hai tay lên bản đồ thành phố. “Tác giả biết quá ít về loài tiên và những gì không biết, ông ta bịa ra.”

“Có thể,” Jeoda nói, “nhưng ông ấy biết rất nhiều về loài người và những thứ con người chúng tôi tò mò muốn biết.” Jeod mở tới giữa cuốn sách và từ từ đặt xuống bàn. “Trong khi viết sách, Othman có nghiên cứu về chuyện này. Ông ta chủ yếu nghiên cứu về đạo Helgrind và những sự việc bất thường xảy ra xung quanh nó. Tuy nhiên ông cũng có nói đôi nét về Dras – Leona: Dân cư thành phố thường xuyên than phiền vì những âm thanh và mùi khác lạ bốc ra từ dưới đường và sàn nhà, đặc biệt vào ban đêm. Họ cho rằng đó là do ma quỷ và những sinh vật siêu nhiên gây ra, nhưng nếu thật sự là do những linh hồn thì thật sự tôi chưa bao giờ nghe về loại nào như thế vì các linh hồn thường tránh xa con người.”

Jeod gấp sách lại. “Mai mà Othman có đánh dấu vị trí phát ra những tiếng động lạ trên bản đồ Dras – Leona mà, như quý vị có thể thấy, hình thành một đoạn đường thẳng xuyên qua phần phố cổ.”

“Vậy ông nghĩ có thể có đường hầm ngầm ở đây,” Nasuada nói.

Đây là một câu nói, không phải câu hỏi.

“Chính xác,” Jeod nói và gật đầu.

Vua Orrin ngồi cạnh Nasuada vốn kiêu lời bỗng cất tiếng. “Vậy là ông cũng chưa đưa chúng tôi bằng chứng chứng thực có tồn tại đường hầm. Nếu có một khoảng không dưới lòng thành phố, biết đâu nó chỉ là một căn phòng bí mật hay hầm mộ gì đó thì sao. Kể cả nó là đường hầm, chúng ta không biết nó có kéo ra tận ngoài Dras – Leona hay không và đường hầm đó dẫn tới đâu? Chẳng lẽ tới trung tâm lâu đài? Hơn nữa, theo những gì ông nói, đường hầm ngầm đó từ đâu đã không được hoàn thành.”

“Chắc chắn là đường hầm, thưa Đức Vua,” Jeod nói. “Không có một căn phòng hay hầm mộ nào lại dài và hẹp như vậy. Còn về chuyện nó có được hoàn thành hay không... chúng ta chỉ biết nó không được sử dụng cho mục đích ban đầu và còn được sử dụng ít nhất tới thời Othman. Như vậy, đường hầm ngầm, đường hầm bộ hay các ngòi muốn gọi là gì cũng được đã phải hoàn thành ở một mức độ nào đó, không thì nước đã phá hủy nó từ lâu rồi.”

“Thế ông có biết lối ra – hoặc lối vào ở đâu không?” nhà vua hỏi.

Jeod lục tung những cuộn giấy trong một lúc trước khi lôi một tấm bản đồ Dras – Leona khác ra, lần này là tấm bản đồ địa hình. “Cái này tôi không chắc nhưng nếu nó dẫn ra ngoài thành phố, vậy thì lối ra sẽ nằm đâu đó quanh đây ...” Ông chỉ tay vào một điểm góc phía đông thành phố. Hầu hết các tòa nhà bên ngoài bức tường bảo vệ trung tâm Dras – Leona đều nằm ở phía tây, cạnh hồ. Điều này có nghĩa rằng khu vực Jeod vừa chỉ vào, dù là khoảng đất trông nhưng lại gần với trung tâm Dras – Leona hơn. “Nhưng nếu không ai đi khảo sát thì chúng ta cũng chẳng biết có đúng không.”

Eragon nhíu mày. Nó cứ nghĩ phát hiện của Jeod phải có gì chắc chắn hơn.

“Chúng tôi rất cảm ơn vì những nghiên cứu của ngài, thưa Hiền triết Jeod,” Nasuada nói. “Một lần nữa ngài lại chứng tỏ được vai trò của ngài đối với Varden.” Cô đứng dậy và bước lại nhìn tấm bản đồ. Đường viền váy thướt tha trên đất. “Nếu chúng ta gửi một đội

quân tới xem xét, có thể chúng ta sẽ khiến Triều đình nghi ngờ. Lúc đó dù cho đường hầm có thực sự tồn tại, chúng ta cũng không thể sử dụng nổi. Murtagh và Thorn có thể sẽ đón lõng chúng ta.” Cô nhìn ông Jeod. “Ông nghĩ đường hầm rộng tới mức nào? Bao nhiêu người có thể đi vào đó?”

“Tôi không biết. Có thể...”

Orik húng hắng rồi nói. “Đất ở đây mềm và giống đất sét lại còn có phù sa – không thể nào xây đường hầm ngầm nổi. Nếu Erst thông minh ông ấy sẽ không phác thảo ra một đường cống rãnh lớn; ông ấy sẽ làm sập vài con đường, hoặc gây sỏi mòn chân móng thành phố. Trăm đoán nó không rộng hơn một mét đâu.”

“Quá hẹp, chỉ vừa một người,” Jeod nói.

“Quá hẹp, chỉ vừa cho một knurla,” Orik nói thêm.

Nasuada quay về chỗ ngồi và nhìn mông lung vào tấm bản đồ như thể đang nhìn thứ gì khác.

Sau một vài khắc im lặng, Eragon nói, “Tôi có thể đi tìm đường hầm. Tôi biết cách dùng phép thuật ẩn thân; lính canh sẽ không thể thấy tôi.”

“Có thể,” Nasuada nói thêm. “Nhưng tôi không thích chuyện cậu hay bất cứ ai loanh quanh chỗ đó. Khả năng quân Triều đình để ý rất cao. Nếu như Murtagh là người đứng gác thì sao? Cậu có thể lừa hắn không? Cậu có biết giờ khả năng của hắn tới đâu không?” Cô lắc đầu. “Không, chúng ta phải hành động như có đường hầm thật và theo đó mà đưa ra quyết định. Nếu quả thực nó không tồn tại, chúng ta cũng không mất gì... còn nếu nó có thực, chúng ta sẽ chiếm được Dras – Leona một lần và mãi mãi.”

“Nàng nghĩ gì vậy?” vua Orrin cẩn trọng hỏi.

“Nghĩ một cái gì đó táo bạo; ...không đoán trước được.”

Eragon khụt khịt mũi. “Có thể cô nên triệu tập Roran.”

“Tôi không cần Roran giúp bày mưu, Eragon.”

Nasuada lại im lặng và mọi người trong phòng, kể cả Eragon đều đợi xem cô nảy ra ý tưởng gì. Cuối cùng cô nhúc nhích người và nói, “Thế này nhé: chúng ta cho một tiểu đội đi mở cổng thành từ bên

trong.”

“Nhưng bằng cách nào?” Orrik thắc mắc. “Chuyện xử lý hơn trăm tên lính đứng gác đã đủ khó rồi, và tôi xin nhắc cho cô nhớ, trong đó còn có một con thần lằn không lồ thả ra lửa đỏ. Chắc chắn cu cậu sẵn sàng xơi tái bất cứ thằng ngu nào đi mở cổng. Đây là chúng ta còn chưa tính tới Murtagh.”

Trước khi cuộc thảo luận tiếp tục, Eragon nói. “Tôi có thể làm được.”

Câu nói đó có tác dụng ngay lập tức với cuộc nói chuyện.

Eragon cứ nghĩ Nasuada sẽ gạt ngay lời đề nghị của nó, nhưng nó ngạc nhiên vì cô cân nhắc mọi hồi. Sau đó nó còn ngạc nhiên hơn vì cô nói. “Rất tốt.”

Bao nhiêu lời biện hộ Eragon nghĩ tới đã trôi đi khi nó kinh ngạc nhìn Nasuada. Chắc chắn cô cũng đồng quan điểm với nó ở một số khía cạnh.

Trong lều như chợ vỡ vì ai cũng tranh nói. Arya khiến mọi người dịu lại: “Nasuada, cô không thể để Eragon tự gây nguy hiểm cho mình. Không thể được. Hãy cho một vài pháp sư của Blödhgarm đi thay; tôi chắc chắn họ sẽ đồng ý giúp. Ngoài ra họ là một trong những chiến binh thông thái nhất cô có thể tìm.”

Nasuada lắc đầu. “Không một tên lính của Galbatorix nào dám giết Eragon – Murtagh không dám và những chiến binh tép riu nhất cũng không dám. Chúng ta nên tận dụng ưu thế đó. Hơn nữa, Eragon là pháp sư mạnh nhất của chúng ta, mà mở cổng thành tốn rất nhiều sức lực. Cậu ấy là người có cơ hội thành công lớn nhất.”

“Nhưng nếu chàng bị bắt thì sao? Chàng không thể chống nổi Murtagh. Cô biết mà!”

“Chúng ta sẽ dẫn Murtagh và Thorn đi chỗ khác và cho Eragon cơ hội cậu ấy cần.”

Arya hất cằm. “Thế nào? Chúng ta làm thế nào?”

“Chúng ta sẽ tấn công Dras – Leona từ phía nam. Saphira sẽ vây vòng quanh thành phố, đốt cháy vài căn nhà và giết chết lính canh trên tường. Thorn và Murtagh sẽ không có lựa chọn nào khác ngoài

đuổi theo nếu như Blödhgarm và các pháp sư thần tiên tạo ra một ảo ảnh của Eragon cưỡi trên lưng Saphira. Miễn là Murtagh không tới gần, hắn sẽ không thể nào biết được.”

“Cô muốn thực hiện chuyện này?”

“Đúng.”

Gương mặt Arya cứng lại. “Vậy thì tôi sẽ đi cùng Eragon.”

Eragon thấy nhẹ nhõm. Nó đã mong cô đi cùng nó nhưng nó không biết phải hỏi thế nào vì sợ nàng sẽ từ chối.

Nasuada thở dài. “Cô là con gái Islanzadí. Tôi không muốn đặt cô vào tình thế nguy hiểm. Nếu cô chết... Hãy nhớ xem mẹ cô đã phản ứng thế nào khi nghĩ Durza đã giết chết cô. Chúng tôi không thể nào mất đi sự hỗ trợ của thần tiên.”

“Mẹ tôi...” Arya ngậm miệng sau đó bắt đầu một câu khác. “Tôi có thể đảm bảo với cô, thừa tiểu thư Nasuada, Nữ hoàng Islanzadí sẽ không chấm dứt liên minh với Varden dù cho tôi có gặp chuyện gì. Cô không phải lo. Tôi sẽ đi cùng Eragon và hai pháp sư nữa của Blödhgarm.”

Nasuada lắc đầu. “Không. Cô chỉ có thể mang theo một. Murtagh biết số thần tiên bảo vệ Eragon. Nếu hắn để ý thấy hai hoặc hơn hai người biến mất, hắn sẽ nghĩ chúng ta có đặt bẫy gì ở đây. Hơn nữa, Saphira sẽ cần sự trợ giúp để thoát khỏi tầm với của Murtagh.”

“Ba người không đủ để hoàn thành nhiệm vụ khó tới mức đó,” Arya không chịu thua. “Chúng tôi sẽ không thể đảm bảo an nguy của Eragon chứ đừng nói tới mở cổng.”

“Vậy thì các người có thể mang theo một người của Du Vrangr Gata.”

Trên mặt Arya thoáng nét chế giễu. “Các pháp sư của các người không đủ sức mạnh hay kỹ năng cho nhiệm vụ này. Chúng tôi sẽ phải một chọi một trăm, có khi hơn. Cả những kiếm sĩ bình thường hay những pháp sư đã được đào tạo đều không bằng chúng tôi. Chỉ có thần tiên hoặc Ky sĩ...”

“Hoặc Tà thần,” Orik gầm gừ nói.

“Hoặc tà thần,” Arya nói thêm dù Eragon có thể thấy nàng đang

tức giận. “Chỉ những người đó mới có thể hoàn thành một nhiệm vụ khó khăn thế này. Và kể cả vậy còn chưa chắc đã thắng. Hãy để chúng tôi mang theo hai pháp sư của Blödhgarm. Không một Varden nào có đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ này.”

“Vậy tôi có được không?”

Mọi người ngạc nhiên quay lại nhìn khi Angela bước ra từ một góc lều. Eragon còn không biết bà ta ở đó.

Bà đứng trước mặt Arya. “Vậy cô không phản đối nếu tôi đi cùng chứ, Älfa? Tôi không phải Varden nhưng tôi sẵn lòng đi cùng cô.”

Arya ngạc nhiên hơn khi thấy Arya cúi đầu nói, “Tất nhiên thưa nhà Thông thái. Tôi không có ý nói mỉa. Tôi rất vinh hạnh nếu bà đi cùng.”

“Tốt!” Angela reo lên. “Vậy thì chắc cô cũng không phản đối,” bà nói hướng tới Nasuada.

Nasuada lại lắc đầu. “Nếu bà muốn và Eragon lẫn Arya đều không phải đối vậy thì không có lý do gì mà bà không thể đi. Nhưng tôi không hiểu vì sao bà lại muốn đi.”

Angela hất lọn tóc xoăn. “Cô muốn tôi giải thích cho mọi quyết định của mình à.... Được rồi, nếu như thỏa mãn được trí tò mò của cô thì chúng ta cứ cho là tôi có thù hằn với mấy tên thầy tu dòng Helgrind và tôi muốn trả thù. Hơn nữa, nếu Murtagh xuất hiện, tôi có thể lừa hắn.”

“Hay chúng ta nhờ Elva đi cùng,” Eragon nói. “Nếu ai có thể giúp chúng ta tránh nguy hiểm..”

Nasuada nhú mày. “Trong cuộc nói chuyện lần cuối, cô bé đã tỏ rõ quan điểm. Tôi sẽ không cúi đầu trước cô bé đó để xin giúp đỡ đâu.”

“Tôi sẽ nói,” Eragon nói. “Cô bé giận tôi và tôi sẽ đi hỏi cô bé.”

“Làm gì cậu muốn. Tôi không thích đưa một đứa bé – kể cả một đứa nhỏ được chúc phúc như Elva – vào chiến trường. Hơn nữa, chắc gì con bé có thể bảo vệ nổi mình.”

“Miễn là nỗi đau của những người xung quanh không quá lớn,” Angela nói. “Trong vài trận chiến trước con bé đã cuộn mình lại như

quả bóng không thể nào di chuyển hay thở nổi.”

Con bé khó đoán được lắm. Nếu con bé muốn đi thì cậu phải để ý thật kỹ đó Eragon.”

“Vâng,” nó hứa.

Sau đó Nasuada bắt đầu thảo luận với Orrin và Orik về chiến thuật và Eragon rút lui vì nó không biết gì nhiều.

Nó phóng tư tưởng tới Saphira vẫn đang qua nó nghe ngóng chuyện xung quanh. Vậy em thấy sao? Nó hỏi. “Sao em im lặng thế? Anh nghĩ em muốn nói gì khi Nasuada nghĩ ra chuyện đột nhập Dras –Leona.

Em không nói gì vì em chẳng có gì để nói. Đây là một kế hoạch hay.

Em đồng ý?!

Chúng ta không còn là những đứa bé hèn nhát nữa, Eragon. Có thể kẻ địch của chúng ta đáng sợ nhưng chúng ta cũng thế. Giờ là lúc chúng ta nhắc cho chúng nhớ.

Em có phiền nếu chúng ta tạm xa nhau?

Tất nhiên là có, cô nàng rống lên. Dù anh có đi đâu, quân địch vẫn sẵn sàng đập chết anh như đập ruồi. Nhưng anh không còn vô dụng như xưa. Sau đó cô nàng rừ rừ.

Anh, vô dụng? Nó nói theo kiểu giận dỗi vu vơ

Ừ, một chút. Nhưng giờ cú tấp của anh nguy hiểm hơn rồi.

Em cũng thế.

Mmm...Em phải đi sẵn đây. Sắp có bão rồi và em sẽ không có cơ hội đi sẵn cho tới khi chúng ta tấn công xong.

Bay cẩn thận nhé, nó nói.

Sau đó nó cảm nhận được sự hiện diện của cô em biến mất. Nó chuyển sự chú ý lại cuộc thảo luận trong lều vì nó biết cuộc đời nó, và cả Saphira, sẽ phụ thuộc vào quyết định của Nasuada, Orik và Orrin.

Chương 30:

Dưới Đồi Đá

Phần 01

Eragon xoay vai để điều chỉnh áo giáp bên trong sao cho thoải mái dưới lớp áo chắn thủ.

Xung quanh họ là bóng tối tối nặng nề và ngọt ngào. Tầng mây dày che khuất trăng sao. Nếu như không có ánh sáng từ ngọn đèn ma trên tay Angela, kể cả Eragon và các tiên nhân cũng chẳng thấy gì.

Thời tiết ẩm ướt. THi thoảng đôi lần Eragon cảm thấy vài giọt mưa lạnh buốt rơi xuống má nó.

Elva đã cười và từ chối khi nó nhờ cô bé giúp. Nó đã tranh luận khá lâu nhưng chẳng đi tới kết quả gì. Saphira thậm chí đã can thiệp, cô em nó đã bay xuống lều đưa bé phù thủy ở, chui cái đầu khổng lồ vào chỉ cách con bé có một mét, bắt cô bé nhìn vào cặp mắt xanh sang không chớp của Saphira.

Lúc đó Elva không còn cười nữa nhưng cô nhóc vẫn không đồng ý. Sự cứng đầu của cô nhóc khiến Eragon thất vọng. Tuy vậy, nó vẫn ngưỡng mộ cá tính mạnh của Elva; với cô nhóc này cả Ky sĩ lẫn rồng đều không là gì. Nhưng dù sao, cô nhóc đã phải chịu đựng quá nhiều nỗi đau và trải qua nhiều chuyện đau khổ mà kể cả những chiến binh nhiều năm cũng hiếm khi gặp phải.

Arya đang đứng cạnh nó, choàng áo choàng lên cổ. Eragon cũng mặt một cái, cũng như Angela và tiên nhân tóc đen Wydren, người Blödhgarm chọn ra để đồng hành với họ. Họ cần mặc áo choàng để chống lại cái lạnh cắt da cắt thịt của ban đêm và che giấu vũ khí khỏi tầm nhìn của cư dân thành phố, nếu như họ tới được đó.

Nasuada, Jörmundur và Saphira đã đi với họ tới rìa doanh trại.

Trong các khu lều, những binh lính Varden, người lùn và Urgal đang bận rộn chuẩn bị cho trận chiến sắp tới.

“Đừng quên,” Nasuada nói, hơi thở biến thành sương khói trước mặt cô, “nếu tới bình minh mọi người không tới được cánh cổng, hãy đợi ở một nơi nào đó cho tới sáng hôm sau, và chúng ta sẽ thử lại.”

“Chúng ta làm gì có thì giờ mà chờ đợi,” Arya nói.

Nasuada xoa tay và nói. Cô có vẻ bồn chồn khác thường. “Tôi biết. Dù sao chúng tôi cũng sẽ sẵn sàng tấn công khi nhận được tín hiệu từ mọi người dù là lúc nào. Sự an toàn của mọi người quan trọng hơn việc chiếm được Dras – Leona. Hãy nhớ lấy.” Ánh mắt của cô dán chặt vào Eragon.

“CHúng ta nên đi thôi,” Wydrren nói. “Sắp sáng rồi.”

Eragon áp trán vào đầu Saphira trong giây lát. Chúc anh đi săn thành công, cô bé nhẹ nhàng nói.

Em cũng thế nhé.

Chúng miễn cưỡng chia tay rồi Eragon cùng Arya và Wydrden đi theo Angela rời khỏi doanh trại, tiến tới khu phía đông thành phố. Nasuada và Jörmundur thì thầm chúc họ thượng lộ bình an khi họ đi ngang qua, sau đó tất cả rơi vào tĩnh lặng chỉ còn tiếng thở và tiếng gót giày nện trên nền đất.

Angela điều chỉnh ánh sáng trong lòng bàn tay cho tới khi chỉ đủ sáng để Eragon nhìn thấy chân mình. Nó phải căng mắt ra để ý những cục đá hay nhánh cây chìa ra giữa đường.

Họ bước đi trong im lặng gần tiếng đồng hồ cho tới khi bà lang dừng lại nói nhỏ, “Theo tôi biết thì chúng ta đã tới nơi rồi. Tôi khá giỏi trong ước lượng khoảng cách nhưng có lẽ chúng ta đã đi hơn một ngàn mét rồi. Trong cảnh tranh sáng tranh tối này thì cũng khó nói lắm.”

Phía trên trái họ là những ánh sáng đầu đó từ phía chân trời, đó là bằng chứng duy nhất cho thấy họ đã tới gần Dras – Leona. Những ánh sáng đó gần họ tới mức họ có cảm tưởng như có thể với tay hái chúng xuống.

Nó và hai người phụ nữ đứng xung quanh Wydrden khi tiên nhân

này quỳ xuống tháo găng tay phải ra. Wyrden đặt lòng bàn tay lên mặt đất và ngâm nga câu thần chú anh đã học từ pháp sư người lùn mà Orik đưa tới hướng dẫn họ cách tìm căn phòng dưới lòng đất – ngay trước khi ra đi làm nhiệm vụ -

Trong khi tiên nhân hát, Eragon chăm chú nhìn vào màn đêm, lắng nghe và quan sát động tĩnh của kẻ thù. Mưa nặng hạt dần. Nó mong sao thời tiết sẽ khá khảm hơn trước khi trận chiến bắt đầu, nếu như nó có thể xảy ra.

Có tiếng cú rúc đâu đó và nó với tay nắm lấy thanh Brisingr, nhưng sau đó dừng lại và nắm chặt tay. Barzûl, nó dùng câu chửi thề quen thuộc của Orik để nói với mình. Nó đang căng thẳng hơn mức cần thiết. Những ký ức về trận chiến giữa nó và Murtagh cùng Thorn một lần nữa – từng ký ức và tất cả - đang khiến nó nao núng.

Chắc chắn mình sẽ thua nếu tiếp tục thế này, nó nghĩ thầm. Vì thế nó từ từ thở ra và luyện tập bài thể dục cho tinh thần đầu tiên Glaedr dạy để kiểm soát cảm xúc.

Con rồng già không mẫn mà với nhiệm vụ nay khi Eragon kể cho ông nghe nhưng ông rồng cũng không phản đối. Sau khi bàn luận xong về những tình huống bất ngờ có thể xảy ra, Glaedr nói: Hãy thận trọng với bóng tối đó Erago. Những thứ kỳ lạ thường ẩn nấp trong bóng tối. Eragon không cho đó là một lời động viên ý chí nó.

Nó gạt những giọt nước mưa trên mặt còn tay kia nắm lấy chuỗi kiếm. Găng tay da chạm vào da mặt nó sao ấm và mềm mại thế.

Nọ hạ bàn tay xuống ngoắc vào thắt lưng của Beloth Thông Thái và cảm nhận được sức nặng của mười hai viên kim cương không tì vết nạm lên đó. Sáng nay nó đã tới khu nhốt thú và khi các đầu bếp giết chim và cừu làm bữa sáng, nó đã chuyển năng lượng chết của lũ động vật vào những viên đá quý. Nó ghét chuyện nay; khi nó phóng tư tưởng về phía những con vật – nếu như chúng còn đâu – nỗi sợ hãi và đau đớn của chúng biến thành của nó, và khi đầu óc chúng trống rỗng dần, nó cảm thấy như chính nó đang chết. Đó là một trải nghiệm kinh khủng, khiến con người ta hoang loạn và sợ hãi. Bất cứ khi nào có thể nó đều thì thầm bằng ngôn ngữ cổ với những con vật

để khiến chúng dụi nổi đau. Thi thoảng nó thành công nhưng đôi khi lại không. Mặc dù kiểu gì chúng cũng phải chết và dù nó cần năng lượng nhưng nó không thích công việc này, vì nó có cảm giác nó là người chịu trách nhiệm vì cái chết của chúng. Nó cảm thấy có tội.

Giờ nó thấy thất lưng hơi nặng hơn một chút vì lượng năng lượng chuyển dời từ những on vật. Kể cả nếu như những viên kim cương khảm trên đó có vô giá trị đi chăng nữa, Eragon vẫn thấy thất lưng này còn quý hơn vàng, vì trên đó chứa hàng trăm ngàn mạng sống.

Khi Wyrden ngừng hát, Arya hỏi, “Anh tìm ra không?”

“Lối này,” Wyrden đứng thẳng lên nói.

Eragon vừa bị chấn động vừa thấy nhẹ nhõm. Jeod nói đúng!

Wyrden dẫn họ đi qua một con đường và rất nhiều ngọn đồi nhỏ sau đó đi tới một bãi bồi phù sa. “Cửa đường hầm phải ở đâu đó quanh đây,” tiên nhân nói và chỉ về phía bờ tây.

Bà lang tăng độ sáng của ngọn đèn ma để họ có thể tìm kiếm; sau đó Eragon, Arya và Wyrden bắt đầu ra soát hai bên bãi bồi bằng cách dùng que chọc xuống. Hai lần Eragon vấp chân vào một thân cây bu lô đổ khiến nó nghiêng rặng nghiêng lợi vì đau. Nó ước gì mình quần xà cạp nhưng nó đã bỏ lại thứ đó cùng khiên vì sợ chúng sẽ khiến dân thành phố chú ý.

Sau hai mươi phút tìm kiếm cuối cùng Eragon nghe thấy có tiếng kim loại rung lên, sau đó Arya nhẹ nhàng gọi. “Ở đây.”

Nó cùng những người còn lại tất tả chạy tới chỗ nàng đứng cạnh một lỗ nhỏ trên bãi. Arya rút que gậy ra để lộ một đường hầm lát đá cao năm mét rộng ba mét. Một lưới sắt đã gỉ sét che lỗ hổng lại.

“Nhìn đi,” Arya nói và chỉ xuống mặt đất.

Eragon nhìn và nó thấy một lối nhỏ dẫn xuống đường hầm. Kể cả dưới ánh sáng đỏ kỳ dị từ ngọn đèn ma của bà lang, Eragon cũng biết lối mòn đó có là do đi lâu mà thành. Một hoặc nhiều người đã sử dụng đường hầm này thường xuyên để ra vào Dras – Leona.

“Chúng ta nên cẩn thận,” Wyrden nói.

Angela hừ nhỏ trong họng. “Không thế thì các người tính đi thế nào? Với kèn trum pét thổi om sòm và sứ giả la hét báo tin chắc.”

Tiên nhân không trả lời nhưng rõ ràng anh ta rất không vui.

Arya và Wyrden gỡ tấm lưới sắt và cẩn trọng đặt chân vào đường hầm. Cả hai mang theo ngọn đèn ma cho riêng mình. Quả cầu sang trôi trên đầu họ như những mặt trời đỏ rực con con dù ánh sáng của chúng không hơn ánh lửa tỏa ra từ than đang cháy là mấy.

Eragon lùi lại nói với Angela. “Vì sao thần tiên lại kính trọng bà thế? Hình như họ sợ bà nữa là đằng khác.”

“Chẳng nhẽ ta không đáng cho người khác kính trọng à?”

Nó lưỡng lự. “Bà biết không, một ngày nào đó bà phải nói cho cháu biết rõ về bà.”

“Sao cháu lại nghĩ thế,” Sau đó bà bước vào đường hầm, áo choàng phấp phới sau lưng như cánh Lethrblaka.

Eragon lắc đầu nói bước.

Bà lang nhỏ thó không phải cúi xuống nhiều để khỏi đụng đầu vào trần nhưng Eragon và hai tiên nhân kia phải cúi xuống như một ông gia bị bệnh thấp khớp. Hầu như đường hầm trống không. Một lớp bụi bẩn dày bám trên sàn nhà. Vài cành cây và đá sỏi, thậm chí cả da rắn nằm rải rác gần miệng đường hầm. Con đường có mùi như rạ ướt và cánh bướm đêm.

Eragon và những người khác im lặng bước nhưng đường hầm khuếch đại tiếng động. Một tiếng bước chân và tiếng lạo xạo vọng lại kèm theo tiếng văng vẳng thì thào xì xào như có người sống quanh đây. Những tiếng xì xào khiến Eragon cảm thấy như bị bao vây bởi những linh hồn người chết bám theo họ trong từng bước đi.

Quá nhiều kẻ theo dõi vài người, nó nghĩ khi đá phải một hòn đá khiến nó nảy lên với những tiếng lách cách lớn đã đường đường hầm làm lớn hơn gấp trăm lần.

“Xin lỗi,” nó nói khi mọi người quay lại nhìn nó.

Một nụ cười nhăn nhó hiện lên trên môi nó. Ít nhất chúng ta đã biết những âm thanh kỳ lạ dưới lòng Dras – Leona từ đâu mà ra. Khi về nó sẽ kể lại cho ông Jeod nghe.

Khi họ đã đi được một đoạn khá dài trong đường hầm, Eragon dừng lại và nhìn về lối vào, lúc này hầu như đã lẫn trong bóng tối.

Bóng chạng vạng như có thể nắm bắt lấy, như thể một tấm vải dày phủ lên toàn thế giới. Cùng với những bức tường sát sịt và trần nhà thấp, chúng khiến nó có cảm giác tù túng và bị bóp nghẹt. Thường nó không để ý nhiều tới việc ở trong không gian hẹp, nhưng đường hầm này khiến nó nhớ tới những con đường xấu xí trong núi Helgrind nơi nó và Roran chống trả lại lũ Ra'zac – một ký ức chẳng lấy gì làm vui vẻ.

Nó hít một hơi thật sâu sau đó thở ra.

Ngay khi định bước tiếp, nó thoáng nhìn thấy hai con mắt lớn sáng lên trong bóng tối như thể hai viên đá mặt trăng màu đồng. Nó nắm lấy thanh Brisingr và rút thanh kiếm ra khỏi bao vài centimet thì Solembum xuất hiện khỏi bóng tối, nhẹ nhàng di chuyển trên bàn chân móng vuốt.

Con ma mèo dừng lại ngoài vùng ánh sáng. Nó nhúc nhích cái tai điểm đen và hàm rơi ra như ngạc nhiên lắm.

Eragon thả lỏng người. Đáng nhẽ mình phải đoán ra chứ. Angela đi đâu và Solembum theo đó. Lại một lần nữa, Eragon nghĩ về quá khứ của bà lang: Sao bà lại có được sự trung thành của con mèo ma?"

Vì những người khác đã đi xa hơn, bóng tối lại một lần nữa phủ lên Solembum.

Biết mèo ma bọc hậu nên Eragon vui vẻ đuổi theo những người còn lại.

Trước khi nhóm rời doanh trại, Nasuada đã nói tóm tắt cho họ trong thành có chính xác bao nhiêu lính, họ đứng gác ở đâu cũng như nhiệm vụ và thói quen như thế nào. Cô cũng cho họ biết chi tiết về giờ giấc ngủ nghỉ của Murtagh, hẳn ta ăn gì, và kể cả tâm trạng vào đêm trước. Thông tin của cô luôn luôn chính xác đến lạ lùng. Nếu có ai hỏi, cô chỉ cười và giải thích rằng, từ hồi Varden xuất quân, mèo ma đã giúp cô do thám Dras – Leona. Một khi Eragon và những người đồng hành vào được trong thành phố, mèo ma sẽ cùng họ đi tới cổng nam nhưng sẽ nếu được không xuất đầu lộ diện trước mặt quân Triều đình, nếu không họ sẽ không thể nào giúp Nasuada

hiệu quả như trước. Dù sao thì làm gì có ai lại nghĩ một con mèo to tổ chẳng lại là do thám của quân địch được chứ?

Sau đó, Eragon đột nhiên nghĩ khi nhớ những lời chỉ dẫn vẫn tắt của Nasuada rằng, điểm yếu lớn nhất của Murtagh là hiện giờ hắn vẫn phải ngủ. Nếu chúng ta không bắt hoặc giết được hắn trong ngày hôm nay, lần sau gặp lại, chúng ta phải tìm cách đánh thức hắn vào nửa đêm – hoặc nếu được thì nhiều hơn một đêm. Ba hay bốn đêm không ngủ đủ sẽ khiến hắn khó lòng chiến đấu.

Họ tiếp tục đi trong đường hầm chạy thẳng như một mũi tên, không có lấy một đoạn rẽ, ngõ quặt. Eragon nghĩ nó thấy nên hơi dốc – cũng đúng thôi vì nó được thiết kế làm cống thoát nước cho thành phố - nhưng nó không chắc lắm.

Sau một hồi, lớp bụi bắn dưới chân họ nhão hơn và dính vào giày của họ như đất sét ướt. Nước nhỏ xuống từ trần nhà, thi thoảng rơi xuống cổ và chảy xuống xương quai xanh Eragon như một ngón tay lạnh lẽo lướt lên người nó. Có một lần nó bị trượt chân vì giẫm phải bùn khiến nó phải giang tay giữ thăng bằng, khi đó nó phát hiện tường dính đầy chất nhờn.

Họ không biết đã đi bao lâu, có thể là một tiếng hoặc giả chỉ là vài phút. Nhưng thế nào đi nữa, cổ Eragon ê ẩm vì nửa đứng nửa cúi và nó mệt mỏi phải nhìn chăm chăm vào bức tường đá giống nhau như đúc.

Cuối cùng nó để ý thấy vọng nhỏ đi và ngắt quãng lâu hơn. Ngay sau đó, đường hầm dẫn tới một căn phòng chữ nhật rộng với trần nhà nửa vòm chóp cao khoảng mười lăm mét. Căn phòng trống rỗng trừ có một cái thùng bị mọt ăn ở một góc. Phía đối diện với họ là ba cánh cổng vòm giống y sì nhau mở ra ba căn phòng giống nhau, đều nhỏ và tối. Eragon không biết chúng sẽ dẫn tới đâu.

Cả nhóm dừng lại và Eragon từ từ đứng thẳng lưng, nhăn mặt vì các cơ bắp đau như giãn ra.

“Chắc phần này không nằm trong bản thiết kế của Erst Râu bạc,” Arya nói.

“Chúng ta nên chọn đường nào?” Wyrden hỏi.

“Không rõ ràng sao?” bà lang hỏi. “Đường bên trái. Luôn luôn là đường bên trái.” Sau đó bà rảo bước tới cổng vòm đó.

Eragon không thể nào im miệng. “Trái là trái nào? Nếu bà đứng ở chiều bên này thì bên trái là...”

“Trái có thể là phải và phải có thể là trái, đúng, đúng,” bà lang nói. Mắt bà nheo lại. “Thi thoảng cháu thông minh đột xuất quá đấy, Khắc tinh của tà thần ạ... Tốt thôi, chúng ta sẽ đi theo hướng của cháu. Nhưng đừng nói là ta không báo trước nếu chúng ta lạc đường lòng vòng trong đây hết ngày này tháng khác.”

Eragon thực ra thích đi vào cổng vòm ở giữa hơn vì có vẻ nó sẽ dẫn chúng đi thẳng lên các con đường nhưng nó không muốn cãi nhau với bà lang. Đi đường nào chúng ta cũng sẽ sớm tìm ra cầu thang, nó nghĩ. Dưới Dras – Leona không thể có quá nhiều phòng bí mật được.”

Angela giơ ngọn đèn ma lên cao và đi trước. Wyrden và Arya đi theo và Eragon chặn hậu.

Căn phòng đi vào qua cổng vòm bên phải rộng hơn họ tưởng. Nó phải dài tới hai mươi mét sau đó ngoặt ở một góc và kéo dài thêm vài mét nữa dẫn tới một hành lang cps gắn những chân đuốc trống. Qua hành lang là một căn phòng nhỏ hơn với ba cổng vòm dẫn tới ba cổng vòm khác, và cứ thế.

Ai xây dựng cái này và vì sao? Eragon băn khoăn. Tất cả các căn phòng họ đi qua đều trống trải. Thứ duy nhất họ thấy là một chiếc ghế hai chân nằm chống chowvaf vài cái lọ vỡ nằm ở một góc phủ đầy mạng nhện.

Angela dường như chưa bao giờ chân chừ hay bối rối chọn hướng đi vì bà luôn chọn bên phải. Eragon có thể phản đối nhưng nó chẳng nghĩ được cách nào hay hơn nên thôi.

Bà lang dừng lại khi họ tới một căn phòng hình tròn có bảy cổng vòm trên tường. Bảy hành lang tính cả cái họ vừa từ đó bước vào trải khắp bức tường trong phòng.

“Đánh dấu lối vào của chúng ta hoặc không chúng ta sẽ đi ngược lại mất,” Arya nói.

Eragon đi tới hành lang và dùng đầu kiếm Brisingr vẽ một dấu x

lên bức tường đá. Trong khi đó nó nhú mắt nhìn vào bóng tối tìm tung tích Solembum nhưng nó chẳng thấy gì. Eragon nghĩ con mèo ma đã lạc đâu đó trong ma trận này rồi. Nó đã định phóng tư tưởng đi tìm mèo ma nhưng lại lo; nhờ có ai đó biết nó ở đây, họ sẽ báo cho Triều đình biết vị trí của họ.

“A!” Angela reo lên và bóng tối xung quanh Eragon chuyển sang chỗ khác khi bà lang đứng nhón chân nâng ngọn đèn ma lên cao nhất có thể.

Eragon vội vàng chạy tới giữa phòng nơi bà đang đứng cùng Arya và Wyrden. “Cái gì thế?” nó thì thầm.

“TRẦN NHÀ, Eragon,” Arya nói nhỏ. “Nhìn trần nhà đi.”

Chương 31:

DƯỚI ĐÔI ĐÁ

Phần 02

Nó làm theo nhưng chỉ nhìn thấy những phiến đá cổ phủ rêu với rất nhiều đường rạn nứt, lạ là trần nhà vẫn chưa bị sập sau bao nhiêu năm.

Sau đó nó nhìn đi chỗ khác và thở hắt hơi.

Những đường đó không phải vết nứt mà là những chữ run được khắc sâu trong đá – nhiều hàng chữ. Chúng ngay ngắn và nhỏ với những nét sổ và góc sắc nét. Rêu phong và những vị khách của thời gian đã phủ kín một phần văn bản nhưng phần còn lại vẫn đọc được.

Eragon vật lộn với những chữ rune trongmootj lát nhưng chỉ nhận ra vài từ và những từ đó lại viết khác với cách nó viết. “Nó nói gì vậy?” nó hỏi. “Chữ người lùn à?”

“Không,” Wyrden nói. “Đây là chữ của loài người nhưng được nói và viết từ rất lâu rồi, thuộc về một ngôn ngữ đặc biệt: kẻ cuồng tín Tosk.”

Cái tên đó khiến Eragon giật mình. “Khi Roran và tôi giải cứu Katrina, chúng tôi có nghe những thầy tu dòng Helgrind nhắc tới cuốn sách của Tosk.”

Wyrden gật đầu. “Đó là tôn chỉ của giáo phái Helgrind. Tosk không phải là người đầu tiên thờ phụng Helgrind nhưng là người đầu tiên soạn luật lệ cho tín ngưỡng của họ sau đó nhiều người đã làm theo. Những người thờ phụng Helgrind coi ông ta như người sáng lập giáo phái. Và cái này” – tiên nhân mở rộng tay – “là lược sử cuộc đời Tosk từ lúc ông ta sinh ra tới khi từ già cõi đời: những câu chuyện thật cũng như những điều ông ta chưa từng nói với ai ngoài

giáo phái.”

“Chúng ta có thể biết nhiều điều từ đây,” Angela nói mà không rời mắt khỏi trần nhà. “Nếu như chúng ta có thời gian,” Eragon ngạc nhiên khi thấy bà bị cuốn hút tới vậy.

Arya liếc nhìn bảy hành lang. “Một lúc cũng được nhưng nhanh lên.”

Trong khi Angela và Wyrden căng thẳng đọc, Arya đi tới một trong những cổng vòm và lầm rầm ngâm nga câu thần chú tìm đường và định vị. Khi ngâm xong, nàng ngẩng cổ đợi một lát rồi chuyển tới cổng vòm tiếp theo.

Eragon nhìn những chữ rune thêm một lúc nữa. Sau đó nó trở lại cửa hành lang họ vừa bước vào, dựa người vào tường chờ đợi. Những phiến đá mang sự lạnh lẽo khoát lên vai nó.

Arya dừng lại trước cổng vòm thứ tư. Điệu hát dần trở nên quen thuộc của nàng tăng lên một cung bậc và nghe giống như tiếng gió thì thào.

Nhưng lại không có gì xảy ra.

Sự nhột nhột ở bàn tay phải khiến Eragon nhìn xuống. Một con đé lớn không có cánh bò lên găng tay nó. Con bọ thật xấu xí: đen và trông như củ hành, với những cái chân có ngạnh cùng cái đầu lớn trông như sọ người. Vỏ giáp cứng của nó bóng dầu.

Eragon rùng mình, nổi da gà và phẩy tay để con bọ bay vào bóng tối.

Nó rơi xuống với một tiếng thụp nghe thấy rõ.

Hành lang thứ năm cũng không khả quan hơn 4 hành lang trước là mấy. Arya bước qua cánh cổng Eragon đứng và đi tới trước cổng vòm thứ bảy.

Trước khi nàng đọc thần chú, một tiếng mèo kêu vang lên trong hành lang dường như xuất phát từ mọi hướng, sau đó là một tiếng rít và tiếng tát và cào khiến lông trên cơ thể Eragon dựng ngược hết lên.

Angela quay người. “Solembum!”

Cả bốn người như một đồng thời rút kiếm.

Eragon lùi về giữa phòng, ánh mắt đảo từ cổng vòm này sang cổng vòm khác. *gedwëy ignasia* của nó ngửa ngáy như bị bọ chét cắn – một kiểu báo động vô ích vì nó không biết được nó đang gặp nguy hiểm gì và bắt nguồn từ đâu.

“Lối này,” Arya nói và đi về cánh cổng thứ bảy.

Bà lang không chịu đi. “Không!” bà thì thầm nhưng quả quyết. “Chúng ta phải giúp cậu ấy.” Eragon để ý thấy bà cầm một thanh đoản kiếm có màu sắc lạ lùng đang phát sáng như đá quý.

Arya quắc mắt. “Nếu Murtagh biết chúng ta ở đây, chúng ta sẽ...”

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh và im lặng nên Eragon không thể biết rằng liệu nó có nhìn đúng hướng không: sáu cánh cửa ẩn trên tường mở ra ba hành lang mở toang, và khoảng xấp xỉ ba mươi tên mặc đồ đen với kiếm trong tay xông về phía họ.

“Letta!” Wyrden hét lên và những tên trong một nhóm đụng vào nhau như thể chúng đụng phải một bức tường.

Sau đó những kẻ tấn công còn lại ngã đê lên và giờ họ không cần dùng tới phép thuật. Eragon dễ dàng đỡ một nhát kiếm, và với một đòn đánh đảo tay nó chém bay đầu kẻ tấn công. Như những tên khác, tên này đeo khăn che mặt chỉ để lộ cặp mắt và chiếc khăn bay mất khi đầu hấn lặn lông lốc dưới đất.

Eragon nhẹ nhõm khi thanh *Brisingr* đâm máu. Đã có lúc nó sợ rằng đối thủ của nó được bảo vệ bởi phép thuật và áo giáp – hoặc, tệ hơn, chúng không phải con người.

Nó đâm xiên vào ngực một kẻ khác và đang đối phó với hai kẻ khác thì một lưỡi kiếm không biết từ đâu nhằm cổ họng nó mà bay tới. Lưỡi phép bảo vệ đã giúp nó tránh được cái chết nhưng vì lưỡi kiếm chỉ cách cổ nó chưa đầy hai centimet, nó buộc phải lùi lại.

Nó ngạc nhiên khi thấy gã nó vừa đâm vẫn đứng nguyên, máu chảy ào ạt từ lỗ mà Eragon xuyên qua.

Eragon kinh hãi. “Chúng không cảm thấy đau,” nó hét khi đang chặn lưỡi kiếm chém tới từ ba hướng khác nhau. Nếu những người khác có nghe thấy tiếng nó, họ cũng không thể trả lời.

Nó không nói nữa mà tập trung vào những kẻ trước mặt và tin

tưởng những người bạn đồng hành sẽ bọc hậu cho mình.

Eragon chém tới chém lui thanh *Brisingr* vào không khí như thể nó chẳng nặng hơn một cây gậy là mấy. Nếu như bình thường trong một tích tắc nó có thể giết rất nhiều tên địch nhưng giờ nó đang đụng độ những kẻ không biết đau nên nó không còn lựa chọn nào khác ngoài chặt đầu chúng, đâm xuyên tim chúng hoặc chém và kìm chân chúng cho tới khi mất máu nhiều khiến chúng mất ý thức. Nhưng những kẻ kia cứ liên tiếp tấn công nó dù cho vết thương có nặng tới đâu. Càng nhiều kẻ xông tới càng khó cho nó đỡ và đánh trả. Nó có thể không đỡ và để lá chắn bảo vệ mình nhưng việc vung thanh *Brisingr* lên trở thành một phản ứng vô thức. Và vì nó không biết liệu lá chắn bảo vệ của nó có bị chọc thủng hay không – nếu chúng làm được điều đó, chúng sẽ giết chết nó – và nó sẽ còn cần tới những lá chắn bảo vệ, vì vậy nó chiến đấu thận trọng như thể nó đang đụng độ với những kẻ có thể giết chết nó bằng một nhát chém.

Càng thêm nhiều tên lính mặc đồ đen xông ra từ cánh cửa bí mật trong hành lang. Chúng bao vây Eragon, dùng số lượng buộc nó lùi lại. Nhữn bàn tay thò ra nhắm vào chân tay nó như muốn giữ chặt lấy nó.

“Kverst,” nó hét nên một trong mười hai từ tử thần mà Orosmis đã dạy nó. Đúng như nó nghĩ, câu thần chú vô tác dụng: những tên lính kia được bảo vệ khỏi những đòn tấn công pháp thuật trực tiếp. Nó nhanh chóng dùng câu thần chú Murtagh đã từng sử dụng với nó: “*Thrysta vindr!*” Đó là một cách đánh gián tiếp vì nó không thực sự tấn công đối phương mà chỉ dùng khí nén lên người đối phương. Trong bất cứ trường hợp nào, nó cũng thành công.

Một trận gió lùa vào căn phòng, thổi bạt tóc và áo choàng của Eragon và thổi bay tên lính gần nó nhất đụng vào những tên đồng bọn, khiến khu vực đường kính mười mét xung quanh nó sạch bách.

Nó quay người xem những người khác xoay sở ra sao. Nó không phải người đầu tiên tìm ra cách chọc thủng lưới phòng ngực của những tên lính; những tia chớp xoay tròn trên tay phải Wyrden và bao bọc xung quanh những tên lính xấu số đứng gần anh. Luồng

năng lượng sáng lòa gần như trở thành chất lỏng khi chúng luôn lách xung quanh nạn nhân.

Nhưng càng càng nhiều tên lính xông vào phòng.

“Đường này!” Arya hét lên và lao về phía hành lang thứ bảy – nàng đã chưa kịp kiểm tra trước khi bọn lính tràn vào.

Wyrden đi theo, Eragon cũng vậy. Angela khập khiễng đi cuối cùng. Máu trên vai bà đang chảy ra. Đằng sau họ, những tên lính mặc đồ đen ngằn ngừ đứng lại trong phòng thêm một chốc. Sau đó, với một tiếng hét lớn, chúng đuổi theo họ.

Khi Eragon chạy trong hành lang, nó cố gắng tìm ra câu thần chú nào đó có thể giết chết thay vì đánh ngã kẻ địch. Nó nhanh chóng tìm ra một câu và đọc ngay khi nhìn thấy kha khá tên địch.

Chúng là ai? Nó băn khoăn. Ở đây có bao nhiêu tên?

Qua lỗ hổng bên trên, nó nhìn thấy ánh sáng tím mờ nhạt. Nó vừa cảm thấy sợ hãi vì nơi bắt nguồn ánh sáng đó thì bà lang thốt lên một tiếng hét lớn sau đó là một ánh sáng vàng cam lóe qua cùng một tiếng thịch nghe ghê rợn và mùi trứng thối bay lên.

Eragon quay người quan sát xung quanh và thấy năm tên lính mang bà lang đi qua cánh cửa trong hành lang. “Không!” Eragon hét lên nhưng trước khi nó ngậm miệng, cánh cửa đã đóng lại lặng lẽ như khi mở ra, và bức tường lại một lần nữa phẳng tới hoàn hảo.

“Brisingr!” nó hét lên và thanh kiếm của nó cháy rừng rực. Nó đặt đầu mũi kiếm lên bức tường và cố ấn nó xuyên qua đá, cắt mở cánh cửa. Nhưng vì phiến đá dày và khó chảy nên nó sẽ tốn rất nhiều năng lượng vô ích.

Sau đó Arya xuất hiện bên cạnh nó và đặt tay lên chỗ từng là cánh cửa rồi lăm bắm, “Ládrin.” Mở ra. Cánh cửa vẫn đóng nhưng Eragon xấu hổ vì nó chưa từng nghĩ tới dùng pháp thuật.

Những kẻ địch đang đuổi theo sát nút nên nó và Arya không còn lựa chọn nào khác là quay người nghênh chiến. Eragon muốn dùng câu thần chú nó vừa nghĩ ra nhưng hành lang chỉ vừa cho hai người một lúc; nó sẽ không thể giết hết những tên còn lại khi chúng khuất dạng. Tốt nhất là để câu thần chú đó làm vũ khí bí mật.

Nó và Arya chặt đầu hai tên xông tới đầu tiên sau đó tấn công cặp tiếp theo khi chúng bước qua xác hai tên đồng bọn. Họ nhanh chóng chém chết sáu tên nhưng dường như cuộc chiến không thể nào đi tới hồi kết.

“Qua đây đi!” Wyrden hô.

“Stenr slauta!” Arya hét vang và trong suốt hành lang – kéo dài vài mét kể từ chỗ nàng đứng – đá trên tường rơi xuống. Trận mưa đã khiến những tên mặc đồ đen thu mình chùn bước và hơn một tên bị què, ngã xuống đất.

Eragon và Arya cùng nhau chạy theo Wyrden lúc này đang chạy về phía cửa cuối hành lang. Tiên nhân chỉ còn cách cửa ba mươi mét.

Rồi mười mét.

Rồi năm mét...

Đột nhiên một trận mưa mũi lao bằng thạch anh tím bay tới từ những lỗ hổng trên sàn nhà và trần nhà, khiến Wyrden kẹt cứng ở giữa. Tiên nhân dường như trôi trong hành lang, những mũi lao chỉ còn cách da thịt anh một vài centimet vì lưới phòng hộ của anh bảo vệ anh. Sau đó một tiếng lách tách vang lên khi năng lượng phóng qua mỗi ngọn lao và những đầu lao sắc như kim tỏa sáng rực rỡ tới đau mắt. Một tiếng rắc vang lên và chúng xuyên qua mục tiêu.

Wyrden kêu lên và khụy xuống, ngọn đèn ma của anh tắt lịm và anh không di chuyển nổi nữa.

Eragon không tin vào mắt mình khi dừng lại trước trận địa lao. Với tất cả những kinh nghiệm chiến trận, nó chưa bao giờ chứng kiến cái chết của một tiên nhân. Wyrden và Blödhgarm cùng những tiên nhân bảo vệ nó đều là những người ưu tú. Eragon cứ nghĩ họ chỉ ngã xuống khi đối đầu với Galbatorix hoặc Murtagh.

Arya cũng choáng váng y như nó. Nhưng cô phục hồi tinh thần nhanh hơn. “Eragon,” cô vội vã nói. “dùng thanh Brisingr mở đường đi.”

Nó hiểu. Thanh kiếm của nó, không giống của nàng, miễn dịch với

thứ ma thuật của những mũi giáo, dù cho đó là ma thuật gì đi chăng nữa.

Nó kéo tay về phía sau và vung mạnh nhất có thể. Nửa tá lao gậy vun dưới lưỡi kiếm *Brisingr*. Đá thạch anh kêu vang như tiếng chuông khi vỡ vụn và khi đụng mặt đất chúng phát ra tiếng leng keng như băng đá.

Eragon tiếp tục đi về phía bên phải hành lang và không chạm vào mũi lao đâm máu đang găm trên mình *Wyrden*. Nó vung kiếm hết lần này tới lần khác để mở đường đi qua rừng lao đang bay vun vút. Với mỗi nhát chém, nó làm cho nhiều mảnh thạch anh bay lượn trong không khí. Một mảnh sượt qua má trái nó khiến nó nhăn nhó ngạc nhiên và lo rằng lưới bảo vệ của nó đã bị vô hiệu hóa.

Những mảnh vụn của những mũi lao vỡ khiến nó phải di chuyển cẩn trọng. Những mảnh vụn bên dưới có thể dễ dàng làm rách giày nó trong những mảnh đang lao vun vút bên trên đe dọa đầu và cổ nó. Nhưng nó vẫn xoay sở tránh, duy chỉ dính một vết cắt dài trên bắp chân phải khiến nó đau nhói mỗi lần dồn trọng lượng lên chân.

Những tên lính mặc đồ đen gàn như tóm được họ khi *Eragon* giúp *Arya* vượt qua những mũi lao cuối cùng. Một khi vượt qua, họ chạy qua lỗ hổng và đi vào vùng ánh sáng tím. *Eragon* quay người lại đối chọi với tụi lính, giết tới những tên cuối cùng để báo thù cho *Wyrden*.

Ở phía bên kia lỗ hổng là một căn phòng xây nặng nề và tối om khiến *Eragon* nghĩ tới những hang động bên dưới *Tronjheim*. Những hoa văn hình tròn lớn in lên đá – đá hoa cương, đá can-xê-đoan và đá hê-ma-tít được đánh bóng - ở giữa phòng. Xung quanh đó là những khối đá thạch anh thô to bằng cổ tay lẫn trong những cột bạc. Những phiến đá tím phát ra ánh sáng mờ mờ - đó chính là nguồn sáng họ nhìn thấy trong hành lang. Ngang qua những phiến đá nền in hoa văn, ở bức tường bên kia là một bàn thờ đen lớn phủ vàng và khăn màu đỏ thẫm. Những cây cột và chúc đài đặt hai bên bàn thờ, bên cạnh đó là hai cánh cửa đóng kín ở hai bên.

Đó là tất cả những gì Eragon nhìn thấy khi tiến nhanh vào phòng. Chỉ trong một tích tắc nó đã lao tới vòng tròn đá thạch anh và ban thờ. Nó cố dừng lại, cố đổi hướng nhưng nó đang di chuyển quá nhanh.

Nó tuyệt vọng làm một điều duy nhất: nhảy lên trên ban thờ và hy vọng với một cú nhảy nó có thể tránh chướng ngại vật trước mặt.

Khi đi qua những phiến đá thạch anh gần nhất, cảm giác cuối cùng của nó là hối hận và suy nghĩ cuối cùng của nó là về Saphira.

Chương 32

Tê Thần

Điều đầu tiên Eragon để ý là sự khác biệt về màu sắc. Phiến đá trên trần nhà dày hơn. Những chi tiết lúc trước có vẻ mờ nhạt thì giờ sáng sủa hơn và rõ nét hơn và những thứ nhấp nhô giờ trở nên bằng phẳng. Bên dưới nó, vẻ sa hoa của vòng tròn đá hóa văn càng trở nên rõ nét hơn.

Nó phải mất một lúc mới hiểu vì sao mọi sự thay đổi: ngọn đèn ma của Arya không còn chiếu sáng cho căn phòng. Thay vào đó, ánh sáng phát ra từ những viên đá pha lê sáng lập lờ và những ngọn nến trên chức đài.

Tới lúc đó nó mới nhận ra có thứ gì đó tọng vô mồm nó, khiến quai hàm nó mở rộng đau đớn và nó bị trói treo tay lên xà nhà. Nó cố cử động nhưng cổ chân bị cùm xuống sàn nhà.

Khi vặn mình, nó thấy Arya ở bên cạnh, cũng đang vặn vẹo y như nó. Nàng cũng bị nhét giẻ vào miệng.

Nàng đã tỉnh và đang quan sát nó và nó nhận ra nàng an tâm khi thấy nó tỉnh lại.

Sao nàng lại không trốn? Nó tự hỏi. Rồi: Chuyện gì đã xảy ra? Nó suy nghĩ chậm chạp và kém nhanh nhạy như thể nó vừa uống rượu say tới không biết trời đất.

Nó nhìn xuống thấy giáp và vũ khí đã bị lấy mất chỉ để lại giáp chân. Thất lưng của Beloth Thông thái đã không còn cũng như vòng cổ người lùn tặng cho nó để tránh có kẻ bói cầu nó.

Nhìn lên, nó thấy chiếc nhẫn của thần tiên Aren cũng bị tháo đi.

Nó thấy hốt hoảng. Sau đó nó tự an ủi mình rằng nó vẫn chưa hết hy vọng vì nó còn dùng được phép thuật. Vì bị nhét giẻ vào mồm nên nó không thể đọc thần chú, cách đọc thần này còn nguy hiểm hơn –

vì nếu tư tưởng của nó bị phân tán, nó có thể vô tình chọn sai từ - nhưng không nguy hiểm bằng việc dùng ngôn ngữ cổ mà thiếu hiểu biết. Nó chỉ mất một chút sức lực để giải phóng mình vì thế nó tự tin mình có thể làm được mà không gặp mấy khó khăn.

Nó nhắm mắt, dồn năng lượng để chuẩn bị khởi sự. Nhưng nó nghe tiếng Arya giật dây xích và gây ra những tiếng động không rõ ràng.

Nó liếc sang thấy nàng lắc đầu với nó. Nó nhướn mày ý hỏi: cái gì thế? Nhưng nàng không thể làm gì hơn là găm gù gì đó trong cổ và tiếp tục lắc đầu.

Eragon thất vọng phóng tư tưởng về phía nàng - dù nó cũng lo có ai sẽ đọc tư tưởng của nó - nhưng không, nó chỉ cảm nhận thấy áp lực nhẹ nhàng xung quanh như có ai bọc len quanh tư tưởng nó.

Nó càng hoảng hốt hơn dù cố kiềm chế cảm xúc.

Nó không bị say thuốc. Nó dám chắc. Nhưng nó khôn biết còn cách nào nữa khiến nó không chạm tới tư tưởng của Arya được. Nếu là phép thuật thì đây không phải dạng phép thuật nó biết qua.

Nó và Arya nhìn nhau trong chốc lát; sau đó nó gì đó chuyển động khiến Eragon nhìn lên. Nó thấy máu chảy xuống từ chỗ xích tay, máu nàng chảy ra khắp tay.

Nó tức giận. Nó cầm sợi dây xích trên đầu mà giật. Sợi dây khá chắc nhưng nó không bỏ cuộc. Trong cơn tức giận, nó cứ kéo và kéo không màng tới nguy hiểm cho bản thân.

Cuối cùng nó dừng lại và yếu ớt treo tại chỗ vì máu nóng rịn ra từ cổ tay chảy xuống cổ và vai nó.

Cố thoát, nó thu kết năng lượng trong cơ thể và nhắm về phía cùi cùm mà hô thầm, *Kverst malmr du huildrs edtha, mar frëma né thön eka threyja!*

Nó thét qua lớp giẻ vì từng thớ thịt trên cơ thể đau rần. Nó không thể tập trung nổi nên dừng câu thần chú lại.

Cơn đau ngay lập tức biến mất nhưng khiến nó khó thở, tim đập mạnh như nó vừa nhảy từ vách núi xuống vậy. Nỗi đau này giống với nỗi đau nó từng chịu đựng trước khi nhưng con rồng ma chữa trị

vết sẹo trên lưng nó trong Lễ hội Agaeti Blödhren.

Khi từ từ phục hồi, nó nhận được ánh mắt quan tâm từ Arya. Chắc nàng cũng đã thử rồi. Rồi: Sao lại có thể? Cả hai đang bị trói và không cách nào thoát, Wyrden chết, còn bà lang bị bắt chưa biết sống chết ra sao và Solembum thì có lẽ đang nằm chịu đau đớn ở nơi nào đó trong mê cung ngầm, nếu như những tên lính mặc đồ đen chưa giết nó. Eragon không thể hiểu nổi. Nó, Arya, Wyrden và Angela là những người có khả năng và nguy hiểm nhất tại Alagaësia. Nhưng giờ thì họ thất bại, còn sự sống chết của nó và Arya nằm trong tay kẻ thù.

Nếu chúng ta không thể thoát... Nó bỏ ngay ý nghĩ đó đi. Hơn lúc nào hết, nó muốn liên lạc được với Saphira, chỉ để chắc rằng cô em nó vẫn an toàn và để được an ủi. Dù có Arya ở bên nhưng nó vẫn thấy cực kỳ cô đơn và căng thẳng.

Dù cổ tay đau đớn nhưng nó vẫn lấy hết sức níu dây xích xuống vì nghĩ nếu nó giữ xích đủ lâu, nó sẽ lỏng ra. Nó cố vắn dây xích vì cho rằng làm vậy sẽ dễ bẻ gãy hơn nhưng cùm quanh chân nó khiến nó không thể.

Cổ tay quá đau khiến nó dừng lại. Cơ đau như lửa cháy và nó sợ nó sẽ cắt vào da thịt mình mất nếu tiếp tục. Ngoài ra nó sợ mất máu vì vết thương đang chảy máu nhiều và nó cũng không biết nó và Arya sẽ bị treo ở đây bao lâu nữa.

Nó không thể biết giờ là mấy giờ nhưng nó đoán đã bị treo ở đây cùng lắm là vài tiếng, vì nó không thấy đói, khát hay muốn giải quyết nhu cầu cá nhân. Nhưng càng lâu nó sẽ càng thấy khó chịu.

Cơ đau ở cổ tay khiến mỗi phút đối với Eragon dài vô tận. Thi thoảng, nó và Arya nhìn nhau và cố trao đổi tư tưởng, nhưng không có một lần thành công. Có hai lần khi cơ đau dịu bớt, nó cố níu dây xích xuống, nhưng vẫn vô vọng. Phần lớn thời gian, nó và Arya phải chịu đựng.

SAU đó, khi Eragon bắt đầu tự hỏi liệu có ai sẽ tới không, nó nghe có tiếng chuông sắt kêu rồn rảng vang lên từ nơi nào đó trong đường hầm. Cánh cửa hai bên bệ thờ bật mở. Những cơ bắp trên người

Eragon căng ra vì đề phòng. Nó và Arya nhìn chăm chăm vào cánh cửa.

Một phút dài như vô tận trôi qua.

Tiếng chuông lại rộn rảng vang lên, khiến cả căn phòng rộn lên những tiếng vọng giận dữ. Ba thầy tu bước qua cửa: trẻ tuổi mặc đồ vàng kim, mỗi người cầm theo một khung kim loại gắn chuông. Đằng sau họ là hai mươi tư người đàn ông và phụ nữ, không ai trong số đó có đủ chân tay. Không giống ba người đi trước, nhóm tạt nguyên đằng sau mặc áo choàng bằng da đen, cắt may phù hợp với vẻ ngoài xấu xí của từng người. Đi cuối cùng là sáu tên nô lệ da bóng dầu khiêng một quan tài đặt một cơ thể không chân, không tay, không răng và dường như không xác định được cả giới tính: Giám mục của Helgrind. Cái đầu nó nhô cao khoảng một mét, trông sinh vật trông còn dị dạng hơn.

Các thầy tu và những kẻ sùng đạo tự ổn định vị trí xung quanh vòng tròn trong khi những tên nô lệ nhẹ nhàng đặt cái quan tài lên ban thờ ở đầu gian phòng. Sau đó, ba người thanh niên trẻ tuổi, đẹp trai và không có một khiếm khuyết rung chuông lần nữa, tạo nên những hợp âm chói tai. Tất cả những thầy tu mặc áo da đen tung nhanh vài từ mà Eragon không nghe rõ, mặc dù nó đoán là họ đang cầu nguyện. Giữa những từ ngữ liến thoắng vang lên, nó nghe được ba cái tên của ba người sáng lập nên Helgrind: Gorm, Ilda và Fell Angvara.

Giám mục nhìn nó và Arya bằng con mắt như đá. “Chào mừng tới đại sảnh của Tosk,” nó nói bằng cái miệng héo quắt. “Lần này là lần thứ hai người xâm nhập cấm địa của chúng ta rồi đó Kỵ sĩ Rồng. Người sẽ không có cơ hội làm việc đó thêm lần nữa... Galbatorix muốn chúng ta tha mạng cho người và đưa người về Urû'baen. Hẳn nghĩ có thể khiến người phục vụ cho người. Hẳn muốn phục sinh thời đại của các Kỵ sĩ và loài rồng. Ta đã nói giấc mơ của hẳn thật hão huyền. Người quá nguy hiểm và chúng ta không muốn loài rồng tái sinh. Mọi người nghĩ chúng ta thờ phụng Helgrind. Đó chỉ là lời nói dối để che đậy sự thực bên trong mà thôi. Chúng ta không tôn thờ

Helgrind – mà là Thần Tối Cổ, người đã tạo nên tôn giáo chúng ta và là người chúng ta nguyện hiến dâng máu và da thịt. Ra'zac là thần của chúng ta đó Ky sĩ Rông – Ra'zac và Lethrblaka.”

Sự sợ hãi lan truyền trong người Eragon như một căn bệnh.

Giám mục phun phì phì vào mặt nó, nước đãi nhều ra từ môi dưới. “Tội ác của ngươi không thể nào dung thứ nổi. Ngươi giết thần linh của chúng ta, ngươi và con rông đáng nguyện rửa của ngươi. Vì thế, ngươi phải chết.”

Eragon quẫy đạp và hét lên qua lớp giẻ. Nếu nó có thể nói, nó có thể trì hoãn bằng cách nói những lời cuối cùng của Ra'zac, hoặc giả như đe dọa chúng rằng Saphira sẽ trả thù. Nhưng những kẻ kia đâu có ý định lấy giẻ ra.

Giám mục nở một nụ cười xấu xí, khoe hết phần lợi xám ngoét. “Ngươi sẽ không trốn nổi đâu, Ky sĩ. Những viên pha lê ở đây đã được phù phép để nhất bất cứ ai xâm nhập cấm địa hoặc ăn cắp bảo vật của chúng ta, kể cả người đó có là ngươi. Hay những kẻ giải cứu ngươi. Hai người đồng hành của ngươi đã chết – đúng, kể cả mục phù thủy thích chĩa mũi vào chuyện người khác – và Murtagh không hề biết ngươi ở đây. Hôm nay sẽ là ngày giỗ của ngươi, Eragon Khắc tinh của Tà thần.” Sau đó Giám mục nghiêng đầu huýt sáo nghe ghê rợn.

Từ trong cánh cửa tối ở bên trái điện thờ xuất hiện bốn tên nô lệ ngực trần. Chung khiêng trên vai một tấm ván có hai hình tròn lồi lên ở giữa. Bên trong phần lồi lên và hai vật hình ô van dài khoảng 50 cm dày 15cm. Những vật đó có màu đen xanh và lỗ chỗ như sa thạch.

Đối với Eragon thời gian trôi rất chậm. Không thể nào..., nó nghĩ. Quả trứng của Saphira trơn mịn nhưng có vân như đá hoa cương. Dù vật này có là gì thì chúng cũng không phải trứng rồng. Nhưng vì không phải nên nó càng sợ hơn.

“Vì ngươi giết Thần Tối Cổ,” Giám mục nói, “ngươi phải trở thành món ăn để người hồi sinh. Đáng ra ngươi không xứng hưởng sự vinh hạnh thế này, nhưng làm vậy sẽ khiến Thần Tối Cổ vui lòng

và chúng ta sẵn sàng làm mọi thứ miễn là ngài hài lòng. Chúng ta là những bầy tôi trung thành, còn các ngài là những chủ nhân hà khắc và không bao giờ thay đổi: một vị thần ba mặt – thợ săn người, kẻ ăn xác thối và kẻ uống máu. Chúng ta hiến dâng thân xác để mong xóa bỏ nhục dục trên đời. Chúng con làm theo Tosk.”

Những thầy tu mặc đồ đen đồng thanh nhắc lại, “Chúng con làm theo Tosk.”

Giám mục gật đầu. “Thần Tối Cổ luôn luôn làm tổ ở Helgrind nhưng tới thời cụ ta, Galbatorix đã ăn trộm trứng và giết những Ra'zac non và buộc các ngài thề trung thành nếu không sẽ khiến Ra'zac tuyệt diệt. Hắn đào rỗng các hang động và đường ngầm các ngài từng dùng và hắn giao cho các thầy tu chúng tôi quản lý trứng của các ngài – trông nom cho tới khi nào hắn cần các ngài. Chúng ta đã làm vậy và làm đúng phận sự.”

“Nhưng chúng ta vẫn mong tới ngày Galbatorix bị hạ bệ để không ai được sai khiến Thần Tối Cổ nữa. Thật ghê tởm.” Khi sinh vật dị dạng liếm môi, Eragon thấy rằng nó mất mất một đoạn lưỡi: bị dao khoét mất. “Chúng ta cũng mong cả người cũng biến đi, Ky sĩ. Rõ ràng là Kẻ thù không đội trời chung của Thần tối cổ. Không có chúng, không có Galbatorix, không ai có thể ngăn Thần Tối cổ sinh sống ở đâu và như thế nào.”

Trong khi đó, bốn tên nô lệ mang tấm ván tiến lên và nhẹ nhàng hạ nó xuống hình tròn đá hoa văn, cách Eragon và Arya vài bước. Khi làm xong, chúng cúi đầu và lùi lại phía cánh cửa mà chúng vừa từ đó đi tới.

“Ai muốn hiến dâng từng mẫu xương tới thần thánh?” Giám mục hỏi. “Mọi người, hãy tụ lại quanh đây, vì hôm nay các người sẽ nhận được lời chúc phúc của Thần Tối Cổ, và nhờ sự hy sinh này, tội ác của các người sẽ được xóa sạch và cuộc đời sau của các người sẽ sạch sẽ như một đứa bé mới chào đời.”

Sau đó Giám mục và những người đi theo ngẩng đầu nhìn trần nhà và bắt đầu ngâm nga một bài hát có giai điệu kỳ lạ mà Eragon khó lòng hiểu nổi. Nó tự hỏi liệu đây có phải tiếng Tosk không. Thi

thoảng nó nghe thấy một vài từ nó nghĩ là ngôn ngữ cổ - dù phát âm không đúng và bị dùng sai - nhưng vẫn là ngôn ngữ cổ.

Sau khi bài hát kết thúc với câu, "Chúng con làm theo Tosk," ba tên thầy tu áo vàng rung chuông và những tên khác la hét hưởng ứng, to tới mức có thể làm sập trần nhà.

Vừa lắc chuông, ba tên kia vừa lùi khỏi phòng. Hai mươi tư thầy tu còn lại tiếng tới gần quan tài, cạnh chủ nhân què quặt đang được sáu tên nô lệ đen bóng khiêng trên vai của chúng.

Cánh cửa đóng lại với cái sầm, và Eragon nghe có tiếng thanh kim loại nặng nề chèn ngang qua.

Nó quay sang nhìn Arya. Trong mắt cô dâng lên nỗi sợ hãi và nó biết cô cũng không tìm ra cách nào để trốn thoát.

Nó lại nhìn lên và kéo dây xích xuống bằng hết sức bình sinh. Vết thương trên cổ tay nó lại rách thêm và chảy máu tong tong.

Phía trước họ, quả trứng bên trái bắt đầu rung lắc nhẹ nhàng, rồi xuất hiện một vết nứt như thể bị đập bằng một cái búa nhỏ.

Eragon thấy hoảng hốt. Nó chưa bao giờ nghĩ mình sẽ bị Ra'zac ăn thịt. Nó như được tiếp thêm sức lực để dằng sợi xích và cắn chặt nùi giẻ trong miệng để giảm bớt cơn đau trên tay. Nó đau nảy đom đóm mắt.

Bên cạnh nó, Arya đang kéo giật, cả hai đều đang chiến đấu trong sự lạng lã chết người để tự cứu mình.

Những tiếng lách tách trên quả trứng xanh đen vẫn đều đều vang lên.

Không xong rồi, Eragon nghĩ. Xích quá chắc. Ngay khi chấp nhận sự thật, nó cũng thấy rõ nó không còn có thể bị thương nặng hơn bây giờ. Vấn đề chỉ là nó chọn bị thương hay bị làm cho bị thương thôi. Dù gì mình cũng phải cứu Arya.

Nó quang sát cái cùm trên cổ tay. Nếu mình làm gãy ngón tay cái, mình sẽ cho tay ra được. Sau đó ít nhất mình có thể chiến đấu. Có thể mình sẽ dùng một mảnh vỏ trứng Ra'zac và dùng nó làm dao. Có thứ gì đó để cắt, nó có thể giải phóng cho chân mình dù ý nghĩ đó có kinh khủng nhưng nó không quan tâm. Tất cả những gì mình

cần làm là bước ra ngoài vòng tròn đá. Sau đó nó sẽ có thể sử dụng phép thuật để giảm đau và ngừng chảy máu. Nó suy nghĩ chỉ trong vài phút nhưng đó là những giây phút dài nhất cuộc đời nó.

Nó hít một hơi để chuẩn bị Tay trái trước.

Trước khi nó khởi sự thì Arya đã hét lên.

Nó quay sang nhìn và hét không thành tiếng khi thấy những ngón tay phải của nàng. Da nàng dòn lên như găng tay tới phần móng và đoạn xương trắng ớn nhô ra khỏi những thớ thịt đỏ thẫm. Arya co người và dường như ngất đi trong chốc lát; sau đó nàng tỉnh lại và kéo tay ra. Eragon hét lên cùng nàng khi tay nàng trượt ra khỏi cái cùm khiến da thịt nàng rách toạc. Nàng hạ tay xuống khiến nó không nhìn thấy nữa nhưng vẫn thấy máu nàng nhỏ xuống dưới chân.

Nước mắt làm mờ mắt nó. Nó hét gọi tên nàng qua lớp giẻ nhưng hình như nàng không nghe thấy.

Khi nàng ôm lấy người để lặp lại quá trình đó, cánh cửa bên phải bật mở và một trong những thầy tu áo vàng bước vào. Arya khựng lại khi nhìn thấy hẳn dù Eragon biết nàng có thể nhẹ nhàng kéo tay ra khỏi chiếc vòng kia mà hẳn không biết.

Gã thanh niên ngờ vực nhìn Arya rồi cẩn trọng bước vào trung tâm, ánh mắt lo sợ nhìn quả trứng đang rung lắc. Gã này gầy gò, mắt to và vẻ ngoài cân đối; rõ ràng hẳn có được vị trí hiện tại là nhờ vào vẻ bề ngoài.

“Đây,” hẳn thì thầm. “Tôi mang những thứ này tới.” Hẳn lấy từ trong áo choàng ra một cái đục, cái búa cán gỗ và một cái giũa. “Nếu tôi giúp, các người phải mang tôi đi theo. Tôi không thể ở đây lâu hơn. Tôi ghét nó. Thật kinh khủng! Hứa là các người sẽ mang tôi theo!”

Trước khi hẳn nói xong, Eragon đã gật đầu đồng ý. Nhưng khi hẳn tiến về phía nó, Eragon ừm ừm trong cổ và đánh mắt về phía Arya. Tên thầy tu tập sự phải mất một lúc mới hiểu.

“À, vâng,” gã thanh niên lầm bầm rồi đi tới chỗ Arya. Eragon nghiêng răng tức giận vì sự chậm chạp của gã.

Tiếng sột soạt từ cái giũa nhanh chóng nhấn chìm tiếng lách tách của vỏ trứng.

Eragon quan sát cứu – tinh – bất – ngờ của họ cựa xích trên tay trái Arya. Đồ ngu, cựa đúng một mắt thôi chứ!” Eragon giận dữ. Hình như hắn chưa bao giờ dùng giũa và Eragon còn nghi hắn trói gà không chặt chứ nói chi cựa một mẫu kim loại con con.

Arya bị treo lơ lửng khi tên thầy tu trẻ tiến hành công việc, mái tóc dài của nàng phủ lên mặt. Nàng run lên và máu chảy không ngừng.

Eragon mất hết tinh thần vì cái giũa không để lại một dấu vết nhỏ trên sợi xích. Chắc chắn thứ ma thuật yếm trên kim loại quá mạnh đối với một thứ đơn giản như cây giũa.

Gã thanh niên thở hổn hển, tức giận vì công việc không tới đâu. Sau đó hắn dừng lại, vuốt lông mày, rồi nhăn tít trán lại, tấn công sợi xích lần nữa trong khi đầu gối run rẩy, ngực phập phồng và tay áo phập phồng điên cuồng.

Cậu không nhận ra cậu không làm được gì sao? Eragon nghĩ. Thử dùng đục cái cùm trên chân nàng xem nào.

Gã thanh niên vẫn tiếp tục công việc.

Một tiếng rắc sắc lạnh vang lên khắp căn phòng. Eragon thấy một đường rãnh nhỏ xuất hiện trên đầu quả trứng đen rỗ. Đường rãnh lan ra thành một mạng nhện.

Sau đó quả trứng thứ hai bắt đầu lắc lư, vang lên những tiếng lách tách, hợp âm với quả trứng thứ nhất thành một giai điệu khiến người khác bực mình.

Gã thanh niên trắng bệch, làm rơi cái giũa và lùi khỏi Arya. Gã lắc đầu, “Tôi xin lỗi... tôi xin lỗi. Quá muộn rồi.” Mặt hắn nhăn nhó và nước mắt rơi xuống. “Tôi xin lỗi.”

Eragon hoảng sợ hơn khi hắn rút một con dao khỏi áo choàng. “Tôi không thể làm gì nữa,” hắn nói như thể nói với chính mình. “Không một điều gì...” Hắn sụt sịt và di chuyển về phía Eragon. “Đây là điều tốt nhất.”

Khi hắn tiến tới gần, Eragon vặn dây xích cố rút tay ra khỏi cùm.

Nhưng cùm quá chặt và nó chỉ tổ làm rách da cổ tay.

“Tôi xin lỗi,” gã thì thầm khi dừng lại trước Eragon và rút con dao ra.

Không! Eragon thì thầm hét lên.

Một đoạn đá thạch anh bay ra từ đường hầm Eragon và Arya bước vào. Nó đập vào gáy gã thầy tu khiến hắn ngã lên người Eragon. Eragon lùi lại vì cảm giác cạnh dao sượt qua lồng ngực. Rồi hắn ngã lăn ra đất, bất tỉnh.

Vì trong đường hầm xuất hiện một bóng hình nhỏ thó đi khắp khiêng. Eragon nhìn chăm chú và khi bóng người đó bước vào bóng tối, Eragon nhận ra Solembum.

Eragon thấy an tâm.

Con mèo ma ở dạng người. Cậu ta chỉ mặc độc chiếc khố rách trông như xé từ quần áo kẻ tấn công. Những sợi lông sắc như kim gần như dựng đứng lên cả cu cậu đang nhe răng ra. Trên tay mèo ma có vài vết cắt, tai trái lủng lẳng một bên đầu và mất một mảng da đầu. Cậu mang theo một con dao dính máu.

Đi theo sau vài bước là bà lang Angela.

Chương 33:

Những Kẻ Ngoại Đạo Đào Tàu

“Đúng là đồ ngu,” Angela tuyên bố khi bà bước tới rìa hình tròn hoa văn. Bà bị chảy máu từ vài vết cắt và vết xước, quần áo dính nhiều máu khô hơn nhưng Eragon không nghĩ đó là máu của bà. Hơn nữa, trông bà vẫn mảy may vô sự. “Tất cả những gì hẳn phải làm là –thế này!”

Bà vung kiếm lên và chém xuống một trong những cột đá thạch anh hình thành vòng tròn. Viên pha lên vỡ tan với một tiếng rắc kỳ lạ, như khi bị giạt tĩnh điện và ánh sáng từ đó chập chờn rồi biến mất. Những tảng đá khác vẫn sáng.

Angela không dừng lại. Bà tiến tới tảng đá thạch anh bên cạnh chém vỡ nó, hết cái này tới cái khác.

Chưa bao giờ trong đời Eragon lại thấy hạnh phúc khi nhìn thấy người khác như lúc này.

Nó vừa nhìn bà lang vừa nhìn vết nứt loang rộng trên đỉnh quả trứng. Ra'zac sắp ra được, vì nó đang kêu chói lói và mổ vào vỏ trứng mạnh hơn. Giữa những mảnh vỏ trứng, Eragon thấy lớp màng trắng dày và cái đầu nhọn của Ra'zac đang đập một cách điên cuồng vào vỏ trứng.

Nhanh lên, nhanh lên, Eragon nghĩ khi lỗ hổng to bằng cỡ bàn tay nó và càng nhiều vỏ trứng rơi xuống sàn nhà nghe như tiếng đĩa bằng đất nung rơi xuống.

Lớp màng rách ra và con Ra'zac non chui đầu ra khỏi quả trứng để lộ ra cái lưỡi tím tím có gai khi kêu ré lên tiếng kêu chiến thắng. Chất nhờn nhều xuống từ mai nó và mùi nấm mốc bay nồng nặc trong phòng.

Con Ra'zac lại rít lên rồi cố chui hẳn ra khỏi vỏ trứng. Nó lòi một

bàn tay đầy móng vuốt ra, nhưng lại làm đổ quả trứng nghiêng sang một bên khiến chất lỏng vàng đặc quánh chảy ra hình tròn họa tiết. Con non ketch cõm đó nằm im một lúc vì choáng váng. Sau đó nó quẫy đập đứng lên, xoay tròn như một con sâu hoảng loạn.

Eragon nhìn mà sợ hãi nhưng thấy thích thú.

Ngực Ra'zac chia thành từng rãnh sâu nhô lên trông giống như xương sườn mọc bên ngoài cơ thể. Tú chi của sinh vật gầy và có bướu, trông như những cái que còn phần eo bé hơn so với loài người. Chân nó có thêm khớp phía sau mà Eragon chưa bao giờ nhìn thấy vì giờ con Ra'zac non chưa đi đứng vững vàng. Lớp mai của nó mềm và mỏng, không giống những Ra'zac trưởng thành mà Eragon từng đụng độ. Theo thời gian nó sẽ cứng lên thôi.

Ra'zac nghiêng đầu – đôi mắt không con người to thô lỗ của nó nhìn về phía ánh sáng – và kêu riu rít như phát hiện ra cái gì đó hay ho. Nó bước một bước về phía Arya... và một bước nữa... rồi thêm bước nữa, cái mào của nó rẽ ra khi vươn tới vũng máu dưới chân nàng.

Eragon hét ú ở mong đánh lạc hướng sinh vật nhưng Ra'zac không thèm nhìn nó.

“Xong!” Angela reo lên khi đập vỡ tảng pha lê cuối cùng.

Dù những mảnh vụn đá thạch anh rải rác trên nền nhà nhưng Solebum vẫn nhào tới con Ra'zac. Hình dáng con mèo ma nhạt nhòa trong không khí – đầu rung lên – chân thu ngắn lại, lông dựng đứng – và nó hạ xuống bằng cả bốn chân trong hình dáng động vật.

Con Ra'zac rít lên và cào Solebum nhưng con mèo ma tránh được và nhanh như chớp, đánh gãy cổ con Ra'zac bằng bàn chân to lớn.

Cổ Ra'zac gãy cái rắc. Sinh vật nằm lăn ra đất nơi nó vừa đi loạng choạng vài phút trước.

Solebum phun phì phì, một bên tai lành lặn ép sát vào đầu; sau đó cậu ta giật cái khổ treo quanh hông và ngồi xuống chờ đợi quả trứng còn lại.

“Cô xem cô đã làm gì bản thân mình rồi?” Angela nói khi vội vã chạy lại với Arya. Arya yếu ớt ngược lên nhưng không định trả lời.

Với ba nhát chém, bà lang tháo cái cùm trên tay Arya ra như thể nó là pho mát không bằng.

Arya ngã quy xuống và ấn bàn tay bị thương vào bụng. Cô dùng tay còn lại gỡ giẻ ra.

Cái đau cháy bỏng trên vai Eragon biến mất khi Angela thả nó ra để nó hạ tay xuống. Nó lôi giẻ ra và hoảng hốt nói, “Chúng cháu tưởng bà đã chết.”

“Nếu muốn giết ta chúng phải cố gắng nhiều hơn. Trong số đó chủ yếu toàn mấy tay trộm vặt ấy mà.”

Arya vẫn ngồi và lẩm nhẩm thăm chú trị thương. Những từ ngữ của cô nhẹ nhàng và bay bổng nhưng không hề có chút sai sót.

Trong khi cô chữa trị vết thương trên cánh tay, Eragon chữa lành vết cắt trên lồng ngực và vết thương trên cổ tay. Sau đó nó nhìn Solembum và nói, “Tránh ra.”

Con ma mèo vẫy đuôi làm theo những gì Eragon bảo.

Eragon giơ tay phải lên và nói, “Brisingr!”

Một cột lửa xanh lơ bốc lên từ quả trứng thứ hai. Sinh vật bên trong đó gào thét: những âm thanh nghe kinh khủng và không bình thường, giống như tiếng cào lên kim loại hơn là tiếng gào thét của con người hay động vật.

Eragon nhú mắt lại vì nóng khi hài lòng quan sát quả trứng bị đốt cháy. Mong đây là con cuối cùng. Khi tiếng thét biến mất, nó dập lửa. Sau đó là một khoảng im lặng bất thường vì Arya đã kết thúc câu thần chú trị thương.

Angela là người phá vỡ sự im lặng. Bà đến bên Solembum lẩm nhẩm làm phép bằng ngôn ngữ cổ để làm lành cái tai và những vết thương khác.

Eragon quỳ xuống cạnh Arya và đặt tay lên vai nàng. Nàng nhìn nó rồi thả lỏng người cho nó nhìn thấy tay nàng. Lớp da dưới đốt thứ ba ngón cái cũng như dưới lòng bàn tay và ngang mu bàn tay sáng lên màu đỏ tươi. Nhưng thớ thịt bên dưới có vẻ đã lành lại.

“Sau nàng không chữa lành luôn đi?” nó hỏi. “Nếu nàng quá mệt, tôi có thể,”

Nàng lắc đầu. “Vết thương động tới một vài dây thần kinh... và tôi không thể chữa trị được. Tôi cần Blödhgarm giúp; ông ấy giỏi hơn tôi trong khoản chữa vết thương ngoài da.”

“Nàng còn chiến đấu nổi không?”

“Nếu tôi cần thận.”

Nó nắm chặt lấy vai nàng một lúc. “Những gì nàng làm...”

“Tôi chỉ làm những gì tôi cho là cần làm.”

“Hầu hết không có khả năng... tôi đã thử, nhưng bàn tay của tôi quá to. Thấy không?” Nó giơ tay cho nàng xem.

Nàng gạt đầu rồi nắm lấy tay nó để đứng lên. Eragon đứng lên để giúp nàng đứng vững.

“Chúng ta phải tìm vũ khí,” nó nói. “cùng với nhẫn, thắt lưng, và vòng cổ của tôi.”

Angela nhíu mày. “Sao lại là thắt lưng? Nó được yểm chú à?”

Trong khi Eragon lưỡng lự chưa biết nói sao thì Arya cất tiếng, “Có thể bà không biết tên người chế tạo ra nó nhưng trong cuộc hành trình đời mình, chắc bà đã nghe tới thắt lưng của mười hai ngôi sao.”

Mắt bà lang mở to. “Thắt lưng đó ư? Nhưng ta nghĩ nó đã thất lạc từ bốn thế kỷ trước, bị hủy diệt trong ...”

“Chúng tôi đã phục chế nó,” Arya nhàn nhạt nói.

Eragon có thể thấy bà lang muốn hỏi thêm, nhưng cuối cùng bà chỉ nói, “Ta hiểu...nhưng chúng ta nào có thời gian mà lật từng phòng mà tìm kiếm. Một khi các thầy tu biết hai người đã trốn thoát, họ sẽ bám sát gót chúng ta.”

Eragon chỉ về phía tên thầy tu trẻ đang nằm dưới đất mà nói, “Có thể hẳn sẽ cho chúng ta biết đồ đạc của chúng ta ở đâu.”

Bà lang đặt hai ngón tay bắt mắt cho gã thanh niên. Sau đó bà vỗ má hẳn và banh mắt hẳn ra.

Gã thầy tu vẫn bất tỉnh nhân sự.

Hẳn không phản ứng khiến bà lang bực mình. “Đợi một lát,” bà nói rồi nhắm mắt lại. Bà hơi nhăn trán. Trong một lúc bà cứ bất động; sau đó bà lao về phía trước một cách đột ngột. “Thằng ranh

con ích kỷ! Thế nào bố mẹ hẳn chớ hẳn làm tu sĩ. Ta ngạc nhiên là họ chịu được hẳn lâu tới vậy đây.”

“Hẳn có biết gì có ích không?” Eragon hỏi.

“Chỉ biết lối lên mặt đất.” Bà chỉ về cánh cửa bên trái điện thờ, cùng cánh cửa các tu sĩ đã bước vào và đi ra. “Lạ là hẳn muốn thả tự do cho hai người; ta ngờ rằng đây là lần đầu tiên hẳn làm việc tốt.”

“Chúng ta phải mang hẳn theo.” Eragon ghét phải nói những nhiệm vụ bắt buộc nó làm thế. “Cháu đã hứa là chúng tôi sẽ mang hẳn theo nếu hẳn giúp.”

“HẮN muốn giết cháu!”

“Nhưng cháu đã hứa.”

Angela thở dài và đảo mắt. Bà nói với Arya. “Ta nghĩ cô cũng không thuyết phục được câu ta nhỉ?”

Arya lắc đầu rồi nhắc gã thanh niên lên vai mà không cần cố gắng nhiều. “Tôi sẽ cống hẳn,” nàng nói.

“Trong trường hợp này,” bà lang nói với Eragon, “tốt nhất cháu nên cầm cái này vì có lẽ ta và cháu sẽ phải chiến đấu dài dài.” Bà đưa cho nó thanh đoản kiếm rồi rút ra một con dao găm chuôi nạm đá quý giấu trong váy ra.

“Cái này làm từ gì vậy?” Eragon hỏi khi nhìn vào lưỡi kiếm trong suốt, để ý thấy nó nhận và phản chiếu ánh sáng. Vật liệu này khiến nó nghĩ tới kim cương nhưng nó không thể nào tưởng tượng ra có ai có thể làm vũ khí từ đá quý; bất kỳ một pháp sư bình thường nào cũng có thể kiệt sức nếu muốn duy trì hình dạng đá kiếm sau mỗi lần quai búa.

“Không phải đá cũng chẳng phải kim loại,” bà lang nói. “Dùng cẩn thận. Đừng chạm vào lưỡi kiếm hay bất cứ phần nào không cháu sẽ hối hận. Đừng để thanh kiếm gần bất cứ bộ phận cần thiết nào của cháu – chân chẳng hạn.”

Eragon cảnh giác đặt thanh kiếm ra xa. “Vì sao?”

“Vì,” bà lang nói với vẻ thích thú hiện rõ trên mặt, “Đây là lưỡi kiếm sắc nhất từng tồn tại. Không một thanh kiếm, con dao hay lưỡi rìu nào có thể sắc bằng nó, kể cả Brisingr. Nó là vật thể sắc bén độc

nhất vô nhị. Cái này” – bà dừng lại để nhấn mạnh – “là nguyên mẫu của lưỡi bào dốt... Cháu sẽ không tìm ra thứ nào sánh bằng nó. Nó có thể cắt xuyên qua những thứ được phép thuật bảo vệ. Cứ thử đi nếu không tin.”

Eragon nhìn xung quanh xem có gì để thử kiếm. Nó đi tới bàn thờ và chém xuống một cạnh.

“Không nhanh thế chứ!” Angela rên rầm.

Lưỡi kiếm trong suốt chém ngọt qua tảng đá dày 10cm như chém quá bánh trứng, rồi nhắm xuống chân nó mà tiến tới. Eragon la lên và lùi lại, dừng tay để không chém vào chân.

Góc bàn thờ rơi xuống bậc tam cấp bên dưới rồi nảy lên và lăn lông lốc về giữa phòng.

Eragon nhận ra lưỡi kiếm này phải cứng như kim cương. Nó không cần được bảo vệ nhiều vì khó vật liệu nào đối chọi nổi với nó.

“Đây,” Angela nói. “Tốt hơn cháu nên cầm cái này nữa.” Bà đưa vỏ kiếm cho nó. “Đây là một trong số ít những thứ thanh kiếm không thể cắt xuyên qua.”

Mất một lúc Eragon mới nói được sau khi suýt mất ngón chân. “Thanh kiếm này có tên không?”

Angela cười. “Tất nhiên là có. Theo ngôn ngữ cổ, nó mang tên Albitr, đúng theo nghĩa cháu đang nghĩ. Nhưng ta thích gọi nó là Tinkledeath (Thần chết – leng keng) hơn.”

“Tinkledeath!”

“Đúng, vì tiếng kêu của nó phát ra khi cháu búng vào nó.” Bà dùng đầu móng tay chạm vào và mím môi khi nghe nốt nhạc cao âm vang lên trong căn phòng tối như một tia sáng mặt trời. “Giờ thì chúng ta đi được chưa?”

Eragon kiểm tra xem họ có bỏ quên gì không; sau đó nó gật đầu, rảo bước về cánh cửa bên trái và mở nhẹ nhàng hết mức có thể.

Sau cánh cửa là hành lang dài thấp đuốc. Dọc đó là hai hàng lính gác chính là hai mươi tên lính mặc đồ đen mà họ đã đụng độ lúc trước.

Chúng nhìn Eragon và rút vũ khí.

Eragon thâm nhập nguyên rủa và nó lao về phía trước định tấn công trước khi những tên lính kịp rút kiếm và sắp xếp đội ngũ tấn công hiệu quả. Nó mới chỉ đi được vài mét thì một chuyển động thoáng qua từng tên lính: một bóng mờ như khi cò xí bay phấp phới trong gió vậy.

Không kịp rên lên một tiếng, hai mươi tên giết lùi lại rồi ngã xuống đất chết.

Eragon hoảng hốt dừng lại trước khi đụng vào mấy cái xác. Tất cả bọn chúng đều bị chọc vào mắt rất gọn.

Nó quay lại định hỏi Arya và bà Angela xem chuyện gì thì im luôn khi nhìn bà lang. Bà đứng chống tay vào tường, một tay chống lên đầu gối, thở dốc. Da bà trắng như da người chết và tay run lên. Máu nhỏ ra từ con dao găm.

Eragon vừa sợ vừa nể. Dù bà lang vừa làm gì cũng vượt qua tầm hiểu biết của nó.

“Thưa Nhà Thông thái,” Arya nói có vẻ chính cô cũng không hiểu lắm về chuyện xảy ra. “sao bà có thể làm vậy?”

Bà lang cười khúc khích rồi nói, “Ta dùng mánh... học từ sư phụ ta... Tenga... nhiều năm về trước. Có lẽ hàng ngàn con nhện đã cắn nát tai ông ấy rồi.”

“Vâng, nhưng bà làm thế nào?” Eragon gặng hỏi. Mánh này có thể sẽ hữu dụng ở Urû’baen.

Bà lang lại cười. “Cái gì là thời gian nhưng không là chuyển động? Là chuyển động nhưng không phải lửa? Là lửa và năng lượng nhưng lại là những cái tên khác nhau đặt cho cùng một vật?” Bà dựa vào tường và lần tới chỗ Eragon đứng và vỗ vào má nó, “Khi nào cháu hiểu câu đó đó, cháu sẽ hiểu ta làm gì và làm thế nào... Hôm nay ta không thể dừng lại câu thần chú đó nếu không sẽ làm chính ta bị thương, vì thế đừng mong ta giết thêm ai nữa khi chúng ta gặp một đồng người nhé.”

Eragon khó khăn lắm mới nuốt trôi cơn tò mò và gật đầu.

Nó cởi áo trấn thủ và áo da của một tên lính chết sau đó mặc quần áo vào. Làm xong, nó dẫn đường đi qua hành lang xuống cổng

vòm phía xa.

Họ không đụng độ thêm một ai trong những căn phòng và hành lang nối sau đó và cũng không tìm thấy đồ đạc. Dù Eragon mừng vì không bị phát hiện nhưng không có bất kỳ tên lính nào cũng khiến nó lo lắng. Nó mong nó và những người đồng hành không báo động cho những tên thầy tu biết rằng họ đã trốn thoát.

Không giống những căn phòng trống không trước đó, những căn phòng bây giờ chứa đầy đồ nội thất, thảm trải phòng và những thiết bị kỳ lạ bằng đồng và phe lê mà Eragon không thể đoán nổi mục đích sử dụng. Hơn một lần, những cái bàn hoặc tủ sách khiến nó muốn dừng lại xem xét nhưng nó luôn cưỡng lại được. Họ không có thời gian cho những trang giấy cũ mủn dù trong đó chứa những thông tin gì.

Bà Angela chọn đường mỗi khi có hơn một lựa chọn nhưng Eragon vẫn đi đầu. Nó nắm chặt chuôi kiếm Tinkledeth quá khiến tay nó bắt đầu bị chuột rút.

Rất nhanh sau đó, họ tới một hành lang nhỏ kết thúc bằng những bậc đá dốc lên. Hai thầy tu trẻ đứng hai bên cầu thang, cầm theo những cái chuông mà Eragon đã nhìn thấy từ trước.

Nó chạy về phía bọn họ và đâm vào một tên trước khi hấn kịp la hét hay rung chuông. Nhưng tên còn lại có thời gian làm cả hai việc trước khi Solembum nhảy lên người hấn và đè ngửa hấn xuống đất, xé tan mặt hấn và khiến cả hành lang vang lên tiếng la hét.

“Nhanh!” Eragon hét khi nhảy lên cầu thang.

Ở bậc cầu thang trên cùng là một bức tường không có gì đỡ rộng khoảng 3m5, trên đó có khắc hình cuộn sách trang trí hoa mỹ và những hình khắc trông khá quen mắt. Nó vòng qua bức tường và đi vào một luồng sáng cường độ mạnh khiến nó loạng choạng và bối rối. Nó đưa vỏ Tinkledeth lên che mắt.

Cách nó chưa tới 1.5m là Giám mục đang ngồi trên quan tài, máu chảy xuống từ vết cắt trên vai. Một thầy tu khác – một phụ nữ mất cả hai bàn tay – quỳ cạnh quan tài, hứng máu vào một cái ly vàng mà bà ta giữ bằng phần cẳng tay. Cả Giám mục lẫn bà ta đều

kinh ngạc nhìn Eragon.

Sau đó Eragon nhìn qua vai họ thấy những hàng cột chống lên trần nhà biến mất trong bóng tối. Trên bức tường cao vút là các cửa sổ kính – cửa sổ bên trái sáng lên nhờ ánh bình minh trong khi phía bên phải tối om, không có sắc màu của sự sống. Những bức tượng trắng bệch đứng giữa các cửa sổ. Các hàng ghế bằng đá hoa cương với màu sắc khác nhau kéo dài từ lối vào từ đằng xa tới tận chính điện. Và, ngồi hàng đầu là các thầy tu mặc đồ da, mặt ngửng lên hát như chim non đòi ăn.

Eragon muộn màng nhận ra nó đang đứng ở Đại Thánh Đường Dras – Leona, ở phía bên kia ban thờ mà nó từng quỳ gối cách đây rất lâu.

Người đàn bà cắt tay hạ cái ly xuống và đứng dậy, mở rộng tay như định che chắn cho giám mục. Bên cạnh bà ta, Eragon nhìn thấy màu xanh của vỏ bao Brisingr nằm cạnh quan tài, và nó nghĩ nó thấy Aren ở cạnh đó.

Trước khi nó đoạt được gươm, hai tên bảo vệ vội chạy về phía nó và dùng ngọn giáo chạm trở có quả tua đỏ trên đầu chém vào nó. Nó bước sang một bên tên lính đầu tiên và chém thân giáo ra làm đôi khiến cho lưỡi giáo bay vòng trong không khí. Sau đó Eragon chém hẳn làm đôi; Tinkledeth lướt dọc các thớt thịt và xương nhẹ như không.

Eragon hạ gục tên thứ hai rất nhanh và quay lại nghênh chiến hai tên đang lao tới từ đằng sau. Bà lang tham dự cùng nó; giơ cao con dao găm, và Solembum đang gào thét từ bên trái nó. Arya vẫn chưa tham gia cuộc chiến vì phải cõng gã thanh niên.

Máu từ cốc lênh láng khắp sàn nhà xung quanh bục thờ. Những tên lính trượt trên vũng máu và tên ngoài cùng trượt chân ngã lên ngời gã phía trước. Eragon tiến tới – không nhấc chân lên để không mất thăng bằng – và trước khi những tên lính gác kịp phản ứng, nó chém cả hai trong khi vẫn cẩn trọng với thanh kiếm của bà lang.

Eragon có nghe thấy tiếng la hét của Giám mục như vang từ nơi xa xăm nào đó, “Giết bọn ngoại đạo! Giết chúng! Đừng để những kẻ

báng bổ đó chạy thoát! Chúng phải trả giá vì tội ác với Thần Tối Cổ!”

Những thầy tu bắt đầu la hét và giậm chân và Eragon cảm nhận được tư tưởng chúng đang cào xé tư tưởng nó nhưng một đàn chó sói cào xé con nai yếu ớt. Nó lùi vào sâu bên trong, lập lá chắn theo như Glaedr đã dạy. Thật khó khăn cho nó khi phải chống trả quá nhiều kẻ thù nên nó sợ nó sẽ không thể duy trì hàng phòng thủ lâu. Nó chỉ có một lợi thế duy nhất là các thầy tu đang tấn công nó đơn lẻ, không có tổ chức chứ không phải theo một khối; nếu chúng kết hợp với nhau có thể làm nó thất thủ.

Sau đó tư tưởng của Arya ép lên nó – một sự hiện diện thân thuộc mềm mại an ủi nó chống lại những kẻ thù đang cào xé lên lớp vỏ bảo vệ đầu óc của nó. Nó an tâm đón nhận luồng tư tưởng của nàng, họ hòa nhập tư tưởng, như nó và Saphira vẫn làm, khiến nó không còn biết có bao nhiêu luồng tư tưởng đang nhắm tới nó nữa.

Họ cùng nhau tấn công tư tưởng một thầy tu. Y cố chuôi thoát như một con cá quẫy khỏi tay họ nhưng họ nắm chặt hơn không cho hắn thoát. Y một cụm từ kỳ lạ, khoa trương để khiến họ tránh xa tư tưởng y: Eragon đoán y sử dụng một đoạn kinh trong cuốn sách của Tosk.

Nhưng tên thầy tu thiếu luyện tập nên hắn nhanh chóng mất tập trung khi nghĩ, “Những tên ngoại đạo này quá gần Chủ nhân. CHÚNG ta phải giết chúng trước khi... Đợi đã! Không! Không....!”

Eragon và Arya lợi dụng phút sơ hở và khuất phục suy tưởng của y. Một khi họ chắc chắn hắn không còn chống lại họ bằng ý chí hay thân xác, Arya đọc câu thần chú kiểm tra trí nhớ tên thầy tu, từ đó nàng biết nàng có thể vượt quá lá chắn phòng thủ của y.

Ở hàng ghế thứ ba, một tên hét lên và cháy rừng rực, ngọn lửa xanh bốc lên từ mắt, tai và mồm y. Ngọn lửa bén vào quần áo vài thầy tu bên cạnh khiến chúng chạy toán loạn, không thể tấn công Eragon lâu hơn. Ngọn lửa lách tách cháy như tiếng cành cây bị quật gãy trong cơn bão.

Bà lang chạy xuống từ ban thờ và lẫn trong đám thầy tu, đâm

chém tên này tên khác. Solembum bám sát gót, kết liễu đời những gã vừa ngã xuống.

Sau đó, Eragon và Arya dễ dàng kiểm soát tư tưởng kẻ thù. Họ tiếp tục cùng nhau giết bốn thầy tu nữa còn những kẻ khác bỏ chạy tứ tán. Vài tên bỏ chạy qua hành lang mà Eragon nhớ là dẫn tới tu viện cạnh giáo đường, trong khi những kẻ khác trốn dưới các hàng ghế và cho tay lên che đầu.

Nhưng sáu thầy tu không thém bỏ chạy hay trốn mà đứng thách thức Eragon với con dao cong gờ cao. Eragon chém trúng tên đầu tiên trước khi hắn kịp đâm nó. Eragon tức giận vì mục ta lập lá chắn bảo vệ khiến lưới kiếm Tinkledeth đi chật 15cm khỏi cổ mục; lưới kiếm phản lực lại làm rung tay nó. Eragon dùng tay trái đánh vào mục. Không hiểu vì lý do gì, câu thần chú không ngăn được năm đấm của nó và nó cảm thấy xương gò má mục gãy vụn khi nó đánh bay mục về những người đằng sau.

Những thầy tu còn lại ổn định vị trí. Eragon bước lên chặn nhát gươm vung về của tên thầy tu đứng đầu – cùng tiếng hét Ha! – nó thụi vào bụng hắn và khiến hắn bay một đường đẹp mắt về các hàng ghế.

Eragon giết gã tiếp theo bằng cách tương tự. Một mũi lao xanh vàng găm vào họng tên thầy tu bên trái Cùng lúc đó, bóng hình màu hung của Solembum vụt qua nó và tấn công những kẻ còn lại.

Chỉ còn một tông đồ của Tosk đứng sau nó. Arya dùng cánh tay còn lại nắm lấy đằng trước áo choàng da và ném mục bay xa 9m.

Bốn tên thầy tu học việc nâng quan tài của Giám mục lên và mang nó về phía đông qua cổng chính giáo đường.

Thấy chúng trốn chạy, Eragon găm lên và nhảy lên bệ thờ làm đổ đĩa và ly thánh xuống đất. Từ đó, nó nhảy trên người những thầy tu đã chết. Nó hạ cánh nhẹ nhàng xuống hành lang và lao tới cuối giáo đường, nhằm thẳng những tên thầy tu học việc mà tới.

Bốn gã thanh niên dừng lại khi thấy Eragon. “quay lại!” Giám mục bài hải hét. “Quay lại!” Những nô bộc của nó vâng lệnh nhưng bị chặn đứng bởi Arya, một trong số đó bị Arya quật qua vai.

Chúng hoảng hốt la hét và quay người vụt chạy giữa hai hàng ghế. Trước khi chúng đi thêm được vài bước, Solembum bước ra chặn đường và lao vào chúng. Tai con mèo ma dán chặt xuống xương sọ và tiếng gầm trầm trầm của nó khiến Eragon dựng tóc gáy. Sát sau con mèo ma là Angela đi xuống từ bệ thờ, một tay cầm dao găm một tay cầm ngọn giáo xanh vàng.

Eragon không hiểu bà mang theo bao nhiêu vũ khí.

Họ ấn tượng vì các thầy tu học việc không hề run sợ hay bỏ chủ nhân lại. Thay vào đó chúng la hét và lao nhanh tới Solembum, có lẽ vì cho rằng mèo ma là kẻ thù nhỏ nhất và gần nhất; và vì chúng tin đây là kẻ thù dễ chơi nhất.

Nhưng chúng đã lầm.

Solembum nhún người nhảy từ nền nhà lên ghế. Sau đó, không dừng lại, cậu ta hạ cánh trên người một trong hai gã dẫn đầu.

Khi mèo ma bay trong không khí, Giám mục hét gì đó bằng ngôn ngữ cổ - Eragon không nhận ra từ đó là từ gì nhưng chắc chắn là ngôn ngữ chính thống của thần tiên. Dù câu thần chú đó là gì, nó cũng không ảnh hưởng tới Solembum, dù Eragon thấy bà Angela đảo đảo như dính đòn.

Solembum đụng trúng một tên thầy tu đang bay tới và hấn ngã ngửa xuống sàn, la hét khi Solembum vỗ hấn. Những tên con lại vấp lên xác đồng đạo, ngã xuống khiến Giám mục rơi khỏi quan tài trúng một trong những cái ghế. Nó nằm đó giãy giụa như giòi.

Một giây sau Eragon đuổi kịp chúng và bằng ba nhát kiếm, nó giết hết những gã thầy tu chỉ trừ một tên đang bị Solembum găm cổ.

Khi Eragon chắc chắn chúng đã chết hết, nó quay người định đâm chết Giám mục diệt trừ hậu họa. Khi nó tiến tới sinh vật không chi, một tư tưởng xâm nhập đầu óc nó, xục xạo đầu óc nó hòng khống chế đầu óc nó. Đòn tấn công xấu xa đó buộc nó dừng lại tập trung để chống lại kẻ xâm lăng.

Nó liếc thấy cả Arya và Solembum đều bất động. Chỉ có bà lang là không. Bà dừng lại một thoáng khi tên tấn công tiếp cận, nhưng sau đó bà chậm chạp tiến tới chỗ Eragon.

Giám mục nhìn Eragon chăm chăm, đôi mắt trũng sâu có quầng thâm của nó cháy lên sự hận thù và tức giận. Nếu sinh vật đó có tay và chân, Eragon tin nó sẽ xé tan tim mình ra bằng tay không. Với ánh nhìn ác ý đó, Eragon còn nghĩ sinh vật sẽ bò khỏi ghế và cắn chân nó nữa.

Cuộc tấn công vào đầu óc nó càng lên cao độ khi bà Angela tới gần. Giám mục – chắc chắn là do tên Giám mục này – giỏi hơn bất cứ tên đồng đạo nào. Vừa đấu tư tưởng với bốn người một lúc lại còn đe dọa từng người quả là đáng kinh ngạc, đặc biệt khi đối thủ của nó lại là một tiên nhân, một Kỵ sĩ Rồng, một phù thủy và một ma mèo. Giám mục là một trong những đối thủ khó chơi nhất mà Eragon từng đụng độ; nếu không có sự giúp đỡ của những bạn đồng hành, Eragon nghi nó đã bị sinh vật này hạ gục. Điều giám mục làm là điều Eragon chưa bao giờ chứng kiến, kể như cắt đứt luồng tư tưởng liên kết giữa Eragon, Arya và Solembum, khiến họ bối rối. Eragon còn tưởng mình đã quên bản thân là ai trong một lúc.

Cuối cùng Angela bước tới giữa hàng ghế. Bà đi qua Solembum – đang co mình bên cạnh tên thầy tu học việc cậu ta vừa giết chết, mọi sợi lông trên cơ thể đều xù lên – rồi cẩn trọng bước qua xác ba gã Eragon vừa giết.

Khi bà tới gần, giám mục bắt đầu quẫy như con cá mắc câu nhằm đẩy mình xa hàng ghế hơn. Cùng lúc đó, áp lực lên tư tưởng Eragon nhẹ hơn dù không đủ để nó dám cử động.

Bà lang dừng lại khi tới gần Giám mục và Eragon ngạc nhiên khi Giám mục không cử động mà nằm thõ dốc trên ghế. Trong một phút, sinh vật mắt trũng sâu và người phụ nữ thấp bé, gương mặt cương nghị nhìn nhau trong một trận đấu trí vô hình.

Sau đó Giám mục náo núng còn bà Angela mỉm cười. Bà hạ con dao găm xuống và lấy trong váy ra một chúy thủ nhỏ màu đỏ vàng của ánh hoàng hôn. Bà nhoài người về phía Giám mục, thì thầm nho nhỏ, “Người nên biết tên ta, đồ không lưỡi. Nếu người biết, người sẽ không dám chống lại chúng ta. Đây, để ta nói cho người hay...”

Bà hạ giọng rất nhỏ khiến Eragon không nghe được. Nhưng Giám

mục trắng bệch đi, cái mồm héo quắt của nó mở ra thành một hình ô van đen sì, một tiếng thét thoát ra từ họng nó. Cả giáo đường rung lên.

“Ôi, im lặng nào!” bà lang nói to và bà đâm chủy thủ vào ngực Giám mục.

Lưỡi dao lóe màu trắng sáng và biến mất cùng âm thanh như tiếng sấm nổ từ đằng xa. Khu vực xung quanh vết thương sáng lên như gỗ cháy; rồi da thịt Giám mục biến thành muội đen lan trên ngực nó. Với một tiếng ọc, tiếng hét của sinh vật ngừng lại đột ngột như khi bắt đầu.

Câu thần chú nhanh chóng lan khắp người Giám mục, khiến cơ thể hắn biến thành một lớp bụi đen có hình đầu và thân nó.

“Siêu thoát nhé,” Angela gật đầu nói.

Chương 34

Chuông Rung

Eragon rùng mình như vừa bước ra khỏi cơn ác mộng.

Giờ khi không phải chiến đấu với Giám mục, nó mới dần dà để ý tiếng chuông vang lên trong tu viện – âm thanh lớn, giục giã làm nó nhớ tới hồi Ra'zac đuổi theo nó trong giáo đường khi lần đầu tới Dras – Leona cùng ông Brom.

Murtagh và Thorn sẽ sớm có mặt, nó nghĩ. Chúng ta phải đi trước khi chúng tới.

Nó đặt thanh Tinkledeath trong vỏ vào tay bà Angela. “Đây,” nó nói. “Cháu nghĩ là bà muốn nó.” Rồi nó đẩy mấy cái xác sang một bên tới khi tìm ra thanh Brisingr. Tới khi nắm chuôi kiếm trong tay nó mới thấy an tâm. Dù thanh kiếm của bà lang là một thanh kiếm tốt và nguy hiểm nhưng đây không phải vũ khí của nó. Không có Brisingr, nó cảm thấy đầy điểm yếu – như khi nó và Saphira tách rời nhau.

Nó mất một lúc nữa mới tìm thấy nhẫn bên dưới hàng ghế và vòng cổ bị treo bên cạnh tay nắm quan tài. Giữa đống xác chết, nó tìm ra thanh kiếm của Arya và nàng hài lòng nhận lại nó. Nhưng nó không tìm ra thắt lưng của Beloth Khôn ngoan.

Eragon tìm dưới các hàng ghế gần đó rồi bệ thờ và khu vực xung quanh nhưng không thấy đâu,

“Nó không ở đây,” cuối cùng nó tuyệt vọng lên tiếng. Nó trở ra bức tường treo che giấu lối vào căn phòng bí mật. “Chắc chúng để nó dưới đường hầm.” Nó nhìn vào tu viện, “Hoặc có thể...” Nó lưỡng lự giữa hai lựa chọn.

Lắm bầm câu thần chú tìm kiếm thắt lưng nhưng nó chỉ thấy hình ảnh trống rỗng xám xịt. Đúng như nó đã lo sợ, thắt lưng đã bị

yếm bùa không cho người khác sử dụng phép thuật để nhìn thấy, cũng như bùa yếm trên thanh Brisingr.

Eragon nhăn nhó và bước thêm nửa bước về phía bức tường treo.

Tiếng chuông càng lúc càng lớn.

“Eragon,” Arya gọi từ bên kia giáo đường. Nàng xốc tên thầy tu học việc lên vai kia. “Chúng ta phải đi.”

“Nhưng...”

“Oromis sẽ hiểu. Không phải lỗi của chàng.”

“Nhưng...”

“Bỏ đi! THắt lưng đó từng bị thất lạc rồi. CHÚNG ta sẽ tìm ra nó. Nhưng giờ chúng ta phải đi. Mau lên!”

Eragon chửi thề, quay người lại và chạy tới cùng Arya, bà Angela và Solembum về cửa chính. Khi mọi thứ đã mất...Đối với nó bỏ lại thắt lưng là điều báng bổ đi quá nhiều sinh vật phải chết để thắt lưng có đủ năng lượng. Hơn nữa, nó có cảm giác kinh khủng rằng nó sẽ cần tới thắt lưng trong ngày hôm nay.

Ngay khi nó và bà lang đẩy cánh cửa nặng nề dẫn ra khỏi giáo đường, Eragon phóng tư tưởng đi tìm Saphira. Nó biết em nó đang bay lượn vòng trên thành phố, đợi nó tìm cô bé. Thời gian tự do hành động đã quá dài, và giờ nó không quan tâm liệu Murtagh hay bất cứ một pháp sư khác có cảm nhận thấy sự hiện diện của nó hay không.

Nó nhanh chóng cảm thấy tư tưởng quen thuộc của Saphira. Ngay khi tư tưởng chúng hòa làm một, cơn quặn thắt trong ngực Eragon biến mất.

Sao anh lâu thế? Saphira reo lên. Nó có thể cảm nhận sự lo lắng từ cô em và nó biết em nó đã định hạ cánh xuống Dras – Leona và lục tung thành phố lên để tìm nó.

Nó cho ký ức của mình tràn ra, chia sẻ với cô em mọi thứ từ khi họ chia tay. Quá trình kéo dài vài giây khi nó, Arya, bà Angela và ma mèo đang bước xuống được vài bậc tam cấp.

Không dừng lại để cho Saphira có cơ hội hiểu những luồng tư tưởng lộn xộn của nó, Eragon nói, Bọn anh cần thứ gì đó đánh lạc

hướng – ngay bây giờ!

Cô nàng hiểu câu nói của nó và nó cảm thấy cô em nó đang lao thẳng xuống.

Ngoài ra, bảo Nasuada bắt đầu tấn công. Bọn anh sẽ tới cổng nam sau vài phút nữa. Nếu quân Varden không tới kịp khi bọn anh mở cổng, anh không biết bọn anh sẽ trốn sao nữa!

Chương 35

Động - Gai - Đen

Sương sớm mát mẻ tạt qua đầu Saphira khi cô nàng lao tới thành phố - ổ - chuột khi ánh bình minh mới chiếu sáng được nửa. Những tia sáng thấp khiến những tòa nhà - có mùi- vô trùng-gỗ sống động hơn trong khi mặt phía tây vẫn chìm trong bóng đêm.

Tiên nhân-sói- trong-hình dạng - Eragon đang cười trên lưng cô nàng hét gì đó nhưng cơn gió đói khát khiến từ ngữ của anh ta bị xé lẻ khiến cô nàng không hiểu. Anh ta hỏi cô bé về trí óc- đầy- nhạc thơ của mình nhưng cô nàng không để anh ta hỏi hết. Thay vào đó, cô nàng kể cho anh ta nghe về cảnh ngộ của Eragon và yêu cầu anh đánh động cho Nasuada rằng đã tới lúc hành động.

Saphira không hiểu làm sao Blödhgarm - giả dạng - Eragon có thể qua mắt mọi người. Anh ta không có mùi của bạn đồng hành - linh hồn - và - trái tim của cô nàng và cũng không suy nghĩ như Eragon. Nhưng giống hai - chân có vẻ bị ấn tượng vì sự xuất hiện này và nhiệm vụ của họ cũng chỉ là lừa giống hai - chân thôi.

Ở phía bên trái thành phố-ổ-chuột là hình dáng sáng lấp lánh của Thorn. Hắn ta đang nằm trải dài suốt khu thành lũy cổng nam. HẮN ngẩng cái đầu đỏ sậm lên và cô nàng biết nó thấy cô nàng bay tới mặt đất-đầy-xương, đúng như cô nàng mong đợi. Cảm xúc của cô nàng với Thorn rất phức tạp. Mỗi lần nghĩ về hắn, cô nàng lại thấy bối rối và mông lung không như bình thường.

Nhưng dù sao đi nữa, cô nàng cũng không để con thú non kia đánh bại nó.

Khi những ống khói đen sì và những mái nhà dốc đứng gần hơn, cô nàng rải cánh rộng hơn một chút, cảm nhận ngực, vai, cánh căng ra khi giảm tốc trên đà lao xuống. Khi cô nàng chỉ còn cách mấy khu

nhà san sát nhau kia có vài mét, cô nàng đảo ngược lên và mở cánh rộng hết cỡ. Cô nàng cần một lực rất lớn để không bị ngã; trong một thoáng, cô nàng thấy cánh nó sắp bị gió xé rách tới rách.

Cô nàng quẫy đuôi để giữ cân bằng rồi bay lên trên quan sát động-gai-đen nơi các thầy tu-cuồng-máu thờ phụng. Cô nàng lại thu cánh, hạ thấp thêm vài mét nữa cho tới khu hạ xuống mái nhà thờ với một tiếng rắc như sấm dậy.

Cô nàng bám chặt móng xuống mái nhà thờ để không trượt xuống con đường bên dưới. Sau đó, cô nàng ngừng đầu gằm lớn hết cỡ để thách thức thế giới này và mọi thứ sống trong đó.

Có tiếng chuông lanh lảnh vang lên trong tòa tháp bên cạnh động-gai-đen. Cô nàng bực mình vì âm thanh đó nên ngoẹo cổ hà một hơi lửa xanh vàng vào đó. Tòa tháp không bắt lửa vì làm bằng đá, nhưng dây thừng và xà giữ chuông bắt lửa và vài giây sau, chuông đổ sập lên những thứ trong tòa tháp.

Cô nàng khoái trá nhìn giống-hai-chân-tai-tròn đang vừa chạy vừa la hét. Dù gì cô nàng cũng là rồng. Họ phải sợ cô nàng chứ.

Một kẻ hai-chân dừng lại cạnh quảng trường trước động-gai-đen và cô nàng nghe hắn đọc thần chú bằng giọng lít chít như con chuột đang sợ hãi. Dù câu thần chú là gì thì lưới phòng hộ của Eragon cũng bảo vệ cô nàng – cô nàng đoán thế vì không thấy có gì khác.

Tiên nhân-sói-trong-hình-dạng-Eragon giúp cô nàng giết hắn. Cô nàng cảm nhận Blödhgarm đã bóp chặt tư tưởng hắn và buộc tên – hai-chân-tai-tròn khuất phục thế nào. Blödhgarm chỉ dùng một từ bằng ngôn ngữ-ma thuật-cổ xưa-của tiên nhân và tên hai-chân-tai-tròn ngã lăn ra đất, máu ứa ra từ miệng.

Sau đó tiên nhân-sói vô vai cô nàng và nói, “Chuẩn bị đi Vảy sáng. Chúng tới kìa.”

Cô nàng thấy Thorn bay lên từ mái nhà với người anh-cùng mẹ-khác cha- của Eragon-Murtagh, nhỏ bé, đen đúa trên lưng. Trong ánh bình minh, Thorn tỏa sáng lấp lánh y như nó. Nhưng lớp vảy của cô nàng sạch sẽ hơn sau khi được chăm sóc đặc biệt vào lúc trước. Cô nàng muốn vào trận trong hình tượng đẹp đẽ nhất. Kẻ thù

không chỉ khiếp sợ mà còn ngưỡng mộ cô nàng.

Cô nàng biết chuyện đó là chẳng có tích sự gì, nhưng mà đã làm sao. Không giống loài nào có thể sánh nổi dáng vẻ hùng vĩ của loài rồng. Ngoài ra, cô nàng là con cái cuối cùng, và cô nàng muốn bất cứ ai nhìn thấy đều sững sờ trước vẻ ngoài và nhớ cô nàng thật kỹ. Dù cho loài rồng có tuyệt diệt thì giống hai-chân sẽ mai rĩ tai nhau với sự kính trọng và ngưỡng mộ.

Khi Thorn bay lên cao hơn thành phố-ổ-chuột độ 300m, Saphira đánh mắt nhìn quanh để chắc rằng người đồng hành-từ trái tim-tới khối óc Eragon không ở gần động-gai-đen. Cô nàng không muốn vô tình làm ông anh bị thương. Anh nó là một thợ săn dũng mãnh nhưng lại quá nhỏ và dễ bị đập trúng.

Cô nàng vẫn đang tìm hiểu những ký ức-đau đớn- vọng lại-từ bóng tối mà Eragon chia sẻ cùng, nhưng cô nàng đã thấy những sự kiện vừa qua một lần nữa chứng minh cho điều cô nàng đã tin từ lâu: mỗi khi cô nàng là người bạn đồng hành –từ khối óc – tới trái tim chia lìa là anh nó lại gặp rắc rối, không kiểu này thì kiểu khác. Cô nàng biết, Eragon sẽ không đồng tình nhưng anh nó không thể chối bỏ được những việc xảy ra trong cuộc phiêu lưu vừa qua. Cô nàng hài lòng vì mình đúng.

Khi Thorn đã bay tới độ cao thích hợp, hẳn quay lại và lao và khè lửa về phía cô nàng.

Cô nàng đâu có sợ lửa – lá chắn của Eragon sẽ bảo vệ nó – nhưng sự đồ sộ và sức mạnh của Thorn sẽ khiến bất cứ phép thuật nào yểm lên người cô nàng chống lại những nguy hiểm về mặt thể chất tiêu hao. Để bảo vệ mình, cô nàng lùi lại và ép chặt người vào giáo đường để có thể quay cổ đớp vào cái bụng trắng hếu của Thorn.

Một bức tường lửa nhấn chìm cô nàng, bao bọc và găm thét như một thác nước khổng lồ. Ngọn lửa quá sáng khiến cô nàng phải nhắm mắt, giống như khi xuống nước, để ánh sáng không làm mù mắt.

Con lửa nhanh chóng tắt. Khi Thorn vọt lên trên, cái đuôi dày, xương xẩu của hẳn vẻ một đường lên màng cánh phải cô nàng. Vết

xước chảy máu, nhưng không nhiều. Cô nàng không nghĩ nó sẽ gây trở ngại trong khi bay dù rất đau.

Thorn lao về phía cô nàng lần nữa và cố dử nó bay lên. Cô nàng không mắc bẫy nên sau vài lần, hấn chán và đậu xuống một bên động-gai-đen, đôi cánh khổng lồ xòe rộng để giữ thăng bằng.

Toàn bộ tòa nhà rung lên khi Thorn hạ cánh bằng cả bốn chân, rất nhiều cửa sổ-có-họa tiết-khắc từ đá quý vỡ tan tành, rơi lanh canh trên mặt đất. Hiện giờ Thorn to lớn hơn cô nàng do Galbatorix can thiệp vào quá trình nở, nhưng cô nàng không sợ. Cô nàng có nhiều kinh nghiệm hơn Thorn, hơn nữa, lại được huấn luyện bởi Glaedr, con rồng to hơn cả cô nàng và Thorn cộng lại. Ngoài ra, Thorn không dám giết cô nàng... và cô nàng cũng không nghĩ hấn muốn thế.

Con rồng đỏ gầm ghè và bước lên trước, móng vuốt của nó ấn vụn mái ngói. Cô nàng gầm lại và lùi vài mét tới khi đuôi chạm vào mái chóp vươn lên như bức tường ở phía trước động-gai-đen.

Đuôi Thorn giật giật và cô nàng biết hấn định vồ.

Cô nàng hít một hơi và tẩm hấn trong ngọn lửa. Nhiệm vụ của cô nàng là không cho Thorn và Murtagh biết Eragon không ngồi trên lưng cô nàng. Vì thế cô nàng hoặc phải tránh xa Thorn để Murtagh không đọc được suy nghĩ của tiên nhân-sói-trong-hình-dạng-Eragon hoặc cô nàng tấn công thường xuyên hơn và dữ dội hơn để Murtagh không có cơ hội – cái này hơi khó vì Murtagh vẫn thường tấn công trên lưng Thorn khi Thorn đang quay đảo trong không trung. Nhưng họ vẫn rất gần mặt đất, vậy là cô nàng có lợi thế, vì cô nàng thích tấn công hơn. Luôn luôn thích là người tấn công.

“Người chỉ làm được thế?” Murtagh hét với giọng the thé tới kỳ lạ từ trong ngọn lửa đang nhảy múa.

Ngay khi cuộn lửa cuối cùng thoát ra khỏi miệng, Saphira lao về phía Thorn. Cô nàng hạ cánh lên ngực hấn, cổ cả hai xoắn vào nhau, đầu va vào nhau vì cả hai đều nhắm răng vào cổ họng đối phương. Lực tác động khiến Thorn ngã lên động-gai-đen. Hấn đập cánh vào Saphira để cả hai cùng ngã xuống đất.

Chúng hạ cánh làm vỡ đá lát vỉa hè và làm chấn động vài căn nhà gần đó. Hình như Thorn bị gãy đoạn xương bả vai trái nào đó. Lưng hắn cong lên không tự nhiên vì lá chắn của Murtagh tránh cho hắn ngã đập lưng xuống đất.

Saphira nghe tiếng Murtagh chửi thề từ đằng sau Thorn. Cô nàng quyết định phải tránh xa tên hai-chân-tai-tròn đang giận dữ và bắt đầu đọc thần chú.

Cô nàng nhảy lên, đá vào bụng Thorn và đậu lên mái nhà đằng sau con rồng đỏ. Tòa nhà quá yếu không đỡ nổi cô nàng vì thế cô nàng bay lên và, để chắc chắn, đốt luôn một dãy nhà.

Để cho chúng xử lý, cô nàng hài lòng nghĩ, nhìn ngọn lửa đói khát liếm lên những kiến trúc bằng gỗ.

Cô nàng bay về động-gai-đen, trượt trên mái và bắt đầu xé rách mái nhà, giống như cách cô nàng xé tan nóc lâu đài ở Durza-Gil'ead. Chỉ có điều giờ cô nàng đã lớn hơn. Và những khối đá này đối với cô nàng chỉ như viên đá sỏi đối với Eragon. Những thầy tu-cuồng-máu trong đó đã làm bị thương bạn đồng hành-từ khối óc –tới trái tim của cô nàng, làm bị thương tiên-nữ-mang dòng máu-rồng Arya, người phụ nữ mang gương mặt trẻ-nhưng- trí óc già cỗi Angela và ma mèo Solembum – cậu ta còn mang nhiều tên khác – và đã giết Wyrden. Vì thế, Saphira quyết tâm hủy diệt động-gai-đen để trả thù.

TRong vài giây, cô nàng mở toang mái nhà. Cô nàng đốt sạch đồ đạc bên trong và thò móng vuốt vào trong lõi cây đại phong cầm và ném nó vào tường. Chúng kêu lanh canh và va vào những hàng ghế bên dưới.

Thorn gầm lên, sau đó bay lên bầu trời bên trên động-gai-đen và đập cánh tại chỗ dữ dội. Hắn xuất hiện như một hình bóng đen sì không rõ ràng trái ngược với bức tường lửa dâng lên từ những căn nhà bên dưới, trừ đôi cánh trong mờ, giờ đang tỏa ra ánh sáng vàng cam và đỏ sẫm.

Hắn lao tới, xòe những móng vuốt sắc nhọn ra.

Saphira đợi tới khoảng khắc cuối cùng; sau đó cô nàng tránh sang

một bên, bay khỏi động-gai-đen và Thorn đâm đầu vào ngọn tháp giữa nhà thờ. Ngọn giáo đá-cao-có lỗ vỡ ra và đỉnh của nó – một cây cột vàng được chạm khắc hoa văn – đổ sụp và rơi xuống quảng trường dưới đó 12m.

Thorn gầm lên vì thất vọng và cố đứng dậy. Nửa sau của hắn cắm vào lỗ hồng Saphira vừa xé ra trên mái và hắn cào bới để kéo mình ra.

Trong lúc đó, Saphira bay về phía trước động-gai-đen, đối diện với ngọn tháp Thorn vừa đánh sụp.

Cô nàng lấy hết sức ực bám vào ngọn tháp bằng móng chân phải.

Tượng và những đồ trang trí công phu vỡ tan dưới chân cô nàng; mây bụi làm tắc lỗ mũi; vài mảnh gạch đá rơi xuống quảng trường. Nhưng tòa tháp vẫn đứng vững, thế là cô nàng lại lắc.

Thorn hoảng sợ rống lên khi nhận ra cô nàng đang làm gì, và nó cào cấu mãnh liệt hơn để thoát ra.

Sau cú lay thứ ba của Saphira, ngọn tháp đá cao lớn đã vỡ tới chân và, từ từ sụp xuống mái. Thorn chỉ còn thì giờ mà gầm gừ tức giận rồi sau đó tòa tháp đá cuội sụp lên người hắn, khiến hắn chúi nhủi vào tòa nhà cháy, chôn hắn trong những cột đá.

Tiếng ngọn tháp vỡ tan thành từng mảnh vang vọng khắp thành phố-ổ-chuột như sấm động.

Saphira gầm lên hưởng ứng, lần này là vì chiến thắng. Thorn sẽ sớm thoát ra, nhưng cho tới lúc đó, mạng hắn nằm trong móng vuốt cô nàng.

Cô nàng nghiêng cánh, đảo một vòng quanh động-gai-đen. Cô nàng bay qua hai phía tòa nhà, đâm mình vào những cột trụ khiến chúng đổ tấp lự. Những khối đá sụp xuống tạo ra âm thanh ầm ĩ khó chịu.

Khi đã đốn hạ toàn bộ các cột trụ, bức tường không có cột chống lắc lư và đổ xuống. Nỗ lực thoát ra của Thorn chỉ làm tình thế xấu hơn. Sau vài giây, tường đã sụp. Toàn bộ kiến trúc phi phá hủy, bụi bay cao khùng khiếp.

Saphira rống lên vì chiến thắng, sau đó đứng trên hai chân sau

bên đồng đỏ vỡ và sơn màu cho chúng bằng ngọn lửa nóng nhất. Dùng phép thuật làm lửa đi chệch hướng thì dễ nhưng làm chệch hướng nhiệt bốc ra từ lửa cần rất nhiều cố gắng và năng lượng. Bằng cách buộc Murtagh dùng toàn bộ sức lực để giúp hắn và Thorn không bị nấu chín và khỏi bị đê nát, Saphira hy vọng làm hắn kiệt sức, và Eragon cũng những kẻ hai-chân-tai-tròn sẽ có cơ hội đánh bại hắn.

Trong khi cô nàng khè lửa, tiên nhân-sói trên lưng cô đọc thần chú, nhưng để làm gì thì cô nàng không biết, mà cũng chẳng quan tâm. Cô tin kẻ hai-chân này. Dù anh ta làm gì cũng là để giúp đỡ.

Saphira lùi ra sau khi đồng đỏ nát tung ra. Với một tiếng gầm, Thorn vươn mình khỏi đồng đá vụn. Cánh hắn nhàu nát như bướm ép khô, và hắn chảy máu trên chân và lưng.

Hắn nhìn cô nàng mà gầm ghè, đôi mắt đỏ như đá ruby đen lại vì giận dữ. Đây là lần đầu tiên cô nàng thực sự chọc giận hắn và hắn thực sự muốn xé thịt ném máu cô nàng.

Tốt thôi, cô nàng nghĩ. Có thể hắn không con chó toi-sợ-bị thua như cô nàng vẫn nghĩ.

Murtagh lấy một cái bao nhỏ nơi thắt lưng ra và lấy một vật tròn nhỏ. Theo như kinh nghiệm, Saphira biết đó là bùa dùng để chữa lành vết thương cho Thorn.

Cô nàng không chờ đợi mà bay cao nhất có thể trước khi Thorn đuổi theo. Cô nàng liếc xuống sau vài nhịp đập cánh và thấy hắn bay lên với tốc độ nhanh kinh ngạc, như một con chim cắt-móng-đỏ-lớn.

Cô nàng lượn vòng và đang định lao về phía hắn thì cô nàng nghe tiếng Eragon hét:

Saphira!

Cô nàng hoảng hốt, tiếp tục lượn vòng tới khi định ra vị trí cổng nam, nơi Eragon đang ở. Cô thu cánh và lao về phía đó.

Thorn đảo người, và cô nàng không quay lại nhìn cũng biết hắn đang bám sát đằng sau.

Và thế là cả hai đuổi nhau sát sượt trên bức tường của thành phố-

ổ-chuột, và sương sớm mát lành tru lên trong tai Saphira như một con sói bị thương.

Chương 36

Búa Và Mũ Trụ

Cũng tới lúc! Roran nghĩ khi nghe tiếng kèn của quân Varden vang lên từ xa.

Anh liếc nhìn Dras – Leona và thấy bóng dáng Saphira đang lao về phía những tòa nhà tối om, vẫy sáng lên trong ánh bình minh. Bên dưới cô nàng là Thorn, trông như một con mèo to vừa tắm nắng trên hàng rào xong giờ đang đuổi bắt con mồi.

Roran bồn chồn. Cuối cùng đã tới thời khắc chiến đấu. Anh lo lắng đôi chút cho Eragon sau đó đứng dậy khỏi khúc cây anh vừa ngồi đã bước tới hòa mình cùng những người lính đang xếp hàng ngũ theo hình chữ nhật rộng bề ngang.

Roran nhìn các hàng lối kiểm tra xem đội đã sẵn sàng chưa. Họ đã đợi gần như cả đêm. Họ mệt mỏi nhưng anh biết sự sợ hãi và phấn khích sẽ sớm biến mất. Roran cũng mệt nhưng anh không quan tâm; anh có thể ngủ sau khi trận chiến kết thúc. Tới lúc đó, anh cần quan tâm làm sao giữ mạng mình và các binh lính dưới quyền.

Roran hài lòng đội mũ trụ lên. Sau đó anh rút búa và đeo đeo khiên vào tay trái.

“Theo lệnh ngài,” Horst bước lên trước mặt.

Roran gật đầu. Anh chọn người thợ rèn làm phó chỉ huy và được Nasuada chấp nhận ngay tắp lự. Ngoài Eragon ra, anh không muốn ai ai khác ngoài chú Horst bên cạnh. Anh biết là mình ích kỷ - chú Horst vừa có con nhỏ và quân Varden cần tới kỹ năng của chú – nhưng Roran không đặc biệt hứng thú với vụ thăng chức này, nhưng anh cũng không hẳn là thất vọng. Thay vào đó, anh đón nhận vị trí tiểu đoàn trưởng với vẻ bình tĩnh vì anh tin vào khả năng và năng lực của mình.

Tiếng kèn lại vang lên và Roran giơ búa lên trên đầu. “Tiến lên!” anh hét.

Anh đi vị trí tiên phong cùng với bốn tiểu đoàn trưởng khác.

Khi các chiến binh lao qua cánh đồng trống ngăn cách họ và Dras – Leona, tiếng hét báo động vang lên từ trong thành phố. Tiếng chuông và kèn vang lên sau đó một khoảng khắc. Ngay sau đó toàn bộ thanh phố dội ra tiếng hét giận dữ của lính bảo vệ thành. Cùng với đó và tiếng gầm kinh khủng nhất và tiếng rơi vỡ ở trung tâm thành phố, nơi hai con rồng đang quần nhau. Thi thoảng, Roran thấy một trong hai con xuất hiện trên nóc nhà, vẫy sáng lấp lánh. Nhưng phần lớn thời gian, chúng khuất dạng.

Những căn nhà ổ chuột xung quanh thành phố càng lúc càng gần. Những con đường nhỏ hẹp, tối tăm trông như một điểm gở với Roran. Quân triều đình – kể cả cư dân Dras – Leona dễ dàng phục kích họ trong những con đường ngoằn ngoèo. Đánh nhau trong những khu nhỏ hẹp có thể còn kinh khủng, gây bối rối và hỗn loạn hơn bình thường. Nếu rơi vào tình huống đó, Roran biết chỉ có vài người lính bình yên trốn thoát.

Khi tới mái hiên của dãy nhà thấp đầu tiên, trong lòng Roran quặn lên cảm giác không an tâm, anh càng thêm buồn bực. Anh liếm môi, thấy không khỏe.

Tốt nhất là Eragon nên mở cổng ra, anh nghĩ. Nếu không... chúng ta sẽ kẹt ngoài này làm cừu cho đồ tể thị.

Chương 37

Và Tường Đổ

Tiếng đổ nhà khiến Eragon dừng lại nhìn.

Giữa hai mái nhà có một khoảng trống. Ở đó từng là ngọn tháp nhà thờ. Nhưng giờ ở đó chỉ còn một cột bụi bốc lên tận mây xanh, như một cột khói trắng.

Eragon cười với mình, tự hào về Saphira. Không sinh vật nào giỏi bằng rồng trong khoản gây hỗn loạn và hủy diệt. Tiếp đi, nó nghĩ. Đập nát ra! Đốt cháy thánh địa dưới hàng trăm mét đất của chúng luôn đi!

Sau đó nó tiếp tục đi vào bóng tối, lượn lách trên những con đường rải đá cuội cùng Arya, bà Angela và Solembum. Cũng có vài người trên đường: những lái buôn chuẩn bị mở hàng, những người bảo vệ đêm trên đường về nhà ngủ, những quý tộc say xỉn vừa bước ra khỏi cuộc hoan lạc, những người ăn mày ngủ ngoài cửa cũng như những tên lính chạy toán loạn về tường thành.

Mọi người, kể cả những kẻ đang chạy cũng quay lại nhìn nhà thờ khi tiếng động do hai con rồng đánh nhau vang khắp thành phố. Mọi người – từ những người hành khất đi tập tễnh, những chiến binh kinh qua trận mạc tới những tên quý tộc ăn mặc mới ba mới bảy – đều hoảng hốt, không ai trong số họ nhìn tụi Eragon tới lần thứ hai.

Eragon cho rằng nhờ vậy nó và Arya có thể đi qua những người bình thường trong thời gian ngắn nhất.

Theo lời Eragon, Arya đã đặt tên thầy tu học việc đang bất tỉnh trong một con hẻm khá xa nhà thờ. “Tôi hứa sẽ mang hấn đi cùng,” Eragon đã giải thích. “nhưng tôi chưa bao giờ nói là mang đi bao xa. Hấn có thể tự tìm đường từ chỗ này.” Arya ưng thuận và có vẻ bớt

mệt mỏi vì bỏ được hẳn đi.

Khi ba người vội vã bước trên đường, một cảm giác thâm thuộc xuất hiện trong Eragon. Lần cuối tới Dras – Leona cũng kết thúc khá tương tự: nó chạy giữa những tòa nhà san sát, bắn thủ, cầu mong tới cổng thành trước khi quân Triều đình tìm ra. Chỉ là lần này nó còn nhiều thứ hơn là Ra'zac để sợ.

Nó liếc nhìn nhà thờ lần nữa. Tất cả những gì Saphira phải làm là giữ chân Murtagh và Thorn vài phút. Sau đó chúng sẽ không thể làm gì để ngăn chặn quân Varden. Nhưng, vài phút này ngang với vài tiếng trong khi đánh trận, và Eragon thừa biết cục diện cân bằng thay đổi nhanh thế nào.

Cố lên em! Nó nghĩ dù không gửi từ ngữ đó tới Saphira. Nó không muốn làm cô em bị xao lãng hay cho người khác biết vị trí của mình. Một chút nữa thôi!

Đường càng ngày càng hẹp khi họ tới tường thành. Những tòa nhà nhấp nhô – chủ yếu là nhà dân – che hết mọi thứ trừ một khoảng trời trong xanh. Nước thải ứ đọng trên các máng cống cạnh các tòa nhà. Eragon và Arya dùng tay áo để che mũi và miệng. Mùi hôi thối hình như không ảnh hưởng tới bà lang trong khi Solembum gậm gù và đập đuôi vì giận dữ.

Một chuyển động thoáng qua trên mái nhà gần đó khiến Eragon chú ý, nhưng dù là gì khi nó nhìn thì vật đó đã biến mất. Nó tiếp tục nhìn lên, nhưng sau một lúc, nó lại nhìn ra những quang cảnh kỳ lạ: một mảng trắng đối nghịch với ống khói dính đầy bồ hóng; một hình tam giác kỳ lạ đối nghịch với bầu trời ban sáng; một điểm nhỏ hình ô van kích thước bằng đồng tiền xu đoan lập lờ trong bóng tối.

Trên mái nhà là hàng tá ma mèo trong dạng thú. Ma mèo chạy từ tòa nhà này sang tòa nhà khác, lặng lẽ quan sát trong khi Eragon và bạn đồng hành rảo bước trong mê cung chằng chịt ảm đạm của thành phố.

Eragon biết những sinh vật biến hình đổi dạng khó hiểu này sẽ không giúp đỡ trừ khi họ rơi vào tình cảnh khốn đốn nhất – chúng muốn giữ bí mật chuyện liên quân với Varden trước Galbatorix lâu

nhất có thể - nhưng nó vẫn thấy được cổ vũ tinh thần.

Con đường kết thúc bằng một ngã năm. Eragon bàn bạc cùng Arya và bà lang; sau đó họ quyết định đi thẳng.

Sau độ ba mươi mét là một ngã rẽ ra quảng trường phía trước cổng nam của Dras – Leona.

Eragon dừng lại.

Hàng trăm tên lính đang đứng trước cửa. Những tên lính đang bối rối mặc áo giáp và mang vũ khí trong khi chỉ huy hò hét ra lệnh. Đường chỉ vàng trên áo trấn thủ màu đỏ sẫm của chúng lấp lánh khi chạy tới chạy lui.

Sự hiện diện của những người lính làm Eragon thất vọng, nhưng nó càng chán nản hơn khi thấy chúng đã chất một núi đá đồ sộ trước cổng, không cho Varden công thành.

Eragon chửi thề. Khối đá quá lớn. Cần ít nhất năm mươi người lính làm trong vài ngày mới dọn sạch được. Saphira có thể mở cổng trong vài phút nhưng Murtagh và Thorn sẽ không cho cô em nó cơ hội.

Chúng ta cần đánh lạc hướng tiếp, nó nghĩ. Nhưng cách gì? Saphira! Nó hét và phóng tư tưởng về cô em. Nó chắc chắn cô em nó nghe thấy nhưng nó không có thời gian mà cà kê giải thích, vì lúc đó tất cả tụi lính dừng lại và nhìn chăm chăm vào Eragon và những người bạn đồng hành.

“Có địch!”

Eragon rút thanh Brisingr và gơ về phía trước trước khi những tên lính chú ý tới. Nó đâu còn lựa chọn nào khác. Nếu rút lui, quân Varden sẽ nằm gọn trong lòng bàn tay của Triều đình. Hơn nữa, nó không thể để Saphira một mình đương đầu với tường thành và những tên lính.

Nó hét vang khi chạy lên. Arya cùng nó tham gia trận chiến điên rồ này. Họ cùng nhau mở đường máu xông qua những tên lính đang bị bất ngờ. Trong một khoảnh khắc, nhiều tên lính quá bối rối, chúng không nhận ra Eragon là kẻ thù cho tới khi nó chém vào chúng.

Những mũi tên bay vun vút từ tường phòng hộ lao vun vút xuống quảng trường. Rất nhiều mũi nỏ ngược lại vì lưới phòng vệ của Eragon. Chúng giết chết hoặc làm bị thương những tên lính Triều đình.

Eragon không thể đỡ toàn bộ các mũi giáo và dao đâm vào mình. Nó cảm thấy yếu sức ở mức đáng kể vì phép thuật của nó phản đòn tấn công. Nếu nó không thoát được, nó sẽ chết vì kiệt sức.

Nó hét lớn, xoay một vòng, giữ thanh Brisingr gần eo khi chém những tên lính ở trong tầm kiếm.

Lưới kiếm xanh chém ngọt qua xương thịt như thể chúng không phải vật chất. Máu chảy đầu kiếm, nhỏ xuống thành từng giọt như tinh cầu san hô. Những tên lính lùi lại, tay giữ chặt bụng để tránh vết thương hở miệng.

Mọi chi tiết dường như sáng chói và sắc cạnh, như thể được điêu khắc từ gương kính. Eragon nhìn thấy từng sợi râu của tên lính trước mặt mình. Nó có thể đếm từng giọt mồ hôi chảy xuống từ mắt hấn, và nhìn thấy từng đường gấp, vết trầy rách trên bộ đồ hấn mặc.

Tiếng va chạm khiến Eragon đau tai nhưng nó lại cực kỳ bình tĩnh. Nó không miễn dịch với những nỗi đau từng khiến nó khổ. Nhưng nó không còn dễ động lòng như trước, vì thế nó chiến đấu tốt hơn.

Nó hoàn thành vòng xoay và đang di chuyển đến gần một tên lính khác thì Saphira lượn vòng trên đầu. Đôi cánh của cô em nó áp sát cơ thể, vỗ như những chiếc lá trong cơn cuồng phong. Khi cô nàng bay qua, một cơn gió thổi bạt tóc Eragon và khi ấn nó xuống đất.

Một giây sau, Thorn xuất hiện với hàm răng nhe ra và lửa phóng ra từ miệng. Hai con rồng quần nhau trên bầu trời trên Dras – Leona nửa dặm; sau đó lượn vòng và đuổi nhau theo hướng ngược lại.

Từ ngoài tường, Eragon nghe tiếng reo hò rất lớn. Chắc quân Varden sắp tới rồi.

Một mảnh da trên tay phải nó nóng bỏng như có ai dội mỡ nóng

vào. Nó rít lên và lắc tay nhưng cảm giác vẫn còn. Sau đó nó nhìn thấy máu lan ra khắp áo trấn thủ của nó. Nó nhìn Saphira. Chắc chắn là máu rồng nhưng nó không biết của con rồng nào.

Khi những con rồng tới gần, Eragon lợi dụng phút sơ hở đó và giết thêm ba tên. Sau đó những tên lính định thần và trận chiến trở về như lúc đầu.

Tên lính cầm rìu tiến lên và vung rìu tới. Lưỡi rìu đi được một nửa thì Arya ngăn hẳn bằng một cú chém từ đằng sau chia hẳn thành hai.

Eragon gạt đầu một cái cảm ơn nàng. Họ thỏa hiệp ngầm, đứng đối lưng vào nhau và cùng nhau đối mặt với tụi lính.

Nó có thể cảm nhận nhịp thở gấp gáp của nàng. Dù họ khỏe hơn và nhanh hơn con người, nhưng sức lực của họ cũng có hạn. Họ đã giết hàng tá tên lính nhưng ngoài kia còn hàng trăm tên nữa. Eragon biết lực lượng tăng viện sẽ sớm xuất hiện thôi,

“Giờ sao?” nó hét và gạt một ngọn lao đang nhắm lên bấp đùi nó.

“Phép thuật!” Arya trả lời.

Trong khi trả đòn, Eragon đọc tất cả các câu thần chú có thể giết chết kẻ địch.

Một cơn gió khác thổi tóc nó. Một bóng hình lướt qua. Saphira đang lượn vòng trên đầu với tốc độ nhanh khủng khiếp. Cô nàng xòe cánh và chuẩn bị đáp xuống tường thành.

Trước khi kịp đậu xuống, Thorn đã tới kịp. Con rồng đỏ lao xuống, khè lửa dài 30m. Saphira hét lên vì thất vọng và bay khỏi tường thành, đập cánh liên hồi để bay cao lên. Hai con rồng xoắn lấy nhau, cắn cấu nhau.

Thấy Saphira gặp nguy chỉ làm Eragon thêm quyết tâm. Nó tăng tốc độ đọc nhanh lên nhưng không được mắc lỗi. Nhưng dù nó và Arya làm gì cũng không ảnh hưởng tới binh lính.

Sau đó giọng Murtagh dội từ trên trời xuống nhưng giọng của người khổng lồ mây: “Ta bảo vệ họ, Em trai!”

Eragon nhìn lên thấy Thorn đang lao tới quảng trường. Saphira không lường được sự đổi hướng đột ngột của con rồng đỏ. Cô nàng

vẫn bay cao trên bầu trời thành phố, màu xanh đậm tương phản với màu trời xanh nhạt hơn.

Chúng biết, Eragon nghĩ và nỗi sợ hãi lấn át sự bình tĩnh trước đó.

Nó hạ mắt nhìn tụi lính. Càng ngày càng có nhiều tên ủa xuống đường hai bên tường thành Dras – Leona. Bà lang dựa mình vào một trong những căn nhà gần đó, dùng một tay ném các lọ thủy tinh, một tay vung Tinkledeth chém giết. Những lọ thủy tinh tỏa ra khói xanh lơ. Bất cứ tên lính nào hít phải đều lăn quay ra đất, nắm chặt cổ và quẫy đạp khi những cây nấm nâu nhỏ mọc lên trên da. Đằng sau Angela, trên bức tường khu vườn bằng phẳng là Solembum đang co người. Con ma mèo dùng móng vuốt cào lên mắt những tên lính và kéo rơi mũ họ, làm họ quên mất việc tấn công bà lang. Cả ma mèo và Angela đều bị bao vây tứ phía. Eragon không tin họ còn trụ được lâu.

Eragon không thấy có tia hy vọng nào. Nó nhìn Thorn giang cánh và giảm tốc độ.

“Chúng ta phải đi!” Arya hét.

Eragon lưỡng lự. Arya, bà Angela và Eragon dễ dàng nhẩy qua tường tới nơi quân Varden đang chờ đợi. Nhưng nếu họ trốn đi, quân Varden sẽ không bao giờ có được cơ hội chiếm thành. Varden không thể đợi lâu hơn: sau vài ngày nữa, nguồn nhu yếu phẩm sẽ cạn kiệt và lính tráng sẽ đào ngũ. Một khi chuyện đó xảy ra, Eragon biết họ sẽ không bao giờ thành công trong việc đoàn kết tất cả các giống loài chống lại Galbatorix.

Cơ thể và cánh của Thorn che phủ bầu trời, tỏa bóng râm màu hồng ngọc lên một vùng và che khuất Saphira. Những giọt máu, to bằng cỡ nắm đấm tay Eragon nhỏ xuống từ cổ và chân Thorn. Rất nhiều tên lính khóc thét lên vì chất lỏng chảy xuống.

“Eragon! Đi thôi!” Arya hét. Nàng nắm lấy tay nó mà kết nhưng nó vẫn đứng nguyên, không chấp nhận từ bỏ.

Arya kéo mạnh hơn, buộc Eragon phải nhìn xuống mà giữ thăng bằng. Trong lúc đó nó nhìn xuống ngón tay trở đeo Aren trên bàn

tay phải.

Nó đã hy vọng sẽ dùng năng lượng dự trữ trong nhẫn trong ngày nó đối mặt với Galbatorix. Nó không xá gì với số năng lượng lão thu được trong thời gian tại vị, nhưng đó là số năng lượng lớn nhất mà Eragon có. Nó biết nó sẽ không có cơ hội có được lượng năng lượng tương tự trước khi Varden tới Urû'baen, nếu như thực sự họ có thể. Ngoài ra, đây là một trong những thứ ít ỏi ông Brom để lại cho nó. Vì thế nó không muốn sử dụng chút xíu nguồn năng lượng nào.

Nhưng nó đâu còn lựa chọn.

Đối với Eragon, lượng năng lượng dự trữ trong Aren là cực kỳ lớn; nhưng nó không biết liệu có đủ cho dự định của nó không.

Nó liếc nhìn Thorn đang bay tới với những móng vuốt to bằng một người đàn ông. Một phần trong nó đang hét văng lên đòi bỏ chạy trước khi con quái vật kia bắt nó ăn tươi nuốt sống.

Eragon hít một hơi rồi chạm vào mặt Aren hét, "Jierda!"

Lượng năng lượng tràn vào nó lớn hơn bao giờ hết.; nó cảm giác như một dòng sông băng đang tan chảy luôn vào từng thớ thịt nó, khiến nó nhột nhạt, căng người. Cảm giác này vừa khó chịu vừa đê mê.

Nó điều khiển khối đá lớn chặn cổng phóng lên trời. Khối đá đập vào người Thorn, xé nát cánh hắc và đánh bay Thorn đang gào thét ra khỏi nội thành Dras – Leona. Sau đó, khối đá vỡ vụn, tạo thành một mái vòm đá lơ lửng trên nửa phía nam thành phố.

Khối đá bay lên làm rung chuyển quảng trường và mọi người ngã nhào xuống đất. Eragon chống tay và đầu gối tại chỗ, ngừng mặt lên duy trì câu thần chú.

Khi năng lượng trong nhẫn gần cạn kiệt, nó thì thầm, "Gánga raehta.". Như đám mây trong cơn cuồng phong, cụm đá bị kéo về bên phải, phía bến cảng và hồ Leona. Eragon tiếp tục đẩy chúng khỏi trung tâm thành phố xa nhất có thể, rồi, với chút năng lượng cuối cùng trong người, nó kết thúc câu thần chú.

Với một âm thanh nhỏ tới gạt người, đám mây đá bụi đỏ sập xuống. Những vật chất nặng hơn – đá, những khúc cây gãy, đất cục –

roi thẳng xuống, làm mặt hồ dậy sóng, trong khi những thứ nhẹ hơn vẫn bay lả lả trên trời, tạo thành một đám khói nâu lớn từ từ bay về đằng tây.

Giờ trước cổng là một khoảng trống. Những viên đá lát đường bị vỡ tạo nên một cái hố, giống như vòng tròn những cái răng gãy lởm chớm. Cổng thành phố mở, vỡ vụn và biến dạng, chắc chắn không sửa lại nổi.

Qua cảnh cổng hở toang hoác, Eragon thấy quân Varden tràn vào những con đường phía dưới. Nó thở ra và để kệ tim đập thình thịch vì kiệt sức. Thành công, nó ngăn người nghĩ. Sau đó nó từ từ đứng dậy vì còn mơ hồ biết rằng nguy hiểm chưa qua.

TRONG khi tụi lính triều đình gắng gượng đứng dậy, quân Varden tràn vào Dras – Leona, hét vang những tiếng hét của chiến tranh và gõ kiếm vào khiên. Vài giây sau, Saphira hạ cánh xuống giữa họ. Cuộc chiến trở thành một cuộc tháo chạy vì những tên lính vội vã giẫm đạp lên nhau mà bỏ chạy.

Eragon thoáng thấy Roran giữ biển người và người lùn nhưng không kịp bắt anh chú ý tới mình.

Arya...? Eragon quay người và hoảng hốt vì nàng không ở bên. Nó mở rộng tầm mắt tìm kiếm và nhanh chóng phát hiện nàng ở bên kia quảng trường, bị tầm hai mươi tên lính bao vây. Những tên lính đang nắm tay chân nàng để lôi đi. Arya thoát được một tay và đâm vào cầm một tên, khiến hắn gãy cổ nhưng những tên khác ngay lập tức tóm lấy tay nàng trước khi nàng kịp trở tay.

Eragon lao tới. Trong cơn kiệt sức nó chém quá thấp khiến mũi kiếm Brisingr chạm vào áo giáp của tên lính đã chết, khiến nó tuột tay. Thanh kiếm rơi lanh canh trên đất. Eragon lưỡng lự không biết nên quay lại không. Nhưng rồi nó thấy hai tên lính dùng dao đâm Arya và nó tăng tốc gấp đôi.

Khi thấy nó tới, Arya lắc mình một lúc. NHỮNG tên lính tuột tay. Trước khi chúng kịp tóm nàng lại Eragon đã hạ gục một tên, đâm vào ngực hắn. Tên lính để ria con kiến đâm dao vào ngực Eragon. Eragon dùng tay không nắm lưỡi kiếm mà giật lấy khiến nó gãy làm

đôi, sau đó dùng chính thứ vũ khí của hắn đâm vào bụng hắn. Trong vài giây, tất cả các tên lính vừa đe dọa Arya nằm chết trên đất hoặc đang hấp hối. Eragon không giết thì Arya giết.

Sau đó, Arya nói. “Tự tôi có thể xử lý.”

Eragon cúi người, đặt tay lên đầu gối mà thở. “Tôi biết...” Nó hất đầu về phía tay phải nàng – đã bị thương khi kéo tay ra khỏi cùm – lúc này đang nắm chặt xuôi bên mình. “Cứ coi như tôi trả ơn đi.”

“Quà bé thế.” Nàng cười nhẹ.

Hầu hết lính tráng đều đã trốn hết; những tên còn lại thì lùi vào các căn nhà vì bị Varden dồn vào chân tường. Eragon thấy một số lớn lính Galbatorix hạ vũ khí đầu hàng.

Nó và Arya cùng nhau tới lấy lại thanh kiếm cho nó, sau đó họ đi tới bức tường đất vàng. Mặt đất khá bẩn. Họ ngồi trên tường quan sát quân Varden diễu binh vào thành phố.

Saphira nhanh chóng tới chỗ họ. Cô nàng dí mũi vào Eragon. Nó cười và gãi mũi cho cô em. Cô nàng kêu rừ rừ trong họng trả lời. Anh đã thành công, cô em nó nói.

Chúng ta đã thành công, nó trả lời.

Blödhgarm từ trên lưng Saphira đã thả lỏng bàn giăng trên yên cương rồi trượt xuống. Trong một thoáng, nó cực kỳ choáng váng vì gặp chính mình. Nó ngay lập tức quyết định rằng nó không thích tóc nó xoắn ở hai bên thái dương.

Blödhgarm nói gì đó không rõ bằng ngôn ngữ cổ; sau đó hình dạng anh ta mờ đi như khi nhiệt độ làm hơi nước bốc lên. Một lần nữa anh ta lại là chính mình: cao, lông lá, mắt vàng, tai dài, răng sắc. Anh ta chẳng giống tiên cũng chẳng giống người. Nhưng từ những biểu hiện căng thẳng trên khuôn mặt, Eragon thấy có chút buồn giận lẫn lộn.

“Thưa khắc tinh của tà thần,” anh nói và cúi đầu trước Arya và Eragon. “Saphira đã nói cho tôi biết về chuyện xảy ra cho Wyrden. Tôi...”

Trước khi anh ta nói hết câu, mười tiên nhân dưới quyền Blödhgarm còn lại xuất hiện từ trong hàng ngũ Varden và vội vàng

chạy tới với kiếm cầm trên tay.

“Thưa khắc tinh của Tà thần!” họ reo vang. “Thưa Argetlam! Thưa Vảy sáng!”

Eragon mệt mỏi chào họ và trả lời vài câu hỏi, dù thật sự nó chẳng muốn làm gì.

Một tiếng gầm cắt ngang cuộc trò chuyện. Một bóng đen lướt qua. Eragon nhìn thấy Thorn đang bay trên đầu – hấn lại gầm lên một lần nữa.

Eragon lầm rầm nguyên rủa và cầm theo thanh *Brisingr* leo lên lưng *Saphira* trong khi *Arya*, *Blödhgarm* và những tiên nhân khác bảo vệ xung quanh cô em nó. Đó là một đội hình dễ nể nhưng Eragon không biết họ có chống nổi *Murtagh* không.

Toàn quân *Varden* nhìn lên, nhưng kể cả những người quả cảm nhất cũng run sợ khi thấy một con rồng.

“Em trai!” *Murtagh* hét lớn khiến Eragon phải che tai. “Anh sẽ đòi máu từ chú mày vì tội làm Thorn bị thương! Cứ chiếm *Dras – Leona* đi. Thành phố chẳng là gì với *Galbatorix*. Nhưng anh thề chú mày sẽ không sống lâu đâu.”

Sau đó Thorn quay người bay về phía bắc *Dras-Leona* và nhanh chóng biến mất sau cụm khói đang bốc lên từ những căn nhà bốc lên từ nhà thờ cháy.

Chương 38

Bên Bờ Hồ Leona

Eragon bước đi trong doanh trại đã chìm trong bóng tối, quai hàm nghiến chặt, tay nắm thành quyền.

Nó đã giành vài giờ cuối cùng để bàn luận cngf Nasuada, Orrik, Arya, Garzhvog, vua Orrin cùng rất nhiều các cố vấn. Họ nói về những sự kiện trong ngày và tình hình hiện tại của Varden. Gần cuối cuộc họp, họ liên lạc với nữ hoàng Islanzadí để thông báo cho bà rằng Varden đã chiếm được Dras – Leona và cái chết của Wyrden.

Eragon không thích giải thích cho bà chuyện một trong những pháp sư lớn tuổi và quyền lực nhất của bà hy sinh ra sao. Nữ hoàng cũng chẳng vui vẻ gì với tin đó. Phản ứng đầu tiên của bà là buồn bã, khiến nó ngạc nhiên; nó cứ nghĩ nữ hoàng không biết Wyrden.

Nói chuyện với Islanzadí khiến tâm trạng của Eragon rất xấu vì nó biết cái chết của Wyrden ngẫu nhiên và không cần thiết thế nào. Nếu như mình đi đầu, mình sẽ là người bị mấy mũi lao chọc thủng, nó nghĩ trong khi đi dạo khắp doanh trại. Hoặc là Arya.

Saphira biết nó định làm gì, nhưng cô nàng quyết định về bãi trống trước lều. Cô nàng chỉ giải thích, Nếu em đi rầm rầm trong doanh trại, Varden sẽ không ngủ được, mà giờ họ đang cần hồi sức. Nhưng đầu óc chúng vẫn kết nối với nhau và nó biết nếu nó cần cô em, cô em nó sẽ đến trong vài giây.

Để không ảnh hưởng gì tới khả năng nhìn trong đêm, Eragon tránh các đồng lửa trại và đuốc đốt sáng trưng trước rất nhiều căn lều, nhưng nó xem xét kỹ từng nguồn sáng một.

Khi đi tìm, nó càng có cảm giác cô nhóc đang trốn tránh nó. Cảm giác của nó với cô nhóc hơn cả tình bạn, chính vì thế cô nhóc biết

được vị trí của nó và trốn tránh nó, nếu nàng muốn. Nhưng nó không nghĩ nàng hèn nhát. Dù cô nhóc còn nhỏ, nhưng lại là một trong những người cứng rắn nhất nó từng gặp, dù là người, thần tiên hay người lùn.

Cuối cùng nó thấy Elva ngồi trước một căn lều nhỏ, không có gì nổi bật, dẹt một cái ổ mèo nằm bên ánh sáng ngọn lửa đang tàn lụi. Bên cạnh cô nhóc là bà bảo mẫu Greta đang ngồi đan lát.

TRONG một lúc Eragon chỉ đứng quan sát. Bà lão chăm chú hơn bình thường và nó không muốn làm phiền bà,

Rồi Elva nói, “Đừng mất tinh thần, Eragon. Không phải khi ngài đã đi được một đoạn đường rất dài.” Giọng cô nhóc nhẹ nhàng đáng ngạc nhiên như thể cô nhóc vừa khóc. Nhưng khi cô nhóc nhìn lên, ánh mắt có chút dữ dội và thách thức.

Greta giật mình khi Eragon tiến tới; bà cầm cuộn len và que đan lại và cúi đầu nói, “Xin chào, Khắc tinh của Tà thần. Tôi mời ngài ăn uống chút gì được không ạ?”

“Không, cảm ơn bà,” Eragon dừng lại trước Elva mà nhìn. Cô nhóc nhìn lại nó một lúc rồi tiếp tục dẹt. Nó hơi nhói lên trong bụng khi nhận thấy màu mắt tím của cô nhóc giống màu đá thạch anh các thầy tu Helgrind dùng để giết Wyrden và giam cầm nó và Arya.

Eragon quỳ gối và nắm lấy một đoạn len, dừng chuyển động của Elva.

“Tôi biết ngài định nói gì,” cô nhóc cất tiếng.

“Có thể,” nó nhả mặt, “Nhưng tôi vẫn phải nói. Em đã giết Wyrden – chính em là người đâm vào ngực anh ấy. Nếu em đi cùng chúng tôi, em có thể báo trước cho anh ấy về cái bẫy. Em có thể cảnh báo cho tất cả chúng tôi. Tôi đã phải giương mắt nhìn Wyrden chết, Arya xé nát nửa bàn tay, chỉ vì em. Vì sự tức giận của em. Vì sự cứng đầu của em. Vì sự kiêu hãnh của em... Em thích ghét tôi cũng được, nhưng em đừng nên khiến những người khác phải hứng chịu tính khí của em. Nếu em muốn Varden thua, vậy thì đi đầu quân cho Galbatorix đi. Đó là điều em muốn đúng không?”

Elva từ từ lắc đầu.

“VẬY thì tôi không muốn nghe em từ chối giúp đỡ Nasuada thêm một lần nào nữa, không cần biết vì lý do gì, dù ân oán của tôi và em như thế nào. Elva Farseer, em không thắng nổi tôi đâu.”

“Ngài không bao giờ đánh bại nổi tôi,” cô nàng lẩm bẩm, giọng đầy cảm xúc.

“Em sẽ bị ngạc nhiên đấy. Em là một tài năng quý giá, Elva. Varden cần em giúp đỡ nhiều hơn bao giờ hết. Tôi không biết chúng ta sẽ đánh bại bạo chúa ở Urû’baen kiểu gì, nhưng nếu em đứng cùng hàng ngũ với chúng tôi – nếu em dùng khả năng của mình chống lại lão – chúng ta có thể có cơ hội.”

Elva dường như đang đấu tranh tư tưởng. Sau đó cô nhóc gật đầu. Eragon thấy cô nhóc khóc, nước mắt tràn ra ào ạt. Nó không thích cô nhóc đau khổ, nhưng nó lại thấy khá hài lòng vì những từ ngữ của mình tác động mạnh tới cô nhóc này tới vậy.

“Tôi xin lỗi,” cô nhóc thì thầm.

Nó thả cuộn len và đứng dậy. “Lời xin lỗi của em không mang Wyrden quay lại. Trong tương lai em nên làm tốt hơn, có thể em sẽ xóa được lỗi lầm.”

Nó gật đầu chào bà Greta này giờ vẫn im lặng, sau đó nó bước vào màn đêm trở về những dãy trại tăm tối.

Anh làm tốt lắm, Saphira nói. TỪ giờ cô nhóc sẽ cư xử khác hơn đó.

Anh hy vọng vậy.

Eragon không quên quở trách Elva. Nó nhớ lại hồi ông Brom và cậu Garrow phạt nó vì phạm lỗi và giờ chính nó lại mắc nhiech một người khác. Nó thấy...khác...và người lớn hơn.

Đó chính là vòng xoay của tạo hóa, nó nghĩ.

Nó đi dạo trong doanh trại, tận hưởng không khí mát mẻ từ hồ bốc lên trong màn đêm đen.

Sau khi chiếm Dras – Leona, Nasuada khiến mọi người ngạc nhiên vì quyết định Varden không đóng quân trong thành phố. Cô không giải thích nhưng Eragon nghĩ rằng sau thời gian bị cầm chân

lâu ngày ở Dras – Leona, cô muốn nhanh chóng tiếp tục tiến tới Urú’baen. Ngoài ra cô không hứng thú cà kê ở trong thành huyấn, nơi số lượng lớn lực lượng tình báo của Galbatorix nằm vùng.

Một khi Varden chiếm cứ các con đường, Nasuada cho một số binh sĩ chốt lại trong thành phố, dưới sự chỉ huy của tướng Martland Râu đỏ. Sau đó Varden rời Dras – Leona và đi về phương bắc, dọc theo nhánh sông xuất phát từ hồ Leona. Trên đoạn đường, những người đưa thư liên tục đi đi về về chuyển tin giữa Varden và Dras – leona vì Martland và Nasuada có nhiều vấn đề cần trao đổi nhằm nắm quyền kiểm soát thành phố.

Trước khi Varden rời đi, Eragon, Saphira và những pháp sư của Blödhgarm trở lại giáo đường giờ đã thành đống tro tàn, mang xác Wyrden về và tìm kiếm thất lũng của Beloth Khôn Ngoan. Saphira chỉ mất vài phút để lật tung đống đá chặn lối vào căn phòng ngầm, giúp Blödhgarm và những tiên nhân khác tìm kiếm thi thể Wyrden. Nhưng họ tìm kiếm bao lâu, dùng bao nhiêu câu thần chú cũng không tìm thấy thất lũng.

Các tiên nhân đã đặt anh lên khiến mang tới một gò đất nhỏ cạnh lạch sông ngoài thành phố. Họ chôn cất anh trong khi hát vài bài ca bi thảm bằng ngôn ngữ cổ - những bài khát rất buồn khiến Eragon khóc không ngừng được và tất cả chim chóc cùng muông thú phải dừng lại lắng nghe.

Tiên nữ tóc bạc Yaela quỳ xuống bên mộ, lấy một quả sồi từ thất lũng và đặt tên chính giữa ngực Wyrden. Sau đó mười hai tiên nhân, bao gồm Arya hát với quả sồi, giúp nó mọc mầm và lớn dần lên, vươn lên bầu trời như một bàn tay.

Khi các tiên nhân hát xong, cây sồi xum xuê lá cành cao sáu mét. Cuối mỗi nhánh là một chùm hoa xanh dài.

Eragon nghĩ rằng đây là một đám tang đẹp nhất nó được tham dự. Nó thích hơn việc người lùn chôn người chết trong những ngôi mộ đá lạnh lẽo, cứng rắn sâu trong lòng đất. Nó thích ý tưởng thân xác một người trở thành nguồn dinh dưỡng nuôi cho cây sống hàng trăm năm sau. Nếu nó chết, nó muốn trở thành một cây táo để bạn

bè và người thân có được quả ngọt sinh ra từ thân xác nó (vấn đề là ai dám ăn?)

Ý tưởng đó khiến nó vui, dẫn theo kiểu bệnh bệnh một chút.

Bên cạnh vào giáo đường tìm kiếm thi thể Wyrden, Eragon cũng làm một vài thứ ở Dras – Leona sau khi nó thuộc về Varden. Với sự đồng ý của Nasuada, nó đã trả tự do cho tất cả nô lệ trong thành phố. Nó còn tự mình vào các trang ấp và các khu bán nô lệ và thả rất nhiều đàn ông, phụ nữ và trẻ em khỏi xiềng xích. Nó rất hài lòng và hy vọng cuộc sống những người nó vừa trả tự do kia sẽ khá hơn.

Khi về gần tới lều nó thấy Arya đợi nó bên ngoài. Eragon rảo bước nhưng trước khi nó kịp mở miệng chào, có ai đó gọi lớn. “Thưa Khắc tinh của Tà thần!”

Eragon quay lại thấy một tiểu đồng của Nasuada đang chạy tới. “Thưa khắc tinh của Tà thần” cậu nhóc nhắc lại, hơi hút hơi rồi cúi chào Arya. “Tiểu thư Nasuada mời ngài tới lều một tiếng trước bình minh ngày hôm sau, để thảo luận với người. Ngài nói sao, thư Tiểu thư Arya?”

“Nói với cô ấy là tôi sẽ có mặt,” Arya trả lời và hơi cúi đầu.

Tiểu đồng cúi đầu lần nữa rồi quay người chạy đi.

“Thật đau đầu, vì cả hai chúng ta cùng giết một Tà Thần,” Eragon cười nhạt nhận xét.

Arya cũng cười nhưng do bóng tối nhìn không rõ. “Vậy chàng muốn ta để Varaug sống?”

“Không... Không muốn.”

“Tôi có thể để hẳn làm nô lệ, dưới sự kiểm soát của mình.”

“Giờ nàng đang trêu tôi,” nó nói.

Nàng vui thích cười.

“Có lẽ tôi nên gọi nàng là Công chúa vậy – Công chúa Arya.” Nó lại nói, thích thú nghe từ đó phát ra từ miệng mình.

“Chàng đừng gọi tôi thế,” cô nghiêm túc hơn nói. “Tôi không phải công chúa.”

“Vì sao? Mẹ nàng là nữ hoàng. Thế sao nàng lại không phải công chúa. Tước hiệu của bà ấy là dröttning, của nàng là dröttningu. Cái

đầu nghĩa là “nữ hoàng” và cái sau là...”

“Không có nghĩa là ‘công chúa,’” nàng nói. “Không hẳn. Trong ngôn ngữ loài người không có từ tương đương.”

“Nhưng nếu mẹ nàng băng hà hoặc nhường ngôi, nàng sẽ trở thành người trị vì giống loài mình, đúng không?”

“Không đơn giản thế.”

Arya không hứng thú giải thích nhiều hơn, vì thế Eragon nói. “Nàng muốn vào không?”

“Muốn,” nàng nói.

Eragon mở cửa lều và Arya đi vào. Sau khi nhìn thoáng qua Saphira – đang nằm cuộn tròn gần đó, thở nặng nề trong cơn ngủ sâu – Eragon đi vào theo.

Nó tới ngọn đèn đặt ở giữa lều và thì thầm, “Istalrí,” chứ không dùng *brisingr* vì lo thanh kiếm phát hỏa. Ngọn lửa tỏa ánh sáng ấm áp khiến căn lều đã chiến trở nên ấm cúng hơn hẳn.

Họ ngồi xuống và Arya nói. “Tôi tìm thứ này trong những đồ của Wyrden, tôi nghĩ chúng ta nên cùng nhau thưởng thức.” Từ trong túi quần, nàng lấy ra một bình thót cổ bằng gỗ, to bằng lòng bàn tay Eragon. Nàng đưa cho nó.

Eragon mở lọ và ngửi. Nó nhướn mày khi ngửi thấy mùi chất lỏng rất mạnh, ngọt ngào.

“Là *faelnirv*?” nó hỏi, nói ra tên thứ đồ uống thần tiên làm từ cây cơm cháy mà Nari từng gọi là ánh trắng.

Arya cười, giọng vang như sắt tôi luyện tốt. “Đúng, nhưng Wyrden cho thêm vài phụ gia.”

“Thế à?”

“Là một loại cây sinh trưởng ở phía đông Du Weldenvarden, bên bờ hồ Röna.”

Nó nhíu mày. “Tôi biết tên cây đó không?”

“Có thể nhưng cũng chẳng quan trọng. Thôi uống thử đi. Chàng sẽ thích cho xem; ta thề.”

Sau đó nàng lại cười khiến nó chần chừ. Nó chưa bao giờ thấy nàng như thế. Nàng kỳ lạ và liêu lĩnh. Nó ngạc nhiên vì nhận ra

nàng đã say.

Eragon lưỡng lự. Nó không biết ông Glaedr có quan sát họ không. Sau đó nó rót thứ chất lỏng đó và nuốt. Nó khác: mạnh, có mùi xa, giống mùi xạ của chồn mactet hay chồn ecmin.

Eragon nhăn mặt kiềm chế cảm giác muốn nhổ ra khi faelnirv thiêu cháy cổ họng nó. Nó uống một ngụm nhỏ hơn và trả cái bình cho Arya để cô uống.

Hôm qua là một trong những ngày đẫm máu và rùng rợn. Nó dùng cả ngày chỉ để đánh đấm, giết chóc và suýt giết chết chính mình. Giờ nó muốn được giải thoát... Nó muốn quên. Sự căng thẳng ăn sâu vào tận trong đầu óc nó. Nó cần có một thứ gì đó. Một thứ gì đó từ bên ngoài, kể cả những thứ cực kỳ bạo lực, nhưng phải từ bên ngoài chứ không phải bên trong.

Khi Arya đưa bình lại cho nó, nó uống một ngụm lớn rồi cười không nín được.

Arya nhướn mày đánh giá nó. “Chàng cười gì?”

“Cái này...Chúng ta... Chúng ta vẫn còn sống, và chúng” - nó phẩy tay về phía Dras – Leona - “thì không. Cuộc sống khiến tôi vui, sự sống và cả cái chết.” Nó bắt đầu thấy ấm bụng, tai ngựa ngựa.

“Sống là tốt,” Arya nói.

Họ tiếp tục chuyền nhau bình rượu tới khi không còn giọt nào. Eragon nhét hũ nút lại – nó phải nỗ lực mãi vì ngón tay nó cứ lỏng ngóng vụng về, vông đang chao đảo như thể nó đang ngồi trên một con thuyền lênh đênh trên biển.

Nó trả cái bình rỗng cho Arya. Nàng cầm lấy, nó nắm tay nàng, tay phải nàng và giơ về phía ánh sáng. Không thấy vết thương. “Blödhgarm chữa hả?” Eragon nói.

Arya gật đầu và nó thả tay nàng ra. “Hầu như vậy. Giờ tôi toàn quyền sử dụng tay rồi.” Nàng mở và nắm tay vài lần. :Nhưng một phần da dưới ngón cái vẫn không có cảm giác.” Nàng đung ngón trở tay trái chỉ vào.

Eragon vươn tay nhẹ nhàng chạm vào. “Đây à?”

“Đây,” nàng nói và đẩy tay nó sang phải một chút.

“Blödhgarm không làm được gì sao?”

Nàng lắc đầu. “Ông ta đã dùng sáu câu thần chú nhưng các dây thần kinh vẫn không liền lại nổi.” Nàng tạo ra một cử động tùy tiện. “Cũng chẳng sao. Tôi vẫn bắn cung và vung kiếm được. Thế là đủ.”

Eragon chân chừ rồi nói. “Nàng biết đó... tôi rất cảm ơn vì điều nàng làm – nàng đã cố làm. Tôi thấy có lỗi khi nàng mang một vết thương cả đời thế. Nếu tôi có thể tránh được chuyện đó xảy ra...”

“Đừng cảm thấy có lỗi chứ. Chúng ta không thể đi qua một đời mà không mang một vết sẹo. Kể cả khi chàng không muốn. Nhờ những vết thương chúng ta mới biết thực lực kẻ thù và khả năng của mình.”

“Bà Angela cũng nói tương tự - rằng nếu nàng không mang sẹo, nàng sẽ chỉ là một kẻ hèn nhát hoặc tệ hơn.”

Arya gật đầu. “Có chút đúng.”

Nó tiếp tục nói cười khi đêm dần trôi. Hơi rượu không hề yếu đi mà còn mạnh hơn. Eragon mơ hồ choáng váng. Nó thấy những mảng đen trong lều đang lượn lờ và những ánh sáng lập lòe kỳ lạ - trông như khi nó nhắm mắt trong đêm - trôi trước mắt nó. Tai nó nóng như sốt và da lưng ngứa ngáy nhưng kiến bò. Ngoài ra, những âm thanh được khuếch đại - tiếng côn trùng kêu, tiếng đuốc cháy lách tách ngoài lều; chúng cứ lùng bùng trong tai nó khiến nó khó lòng nghe thấy gì khác.

Mình bị trúng độc ư? Nó tự hỏi.

“Cái gì thế?” Arya hỏi vì để ý tới biểu tình kỳ lạ của nó.

Nó liếm môi vì giờ môi nó khô tới đau nhức và nói cho nàng nghe những gì nó cảm thấy.

Arya cười và ngửa mặt về sau, đôi mắt gần như nhắm. “Cũng đúng thôi. Nhưng tới bình minh chàng sẽ thấy đỡ. Tới lúc đó, hãy thư giãn và để bản thân hưởng thụ thôi.”

Eragon suy nghĩ mông lung một hồi trước khi từ bỏ dùng thần chú thanh tỉnh đầu óc - nếu như nó còn làm nổi.

Thế giới đảo lộn xung quanh nó. Eragon giờ mới thấy nó dựa vào các giác quan nhiều thế nào để biết đâu là thật đâu là giả. Nó dám thế là những đốm sáng có ở đó dù đầu óc nó biết thừa đó chỉ là ảo

giác do faelnirv tạo ra mà thôi.

Nó và Arya tiếp tục nói chuyện, nhưng cuộc nói chuyện chẳng đến đâu đến đâu. Nhưng nó tin rằng cuộc nói chuyện này cực kỳ quan trọng dù nó chẳng biết vì sao hoặc nó có còn nhớ nổi không.

Một lúc sau Eragon nghe có tiếng nhạc của ống sáo sậy trầm mang âm cổ vang tới từ nơi nào đó trong trại. Lúc đầu nó nghĩ mình tưởng tượng ra thôi, nhưng sau nó thấy Arya nghiêng đầu hướng về phía phát ra tiếng nhạc như thể nàng cũng đang lắng nghe.

Ai đang chơi và vì sao, Eragon không biết. Nó cũng chẳng quan tâm. m thanh như thể xuyên qua màn đêm, như một ngọn gió cô độc và lạc lõng.

Nó nghiêng đầu lắng nghe, mắt lim dim trong khi những hình ảnh tưởng tượng nháy múa trong đầu óc, faelnirv là chất xúc tác giúp âm nhạc tạo nên hình ảnh.

Tiếng nhạc càng lúc càng hoang dại hơn, từ trầm buồn thành giục giã, các nốt nhạc lên bổng xuống trầm rất nhanh, rất quyết liệt, rất phức tạp, rất đáng sợ khiến Eragon bắt đầu lo cho sự an nguy của người nhạc công. Để chơi nhanh và kỹ nghệ như thế này là không bình thường, cho dù đó là thần tiên.

Arya cười khi nhạc lên cao độ. Nàng loạng choạng đứng lên, hai tay giơ cao quá đầu. Nàng dậm chân và vỗ tay – một lần, hai lần, ba lần – sau đó, Eragon ngạc nhiên khi thấy nàng nhảy. Lúc đầu nàng chuyển động chậm, gần như lả lướt, sau đó tốc độ tăng lên cho tới khi hòa nhịp với giai điệu.

Bản nhạc lên đỉnh điểm rồi từ từ nhẹ nhàng như lúc đầu. Nhưng trước khi tiếng nhạc kết thúc, một cái nhói đột ngột khiến Eragon gãi bàn tay phải. Cùng lúc, nó cảm giác trong đầu óc nhói đau, lá chắn phòng thủ sẵn sàng, báo hiệu cho nó nguy hiểm đang tới.

Một giây sau có tiếng rỗng rỗng lên trên đầu.

Eragon lạnh người.

Tiếng rỗng đó không phải của Saphira.

Chương 39

Lời Thề Của Kỵ Sĩ Rồng

Eragon nắm lấy thanh *Brisingr*, sau đó, nó cùng Arya lao ra khỏi lều.

Eragon loạng choạng bước ra. Nó khụy chân xuống vì mặt đất như đang dẫy sóng. Nó nắm lấy một túm cỏ, dùng như mỏ neo giữ mình đợi cơn chóng mặt qua đi.

Khi nhìn lên, nó phải nheo mắt lại. Ánh đuốc gần đó sáng rực rỡ tới đau mắt; ánh lửa chập chờn trước mắt nó như những con cá, có điều sống nhờ dầu.

Mất thăng bằng rồi, Eragon nghĩ. Không thể tin vào thị giác nữa. Phải thanh tỉnh đầu óc thôi. Phải...

Nó thấy có gì đó chuyển động nên lùi lại. Đuôi *Saphira* quẹt qua nó, chỉ các đầu nó vài cm, sau đó đập phải lều nó, bẻ gãy các cột gỗ như thể chúng là những cành cây khô.

Saphira gầm gừ, cắn vào không khí khi đứng dậy. Sau đó cô nàng dừng lại vì bối rối.

Anh nhỏ bé, cái gì...

m thanh như tiếng gió lộng khiến cô nàng dừng lại. Từ trên bầu trời đen kịt, *Thorn* xuất hiện, đỏ như máu và lấp lánh như những ngôi sao. Hẳn hạ xuống gần trại của *Nasuada* và mặt đất rung lên dưới sức nặng của hắn.

Eragon nghe tiếng lính cận vệ của *Nasuada* hô vang; sau đó *Thorn* tạt chân trước qua mặt đất và một nửa số âm thanh đó câm bặt.

Dưới lực tấn công của con rồng đỏ, vài chục người lính ngã xuống hoặc bắn đi vào các lều, làm ngã vài người lính canh đang chạy tới.

Tiếng kèn vang lên trong doanh trại. Cùng lúc, tiếng giao đấu

vang lên ngoài hàng phòng thủ khiến Eragon nghĩ có thêm một cuộc tấn công nữa từ phía bắc.

Có bao nhiêu lính? Nó nghĩ. Chúng ta có bị bao vây chưa? Sự hoảng sợ làm lu mờ các giác quan và khiến nó mù quáng muốn chạy trong màn đêm. Nhưng nó biết ý nghĩ đó là do tác động của faelnirv nên nó đứng im.

Nó thì thầm một câu thần chú trị thương, hy vọng nó có thể đảo ngược tác dụng của chất lỏng, nhưng không ích gì. THất vọng, nó cẩn thận đứng dậy, rút thanh Brisingr và đứng cạnh Arya khi tên người lính khác chạy tới. Eragon không biết nó sẽ đánh đấm thế nào. Không phải trong điều kiện hiện tại.

Khi những tên lính chỉ còn cách khoảng sáu mét thì Saphira gầm vang và dùng đuôi quét bay chúng. Eragon – cảm nhận được Saphira định làm gì – liềm ôm lấy Arya và chính mình, nhờ sự tương trợ lẫn nhau để có thể đứng vững.

Sau đó Blödhgarm và một tiên nhân khác, Laufin bước ra từ mê cung lều trại trước khi họ có thể đứng lại. Những tiên nhân khác bám sát gót.

Một toán lính khác, hơn hai mươi tên chạy tới chỗ Eragon và Arya như thể chúng thừa biết tìm họ ở đâu.

Các tiên nhân dàn hàng ngang trước Eragon và Arya. Nhưng trước khi chúng tới được tầm kiếm của các tiên nhân, một trong các lều mở ra và bà Angela hét vang, khiến chúng ngạc nhiên.

Bà lang mặc bộ đồ ngủ màu đỏ, mái tóc xoăn rối tung, hai tay vằm hai bàn chải len. Chúng dài gần một mét và có hai hàng răng sắt ở một đầu. Những chiếc răng sắt dài hơn nửa cánh tay Eragon và sắc như đầu mũi kim – nó biết nếu chạm vào, nó sẽ bị nhiễm độc máu từ sợi len trên đó.

Hai tên lính ngã xuống khi bà Angela cầm bàn chải len lên người, cào răng lược lên áo giáp chúng. Bà lang lùn hơn vài tên lính tới 30 phân nhưng bà không hề sợ hãi khi tả hữu xung đột giữa chúng. Ngược lại, bà là một bức tranh hung bạo, với mái tóc xõa tung, tiếng hét cùng biểu tình trong đôi mắt đen.

Những tên lính bao vây bà Angela và siết chặt vòng vây. Eragon không còn thấy bà và trong phút chốc, nó lo sợ bà sẽ thua.

Rồi, từ trong doanh trại, nó thấy Solembum chạy tới đám lính, tai dính sát da đầu. Càng nhiều mèo ma bám theo sau: hai mươi,, ba mươi, bốn mươi – một đàn và tất cả đều trong dạng thú.

Những tiếng rít, rống, gào thét vang động khi ma mèo lao vào tụi lính, kéo chúng xuống đất, dùng móng vuốt và răng nanh cắn xé chúng. Nhưng tên lính cố hết sức chống trả nhưng chúng làm sao có thể địch lại những con mèo lớn xác, dữ tợn kia.

Toàn bộ sự việc, từ khi bà lang xuất hiện tới sự can thiệp của bầy ma mèo khiến Eragon không kịp phản ứng. Nó chớp mắt và liếm môi, cảm thấy có chút mơ hồ về những gì xảy ra xung quanh.

Sau đó Saphira nói, Nhanh, lên lưng em, rồi cô em ngồi xuống để nó trèo lên lưng.

“Đợi đã,” Arya noi và đặt tay lên vai nó. Nàng nói vài từ bằng ngôn ngữ cổ. Một giây sau, sự hỗn loạn trong đầu óc Eragon tan biến và nó thấy mình kiểm soát lại được cơ thể.

Nó liếc nhìn cảm ơn Arya rồi ném vỏ bao Brisingr vào trong lều, leo lên chân phải cô nàng và ngồi yên vị ở vị trí quen thuộc ở cổ. Không có yên, những vảy sắc nhọn châm chọc vào chân nó, khiến nó nhớ tới chuyến bay đầu tiên.

“Chúng ta cần Dauthdaert,” nó hét gọi Arya.

Nàng gật đầu và chạy về lều mình cách đó mấy chục mét, về phía đông doanh trại.

Một tư tưởng khác, không phải của Saphira, ép lên đầu óc Eragon khiến nó rút tư tưởng mình về để bảo vệ bản thân. Sau đó nó nhận ra tư tưởng đó của Glaedr nên để cho ông rỗng vầng vàng vượt qua lá chắn bảo vệ.

Ta sẽ giúp, Glaedr nói. Đằng sau từ ngữ của ông, Eragon cảm thấy có cơn giận dữ kinh khủng hướng vào Thorn và Murtagh, một cơn giận đủ đốt cháy thế giới thành từng mảnh vụn. Hợp nhất tư tưởng với ta, Eragon, Saphira. Cả người nữa, Blödhgarm, và người, Laufin, cũng như tất cả các tiên nhân khác. Hãy để ta nhìn qua mắt

các người, nghe qua tai các người, để ta đưa ra lời khuyên các người nên làm gì và ta sẽ cho các người mượn sức mạnh khi cần.

Saphira nhòai lên, nửa bay nửa đi giữa các dãy trại về phía con rồng đỏ Thorn. Các tiên nhân theo sau bên dưới, giết bất cứ tên lính nào họ đụng độ.

Saphira có lợi thế về chiều cao vì hiện tại Thorn vẫn trên mặt đất. Cô nàng hướng xuống – có chủ đích để đốt cháy lưng Thorn và nhằm hàm răng vào cổ hắn – nhưng khi con rồng đỏ thấy cô nàng tới, nó gầm ghè quay mặt nhìn cô nàng, co người lại như một con cún con đối mặt với con chó to hơn.

Eragon chỉ có thời gian để để ý yên cương của Thorn trống không thì con rồng đỏ dùng cái chân trước cơ bắp to dùng đánh bả Saphira. Bàn chân nặng nề của nó vờn trong không khí nghe vun vút. Trong cảnh tranh tối tranh sáng, móng vuốt của hắn trắng tới ghê người.

Saphira tránh sang một bên, vặn mình để tránh cú tấp. Mặt đất và bầu trời xoay đảo quanh Eragon. Khi nó nhìn lên doanh trại thì một bên cánh phải của Saphira đã xé nát lều một ai đó.

Lực xoay khiến Eragon lùi người lại. Những vẩy sáng của cô nàng bắt đầu trượt trên chân nó. Nó ép sát đùi và nắm chặt cương trước mặt, nhưng chuyển động của Saphira quá khủng khiếp khiến nó không chịu nổi. Một giây sau, nó tuột tay và bay trong không khí, không biết đâu là trên đâu là dưới.

Khi ngã, nó vẫn nắm chặt Brisingr và kéo thanh kiếm xa người; dù có lưới bảo vệ hay không, thanh kiếm vẫn có thể làm nó bị thương vì bà Rhunön đã niệm chú vào đó.

Anh bé!

“Letta!” Eragon hét và với một cú nảy, nó dừng chết trên trười, chỉ cách mặt đất ba mét. Trong khi thế giới tiếp tục đảo lộn, nó thoáng thấy những đường nét lấp lánh của Saphira khi cô nàng đảo người đỡ nó.

Thorn gầm vang và làm thiêu cháy vài lều giữa hắn và Eragon bằng ngọn lửa trắng nóng dội từ trên trời xuống. Tiếng hét tức giận

vang lên khi những người đàn ông bị chết cháy.

Eragon giơ tay che mắt. Phép thuật bảo vệ nó khỏi những vết thương nghiêm trọng nhưng nhiệt độ không dễ chịu chút nào. Anh ổn, đừng quay lại, nó nói không chỉ với Saphira mà còn với ông Glaedr và các tiên nhân. Mọi người phải ngăn con rồng đó s lại. Tôi sẽ gặp mọi người ở lều chỉ huy của Nasuada.

Saphira rõ ràng là không đồng ý nhưng vẫn tấn công Thorn tiếp.

Eragon loại bỏ câu thần chú và ngã xuống đất. Nó hạ cánh nhẹ nhàng sau đó chạy giữa những căn lều cháy, rất nhiều trong số đó đã đổ sập, chỉ còn lại những đốm sáng vàng cam.

Khói và mùi vải bao bố đi đốt khiến Eragon khó thở. Nó ho, mắt chảy nước làm giảm thị lực.

Trước đó vài trăm mét, Saphira và Thorn đang quần nhau. Hai kẻ khổng lồ trong màn đêm. Eragon cảm thấy một nỗi sợ bản năng. Nó đang chạy về phía chúng, về phía hai sinh vật đang gặm ghé, đớp tấp nhau, lớn bằng cả một tòa nhà – Thorn còn lớn hơn thế – có móng vuốt, răng nanh, ngạnh lớn hơn cả người nó? Kể cả sau khi nỗi sợ qua đi, nó vẫn hơi run khi chạy lên.

Nó hy vọng Roran và Katrina an toàn. Lều của họ ở phía bên kia doanh trại, nhưng Thorn và những tên lính có thể hướng tới đó bất cứ lúc nào.

“Eragon!”

Arya xuất hiện khỏi đám cháy, mang theo thanh Dauthdaert ở tay trái. Quầng sáng xanh mờ bao phủ lưỡi thương có ngạnh, dù quầng sáng khó thấy trong màn lửa ngút trời. Đi cạnh nàng là Orik, đang dạo qua những lưỡi lửa như thể chúng chẳng hơi nước là mấy. Người lùn không mặc áo giáp và đội mũ trụ. Anh ta cầm chiếc búa cổ Volund bằng một tay còn tay kia cầm khiên tròn. Máu nhều xuống từ lưỡi búa.

Eragon vẫy tay hét gọi họ, mừng vì có bạn bè sát cánh. Khi tới nơi, Arya đưa nó cây thương nhưng Eragon lắc đầu. “Giữ đi!” nó nói. “Chúng ta sẽ có cơ hội chặn Thorn nếu nàng dung Niernen còn tôi dùng Brisingr.

Arya gật đầu và nắm chặt cây thương. Lần đầu tiên, Eragon tự hỏi với vị trí một thần tiên nàng có thể tự mình giết rồng không. Sau đó nó bỏ qua ý nghĩ đó. Nếu nó biết gì về Arya thì cô luôn làm điều cần thiết, dù khó thế nào.

Thorn đâm móng vào lồng ngực Saphira, Eragon cảm nhận được nỗi đau qua kết nối giữa chúng. Từ tư tưởng của Blödhgarm, nó biết các tiên nhân đã tới gần con roongf, và đang bận rộn chiến đấu với những tên lính. Nhưng họ không dám lại gần Thorn hay Saphira vì sợ bị đâm bẹp.

“Đằng này,” Orik nói, rồi chỉ cây búa vào đám lính đang di chuyển giữa các căn lều cháy.

“Kệ chúng,” Arya nói. “Chúng ta phải giúp Saphira.”

Orik cầu nài. “Được, vậy chúng ta đi.”

Thế là ba người bọn họ lao về phía trước, nhưng Eragon và Arya nhanh chóng bỏ Orik lại. Người lùn không thể nào đuổi kịp họ, dù người đó có khỏe và săn chắc như Orik.

“Đi tiếp đi!” Orik hét từ đằng sau. “Tôi sẽ theo nhanh nhất có thể!”

Khi Eragon tránh những mảnh vải cháy bay trong không khí, nó thấy Nar Garzhvog quần nhau với một nhóm mười tên lính. Kull có sừng có vẻ biến dạng dưới ánh lửa, môi ông vén lên để lộ răng nanh, bóng tối của hàng lông mày rậm làm mặt ông có vẻ độc ác, nguy hiểm, như thể xương sọ bị đục một lỗ. Ông ta dùng tay không nắm lấy một tên lính và xé đôi người hấn dễ dàng như Eragon xé gà rán.

Đi thêm vài bước, những căn lều cháy không còn. Ở bên kia đống lửa, mọi thứ trở nên hỗn loạn.

Blödhgarm và hai pháp sư khác đứng đối diện với những tên mặc áo choàng đen mà Eragon đoán là pháp sư Triều đình. Cả chúng và thần tiên đều không đứng đây, dù mặt biểu lộ sự căng thẳng vô cùng. Hàng tá lính nằm chết trên mặt đất, vài người chạy trốn, vài tên mang những vết thương lớn đến nỗi Eragon biết chúng là những kẻ không còn biết đau.

Nó không nhìn thấy những tiên nhân khác nhưng nó có thể cảm

nhận sự hiện diện của họ ở cạnh căn lều chỉ huy màu đỏ của Nasuada, ở trung tâm trận tàn phá.

Những nhóm ma mèo đuổi những tên lính tới lui trên trảng trống quanh lều chỉ huy. Vua Nửa vuốt và phu nhân, Thợ săn Đêm dẫn đầu hai nhóm; Solembum dẫn nhóm thứ ba.

Đứng gần lều chỉ huy là bà lang đang đấu với một gã cao lớn, lực lưỡng – bà dùng bàn chải lông, hẳn một tay cầm mâu một tay cầm néo. Cả hai có vẻ ngang cơ dù khác nhau về giới tính, cân nặng, chiều cao, phạm vi đánh, và vũ khí.

Eragon ngạc nhiên thấy Elva cũng ở đó, ngồi trên một cái thùng. Cô nhóc phù thủy khoanh tay quanh bụng và có vẻ bệnh sắp chết, nhưng cô nhóc cũng tham gia trận chiến theo cách của riêng mình. Bao quanh cô nhóc là một tá lính và Eragon thấy cô nhóc đang nói liến thoắng với họ. Khi cô nhóc nói, những người xung quanh phản ứng khác nhau: kẻ đứng chết trân tại chỗ; kẻ gào khóc và dùng tay che mặt; có kẻ quỳ gối và dùng dao đâm vào ngực; kẻ hạ vũ khí chạy khỏi doanh trại nhưng cũng có những kẻ nói bập bê như kẻ ngốc. Không ai cầm vũ khí chống lại cô nhóc và không ai tiếp tục tấn công người khác.

Lờ mờ bên trên đống lộn xộn và hai ngọn núi sống, Saphira và Thorn. Chúng dẹp sạch bên trái lều chỉ huy và vòng quanh nhau, giẫm nát hết lều này tới lều khác. Những ngọn lửa xuất hiện trên lỗ mũi và khẻ hở giữa những cái răng sắc như kiếm.

Eragon chần chừ. Mớ hỗn độn những chuyển động và âm thanh quá mạnh, nó không biết ở đâu cần nó nhất.

Murtagh? Nó hỏi Glaedr.

Chúng ta đang tìm hấn nếu hấn ở đây. Ta không cảm nhận được tư tưởng của hấn, nhưng cũng khó vì có quá nhiều người và câu thần chú ở một nơi. Quay liên kết của họ, Eragon có thể biết ông rồng vàng đang làm nhiều hơn chỉ nói chuyện với nó; Glaedr đang đồng thời lắng nghe suy tưởng của Saphira và thần tiên, cũng như giúp Blödhgarm và hai người đồng hành chống lại những pháp sư triều đình.

Eragon tự tin rằng họ có thể đánh bại pháp sư cũng như bà Angela và Elva sẽ thừa sức bảo vệ mình khỏi sự uy hiếp của bọn lính. Nhưng Saphira đã bị thương vài nơi và cô nàng đang vất vả giữ không cho Thorn tấn công phần còn lại của doanh trại.

Eragon liếc nhìn thanh Dauthdaert trên tay Arya rồi nhìn những con rồng. Chúng ta phải giết hắn, Eragon nghĩ và trái tim chùng xuống. Sau đó mắt nó nhìn Elva và một ý tưởng mới nảy sinh trong đầu nó. Những từ ngữ của cô nhóc còn mạnh hơn bất cứ loại vũ khí nào; không ai, kể cả Galbatorix có thể chịu nổi chúng. Nếu cô nhóc có thể nói chuyện với Thorn, cô nhóc sẽ đuổi được hắn đi.

Không! Glaedr gầm lên. Trò chỉ tốn thời gian thôi. Tới với con rồng của trò đi – ngay! Cô nhóc cần sự giúp đỡ của trò. Trò phải giết Thorn, chứ không phải dọa nó chạy mất! Nó đã hỏng, và con không thể làm gì để cứu nó.

Eragon nhìn Arya và nàng nhìn nó.

“Elva có thể nhanh hơn,” nó nói.

“Chúng ta có thanh Dauthdaert...”

“Quá nguy hiểm. Quá khó.”

Arya lưỡng lự rồi gật đầu. Họ cùng nhau bước tới với Elva.

Trước khi bước tới chỗ cô nhóc, Eragon nghe có tiếng hét nghẹt lại. Nó quay lại, hoảng hốt thấy Murtagh bước ra khỏi lều chỉ huy, nắm lấy cổ tay Nasuada mà kéo.

Tóc Nasuada rơi tung. Một vết sẹo xấu xí kéo dài trên má cô và chiếc váy vàng bị rách nhiều chỗ. Cô đá vào đầu gối Murtagh, nhưng gót chân nảy ra vì lá chắn, còn Murtagh không bị ảnh hưởng gì. Hắn bạo lực kéo cô tới gần hơn rồi dùng chuôi Zar’roc đánh vào thái dương cô, khiến cô bất tỉnh.

Eragon hét lên và lao tới.

Murtagh liếc qua nó. Sau đó hắn bỏ kiếm vào bao, vác Nasuada lên vai và quỳ một bên gối, cúi đầu như thể cầu nguyện.

Cơn đau nhói từ Saphira khiến Eragon xao lãng, cô nàng hét lên. “Cẩn thận! Hắn muốn thoát!”

KHi Eragon leo qua chồng xác chết, nó liêu lĩnh liếc lên. Nó thấy

cái bụng sáng lấp lánh của Thorn và đôi cánh màu nhung che hết nửa số vì sao trên trời. Con rồng đỏ hơi quay mình lao xuống, như một chiếc lá lớn và nặng.

Eragon lùi về một phía và lăn về sau lều, cố gắng tăng khoảng cách giữa nó và con rồng. Một tảng đá đập vào vai nó.

Không chậm lại, Thorn chạm đất bằng chân phải to bằng cả một thân cây và đặt bàn chân to tướng gần Murtagh và Nasuada. Móng vuốt của hắn ấn sâu vào đất, cày sâu vài chục phân khi nhấc hai người lên.

Sau đó, với một tiếng gầm chiến thắng và tiếng vỗ cánh huých ghê rợn, Thorn bay khỏi doanh trại.

TỪ nơi Saphira và Thorn vừa quần nhau, Saphira đuổi theo, máu chảy ra từ những vết cắn và cào xước trên chân. Cô nàng nhanh hơn Thorn nhưng dù có đuổi kịp, Eragon cũng không nghĩ cô em nó làm sao mà cứu Nasuada trong khi không làm cô bị thương.

Một trận gió thổi vào tai nó khi Arya tăng tốc vọt qua. Nàng chạy trên một đồng thung và nhảy cao lên trời, hơn bất cứ một thần tiên nào có thể. Nàng với lấy đuôi Thorn và dùng đưa như thể một vật trang trí.

Eragon bước nửa bước theo sau như định ngăn cô, rồi nguyên rủa và gầm lên, "Audr!"

Câu thần chú giúp nó bắn lên trời như một mũi tên. Nó vươn tư tưởng tới Glaedr và con rồng già cho nó năng lượng/ Eragon đốt cháy toàn bộ năng lượng vừa nhận, không cần quan tâm tới hậu quả, chỉ muốn tóm được Thorn trước khi chuyện gì đó kinh khủng xảy ra cho Nasuada hay Arya.

Khi va chạm vào Saphira, Eragon quan sát Arya bắt đầu leo lên đuôi Thorn. Nàng nắm lấy ngạnh trên xương sống bằng tay phải, sử dụng chúng như thang. Bằng tay trái, nàng đâm Dauthdaert vào Thorn, dùng lưỡi thương để đẩy mình đi cao hơn và cao hơn. Thorn uốn éo để tấp nàng như một con ngựa bị ruồi muỗi làm phiền, nhưng nó tấp trượt.

Sau đó, máu con rồng đỏ chảy ra từ cánh và chân và, với hàng

hóa quý giá đang mang sát ngực, nó lao xuống đất, với những đường lượn xoắn ốc chết người. Thanh Dauthdaert xé toạc da thịt Thorn và Arya đứng trên người nó dùng tay phải cầm cây thương – bàn tay yếu, bị thương trong trận tập kích dưới Dras – Leona.

Trước khi những ngón tay lỏng ra và rơi khỏi Thorn, cô giang tay chân như nan xe. Chắc chắn cô dùng thần chú để bay từ từ trong bầu trời đêm. Qua thứ ánh sáng từ Dauthdaert trên tay, Eragon thấy nàng như một con đom đóm xanh lập lòe trong bóng tối.

Thorn dang cánh và bay về phía nàng. Arya quay đầu nhìn qua Saphira rồi quay người đối diện với Thorn.

Ánh sáng hiếm ác xuất hiện giữa hàm Thorn và một giây sau, ngọn lửa hung tàn ào ra từ mồm hăn, bao gọn Arya.

Lúc đó, Eragon chỉ còn cách nàng chưa đầy 17m – đủ gần để nhiệt độ khiến má nó nóng bỏng.

Ngọn lửa tan dần để lộ Thorn đang quay đi khỏi Arya, bay nhanh nhất có thể. Trong khi đó, hăn vẫy đuôi trong không nhanh nhất để nàng đừng mong tránh nổi.

“Không!” Arya thét lên.

Một tiếng rắc và đuôi hăn đập vào Arya. Nó khiến cô rơi vào bóng tối, như một viên đá bị ná cao su bắn đi. Thanh Dauthdaert rời khỏi tay cô rơi xuống, ánh sáng từ nó mờ nhạt và nhanh chóng biến mất.

Dường như có cái vòng sắt quấn chặt quanh ngực Eragon, bóp nghẹt hơi thở của nó. Thorn bỏ đi nhưng Eragon vẫn có thể tóm được hăn nếu lấy thêm năng lượng từ Glaedr. Nhưng kết nối của nó với Glaedr càng lúc càng mong manh và Eragon không có cơ hội đánh bại Thorn và Murtagh một mình và trên không trung, không phải khi Murtagh có hàng tá hoặc có thể nhiều hơn những Eldunari.

Eragon chửi thề rồi chấm dứt câu thần chú giúp nó bay trên trời và lao đầu xuống tìm Arya. Gió rít bên tai, thổi tạt tóc và quần áo nó, thổi dẹt má nó, khiến nó nhắm chặt mắt. Một con côn trùng bay trúng cổ nó; lực đập mạnh như thể nó bị đá cuội ném trúng.

Khi ngã xuống, Eragon dùng tư tưởng tìm kiếm Arya. Nó cảm thấy có gì đó trong bóng tối bên dưới khi Saphira xuất hiện dưới nó,

vảy không còn lấp lánh dưới ánh sao. Cô nàng quay ngược lại cho Eragon thấy một vật nhỏ tối trong bàn chân trước.

Một nỗi đau chạm vào trí óc Eragon, sau đó mọi sự qua đi và Eragon không thấy gì nữa.

Anh bé à, em tóm được cô ấy rồi, Saphira nói.

“Letta,” Eragon nói và nó chậm lại rồi dừng hẳn,

Nó tìm Thorn một lần nữa nhưng chỉ thấy vài ngôi sao và màn đêm đen. Đàng đông nó nghe có tiếng đập cánh nho nhỏ rồi chìm vào im lặng.

Eragon nhìn doanh trại quân Varden. Những ngọn lửa tỏa ánh vàng cam và những cột khói bốc lên. Hàng trăm lều bị vùi dập trong đất cát cùng rất nhiều người không trốn kịp khi Thorn đánh úp. Nhưng những người đó không phải nạn nhân duy nhất của trận tấn công. Từ độ cao của mình, Eragon không thể nhìn rõ từng thi thể, nhưng nó biết rất nhiều binh lính đã tử trận.

Vị khói tràn vào miệng Eragon. Nó rùng mình, nước mắt của giận dữ và sợ hãi cùng thất vọng che mờ mắt nó. Arya bị thương – có lẽ đã chết. Nasuada đã đi mất, bị bắt cóc và cô sẽ sớm bị những kẻ hành hình độc ác của Galbatorix hành hạ.

Eragon thấy vô vọng.

Giờ họ tiếp tục thế nào đây? Sao họ mong chiến thắng khi không còn Nasuada dẫn dắt?

Chương 40

Hội Nghị Của Những Vị Vua

Sau khi hạ cánh tại doanh trại của quân Varden cùng Saphira, Eragon trượt xuống bên cạnh cô ả và chạy tới bãi cỏ mà Saphira đã nhẹ nhàng thả Arya xuống.

Nàng tiên nằm úp mặt xuống đất, khuôn mặt ử rữ và toàn thân bất động. Khi Eragon lật Arya lên, mắt nàng chớp chờn mở. "Thorn...Thorn thì sao?" Cô thì thào.

Hắn đã trốn thoát, Saphira đáp.

"Nasuada sao rồi? Anh cứu được cô ấy không?" Eragon nhìn xuống và lắc đầu.

Một thoáng buồn hiện lên trên khuôn mặt Arya. Cô ho và nhăn mặt, sau đó bắt đầu ngồi dậy. Một dòng máu trào ra từ khóe miệng cô.

"Đợi đã" Eragon hét lên. "Đừng di chuyển. Tôi sẽ gọi Blödhgarm tới".

"Không cần đâu". Nắm chặt vai Eragon, Arya kéo mình lên dồn một phần trọng lượng cơ thể vào đôi chân, sau đó mới thận trọng đứng thẳng lên. Hơi thở của cô trở nên khó nhọc vì căng cơ, Eragon có thể trông thấy nổi đau đớn mà cô cố che giấu. "Tôi chỉ bị bầm vài chỗ thôi, không sao đâu. Thần chú của tôi bảo vệ tôi khỏi những điều tồi tệ từ cú đánh của Thorn".

Eragon nghi ngờ, nhưng nó chấp nhận tuyên bố của nàng.

Bây giờ thì sao?, Nó hỏi Saphira, di chuyển gần hơn với cô em rồng và nàng tiên. Mùi hắc và mùi tanh của máu ngập tràn khứu giác Eragon.

Eragon nhìn quanh trong doanh trại những ngọn lửa đã bị dập tắt. Mặt khác nó tự hỏi liệu Roran và Katrina thế nào sau cuộc tập kích. "Chuyện gì nữa đây?"

Những tình huống xảy ra tiếp theo trả lời câu hỏi của nó. Đầu tiên, một cặp lính triều đình bị thương lao ra từ làn khói định tấn công nó và Arya. Ngay khi Eragon kết liễu chúng, tám trong số mười một thần tiên còn lại trở về vị trí của họ quanh nó và cô em rỗng.

Sau khi Eragon thuyết phục họ rằng nó không hề hấn gì, thần tiên chuyển sự chú tâm của họ về phía Saphira và khăng khăng đòi chữa lành vết cắn và vết trầy xước mà Thorn gây ra cho cô ả, mặc dù Eragon thích tự làm lấy chuyện đó hơn.

Nhưng nó biết phải mất tới một vài phút để chữa lành cho cô em rỗng, Eragon rời khỏi Saphira cùng những thần tiên và vội vã quay lại lối đi thông qua những dãy lều tới khu vực cắm trại của Nasuada, nơi Blödhgarm và hai thần tiên khác vẫn đang bị cầm chân trong cuộc chiến tâm trí với bốn pháp sư triều đình.

Pháp sư còn lại đang quỳ trên mặt đất, trán hấn ta ấn lên đầu gối và hai cánh tay quấn quanh gáy. Thay vì tấn công hấn ta bằng phép thuật, Eragon sải bước tiến lại gần tên pháp sư, vỗ lên vai hấn và hét lên "Ha".

Gã pháp sư run run, giật bắn mình mất tập trung và dễ dàng để cho thần tiên xuyên qua hàng rào phòng thủ tâm trí hấn. Eragon biết điều này vì gã pháp sư co giật rồi lăn tròn trên đất, tròng mắt trắng dã và miệng sủi bọt vàng. Sau đó thì hấn ngừng thở.

Với vài câu ngắn gọn, Eragon giải thích cho Blödhgarm và hai thần tiên khác những gì đã xảy ra với Arya và Nasuada. Lớp lông trên người Blödhgarm dựng lên giận dữ, và đôi mắt màu vàng của ông ta như bị thiêu đốt trong ngọn lửa thù hận. Nhưng ông ta chỉ có một nhận xét ngắn gọn bằng ngôn ngữ cổ, "bóng đen đang bao trùm chúng ta, thưa kỵ sỹ". Sau đó ông ta cử Yaela đi tìm và thu hồi Dauthdaert từ bất cứ đâu nó đã rơi xuống.

Cùng nhau, Eragon, Blödhgarm và thần tiên ở lại với họ Uthinarë chạy dọc theo doanh trại, khoanh vùng và giết chết những tên lính triều đình thoát khỏi nanh vuốt của ma mèo và lưỡi dao của quân Varden, người lùn, thần tiên hay Urgals. Họ cũng tìm ra những ngọn lửa lớn và dập tắt chúng bằng phép thuật dễ dàng như thổi tắt

một ngọn nến.

Trong khi đó, một cảm giác sợ hãi ngập tràn tâm trí Eragon, như nhấn chìm nó vào một lớp lông cừu ẩm nước bóp chặt tâm trí nó khiến nó thấy khó mà nghĩ về bất kỳ điều gì khác hơn là cái chết, bại trận và thất bại. Nó cảm thấy như thế giới đang sụp đổ xung quanh mình, mọi thứ nó cùng Varden đã nỗ lực hoàn thành đã bị rối tung nhanh chóng và không có gì có thể giúp nó giành lại quyền kiểm soát. Cảm giác bất lực làm suy yếu ý chí của nó để có thể làm bất cứ điều gì hơn là ngồi một góc và đau khổ. Tuy vậy, nó không để những cảm giác đó đánh gục, vì nếu làm thế nó sẽ chết ngay sau đó. Do đó, nó tiếp tục di chuyển, gặng bước theo thần tiên, mặc kệ nỗi tuyệt vọng của bản thân.

Tâm trạng nó vẫn chưa tốt lên khi Glaedr liên lạc với nó giận dữ trách, Nếu con chịu nghe lời ta, chúng ta đã có thể ngăn chặn Thorn và cứu Nasuada rồi.

Và chúng ta có thể sẽ không làm được, Eragon đáp. Nó không muốn thảo luận thêm về đề tài này, nhưng cảm thấy bắt buộc phải nói thêm:Thầy đã để cho cơn phẫn nộ che mất tầm nhìn rồi. Giết Thorn không phải là giải pháp tốt nhất, cũng như thầy có nên quá vội vã để tiêu diệt tiếp một thành viên của loài rồng hay không.

Đừng nghĩ đến việc thuyết phục ta, con chim mới nở! Glaedr tức giận đáp.Mi không thể hiểu những mất mát của ta.

Con là người hiểu hơn hết, Eragon trả lời, nhưng Glaedr đã thu hồi tâm trí, và Eragon nghĩ rằng vàng không nghe những gì nó nói.

Eragon dập tắt một đám cháy và đang chuyển sang đám khác khi Roran vội vã chạy tới và túm lấy cánh tay nó."Em có bị thương không?"

Cảm giác nhẹ nhõm thoáng qua Eragon khi nó nhìn thấy anh họ nó còn sống và khỏe mạnh. "Không" nó nói.

"Saphira thì sao?"

"Thần tiên đã chữa lành vết thương cho nó. Katrina thì sao? Chị ấy ổn chứ?"

Roran gật đầu và tư thế thoải mái hơn, nhưng vẻ mặt vẫn bối

rồi."Eragon" anh nói, tiến lại gần hơn "Xảy ra chuyện gì vậy? Có chuyện gì vậy? Anh thấy Jörmundur chạy quanh như một con gà mất đầu, đội lính gác của Nasuada ảm đạm như đưa đám và anh không tìm được bất cứ ai để hỏi. Có phải chúng ta vẫn còn nguy hiểm? Galbatorix tấn công à?"

Eragon liếc nhìn xung quanh, sau đó kéo Roran sang một bên, nơi không người nào khác có thể nghe thấy chúng. "Anh không được kể cho bất kỳ ai biết. Không phải lúc này" nó cảnh báo.

"Em có lời hứa của anh rồi".

Với một vài câu ngắn gọn, Eragon tóm tắt tình hình vụ đột kích cho Roran. Khi nó kết thúc, biểu hiện của Roran trở nên ảm đạm "Chúng ta không thể để Varden tan rã" anh nói.

"Dĩ nhiên là không. Sẽ không có chuyện đó xảy ra, nhưng vua Orrin có thể tạm thời chỉ huy hoặc..." Eragon im lặng khi một nhóm quân lính đi qua gần đó. Sau đó, nó nói "Anh sẽ ở lại với em chứ? Em có thể cần sự trợ giúp của anh".

"Trợ giúp của anh hả? Em cần anh giúp những gì?"

"Toàn bộ quân lính ủng hộ anh Roran, ngay cả những Urgals cũng vậy. Anh là cây búa dũng mãnh, người anh hùng đã chiếm thành Aroughs và ý kiến của anh rất có trọng lượng. Những ý kiến đó có thể rất quan trọng đấy".

Roran im lặng trong giây lát, sau đó anh gật đầu. "Anh sẽ làm những gì anh có thể".

"Bây giờ thì chỉ cần chỉ huy binh lính" Eragon nói và tiếp tục dập tắt đám cháy mà nó đã định trước.

Nửa giờ sau, khi yên tĩnh và trật tự đã được lập lại trong doanh trại, một người đưa tin thông báo cho Eragon rằng Arya muốn thấy sự hiện diện của nó trong lều của vua lùn Orrik.

Eragon và Roran liếc nhìn nhau, sau đó họ bắt đầu tiến về hướng tây bắc của doanh trại, nơi hầu hết những người lùn đã dựng lều trên đất.

"Không có lựa chọn" Jörmundur nói "Nguyện vọng của tiểu thư Nasuada rất rõ ràng. Cậu, Eragon, phải thay thế địa vị và lãnh đạo

Varden thay mặt cô ấy”.

Trong lều, những khuôn mặt nghiêm khắc và kiên định ngồi quây thành vòng tròn. Nét u tối chập chờn trên thái dương của bọn họ và làm những nếp nhăn của loài hai chân trở nên sâu sắc hơn, như Eragon đã biết đó là cách mà Saphira gọi bọn họ. Điều duy nhất khiến nó không hài lòng là Saphira, đầu của cô ả chen qua lối vào căn lều để cô ả có thể tham gia buổi hội nghị, nhưng cô ả liếm hàm như thể sắp gầm lên vì khó chịu.

Vua Orrin cũng đã có mặt, áo choàng màu tía quấn ngoài lớp áo khoác đêm của ông; Arya nhìn mông lung, thần thờ; Vua lùn Orík cũng đã tìm được một chiếc áo sơ mi thay cho bộ giáp của ông; Vua của ma mèo, Grimrr Halfpaw, băng vải trắng quanh một vết thương do kiếm cắt trên vai phải; Nar Garzhvog, gã Kull to lớn, phải khom lưng để tránh cho cặp sừng khỏi đụng phải trần lều; Và Roran đứng cạnh vách lều lắng nghe cuộc tranh luận, và cho đến lúc này vẫn chưa lên tiếng.

Không một ai khác được phép vào lều. Không có bảo vệ, không cố vấn, không người hầu, thậm chí ngay cả Blödhgarm và những thần tiên khác cũng không được phép. Bên ngoài lều, một đám đông người lùn và Urgals gồm mười hai người đứng trước lối vào, nhiệm vụ của họ là ngăn chặn bất kỳ ai, dù kẻ đó có mạnh mẽ hay nguy hiểm thế nào đi nữa, gây cản trở đến hội nghị. Một lưới phép thuật được thêu dệt để ngăn chặn việc nghe lén dù là bình thường hay bằng phép thuật.

“Tôi không bao giờ muốn chuyện này xảy ra” Eragon nói, và nhìn chăm chăm xuống tấm bản đồ của Alagaësia trải dài trên bàn đặt ở trung tâm chiếc lều.

“Không ai trong chúng ta muốn điều đó cả” Vua Orrin nói bằng giọng châm biếm.

Đây là sáng suốt của Arya, Eragon nghĩ, tổ chức buổi hội nghị ở lều của Orík. Vua lùn là một người chắc chắn ủng hộ Nasuada và Varden, ông ta cũng là tộc trưởng của Eragon và còn là anh nuôi của nó. Nhưng không ai có thể buộc tội ông ta vì sự khát khao địa vị của

Nasuada, và có thể con người cũng sẽ không ủng hộ việc ông thay thế Nasuada.

Tuy thế, bằng việc tổ chức hội nghị tại lều của Orik, Arya đã làm tăng uy tín của Eragon và loại bỏ bớt những kẻ chống đối nó, không có bất kỳ biểu hiện nào của sự tán thành hay là phản đối. Nàng đã làm rất tốt, Eragon phải thừa nhận điều đó, nàng thao túng nhiều việc hơn những gì nó nghĩ. Rủi ro duy nhất trong những việc nàng đã làm là có thể khiến những người khác nghĩ rằng Orik là người kiểm soát nó, nhưng đó là rủi ro mà Eragon sẵn sàng chấp nhận để đổi lại sự hỗ trợ của những người ủng hộ nó.

“Tôi không bao giờ muốn điều này” nó lặp lại, đưa cái nhìn qua từng cặp mắt của những người xung quanh đang chăm chú nhìn. “Nhưng bây giờ nó đã xảy ra, tôi thề trên năm mô tất cả những gì chúng ta đã phải hy sinh, tôi sẽ cố gắng hết sức để sống xứng đáng với tấm gương của Nasuada và lãnh đạo Varden chống lại Galbatorix và đế quốc đi đến thắng lợi. Nó cố tỏ ra tự tin, nhưng sự thật là nỗi sợ hãi khổng lồ vẫn đang ám ảnh nó và nó còn không biết liệu nó có thể hoàn thành nhiệm vụ này không. Nasuada đã làm mọi chuyện thật xuất sắc, điều đó đe dọa nó ngay cả trong suy nghĩ cố gắng hoàn thành chỉ một nửa những gì cô đã làm được.

“Rất đáng khen ngợi, ta cam đoan đấy” vua Orrin nói. “Tuy nhiên, quân Varden đã luôn phối hợp làm việc rất tốt với các đồng minh-với đàn ông của Surda; với vua Orik, người bạn hoàng tộc của chúng ta và những người lùn của dãy Beor; với thần tiên; và bây giờ, mới đây thôi là với Urgals dưới sự chỉ huy của Nar Garzhvog, và với ma mèo”. Ông gật đầu với Grimrr, và vua của ma mèo gật nhẹ đầu đáp lại. “Nhưng vẫn chưa đủ thuyết phục để tất cả chúng ta công khai đồng ý ủng hộ cậu. Cậu không đồng ý phải không?”

“ Dĩ nhiên rồi”.

“Dĩ nhiên” vua Orrin nói. “Ta tiếp thu ý kiến đó, giờ thì cậu sẽ tiếp tục bàn bạc với chúng ta về những vấn đề cấp bách, như Nasuada đã từng làm à?” Eragon hơi do dự, nhưng trước khi nó có thể trả lời thì Orrin lại tiếp tục nói: “Tất cả chúng ta” ông ta hướng

sự chú ý tới những người khác trong lều, “Đã đặt cược rất lớn vào liên minh này, và không ai trong số chúng ta đánh giá cao sự sai khiến. Chúng ta cũng sẽ không phục tùng điều đó. Thẳng thắn mà nói, kỵ sĩ Eragon, cậu vẫn còn trẻ và thiếu kinh nghiệm, và sự thiếu kinh nghiệm đó có thể sẽ dẫn đến những kết cục tai hại. Những người khác trong số chúng ta đã học tập được rất nhiều từ những năm lãnh đạo lực lượng của chúng ta, hay chí ít cũng được thấy xem xét sự chỉ huy của người khác. Chúng ta có thể chỉ ra con đường đúng đắn cho cậu, có lẽ cùng với nhau chúng ta có thể tìm ra cách chinh đốn mở hỗn độn này và lật đổ Galbatorix”.

Những gì vua Orrin nói đều là sự thật, Eragon nghĩ, nó vẫn còn trẻ, thiếu kinh nghiệm, và nó cần lời khuyên của những người khác, nhưng nó cũng không thể tỏ ra quá yếu kém được.

Thay vào đó, nó trả lời, “Bệ hạ có thể yên tâm rằng thần sẽ tham khảo ý kiến với ngài khi cần thiết, nhưng vẫn như mọi khi, quyết định của thần là của riêng thần”.

“Tha thứ cho ta, kỵ sĩ, nhưng ta luôn gặp khó khăn để tin điều đó. Sự gắn bó của cậu với thần tiên” Orrin liếc nhìn Arya “ đã được biết đến rộng rãi. Còn gì nữa, cậu là một thành viên ngoài huyết thống của bộ tộc người lùn Ingeitum, chịu sự ảnh hưởng của tộc trưởng bọn họ và người đó là vua Orik. Có thể ta nhầm, nhưng ta nghi ngờ quyết định của cậu là của riêng cậu”.

“Trước tiên, bệ hạ khuyên thần lắng nghe ý kiến những đồng minh của chúng ta. Giờ ngài lại không nhớ điều đó. Có thể ngài cho rằng tôi thích nghe ngài nói hơn và chỉ mỗi mình ngài thôi sao?” Cơ giận của Eragon lớn dần khi nó nói.

“Ta sẽ thích sự chọn lựa của cậu nếu điều đó là tốt nhất cho lợi ích người dân của chúng ta mà không phải những chủng tộc khác!”.

“Họ đã có điều đó” Eragon gầm gừ. “Và họ sẽ tiếp tục nhận được điều đó. Vâng, thần có nghĩa vụ phải trung thành với cả Varden lẫn bộ tộc Ingeitum, cả Saphira, Nasuada và gia đình thần. Nhiều người có quyền đòi hỏi thần, thậm chí cả những người dưới quyền của bệ hạ. Tuy nhiên, mối quan tâm hàng đầu của thần là đánh bại

Galbatorix và đế quốc. Nó vẫn luôn như vậy, và nếu có một sự xung đột nào giữa các mối ràng buộc về lòng trung thành của thần thì điều phải quan tâm là những gì sẽ được ưu tiên. Hãy chất vấn những phán quyết của thần, nếu bệ hạ cần phải làm, nhưng đừng đặt câu hỏi cho động cơ của thần. Thần cũng rất biết ơn nếu bệ hạ đừng ám chỉ thần là một kẻ phản bội đồng loại của mình”.

Orrin cau mày, má ông đỏ lên và nhà vua sắp sửa lớn tiếng đáp trả thì Orik gõ Volund, cây búa chiến tranh của ông vào khiên cắt ngang.

“Tranh cãi vô nghĩa thế đủ rồi đây!” Orik tức giận la lên, mắt nhìn trừng trừng. “Ngài lo lắng về một vết rạn trên sàn nhà khi mà toàn bộ quả núi sắp sửa đổ xuống trên đầu chúng ta!”

Vẻ cau có trên mặt vua Orrin hẳn sâu hơn, nhưng ông không theo đuổi vấn đề xa hơn nữa. Thay vào đó, nhà vua nhấc ly rượu vang khỏi bàn và ngồi lọt thỏm trong chiếc ghế của mình, nơi ông nhìn chăm chăm vào Eragon với sự tâm tối và ánh mắt biểu hiện sự căm thù ngấm ngấm.

Em nghĩ ông ta ghét anh, Saphira nói.

Có thể, hoặc là ông ta ghét những gì anh trình bày. Nhưng bằng cách nào thì anh cũng là một trở ngại đối với ông ta. Ông ta sẽ chịu đựng để quan sát đấy.

“Câu hỏi trước hết đặt ra cho chúng ta rất đơn giản”, Orik nói. “Bây giờ chúng ta nên làm gì khi mà Nasuada đã bị bắt?” Ông đặt ngang Volund trên bàn và mân mê khối gỗ u trên đầu. “Ý kiến của tôi là tình trạng của chúng ta hiện nay rất giống sáng nay. Trừ khi chúng ta thừa nhận thất bại và cầu hòa, chúng ta chỉ còn một lựa chọn duy nhất: tiến quân đến Urû’baen nhanh nhất chúng ta có thể. Một mình Nasuada sẽ không bao giờ chống lại được Galbatorix. Điều này sẽ phụ thuộc vào” ông ra hiệu về Eragon và Saphira “và thần tiên. Nasuada đã mang chúng ta tới nơi xa xôi này và mặc dù đã phải bỏ lỡ nó, nhưng chúng ta không cần cô ấy để tiếp tục. Con đường chúng ta đang đi có thể sai lệch chút ít. Kể cả khi cô ấy có mặt tại đây ngay, tôi cũng không thể để cô ấy làm điều gì khác hơn. Tiến

tới Urû'baen, chúng ta phải đi, và chấm dứt nó.

Grimrr đung đưa con dao găm có lưỡi màu đen, dường như chẳng quan tâm tới cuộc tranh luận.

“Tôi đồng ý”, Arya nói. “Chúng ta không còn sự lựa chọn nào khác”.

Phía trên bọn họ, cái đầu đồ sộ của Garzhvog khẽ gật, làm cái bóng biến dạng lướt qua vách lều. “Người lùn nói đúng. Urgralgra sẽ ở lại với Varden tới chừng nào mà Kiếm Lửa còn là người lãnh đạo cuộc chiến. Với sự lãnh đạo của anh ta và Lưỡi Lửa, chúng tôi sẽ đòi được những món nợ máu mà Kẻ phản bội không xứng, Galbatorix còn nợ chúng tôi”.

Eragon thở nhẹ, nó cảm thấy không được thoải mái.

“Tất cả những điều đó rất hay và hợp lý”, vua Orrin nói, “nhưng ta chưa nghe thấy bằng cách nào chúng ta có thể đánh bại Murtagh và Galbatorix khi chúng ta đến Urû'baen”.

“Chúng ta có Dauthdaert”, Eragon chỉ ra vì nó biết Yaela đã thu hồi ngọn giáo, “và với nó chúng ta có thể”.

“Phải rồi, phải rồi, Dauthdaert. Nó đã không giúp cậu ngăn cản Thorn, và tôi không cho rằng Galbatorix sẽ để cho cậu lại gần hẳn ta hay Shruikan cùng với nó. Dù sao đi nữa, nó vẫn không thể thay đổi thực tế cậu không phải là đối thủ của tên phản bội có trái tim đen đó. Khốn kiếp, kỵ sỹ, cậu thậm chí còn không phải là đối thủ của anh trai cậu, kẻ chỉ mới trở thành kỵ sỹ trong thời gian ngắn hơn cậu”.

Nhà vua tiếp tục: “Chúng ta bước vào cuộc chiến này với sự hiểu biết rằng cậu sẽ tìm thấy một cách để chống lại sức mạnh siêu nhiên của Galbatorix. Nasuada đã quả quyết với chúng tôi như vậy. Thế nhưng chúng ta đang ở đây, sắp sửa đương đầu với pháp sư mạnh mẽ nhất sử sách từng ghi lại, và chúng ta không có cơ hội nào rõ rệt hơn để đánh bại hẳn như khi chúng ta vừa bắt đầu!”.

“Chúng ta sẽ chiến đấu”, Eragon khẽ nói, “vì đây là lần đầu tiên kể từ thời kỳ suy tàn của các kỵ sỹ chúng ta đã có cơ hội dù là mong manh nhất để lật đổ Galbatorix. Như bệ hạ biết đấy”.

“Cơ hội gì chú?” nhà vua mĩa mai. “Chúng ta chỉ là những con

rồi, tất cả chúng ta, nhảy múa theo những ý thích bất chợt của Galbatorix mà thôi. Lý do duy nhất chúng ta có thể đi xa thế này là vì hắn để cho chúng ta đi. Galbatorix muốn chúng ta đến Urû'baen. Hắn muốn chúng tôi mang cậu đến cho hắn. Nếu hắn muốn ngăn chặn chúng ta, hắn hẵn đã bay ra gặp chúng ta ở Cánh Đồng Cháy và nghiền nát chúng ta ở đó rồi. Và một khi hắn đã có được cậu trong tay, những gì hắn phải làm chỉ là nghiền nát chúng tôi”.

Không khí trong lều trở nên rất căng thẳng giữa bọn họ.

Hãy cẩn thận, Saphira nói với Eragon. Ông ta sẽ cuốn gói rời khỏi nếu anh không thể dùng cách khác thuyết phục được ông.

Arya cũng cảm thấy lo lắng tương tự.

“Toàn thể quân đội ngưỡng mộ anh, Roran à, thậm chí những Urgal nữa. Anh là Cây Búa Dũng Mạnh, anh hùng của thành Aroughs, lời nói của anh có sức nặng rất lớn. Chuyện đó có thể rất quan trọng.”

Roran nín lặng trong khoảnh khắc, rồi gật đầu: “Anh sẽ làm tất cả những gì có thể”.

“Lúc này anh chỉ cần trông coi sĩ tốt là được” Eragon nói, rồi tiếp tục đi về ngọn lửa như dự định.

Hơn nửa giờ sau, khi mà toàn doanh trại đã bắt đầu trở lại yên tĩnh và bình lặng, Eragon được nhắc rằng Arya yêu cầu sự có mặt của nó ở lều của Orík.

Eragon trao đổi ánh mắt với Roran trong giây lát, rồi cùng đi tới khu trại phía Tây Bắc, nơi phần lớn người Lùn hạ trại.

“Không có lựa chọn nào khác hết”, Jormundur quả quyết nói, “Nasuada đã truyền đạt nguyện vọng rất rõ ràng. Cậu, Eragon, là người thay thế công nương lãnh đạo Varden”.

Những khuôn mặt tụ họp trong gian lều trông đều khắc khổ và nghiêm nghị. Bóng đen u ám khắc sâu ở hai bên thái dương và những đường nét mặt tư lự của đám hỗn tạp người-hai-chân, như Eragon biết Saphira vẫn hay gọi như vậy. Kể duy nhất không có vẻ gì như vậy là Saphira – cái đầu bự chảng của cô nàng thò vào qua cửa lều để tham dự vào cuộc họp – trong khi cặp môi của cô nàng hơi

nhú vào, như thể đang găm gù nhè nhẹ.

Vua Orrin cũng có mặt, áo choàng tím phủ lên bộ đồ ngủ; Arya, trông có vẻ run rẩy nhưng quyết tâm; vua Lùn Orík, mặc một chiếc giáp mỏng bên ngoài; vua mèo ma Grimrr Nửa-vuốt, với dải băng trắng quấn vòng qua vết kiếm chém trên vai phải; Kull Nar Garzhvog, cố gắng khom lưng tránh cặp sừng đâm thủng mái lều; và Roran, đứng sát vách lều im lặng lắng nghe cuộc họp, đến giờ vẫn chưa nói câu nào.

Không có ai khác được cho phép vào trong căn lều. Kể cả thủ vệ, các quân sư, thậm chí Blodgarm và những tiên nhân khác. Ở bên ngoài lều, một đám người, người lùn lẫn Urgal đứng thành hàng 12 lớp trước cửa vào – với nhiệm vụ ngăn cản bất kì kẻ nào dù cho có nguy hiểm hay mạnh mẽ tới đâu quấy rầy cuộc họp. Quanh chiếc lều, một cơ sở những câu thần chú được niệm vội vàng nhằm chặn việc nghe trộm bằng bất kể hình thức nào.

“Tôi không bao giờ muốn chuyện này”, Eragon nói, chăm chú nhìn vào bản đồ Alagaesia trải dài trên mặt bàn ở trung tâm căn lều.

“Cũng chẳng ai muốn cả”, vua Orík cay đắng nói.

Eragon nghĩ, Arya thật khôn khéo khi triệu tập cuộc họp trong lều của Orík. Vị vua Lùn từ trước đến giờ vẫn là người ủng hộ đáng tin cậy của Nasuada và quân Varden – đồng thời vừa là thủ lĩnh bộ tộc lẫn anh kết nghĩa của Eragon – nhưng không ai có thể buộc tội ông lăm le vị trí của Nasuada, cũng như không người nào có thể chấp nhận ông như người thay thế Nasuada.

Dù vậy, khi tổ chức cuộc họp ở lều của Orík, Arya đã nhấn mạnh tầm quan trọng của Eragon cũng như làm yếu thế những kẻ chỉ trích nó, mà thậm chí không cần phải ra mặt ủng hộ hay công kích gì hết. Eragon thậm chí nhủ, cô thật sự giỏi trong việc thao túng người khác hơn nó nhiều. Rủi ro duy nhất trong việc này là người khác có thể cho rằng Orík là chủ nhân của nó, nhưng Eragon chấp nhận để đổi lấy sự ủng hộ của bạn bè mình.

“Tôi không bao giờ muốn điều đó”, nó lặp lại, nhìn chăm chú vào

những cặp mắt đang dán vào mình xung quanh. “Tuy nhiên, giờ đây chuyện đã rồi, tôi thề trên mộ của những đồng đội đã mất rằng tôi sẽ làm hết sức để noi gương Nasuada, để lãnh đạo Varden chiến thắng Galbatorix và Đế quốc.” Nó cố gắng tỏ ra thật tự tin, nhưng sự thật là hoàn cảnh tàn khốc làm nó thấy sợ hãi, nó còn không biết là mình có thể đảm nhiệm phận sự này không nữa. Nasuada đã thể hiện năng lực quá ấn tượng, đến nỗi chỉ nghĩ đến việc hoàn thành một nửa những gì cô đã làm cũng làm nó hết vía.

“Thực đáng khen ngợi, tôi chắc chắn đấy”, King Orrin cười khẽ, “Tuy nhiên, quân Varden trước giờ vẫn luôn hòa hợp với các đồng minh, với những chiến binh của Surda, với người bạn trung trinh Orík và những người Lùn của rừng Beor Hùng Vĩ, với Urgan, lãnh đạo bởi Nar Garzhvog, và với tộc mèo ma”. Ông gật đầu về phía Grimrr, và nhận được cái gật đầu khẽ đáp trả. “Thật không hay nếu các binh sĩ thấy chúng ta bất đồng công khai, phải không?”

“Đương nhiên”.

“Đương nhiên”, vua Orrin tiếp, “Thế nên, tôi cho rằng, cậu vẫn có thể tiếp tục nhận lời khuyên của chúng tôi về những vấn đề quan trọng, như Nasuada đã từng?” Eragon hơi khựng lại, nhưng trước khi nó kịp nói gì, Orrin lại tiếp tục nói: “Tất cả chúng tôi” – ông hướng đến những người khác trong lều – “đã mạo hiểm rất nhiều cho cuộc hành trình này, và không ai chấp nhận bị ra lệnh cả. Cũng không ai chịu phục tùng cả. Nói thẳng ra nhé, dù đã đạt được rất nhiều thành tựu, Eragon Khắc tinh của Tà Thần à, cậu vẫn còn rất trẻ và thiếu kinh nghiệm, và sự thiếu thốn kinh nghiệm đó có thể trở thành điểm yếu chí tử đấy. Tất cả chúng tôi ở đây đã hưởng lợi ích từ bao nhiêu năm lãnh đạo lực lượng của mình, hoặc chứng khiến người khác lãnh đạo rồi. Chúng tôi có thể hướng dẫn cậu tìm ra lối đi đúng đắn, và biết đâu cùng nhau chúng ta có thể tìm cách sửa chữa đống hỗn độn này và lật đổ Galbatorix.”

Eragon nghĩ - tất cả những gì Orrin nói đều đúng, từ chuyện nó còn quá trẻ và non kinh nghiệm, cũng như nó đã cần đến lời khuyên của người khác – nhưng nó không thể thừa nhận mà không tỏ ra yếu

thế được.

Thay vào đó, nó đáp trả, “Ngài có thể chắc rằng tôi sẽ luôn tham khảo mọi người khi cần thiết, nhưng quyết định của tôi sẽ luôn luôn là quyết định của bản thân.”

“Thứ lỗi cho tôi, Khắc tinh của Tà Thần, nhưng thật khó khăn để tôi tin chuyện này. Mối quan hệ thân cận với loài tiên” – Orrin liếc nhìn Arya – thì ai cũng biết cả. Hơn nữa, cậu còn là thành viên danh dự trong tộc Ingeitum, và sẽ luôn tuân theo chỉ thị của tộc trưởng, người ngẫu nhiên lại là vua Orik đây. Có thể tôi đã nhầm, nhưng có lẽ thật đáng ngờ rằng quyết định của cậu sẽ là quyết định độc lập.”

“Trước tiên, ngài khuyên tôi lắng nghe đồng minh. Giờ thì lại không. Có khi ngài sẽ thoải mái hơn nếu tôi chỉ lấy ý kiến từ ngài, và riêng ngài mà thôi hả?” Càng nói Eragon càng giận hơn.

“Tôi chỉ trông chờ rằng quyết định của cậu sẽ đem lại điều tốt đẹp nhất cho nhân dân ta, chứ không phải cho giống loài khác!”

Eragon găm lên, “Đã, và sẽ tiếp tục như thế. Tôi nợ lòng trung thành tới cả Varden và tộc Ingeitum, đúng thế, nhưng cũng với cả Saphira, với Nasuada, và với gia đình tôi nữa. Rất nhiều người đòi hỏi ở tôi, và thậm chí đến cả ngài nữa, thưa Đức Vua. Tuy nhiên, mối quan tâm trước tiên của tôi là đánh bại Galbatorix và Đế Quốc. Sẽ luôn là như vậy, và một khi nếu có xung đột về lòng trung thành của tôi nên đặt ở đâu, đó sẽ là chuyện được ưu tiên nhất. Cứ việc đặt nghi vấn đối với phán quyết của tôi nếu ngài muốn, nhưng đừng vào giờ nghi ngờ động cơ của tôi. Và tôi sẽ cảm tạ ngài vì đã kiềm chế không ám chỉ tôi là kẻ phản bội giống loài.”

Orrin nhìn trần trối, má dần đỏ lựng lên, khi ông định phản pháo thì một tiếng bang lớn cắt ngang, vua Orik đập cây búa bự chẳng Volund vào chiếc khiên của mình.

“Nói lời vô nghĩa đủ rồi đấy!” Orik la lên, quắc mắt. “Sao các người có thể bận tâm về một vết nứt trên sàn, trong khi cả ngọn núi đang đổ ập lên đầu chúng ta!”

Orrin càng trợn mắt ra nữa, nhưng ông không hề tiếp tục nói. Thay vào đó, ông cầm lấy một cốc rượu trên bàn và ngồi phịch xuống

ghế, nhìn Eragon với ánh mắt tăm tối âm ỉ.

Em nghĩ lão ghét anh đấy, Saphira chép miệng

Hoặc vậy, hoặc ông ta ghét cái mà anh đại diện. Dù sao đi nữa, anh vẫn là tảng đá ngáng chân ông. Ông sẽ phải chịu theo dõi anh thôi.

“Câu hỏi đặt ra cho chúng ta rất đơn giản”, Orik quả quyết. “Chúng ta nên làm gì bây giờ, khi Nasuada đã đi mất?” Ông đặt Volund lên chiếc bàn và quẹt bàn tay xương xẩu qua đầu. “Ý kiến của tôi là tình thế của chúng ta vẫn y hệt như buổi sáng nay. Trừ khi chúng ta chấp nhận thất bại và tìm cách cầu hòa, chúng ta vẫn còn lựa chọn duy nhất: hành quân đến Uru’baen nhanh nhất có thể. Nasuada không thể nào tự mình chiến đấu với Galbatorix. Điều đó tùy thuộc vào các người” – ông nhìn về phía Eragon và Saphira – “cũng như loài tiên. Nasuada đã đưa chúng ta đến xa chừng này, và giờ tuy đều rất nhớ công nương, chúng ta không cần cô ấy để tiếp tục. Con đường phía trước không cho phép thay đổi gì nhiều. Thậm chí nếu công nương ở đây, tôi không thấy cô ấy có thể làm gì khác lắm. Chúng ta phải tới Uru’baen, và thế là kết thúc.”

Grimrr vẫn nghịch ngợm với lưỡi dao màu đen, tỏ ra thờ ơ với cuộc đấu khẩu.

“Tôi đồng ý”, Arya nói. “Chúng ta không có lựa chọn khác.”

Ở trên đầu bọn họ, cái đầu vĩ đại của Garzhvog trầm xuống, phủ một chiếc bóng kì dị lên suốt dọc vách lều. “Người lùn nói rất hay. Những Urgralgra sẽ sát cánh cùng Varden một khi Hỏa Kiếm còn là thủ lĩnh. Có anh ta và Lưỡi Lửa dẫn đầu, chúng tôi sẽ đòi được món nợ máu từ kẻ phản bội không sừng, Galbatorix.”

Eragon tựa mình không thoải mái lắm.

“Thế cũng được thôi,” vua Orrin trầm ngâm, “nhưng tôi vẫn chưa nghe làm sao chúng ta đánh bại Murtagh lẫn Galbatorix khi đến Uru’baen.”

“Chúng ta có thanh Dauthdaert”, Ergaon chỉ vào Yaela đang lấy ra thanh thương, “với nó, ta có thể...”

Vua Orik xua tay. “Rồi rồi, thanh Dauthdaert. Nó chẳng giúp cậu

ngăn Thorn, và tôi thì càng không thể tưởng tượng Galbatorix sẽ để cậu lại đâu đó gần lão và Shruikan với nó đâu. Dù sao đi nữa, nó cũng không thay đổi sự thực rằng cậu vẫn chưa thấm vào đâu với kẻ kẻ phản bội trái-tim-đen. Khỉ thật, Khắc tinh của Tà Thân, cậu thậm chí còn không bằng anh trai cậu, và hẳn thì còn có ít thời gian là Kỵ sĩ hơn cậu nhiều!”

Anh cùng mẹ khác cha thôi, Eragon thầm nghĩ, nhưng không thốt ra lời nào. Nó không thể nghĩ ra cách nào để phản pháo lại luận điểm Orrin, khi mà chúng đều rất hợp lý đến từng điểm một, và chúng làm nó rất xấu hổ.

Vua Orrin tiếp lời: “Chúng ta tiến hành chiến tranh với niềm tin rằng cậu sẽ tìm ra cách để chống lại sức mạnh bất thường của Galbatorix, thế nên Nasuada đã hứa hẹn, đảm bảo với chúng tôi. Và bây giờ ta ở đây, đối đầu với pháp sư hung mạnh nhất trong lịch sử, mà khả năng đánh bại hẳn vẫn không cao hơn tí nào từ khi bắt đầu!”

“Chúng ta khơi mào cuộc chiến,” Eragon khẽ nói, “vì đó là lần đầu tiên các Kỵ Sĩ cảm thấy chúng ta có cơ hội, dù là nhỏ nhất, để lật đổ Galbatorix. Ngài biết vậy mà.”

“Cơ hội ở đâu ra?” nhà vua nhếch mép chế nhạo. “Tất cả chúng ta là những con rối, nhảy múa theo sự giật dây của Galbatorix. Lý do duy nhất mà chúng ta đi xa được đến ngàn này là bởi hẳn để chúng ta đến. Galbatorix muốn chúng ta tới Uru’baen. Hẳn muốn chúng ta mang cậu tới. Nếu hẳn thực muốn chặn chúng ta, hẳn đã có thể bay đến Thung Lũng Cháy và đè bẹp chúng ta ở đó rồi. Và khi cậu ở trong tầm tay, hẳn sẽ làm y như thế: đè bẹp chúng ta.”

Không khí trong lều càng lúc càng căng thẳng hơn.

Cẩn thận nhá, Saphira nhắc Eragon. Lão sẽ rời đi nếu anh không tìm được cách thuyết phục nào khác.

Arya tỏ ra lo lắng y như vậy

Eragon chậm chậm dang tay ra trên bàn và tập trung suy nghĩ. Nó không muốn nói dối, nhưng đồng thời nó phải tìm cách cổ vũ hy vọng cho Orrin, trong khi nó cũng khó làm được như thế với bản

thân. Liệu đó có phải là những gì Nasuada phải trải qua khi cô ấy tập hợp chúng ta đến bây giờ, thuyết phục chúng ta tiến bước dù con đường phía trước vẫn mịt mù?

“Vị thế của chúng ta không đến nỗi ... mong manh như ngài nghĩ đâu”, Eragon thở ra.

Orrin khịt mũi, ngửa cổ uống một hớp rượu.

“Thanh Dauthdaert là mối đe dọa với Galbatorix,” Eragon tiếp, “và đó là lợi thế của chúng ta. Hắn sẽ phải lo lắng về nó. Vì thế, chúng ta có thể ép hắn làm điều mình muốn, dù chỉ một chút thôi. Thậm chí nếu không thể giết hắn, ta vẫn có thể tiêu diệt được Shruikan. Chúng không hẳn là một cặp rồng và Ky Sĩ, nhưng cái chết của Shruikan sẽ làm hắn tổn thương nghiêm trọng.

“Chẳng bao giờ xảy ra chuyện đó đâu”, Orrin bi quan. “Hắn biết rõ chúng ta có thanh Dauthdaert rồi, và chắc chắn sẽ phòng bị kỹ càng”.

“Có thể không lắm chứ. Tôi nghi ngờ Murtagh với Thorn nhận ra nó”.

“Có thể, nhưng Galbatorix sẽ nhận ra khi hắn kiểm tra trí nhớ của chúng.”

Và hắn cũng sẽ biết sự tồn tại của Glaedr, nếu chúng vẫn chưa nói cho hắn, Saphira nhắc Eragon.

Tinh thần Eragon lại chìm xuống nữa. Nó chưa bao giờ nghĩ đến chuyện này, nhưng cô nàng nói đúng. Không có nhiều hy vọng gây bất ngờ cho hắn. Chúng ta chẳng có bí mật nào nữa cả.

Cuộc sống luôn chứa đầy bí mật. Galbatorix vẫn không thể nào tiên đoán chính xác chúng ta chọn cách nào để chiến đấu với lão. Ít nhất như thế chúng ta có thể đánh bại lão.

“Bạn đã tìm được cây thương thần chết nào vậy, Khắc tinh của Tà Thần?” – Grimrr hỏi với giọng buồn chán.

“Du Niernen – thanh Orchid”

Gã mèo ma hấp háy, Eragon có cảm tưởng rằng gã bị bất ngờ, dù biểu tình của Grimrr vẫn trống không. “Thanh Orchid à. Thật không đấy? Quả là lạ nếu tìm được vũ khí cổ xưa như vậy, nhất là vũ khí ...

đặc thù như thế này”

“Vì sao vậy?” Jormundur hỏi tới.

Chiếc lưới nhỏ hồng của Grimrr liếm phớt qua bộ vuốt. “Niernen thực khétttttttt tiếnggggggggg”. Nó kéo dài từ cuối cùng ra thành một tiếng rít ngắn.

Trước khi Eragon moi ra được thêm thông tin gì từ gã mèo ma, Garzhvog lên tiếng với giọng ken két như đá mài: “Anh đang nói đến cây thương thần chết nào vậy, Hỏa Kiếm? Có phải là cây giáo đã đâm Saphira bị thương ở Belatona không? Chúng tôi đã nghe vài chuyện về nó, nhưng thực sự chúng rất kì cục.”

Giờ Eragon mới nhớ Nasuada chưa từng nói cho loài Urgal lẫn mèo ma Niernen thực sự là gì. Hay lắm, nó nghĩ. Thế chả giúp được gì cả.

Nó giải thích cho Garzhvog về thanh Dauthdaert, rồi buộc mọi người trong lều thề bằng cổ ngữ sẽ không bàn luận về cây thương với bất kì ai mà không được phép. Có vài tiếng cầu nhàu, nhưng cuối cùng họ đều đồng ý, kể cả mèo ma. Cố gắng dấu điếm thanh thương khỏi Galbatorix có vẻ vô nghĩa, nhưng Eragon không thấy có lợi gì khi thanh Dauthdaert được biết tới quá rộng rãi.

Khi người cuối cùng hoàn thành lời thề, Eragon tiếp tục nói, “Rồi. Đầu tiên chúng ta có thanh Dauthdaert, và đó là những gì chúng ta có thêm. Thứ hai, tôi không hề có ý đối đầu với Murtagh lẫn Galbatorix cùng lúc, chưa bao giờ. Khi chúng ta đến Uru’baen, chúng ta sẽ dụ Murtagh ra khỏi thành phố, bao vây hắn, với toàn bộ quân số nếu cần thiết – kể cả các tiên nhân – và dứt khoát tiêu diệt hoặc bắt được hắn.” Nó nhìn vào những gương mặt xung quanh, cố gây ấn tượng với sức thuyết phục của mình.

“Thứ ba – và đây là điều mọi người phải tin tưởng sâu sắc – Galbatorix không hề bất diệt, dù cho có hùng mạnh thế nào đi nữa. Hắn có thể đặt hàng nghìn lưới phòng vệ để bảo toàn bản thân, nhưng bất chấp kiến thức và sự xảo quyết của lão, chắc chắn vẫn có những phép thuật có thể giết lão, nếu chúng ta khôn khéo đủ để nghĩ ra chúng. Giờ đây, có thể tôi sẽ là người tìm ra phép thuật đánh bại

lão, nhưng cũng có thể là một tiên nhân hoặc một thành viên của Con Đường Lãng Du. Galbatorix có vẻ không thể động tới được, tôi biết, nhưng sẽ luôn luôn có điểm yếu, cũng như sẽ luôn có những kẻ hở để thọc con dao xuyên qua và tiêu diệt kẻ thù.”

“Nếu các Kỹ Sĩ trước đây không thể tìm thấy điểm yếu của hắn, làm sao chúng ta tìm được?” Vua Orrin gặng hỏi.

Eragon dang rộng tay, bàn tay xòe ngửa. “Có thể chúng ta không tìm ra. Không có gì chắc chắn cả, hơn nữa còn là trong chiến tranh. Tuy nhiên, nếu tất cả phù thủy của năm giống loài vẫn không thể giết lão, thì chúng ta sẽ phải chấp nhận Galbatorix sẽ tiếp tục thống trị lâu đến chừng nào lão muốn, và không có gì chúng ta có thể làm để thay đổi việc đó.”

Khoảng khắc im lặng, tuy ngắn nhưng sâu thăm thẳm, lan khắp căn lều.

Rồi Roran tiến lên. “Tôi sẽ phát biểu”

Eragon nhìn những người quanh bàn liếc nhìn nhau.

“Cứ nói đi, Cây Búa Dũng Mạnh,” Orrik trầm giọng hướng về vẻ khó chịu rõ ràng của vua Orrin.

“Thế này: đã có quá nhiều máu và nước mắt đổ xuống để chúng ta có thể quay lại. Sẽ thực bất kính với cả những người đã ngã xuống và những người nhớ đến họ. Đây có thể là trận chiến giữa những vị thánh” – anh có vẻ hoàn toàn nghiêm túc với Eragon khi nói điều này – “nhưng tôi sẽ chiến đấu cho đến khi họ quật ngã mình, hoặc tôi quật ngã được bọn họ. Một con rồng có thể giết một vạn con sói một lúc, nhưng một vạn con sói cùng nhau cũng có thể giết được rồng.”

Không hẳn đâu nha, Saphira khụt khịt trong tâm thức chung giữa cô nàng và Eragon.

Roran cười-mà-không-tiểu, “Và chúng ta lại có một con rồng bên phía mình. Cứ quyết định đi, nhưng tôi, sẽ tiếp tục tới Uru’baen, và tôi sẽ đối mặt với Galbatorix, kể cả khi phải tự mình là điều đó.”

“Không phải chỉ mình anh đâu”, Arya lên tiếng. “Tôi biết tôi đại diện cho Nữ hoàng Ilanzadi khi tôi nói dân tộc tôi sẽ chiến đấu cùng

anh.”

“Chúng tôi nữa”, Garzhvog gầm lên.

“Chúng tôi nữa,” Orik quả quyết.

“Chúng tôi nữa,” Eragon nói, thậm mong sẽ làm nhụt chí những ai bất đồng.

Sau một khoảng lặng, khi bốn người bọn họ quay lại nhìn Grimrr, gã mèo ma hít vào nói, “Ồ, tôi cho là chúng tôi cũng sẽ ở đó.” Gã lại kiểm tra lại móng vuốt sắc lẹm.

“Ai đó sẽ phải lén vượt qua hàng ngũ kẻ địch, và chắc chắn không thể là những người lùn vụng về với đôi ủng sắt của họ.”

Orik nhướng mày, nhưng nếu ông thấy bị xúc phạm, thì ông đã giấu nó đi rất tốt.

Orrin uống cạn thêm hai cốc rượu nữa, rồi chùi tay vào miệng, “Tốt lắm, như các người muốn; chúng ta sẽ hành quân tiếp đến Uru’baen”, rồi vươn tay tóm lấy bình rượu trước mặt.

Chương 41

Mê Cung Không Lối Thoát

Eragon và những người khác dành suốt thời gian còn lại của cuộc họp kín để thảo luận những vấn đề thực tế: cách liên lạc – ai trả lời cho ai; thư lệnh; sắp xếp lại tháp canh và lính canh cho doanh trại nhằm tránh Thorn hay Shruikan đánh úp họ lần nữa; và làm sao để cung cấp đầy đủ quân trang cho những người lính đã bị hỏng hết các đồ dùng đó trong lần tấn công rồi. Họ thống nhất chưa tiết lộ chuyện Nasuada bị bắt cho tới ngày hôm sau; các chiến binh được nghỉ ngơi quan trọng hơn.

Nhưng họ không hề bàn tới việc làm sao cứu được Nasuada. Cách duy nhất rõ ràng là nắm được Urû'baen, và lúc đó có thể cô đã chết, bị thương hoặc buộc phải thề trung thành với Galbatorix bằng ngôn ngữ cổ. Vì thế họ hoàn toàn tránh vấn đề này như thể đó là điều cấm kỵ.

Tuy vậy cô vẫn thường trực trong suy nghĩ của Eragon. Mỗi lần nó nhắm mắt, nó lại thấy Murtagh đánh cô, sau đó những ngón chân phủ vẩy sắc nhọn nắm chặt lấy cô rồi con rồng đỏ bay vào bóng tối. Ký ức đó chỉ khiến Eragon thấy mình thảm hại hơn nhưng lại không thể không nghĩ tới.

Khi cuộc họp kín kết thúc, Eragon ra hiệu cho Roran, Jörmundur, và Arya. Họ theo nó về lều không hỏi lấy một câu. Ở đó Eragon hỏi xin lời khuyên từ họ và bàn kế sách cho ngày mai.

“Hội đồng Bô lão sẽ gây khó khăn cho ngài, tôi chắc chắn,” Jörmundur nói. “Họ không coi ngài có kinh nghiệm chính trị như Nasuada và họ sẽ tấn công vào điểm đó.” Chiến binh tóc dài bình tĩnh tới đáng ngạc nhiên sau vụ tấn công, quá bình tĩnh đến nỗi Eragon nghi ông đã không còn biết khóc hay giận dữ.

“Tôi không thể,” Eragon nói.

Jörmundur cúi đầu. “Nhưng dù gì ngài cũng phải kiên quyết vào. Tôi có thể giúp ngài, nhưng ngài phải dựa vào chính mình là chính. Nếu ngài để họ gây ảnh hưởng tới quyết định của mình, họ sẽ nghĩ họ là người nắm quyền chỉ huy Varden, chứ không phải ngài.”

Eragon liếc nhìn Arya và Saphira, suy nghĩ.

Không bao giờ được sợ, Saphira nói với mọi người. Không ai có thể thắng được anh ấy khi tôi đang đứng quan sát.

Khi cuộc họp nhỏ thứ hai đi tới hồi kết, Eragon đợi tới khi Arya và Jörmundur ra khỏi lều; sau đó nó nắm vai Roran. “Lúc này anh nói đây là cuộc chiến của các vị thần là sao?”

Roran nhìn chăm chăm vào nó. “Ừ anh nói thế... Em và Murtagh và Galbatorix – quá mạnh nên không một người thường nào có thể hạ gục các người. Như vậy thật không đúng. Không công bằng. Nhưng sự thật lại như thế. Bọn anh như đàn kiến dưới gót giày các người. Em có biết bằng một tay em có thể giết bao nhiêu người không?”

“Rất nhiều.”

“Chính xác. Anh mừng vì em chiến đấu với bọn anh, anh mừng vì em là em anh, nhưng anh hy vọng bọn anh không phải dựa dẫm vào Ky sĩ, tiên nhân hay bất cứ pháp sư nào để chiến thắng. Không ai nên sống nhờ lòng thương hại của người khác. Không nên. Nó làm thế giới mất cân bằng.”

Sau đó Roran rảo bước ra khỏi lều.

Eragon ngồi xuống võng, cảm thấy như bị thụi vào ngực. Nó ngồi đó, toát mồ hôi suy nghĩ tới khi dòng suy nghĩ của nó buộc nó bật dậy và vội bước ra ngoài.

Khi nó ra khỏi lều, sáu Chim Ưng Đêm nhảy dựng lên, sẵn sàng vũ khí để hộ tống nó tới nơi nó muốn.

Eragon ra hiệu cho họ đứng nguyên vị trí. Nó đã phản đối nhưng Jörmundur khẳng khẳng bắt buộc các Chim Ưng đêm bảo vệ nó, cùng với Blödhgarm và các thần tiên khác. “Chúng tê không thể không cần thân,” ông nói. Eragon không thích có thêm người bám

theo nó nhưng nó buộc phải đồng ý.

Đi qua những người bảo vệ, Eragon vội vã tới chỗ Saphira đang nằm cuộn mình trên mặt đất.

Cô em nó mở một mắt khi nó tới gần rồi nâng cánh để nó có thể chui vào gần cái bụng ấm áp của cô nàng. Anh bé, cô em nói, bắt đầu rên rừ rừ nhẹ nhẹ.

Eragon ngồi sát cô nàng, nghe tiếng rên và tiếng hơi thở nhẹ nhẹ. Đằng sau đó, cái bụng cô nàng nhô lên và xẹp xuống từ từ.

Lúc nào, sự hiện diện của cô em nó cũng giúp nó bình tĩnh. Nhưng lần này thì không. Đầu óc nó không chịu bình tĩnh, nhịp tim vẫn dồn dập và tay và chân nóng kinh khủng.

Nó giữ cảm xúc cho riêng mình, không muốn làm phiền Saphira. Cô nàng đã mệt sau hai cuộc chiến với Thorn và cô nàng ngủ say, tiếng rên rừ rừ biến mất mà chỉ còn nhịp thở đều đặn.

Những suy nghĩ của Eragon không cho nó được ngủ. Nó liên tục nghĩ tới sự thực không thể thay đổi, không thể chối cãi: nó là chỉ huy quân Varden. Nó, chỉ là một đứa nhỏ nhất trong một gia đình nông dân nghèo, thế mà giờ lại là chỉ huy quân đội lớn thứ hai Alagaësia. Thật không tưởng, như thể định mệnh đang trêu đùa nó, nhử nó vào một cái bẫy có thể hủy diệt nó. Nó không bao giờ muốn và mưu cầu vị trí này, nhưng các sự kiện cứ cuốn nó vào.

Nasuada nghĩ sao lại để mình làm người kế nhiệm chứ? Nó băn khoăn. Nó nhớ những lý do cô đưa ra, nhưng chúng chẳng giải quyết được nghi ngờ của nó. Cô ấy thực sự tin rằng mình có thể ngồi vào vị trí này sao? Sao không chọn Jörmundur? Ông ấy đã ở cùng Varden hàng chục năm, và ông ấy biết nhiều về chỉ huy và các chiến lược.

Eragon nghĩ tới hồi Nasuada chấp nhận liên quân với Urgal dù giữa hai loài tồn tại sự thù địch, và dù Urgal giết bố cô. Mình có làm nổi không? Nó tưởng tượng là không – ít nhất là vào thời điểm đó. Mình có thể đưa ra một quyết định như vậy, nếu chúng là bắt buộc để đánh bại Galbatorix?

Nó không dám chắc.

Nó cố gắng không nghĩ. Nó nhắm mắt, tập trung đếm nhịp thở

mười lần một. Khó để chỉ làm mỗi điều này; vài giây lại một ý nghĩ hay một cảm giác khiến nó sợ hay xao lãng, nó lại quên đếm.

Nhưng, theo thời gian, cơ thể nó thả lỏng hơn và nó không nhận ra rằng nó đã lơ mơ ngủ.

Nó nhìn thấy nhiều thứ, vài thứ mờ nhạt và không rõ ràng, vì giấc mơ phản ánh những sự kiện của ngày hôm qua. Những giấc mơ khác khiến nó buồn vui lẫn lộn: những ký ức và những điều nó ước ao.

Sau đó, đột ngột như khi hướng gió thay đổi, giấc mơ của nó gợn sóng và trở nên rắn chắc hơn và thực hơn, như thể đó là những sự vật nó có thể nắm với. Mọi thứ xung quanh nó mờ đi, nó được chứng kiến một thời gian và không gian khác – vừa quen vừa lạ, như thể nó đã từng thấy từ lâu nhưng đã quên.

Eragon mở mắt nhưng hình ảnh vẫn còn đó, cảnh sắc xung quanh mờ mịt. Nó biết giấc mơ không bình thường.

Một cánh đồng tối và cô độc trải trước mắt, bị cắt ngang bởi một dòng sông chảy từ từ về phương đông: một dải lụa bạc sáng lên dưới ánh trăng....Trôi trên dòng sông vô danh đó là một con tàu lớn và kiêu hãnh với mái chèo trắng giờ lên chuẩn bị... Những hành lính cầm chắc cây thương và hai người đội mũ đi giữa họ, như trong một buổi diễu binh cấp nhà nước.... Mùi gỗ cây liễu và cây dương, giác một nỗi buồn man mác... Rồi một tiếng khóc đau khổ, những chiếc vảy ánh lên, những cử động hỗn loạn khó biết đâu với đâu.

Sau đó chỉ còn im lặng và màn đêm.

Eragon nhìn rõ và lại thấy mình đang nhìn vào dưới cánh Saphira. Nó thở ra – giờ nó mới biết này giờ mình nín thở - nó dùng bàn tay run run lau nước mắt. Nó không hiểu vì sao giấc mơ lại ảnh hưởng mạnh mẽ tới nó.

Liệu có phải một tiên đoán? Nó nghĩ. Hay một sự việc thực sự xảy ra vào thời điểm này? Và vì sao nó lại quan trọng với mình?

Sau đó, nó không tài nào ngủ lại. Sự lo lắng xuất hiện và sự sợ hãi trong đầu óc nó như một bầy chuột, mỗi vết cắn của nó như khiến đầu óc nó nhiễm độc.

Cuối cùng nó chui ra khỏi cánh Saphira – cố gắng không làm cô em thức giấc – và về lều.

Như lúc trước, những Chim Ưng đen lại đứng lên khi nhìn thấy nó. Chỉ huy của họ, một người đàn ông lưng lưỡng mũi khoằm tiến lên gặp Eragon, “Ngài cần gì thưa khắc tinh của Tà thần?” anh ta hỏi.

Eragon nhớ mang mang tên anh ta là Garven và anh ta đã mất các giác quan sau cuộc kiểm tra của thần tiên. Giờ trông anh đã khỏe lại nhưng ánh mắt vẫn mơ màng. Nhưng Eragon nghĩ anh ta có đủ khả năng đảm đương nhiệm vụ; nếu không, Jörmundur không bao giờ để anh ta về vị trí.

“không phải lúc này,” Eragon hạ giọng nói. NÓ bước thêm một bước rồi dừng. “Tối nay chúng ta mất bao nhiêu Chim Ưng Đen?”

“Sáu, thưa ngài. Chúng ta sẽ thiếu lực lượng trong vài ngài cho tới khi tìm được người thích hợp. Và chúng ta sẽ cần trợ giúp niều. Chúng tôi muốn tăng gấp đôi lực lượng bảo vệ ngài.” Ánh nhìn đau khổ ánh hưởng tới cái nhìn xa xăm của Garven. “Chúng tôi đã không bảo vệ được tiểu thư, thưa Khắc tinh của Tà thần. Nếu lực lượng đông hơn, có thể chúng tôi đã...”

Người đàn ông lưng lưỡng lự rồi gật đầu, biểu cảm tiêu tụy.

Tôi cũng không bảo vệ được cô ấy, Eragon nghĩ khi bước vào lều. Nasuada là người nó thề trung thành; nó có nhiệm vụ bảo vệ cô còn cơn Những Chim Ưng Đen. Và lúc cô cần nó, nó lại không cứu được cô.

Nó chửi rủa chính mình.

Đáng ra nó phải tìm cách cứu cô, dù có bằng cách nào đi nữa. Nhưng nó cũng biết cô không muốn nó bỏ lại Varden chỉ vì sự an nguy của bản thân cô. Cô thà chịu khổ và chết hơn là để sự vắng mặt của mình ảnh hưởng tới thứ cô đã cống hiến cả cuộc đời.

Eragon lại chửi và bắt đầu đi đi lại lại trong lều.

Mình là chỉ huy của Varden.

Giờ khi Nasuada đã đi, Eragon mới nhận ra Nasuada không chỉ là nó thề trung thành và là chỉ huy của nó; cô là bạn nó, nó cảm thấy cần bảo vệ cô y như cảm giác đối với Arya. Nhưng nếu nó cố đi cứu

cô, nó sẽ khiến Varden thua trận.

Mình là chỉ huy của Varden.

Nó nghĩ tới những người nó phải chịu trách nhiệm: Roran và Katrina và những dân làng Carvahall; hàng trăm người lính nó đã sát cánh chiến đấu; và rất nhiều; những người lùn; ma mèo và kể cả Urgal. Giờ tất cả đều dưới sự chỉ huy của nó, và nó buộc phải đưa ra những quyết định sáng suốt để đánh bại Galbatorix và Triều đình.

Nhịp tim của Eragon tăng cao khiến nó nổ đom đóm mắt. Nó dừng đi lại và nắm chặt lấy cái cột giữa lều, sau đó lau mồ hôi trên lông mày và môi trên.

Nó ước nó có ai để cùng nói chuyện. Nó định đánh thức Saphira nhưng lại thôi. Giấc ngủ của cô nàng quan trọng hơn việc lắng nghe nó phàn nàn. Nó không muốn Arya hay Glaedr phải nặng gánh vì những vấn đề họ không thể giải quyết. Hơn nữa, sau cuộc nói chuyện gai góc lần trước, nó không nghĩ Glaedr sẽ thông cảm với nó.

Eragon đi theo nhịp: ba bước tiến, quay lại, ba bước tiến, quay lại.

Nó đã đánh mất thắt lưng Beloth Khôn ngoan. Nó đã trơ mắt nhìn Murtagh và Thorn bắt cóc Nasuada. Và giờ nó chỉ huy Varden.

Những suy nghĩ đó cứ chạy trong đầu óc nó, và càng lúc nó càng căng thẳng. Nó cảm thấy như nó kẹt trong mê cung không lối thoát và mỗi lần quật vào một ngã rẽ nó lại đụng phải một con quái vật. Dù nó có nói gì trong buổi họp cùng Orrik, Orin và những người khác, nó vẫn không thấy được bằng cách nào nó, Varden và quân đồng minh có thể đánh bại Galbatorix.

Mình thậm chí chẳng cứu được Nasuada kể cả khi tự do đuổi theo cô. Nó thấy chua xót. Nó vô vọng. Sao chúng ta lại gặp chuyện này? Nó chửi thề và cắn môi trong tới khi đau không chịu nổi.

Nó dừng đi lại và nằm xuống đất, kê tay sau gáy. “Không thể, không thể,” nó thì thầm và kéo người chạm đầu gối. “Không thể.”

Trong cơn tuyệt vọng, Eragon nghĩ tới việc cầu xin sự giúp đỡ của vị thần người lùn Gûntera, như nó từng làm. Đặt vấn đề của mình dưới chân một đấng vĩ đại hơn nó và tin gửi gắm định mệnh của

mình vào ngài có thể là một sự giải thoát. Làm vậy sẽ giúp nó chấp nhận số phận tốt hơn – cũng như số phận của những người nó yêu thương – vì nó sẽ không còn trực tiếp chịu trách nhiệm cho bất cứ chuyện gì xảy ra.

Nhưng nó không tài nào cầu khẩn nổi. Nó phải chịu trách nhiệm cho số mệnh của họ, dù có thích hay không, và nó thấy bản thân sai khi giao trách nhiệm của mình cho người khác, kể cả đó có là thần thánh – hay ý tưởng của thần thánh.

Vấn đề là nó không biết nên làm gì. Nó có thể chỉ huy Varden; cái đó thì nó chắc. Nhưng sao nó có thể chiếm Urû'baen và giết Galbatorix thì nó không biết. Nó không thể chống lại Murtagh, kém hơn lão bạo chúa rất nhiều. Nó không thể chọc thủng lưới phòng hộ tư tưởng của chúng. Nằm giữ tư tưởng của họ, hoặc ít nhất chỉ của Galbatorix là hoàn toàn không thể rồi.

Eragon ấn ngón tay vào gáy mà gãi trong khi suy nghĩ mông lung mọi khả năng.

Sau đó nó nghĩ tới lời khuyên mà Solembum đã nói với nó rất lâu rồi, hồi còn ở Teirm. Ma mèo đã nói, Tới thời điểm mi cần một vũ khí, hãy nhìn xuống gốc cây Menoa. Sau đó khi gần như sức tàn lực kiệt, mi hãy tới trước tảng đá Kuthian, tự xưng tên và cửa linh hồn sẽ mở.

Lời nói liên quan tới cây Menoa đã đúng; dưới gốc Menoa, Eragon đã tìm thấy thép sáng để tạo nên lưới kiếm. Giờ khi đang tuyệt vọng Eragon nghĩ tới câu thứ hai trong lời nói của ma mèo.

Nếu thực sự mình sức tàn lực kiệt, thì chính là lúc này, Eragon nghĩ. Nhưng nó nào biết tảng đá Kuthian và Cửa Linh Hồn ở đâu. Nó đã từng hỏi ông Oromis và Arya, nhưng cả hai chưa bao giờ đưa ra câu trả lời.

Eragon vươn tư tưởng, tìm kiếm đầu óc ma mèo. Solembum, nó nói, tôi cần người giúp! Làm ơn tới lều của tôi.

Sau một lát, nó cảm thấy sự bức tức của ma mèo và nó cắt đứt liên lạc.

Sau đó Eragon ngồi một mình trong bóng tối...chờ đợi.

Chương 42

Những Mảnh Vụn, Nửa Thấy Nửa Không Và Mơ Hồ

Sau mười lăm phút, bức trướng cửa lều mở ra và Solembum nhảy vào, đem móng hạ cánh nhẹ nhàng trên đất.

Con mèo hung bước qua Eragon không thèm nhìn, sau đó nhảy lên vồng của nó, yên vị trên chần và sau đó liếm láp bàn chân phải. Cậu ta không thèm nhìn Eragon mà nói, ta không phải chó cho mi gọi đến thì đến đi thì đi, Eragon.

“Tôi chưa bao giờ nghĩ thế,” Eragon trả lời. “Nhưng ta cần người, trường hợp khẩn.”

Umm. Tiếng lười Solembum liếm soàn soạt to hơn khi cậu ta tập trung vào bàn chân. Vậy nói đi, Khắc tinh của Tà thần. Mi muốn gì?

“Đợi chút.” Eragon đứng dậy tới cột treo đèn. “Tôi tắt cái này lên đã,” nó cảnh báo cho Solembum. Sau đó Eragon nói bằng ngôn ngữ cổ. Một ngọn lửa sáng lên trên đèn, trong lều tràn ngập thứ ánh sáng ấm áp.

Cả Eragon và Solembum đều nheo mắt khi đợi mắt tiết chế kịp với ánh sáng. Khi ánh sáng không còn khiến họ cảm thấy quá khó chịu, Eragon ngồi xuống cái ghế đầu, không xa vồng là mấy.

Con ma mèo đang dùng ánh mắt xanh lạnh nhìn nó.

“Không phải mắt người có màu khác à?”

Solembum chớp mắt một cái và mắt cậu ta chuyển từ xanh sang vàng. Sau đó cậu ta tiếp tục liếm láp bàn chân. “Mi muốn gì, Khắc tinh của Tà thần? Tối để làm nhiều việc, không chỉ để ngồi nói chuyện. Cái đuôi cậu ta quật từ bên này sang bên khác.

Eragon liếm mép, hy vọng của nó làm nó lo lắng. “Solembum, người đã nói rằng khi mọi hy vọng không còn và khi ta sức cùng lực

kiệt, ta nên tới tảng đá Kuthian và mở Cửa Linh Hồn.”

Con mèo ma dừng liếm chân. À, cái đó.

“Đúng, cái đó. Ta muốn biết người định nói gì. Nếu có gì giúp chúng ta chống lại Galbatorix, ta cần biết ngay bây giờ - không phải sau này, không phải khi ta đã giải được một hai câu đó, mà là bây giờ. Vì thế, ta có thể thấy tảng đá Kuthian và làm sao ta mở được Cửa Linh Hồn, và ta sẽ tìm thấy gì ở đó?”

Cái tai điểm đen của Solembum hơi hướng lên phía trước, móng vuốt co lại đệm chân được một nửa. Ta không biết.

“Người không biết?” Eragon không tin mà kêu lên.

Mi có cần nhắc lại mọi điều ta nói không?

“Sao người lại không biết?”

Ta không biết.

Eragon nhào người về phía trước, nắm lấy bàn chân to tướng của Solembum. Tai con ma mèo cụp lại, nó rít lên và cong móng, châm móng vuốt vào lòng bàn tay Eragon. Eragon cười và bỏ qua cơn đau. Con ma mèo khỏe hơn nó tưởng, đủ khiến nó ngã khỏi ghế.

“Không thêm một câu đó nào nữa,” Eragon nói. “Ta cần sự thật, Solembum. Người biết thông tin đó từ đâu và nó có nghĩa gì?”

Lông trên xương sống Solembum dựng đứng. Thi thoảng các câu đó là sự thật, đồ người đầu gạch. Giờ thả ta ra không ta xé nát mặt mi và đem ruột mi cho quạ ăn đấy.

Eragon vẫn nắm một lúc lâu hơn, sau đó thả bàn chân Solembum ra và ngã về sau. Nó nắm chặt tay nén đau và để máu ngừng chảy.

Solembum nhìn nó, tất cả sự thờ ơ đều không còn. Ta nói ta không biết vì, dù cho mi nghĩ gì, thì ta thật sự không biết. Ta không biết đá Kuthian ở đâu và làm sao mi mở được Cổng Linh Hồn hay cổng đó chứa cái gì.

“Nói bằng ngôn ngữ cổ xem.”

Con người mắt Solembum còn hẹp hơn, nhưng cậu ta vẫn nhắc lại bằng ngôn ngữ của thần tiên. Lúc đó Eragon biết Solembum nói thật.

Eragon có rất nhiều thắc mắc khiến nó không biết bắt đầu từ

ddaaua. “Sau người lại biết đến Đá Kuthian?”

Một lần nữa đuôi Solembum lại quật sang hai bên, làm các nếp gấp trên chần phẳng thớm. Như cũ, ta không biết. Hay ta không nghĩ ra.

“Vậy sao...” Eragon không nói hết vì bối rối.

Ngay sau ngày tàn của thời đại Ky sĩ, chúng ta tự nhiên mang một nhận thức rằng, khi nào gặp một Ky sĩ mới, người không phục vụ Galbatorix, chúng ta phải nói với người đó điều ta nói với người: về cây Menoa và về tảng đá Kuthian.

“Nhưng thông tin tới từ đâu?”

Miệng Solembum nhăn lại khi nó nghe những chiếc răng tạo ra một nụ cười không thoải mái. Cái đó chúng ta không biết, chỉ có ai hoặc cái gì nói cái đó mới biết nó có nghĩa gì.

“Sao người lại biết?” Eragon hô lên. “Nếu đó là Galbatorix thì sao? Hẳn ta có thể đã thử chơi các người. HẮN có thể cố chơi ta và Saphira, để tóm sống chúng ta.”

Không, Solembum nói, móng vuốt cắm sâu vào chần. Ma mèo không dễ bị lừa như các loài khác. Galbartorix không phải người đứng đằng sau chuyện này. Ta chắc chắn. Ai muốn mi biết thông tin này là người sắp xếp để người tìm được thếp sáng tạo ra thanh gươm của người. Liệu Galbatorix có làm thế không?

Eragon nhăn trán. “Các người chưa bao giờ thử tìm xem ai đứng đằng sau sao?”

Có.

“Và?”

Thất bại. Con ma mèo xù lông. Có hai khả năng. Một, trí nhớ của chúng ta chống lại ý muốn của chúng ta và bị điều khiển bởi thực thể đáng ghê tởm nào đó. Hai là, chúng ta đồng ý để thay đổi ký ức, không hiểu vì lý do gì. Có lẽ chúng ta tự mình không chế ký ức. Ta không thể tin có ai có thể thành công trong việc làm thay đổi trí nhớ của chúng ta. Nếu chỉ là vài người, ta sẽ hiểu. Nhưng đây lại là cả một loài. Không, không có khả năng.

Sao lại tin tưởng ma mèo để giao thông tin này?

Ta đoán là vì, chúng ta luôn là bạn của Ky sĩ và bạn của rồng... Chúng ta là những kẻ quan sát. Những kẻ lắng nghe. Những kẻ lang thang. Chúng ta một mình du ngoạn tại những nơi tối tăm của thế giới, và chúng ta nhớ thế giới đang thế nào và sẽ thế nào.

Ánh mắt của Solembum chuyển động. Hiểu đi, Eragon. Chúng ta không vui vẻ gì với tình thế này. Chúng ta đã từng tranh luận không biết bao nhiêu lần về thông tin sẽ gây lợi hay hại khi thời điểm đến. Cuối cùng, ta quyết định. Ta quyết định nói cho mi, để mi có được tất cả những giúp đỡ mi cần. Còn người hiểu thế nào là chuyện của người.

“Nhưng tôi phải làm gì?” Eragon nói. “Làm sao tôi tìm được tảng đá Kuthian?”

Cái đó thì ta không thể nói.

“Vậy thì thông tin dùng làm cái gì? Không nghe với nghe rồi chẳng giải quyết được gì.”

Solembum chớp mắt lần nữa. Ta có thể nói cho người nghe cái khác. Có thể chẳng có ý nghĩa gì nhưng có thể sẽ giúp người tìm được đường đi.

“Cái gì?”

Nếu mi im lặng ta sẽ nói. Khi gặp người ở Teirm, ta có một cảm giác rất lạ rằng mi nên có cuốn sách *Domia abr Wyrda*. Ta mất một thời gian để dàn xếp nhưng ta chính là người đứng sau việc Jeod đưa mi cuốn sách đó. Sau đó ma mèo giờ chân kia lên, và sau một hồi kiểm tra, bắt đầu liếm.

“Trong mấy tháng qua người có thêm cảm giác kỳ lạ nào nữa không?” Eragon hỏi.

Chỉ thích ăn những cây nấm nhỏ màu đỏ, nhưng nó cũng qua nhanh.

Eragon cầu nhàu và cúi xuống lấy cuốn sách từ dưới vũng ra. Nó nhìn chăm chăm vào cuốn sách bìa da dày trước khi mở tới một trang bất kỳ. Như thường lệ, những con chữ rune chẳng chịt khiến nó khó hiểu khi mới liếc qua. Nó phải cố gắng lắm mới dịch được vài từ.

...Nếu tin Taladorous nghĩa là chính những ngọn núi là thành quả của câu thần chú. Điều này, tất nhiên vô lý, vì...

Eragon nhăn mặt vì thất vọng và gập cuốn sách lại. “Ta không có thời gian. Cuốn sách quá to còn ta lại đọc quá chậm. Ta chỉ mới đọc vài chương, và ta không thấy có liên quan gì tới Tầng đá Kuthian và Cửa Linh hồn.”

Solem dán mắt vào nó. Mi có thể nhờ ai đọc cho, nhưng nếu có bí mật ẩn giấu trong Domia abr Wyrda, có lẽ người là người duy nhất tìm ra.

Eragon cưỡng lại ý muốn chửi thề. Nó đứng bật dậy và đi đi lại lại. “SAO người không nói cho ta sớm hơn?”

Ta thấy không quan trọng. Bất cứ lời khuyên nào về cánh cổng hay tầng đá chẳng biết có giúp hay chẳng ích gì, và biết nguồn gốc thông tin – chẳng...thay...đôi...

Gì!

“Nhưng nếu ta biết có gì đó liên quan tới Cổng Linh Hồn, ta sẽ giành nhiều thời gian mà đọc hơn.”

Nhưng ta không biết người cần, Solembum nói. Lưỡi nó thò ra khỏi mieengjj và liếm lên hàng ria. Cuốn sách có thể chẳng nói gì tới Tầng đá Kuthian hay Cổng Linh Hồn. Ai mà biết được? Ngoài ra, mi cũng đã đọc rồi. Liệu nếu ta nói ta có cảm giác thế này thế kia người có chịu đọc thêm không? Hả?

“Có thể không... nhưng người vẫn phải nói chứ.”

Con ma mèo xò móng và không nói gì.

Eragon nhăn mặt, nắm cuốn sách như muốn xé nó ra. “Cuốn sách này không thể là mọi thứ chúng ta cần. Phải có thông tin gì đó người quên chứ.”

Có nhiều, nhưng ta nghĩ chẳng có cái gì liên quan tới chuyện này.

“Trong tất cả các chuyến du ngoạn ở Alagaësia, kể cả có hay không có đi cùng bà Angela, người chẳng hề chưa bao giờ tìm thấy cái gì giải thích cho bí mật này? Hay kể cả thứ gì đó giúp chúng ta chống lại Galbatorix ư?”

Không phải ta thấy mi sao?

“Không buồn cười đâu,” Eragon nhìn mặt. “Chết tiệt, người phải biết gì chứ.”

Không.

“Vậy thì nghĩ đi! Nếu ta không tìm ra biện pháp chống lại Galbatorix, chúng ta sẽ thua đó Solembum. Chúng ta sẽ thua, hầu hết Varden, kể cả ma mèo, sẽ chết.”

Solembum lại rít lên. Thế người muốn gì ở ta? Ta không thể nghĩ ra nơi giúp người. Đọc sách đi.

“Chúng ta sẽ tới Urû’baen trước khi chúng ta tìm ra cuốn sách. Cuốn sách sẽ như không tồn tại.”

Tại Solembum lại cụp xuống. Không phải lỗi của ta.

“Ta không quan tâm. Ta chỉ muốn tìm cách giúp chúng ta không đâm đầu vào chỗ chết. Nghĩ đi! Người phải biết gì nữa chứ!”

Solembum phát ra tiếng gầm gừ nho nhỏ. Ta không biết. Và...

“Người phải biết, nếu không chúng ta tiêu!”

Khi Eragon nói từ đó, nó thấy sự thay đổi trên ma mèo. Tại Solembum từ từ dựng đứng, ria chùng xuống, ánh mắt nhẹ nhàng hơn và mất đi sự cứng rắn. Cùng lúc đó, đầu óc mèo ma như thể trống rỗng không bình thường, như thể trí óc của nó bị đóng băng hoặc móc mất.

Eragon cứng người không hiểu gì.

Sau đó nó cảm thấy Solembum nói, tư tưởng bằng phẳng và không màu như một hồ nước dưới bầu trời ảm đạm, đầy mây. Chương bốn mươi bảy. Trang ba. Bắt đầu từ khổ thứ hai.

Ánh nhìn của Solembum có thần sắc lại và tai nó về vị trí cũ. Cái gì? Nó hỏi với sự tức giận rõ ràng. Vì sao mi lại nhìn ta chằm chằm?

“Người vừa nói gì?”

Ta nói ta không biết gì nữa. Và rằng...”

“Không, không phải cái đó, cái khác cơ, về chương và trang ấy.”

Đừng đùa. Ta không có nói.

“Có mà.”

Solembum nhìn kỹ nó vài giây. Sau đó, khi đã bình tĩnh, cậu ta nói, Nói cho ta nghe chính xác những gì người nghe, Ky sĩ Rồng.

Thế là, Eragon nhắc lại từng từ. Sau khi nó nói xong, con ma mèò im lặng trong một lúc. Ta không nhớ, cậu ta nói.

“Người nghĩ nó nghĩa là sao?”

Nghĩa là chúng ta nên xem trong trang ba chương bốn mươi bảy viết gì.

Eragon lưỡng lự rồi gật đầu và bắt đầu lật trang. Trong lúc đó, nó nhớ lại chương đó viết gì; về sự việc sự tái sinh của các hậu duệ Kỵ sĩ rồng, sau đó là cuộc chiến diễn ra trong thời gian ngắn giữa tiên và người. Eragon đã đọc phần đầu nhưng nó thấy đó chỉ là một cuộc bàn luận khô khan về các hiệp ước và thỏa hiệp. Thế là nó bỏ qua để đọc trong lần khác.

Ngay sau đó, nó tìm thấy trang. Nó dùng đầu ngón tay di chuyển dọc theo các con chữ rune và đọc lớn lên.

...Hòn đảo có khí hậu cực kỳ ôn hòa so với vùng đất liền ở cùng độ cao. Mùa hè thường mát mẻ và có mưa, mùa đông lại không quá lạnh và không phải chịu ảnh hưởng của các cơn gió lạnh cắt da cắt thịt thổi tới từ rừng Spine. Điều này có nghĩa là mùa màng ở đây cho thu hoạch tốt. Ngoài ra, đất đai ở đây rất tốt và màu mỡ - đất ba dan bồi tụ sau nhiều năm núi lửa phun trào và che phủ mặt đất với lớp bụi dày đặc - và các cánh rừng nhiều các thú vật cho rồng đi săn, bao gồm những loài không tồn tại ở nơi nào khác trên Alagaësia.

Eragon dừng lại. “Chẳng liên quan.”

Đọc tiếp xem.

Eragon nhú mày tiếp tục đọc đoạn tiếp.

Ở lòng chảo trung tâm Vroengard là nơi các kỵ sĩ xây dựng thành phố cực kỳ nổi tiếng của mình, Doru Araeba.

Doru Araeba! Thành phố duy nhất trong lịch sử được xây dựng làm nơi cư trú cho rồng cũng như người và tiên. Doru Araeba! Nơi của pháp thuật và học hỏi và những bí mật cổ xưa. Doru Araeba! Cái tên mang âm điệu phấn khởi. Thành phố không giống bất cứ thành phố nào trước nó và kể cả sau nó. Nhưng giờ nó đã không còn, bị hủy diệt - bị chôn vùi bởi tên bạo chúa Galbatorix.

Các tòa nhà xây dựng theo phong cách thần tiên – với sự ảnh hưởng của các kỹ sư loài người vào vài năm cuối quá trình xây dựng – không dùng đá, cũng không dùng gỗ; các tòa nhà gỗ, rõ ràng không thể chịu nổi những sinh vật với móng vuốt sắc như dao cạo và khả năng thở ra lửa. Tuy nhiên, đặc điểm tuyệt diệu nhất của Doru Araeba là độ lớn. Mỗi con đường đều rộng rãi cho ít nhất hai con rồng đi sánh ngang, phòng và lối vào lượn đủ cho nhiều con rồng ở với đủ kích thước.

Kết quả, Doru Araeba là một thành phố rộng lớn thênh thang, điểm xuyết những tòa nhà to lớn vô cùng, khiến người lùn cũng phải ấn tượng. Những khu vườn và đài phun nước là những thứ quá bình thường trong thành phố, vì các thần tiên vô cùng yêu chuộng thiên nhiên. Ngoài ra còn có rất nhiều những tòa tháp cao vút xen lẫn những đại sảnh và pháo đài của kỹ sư rồng.

Trên rặng núi xung quanh thành phố, Kỹ sư rồng cho dựng các tháp canh và nhà tổ chim – để canh chừng các đợt tấn công – và các kỹ sư và rồng của họ có những hang động cao trên núi, nơi họ sống tách biệt khỏi những người còn lại. Những con rồng già hơn, lớn tuổi hơn đặc biệt được sắp xếp tách khỏi các con rồng khác, vì chúng thích sống cô độc, trên lòng chảo để chúng cất cánh dễ dàng hơn.

Eragon thất vọng dừng đọc. Doru Araeba thực sự thú vị nhưng nó đã đọc những cái khác, chi tiết hơn về thành phố của kỹ sư rồng trong thời gian ở Ellesméra. Mà nó cũng không thích ngồi dịch chữ rune nữa.

“Chẳng có tích sự gì,” nó nói và hạ quyển sách xuống. Dừng từ bỏ. Đọc thêm hai trang nữa xem. Nếu sau đó không có gì, mi có thể dừng.

Eragon hít một hơi và đồng ý. Nó chạy ngón tay theo trang cho tới khi tìm thấy chỗ nó vừa dừng và đọc tiếp:

Thành phố có nhiều kỳ quan, từ Đài nước biết hát của Eldimírim tới pháo đài pha lê của Svellhjall hay cây tổ quạ của loài rồng, nhưng hơn cả, tôi tin tưởng kho báu lớn nhất của Doru Araeba là thư viện của nó. Không phải vì đây là một công trình quan trọng –

dù thực sự như thế - mà vì qua nhiều thế kỷ, các Kỵ sĩ đã thu thập kho kiến thức quý báu nhất của toàn miền đất. Vào thời điểm thời đại các hiệp sĩ suy vong, trên toàn miền chỉ còn lại ba thư viện— một của Ilirea, một của Ellesméra và một của Tronjheim—và cả tổng số sách trong ba thư viện đó không thể nào sánh bằng thư viện của Doru Araeba.

Thư viện nằm ở phía tây bắc thành phố, gần khu vườn được bao quanh bởi Ngọn tháp xoắn của Moraeta, hay còn được biết tới với cái tên Tầng đá của Kuthian...

Giọng Eragon chết nghẹn trong cổ họng khi nhìn thấy cái tên. Sau một lát, nó đọc tiếp, chậm rãi hơn:

Được biết tới với cái tên, tầng đá Kuthian, nó không xa Thượng viện, nơi các Kỵ sĩ rồng tối cao gặp mặt các vua và nữ hoàng khi họ tới gặp mặt là bao.

Eragon vừa sợ vừa ngưỡng mộ. Một người hoặc cái gì đó đã sắp xếp để nó biết được thông tin này, cũng là người hoặc vật đã giúp nó tìm thếp sáng rèn kiếm. Ý nghĩ đó thật đáng sợ và giờ khi Eragon biết mình phải đi đâu, nó lại không chắc nó còn muốn tìm ngọn ngành nữa không.

Nó không biết cái gì đang chờ đợi nó ở Vroengard? Nó sợ phải liều lĩnh, nhất là khi nó có được cơ hội thực hiện điều không tưởng.

Chương 43

Câu Hỏi Không Lời Đáp

Eragon tìm kiếm trong cả cuốn *Domia abr Wyrda* cho tới khi tìm được phần nói về Kuthian ở chương mười hai. Nhưn nó chỉ thất vọng vì cả chương chỉ nói rằng Kuthian là tên một trong những Ky sĩ đầu tiên tìm ra đảo Vroengard.

Sau đó nó gấp sách và ngòi chăm chăm nhìn vào nó, đấm thùm thụp lên lưng. Trên vòm, Solembum cũng giữ yên lặng.

“Người có nghĩ trong Cổng Linh Hồn chứa linh hồn không?” Eragon hỏi.

Linh hồn này không phải linh hồn người chết.

“Không phải thì là gì?”

Solembum nhòai người dậy và duỗi thẳng người từ đầu tới đầu. Nếu mi tìm ra, ta sẽ có hứng nghe xem nó là gì.

“Vây người có nghĩ ta và Saphira nên đi không?”

Ta không thể nói cho người biết người nên làm gì. Nếu đây là cái bẫy, thì toàn bộ giống loài chúng ta sẽ tuyệt diệt trong tích tắc. Ngoài ra lúc đó quân Varden cũng phải đầu hàng rồi nên không ai có thể hạ bệ Galbatorix. Nếu không phải thì đây có thể là cơ hội để tìm được một lực lượng trợ giúp mà chúng ta không ngờ tới. Mi phải tự quyết xem có nên không. Về phần ta, ta nắm giữ đủ thứ trong bí mật này rồi.

Cậu ta nhảy khỏi vòm và đi về phía cửa lều, rồi dừng lại nhìn Eragon. Có rất nhiều những thế lực kỳ lạ ở Alagaësia, Khắc tinh của Tà thần. Ta đã thấy những thứ đi ngược với niềm tin thông thường: cơn lốc ánh sáng quay vòng trong những hang động ẩn sâu trong lòng đất, đá biết nói, bóng người biết đi. Các căn phòng vào bên trong lớn hơn bên ngoài... Galbatorix không phải thế lực duy nhất

và thậm chí không phải kẻ mạnh nhất. Hãy chọn cẩn thận, Khắc tinh của Tà thần, và nếu người chọn ra đi, hãy ra đi trong im lặng.

Sau đó, ma mèo chui ra khỏi lều và biến vào bóng đêm

Eragon thở một hơi và ngửa người ra sau. Nó biết nó phải làm gì; nó phải tới Vroegard. Nhưng nó không thể quyết định mà không tham khảo ý kiến Saphira.

Với một tiếng động nhỏ phát tới tư tưởng Saphira, nó đánh thức cô em dậy. Một khi nó làm cô nàng yên lòng rằng không có gì bất ổn, nó chia sẻ với cô nàng ký ức chuyến thăm của Solembum. Cô nàng cũng vô cùng kinh ngạc.

Khi nó nói xong, cô em nó cất lời, Em không thích ý tưởng có trở thành con rối cho kẻ đã yểm bùa ma mèo.

Anh cũng thế, nhưng chúng ta còn lựa chọn nào đâu? Nếu Galbatorix nhúng tay vào, vậy thì chúng ta đang tự mình dâng mình lên miệng hắn. Nếu nếu chúng ta ở lại, chúng ta cũng đang làm y như thế, ngay khi chúng ta tới Urû'baen.

Khác biệt ở đây là, chúng ta còn có quân Varden và các thần tiên.

Đúng.

Họ im lặng một lúc lâu. Sau đó Saphira nói, Em đồng ý. Em đồng ý là chúng ta phải đi. Chúng ta cần móng vuốt dài hơn và răng sắc hơn nếu chúng ta muốn đánh bại Galbatorix và Shruikan cùng Murtagh và Thorn. Hơn nữa, Galbatorix nghĩ chúng ta sẽ thẳng tiến tới Urû'baen để cứu Nasuada. Nếu có điều gì đó làm em ngứa vảy, đó là làm theo điều kẻ địch đã tiên liệu.

Eragon gật đầu. Nếu đây là bây thì sao?

Một tiếng gầm nhỏ phát ra ngoài lều. Vậy thì chúng ta sẽ dạy cho kẻ chơi khăm chúng ta biết sợ danh tính chúng ta, kể cho kẻ đó có là Galbatorix.

Nó mỉm cười. Lần đầu tiên kể từ khi Nasuada bị bắt nó thấy được phương hướng. Họ có thể làm được chuyện gì đó – một thứ sẽ ảnh hưởng tới các sự kiện trong tương lai, thay vì ngồi chờ đợi thụ động. “Vậy thì chúng ta sẽ đi,” nó lẩm bẩm.

Arya tới lều nó vài giây sau khi nó liên lạc với nàng. Tốc độ của

nàng khiến nó choáng váng cho tới khi nàng giải thích rằng nàng cùng Blödhgarm và các thần tiên khác đang đứng ngoài canh gác phòng Murtagh và Thorn trở lại.

Với nàng ở đó, Eragon vươn tư tưởng tới Glaedr và mời ông nói chuyện, dù thật ra rỗng vàng chẳng hứng thú gì.

Một khi bốn người bọn họ, bao gồm cả Saphira cùng giao nhập tư tưởng, Eragon cuối cùng bật miệng nói, Tôi biết Tảng đá Kuthian ở đâu!

Đá gì? Glaedr trầm rền nói, giọng chua chát.

Cái tên nghe quen quen, Arya nói, nhưng tôi không biết nó ở đâu.

Eragon hơi nhíu mày. Cả hai người bọn họ đều đã nghe nói nói về lời khuyên của Solembum. Không thể nào cả hai cùng quên được.

Thế là, Eragon nhắc lại câu chuyện nó gặp Solembum ở Teirm, và nó nói về những cảm giác của ma mèo và đọc cho họ nghe đoạn liên quan từ trong cuốn sách *Domia abr Wyrda*.

Arya vén tóc ra sau đôi tai nhọn. Nàng nói cả bằng lời lẫn trong tư tưởng, “Chàng nhắc lại tên tảng đá được không?”

“...Ngọn tháp xoắn ốc Moraeta hay tảng đá Kuthian,” Eragon trả lời. Nó lưỡng lự trong nửa giây rồi cũng nói. “Đó là chuyến bay dài, nhưng...”

...nếu tôi và Eragon đi ngay Saphira nói.

“..... chúng tôi có thể tới đó và trở về....”

...trước khi Varden tới Urû’baen. Đây là...

“...cơ hội duy nhất để đi...”

Chúng ta không có thời gian

“... để thực hiện chuyến đi nữa đâu.”

Nhưng hai trò định bay tới đâu? Glaedr hỏi.

“Thầy... nói sao?”

Đúng như ta nói, con rỗng vàng gầm lên, đầu óc tôi đen lại Người làm nhắm từ nãy tới giờ mà có nói cho cái... vật bí ẩn kia ở đâu đâu.

“Con có nói!” Eragon hoang mang nói. “Ở đảo Vroengard!”

Nói lần cuối, trả lời thẳng vào vấn đề...

Vết hằn trên trán Arya càng sâu. “Nhưng chàng làm gì ở

Vroengard?”

“Ta không biết!” Eragon nói, càng lúc càng nóng đầu. Nó bực chuyện ông Glaedr cứ vòng vo mãi về mấy địa điểm; ông rỗng dưng như cố tình chọc tức nó. “Còn phải xem chúng tôi tìm thấy gì. Một khi tới đó, chúng tôi sẽ cố mở tảng đá Kuthian và tìm xem trong đó chứa đựng bí ẩn gì. Nếu đó là một cái bẫy...” Nó nhún vai. “thì chúng tôi sẽ chiến đấu.”

Biểu hiện trên mặt Arya càng lúc càng khó coi. “Tảng đá Kuthian... Tên có vẻ ẩn tượng, nhưng tôi không biết vì sao, nó vọng lên trong trí óc tôi như một bài hát tôi đã từng biết nhưng đã quên rồi.” Nàng lắc đầu và đặt tay lên thái dương. “Giờ không nhớ gì rồi...” Nàng nhìn lên. “Xin lỗi nhé, chúng ta đang nhắc tới đâu thế?”

“Tới Vroengard,” Eragon nhắc từ từ.

“À, đúng... nhưng vì mục đích gì? Mọi người đang cần chàng ở đây, Eragon. Mà dù sao ở Vroengard cũng chẳng còn gì có giá trị.”

Đúng, Glaedr nói. Đó là nơi bỏ hoang chết chóc. Sau sự hủy diệt của Doru Araeba, vài người trốn thoát được đã quay lại thứ gì hữu dụng, nhưng Tụi phản đồ đã dọn dẹp sạch sẽ rồi.

Arya gật đầu. “Sao chàng lại nghĩ tới chuyện này nhỉ? Tôi không hiểu sao chàng có thể bỏ mặc Varden vào thời điểm nước sôi lửa bỏng này. Và để làm gì nào? Bay tới một nơi xa xôi của Alagaësia chẳng vì mục đích, nguyên nhân gì?... Tôi nghĩ chàng khá hơn thế... Chàng không thể đi chỉ vì chàng không thích vị trí mới, Eragon.

Eragon tách rời tư tưởng khỏi Arya và Glaedr sau đó ra hiệu cho Saphira làm điều tương tự. Họ không nhớ!... Họ không thể nhớ!

Do phép thuật. Phép thuật nằm sâu bên trong như phép thuật dấu tên những con rồng phản bội Ky sĩ.

Nhưng em không quên Tảng đá Kuthian, đúng không?

Tất nhiên là không, tư tưởng cô nàng thoáng xanh màu giận dữ. Sao em có thể quên khi chúng ta liên kết cực kỳ gần gũi?

Eragon hoa mắt khi cân nhắc những khả năng. Để hiệu quả, câu thần chú sẽ phải xóa bỏ kết ký ức những ai đã biết về tảng đá và ký ức của những ai nghe hoặc đọc về nó sau đó. CÓ nghĩa là... toàn bộ

Alagaësia đều bị ếm chú. Không ai có thể thoát nổi.

Trừ chúng ta.

Trừ chúng ta, nó đồng tình. Và me mèo.

Và, có thể, Galbatorix.

Eragon rùng mình; nó cảm giác như những con nhện băng bò trên xương sống nó. Nó kinh ngạc và thấy mình chỉ là một sinh vật nhỏ bé, yếu đuối. Để che phủ đầu óc của thần tiên, người lùn, loài người và cả loài rồng, không khiến cho họ có chút may mắn nghi ngờ là một bài toán quá khó. Nó nghi đây có thể là một đòn phép có chủ tâm; hơn nữa, nó tin câu thần chú này được tạo ra theo bản năng, vì không thể dùng từ ngữ mà tạo ra nổi một câu thần chú phức tạp tới nhường này.

Nó phải biết ai đã làm méo mó tư tưởng của mọi người tại Alagaësia, và lý do. Nếu là Galbatorix thì Eragon sợ rằng Solembum đã suy luận đúng và quân Varden không có nửa cơ hội chiến thắng.

Em có nghĩ đây là tác phẩm của loài rồng, giống như Xóa tên? Nó hỏi.

Saphira mất lúc lâu mới trả lời. Có lẽ. Nhưng cũng theo như những gì Solembum nói với anh, trên Alagaësia có rất nhiều thế lực. CHỈ khi tới Vroengard chúng ta mới biết được rõ ràng.

Nếu chúng ta tới được.

Đúng.

Eragon vuốt tóc. Nó đột nhiên cảm thấy mệt mỏi vô cùng. Vì sao mọi chuyện phải khó khăn đến thế? Nó băn khoăn.

Vì, Saphira nói, ai cũng muốn ăn nhưng không ai muốn bị ăn.

Nó khụt khịt có chút phẫn khởi.

Dù cuộc nói chuyện giữa nó và Saphira rất ngắn nhưng cũng đủ khiến Arya và Glaedr để ý,

“Sao chàng đóng tâm tưởng với chúng tôi?” Arya hỏi. ANh mắt nàng nhìn mông lung trên một bên vải bạt lều – gần chỗ Saphira nằm trong bóng tối. “Có gì không đúng sao?”

Có vẻ trò bị rối loạn đầu óc rồi, Glaedr nói thêm.

Eragon cười không thành tiếng. “Có lẽ vì con đang thế.” Arya

nhìn nó lo lắng khi nó bước tới vũng và ngồi xuống. Nó đặt tay vào giữa hai chân. Nó im lặng trong một lúc để chuyển từ tiếng mẹ đẻ sang tiếng nói của thần tiên và phép thuật, “Hai người có tin Saphira và tôi không.”

Sau một hồi ngắn ngủi Arya trả lời, “Có,” bằng ngôn ngữ cổ.

Ta cũng vậy, Glaedr trả lời tương tự.

Anh nói hay em nói? Eragon hỏi qua Saphira.

Anh muốn nói thì nói đi.

Eragon ngược nhìn Arya. Sau đó, vẫn bằng ngôn ngữ cổ nó nói với cả Arya và Glaedr, “Solembum nói cho tôi nghe tên địa điểm, một địa điểm ở Vroengard, nơi Saphira và tôi có thể tìm thấy một người hoặc vật gì đó giúp chúng ta đánh bại Galbatorix. Nhưng, cái tên đó bị yểm bùa. Mỗi lần tôi nói ra tên đó, mọi người sẽ quên ngay.” Arya có chút choáng váng. “Hai người tin tôi không?”

“Tôi tin chàng,” Arya chậm rãi đáp.

Ta tin rằng trò tin vào điều trò nói, Glaedr gầm lên. Nhưng thực sự không cần làm vậy.

“Vậy con chứng minh kiểu gì? Người không nhớ nếu con nói tên hay chia sẻ ký ức với người. Người có thể hỏi Solembum, nhưng sau đó, để làm gì?”

Để làm gì à? Thứ nhất, chúng ta có thể biết con không bị lừa hay bị điều khiển bởi thế lực đứng sau Solembum. Đối với câu thần chú, có thể chúng ta sẽ tìm ra cách biết nó tồn tại. Gọi ma mèo và chúng ta sẽ xem làm thế nào.

Em làm nhé? Eragon hỏi Saphira. Nó nghĩ ma mèo sẽ thích tới vì Saphira gọi hơn.

Một lát sau, nó thấy cô nàng tìm kiếm trong suốt doanh trại, rồi cảm nhận tư tưởng của Solembum chạm tới Saphira. Một lát sau, cô nàng và ma mèo trao đổi gì đó rồi Saphira tuyên bố, Cậu ta đang tới.

Họ im lặng chờ đợi, Eragon nhìn chăm chăm xuống bàn tay trong khi lập danh sách những thứ cần đến trong cuộc hành trình tới Vroengard.

Khi Solembum vào lều, Eragon ngạc nhiên vì thấy cậu ta ở dạng người: trẻ, mắt đen và trông xác xược. Ở tay trái, ma mèo cầm chân ngỗng nướng vốn cậu ta đang ngón ngấu. Mỡ dính đầu môi và cằm, rơi xuống ngực trần của cậu ta.

Khi nhai thịt, solembum hất cái cằm nhọn về chỗ đất chôn tim của tim của Glaedr. Ngài muốn gì, người thở ra lửa?" cậu ta hỏi.

Để biết người có sống đúng những gì ta thấy không! Glaedr nói, và tư tưởng con rồng bao vây lấy Solembum, như một đám mây đen bao lấy một ngọn lửa cháy sáng trong gió. Sức mạnh của con rồng là vô biên, và theo kinh nghiệm cá nhân, Eragon biết rằng rất ít kẻ có thể chịu nổi ông.

Với một tiếng ngao trong miệng, Solembum há mồm đầy thịt và giật lùi lại như thể dẫm phải một con rắn độc. Cậu ta đứng nguyên tại chỗ, sau đó run lên, răng nhe ra và sự giận dữ hiện lên trên con mắt vàng. Eragon phải đặt tay lên Brisingr phòng trường hợp xấu. Ngọn lửa lụi nhưng vẫn còn: một ánh sáng trắng nóng giữa một biển mây đen.

Sau một phút, bão tan và mây rút đi, dù không hoàn toàn biến mất.

Xin lỗi nhé, ma mèo, Glaedr nói, nhưng ta muốn biết chắc chắn.

Solembum rít lên, lông tóc dựng ngược như lông nhím. Nếu ông còn có cơ thể, ông già, tôi sẽ cắt đuôi ông ra.

Người, con mèo con nhà người á? Người chỉ giải ngựa cho ta thôi.

Một lần nữa Solembum lại phun phì phì sau đó quay gót bước ra ngoài, vai nhô lên gần tai.

Đợi đã, Glaedr lên tiếng, Người nói cho Eragon biết cái chỗ ở Vroengard phải không, chỗ bí mật không ai nhớ ra đây?

Ma mèo dừng lại, không quay người, nó gầm lên và giơ chân ngỗng lên trên đầu vì mất bình tĩnh và khinh bỉ. Đúng.

Và người nó cho hẳn nghe trang nào trong Domia abr Wyrda để tìm ra địa điểm đó.

Hình như vậy nhưng tôi không nhớ, và tôi mong dù gì ở Vroengard, nó cũng nhổ râu đốt chân ông.

Cửa ra vào lều phấp phới bay khi Solembum gạt nó sang một bên; sau đó hình dáng nhỏ thó của cậu tan vào bóng tối, như chưa từng xuất hiện.

Eragon đứng lên và, dùng mũi giày đá miếng thịt ăn dở ra khỏi lều.

“Đáng ra người không nên quá thô bạo với cậu ấy,” Arya nói.

Ta không còn lựa chọn khác, Glaedr nói.

“Thật ư? Người có thể hỏi ý cậu ta trước.”

Và cho cậu ta cơ hội chuẩn bị sao? Không, ta làm xong rồi; bỏ qua đi, Arya.

“Tôi không thể. Lòng tự tôn của cậu ta bị tổn thương. Người nên xoa dịu cậu ấy. Không nên để ma mèo trở thành kẻ địch của mình.”

Nếu rồng là kẻ thù của cô còn nguy hiểm hơn. Bỏ qua đi, tiên nữ trẻ tuổi.

Eragon lo lắng nhìn Arya. Giọng Glaedr khiến nó lo lắng – nó biết Arya cũng thấy thế - nhưng Eragon không biết phải giải quyết sao.

Giờ, Eragon, con rồng vàng nói, người để ta kiểm tra ký ức cuộc trò chuyện với Solembum chứ?

“Nếu người muốn, nhưng... vì sao ạ? Người sẽ quên ngay thôi.”

Có thể có nhưng cũng có thể không. Chúng ta phải thử mới biết. Glaedr nói với Arya. Tách đầu óc cô ra, đừng để ký ức của Eragon bị ảnh hưởng bởi tư tưởng của cô.

“Nghe theo người, thưa Tiên bối Glaedr.” Khi Arya nói, tiếng nhạc trong tâm tưởng của nàng càng ngày càng xa. Một lát sau, tiếng hát kỳ lạ biến mất.

Sau đó Glaedr chú ý tới Eragon, Cho ta xem, ông ra lệnh.

Lờ đi sự lo lắng, Eragon nhớ lại lần đầu tiên Solembum tới lều, rồi nó cẩn trọng nhớ lại mọi lời trao đổi giữa hai người sau đó. Tư tưởng của Glaedr hòa chung với Eragon để con rồng có thể cùng trải nghiệm với nó. Đó là một cảm giác không thoải mái; như thể nó và ông rồng là hai hình ảnh khác nhau in lên cùng một mặt của đồng xu.

Khi xong, Glaedr rút khỏi đầu óc Eragon và sau đó nói với Arya.

Nếu ta quên, hãy nhắc cho ta rằng “Andumë và Fíronmas ở trên ngọn đồi đau khổ, da họ trông như thủy tinh.” Cái địa danh ở Vroengard... ta biết nó. Hoặc từng biết. Có gì đó rất quan trọng, cái gì đó... Tư tưởng của con rồng vàng xám xịt trong một giây, như có một lớp sương mù phủ lên ngọn đồi và thung lũng tư tưởng của ông. À? Ông ra lệnh, trở lại thái độ cộc cằn như trước. Chần chừ gì nữa? Cho ta xem những ký ức đi.

”Con làm rồi.”

Ngay khi Glaedr tỏ ra không tin, Arya nói, “Thưa Glaedr, hãy nhớ lại: Andumë và Fíronmas ở trên ngọn đồi đau khổ, da họ trông như thủy tinh.”

Làm sao – Glaedr dợm nói nhưng rồi gầm lớn khiến Eragon thấy như nghe thấy tiếng gầm ngoài đời thực. Ôi. Ta ghét những câu thần chú ám lên ký ức người khác. Chúng là dạng pháp thuật tồi tệ nhất, luôn luôn dẫn tới rối loạn và bối rối. Chúng gây ra một nửa số vụ người thân trong một gia đình chém giết lẫn nhau mà không biết.

Câu người nói có nghĩa gì ạ? Saphira hỏi.

Chẳng có nghĩa gì với mọi người nhưng có ý nghĩa với ta và Oromis. Không ai hiểu trừ khi ta nói.

Arya thở dài. “Vây câu thần chú có thật. Tôi đoán chàng phải tới Vroengard thôi. Bỏ đi một thứ quan trọng thì thật là ngu ngốc. Chúng ta cần biết ai thao túng chuyện này.”

Ta cũng đi nữa, Glaedr nói. Nếu ai đó muốn làm hại con, chúng không nghĩ mình sẽ phải chiến đấu với hai con rồng thay vì một. Hơn nữa, người cần có hoa tiêu. Vroengard đã trở nên nguy hiểm từ khi thời đại các kỵ sĩ rồng diệt vong, và ta không muốn con làm môi cho một con quỷ bị lãng quên nào đó.

Eragon lưỡng lự khi thấy sự mong muốn kỳ lạ trong ánh mắt Arya, nó biết nàng cũng muốn đi cùng. “Saphira sẽ bay nhanh hơn nếu chỉ mang theo một người,” nó bình tĩnh nói.

“Tôi biết... chỉ có điều tôi luôn ước ao được tới quê hương của Kỵ sĩ Rồng.”

“Tôi chắc một ngày rồi nàng sẽ tới đó. Một ngày nào đó.”

Nàng gật đầu. “Một ngày nào đó.”

Eragon mất một lúc để kiểm soát lại năng lượng và nhớ lại cần chuẩn bị những gì và sau đó, nó, Saphira và Gleadr có thể lên đường. Nó hít một hơi và đứng lên.

“tướng quân Garven!” nó gọi. “Anh vào đây được không?”

Chương 44

Ra Đi

Đầu tiên, Eragon nhờ Garven bí mật cử một Chim Ưng đen đi thu xếp vật dụng cần thiết cho cuộc hành trình. Saphira sau khi chiếm Dras – Leona đã đi ăn nhưng cô nàng không ăn nó vì nếu không sẽ bay rất chậm và khó lòng bay cao. Vì thế giờ cô nàng ăn thêm rồi bay một mạch tới Vroengard, nhưng một khi tới đó, Eragon biết cô nàng sẽ sớm phải đi tìm thức ăn trong hoặc xung quanh hòn đảo. Nó rất lo về vấn đề này.

Em luôn có thể bay về với cái bụng rỗng, cô nàng an ủi nó nhưng nó không tin.

Tiếp đó, Eragon gửi một người đưa tin tới Jörmundur và Blödhgarm yêu cầu họ tới lều. Khi họ tới, Eragon, Arya và Saphira dành thêm một tiếng nữa nói cho họ tình hình của mình – lần này còn khó giải thích hơn – rằng chuyến đi này là cần thiết. Họ dễ dàng thuyết phục Blödhgarm nhưng Jörmundur thẳng thừng phản đối. Không phải vì ông nghi ngờ thông tin của Solebum hay vì ông nghi ngờ tính quan trọng của nó – về cả hai vấn đề này ông đều chấp nhận lời của Eragon mà không hỏi gì thêm – nhưng, ông càng lúc càng tranh cãi mạnh hơn về vấn đề này sẽ hủy hoại quân Varden khi họ tỉnh dậy và phát hiện ra không chỉ Nasuada bị bắt cóc mà Eragon và Saphira cũng đã biến đi đâu không biết.

“Hơn nữa, chúng ta không dám để Galbatorix nghĩ rằng hai người đã rời đi,” Jörmundur nói. “Nhất là khi chúng ta đã tới gần Urû’baen. Có thể lão sẽ cử Murtagh và Thorn tới chặn đường ngài. Hoặc lão sẽ lợi dụng cơ hội này để đê bẹp quân Varden một lần và mãi mãi. Chúng ta không thể liều.”

Eragon buộc phải công nhận rằng lo lắng của ông có lý.

Sau khi thảo luận một lúc lâu, cuối cùng họ đi tới giải pháp: Blödhgarm và các thần tiên khác sẽ tạo nên bản sao của Eragon và Saphira, như hồi họ đã tạo ra bản sao Eragon khi nó tới núi Beor để tham gia buổi chọn người kế vị Hrothgar.

Hình ảnh xuất hiện dần trở thành một bản sao sống biết suy nghĩ, biết thở của Eragon và Saphira, nhưng đầu óc chúng trống rỗng, và nếu ai đó tiếp cận đầu óc họ, họ sẽ biết ngay. Vì thế, bản sao của Saphira không biết nói và mặc dù các thần tiên có thể tạo giọng nói cho bản sao Eragon, nhưng cách phát âm kỳ cục sẽ khiến những người nghe phát hiện. Những nhược điểm của bản sao là mọi người chỉ nên thấy chúng từ đằng xa và những người gần gũi với họ - như vua Orrin hay Orík - sẽ mới nhận ra.

Vì thế Eragon ra lệnh cho Garven đánh thức tất cả các Chim Ưng Đêm và cho họ tới gặp nó ngay. Khi toàn bộ đội đã tập hợp trước lều nó, Eragon giải thích cho nhóm người, người lùn và Urgal biết vì sao nó và Saphira phải đi, dù nó chỉ nói mù mờ về chi tiết và giữ bí mật về chuyện nó tới đâu. Sau đó nó giải thích các thần tiên sẽ che giấu sự vắng mặt của chúng như thế nào và nó bắt những người hộ vệ kia thề giữ bí mật bằng ngôn ngữ cổ. Nó tin họ, nhưng cẩn tắc vô áy náy vì biết đâu Galbatorix có cài cắm mật thám ở đây.

Sau đó, Eragon và Arya tới gặp Orrin, Orík và Roran và cả bà phù thủy Trianna. Cũng giống như với đội Chim Ưng Đen. Họ giải thích tình hình và buộc họ thề giữ bí mật.

Đúng như Eragon đoán, vua Orrin là người khó chơi nhất. Ông tỏ ra phẫn nộ trước việc Saphira và Eragon sẽ tới Vroengard và không chấp nhận ý kiến này. Ông nghi ngờ lòng dũng cảm của Eragon, về thông tin của Solembum và đe dọa sẽ rút quân đội khỏi Varden nếu Eragon tiếp tục theo đuổi thứ ngu ngốc không rõ ràng thế. Nó mất một tiếng đe dọa, nịnh nọt ông mới đồng ý, mà cả cho tới sau đó, nó vẫn sợ ông đổi ý.

Chuyến tới thăm Orík, Roran và Trianna ngắn hơn, nhưng Eragon và Arya vẫn phải mất lúc lâu để nói chuyện với họ. Sự mất kiên nhẫn làm nó cộc cằn; nó muốn đi, và mỗi phút trôi qua chỉ làm

cho nó thêm khẩn trương.

Saphira vẫn ở lại lều và những tiên nhân bao quanh, tay mở rộng và đầu ngón tay chạm vào khi họ hát. Mục đích của câu thần chú dài và phức tạp của họ là nhằm thu thập những thông tin cần thiết để tạo ra bản sao của Saphira. Tạo ra bản sao một con người hay thần tiên đã khó; một con rồng còn khó hơn, đặc biệt trong việc tạo nên những cái vảy sống động. Blödhgarm đã nói cho Eragon biết phần khó nhất của quá trình là tạo ra cho bản sao có sức nặng ảnh hưởng lên các vật xung quanh khi cất cánh hay hạ cánh như thật.

Khi Eragon và Arya cuối cùng đi thăm mọi người xong, đêm đã gần sang ngày và mặt trời đã lấp ló đằng chân trời. Dưới những tia sáng ban mai, những thiệt hại trong đêm giờ trông nặng nề hơn.

Eragon sẽ rất hạnh phúc được ra đi cùng Saphira và Glaedr, nhưng Jörmundur khẳng khẳng buộc nó phải ra mặt quân Varden một lần trên cương vị chỉ huy mới.

Thế là, ngay sau đó, một khi tập hợp quân đội, Eragon ngồi đằng sau một xe ngựa, nhìn vào những gương mặt đang hướng lên – người và những giống loài khác – và nó ước gì nó không ở đây.

Eragon đã hỏi xin Roran lời khuyên, và Roran trả lời. “Hãy nhớ, họ không phải kẻ thù của em. Em không phải sợ họ. Họ muốn giống em. Hãy nói rõ ràng, rành mạch, trung thực và dù em làm gì, cũng đừng để họ nghi ngờ em. Thế là em sẽ thắng được họ. Họ sẽ sợ và nản lòng nếu như em nói về Nasuada. Hãy trấn an họ và họ sẽ theo em tới bất cứ đâu ở Urû’baen.”

Dù Roran đã động viên nhưng Eragon vẫn thấy run trước bài phát biểu. Nó ít khi phát biểu trước đám đông, và chưa bao giờ nói với cả một đội quân lớn. Khi nó nhìn những người chiến binh đen sạm vì cháy nắng, bị chiến tranh làm gầy mòn, nó quyết định nó thà đánh nhau với một trăm kẻ địch còn hơn đứng trước mặt họ và lo họ sẽ không ủng hộ mình.

Tới lúc mở miệng Eragon vẫn không biết sẽ nói gì. Khi nó bắt đầu, từ ngữ như thể cứ thế trôi ra nhưng nó quá căng thẳng, không nhớ nổi những gì mình nói. Bài phát biểu trôi qua, ấn tượng còn lại của

nó là nóng nực và toát mồ hôi, tiếng rên rỉ của những người lính khi biết tới số phận của Nasuada, tiếng tung hô khi nó cổ vũ họ tới chiến thắng và tiếng hét vang hòa chung vào nhau khi nó kết thúc. Nó nhẹ nhõm nhảy xuống đi tới nơi Arya và Orík đang đứng đợi cạnh Saphira.

Trong lúc đó, những lính bảo hộ của nó hình thành một vòng tròn bao quanh bốn người, tách họ khỏi đám đông và cản những người muốn nói chuyện với nó lại.

“Làm tốt lắm, Eragon!” Orík vỗ tay nói.

“Thật sao?” Eragon hoa mày chóng mặt hỏi.

“Chàng hùng biện giỏi nhất,” Arya nói.

Eragon nhún vai và xấu hổ. Nó nhớ Arya biết hầu hết các chỉ huy của Varden và nó không thể nghĩ tới Ajihad hay người tiên nhiệm của nó, Deynor. Có thể họ phát biểu còn hay hơn.

Orík kéo tay áo nó. Eragon cúi người. Bằng giọng đủ to để lấn át đám đông, Orík nói. “Ta hy vọng cậu sẽ tìm thấy thứ đáng giá trong chuyến đi này, bạn của ta. Cẩn thận đừng bị giết nhé?”

“Tôi sẽ cố.”

Eragon ngạc nhiên vì anh ta kéo tay nó và ôm lấy nó. “Gûntera sẽ bảo vệ cậu.” Khi tách ra, Orík vươn tay vỗ lên người Saphira. “Và cả cô nữa, Saphira. Thượng lộ bình an.”

Saphira rên giọng đáp lại.

Eragon nhìn Arya. Nó tự nhiên thấy lóng ngóng không biết phải nói gì. Đôi mắt đẹp của nàng vẫn dán vào nó; tầm ảnh hưởng của nàng trên nó chưa bao giờ nhạt đi.

Sau đó nàng giữ đầu nó, hôn lên lông mày nó.

Eragon nhìn nàng chăm chăm, tâm trí bay đâu mất.

“Guliä waise medh ono, Argetlam.” Chúc chàng may mắn, Bàn tay bạc.

Khi nàng thả tay, nó nắm lấy tay nàng. “Chúng tôi sẽ không gặp gì xấu. Tôi sẽ không để nó xảy ra. Dù cho Galbatorix có đợi chúng tôi. Nếu buộc phải làm, tôi sẽ sẵn sàng dùng tay xé toang những ngọn núi, nhưng tôi hứa, chúng tôi sẽ an toàn trở về.”

Trước khi nàng đáp lại, nó thả tay nàng ra và trèo lên lưng Saphira. Đám đông lại hét vang khi nhìn thấy nó lên yên. Nó vẫy tay với họ, họ càng reo hò lớn hơn, dậm chân và dùng chuôi kiếm gõ lên khiên.

Eragon thấy Blödhgarm và các thần tiên khác tụ thành một nhóm, một nửa ở sau lều lớn gần đó. Nó gật đầu với họ và họ cũng gật đầu đáp lại. Kế hoạch rất đơn giản: nó và Saphira sẽ đi như thể họ chỉ định bay lên trời và phóng về vùng đất phía trước – như họ thường làm khi quân đội hành quân – nhưng sau khi bay lượn vài vòng, Saphira sẽ bay lẩn vào những đám mây, và Eragon sẽ niệm chú giấu cô nàng khỏi những người đang quan sát bên dưới. Sau đó, các thần tiên sẽ bóng Eragon và Saphira trong khi họ vẫn tiếp tục cuộc hành trình, trông như thể họ trôi lên từ các đám mây. Hy vọng là không ai nhận ra sự khác biệt.

Eragon ấn chặt chân trên bàn đạp và kiểm tra túi đằng sau để chắc chắn túi đã đầy nắp cẩn thận. Nó đặc biệt quan tâm tới cái túi bên trái, vì có thứ được gói trong đó – lẩn trong đồng quần áo và chăn – là cái hộp viền nhung đựng trái tim quý giá của Glaedr, Eldunari của ông.

Chúng ta đi thôi, ông rồng già nói.

Tới Vroengard! Saphira reo lên và cả thế giới rung lắc xung quanh Eragon khi cô nàng nhảy khỏi mặt đất, một trận gió tạt vào nó khi cô nàng vỗ đôi cánh to tướng trông như cánh dơi, đưa họ lên càng lúc càng cao.

Eragon nắm chặt dây cương phía trước, cúi thấp đầu để tránh hướng gió và nhìn vào bộ yên cương da bóng loáng. Nó hít một hơi sâu và cố không lo lắng về những thứ họ bỏ đằng sau cùng những điều đợi chờ họ phía trước. Họ không thể làm gì khác ngoài chờ đợi – chờ đợi và hy vọng Saphira có thể bay tới Vroengard và trở về trước khi quân Triều đình một lần nữa tấn công Varden; hy vọng Roran và Arya có thể an toàn; hy vọng rằng nó sẽ tìm ra cách cứu Nasuada; và hy vọng tới Vroengard là quyết định chính xác, vì thời gian nó phải đối mặt với Galbatorix càng lúc càng gần.

Chương 45

Đau Khổ Vì Không Chắc Chắn

Nasuada mở mắt.

Gạch lát che phủ trần nhà hình vòm tối tăm. Trên đó là họa tiết hình chữ nhật mang màu đỏ, xanh lơ và vàng kim: một ma trận phức tạp những đường kẻ khiến cô bản thân nhìn chăm chú.

Cuối cùng cô cố tập trung để nhìn đi chỗ khác.

Một ánh sáng vàng cam tỏa ra từ đâu đó đằng sau. Ánh sáng đủ mạnh để cô nhìn rõ căn phòng hình bát giác, nhưng lại quá mờ ảo để đẩy lùi bóng tối như sương mù phủ ở các góc phòng.

Cô nuốt nước bọt. Cổ họng cô khô rang.

Cô đang nằm trên mặt sàn lạnh lẽo, trơn nhẵn và cứng đến khó chịu. Cơ lạnh luôn lách trong xương và khiến cô nhận ra cổ chị mặc một chiếc váy ngủ trắng mỏng.

Mình đang ở đâu?

Ý thức tràn về cùng lúc không có cảm xúc hay thứ tự: Một loạt hình ảnh không vui vẻ gì ập vào đầu óc cô khiến đầu óc cô căng ra.

Cô thở hổn hển và cố ngồi thẳng dậy – để chạy trốn hoặc để chiến đấu nếu cô có thể - nhưng cô phát hiện mình không thể di chuyển nổi vài centimet. Cô đeo cùm ở tay và chân, một thắt lưng da ấn chặt đầu cô vào phiến đá, không cho cô ngồi lên hay trở mình.

Cô căng người lên nhưng xích quá chắc khiến cô không thể nào làm đứt nổi.

Cô thở ra và nằm im nhìn lên trần. Nhịp tim đập nện lên tai cô như tiếng trống đánh điên cuồng. Cô nóng người; má cô nóng, tay và chân có cảm giác như bị sôi mỡ.

Vậy là mình sẽ chết thế này đây.

Trong một lúc, sự tuyệt vọng và tự ti thương bản thân lẫn át lý

trí cô. Cô còn chưa đi hết đoạn đầu đời chứ nói gì tới kết thúc, mà đặc biệt lại theo cái cách kinh tởm nhất thế này. Tệ hơn, cô không còn gì. Không còn kháng chiến, không còn tình yêu, không còn cái và không có cả cuộc sống. Đứa con duy nhất của cô chỉ có chiến trận và những xác chết cùng những thứ cần thiết cho nó: quá nhiều mưu kế đến nỗi cô không nhớ nổi; những lời thề vì tình bạn và lòng trung thành giờ chẳng bằng lời hứa của diễn viên kịch câm; và đội quân quá yếu, què quặt và hay cau có được dẫn dắt bởi một Kỵ sĩ còn trẻ hơn cô. Có lẽ sẽ chẳng có nhiều người nhớ tới tên cô. Cô là người duy nhất còn lại trong dòng họ mình. Và khi cô chết, dòng họ cô sẽ tuyệt hậu.

Ý nghĩ đó làm cô đau và cô tự mắng nhiếc mình vì sao không sinh con khi có cơ hội.

“Con xin lỗi,” cô thì thầm, như nhìn thấy gương mặt cha trước mặt.

Sau đó cô phục hồi lại tinh thần và đẹp nỗi tuyệt vọng sang một bên. Cô chỉ tự kiểm soát bản thân mình mới vượt qua nỗi tình hình này và cô không định buông xuôi mình gặm nhấm những sự nghi ngờ, nỗi sợ và hối hận. Miễn cô còn làm chủ đầu óc mình, cô sẽ không hoàn toàn vô vọng. Dù chỉ là chút tự do nhỏ nhoi nhất – tự do trong tư tưởng – nhưng thế là đủ, vì cô biết cô sẽ sớm không còn tự do.

Nhưng dù sao cô vẫn còn một nhiệm vụ phải làm: ngăn cản những câu hỏi của chính mình. Cô cần kiểm soát bản thân tới phút cuối đời. Nếu không, cô sẽ nhanh chóng bị gục ngã.

Cô thở chậm lại để bình tĩnh vượt qua các cảm xúc khác. Sau đó cô quyết định nên nghĩ về cái gì cho an toàn. Có rất nhiều vấn đề nguy hiểm – cho cô, cho Varden, cho quân đồng minh hoặc cho Eragon và Saphira. Cô không xem xét lại những vấn đề cô cần tránh, có thể sẽ đưa cho kẻ cai ngục ngoài kia thông tin hãn cần. Thay vào đó, cô nghĩ tới những hồi ức và suy tưởng vô hại – tự thuyết phục mình rằng mọi thứ mình đang có, đã có bao gồm những thứ nhỏ bé đó.

Cô cố gắng tạo nên một con người mới và đơn giản hơn để khi bị thẩm gia, cô có thể hoàn toàn tỏ ra ngu ngốc. Đây là một kỹ xảo nguy hiểm; để thành công, cô buộc phải tin cô thực sự như vậy, và nếu cô có ngày tự do, cô sẽ rất khó lấy lại tính cách thật sự của mình.

Nhưng mà cô nào có cơ hội được tự do hay giải cứu. Hy vọng của cô nằm trong tay kẻ bắt giữ cô kia.

Gokukara, hãy cho con sức mạnh để chịu đựng hoàn cảnh trước mắt. Hãy bảo vệ con cú nhỏ bé của người, và nếu con chết, hãy mang con an toàn rời khỏi nơi này... nang con tới vùng đất của cha con.

Cô nhìn khắp căn phòng lát gạch kỹ lưỡng hơn. Cô đoán đang ở Urú'baen. Murtagh và Thorn chỉ có thể mang cô tới đây và nó giải thích cho phong cách thần tiên của căn phòng; các thần tiên đã xây dựng rất nhiều kiến trúc ở Urú'baen, thành phố họ gọi là Ilirea, hoặc trước khi xảy ra chiến tranh cùng loài rồng – từ rất, rất lâu rồi – hoặc sau khi thành phố trở thành thủ đô của Đế chế Broddring thời các Kỵ sĩ Rồng.

Hoặc như cha cô đã nói. Cô không nhớ gì về thành phố quê hương mình.

Nhưng cô cũng có thể ở một nơi hoàn toàn khác; một trong những dinh cơ riêng của Galbatorix chẳng hạn. Hoặc một căn phòng không có thật. Một pháp sư quyền năng có thể tạo ra cho cô mọi thứ cô đang thấy, cảm thấy, nghe thấy, ngửi thấy và làm thế giới xung quanh cô méo mó đi mà cô không hay biết.

Dù chuyện gì đang xảy ra – hoặc dường như xảy ra – cô cũng không được để bản thân bị lừa. Kể cả nếu Eragon xông vào cắt dây trói cho cô, cô cũng vẫn phải tin là trò bịp của kẻ bắt cóc. Cô không dám tin vào các giác quan.

Lúc Murtagh bắt cô khỏi doanh trại, thế giới đã trở nên dối trá và cô không thể biết bao giờ mới hết dối trá. Cô chỉ chắc chắn rằng mình còn sống. Ngoài ra tất cả đều phải nghi ngờ, kể cả suy nghĩ của cô.

Sau khi cú shock lúc đầu qua đi, khoảng thời gian chờ đợi mòn mỏi làm cô mệt mỏi. Cô không biết mấy giờ mà chỉ thấy mình đói

khát. Cơ đói cứ tăng dần. Cô thử đếm số để tính giờ nhưng rồi chán và cô luôn quên mình đếm đến đâu khi đếm tới chục ngàn.

Dù cô biết ác mộng đang chờ đợi mình nhưng cô lại mong kẻ bắt cóc sẽ xuất hiện sớm. Cô hét lên mấy phút nhưng chỉ có sự im lặng trả lời cô.

Ánh sáng vàng vọt đằng sau chưa một lần xao động; cô đoán nó giống với ngọn đèn không dùng lửa của người lùn. Ánh sáng khiến cô khó ngủ nhưng rồi sự kiệt sức chiến thắng. Cô lơ mơ thiếp đi.

Cô sợ nằm mơ. Cô dễ bị giết nhất khi đang ngủ và cô sợ đầu óc không tỉnh táo sẽ tiết lộ những thông tin cô muốn che giấu. Nhưng cô có nhiều lựa chọn đâu. Dù sớm dù muộn, cô vẫn phải ngủ và bắt mình thức chỉ khiến sức khỏe tệ hơn.

Thế là cô ngủ. Nhưng giấc ngủ không sâu và cô vẫn thấy mệt khi tỉnh dậy.

Một tiếng bùm khiến cô giật mình.

Ở đâu đó phía trên và đằng sau, cô nghe có tiếng mở then cửa và tiếng cọt kẹt của cánh cửa mở ra.

Nhịp tim của cô tăng lên. Cô đoán một ngày đã qua từ lúc tỉnh dậy. Cô khát tới khô cô, lưỡi dính lên vòm họng và toàn bộ cơ thể đau như tử vì nằm một chỗ quá lâu.

Tiếng chân đi xuống cầu thang. Tiếng bớt mềm đi trên đá. Dừng lại. Tiếng kim loại leng keng? Chìa khóa? Dao? Hay cái gì đó kinh khủng hơn?... Rồi tiếng bước chân tiếp tục. Giờ họ đang tới gần cô. Gần hơn... gần hơn.

Cô thấy một gã đàn ông béo tốt mặc áo trấn thủ len xám mang theo một đĩa thức ăn: bơ, bánh mì, thịt,, rượu và nước. Hắn dừng lại và đặt đĩa lên bệ tường rồi quay người tiến tới chỗ cô với sỏi chân ngắn, nhanh và chuẩn xác. Khá thanh lịch.

Gã ta thở khò khè dựa vào tấm ván mà nhìn cô. Đầu hắn giống hình quả bầu: phình trên phình dưới và tóp giữa. Hắn ta mày râu nhẵn nhụi tới mức gần như hói, trừ chút tóc đen, cắt ngắn. TRán gã sáng bóng, cái má nần nần thịt hồng hào còn môi xám như màu áo trấn thủ. Ánh mắt gã chẳng có gì đặc biệt: nâu híp.

Hắc tặc lưỡi và cô thấy răng hắc đưa ra như bàn cào khiến hắc hắc hơi vổ.

Hơi thở ấm và ẩm ướt của hắc hơi mùi gan và tỏi. Cô thấy buồn nôn.

Cô thừa biết mình đang trong tình trạng không một mảnh vải che thân. Cô cảm thấy mình không có sức chống cự giống như một thứ đồ chơi hay thú cưng bày ra đó. Giận dữ và mỉa mai khiến cô nóng má.

Không đợi hắc nói ra, cô cố nói, hỏi lấy nước nhưng cô họng cô khô cháy; cô chỉ có thể kêu trong họng.

Gã mặt đỏ xám tặc lưỡi và tháo dây xích dưới sự ngạc nhiên của cô.

Khi vừa được thả ra, cô ngồi thẳng dậy, dùng tay phải như một lưỡi dao đánh vào cổ gã.

Hắc tóm lấy cổ tay cô dường như chẳng tốn sức mấy. Cô găm gù và dùng ngón tay kia chọc vào mắt gã.

Hắc lại tóm cổ tay cô. Cô giằng ra nhưng hắc nắm quá chặt ; cổ tay cô như thể bị giam trong đá.

Cô thất vọng ngả người về đằng trước và cắn vào tay hắc. Máu ngập trong mồm cô có mùi mằn mặn và mùi đồng. Cô ngưng thở nhưng vẫn cắn sâu xuống mặc cho máu chảy ra dưới môi. Giữa răng và lưỡi, cô cảm nhận được cơ bắp của gã căng ra xẹp xuống như hàng trăm con rắn đang tìm đường thoát.

Ngoài ra, hắc không phản ứng gì.

Cuối cùng, cô thả tay hắc ra và nhổ máu vào mặt hắc.

Kể cả lúc đó gã vẫn không tỏ thái độ, thậm chí chẳng chớp mắt hay tỏ ra đau hay tức giận.

Cô giằng tay ra lần nữa rồi quăng chân và hông sang đã vào bụng hắc.

Trước khi cô kịp đá trúng đích, hắc thả tay trái cô ra và tát mạnh vào mặt cô.

Cô nổ đom đóm mắt và sự bùng nổ im lặng dường như bùng phát. Mặt cô lệch sang một bên, răng nghiến ken két và cơn đau chạy dọc

sống lưng lên tới sọ.

Khi nhìn rõ, cô ngòì nhìn chăm chăm gã nhưng không định tấn công thêm lần nữa. Cô hiểu mạng sống của cô nằm trong tay gã... Cô hiểu cô cần tìm thứ gì đó cắt cổ họng hắn hoặc đâm vào mắt hắn nếu muốn thắng hắn.

Hắn thả tay kia của cô ra và lấy từ trong áo ra một chiếc khăn tay trắng. Hắn lau vết máu và nước bọt trên mặt hắn. Sau đó, hắn buộc khăn tay quanh cánh tay và dùng hàm răng vỡ giữ một đầu vại (bắn)

Cô giật lùi khi hắn vươn tay ra cầm lấy chân cô bằng đôi tay thô kệch. Hắn cái còng xám ra và chân cô chạm đất. Cô như một con búp bê hắn nắm trên tay.

Hắn nhắc bổng cô lên. Lần này, chân cô chạm đất. Hắn giúp cô tới một chiếc cửa nhỏ cô không thể thấy khi nằm. Bên cạnh đó là một cầu thang ngắn dẫn tới căn phòng thứ hai rộng rãi hơn – cùng cánh cửa gã cai ngục vừa bước vào. Ở giữa phòng có một khung sắt đóng chặt nhưng đằng sau nó cô thoáng thấy một bức tranh treo trên bức tường đá nhẵn nhụi.

Hắn đẩy cửa mở và dẫn cô vào một căn phòng bí mật hẹp. Cô an tâm vì hắn bỏ cô một mình. Cô tìm trong căn phòng xem có gì dung được làm vũ khí hay để trốn thoát, nhưng chung quanh cô chỉ có bụi, mùn cưa và vệt máu khô.

Thế cô đành làm những gì cần làm và sau khi đi ra khỏi căn phòng, gã đồ xám bóng nhẫy mồ hôi nắm tay cô dẫn về phiến đá xích.

Khi tới gần, cô bắt đầu đâm đá giã giữa; cô thà bị đau còn hơn để hắn xích cô lại. Nhưng cô không thể nào khiến hắn dừng lại hay chậm bước. Hắn như sắt thép dưới những cú đâm đá của cô.

Hắn xử lý cô dễ dàng như với một đứa bé, hắn nhắc cô đặt tên tám đá, đè vai cô xuống, xích chân tay cô lại. Cuối cùng, hắn khóa thắt lưng trên đầu cô để giữ cô nằm yên nhưng không bị đau.

Cô mong hắn sẽ đi ăn trưa – hoặc tối hay gì cũng được – nhưng hắn lại mang tới cho cô và đưa cô uống cốc rượu pha nước.

Cô khó lòng uống khi nằm ngửa vì thế cô phải nuốt thật nhanh. Cảm giác rượu trôi xuống họng thật dễ chịu và mát.

Khi cốc rượu đã hết, gã đặt nó sang một bên và cắt bánh mì và bơ rồi giơ trước mặt cô.

“Cái gì...” cô nói, giọng nói cuối cùng cũng trở lại. “Tên anh là gì.”

Gã nhìn cô vô cảm. Cái trán dô của hắn sang bóng dưới ngọn đèn không dùng lửa.

Hắn đẩy bánh mì và pho mát trước mặt cô.

“Anh là ai?... Đây là Urû’baen sao? Anh cũng là tù nhân à? Chúng ta có thể giúp nhau. Galbatorix không thể biết tất cả. Chúng ta có thể cùng tìm cách trốn. Tôi thề là dù chuyện này có vẻ không tưởng nhưng chúng ta có thể làm được.” Cô nói nhỏ và bình tĩnh, hy vọng gã sẽ đồng cảm hay hứng thú.

Cô biết cô có khả năng thuyết phục người khác – hàng giờ đại diện của Varden thương lượng đã chứng minh năng lực của cô – nhưng dường như từ ngữ của cô chẳng ảnh hưởng gì tới gã. Ngoại trừ thở, gã như người chết rồi khi chỉ đưa đó chìa bánh mì pho mát ra. Cô bỗng nghĩ có khả năng hắn điếc nhưng nhanh chóng loại bỏ vì vừa rồi hắn nghe thấy cô xin nước.

Cô nói hết nước hết cái và khi dừng lại – để tìm cách nói khác – gã đặt bơ và bánh mì lên môi cô và giữ nguyên đó. Cô tức giận buộc hắn bỏ đi, nhưng tay hắn không buông, gã tiếp tục nhìn vào cô bằng vẻ lãnh cảm, vô tình như cũ.

Cô dựng tóc gáy khi nhận ra gã không bị ảnh hưởng; lời nói của cô không là gì với gã. Cô sẽ hiểu nếu gã ghét cô hoặc nếu hắn thích tra tấn cô, hoặc hắn là nô lệ vâng lệnh Galbatorix, nhưng dường như đều không đúng. Hắn khác biệt, thiếu những cảm xúc nhỏ nhất. Cô không nghi ngờ gì rằng hắn sẽ giết cô nếu muốn, như khi một người đi chết một con kiến.

Cô thầm chửi rủa, mở miệng và để hắn đặt bánh mì pho mát lên đầu lưỡi, dù thực tâm cô muốn cắt đứt ngón tay hắn.

Hắn cho cô ăn. Như một đứa bé. Hắn dùng tay bón thức ăn cẩn

thận như thể miệng cô là một khối cầu mỏng manh dễ vỡ.

Một cảm xúc chôn vùi sâu bên trong trào dâng. Cô là lãnh tụ tối cao của đội quân đồng minh lớn nhất trong lịch sử Alagaësia. Nhưng cô là con gái cha cô. Cô đã sống trong cái nóng, cái bụi của Surda, giữa những tiếng rao hàng của lái buôn trong những khu chợ đông đúc. Cô chỉ là thế. Coi không được phép tự kiêu, không được gục ngã.

Nhưng cô ghét gã. Cô ghét mình bị bón ăn trong khi cô tự mình ăn được. Cô ghét rằng Galbatorix, hoặc ai đang quan sát cô, đang cố hạ nhục nhân phẩm của cô. Và cô ghét rằng, ở một mức độ nào đó, họ đã thành công.

Cô quyết định rằng mình sẽ giết gã. Nếu cô còn muốn cái gì trong đời thì đó là mạng sống của gã cai ngục. Ngoài trốn thoát ra, không còn gì có thể cho cô sự hài lòng tương đương. DÙ sao mình cũng phải tìm được cách.

Cô hài lòng và ăn hết phần còn lại.

Khi cô ăn xong, gã cầm cái khay rời đi.

Cô nghe tiếng bước chân hần tới cánh cửa, đóng cửa và cài then ra đi. Sau đó tiếng bước chân xa dần.

Một lần nữa cô lại một mình, chờ đợi và tìm cách giết người.

Cô lại mất một lúc nhìn những đường kẻ trong hoa văn xem nó kết thúc và bắt đầu từ đâu. Cô chọn đường kẻ màu xanh lơ; màu tượng trưng cho con người cô không dám nghĩ tới.

Sau đó, cô chán và với ý muốn trả thù, cô nhắm mắt lại và ngủ lơ mơ khoảng vài giờ, với những cơn ác mộng ngược đời.

Khi gã đàn ông mặc đồ xám quay lại, cô gần như mừng vì gặp gã. Cô khinh thường bản thân vì cảm xúc này, coi đó là một điểm yếu.

Cô không chắc mình đã đợi bao lâu – sao biết chắc khi không ai nói cho biết – nhưng cô biết hần tới sớm hơn lần trước. Nhưng, chờ đợi vẫn dài đằng dặc và cô sợ rằng cô bị bỏ lại một mình – nhưng chắc chắn không phải không ai để ý. Cô ghét khi mình mừng vì gã tới thăm cô thường xuyên hơn đã nghĩ. Nằm trên một phiến đá phẳng đã đủ đau đớn rồi, đừng nói là còn không được giao tiếp với bất kỳ

sinh vật sống nào – kể cả một kẻ bị thịt và đáng ghét như gã cai ngục này.

Khi gã mở khóa, cô thấy vết thương trên tay hấn đã lành, da hấn mịn và hồng như da lợn sữa.

Cô kiểm chế không đánh gã nhưng trên đường tới phòng nhỏ, cô giả vờ bị choáng ngã, hông tới gần đĩa thức ăn cướp con dao nhỏ dùng để cắt thức ăn. Nhưng đĩa quá xa, gã quá nặng cứ lúi cô xềnh xệch khi không biết ý định của cô. Kế hoạch thất bại và cô buộc mình phải bình tĩnh trong suốt quá trình gã chăm sóc cô; cô cần thuyết phục gã rằng cô đã từ bỏ và hấn sẽ lơ là hoặc may mắn hơn, trở nên bất cần.

Trong khi gã cho cô ăn, cô quan sát móng tay gã. Lúc trước cô quá tục giận không để ý, nhưng giờ khi bình tĩnh hơn, cô thấy nó khác thường.

Móng tay hấn dày và khá cong. Chúng nằm sâu trong da và phần da thừa trên móng lớn và rộng. Móng tay hấn không giống người hay người lùn nào cô từng gặp.

Cô gặp họ lúc nào nhỉ?... Cô không nhớ.

Hấn chăm sóc móng khá cẩn thận. Chăm sóc theo cô là một từ miêu tả đúng, vì móng tay hấn như những cây hoa hiếm được người làm vườn quan tâm hàng giờ liền. Tay hấn không hề bị xước móng rồ, móng tay cắt gọn gàng – không quá dài không quá ngắn – và được giữa gọn. Phần móng tay hấn bóng như sứ, lớp da xung quanh như thể bôi dầu hoặc bơ.

Trừ các thần tiên, cô chưa thấy gã đàn ông còn trai nào chăm sóc móng kỹ càng tới mức này.

Thần tiên ư? Cô bỏ qua và phát bực với chính mình. Cô có biết thần tiên nào đâu.

Móng tay là một điều bí ẩn; một thứ tạo hóa ban tặng dễ hiệu như kỳ lạ; một bí ẩn cô muốn khám phá, dù tốn công vô ích.

Cô không biết ai chăm sóc móng. Chính hấn sao? Hấn khá khó chiều và cô không tưởng tượng nổi có một người vợ, con gái hay người hầu nào có thể gần gũi hấn tới mức giúp hấn chăm sóc cả ngón

tay. Tất nhiên, cô nhận thấy cô có thể nhầm. Rất nhiều những thương binh mang vết sẹo chiến tranh – những người làm lì ít nói dường như tình yêu duy nhất đời chỉ là rượu, gái gú và chiến tranh – lại khiến cô ngạc nhiên vì tích cách trái ngược với vẻ ngoài: thích khắc gỗ, nhớ những bài thơ tình lãng mạn hay làm mọi điều vì gia đình để giúp họ sống yên ổn khỏi phần còn lại của thế giới. Cô phải mất rất nhiều năm mới biết Jör—

Cô quên ngay đi trước khi nghĩ xa hơn.

Lúc nào cũng vậy, trong đầu cô luôn vang lên câu hỏi: vì sao? Cô muốn được biết, kể cả khi đề tài đó là móng tay.

Nếu bộ móng tay này là sản phẩm của ai đó, thì họ hoặc là vì tình yêu hoặc vì sợ hãi mà giúp. Nhưng cô vẫn thấy có gì đó sai.

Nếu, chính gã chăm sóc móng thì nghe còn có lý. Có thể chăm sóc móng là cách gã kiểm soát cuộc đời không còn của gã. Hoặc có thể gã thấy đó là phần cơ thể đẹp duy nhất. Hoặc cũng có thể do thói quen thôi.

Dù thế nào đi nữa vẫn có một sự thực rằng một ai đó đã chăm sóc, bôi dầu, bơ cho móng tay gã không hề lơ đãng chút nào.

Cô tiếp tục ngẫm nghĩ trong khi ăn. Thi thoảng, cô ngược lên nhìn khuôn mặt nặng bì bì của gã tìm một vài dấu hiệu, nhưng không thành công.

Sau khi đã cho cô ăn xong miếng bánh mì cuối cùng, gã bước khỏi phiến đá, cần cái đĩa và đi ra.

Cô nhau và nuốt miếng bánh mì nhanh nhất có thể mà không cần thở; sau đó giọng cô khàn khàn cất lên vì lâu không nói, “Móng tay anh rất đẹp. Chúng rất...bóng.”

Gã dừng bước và cái đầu to, lù đù của gã quay lại nhìn cô. Trong một chốc, cô nghĩ gã sẽ lại đánh cô nhưng rồi đôi môi xám xịt của hắn mở ra thành một nụ cười, nhe hết hai hàm răng trên và dưới.

Cô kiểm chế cơn rùng mình; gã như thể định cắn đứt đầu một con gà.

Sau đó, vẫn với cảm xúc không bình thường đó, gã đi ra khỏi tầm nhìn của cô, và vài giây sau, cô nghe có tiếng cửa mở ra và đóng lại.

Nụ cười nở trên môi cô. Tự hào và thích nịnh bợ là những điểm yếu cô có thể khai thác. Nếu cô chỉ giỏi một chuyện thì đó là bắt người khác phục tùng ý chí của mình. Gã đã chìa cho cô một bàn tay – dù chỉ là đầu ngón tay, hay đúng hơn bằng cái móng tay – thế là đủ. Giờ cô có thể trèo lên.

Chương 46

Căn Phòng Của Nhà Tiên Tri

Lần thứ ba gã tới thăm, Nasuada còn đang ngủ. Tiếng cửa đập làm cô giật mình thức giấc, tim đập loạn xạ.

Cô mất vài giây mới nhận ra mình ở đâu. Lúc nhận ra, cô chớp mắt và nhú mày để nước mắt chảy đi. Cô ước gì mình chùi nước mắt đi được.

Cô càng nhăn trán tợn khi nhìn thấy những chấm bản do rượu vẩy lên người trong bữa ăn.

Sao hẳn quay lại sớm thế nhỉ?

Tim cô chùng xuống khi hẳn bước qua với một lò than. Hẳn đặt xuống cách phía đá một quãng. Trên lò than có ba que sắt dài.

Thời khắc cô sợ hãi cuối cùng cũng tới.

Cô cố nhìn vào mắt hẳn nhưng hẳn không chịu nhìn cô khi lấy đá lửa và que cời lò trong túi giắt nơi thắt lưng ra và đốt bụi nhùi. Ánh lửa lóe lên và lan tỏa như một bó dây sáng đỏ. Gã cúi xuống, chu môi thổi lửa, nhẹ nhàng như mẹ hôn con và đống lửa lòe lên thành ngọn lửa nhỏ.

Hẳn nhóm lửa trong vài phút, xếp than thành một lớp dày vài cm, khói tỏa lên trên khung sắt bên trên. Cô cứ thần người quan sát dù biết chuyện gì sắp tới. Cả cô và gã đều không nói như thế họ quá xấu hổ vì chuyện sắp xảy ra vì cả hai đều biết đó là chuyện gì.

Hẳn nhóm lửa tiếp rồi quay lại như thể tới gần cô.

Đừng nhượng bộ, cô nói với mình.

Cô nắm tay thành quyền và nín thở khi hẳn tới gần...gần hơn...gần hơn...

Cơn gió nhẹ thổi qua mặt cô khi hẳn đi quá. Cô lắng nghe tiếng chân hẳn đi vào in lạng khi hẳn lên cầu thang rồi khỏi phòng.

Cô thở hắt ra khi thư giãn một chút. Giống như bị nam châm hút,, cô nhìn chăm chăm vào những viên than sáng hồng.

Cô liếm môi và nghĩ tới giờ có chút nước uống thì tốt.

Một viên than nảy lên và nứt đôi nhưng căn phòng vẫn trống trải.

Khi nằm đó, không thể chiến đấu hay trốn thoát, cô cố không nghĩ. Nghĩ sẽ làm cô yếu lòng. Chuyện gì xảy ra sẽ xảy ra và dù cô có sợ hay căng thẳng thế nào cũng không thay đổi nổi.

Tiếng bước chân mới vang vọng ngoài hành lang: lần này là một nhóm người, vài người đi theo nhịp, vài người không. Họ cùng nhau tạo nên tiếng vọng vang động khiến cô không thể biết có bao nhiêu người. Tiếng chân dừng lại trước cửa. Cô nghe có tiếng người nói nhỏ và sau đó hai tiếng bước chân lạch cạch – cô đoán là hấn đi giày đế cứng – vào phòng.

Cánh cửa đóng sầm lại.

Từ trên cầu thang vang lên bước chân đều đặn và thận trọng. Cô thấy cánh tay ai đó đặt một chiếc ghế gỗ chạm trở.

Một người đàn ông ngồi lên đó.

Hấn to lớn: không béo nhưng vai rộng. Ông ta khoác một chiếc áo choàng dài đen trông nặng nề như thể áo giáp. Ánh sáng tỏa ra từ than và ngọn đèn không dùng lửa mà vàng lên vẻ ngoài ông ta nhưng các đường nét vẫn khó nhìn nhận do bóng tối. Nhưng dù sao bóng tối không thể che đi phần đỉnh đầu nhọn trên lông mày được.

Tim cô lỡ nhịp. Sau đó, cố gắng lắm tim cô mới đập nhanh như cũ.

Người đàn ông thứ hai mặc áo choàng không tay màu nâu sẫm và quần chần – thêu chỉ vàng – bước tới bên lò than và đứng quay lưng với cô trong khi dùng que sắt gầy than.

Người đàn ông trên ghế kéo từng ngón găng tay một. Sau đó, ông ta rút hấn găng tay ra. Da ông ta mang màu đồng.

Khi ông ta nói, giọng trầm, dày và đầy uy lực. Bất cứ một nhà thơ nào sở hữu chất giọng ngọt ngào này đều có thể được tôn vinh thành một đại thi hào. Giọng nói này khiến cô sớn gai ốc; từ ngữ dường như dòng nước ấm vỗ lên người cô, vỗ về cô, đánh lạc hướng cô và

trời buộc cô. Cô nhận thấy nghe ông ta nói cũng nguy hiểm như nghe Elva nói.

“Chào mừng tới Urû’baen, Nasuada, con gái của Ajihad,” người đàn ông ngồi ghế nói. “Chào mừng tới ngôi nhà của ta, bên dưới những phiến đá lâu đời. Lâu lắm rồi nơi này mới đón chào một vị khách cao quý như cô. Tôi có nhiều nhiệm vụ phải làm nhưng từ giờ trở đi, tôi sẽ không nơi là trách nhiệm chủ nhà.” Nói tới cuối, có chút đe dọa lẫn quát trong giọng nói ông ta, giống như móng vuốt xòe khỏi đệm móng.

Cô chưa bao giờ gặp Galbatorix mà chỉ được nghe tả hay xem các bức chân dung, nhưng ảnh hưởng từ lời nói của người đàn ông này lên cô quá mạnh khiến cô thực sự nghĩ ông ta chính là lão bạo chúa.

Cả âm điệu lẫn cách phát âm của lão đều có cái gì đó của cái khác, như thể ngôn ngữ lão nói không phải ngôn ngữ mẹ đẻ. Giọng lão chỉ hơi khác chút xíu nhưng một khi đã để ý cô nhận ra ngay. Cô đoán có thể ngôn ngữ đã thay đổi trong nhiều năm kể từ khi lão ra đời. Đó dường như là cách giải thích có lý nhất, vì cách nói của lão khiến cô nhớ - Không, không, cô chẳng nhớ cái gì.

Lão nhòai người và cô thấy ánh mắt găm lên người cô.

“Cô trẻ hơn ta tưởng. Ta biết tuổi cô đã trưởng thành nhưng vẫn chỉ là một đứa trẻ mà thôi. Cô giống bất cứ đứa nhỏ nào: hiếu động, tự kiêu, ngốc nghếch không biết đâu là điều tốt nhất cho mình – những đứa nhỏ cần sự hướng dẫn của những người lớn tuổi hơn và khôn ngoan hơn.”

“Như ông?” cô nói bằng giọng khinh miệt.

Cô nghe lão cười khúc khích. “Vậy cô muốn thần tiên cai quản chúng ta ư? Tôi là người duy nhất trong giống loài chúng ta có thể khiến họ tránh xa. Với sự hiểu biết của họ, những bô lão già nhất của chúng ta cũng chỉ là những đứa nhỏ không hiểu chuyện, những người lớn không có trách nhiệm.”

“Theo như quan điểm của họ, ông cũng vậy thôi.” Cô không biết lòng dũng cảm của cô tới từ đâu nhưng cô thấy mạnh mẽ và không sợ hãi. Dù lão bạo chúa có định trừng phạt hay không, cô cũng quyết

không để lộ tư tưởng.

“À, nhưng ta đã tích lũy được nhiều kiến thức hơn qua nhiều năm. Ký ức của hàng trăm người giờ là của ta. Cuộc sống chất chồng lên cuộc sống: tình yêu, thù hận, những trận chiến, chiến thắng, thất bại, những bài học, những lỗi lầm – đều nằm trong đầu ta, thì thậm chí những điều khôn ngoan vào tai ta. Ta nhớ những thời đại. TRONG toàn bộ lịch sử, không có ai như ta, kể cả trong thần tiên.”

“Sao có thể?” cô thì thầm.

Lão di chuyển trên ghế. “Đừng giả bộ với ta, Nasuada. Ta biết Glaedr trao tim cho Eragon và Saphira, và rằng ông ta ở đó cùng Varden vào thời điểm này. Cô hiểu ta đang nói tới nơi nào.”

Cô sợ. Galbatorix đang sẵn sàng nói chuyện về những thứ đó với cô – lão ta muốn, dù nó sẽ tiết lộ quyền năng của lão ta – khiến cô mất hết hy vọng nhỏ nhoi rằng lão định thả cô.

Sau đó lão dùng găng tay đẩy về căn phòng. “Trước khi bắt đầu, cô nên biết đôi chút về nơi này. Khi các thần tiên lần đầu tiên đặt chân tới miền đất này, họ thấy một khe nứt sâu trong vách núi chạy tới các đồng bằng gần đây. Họ đánh giá vách núi này như một bức tường phòng thủ trước các cuộc tấn công của loài rồng, nhưng vết nứt lại là một cái khác. Ngẫu nhiên họ biết rằng hơi nước bốc ra từ vết nứt sẽ khiến những người ngủ cạnh đó sẽ thấy một chút tương lai. Vì vậy, khoảng trăm trăm năm mươi ngàn năm trước, thần tiên đã xây dựng căn phòng này bên trên vết nứt và cách đây khoảng vài trăm năm, một nhà tiên tri tới sống nơi đây, ngay sau khi các thần tiên rời khỏi Ilirea. Bà ta ngồi ngay chỗ cô nằm, và bà ta giành hàng thế kỷ để tiên mộng những điều đã và sẽ xảy ra.

“Tới lúc trong không khí không còn thứ hiệu lực đó nữa, nhà tiên tri và những người phục vụ rời đi. Bà ta là ai và đã đi đâu thì không ai biết. Người ta không biết tên bà mà chỉ gọi là NHà tiên tri, và có một số câu chuyện cho ta tin rằng bà ta không phải tiên, người lùn hay một dạng gì hoàn toàn. Có thể, trong thời gian bà ta sống, căn phòng này được gọi là Căn phòng của Nhà tiên tri, và giờ nó vẫn mang tên này. – chỉ có điều giờ đây cô mới là nhà tiên tri, Nasuada,

con gái của Ajihad ạ.”

Galbatorix mở rộng cánh tay. “Đây là nơi sự thật được tiết lộ. Ta không tha thứ cho bất cứ kẻ nào dám nói dối trong căn phòng này, dù là lời nói dối nhỏ nhất. Ai nằm trên bàn đá kia sẽ là nhà tiên tri đương nhiệm, và dù nhiều người thấy khó lòng làm nổi nhiệm vụ này nhưng lại chưa ai từ chối nó. Cô cũng không khác.”

Chân ghế kéo lê trên mặt sàn. Sau đó cô cảm thấy hơi thở ấm nóng của Galbatorix bên tai. “Ta biết cái này sẽ làm cô bị tổn thương, Nasuada, đau hơn cô tưởng. Cô sẽ phải thay đổi bản thân trước khi lòng tự trọng của cô cho phép cô phục tùng. Dù ở đâu đi chăng nữa thì chuyện thay đổi bản thân luôn là vấn đề khó nhất. Ta hiểu, vì ta không dưới một lần thay đổi chính mình. Nhưng, ta sẽ ở đây giúp đỡ cô vượt qua lần thay đổi này. Cô nên biết ta sẽ không bao giờ nói dối cô. Không một ai trong chúng ta. Không phải trong căn phòng này. Cô có thể nghi ngờ ta nhưng dần già cô sẽ tin ta. Đối với ta nơi này rất linh thiêng và ta thà cắt đứt tay mình còn hơn báng bổ nó. Cô có thể hỏi bất cứ câu hỏi nào, và ta hứa với cô, Nasuada, con gái của Ajihad rằng ta sẽ trả lời thành thật. Với tư cách vua của vùng đất này, ta thề với cô.”

Cô cắn răng không biết nên trả lời sao. Sau đó, cô nghiêng răng nói. “Tôi sẽ không bao giờ nói ông nghe điều ông muốn biết!”

Lão cười trầm vang căn phòn. “Cô hiểu nhầm rồi; ta không mang cô tới đây vì ta cần thông tin. Ta đã biết tất cả. Số lượng và cách sắp xếp quân đội; tình trạng lương thực; vị trí đoàn xe tiếp viện; cô định chiếm thành phố này như thế nào; nhiệm vụ, thói quen và khả năng của Saphira cùng Eragon; thanh Dauthdaert cô có lúc ở Belatona; kế cả quyền năng của cô nhóc – phù thủy Elva mà cô đã giữ lại bên mình tới gần đây – tất cả ta đều biết, thậm chí biết nhiều hơn. Ta có nhiều mật thám hơn cô tưởng tượng và ta còn có nhiều cách khác để thu lượm thông tin. Cô không giấu được gì khỏi mắt ta đâu, Nasuada. Vì thế cô không mở miệng cũng thế thôi.

Từ ngữ của lão như giáng búa lên người cô, nhưng cô vẫn cố không để chúng làm cô nhụt chí. :Vậy thì vì sao?”

“Vì sao ta mang cô tới đây ư? Vì, cô gái thân mến ạ, cô có tài chỉ huy, và điều này còn nguy hiểm hơn bất cứ câu thần chú nào. Eragon và các tiên nhân không hề đe dọa được ta, nhưng cô... cô nguy hiểm theo cách khác. Không có cô, Varden giống như một con bò mù vậy, họ sẽ tức giận và sẽ nhắm mắt xông tới không quan tâm tới gì trên đường. Sau đó, vì sự ngu ngốc của chúng, ta sẽ tóm chúng và hủy diệt chúng.”

“Nhưng hủy diệt Varden không phải lý do ta mang cô tới đây. Không, cô ở đây vì cô đáng để ta chú ý. Cô dũng cảm, mạnh mẽ, tham vọng, và thông minh – những phẩm chất ta đánh giá cao nhất đối với một người hầu cận. Ta mong có cô bên cạnh, Nasuada, nhưng tư vấn tối cao và chỉ huy quân đội sẽ xây dựng trong bước cuối kế hoạch ta đã lập ra trong gần một thế kỷ. Trên Alagaësia sẽ có một trật tự mới và ta muốn cô nằm trong đó. Từ khi Thập Tam chết, ta đã tìm những người thay thế họ. Cho tới hiện nay, ta vẫn chưa tìm được ai. Durza là một công cụ hữu ích nhưng hẳn là một Tà thần, vì thế hẳn có một số hạn chế nhất định: hẳn không thể duy trì duy nhất một thân xác. Trong tất cả những ứng viên, Murtagh là người đầu tiên tỏ ra có năng lực và là người đầu tiên sống sót qua những thử thách của ta. Cô sẽ là người thứ hai và Eragon là người tiếp theo.”

Nasuada kinh hoàng. Những gì hẳn định làm còn kinh khủng hơn cô đoán.

Người đàn ông mặc áo choàng nâu cạnh lò than làm cô giật mình vì dùng que sắt chọc mạnh vào đồng than khiến đầu qua sắt chạm vào cả đĩa đồng bên dưới.

Galbatorix tiếp tục nói. “Nếu cô sống, cô sẽ có cơ hội biến mình hoàn hảo hơn khi ở bên Varden. Hãy nghĩ đi! Phục vụ ta, cô sẽ mang lại hòa bình cho toàn bộ Alagaësia, và cô sẽ trở thành nhà xây dựng mang lại làn gió mới.”

“Ta thà để ngàn con rắn độc cắn còn hơn phục vụ ông.” Sau đó cô nhổ nước bọt.

Tiếng cười của lão vọng trong căn phòng lần nữa: âm thanh của

một người không sợ gì hết, kể cả cái chết. “Chúng ta xem xem.”

Cô giật mình khi thấy một ngón tay chạm vào khuỷu tay cô. Nó từ từ vẽ một vòng tròn, rồi trượt xuống vết sẹo trên cẳng tay và dừng lại trên phần sẹo. Ngón tay vẽ ba lần trước khi lần xuống vết sẹo kế tiếp, rồi lùi lên, chạy lên chạy xuống như dùng bàn giặt quần áo.

“Cô đã đánh bại đối thủ trong Thách đấu Trường Dao,” Galbatorix nói. “với nhiều vết cắt hơn bất cứ người nào có. Điều này có nghĩa rằng đầu óc cô cực kỳ mạnh mẽ và sức tưởng tượng phong phú - khiến bất cứ người đàn ông nào phải cúi đầu trước cô. Nhưng, giờ chúng không giúp nổi cô đâu. Ngược lại, chúng là thứ cản trở cô. Mọi người đều có một giới hạn, vấn đề là bao giờ người ta mới đạt được điểm đó. Và cô sẽ đạt được, ta hứa với cô. Sức mạnh của cô sẽ cản trở nhưng không thể xóa bỏ thời khắc đó. Lưới phòng hộ cũng không bảo vệ nổi cô dưới sức mạnh của ta. Vậy, sao cô phải đau khổ vô ích chứ? Không ai dám nghi ngờ lòng dũng cảm của cô; cô đã chứng minh cho cả thế giới biết. Giờ nhượng bộ đi. Không có gì là nhục nhã khi chấp nhận điều tất nhiên sẽ tới. Tiếp tục sẽ chỉ khiến cô bị tra tấn chẳng vì lý do gì cả chỉ để dạy dỗ cô. Hãy bỏ qua nhiệm vụ của cô đi và thề trung thành với ta bằng ngôn ngữ cô và chỉ trong một giờ, cô sẽ có hàng tá kẻ hầu người hạ, những xúc lụa và vải hoa Damascus, vô số căn phòng ở và một chỗ ở bàn ăn cùng ta.”

Lão dừng lại đợi cô trả lời, nhưng cô chỉ nhìn chăm chăm vào những đường vẽ trên trần nhà mà không chịu nói.

Trên tay cô, ngón tay tiếp tục di chuyển, từ vết sẹo tới hõm trên cổ tay, nơi động mạch chính chạy qua.

“Được thôi. Cô muốn thế nhé.” Lực ấn trên cổ tay cô biến mất. “Murtagh, tới đây. Đừng bất lịch sự với khách chứ.”

Ôi trời, không phải hấn nữa chứ, cô nghĩ và đột nhiên thấy buồn vô tận.

Người đàn ông bên cạnh lò than bắt đầu quay người lại, và dù hấn đeo mặt nạ bạc che nửa trên khuôn mặt nhưng cô vẫn thấy đó chắc chắn là Murtagh. Đôi mắt hấn ẩn trong bóng tối, miệng và quai hàm không tỏ rõ biểu hiện gì.

“Không biết sao Murtagh lưỡng lự khi bắt đầu phục vụ ta, nhưng sau đó hẳn đã chứng minh mình là một học trò có năng lực nhất. HẮN có tài năng của cha hẳn. Đúng không?”

“Vâng, thưa ngài,” Murtagh nói bằng giọng thô cứng.

“Hẳn khiến ta ngạc nhiên vì giết chết vua Hrothgar tại Cánh Đồng Cháy. Ta không nghĩ hẳn chào đón người bạn cũ nhiệt tình thế nhưng sau đó, Murtagh của chúng ta đã trở nên hoàn toàn tức giận và khát máu. Hẳn có thể xé toang cổ họng một Kull bằng tay nếu ta cho hẳn cơ hội, và ta đã cho hẳn. Không gì sung sướng bằng giết chóc. Đúng không?”

Cơ bắp trên cổ Murtagh căng ra. “Không, thưa ngài.”

Galbatorix cười nhẹ. “Murtagh Vua Sát thủ...tên đó hay đó, sẽ tạo ra một huyền thoại nhưng cậu sẽ không có được nếu không có ta chỉ dẫn.” Sau đó nói với cô. “Từ trước tới giờ ta chưa hề dạy qua hẳn nghệ thuật thuyết phục, vì thế hôm nay ta mang hẳn tới đây. HẮN có kinh nghiệm với lĩnh vực này nhưng chưa bao giờ thực hành, giờ là lúc hẳn cần nắm bắt nó. Vậy còn cách nào hay hơn cách ngồi đây học cùng cô? Dù sao, Murtagh cũng là người thuyết phục ta rằng cô có thể gia nhập thế hệ phụ tá mới của ta.”

Một cảm giác bị phản bội lạ lùng lan tỏa trong cô. Dù chuyện gì xảy ra cô vẫn nghĩ tốt cho Murtagh. Cô muốn hẳn giải thích nhưng hẳn chỉ đứng im lặng như một người lính gác.

Sau đó nhà vua chỉ lò than và nói đều đều. “Cầm que sắt lên.”

Tay Murtagh co lại thành nắm đấm nhưng không động đậy.

Một từ vang lên trong tai Nasuada như tiếng chuông. Thế giới dường như rung lên, như một người khổng lồ dùng một sợi chỉ buộc vào thế giới và đang rung nó. TRONG một lúc, cô tưởng mình đang rơi, không khí trước mặt cô mờ ảo như nước. Dù từ đó mang sức mạnh khủng khiếp nhưng cô lại không thể nhớ nổi thậm chí là nó thuộc về ngôn ngữ nào, vì cô nghe tai này ra tai kia, chỉ còn nhớ nổi về sức ảnh hưởng của nó.

Murtagh rùng mình; sau đó hẳn vắn người, cầm một trong những que sắt lên. Tia lửa bắn lên không khí, vài vụn lửa rơi xuống sàn

nhưng hạt giống thông rơi ra khỏi quả thông.

Đầu que sắt sáng vàng, khi cô quan sát, nó ngả sang màu cam nâu. Ánh sáng từ thanh kim loại nóng phản chiếu trên chiếc mặt nạ che nửa mặt của Murtagh, dáng người cô in trên đó với đôi chân dài chạy theo những đường nét chạm khắc cong cong trên mặt nạ che má Murtagh.

Dù bị trói nhưng cô vẫn cố đẩy xích ra khi hấn tới gần.

“Tôi không hiểu,” cô nói với Galbatorix bằng sự bình tĩnh nguy tạo. “Sao ông không dùng tư tưởng hạ gục tôi?” Cô không muốn lão dùng hình thức này nhưng cô thà tự mình đề phòng đòn tấn công còn hơn phải chịu đau đớn từ khối sắt nung.

“Sẽ có lúc ta dùng nếu cần,” Galbatorix nói. “Nhưng giờ ta thích xem cô dùng cảm thế nào, Nasuada, con gái của Ajihad. Hơn nữa ta không thích kiểm soát đầu óc cô và buộc cô thề trung thành với ta. Ta muốn cô tự mình quyết định.”

“Vì sao?” cô khàn giọng nói.

“Vì ta thích. Giờ, lần cuối, cô đồng ý không?”

“Không bao giờ.”

“Được thôi. Murtagh?”

Thanh sắt hạ xuống, đầu nó như một viên đá hồng ngọc to lớn tỏa sáng.

Cô không cần được vào cái gì để kìm cơn đau, vì thế cô hét và căn phòng bát giác vọng lên tiếng thét đau đớn của cô tới khi giọng của cô mất đi và bóng tối che phủ con người cô.

Chương 47

Trên Cánh Rồng

Eragon ngừng đầu, hít một hơi sâu cảm thấy sự lo lắng lùi dần.

Ngồi trên lưng rồng không lấy gì làm thoải mái nhưng gần Saphira giúp cả nó và cô em bình tĩnh. Sự vui vẻ đơn giản vì được tiếp xúc cơ thể với nhau giúp chúng được an ủi theo cách mà ít thứ làm được. Hơn nữa, những âm thanh và chuyển động đều đều của đôi cánh giúp nó bỏ qua những suy nghĩ u ám trong đầu.

Dù chuyển đi của chúng rất gấp gáp và toàn quân Varden đang rơi vào cảnh hiểm nghèo nhưng Eragon lại mừng được rời xa quân đội. Những cuộc chém giết gần đây khiến nó cảm thấy như nó không còn là chính mình.

Từ hội gia nhập Varden ở Feinster, nó đã dành hầu hết thời gian để chiến đấu hoặc chờ đợi chiến đấu, và nó bắt đầu thấy căng thẳng, đặc biệt sau sự kiện kinh hoàng đẫm máu ở Dras – Leona. Thay mặt Varden, nó đã giết hàng trăm tên lính – vài người trong đó thậm chí còn chẳng động nổi vào sợi lông chân của nó – và dù hành động của nó mang công lý nhưng nó vẫn thấy phiền. Nó không muốn cuộc chiến nào cũng tuyệt vọng và mọi đối thủ đều ngang cơ với mình hoặc giỏi hơn, nhưng đồng thời chém giết quá dễ dàng khiến nó thấy mình giống đồ tể hơn một chiến binh. Nó dần dà tin rằng cái chết là thứ ăn mòn và nó càng gần cái chết nó càng xa rời nhân cách của mình.

Nhưng, một mình cùng Saphira – và cả Glaedr, dù rồng vàng vẫn im lặng từ lúc khởi hành – giúp Eragon trở lại trạng thái bình thường. Nó thấy yên ổn nhất khi ở một mình hoặc trong một nhóm nhỏ, và nó không hề thích ở một thành phố hay thậm chí một doanh trại như của Varden. Không giống phần đông những người khác, nó

không ghét hay sợ thiên nhiên hoang dã; vì tại những vùng đất không người luôn tiềm tàng sự yên bình và vẻ đẹp không một nhà nghệ thuật nào diễn tả nổi và nó thấy mình sống lại.

Vì thế nó để tiếng đập cánh của Saphira làm nó xao nhãng và trong lúc trời sang, nó quan sát cảnh vật lướt qua.

Từ doanh trại Varden tới bờ hồ Leona, Saphira bay trên làn nước, nhúm về phía tây bắc và bay cao khiến Eragon phải dùng thần chú để chống rét.

Mặt hồ chia thành những khối màu rõ rệt: những con sóng phản chiếu ánh sáng mặt trời lên người Saphira lấp lánh, nơi không có ánh sáng mang mây tối xám. Eragon chưa bao giờ chán ngấm sự thay đổi thường xuyên của ánh sáng: không gì trên thế giới này có thể sánh bằng.

Chim bói cá, sếu, ngỗng, vịt, sáo đá và những loài chim khác thường bay là là trên mặt nước. Hầu hết những con chim không để ý tới Saphira nhưng một số chim bói cá bay lượn theo cô nàng một lúc, chủ yếu vì tò mò hơn sợ hãi. Hai con thậm chí còn lượn lơ trước mặt cô nàng, chỉ cách những chiếc răng dài sắc nhọn có vài chục cm.

Những con chim săn mồi mở khoằm, mào vàng làm Eragon nghĩ tới Saphira. Saphira thích chí với cách nhận xét đó, dù thực ra cả về vẻ bề ngoài lẫn kỹ năng săn mồi chúng đều không bằng Saphira.

Bờ sông phía sau họ đang dần biến vào trong đường chân trời tím nhạt, sau đó hoàn toàn khuất dạng. Khoảng hơn nửa tiếng, họ chỉ nhìn thấy những con chim và những đám mây trên trời và làn nước lóng lánh che phủ bề mặt trái đất.

Rồi, phía trước và bên trái họ xuất hiện đường viền xám mờ nhạt của rặng Spine chào đón Eragon. Dù đây không phải những ngọn núi của thời tuổi thơ nó, nhưng chúng vẫn thuộc cùng một dãy, và nhìn thấy chúng làm nó thấy mình không xa nhà lắm.

Rặng núi càng lúc càng gần cho tới khi đỉnh núi đá tuyết phủ xuất hiện trước mặt họ nhưng một bức tường phòng thủ bị thời gian bào mòn. Dọc bên dưới sườn núi xanh đậm là hàng tá những dòng suối chảy róc rách, uốn lượn tới khi hòa vào một hồ lớn dưới chân núi.

Sáu ngôi làng gần chân núi, nhưng dưới phép thuật của Eragon, dân làng không hề thấy Saphira khi cô nàng bay qua.

Khi nó nhìn những ngôi làng, nó mới thấy sao chúng nhỏ bé và cô độc đến thế và làng Carvahall nhỏ bé và biệt lập thế nào. So với những thành phố lớn nó từng tới, những ngôi làng trông chẳng hơn vài ngôi nhà lụp xụp, chỉ dành cho những người cùng khổ. Nó biết rất nhiều người trong số họ chưa từng đi xa nơi họ sinh ra vài dặm và sẽ sống cả đời nơi này.

Quả là một sự tồn tại hạn hẹp, nó nghĩ.

Nhưng nó lại nghĩ liệu cứ sống ở một nơi và học tất cả những gì cần thiết có hơn việc nay đây mai đó không. Liệu biết nhiều nhưng chỉ hiểu bề nổi có tốt hơn biết ít nhưng hiểu sâu không?

Nó không chắc. Nó nhớ ông Oromis từng nói với nó rằng nếu ai đó nhìn kỹ sẽ thấy cả thế giới này bắt đầu từ hạt cát nhỏ nhất.

Rặng núi Spine chỉ bằng một mảnh nhỏ so với núi Beor nhưng những đỉnh núi cao dựng đứng vươn lên trên Saphira tới 350m khi cô nàng bay lượn giữa các vách núi, đi theo những hẻm núi và thung lũng phủ bóng tối chia cắt dãy núi. Thi thoảng cô nàng phải bay cao hơn để tránh những khe núi hẹp phủ tuyết. Lúc đó, tầm nhìn của Eragon được mở rộng, nó thấy các ngọn núi rất giống những chiếc răng mọc lên từ lợi là mặt đất nâu.

Khi Saphira đánh vông trên một thung lũng sâu, nó thấy cả đáy một dòng suối chạy lững lờ qua trảng cỏ. Và dọc theo bãi cỏ, nó hình như thoáng thấy mấy ngôi nhà – hoặc có thể là lều; khó mà phân biệt được - ẩn dưới tán lá cây vân sam vẫn mọc nhiều trên núi. Một ánh lửa nhỏ chiếu xuyên qua các cành cây, như một mẫu vàng nhỏ lẫn trong những lớp kim khâu, và nó nghĩ nó thấy một bóng người đốn gỗ bên bờ suối. Trông bóng người đó đồ sộ tới lạ thường, đầu nó quá to so với người.

Anh nghĩ có Urgal.

Đâu? Saphira hỏi, và nó cảm thấy cô nàng đang tò mò.

Ở trảng trống trước mặt đằng sau chúng ta ấy. Nó cho cô nàng xem ký ức vừa qua. Anh ước chúng ta có thời gian quay lại tìm hiểu.

Anh muốn xem họ sống ra sao.

Cô nàng khụt khịt. Khói nóng bốc ra từ lỗ mũi rồi bay xuống dưới cổ và sang người nó. Họ sẽ không tử tế với một con rồng và Ky sĩ nếu họ hạ cánh không báo trước.

Nó ho hắng và chớp mắt vì nước mắt giàn giụa. Em có phiền không?

Cô nàng không trả lời, nhưng khói bốc ra từ lỗ mũi cô nàng dừng lại, và không khí quanh nó nhanh chóng trở về trạng thái trong lành.

Không lâu sau đó, hình dáng ngọn núi bắt đầu quen thuộc với Eragon, và một khe nứt lớn hiện ra trước khi Saphira và nó nhận ra chúng đang bay ngang qua khe núi dẫn tới Teirm – cùng khe núi nó và ông Brom đã hai lần cưỡi ngựa đi qua. Con đường vẫn y như trong tâm trí nó: nhánh sông chảy về phía tây của sông Toark vẫn chảy nhanh và hung hãn về đại dương xa xôi, mặt nước cuộn cuộn sóng. Con đường gồ ghề nó và ông Brom đi vẫn là con đường mòn bụi bặm chẳng to hơn đường hươu đi là mấy. Nó nghĩ nó thấy cả rặng cây họ dừng lại nghỉ ngơi ăn uống.

Saphira bay về hướng tây và chúi xuống con sông cho tới khi không còn thấy dãy núi mà chỉ còn thấy những cánh đồng ngập nước, từ đó cô nàng đảo hướng về phía bắc. Eragon không hỏi vì sao cô em quyết định bay như vậy; cô nàng chưa bao giờ đánh mất phong thái của mình, kể cả vào những đêm không sao hay khi ở sâu trong Farthen Dûr.

Mặt trời xuống gần đường chân trời khi họ bay qua Spine. Khi hoàng hôn dần phủ lên vùng đất, Eragon tự làm cho mình bận rộn bằng cách nghĩ cách bẫy, giết hoặc lừa Galbatorix. Sau một lúc, Glaedr rời khỏi hòn đảo cô độc của mình và cùng nó tìm cách. Họ dành khoảng một giờ để thảo luận vô số sách lược, sau đó tập tấn công và phòng thủ tâm tưởng. Saphira cũng tham gia bài tập, nhưng ít khi thành công, vì bay khiến cô nàng khó tập trung vào những thứ khác.

Sau đó, Eragon nhìn lên những ngôi sao lạnh lẽo. Rồi nó hỏi

Glaedr, Liệu Cổng Linh HỒN có chứa những Eldunari mà các Ky sĩ đã giấu khỏi Galbatorix không?

Không, Glaedr trả lời không chút đắn đo. Không thể. Oromis và ta sẽ biết nếu Vrael lập kế hoạch này. Và nếu có bất cứ Eldunari còn sót lại tại Vroengard, chúng ta đã tìm thấy khi quay về tìm kiếm trên hòn đảo. Không dễ để che giấu những sinh vật sống đâu.

Vì sao không?

Vì nếu một con nhím có cuộn tròn lại, thì nó cũng không thể nào biến thành vô hình, đúng không? Tư tưởng cũng chẳng có gì khác biệt. Người có thể giấu suy nghĩ không cho những người khác đọc được nhưng sự tồn tại của người vẫn rõ ràng rành rành trước mắt những người rà soát khắp một vùng...

Chắc chắn thầy có thể dùng thần chú để...

Nếu một câu thần chú có thể che mờ các giác quan, chúng ta sẽ biết, vì chúng ta có lập lưới phòng hộ tránh điều đó xảy ra.

THế là, không có Eldunari, Eragon chán nản kết luận.

Không may là không.

Họ bay trong im lặng tới khi mặt trăng khuyết xuất hiện trên đỉnh núi nham nhở của rặng Spine. Dưới ánh trăng, mặt đất trông như thể rải thiếc, và Eragon tưởng tượng ra rằng đây chính là tác phẩm của người lùn tạc khắc và cất giữ trong một hang động lớn bằng cả Alagaësia.

Eragon có thể cảm nhận sự hài lòng của Glaedr trong chuyến bay. Giống Eragon và Saphira, ông rồng già thích được rời mặt đất, dù chỉ trong một thời gian ngắn, để tự do bay lượn trên bầu trời.

Saphira là người cất tiếng trước. Giữa những tiếng đập cánh chậm chậm, từ từ, cô nói với Glaedr. Kể chuyện cho bọn con nghe đi, Ebrithil.

Con muốn nghe thể loại truyện gì?

Về làm sao người và Oromis bị THập Tam Phản đồ bắt rồi thoát được.

Lúc này, sự hứng thú của Eragon tăng lên. Nó luôn luôn tò mò vì vấn đề này nhưng chưa bao giờ đủ can đảm để hỏi Oromis.

Glaedr im lặng rồi nói, Khi Galbatorix và Morzan trở lại từ miền hoang dã và bắt đầu xử lý những người chống lại chúng, lúc đầu chúng ta không nhận ra mối nguy hiểm tiềm tàng. Tất nhiên chúng ta có lo lắng nhưng nếu biết Tà thần bước chân vào mảnh đất này thì hành động của chúng ta không chỉ dừng lại ở mức đó. Galbatorix không phải Ky sĩ đầu tiên điên loạn, dù hẳn là người đầu tiên có môn đệ như Morzan. Vì Morzan chúng ta biết mình đang đối diện với mối nguy hiểm như thế nào, nhưng sự thực chỉ hiển hiện vào phút cuối.

Lúc đó, chúng ta không ngờ Galbatorix có thể tụ tập những kẻ đồng lõa hay hẳn có ác tâm làm chuyện đó. Chúng ta luôn cho chuyện những kẻ đồng đạo có thể bị những lời đường ngọt chứa độc của Galabatorix dụ dỗ là điều vô lý. Morzan là Ky sĩ trẻ, hẳn yếu lòng cũng dễ hiểu. Nhưng những Ky sĩ trưởng thành thì sao? Chúng tôi chưa bao giờ nghi ngờ lòng trung thành của họ. Chỉ tới khi họ bị dụ dỗ họ mới để lộ ra rằng họ đã bị lòng hận thù và những điểm yếu đánh gục. Vài người trong số đó muốn trả thù cũ; vài người tin rằng, vì có sức mạnh nên Ky sĩ và Rồng phải là đáng thống trị Alagaësia; và những kẻ khác, ta sợ phải nói rằng, đơn giản họ chỉ thích có cơ hội xe tan những gì vốn có và tự làm theo những gì mình muốn

Ông rồng già ngừng lại, và Eragon cảm thấy sự hận thù và nỗi buồn từ ngày xa xưa phủ lên tâm trí ông. Sau đó Glaedr tiếp tục: Những sự kiện tại thời điểm đó...hỗn loạn. Chúng ta biến rất ít và những báo cáo chúng ta nhận được chỉ toàn là xuất phát từ những lời đồn đãi nên không có tính hữu dụng. Oromis và ta bắt đầu nghi ngờ có gì đó cực kỳ xấu đang xảy ra mà chúng ta không nhận ra. Chúng ta cố thuyết phục vài con rồng và Ky sĩ lớn tuổi hơn nhưng họ không đồng ý và bác bỏ mối lo ngại của chúng ta. Họ không ngu ngốc, nhưng nhiều thế kỷ hòa bình đã làm tầm nhìn của họ kém tinh anh và họ không thể thấy rõ thế giới đang biến động quanh họ.

Thất vọng vì không kiếm được thông tin, Oromis và ta rời Ilirea để tự tìm hiểu. Chúng ta đi cùng hai Ky sĩ trẻ hơn, cả hai đều là thần tiên và là chiến binh được tôi luyện, vừa trở về từ chuyến do thám

phía bắc rặng Spine. Một phần do họ mà chúng ta đã mạo hiểm viễn chinh. Có thể các con nhận ra họ, vì họ là Kialandí và Formora.

“À,” Eragon nói, đột ngột hiểu chuyện.

Đúng. Sau một ngày rưỡi đi lại, chúng ta dừng lại ở Edur Naroch, tòa tháp canh cổ quan sát toàn bộ Cánh rừng Silverwood. Chúng ta không hề biết trước đó Kialandí và Formora đã tới tòa tháp giết chết ba yêu tinh trông giữ cánh rừng. Sau đó, họ đặt bẫy trên những tảng đá bao vòng quanh tòa tháp. Chính bẫy đó đã tóm được chúng ta khi ta đặt móng xuống đất. Đây là một câu thần chú thông minh; Galbatorix đã tự mình dạy cho họ. Chúng ta thềm phòng vệ lại, vì câu thần chú không gây hại cho chúng ta, mà chỉ giữ chân và làm chậm tiến độ của chúng ta, giống như thể chúng ta bị đổ mật lên đầu óc và thân thể. Trong khi chúng ta đứng đó gằm ghe, từng phút trôi qua như từng giây. Kialandí, Formora, và con rồng của họ bay lượn quanh chúng ta còn nhanh hơn chim ruồi; họ chỉ như những mảnh loang loáng tối.

Khi họ sẵn sàng, họ thả chúng ta ra. HỌ đã niệm hàng tá câu thần chú – để giữ chúng ta tại chỗ, khiến chúng ta mù và không cho Oromis nói làm ông ấy khó lòng niệm chú. Một lần nữa, thần chú của họ không làm hại chúng tôi và chúng tôi và vì thế chúng tôi không phòng vệ lại... Lúc có thể, bọn ta tấn công Kialandí, Formora, và con rồng của họ bằng tư tưởng. Chúng ta giăng co hàng giờ và phần thắng thuộc về chúng ta. Kỷ niệm đó...chẳng lấy gì làm vui vẻ. Họ yếu và thiếu kinh nghiệm hơn Oromis và ta, nhưng hai đấu một mà, và họ có trái tim của con rồng Agaravel – họ đã lấy từ Ky sĩ bị họ bức hại – và gia tăng sức mạnh. Kết quả là chúng ta phải chầy chật để bảo vệ mình. Chúng ta sau đó phát hiện ra, mục đích của họ là buộc chúng ta giúp Galbatorix và Thập Tam Phản Đồ có thể tiến vào Ilirea mà không bị để ý, sau đó họ có thể đánh úp các Ky sĩ và lấy những Eldunari trong thành phố.

“Vậy sao hai người trốn được?” Eragon hỏi.

Lúc đó, rõ ràng chúng ta không thể thắng nổi họ. Vì thế, Oromis quyết định liều dùng pháp thuật để chúng ta tự do, dù ông ấy biết

nó sẽ làm cho Kialandí và Formora dùng pháp thuật phản kích lại. Chúng ta làm vậy vì tuyệt vọng nhưng làm gì còn lựa chọn nào khác.

Vào một lúc, ta không biết kế hoạch của Oromis, ta đã đánh trả hai kẻ tấn công, cố làm bị thương họ. Oromis đợi thời cơ đó. Ông ấy biết Ky sĩ hướng dẫn Kialandí và Formora dùng pháp thuật, chính vì thế ông ta quen với cách dùng chú của họ. Vì thế, ông ấy đoán ra Kialandí và Formora sẽ dùng thần chú thế nào, và lỗ hổng trên đòn chú nằm ở đâu.

Oromis chỉ có vài giây để hành động; giây phút ông sử dụng pháp thuật, Kialandí và Formora nhận ra ông định làm gì, họ hoảng loạn bắt đầu dùng thần chú. Oromis phải mất ba lần để bẻ gãy vòng trói của họ. Ta không thể nói chính xác ông ấy làm thế nào. Ta nghi có khi ông ấy còn chẳng hiểu nữa là. Hiểu theo cách đơn giản nhất, ông ấy di chuyển chúng ta dịch đi một ngón tay từ chỗ chúng ta đang đứng.

Giống như cách Arya đưa quả trứng của con từ Du Weldenvarden tới Spine phải không ạ? Saphira hỏi.

Đúng và không đúng, Glaedr trả lời. Đúng, ông ấy di chuyển chúng ta từ nơi này tới nơi khác bằng dịch chuyển tức thời. Nhưng ông ấy không chỉ di chuyển vị trí mà còn thay đổi da thịt khiến chúng ta không còn là mình. Rất nhiều điểm nhỏ nhất trên cơ thể chúng ta đã thay đổi nhưng không gây ra hậu quả nghiêm trọng, và ông ấy là thế với tất cả các cơ bắp, xương và nội tạng.

Eragon nhú mày. Câu thần chú đó đòi hỏi sự sắp xếp cao nhất, một đòn vô tiền khoáng hậu trong lịch sử. Nhưng, Eragon có ấn tượng tới đâu nó vẫn không thể dừng hỏi, “Nhưng làm thế nào ạ? Giờ ngài vẫn như cũ mà.”

Có thể như cũ, cũng có thể không. Sự khác biệt của chúng ta trước và sau rất nhỏ, nhưng đủ để làm hỏng đòn phép Kialandí và Formora ếm lên chúng ta.

Vậy họ dùng thần chú gì khi phát hiện ra điều tiền bối Oromis làm? Saphira hỏi

i.

Eragon thấy Glaedr già cánh xuống như thể ông đã quá mệt mỏi vì đứng một tư thế quá lâu. Thần chú đầu tiên của Formora định giết chúng ta, nhưng lưới phòng vệ của chúng ta đã ngăn lại. Câu thứ hai từ Kialandí ... khác. Đó là câu thần chú hãn học từ Galbatorix và lão học từ những linh hồn ác chiếm trụ Durza. Cái này ta biết, vì ta tiếp cận trí óc của Kialandí trong khi hãn đọc thần chú. Đó là một câu thần chú thông minh, xảo quyệt nhằm không cho Oromis sử dụng dòng năng lượng quanh ông ấy, như vậy chúng ta sẽ không dùng phép thuật được.

“Kialandí có làm vậy với ông không?”

Hãn có thể nhưng hãn sợ câu thần chú sẽ giết ta hoặc ta và trái tim sẽ không còn liên hệ với nhau. Như vậy tạo ra hai bản thể của ta thì làm sao họ chống chịu được. Rõ ràng còn phụ thuộc vào phép thuật để tồn tại nhiều hơn thần tiên; không có nó chúng ta sẽ chết.

Eragon có thể cảm nhận sự tò mò của Saphira dâng cao. Có thể sao? Liên kết giữa rồng của Eldunari của rồng có thể ngắt trong khi cơ thể rồng vẫn sống?

Có thể, nhưng đây là câu chuyện khác ta sẽ kể lúc khác.

Saphira im lặng nhưng Eragon thừa biết cô nàng sẽ hỏi lại cơ hội đó sớm nhất có thể.

“Nhưng câu thần chú của Kialandí không ngăn nổi sự phụ Oromis dùng phép đúng không ạ?”

Không hoàn toàn. Đáng ra câu thần chú phải làm được điều đó nhưng khi Kialandí dùng câu thần chú đó thì Oromis di chuyển chúng ta từ nơi này tới nơi khác, chính vì thế ảnh hưởng của nó giảm đi. Nhưng dù sao ông ấy chỉ có thể sử dụng một phần phép thuật nhỏ nhất. Câu thần chú đó để lại di chứng cả đời ông ấy, dù những thầy thuốc giỏi nhất đã cố gắng thế nào.

“Sao lưới phòng hộ không bảo vệ ông ấy?”

Glaedr hình như đang thở dài. Không ai biết. Không ai làm điều này trước đó, Eragon, và trong những người còn sống sót, chỉ có Galbatorix biết bí mật của nó. Phép thuật đó ếm lên tư tưởng Oromis nhưng lại không trực tiếp ảnh hưởng tới ông ấy. Thay vào

đó, nó ảnh hưởng lên nguồn năng lượng và liên kết của ông với năng lượng. THần tiên đã nghiên cứu pháp thuật từ lâu nhưng họ cũng không hoàn toàn hiểu các thế giới vật chất và phi vật chất tương tác thế nào. Đó là một câu đố không bao giờ có lời giải. Tuy vậy, hình như các linh hồn hiểu về vật chất và phi vật chất rõ hơn chúng ta, vì họ là đại diện cho cái thứ hai và họ trở thành cái thứ nhất khi ở dạng Tà thân.

Dù sự thật thế nào thì chúng ta cũng biết: Oromis đọc thần chú, chúng ta tự do, nhưng ông ấy đã bị ảnh hưởng quá nặng. Cả đời ông ấy không thể nào dùng một câu thần chú quyền năng tới vậy nữa và từ đó trở đi, thân thể ông ấy rất dễ bị tổn thương. Ông ấy rất dễ bị giết. Điểm yếu này đã tồn tại khi Kialandí và Formora bắt chúng ta, nhưng khi ông ấy di chuyển chúng ta và thay đổi hình dạng cơ thể, điểm yếu này còn trở nên tệ hơn.

Oromis ngã xuống và trở nên yếu ớt như một con chim non. Lúc đó Fomora và con rồng của bà ta, một con vật màu nâu xấu xí lao tới, hai kẻ kia theo sát sau. Nếu họ biết ông ấy đã yếu, họ sẽ tận dụng thời cơ để chui vào đầu óc mà điều khiển ông ấy. Ta phải đánh lạc hướng họ cho tới khi Oromis phục hồi... Ta chưa bao giờ chiến đấu dũng mãnh như vậy trong đời. Bốn chọi một, hoặc năm nếu các trò tính cả Agaravel. Cả hai con rồng, con màu nâu và màu tím của Kialandí đều nhỏ hơn ta nhưng răng chúng sắc còn móng vuốt thì sắc nhọn. Nhưng cơn giận đã tiếp sức mạnh cho ta, ta gây ra những vết thương chí mạng cho chúng. Kialandí ngu ngốc khi tiến tới tầm đánh của ta và ta đã dùng móng vuốt tóm hắn và ném trả về. Glaedr hét lên một tiếng. Phép thuật không bảo vệ ông ấy khỏi mũi lao phóng tới từ lưng con rồng tím, và đáng ra ta đã giết chết hắn nếu như không có con rồng nâu ngang đường.

Chúng ta chiến đấu thêm gần năm phút nữa thì Oromis kêu rút lui. Ta ném đất vào mặt kẻ thù và trở về chỗ Oromis, dùng móng phải nắm lấy ông ấy và bay đi từ Edur Naroch. Kialandí và con rồng không thể đuổi theo, nhưng Formona và con rồng nâu lại có thể.

Họ bắt kịp chúng ta khi chúng ta mới bay khỏi tòa tháp canh một

dặm. Thi thoảng chúng và ta rất gần, rồi con rồng nâu bay dưới ta, ta thấy Formora định dùng kiếm đâm chân phải ta. Bà ta muốn ta đánh rơi Ormis hoặc muốn giết ông ấy. Ta vận mình, vì thế thay vì mất chân phải, ta mất chân trái.

Ký ức của Glaedr thật khốc, lạnh lẽo như thể lưỡi kiếm của Formona làm bằng băng chứ không phải thép. Cảm giác đó khiến Eragon nôn nao. Nó nuốt nước bọt và nắm chặt dây cương, mừng vì Saphira được an toàn.

Không đau như các con tưởng tượng nhưng ta biết ta không thể tiếp tục chiến đấu, vì thế ta quay người bay về Ilirea nhanh nhất có thể. Formora mờ mắt vì chiến thắng, vì dù chân đau nhưng ta vẫn cắt đuôi được con rồng nâu và trốn thoát.

Oromis có thể ngăn máu chảy nhưng ông ấy lực bất tòng tâm, còn không thể nào liên hệ với các Kỵ sĩ tiên bối để cảnh báo về kế hoạch của Galbatorix. Một khi Kialandí và Formora báo cáo lại, Galbatorix sẽ tấn công Ilirea ngay lập tức. Nếu hấn chờ đợi sẽ cho chúng ta thời gian củng cố lực lượng, và dù hấn có sức mạnh song yếu tố bất ngờ vẫn là vũ khí mạnh nhất của hấn vào hồi đó.

Khi chúng ta tới Ilirea, chúng ta đã thất vọng khi thấy vài lệnh vẫn còn đó, trong lúc chúng ta vắng mặt, có nhiều người bỏ đi tìm Galbatorix hoặc đi gặp Vrael ở Vroengard. Chúng ta thuyết phục những người còn lại là họ đang gặp nguy hiểm, và chúng tôi nhớ họ cảnh báo Vrael và những con rồng và Kỵ sĩ tiên bối. Họ không tin Galbatorix có lực lượng để tấn công Ilirea – hoặc lão dám làm chuyện đó – nhưng cuối cùng chúng tôi cũng khiến họ nhìn vào sự thật. Thế là họ quyết định tất cả các Eldunari ở Alagaësia phải được đưa tới Vroengard để giữ an toàn.

Đó có vẻ là một biện pháp bảo đảm nhưng chúng tôi đáng ra phải đưa tới Ellesméra. Nếu không, chúng ta nên để chúng lại tại Du Weldenvarden. Ít nhất vài tim rồng có thể an toàn trước Galbatorix. Chúa ơi, nhưng không ai nghĩ rằng họ sẽ an toàn cùng các thần tiên hơn ở Vroengard.

Vrael ra lệnh cho rồng và Kỵ sĩ trong vài ngày phải tới trợ thủ cho

Ilirea nhưng Oromis và ta sợ rằng họ đã quá trễ. Và chúng ta không thể nào tăng cường hàng phòng thủ cho Ilirea. Vì thế chúng ta đã tập hợp tất cả các nguồn trợ cấp cần thiết và cùng với hai học trò – Brom và con rồng giống tên con, Saphira – chúng ta rời thành phố ngay trong đêm. Ta nghĩ con đã hiểu Oromis đau khổ thế nào khi quyết định ra đi.

Eragon vô thức gạt đầu khi nhớ lại thành phố với những tòa tháp tuyệt đẹp nằm trên vách núi và được ánh trăng rọi sang.

Chính vì thế chúng ta không ở Ilirea và Thập Tam Phản đồ tấn công chỉ vài giờ sau đó. Và đó là lý do vì sao chúng ta không ở Vroengard khi những tên đó đánh bại toàn bộ lực lượng và chiếm giữ Doru Araeba. TỪ Ilirea chúng ta tới Du Weldenvarden với hy vọng những thầy thuốc loài tiên có thể chữa bệnh cho Oromis và phục hồi khả năng dùng phép. Khi họ không thể, chúng ta quyết định ở lại vì ở lại sẽ an toàn hơn bay tới Vroengard trong khi cả hai đều bị thương và có thể bị tấn công trong khi bay.

Brom và Saphira không ở lại cùng chúng ta. Dù chúng ta khuyên ngăn nhưng họ vẫn tham chiến và trong cuộc chiến này, Saphira đã hy sinh... Và giờ hai con đã biết sao mà Thập Tam phản đồ bắt được chúng ta và chúng ta đã thoát ra sao.

Sau một lúc, Saphira nói, Cám ơn người đã kể chuyện, Ebrithil.

Không có gì, Bjartskular, nhưng đừng bao giờ bảo ta kể lại.

Khi trăng lên tới ngọn, Eragon thấy một chùm ánh sáng vàng cam nhạt trôi trong bóng tối. Nó mất một lúc mới nhận ra đó là ánh đuốc và đèn từ Teirm cách đó rất xa. Và, cao hơn những ánh đèn là một điểm sáng màu vàng xuất hiện trong tích tắc như một con mắt lớn liếc nhìn nó, rồi biến mất rồi xuất hiện, lóe chớp như thể đôi mắt đang chớp.

Đèn hải đăng Teirm đã lên đèn, nó nói với cả Saphira và Glaedr.

Vậy là sắp có bão, Glaedr nói.

Saphira thôi đập cánh và Eragon cảm nhận cô nàng đang lượn xuống chậm chậm trên mặt đất.

Nửa tiếng sau cô nàng đáp xuống. Lúc đó, Teirm chỉ còn là một

đốm sáng mờ nhạt phía bắc và ánh sáng từ ngọn đèn hải đăng chẳng sáng hơn ánh sao là bao.

Saphira thổi lửa đốt lửa trại ở bờ biển vắng. Dưới ánh trăng, bờ biển cứng, phẳng trở nên trắng trong khi những con sóng vỗ bờ mang màu xám và đen trông giập dũ, như thể biển đang tham lam ngốn lấy đất liền.

Eragon tháo đai đeo ở chân và trượt khỏi Saphira, mừng vì được duỗi cơ bắp. Nó để ý thấy mùi nước biển khi đi dọc bãi biển tới đám lửa lớn, áo choàng phấp phới sau lưng. Sau đó, nó quay người chạy về chỗ Saphira.

Cô nàng vẫn ở nguyên chỗ cũ, nhìn xa xăm ra biển. Nó ngừng lại không biết cô nàng định nói gì đây – nhưng vì cô em nó vẫn giữ im lặng, nó quay người một lần nữa tới bên đống lửa. Cô em nó sẽ nói khi sẵn sàng.

Eragon chạy đi chạy lại cho tới khi ấm người và chân bắt đầu run. Nhưng trong suốt thời gian đó, Eragon chỉ nhìn ra biển.

Khi Eragon ngồi xuống cạnh cô nàng, Glaedr cất tiếng. Thử là trò ngu ngốc.

Eragon nghiêng đầu không biết con rồng già đang nói với ai.

Con biết con làm được, Saphira nói.

Con chưa bao giờ tới Vroengard, Glaedr nói. Và nếu có bão, con sẽ bay thẳng ra biển hoặc còn tệ hơn. Rất nhiều con rồng đã chết vì tự tin thái quá. Cơ gió không phải bạn của con, Saphira. Nó có thể giúp con nhưng cũng có thể giết chết con.

Con không phải con rồng con bị cơn gió điều khiển!

Không, nhưng con vẫn còn trẻ và ta không nghĩ con đã sẵn sàng.

Nếu đợi chúng ta sẽ tốn rất nhiều thời gian!

Có thể, nhưng thà an toàn tới đó còn hơn.

“Hai người nói gì vậy?” Eragon hỏi.

Cát dưới chân trước Saphira kêu lạo xạo khi cô nàng ấn móng xuống.

Chúng ta phải quyết định, Glaedr nói. Từ đây, Saphira hoặc có thể bay thẳng tới Vroengard hoặc theo bờ biển phía bắc tới khi tới

đất liền gần nhất và sau đó – chỉ tới lúc đó – mới rẽ về hướng tây và bay qua biển.

Đường nào nhanh hơn? Eragon hỏi dù đã đoán ra câu trả lời.

Bay thẳng, Saphira nói.

Nhưng nếu thế, cô ấy sẽ phải bay suốt không nghỉ?

Saphira chen vào vì tức giận. Nhưng chặng đường cũng chẳng xa hơn đoạn đường từ Varden tới đây. Con có nói sai không?

Giờ con mệt rồi, và nếu có bão.

Vậy thì con sẽ bay qua bão! Cô nàng nói và thở ra một ngọn lửa xanh vàng từ lỗ mũi.

Ngọn lửa biến mất ngay trước mắt Eragon chỉ để lại dư ánh sáng loáng. “Á! Giờ anh không thấy gì.” Nó dụi mắt để dư ảnh biến mất. Chẳng nhẽ bay thẳng từ đây thật sự chỉ toàn nguy hiểm?

Đúng, Glaedr gầm.

Thế nếu bay theo đường bờ biển chúng ta sẽ mất thêm bao nhiêu thời gian?

Nửa ngày hoặc hơn.

Eragon hãi cảm khi cô nàng nhìn chăm chăm vào mặt nước. Sau đó nó ngược nhìn Saphira và, bằng giọng trầm, nó nói. “Em chắc chắn mình làm được không?”

Cô nàng xoay cổ nhìn nó bằng một con mắt to tướng. Con người nó mở rộng tới khi gần thành một hình tròn; nó quá đen và lớn, Eragon có cảm giác mình bị hút và sẽ biến mất trong đó.

Em chắc, cô em nó nói.

Nó gật đầu và vuốt tóc khi cân nhắc. Vậy chúng ta phải thử...Glaedr, nếu cần, người hướng dẫn em ấy nhé? Người có thể giúp em ấy đúng không?

Con rồng già im lặng một lúc lâu; sau đó ông khiến Eragon ngạc nhiên khi rên rừ rừ trong tư tưởng giống như khi Saphira rên rừ rừ vì hài lòng hay vui sướng. Rất tốt. Nếu chúng ta phải liều thì chúng ta không được phép hèn nhát. Chúng ta sẽ bay qua biển.

Vấn đề giải quyết xong, Eragon leo lên lưng Saphira và mới một cú nhảy, cô nàng để lại mảnh đất an toàn bên dưới và bay theo

những con sông nối nhau không kết.

Chương 48

Lão Rét Mặt Vào Tai Người, Lão Chạm Tay Vào Người Người

“A a a a a a a a!”

“Cô có thể trung thành với ta hay không?”

“Không bao giờ!”

Câu hỏi và câu trả lời của hai bên cứ liên tục lặp lại như hai đứa con nít chơi trò chơi nhưng chỉ trừ có điều cô thua ngay cả khi thắng.

Nhờ việc này mà Nasuada còn tỉnh táo. Cô vẫn nắm được thế giới của mình – cô có thể chịu đựng từng thời khắc trôi qua, vì chúng cho cô cơ hội nắm một cái gì đó khi mà mọi thứ khác đang vượt khỏi tầm tay. Những suy nghĩ, hành động, nỗi đau và sự nhẹ nhõm: cô sống nhờ vào những thứ đó. Không có chúng, có lẽ cô đã thua cuộc, trở thành một con cừu không có người chăn dắt, một con chiên mất lòng tin... một Kỵ sĩ xa rời con rồng.

Nhưng không may thay, diễn biến luôn kết thúc cùng một cách: với ngọn sắt nung đỏ.

Cô hét lên và cắn phải lưỡi, máu chảy tràn ra miệng. Cô ho, cổ thông cổ họng nhưng có quá nhiều máu khiến cô bị sặc. Phổi cô cháy bỏng vì thiếu ô xi, và những đường viền trên trần nhà uốn éo và trở nên mờ nhạt, sau đó, ký ức của cô bay biến chẳng còn lại gì, thậm chí chẳng còn màu đen.

Sau đó, Galbatorix nói với cô trong khi nung nóng thanh sắt.

Đó cũng là một phần trong diễn biến.

Lão chữa lành lưỡi cho cô – ít nhất là cô nghĩ đó là lão chứ không phải Murtagh – và nói. “Lưỡi cô mà đứt thì sao cô nói được? Làm sao ta biết khi nào cô đồng ý phục tùng ta?”

Như trước, lão bạo chúa ngồi bên phải, cô chỉ thấy hấn là một

bóng người khuất trong bóng tối, ẩn dưới lớp áo choàng dài và nặng nề.

“Cô biết rằng ta đã gặp cha cô, khi ông ấy là người quản lý tài sản của Enduriel,” Galbatorix nói. “Ông ấy nói cho cô nghe chưa?”

Cô rùng mình và nhắm mắt cảm nhận nước mắt lăn ra từ khóe mi. Cô ghét nghe lão nói. Giọng nói của lão quá quyền lực, quá quyến rũ; nó khiến cô muốn làm tất cả những gì lão sai khiến.

“Đúng,” cô thì thào.

“Lúc đó ta hầu như không để ý nhiều tới ông ta. Vì sao ư? Ông ấy chỉ là một nô bộc, không ai để ý. Enduriel cho phép ông ấy có chút tự do, để quản lý cơ nghiệp cho hắn – nhưng hóa ra lại là tự do quá đáng.” Lão bạo chúa vung tay không chủ đích, và ánh sáng chiếu vào bàn tay gầy như móng vuốt của lão. “Enduruel luôn là người dễ tính. Con rồng của hắn mới quái tính; Enduriel thường làm theo những gì con rồng bảo...Thật là trò đùa kỳ lạ của số phận. Khó lòng mà tin được một người đàn ông chỉ soi mặt lên đôi giày bóng lộn của ta lại trở thành kẻ thù khó chơi nhất chỉ sau Brom, và giờ cô, con gái của ông ta, trở lại Urû'baen và sắp sửa phục mệnh ta, như cha cô. Thật là mỉa mai, phải không nhỉ?”

“Cha tôi đã trốn thoát và ông ấy đã suýt giết Durza,” cô nói. “Tất cả các câu thần chú và lời thề của ông không thể giữ ông ấy cũng như sẽ không ràng buộc được tôi.”

Cô nghĩ Galbatorix vừa nhíu mày. “Đúng, thật không may làm sao. Lúc đó Durza đã suýt mất mạng. Gia đình dường như dễ dàng giúp một con người thay đổi bản thân và tên thật của mình, vì thế sau này ta chọn tâm phúc là những kẻ không vương bận gia đình. Nhưng, cô đã nhầm nếu nghĩ có thể tìm ra lỗ hổng trong lời chú của ta. Cách duy nhất thoát khỏi Căn Phòng của Nhà tiên tri là thề trung thành với ta hoặc là chết.”

“Vậy ta thà chết.”

“Thật là thiếu cận.” Bóng bạo chúa nhòai về phía cô. “Cô đã bao giờ nghĩ tới thế giới này sẽ hỏng nếu ta không lật đổ các Kỵ sĩ chưa?”

“Các kỵ sĩ giúp thế giới hòa bình,” cô nói. “Họ bảo vệ Alagaësia

không lâm vào cảnh nổi da nẫu thịt, bệnh dịch hoành hành... khỏi các Tà thần. Lúc gặp nạn dịch hạch, họ mang thức ăn cho những người chết đói. Làm sao không có họ lại làm thế giới tốt đẹp hơn chứ?”

“Vì chúng ta phải trả giá cho sự phục vụ của họ. Cô và mọi người đều biết cái gì cũng có giá của nó, hoặc là bằng vàng, thời gian hoặc bằng máu. Không có gì mà không có giá, kể cả các Kỵ sĩ. Đặc biệt là các Kỵ sĩ.

“Đúng, họ giữ hòa bình, nhưng họ đàn áp mọi giống loài trên mảnh đất này, dù là tiên, người lùn hay thậm chí là con người. Những người hát rong thường ca ngợi họ cái gì nhỉ? Rằng họ trị vì hàng ngàn năm, rằng trong suốt ‘kỷ nguyên vàng’ đó rất ít có biến cố hoàng gia nào. Ô, ở đây có những nguy hiểm nho nhỏ: tà thần ở đây, Urgal tấn công, hai bộ lạc người lùn xung đột vì một mỏ khoáng thạch nhưng chẳng ai quan tâm. Nhưng nhìn tổng thể, trật tự mọi thứ vẫn giữ nguyên như khi các Kỵ sĩ mới nắm quyền.”

Cô nghe có tiếng kim loại leng keng khi Murtagh đảo than trong lò. Cô ước gì cô thấy được khuôn mặt hấn để xem phản ứng của hấn trước những gì Galbatorix vừa nói, nhưng hấn vẫn đứng đó cúi mặt nhìn đống than hồng. Hấn chỉ nhìn cô khi nhấn que sắt nóng lên da thịt cô. Đó là những gì hấn làm và cô nghi hấn cần nó như cô cần những lời đáp trả Galbatorix của mình.

Galbatorix vẫn ra rả nói: “Thế không phải quá tàn ác hay sao Nasuada? Đời thay đổi nhưng các Kỵ sĩ vẫn xích chặt mảnh đất này không cho nó phát triển, hay thụt lùi theo quy luật tự nhiên... không thể trở thành một thứ mới mẻ. Ta tận mắt chứng kiến những công văn tại Vroengard và ở đó, ở Ilirea, rằng những phát hiện nhỏ nhất – về phép thuật, cơ khí, và những triết lý tự nhiên – bị các Kỵ sĩ giấu kín vì họ sợ điều xảy ra nếu ai cũng biết những kiến thức đó. Các Kỵ sĩ hèn nhát muốn đi theo lối mòn trong cách sống và tư duy. Họ cố gắng duy trì nó tới hơi thở cuối cùng. Có thể sự chuyên chế của họ mang lại hòa bình nhưng sẽ duy trì thế giới theo một hình thái tới mãi mãi.”

“Nhưng giết người và phản bội có thực sự là giải pháp?” cô hỏi, không quan tâm hẳn sẽ trừng phạt cô thế nào.

Lão cười, dường như hứng khởi. “Đạo đức giả! Cô buộc tội ta vì bất cứ điều gì cô nghĩ ra. Nếu có thể, cô nên giết ta ngay tại đây, đừng do dự. Cứ cho ta là một con chó dại mà giết đi.”

“Ông là kẻ phản bội còn tôi thì không.”

“Ta là kẻ chiến thắng. Thế là đủ. Chúng ta không khác nhau nhiều như cô nghĩ đâu Nasuada. Cô muốn giết ta vì cô tin cái chết của ta sẽ giúp Alagaësia tiến một bước mới và vì cô – một đứa nhỏ - tin rằng cô có thể trị vì Vương Quốc tốt hơn ta. Sự ngốc nghếch của cô sẽ khiến cho kẻ khác muốn trừ khử cô. Nhưng tất nhiên không phải ta. Ta đã chống lại Kỵ sĩ vì nguyên do tương tự, ta có quyền làm vậy.”

“Vậy ông không hề có ý định trả thù?”

Cô nghĩ lão cười. “Có thể ta xuất phát từ mục đích cá nhân nhưng hận thù hay trả thù không phải động cơ thúc đẩy của ta. Ta nghĩ về Kỵ sĩ là gì và rằng chỉ khi họ bị xóa sổ chúng ta mới lớn mạnh được.”

Trong một lúc cơn đau từ vết thương quá kinh khủng khiến cô không mở miệng nổi. Sau cùng cô cũng thì thầm: “Nếu những gì ông nói là thực – và tôi không có lý gì mà tin ông, nhưng nếu đúng là thật – vậy thì ông cũng đâu hơn các Kỵ sĩ. Ông cướp lấy thư viện và thu thập kho kiến thức của họ nhưng ông cũng không chia sẻ với một ai.”

Lão tới gần cô hơn, cô cảm thấy hơi thở lão bên tai. “Vì, trong những bí mật của họ, ta đã tìm thấy một sự thực vĩ đại hơn, một sự thật có thể trả lời cho bất kỳ câu hỏi nào trong lịch sử.”

Một cơn rùng mình chạy dọc xương sống cô. “Câu hỏi... nào?”

Hắn ngả người ra ghế và cầm lấy đuôi áo choàng. “Câu hỏi làm thế nào mà một vị vua hay nữ hoàng có thể ban hành luật lệ trị vì những sinh vật sử dụng phép thuật. Khi ta nhận ra điều đó, ta đã bỏ qua những thứ khác và tự mình lần theo sự thật đó, câu trả lời đó, vì ta biết nó cực kỳ quan trọng. Vì thế ta giữ cho mình những bí mật của Kỵ sĩ rông; vì ta còn bận nghiên cứu. Tới khi ta tìm ra câu trả lời ta sẽ công bố những bí mật kia. Thế giới này vốn là một nơi nhiều

vấn đề và tốt nhất nên để nước lặng trước khi khuấy động nó lên... Ta mất gần một thế kỷ để tìm ra thông tin mình cần, và giờ khi đã có, ta sẽ dùng nó để thay đổi Alagaësia.

Pháp thuật làm thế giới này không có công bằng. Sẽ là công bằng nếu kẻ yếu có khả năng đó – nhưng không. Thường kẻ mạnh mới có khả năng dùng phép và họ có được nhiều hơn những người khác. Cứ nhìn thần tiên thì biết. Vấn đề này không chỉ ảnh hưởng tới một cá nhân mà còn gây ảnh hưởng tới quan hệ giữa các giống loài. Thần tiên dễ dàng duy trì trật tự xã hội hơn chúng ta vì hầu hết họ có thể sử dụng pháp thuật và rất ít trong số họ phải cần người khác ban ơn. Họ may mắn nhưng chúng ta, người lùn và kẻ cả Urgan thì không. Chúng ta chỉ có thể sống ở Alagaësia vì thần tiên đồng ý. Nếu họ muốn, họ có thể xóa sổ chúng ta khỏi mặt đất dễ dàng như cơn lũ cuốn phăng một tổ kiến. Nhưng giờ khi ta có thể đối địch với họ thì họ không thể làm được nữa.”

“Những Kỵ sĩ sẽ không bao giờ để họ giết hoặc đuổi chúng ta đi.”

“Không, nhưng hồi các Kỵ sĩ tồn tại, chúng ta phải sống dựa vào lòng nhân ái của họ và chúng ta không nên sống phụ thuộc vào sự gia ơn của kẻ khác. Các kỵ sĩ lúc đầu là công cụ duy trì hòa bình giữa tiên và rồng, nhưng cuối cùng, mục đích chính của họ lại là duy trì luật lệ trên mảnh đất này. Nhưng họ không đủ tài cán, cũng giống như những pháp sư của ta, Bàn tay đen. Vấn đề này là vấn đề nan giải. Cuộc đời ta là bằng chứng đây. Kể cả nếu có đủ lượng pháp sư sống trên Alagaësia – đủ để can thiệp vào những trường hợp lạm dụng quyền hành nhỏ nhất nhất – chúng ta vẫn phải nhờ cậy vào những kẻ quyền lực hơn chúng ta. Mảnh đất này lúc đó chẳng an toàn hơn hiện giờ là bao. Không, để giải quyết vấn đề này, chúng ta phải tìm hiểu tới gốc rễ vấn đề. Những người cổ đại biết và giờ ta cũng biết.”

Galbatorix dịch người trên ghế và cô thấy ánh nhìn sắc lẹm trong mắt lão, nhờ ánh đèn hắt ra trong một hang động. “Ta sẽ khiến các pháp sư không thể làm hại người khác, dù đó là người, người lùn, hay thần tiên. Không ai được dùng thần chú trừ khi ta cho phép và

chỉ có phép thuật phục vụ lợi ích con người mới được dùng. Kể cả thần tiên cũng bắt buộc phải theo và họ sẽ học được cách dùng từ đúng đắn hoặc câm họng lại.”

“Ai là người cho phép?” cô hỏi. “Ai sẽ quyết định nên dùng câu thần chú nào và không dùng câu nào? Ông ư?”

“Ai đó. Ta biết cái gì cần và ta tìm ra cách và ta sẽ thi hành. Cô nghi ngờ ư? Được, hãy tự hỏi mình, Nasuada: ta có phải một quân vương tồi không? Thành thực đi. Nếu chiếu theo người tiền nhiệm, ta không hề quá đáng.”

“Ông độc ác.”

“Không giống nhau.... Cô dẫn dắt Vardenl cô hiểu gánh nặng của người chỉ huy. Chắc chắn cô thấy được phép thuật đe dọa các Vương quốc thế nào? Ta cho cô một ví dụ. Ta đã nhiều lần tìm câu thần chú bảo vệ lãnh thổ. Nhưng chắc chắn sẽ có kẻ tìm được cách lách luật và cũng có kẻ tìm cách lừa tiền cả quý tộc lẫn dân thường. Vậy cô nghĩ vì sao ta phải cẩn trọng hạn chế sử dụng pháp thuật trong Vương quốc?”

“Vì ông sẽ gặp nguy.”

“sai! Cô hoàn toàn sai. Không gì đe dọa được ta. Không ai và không một cái gì. Nhưng những pháp sư là những kẻ đe dọa sự bình yên cho vương quốc và ta sẽ không dung thứ cho chúng. Một khi ta buộc tất cả các pháp sư trên thế giới thực hiện luật, hòa bình và trật tự sẽ được thiết lập. Không một con người hay người lùn nào phải e dè thần tiên. Chúng ta không cần núp dưới bóng các Kỵ sĩ. Những kẻ bình thường không còn phải tôn thờ kẻ có pháp thuật. Alagaësia sẽ thay đổi, và với sự an toàn mới thiết lập này, chúng ta sẽ xây nên một tương lai hoành tráng hơn, và cô có thể trở thành một phần trong đó.

“Phục tùng ta, Nasuada và cô sẽ có cơ hội thấy sự kiến tạo thế giới này – một thế giới con người dựa vào sức mạnh cơ bắp và ý chí chứ không phải phép thuật. Con người có thể tập luyện để khỏe mạnh và rèn luyện ý chí nhưng không phải ai sinh ra cũng có khả năng dùng phép. Như ta đã nói, phép thuật thiếu tính công bằng và vì sự tốt

đẹp, ta sẽ hạn chế khả năng của các pháp sư.”

Cô nhìn những đường kẻ trên trần nhà và cố lơ lảo đi. Lão nói rất nhiều thứ giống với suy nghĩ của cô. Lão đúng: pháp thuật là năng lực có sức hủy diệt thế giới này nhất, và nếu ban hành điều luật hạn chế dùng pháp thuật, Alagaësia sẽ trở nên tốt hơn. Cô ghét phải thừa nhận không có gì có thể ngăn Eragon khỏi...

Xanh. Đỏ. Những màu sắc đan xen trên thảm. Cơn đau nhói. Cô tuyệt vọng cố tập trung vào những thứ khác. Dù cô có nghĩ gì thì thứ đó cũng không tồn tại.

“Cô cho ta là quỷ dữ. Cô nguyên rửa tên ta và tìm cách hạ bệ ta. Nhưng hãy nhớ, Nasuada: ta không khơi mào chiến tranh và ta không chịu trách nhiệm cho những kẻ chết trong trận chiến ấy. Ta không phải kẻ khơi mào. Cô cơ. Ta giành thời gian nghiên cứu, nhưng Varden cứ cố lấy cặp quả trứng của Saphira khỏi kho báu của ta và cô cũng những kẻ đồng bọn của cô phải chịu trách nhiệm cho cảnh đầu rơi máu chảy. Cô là kẻ đã reo rắc tang thương trên miền đất này, chứ không phải ta. Và giờ cô lại to mồm kêu ta sai! Nếu cô vào thăm những người nông dân, họ sẽ nói cho cô hay họ sợ nhất là Varden. Họ sẽ nói cho cô nghe họ trông mong binh lính của ta bảo vệ họ thế nào và họ hy vọng Triều đình sẽ đánh bại Varden và mọi chuyện lại trở về như cũ thế nào.”

Nasuada liếm môi. DÙ cô biết sự cứng đầu của mình sẽ phải trả giá thế nào nhưng cô vẫn nói, “Tôi thấy ông phản biện quá nhiều...Nếu sự thịnh vượng là mối quan tâm chính của ông, vậy ông nên đầu hàng Varden từ hàng tuần trước, thay vì để quân đội đi lại lung tung. CHỈ có khả năng ông không chắc chắn như ông đang giả bộ. Hoặc ông sợ thần tiên sẽ chiếm lại Urû'baen khi ông bỏ đi?” Như một thói quen. Cô nói về Varden như thể cô chỉ là một người bình thường nghe danh về họ thôi vậy.

Galbatorix nhúc nhích và cô biết hẳn định đáp lời nhưng cô chưa nói xong.

“Và Urgal nữa chứ? Ông không thể thuyết phục tôi rằng mục đích khi xóa sổ cả một giống loài là để xoa dịu nỗi đau khi mất đi con

rồng đầu tiên. Ông có câu trả lời không, kẻ Phản bội?...Giờ nói cho tôi nghe về những con rồng đi. Giải thích vì sao ông giết hại quá nhiều khiến chúng gần như lâm vào tuyệt diệt. Và cuối cùng, hãy giải thích cách ông dùng các Eldunari một cách sai trái đi.” Trong cơn giận dữ, cô để cho mình nói ra một điều. “Ông đã buộc họ cúi mình làm theo những gì ông muốn. Ông sai, ích kỷ và thêm khát quyền lực.”

Galbatorix đánh giá co một lúc. Sau đó cô thấy hấn khoanh tay. “Ta nghĩ sắt đủ nóng rồi. Murtagh, nếu người có thể...”

Cô nắm chặt tay, móng tay chọc vào da, không khống chế nổi cơ bắp đang run lên. Một trong những thanh sắt chạm vào vành lò than khi Murtagh kéo nó ra. Hấn đối mặt với cô, và cô không thể không nhìn chăm chăm vào đầu sắt nóng đỏ. Sau đó cô nhìn vào mắt Murtagh. Cô thấy sự tội lỗi và đau đớn trong đó, cô cũng cảm nhận nỗi buồn đang dâng lên trong cô.

Chúng ta thật ngốc, cô nghĩ. Những kẻ ngốc đáng thương yếu đuối.

Sau đó, cô không còn sức mà nghĩ và thế là cô làm theo tiến trình cũ, bám vào đó mà sống như một người chết đuối bám lấy cọc.

Khi Murtagh và Galbatorix rời đi, cô quá đau đớn chỉ còn sức nhìn mông lung lên hoa văn trên trần nhà trong khi cổ không khóc. Cô đổ mồ hôi và run lấy bầy, như thể đang lên cơn sốt. Cô không thể tập trung vào một thứ trong vài giây. Cơn đau không hề thuyên giảm như khi cô bị cắt hay bị đâm tím; ngược lại, cơn đau tỉ lệ thuận với thời gian.

Cô nhắm mắt và tập trung thở chậm lại cho bình tĩnh.

Lần đầu tiên Galbatorix và Murtagh tới, cô rất dũng cảm. Cô chỉ bới họ và làm tất cả những gì có thể để khiến họ tổn thương. Nhưng, sau những màn tra tấn của Murtagh và Galbatorix, cô đã dần dần hết hứng phản kháng ra ngoài. Sắt nóng làm cô sợ hãi; dù những ký ức về nó thôi cũng đủ khiến cô muốn cuộn tròn lại thành một quả bóng nhỏ. Trong lần thăm thứ hai gần đây nhất, cô đã nói ít nhất có thể.

Cô đã cố thử xem có thực sự Galbatorix và Murtagh không lừa cô. Cô đã hỏi họ về những công việc Triều chính, những điều gián điệp đã báo cáo cô trừ những điều Galbatorix không tin rằng cô biết. Tới giờ, Galbatorix và Murtagh vẫn nói thật, nhưng cô không tin bất cứ điều gì nhà vua nói khi cô không có bằng chứng lão nói thật.

Cô không chắc về Murtagh. Khi đi cùng nhà vua, cô không tin những gì hắn nói, nhưng khi hắn tới một mình...

Vài giờ sau cuộc gặp mặt đầu tiên với Bao chúa Galbatorix – khi cô đã ngủ lơ mơ một lúc lâu – Murtagh tới một mình, mắt mờ và hơi thở có mùi rượu. Hắn đứng trước khối đá cô nằm, và hắn nhìn chăm chăm cô với biểu hiện lạ lùng, khiến cô không chắc hắn định làm gì.

Cuối cùng, hắn quy người bước tới bức tường gần nhất và trượt ngòi xuống. Hắn ngồi đó, bó gối lên gần ngực, mái tóc dài nhờn bóng của hắn che gần hết khuôn mặt, máu chảy ra từ đốt ngón tay phải. Sau vài phút, hắn cho tay vào trong áo choàng nâu O hắn vẫn mặc nguyên bộ đồ cũ chỉ có điều không đeo mặt nạ - và lấy ra một chai đá nhỏ. Hắn uống vài ngụm rồi bắt đầu nói.

Hắn nói còn cô nghe. Cô không còn lựa chọn nhưng cô không cho phép mình tin lời hắn. Lúc đầu thì không. Theo như những gì cô biết, những gì hắn nói và làm đều nhằm chiếm lòng tin của cô.

Murtagh bắt đầu bằng việc kể cho cô nghe về một người đàn ông tên Tornac, về tai nạn và vài lời khuyên Tornac cho hắn về một người đàn ông nên sống như thế nào. Cô không thể biết Tornac là bạn, kẻ tội bực, người họ hàng xa hay kết hợp của mấy thứ đó. Nhưng dù ông ta là gì, rõ ràng ông ta rất quan trọng với Murtagh.

Khi hắn kể gần hết hắn nói, “Galbatorix định giết cô. Lão biết Elva không bảo vệ cô nhưng trước, vì thế hắn quyết định giờ là thời khắc hoàn hảo để ám sát cô. Tôi chỉ tình cờ biết được kế hoạch đó; tôi tình cờ ben cạnh lão khi lão ra lệnh cho Bàn tay đen.” Murtagh lắc đầu. “Đó là lỗi của tôi. Tôi thuyết phục lão đưa cô tới đây. Lão thích nó; lão biết cô sẽ khiến Eragon đâm đầu vào rọ nhanh hơn... Nhưng chỉ có cách đó tôi mới cứu được cô... Tôi xin lỗi... Tôi

xin lỗi.” Và hấn vùi đầu vào cánh tay.

“Tôi thà chết còn hơn.”

“Tôi biết,” hấn nói bằng giọng khàn khàn. “Cô tha thứ cho tôi nhé?”

Cô không trả lời. Cô cảm thấy khó chịu. Vì sao hấn lại muốn cứu mạng cô, và hấn muốn cô làm gì cho hấn?

Murtagh không nói gì thêm. Sau đó, hấn kể cô nghe về lần hấn bị diễu tới trước Galbatorix, về việc lão đã không tin và ghen tị thế nào khi gặp con trai của Morzan, về những tên quý tộc muốn dùng hấn để chiếm được sự sủng ái của nhà vua, và niềm khao khát người mẹ hấn hầu như không nhớ mặt. Hai lần hấn nhắc tới Eragon và chửi cậu ta vì được định mệnh ưu ái. “Hấn sẽ không làm tốt nếu như chúng tôi đổi vị trí. Nhưng mẹ chúng tôi đã chọn hấn để đưa tới Carvahall, chứ không phải tôi.” Hấn vỗ lên sàn nhà.

Cô thấy toàn bộ màn diễn đều là tự khóc thương bản thân, là điểm yếu của hấn không có gì ngoài mong sự thương cảm từ cô cho tới khi hấn kể lại Cặp song sinh đã bắt hấn khỏi Farthen Dûr thế nào và chúng đã xử tệ với hấn thế nào trên đường tới Urû'baen, và Galbatorix đã tra tấn hấn thế nào. Hấn kể ra vài trò tra tấn còn tệ hơn của cô và, nếu thật sự có, khiến cô có chút thương cảm cho hấn.

“Tôi sống được là nhờ có Thorn...” Cuối cùng hấn thừa nhận. “Khi cu cậu nở ra vì tôi và chúng tôi kết nối...” hấn lắc đầu. “Tôi yêu nó. Sao lại không thể yêu nó chứ? Tôi yêu nó như Eragon yêu Saphira. Giây phút tôi chạm vào nó tôi đã lạc lối. Galbatorix dùng nó để chống lại tôi. Thorn mạnh hơn tôi. Nó chưa bao giờ từ bỏ. Nhưng tôi không thể trơ mắt nhìn nó chịu đau vì thế tôi đã thể trung thành với nhà vua, và sau đó...” Mũi Murtagh cong lên vì kinh sợ. “Sau đó, Galbatorix đi vào trong tư tưởng tôi. Lão biết mọi thứ về tôi, sau đó hấn biết tên thật của tôi. Giờ tôi là của lão...Mãi mãi.”

Sau đó hấn dựa đầu vào tường, nhắm mắt và cô thấy nước mắt chảy ra từ khóe mắt hấn.

Sau dần hấn đứng lên, khi bước về cửa, hấn dừng lại cạnh cô và chạm vào vai cô. Cô để ý móng tay hấn sạch sẽ và hồng hào, nhưng

không được chăm sóc kỹ lưỡng như gã cai ngục. Hấn nói gì đó bằng ngôn ngữ cổ và một lát sau, cơn đau của cô bay biến, dù vết thương vẫn như cũ.

Sau đó hấn rút tay thì cô nói. “Tôi không thể tha thứ...nhưng tôi hiểu.”

Nghe tới đó hấn gật đầu và đi mất, để lại cô phân vân không biết có phải mình đã tìm ra đồng minh mới không.

Chương 49

Cuộc nổi loạn nhỏ

*K*hi Nasuda đặt mình lên miếng đá, run lẩy bẩy và vã mồ hôi, cơ thể cô đau ê ẩm. cô ước Murtagh quay trở lại, giải phóng cô khỏi sự đau đớn tột cùng về thể xác lẫn tinh thần này.

cuối cùng cánh cửa dẫn tới buồng giam mở ra, cô không thể ngăn cản mình nghỉ ngơi, nhưng cô đã vô cùng thất vọng khi nghe thấy tiếng bước chân xáo trộn của gã cai ngục đang đi xuống cầu thang dẫn vào phòng

Gã đàn ông đậm người có bờ vai hẹp, lần trước khi gã xuất hiện, đã để mặc cho vết thương do cô gây ra chảy máu, rồi băng lại bằng 1 chiếc khăn tay. Khi hấn tháo cùm cho cô để đưa cô đi vệ sinh, cô đã cố gắng đoạt lấy con dao trên khay thức ăn, nhưng cô nhận ra mình không còn chút sức lực nào. Thay vì hành động, cô chấp nhận rằng mình phải cảm ơn sự giúp đỡ của hấn, và lần thứ hai, khen ngợi móng tay hấn. bộ móng tay ấy thậm chí còn sáng bóng hơn so với lần đầu tiên cô thấy và rõ ràng là hấn muốn cô thấy, bởi hấn luôn để tay ở nơi cô k với tới đc, nhưng lại nhìn thấy được.

Sau khi hấn cho cô ăn và rời đi, cô đã cố gắng ngủ, nhưng sự đau đớn của những vết thương làm giấc ngủ cứ chập chờn.

Mắt cô bừng tỉnh khi nghe thấy chốt cửa phòng giam mở ra.

Không phải là 1 lần nữa chứ! – cô nghĩ, và sợ hãi

Không phải sớm vậy chứ! Mình không thể nào chịu đựng được nữa, mình không đủ mạnh mẽ. sau đó cô tìm chế nổi sợ hãi và tự nhủ: không, đừng nói bất kỳ điều gì, bằng không mày sẽ bắt đầu tin họ mất. Mặc dù cô vẫn hoàn toàn kiểm soát ý thức và cảm xúc, cô cũng không thể ngăn quả tim cô đập loạn xạ. tiếng bước chân 1 ai đó vọng lại trong căn phòng, và Murtagh xuất hiện. Anh ta không đeo

mặt nạ, và trông có vẻ ủ rũ. Lần trước anh ta đã chữa lành vết thương cho cô, cảm giác khi thoát khỏi sự đau đớn, nó giống như là 1 điều hạnh phúc. Trong cuộc đời cô, chưa khi nào cô có cảm xúc mãnh liệt giống như khi mọi nỗi đau về tinh thần và thể xác được giải phóng.

Cô thở hỗn hển xúc động nói : “ cảm ơn”

Murtagh gật đầu, bước qua bức tường và ngồi xuống đúng nơi lần trước anh ta ngồi.

Cô nhìn anh trong phút chốc. da ở ngón tay anh đã lành trở lại. Anh xuất hiện với dáng vẻ nghiêm trang, dù ít nói và râu rĩ. Bộ quần áo lành lặn, giờ đây xuất hiện những vết sần, vết rách, và những miếng vá. Cô nhận ra một vài vết cắt ở mặt bên cánh tay áo.

Cô tự hỏi, có phải anh vừa trải qua 1 trận chiến.

“ Galbatorix có biết anh ở đây?”- cô hỏi.

“ có thể, nhưng tôi không tin lắm. Ông ta còn đang bận rộn với những người đàn bà. Hoặc là Ông ấy đang ngủ, bây giờ chẳng phải là nửa đêm sao. Tôi đã đặt 1 câu thần chú để không ai có thể nghe thấy chúng ta nói gì. Ông ấy có thể phá vỡ câu thần chú ấy, nhưng khi ấy, tôi sẽ biết”

“ chẳng may ông ta tìm thấy chúng ta”

Murtagh nhún vai

“ ông ta có thể tìm thấy chúng ta, nếu ông ta làm suy yếu sự phòng vệ của tôi “

“ đừng để ông ta làm điều đó. Anh mạnh mẽ hơn tôi, và anh không có thứ gì mà ông ta có thể uy hiếp. anh có thể chống lại ông ta, không như tôi....lực lượng Varden đang đến gần, các thần tiên cũng vậy, họ đang đến từ phương bắc. nếu anh có thể chịu đựng thêm 1 vài ngày, chúng ta sẽ có cơ hội....cơ hội giải phóng cho a”

“ cô không tin họ có thể làm được điều đó đúng k?”

Murtagh lại nhún vai

“.....và giúp tôi trốn thoát”

Một tràng cười lớn phát ra từ miệng Murtagh.

“ bằng cách nào? Tôi chẳng thể làm gì mà không có lệnh của

Galbatorix”

“ anh có thể nói lỏng dây trói cho tôi, và khi đi ra, hãy quên khóa cửa”

Môi trên anh ta nhếch lên, vẻ cười khinh bỉ : “ có 2 người đàn ông canh gác ngoài kia, và có những sự phòng vệ được thiết lập trong căn phòng này, cảnh báo cho Galbatorix nếu có 1 tù nhân nào trốn thoát. Cũng có hàng trăm binh lính từ đây cho đến cánh cổng gần nhất. Cô chắc hẳn là rất may mắn nếu đến được tiền sảnh”

“có thể, nhưng tôi muốn thử”

“cô sẽ tự giết chết bản thân mình”

“ giúp tôi, nếu a muốn, a có thể đánh lừa sự phòng vệ của lão”

“ tôi không thể. Lời thề không cho phép tôi dùng phép thuật chống lại lão”

“thế còn những người lính, hãy nghĩ đi? Nếu anh cầm chân chúng đủ lâu để tôi tới được cánh cổng, tôi có thể ẩn nấp trong thành phố, và sẽ không còn là vấn đề nữa khi Galbatorix biết.....”

“ thành phố này là của ông ta. Ngoài ra, dù cô đi đâu, ông ấy cũng có thể tìm ra cô chỉ bằng 1 câu thần chú. Cách duy nhất cô có thể an toàn là cách xa nơi đây trước khi lão biết, nhưng cô không thể làm được điều ấy, thậm chí ngay cả khi cô bay trên lưng rồng”

“ phải có cách nào đó”

“ nếu có....” Anh ta cười chua xót và nhìn xuống “thì là đừng nghĩ đến nó nữa”

Thất vọng, cô nhìn chăm chăm lên trần nhà trong giây lát. “ ít nhất, hãy cởi những cái cùm cho tôi”

Anh ta thở dài.

“ như thế tôi có thể đứng dậy” – cô nói “ tôi ghét phải nằm trên tảng đá này và ngược nhìn anh, nó làm tôi mỏi mắt”

Anh ta lưỡng lự, rồi sau đó đứng dậy, lại gần phiến đá, và bắt đầu tháo những dây trói xung quanh cổ tay và cổ chân cô : “ đừng nghĩ cô có thể giết tôi”-anh ta thì thầm “ cô không thể”

Ngay khi cô được tự do, anh ta trở lại vị trí ban đầu, ngồi trên sàn nhà, nhìn chăm chăm vào khoảng không. Cô nghĩ, đó là cách anh ta

thủ dành cho cô 1 chút riêng tư khi cô ngồi dậy và dùng đưa chân qua 1 bên phía đá. Quần áo cô rách tả tơi, và thật khó để che kín toàn bộ thân thể.

Sàn nhà bằng đá cẩm thạch thật lạnh lẽo dưới bàn chân cô, khi cô lại gần Murtagh và ngồi xuống bên cạnh anh. Cô vòng 2 tay ôm lấy mình, vẻ dịu dàng thùy mị.

“ Tornac có phải là người bạn từ thuở thiếu thời duy nhất của anh?” – cô hỏi.

Murtagh vẫn không nhìn về phía cô. “ không, nhưng anh ấy còn thân thiết hơn cả cha tôi. anh ấy dạy dỗ rồi, dỗ dành tôi.... Mãng mỗ tôi khi tôi quá kiêu ngạo, và cứu tôi khỏi những điều ngớ ngẩn do chính tôi tạo ra, rất nhiều lần, nhiều hơn cả những gì tôi có thể nhớ được. nếu anh ấy còn sống, anh ấy hẳn sẽ đập tôi vài phát cho đến khi tôi choáng váng như 1 thàng say hôm nọ”

“ anh nói anh ấy đã chết khi anh chạy trốn khỏi Ure'bean?”

Anh ta cười hớ hớ: “ tôi đã nghĩ là tôi thông minh. Tôi đã hối lộ 1 tên lính gác để hẳn bỏ ngõ 1 bên cổng. chúng tôi định trốn ra khỏi thành phố trong bóng đêm, và chúng tôi tin rằng, khi Galbatorix biết được chuyện gì xảy ra, thì đã quá muộn để bắt chúng tôi lại. ông ta đã biết ngay từ đầu. nhưng bằng cách nào, tôi không rõ, tôi đoán ông ta đã bói cầu tôi mọi lúc. Khi tôi và Tornac qua khỏi cánh cổng, những người lính đã chờ chúng tôi ở đó. Họ được lệnh mang chúng tôi về, không trầy xước, nhưng chúng tôi đã chiến đấu, và 1 trong số họ đã giết Tornac. Kiếm sĩ tài ba nhất trong vương quốc đã ngã xuống bằng 1 con dao từ sau lưng”

“ nhưng Galbatorix đã để anh thoát”

“ tôi nghĩ ông ấy cho rằng chúng tôi sẽ không chiến đấu. Ngoài ra, đêm đó, Galbatorix đã bị thu hút đến 1 nơi nào đó”

Nasuda cau mày khi nhìn thấy nụ cười khékh trên khuôn mặt Murtagh

“ tôi đã tính thời gian” – anh ta nói. “ đó là khi lũ Ra'zac xuất hiện tại thung lũng Palancar, tìm quả trứng của Saphira. Và cô thấy đấy, Eragon đã mất người cha dượng của mình, gần như cùng lúc

khi tôi đánh mất Tornac. Số phận thật là hài hước, cô có nghĩ vậy không?”

“ phải.....nhưng Galbatorix có thể bói cầu anh, và sao lão không theo dõi anh, và mang anh về Ure’bean sau đó?”

“ lão muốn chơi đùa với tôi, toi nghĩ vậy. tôi tới sống tại 1 trang trại của 1 người mà tôi tin là có thể tin tưởng được. và như những lần trước, tôi lại phạm sai lầm, dù tôi chỉ biết điều đó sau này, khi cặp song sinh mang tôi về. Galbatorix biết tôi ở đâu, và ông ta biết tôi vẫn còn tức giận về cái chết của Tornac, vì thế ông ta tạm để tôi ở lại điền trang, trong khi đang săn lung Eragon và Brom.... Tôi đã làm lão ngạc nhiên, tôi rời đi, và trong khi lão đang tìm hiểu sự biến mất của tôi, tôi đã đến Dras_Leona. Đó là lý do tại sao Galbatorix đến Drax-Leona. Đó không phải là để trừng phạt bá tước Tabor vì hành động của ông ta, mặc dù lão đã làm thế- mà là để tìm tôi. Nhưng ông ta đã đến trễ. Khi ông ta đến Dras-leona, tôi đã gặp Eragon và Saphira, và trên đường đến Gil’ead”

“ tại sao anh lại rời đi?” – Nasuda hỏi

“ Eragon chưa từng kể cho cô nghe sao, bởi vì...”

“ không, không phải Dras-leona. Tại sao anh lại rời khỏi điền trang đó? Anh an toàn ở đó, hoặc anh cũng đã cho là vậy. vậy tại sao anh lại rời đi?”

Murtagh im lặng trong giây lát. “ tôi muốn tra thù Galbatorix, và tôi muốn tạo nên tên tuổi cho mình, hoàn toàn tách biệt với tên tuổi của cha tôi. Toàn bộ cuộc đời tôi, mọi người nhìn tôi với ánh mắt khác biệt, vì tôi là con trai của Morzan. Tôi muốn mọi người tôn trọng tôi vì những việc tôi làm, chứ không phải vì cha tôi” Murtagh quay lại nhìn Nasuda, một cái nhìn thoáng qua ngoài tầm mắt “ tôi cho rằng tôi có những gì tôi muốn, nhưng lại 1 lần nữa, số phận thật là nực cười”

Cô tự hỏi liệu còn ai trong số những quần thần của Galbatorix mà hẳn quan tâm tới, và rồi cô quyết định, đây là 1 đề tài hết sức nguy hiểm để nói đến.

Vì thế, cô hỏi “ Galbatorix có biết nhiều về Varden?”

“ tất cả, nhiều hơn những gì tôi có thể nói. Ông ta có nhiều gián điệp hơn cô tưởng”

Cô thắt chặt vòng tay quang bụng khi bụng cô sôi lên. “ anh có biết làm thế nào giết được Galbatorix không?”. “ một con dao, 1 thanh kiếm, một mũi tên. Thuốc độc. phép thuật. tất cả những cách thông thường. vấn đề là lão có quá nhiều những câu thần chú bảo vệ, không ai hay 1 thứ gì có thể làm hại lão. Eragon may mắn hơn mọi người. Lão không muốn giết cậu ấy, và vì thế, cậu ấy có nhiều cơ hội tấn công lão hơn những người khác. Nhưng dù Eragon có tấn công lão cả trăm lần, Eragon cũng sẽ không tìm ra cách nào vượt qua được sự phòng vệ của lão”

“ mọi câu đố đều có lời đáp, và mọi con người đều có điểm yếu” Nasuda khẳng định. “ lão có yêu bất kỳ ai trong số những người đàn bà của lão”

Vẻ mặt của Murtagh trả lời cho cô tất cả. sau đó anh ta nói “ có quá tệ không nếu Galbatorix tiếp tục làm vua? Thế giới mà ông ta mong muốn là 1 thế giới tốt đẹp. nếu ông ta đánh bại Varden, toàn cõi Alagaesia sẽ hòa bình. Ông ta sẽ đặt dấu chấm hết cho sự lạm dụng phép thuật, thần tiên, người lùn và cả con người sẽ không còn lý do để căm ghét lẫn nhau. Còn gì hơn nữa, nếu Varden thất bại, tôi và Eragon sẽ ở bên nhau như anh em. Còn nếu Varden thắng, điều đó có nghĩa là tôi và Thorn phải chết. chẳng phải vậy sao”

“ ồ, thế còn tôi” – Nasuda hỏi “ nếu Galbatorix thắng, tôi sẽ thành nô lệ và phục tùng mọi mệnh lệnh mà ông ta muốn à?” Murtagh từ chối trả lời, nhưng cô thấy cơ trên cánh tay anh căng lên “ anh không thể từ bỏ, Murtagh”

“ tôi còn lựa chọn nào khác không” anh ta hét lên, âm thanh vọng khắp căn phòng.

Cô đứng dậy và nhìn chăm chăm vào anh. “ anh có thể chiến đấu. nhìn tôi đây....nhìn tôi đây”.

Anh ta miễn cưỡng nhìn lên.

“ anh có thể tìm cách chống lại hắn. đó là điều anh có thể làm. Ngay cả khi lời thề chỉ cho anh 1 sự phản kháng nhỏ nhất. 1 sự phản

kháng nhỏ nhất cũng có thể trở thành sự sụp đổ của lão” cô nhắc lại câu hỏi của anh để nhấn mạnh “ anh còn sự lựa chọn nào khác không? Anh có thể trải qua cảm giác cùng cực, khốn khổ và vô dụng trong phần đời còn lại của anh. Anh có thể để Galbatorix biến anh thành 1 con quái vật. hoặc anh có thể chiến đấu.” cô chìa rộng cánh tay cho anh thấy những vết bỏng “ anh có muốn làm tôi bị thương không?”

“ không” – anh ta la lên.

“ vậy thì hãy chiến đấu đi. Anh phải chiến đấu, hoặc anh sẽ mất tất cả mọi thứ của anh, cả Thorn”. Cô giữ nguyên vị trí, trong khi anh bật dậy trên đôi chân của mình, uyển chuyển như 1 con mèo, tiến lại phía cô đến khi chỉ còn cách vài centimet. 2 hàm răng nghiến chặt, trong khi anh nhìn trừng trừng về phía cô, thở dồn dập qua lỗ mũi. Cô nhận thấy cảm xúc của anh ta, thứ mà cô đã nhiều lần nhận thấy trước kia. Đó là dáng vẻ của 1 người đàn ông có niềm kiêu hãnh bị xúc phạm, người muốn tấn công bất ngờ kẻ đã xúc phạm anh ta. Thật là nguy hiểm khi thúc giục anh ấy, nhưng cô biết cô phải làm vậy, vì cô có thể sẽ không có cơ hội làm lại điều đó.

“ nếu tôi có thể tiếp tục chiến đấu” – cô nói “ anh cũng có thể”

“ quay lại tảng đá”- anh ta nói 1 cách gay gắt.

“ tôi biết anh không phải kẻ nhát gan. Chết vinh quang còn hơn làm 1 tên nô lệ cho 1 kẻ như Galbatorix. Ít nhất anh cũng có thể làm được vài điều tốt đẹp, và tên anh sẽ được nhắc đến như là thước đo cho lòng tốt và sự tử tế sau khi anh chết”

“ quay lại tảng đá” anh ta gầm lên, tóm lấy cô bằng tay và kéo lê cô về phía phiến đá.

Cô để cho anh đặt cô lên phiến đá, buộc dây trói quanh cổ tay và cổ chân cô, thít chặt dây da quanh đầu cô. Sau khi làm xong, anh đứng lại nhìn cô. Ánh mắt đen hoang dại, mọi đường nét trên cơ thể anh như sợi dây thừng được kéo căng ra.

“ anh phải quyết định rằng anh có sẵn sàng mạo hiểm cả mạng sống để cứu lấy chính mình hay không? – cô nói “ cả anh và Thorn, và anh phải quyết định ngay bây giờ, khi vẫn còn thời gian. Hãy hỏi

chính bản thân mình, điều gì Tornac muốn anh làm?”

Không trả lời, Murtagh đặt bàn tay phải lên ngực cô, bàn tay ấm áp chạm vào da thịt cô. Sự tiếp xúc làm cô ngừng thở trong giât lát vì bất ngờ.

Sau đó, gần như là thì thầm, anh ta bắt đầu nói bằng cổ ngữ. những từ ngữ lạ lung trôi ra từ miệng anh ta, làm cô chưa bao giờ thấy sợ hãi như vậy. anh ta nói điều gì đó trong vài phút. Và khi anh dừng lại, cô không thấy có gì khác biệt, không có điềm lạnh hay điềm dữ nào cả.

Không khí lạnh ùa vào ngực cô khi Murtagh bỏ bàn tay ra. Anh lùi lại, và bước qua cô về phía cửa. Nasuda lập tức gọi a để hỏi về điều mà anh vừa làm, anh dừng lại và nói “ nó sẽ bảo vệ cô khỏi mọi đau đớn, nhưng cô phải giả vờ, bằng không, Galbatorix sẽ phát hiện ra những gì tôi đã làm”

Và rồi anh bước đi.

“ cảm ơn” – cô nói thầm trong căn phòng trống. Cô dành nhiều thời gian để suy nghĩ về cuộc trò chuyện của họ. có vẻ như Galbatorix không nghe thấy những gì họ nói với nhau, cũng có thể là có. Tất cả đều có thể xảy ra. và rồi cô thấy tiếc thương cho anh, dù trong sâu thẳm tâm hồn, a có là người tốt hay xấu. Cô nghĩ về vua Hrothgar, người giống như chú cô từ khi cô còn nhỏ, và làm sao Murtagh có thể giết ông ở cánh đồng cháy. Và cô nghĩ về tuổi thơ của Murtagh, cũng như những khó khăn mà anh đã trải qua. Làm sao anh có thể để Eragon và Saphira tự do khi anh dễ dàng bắt được họ mang về Ure'bean.

Cho dù anh đã từng là 1 người chính trực và đáng tôn trọng, thì giờ đây việc anh bị ép buộc phục tùng có thể hủy hoại cuộc đời anh.

Cuối cùng, cô quyết định bỏ qua quá khứ của anh, và sẽ chỉ phán xét anh trên những hành động mà anh làm ở hiện tại. Là tốt hay xấu, hay là cái gì đó ở giữa, anh vẫn là 1 đồng minh lớn, và cô sẽ cần sự giúp đỡ của anh nếu có. Và nếu anh sai, đối với cô sẽ không thể còn điều gì tồi tệ hơn bây giờ được nữa. còn nếu anh đúng, cô có thể trốn khỏi Ure'bean, và đó là sự mạo hiểm đáng giá.

Khi không còn bị những nỗi đau hành hạ, cô ngủ ngon lành 1 giấc dài và sâu, đó là lần đầu tiên cô ngủ ngon lành từ khi bị bắt đến Ure'bean. Cô tỉnh dậy, thấy hy vọng nhiều hơn trước. và lại nằm xăm xoi những hình vẽ trên mái nhà. Đường kẻ nhỏ màu xanh mà cô dõi theo làm cô để ý thấy 1 hình vẽ màu trắng nằm ở 1 góc của phiến đá mà trước đây cô không hề nhìn thấy. mất 1 lúc cô mới nhận ra chỗ mất màu ấy là do 1 mảnh vỡ nhỏ rơi xuống.

Khung cảnh làm cô thấy thích thú, chúng thật ngộ nghĩnh, và cô có phần thoải mái khi biết rằng căn phòng hoàn hảo của Galbatorix thực sự không phải là hoàn hảo, và dù lão có khoe khoang thế nào, lão cũng không phải là người biết hết mọi điều và không phải không bao giờ phạm sai lầm.

Cánh cửa phòng giam lại mở ra, là tên cai ngục, và cô đoán là hắn mang bữa trưa đến. cô hỏi hắn là cô có thể ăn trước khi hắn dựng cô dậy được không, vì cô đói và muốn ăn hơn bất kỳ việc gì khác, mặc dù đó không hoàn toàn là sự thật. đáp lại yêu cầu của cô, hắn đồng ý, và dù không nói lời nào, hắn cười nhe hàm răng gớm giếc như bò cào ra, ngồi xuống bên thành của phiến đá. Khi hắn đút những thìa cháo nóng vào miệng cô, đầu óc cô đang suy nghĩ để lên kế hoạch cho 1 điều bất ngờ, mà cô biết là cô chỉ có 1 cơ hội duy nhất để thành công.

cô thấy thật buồn nôn và khó nuốt những thứ đồ ăn nhạt nhẽo. tuy nhiên, cô kìm nén, và khi bát cháo hết, cô đã no, thì cô đã sẵn sàng.

Gã này luôn luôn đặt khay thức ăn trên bệ tường phía xa, gần chỗ Murtagh ngồi, và có lẽ khoảng cách từ cửa đến nhà vệ sinh là vài mét/

Khi được tháo cùm, cô trườn khỏi phiến đá. Gã cai ngục với tay định tóm lấy tay trái cô, nhưng cô nâng tay lên, và bằng giọng ngọt ngào nhất có thể “tôi có thể tự đứng dậy, cảm ơn anh”

Gã cai ngục lưỡng lự, hắn lại mỉm cười và 2 hàm răng lại chạm vào nhau như thế nói: “được thôi”

Họ tiến tới nhà vệ sinh, cô đi trước, hắn theo sau. Khi bước được 3

bước, cô cố tình xoay chân phải và giả vờ vấp ngã. Gã cai ngục la lên và cố đỡ lấy cô. Hấn quá chậm, và những ngón tay thô kệch của gã túm lấy ngay phía trên cổ cô, cô thoát được.

Cô ngã sòng xoài trên cái khay thức ăn, làm vỡ cái bình vẫn còn 1 ít rượu, và làm cái bát bằng gỗ lăn long lóc trên sàn nhà. Như kế hoạch, cô chống tay phải xuống, và ngay khi thấy cái khay bên dưới mình, cô lần mò tìm lấy 1 cái thìa kim loại.

“ ah” – cô kêu lên vẻ đau đớn, rồi quay lại nhìn gã cai ngục, vẻ rất khó chịu “ có lẽ tôi chưa thực sự khỏe” – cô nói, và nở 1 nụ cười xin lỗi. ngón cái chạm vào cái thìa, cô túm lấy nó khi gã cai ngục kéo tay trái cô để cô đứng dậy.

Hấn nhìn cô từ trên xuống dưới, nhăn mũi vẻ khó chịu về cái váy ướt đẫm rượu vang. Trong khi đó, cô vòng tay ra sau, nhét cái thìa vào cái lỗ gần cạp quần. rồi cô đưa tay lên, như thể cô không cảm gì hết.

Gã cai ngục càu nhàu, túm lấy tay cô, đưa cô vào nhà vệ sinh. Khi đã vào phòng, cô xoay người lại, hướng về phía cái khay, thì thầm.

Ngay sau khi đóng cửa, cô lấy cái thìa ra khỏi gấu quần, ngang miệng khi cô giật những sợi tóc dài nhất ở phía sau đầu. nhanh hết mức có thể, cô kẹp 1 đầu búi tóc ở tay trái, và lăn trụng trên đùi bằng tay phải, bện chúng thành 1 đoạn dây.

Cô thất vọng vì nhận ra đoạn dây quá ngắn. long ngóng và vội vàng, cô bỏ 1 đầu của sợi dây ra và vắt chúng trên sàn nhà.

Cô giựt 1 búi tóc khác và tết thành 1 sợi dây thứ 2, sau đó bỏ ra giống sợi đầu tiên.

Biết rằng mình chẳng còn bao nhiêu thời gian, cô để chúng lên đầu gối và nối 2 búi tóc lại với nhau.

Sau đó cô lấy cái thìa từ trong miệng ra, buộc nó vào chân trái bằng sợi dây mỏng mảnh đó, để quần áo che đi.

Cô phải buộc vào chân trái, vì Galbatorix luôn ngồi ở phía bên phải cô.

Cô đứng dậy, kiểm tra lại để đảm bảo đã giấu kín cái thìa, và đi thử vài bước để chắc là nó sẽ không rơi ra.

Xong việc, cô thở dài. Bây giờ cô phải trở lại phiên đá mà không để gã cai ngục biết được những gì cô vừa làm.

Gã cai ngục đứng chờ cô mở cửa nhà vệ sinh. Hắn cau có nhìn cô, đôi long mày thưa thớt xúm lại, tạo thành 1 đường ngang thẳng trên mặt.

“ cái thìa” – hắn nói, ngẫu nhiên từng từ như thể đó là món củ cải linh như.

Cô hát cầm chỉ về phía cầu tiêu.

Hắn quắc mắt. bước vào nhà vệ sinh, kiểm tra trần, tường, sàn nhà và tất cả những thứ còn lại trước khi quay trở ra. Hắn nghiêng 2 hàm răng, vò đầu bứt tai vẻ buồn rầu và đau đớn – cô nghĩ vậy – vì cô đã ném cái thìa đi. Cô nên tử tế với hắn, và cô biết 1 hành động khiêu khích nhỏ thôi cũng có thể làm hắn bối rối và tức giận.

Cô khựng lại khi gã để tay lên đầu cô, lùa ngón tay vào tóc cô, đẩy cô tiến về phía trước. khi không tìm ra cái thìa, mặt hắn dài thượt ra. Hắn túm lấy tay cô, lôi cô về chỗ phiên đá, và trói cô lại.

Sau đó hắn lấy cái khay, ra khỏi phòng vẻ rầu rĩ ủ rũ.

Cô đợi đến khi hắn đi hẳn, dùng ngón tay trái, cố gắng từng tí từng tí một, kéo cạp quần lên

Một nụ cười rạng rỡ xuất hiện trên khuôn mặt cô khi cô chạm được ngón tay trở vào cái thìa. Giờ, cô đã có 1 thứ vũ khí.

Chương 50

Đỉnh Núi Của Băng Và Tuyết.

*K*hi những vệt sang mờ nhạt đầu tiên lộ ra, tạo thành những đường kẻ dọc theo mặt biển gợn sóng, chiếu sáng những con sóng lơ mờ, tạo nên vẻ lấp lánh như pha lê. Eragon tỉnh giấc, nhìn về phía tây bắc, tò mò nhìn những tia nắng lộ ra từ những đám mây, tạo thành những hình ảnh trong không gian.

Những gì Eragon thấy khiến người ta phải bối rối. những đám mây che phủ gần nửa đường chân trời, và đám mây trắng lớn nhất nhìn cao như đỉnh của rặng Bore, quá cao để Saphira có thể bay qua. Chỉ có bầu trời rộng mở ở phía sau, và họ có thể lạc đường, khi cơn bão đến gần.

“ chúng ta phải bay xuyên qua nó” – Glaedr nói, và Eragon thấy Sahira lo lắng.

“ tại sao không cố bay vòng qua” – Saphira hỏi.

Cả Saphira và Eragon đều nhận ra là Glaedr đã kiểm tra những đám mây. Cuối cùng ông rùng rùng nói : “ đương nhiên là ta không muốn người bay quá xa. Chúng ta vẫn còn quãng đường dài cần bay, và nếu người trở nên yếu...”

“ và thầy có thể cho con sức mạnh để bay”

“ hmph. Kể cả vậy, thì đó vẫn là điều cần trọng nhất trong số những việc liều lĩnh của chúng ta. Ta đã thấy những cơn bão như vậy trước kia. Nó lớn hơn con tưởng. để đi vòng qua nó, con sẽ phải bay rất xa, về phía tây, tới phía bên kia của Vroengard, và có thể sẽ mất 1 ngày mới tới được đất liền”

‘ khoảng cách tới Vroengard không quá xa” – Saphira nói.

“ không, nhưng gió sẽ làm chậm bước chúng ta, ngoài ra, linh tính của ta mach bảo, cơn bão sẽ mở rộng tới tận hòn đảo. chỉ có 1 cách

là bay xuyên qua nó. Tuy nhiên, k cần thiết phải bay qua tâm bão. Con có thấy cái khe giữa 2 cái cột mây ở phía tây kia không?”

“ Có”

“ đi tới đó, và có thể chúng ta sẽ tìm được con đường an toàn để đi qua những đám mây”

Eragon túm chặt lấy yên khi Saphira nghiêng cánh trái, rẽ về phía tây, nhắm thẳng tới cái khe mà Glaedr đã nói đến. Eragon ngáp, dụi mắt khi Saphira bay là là, sau đó anh xoay người, lục tìm 1 quả táo và vài miếng thịt bò khô trong cái bao da đeo bên người.

Đó là 1 bữa sáng đạm bạc. nhưng anh không thấy đói lắm, và ăn nhiều vào bữa sáng khi đang bay trên lưng Saphira làm anh thấy buồn nôn.

Khi ăn, anh hết nhìn ngắm những đám mây, lại nhìn chăm chăm xuống mặt biển lấp lánh. Anh thấy lo lắng khi bên dưới họ toàn là nước, và như anh ước lượng, đất liền ít nhất cũng cách họ 50 dặm. anh rung mình khi tưởng tượng cứ chìm sâu, sâu dần vào long biển lạnh lẽo.

Anh tự hỏi, có cái gì dưới đáy biển. 1 suy nghĩ lóe lên trong đầu anh, anh có thể dùng phép thuật để du ngoạn và tìm hiểu dưới đáy biển. nhưng suy nghĩ ấy chả có gì thú vị. những vực nước quá tối và nguy hiểm, và anh cảm thấy, đây k phải là nơi anh nên khám phá. Tốt hơn là để kệ nó cho những sinh vật đã sống ở đó.

Khi trời sáng rõ, những đám mây rõ ràng là xa hơn nhiều so với những gì họ đã thấy, và như Glaedr nói, cơn bão lớn hơn nhiều những gì Eragon và Saphira tưởng tượng.

1 cơn gió nhẹ ngược chiều nổi lên làm đôi cánh Saphira trở nên nặng hơn, nhưng cô nàng vẫn tiếp tục hành trình.

Khi chỉ còn cách cơn bão 1 khoảng k xa, Saphira làm Eragon và Glaedr bất ngờ vì cô nàng lao xuống và bay là là ngay trên mặt biển.

Khi cô nàng lao xuống, Glaedr hỏi : “ Saphira, con định làm gì thế?”

“ con muốn biết” – cô ả nói – “và con muốn cho đôi cánh nghỉ ngơi chút ít trước khi bay vào những đám mây”

Cô ả bây là là mặt nước, cái bóng và hình phản chiếu dưới nước của cô nàng di chuyển cứ như 1 cặp bóng ma, 1 tối, 1 sáng. Sau đó cô nàng xoay cánh, đập mạnh 3 cái, hạ cánh ngay trên mặt nước. những con sóng ập vào cổ cô nàng khi ngực nó cày 1 đường xuống mặt biển, làm hành trăm bọt nước bắn tung tóe lên người Eragon.

Nước lạnh, nhưng sau 1 quãng thời gian dài bay trên cao, giờ không khí lại có cảm giác ấm hơn. Eragon cũng cởi bỏ áo choàng và găng tay.

Saphira gấp cánh lại, trôi bập bênh theo những con sóng. Người Eragon dính đầy những đám rong tảo. chúng phân nhánh như bụi rậm, dọc theo thân là những bong bóng nhỏ cỡ bằng quả nho.

Phía xa, ở trên cao là những đàn hái âu trắng, với chấm đen ở đầu cánh, đang bay ra từ những đám mây khổng lồ.

Cảnh sắc càng làm Eragon lo lắng, những con chim biển khiến anh nhớ về cảnh tượng những con sói, những con hươu chạy toán loạn trong 1 đám cháy rừng ở Spine.

“ nếu khôn ngoan, chúng ta nên quay lại” - a nói với Saphira

“ nếu không ngoan, chúng ta nên rời Alagaesia và không bao giờ quay lại” - cô rồng đáp lại.

Uốn cong cái cổ, Saphira thọc đầu xuống nước, lắc lắc cái đầu và lưỡi thì thè ra thụt vào vài lần, như thể cô ả ném phải cái gì ghê ghê.

Sau đó Eragon cảm nhận được sự sợ hãi trong tâm trí con rồng già, Glaedr gầm lên trong tâm trí Eragon : “bay lên, nhanh, nhanh”.

Saphira không thắc mắc. nó xòe cánh, bay lên khỏi mặt nước, tạo thành những âm thanh như tiếng sấm.

Tiến về phía trước, eragon túm chặt lấy cái yên để k bị đổ về phía sau, cú đập cánh của Saphira làm nước bắn tung tóe, tạo ra 1 màn sương mù khiến Eragon chẳng nhìn thấy gì. Chàng dùng tâm trí để xem điều gì đã làm Glaedr hoảng hốt.

Từ dưới sâu, 1 cái gì đó đang tiến về phía Saphira nhanh hơn cả Eragon có thể tin được. Một thứ gì to lớn , lạnh lẽo..... và đói khát. Anh tìm cách làm nó sợ, tìm cách đuổi nó đi, nhưng sinh vật đó xa lạ và không nhân nhượng trước những nỗ lực của a.

Hết sức lạ lùng, ký ức của sinh vật đó như 1 cái hang không ánh sáng, trải qua hàng nghìn năm dưới đáy biển đóng băng, với những chuyến đi săn và bị săn.

Sự sợ hãi lớn dần, Eragon lần mò tìm thanh Brisingr, ngay khi Saphira bay vọt lên từ mặt nước.

“Nhanh lên, Saphira”. Anh hét lên.

Cô ả chậm chạp bay lên, đạt được vận tốc và độ cao, sau đó 1 cái vòi nước trắng xóa phun ra ngay phía dưới, và Eragon thấy 1 cặp hàm trắng xám. Cặp hàm đủ lớn để nuốt 1 con ngựa mà không cần phải nhai, với hàng trăm cái răng sáng bóng.

Saphira sợ hãi khi thấy những gì Erragon thấy, cô ả vòng đột ngột sang bên, để tránh cái miệng đang há hốc, đầu cánh rẽ xuống mặt nước. ngay sau đó, Erragon cảm thấy hàm con quái vật cắn lại. những cái răng nhọn hoắt đớp hụt đuôi Saphira trong gang tấc.

Trong Khi con quái vật rơi xuống nước, 1 phần cơ thể nó trở nên rõ ràng hơn. Cái đầu to và góc cạnh. 1 cái mào đầy xương mọc ra phía trên đôi mắt, và từ cái mào ấy, có những cái tua mà Eragon đoán nó phải dài hơn 6 feet. Cái cổ trông như 1 con rắn khổng lồ. thân hình nó trơn nhẵn, mạnh mẽ và nặng nề đến không tin nổi. 2 cái vây chèo 2 bên thân mình, quơ quơ trong không trung.

Con quái vật rơi xuống nước, và 1 luồng bụi nước khổng lồ bay lên. Trước khi những con sóng nhấn chìm con quái vật, Eragon nhìn vào đôi mắt nó, đôi mắt đen hướng về phía trước như 2 giọt nhựa đường. đôi mắt chứa đầy sự tức giận, căm ghét, và thất vọng khiến cho Eragon ước gì mình đang ở giữa sa mạc Hadarac.

Chỉ có ở đó, a mới cảm thấy an toàn trước những con quái vật già đói khát.

Tim đập thình thịch, Eragon nói lỏng thanh Brisngr, nằm thụp xuống cái yên rồng : “ cái quái gì vậy?”

Một Nidhwal – Glaedr nói.

Eragon nhăn mặt. chàng chưa từng nghe về nó trong cuốn Ellesmera. “ Nidhwal là cái gì vậy thầy?”

“ chúng hiếm khi được nhắc đến. chúng thuộc về biển cả cũng như

Fanghur thuộc về bầu trời. cả 2 đều là anh em của rồng. tuy nhiên vẻ bề ngoài lại rất khác nhau, giống Nidhwal gần với loài rồng hơn là những con Fanghur. Chúng cũng có 1 thứ tương tự như “ trái tim trong trái tim Eldunari” ở trong ngực, cho phép chúng lặn sâu dưới đáy biển trong khoảng thời gian dài”

“ chúng có thổi ra lửa không?”

“ không, nhưng giống như loài Fanghur, chúng cũng thường sử dụng sức mạnh ý trí để đánh bại con mồi, ý trí ấy mạnh hơn cả việc 1 con rồng khám phá ra sự sợ hãi của mình”

“ chúng có thể ăn thịt chính đồng loại mình” – Saphira nói.

“ đối với chúng, chúng ta không phải đồng loại” – Glaedr nói – “ tuy nhiên chúng ăn thịt chính đồng loại mình, và đó là lý do khiến chúng còn lại rất ít. Chúng không có hứng với bất kỳ việc gì xảy ra ngoài lãnh thổ của chúng, và tất cả mọi lỗ nọc liên lạc với chúng đều thất bại. phải mất vài ngày bay từ đất liền, tới vùng biển sâu nhất, mới tìm thấy chúng. Và chúng có vẻ đã tảo bạo và liều lĩnh hơn kể từ thời kỳ suy tàn của kỵ sĩ.”

Eragon rung mình khi nhớ lại cảm giác khi xâm nhập vào tâm trí Nidhwal. “ tại sao thầy hay Orimis chưa bao giờ chỉ cho bọn con về chúng?”

“có rất nhiều thứ ta không dạy con, Eragon. Chúng ta không có quá nhiều thời gian, và tốt nhất là dạy con làm sao chống lại được Galbatorix, chứ không phải là 1 sinh vật sống trong bóng tối ở 1 vùng đất chưa được khám phá của Alagaesia”.

“ vậy còn có thứ gì tương tự như Nidhwal mà chúng con chưa biết không?”

“ 1 vài”

“ thầy sẽ nói cho bọn con chứ ah. Ebrithil?” – Saphira hỏi.

“ chúng ta thỏa thuận thế này nhé, Saphira và Eragon. Cho ta 1 tuần, và nếu sau 1 tuần, chúng ta vẫn sống sót và tự do, ta sẽ rất vui lòng dành 10 năm tiếp theo để dạy cho các con về từng giống loài 1 mà ta biết, bao gồm cả vô số những loài côn trùng. Nhưng từ giờ đến lúc đó, hãy tập trung vào nhiệm vụ trước mắt đã. Các con có đồng ý

k?”

Eragon và Saphira miễn cưỡng đồng ý, và họ không còn bàn luận về chúng nữa.

Những cơn gió ngược chiều ngày càng mạnh dần khi họ tới gần cơn bão, làm Saphira chỉ bay được 1 nửa tốc độ bình thường của cô ả. Những cơn gió mạnh làm cô nàng lắc lư, và thi thoảng làm cô ả khựng lại trong phút chốc. khi những cơn gió giật mạnh, mặt biển cuộn sóng, như những vảy cá bạc trắng xóa.

Từ khi trời sáng, những đám mây càng lúc càng lớn và tụ lại gần. nhìn chúng thật đáng sợ. ở phía dưới, chúng có màu đen và đỏ tía, nối với 1 mặt biển bằng 1 màn mưa như thể 1 cái dây rốn.

Cao hơn phía trên, những đám mây có màu bạc sẫm, trong khi phía trên cùng là 1 màu trắng hoàn toàn trong trẻo, và vững chắc như sườn của dãy Tronjheim. Nhìn về phía bắc, qua tâm cơn bão, những đám mây tạo thành hình 1 cái đe bằng phẳng khổng lồ, hiện ra mờ mờ, như thể các vị thần đang muốn tạo ra 1 thứ dụng cụ gì đó kỳ lạ và ghê gớm.

Khi Saphira bay vọt lên, vào giữa 2 cột mây khổng lồ, nhìn cô ả không khác gì một hạt bụi. mặt biển biến mất, và phía dưới họ chỉ còn 1 tấm đệm mây. Những cơn gió ngược trở nên nhẹ hơn, nhưng lại đổi hướng liên tục và xoáy tròn mà không có 1 phương hướng cụ thể nào. Eragon nghiến chặt 2 hàm răng để chúng khỏi va vào nhau, dạ dày anh muốn ói khi Saphira lao xuống 12 feet và rồi ngay tức khắc bay thẳng lên trên 20 feet.

Glaedr nói : “ con đã bao giờ bay trong những cơn bão, ngoại trừ lần gặp cơn bão giữa thung thũng Palancar và Yazuac chưa?”

“ chưa” – Saphira trả lời, ngắn gọn và đầy lo lắng.

Glaedr dường như mong chờ câu trả lời đó, và không hề do dự, ông bắt đầu giảng giải cho Saphira về sự phức tạp khi định hướng những đám mây khổng lồ. “ tìm kiếm mọi sự chuyển động và ghi nhận mọi sự sắp đặt xung quanh con” - ông rồng già nói, “ dựa vào chúng, con có thể tìm được nơi nào gió mạnh nhất, và hướng gió”

Những gì Glaedr nói, Saphira đều biết, nhưng khi Glaedr nói, thái

độ bình tĩnh của ông làm yên lòng cả Saphira và Eragon. Nếu có bất kỳ sự sợ hãi nào trong tâm trí con rồng già, nó sẽ làm họ nghi ngờ chính bản thân mình, và có lẽ Glaedr nhận thức được điều đó.

1 đám mây bay lạc trước mặt Saphira. Thay vì né tránh, cô nàng lao thẳng vào như 1 mũi giáo xanh lấp lánh. Khi màn mây mù bao bọc lấy họ, gió trở nên im bật. Eragon nheo mắt, dùng 1 tay che mặt để chúng không bay vào mắt.

Khi bay ra khỏi đám mây, hàng triệu triệu những giọt nhỏ bám đầy trên cơ thể Saphira như thể kim cương trên những cái vảy rồng lấp lánh.

Saphira vẫn tiếp tục bay chuệnh choạng. đang bay cân bằng, bỗng 1 cơn gió đẩy cô ả sang 1 bên, hay nâng 1 cánh của nó lên, làm nó xoay tròn 180 độ.

Ngồi trên lưng rồng trong khi cô nàng chiến đấu với những cơn gió đổi chiều liên tục thực sự là mệt mỏi, và với Saphira, đó cũng là 1 nhiệm vụ cực khổ và khó chịu, và còn thấy khó khăn hơn khi biết rằng còn rất xa nữa mới đến đích. Nhưng cô nàng không còn sự lựa chọn nào ngoại trừ việc tiếp tục.

Sau 1 hay 2 giờ bay, họ vẫn chưa thoát ra được khỏi cơn bão. “ chúng ta phải đổi hướng” – Glaedr nói : “ chúng ta đã đi đủ xa về phía Tây. Và nếu chúng ta dám đương đầu với cơn bão, thì đó là lúc này, trước khi tất cả mọi người kiệt sức”

Không nói 1 lời, Saphira vòng về phía bắc, tiến thẳng tới bức tường mây khổng lồ, cao chót vót nằm ở trung tâm của cơn bão.

Càng lại gần cơn bão, càng thấy nó to lớn hơn bất kỳ thứ gì Eragon từng thấy, lớn hơn cả Farthen Dur. Một tia chớp xanh lẹt kéo thẳng lên trời, tới chỗ những đám mây bằng phẳng tạo thành hình như cái đe. 1 giây sau đó, 1 tiếng sấm làm rung chuyển bầu trời. Eragon bịt tai lại.

Dù anh biết những câu thần chú sẽ bảo vệ anh khỏi sấm sét, nhưng a vẫn thấy sợ hãi về việc liều mạng đến gần nhưng tia sét đầy năng lượng.

Saphira có vẻ không sợ hãi, vì anh không cảm thấy điều ấy. tất cả

những gì anh cảm nhận được là sự quyết tâm của cô nàng. Cô ả đập nhanh đôi cánh, và chỉ 1 vài phút sau, bức tường mây khổng lồ đã hiện ra trước mặt. Họ lao qua, tiến vào trung tâm cơn bão.

Ánh sáng chập chờn xung quanh họ, xám xịt và chẳng có gì đặc biệt. Như thể toàn bộ phần còn lại của thế giới không còn tồn tại.

Những đám mây làm Eragon không thể nào nhìn thấy đầu, đuôi và cánh của Saphira. Họ gần như là mù. Và chỉ có sức kéo của trọng lực khiến họ phân biệt được là mình đang bay lên hay xuống.

Eragon mở rộng tâm trí, nhưng anh không cảm nhận được bất kỳ 1 sinh vật sống nào, ngoại trừ Saphira và Glaedr, thậm chí là 1 con chim lạc đàn.

May mắn là Saphira vẫn giữ được phương hướng, và nhờ đó mà họ không bị lạc. Bằng cách Tiếp tục mở rộng tâm trí tìm kiếm sự sống xung quanh, bất kỳ 1 sinh vật hay cây cỏ nào, Eragon đảm bảo rằng họ sẽ k lao thẳng vào sườn của 1 vách núi.

Eragon cũng niệm 1 câu thần chú mà Oromis đã từng dạy anh. Câu thần chú sẽ cho anh và Saphira biết chính xác khi họ gần đến mặt đất hay mặt nước.

Từ lúc bay vào trong những đám mây, hơi ẩm trong không khí bám đầy trên da anh, thấm đầy vào quần áo anh, làm chúng nặng trĩu xuống. đó thực sự là 1 điều phiền phức mà anh phải lờ đi. Nhưng gió và nước, chúng sẽ nhanh chóng làm anh chết cứng.

Vì thế, a niệm 1 câu thần chú khác, loại bỏ toàn bộ những giọt nước nhỏ trong không khí xung quanh anh, và xung quanh mắt Saphira – như cô nàng yêu cầu – vì hơi ẩm ngưng tụ lại càng nhiều trên mặt, khiến cô nàng phải liên tục chớp mắt.

Những cơn gió ở tâm bão yên ả 1 cách lạ thường. Eragon bình luận 1 vài câu về điều ấy, nhưng ông rồng già vẫn giữ 1 thái độ nghiêm túc như lúc đầu : “ chúng ta vẫn chưa đối mặt với điều tồi tệ nhất của cơn bão đâu”

Những gì Glaedr nói sớm trở thành hiện thực. 1 cơn gió dữ dội bất ngờ đẩy Saphira lên cao cả ngàn feet. Không khí quá loãng làm cho Eragon không thể thở được. và hơi nước thì đóng băng thành trăm

ngành tinh thể nhỏ, đâm vào mũi, má Eragon và cánh Saphira như những con dao sắc nhọn.

Kẹp chặt cánh vào thân mình, Saphira lao thẳng về phía trước, cố gắng thoát khỏi luồng khí đang đẩy cô lên cao. Vài giây sau, luồng gió đẩy cô lên cao biến mất, nhưng thay vào đó, 1 luồng gió khác xô cô ả lao thẳng xuống những con sóng phía dưới với 1 tốc độ khủng khiếp.

Những tinh thể băng tan ra, tạo thành những giọt nước lớn hơn, trôi bồng bềnh quanh Saphira như thể không có trọng lực khi họ lao xuống. chớp lóe lên gần họ. 1 thú ánh sáng xanh kỳ quái xuyên thủng tấm màn mây. Eragon hét lên đau đớn khi sấm nổ xung quanh. Tai anh rung lên. Anh xé 2 mảnh vải nhỏ từ cái áo choàng, nhét chúng vào tai, càng sâu càng tốt.

Chỉ đến khi gần xuống đến đáy của đám mây, Saphira mới kiểm chế được cơn gió. Nhưng ngay khi cô nàng làm được điều đó, 1 cơn gió khác lại ập tới, túm lấy cô nàng như 1 bàn tay khổng lồ, kéo thẳng lên trời.

Những cơn gió quá mạnh và dữ dội, Saphira khoogn thể chống lại, và cô nàng cứ bay lên lại lao xuống, giống như 1 miếng bọt biển trong 1 xoáy nước vậy.

Cô nàng cố tiến về phía trước được 1 ít, 1 vài dặm hiếm hoi, với những nỗ lực phi thường và đắt giá. Nhưng mỗi khi thoát ra khỏi luồng không khí này, cô ả lại ngay lập tức bị cuốn vào luồng không khí khác. Eragon thấy thiếu tự tin khi nhận ra anh, Saphira và Glaedr bất lực trước cơn bão. Và dù với tất cả sức mạnh của họ, họ cũng không có hy vọng đối đầu được với sức mạnh thiên nhiên.

Lần thứ 2, 1 cơn gió lại ném Saphira lao thẳng xuống những cơn sóng phía dưới. cả 2 lần, những cơn gió đều xô Saphira xuống gần đáy cơn bão, nơi những trận mưa rào rậm rạp đổ xuống mặt biển.

ở làn thứ 2, Eragon nhìn về phía vai Saphira. Trong 1 khoảng khắc, anh nghĩ là mình nhìn thấy cái bóng dài, đen của con Nidhwal đang nằm nghỉ ngơi phía trên mặt biển nhấp nhô. Nhưng khi chớp lóe lên lần nữa, cái bóng biến mất. và anh tự hỏi, đó có phải là 1 trò

bị bọm với anh.

Saphira trở nên yếu hơn. Cô không còn chống lại với những cơn gió, để mặc cho chúng mang cô đến nơi nào chúng muốn. cô chỉ cố gắng chống lại, khi rơi xuống gần mặt biển. cô cố gắng giữ yên đôi cánh và tổn càng ít sức càng tốt. Eragon nhận thấy Glaedr truyền cho cô năng lượng để duy trì sức lực. Nhưng ngần đó là không đủ để cô ả làm được điều gì đó, ngoại trừ việc đứng yên.

Cuối cùng thì ánh sáng cũng mờ nhạt dần. Nỗi thất vọng tràn trề trong Eragon, Họ đã dành cả ngày phung phí vì cơn bão. Và nó chưa có dấu hiệu suy giảm, như thể Saphira vẫn chỉ ở đâu đó trong vành đai bão mà thôi.

Mặt trời lặn. Eragon thậm chí còn không nhìn thấy được cả mũi của mình. Chẳng có gì là khác biệt khi anh nhắm hay mở mắt cả. như thể đó là 1 đồng len đen sì được chất đống xung quanh anh và Saphira. Quả thật, bóng tối như là 1 thứ vật chất nào đó, có sức nặng, và đang tác động lên họ từ mọi phía.

Cứ 1 vài giây, 1 tia sét lại lóe lên, xé tan màn đêm. Đôi khi ẩn mình trong những đám mây, đôi khi hiện ra ngay trước mắt họ, sáng chói như ánh mặt trời và làm cho không khí có vị tanh tanh như sắt.

Sau khi ánh sáng chói lòa của những tia sét biến mất, màn đêm trở nên đen tối gấp nhiều lần. cả Eragon và Saphira hết chói mắt vì những tia sét, giờ lại chẳng nhìn thấy gì trong màn đêm đen kịt.

Những tia chớp không đánh trúng Saphira, nhưng tiếng sấm vang rền làm cả 2 thấy mệt mỏi.

Chúng sẽ kéo dài bao lâu, Eragon thực k biết.

Saphira bị cuốn vào 1 cơn gió , lớn hơn và mạnh hơn những gì mà họ đối mặt trước đó.

Ngay khi nó ập đến, Saphira cố gắng chống lại nó, cố gắng thoát ra. Nhưng cơn gió quá mạnh, và cô nàng không sao giữ được cánh mình thẳng bằng.

Cuối cùng, quá thất vọng, cô nàng rống lên 1 tiếng, phun lửa ra từ cái miệng, tỏa sáng 1 vùng nhỏ xung quanh, làm những tinh thể

băng sáng long lanh như đá quý.

Giúp tôi – cô ả nói với Eragon và Glaedr : “ tôi không thể làm điều đó 1 mình”

Sau đó tâm trí họ hòa trộn vào nhau, với sức mạnh do Glaedr truyền sang, Eragon hét lớn :

“ Ganga fram”

Câu thần chú đẩy Saphira tiến về phía trước, nhưng hết sức chậm chạp, vì đi ngang 90 độ so với chiều gió không khác gì bơi qua dòng Anorak khi mùa xuân về (xuân về tuyết tan). Dù Saphira có tiến lên theo chiều ngang, cơn gió vẫn tiếp tục thổi cô nàng bay lên với 1 tốc độ chóng mặt. Eragon cảm thấy khó thở, và họ vẫn còn mắc kẹt trong cơn gió.

“ chúng ta mất quá nhiều thời gian và sức mạnh rồi. hãy kết thúc câu thần chú đi” – Glaedr nói

“ nhưng...”

“ kết thúc câu thần chú đi. chúng ta không thể thắng được những cơn gió trước khi cả 2 con kiệt sức đâu. Chúng ta phải nương theo những cơn gió cho đến khi chúng đủ yếu để Saphira thoát ra”

“ bằng cách nào” - Saphira hỏi trong khi Eragon làm theo chỉ dẫn của Glaedr. Sự kiệt sức và cảm giác thất bại làm rối trí cô rồng. điều đó làm Eragon thấy lo lắng cho cô.

“ Eragon, trò phải chỉnh sửa lại câu thần chú giữ ấm cho trò, và cả Saphira và ta. Trời đang lạnh dần, lạnh hơn cả mùa đông ở núi Spine. Và nếu không dùng phép thuật, chúng ta sẽ đóng băng mà chết”

“ cả thầy sao”

“ ta sẽ vỡ nát như 1 cái ly thủy tinh nóng rơi vào tuyết vậy. bây giờ hãy dùng 1 câu thần chú, gom không khí xung quanh con lại, như vậy con mới có thể thở được. nhưng phải nhớ là để những dòng khí con đã thở rồi thoát ra ngoài, nếu không con sẽ ngạt đấy. câu thần chú sẽ rất phức tạp, vì vậy con không được phép mắc lỗi. vậy, hãy nghe cho cẩn thận, nó phải như thế này....”

Khi Glaedr đọc những cụm từ cần thiết bằng ngôn ngữ cổ, Eragon

đọc lại cẩn thận, cho đến khi con rồng già thấy hài long về cách phát âm của anh. Eragon niệm thần chú, chỉnh sửa câu thần chú trước của anh theo hướng dẫn của Glaedr. Cả 3 người đều được bảo vệ trước cái lạnh.

Họ chờ đợi.cho đến khi 1 cơn gió nâng họ lên. Cao nửa, cao nữa. Từng phút trôi qua, Eragon tự hỏi liệu họ có dừng lại được, hay là liệu họ có bay vút lên tận trăng sao hay không.

Một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu anh, có thể đó là cách tạo ra sao băng : 1 con chim, 1 con rồng hay 1 sinh vật sống nào đó bị tung lên cao bởi những cơn gió, sao đó bay ngang qua bầu trời, tỏa sáng như 1 múi tên.

Và nếu như thế, anh đoán, Saphira và Glaedr sẽ là những ngôi sao băng sáng nhất, hung vĩ nhất trong ký ức của những người còn sống, những người chứng kiến sự ra đi của họ từ 1 vị trí rất xa bờ biển.

Tiếng gió rít dần trở nên nhẹ nhàng hơn. Không còn tiếng sấm. Eragon rút 2 miếng vải nhét trong lỗ tai ra, bất ngờ vì sự im ắng xung quanh.

Chỉ còn nghe thấy những tiếng rì rào, mờ nhạt như tiếng 1 con suối rùng.

Tiếng gầm rú của cơn bão nhỏ dần. Eragon nhận ra sự căng thẳng do những câu thần chú tạo ra đang tăng dần – không phải từ câu thần chú ngăn cản sự mất nhiệt cơ thể, mà là từ câu thần chú gom không khí lại phía trước anh và Saphira. Chúng làm cả 2 không thể thở bình thường được.

Và dù là lý do gì chẳng nữa, năng lượng cần để duy trì câu thần chú đó là đang nhân lên. Nó vượt quá tỷ lệ cân xứng với câu thần chú thứ nhất. và anh cảm thấy sức mạnh đang cạn kiệt. dường như chỉ còn 1 phần rất nhỏ duy trì cho sự sống. Bàn tay anh trở nên lạnh cóng, tim đập yếu ớt, và tâm trí mất minh mẫn. đó có lẽ là điều đáng lo lắng nhất.

Con rồng vàng liền giúp anh. 1 dòng năng lượng tràn vào người Eragon. Anh cảm thấy sức nặng trên vai giảm xuống. tâm trí minh

mẫn trở lại và thể chất lại cường tráng như trước.

Họ lại tiếp tục.

Một lúc lâu sau, Saphira nhận thấy cơn gió suy yếu. và cô nàng thoát ra khỏi đó.

Mây bắt đầu tan dần trên đầu họ. Và Eragon nhìn thấy 1 vài chấm sáng; những ngôi sao: lấp lánh hơn bất kỳ thứ gì anh đã từng thấy.

Nhìn kìa. Eragon nói. Những đám mây mở ra phía trên họ. và Sphira bay thoát ra ngoài cơn bão, lơ lửng phía trên những cơn gió.

Ngay phía dưới họ, Eragon nhìn thấy toàn bộ cơn bão, mở rộng hàng trăm dặm về mọi phía.

Trung tâm cơn bão giống như cái mũ nấm, tròn nhẵn do được tạo ra từ rất nhiều những đám mây, trải dài từ đông sang tây, và luôn đe dọa đến Saphira.

Những đám mây có màu trắng sữa, tỏa sáng như thể ánh sáng phát ra từ bên trong. Trông chúng đẹp và thực sự yên bình. Chúng gần như không biến đổi, như là không có bất kỳ 1 sự dữ dội nào ẩn chứa bên trong.

Eragon ngẩng lên nhìn trời. há hốc mồm vì kinh ngạc. bầu trời chứa hàng triệu ngôi sao, nhiều hơn những gì a đã từng nghĩ. Xanh, đỏ, trắng, vàng...chúng nằm rải rác trên bầu trời như những hạt bụi. những chòm sao mà a biết nằm xen kẽ với hàng nghìn những ngôi sao khác mà đây là lần đầu tiên a nhìn thấy. chúng không chỉ sáng hơn, mà khoảng không cũng trở nên tối hơn. Như thể là trước đây, mỗi lần a đều nhìn bầu trời xuyên qua 1 màn sương mù, khiến a chưa từng thấy vẻ đẹp thực sự của những ngôi sao.

Anh nhìn chăm chăm lên bầu trời, kinh ngạc trước vẻ đẹp rực rỡ, lộng lẫy của tự nhiên.

Chỉ đến khi anh nhìn xuống, a mới nhận ra có gì đó không bình thường. đường chân trời có màu đỏ tía.

Bầu trời và mặt biển đúng ra phải luôn luôn gặp nhau tạo thành 1 đường thẳng, nhưng giờ đây nó lại cong cong, giống như 1 đường tròn lớn ngoài sức tưởng tượng.

Đó thực sự là 1 cảnh tượng kỳ lạ. Eragon mất 1 lúc lâu để hiểu được mình đang ngắm nhìn điều gì. “ Thế giới có hình tròn” – anh lẩm nhẩm – “ bầu trời thì rộng, và thế giới có hình tròn”

“ nó vốn là như vậy” – Glaedr nói : “ ta đã nghe điều này từ 1 con rồng hoang dã, nhưng ta chưa bao giờ nghĩ sẽ tận mắt chứng kiến nó”

ở phía đông, 1 thứ ánh sáng vàng mờ nhạt bao phủ 1 phần đường chân trời, báo hiệu mặt trời sắp mọc. nếu Saphira giữ nguyên vị trí trong 4 hay 5 phút nữa, có lẽ họ sẽ được ngắm mặt trời mọc, cho dù phải mất hàng giờ đồng hồ nữa, nhưng tia nắng ấm áp mới tới được mặt biển phía dưới.

Saphira đứng yên đó trong 1 lúc. Lơ lửng ở giữa những ngôi sao và trái đất, trôi bập bênh trong ánh chạng vạng như thể bị cuốn mất linh hồn. họ chẳng thuộc về nơi nào cả, không phải thiên đường, cũng không phải trái đất. lơ lửng như 1 hạt bụi giữa khoảng không ngăn cách 2 thế giới.

Saphira tiến về phía trước, nửa bay nửa rơi. Không khí quá loãng, do đó đôi cánh không thể nâng được trọng lượng của cô nàng, dù cô nàng cảm thấy có 1 luồng gió nổi lên.

Trong khi cô rồng đang bay xuống, Eragon nói: “ nếu chúng ta có đủ ngọc, thầy có nghĩ chúng ta có thể tích trữ năng lượng vào đó và bay tới mặt trăng không?”

“ ai mà biết được” - Glaedr nói.

Khi Eragon còn nhỏ, làng Carvahall và thung lũng Palancar là tất cả những gì anh biết. anh có nghe về đế chế, nhưng nó không được thực tế, cho đến khi anh tiếp cận với nó. Khi đó, hình ảnh về thế giới trong tâm trí anh là cả những miền đất còn lại của Alagaesia, và những vùng đất khác mà a có dịp đọc về chúng.

Còn bây giờ, anh nhận ra, thế giới mà anh cho là rộng lớn đó, thực ra chỉ là 1 phần nhỏ của 1 thứ còn lớn hơn vậy nhiều. điều đó giống như là, quan điểm của anh về thế giới, chỉ trong vài giây, đã biến đổi từ 1 con kiến thành 1 con đại bàng vậy.

Bầu trời thì rộng, và thế giới thì có hình tròn.

Điều đó làm anh xem xét, đánh giá và phân chia lại...tất cả mọi thứ. Cuộc chiến giữa Varden và đế chế dường như quá nhỏ bé khi so sánh với sự vĩ đại của cả thế giới. và anh nghĩ, những nỗi đau, mối bận tâm của con người thật quá ư nhỏ bé khi nhìn thế giới từ trên cao.

Eragon nói với Saphira : “ nếu mọi người có thể thấy những gì chúng ta thấy, có lẽ sẽ ít chiến tranh xảy ra hơn”

“anh không thể mong những con sói có thể trở thành cừu”

“không. Nhưng những con sói có lẽ không cần tàn ác với những con cừu”

Saphira nhanh chóng rơi trở lại bóng tối của những đám mây, nhưng cô nàng tránh không để bị 1 cơn gió nào đó cuốn bay lên hay rơi xuống nữa. thay vào đó, cô nàng lướt bay nhiều dặm, trượt qua đỉnh của những cơn gió, lợi dụng chúng để giữ sức.

1 hoặc 2 giờ trôi qua, sương mù tan. Và họ bay ra khỏi đám mây lớn nhất ở tâm của cơn bão.

Họ quyết định hạ thấp xuống, bay là là trên những quả đồi không có thật mọc ra từ mây, thoải thoải dần tạo thành 1 vùng bằng phẳng. bao trùm lấy tất cả mọi thứ trong tầm mắt.

Khi mặt trời mọc, cả Eragon và Saphira đã không còn sức để để ý đến những gì xung quanh. Không có bất kỳ thứ gì bên dưới có thể thu hút sự quan tâm của họ.

Sau đó Glaedr nói : “ Saphira, ở đây, phía bên phải. con có thấy không?”

Eragon nhòm đầu, liếc mắt về phía ánh sáng.

Đâu đó về phía bắc, 1 dãy núi hiện ra sau những đám mây. Đỉnh núi được bao phủ bởi băng và tuyết, trông giống như 1 chiếc mũ miện cổ xưa, nằm trên 1 lớp màn sương.

Những vách đá hướng về phía đông, tỏa sáng rực rỡ trong ánh bình minh, ngả bóng trên 1 vùng đồng bằng phía tây rộng lớn.

Eragon ngồi thẳng dậy. thật khó tin là chuyến phưu lưu của họ đã đến đích.

“ chú ý” – Glaedr nói – “ Aras Thelduin” – ngọn núi lửa nằm ở

giữa trung tâm Vroengard. “ bay nhanh lên Saphira, chúng ta chỉ còn 1 đoạn đường ngắn nữa thôi”

Chương 51

Chúng bắt được cô khi cô tới điểm giao nhau giữa hai hành lang giống hệt nhau, đều có những cột nhà, đuốc và những lá cờ hiệu nền đỏ tươi trên là ngọn lửa vàng đang bùng cháy – biểu tượng của Galbatorix.

Nasuada không mong trốn được, nhưng cô không thể nào không thất vọng vì thất bại. Cô chỉ mong chạy trốn được xa hơn.

Cô chiến đấu suốt đoạn đường tui lính lôi cô về căn phòng giam giữ cô. Những người đàn ông mặc áo giáp ngực và đeo miếng bảo vệ cẳng tay, nhưng cô vẫn cào được vào mặt chúng và cắn tay chúng, làm hai gã bị thương khá nặng.

Những tên lính thốt lên thất vọng khi họ bước vào Căn phòng của Nhà tiên tri và thấy cô đã làm gì với gã cai ngục. Cảnh thận không dẫm vào vũng máu, chúng mang cô tới bàn đá, trói cô xuống và nhanh chóng bỏ đi, để lại cô một mình cùng xác chết.

Cô hét lên trong xà lim và giật cùm, tức giận vì không thể làm tốt hơn. Vẫn còn tức giận, cô nhìn xuống thi thể trên nền nhà, rồi nhanh chóng rời mắt đi. Dù chết nhưng gương mặt hằn vẫn hằn lên sự buộc tội khiến cô không tài nào chịu nổi.

Sau khi ăn cắp được cái thìa, cô đã dành hàng giờ để mài tay cầm vào bàn đá. Thìa được làm bằng sắt mềm, vì thế nó rất dễ định hình.

Cô đã nghĩ Galbatorix và Murtagh sẽ tới gặp cô, nhưng thay vào đó lại là gã coi ngục mang cho cô bữa ăn tối. Hắn bắt đầu tháo cùm để đưa cô vào nhà nhỏ. Ngay khi hắn tháo cùm bên tay trái, cô dùng phần tay cầm thìa sắc nhọn đâm vào họng hắn. Gã hét chói lói

khiến cô nghĩ tới lợn bị chọc tiết, rồi quay người, đập cánh tay xuống ngã xuống sàn nhà, nằm đó ngấp ngoái một lúc lâu.

Cô không muốn giết gã. Cô không nghĩ gã là người xấu – cô không chắc gã là cái gì – nhưng vì gã quá đần độn khiến cô có cảm giác mình lợi dụng gã. Nhưng cô phải làm điều cần thiết và dù cô không thích nhưng cô vẫn cho rằng hành động của mình là đúng.

Khi gã nằm bất động chết trên sàn nhà, cô tháo xích và nhảy khỏi bàn đá. Sau đó, cô lo lắng rút cái thìa ra khỏi cổ gã – giống như là vặn nút chai ra – khiến máu tuôn ra khắp chân cô, khiến cô nhảy lùi lại trong khi phun ra một tiếng chửi thề.

Hai gã lính gác ngoài Căn phòng của nhà Tiên tri rất dễ đối phó. Cô đã khiến chúng bất ngờ và giết chết tên bên phải cùng cách giết gã cai ngục. Sau đó, cô lôi con dao từ thắt lưng y và tấn công tên còn lại trong khi hắn cố đâm ngọn giáo về phía cô. Đánh gần thì giáo không thể có lợi bằng dao găm và cô đã giết chết hắn trước khi hắn kịp chạy trốn hay tri hô.

Nhưng cô không chạy được xa. DÙ vì câu thần chú của Galbatorix hay vì xui xẻo thì cô đã đụng một nhóm năm tên lính, và chúng nhanh chóng, nếu không nói là dễ dàng, tóm được cô.

Chỉ nửa tiếng sau cô nghe có tiếng chân người đi giày đế sắt đi về phía căn phòng. Sau đó Galbatorix xuất hiện cùng một vài tên lính gác.

Như thường lệ, hắn dừng lại chỉ đủ để cô liếc mắt nhìn thấy một bóng người cao, ẩn trong bóng đen với khuôn mặt vuông chữ điền. Cô thấy hắn quay đầu khi nhìn cảnh tượng trước mắt; sau đó, bằng giọng lạnh lùng, hắn nói. “Sao lại thế này?”

Một tên lính mũ trụ gấn lông chim chạy lên trước Galbatorix, quỳ xuống giơ cái thìa được mài sắc lên. “Bẩm bệ hạ, chúng thần tìm thấy cái này bên ngoài.”

Nhà vua cầm cái thìa lên và xoay nó trong tay. “Ta hiểu.” Hắn liếc nhìn cô. Hắn nắm lấy cái thìa và chẳng tốn sức bẻ nó làm đôi. “Cô biết cô không thể trốn mà còn cố. Ta không thích cô giết những binh lính của ta để chọc giận ta. Cô không có quyền cướp đi mạng

họ. Cô không có quyền làm bất cứ điều gì trừ phi ta cho phép.” Hắ ném hai mẩu kim loại xuống sàn. Sau đó hắ quay người và bước ra khỏi Căn phòng của nhà tiên tri, áo choàng nặng nề phấp phới sau lưng.

Hai tên lính lôi xác gã cai ngục đi, sau đó lau căn phòng và chửi rửa cô.

Khi họ đi và cô lại một mình, cô để cho mình thở dài và cô bớt căng cơ hơn.

Cô ước cô có cơ hội ăn uống, vì giờ khi sự phấn khích qua đi, cô quả thực rất đói. Tệ hơn, có lẽ cô phải đợi hàng giờ mới được ăn bữa tiếp, vì có vẻ Galbatorix không trừng phạt cô bằng cách bắt cô nhịn ăn.

Cô thèm bánh mì và thịt rán cùng một cốc rượu. Nhưng không bao lâu sau cô nghe có tiếng g giày gỗ bên ngoài xà lim. Cô giật mình, cố gắng chuẩn bị tinh thần cho bất cứ trường hợp xấu nào, vì chắc chắn nó sẽ xấu.

Cánh cửa mở ra và hai tiếng bước chân vọng trong căn phòng bát giác khi Murtagh và Galbatorix tiến vào. Murtagh đứng tại vị trí cũ nhưng không mang theo lò than. Hắ khoanh tay dựa vào tường và nhìn chăm chặp vào sàn nhà. Cái cô nhìn thấy qua cái mặt nạ bạc không an ủi cô; đường nét khuôn mặt hắ có vẻ cứng hơn, và hắ lẩm nhẩm cái gì đó khiến cô lạnh tới tận xương.

Thay vì ngồi như thường lệ, Galbatorix đứng đằng sau đầu cô, khiến cô cảm nhận được sự hiện diện của hắ rõ ràng hơn bao giờ.

Lão xòe bàn tay dài như móng vuốt trước mặt cô. Lão cầm một chiếc hộp nhỏ trang trí một chiếc kèn cong có lẽ là những con chữ tượng hình của ngôn ngữ cổ. Những tiếng kèn kẹt nhỏ phát ra, nhẹ nhàng như tiếng chuột cào tường, nhưng không rõ ràng.

Lão dùng ngón tay cái đẩy khóa hộp lên. Sau đó lão cho tay vào lấy ra một con giòi lớn màu ngà. Sinh vật dài khoảng 6cm, và có cái mồm nhỏ xíu, kêu kèn kẹt thể hiện sự không thích thú gì thế giới này. Nó mập và có những nếp gấp trên thân trong như con sâu bướm, nhưng nếu nó có chân thì chúng cũng quá bé nên cô không

nhìn thấy.

Sinh vật uốn éo để cố thoát ra khỏi những ngón tay của Galbatorix. Nhà vua nói. “Đây là con giòi đất. Trông nó có vẻ không giống. Chúng chỉ sống tại một vùng của Alagaësia và cô khó lòng bắt được nó. Lấy nó đi, như một biểu hiện sự kính trọng ta dành cho cô, Nasuada, con gái của Ajihad. Ta sẽ sử dụng nó trên người cô.” Giọng lão hạ thấp xuống, trở nên quỵến rũ hơn. “Nhưng, ta sẽ không muốn đổi chỗ cho cô đâu.”

Tiếng kèn kẹt của con giòi đất to lên khi Galbatorix thả nó xuống cánh tay phải trần trụi của cô, ở ngay dưới khuỷu tay. Cô giật mình khi sinh vật ghé tởm rơi xuống; nó nặng hơn vẻ bề ngoài và nó bám lấy cô như thể bằng hàng trăm cái móc nho nhỏ.

Con giòi đất vặn vẹo thêm một lúc nữa; sau đó nó cuộn tròn lại và nhảy vài cm lên trên cánh tay cô.

Cô vặn người, mong khiến con giòi rơi xuống, nhưng nó vẫn tiếp tục nhảy.

Tiếp tục nhảy.

Rồi dần dà lên tới vai cô, những cái móc đâm vào da cô như quả gai. Cô liếc mắt thấy con giòi đất nâng cái đầu không mắt lên và nhắm vào mặt cô, như thể người không khí. Cái mồm nhỏ xíu của nó mở ra, và cô thấy hàm trên sắc nhọn đằng sau môi trên và môi dưới.

Skree-skree? Con bọ nói. Skree-skra?

“Không phải ở đó,” Galbatorix nói bằng ngôn ngữ cổ.

Con bọ nghe thấy và tránh xa đầu cô khiến cô thấy nhẹ nhõm đôi chút. Sau đó nó nhảy ngược lại cánh tay cô.

Vài thứ khiến cô sợ. Những que sắt nóng làm cô sợ. Ý nghĩ Galbatorix sẽ bị vì Urû'baen làm cô sợ. Tất nhiên cô cũng sợ chết dù không nhiều vì cô sợ sẽ để lại những thứ chưa hoàn thành.

Nhưng, dù vì lý do gì, cảnh thượng vào cảm giác về con giòi này làm cô sợ hơn mọi thứ. Mọi cơ bắp trên người cô dường như nóng lên và nhột nhạt, và cô muốn chạy, cái mồm nhỏ xíu kia làm cô nhớ miệng một đứa nhỏ. m thanh của nó rất kinh khủng khơi dậy những sự kinh sợ nguyên sơ trong con người cô.

Con giòi đất dừng lại ở khuỷu tay cô.

Skree-skree!

Sau đó, cơ thể mềm nhũn, béo múp của nó nhún lại, nhảy cao khoảng 4 5 inch lên không khí rồi chúi đầu xuống phần mềm ở khuỷu tay cô.

Khi nó chạm xuống, con bọ biến thành mười hai con rất xanh sáng nhỏ, bò lên tay cô trước khi mỗi con tìm một chỗ chui vào, luôn lách trong da thịt cô.

Cơn đau quá kinh khủng; cô vùng vẫy và hét lớn, nhưng không thể nào thoát nỗi sự tra tấn. Nó như kéo dài mãi mãi. Que sắt nóng làm cô đau hơn nhưng cô thà để nó đốt cháy da thịt cô còn hơn, vì kim loại nóng là thứ cô có thể đoán trước. Nỗi sợ khi biết cơn đau của mình là do một sinh vật sống nhai thịt cô rất đặc biệt, và tệ hơn, sinh vật đó nằm trong cô.

Cuối cùng, cô đánh mất lòng tự trọng và kiểm soát. Cô hét cầu xin nữ thần Gokkukara thương xót và cô bắt đầu lập bập như một đứa bé, không thể nào kiểm soát từ ngữ thoát ra.

Đằng sau cô, cô nghe tiếng cười của Galbatorix, và việc lão hưởng thụ sự đau đớn của cô làm cô ghét lão hơn bao giờ hết.

Cô chớp mắt từ từ bình tĩnh lại.

Sau một lúc, cô nhận thấy Galbatorix và Murtagh đã đi. Cô không nhớ họ đi lúc nào; chắc lúc đó cô bất tỉnh.

Cô đỡ đau hơn những vẫn cảm thấy kinh sợ. Cô liếc nhìn cơ thể và ngược mắt lên, tim đập dồn dập. Da cô sưng lên và những đường máu tụ chạy theo những đường con bọ đào xới dưới da cô, và chúng đang đau nóng lên. Như thế cô vừa bị ai dùng roi quật vào người.

Cô phân vân liệu con bọ còn trong người mình không. Có thể nó đang nằm đâu đó để tiêu hóa thức ăn. Hoặc giả nó đang làm kén, như giòi hóa ruồi hoặc chuyển thành một dạng kinh khủng hơn. Hoặc, đây là khả năng kinh tởm nhất, chúng đẻ trứng trong người cô, và sẽ có càng nhiều con nở ra và chén sạch cô.

Cô rùng mình và khóc vì sợ hãi và thất vọng.

Cơn đau làm cô không giữ nổi bình tĩnh. Mắt cô mờ đi và cô thấy

mình đang sụt sùi khóc. Cô thấy ghê tởm bản thân nhưng cô không dừng lại được, dù cố đến thế nào. Để quên đi, cô nói chuyện với bản thân – hầu hết toàn chuyện vô nghĩa – về bất cứ thứ gì giúp cô tập trung vào vấn đề khác. Nó thành công, nhưng chỉ một chút.

Cô biết Galbatorix không muốn giết cô, nhưng cơn sợ cơn giận sẽ khiến lão đi xa hơn dự định. Cô run rẩy, toàn bộ cơ thể nóng bừng như thể cô bị hàng trăm con ong đốt. Sức mạnh ý chí có thể giúp cô chống chọi trong một thời gian dài; dù cô quyết tâm thế nào thì nó cũng chỉ có một giới hạn mà thôi. Và cô sợ cô đã vượt qua giới hạn. Cái gì đó sâu kín bên trong cô dường như đang vỡ vụn, và cô không tin mình có thể phục hồi sau vết thương.

Cánh cửa lại bật mở.

Cô cố tập trung xem ai tới.

Đó là Murtagh.

Hắn nhìn cô, môi cong lên, thở phì phò, lông mày nhíu chặt. Lúc đầu cô nghĩ hắn giận nhưng sau đó cô nhận ra thực ra hắn đang lo lắng và sợ hãi tới chết. Sự quan tâm của hắn khiến cô ngạc nhiên. Cô biết hắn thích cô – nếu không sao hắn nhọc công thuyết phục Galbatorix để cô sống? – nhưng cô không nghĩ hắn lại quan tâm tới cô nhiều.

Cô cố an ủi hắn bằng một nụ cười. Nụ cười có vẻ méo mó nên Murtagh nghiêng răng như thể cố trấn tĩnh.

“Đừng cử động,” hắn nói và nâng tay lên trước người cô và bắt đầu lẩm bẩm bằng ngôn ngữ cổ.

Làm như tôi cử động được ấy, cô nghĩ.

Phép thuật có hiệu quả và dần dần, cơn đau qua đi, nhưng không biến mất hoàn toàn.

Cô nhíu mày không hiểu thì hắn nói, “Tôi xin lỗi. Tôi không thể làm gì hơn. Galbatorix sẽ biết tôi làm mất.”

“VẬY CÒN...CÒN Eldunari của anh. Chắc chắn họ giúp được.”

Hắn lắc đầu. “Chỉ toàn rỗng rỗng khi cơ thể họ chết đi. Họ biết rất ít về phép thuật và Galbatorix hầu hết dạy cho họ biết kể từ khi... tôi xin lỗi.”

“NHững thứ đó còn trong tôi không?”

“Không! Không. Galbatorix đã bắt chúng ta hết khi cô ngất đi.”

Cô an tâm hơn. “Câu thần chú của anh không làm tôi ngót đau.” Cô cố không nói giọng buộc tội, nhưng cô không thể giấu sự tức giận trong giọng nói.

Hắn nhăn nhó. “Tôi không chắc vì sao. Dù sinh vật đó là gì, nó cũng không phải loại sinh vật bình thường.”

“Anh biết nguồn gốc của nó không?”

“Không. Hôm nay tôi mới biết khi Galbatorix mang nó tới từ phòng riêng.”

Cô nhắm mắt.

“Thả tôi ra.”

“Cô có chă...”

“Thả tôi ra.”

Hắn im lặng tháo còng cho cô. Sau đó cô ngồi dậy trong khi chờ đợi cơn đau đầu giảm đi.

“Đây,” Murtagh nói, đưa cho cô một chiếc áo choàng. Cô quấn nó quanh người, che cơ thể và giữ ấm và để cô không những thấy những vết bỏng, vết sẹo và những đường thâm tím.

Con giòi đất đã chui tới tận chân cô. Cô đi khắp khiên tới góc phòng. Cô dựa người vào tường và từ từ ngồi xuống.

Murtagh ngồi cạnh cô và cả hai nhìn chăm chăm bức tường đối diện.

Cô bắt đầu khóc.

Một lúc sau, hắn vỗ vai cô và cô giật nảy người. Cô không chịu được. Hắn đã làm cô bị thương vài ngày trước và dù cô biết hắn không muốn nhưng cô không thể quên chính hắn là người giết cây sắt nóng vào người cô.

Nhưng khi cô nhìn thấy phản ứng của hắn, cô vươn tay ra nắm lấy tay hắn. Hắn bóp nhẹ nhẹ những ngón tay cô, sau đó vòng tay quanh vai cô kéo coo lại gần. Cô phản kháng một lúc rồi cũng thư giãn trong vòng tay hắn và ngã đầu vào ngực hắn mà khóc. Tiếng khóc vang vọng khắp phòng.

Vài phút sau, cô thấy hấn cử động và nói. “Tôi thề sẽ tìm cách thả cô ra. Đã quá muộn cho tôi và Thorn. Nhưng không phải cho cô. Miễn là cô không thề trung thành với Galbatorix, tôi sẽ có cơ hội đưa cô ra khỏi Urû’baen.”

Cô ngược mắt nhìn hấn và hiểu hấn thật lòng. “Bằng cách nào?” cô thì thào.

“Tôi không biết,” hấn thừa nhận cùng một nụ cười gượng gạo. “Nhưng tôi sẽ tìm ra cách. Dù thế nào tôi cũng tìm ra. Nhưng cô phải hứa với tôi sẽ không bỏ cuộc – cho tới khi tôi tìm ra cách chứ?”

“Tôi không nghĩ mình chịu nổi cái...vật đó thêm lần nữa. Nếu hấn cho nó vào người tôi, tôi sẽ cho hấn cái gì hấn muốn.”

“Cô sẽ không phải lam vạ; hấn không định sử dụng lại con giới đất.”

“...Vậy hấn định làm gì?”

Murtagh im lặng trong hơn một phút. “Hấn định làm méo mó những gì cô nhìn thấy, nghe thấy, cảm nhận thấy và ném thấy. Nếu không thành công, hấn sẽ tấn công đầu óc cô. Cô không thể chống lại hấn. Không ai có thể. Nhưng tôi chắc rằng trước khi hấn ra tay, tôi sẽ cứu được cô. Tất cả những gì cô cần làm là tiếp tục chiến đấu. Chỉ vài ngày thôi.”

“Làm sao tôi chiến đấu nổi khi không tin nổi giác quan của mình?”

“Hấn không thể làm chủ một giác quan của cô.” Murtagh xoay người nhìn thẳng vào mắt cô. “Cô có thể cho tôi chạm tới tư tưởng không? Tôi sẽ không đọc suy nghĩ của cô. Tôi chỉ muốn cô biết đầu óc tôi cảm nhận cái gì, để cô có thể nhận ra – cô có thể nhận ra tôi – trong tương lai.”

Cô lưỡng lự. Cô biết đây sẽ là một bước ngoặt. Hoặc cô đồng ý tin hấn hoặc từ chối. Nếu từ chối có thể cô sẽ mất đi cơ hội cuối cùng tránh trở thành nô lệ cho Galbatorix. Nhưng cô vẫn cảnh giác với những người muốn tiếp cận đầu óc cô. Murtagh có thể lừa cô hạ thấp lười phòng vệ để hấn dễ dàng bước vào tư tưởng của cô. Hoặc có thể hấn muốn tìm kiếm thông tin trong đó.

Sau cùng cô nghĩ, Vì sao Galbatorix lại sử dụng mảnh này? Bản thân lão tự làm cũng được. Murtagh nói đúng; mình không thể chống lại lão...Nếu mình đồng ý với Murtagh, mình toi, nhưng nếu mình từ chối, mình toi chắc. Dù cách nào Galbatorix cũng tấn công mình được. Chỉ là vấn đề thời gian thôi.

“Cứ làm gì anh muốn,” cô nói.

Murtagh gật đầu và hơi nhắm mắt.

Trong tư tưởng bình lặng, cô bắt đầu ngâm nga một đoạn thơ cô hay sử dụng để giấu những suy nghĩ và bảo vệ trí óc khỏi kẻ xâm nhập. Cô tập trung vào nó, quyết tâm phản kháng lại Murtagh nếu cần và cố không nghĩ về những bí mật cô muốn giấu.

Ở El-harim có một người đàn ông mắt vàng

Ông ấy nói với tôi, “Hãy cẩn trọng với những lời nói thâm, vì chúng thì thâm những điều dối trá.

Đừng vật lộn với những con quỷ trong bóng tối,

Nếu không chúng sẽ đóng dấu lên đầu óc con;

Đừng nghe lời bóng tối thâm sâu

Không chúng sẽ săn lùng con khi con say giấc ngủ.”

Khi tư tưởng của Murtagh chạm vào cô, cô khụt khịt mũi và tiếp tục lẩm nhậm đoạn thơ với nhịp điệu nhanh hơn. Cô ngạc nhiên vì tư tưởng của hắn khá quen thuộc với cô. Sự tương tự giữa tư tưởng của hắn và – Không, cô không thể nói của ai, nhưng tương đồng đến đáng ngạc nhiên nhưng cũng có những điểm khác biệt. Khác nhất chính là sự giận dữ của hắn, nằm ở trong tâm tưởng hắn như một trái tim đen lạnh lẽo bị bóp chặt và nằm im với những mạch máu của sự thù hận vươn ra khắp phần còn lại của tư tưởng. Nhưng sự quan tâm của hắn dành cho cô che lấp cơn giận. Cô đã biết hắn muốn giải cứu cô là thực, vì con người khó mà giấu được nội tâm. Cô tin Murtagh không lừa cô.

Hắn giữ đúng lời tiến sâu vào trí óc cô, và sau vài giây, hắn rút ra và cô lại thấy tư tưởng mình một mình.

Murtagh mở mắt và hắn nói. “Xong rồi. Giờ cô có thể nhận ra tôi nếu tôi chạm vào tư tưởng cô không?”

Cô gật đầu.

“Tốt. Galbatorix có thể làm nhiều việc nhưng lão không thể lừa cảm giác của trí óc. Tôi sẽ cố cảnh báo cô trước khi lão bóp méo các giác quan của cô và tôi sẽ liên hệ với cô khi lão ngừng lại. Bằng cách đó, lão sẽ không thể khiến cô rối trí.”

“Cám ơn anh,” cô nói và không thể diễn đạt được sự biết ơn bằng vài câu chữ ngắn ngủi đó.

“May là chúng ta có thời gian. Varden mới hành quân được ba ngày và các thần tiên sẽ nhanh chóng tiến tới từ mạn bắc; Galbatorix đã đi để quan sát hàng phòng ngực của Urû’baen và thảo luận binh pháp với Lãnh chúa Barst là người chỉ huy quân đội trong thành phố.”

Cô nhú mày. Cái này báo trước điềm gở. Cô đã nghe tới Lãnh chúa Barst, hẳn mang tai tiếng nhất trong những quý tộc của triều đình Galbatorix. Người ta nói hẳn có đầu óc bệnh hoạn và bàn tay dẫm máu. Chỉ có ai ngu ngốc mới thích đối chọi với hẳn. Những kẻ đó chỉ có chết.

“Không phải anh ư?” cô hỏi.

“Galbatorix có kế hoạch khác cho tôi nhưng lão chưa nói.”

“Lão sẽ bận chuẩn bị trong bao lâu?”

“Hết ngày hôm nay và cả ngày mai.”

“Anh nghĩ có thể thả tự do cho tôi trước khi lão quay lại không?”

“Tôi không biết. Có lẽ là không.” Họ ngừng lại không nói gì. Sau đó hẳn nói. “Giờ tôi có câu hỏi cho cô: vì sao cô lại giết những người đó? Cô biết cô không thể thoát cơ mà. Có phải cô chỉ muốn chọc giận Galbatorix thật?”

Cô thở dài và đẩy người khỏi lồng ngực Murtagh để ngồi thẳng dậy. Hẳn lưỡng lự rời tay khỏi vai cô. Cô sứt sứt sau đó nhìn thẳng vào mắt hẳn. “Tôi không thể nằm đó chờ hẳn làm gì tôi thì làm. Tôi phải chiến đấu; tôi phải cho hẳn thấy hẳn không bẻ gãy nổi tôi và tôi muốn làm hẳn tổn thương trong khả năng của mình.”

“Đó là chọc giận đó!”

“Đúng một phần thôi. Thế thì sao?” Cô nghĩ hẳn sẽ tỏ ra kinh tởm

hay ghét hành động của cô, nhưng ngược lại,, hấn nhìn cô vẻ tán thưởng và môi cong lên thành một nụ cười nhỏ vẻ hiểu biết.

“Cô làm tốt lắm,” hấn trả lời.

Sau một lúc cô cười lại với hấn.

“Hơn nữa,” cô nói. “nếu có cơ hội là tôi sẽ trốn.”

Hấn nhăn mặt. “Lúc đó thì rỗng cũng ăn cỏ.”

“Kể cả vậy tôi cũng thử.”

:Tôi hiểu. Nếu tôi có thể tôi cũng sẽ làm điều tương tự khi Cặp song sinh mang tôi tới đây.”

“Và giờ?”

“Tôi không thể, mà dù tôi có thể, tôi làm có mục đích gì?”

Cô không biết trả lời sao. Họ im lặng. Cuối cùng cô cất tiếng, “Murtafh, nếu không thể cứu tôi khỏi đây, tôi muốn anh hứa với tôi rằng anh sẽ giúp tôi thoát bằng...cách khác. Tôi sẽ không yêu cầu anh...tôi không muốn đặt gánh nặng lên vai anh, nhưng có anh thì chuyện sẽ đơn giản hơn, vì tôi không có cơ hội làm một mình.” Môi hấn mím càng lúc càng chặt khi cô nói, nhưng hấn không ngắt lời. “Dù có chuyện gì xảy ra, tôi cũng không muốn bản thân trở thành đồ chơi cho Galbatorix. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì, bất cứ điều gì để tránh định mệnh đó. Anh hiểu không?”

Hấn gật đầu.

“Anh hứa với tôi nhé?”

Hấn nhìn xuống và nắm chặt tay, hơi thở hỗn loạn. “Ừ.”

Murtagh là người ít nói nên dù cô có gợi chuyện nhưng họ cũng chỉ nói về vài vấn đề nhỏ nhất. Murtagh nói với cô về việc hấn cải tiến chiếc yên cương Galbatorix đưa hấn như thế nào – Murtagh rất tự hào vì nó giúp hấn lên xuống nhanh hơn, chững như rút kiếm dễ hơn. Cô nói hấn về đường phố mua sắm tại Aberon, thủ đô của Surda, và khi con bé, cô thường chạy trốn vú nuôi thế nào để tới chơi ở đó. Cô thích những lái buôn du mục. Tên ông ấy là Hadamanarano Dachu Taganna nhưng hấn thích cô gọi ông thân mật bằng cái tên Taganna. Ông bán đao kiếm và ông thường rất thích đưa cô đi xem gian hàng của mình, dù cô chẳng bao giờ mua cái gì.

Khi cô và Murtagh tiếp tục nói chuyện, họ trò chuyện càng lúc càng thân mật và thoải mái hơn. Dù họ đang trong hoàn cảnh chẳng lấy gì làm hay ho nhưng cô thích nói chuyện với hắn. Hắn thông minh và có học thức. Cô thích cách châm chọc của hắn, đặc biệt trong hoàn cảnh của cô.

Murtagh dường như cũng thích nói chuyện với cô. Nhưng được một lúc họ nhận ra nếu tiếp tục nói chuyện sẽ làm ngu ngốc. Họ có thể bị bắt gặp. Vì thế cô quay lại bàn đá, nằm xuống và để hắn trôi lại.

Khi hắn định đi, cô nói. “Murtagh.”

Hắn dừng lại nhìn cô.

Cô lưỡng lự một lúc rồi dùng hết can đảm mà nói. “Vì sao?” Cô nghĩ hắn hiểu cô muốn nói gì. Vì sao lại là cô? Vì sao lại cứu cô, và giờ vì sao lại cố giải thoát cho cô? Cô đã đoán ra câu trả lời nhưng cô vẫn muốn nghe hắn nói.

Hắn nhìn cô rất lâu, lâu nhất từ trước tới giờ rồi nói bằng giọng trầm, khó hắn. “Nàng biết vì sao mà.”

Chương 52

Giữa Đông Đổ Nát

Những đám mây xám xịt dày tan đi. Từ trên lưng Saphira, Eragon chiêm ngưỡng đảo Vroengard.

Trước mắt họ là một thung lũng lòng chảo bao quanh bởi những dãy núi vòng cung cao vượt những đám mây. Trong khi rừng rộng lớn là những cây gỗ vân sam, thông, linh sam che phủ sườn núi cũng như chân núi. Trông chúng như một đội quân những chiến binh đầy gai hành quân từ đỉnh núi xuống. Những cái cây lớn và rậm rạp đến mức từ trên cao Eragon cũng thấy rêu và địa y bám lên những cành cây chắc nịch. Màn sương mù trắng phủ lên sườn núi, và tại một vài chỗ trong thung lũng, mưa đang giăng giăng.

Trên mặt thung lũng là những tảng đá đủ loại: những tảng đá trước là lối vào những hang động; những đá phiến thuộc về những tòa tháp đã bị thiêu trụi; đá lát đại sảnh với mái đã sập xuống; và vài tòa nhà nhỏ hơn trông có vẻ vẫn ở được.

Hơn mười hai con sông chảy từ núi xuống và uốn lượn dọc mặt đất phủ cây lá xanh tươi tới khi đổ vào một hồ nước lớn yên ả gần trung tâm thung lũng. Xung quanh hồ là phần còn lại của thành phố của các Ky sĩ, Doru Araeba. Những tòa nhà khổng lồ - những căn phòng lớn tới mức có thể chứa toàn bộ dân làng Carvahall. Mỗi cánh cửa đều giống như lối vào một động lớn rộng mênh mông chưa người khám phá. Mỗi cánh cửa sổ đều cao và lớn như cổng lâu đài và mỗi bức tường đều phẳng và dựng đứng.

Những cây trường xuân ken dày trên những phiến đá. Ở những nơi không có trường xuân thì có rêu phủ khiến những tòa nhà trông giống như mọc lên từ lòng đất. Những tảng đá có vẻ từng có màu vàng đất, dù được sơn màu đỏ, nâu, hay xanh dương.

Với kiến trúc đặc trưng của thần tiên, những ngôi nhà trông duyên dáng và thon dài hơn những tòa nhà của loài người và người lùn. Nhưng ở chúng có sự rắn chắc và quyền lực mà những căn nhà cây ở Ellesméra thiếu. Eragon thấy thấp thoáng bóng dáng những căn nhà ở Thung lũng Palancar. Nó nhớ tới những kỳ sĩ rồng loài người đầu tiên đã tới vùng đất này của Alagaësia. Nhờ có ông mà ở đây kiến trúc rất đặc trưng, không hoàn toàn theo kiểu thần tiên hay loài người.

Hầu hết các tòa nhà đã bị hư hại nhưng một số còn hỏng nghiêm trọng hơn. Sự tổn thất dường như tỏa ra từ một điểm nhỏ phía bắc thành phố, nơi có một hố sâu xuống lòng đất khoảng 6m. Những cây phong mục bật rễ và những chiếc lá úa của nó lay động trong gió.

Khu vực trông trong thành phố giờ là nơi sinh sống của tảo và cây bụi. Những mảnh kính vỡ rơi đầy trên những phiến đá lát đường. Nơi những tòa nhà che chắn cho Vườn Thượng Uyển khỏi vụ nổ tàn phá thành phố, những bông qua màu xám xịt vẫn mọc theo kiểu trang trí nghệ thuật, hình dáng của chúng chắc chắn đã được định hình bằng những câu thần chú đã chìm vào quên lãng.

Tất cả các phần của thung lũng cùng nhau phô bày một bức tranh ảm đạm.

Hãy chứng kiến sự tan hoang của cái vốn là niềm tự hào và kiêu hãnh của chúng ta, Glaedr nói. Sau đó: Eragon, con phải đọc một câu thần chú khác. Như thế này này - Và ông đọc vài dòng bằng ngôn ngữ cổ. Đó là một câu thần chú kỳ lạ; từ ngữ tối nghĩa và quên vào nhau. Bản thân Eragon chẳng hiểu nó dùng làm gì.

Khi nó hỏi Glaedr, ông rồng già nói, Ở quanh đây có thứ thuốc độc vô hình, trong không khí con đang hít thở, ở mặt đất con bước đi và thức ăn và nước uống. Câu thần chú sẽ bảo vệ chúng ta.

Độc...gì? Saphira hỏi, ý nghĩ của cô nàng chậm như những nhịp đập cánh.

Eragon thấy từ Glaedr hình ảnh hố sâu trong lòng thành phố và ông rồng nói, Trong trận chiến với THập tam phản đồ, một trong số chúng ta, một thần tiên có tên Thuviel đã dùng phép thuật để tự sát.

Dù cố tình hay hữu ý thì con cũng thấy kết quả rồi đó. Vụ nổ đã khiến nơi này không còn ai có thể sống nổi. Những người còn lại nhanh chóng bị nhiễm trùng da và rụng tóc. Sau đó nhiều người đã chết.

Eragon lo lắng đọc thần chú – cần khá ít năng lượng – trước khi nói, Làm sao một người, kể cả có là thần tiên chẳng nữa lại gây thiệt hại lớn thế này? Dù có sự giúp sức của con rồng đi nữa, con không nghĩ Thuviel có khả năng gây ra chuyện này, trừ khi con rồng của ông ấy phải to cỡ quả núi.

Con rồng không giúp, Glaedr nói. Con rồng đó đã chết. Không, tự Thuviel đã gây ra đó.

Nhưng bằng cách nào?

Cách duy nhất là biến toàn bộ da thịt thành năng lượng.

Ông ấy trở thành một linh hồn ư?

Không, Năng lượng một khi không có tư tưởng và vật chứa đựng sẽ tỏa ra tới khi biến mất hết.

Con không biết một cơ thể lại chứa đựng nhiều năng lượng tới vậy.

Ít người biết, nhưng dù những vật nhỏ nhất cũng chứa một lượng năng lượng lớn. Vấn đề là thường năng lượng ở trạng thái đóng băng. Nếu con đốt nóng nó, con sẽ gây ra một cơn lũ ít người có thể chịu đựng nổi... Người ta nói là tận Teirm còn nghe thấy tiếng nổ và khói bụi bay cao bằng đỉnh núi Beor.

Đó là vụ nổ giết chết Glaerun phải không ạ? Eragon hỏi, nhớ tới một trong Thập tam phản đồ chết ở Vroengard.

Đúng. Galbatorix và những tên phản đồ còn lại đã có thời gian chuẩn bị và có thể bảo vệ bản thân. Nhưng rất nhiều đồng minh của chúng ta không có được may mắn đó và đã chết.

Khi Saphira chao cánh xuống dưới những đám mây, Glaedr hướng dẫn cô nàng cách bay tới phần tây bắc thung lũng. Glaedr đọc tên từng ngọn núi cô nàng bay qua: Ilthiaros, Fellsverd, and Nammenmast, cùng với Huildrim và Tírnadrim. Ông cũng đọc tên rất nhiều những toa fnhaf và những ngọn tháp đổ bên dưới, và ông

đã dạy lịch sử cho Eragon và Saphira, dù chỉ Eragon chú ý tới lời giảng giải của ông rồng già.

Trong tâm tưởng Glaedr, Eragon cảm nhận được một nỗi buồn từ lâu bị đánh thức. Nỗi buồn này không chỉ vì sự sụp đổ của Doru Araeba mà còn vì cái chết của các Kỵ sĩ, loài rồng gần như tuyệt diệt và các giống loài đã mất đi hàng ngàn năm gom nhặt kiến thức và sự hiểu biết. Ký ức về những gì đã xảy ra – mà ông rồng từng có với những người khác – càng làm thêm sự độc bá của Glaedr. Cái đó cùng với nỗi buồn của ông rồng tạo nên một cảm giác phiền muộn khiến Eragon buồn theo.

Nó hơi rút lui khỏi tư tưởng Glaedr nhưng trông thung lung vẫn âm ỉ và thê lương như chính thung lũng đang khóc than cho ngày tàn của những Kỵ sĩ.

Saphira bay càng thấp thì các tòa nhà càng lớn. Khi kích cỡ thật của chúng lộ ra, Eragon nhận ra rằng những gì nó đọc trong Domia abr Wyrda không hề phóng đại: những đại lộ lớn khổng lồ. Saphira hoàn toàn có thể bay trong đó.

Gần thành phố bị lãng quên là những khúc xương trắng khổng lồ ngổn ngang mặt đất: đó là bộ xương rồng. Cảnh tượng khiến nó khiếp sợ nhưng nó không thể rời mắt. Nó ấn tượng về kích thước. Vài con rồng nhỏ hơn Saphira nhưng hầu hết lớn hơn rất nhiều. Bộ xương to nhất nó nhìn thấy có khi phải dài 24m, rộng 4,5m. Chỉ riêng một cái bộ xương - bị phủ địa y trong như một tảng đá sần sùi – dài hơn và cao hơn cả người Saphira. Kể cả ông Glaedr cũng chỉ nhỏ xíu so với con rồng chết đó.

Đó là Belgabad, con rồng vĩ đại nhất, khi nhận ra sự chú ý của Eragon ông rồng già giải thích.

Eragon nhớ mang máng cái tên đó từ những cuốn sách lịch sử nó đọc hồi ở Ellesméra; tác giả chỉ viết là ông rồng đó đã xuất hiện và biến mất trong trận chiến, thế thôi.

Kỵ sĩ của ông ấy là ai? Nó hỏi.

Ông ấy không có kỵ sĩ. Ông ấy là một con rồng hoang dã. Ông ấy đã sống một mình trong hàng thế kỷ ở con sông băng ở phía bắc.

Nhưng khi Galbatorix và Thập tam phản đồ giết loài chúng ta, ông ấy đã tới giúp sức.

Ông ấy là con rồng lớn nhất phải không ạ?

Lớn nhất á? Không. Chỉ tính tại thời điểm đó thôi.

Sao ông ấy tìm đủ thức ăn chứ?

Khi tới độ tuổi và kích thước đó, rồng thường dùng hầu hết thời gian ngủ đông, mơ mộng về những ngôi sao, những ngọn núi nâng lên hạ xuống trong hàng thiên niên kỷ hoặc thậm chí những thứ nhỏ bé như chuyển động của cánh bướm. Lúc này ta đã cảm thấy muốn mơ nhưng ta thức vì ta còn có việc cần làm.

Người...có...biết...Belgabad? Saphira hỏi, cố nói từng từ vì mệt nhọc.

Ta đã gặp ông ấy nhưng ta không biết ông ấy. Luật là, những con rồng hoang dã không đi cùng những con rồng được gắn kết với Ky sĩ. Họ coi thường chúng ta vì chúng ta bị thuần hóa và hay ỉ ôi kêu ca. Còn chúng ta coi thường họ vì họ bị bản năng lấn át quá nhiều, nhưng đôi khi chúng ta tôn trọng họ vì lý do tương tự. Nhưng, con phải nhớ, họ không nói ngôn ngữ của chúng ta. Chính vì thế chúng ta và họ khác biệt nhiều hơn con nghĩ. Ngôn ngữ giúp giải thích tư tưởng theo cách khó có thể giải thích được. Những con rồng hoang dã có thể giao tiếp hiệu quả như bất cứ người lùn hay thần tiên nào, nhưng họ không biết cách chia sẻ ký ức, hình ảnh, cảm xúc bằng từ ngữ. Họ cứng đầu không chịu học.

Glaedr ngừng lại rồi nói thêm, Nếu ta nhớ đúng, Belgabad là tổ tiên xa của Hắc long Raugmar và ta chắc con nhớ, Saphira, Raugmar là cụ cố của mẹ con, Vervada.

Saphira mệt mỏi nên rất chậm chạp trong phản ứng. Mãi lúc sau, cô nàng mới ngoái cổ lại nhìn cái bộ xương to tướng đó. Ông ấy phải là một thợ săn giỏi.

Ông ấy là người giỏi nhất, Glaedr nói.

Vậy...con mừng vì mang trong mình dòng máu của ông ấy.

Những khúc xương rải rác trên mặt đất làm Eragon ấn tượng. Tới lúc này nó mới hiểu hết quy mô trận chiến và số lượng rồng từng

sinh sống trên mặt đất. Cảnh tượng làm nó thêm ghét Galbatorix, và một lần nữa nó thể sẽ giết nhà vua.

Saphira bay xuống một màn sương mù, những đám mây bay bay ở đầu cánh cô nàng trông như những xoáy nước nhỏ xíu trên trời. Sau đó một bãi cỏ rậm rạp chạm vào và cô nàng hạ cánh nặng nề. Chân phải cô nàng chông xuống, cô nàng đổ sang một bên, ngã đập ngực và vai xuống với một lực đủ khiến Eragon, nếu không có lưới phòng vệ đã bị lưới giáo phía trước đầu thủng họng.

Sau đó cô nàng nằm im bất động. Sau rớt, cô nàng từ từ co chân, gấp cánh, cuộn tròn lại.

Eragon thả dây quần chân, nhảy xuống đất. Đất ướt và mềm. Nó khụy một bên gối xuống vì bột lún sâu trong đất.

“Chúng ta tới rồi,” nó thích thú nói. Nó tới chỗ đầu Saphira. Khi cô nàng cúi đầu nhìn vào mắt nó, nó đặt tay lên đầu cô nàng và đặt trán lên mũi cô nàng.

Cám ơn em, nó nói.

Nó nghe có tiếng cụp khi cô nàng khép mi mắt lại, sau đó đầu cô nàng rung lên cùng tiếng rừ rừ sâu trong lòng ngực.

Sau một lúc, Eragon thả cô em nó ra và nhìn khung cảnh xung quanh. Cánh đồng Saphira vừa đáp xuống ở ngoại ô phía bắc thành phố. Những mảnh đá lát sàn vỡ - có mảnh to gần bằng Saphira - nằm rải rác trên cỏ. Eragon nhẹ nhõm vì cô nàng tránh được chúng.

Cánh đồng dốc lên, xa khỏi thành phố, tới một chân núi gần nhất phủ kín cây. Nơi cánh đồng và ngọn đồi gặp nhau là một khoảng đất trống được lát đá bưng khảm. Phía bên kia khoảng đất trống là những cột đá lớn kéo dài nửa dặm về phía bắc. Chắc đây từng là tòa nhà lớn nhất và được trang trí kỳ công nhất. Eragon thấy những cột đá được trang trí cũng như những cây hoa và dây leo quấn quanh đầy nghệ thuật cùng với rất nhiều bức tượng nhưng hầu hết chúng đã mất mát vài phần, như thể chính chúng cũng tham gia trận chiến.

Đây là Đại Thư Viện, Glaedr nói. Hoặc là cái còn lại sau khi bị Galbatorix đập phá.

Eragon từ từ quay người quan sát khu vực xung quanh. Ở phía nam thư viện là một con đường mòn đã mờ dấu chân người mọc đầy cỏ dại. Con đường mòn dẫn từ thư viện tới một vườn táo bị khuất khỏi tầm nhìn. Sau những cây táo là một tảng đá lớn vươn lên cao khoảng 60m, trên đó mọc lên vài cây bách xù.

Eragon mừng rỡ. Nó chắc chắn dù vẫn hỏi, Có phải nó không su phụ? Có phải tảng đá Kuthian đây không?

Eragon có thể nhìn thấy Glaedr đang dùng mắt nó để nhìn, rồi ông rồng già nói, Ta thấy nó rất quen nhưng ta không thể nhớ ta đã từng nhìn thấy nó khi nào...

Eragon không cần ông nói gì thêm. “Đi nào!” nó nói. Nó bước qua những cây cỏ cao tới thắt lưng tiến tới con đường mòn gần nhất.

Cỏ mọc không quá dày. Nó có thể cảm nhận những tảng đá cuội cứng dưới từng bước chân thay vì mặt đất ướt đẫm nước mưa. Với Saphira ở sát sau, nó nhanh chóng đi trên đường, và họ cùng nhau bước dưới bóng cây táo. Cả hai người đều cẩn trọng, vì những cái cây có vẻ nguy hiểm và đang quan sát chúng. Những cành cây quá lớn như thể chúng là những móng vuốt vậy.

Eragon không cố ý thở dài vì an tâm khi đi ra khỏi bóng cây.

Tảng đá Kuthian đứng sừng sững trước một vườn hoa hồng, cây kế, cây mâm xôi, và cây thủy độc cần. Đằng sau tảng đá là những cây gỗ vân sam kéo dài tới tận ngọn núi cao cao phía sau. Tiếng những con sóc kêu vang trong khắp khu rừng. Nhưng họ chỉ nghe thấy tiếng chứ không hề nhìn thấy chúng.

Ba chiếc ghế đá – hình dạng của chúng nửa bị che dưới những rễ cây, dây leo và cây leo – nằm cách nhau một quãng đều đặn quanh khu đất trống. Ở một bên là những cây liễu từng là nơi cho các Kỳ sĩ ngồi dưới bóng cây mà ngắm cảnh. Nhưng đã qua hàng trăm năm và những cây đã quá lớn, cành lá ken quá dày. Không một con người, thần tiên hay người lùn có thể chui vào nổi.

Eragon dừng lại trước khoảng trống nhìn Tảng đá Kuthian. Bên cạnh nó, Saphira nằm xuống làm rung chuyển mặt đất và khiến nó cúi chân để giữ thăng bằng. Nó vỗ vai cô em, rồi nhìn tòa tháp đá.

Nó thấy lo lắng.

Eragon mở toang đầu óc tìm kiếm khu đất trống và những cái cây đẵn sau xem có ai đang theo dõi chúng không. Nó chỉ cảm nhận thấy những cái cây, những con chuột chũi, chuột nhắt, côn trùng và những con rắn sọc trong những bụi rậm mà thôi.

Sau đó nó bắt đầu đọc câu thần chú cho phép nó biết có bất cứ bẫy pháp thuật nào xung quanh. Trước khi nó đọc được vài từ, Glaedr nói. Dừng lại. Con và Saphira đã quá mệt. Trước tiên hãy nghỉ ngơi; ngày mai chúng ta sẽ quay lại và tìm xem có gì không.

Nhưng...

Hai còn không thể tự bảo vệ mình nếu chúng ta buộc phải chiến đấu. Dù chúng ta cần tìm gì thì cứ để sáng mai đi.

Eragon lưỡng lự rồi buộc phải dừng câu thần chú. Nó biết Glaedr đúng, nhưng nó ghét phải chờ đợi trong khi nhiệm vụ sắp hoàn thành.

Tốt thôi, nó nói và trèo lên lưng Saphira.

Với một tiếng hóp, cô nàng đứng lên và từ từ quay người đi dưới bóng cây táo. Dưới bước chân cô nàng, nhiều cây rụng ra, một trong số đó rơi vào lòng Eragon. Nó nhặt lá lên và định ném đi thì nhận ra lá có hình dạng kì lạ. Răng cưa nó dài hơn và rộng hơn những lá táo nó từng nhìn, những đường gân lá chạy theo đường bất kỳ chứ không theo hình mạng thông thường.

Nó nhặt thêm một chiếc lá nữa vẫn còn xanh. Giống như chiếc lá vừa rồi, chiếc lá xanh này có đường răng cưa lớn và mạch gân là lạ.

Từ sau trận chiến, mọi thứ đã không còn như nó vốn có, Glaedr nói.

Eragon nhú mày và ném chiếc lá đi. Một lần nữa nó nghe thấy tiếng sóc kêu nhưng không nhìn thấy con nào dù tư tưởng nó cảm nhận được chúng.

Nếu anh có vảy, chắc anh dựng ngược vảy lên rồi, nó nói với Saphira.

Một cột khói nhỏ bay lên từ lỗ mũi cô nàng khi cô nàng khụt khịt vẻ thích thú.

Từ dưới tán mây, cô nàng đi về phía nam tới một dòng suối chảy xuống từ trên núi. Tới đó, Saphira quay mình và đi theo dòng suối tới một cánh đồng phía trước khi rừng xanh ngắt.

Đây, Saphira nói rồi nằm xuống.

Đây có vẻ là một nơi cắm trại tốt. Saphira không thể tìm kiếm hơn nên Eragon đồng ý và trèo xuống. Nó dừng lại để chiêm ngưỡng cảnh sắc nhìn từ thung lũng. Sau đó nó tháo yên và túi xách trên lưng Saphira xuống. Cô nàng lắc đầu, đảo vai và vắn cổ liếm chỗ ngực bị dây sít vào.

Sau cùng, cô nàng cuộn tròn trên cỏ, chuỗi đầu dưới cánh và quăn đuôi quanh mình. Đừng đánh thức em trừ khi có cái gì đó định thịt chúng ta, cô nàng nói.

Eragon mỉm cười và vỗ đuôi cô nàng, sau đó nhìn thung lũng lần nữa. Nó đứng đó rất lâu, hầu như không suy nghĩ gì mà chỉ quang sát mà thôi.

Cuối cùng nó lấy túi ngủ ra nằm cạnh Saphira.

Người trông chừng cho chúng con nhé? Nó nhờ Glaedr.

Ừ, nghỉ ngơi đi và đừng lo nghĩ gì.

Eragon gật đầu dù Glaedr không nhìn thấy nó. Sau đó nó chui vào trong chăn và để mình lang thang trong những giấc mơ.

Chương 53

Snalgi Cho Hai Người

Chiều muộn Eragon mới mở mắt dậy. Tấm màn mây đã tan ở vài nơi, những tia sáng vang chiếu tỏ thung lũng, thấp sáng nóc vài tòa nhà hoang phế. Dù thung lũng vẫn còn lạnh lẽo, ẩm ướt và thiếu hơi người nhưng ánh sáng đã mang lại một diện mạo mới. Lần đầu tiên, Eragon hiểu vì sao các Kỵ sĩ lại chọn định cư trên hòn đảo này.

Nó ngáp rồi nhìn sang Saphira, nhẹ nhàng chạm vào trí óc cô em. Cô nàng vẫn còn ngủ không mộng mị gì. Tâm trí cô nàng giống một ngọn lửa le lói trong than, dễ dàng bén lên nếu cần.

Nó không yên tâm – nó nhớ tới cái chết – vì vậy nó lùi lại và chỉ duy trì liên lạc như một đường chỉ mỏng: đủ để nó biết cô em nó an toàn.

Trong khu rừng đằng sau, một cặp sóc đang cãi nhau với những tiếng ré cao độ. Nó nhú mày mà nghe; giọng chúng quá sắc, quá nhanh và quá lú lo. Như thể một sinh vật khác đang giả giọng chúng vậy.

Nó nghĩ mà sờn da gà.

Nó nằm đó thêm một tiếng nữa, lắng nghe những tiếng sóc kêu trong khu rừng và quan sát những tia nắng nhảy nhót trên những ngọn đồi, những cánh đồng, những ngọn núi bao quanh thung lũng lòng chảo.

Sau đó những đám mây tụ lại, trời tối dần và tuyết bắt đầu rơi xuống, phủ trắng đỉnh núi.

Eragon đứng dậy nói với Glaedr, Con sẽ đi tìm ít củi. Con sẽ về sau vài phút nữa.

Con rỗng đồng ý và Eragon cẩn thận đi trên cánh đồng tới khu rừng, cố không đánh thức Saphira dậy. Khi vào rừng, nó rảo bước.

Dù có rất nhiều cảnh củi khô ở bìa rừng nhưng nó muốn đuổi chân đuổi cẳng và tìm ra chỗ phát ra tiếng sóc, nếu có thể.

Bóng tối phủ kín khu rừng. Không khí lạnh là yên tĩnh như một hang động sâu trong lòng đất. Khu rừng có mùi nấm mốc, gỗ mục và nhựa cây. Rêu và địa y bám trên những cảnh cây nhưng những mảnh vụn, dù đã sờn cũ nhưng vẫn mang vẻ đẹp tinh tế. Chúng chia cây thành nhiều phần làm cho Eragon khó lòng nhìn xa hơn 15m.

Eragon nghe theo tiếng suối để tìm đường đi trong rừng. Giờ khi đã tới gần nó thấy cây thường xanh nơi đây không hề giống trên rặng Spine hay Du Weldenvarden. Chúng là một cụm bảy nhánh thay vì ba nhánh. Dù trong ánh sáng mờ ảo đi nữa, Eragon vẫn cảm thấy như bóng tối đang treo trên cây như một tấm áo choàng phủ lên đó. Mọi thứ trên cái cây, từ những vết nứt trên vỏ cây đến rễ cây lồi lên hay quả cây – mọi thứ đều xương xẩu khác thường và cứng nhắc trông như thể sắp bật rễ và rơi đổ xuống thành phố bên dưới.

Eragon rùng mình và rút thanh Brisingr. Nó chưa bao giờ trong một khu rừng trong tình trạng bị đe dọa. Những cây như thế đang giận dữ và – cùng với những cây táo nó đã thấy ban nãy – chúng như muốn vươn ra xé xác nó vậy.

Nó dùng mu bàn tay đẩy những cây địa y vàng để mở lối tiến lên trước.

Giờ nó vẫn chưa thấy có dấu hiệu của động vật, gấu hay sói. Nó bối rối. ở đây khá gần con suối. Đáng lý phải có vài bầy thú tới uống nước chứ.

Có thể lũ động vật tránh đoạn rừng này, nó nghĩ. Nhưng vì lý gì?

Một đoạn cây đổ chắn ngang đường. Nó bước qua, đôi giày nó lún tới tận mắt cả trong lớp rêu. Một giây sau, gedwëy ignasia trên tay nó bắt đầu ngứa ngáy. Nó nghe có tiếng skree-skree! skree-skra! Khi một tá những con sâu trắng mũm mĩm – mỗi con phải to bằng ngón tay cái – chui ra khỏi đám rêu và bắt đầu nhảy xa khỏi nó.

Một bản năng vốn có trở lên. Nó dừng lại như khi gặp rắn. Nó không chớp mắt. Nó thậm chí chẳng thèm thở khi quan sát những

con giòi béo múp míp ghê tởm chạy đi chỗ khác. Cùng lúc đó, nó nhớ ra hồi ở Ellesméra có nghe về chúng nhưng nó không nhớ chính xác chúng là giống gì.

Glaedr! Chúng là gì vậy? Nó cho con rông nhìn những con giòi. Tên chúng bằng ngôn ngữ cổ là gì?

Eragon thất vọng khi nghe Glaedr nói, Ta không biết. Ta chưa từng thấy hoặc chưa bao giờ nghe kể tới ấy chứ. Chúng mới có ở Vroengard và Alagaësia. Đừng để nó chạm vào con; chúng có thể nguy hiểm hơn vẻ bề ngoài.

Khi chúng ta tránh xa Eragon một đoạn, những con bọ không tên nhẩy cao hơn trước và với tiếng skree-skro! Chúng chui vào đám rêu. Khi rui xuống, chúng chia ra thành những con rết xanh, nhanh chóng biến mất trong mặt rêu rối.

Tới lúc đó Eragon mới dám thở.

Sao có thể thế, Glaedr nói. Ông có vẻ đang lo lắng.

Eragon từ từ nhấc giày lên và trở lại sau gốc cây. Nó kiểm tra đám rêu kỹ lưỡng hơn. Lần này nó đã nhận ra thứ nó tương là một cảnh cây mục thò lên khỏi đám rêu thực ra là những cái xương và gạc nai gãy – hay là phần còn lại của một vài con hươu.

Đắn đo một lúc, Eragon quay lại bước tiếp và lần này tránh những đám rêu bên đường, dù việc này chẳng dễ tẹo nào.

Tìm ra tiếng sóc kêu trong rừng không đáng cho nó liều mạng – đặc biệt nó nghi ngờ rằng ẩn nấp dưới tán cây kia còn có những thứ nguy hiểm hơn giòi. Tay nó vẫn ngứa ngáy. Theo kinh nghiệm, nó biết vẫn còn có cái gì đó nguy hiểm gần đây.

Khi nó nhìn thấy cánh đồng và màu xanh lơ của vầy Saphira giữa những bụi cây thường xuân, nó quay lại và bước tới dòng suối. Rêu bám trên bờ suối, thế là nó bước từ những gốc cây lên những tảng đá cho tới khi nó đứng trên một tảng đá phẳng ở giữa dòng nước.

Nó ngồi xồm, tháo găng tay, rửa tay, mặt mũi và cổ. Nước lạnh làm nó khỏe người, trong giây phút, toàn bộ cơ thể nó ấm trở lại.

Một tiếng chít chít vang lên trên dòng suối khi nó gạt những giọt nước ra khỏi cổ.

Cố cử động ít nhất có thể, nó nhìn lên ngọn cây bên bờ kia.

Trên khoảng 9m, có bốn bóng đen ngồi trên nhánh cây. Từ cái đầu đen hình ô van là những sợi lông tỏa ra mọi hướng. Hai con mắt thù hằn với đường kẻ dọc tỏa sáng giữa hình ô van và sự trống rỗng trong ánh nhìn của chúng khiến Eragon khó biết chúng đang nhìn gì. Bối rối nhất là, như mọi bóng đen, những bóng đen này không tài nào nhìn thấu. Khi đôi mắt quay đi, chúng biến mất.

Eragon không rời mắt, vươn tay nắm lấy thanh Brisingr.

Bóng đen bên trái gãi long rồi kêu ré lên tiếng kêu mà lúc trước nó tưởng là tiếng sóc. Hai bóng ma kia làm tương tự, và trong khu rừng vọng lên tiếng hét.

Eragon định thử chạm vào trí óc chúng, nhưng nhớ tới Fanghur trên đường tới Ellesméra nên nó thôi ngay ý tưởng nó.

Nó trầm giọng nói, “Eka aí fricai un Shur’tugal.” Ta là Ky sĩ và là bạn.

Bóng đen dường như đang nhìn thẳng vào nó. Trong một lúc, chúng im lặng, chỉ còn lại tiếng rì rầm của dòng suối. Sau đó chúng bắt đầu chít chít tiếp, mắt chúng sáng hơn cho tới khi giống như những mẫu sắt nóng trắng.

Sau khoảng vài phút, những bóng đen không hề tấn công nó nhưng cũng không định rời đi. Thế là Eragon đứng dậy và cẩn thận bước lùi một bước.

Dường như cử động đó đã đánh động những bóng ra; chúng đồng loạt kêu ré lên. Sau đó chúng rung người và ở chỗ chúng xuất hiện bốn con cú lớn. Chúng mở cái mỏ vàng ra và kêu với nó như tiếng sóc. Sau đó chúng cất cánh im lặng bay vào lùm cây và nhanh chóng biến mất trong đó.

“Barzûl,” Eragon nói. Nó nháy ngược lại đường cũ và nhanh chóng về cánh đồng. Nó chỉ dừng lại để ôm bó củi khô về.

Ngay khi tới chỗ Saphira, nó đặt củi khô xuống, quỳ một chân, tạo lưới phép nhiều nhất có thể. Glaedr cho nó biết một câu thần chú, rồi nói. Hồi ta và oromis còn ở đây thì không có những sinh vật này. Chúng không bình thường. Phép thuật đã làm mảnh đất và

những sinh vật sống trên đó biến đổi. Giờ đây trở thành nơi ma quỷ.

Những sinh vật gì? Saphira hỏi. Cô nàng mở mắt và ngáp. Eragon chia sẻ ký ức và cô nàng cất tiếng. Đáng nhẽ anh phải cho em theo. Em có thể chén lũ giòi và những con chim bóng đó. Anh sẽ chẳng việc gì phải sợ chúng.

Saphira!

Cô nàng đảo mắt. Em đói. Dù là có phép thuật không, em cũng được ăn những sinh vật kỳ dị kia chứ?

Nhưng chúng có thể ăn con, Saphira Bjartskular, Glaedr nói. Con biết quy tắc săn mỗi đầu tiên là: không săn những con mồi cho tới khi con biết chắc nó là con mồi. Bằng không, con sẽ thành mồi ngon cho kẻ khác.

“Anh không thấy một con nai nào hết,” Eragon nói. “Anh nghi ở đây cũng chẳng có nhiều nai hoẵng đâu. Hơn nữa, trời đã tối. Mà kể cả chưa tối, con cũng không dám chắc chắn đây là địa điểm săn bắn an toàn.”

Cô nàng gặm nhẹ. Tốt thôi. Vậy em nên ngủ tiếp. Nhưng sáng mai, em phải đi săn dù nguy hiểm thế nào. Bụng em rỗng không và em phải ăn trước khi bay qua biển lần nữa.

Saphira nói là làm. Cô nàng nhắm mắt ngủ tiếp.

Eragon đốt một đống lửa nhỏ, sau đó ăn một bữa tối xoàng xĩnh rồi quan sát thung lũng chìm vào bóng tối. Nó và Glaedr nói về kế hoạch cho ngày mai. Glaedr nói cho nó nghe nhiều hơn về hòn đảo, từ thời trước khi các thần tiên tới Alagaësia, khi Vroengard là nơi ở chỉ của riêng loài rồng.

Trước khi ánh sáng cuối cùng của ngày biến mất khỏi bầu trời, ông rồng già nói, Con có muốn thấy Vroengard như hồi ở Kỷ nguyên của các Kỵ sĩ?

Con muốn, Eragon nói.

Vậy nhìn đi, Glaedr nói và Eragon cảm nhận ông rồng chiếm giữ trí óc nó và chuyển vào đó những hình ảnh và cảm quan. Tầm nhìn của Eragon thay đổi, từ đỉnh nó nhìn thấy hình ảnh song sinh ma mị của thung lũng. Ký ức về thung lũng trong bóng chiều chạng vạng

như lúc nay. Nhưng trên trời không có lấy một đám mây và hàng ngàn ngôi sao đang chiếu sáng lấp lánh trên vòng tròn núi lửa Aras Thelduin. Những cái cây vào thời đó dường như cao hơn, thẳng hơn, ít nguy hiểm hơn. Trong thung lũng, nhưng tòa nhà của Kỵ sĩ còn nguyên vẹn, tỏa sáng như đèn báo hiệu trong hoàng hôn với ánh sáng phát ra từ ngọn đèn không dùng nến của thần tiên. Trường xuân và rêu không phủ những phiến đá màu hoàng thổ nhiều như bây giờ. Những đại sảnh và tòa tháp dường như trông sang trọng theo cái cách khác với đồng đồ nát ngày nay. Dọc theo những con đường đá cuội và cao trên đó, Eragon thấy rất nhiều bóng rờng tỏa sáng: những kẻ khổng lồ duyên dáng giấu trong hang động số kho báu của một ngàn nhà vua.

Hình ảnh cuối cùng kéo dài lâu hơn; rồi Glaedr thả trí óc của Eragon ra, thung lũng lại trở về vẻ vốn có.

Đẹp quá, Eragon nói.

Ừ, nhưng giờ nó đã không còn.

Eragon tiếp tục ngắm thung lũng, so sánh với thung lũng của thời xa xưa. Nó nhú mày khi nhìn thấy ánh sáng – nó nghĩ là ánh đèn – trong thành phố bỏ hoang. Nó thì thầm câu thần chú tăng thị lực. Nó thấy những bóng người đội mũ mặc áo choàng đen trong đồng đồ nát. Họ trông trang nghiêm thoát tục. Dường như họ đang thực hiện một nghi lễ gì đó.

Ai vậy? Nó hỏi Glaedr. Có cảm thấy như nó nhìn thấy cái gì đó không cho kẻ khác nhìn.

Ta không biết. Có lẽ là hậu duệ của những người đã chạy trốn khỏi trận chiến. Có thể họ là những con người đã tới đây định cư sau Ngày tàn của các Kỵ sĩ. Hoặc cũng có thể họ là những người thờ rờng là Kỵ sĩ như thánh thần?

Sao có thể?

Có thể. Chúng ta không cho phép, nhưng tại nhiều vùng của Alagaësia....Ta nghĩ may mà con đã đặt lá chắn.

Eragon quan sát những người đội mũ đi trong thành phố trong khoảng một tiếng. Cho tới khi họ khuất dạng, ánh đèn biến mất dần.

Eragon không còn nhìn thấy họ nữa, dù nó được phép thuật giúp sức.

Sau đó Eragon dùng đất đập lửa và chui vào chăn nằm ngủ.

Eragon! Saphira! Dậy!

Eragon mở choàng mắt. Nó ngồi dậy nắm lấy thanh Brisingr.

Trời tối, trừ ánh sáng đỏ phát ra từ đống than bên phải và bầu trời sao phía đông. Dù ánh sáng mờ nhạt nhưng Eragon vẫn thấy hình dáng khu rừng và cánh đồng... và con sên khổng lồ dị hóm đang trườn trên cỏ.

Eragon bật dậy lùi về sau. Con ốc sen – vỏ cao mét rưỡi – đang lừng chững, rồi trườn nhanh về phía nó với tốc độ người chạy. Tiếng rít như tiếng răn phát ra từ cái mồm đen sì và đôi mắt đỏ to bằng nắm tay Eragon.

Eragon nhận ra nó không đủ thời gian đứng dậy. Đẳng sau nó không đủ không gian mà rút thanh Brisingr. Nó chuẩn bị đọc thần chú nhưng trước khi đó, Đầu Saphira phóng về phía nó như một mũi tên. Cô nàng dùng hàm gặm con ốc sên. Vỏ ốc vỡ ra và sinh vật ré lên chói lói.

Saphira vặn cổ ném con ốc vào không khí, há rộng hàm đợi nuốt trọn sinh vật như chim sáo ăn giun đất vậy.

Eragon nhìn xuống. Nó thấy có bốn con ốc sên khổng lồ khác đang tiến tới. Một trong số chúng chui vào vorl nhưng con khác nhanh chóng chuồn mất.

“Đẳng này!” Eragon hét.

SAPHIRA phóng tới. Toàn bộ cơ thể cô nàng rời mặt đất một chốc. Sau đó, cô nàng gặm ba con. Cô nàng không ăn con chui trong vỏ còn lại nhưng cô nàng dùng ngọn lửa vàng xanh đốt cháy 30 mét xung quanh.

Cô nàng duy trì ngọn lửa trong một hai giây. Sau đó cô nàng dùng hàm nhặt con ốc sên đang bốc khói lên – nhẹ nhàng như mèo mẹ cắp mèo con – mang tới đặt trước mặt Eragon. Nó nhìn con vật với vẻ khó tin nhưng có vẻ con vật thực sự chết rồi.

Giờ anh có bữa sáng rồi đó, Saphira nói.

Nó nhìn cô em chăm chăm, rồi bắt đầu cười – nó cứ cười tới khi gặp người lại, đặt tay lên đầu gối thở phì phò.

Sao nào? Cô nàng hỏi và ngửi cái vỏ cháy đen.

Đúng, sao con cười thế Eragon? Glaedr hỏi.

Nó lắc đầu và tiếp tục cười. Cuối cùng nó nói “Vì...” Sau đó nó chuyển sang nói bằng tư tưởng để Glaedr cũng nghe được. Vìốc sên và trứng! Sau đó nó lại khúc khích cười ngu ngốc. Vì, ốc sên nướng!...Đói không? Ăn thịt nướng đi! Thấy mệt không? Hăn mắt đi! Ai cần uống rượu khi ta có nhót chứ?! Con có thể cho thịt nướng vào một cái cốc, như một bó hoa và chúng sẽ... Nó cười sặc sụa đến mức không thể cười nổi nữa. Nó quỳ một chân xuống trong khi hít thở, nước mắt tràn ra.

Saphira mở hàm nhe một nụ cười đầy răng sau đó lục cục gì đó trong cổ. Thi thoảng anh quái quái thế nào ấy, Eragon. Nó cảm thấy sự vui vẻ của nó ảnh hưởng tới cô em. Cô nàng ngửi cái vỏ lần nữa. Có chút bia uống cũng hay.

“Ít nhất là em đã có cái bả bụng,” nó nói bằng cả tư tưởng lẫn miệng.

Chưa đủ no để quay về Varden.

Khi dứt cười, Eragon dùng mũi giày đá con ốc sên. Đã rất lâu kể từ ngày loài rồng sống trên Vroengard. Có thể chúng không nhận ra em là ai và nghĩ anh dễ xơi...Nếu chết vì ốc sên ăn thì quả là cái chết lãng xẹt.

Nhưng đáng nhớ, Saphira nói.

Nhưng đáng nhớ, nó đồng tình, cảm nhận sự vui vẻ đang quay lại với nó.

Và ta đã nói với con gì về nguyên tắc đi săn đầu tiên, con gái? Glaedr hỏi.

Cả Eragon và Saphira đều trả lời. Đừng chén mồi trước khi con biết chắc chúng là con mồi.

Rất tốt, Glaedr nói.

Sau đó Eragon nói, Những con giòi nhậy, chim bóng ma, giờ là những con sên khổng lồ....Làm sao những câu thần chú trong trận

chiến lại tạo ra chúng được?

Những Ky sĩ, những con rồng, và Thập tam Phản đồ đã phát tán một lượng năng lượng khổng lồ khi giao đấu. Rất nhiều năng lượng không gắn kết trong những câu thần chú. Những người còn sống đã kể lại rằng, trong một khoảng thời gian, thế giới trở nên điên loạn. Con người không thể tin vào những điều mắt thấy tai nghe. Một trong số năng lượng đó chắc chắn đã truyền vào tổ tiên loài giòi và những con chim con thấy ngày hôm nay. Nhưng con đã nhầm về những con ốc sên. Snalglí vẫn luôn sống ở Vroengard. Chúng là thức ăn ưa thích của loài rồng chúng ta. Và ta chắc vì lý do gì thì con biết.

Cô nàng rên rừ rừ và liếm mép.

Nhưng không chỉ thịt chúng mềm và thơm ngon, mà vỏ ốc cũng rất tốt cho tiêu hóa.

Nếu chúng chỉ là những động vật bình thường, vậy sao lưới phòng vệ của con không chặn chúng lại? Eragon hỏi. Ít nhất con phải biết nguy hiểm đang cận kề chứ.

Glaedr trả lời, Cái này có thể là kết quả của trận chiến. Pháp thuật không tạo ra snalglí nhưng không có nghĩa chúng không bị ảnh hưởng bởi lực tác động lên toàn bộ nơi này. Chúng ta không nên lảng vãng lâu tại đây. Tốt nhất chúng ta nên đi trước khi có cái gì quyết định nếm thịt chúng ta.

Với sự giúp đỡ của Saphira, Eragon đập vỡ vỏ ốc và dưới ánh sáng của đèn ma, nó dọn sạch phần ruột bên trong. NHót con sên ngáp tới tận khuỷu tay nó. Sau đó Eragon và Saphira chôn đóng thịt gần đồng than.

Sau cùng, Saphira trở về bãi cỏ quen thuộc, cuộn người lại và ngủ. Lần này Eragon tới gần cô nàng. Nó mang chăn và túi đựng trái tim của Glaedr. Nó chui dưới cánh cô em và nằng dựa vào chỗ ấm áp giữa cổ và thân mình cô nàng. Nó giành hết buổi đêm để suy nghĩ và mơ mộng.

Ngày tiếp theo trời ảm đạm và xám xịt y như hôm trước. Ánh sáng xuyên qua tuyết phủ xuống sườn núi và chân núi. Không khí lạnh lẽo khiến Eragon phải tin rằng cuối ngày sẽ có tuyết rơi.

Saphira mệt nên không thức giấc tới khi mặt trời ngang đỉnh núi. Eragon mất bình tĩnh nhưng vẫn để cô nàng ngủ. Cô nàng hồi phục sức lực sau chuyến bay tới Vroengard còn quan trọng hơn việc bắt đầu tìm kiếm.

Một khi thức dậy. Saphira giúp Eragon đào ruột ốc sên lên nấu bữa sáng cỡ bự...nó không biết gọi món này là gì: ốc sên hun khói ư? Dù tên gì thì thịt ốc sên cũng thực ngon và nó ăn nhiều hơn thường lệ. Saphira chén hết phần còn thừa. Chúng đợi thêm một giờ vì thật không khôn ngoan chút nào khi tham chiến với cái bụng đầy thức ăn.

Sau cùng, Eragon gấp chăn và đặt yên lên lưng Saphira. Cùng với Glaedr họ cũng nhau tới Tảng đá Kuthian.

Chương 54

Tảng Đá Kuthian

Con đường dưới tán cây táo đường như ngắn hơn ngày hôm trước. Những cái cây xương xẩu đường như to lớn hơn bao giờ hết. Eragon nắm chặt chuôi Brisingr trong suốt cuộc hành trình.

Nó và Saphira cũng dừng lại trước một tảng trống trước Tảng đá Kuthian. Đàn quạ đậu trên tảng đá. Khi nhìn thấy Saphira chúng tung cánh bay lên trời – Eragon thấy đó là một điềm gở.

Trong suốt nửa tiếng, Eragon đứng đọc hết thần chú này tới thần chú khác để tránh phép thuật lại tổn hại tới nó, Saphira hay Glaedr. Trong khắp bãi trống, trên Tảng đá Kuthian – và toàn bộ hòn đảo – là hàng tá các câu bùa phép. Một trong số đó ếm sâu trong lòng đất với sức mạnh như một con sông lớn chảy dưới chân nó. Số khác nhỏ hơn chỉ đủ khả năng tác động lên một bông hoa hay cành cây. Một nửa trong số các bùa phép không hoạt động – vì không đủ năng lượng hoặc không có đích tác động tới hay đang đợi một điều kiện cụ thể. Một số lượng lớn các câu thần chú khắc chế lẫn nhau, như thể các Kỵ sĩ, hoặc bất kỳ ai đọc chúng ra, đã làm thay đổi câu thần chú ban đầu.

Eragon không thể biết hầu hết các câu thần chú để làm gì. Nó không biết về những từ ngữ mà chỉ biết tới dạng năng lượng mà các pháp sư đã qua đời từ đâu cẩn thận tạo ra. Những cấu trúc đó quá khó, nếu không muốn nói là không thể dịch ra nổi. Glaedr có giúp, vì ông ấy quay thuộc với những câu thần chú lâu đời và phức tạp hơn từ hồi còn ở Vroengard. Nhưng còn lại Eragon phải đoán. May mà dù nó không phải lúc nào cũng biết chủ đích câu thần chú nhưng nó biết câu thần chú đó có ảnh hưởng tới nó, Saphira hay Glaedr hay không. Đó là một quá trình phức tạp đòi hỏi câu thần chú phức tạp.

Eragon mất cả tiếng nữa mới kiểm tra được toàn bộ.

Cái khiến nó – và cả Glaedr – lo lắng nhất là những câu thần chú họ không tài nào nhận diện. Khám phá các câu thần chú càng ngày càng khó nếu những người niệm thần chú thực sự muốn giấu.

Cuối cùng, khi Eragon tự tin không có bẫy nào xung quanh họ hay quanh Tầng đá Kuthian, nó và Saphira bước lên tảng đất trống tới chân ngọn tháp phủ đầy địa y.

Eragon ngửa cổ nhìn lên đỉnh. Quá là xa. Nó không thấy tầng đá hay Saphira có gì bất thường.

Chúng ta hãy xưng tên cho xong đi, cô nàng nói.

Eragon hỏi Glaedr và ông rùng rợn đáp, Con bé nói đúng. Chúng ta chẳng việc gì phải chần chừ. Hãy nói tên mình, ta và Saphira cũng làm tương tự.

Eragon căng thẳng nắm chặt tay hai lần sau đó cầm khiên và thanh Brisingr.

“tên tôi,” nó nói lớn, rành mạch, “là Eragon Khắc tinh của tà thần, con trai của Brom.”

Tên tôi là Saphira Bjartskular, con gái của Vervada.

Còn tên tôi là Glaedr Eldunarí, con trai Nithring đuôi dài.

Họ chờ đợi.

Ở đằng xam bầy quạ kêu như trêu ngươi họ. Eragon không thoải mái nhưng nó không để ý. Nó không mong cánh cửa sẽ dễ dàng mở ra.

Thử lại xem, nhưng lần này nói bằng ngôn ngữ cổ, Glaedr khuyên.

Thế là Eragon nói, “Nam iet er Eragon Sundavar-Vergandí, sönrabr Brom.”

Và Saphira cũng như Glaedr nhắc lại tên và nguồn gốc bằng ngôn ngữ cổ.

Không có gì xảy ra.

Eragon càng lúc càng bất an. Nếu chuyến hành trình này vô ích... không, nó không dám nghĩ. Chưa dám nghĩ. Có thể chúng ta phải nói lớn tên lên, nó nói.

Bằng cách nào? Saphira hỏi. Chẳng nhẽ em phải hét vào tảng đá à? Còn sư phụ Glaedr thì sao?

Anh có thể nói tên họ em, Eragon nói.

Hình như không đúng như những gì nó muốn, nhưng chúng ta cứ thử xem, Glaedr nói.

Bằng ngôn ngữ này hay ngôn ngữ cổ.

Bằng ngôn ngữ cổ. Nhưng thôi, thử cả hai cho chắc.

Hai lần Eragon đọc tên nhưng tảng đá vẫn không thay đổi. Cuối cùng, nó thất vọng nói, Có lẽ chúng ta tới sai nơi; có thể cổng vào Hầm Mộ những Linh Hồn ở bên kia tảng đá. Có thể ở trên nóc lăm.

Nếu thế, vì sao trong Domia Abr Wyrda không nhắc tới hướng? Glaedr hỏi.

Eragon hạ khiên xuống. Có bao giờ có câu đố nào dễ giải đâu?

Hay là chỉ anh cần xưng tên thôi? Saphira nói với Eragon. Không phải Solembum nói là, ..."khi người sức cùng lực kiệt, hãy tới tảng đá Kuthian và xưng tên để mở cánh cửa vào Hầm mộ của Những Linh Hồn." Tên của anh, chứ không phải của em hay sư phụ Glaedr.

Eragon nhú mày. Có thể. Nhưng nếu chỉ cần tên anh thì có lẽ anh nên nói khi chỉ có một mình.

Với một tiếng gầm, Saphira bay lên, làm dựng đứng tóc Eragon và thổi bạt cây cỏ. Thử đi, và nhanh lên đấy nhé! Cô nàng nói khi bay về phía đông, tránh xa tảng đá.

Khi Saphira cách $\frac{1}{4}$ dặm, Eragon nhìn lên bề mặt đá và một lần nữa nâng khiên, một lần nữa xưng tên, bằng cả hai ngôn ngữ, loài người và thần tiên.

Không có cánh cửa hay lối đi nào lộ ra. Không có một vết nứt nào trên mặt đá. Không một dấu hiệu nào. Tòa tháp đá vẫn chỉ là một tảng đá hoa cương, không hở ra một bí mật nào/

Saphira! Eragon hét gọi bằng tư tưởng. Sau đó nó chửi thề và bước tới bước lui, đá bay những viên đá và cành cây trên đất.

Nó quay lại chân tảng đá khi Saphira đáp xuống bãi đất trống. Móng vuốt đâm sâu vào đất. Lá cây và lá cỏ cuốn quanh cô nàng như trong cơn cuồng phong.

Khi đã cô nàng đáp xuống trên bốn chân và gập cánh, Glaedr nói, Ta đoán là con không thành công?

Không, Eragon cục cằn đáp và nhìn chăm chăm lên ngọn tháp đá.

Hình như ông rồng già thở dài. Ta sợ chỉ có một khả năng...

Là Solembum nói dối chúng ta? Rằng cậu ta cho chúng ta đi chơi để Galbatorix có thể hủy diệt Varden?

Không. Rằng để mở cái...cái...

Hầm mộ của Những Linh Hồn, SAPHira nói.

Đúng, cái hầm mộ mà hấn nói với các con – để mở nó, chúng ta phải dùng tên thật ấy.

Những từ đó rơi vào họ như một tảng đá nặng trĩu. Họ không nói gì. Ý nghĩ đó khiến Eragon sợ. Nó không dám vì sợ làm tình huống tệ hơn.

Nhưng nếu đây là một cái bẫy....Saphira nói.

Vậy thì đây là cái bẫy nguy hiểm nhất, Glaedr nói. Các con cần quyết định rằng: các con có tin Solembum không? Việc này không chỉ đe dọa mạng sống chúng ta mà còn cả sự tự do của chúng ta. Nếu các con tin hấn, liệu các con có thể thành thực với bản thân để tìm ra tên thật nhanh chóng không? Nhưng các con có dám sống cả đời với cái đó dù cho nó chẳng lấy gì làm thoải mái? Vì nếu không, giờ chúng ta phải bỏ đi ngay. Ta đã thay đổi từ khi Oromis chết, nhưng ta biết ta là ai. Nhưng con có biết con là ai không, Saphira? Còn con nữa, Eragon? Con có thể nói thật cho ta biết cái gì bên trong con rồng và Kỵ sĩ này không?

Eragon chán nản nhìn Tảng đá Kuthian.

Mình là ai? Nó tự hỏi.

Chương 55

Cả Thế Giới Chỉ Là Giác Mơ

Nasuada cười khi bầu trời đầy sao xoay xung quanh cô và cô rơi vào một ánh sáng trắng dưới đó cả dậm.

Gió lùa vào tóc cô, váy cô bay phấp phật, những sợi tơ trên ống tay áo đung đưa như những sợi dây. Những con dơi đen to tướng bay tới, dùng răng tấn công vào những vết thương của cô.

Cô vẫn cười.

Ánh sáng chói lòa làm cô mù mắt trong một phút. Khi đã nhìn rõ, cô thấy mình đang đứng trong Căn phòng của Nhà tiên tri, nhìn thấy chính mình trôi trên chiếc bàn đá màu khói. Cảnh thân xác cô là Galbatorix: cao, vai rộng, bóng tối che khuất khuôn mặt và vương miện đỏ như lửa trên đầu.

Hắn quay lại chỗ cô đứng và xòe bàn tay đeo găng. “Tới đây, Nasuada, con gái của Ajihad. Hãy bỏ qua lòng tự trọng và hãy thể trung thành với ta. Ta sẽ cho cô mọi thứ cô muốn.”

Cô phát ra tiếng kêu chế nhạo và dùng tay nhắm về phía lão. Trước khi cô kịp xé toang cổ họng hắn, nhà vua biến mất trong màn sương mù đen.

“Cái ta muốn là mi chết đi!” cô hét vào xà lim.

Căn phòng vang lên tiếng Galbatorix từ mọi hướng: “Vậy cô hãy ở đây tới khi nhận ra lỗi lầm.”

* * *

Nasuada mở mắt. Cô vẫn trên bàn đá, cổ tay và cô chân bị trói, những vết thương do con giòi đục xói nhói đau không ngừng.

Cô nhú mày. Cô vừa bất tỉnh hay vừa nói chuyện với nhà vua? Cô không biết khi...

Ở góc phòng, cô thấy một dây leo dày màu xanh mọc trên những phiến đá vẽ hình, làm chúng nứt ra. Nhiều sợi dây leo xuất hiện

cạnh sợi thứ nhất hơn; chúng bò khắp bức tường, trên sàn nhà như những con rắn đang bò vây.

Nasuada cười khi quan sát chúng bò tới gần. Đây là tất cả những thứ lão có thể nghĩ ra? Mình mơ mấy thứ kỳ lạ thế này mỗi đêm.

Như để trả lời cô, bàn đá tan chảy, những sợi dây leo bò lên người cô, giữ chặt cô hơn cả những sợi xích. Những cành dây leo càng lúc càng dày đặc làm tầm nhìn của cô tối lại. Cô chỉ nghe thấy duy nhất âm thanh khi chúng bò lên nhau: khô khốc như tiếng cát chảy.

Không khí xung quanh cô ngột ngạt và nóng nực. Cô cảm thấy khó thở. Nếu cô không biết những sợi dây leo kia chỉ là ảo ảnh, cô sẽ sợ. Nhưng cô chỉ nhìn chăm chăm vào bóng tối, chửi rủa tên Galbatorix. Không phải một lần đầu. Và cô chắc không phải lần cuối cùng. Nhưng cô không thể để hấn mãi nguyện vì làm cô mất cân bằng.

Ánh sáng... Những tia nắng mặt trời vàng ruộm tưới lên những con đồi chen lẫn những cánh đồng và vườn nho. Cô đang đứng ở góc một cái sân nhỏ, dưới dàn lưới tắm những tia nắng ban mai. Những sợi dây leo gợi cho cô một sự quen thuộc không vui vẻ gì. Cô đang mặc chiếc váy màu vàng xinh đẹp. Tay phải cô cầm một cốc rượu pha lê và trên lưới cô có vị rượu anh đào. Một cơn gió nhẹ thổi tới từ phương tây. Không khí ấm áp, thoải mái, sáng khoái.

“À, nàng đây rồi,” có giọng nói phía sau cô. Cô quay lại t hấy Murtagh đang sải bước tới gần cô từ một dinh cơ rộng lớn. Giống như cô, hấn đang cầm một ly rượu. Hấn mặc quần bó chẽn đen và áo chẽn bằng xa tanh đỏ thẫm với những chiếc khuy vàng. Hấn đeo một con dao găm ở nạm đá quý ở thắt lưng. Tóc hấn dài hơn cô nhớ. Hấn có vẻ thư thái và tự tin theo cách cô chưa từng thấy. Và ánh nắng chiếu trên mặt hấn làm cho hấn đẹp trai tới nghẹt thở - thậm chí còn thanh tao nữa.

Hấn cùng cô đứng dưới giàn lưới và đặt tay lên cánh tay trần của cô. Cử chỉ đó thật bình thường. “Cô gái tinh ranh, nàng dám bỏ ta lại với Lãnh chúa Ferros và câu chuyện dài dằng dặc của ông ấy. Tôi mất nửa tiếng mới thoát nổi đấy.” SAu đó hấn ngừng nói và nhìn cô

gần hơn, trong ánh mắt có chút gì đó quan tâm. “Nàng ốm à? Da nàng xám quá.”

Cô mở miệng nhưng không nói gì. Cô không biết phải phản ứng thế nào.

Murtagh nhíu mày. “Nàng bị tấn công nữa sao?”

“Tôi...tôi không biết...Tôi không thể nhớ sao tôi lại ở đây, hay...” Cô không nói gì khi thấy nỗi đau trong mắt Murtagh. Hắn nhanh chóng giấu nó đi.

Hắn trượt tay lên lưng cô khi đi ra sau lưng cô nhìn vào khung cảnh những ngọn đồi nhấp nhô. Sau đó, bằng giọng trầm trầm, hắn nói. “Tôi hiểu vì sao nàng bối rối...Đây không phải lần đầu tiên, nhưng...” Hắn hít một hơi thật sâu và nhẹ nhẹ lắc đầu. “Nàng nhớ cái gì nào? Teirm? Aberon? Cithrí? ... hay món quà tôi tặng nàng vào một đêm ở Eoam?”

Cô càng lúc càng không hiểu. “Urû’baen,” cô thì thào. “Căn phòng của Nhà tiên tri. Tôi chỉ còn nhớ thế.”

Ngay lập tức, cô cảm nhận được bàn tay run rẩy của hắn. Nhưng mặt hắn không biểu lộ gì.

“Urû’baen,” hắn khan giọng nhắc lại. Hắn nhìn cô. “Nasuada..đã tám năm kể từ khi chúng ta ở Urû’baen.”

Không, cô nghĩ. Không thể. Nhưng mọi thứ cô nhìn thấy, cảm thấy đều quá thật. Tóc Murtagh tung bay trong gió, mùi cánh đồng, chiếc váy chạm lên da cô – tất cả đều như thật. Nhưng nếu cô thực sự ở đó, vậy vì sao Murtagh không an ủi cô bằng cách chạm vào tư tưởng cô như hắn từng làm? Hay hắn đã quên? Nếu tám năm đã trôi qua, hắn có thể không nhớ lời hứa với cô ở Căn phòng của Nhà tiên tri.

“Tôi...” cô định nói rồi nghe thấy tiếng một người phụ nữ gọi:

“Tiểu thư ơi!”

Cô quay đầu nhìn một người hầu gái đầy đà chạy tới từ căn nhà, tạp dề tung phấp phới. “Tiểu thư,” cô hầu gái nói và nhún gối chào. “Tôi xin lỗi vì làm phiền tiểu thư, nhưng những đứa trẻ mong tiểu thư cùng chúng chơi với những vị khách.”

“Con ư,” cô thì thầm. Cô nhìn Murtagh và thấy mắt hắn sáng lên vì những giọt nước mắt.

“Đúng,” hắn nói. “Con. Bốn đứa, tất cả đều khỏe mạnh và hiếu động.”

Cô rùng mình vì cảm xúc ủa tới. Cô không đứng được. Sau đó cô hơi nâng cằm. “Hãy cho tôi biết tôi quên những gì. Hay cho tôi biết vì sao tôi quên.”

Murtagh cười một nụ cười tự hào. “Tôi rất vui lòng,” hắn nói và hôn lên trán cô. Hắn cầm lấy cốc rượu của cô và đưa cả hai cho người hầu gái. Sau đó hắn nắm lấy tay cô, nhắm mắt lại, cúi đầu.

Ngay lập tức, cô cảm nhận sự hiện diện của hắn trong tư tưởng cô. Cô biết: không phải hắn. Không thể là hắn.

Cô lúc giận vì bị lừa gạt và mất đi những thứ cô chưa thể nào có. Cô rút bàn tay phải khỏi tay Murtagh, nắm lấy con dao găm và đâm vào người hắn. Cô hét:

Ở El-harim, Ở El-harim có một người đàn ông mắt vàng

Ông ấy nói với tôi, “Hãy cẩn trọng với những lời nói thầm, vì chúng thì thầm những điều dối trá.

Murtagh nhìn cô với vẻ tò mò sau đó hắn biến mất. Mọi thứ xung quanh cô – hàng rào mắt cáo, sân, dinh thự, ngọn đồi với những vườn nho – biến mất. Cô thấy mình trôi trong không gian không màu sắc và âm thanh. Cô cố tiếp tục cầu nguyện nhưng cô không nói được. Cô không thể nghe nổi nhịp tim đập.

Sau đó cô cảm nhận bóng tối vặ xoắn, và...

Cô giật mình chống tay và đầu gối xuống. Những tảng đá sắc nhọn cào xước lòng bàn tay cô. Cô chớp mắt để điều chỉnh thích ứng với ánh sáng. Cô đứng lên nhìn xung quanh.

Sương mù. Những cuộn khói bay trên cánh đồng trụi rất giống Cánh Đồng cháy.

Cô một lần nữa mặc bộ đồ tù rách nát. Chân trần.

Có cái gì đó đang gầm gào ở đằng sau cô. Cô quay người lại nhìn thấy một Kull cao hơn 3m đang chạy tới, cầm theo một cái chày sắt tồ bằng người cô. Một tiếng gầm nữa phát ra từ bên trái. Kull thứ

hai xuất hiện cùng bốn Urgan nhỏ hơn. Sau đó những bóng những kẻ gù mặc áo choàng xuất hiện trong màn sương. Chúng chạy tới chỗ cô, kêu gào và giơ những thanh kiếm mỏng như lá lúa. Dù cô chưa từng thấy chúng trước đó, nhưng cô biết chắc đó là Ra'zac.

Cô lại cười. Giờ Galbatorix định trừng trị cô.

Cô lờ tịt những kẻ thù đang tiến tới kia đi – cô biết cô không thể giết chết hay trốn thoát nổi – cô ngồi khoanh chân trên đất và bắt đầu ngâm nga một giai điệu của người lùn.

Nếu Murtagh không báo trước chắc chắn mục đích lừa gạt cô của Galbatorix đã thành công. Để giữ bí mật về sự giúp đỡ của Galbatorix, cô giả vờ ngu ngơ không biết Galbatorix đã tạo nên những không gian thực khác. Nhưng dù cô nhìn thấy hay cảm thấy cái gì, cô không thể để nhà vua khiến cô nghĩ tới những thứ không nên nghĩ tới và tệ hơn, thề trung thành với lão. Không phải lúc nào cũng dễ thoát khỏi sự khống chế của hắn. Nhưng cô vẫn duy trì cách nghĩ, cách nói. Nhờ đó, cô có thể phá ngang kế hoạch của nhà vua.

Ảo ảnh đầu tiên là một người phụ nữ khác, tên Rialla, đã tới Căn phòng của Nhà tiên tri. Cô ta là bạn tù với cô. Người phụ nữ nói cô ta bí mật kết hôn với một gián điệp của Varden ở Urû'baen. Cô ta bị bắt khi giúp anh này chuyển tin. Dường như một tuần sau, Rialla cố lấy lòng Nasuada, thuyết phục cô rằng kế hoạch của Varden đã tàn đời. Họ chẳng còn lý gì mà chiến đấu. Tốt nhất họ nên nghe theo Galbatorix.

Lúc đầu, Nasuada không biết Rialla là một ảo ảnh. Cô nghĩ Galbatorix đã làm méo mó từ ngữ hay nhân dạng người phụ nữ này. Hoặc giả lão can thiệp vào cảm xúc của chính cô để cô dễ bị lôi kéo vì những lời nói của Rialla.

Ngày qua ngày, Murtagh không tới thăm hay liên hệ với cô. Cô sợ rằng hắn đã bỏ mặc cô. Cô giận hơn cô muốn thừa nhận. Mỗi giây mỗi phút cô đều lo nghĩ tới nó.

Sau đó cô bắt đầu phân vân vì sao Galbatorix không tới tra tấn cô. Đột nhiên cô nghĩ, nếu thực sự một tuần đã qua, vậy thì Varden và thần tiên đã tấn công Urû'baen rồi. Và nếu việc này xảy ra,

Galbatorix chắc chắn sẽ nhắc đến trong sự hả hê. Hơn nữa, cách xử xử của Rialla có chút không bình thường. Kết hợp với việc cô lúc nhớ lúc không, Galbatorix không tra tấn cô, Murtagh tiếp tục im lặng, – vì cô không tin hẳn dám thất hứa với cô – cô biết Rialla chỉ là một bóng ma và thời gian trôi qua chưa tới một tuần.

Cô rùng mình khi nhận ra Galbatorix đã khiến cô nhầm tưởng về số ngày trôi qua. Cô bất đắc dĩ chấp nhận ý tưởng đó. Cảm giác thời gian của cô đã không còn sắc bén từ hồi bị giam cầm, nhưng cô vẫn còn ước chừng chung chung được. Nếu mất khái niệm về thời gian, cô sẽ càng phụ thuộc vào Galbatorix hơn.

Tới lúc này, cô vẫn kiên quyết chống lại sự cảm dỗ của Galbatorix, dù bao lâu đã trôi qua. Nếu cô có thể chịu án một trăm năm, vậy thì cô sẽ chịu đựng trong cả trăm năm đó.

Khi cô miễn nhiệm với những lời thì thầm à ơi của Rialla – thực ra cô còn bảo người phụ nữ đó là kẻ hèn nhát và kẻ phản bội – cô ta bị giải đi. Galbatorix chơi sang trò khác.

Sau đó, trò lừa gạt của hắn càng công phu hơn. Không một cái nào vô lý hay đối nghịch với những cái hắn đã nói với cô. Nhà vua vẫn muốn cô không biết hắn đang can thiệp vào đời sống của cô.

Hắn lừa cô rằng đã đưa cô tới một ngục thất trong thành phố. Cô thấy Eragon và Saphira bị xích. Galbatorix đã dọa giết Eragon nếu cô không thề trung thành với lão. Cô từ chối, Galbatorix rất không vui – và cô nghĩ, cả ngạc nhiên nữa. Sau đó Eragon dùng một câu thần chú giúp cả ba đào tẩu. Rồi sau một màn dây dưa ngắn, Galbatorix chạy trốn– cô nghi ngờ trong đời thật còn lâu hắn mới làm – và cô, Eragon và Saphira bắt đầu mở đường máu ra khỏi thành phố.

Chuyến du hành vừa vội vã vừa phấn khích. Cô đã bị dụ dỗ xem kết quả sẽ đi tới đâu. Nhưng sau đó cô thấy chán chơi với Galbatorix. Thế là cô dựa vào sự khác biệt đầu tiên – hình dạng vảy xung quanh mắt Saphira – và dùng nó để buộc tội nhà vua tạo ra một thế giới giả.

“Ông thề không nói dối tôi trong khi tôi ở Căn phòng của Nhà tiên

tri!” cô hét. “Nhưng đây là một sự dối trá, Kẻ bội ước kia?”

Galabtorix tức giận tột cùng. Cô đã nghe tiếng gầm như tiếng rồng. HẮN bỏ qua tất cả để hành hạ cô bằng những hình ảnh.

Cuối cùng, những ảo ảnh biến mất. Murtagh liên lạc cho cô biết cô có thể tin vào các giác quan rồi. Cô chưa bao giờ hạnh phúc hơn lúc đó.

Tối đó, hắ đến. Họ giành hàng giờ ngồi cạnh nhau nói chuyện. Hắ nói với cô về tiến độ hành quân của Varden – họ đã gần tới kinh thành – và về sự chuẩn bị của Triều đình. Hắ giải thích rằng hắ tin đã tìm ra cách giải thoát cho cô. Khi cô bắt hắ nói rõ, hắ không chịu mà chỉ nói, “Tôi cần thêm một hai ngày để xem có thành công không. Nhưng có cách, Nasuada. Tin tôi đi.”

Cô đã tin vào sự thành thật và sự quan tâm hắ dành cho cô. Kể cả nếu cô không thể thoát, cô cũng mừng vì mình không đơn độc.

Sau đó cô kể lại những gì Galbatorix làm, cách cô đánh bại hắ. Murtagh cười. “Cô là đối thủ đáng gờm hơn hắ tưởng. Đã rất lâu rồi hắ mới một đối thủ xứng tầm. Tôi chắc chắn...tôi hiểu có chút, nhưng tôi biết việc tạo ra những ảo ảnh như thật vô cùng khó. Bất cứ một pháp sư giỏi nào cũng có thể làm cho cô có cảm giác mình đang bay trên trời, lạnh hay nóng hoặc hoa nở trước mặt cô. Những thứ nhỏ bé phức tạp hoặc to lớn đơn giản là những thứ ai không phải ai cũng tạo ra được. Nó đòi hỏi người ta phải tập trung cao độ để duy trì ảo ảnh. Nếu cô mất tập trung, tất cả những bông hoa sẽ chỉ còn có bốn cánh thay vì mười cánh. Hoặc tất cả những bông hoa sẽ biến mất. Tạo ra những chi tiết là công đoạn khó nhất. Thiên nhiên có rất nhiều những chi tiết. Nhưng trí óc chúng ta chỉ có thể ghi nhớ một chút ít. Nếu cô không biết những gì mình đang nhìn thật là giả hay thật, cô hãy nhìn vào chi tiết của nó. Hãy nhìn những đường nối trong thế giới, nơi những pháp sư không biết hay quên rằng ở đó nên có gì, hoặc không tạo ra để đỡ tốn sức.”

“Nếu khó vậy thì sao Galbatorix làm được?”

“Lão dùng Eldunari.”

“Tất cả?”

Murtagh gật đầu. “Họ cho hẳn năng lượng và những chi tiết. Hẳn điều khiến chúng theo ý hẳn.”

“Vậy thì, những thứ tôi nhìn thấy dựa trên ký ức của những con rồng?” cô hỏi, có chút kính sợ.

Hắn lại gật. “Và ký ức của các Kỵ sĩ, vì chúng là những con rồng có Kỵ sĩ.”

Sáng hôm sau, Murtagh đánh thức cô dậy và nói với cô rằng Galbatorix sắp tiếp tục. Sau đó, những bóng ma và ảo ảnh thuộc mọi thể loại bao lấy cô. Nhưng một ngày trôi qua, cô để ý rằng tất cả các hình ảnh – ngoài một số cái rất đẹp, như trang viên của Murtagh và cô – đã trở nên càng lúc càng đơn giản. Hình như Galbatorix và các Eldunari đã mệt.

Giờ cô ngồi trên cánh đồng trơ trụi, ngâm nga một giai điệu của người lùn trong khi các Kull, Urgal, Ra'zac lao về phía cô. Chúng bắt cô, đánh chém cô. Cô hét và ước cơn đau chấm dứt, nhưng cô không một lần nào muốn Galbatorix thỏa ước nguyện.

Rồi cánh đồng biến mất cùng những cơn đau. Cô nói với mình. Chỉ là tưởng tượng thôi. Mình sẽ không bỏ cuộc. Mình không phải con vật. Đầu có mình mạnh hơn xác thịt.

Hang động tối được thắp sáng bởi những cây nấm xanh xung quanh. Cô nghe thấy tiếng một sinh vật nào đó khụt khith và đi lại trong bóng tối giữa các măng đá trong vài phút. Rồi cô cảm nhận hơi thở ấm áp của nó trên gáy cô. Cô ngửi thấy mùi xác thối.

Cô lại cười. Cô tiếp tục cười khi Galbatorix bắt cô đối diện với hết kinh hoàng này tới kinh hoàng khác để làm cô vừa đau vừa sợ mà bỏ cuộc. Cô cười vì cô biết tư tưởng của cô mạnh hơn tưởng tượng của hẳn. Cô cười vì cô biết cô có thể tin tưởng Murtagh sẽ giúp cô. Và với hẳn là đồng minh, cô sẽ không sợ những cơn ác mộng Galbatorix mang tới. Dù chúng kinh khủng tới mức nào.

Chương 56

Câu Hỏi Về Nhân Cách

Nó trượt chân vì dẫm phải bùn. Nó ngã xuống lớp cỏ ướt. Nó rên rỉ và nhăn mặt vì đau hông. Chắc chắn nó bị thâm rồi.

“Barzûl,” nó nói khi chống chân đứng dậy. Ít nhất mình không hạ cánh trúng Brisingr, nó nghĩ khi phủi bùn lạnh lẽo trên quần.

Nó ủ rũ bước tới tòa nhà đổ nát họ đã cắm trại vì họ tin tại đó sẽ an toàn hơn trong rừng.

Khi nó bước qua đám cỏ, nó giật mình khi thấy số lượng ếch bò đang nhảy đi trốn. Những con ếch bò chỉ là một trong những sinh vật lạ lùng khác chúng gặp trên đảo. Trên mắt chúng có vết lồi ra như sừng. Ở giữa trán chúng có một cái ống cong cong như cần câu. Cuối cái ống là một miếng da nhỏ sẽ phát ra ánh sáng trắng vàng vào đêm. Ánh sáng đó lừa hàng trăm những con bọ bay vào gằm tằm với cửa lưới ếch. Chúng kiếm mồi dễ nên to béo khác thường. Có vài con bằng cỡ đầu gấu, mồm và đôi mắt trở rộng bằng hai bàn tay có cọng lại.

Những con ếch làm Eragon nhớ tới Angela. Nó đột nhiên ước bà ở trên Vroengard cùng họ. Nếu ai có thể nói cho chúng ta biết tên thật, mình đoán sẽ là bà ấy. Vì lý do gì đó, Eragon luôn có cảm giác bà lang thấu hiểu nó, hiểu mọi thứ về nó. Nó không thích nhưng lúc này thì nó mong điều đó.

Nó và Solembum quyết định sẽ tin Solembum và ở lại Vroengard thêm ba ngày nữa để tìm ra tên thật. Glaedr đã cho chúng tự quyết định. Ông nói, Các con biết rõ Solembum hơn ta. Ở hay không tùy các con. Nhưng kiểu gì thì chúng ta cũng gặp nguy hiểm. Không có con đường mòn nào là an toàn cả.

Saphira là người đưa ra quyết định. Những ma mèo không bao

giờ phục vụ, Galbatorix, cô nàng nói. Họ rất coi trọng tự do. Con tin họ hơn bất cứ sinh vật nào khác, kể cả thần tiên.

THế là họ ở lại.

HỌ dành phần còn lại của ngày hôm đó và hầu hết ngày hôm sau để ngồi, suy nghĩ, nói chuyện, chia sẻ ký ức, kiểm tra đầu óc kẻ khác và thử hàng tá cách kết hợp từ ngữ bằng ngôn ngữ cổ hòng tìm ra tên thật. HoặC, nếu may mắn, họ sẽ tình cờ tìm ra nó.

Glaedr giúp nếu chúng hỏi. Nhưng phần lớn thời gian, ông im lặng và để Eragon và Saphira trò chuyện riêng tư. Eragon có nhiều điều nó xấu hổ không muốn người khác biết. Chỉ có người đó mới tìm ra tên thật của người đó, Glaedr nói. Nếu ta biết, ta sẽ nói – vì chúng ta không có thời gian mà lãng phí – nhưng tốt nhất là các con tự mình tìm lấy.

Nhưng chẳng ai thành công cả.

Kể từ khi ông Brom giải thích cho nó về tên thật của mình, Eragon đã muốn biết nó tên gì. Những kiến thức, đặc biệt là những kiến thức về bản thân, vô cùng hữu ích. Nó hy vọng tên thật của nó sẽ giúp nó làm chủ suy nghĩ và cảm xúc tốt hơn. Nhưng nó vẫn cảm thấy lo lắng vì cái nó có thể tìm ra.

Nó không chắc nó có thể biết tên mình chỉ trong nội mấy ngày sắp tới không. Nó hy vọng là mình làm được, vì nó muốn hoàn thành nhiệm vụ và không muốn Glaedr hay Saphira biết được. Nếu nó phải tìm ra một từ miêu tả chính xác con người nó, nó muốn tự mình biết, hay vì để người khác nói cho mình nghe.

Eragon thở dài khi trèo lên bốn bậc thang gỗ dẫn vào tòa nhà. Kiến trúc này từng theo kiểu nhà tổ chim. Hay theo như Glaedr nói, theo chuẩn mực của Vroengard, tòa nhà này quá bé nhỏ. Dù vậy nhưng những bức tường vẫn cao hơn tòa nhà ba tầng, không gian bên trong đủ cho Saphira ra vào dễ dàng. Góc nhà phía đông nam đã sụp cùng một phần mái nhà, nhưng phần còn lại vẫn ngon lành.

Tiếng bước chân của Eragon vang vọng khi bước qua sàn nhà mộc củ vào căn phòng chính.

Saphira dừng liếm chân trước. Nó cảm thấy cô nàng có gì muốn

hỏi nó. Nó lắc đầu, và cô nàng tiếp tục chải chuốt.

Eragon bỏ áo choàng, bước đến bên cạnh đống lửa gần tường. Nó trải tấm vải ướt trên sàn sau đó bỏ đôi giày dính bùn ra và để chúng gần đống lửa cho nhanh khô.

Có phải trời lại sắp mưa không? Saphira hỏi.

Có thể.

Nó ngồi xõm gần đống lửa một lúc rồi ngồi lên túi ngủ và dựa vào tường. Nó quan sát Saphira dùng cái lưỡi đỏ ngầu liếm móng chân. Nó đột nhiên nghĩ ra là lắm bả một cụm từ bằng ngôn ngữ cổ, nhưng chẳng cảm nhận được gì từ từ ngữ đó. Saphira cũng không có phản ứng như khi lão Sloan nghe ra Eragon nói tên thật của lão.

Eragon nhắm mắt ngửa đầu ra sau.

Nó chán nản vì tự mình không tìm ra tên thật của Saphira. Nó có thể chấp nhận rằng mình không hoàn toàn hiểu bản thân. Nhưng nó biết Saphira từ giây phút cô em nó chui khỏi vỏ trứng. Nó biết hầu hết những gì cô nàng biết. Làm sao có chuyện cô nàng có gì giấu nó được? Sao nó có thể hiểu một kẻ giết người như lão Sloan hơn là người bạn đồng hành được phép thuật – ràng buộc? Có phải vì cô nàng là rồng còn nó là người? Có phải vì Sloan đơn giản hơn Saphira?

Eragon không biết nữa.

Một trong những bài tập mà nó và Glaedr làm – theo gợi ý của sư phụ Glaedr - là nói cho nhau biết từ chi tiết họ để ý tới: về người bạn đồng hành. Một bài tập bình thường. Glaedr cũng đưa ra những nhận xét. Dù ông rồng chỉ tốt bụng muốn giúp nhưng Eragon vẫn không thể không cảm thấy tổn thương lòng tự trọng khi nghe Glaedr kể ra một loạt những khuyết điểm. Bản thân Eragon cũng biết nó cần phải biết để tìm ra tên thật.

Đối với Saphira, điều khó nhất là nhận ra tính tự phụ của mình. Cô nàng luôn phủ nhận điều này. Đối với Eragon, đó là sự ngờ nghệch, cảm giác quan tâm đối với người nó đã ra tay giết hại, và tất cả những tính nóng giận, ích kỷ và những tật xấu khác trong con người nó.

Nhưng, dù họ đã thành thật với bản thân hết sức có thể, họ vẫn không khám phá ra điều gì.

Chúng ta chỉ còn hôm nay và ngày mai. Ý nghĩ tay trắng quay về với Varden làm nó buồn. Làm sao chúng ta đánh bại được Galbatorix đây? Nó tự hỏi rất nhiều lần. Chỉ vài ngày nữa là mạng sống chúng ta sẽ không còn nằm trong tầm tay của chúng ta. Chúng ta sẽ trở thành nô lệ, giống như Murtagh và Thorn.

Nó làm bầm chổi rửa và lén lút đấm tay xuống sàn.

Bình tĩnh nào, Eragon, Glaedr nói. Eragon nhận ra ông rồng đã bao lấy suy nghĩ nó để Saphira không nghe được.

Sao con bình tĩnh được chứ?

Rất dễ để bình tĩnh khi con không có gì để lo lắng, Eragon ạ. Nhưng, thử thách giành cho sự kiềm chế bản thân là liệu con có giữ được bình tĩnh trong những tình huống khó khăn nhất hay không. Con không thể để sự tức giận hay nổi thất vọng làm mờ ý chí của con. Ngay lúc này, đầu óc con cần sáng.

Người có thể luôn giữ bình tĩnh trong tình huống như thế này không?

Ông rồng già dường như đang cười. Không, ta thường gặm lên và cắn và đá đổ cây cũng như xé toang mặt đất. Ta đã có lần lật tung một đỉnh núi trên rặng Spine. Những con rồng khác giận ta lắm. Nhưng ta đã có rất nhiều năm học được rằng giận dữ chẳng giúp được gì. Ta biết con không có, nhưng hãy để kinh nghiệm của ta giúp con. Hay bỏ qua những lo lắng và tập trung vào nhiệm vụ trước mắt. Điều gì cần đến sẽ đến, và lo lắng về nó chỉ khiến nỗi sợ của con trở thành hiện thực mà thôi.

Con biết, Eragon thở dài, nhưng làm thì đâu có dễ.

Tất nhiên là không dễ. Nhưng có vài thứ cần phải như vậy. Sau đó Glaedr rời đi và để lại nó một mình trong im lặng.

Eragon kiểm cái bát trong túi, nhảy lên trên vòng tròn đá bán nguyệt rồi đi chân trần trên vũng nước bên dưới lỗ hổng trần nhà. Một trận mưa phùn nhẹ đang bắt đầu rơi, phủ lên sàn nhà một lớp nước khiến người ta dễ trượt chân. Nó ngồi chồm hổm gần vũng

nước và dùng cái bát để múc nước.

Khi bát nước đã đầy, Eragon lùi lại vài bước và đặt nó lên một tảng đá nặng bằng cả một cái bàn. Sau đó nó nghĩ tới Roran và thì thầm, “*Draumr kópa.*”

Nước trong bát rung lên, hình ảnh Roran xuất hiện trên nền trắng tinh khiết. Anh đang đi bên cạnh chú Horst và Albriech và dắt thêm con ngựa của anh, Hỏa Tuyết. Cả ba người đều mệt mỏi và đau chân, nhưng họ vẫn mang theo vũ khí. Eragon biết vậy là Triều đình chưa bắt được họ.

Sau đó nó triệu hồi Jörmundur, rồi Solembum – lúc này đang xé một con chim sáo vừa bị giết chết – rồi tới Arya, nhưng lá chắn của Arya đã không cho nó nhìn thấy nàng. Nó chỉ thấy một màn đen.

CUối cùng Eragon dùng câu thần chú và đổ nước trở lại vũng nước. Khi nó leo lên hàng rào chắn xung quanh khu trại, Saphira vươn người và ngáp, người cô nàng cong lên như một con mèo. Cô nàng nói, *Họ sao rồi?*

“An toàn.”

Nó đặt cái bát vào túi rồi nằm trên túi ngủ, nhắm mắt lại và tiếp tục tìm kiếm tên thật. Cứ vài phút nó lại nghĩ ra vài khả năng, nhưng chẳng cái nào đúng cả. Nó lại tiếp tục tìm kiếm cái mới. Tất cả những cái tên đều mang theo vài điều tất yếu: nó là kỵ sĩ; sự ảnh hưởng của nó tới Saphira và Arya; khát vọng muốn đánh bại Galbatorix; quan hệ của nó với Roran, cậu Garrow, ông Brom và quan hệ máu mủ với Murtagh. Nhưng dù nó hết hợp những yếu tố đó thế nào, nó vẫn không tìm ra được cái tên. Rõ ràng nó đã quên mất một nét đặc thù của bản thân mình. Vì thế càng lúc nó càng tạo ra cái tên dài lê thê, hy vọng sẽ vô tình tìm ra cái nó đang tìm kiếm.

Khi những cái tên phải mất hàng phút mới đọc xong, nó nhận ra nó đang phí thời gian. Nó cần kiểm tra lại bản thân. Nó nghĩ lỗi của mình nằm ở việc bỏ qua một số khiếm khuyết, hoặc không đủ quan tâm tới những điểm yếu vốn có của bản thân. Nó biết, hầu hết mọi người thường không muốn biết về sự khiếm khuyết của bản thân. Nó cũng vậy. Bằng cách nào đó, nó phải tìm cách mở mắt cho mình. Nó

không nhìn ra khiếm khuyết do nó bị che mắt bởi lòng tự trọng và tự tôn quá lớn. Nó cứ nghĩ bản thân nó là người hoàn hảo. Giờ nó không muốn tiếp tục dối lòng nữa.

Vì thế, nó cứ nghĩ và nghĩ, nhưng vẫn thất bại.

Mưa càng lúc càng nặng hạt. Eragon không thích tiếng mưa rơi trên vũng nước. Thanh vô thường vô phạt đó khiến nó khó lòng nghe thấy tiếng nếu có kẻ khác định đánh lén chúng. Từ đêm đầu tiên ở Vroengard, nó đã không thấy hay cảm nhận được những người lạ mặt đội mũ trùm nữa. Nhưng, Eragon vẫn biết tới sự hiện diện của họ. Nó có cảm giác như mình và Saphira có thể bị tấn công bất cứ lúc nào.

Những tia nắng xám xịt của một ngày dần biến mất trong hoàng hôn. Một buổi tối đen kịt, không trăng không sao bao trùm thung lũng. Eragon cho thêm nhiều củi vào đống lửa. Đó là nguồn sáng duy nhất trong căn nhà tổ chim. Ngọn lửa vàng đỏ giống như ngọn nến bé tí tẹo trong một không gian rộng lớn, vang vọng. Sàn nhà mọc cỏ gần đống lửa phản chiếu ánh sáng từ những que củi cháy. Nó sáng lên như phủ băng đá, những màu sắc thường làm Eragon xao lãng.

Eragon không ăn tối. Nó đói, nhưng quá căng thẳng khiến thức ăn không thể ở yên trong dạ dày.. Nó nghĩ thức ăn sẽ làm chậm suy nghĩ. Không khi nào đầu óc nó hoạt động tốt bằng khi dạ dày rỗng không.

Nó quyết định sẽ không ăn cho tới khi tìm ra tên thật, hoặc tới khi họ rời đảo.

Vài tiếng trôi qua. Họ nói rất ít, dù Eragon vẫn để ý tới những cảm xúc và suy nghĩ chung nhất của Saphira. Cô nàng cũng vậy.

Sau đó, khi Eragon định đi ngủ và mơ – để nghỉ ngơi và hy vọng những giấc mơ sẽ cho nó vài gợi ý – Saphira kêu yowl, duỗi móng chân phải và đặt nó xuống sàn. Vài cảnh củi trong đống lửa bật lên và rời ra, khiến vài tàn lửa bắn lên trần nhà.

Eragon giật mình đứng dậy, rút thanh Brisingr trong khi tìm kiếm trong bóng tối xem kẻ thù trốn ở đâu. Một giây sau, nó nhận ra Saphira không phải đang lo lắng hay giận dữ, mà là cảm giác chiến

thăng.

Em làm được rồi! Saphira reo lên. Cô nàng ngừng cổ thở ra một ngọn lửa xanh vào lên mái nhà. Em biết tên thật của em rồi! Cô nàng nói một đoạn ngôn ngữ cổ. Bên trong đầu óc Eragon dười như rung lên như chuông. Một giây sau, những cái vảy Saphira sáng lên. Cô nàng trông như được tạo nên từ những vì sao.

Cái tên đó thật lớn lao và tráng lệ, nhưng lại nhuốm chút buồn thương, vì cô là con rồng cái cuối cùng. Trong những từ đó, Eragon nghe thấy được cả tình yêu và sự cống hiến cô nàng dành cho nó, cũng như những đặc điểm làm nên tính cách cô nàng. Nó nhận ra hầu hết; nhưng một vài thì không. Những tật xấu và những điểm tốt đều nổi bật; nhưng trên hết, đó là sự nhấn mạnh tới ngọn lửa, vẻ đẹp và sự tráng lệ.

Saphira rung lên từ mũi tới chóp đuôi. Cô nàng rung cánh.

Em đã biết em là ai, cô nàng nói.

Giỏi lắm, Bjartskular, Glaedr nói và Eragon có thể thấy được sự ấn tượng của ông rồng. Con có một cái tên đáng để tự hào. Nhưng ta sẽ không nhắc lại cái tên đó, dù nói thầm, cho tới khi chúng ta tới... tới cái ngọn tháp. Con phải cẩn trọng không được tiết lộ cái tên của mình.

Saphira chớp mắt rung cánh lần nữa. Vâng, thưa Sư phụ. Cô nàng đang vô cùng phấn khích.

Eragon bỏ Brisingr vào bao và đi tới cạnh cô em. Cô nàng cúi thấp xuống ngang tầm nó. Nó vuốt ve hàm cô nàng, rồi ấn trán lên cái mũi cứng và giữ chặt. Những cái vảy thật sắc dưới cảm nhận của nó. Những giọt nước má nóng bắt đầu chảy xuống má nó.

Sao anh khóc? Cô nàng hỏi.

Vì...anh thật may mắn khi có em.

Ôi, anh bé nhỏ.

Họ nói chuyện thêm một lúc nữa, vì Saphira rất muốn nói về những thứ cô đã biết về bản thân. Eragon vui vẻ lắng nghe, nhưng nó vẫn có chút cay đắng vì vẫn chưa tìm ra tên thật của mình.

Sau đó Saphira cuộn người lại và đi ngủ, để lại Eragon một mình

dưới ánh sáng của ngọn lửa trại đang dần tàn lụi. Glaedr vẫn thức. Thi thoảng Eragon nói chuyện với ông, nhưng chủ yếu nó dành thời gian mà ngẫm nghĩ.

Hàng giờ trôi qua, Eragon càng lúc càng buồn. Nó chẳng còn bao nhiêu thời gian – theo đúng lịch trình, ngày mai nó và Saphira sẽ rời Vroengard – nhưng tới lúc này nó vẫn không thể hiểu bản thân.

Gần tới nửa đêm, mưa đã tạnh.

Eragon bồn chồn cố quyết định. Sau đó nó đứng dậy vì không thể nào ngồi lâu hơn được nữa. Con sẽ đi dạo, nó nói với Glaedr.

Nó cứ nghĩ ông rồng già sẽ phản đối. Nhưng thay vào đó, Glaedr nói, Bỏ lại vũ khí và áo giáp lại.

Vì sao ạ?

Dù con tìm thấy cái gì, con phải tự mình đối mặt. Con không thể biết con là cái gì nếu con dựa vào sự giúp đỡ của người khác hay thứ khác.

Eragon hiểu những gì Glaedr nói, nhưng nó vẫn không muốn tháo bỏ kiếm và dao găm cùng áo giáp. Nó đeo giày và mặc áo choàng ướt vào. Sau đó nó đặt túi đựng trái tim của Glaedr gần Saphira hơn.

Khi Eragon dậm bước rời khỏi vòng tròn đá, Glaedr nói, Làm cái gì con cần, nhưng phải cẩn thận.

Bên ngoài ngôi nhà tổ chim, Eragon mừng thấy những ngôi sao và ánh trăng đang chiếu qua những đám mây soi tỏ đường lối xung quanh.

Nó nhảy lên vài lần. Nó không biết đi đâu. Sau rồi nó quyết định tới trung tâm thành phố đổ nát. Sau vài giây, nó đỡ buồn hơn và tăng nhịp bước.

Khi lắng nghe tiếng thở và tiếng bước chân vang lên trên những tảng đá lát đường, nó tự hỏi mình, Mình là ai? Nhưng nó không có câu trả lời.

Nó chạy cho tới khi gần như không thở nổi. Nó chạy thêm một chút nữa cho tới khi không còn đủ sức. Nó dừng lại bên một đài phút nước nổi đầy rêu và dựa tay vào trong khi phục hồi hơi sức.

Chung quanh nó là những tòa nhà khổng lồ: những người khổng

lồ trong bóng đêm đó trông giống như những rặng núi cổ xưa vậy. Đài phun nước nằm giữa một sân hình vuông rộng lớn, nhiều viên đá trên đó đã bị vỡ vụn.

Nó đẩy mình đứng dậy, và từ từ đi vòng quanh. Từ xa xa, nó nghe có tiếng ếch bò kêu ồm ộp. m thanh đó càng lớn đặc biệt khi có thêm một con nào tham gia cùng.

Một phiến đá vỡ cách đó vài mét khiến nó chú ý. Nó đi tới, bám vào cạnh đá và dùng sức nâng nó lên khỏi mặt đất. Nó đau rần tay và loạng choạng đi vào bước tới góc sân, và ném phiến đá lên lớp cỏ trên đó.

NÓ hạ cánh đánh bụp.

Nó lùi lại đài phút nước, cởi áo choàng và ném nó lên bức tượng. Sau đó nó tới cạnh một viên đá khác – một viên đá hình chữ V rơi khỏi một tảng đá lớn hơn – và đặt nó lên vai.

Trong một giờ đồng hồ, nó làm sạch toàn bộ sân. Vài tảng đá quá lớn, nó phải dùng pháp thuật để di chuyển nhưng hầu hết nó làm bằng tay. Nó làm rất có phương pháp. Nó đi đi lại lại trong sân, và với mỗi tảng đá, nó đều dừng lại và di chuyển chúng đi.

Nó toát mồ hôi. Nó muốn cởi áo, nhưng nếu thế những rìa sắc nhọn của những tảng đá sẽ làm nó bị thương. Như thường lệ, nó lĩnh vài vết bầm trên ngực và vai, tay xước không biết bao nhiêu vết.

Lao động giúp nó bình tĩnh và vì công việc không đòi hỏi nó nghĩ nhiều, nó thoát khỏi những suy nghĩ rối ren về chuyện nó đang và sẽ là ai.

Khi đang làm dở công việc, khi đang ngồi nghỉ, nó nghe có tiếng rít đầy đe dọa. Nó nhìn thấy một con snalglí – vó nó phải cao 1.2m – đang lao ra khỏi bóng tối với tốc độ đáng giật mình. Cái cổ không xương của sinh vật thò ra hoàn toàn, cái mồm không môi của nó trông như một hố đen, con mắt trống lổ đang nhìn thẳng vào Eragon. Dưới ánh trưng, phần thịt lộ ra ngoài của snalglí cùng đường nhót nó để lại trên mặt đất sáng lên như bạc

“Letta,” Eragon nói và đứng thẳng dậy, vẩy sạch máu từ bàn tay bị thương. ““Ono ach néiat threyja eom verrunsmal edtha, O

snalglí.”

Khi nó cảnh cáo, con ốc sên chậm lại và đảo mắt một chút. Nó dừng lại khi còn cách Eragon một đoạn. Nó lại rít lên và vòng sang bên trái.

“Ôi, đừng thế chứ,” Eragon lầm bầm và quay theo con vật. Nó liếc nhìn để chắc chắn không còn một *snalglí* nào lảng vảng quanh đây.

Con ốc sên khổng lồ dường như nhận ra nó không khiến Eragon bất ngờ. Nó dừng lại và rít lên và đảo tròn mắt.

“Mày kêu như ấm đun nước sôi ấy,” Eragon nói.

Đôi tròn mắt của *snalglí* đảo nhanh hơn rồi nhìn thẳng vào Eragon.

Eragon đợi tới phút chót rồi nhảy sang một bên và để cho *snalglí* lỡ trớn phóng qua. Nó cười và vỗ lên vỏ sinh vật. “Mày cũng chẳng quá thông minh nhỉ?” Nó nhảy qua và bắt đầu nói chuyện với sinh vật, gọi nó bằng đủ cái tên thóa mạ nhưng chính xác.

Con ốc sên hình như đang điên lên – cổ nó phình lên, nó mở miệng nhanh hơn và bắt đầu vừa rít vừa phun phì phì.

Sinh vật hết lần này tới lần khác lao vào Eragon. Lần nào Eragon cũng nhảy tránh. Cuối cùng *snalglí* mệt. Nó lùi lại gần 6m và nhìn chăm chăm Eragon bằng đôi tròn mắt to bằng cả nắm tay.

“Mày tóm được mọi thứ kiểu gì khi chậm thế hả?” Eragon chế nhạo hỏi. Nó lè lưỡi trên người con ốc sên.

Con *snalglí* lại rít lên. Sau đó nó quay người chui vào bóng tối.

Eragon đợi vài phút cho chắc sinh vật đã bỏ đi trước khi quay lại dọn đồng đá vụn. “Có lẽ mình nên lấy hiệu là Khắc tinh của Ốc sên mới đúng,” nó lầm bầm khi lặn một cột đá trên sân. “Eragon, Khắc tinh của Tà thần, Khắc tinh của Ốc sên... Mình sẽ khiến nhiều người sợ tới tim đập chân run ấy chứ.”

Đêm đã vào thời gian đen tối nhất thì nó cuối cùng cũng dọn sạch cái sân. Nó đứng đó mà thở dốc. Nó lạnh, đói và mệt. Những vết thương trên bàn tay và cổ tay cứ nhói lên.

Nó đứng tại góc đông bắc cái sân. Phía bắc là một đại sảnh lớn đã bị hủy hoại hầu hết trong chiến tranh. Nhưng gì còn lại chỉ là một

bức tường đen và một cột đá bị trường xuân cuốn quanh ở nơi từng là lối vào.

Nó nhìn cột đá lâu nhất. Trên đó, là những ngôi sao – màu đỏ, xanh và trắng – chiếu sáng trên bầu trời như những viên kim cương đã được đẽ gọt. Nó cảm thấy bị cuốn hút vì một thứ gì đó kỳ quặc.

Nó vô thức bước tới chân cột – trên mặt đất lổn nhộn đất đá – rồi vươn cao hết mức có thể và chạm vào bụi trường xuân mọc dày nhất. Những sợi dây leo thô bằng cẳng tay nó và có hàng ngàn rễ con.

Nó giật sợi dây leo. NÓ bám chắc, thế là Eragon nhảy khỏi mặt đất và trèo lên. Nó ước chừng cột đá cao 90 mét, nhưng khi leo lên nó cảm thấy cột đá còn cao hơn nhiều.

Nó biết nó đang hấp tấp, nhưng sau đó, nó cảm thấy mình hấp tấp.

Được nửa chừng, những sợi tua nhỏ hơn của dây leo bắt đầu tuột khỏi đá khi nó bám vào. Sau đó, nó phải cẩn thận chỉ bám vào những cành chính và những nhánh cây dày hơn.

Nó suýt tuột tay khi gần lên tới nóc.. Chóp cột đá vẫn còn nguyên vẹn. Nó là một mặt phẳng hình vuông đủ lớn để ngồi lên mà còn thừa ra mỗi bên 0,3 m.

Eragon hơi run. Nó khoanh chân và đặt hai tay lên đầu gối, để cho không khí mơn man làn da bị thương.

Bên dưới nó là thành phố đổ nát; một mê cung những thứ đổ nát thường vọng lại những tiếng kêu thét kỳ lạ và tuyệt vọng. Ở vài nơi từng là một hồ nước, nó thấy ánh sáng mờ mờ từ đèn bắt mồi của những con ếch bò, giống như ánh đèn nhìn từ khoảng cách xa.

Những con ếch câu cá, nó đột nhiên nghĩ bằng ngôn ngữ cổ. Đó là tên chúng: ếch câu cá. Nó biết nó đúng, vì từ ngữ đó đúng như kiểu chìa khóa tra đúng ổ vậy.

Sau đó nó nhìn những ngôi sao bên đầu. Nó thở từ từ và tập trung duy trì cách thở. LẠnh, đói, run rẩy khiến nó cảm thấy cực kỳ minh mẫn. Nó như đã thoát xác, như thể kết nối giữa tinh thần và xác thịt đã lỏng lẻo hơn. Nó đang trôi lên trên ngắm toàn bộ thành phố và hòn đảo. Nó cực kỳ nhạy cảm với từng luồng gió và từng âm

thanh và mùi vị thổi qua đỉnh cột đá.

Nó ngòì đó, nghĩ đến nhiều cái tên hơn. Dù không cái nào mô tả hoàn toàn về nó, nhưng thất bại không làm nó nản lòng, vì giờ đây sự minh mẫn đang ở sâu trong con người nó.

Làm sao mình có thể miêu tả toàn bộ con người mình chỉ bằng vài từ? Nó phân vân và tiếp tục đặt những câu hỏi khi quan sát những vì sao.

Ba bóng đen biến dạng bay qua thành phố - như những vết rạn nhỏ, biết chuyển động vậy - đậu xuống mái nhà bên trái nó. Sau đó, những bóng ma cú dựng lông lên và nhìn nó bằng đôi mắt sáng như mắt quỷ. Những bóng đen rì rào nói chuyện với nhau. Hai trong số chúng rĩa cánh bằng những móng vuốt đen sì. Con thứ ba đang dùng móng vuốt đen như gỗ mun quặp một con ếch bò.

Nó quan sát những con chim ma vài phút, chúng cũng nhìn lại nó. Sau đó chúng bay đi và biến mất ở phía đông, phát ra tiếng động không to hơn tiếng lông rơi là mấy.

Gần bình minh, Eragon nhìn thấy ngôi sao mai giữa hai đỉnh núi phía đông. Nó tự hỏi. "Mình muốn cái gì?"

Tới lúc đó, nó chẳng cần nghĩ sâu xa hơn tới câu trả lời. Tất nhiên nó muốn hạ bệ Galbatorix. Nhưng, liệu nó và quân Varden có thành công không? Từ khi nó rời khỏi Thung lũng Palancar, nó cứ nghĩ nó và Saphira sẽ có ngày trở lại, ở ngọn núi nó yêu thích. Nhưng, giờ khi nghĩ lại, nó chẳng hứng thú gì nữa.

Nó đã lớn lên ở Thung lũng Palancar. Nó luôn coi đó là quê hương của nó. Nhưng ở đó còn gì cho nó hay Saphira thương nhớ? Làng Carvahall đã bị hủy diệt, mà kể cả nếu dân làng có dựng lại làng, ngôi làng cũng không còn như cũ nữa. Hơn nữa, bạn bè của nó và Saphira hầu hết sống ở nơi khác. Nó và Saphira có nghĩa vụ với rất nhiều nòi giống của Alagaësia. Chúng không thể lờ những trách nhiệm đó đi. Và sau tất cả những gì chúng đã làm và chứng kiến, nó không nghĩ rằng cả hai có thể sống tại một nơi tách biệt và giản dị như thế.

Vì bầu trời khum khum còn trái đất hình tròn...

Kể cả nếu chúng quay lại, chúng sẽ làm gì nào? Chăn bò và trồng lúa mì ư? Nó không muốn sống chật bóp như đã từng sống hồi thơ bé. Nó và Saphira giờ là Ky sĩ và rồng. Định mệnh tới chết của chúng là bay tới tận cùng lịch sử, chứ không phải ngồi trước đồng lúa tới béo ị ra.

Và còn Arya nữa. Nếu nó và Saphira sống ở Thung lũng Palancar, nó sẽ hiếm, nếu không muốn nói là không bao giờ, được gặp lại nàng.

“Không,” Eragon nói, từ ngữ vang lên trong cảnh tĩnh lặng như một tiếng búa nện. “Mình không muốn trở lại.”

Nó lạnh sống lưng. Nó biết nó đã thay đổi từ ngày nó, ông Brom và Saphira rời đi lần theo dấu vết Ra'zac. Nhưng nó vẫn nghĩ, sâu trong tâm khảm, nó vẫn là con người cũ. Nhưng giờ nó biết là không phải. Câu nhóc lần đầu tiên đặt chân ra khỏi thung lũng Palancar đã không còn; Eragon không giống cậu nhóc đó, không hành động như cậu nhóc đó, và nó không còn mong muốn những thứ như cậu nhóc đó.

Nó hít một hơi thật sâu và thở dài khi thấm thía sự thật đó.

“Mình không còn là mình nữa.” Nó nói lớn như để giảm bớt sức nặng.

Sau đó, khi ánh bình minh đầu tiên chiếu sáng bầu trời phía đông của Vroengard – nơi các Ky sĩ và rồng từng sinh sống, nó nghĩ tới một cái tên – một cái tên nó chưa bao giờ nghĩ tới. Nhưng khi đã nghĩ ra, nó vô cùng chắc chắn.

Nó nói cái tên, thì thậm chí nó cho riêng mình nghe. Toàn bộ cơ thể nó như ngay lập tức run lên, như thể Saphira đang rung cây cột vậy.

Sau đó nó thở gấp và vừa cười vừa khóc – cười vì nó thành không và vì hạnh phúc vì đã hiểu bản thân; khóc vì tất cả những thiếu sót và những sai lầm của mình giờ đã trở nên rõ ràng. Giờ nó không thể lờ chúng đi để làm mình vui vẻ.

“Mình không còn là mình nữa,” nó thì thầm và bóp chặt lấy một bên cột, “nhưng mình biết mình là ai.”

Cái tên, cái tên thật của nó, yếu và nhiều khiếm khuyết hơn nó

thích. Nó ghét bản thân vì điều đó. Nhưng trong đó có rất nhiều điều để ngưỡng mộ. Nó càng nghĩ tới cái tên đó nhiều, nó càng chấp nhận được bản chất con người mình hơn. Nó không phải người tốt nhất trên thế giới này. Nhưng nó không phải kẻ tệ hại nhất.

“Và mình sẽ không bỏ cuộc,” nó hét lên.

Nó thấy được an ủi vì tính cách không phải cái bất biến. Nó có thể cải thiện bản thân nếu muốn. Và lúc này, nó thể với lòng sẽ làm tốt hơn trong tương lai, dù có khó khăn thế nào.

Nó vẫn vừa cười vừa mà ngửa mặt lên trời và dang rộng cánh tay. Lúc này, những giọt nước mắt và tiếng cười đã ngừng lại. Nó cảm thấy cực kỳ bình tĩnh. Dù Glaedr nhắc nhở gì, nó vẫn một lần nữa thì thầm tên thật, một lần nữa để cơ thể rung lên trước những từ ngữ.

Nó vẫn dang rộng cánh tay, đứng trên nóc cột đá, rơi cảm đầu xuống đất. Trước khi chạm mặt đất, nó nói, “Vëoht”. Nó rơi chậm lại, đảo người và đứng trên tảng đá vỡ nhẹ nhàng như vừa bước ra từ một cỗ xe ngựa.

Nó quay lại đài phun nước ở giữa sân và mặc lại áo choàng. Sau đó, khi ánh sáng chiếu tỏ thành phố đổ nát, nó rảo bước trở về nhà tổ chim, vui vẻ đánh thức Saphira và nói cho cô em nó và Glaedr về phát hiện của mình.

Chương 57

Hàm Mộ Của Những Linh Hồn

Eragon nâng kiếm và khiên. Nó vừa háo hức, vừa lo sợ.

Như lúc trước, Eragon và Saphira đứng dưới Tầng đá Kuthian trong khi trái tim Glaedr nằm ở một cái hộp nhỏ giấu trong túi trên lưng Saphira.

Giờ vẫn là sáng sớm, mặt trời chiếu sáng rạng rỡ qua những giọt mưa rơi xuống từ tấm màn mây. Eragon và Saphira muốn đi thẳng tới Tầng đá Kuthian ngay khi Eragon trở về nhà tổ chim. Nhưng Glaedr bắt Eragon ăn trước, sau đó chờ đợi cho thức ăn tiêu hóa.

Giờ khi đã đứng trước tầng đá lờ mờ. Eragon cũng như Saphira mệt mỏi phải chờ đợi.

Ngay khi chúng cho nhau biết tên thật của mình, mối liên hệ giữa họ dường như còn mạnh hơn. Có lẽ vì giờ chúng đã nghe rất nhiều thứ mà chúng quan tâm về nhau. Nó là một cái gì đó chúng luôn biết, nhưng dù sao, giờ chúng càng thân thiết hơn.

Ở nơi nào đó phương bắc, có tiếng quạ kêu.

Ta sẽ thử trước, Glaedr nói. Nếu đây là cái bẫy, ta sẽ biết trước khi nó tóm được hai con.

Eragon định rút tư tưởng khỏi Eragon. Saphira cũng làm tương tự. Chúng muốn ông rồng già nói tên thật của mình mà không bị ai nghe lỏm. Nhưng Glaedr nói, Không, các con đã nói cho ta biết tên. Giờ các con có quyền biết tên ta.

Eragon nhìn Saphira, rồi cả hai cùng nói, Cảm ơn, Ebrithil.

Sau đó Glaedr nói tên. Nó nổ tung trong đầu óc Eragon như một tiếng kèn trumpet, vương giả nhưng nghịch tai, đầy màu sắc vì nỗi buồn và sự tức giận trước cái chết của ông Oromis. Tên ông dài hơn cả tên Eragon và Saphira. Nó kéo dài tới vài câu – như một bản ghi

chép kéo dài hàng thế kỷ và mang cả hạnh phúc và nỗi buồn không thể kể hết. Sự thông thái của ông hiển hiện rõ trong cái tên, nhưng cũng có sự trái nghịch: phức tạp tạo khiến người ta khó nắm bắt con người ông.

Saphira và Eragon kính sợ khi nghe tên ông. m thanh đó khiến chúng nhận ra chúng còn non trẻ thế nào và chúng phải đi bao xa mới có thể xứng tầm hiểu biết và kinh nghiệm của Glaedr.

Không biết tên thật của Arya là gì, Eragon tự nghĩ.

Họ quan sát tảng đá Kuthian, nhưng không thấy gì thay đổi.

Saphira tiếp. Cô nàng vươn cổ và móng vuốt trên mặt đất theo tư thế sắp sửa tấn công. Cô nàng tự hào nói tên thật. Dù dưới ánh sáng ban ngày, lớp vảy lại một lần nữa sáng lên.

Nghe cô em và Glaedr nói tên thật làm Eragon ít nghĩ về bản thân hơn. Tất cả đều không hoàn hảo, nhưng họ không ai đánh giá thấp kẻ khác mà ngược lại, họ hiểu nhau và tha thứ cho nhau hơn.

Một lần nữa, không có gì xảy ra.

Cuối cùng, Eragon bước lên. Trán nó rịn mồ hôi lạnh. Nó biết đây có thể là hành động cuối cùng của nó cũng như Glaedr và Saphira trong tư thế một kẻ tự do. Họ đã đồng ý rằng nó tốt nhất là không nói lớn tên, để giảm khả năng có kẻ nghe lỏm được.

Khi Eragon nghĩ chữ cuối cùng trong đầu, một đường kẻ đen mỏng xuất hiện ở chân tòa tháp.

Nó chạy lên cao 15m sau đó chia làm đôi và vòng sang hai chiều, hình thành hai cánh cửa lớn. Trên cánh cửa là từng hàng từng hàng chữ tượng hình bằng vàng: lưới bảo vệ chống lại sự tìm kiếm bình thường cũng như bằng pháp thuật.

Một khi đường nét bên ngoài đã hình thành xong, cánh cửa bật mở khỏi then chốt vô hình, thổi tung lớp bụi bẩn và cây cỏ mọc lùm xùm trước tòa tháp kể từ lần cuối cánh cửa được mở ra. Qua cánh cửa là một đường hầm dốc xuống sâu trong lòng đất.

Cánh cửa mở một nửa, khu đất trông lại chìm vào im lặng.

Eragon nhìn chăm chăm vào đường hầm đen tối, càng lúc càng thấy sợ hãi. Họ đã tìm thấy cái tìm kiếm, nhưng nó vẫn không

chắc liệu họ có rơi vào bẫy không.

Solembum không nói dối, Saphira nói. Lưỡi cô nàng thò thụt đánh hơi.

Ừ, nhưng cái gì sẽ chờ đợi chúng ta bên trong kia? Eragon hỏi.

Nơi này không nên tồn tại, Glaedr nói. Chúng ta và các Ky sĩ đã che giấu rất nhiều bí mật ở Vroengard, nhưng hòn đảo này quá nhỏ cho một đường hầm lớn như thế này được xây dựng mà không ai hay biết. Mà ta chưa nghe về nó bao giờ.

Eragon nhíu mày và liếc nhìn xung quanh. Nơi đây chỉ có mình họ; không ai định đánh úp họ cả. Liệu có khả năng nó được xây dựng trwocs khi các hiệp sĩ đến định cư trên Vroengard không?

Glaedr nghĩ một lát. Ta không biết. Nhưng cũng có thể. Đây là giải thích hợp lý duy nhất, nhưng nếu vậy thì đường hầm này quá cổ xưa.

Ba người dùng tư tưởng tìm kiếm trong đường hầm, nhưng không có sinh vật sống nào trong đó.

Được rồi, Eragon nói. Mồm nó chua mùi sợ hãi, bàn tay đeo găng nó túa mồ hôi. Dù họ sẽ tìm thấy cái gì ở cuối đường hầm, nó muốn biết luôn. Saphira cũng lo lắng, dù không bằng nó.

Chúng ta hãy đào con chuột trốn trong hang này ra, cô nàng nói.

Sau đó họ cùng nhau bước qua cánh cửa vào đường hầm.

Khi chớp đuôi Saphira lướt qua bản lề, cánh cửa đóng lại phía sau với một tiếng rầm lớn, nhốt họ trong bóng tối.

“A, không, không, không!” Eragon hét lên và lao về phía cửa. “Naina hvitr,” nó nói, và một ánh sáng trắng không biết từ đâu chiếu sáng lối vào đường hầm.

Bề mặt bên trong cánh cửa trơn nhẵn tới độ hoàn hảo. Dù nó đẩy và đâm thế nào, nó vẫn không suy xuyên. “Chết tiệt. Chúng ta phải dùng que gậy hoặc đá may ra mới nạy nó ra được,” nó rên rỉ trách cứ mình vì không nghĩ tới trước.

Nếu chúng ta buộc phải làm, chúng ta luôn có khả năng đập đổ cánh cửa này, Saphira nói.

Ta nghi ngờ lắm, Glaedr nói.

Eragon lại nắm chặt thanh Brisingr. Vậy con đoán chúng ta không còn lựa chọn nào ngoài đi tiếp.

Có khi nào chúng ta có lựa chọn nào khác ngoài đi tiếp đâu?

Eragon thay đổi câu thần chú để ngọn đèn ma tiếp tục tỏa sáng từ một điểm duy nhất gần trần hầm – nếu không nó và Saphira sẽ không biết hang sâu bao nhiêu – và sau đó, họ cùng nhau bước xuống đường hầm dốc.

Nền hang có chút mấp mô vì thế họ đi dễ dàng dù không có các bậc thang. Tường và sàn hang như hòa vào nhau tựa như đá được đun nóng chảy. Eragon nghĩ có khả năng cái hang này là tác phẩm của thần tiên.

Họ càng đi sâu hơn vào lòng đất. Eragon đoán họ đã phải tới chân đồi đằng sau Tầng đá Kuthian và chui sâu vào lòng ngọn núi đằng sau đó. Đường hầm không hề có khúc quanh hay phân nhánh. Trên tường không có một cái gì.

Cuối cùng Eragon cảm nhận được một luồng khí ấm bốc lên từ sâu trong đường hầm. Nó để ý có ánh sáng cam nhạt chiếu tới từ phía xa. “Letta,” nó lẩm bẩm, và ngọn đèn ma tắt rụi.

Không khí càng lúc càng ấm hơn khi họ đi xuống. Ánh sáng càng lúc càng sáng. Dần dần họ đã thấy cuối đường hầm: một mái vòm đen khổng lồ khắc chi chít những con chữ tượng hình khắc nổi trông như những chiếc gai. Không khí ẩm mùi lưu huỳnh. Eragon chảy nước mắt.

Họ dừng lại trước cổng vòm. Trước mắt họ chỉ là một sàn nhà xám xịt phẳng lì.

Eragon liếc nhìn lại đoạn đường họ vừa đi qua, sau đó lại nhìn mái vòm. Kiến trúc lờm chờm này khiến nó và Saphira bồn chồn lo lắng. Nó cố đọc những chữ tượng hình, như chúng quá dày và lộn xộn khiến nó không hiểu được. Nó không hề thấy có năng lượng nào dự trữ trong khối kiến trúc màu đen này. Nhưng nó không tin rằng nơi đây không bị ếm bùa. Dù ai xây đường hầm thì kẻ đó cũng đã thành công trong việc giấu cánh cửa khỏi thế giới bên ngoài. Như vậy họ hoàn toàn có thể giấu bất cứ thứ gì trong đây.

Nó liếc nhìn Saphira rồi liếm môi khi nhớ lại điều sư phụ Glaedr từng nói: Không có con đường nào an toàn.

Saphira khụt khịt và thổi ra một ngọn lửa nhỏ qua hai lỗ mũi. Sau đó, cả hai sánh bước đi qua cổng vòm.

Chương 58

Những Học Đá (phần 1)

Eragon ngay lập tức để ý tới vài điều.

Thứ nhất, họ đang đứng ở một bên căn phòng hình tròn có bán kính hơn 60 mét. Ở giữa căn phòng đặt một chiếc bình lớn. Đó chính là nguồn sáng họ nhìn thấy lúc trước. Thứ hai, trong phòng cực kỳ nóng. Thứ ba, bao quanh căn phòng là hai vòng tròn bậc thang như ghế băng – hàng sau cao hơn hàng trước – trên đó có rất nhiều những vật thể ẩn trong bóng tối. Thứ tư, bức tường đằng sau vòng bậc thang lóe sáng ở nhiều chỗ, như thể trên đó gắn pha lê màu. Nhưng nó không có cơ hội xem xét bức tường hay những vật thể tối đen kia, vì khu vực trống cạnh cái bình phát sáng có một người đàn ông đầu rồng đang đứng.

Người đàn ông này là bức tượng kim loại. Hẳn tỏa sáng như làm bằng thép bóng. Ông ta chỉ đóng một cái khối, ngực và tứ chi cuộn cuộn cơ bắp như Kull. Tay trái hẳn ta cầm một cái khiên, tay phải cầm một lưỡi kiếm phát ra ánh sáng ngũ sắc. Đó là thanh kiếm của Ky sĩ.

Đằng sau người đàn ông, sâu trong căn phòng, Eragon lơ mơ nhìn thấy một ngai vàng và một bóng người ngồi trong đó.

Người đàn ông đầu rồng bước lên. Da và cơ bắp hẳn mịn màng như da người, nhưng mỗi cử động lại như cả tấn hạ xuống sàn nhà. Hẳn dừng lại khi cách Eragon và Saphira 9m. Hẳn nhìn chúng bằng cặp mắt như hai hòn lửa đỏ. Sau đó, hẳn ngừng cái đầu đầy vẩy lên và gầm lên tiếng gầm có hơi hướm kim loại vang vọng như có cả tá sinh vật hưởng ứng theo.

Ngay khi Eragon đang phân vân có nên đánh hay không, nó cảm nhận có một tư tưởng kỳ lạ, rộng suốt chạm vào nó. Nó chưa gặp loại tư tưởng này. Dường như nó chứa rất nhiều giọng la hét, những

tiếng ngân vang chói tai khiến nó liên tưởng tới tiếng gió trong cơn bão.

Trước khi nó kịp phản ứng, tư tưởng đó vượt qua lưới phòng thủ và làm chủ suy nghĩ của nó. Dù nó đã dành bao nhiêu thời gian luyện tập cùng Glaedr, Arya và Saphira, nó vẫn không thể ngăn chặn cuộc tấn công này. Thậm chí nó còn không cản bước nổi. Như thể nó dùng tay trần ngăn cả một cơn thủy triều vậy.

Một luồng ánh sáng cùng một tiếng gầm đĩnh tai nhức óc bao vây nó như thể vang tới từng góc ngách trong cơ thể nó. Sau đó, tiếng kêu đó như thể kẻ đột nhập đang xé toạc đầu óc nó ra thành nửa tá miếng nhỏ - từng mảnh vẫn biết đến nhau, nhưng chúng không thể làm điều chúng muốn - và thị giác của nó mờ đi. Nó nhìn căn phòng mà như nhìn qua một viên đá được mài giữa.

Sau ký ức khác nhau bắt đầu xâm nhập vào tư tưởng nó. Nó không chọn nhớ lại chúng. Chúng đơn giản chỉ xuất hiện, và trôi nhanh khiến nó không kịp hiểu chuyện. Cùng lúc đó, nó cúi gập người theo nhiều tư thế khác nhau. Nó giờ thanh Brisingr lên ngang tầm mắt. Nó chứng kiến cùng lúc sáu phiên bản của cùng một thanh kiếm. Kẻ xâm nhập thậm chí còn buộc nó đọc thần chú. Nó không hiểu mục đích câu thần chú là gì. Nó bị điều khiển. Nó không cảm thấy gì ngoài nỗi kinh hoàng đang nhạt dần.

Eragon cảm giác như kẻ lạ mắt kia dành hàng tiếng đồng hồ kiểm tra từng ký ức một, từ lúc nó rời nhà đi săn nai trên rặng Spine - ba ngày trước khi tìm thấy trứng của Saphira - cho tới hiện tại. Eragon có thể cảm nhận điều tương tự xảy ra cho Saphira. Nhưng dù biết nó cũng không làm được gì.

CUối cùng, rất lâu sau khi nó mất hy vọng được thả ra thì đoạn điệp khúc đó cẩn thận ghép từng mảnh tư tưởng của nó lại rồi rút lui.

Eragon lão đảo bước lên và ngã khụy một chân xuống trước khi lấy lại được thăng bằng. Bên cạnh nó, Saphira lắc lư, tớp không khí.

Bằng cách nào? Nó nghĩ. Ai vậy? Để bắt được tất cả cùng một lúc, kể cả Glaedr không phải một điều dễ dàng. Nó tin kể cả Galbatorix

cũng đừng hòng làm được.

Một lần nữa tư tưởng đó lại chạm tới đầu óc Eragon. Nhưng lần này nó không tấn công. Lúc này, tư tưởng đó nói. Chúng ta xin lỗi, Eragon và Saphira. Nhưng chúng tôi phải đảm bảo biết rõ mục đích của các ngươi. Chào mừng tới Hầm mộ của Những Linh Hồn. Chúng ta đã đợi hai ngươi rất lâu rồi. Và chào mừng ngươi nữa, người anh em. Chúng ta mừng là ngươi còn sống. Giờ hãy nhớ lại. Cuối cùng nhiệm vụ của ngươi cũng hoàn thành!

Một tia năng lượng lóe lên giữa Glaedr và tư tưởng đó. Một giây sau, Glaedr găm lên khiến thái dương Eragon đau nhói. Cảm xúc của con rồng vàng rất hỗn độn: buồn có, chiến thắng có, không tin có, hối hận có, và trên hết, là cảm giác thanh thản. Eragon cười không biết vì sao. Nó cảm thấy đang tiếp xúc với tư tưởng của ông Glaedr không chỉ có một mà là vô số tư tưởng khác khác. Tất cả đều đang thì thầm to nhỏ.

“Ai đấy?” Eragon hỏi nhỏ. Trước mặt họ, người đàn ông đầu rồng không suy suyển lấy một phân.

Eragon, Saphira nói. Hãy nhìn bức tường. Nhìn đi...

Nó nhìn. Và nó thấy bức tường hình tròn không phải được trang trí bằng pha lê như nó tưởng. Trên tường có hàng tá, hàng tá lỗ đục trên tường. Trong mỗi hõm là một khối cầu phát sáng. Một số lớn, một số nhỏ, nhưng chúng đều tự mình tỏa ra ánh sáng dịu dịu, như than cháy sắp tàn.

Trái tim Eragon lỡ nhịp khi hiểu chuyện gì xảy ra.

Nó cúi xuống nhìn những vật thể đen đen trên hàng ghế bên dưới. Chúng nhẵn nhụi, hình trướng như thể mài dũa từ những viên đá màu sắc khác nhau. Cũng giống như những khối cầu, ở đây có viên lớn viên nhỏ. Nhưng dù kích cỡ thế nào, Eragon cũng nhận ra hình dạng của chúng bất cứ nơi đâu.

Một cơn gió nóng thổi bạt qua nó. Đầu gối nó bủn rủn. Không thể nào. Nó muốn tin điều mình nhìn thấy, nhưng nó sợ đây chỉ là ảo ảnh đáp ứng hy vọng của nó. Nhưng dù chỉ là khả năng thôi cũng đủ khiến nó nín thở và lão đảo và bất ngờ tới không biết làm gì hay nói

gì. Phản ứng của Saphira cũng tương tự, nếu không muốn nói là mãnh liệt hơn.

Sau đó tư tưởng kia nói: Đứa nhỏ kia, ngươi không hề làm và đôi mắt ngươi không hề đánh lừa ngươi. Chúng ta là hy vọng bí mật của giống loài này. Ở đây là trái tim của chúng ta – những Eldunari tự do cuối cùng trên mảnh đất này – cùng những quả trứng chúng ta đã canh giữ hơn một thế kỷ.

Chương 59

Những Học Đá

(Phần 2)

*T*rong một lát, Eragon không thể cử động. Hay hít thở.

Sau đó nó thì thầm, “Những quả trứng đó, Saphira... Trứng.”

Cô nàng rung mình như bị lạnh. Những cái vảy trên xương sống dựng đứng khỏi lớp da.

Các vị là ai? Nó hỏi tư tưởng. Sao chúng tôi biết có thể tin các vị hay không?

Họ nói thật, Eragon, Glaedr nói bằng ngôn ngữ cổ. Ta biết, vì Oromis là một trong những người đã lên kế hoạch cho nơi này.

Sư phụ Oromis...?

Trước khi Glaedr cất lời, tư tưởng kia nói, Tên ta là Umaroth. Ky sĩ của ta là tiên nhân Vrael, người lãnh đạo vùng đất này trước ngày tàn của chúng ta tới. Ta đại diện nhưng không ra lệnh cho những người khác, vì mặc dù một số trong chúng ta được ràng buộc với Ky sĩ nhưng phần đông thì không. Những trí tuệ hoang dã có quyền kiểm soát bản thân họ. Khi nói tới đây, ông rùng có chút bực bội. Nếu tất cả chúng ta đều nói cùng lúc, người sẽ khó hiểu nổi. Vì thế ta sẽ nói hộ họ.

Còn ông là...? Eragon chỉ người đàn ông đầu rồng màu bạc đang trước nó và Saphira.

Không, Umaroth trả lời. Hẳn là Cuaroc, Thợ săn Nidhwal và Khắc tinh của Urgal. Bà phù thủy Silvarí đã tạo nên cơ thể hiện giờ cho hẳn, để hẳn giúp chúng ta chống lại Galbatorix hoặc bất cứ kẻ thù nào xâm nhập Hàm mộ của Những Linh Hồn.

Khi Umaroth nói, người đàn ông đầu rồng dùng tay phải đặt lên một cái then ẩn, mở phần trước ngực ra như mở một cái chặn bát

đĩa. Bên trong ngực Cuaroc là một trái tim rỗng màu tím được bao quanh bởi hàng ngàn sợi dây bạc mỏng như sợi tóc. Sau đó Cuaroc đóng giáp ngực lại. Uraroth nói. Không, ta ở đây, rồi ông ta hướng ánh nhìn của Eragon tới một cái hòm chứa một Eldunari trắng lớn.

Eragon chậm rãi tra Brisingr vào bao.

Trứng và Eldunari. Eragon không thể tin nổi. Đầu óc của nó chậm chạp và trĩu trĩu như vừa bị quai vào đầu – có khi nó lãnh đờn thật chứ chẳng chơi.

Nó bắt đầu đi về vòng tròn tới phía bên phải mái vòm đen khắc những con chữ tượng hình. Sau đó, nó dừng lại trước Cuaroc và nói, nói lớn và bằng tinh thần. “Tôi có thể chứ?”

Người đàn ông đầu rỗng nghiêng rặng và lùi lại vài bước. Hẳn đứng cạnh cái bình phát sáng ở giữa phòng. Nhưng hẳn vẫn rút gươm, khiến Eragon không thể không đề phòng gã.

Eragon vừa phân vân vừa tôn kính khi tiến gần những quả trứng. Nó dựa người vào vòng tròn thấp và thở một hơi run rẩy trong khi nhìn quả trứng màu đỏ vàng cao gần 1.5m. Nó đột nhiên thấy vội vã. Nó tháo găng tay và dùng lòng bàn tay chạm vào quả trứng. Quả trứng thật ấm. Khi nó vươn đầu óc cùng bàn tay ra, nó cảm thấy được tư tưởng đang ngủ say của con rồng chưa nở.

Hơi thở nóng ấm của Saphira phả vào cổ nói khi cô nàng tới gần.

Quả trứng của em nhỏ hơn thế này, nó nói.

Vì mẹ em không quá lớn tuổi và không lớn như con rồng đã đẻ ra quả trứng này.

À. Anh chưa bao giờ nghĩ tới điều đó.

Nó nhìn lên toàn bộ những quả trứng còn lại. Cổ họng nó khô cứng. “Có quá nhiều,” nó thì thầm. Nó tì vai lên hàm Saphira và thấy cô nàng đang run. Nó biết, cô em nó không muốn gì hơn ngoài việc được ôm trong tư tưởng với đồng loại. Nhưng giống như nó, cô nàng không dám tin những gì đang chứng kiến là thực.

Cô nàng khụt khịt và nhìn vòng quanh hết phòng. Sau đó cô nàng gằm làm bụi trên trần nhà rơi lả tả. Làm thế nào? Cô nàng gằm lên bằng tư tưởng. Sao các vị có thể trốn khỏi Galbatorix? Những con

rồng chúng ta không trốn chạy khi chiến đấu. Chúng ta không phải những kẻ hèn nhát trốn chạy nguy hiểm. Hãy giải thích đi!

Đừng nói lớn vậy, Bjartskular, không con sẽ làm những con rồng non trong trứng buồn đấy, Umaroth khiển trách.

Vậy nói đi, ông già, nói cho chúng tôi biết đi.

Umaroth hình như phẫn khích trong chốc lát. Nhưng khi trả lời, ông nói nghe ảm đạm. Con nói đúng: chúng ta không phải kẻ hèn nhát. Chúng ta không trốn chạy khi chiến đấu. Nhưng kể cả rồng cũng phải nằm chờ thời cơ. Con có đồng ý không, Saphira?

Cô nàng khụt khịt và đập đuôi từ bên này sang bên kia.

Và chúng ta không giống lũ Fanghur hay những con rắn độc thấp kém bỏ con cái mình tự sinh tự diệt. Nếu chúng ta tham chiến ở Doru Araeba, chúng ta sẽ tuyệt diệt hết. Chiến thắng của Galbatorix là điều chắc chắn – đúng như hắc đã tin – và loài chúng ta sẽ bị xóa sổ hoàn toàn khỏi trái đất.

Ngay khi chúng ta biết rõ về sức mạnh và tham vọng của Galbatorix, Glaedr nói, và ngay khi chúng ta biết hắc và những kẻ phản bội định tấn công Vroengard, Vrael, Umaroth, Oromis và ta, cùng một số người khác đã quyết định giấu những quả trứng cùng một số Eldunari. Chúng ta cũng dễ thuyết phục những con rồng hoang dã thôi. Galbatorix săn đuổi họ, và họ không thể chống lại pháp thuật của hắc. Họ đã tới đây, họ đưa những đứa con còn đang trong trứng cho Vrael cùng những người có thể đẻ trứng được. Chúng ta biết sự sống còn của nòi giống đang bị đe dọa. Chúng ta đã đúng.

Eragon day thái dương. “Vì sao các vị không biết từ trước? Vì sao không phải là sư phụ Oromis? Sao các vị có thể giấu tư tưởng được? Người nói với con là không thể cơ mà.”

Không thể, Glaedr trả lời, hay ít nhất không thể chỉ bằng pháp thuật. Nhưng trong trường hợp này, nơi pháp thuật không thành công, khoảng cách lại làm nên chuyện. Đó là lý do vì sao chúng ta ở sâu trong lòng đất, sâu dưới núi Erolas những một dặm. Kể cả nếu Galbatorix hay Thập Tam phản đồ nghĩ tới dùng tư tưởng tìm kiếm những nơi không ai ngờ tới, những tảng đá cản đường sẽ khiến họ

chỉ cảm thấy có một nguồn năng lượng bất thường. Họ sẽ cho đó là mạch sống của trái đất. Cái đó cũng nằm rất gần chúng ta. Hơn nữa, trước Trận chiến Doru Araeba, hơn một trăm năm trước, tất cả các Eldunari đã được đặt ở trạng thái hôn mê sâu như chết giả. Chính vì thế chúng càng khó lòng tìm ra họ. Kế hoạch của chúng ta là sẽ đánh thức họ sau khi trận chiến kết thúc. Nhưng những ai xây dựng nơi này cũng ếm câu thần chú đánh thức họ dậy sau vài tuần trăng.

Đúng như vậy, Umaroth nói. Hầm mộ của Những Linh Hồn được đặt tại đây còn vì một lý do khác. Cái bình trước mặt các con là cánh cửa mở vào một bể nham thạch nằm dưới dãy núi này kể từ ngày khai sinh lập địa. Nó cung cấp nhiệt độ cho những quả trứng và cung cấp ánh sáng cho các Eldunari duy trì sức lực.

Eragon nói với Glaedr, Người vẫn chưa trả lời câu hỏi của con: vì sao Người và sư phụ Oromis không nhớ nơi này?

Umaroth là người trả lời: Vì tất cả những người biết về Hầm mộ của Những Linh Hồn đã đồng ý bị tẩy não và thay vào đó một ký ức giả. Kể cả Glaedr. Đây không phải một quyết định dễ dàng, đặc biệt với mẹ của những quả trứng. Nhưng chúng ta không thể ai ngoài những người trong căn phòng này biết sự thật. Ít nhất là Galbatorix. Vì thế chúng ta từ biệt bạn bè và chiến hữu. Chúng ta biết mình sẽ không bao giờ gặp lại họ và rằng, nếu những điều xấu nhất qua đi, họ sẽ nghĩ rằng chúng ta đã tan biến vào hư vô... Như ta đã nói, đây không phải một quyết định dễ. Chúng ta cũng phải xóa tên tảng đá đánh dấu cổng vào nơi thần thánh này, cũng như đã xóa tên mười ba con rồng phản bội chúng ta.

Cả trăm năm cuối đời, ta đã tin loài giống mình đã tuyệt diệt, Glaedr nói. Giờ, khi biết tất cả những đau khổ đã không còn gì...Ta rất mừng rằng sự ngu dốt của ta đã giúp ta bảo vệ họ.

Sau đó Saphira nói với Umaroth, Vì sao Galbatorix không biết người và những quả trứng đã biến mất?

Hắn nghĩ chúng ta chết trận. Chúng ta chỉ là một số lượng Eldunari ở Vroengard. Hắn không thể nào nghi ngờ sự biến mất của

chúng ta. Đối với những quả trứng, chắc chắn hẳn điên lên vì chúng không còn. Nhưng hẳn không đời nào nghĩ hai chuyện có liên hệ với nhau.

Ờ đúng, Glaedr buồn buồn nói. Thế nên Thuviel đồng ý tự sát: để Galbatorix không biết chúng ta chơi khăm hẳn.

“Nhưng không phải chính Thuviel cũng giết chết rất nhiều chiến hữu sao?” Eragon hỏi.

Ừ, và đó là một đại họa, Umaroth nói. Nhưng dù sao chúng ta cũng đã thỏa thuận rằng ông ta sẽ không hành động nếu như chúng ta chúng ta chắc chắn chiến bại. Ông ấy đã hy sinh bản thân, hủy diệt toàn bộ những tòa nhà thường là nơi giữ trứng. Ông ấy biến hòn đảo thành một kho thuốc độc để Galabatorix không chọn đóng đô tại đây.

“Ông ấy có biết vì sao ông ấy phải tự sát không?”

Lúc đó thì không. Chỉ khi cần thiết ông ấy mới biết. Một trong Thập tam Phản đồ đã giết chết con rồng của Thuviel cách đó một tháng. Dù Thuviel không tan biến, vì chúng ta cần càng nhiều chiến binh càng tốt để chống trả Galbatorix, ông ấy đã không thiết sống nữa. Ông ấy mừng vì mình được nhận nhiệm vụ đó. Ông ấy sẽ được giải thoát mà vẫn phục vụ mục đích cao cả của chúng ta. Nhờ món quà sự sống đó, chúng ta đã bảo vệ được giống nòi và các Ky sĩ. Ông ấy là một người anh hùng vĩ đại dũng cảm. Rồi sẽ có một ngày, mọi góc ngách Alagaësia đều vang lên bài ca về ông ấy.

Vậy là sau khi trận đánh kết thúc, mọi người ở lại chờ đợi, Saphira nói.

Ừ, Umaroth đồng tình. Suy nghĩ dành hàng trăm năm sống trong một căn phòng nằm sâu trong lòng đất khiến Eragon nao núng. Nhưng chúng ta không lười biếng. Khi chúng ta thức giấc, chúng ta bắt đầu phóng tư tưởng ra, lúc đầu chậm thôi. Sau đó với một sự tự tin hơn bao giờ hết, vì Galbatorix và Thập tam phản đồ đã bỏ đi. Khối sức mạnh của chúng ta rất lớn. Chúng ta có thể nhìn trước những chuyển biến trên mảnh đất này. Thường thì chúng ta không thể nhìn thấy rõ. Nhưng chúng ta có thể thấy những sợi năng lượng

rối rắm trên toàn Alagaësia. Chúng ta có thể lắng nghe suy nghĩ của những kẻ không biết bảo vệ tư tưởng. Nhờ vậy, chúng ta nắm bắt được thông tin.

Hàng thập kỷ trôi qua, chúng ta tuyệt vọng vì không có ai có thể đánh bại Galbatorix. Chúng ta đã chuẩn bị để chờ đợi hàng thế kỷ nếu cần thiết. Nhưng ta có thể cảm nhận sức Phá- trúng đang lớn lên. Chúng ta sợ rằng chúng ta sẽ phải đợi hàng ngàn hay vì hàng trăm năm. Chúng ta đồng ý rằng, điều này là không thể chấp nhận, vì lợi ích của cả chúng ta và những con rồng con trong trứng. Chúng bị ếm phép làm chậm nở. Chúng có thể mãi là trứng trong nhiều năm. Nhưng dù gì việc ở trong trứng quá lâu cũng không tốt. Nếu vậy, tư tưởng của chúng sẽ biến động và khác thường.

Vì lo lắng, chúng ta bắt đầu can thiệp vào những sự kiện mình nhìn thấy. Lúc đầu chỉ rất nhỏ: ở đây thì thuyết phục ai đó, đằng kia thì đưa ra lời khuyên, hay cảnh báo cho ai sắp bị hại. Không phải lúc nào chúng ta cũng thành công. Tuy nhiên chúng ta có thể giúp những người vẫn ngoan cường chống trả Galbatorix. Thời gian trôi qua, càng lúc chúng ta càng tự tin hơn vào khả năng của mình. Trong một số ít trường hợp, người ta phát hiện ra sự hiện diện của chúng ta dù không biết chúng ta là ai hay cái gì. Chúng ta ba lần sắp đặt cái chết của một trong Thập tam Phản đồ. Khi không bị cảm xúc che mờ mắt, Brom là một vũ khí hữu hiệu.

“Các người đã giúp ông Brom!” Eragon reo lên.

Đúng, và giúp nhiều người khác nữa. Khi con người tên Hefring trộm trứng của Saphira khỏi phòng báu vật của Galbatorix – vào một buổi đêm cách đây hai mươi năm – chúng ta đã giúp hắn thoát, nhưng chúng ta đã đi quá đà. Hắn phát hiện ra chúng ta và sợ hãi. Hắn tháo chạy và không gặp mặt quân Varden như dự kiến. Sau đó, sau khi Brom cứu quả trứng của con, Varden cùng thần tiên bắt đầu truyền tay nhau quả trứng của con, trước khi tìm ra cho con một người kỵ sĩ thích hợp. Chúng ta quyết định rằng mình phải chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống đó. Vì thế chúng ta đã vượt tư tưởng tới gặp ma mèo. Họ là bạn lâu năm với rồng. Chúng ta nói chuyện với

họ. Họ đồng ý giúp. Chúng ta cho họ biết về Tảng đá Kuthian và thép sáng dưới rễ cây Menoa. Sau đó chúng ta tẩy tất cả những ký ức về cuộc nói chuyện khởi trí não họ.

“Người làm tất cả ư, từ đây?” Eragon phân vân hỏi.

Và còn nhiều hơn thế. Con đã bao giờ nghĩ vì sao quả trứng của Saphira lại tình cờ xuất hiện trước mặt con khi con đang ở giữa đại ngàn Spine?

Người làm ư? Saphira cất tiếng. Cô nàng cũng choáng nặng như Eragon.

“Con cứ nghĩ vì Brom là cha con, Arya đã đưa nhầm.”

“Không, Umaroth nói. Phép thuật của thần tiên không có chỗ cho lầm lẫn. Chúng ta đã thay đổi dòng chảy pháp thuật để con và Saphira gặp nhau. Chúng ta nghĩ có thể có – dù cơ hội rất nhỏ, nhưng dù sao vẫn là cơ hội – rằng con sẽ phù hợp với cô bé này. Chúng ta đã đúng.

“Nhưng sao người không cho chúng con tới đây sớm hơn?” Eragon hỏi.

Vì con cần thời gian để tôi luyện, và chúng ta cũng sợ sẽ đánh động Galbatorix về sự hiện diện của chúng ta trước khi con và Varden sẵn sàng đối diện với hắn. Ví dụ, nếu chúng ta liên hệ với các con ngay sau Trận chiến trên Cánh đồng cháy, chúng ta sẽ được lợi gì nào, khi Varden vẫn còn cách Urû'baen quá xa?

Một phút im lặng.

Eragon từ từ nói, “Người còn làm gì cho chúng con nữa?”

Vài điều nhỏ nhỏ, chủ yếu là cảnh báo thôi. Hình ảnh Arya ở Gil'ead, khi cô ấy cần sự giúp đỡ của con. Giúp chữa lành lưng cho con ở Agaeti Blödhren.

Glaedr không đồng ý. Anh gửi chúng tới Gil'ead, không hề được huấn luyện và không có lưới phòng hộ, trong khi các anh biết chúng phải đối mặt với một Tà thần ư?

Chúng ta nghĩ Brom sẽ ở cùng họ. Nhưng ngay khi ông ta chết, chúng ta không thể chặn hai đứa nhỏ lại, vì chúng vẫn phải tới Gil'ead để tìm quân Varden.

“Đợi đã,” Eragon nói. “Vậy sự...thay đổi của con là do mọi người?”

Một phần. Chúng ta chạm vào hình ảnh phản chiếu giống loài ta khi các thần tiên triệu hồi nó trong buổi lễ. Chúng ta đã tạo hình ảnh, còn cái đó tạo nên sức mạnh cho câu thần chú.

Eragon nhìn xuống và nắm tay thành quyền trong giây lát. Nó không giận, nhưng lại bùng lên những cảm xúc khác. Saphira, Arya, thanh kiếm của nó, vẻ ngoài của nó – nó nợ những con rồng trong căn phòng này. “Elrun ono,” nó nói. Cám ơn.

Không có gì đâu con, Khắc tinh của Tà thần.

“người cũng giúp anh Roran nữa ư?”

Anh họ con không cần chúng ta giúp. Umaroth dừng lại. Chúng ta quan sát cả hai con, Eragon và Saphira trong nhiều năm liền. Chúng ta quan sát các con lớn lên từ khi còn là đứa bé tới khi trở thành một chiến binh dũng mãnh. Chúng ta tự hào vì các con. Con, Eragon, con là tất cả những gì chúng ta hy vọng ở một Ky sĩ mới. Còn con, Saphira, con đã chứng minh mình xứng đáng đứng vào hàng ngũ những con rồng vĩ đại nhất.

Sự vui sướng và tự hào của Saphira tràn ngập trong eragon. Nó quỳ một chân xuống, kể cả cô nàng cũng đặt chân xuống sàn và cúi gục đầu. Eragon muốn nhảy lên, la hét và ăn mừng nhưng nó kìm lại. Nó chỉ nói, “Thanh kiếm của con là của người...”

...Cũng như răng và móng vuốt của con, Saphira nói.

“Tới ngày tận thế,” họ đồng thanh nói. “Người muốn gì ở chúng con, Ebrithilar?”

Umaroth hài lòng. Ông rồng trả lời, Giờ các con đã tìm thấy chúng ta, những ngày trốn chạy của chúng ta đã kết thúc. Chúng ta sẽ cùng các con tới Urû’baen và sát cánh chống lại Galbatorix. Giờ là lúc rời tổ và đối diện với kẻ đập-trứng phản bội kia một lần cho xong. Không có chúng ta, hẳn có thể mở toang đầu óc con dễ như chúng ta vừa làm. Vì hẳn có rất nhiều Eldunari dưới trướng.

Con không thể mang theo tất cả mọi người, Saphira nói.

Con không cần làm thế, Umaroth nói. Năm người sẽ ở lại trông

chúng cùng với Cuaroc. Nếu chúng ta thua Galbatorix, họ sẽ không còn nhiều năng lượng nhưng cũng đủ để chờ đợi tới lúc an toàn trở lại để chu du trong Alagaësia. Nhưng các con đừng lo lắng; chúng ta sẽ không trở thành gánh nặng cho con. Chúng ta sẽ cho con mượn sức.

“Ở đây có bao nhiêu người ạ?” Eragon hỏi và đảo mắt nhìn quanh phòng.

Một trăm ba mươi sáu. Nhưng đừng nghĩ chúng ta có thể đánh bại những Eldunari bị Galbatorix nô dịch. Chúng ta quá ít, những người được chọn ở lại hằm mộ này hoặc quá già không thể hy sinh trong trận chiến hoặc quá trẻ và quá ít kinh nghiệm thực chiến. Chính vì thế ta mới ở lại đây với họ. Ta là cầu nối trong nhóm, ở mức hiểu biết thông thường nếu không có sẽ là một sự thiếu sót. Những người già thông thái và có nhiều quyền năng. Nhưng trí óc họ đi lang thang theo những con đường kỳ lạ. Khó có thể thuyết phục họ tập trung vào những điều nằm ngoài giấc mơ. Những con rồng khác trẻ hơn và kém may mắn hơn: họ đã rời bỏ thân thể quá sớm. Chính vì thế đầu óc bị hạn chế theo kích thước của Eldunari. Họ sẽ không thể lớn hơn khi đã rời bỏ cơ thể. Hãy để đó làm bài học cho con, Saphira, đừng từ bỏ Eldunari của con. Trừ khi con đã đạt tới một kích cỡ đáng nể hoặc đối diện với sự nguy hiểm một sống một chết.

“Vậy là chúng ta vẫn kém hơn chúng,” Eragon ảo não nói.

Đúng đó Khắc tinh của Tà thần. Nhưng giờ Galbatorix không thể bắt con khuất phục ngay khi nhìn thấy con. Chúng ta có thể không đánh bại được chúng, nhưng chúng ta có thể cầm chân Eldunari của hắn đủ lâu để con và Saphira làm những gì phải làm. Chúng ta biết nhiều điều, nhiều bí mật về chiến tranh và pháp thuật và cách thế giới xoay vần. Chúng ta sẽ dạy cho con những gì chúng ta có thể dạy. Có thể những kiến thức đó sẽ giúp con đánh bại nhà vua.

Sau đó, Saphira hỏi về những quả trứng. Ở đây có tổng cộng hai trăm bốn mươi ba quả. Hai mươi sáu quả đã được kết nối với các kỵ sĩ; số còn lại thì chưa. Sau đó họ nói chuyện về chuyến bay tới Urû'baen. Trong khi Umaroth và Glaedr đưa ra lời khuyên về cách

bay nhanh nhất tới thành phố cho Saphira, người đàn ông đầu rồng tra kiếm vào bao, hạ khiên xuống và lần lượt đưa các Eldunari trên tường xuống. Hắn đặt từng viên đá như ngọc đỏ vào một túi lụa sau đó nhẹ nhàng đặt trên nền nhà cạnh cái bình phát sáng. Eldunari lớn nhất có kích cỡ kinh khủng. Người đàn ông mình sắt đầu rồng không thể ôm trọn tay quanh nó được.

Khi Cuaroc làm việc và bọn họ nói chuyện, Eragon vẫn thấy ngờ vực. Nó không dám mơ rằng còn có những con rồng trốn tại Alagaësia. Thế mà giờ họ ở đây như một phần của những năm tháng đã mất. Như thể câu chuyện của những người già biến thành sự thực. Nó và Saphira bị lạc giữa câu chuyện.

Cảm xúc của Saphira còn phức tạp hơn. Biết nòi giống không bị đe dọa tuyệt diệt nữa đã bỏ bớt gánh nặng trong lòng cô nàng – gánh nặng đã nằm đó rất lâu – và cô nàng quá vui mừng. Niềm vui ấy dường như khiến đôi mắt và vảy cô nàng sáng hơn bình thường. Nhưng, cô nàng vẫn có chút tự vệ vì cô nàng rất tinh táo đối mặt với Eldunari.

Dù bị lạc trong cảm xúc, Eragon vẫn nhận thức thấy sự thay đổi cảm xúc của Glaedr; ông không hoàn toàn quên đi nỗi buồn, nhưng đây là khoảnh khắc hạnh phúc nhất của ông kể từ ngày Oromis mất. Và khi giờ đây Glaedr không khác gì Umaroth, ông đối xử với những con rồng khác với sự kính trọng mà Eragon chưa từng thấy, kể cả khi Glaedr nói chuyện với Nữ hoàng Islanzadí.

Khi Cuaroc gần hoàn tất công việc, Eragon đi tới cạnh cái bình và nhìn vào đó. Nó thấy một cần trục hình tròn chìm sâu trong tảng đá hơn ba mươi mét, mở vào một cái động chìm một nửa trong những viên đá phát sáng. Chất lỏng màu vàng đặc sệt nổi bóng như một chậu keo sôi. Khí bốc lên từ bề mặt. Nó nghĩ nó thấy một ánh sáng, như ánh sáng của một linh hồn bay trên bề mặt biển nham thạch. Nhưng nó biến mất quá nhanh khiến Eragon không dám chắc.

Tới đây, Eragon, Umaroth nói khi người đàn ông đầu rồng đặt những Eldunari cuối cùng vào túi. Con phải đọc thần chú ngay bây giờ. Như thế này này...

Eragon nhíu mày lắng nghe. “Cái gì...vấn ở câu thứ hai ạ? Con phải vấn cái gì cơ, không khí ư?”

Umaroth giải thích còn làm Eragon điên đầu hơn. Umaroth thủ lại, nhưng Eragon vẫn không hiểu. Những con rồng già hơn khác cùng ní chuyện, nhưng giải thích của họ còn khó hiểu hơn. Vì họ chỉ truyền cho nó xem hàng loạt những hình ảnh, những cảm giác, những sự so sánh kỳ dị khiến Eragon hoang mang rối trí.

Saphira và Glaedr cũng choáng tương tự. Vì thế Eragon cũng thoái mái phần nào. Nhưng dù sao Glaedr cũng nói, Ta nghĩ là ta hiểu, nhưng cái này giống như là bắt một con cá đang sợ vậy. Cứ khi nào ta nghĩ ta bắt được nói, nó lại chuôi khỏi miệng ta.

Cuối cùng Umaroth nói. Đây là bài học dành cho lúc khác. Con biết câu thần chú dùng để làm gì nhưng không biết làm thế nào. Thế là đủ. Hãy lấy sức mạnh từ chúng ta và đọc thần chú. Sau đó chúng ta đi.

Eragon lo lắng nghĩ lại những từ ngữ trong đầu để tránh phạm lỗi. Sau đó nó bắt đầu đọc. Nó rút năng lượng từ Eldunari. Da thịt nó ngứa ngáy khi dòng năng lượng khổng lồ truyền vào nó, như một dòng nước vừa nóng vừa lạnh.

Không khí xung quanh bao Eldunari rung chuyển. Sau đó cái túi tự khóa miệng lại và biến mất. Một luồng gió thổi bạt tóc Eragon. Một tiếng thịch nhỏ vang lên trong phòng.

Eragon kinh ngạc quan sát Saphira ngửa đầu ra sau và bỏ đầu vào chỗ những Eldunari vừa biến mất. Họ biến mất hoàn toàn như chưa bao giờ tồn tại. Nhưng nó và cô em vẫn cảm nhận được tư tưởng của của những con rồng đang rất gần.

Một khi rời khỏi hầm mộ, Umaroth nói, lối vào túi không gian này lúc nào cũng ở gần các con trong một khoảng cách nhất định, trừ khi các con ở khu vực bị hạn chế hoặc khi có một cơ thể con người đi qua. Lối vào không lớn hơn một đầu kim, nhưng nó chết người hơn bất kỳ một thanh kiếm nào. Nó có thể cắt xuyên da thịt con nếu con chạm vào.

Saphira khụt khịt. Cả mùi của người cũng biến mất.

“Ai tìm ra cách thực hiện câu thần chú này thế?” Eragon ngạc nhiên hỏi.

Một ẩn sĩ sống ở bờ biển phía bắc Alagaësia cách đây hai trăm năm, Umaroth trả lời. Đây là một đòn hay nếu con muốn giấu một thứ gì khỏi con mắt người thương. Nhưng đồng thời nó rất khó và nguy hiểm buộc con phải làm chính xác. Sau đó con rùng im lặng. Eragon có thể cảm nhận ông ta đã tập trung suy nghĩ. Sau đó Umaroth nói, Giờ còn có một điều con và Saphira cần biết. Ngay khi con đi qua cổng vòm đằng sau kia – Cánh cổng Vergathos – con sẽ quên Cuaroc và những quả trứng. Khi con tới cánh cửa cuối đường hầm, tất cả những ký ức sẽ bị xóa sạch. Kể cả chúng ta, những Eldunari cũng quên mất những quả trứng. Nếu chúng ta giết được Galbatorix, cánh cổng sẽ trả lại ký ức cho chúng ta. Nhưng cho tới lúc đó, chúng ta sẽ không biết gì. Umaroth dường như đang gầm lên. Ta biết, chuyện này...không vui, nhưng chúng ta không thể để Galbatorix biết về những quả trứng.

Eragon không thích, nhưng nó không thể nghĩ ra phương án hợp lý hơn.

Cám ơn đã nói cho chúng con biết, Saphira nói. Eragon cũng nói lời cám ơn.

Sau đó chiến binh kim loại vĩ đại, Cuaroc nhặt khiên lên, rút gươm và đi tới cái ngai xưa cũ rồi ngồi xuống. SAU khi đặt lưỡi gươm lên đùi và đặt khiên xuống cạnh ngai, hắn đặt tay lên hông và bất động như tượng, chỉ trừ những tia lửa nhảy múa trong đôi mắt đỏ thẫm đang chăm chăm vào những quả trứng.

Eragon rùng mình quay lưng khỏi cái ngai. Có cái gì đó ám ảnh và bóng người cô đơn nơi cuối căn phòng. Khi biết Cuaroc và những Eldunari sẽ phải ở lại trông chừng trong một trăm năm nữa – có khi hơn – khiến Eragon khó lòng rời đi.

Tạm biệt, Nó dùng tư tưởng nói.

Tạm biệt, Khắc tinh của tà thần, năm tiếng thì thầm trả lời, Tạm biệt, Vẫy sáng. Chúc các con may mắn.

Sau đó Eragon mở rộng vai. Nó cùng Saphira rảo bước đi qua

Cánh cổng Vergathos và rời khỏi Hầm mộ của những Linh hồn.

Chương 60

TRỞ VỀ

Eragon đăm chiêu khi bước ra khỏi đường hầm trong ánh nắng chiều sớm trải lên Tầng Đá Kuthian.

Nó ngỡ ngợ hình như đã quên chuyện gì đó rất quan trọng. Nó cố gắng lục lọi trí nhớ nhưng chẳng nghĩ ra được gì, chỉ có cảm giác trống rỗng làm nó thấy thực khó chịu. Có lẽ có liên quan tới ..., không, nó vẫn không nhớ được gì hết. Shaphira, có phải em ... nó buột miệng, nhưng rồi ngậm lại ngay lập tức.

Gì thế?

Không có gì. Anh chợt nghĩ ... thôi bỏ đi; không thành vấn đề.

Cánh cửa vào đường hầm phía sau họ đóng lại vang lên tiếng âm sâu thăm thẳm, những nét chạm trổ trên đó mờ dần, rồi mảnh chóp gồ ghề phủ đầy rêu trở lại thành cục đá như cũ.

Đi nào, giọng Umaroth vang lên, cùng rời khỏi đây thôi. Đã muộn rồi, và Urû'baen còn cách đây nhiều dặm nữa.

Eragon liếc nhìn lại khoảng trống, vẫn cảm thấy nó còn bỏ sót cái gì đó; nhưng nó vẫn gật đầu, leo lên yên của Saphira.

Khi nó quán đai vòng qua chân, chợt có tiếng chim hót kì lạ vang lên từ khoảng rừng rậm phía bên phải. Nó nhìn theo, nhưng không nhìn thấy con vật đó. Nó nhăn mặt. Thực sự thì nó rất mừng khi đến Vroengard, nhưng cũng mừng không kém khi được rời khỏi đây. Hòn đảo thực là một nơi không hiếu khách cho lắm.

Đi chưa hở anh? Saphira hỏi.

Uh, lượn thôi. Nó thở phào khẽ nói.

Chỉ cần lướt cánh một cái, Saphira đã phi thẳng lên không trung, lướt qua rừng táo khoảng đối diện với khu đất trống. Cô nàng phóng vút qua thung lũng, trèo một vòng qua khu tàn tích Doru Araeba.

Khi lên đủ cao để vượt qua rặng núi, cô nàng lượn trái bay về lục địa, nhằm hướng Urû'baen, bỏ lại phía sau đống đổ nát của thành trì vinh quang của Kỵ sỹ Rồng.

Chương 61

Thành Phố U Âm

Mặt trời vẫn đứng bóng khi quân Varden tới sát Urû'baen.

Roran nghe thấy tiếng hò reo của những chiến binh đứng đầu đội ngũ khi họ leo lên đỉnh đồi. Anh tò mò ngóng qua gót chân một người lùn đri tước, rồi khi lên đến đỉnh đồi, anh khựng lại để ngắm nhìn, cũng như những người lính đã đi trước.

Vùng bình nguyên trải dài thoải thoải xuống vài dặm, được san phẳng thành một khu đất rộng cho những cánh đồng, cối xay gió và những tòa nhà bằng đá khối, gợi anh nhớ đến một nơi gần Aroughs. Khoảng năm dặm phía xa ra bức tường thành Urû'baen đứng sừng sững.

Không giống như Dras-Leona, tường thành của Urû'baen đủ dài để ôm gọn toàn bộ thành phố phía trong. Nó cũng cao hơn nhiều, thậm chí từ khoảng cách này Roran có thể nói tường thành ở Dras-Leona lẫn Aroughs chỉ như những chú lùn khi so với nó. Anh đoán độ cao của bức tường tầm khoảng ba trăm thước. Anh còn nhìn thấy những máy phóng tên (ballistae) và máy bắn đá (catapult) được đặt đều đặn trên những lỗ châu mai rộng hoác.

Khung cảnh này làm anh thực lo lắng. Mấy cái máy này quả là rất khó hạ - chưa kể là chúng còn được bảo vệ bởi phép thuật - và từ kinh nghiệm của mình anh biết chúng nguy hiểm nhường nào.

Phía sau bức tường là đám hồ lớn những công sự do con người lẫn tiên nhân xây nên. Cao sáu bộ và trông rất thanh nhã, những tòa tháp nổi bật nhất của tiên nhân được làm bởi những phiến đá xanh lục, nằm rải rác thành một hình vòng cung bao lấy khu - anh đoán - lâu đời nhất của thành phố. Hai cái tháp bị mất ngói, và có vẻ anh còn thấy hai cái nữa bị đổ, bị chôn vùi bởi hàng dãy nhà phía dưới.

Tuy nhiên, thứ gây chú ý cho anh nhất không phải là bức tường hay mấy tòa tháp, mà khu vực đó nằm dưới bóng của một phiến đá khổng lồ, rộng ít nhất nửa dặm và dày ít nhất năm trăm thước. Phần đá nhô ra trông như bên sườn đồi trải dài về phía bắc đến vài dặm. Trên bờ đá lởm chởm là một bức tường khác giống bức bao quanh thành phố, cùng với những tháp canh vững chãi. (sao Paolini không vẽ đại ra người ta còn tưởng tượng cho dễ, aizzz)

Phía sau khoảng hõm vào bên dưới tảng đá là một tòa thành vĩ đại, tô điểm bởi hàng loạt tháp canh với tường chắn. Tòa thành vươn cao lên khỏi toàn bộ thành phố, gần như chạm đến mặt dưới của phiến đá. Điều đáng hãi nhất của cổng vào đặt trước tòa thành: một hang động bự chẳng, đủ để Saphira và Thorn bước cạnh nhau trong nó.

Ruột Roran quặn thắt. Nếu những gì trước mắt đúng như anh nghĩ, Shruikan đủ lớn để quét sạch toàn bộ đoàn quân này. Tốt hơn là Eragon và Saphira nhanh nhanh lên, anh nghĩ. Cả đoàn quân tiên nhân nữa. Từ những gì anh đã thấy, các tiên nhân có thể cầm cự được với con hắc long của nhà vua, những cũng có khó mà giết được nó.

Cứ như vậy, Roran đứng lặng nhìn trên đỉnh đồi. Rồi anh giật cương con Hỏa Tuyết. Đằng sau anh, con bạch mã khụt khịt đi theo Roran tiếp tục hành trình mệt rã rời, thoải bước xuống sườn đồi gió thổi lông lộng.

Anh có thể cười nó – đáng lẽ như thế, với vị trí tiểu đoàn trưởng – những sau hành trình tới Aroughs rồi trở lại, anh trở nên ngán ngẩm ngồi trên lưng ngựa.

Vừa đi, anh vừa nghiền ngẫm cách tốt nhất để tấn công thành phố. Phiến đá bao gọn Urû'baen ngăn cản công thành từ bên sườn cũng như phía sau, cũng khiến việc tấn công từ trên xuống phiền phức hơn nhiều, đây chắc là lý do các tiên nhân chọn nó làm nơi định cư đầu tiên.

Nếu có thể phá tan phần thoải ra, ta sẽ chiếm được tòa thành và hầu hết thành phố, anh nhắm tính, nhưng cũng nhận ra rằng

chuyện đó thật khó xảy ra, vì vách đá quá dày. Dù sao, ta vẫn có thể chiếm bờ tường phía đỉnh đồi. Từ đó ta có thể thả đá và đổ dầu sôi xuống dưới. Chiến đấu ở trên đồi, và mấy bức tường... Có khi tiên nhân làm được. Hoặc Kull. Họ chắc khoái lắm.

Dòng sông Ramr chảy phía Bắc cách Urû'baen vài dặm, quá xa nên chẳng giúp được gì. Saphira có thể đào một con rạch để chuyển hướng nó, nhưng cô rồng cũng cần hàng tuần lễ để hoàn thành, mà Varden thì không có đủ ngân ấy lương thực. Quân lương chỉ còn đủ trong vài ngày. Sau đó chỉ còn đường chết đói hoặc tan rã.

Lựa chọn duy nhất bây giờ là tấn công phủ đầu quân đội Đế chế. Roran không tin Galbatorix sẽ tấn công. Từ trước tới giờ lão có vẻ thoải mái để quân Varden tới gần mình. Sao lão phải mạo hiểm làm chi? Lão càng chờ thì quân ta càng yếu.

Điều đó có nghĩa là cuộc tấn công trực diện – bằng cách xung phong ào ạt điên rồ tới bức tường quá dày và quá cao để có thể trèo qua hay phá vỡ, chưa kể cung thủ và máy bắn đá nã liên tục. Chỉ tưởng tượng thôi cũng khiến lông mày anh nhăn tít lại. Quân ta sẽ chết ý như súc vật vậy. Anh chửi thề. Chúng ta tự tìm chết, còn Galbatorix thì cười ngặt nghẽo trên ngai vàng của lão ... Nếu quân ta có thể tới gần bức tường, quân địch sẽ không thể bắn hoặc nã đá được nữa, nhưng vậy lại dễ làm môi cho dầu nóng với đá tảng rơi vào đầu.

Kể cả nếu quân Varden có phá được tường thành đi chăng nữa, họ vẫn phải đối mặt với cả đoàn quân của Galbatorix. Quan trọng hơn nữa, ai mà biết được tính cách và phẩm chất của những binh sĩ đó. Liệu họ có liều mạng chiến đấu đến cùng không? Họ có biết sợ không? Họ có tháo chạy khi bị quân ta ép tới không? Loại thề nguyện và thần chú nào trói buộc họ đây?

Tình báo của Varden cho biết Galbatorix đã phong một kẻ tên là Ngài Barst làm chỉ huy quân đội trong thành Urû'baen. Roran chưa bao giờ nghe tới tên Barst trước đây, nhưng mẫu tin có vẻ làm Jörmundur phát nản, rồi lính trong tiểu đoàn của Roran cứ kể mấy câu chuyện về sự tàn độc của Barst. Hình như trước đây Barst từng

là chủ của một điền trang rất lớn ở Gil'ead, rồi phải bỏ đi sau khi tiên nhân đến xâm chiếm. Các nô lệ của hắn sống trong sợ hãi thường trực, vì Barst có xu hướng giải quyết tranh cãi và trừng phạt tội nhân bằng cách tàn bạo nhất có thể, và thường là đơn giải xử tử những kẻ hắn tin là có tội. Chỉ thế thôi thì có vẻ không đáng chú ý lắm; cả tá những chủ nô lệ khắp Đế chế mang tiếng hung ác. Tuy nhiên, Barst không chỉ tàn độc mà còn rất mạnh – mạnh khủng khiếp – và xảo trá vô cùng. Trong tất cả những chuyện về Barst mà Roran từng nghe, trí thông minh của hắn là rõ ràng. Barst có thể là một kẻ khốn nạn, nhưng cũng rất tài trí, và Roran hiểu rõ rằng đánh giá thấp hắn sẽ là sai lầm chết người. Galbatorix sẽ không đời nào chọn một kẻ yếu đuối, hoặc ngốc nghếch chỉ huy lính của hắn.

Và còn đó Thorn với Murtagh. Galbatorix có vẻ không thích ra khỏi thành trì của lão, nhưng con rồng đỏ và Ky Sỹ của nó thì chắc chắn sẽ bảo vệ tòa thành. Eragon và Saphira phải dụ chúng ra xa. Nếu không quân ta sẽ chẳng bao giờ vượt qua được tường thành. Roran cau mày. Vấn đề là ở chỗ đó. Murtagh trước đây còn mạnh hơn Eragon bây giờ. Eragon vẫn cần các tiên nhân trợ giúp để tiêu diệt hắn.

Roran lại cảm thấy cơn giận dữ và oán hận dâng lên trong lòng. Anh ghét việc phải chịu quyền sinh quyền sát của những kẻ sử dụng pháp thuật. Ít ra khi cần đến sức mạnh và khôn khéo, người ta có thể thừa cái này thiếu cái kia, nhưng chẳng có cách nào bù đắp được một người không có phải thuật cả.

Quá chán nản, anh vốc một viên sỏi lên, thầm thì “Stenr risa” như Eragon dạy. Viên đá vẫn trơ ra.

Viên đá mãi trơ ra như vậy.

Anh khịt mũi, ném nó qua vệ đường.

Vợ con anh đều ở Varden, mà anh thì chẳng thể làm được gì để giết Murtagh hay Galbatorix. Anh siết chặt bàn tay, tưởng tượng đã nghiền nát cái gì đó. Hầu hết là xương cốt kẻ địch.

Có khi ta nên bỏ đi. Lần đầu tiên ý nghĩ ấy xuất hiện trong đầu Roran. Anh biết có những miền đất nằm ngoài tầm tay của

Galbatorix mãi về phía đông – những đồng bằng màu mỡ chưa có dân du mục khai phá. Nếu những dân làng khác đi với anh và Katrina, họ có thể bắt đầu một cuộc sống mới tự do ngoài Đế chế và Galbatorix. Tuy nhiên ý nghĩ này khiến anh phát bệnh. Anh sẽ bỏ rơi Eragon, lính của anh, vùng đất mà anh gọi là nhà ư. Không. Mình sẽ không để con của chúng ta sinh ra trong thế giới mà Galbatorix vẫn thống trị được. Sống mà sợ hãi thế thì thà chết còn hơn.

Dĩ nhiên, nghĩ ngợi thế chẳng giải quyết được cách chiếm Urû'baen. Trước đây, luôn có những điểm yếu mà anh có thể khai thác được. Ở Carvahall, bọn Ra'zac đã không hiểu dân làng có thể chiến đấu quyết liệt thế nào. Khi anh vật nhau với Urgal Yarbog, đó chính là sừng của đối thủ. Ở Aroughs, đó là con kênh thượng nguồn. Nhưng giờ đây với Urû'baen, anh không nhìn thấy điểm yếu nào, chẳng có gì giúp anh biến lợi thế của kẻ địch thành của mình cả.

Nếu ta có cung ứng, ta có thể bao vây và đợi chúng chết đói. Thế là tốt nhất. Làm khác thì thật là điên rồ. Tuy nhiên anh biết chiến tranh thì bao giờ cũng đầy rẫy những chuyện điên rồ như vậy.

Cách duy nhất chỉ có phép thuật, cuối cùng anh kết luận. Phép thuật và Saphira. Nếu chúng ta có thể tiêu diệt Murtagh, cô rồng hoặc các tiên nhân có thể giúp quân ta vượt qua bức tường.

Anh cau có, trong miệng thấy đắng ngắt, rồi sải bước nhanh hơn. Càng tới trại nhanh càng tốt. Bàn chân anh thấy nhứt ngối vô cùng, và nếu anh phải chết trong cuộc xung phong vô nghĩa, thì ít nhất anh cũng muốn một bữa ăn nóng hổi và giấc ngủ ngon lành trước đã.

Quân Varden lập lều trại cách Urû'baen một dặm, men theo một nhánh nhỏ của sông Ramr. Loài người, người lùn, và Urgal bắt đầu lập chiến lũy, kéo dài đến tận đêm và tiếp tục lúc bình minh. Thực ra, cho đến khi nào vẫn còn ở đó, họ vẫn phải tiếp tục gia cố phòng ngự. Các chiến binh ghét cay ghét đắng lao động, nhưng việc đó khiến họ bận rộn, và có thể cứu mạng họ nữa.

Ai cũng nghĩ mệnh lệnh đến từ Eragon-giả. Roran biết Jörmundur

mới là người ra lệnh. Anh dần dà thấy kính trọng người chiến binh già từ khi Nasuada bị bắt cóc và Eragon rời đi. Jörmundur đã chiến đấu chống lại Đế chế gần như suốt đời, ông hiểu sâu sắc cả chiến thuật lẫn hậu cần. Ông và Roran khá hợp nhau; họ đều chiến đấu bằng gươm giáo chứ không phải bằng phép thuật.

Rồi còn King Orrin nữa, người mà – sau vài đề phòng lúc đầu đã qua – Roran vẫn cảm thấy nhập nhằng. Orrin chưa bao giờ hết làm anh bực mình; và nếu ai đó khiếp bọn họ bị giết, hẳn đó là ông ta. Roran biết xúc phạm một vị vua chẳng hay ho gì, nhưng lão ngốc đó muốn cho một người đưa tin tới cổng thành Urû'baen để có một cuộc thách đấu công khai, như cách họ thắng được Dras-Leona và Belatona.

“Ông có muốn chọc tức Galbatorix hả?” Roran gầm lên. “Nếu chúng ta làm thế, lão ta có thể phản ứng đấy!”

“Phải, dĩ nhiên”, Vua Orrin cả giọng, ưỡn thẳng người. “Sẽ rất phù hợp nếu chúng ta phát ngôn ý định rõ ràng và cho lão cơ hội đàm phán hòa bình.”

Roran trôn trối, rồi khinh bỉ quay qua phía Jörmundur, “Ngài có thể làm ông ấy biết phải trái không?”

Họ tập trung trong lều của Orrin, theo triệu tập của nhà vua.

“Thưa Đức Vua”, Jörmundur nói, “Roran nói phải. Tốt nhất là nên đợi chưa vội liên lạc với Đế chế.”

“Nhưng họ thấy ta mà,” Orrin phản đối. “Chúng ta dựng trại ngay ngoài tường thành của họ. Thật là ... thô lỗ nếu không gửi sứ giả bày tỏ kiến nghị của chúng ta. Hoàng gia đòi hỏi phải có phép lịch sự tối thiểu, thậm chí cả trong chiến tranh.”

Ý nghĩ thôi thúc đập cho nhà vua một cái xẹt qua đầu Roran. “Ông vẫn còn ngớ ngẩn tới mức cho rằng Galbatorix sẽ xem ông như một kẻ ngang hàng à? Hmm! Với lão chúng ta chỉ là kiến cỏ thôi. Lão chẳng quan tâm đến phép lịch sự của ông đâu. Ông quên mất Galbatorix từng là thường dân trước khi lão lật đổ các Kỵ Sĩ rồi à. Lão không hành xử như ông đâu. Không có ai như lão trên đời này hết, mà ông còn nghĩ có thể đoán trước được lão như. Ông muốn xoa

dịu lão ư? Hmm!”

Khuôn mặt của Orrin đỏ lên, ông quăng cốc rượu trong tay xuống sàn. “Anh đi quá xa rồi đấy, Cây Búa Dũng Mạnh à. Không ai có quyền sỉ nhục tôi như thế.”

“Tôi có quyền làm bất cứ thứ gì tôi muốn,” Roran gầm lên. “Tôi không phải là thần dân của ông. Tôi không phải vâng lời ông. Tôi là người tự do, và tôi sẽ sỉ nhục bất kì ai tôi muốn, bất kì lúc nào tôi muốn, bằng cách nào tôi muốn – kể cả ông. Gửi người đưa tin đi là cực kì sai lầm, và tôi ...”

Một tiếng rít vang lên khi vua Orrin rút gươm khỏi vỏ. Ông không làm Roran hoàn toàn bất ngờ được, anh luôn cầm cây búa của mình, và ngay khi nghe thấy tiếng động, anh lập tức lôi vũ khí từ thắt lưng ran gay lập tức.

Thanh gươm của nhà vua trở nên bành bạc trong ánh sáng tù mù của căn lều. Roran thấy Orrin sẽ đâm tới, anh tránh đi. Rồi anh đập mạnh vào bề mặt lưỡi gươm, khiến nó rung lên, văng khỏi tay Orrin.

Thanh gươm nạm ngọc rơi xuống thảm, vẫn còn rung rung.

“Đức Ngài,” một lính cách hô lên. “Ngài có ổn không?”

“Tôi vừa đánh rơi khiên,” Jörmundur đáp. “Không có gì phải lo cả.”

“Vâng, thưa ngài.”

Roran nhìn đức vua trân tối; trên mặt Orrin là vẻ hoang dã của một con thú bị săn. Không rời mắt khỏi ông, Roran đeo búa vào thắt lưng. “Liên lạc với Galbatorix là ngu xuẩn và nguy hiểm. Nếu ông cố thủ, tôi sẽ giết bất kì ai ông gửi đi trước khi hấn kịp tới thành phố.”

“Mày không dám đâu!” Orrin hốt hển.

“Tôi có thể, và sẽ làm. Tôi sẽ không để ông gây nguy hiểm cho tất cả chúng ta chỉ để thoải mãn niềm ... kiêu hãnh hoàng gia của ông. Nếu Galbatorix muốn nói chuyện, hấn sẽ biết phải tìm chúng ta ở đâu. Nếu không, cứ mặc hấn.

Roran phóng ra khỏi căn lều. Bên ngoài, anh chống tay vào hông nhìn lên trời mây u ám trong khi chờ mình bình tĩnh lại. Orrin hệt như một con la non: cố chấp, tự tin quá đáng, và sẵn sàng chọc xà

beng vào lỗ tai nếu người ta cho ông cơ hội.

Và ông ta uống nhiều kinh khủng nữa, Roran thâm nhủ.

Anh cứ tản bộ trước căn lều cho đến khi Jörmundur bước tới. Trước khi ông kịp nói gì, anh trầm giọng, “Tôi xin lỗi.”

“Cũng như cậu đáng phải thế.” Jörmundur quẹt tay lên trán, rồi rút từ trong túi một chiếc tẩu đất sét, dúi vào một ít lá, nhồi bằng đầu ngón cái. “Nãy giờ tôi ở đó chỉ để thuyết phục ông không gửi đặc sứ cho tỏ ra bất chấp ý kiến của cậu đấy.” Ông dừng lại trong giây lát. “Cậu có thực sẽ giết người của Orrin không đấy?”

“Tôi không dọa suông bao giờ,” Roran nói.

“Tôi cũng không nghĩ thế... Rồi, hy vọng là không đến nước đấy.” Jörmundur tản bộ dọc theo những chiếc lều, Roran đi theo. Các binh sĩ tránh đường cho họ kèm theo những cái cúi đầu tôn kính. Nhướn tẩu thuốc lên, Jörmundur khề khà, “Tôi thừa nhận mình cũng luôn muốn đáp trả Orrin thẳng thừng như thế hơn một lần.” Môi của ông dang ra thành một nụ cười nhạt. “Không may sao, lần nào tôi cũng nghĩ rồi mới làm.”

“Ông vẫn thường ... cứng đầu như vậy từ trước tới giờ à?”

“Hmm? Không đâu. Lúc còn ở Surda, ông biết điều hơn nhiều.”

“Có chuyện gì vậy?”

“Ông sợ, tôi nghĩ vậy. Sợ hãi làm người ta xử sự kì quặc lắm.”

“Phải đấy.”

“Có vẻ hơi xúc phạm cậu một tí, nhưng mà cậu cũng ngu quá đi cơ.”

“Tôi biết. Tôi cứ nóng lên là làm tới thôi.”

“Và cậu kết oán với một vị vua.”

“Ý ông là một vị vua khác.”

Jörmundur phì cười nhẹ. “Ờ phải, tôi cho là cậu có kẻ thù cá nhân là Galbatorix rồi, ai khác thì cũng vô hại cả. Dù sao đi nữa ...” Ông dừng lại trước đống lửa, rút ra từ đó một cành cây mỏng cháy đỏ. Chấm đầu cành cây vào lòng tẩu thuốc, ông rít vài hơi, châm lửa, rồi quăng cành cây lại vào đống lửa. “Dù sao đi nữa, tôi sẽ không bỏ qua cơn giận của Orrin đâu. Ông ta sẵn sàng giết cậu trước đây. Nếu

ông oán ai đó, tôi nghĩ là ông sẽ trả thù bằng được. Tôi sẽ sắp lính canh ở lều của cậu trong vài ngày tới. Dù sao, sau đó ...” Jörmundur so vai.

“Sau đó, chúng ta sẽ đều phải chết hoặc bị tù đày.”

Họ cùng bước đi trong im lặng thêm vài phút, còn Jörmundur cứ rít tẩu thuốc của ông suốt. Khi họ sắp tách nhau, Roran hỏi, “Khi ông thấy Orrin ...”

“Gì vậy?”

“Có lẽ ông cho thể cho ông ấy biết nếu động chạm đến Katrina, tôi sẽ đánh ông ta lòi ruột trước toàn doanh trại.”

Jörmundur cúi đầu ngẫm nghĩ một lúc, rồi ngẩng đầu gật gật. “Tôi nghĩ tôi có thể tìm ra cách làm chuyện đó, Cây Búa Dừng Mãnh.”

“Cảm ơn.”

“Sẵn sàng thôi. Lúc nào cũng thế, giúp cậu luôn là niềm vui độc đáo vô cùng.”

“...”

Roran tìm Katrina, thuyết phục cô mang bữa tối đến rìa phía Bắc doanh trại, nơi anh có thể cảnh giới đặc sứ của Orrin. Họ ăn bữa đặt trên tấm vải sạch trải ra trên nền đá cuội, rồi ngồi cùng nhau khi bóng chiều tà vươn ra, những ngôi sao nối đuôi nhau nhấp nháy trên bầu trời màu tím phía trên phiến đá nhô ra.

“Em rất mừng được ở đây,” cô thủ thỉ, tựa đầu vào vai anh.

“Thật không em?”

“Bầu trời thực đẹp, và em có anh ở đây với em.” Cô xiết chặt cánh tay anh.

Anh kéo cô lại gần, nhưng bóng đen trong lòng anh vẫn còn đó. Anh không thể nào quên hiểm nguy đang cận kề cô và đứa con của họ. Ý nghĩ kẻ thù lớn nhất của họ chỉ cách vài dặm cứ khiến lòng anh như lửa đốt; anh không ước gì hơn là có thể bật dậy, phi thẳng đến Urû’baen giết Galbatorix.

Nhưng chuyện đó là vô phương, nên anh mỉm cười, hoặc cười phá lên, cố giấu nỗi sợ hãi, thậm chí khi anh biết cô cũng đang cố giấu

nỗi sợ hại như vậy.

*Khỉ thật, Eragon, anh nghĩ, cậu phải nhanh nhanh lên, hoặc tôi
thề sẽ ám cậu sau khi chết đấy.*

Chương 62

Hội Đồng Chiến Tranh

Trên hành trình trở về Urû'baen từ Vroengard, Saphira không gặp phải cơn bão nào và may mắn bắt được luồng gió thuận chiều, cùng lúc các Eldunari chhìr bảo cô nàng cách tìm những luồng khí mạnh thổi quanh năm. Chúng cũng cấp cho cô nàng năng lượng liên tục để khởi mệt.

Cứ thế, thành phố hiện ra phía đường chân trời sau hay ngày bay về từ đảo.

Trong chuyến đi, có hai lần khi mặt trời sáng chói nhất, Eragon nghĩ nó bắt gặp lối vào của túi không gian nơi các Eldunari ẩn náu phía sau Saphira. Trông có vẻ như một điểm đen nhỏ xíu, đến nỗi nó không thể tập trung nhìn vào hơn một giây. Lúc đầu nó nghĩ đó chỉ là một hạt bụi, nhưng rồi nó nhận ra điểm đen chưa bao giờ thay đổi vị trí so với Saphira, và luôn ở cùng một vị trí khi nó nhìn vào.

Khi họ bay, thông qua Umaroth những con rồng truyền trí nhớ của chúng vào Eragon và Saphira: tầng tầng lớp lớp những kinh nghiệm – những cuộc chiến có thắng có bại, tình yêu, hận thù, thần chú, những sự kiện khắp lục địa, thống hận, nhận thức và những suy nghĩ sâu xa về cách thế giới vận hành. Những con rồng sở hữu kiến thức của hàng ngàn năm, và dường như chúng muốn chia sẻ không sót một chút nào.

Quá nhiều rồi! Eragon la lên phản đối. Chúng tôi không thể nào nhớ tất cả được, đừng nói đến còn hiểu nữa.

Không, Umaroth thở dài. Nhưng cậu có thể nhớ được một phần, và may ra chúng sẽ là những gì cậu cần để đánh bại Galbatorix. Rồi, tiếp tục nào.

Dòng thác thông tin trở nên ào ạt; có đôi lúc Eragon cảm thấy nó

quên mất mình là ai, khi trí nhớ của rồng áp đảo trí nhớ của chính nó. Những lúc đấy, Eragon phải tách tâm trí mình ra và lộn đi lộn lại tên thật của nó để thấy an tâm hơn.

Những gì nó và Saphira học được làm chúng kinh ngạc lẫn bối rối, thường xuyên khiến nó tự vấn niềm tin của chính mình. Nhưng nó không có thời gian chìm đắm vào những suy nghĩ như vậy, vì luôn có luồng trí nhớ mới bồi tiếp chúng. Nó biết phải hàng năm trời mới có thể lý giải được những gì lũ rồng đang cho chúng thấy.

Càng học thêm về loài rồng, nó càng thấy chúng đáng kính sợ. Những sinh vật sống qua hàng trăm năm có cách suy nghĩ rất lạ thường, và những con rồng cổ nhất khác xa với Glaedr và Saphira cũng như chúng khác xa đỉnh Fanhur ở rặng Beor Hùng Vĩ vậy. Tiếp xúc với rồng cổ đại thực khiến nó bối rối lẫn khó chịu; chúng thường nhảy cẫng, liên kết, so sánh có vẻ vô nghĩa, nhưng Eragon biết bao hàm một tầng nghĩa sâu sắc. Thỉnh thoảng nó hiểu được những gì lũ rồng nói, còn lũ rồng thì chẳng thèm giải thích theo cách mà nó có thể hiểu.

Sau một thời gian, nó nhận ra chúng không thể bày tỏ bản thân bằng cách khác. Sau hàng thế kỉ, trí óc của chúng dần dà đổi thay; những gì có vẻ đơn giản và thẳng như cái cẳng thì đối với chúng lại rất phức tạp, và ngược lại cũng vậy. Nó cảm thấy lắng nghe tư tưởng của lũ rồng cũng hệt như đang nghe tư tưởng của một vị thần vậy.

Khi nó nghĩ như vậy, Saphira khịt mũi nói, Có hơi chút khác đó.

Như thế nào?

Không như thần thánh, rồng tham gia vào những sự kiện của thế giới.

Có khi thần thánh lại không muốn bị nhìn thấy.

Thế thì có gì hay chứ?

Em tin là rồng thì tốt hơn thần thánh à? Nó hỏi tếu.

Uh, khi rồng trưởng thành hoàn toàn. Sinh vật nào hùng mạnh hơn bọn em? Kể cả Galbatorix cũng phải dựa vào rồng để có sức mạnh của hắn.

Thế còn Nidhwal thì sao?

Cô nàng hít sâu. Bọn em bơi được, còn chúng thì bay sao nổi.

Eldunari cổ nhất, một con rồng tên Valdr – có nghĩa “người cầm quyền” trong cổ ngữ - nói chuyện trực tiếp với họ một lần. Từ con rồng, họ như thấy hàng chùm tia sáng biến thành những cơn sóng cát, cũng như cảm giác bối rối khi mọi thứ có vẻ đặc cứng hầu hết là những khoảng rỗng (cấu trúc nguyên tử với lưỡng tính sóng-hạt chẳng ^_^). Rồi Valdr cho họ thấy tổ của con sáo đá đang ngủ, Eragon có thể giấc mơ của chúng cũng lập lòe trong tâm trí mình như cái chớp mắt. Lúc đầu cảm xúc của Valdr là khinh miệt – giấc mơ của con chim sáo dường như tí hon, tũn mủn và không liên mạch – nhưng rồi tâm trạng của ông thay đổi ấm áp và cảm thông hơn, khi những quan tâm nhỏ nhất của con sáo đá dần trở nên quan trọng, cho đến khi nó ngang với sự lo lắng của những bậc vua chúa.

Valdr cứ loay quanh ở đó, như thể để đảm bảo Eragon và Saphira sẽ nhớ đến chúng trong biết bao luồng trí nhớ. Tuy thế cả hai đều không chắc chắn con rồng có ý gì, còn Valdr thì từ chối giải thích thêm.

Cuối cùng Urû'baen cũng hiện ra trước mắt, các Eldunari ngừng chia sẻ trí nhớ với Eragon và Saphira, Umaroth nói, Bây giờ tốt nhất là xem xét hang ổ của kẻ địch.

Rồi họ nhìn thành phố khi Saphira hạ cánh xa mục tiêu hàng dặm. Khung cảnh trước mắt không có vẻ khích lệ chút nào, cũng chẳng khác hơn khi Glaedr thả dài, Galbatorix đã xây nhiều thứ từ khi hấn xua chúng ta khỏi nơi này. Bức tường trước đây không dày cũng không cao như bây giờ.

Umaroth bổ sung thêm: Ilirea cũng không được gia cố như thế này trong chiến tranh của rồng với tiên nhân. Tên Phán Đồ rúc sâu xuống đất và chồng cả núi đá lên hang ổ. Hấn sẽ không ra quyết đấu đâu. Hấn hết như con lửng lúc nào cũng nằm lì trong hang và cắn chảy máu kẻ nào cố kéo hấn ra.

Một dặm về hướng Tây Nam từ phía thành phố là doanh trại của Varden. Nó có vẻ lớn ra đáng kể so với những gì Eragon nhớ, cho đến khi nó nhận ra Nữ hoàng Islanzadí và quân đội của bà rất cục cựa cũng

gia nhập vào quân Varden. Nó thở phào nhẹ nhõm. Kể cả Galbatorix cũng kiêng dè sức mạnh của tiên nhân.

Khi nó và Saphira còn cách hàng dặm xa doanh trại, các Eldunari giúp Eragon nổi rộng tâm thức cho đến khi nó cảm nhận tâm trí của con người, người lùn, tiên nhân, và các Urgal trong doanh trại. Sự tiếp xúc của nó nhẹ đến mức không ai có thể chú ý trừ khi họ tập trung quan sát, rồi chợt nó thấy một giai điệu nhạc lạ thường chứng tỏ tư tưởng của Blödhgarm, nó tập trung vào một mình tiên nhân đó.

Blödhgarm's, nó nói. Là tôi đây, Eragon. Nó càng lúc càng ăn nói trang trọng tự nhiên sao thời gian dài chìm đắm trong kinh nghiệm thời cổ đại.

Khắc tinh của Tà Thần! Cậu có ổn không? Tâm trí cậu lạ thường quá. Saphira có ở cùng cậu không? Cô rỗng có bị thương không? Có chuyện gì xảy ra với Glaedr?

Họ ổn cả, như tôi vậy.

Thế thì ... Blödhgarm rõ ràng rất bối rối.

Ngắt lời ông, Eragon nói, Chúng tôi ở không xa, nhưng giờ này tôi đang ẩn thân. Người ta vẫn còn thấy ảo ảnh Saphira và tôi chứ.

Đúng vậy, Khắc tinh của Tà thần. Chúng tôi cho Saphira lượn vòng quanh khu trại trên khoảng một dặm. Thi thoảng chúng tôi ẩn cô rỗng vào lùm mây, hoặc có vẻ như hai người đang đi tuần tra, nhưng chúng tôi không dám để Galbatorix nghĩ cậu đi quá lâu. Chúng tôi sẽ làm ảo ảnh của cậu bay đi ngay bây giờ, rồi cậu có thể quay lại mà không có ai nghi ngờ.

Không được. Thế này, cứ chờ và tiếp tục duy trì thần chú thêm nữa đi.

Vậy Khắc tinh của Tà Thần...?

Chúng tôi không bay trực tiếp về trại. Eragon nhìn xuống bình nguyên. Có một ngọn đồi nhỏ tầm hai dặm về phía Đông Nam. Ông có biết không?

Đúng, tôi có thể thấy nó.

Saphira sẽ hạ cánh phía sau đó. Gọi Arya, Orík, Jörmundur,

Roran, Nữ hoàng Islanzadí và vua Orrin tới đây, nhưng phải chắc họ không rời trại cùng lúc. Ông giúp họ ẩn đi là tốt nhất. À mà ông cũng nên tới nữa.

Như cậu muốn ... Khắc tinh của Tà Thần, cậu đã tìm thấy gì ở ...

Không! Đừng hỏi tôi. Giờ quá nguy hiểm để nghĩ về chuyện đó. Cứ đến và tôi sẽ nói với ông, nhưng tôi không thể om sòm trả lời khi người khác có thể nghe trộm.

Tôi hiểu. Chúng tôi sẽ tới gặp cậu nhanh nhất có thể, nhưng sẽ mất chút thời gian bố trí chuyển đi đây.

Dĩ nhiên. Tôi tin ông sẽ làm điều tốt nhất.

Eragon ngắt kết nối và tựa lưng vào yên cương. Nó cười khẽ tưởng tượng biểu tình của Blödhgarm khi biết về những Eldunari.

Một cơn lốc ào đến, Saphira hạ cánh lên khoảng đất phía chân đồi, làm đàn cừu gần đó giật mình, vừa chạy trốn chết vừa thét be be ai oán.

Thu cánh lại, Saphira nhìn theo đàn cừu nói, Bât chúng còn dễ hown nhiều, chúng có thấy em đâu. Cô nàng liếm láp miếng thịt khô.

“Phải, nhưng thế thì còn thể thao gì nữa?” Eragon tháo rời yên cương khỏi chân.

Thể thao làm sao mà đầy bụng được.

“Không, nhưng sau đó em đâu có đói, phải không?” Luồng năng lượng từ các Eldunari dù không đáng kể cũng đủ khiến cô nàng chẳng buồn ăn.

Cô nàng phì ra một hơi lớn như thể thở dài. Không, không hẳn ...

Khi họ chờ đợi, Eragon dang chân cho đỡ nhúc, rồi ăn bữa trưa ít ỏi từ những gì còn lại cho túi đựng. Nó biết thừa Saphira đang nằm ườn ra trên khoảng trống bên cạnh, dù nó không trông thấy cô nàng. Sự hiện diện của cô nàng bị lộ bởi khoảng lớn cỏ bị cô nàng đè xuống thành hình dáng kì cục. Không rõ vì sao những cảnh ấy làm nó rất thích chí.

Khi đang ăn, nó nhìn chăm chú cánh đồng yên bình quanh đồi, quan sát những cơn gió lùa qua kẽ lá lúa mạch. Những vách đá dài

thấp chia cắt cánh đồng, chắc phải mất hàng trăm năm mới đào được từng ấy đá.

Ít ra thì không thành vấn đề ở Thung Lũng Palancar nhỉ, nó thăm nhủ.

Giây lát sau, một luồng trí nhớ của rồng tràn vào tâm trí, nó biết chính xác bức tường có từ bao giờ, từ thời mà con người bắt đầu tới sống ở khu tàn tích của Ilirea, sau khi các tiên nhân đánh bại quân đội của vua Palancar. Nó có thể thấy như thế nó ở đó, hàng đoàn đàn ông, phụ nữ và trẻ nhỏ cày xới cánh đồng và chất đá lên nơi giờ là những bức tường.

Một lúc sau, Eragon để luồng trí nhớ nhạt đi, rồi nó mở tâm thức đến những con sóng năng lượng xung quanh. Nó lắng nghe tư tưởng của một chú chuột đồng, một con sâu trong lòng đất, hay một chú chim bay vọt trên đầu. Có vẻ hơi mạo hiểm khi nó có thể tiết lộ cho bất cứ kẻ dùng phép thuật nào xung quanh về sự hiện diện của mình, nhưng nó thấy tốt hơn là biết ai hay cái gì ở gần, rồi không kẻ nào có thể bất ngờ tấn công nó.

Rồi nó cảm nhận Arya, Blödhgarm và Nữ hoàng Islanzadí đang dần tiến đến, nó cũng không phản ứng lại khi họ tiến tới từ vạt chân đồi phía tây.

Không khí bị rẽ ra như nước, rồi ba tiên nhân xuất hiện trước mặt nó. Nữ hoàng Islanzadí đi đầu, lúc nào trông cũng vương giả. Bà mặc chiếc áo giáp làm từ vảy, với mũ miện trang sức trên đầu, cùng áo choàng đỏ trắng cài trên vai. Một thanh gươm dài thon đeo trên phần hông nhỏ nhắn của bà. Một tay bà là thành giáo dài nhọn đầu, tay kia là một chiếc khiên hình lá phong – vành khiên thậm chí cũng có răng cưa như lá vẩy.

Y như vậy, Arya cũng mặc áo giáp rất đẹp. Cô đội bộ đồ đen sang áo giáp như mẹ - dù áo giáp của Arya là màu xám của thép, không phải vàng - và cô đội mũ giáp trang điểm bằng những dây bện rủ xuống mũi, và một đôi chim ưng dang cánh hai bên thái dương. So với sự lộng lẫy của Islanzadí, giáp của Arya trông có vẻ hơi ảm đạm, nhưng lại càng chết chóc hơn. Hai mẹ con trông như một cặp kiếm,

một cái để trưng ra còn một cái để chiến đấu.

Cũng như hai tiên nữ, Blödhgarm mặc chiếc áo giáp làm từ vảy, nhưng để đầu trần, và không mang vũ khí gì ngoài con dao nhỏ giắt trên lưng.

“Hiện thân đi, Eragon Khắc tinh của Tà Thần,” Islanzadí nhìn về phía nó đứng.

Eragon phá bỏ thân chú che giấu nó và Saphira, rồi cúi chào nữ hoàng tiên nhân.

Bà lướt đôi mắt đen trên người nó, xem xét như thế nó là con ngựa đắt giá. Không như trước, giờ nó hoàn toàn nắm rõ ánh mắt của bà. Sau vài giây, nữ hoàng thở nhẹ, “Cậu đã khá hơn rồi, Khắc tinh của Tà Thần.”

Nó lại cúi xuống lần nữa. “Đa tạ, thưa Nữ hoàng.” Giọng nói của bà lúc nào cũng làm nó bồi hồi. Cứ như thể ngâm nga với phép thuật và âm nhạc vậy, mỗi lời tựa như một phần của bài thơ thiên cổ. “Lời khen tặng từ một người thông thái và đẹp như người thực sự rất có ý nghĩa.”

Các tiên nhân hỏi dồn dập nó, Saphira và Glaedr, nhưng cả ba từ chối trả lời cho đến khi những người khác tới. Dù vậy, Eragon nghĩ họ cảm nhận một chút về Eldunari, vì nó chú ý họ thi thoảng liếc mắt về phía tim-của-tim, dù họ có vẻ không nhận ra.

Orik là người kế tiếp đến. Từ phía Nam ông cưỡi con ngựa bờm xồm, vãi mồ hôi và thở hổn hển. “Ho, Eragon! Ho, Saphira!” vua Lùn giơ tay la lên. Ông trượt xuống con ngựa mệt lử, dậm chân bước tới ôm Eragon thật chặt như thể nghiền nát sống lưng nó.

Khi họ chào nhau xong – Orik chà xát nhẹ vào mũi Saphira, làm cô nàng rên ư ử - Eragon hỏi, “Lính canh của anh đâu?” Orik nhún vai. “Đang ngồi tết râu trong một nông trại một dặm về phía tây, và anh cho là cũng không vui vẻ gì cho cam. Anh tin tưởng hoàn toàn bọn họ - cùng tộc ấy mà – nhưng Blödhgarm nói tốt nhất là anh tới một mình, thế đấy. Giờ nói với anh nào, có bí mật gì nào? Cậu tìm thấy gì ở Vroengard?”

“Anh phải chờ những người còn lại của hội đồng tới mới biết

được,” Eragon phì cười. “Nhưng em rất mừng vì gặp lại anh.” Nó vỗ vỗ vào vai Orík.

Roran đi bộ tới ngay sau đó, nhìn chán nản và bụi bặm. Anh nắm lấy cánh tay Eragon chào mừng nó, rồi kéo qua một bên khẽ nói, “Chú có thể khiến họ không nghe thấy mình không?” Anh hất hàm về phía Orík và các tiên nhân.

Eragon chỉ mất vài giây để cách âm. “Xong rồi.” Cùng lúc, nó ngăn tâm trí mình với Glaedr và các Eldunarí, nhưng vẫn duy trì với Saphira.

Roran gật gù và nhìn về phía cánh đồng. “Anh đã có vài lời với vua Orrin khi chú đi.”

“Lời à? Như thế nào?”

“Ông ta như một tên ngốc, và anh đã nói thẳng như vậy.”

“Em cho là ông không đáp trả tử tế đâu.”

“Chú nói vậy cũng được. Ông ta cố đâm anh.”

“Ông ta làm cái gì?”

“Anh đã đánh văng gươm trước khi ông ta kịp đâm, nhưng nếu ông ta thuận lợi, ông ta dám chắc giết anh lắm.”

“Orrin?” Eragon khó tưởng tượng một vị vua lại làm như vậy. “Anh có làm ông bị thương không?”

Lần đầu tiên Roran mỉm cười: biểu tình ấy nhanh chóng biến mất dưới bộ râu. “Anh làm ông ta sợ, chắc thế còn tệ hơn.”

Eragon càu nhàu siết chặt chuôi thanh Brisíng. Nó nhận ra nó và Roran có tư thế ý hệt nhau; họ cùng nắm chặt vũ khí, và tựa trên hai chân đối diện nhau. “Ai biết chuyện này nữa?”

“Jörmundur – ông ấy ở đó – và bất kể ai Orrin kể cho.”

Eragon dăm chiêu bước tới lui, cố quyết định phải làm gì. “Thời điểm không tệ hơn được.”

“Anh biết. Anh sẽ không lỗ mǎng với Orrin, nhưng ông định gửi “chào mừng hoàng gia” tới Galbatorix cùng mấy chuyện nhảm nhí nữa. Ông sẽ làm chúng ta bị nguy hiểm mất. Anh không thể để chuyện đó xảy ra. Chú chắc cũng làm như thế thôi.”

“Có lẽ vậy, nhưng chuyện này làm mọi thứ khó khăn hơn đấy. Giờ

em là lãnh đạo Varden. Tấn công anh hay bất kì binh sĩ nào dưới quyền cũng hết như tấn công em vậy. Orrin biết thừa, mà ông còn biết chúng ta có chung dòng máu. Ông có thể quăng bao tay vào mặt em lắm chứ.”

“Ông đang say,” Roran nói. “Anh không rõ ông ta có nghĩ gì không khi rút gươm nữa.”

Eragon thấy Arya và Blödhgarm liếc nhìn họ tò mò. Nó dừng bước và quay lưng lại với họ.

“Anh rất lo cho Katrina,” Roran thêm vào. “Nếu Orrin cay cú quá, ông có thể cho người theo anh hoặc cô ấy. Thế nào đi nữa, cô ấy cũng sẽ tổn thương. Jörmundur đã cho người gác lều cô ấy rồi, nhưng thế không đủ đâu.”

Eragon lắc đầu. “Orrin không dám làm chị ấy bị thương đâu.”

“Không dám à? Ông không thể làm hại chú, cũng chả có đủ gan đối mặt với anh, thế thì còn gì nữa? Chỉ có mai phục thôi. Dao nhọn trong bóng tối. Giết Katrina là Orrin dễ dàng trả được thù rồi.”

“Em ngờ chuyện Orrin phải viện đến sát thủ - hay làm hại Katrina.”

“Nhưng chú làm sao chắc được.”

Eragon nghĩ trong giây lát. “Em sẽ đặt vài bùa chú lên Katrina để giữ chị ấy an toàn, và em sẽ cho Orrin biết em đã làm chuyện đó. Thế đủ để đánh tan mọi kế hoạch ông đang ấp ủ rồi.”

Nét căng thẳng trên mặt Roran tan dần đi. “Anh rất cảm kích.”

“Em sẽ đặt vài tuyến phòng hộ lên anh nữa.”

“Đừng, chú phải giữ sức. Anh có thể tự lo được.”

Eragon nài nỉ nhưng Roran kiên quyết từ chối. Cuối cùng Eragon gắt, “Khỉ thật! Nghe em này. Chúng ta sẽ đánh nhau với quân của Galbatorix đấy. Anh phải có vài sự bảo vệ, ít ra cũng để chống lại phép thuật. Em sẽ đặt phòng hộ lên người anh dù anh muốn hay không, rồi anh sẽ cười và cảm ơn em đấy!”

Roran nhìn trừng trừng nó, rồi càu nhàu giơ tay. “Rồi, chú cứ làm đi. Chú chả bao giờ biết từ bỏ cái gì hết.”

“Ờ, anh thì có chắc?”

Roran cười khúc khích sâu trong bộ râu. “Có lẽ không. Chắc là di truyền quá.”

“Mmh. Em không rõ Brom hay Garrow thì cứng đầu hơn nữa.”

“Cha đấy.” Roran chắc nịch

“Eh ... Brom thì như – Không, anh nói phải. Bác Garrow đấy.”

Cả hai cười toe toét, hồi tưởng lại khoảng đời ở nông trại. Rồi Roran đổi tư thế và nhìn Eragon kì lạ. “Chú trông khác nhiều đấy.”

“Thật không?”

“Ừ, đúng. Chú nhìn có vẻ tự tin hơn nhiều.”

“Có lẽ vì em hiểu rõ bản thân hơn nhiều.”

Roran không nói được gì hết.

Nửa giờ sau, Jörmundur và vua Orrin cưỡi ngựa cùng nhau tới. Eragon chào Orrin lịch sự, nhưng Orrin đáp trả cộc lốc và lẩn tránh ánh mắt nó. Kể cả từ khoảng vài thước, Eragon vẫn có thể ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở ông.

Khi họ tập trung phía trước Saphira, Eragon bắt đầu nói. Đầu tiên, nó buộc mọi người thề bằng cổ ngữ giữ bí mật. Rồi nó giải thích khái niệm Eldunari cho Orík, Roran, Jörmundur và Orrin, rồi nó tóm tắt lịch sử của trái tim như ngọc của loài rồng đối với các Ky Sĩ và Galbatorix.

Các tiên nhân có vẻ không thoải mái khi Eragon tự nhiên bàn luận về Eldunari với người khác, nhưng nó mừng là không ai phản đối. Ít nhất nó cũng được tin tưởng ngàn ấy. Orík, Roran và Jörmundur có vẻ ngạc nhiên, không tin và đặt hàng tá câu hỏi. Đặc biệt trong mắt Roran có một tia sáng lóe lên, như thể thông tin này gợi cho anh ý tưởng có thể giết Galbatorix.

Từ đầu đến cuối, Orrin vẫn cúi kính và tỏ vẻ bán cần không tin vào sự tồn tại của các Eldunari. Cuối cùng, Eragon dập tắt nghi ngờ của ông khi lấy tim-của-tim Glaedr ra khỏi túi yên cương, giới thiệu con rồng với bốn người.

Vẻ kính sợ của họ khi gặp Glaedr làm hài lòng Eragon. Kể cả Orrin cũng rất ấn tượng, nhưng sau khi nói vài lời với Glaedr, ông quay qua Eragon hỏi, “Nasuada có biết về chuyện này không?”

“Có. Tôi nói cho công nương biết ở Feinster.”

Như Eragon đoán trước, chuyện này làm Orrin phật ý. “Và một lần nữa các người bỏ lơ ta. Không có sự hỗ trợ của binh sĩ và lương thực của đất nước ta, quân Varden không có hy vọng đối mặt với Đế chế. Ta là một lãnh đạo một trong bốn vương quốc trên toàn lãnh thổ Alagaësia, binh sĩ của ta chiếm đáng kể trong tổng binh lực, và cả hai người cho là hợp lý khi không nói gì cho ta hết!”

Trước khi Eragon kịp phản ứng, Orík bước lên. “Họ không nói gì cho tôi nữa, Orrin,” vua Lùn gầm gừ. “Và người của tôi cũng giúp đỡ Varden lâu hơn ông nhiều. Ông không nên công kích họ. Eragon và Nasuada đã làm những điều họ nghĩ là tốt nhất, chứ không phải bất kính ông.”

Orrin cau có như thể sẽ tiếp tục tranh cãi, nhưng Glaedr nói với ông, Họ làm thế vì được yêu cầu, Vua của Surda à. Eldunari là bí mật lớn nhất của giống loài chúng tôi, và không dễ để chia sẻ với loài người, kể cả các vị vua.

“Thế sao bây giờ lại làm thế?” Orrin thắc mắc. “Các người có thể bắt đầu cuộc chiến mà không cần lộ diện cơ mà.”

Để trả lời, Eragon nhắc lại câu chuyện hành trình của họ đến Vroengardm, kể cả lần chạm trán với bão biển và cảnh tượng trên tầng mây. Arya và Blödhgarm có vẻ rất chú ý, trong khi Orík không thoả mái cho lắm.

“Barzûl, nhưng có vẻ đây là một kinh nghiệm đáng tởm,” ông nói. “Nó làm tôi rùng hết cả mình. Với người lùn thì lòng đất ổn hơn bầu trời rất nhiều.”

Tôi đồng ý, Saphira phì cười, khiến Orík cau có xoắn hai cái khuyên trên râu của ông.

Trở lại câu chuyện, Eragon kể làm thế nào nó, Saphira và Glaedr vào được Hàm mộ của những Linh Hồn, thế nhưng nó nhìn không tiết lộ chuyện đó yêu cầu tên thật của họ. Khi nó kể những gì căn hầm chứa đựng, một khoảng lặng sốc trong giây lát diễn ra.

Rồi Eragon yêu cầu, “Mở tâm trí mọi người ra.”

Giây lát sau, âm thanh thì thâm trầm ngập không khí, Eragon

cảm thấy Umaroth và những con rồng khác đang hiện diện quanh họ.

Các tiên nhân lão đảo, Arya thì quỳ xuống trên một đầu ống, dí bàn tay lên một bên đầu như thể cô vừa bị đánh. Orík phụt ra một tiếng kêu mà nhìn rất hoang dã, trong khi Roran, Jörmundur và Orrin thì chết lặng.

Nữ hoàng Islanzadí cũng quỳ xuống, bắt chước khá giống con gái bà. Trong tâm thức, Eragon nghe bà nói với lũ rồng, chào hỏi rất nhiều cái tên và chào mừng chúng như những cố nhân. Blödhgarm cũng thế, trong vài phút những luồng ý nghĩ xáo động qua lại giữa lũ rồng và những người dưới chân đồi.

Tạp âm trở nên kinh khủng, Eragon phải chặn bản thân nó khỏi nó và ngồi trở về chân trước của Saphira, chờ đợi tiếng ồn lắng xuống. Các tiên nhân có vẻ bị ảnh hưởng nhiều nhất: Blödhgarm nhìn trần trối vào không khí với biểu tình vui mừng và lo lắng, trong khi Arya tiếp tục quỳ, Eragon ngỡ nó thấy hàng nước mắt chảy dài trên má cố. Islanzadí cười rạn rở, đến nỗi từ khi gặp bà tới giờ, Eragon nghĩ đây là lần đầu bà thực sự hạnh phúc.

Orík rùng mình thoát khỏi cơn mơ màng. Nhìn Eragon ông nói, “Thề với búa của Morgothal, cái này thực sự là bước ngoặt đây! Với sự giúp đỡ của họ, chúng ta thực sự có thể giết Galbatorix!”

“Anh không nghĩ chúng ta có thể trước đây sao?” Eragon cười tùm tùm.

“Dĩ nhiên là có. Nhưng không chắc như bây giờ.”

Roran cũng rùng mình, như thể tỉnh khỏi cơn mê. “Anh không hề ... I biết chú và các tiên nhân sẽ chiến đấu hết mình, nhưng anh không tin chú có thể thắng.” Ánh mắt anh bắt gặp Eragon. “Galbatorix đã đánh bại rất nhiều Ky Sý, mà cậu chỉ có một, lại còn quá trẻ nữa. Chuyện đó có vẻ không thể.”

“Em biết.”

“Giờ thì, ...” Ánh hoang dại lóe lên trong mắt Roran. “Giờ chúng ta có cơ hội rồi.”

“Phải,” Jörmundur thở phào. “Chỉ cần nghĩ rằng chúng ta không

phải lo lắng về Murtagh nữa. Hắn chẳng thắm vào đâu so với cậu và những con rồng cộng lại.”

Eragon không trả lời, dậm nhẹ gót xuống chân trước Saphira. Nó có ý tưởng khác về chuyện đó. Ngoài ra, nó không muốn phải giết Murtagh.

Rồi Orrin lên tiếng. “Umaroth nói cậu đã xem xét lại kế hoạch trận chiến. Cậu có sẵn lòng chia sẻ với chúng tôi không, Khắc tinh của Tà thần?”

“Tôi cũng muốn được nghe,” Islanzadí yêu cầu với giọng nhẹ nhàng hơn.

“Tôi nữa,” Orik nói.

Eragon nhìn họ không chớp mắt trong giây lát, rồi gật đầu. Nó nói với Islanzadí, “Quân đội của người có sẵn sàng chiến đấu không?”

“Chắc chắn. Chúng tôi đã chờ trả thù quá lâu rồi, chúng tôi sẽ không đợi thêm nữa.”

“Và chúng ta?” Eragon hướng gươm về phía Orrin, Jörmundur và Orik.

“Dân tộc của tôi rất trông chờ trận chiến này,” Orik tuyên bố.

Jörmundur liếc nhìn vua Orrin. “Các binh sĩ của chúng ta mệt mỏi và đói khát, nhưng ý chí của họ là sắt thép.”

“Cả các Urgal nữa chứ?”

“Cả họ nữa”.

“Thế thì chúng ta tấn công.”

“Khi nào?” Orrin hỏi.

“Khi bình minh lên.”

Trong khoảnh khắc, không ai lên tiếng.

Roran phá vỡ sự im lặng. “Nói thì dễ hơn làm đấy. Như thế nào?”

Eragon giải thích. Khi kết thúc, lại một tràng im lặng dài nữa.

Roran ngồi xổm xuống, bắt đầu vẽ vẽ trên đất bằng đầu ngón tay. “Quá mạo hiểm”.

“Nhưng táo bạo,” Orik nói. “Rất táo bạo.”

“Không còn cách nào an toàn cả,” Eragon quả quyết. “Nếu chúng

ta có thể chop được Galbatorix không chuẩn bị, dù chỉ một chút thôi, là đủ đáng để làm rồi.”

Jörmundur cúi đầu trầm ngâm. “Sao không giết murtagh trước? Tôi không hiểu chuyện đó. Vì sao không giải quyết hẳn và Thorn khi ta có cơ hội?”

“Bởi vì,” Eragon đáp, “khi đó Galbatorix sẽ biết về họ.” Nó ngược về phía các Eldunari đang trôi nổi. “Chúng ta sẽ mất lợi thế bất ngờ”.

“Thế còn đứa trẻ thì sao?” Orrin nôn nóng hỏi. “Điều gì khiến cậu nghĩ nó sẽ giúp cậu? Con bé chưa từng làm thế.”

“Lần này thì có,” Eragon hứa, tự tin nhiều hơn nó thực sự thấy.

Nhà vua càu nhàu có vẻ không tin.

Rồi Islanzadí hỏi, “Eragon, thực ra một chuyện kinh khủng lẫn vĩ đại. Cậu có sẵn sàng không? Không phải vì tôi nghi ngờ sự tận tâm và lòng dũng cảm của cậu, mà tôi hỏi vì chuyện này cần rất cân nhắc rất kỹ. Nên tôi hỏi: cậu có sẵn sàng, bất kể cái giá phải trả, hay không?”

Eragon không đứng lên, nhưng giọng của nó trở nên sắt đá hơn. “Có. Đây là điều cần làm, và chúng ta là người phải thực hiện nó. Dù có phải trả giá thế nào, chúng ta không thể lui bước được.”

Tỏ vẻ đồng ý, Saphira khẽ mở miệng và cắn nhẹ, đúng lúc hết câu của nó.

Islanzadí ngược mắt nhìn bầu trời. “Ngài và những người ngài đại diện có đồng ý không, Umaroth-tiên-bối?”

Chúng tôi đồng ý, con rồng trắng đáp.

“Thế thì tiến thôi,” Roran lẩm bẩm.

Chương 63

Chuyện nghĩa vụ (*A matter of duty*)

Mười người bọn họ, kể cả Umaroth, tiếp tục nói chuyện thêm một tiếng nữa. Orrin cần được thuyết phục thêm, và có nhiều chi tiết được quyết định: thời điểm, vị trí và các tín hiệu.

Eragon thấy nhẹ nhõm khi Arya quả quyết, “Trừ khi cậu hay Saphira phản đối, tôi sẽ đi cùng ngày mai.”

“Chúng tôi rất mừng được có nàng đi theo,” nó nói.

Islanzadí ghen giọng. “Con đi thì làm được gì chứ? Năng lực của con cần ở chỗ khác, Arya. Blödhgarm và các phù thủy ta phân phó cho Saphira và Eragon tinh thông pháp thuật hơn, mà cũng có kinh nghiệm chiến đấu hơn con nhiều. Đừng quên họ đã chiến đấu lại những Kẻ Phản Tặc (Forsworn), và không như những người khác, họ đã sống sót. Nhiều tiền bối của dân tộc ta sẽ sẵn sàng thế chỗ con. Nài ép vào vị trí hợp với người khác sẵn sàng và có khả năng hơn chỉ đơn thuần ích kỉ mà thôi.”

“Tôi cho là không ai phù hợp với nhiệm vụ này hơn Arya,” Eragon lặng lẽ nói. “Và tôi sẽ không muốn ai khác, trừ Saphira, bên mình trong chuyện này.”

Islanzadí trân trối nhìn Arya và Eragon, “Cậu còn quá trẻ, Khắc tinh của Tà Thần, và rõ ràng cậu dễ cảm xúc che mờ lý trí.”

“Không phải đâu, thưa Mẹ,” Arya nói. “Chính là mẹ đang dễ cảm xúc che mờ lý trí.” Cô uyển chuyển sải bước tiến lại phía Islanzadí. “Mẹ nói đúng, có nhiều người mạnh mẽ hơn, thông thái hơn và nhiều kinh nghiệm hơn con. Những con là người chuyên chở trứng của Saphira trên đất Alagaësia. Con đã cứu Eragon khỏi tay Tà thần Durza. Với sự giúp đỡ của Eragon, con đã tiêu giết Tà thần Varaug ở Feinster. Như Eragon, giờ con là Khắc tinh của Tà thần, và mẹ biết

rõ con thể sẽ phục vụ dân tộc ta từ rất lâu rồi? Thậm chí nếu con muốn, con sẽ không chạy trốn đâu. Con sẽ chết sớm thôi. Con đã sẵn sàng cho thử thách này cũng như bất kì bậc tiền bối nào, vì chuyện đó con sẵn sàng cống hiến cả đời mình, như Eragon vậy.”

“Và toàn bộ cuộc đời của con quá ngắn,” Islanzadí khe khẽ. Bà đặt tay lên khuôn mặt Arya. “Con đã cống hiến vào cuộc đấu tranh chống Galbatorix suốt từ khi cha con mất, nhưng con biết quá ít về những niềm vui cuộc đời này ban tặng. Bao năm qua chúng ta đã không ở cạnh nhau: chỉ vài ngày rải rác trong suốt thế kỉ. Chỉ từ khi con đem Saphira và Eragon tới Ellesméra thì chúng ta mới lại nói chuyện như mẹ và con gái lần nữa. Ta sẽ không để mất con sớm như vậy đâu, Arya.”

“Con không phải là người chọn cách chia cắt,” Arya lặng lẽ.

“Không,” Islanzadí nói, rút lại bàn tay. “Nhưng con đã chọn cách rời Du Weldenvarden.” Nét mặt bà giãn ra. “Ta không muốn tranh cãi, Arya. Ta hiểu con nghĩ chuyện này là nghĩa vụ của mình, nhưng làm ơn, vì ta, con hãy để người khác thế chỗ mình được không?”

Arya cúi đầu im lặng. Rồi cô nói, “Con không thể để Eragon và Saphira đi mà không có mình, cũng như mẹ sẽ không thể để quân đội của mình tiến lên mà không có mẹ dẫn đầu. Con không thể ... Mẹ sẽ để con tự trách mình là một kẻ hèn nhát ư? Gia đình ta không bao giờ trốn tránh chuyện phải làm; đừng yêu cầu con khinh bỉ chính mình.”

Ánh mắt Islanzadí lấp lánh như nước mắt nhìn về phía Eragon. “Phải,” nữ hoàng khẽ nói, “nhưng chiến đấu với Galbatorix thì ...”

“Nếu mẹ quá sợ điều đó,” Arya nói giọng ấm áp, “thì hãy đi với con.”

“Ta không thể. Ta phải chỉ huy quan đoàn của mình.”

“Và con phải đi với Eragon và Saphira. Nhưng con hứa con sẽ không chết đâu.” Arya đặt bàn tay lên khuôn mặt mẹ cô như bà vừa làm. “Con sẽ không chết.” Rồi Arya lặp lại câu nói, lần này bằng cố ngữ.

Quyết tâm của Arya khiến Eragon ấn tượng; để nói điều đó bằng

cổ ngữ chúng tỏ cô phải tin tưởng mà không cần bằng cứ gì hết. Islanzadí cũng ấn tượng như vậy, và tự hào nữa. Bà mỉm cười và hôn lên má Arya. “Vậy thì đi đi, với lời cầu chúc của ta. Và đừng có mạo hiểm hơn cần thiết.”

“Cả mẹ nữa.” Rồi hai người ôm nhau.

Khi họ tách ra, Islanzadí nhìn về phía Eragon lẫn Saphira nói, “Hãy trông chừng nó, ta cầu khẩn cậu, nó không có một con rồng hay Eldunari bảo vệ cả.”

Chúng tôi hứa, Eragon và Saphira đồng thanh đáp bằng cổ ngữ.

Khi mọi chuyện đã dần xếp xong, hội đồng lãnh đạo giải tán, các thành viên dần đi mất. Ngồi cạnh Saphira, Eragon dõi theo những người khác dần khuất bóng. Cả hai đều không cử động chút nào. Saphira phải ẩn mình dưới chân đồi đến khi cuộc tấn công bắt đầu, còn nó thì đợi đêm xuống trước khi vào doanh trại.

Orik là người thứ hai rời đi sau Roran. Vua Lùn đi tới Eragon ôm nó thật mạnh. “À, anh ước có thể đi cùng hai người,” hai mắt ông trang trọng.

“Và em ước anh cũng đi,” Eragon đáp.

“Rồi, ta sẽ gặp lại nhau sớm thôi, ăn mừng chiến thắng với những thùng bia, eh?”

“Em trông chờ lắm đấy.”

Tôi nữa, Saphira nói.

“Tốt lắm,” Orik hồ hởi, gạt đầu chắc nịch. “Ổn rồi nhé. Tốt nhất cậu không được để Galbatorix đánh bại đâu, nếu không danh dự sẽ buộc tôi phải tiếp chiến hẳn đấy.”

“Bọn em sẽ cẩn thận mà,” Eragon mỉm cười.

“Anh cũng hy vọng thế, vì anh ngờ mình không làm được gì nhiều hơn vạn mũi Galbatorix.”

Ồ cái này em muốn thấy đấy, Saphira cười.

Orik lau bầu. “Các vị thần phù hộ cho cậu, Eragon, và cho người nữa, Saphira.”

“Và cho anh, Orik, con trai của Thrifk.” Rồi Ork vỗ vai Eragon, bước huỳnh huých về phía con ngựa lùn sau bụi cây.

Trong khi Islanzadí và Blödhgarm rời đi, Arya ở lại. Cô nói chuyện rất lâu với Jörmundur, Eragon cũng không để ý nhiều. Tuy nhiên khi Jörmundur cưỡi ngựa rời khỏi, Arya vẫn còn chần chờ ở đó, nó nhận ra cô muốn nói chuyện riêng với họ.

Sau khi chắc chắn mọi người đều đi khỏi, cô nhìn nó và Saphira nói, “Có chuyện gì xảy ra khi cậu đi, chuyện gì đó cậu không muốn nói trước mặt Orrin hay Jörmundur, hay ... mẹ tôi?”

“Vì sao nàng hỏi như thế?”

Cô ngáp ngừng. “Bởi ... cả hai dường như đã thay đổi. Có phải là do các Eldunari, hay liên quan đến cơn bão?”

Eragon mỉm cười với nhận định của cô. Nó hỏi ý Saphira, công nàng đồng ý, nó nói, “Chúng tôi đã biết được tên thật của mình.”

Đôi mắt Arya mở to. “Tên thật? Thế ... hai người có hài lòng không?”

Một phần, Saphira nói.

“Chúng tôi biết được tên thật của mình,” Eragon lặp lại. “Chúng tôi thấy trái đất hình tròn. Và trong hành trình về đây, Umaroth và các Eldunari khác chia sẻ rất nhiều trí nhớ với chúng tôi.” Nó cười nhăn nhó. “Tôi không dám nói mình hiểu hết được chúng, nhưng chúng mọi thứ ... khác đi.”

“Tôi hiểu,” Arya lẩm bẩm. “Cậu có nghĩ thay đổi này tốt hơn không?”

“Tôi cho là thế. Thay đổi tự nó không tốt hay xấu, nhưng kiến thức thì lúc nào cũng hữu dụng.”

“Tìm ra tên thật của mình có khó không?”

Và thế là nó nói cho cô hay làm thế nào họ làm được chuyện đó, kể cả sinh vật kì lạ họ chạm trán ở đảo Vroengard, cô tỏ vẻ rất thích thú nghe.

Khi Eragon đang kể, một ý tưởng lóe lên trong đầu nó, có vẻ rất hợp lý để bỏ qua. Nó giải thích cho Saphira, và cô nàng đồng ý, dù có vẻ miễn cưỡng hơn lúc trước.

Anh buộc phải sao? Cô nàng hỏi.

Uh.

Thế cứ làm đi, nhưng chỉ nếu cô ấy đồng ý thôi.

Khi họ xong chuyện về Vroengard, nó nhìn vào mắt Arya và nói, “Nàng có muốn nghe tên thật của tôi không? Tôi sẵn lòng chia sẻ nó với nàng.”

Đề nghị của nó có vẻ gây sốc cô. “Không! Cậu không nên nói với tôi hoặc bất kì ai khác. Đặc biệt là khi chúng ta tới gần Galbatorix. Lão có thể đánh cắp được từ tâm trí tôi. Ngoài ra, cậu chỉ nên nói tên thật cho ... ai đó cậu tin tưởng hết thủy thôi.”

“Tôi tin nàng.”

“Eragon, kể cả khi tiên nhân chúng tôi trao đổi tên thật, chúng tôi cũng không làm điều đó cho đến khi biết nhau rất, rất nhiều năm. Kiến thức từ đó quá cá nhân, quá mật thiết để có thể đem ra tan dóc, và không có hiểm họa nào lớn hơn chia sẻ nó. Khi cậu nói tên thật cho người khác, cậu đặt toàn bộ những gì cậu có vào tay họ.”

“Tôi biết, nhưng tôi có thể không bao giờ có cơ hội đó lần nữa. Đây là thứ duy nhất tôi phải, và sẽ nói cho nàng.”

“Eragon, điều cậu đề xuất... Đó là thứ trân quý nhất mà một người có thể cho người khác.”

“Tôi biết.”

Một cơn rùng mình thoáng quá Arya, rồi cô có vẻ khép mình lại. Một lát sau cô nói, “Chưa ai từng đề nghị cho tôi món quà lớn như thế... Tôi lấy làm vinh dự vì lòng tin của cậu, Eragon, và tôi hiểu điều đó có nghĩa như thế nào với cậu, nhưng không, tôi phải từ chối. Sẽ thật sai lầm nếu cậu làm điều đó và nếu tôi chấp nhận chỉ vì ngày mai chúng ta có thể bị giết hoặc cầm tù. Hiểm nguy không phải là lý do để hành động ngốc nghếch, dù nó có lớn chừng nào đi nữa.”

Eragon gật đầu. Lý do của cô rất hợp lý, và nó sẽ tôn trọng lựa chọn của cô. “Được rồi, như nàng muốn.” Nó thở dài.

“Cảm ơn, Eragon.”

Một khoảnh khắc thoáng quá. Rồi nó nói, “Nàng đã bao giờ nói tên thật cho ai khác chưa?”

“Chưa.”

“Kể cả mẹ nàng?”

Vành môi cô cong lại. “Không.”

“Nàng có biết tên thật của mình không?”

“Đương nhiên. Sao cậu lại nghĩ như vậy?”

Nó khẽ so vai. “Tôi không nghĩ thế, tôi chỉ không chắc lắm.” Cả hai người im lặng trong phút chốc. Rồi, “Khi nào ... làm sao nàng biết tên thật của mình?”

Arya im lặng hồi lâu, nó bắt đầu nghĩ cô sẽ từ chối không nói. Nhưng rồi cô thở dài bắt đầu, “Rất nhiều năm sau khi tôi rời Du Weldenvarden, khi tôi đã quen thuộc với phận sự của mình đối với Varden và những người lùn. Faolin và những người đồng hành ở xa, tôi có một thời gian dài một mình. Hầu hết tôi dành để thám hiểm Tronjheim, lang thang ở những rìa trống của thành-phố-núi, nơi người khác hiếm khi đến. Tronjheim lớn hơn nhiều người tưởng, có nhiều thứ lạ lùng trong nó: phòng ốc, con người, sinh vật, những đồ vật bị lãng quên... Khi tôi lang thang, tôi suy ngẫm, và dần tôi hiểu bản thân mình nhiều hơn tôi từng. Một ngày tôi khám phá một căn phòng ở rất cao trong Tronjheim – tôi ngờ rằng mình có thể đến được đó lần nữa, kể cả khi cố thử. Một tia nắng ủa vào căn phòng, dù trần nhà rất kín, và giữa căn phòng có một bệ đá, trên đó nở ra một bông hoa. Tôi không biết đó là loại hoa gì, tôi chưa bao giờ thấy nó trước đây. Cánh hoa màu tím, nhưng nhụy hoa thì như giọt máu vậy. Gốc hoa có gai, và bông hoa thì tỏa ra ra mùi hương tuyệt vời và nó có vẻ như ngân nga điệu nhạc. Đó thật là một cảnh tượng tuyệt vời và hiếm có, tôi đứng ở đó, chăm chú nhìn vào bông hoa lâu hơn tôi có thể nhớ, rồi tại đó, lúc đó, tôi bật thốt ra từ ngữ tôi đã và đang là.”

“Tôi muốn nhìn bông hoa ấy một ngày nào đó.”

“Có lẽ cậu sẽ thấy.” Arya liếc nhìn phía trại của Varden. “Tôi nên đi. Còn nhiều thứ phải làm.”

Nó gật đầu. “Chúng ta sẽ gặp lại sáng mai.”

“Ngay mai.” Arya thoải bước đi. Sau vài bước, cô dừng nhìn lại. “Tôi mừng vì Saphira chọn cậu làm Kỵ Sĩ, Eragon. Và tôi tự hào đã chiến đấu bên cạnh cậu. Cậu đã trở nên hơn tất cả chúng tôi có thể

hy vọng. Dù chuyện gì xảy ra ngày mai, hãy nhớ như vậy.”

Rồi cô tiếp tục sải bước, nhanh chóng biết mất sau vách đồi, để nó một mình lại với Saphira và các Eldunari.

Chương 64

Ngon lửa trong đêm

*K*hi màn đêm buông xuống, Eragon phù phép ẩn thân. Rồi nó vồ nhẹ mũi Saphira, đi bộ về doanh trại Varden.

Cẩn thận nha, cô nàng nhắc.

Vì đang vô hình, nó dễ dàng lướt qua các binh sĩ đang canh giới phía ngoài doanh trại. Chừng nào nó còn im lặng, hoặc không ai bắt gặp dấu chân hoặc bóng của nó, thì nó còn di chuyển thoải mái.

Nó lượn vòng quanh khu lều bằng len đến khi nó gặp lều của Roran và Katrina. Nó gõ gõ đốt tay vào trụ lều, Roran thò đầu ra.

“Chú ở đâu?” Roran thăm thì. “Nhanh lên!”

Cắt đứt dòng phép thuật, Eragon hiện thân. Roran tần ngần, rồi nắm tay nó kéo vào căn lều tối.

“Chào em, Eragon,” Katrina nhắc mình lên khỏi chiếc võng.

“Katrina.”

“Thật là tốt lại được gặp em.” Cô ôm khế lấy nó.

“Có lâu không?” Roran hỏi.

Eragon lắc đầu. “Chắc không đâu.” Ngồi xồm xuống trên gót chân, nó nghĩ một lúc, rồi bắt đầu niệm nhẹ nhàng bằng cổ ngữ. Đầu tiên, nó đặt thần chú bảo vệ Katrina, bảo đảm cô không bị kẻ khác hại. Nó đặt phạm vi thần chú rộng hơn trước, cố đảm bảo cô và trẻ chưa sinh tránh được quân đội của Galbatorix nếu có gì xảy ra cho nó và Roran. “Những bùa chú này sẽ bảo vệ chị khỏi một số kiểu tấn công,” nó nói. “Em không thể nói chính xác bao nhiêu, vì nó còn tùy vào sức mạnh đòn đánh. Em sẽ cho chị sự phòng vệ khác nữa. Nếu chị bị nguy hiểm, nói từ frethya hai lần và chị sẽ tàng hình.

“Frethya,” cô lẩm bẩm.

“Chính xác. Nó không giấu chị hoàn toàn đâu. Chị vẫn có thể bị

nghe thấy, và vết chân của chị vẫn bị nhìn thấy. Dù chuyện gì xảy ra, đừng xuống nước nếu không vị trí của chị sẽ bị lộ ngay. Thần chú sẽ rút năng lượng từ chị, nên chị sẽ mệt nhanh hơn bình thường, và em cảnh báo không nên ngủ nghỉ nó vẫn đang hoạt động. Chị có thể không bao giờ tỉnh lại. Để kết thúc thần chú, chỉ cần nói *frethya letta*.”

“*Frethya letta*.”

“Tốt lắm.”

Rồi Eragon quay qua Roran. Nó mất thời gian hơn để đặt bùa chú bảo vệ anh họ - vì hiển nhiên Roran sẽ đối mặt nhiều mối đe dọa hơn - và nó đặt vào bùa chú nhiều năng lượng hơn nó nghĩ Roran sẽ cho phép, nhưng Eragon không để tâm. Nó không thể chịu được ý nghĩ sẽ đánh bại Galbatorix chỉ để thấy Roran chết trên chiến trường.

Sau đó, nó nói, “Em đã làm khác đi, đáng lẽ em phải nghĩ đến sớm hơn. Ngoài những bùa chú thông thường, em sẽ ếm lên anh một vài cái rút trực tiếp sức mạnh của anh. Khi nào anh còn sống, chúng sẽ bảo vệ anh khỏi nguy hiểm. Nhưng” - nó giơ ngón tay - “chúng sẽ chỉ có hiệu lực nếu các bùa chú khác hết linh, và nếu áp lực đè lên chúng quá lớn, anh sẽ ngất đi và chết.”

“Nói chung là thay vì cứu anh, chúng có thể giết anh à?” Roran hỏi.

Eragon gật gù. “Đừng để bị một bức tường nào khác đổ lên, anh sẽ ổn thôi. Có rủi ro, nhưng em nghĩ cũng đáng, nếu chúng giữ ngựa không xéo lên anh hay một thanh giáo xuyên qua. Hơn nữa, anh cũng cho ếm lên anh phép thuật như chị Katrina. Chỉ cần nói *frethua* và *frethya letta* để thành vô hình và hiện hình như ý.” Nó so vai. “Anh sẽ thấy nó hữu dụng trong lúc chiến đấu.”

Roran cười khúc khích ra chiều hiểm ác. “Chắc rồi.”

“Chỉ cần đảm bảo tiên nhân không nhầm anh với pháp sư của Galbatorix là được.”

Khi Eragon đứng dậy, Katrina cũng đứng lên. Cô làm nó ngạc nhiên khi cầm lấy một tay nó ấn vào ngực. “Cảm ơn, Eragon,” cô nói

nhẹ nhàng. “Em là một chàng trai tốt.”

Nó đỏ mặt xấu hổ. “Không có gì đâu.”

“Cứ bảo vệ mình thật tốt ngày mai. Em có ý nghĩa rất nhiều với hai anh chị, và chị trông chờ em bên cạnh làm một ông chú tốt của con anh chị. Chị sẽ đau khổ lắm nếu em để mình bị giết.”

Nó cười phá lên. “Đừng lo, Saphira chẳng để em làm gì ngốc nghếch đâu.”

“Tốt lắm.” Cô hôn nó vào cả hai má, rồi thả nó ra. “Bảo trọng, Eragon.”

“Bảo trọng, chị Katrina.”

Roran sánh bước cùng nó ra ngoài. Anh nói, “Cảm ơn chú.”

“Em mừng có thể giúp được gì đó.”

Họ nắm tay và ôm nhau; rồi Roran nói, “Chúc chú may mắn.”

Eragon hít một hơi dài. “Chúc anh may mắn.” Nó nắm chặt cánh tay Roran, miễn cưỡng bỏ ra. “Nếu Saphira và em không quay lại,” nó nói, “anh sẽ trông nom chôn cất bọn em ở quê chứ? Em không muốn xương cốt mình phải nằm lại đây.”

Roran nhún mày. “Saphira thì hơi khó kéo về đấy.”

“Các tiên nhân sẽ giúp, em chắc đấy.”

“Thì ừ, anh hứa. Chú muốn một nơi nào cụ thể không?”

“Trên đỉnh ngọn đồi trọc,” Eragon nhắc lại về ngọn đồi gần nông trại của họ. Ngọn đồi trọc luôn là điểm lý tưởng cho một lâu đài, điều mà chúng bàn bạc mãi hồi còn nhỏ.

Roran gật gù. “Và nếu anh không quay trở lại...”

“Chúng em cũng sẽ làm như thế cho anh.”

“Anh không định hỏi điều đó. Nếu anh không ... chú sẽ trông nom Katrina chứ?”

“Dĩ nhiên. Anh biết mà.”

“Ồ, nhưng mà anh phải chắc cái đã.” Họ nhìn chăm chăm nhau trong một phút. Cuối cùng Roran nói, “Bon anh sẽ chờ chú bữa tối mai.”

“Em sẽ tới.”

Rồi Roran quay vào lều, để Eragon đứng một mình trong màn

đêm.

Nó ngược nhìn những ngôi sao và cảm thấy lạnh lẽo trong lòng, như thể đã thực sự mất đi ai đó gần gũi.

Một lúc sau, nó rảo bước vào trong bóng tối, không dùng phép thuật ẩn thân nữa.

Nó tìm khắp doanh trại cho tới khi nó thấy lều của chú Horst và Elain cùng với con gái họ, bé Hope. Cả ba người vẫn thức, cô bé thì đang khóc.

“Eragon!” Chú Horst reo nhẹ khi Eragon tiến vào. “Vào đây! Vào đây! Chúng tôi đã không thấy cháu từ khi ở Dras-Leona rồi! Cháu khỏe không?”

Eragon nói chuyện với họ gần một tiếng – nó không kể về các Eldunari, nhưng nó kể về hành trình đến Vroengard, và khi bé Hope chìm sâu vào giấc ngủ, nó chào tạm biệt và quay trở ra.

Nó tìm tiếp đến Jeod, đang đọc những cuộn giấy dưới ánh nến trong khi vợ ông Helen đang ngủ. Khi Eragon gõ cửa và ghé đầu vào lều, ông già mặt đầy sẹo đẹp bở đóng sách cuộn và bước ra khỏi lều cùng Eragon.

Jeod hỏi rất nhiều, Eragon cũng không trả lời hết, nhưng nó nghĩ đủ để Jeod đoán được những gì sẽ xảy ra.

Sau đó, Jeod đặt tay lên vai Eragon. “Ta không ganh tỵ cháu nhiệm vụ phía trước đâu. Brom sẽ tự hào vì lòng can đảm của cháu.”

“Cháu hy vọng thế.”

“Ta chắc đấy... nếu ta không gặp lại cháu, cháu sẽ biết: ta đã viết một tập nhỏ về những trải nghiệm của cháu và các sự kiện dẫn đến chúng – chủ yếu là cuộc phiêu lưu của ta để lấy lại trứng của Saphira.” Eragon tỏ ra kinh ngạc. “Có lẽ ta không có cơ hội để hoàn thành, nhưng ta nghĩ nó sẽ là bổ sung đáng giá cho tác phẩm của Heslant trong Domia abr Wyrda.”

Eragon cười. “Cháu nghĩ thế là hợp nhất. Dù sao, nếu cả bác và cháu đều sống hay tự do sau ngày mai, có một số chuyện cháu nên kể cho bác, dám chắc sẽ làm cho tập sách của bác đầy đủ và thú vị hơn nhiều.

“Ta trông chờ lắm nhé.”

Eragon lang thang khắp doanh trại thêm một tiếng nữa, rồi dừng lại bên đống lửa nơi con người, người lùn và Urgals vẫn thức. Nó nói chuyện một ít với mỗi chiến binh, hỏi xem họ có được đối xử tốt không, bày tỏ thương xót với bàn chân nhứt mỗi và khẩu phần ăn ít ỏi, thi thoảng nói đùa một hai câu. Nó hy vọng bằng cách xuất hiện giữa bọn họ, nó sẽ nâng cao sĩ khí và củng cố lòng tin của họ, lan truyền sự lạc quan ra toàn quân. Nó thấy những Urgal có vẻ có tâm trạng tốt nhất; họ dường như rất vui sướng về trận chiến trước mắt và những cơ hội chứng tỏ vinh quang nó mang lại.

Nó còn có mục đích khác nữa: để truyền thông tin sai lệch. Mỗi khi ai đó hỏi nó về việc tấn công Urû'baen, nó ẩn ý Saphira và nó sẽ tiến lên cùng quân đoàn để phá sập góc Tây Bắc của tường thành. Nó hy vọng các gián điệp của Galbatorix sẽ lặp lại lời nói dối cho lão vua ngay khi chuông báo thức Galbatorix ngày mai.

Khi nó nhìn vào mặt những người đang lắng nghe mình, Eragon không nhìn được tự hỏi liệu có ai là kẻ trung thành với Galbatorix không. Ý nghĩ đó khiến nó không thoải mái chút nào, nó còn nghe thấy tiếng bước chân đi theo khi đi từ đống lửa này sang đống khác.

Cuối cùng, khi nó thỏa mãn đã truyền đạt đủ với các chiến binh để chắc chắn mẩu tin sẽ tới tai Galbatorix, nó rời khỏi đống lửa, đi về căn lều phía nam doanh trại, hơi tách ra khỏi những căn khác.

Nó gõ vào trụ đỡ chính: một, hai, rồi ba lần. Không có tiếng đáp lại, rồi nó gõ lần nữa, mạnh hơn và lâu hơn.

Một lát sau, nó nghe thấy tiếng ngái ngủ và sột soạt của cái chăn bị nhấc ra. Nó kiên nhẫn chờ cho tới khi một bàn tay nhỏ nhắn kéo cửa vào, rồi đứa-bé-phù-thủy, Elva hiện ra. Cô bé mặc áo chùng dài tối màu có vẻ quá khổ, và với ánh sáng tù mù từ ngọn đuốc cách vài bộ, nó có thể thấy vẻ cau có trên gương mặt sắc cạnh của cô bé.

“Anh muốn gì, Eragon?” nó hỏi.

“Em không biết à?”

Cô bé nhăn mặt dữ hơn. “Không, tôi không thể, chỉ biết anh muốn cái gì đó tệ đến mức phải thức tôi dậy giữa đêm hôm khuya khoắt,

cái đây thì đồ ngốc cũng thấy. Chuyện gì vậy? Tôi đã không nghĩ ngợi đủ rồi, nên tốt hơn là là chuyện quan trọng.”

“Đúng đấy.”

Nó nói không ngừng nghỉ trong vài phút, mô tả kế hoạch, rồi nói, “Không có em, kế hoạch sẽ không thành công. Em là điểm nhấn của toàn bộ kế hoạch.”

Cô bé cười phá lên có vẻ ngốc nghếch. “Hài hước nhỉ, chiến binh vĩ đại dựa vào một đứa trẻ để giết kẻ mà hẳn không thể à.”

“Em có giúp không?”

Cô bé nhìn xuống và chà xát bàn chân trần lên mặt đất.

“Nếu em giúp, tất cả chuyện này ...” – nó chỉ về phía doanh trại và thành phố xa xa – “càng kết thúc sớm, và em sẽ không phải chịu quá nhiều ...”

“Tôi sẽ giúp.” Cô bé dậm chân nhìn chăm chăm vào nó. “Anh không cần phải mua chuộc tôi. Tôi sẽ giúp dù gì đi nữa. Tôi không định để Galbatorix tiêu diệt quân Varden chỉ vì tôi không thích anh. Anh không quan trọng đến mức đó đâu, Eragon. Ngoài ra, tôi đã hứa với Nasuada, và tôi sẽ giữ lời.” Cô bé gõ gõ cái đầu nhỏ nhắn. “Có gì đó anh không nói cho tôi biết. Có gì đó anh sợ Galbatorix tìm ra trước khi ta tấn công. Chuyện gì đó về ...”

Tiếng leng keng của dây xích từ xa ngắt lời cô bé.

Trong giây lát, Eragon hoang mang. Rồi nó nhận ra tiếng động tới từ thành phố.

Nó đặt tay lên thanh gươm. “Sẵn sàng đi,” nó nhắc Elva. “Chúng ta phải rời đi ngay.”

Không bàn cãi gì hết, cô bé quay lại chui vào lều.

Mở rộng tâm thức, Eragon liên lạc với Saphira. Em có nghe thấy không?

Có.

Bọn mình sẽ gặp nhau ở con đường, nếu buộc phải thế.

Tiếng leng keng tiếp tục một lúc nữa, rồi một tiếng âm dữ dội vang lên, kéo theo tràng im ắng sau đó.

Eragon lắng nghe hết mức nhưng không nghe thêm được gì hết.

Nó định phù phép để tăng cường giác quan thì một tiếng huých trầm đục vang lên, nối tiếp bằng bằng những tiếng lách cách sắc lẹm.

Rồi một tiếng khác...

Rồi một tiếng khác ...

Cơn rùng mình sợ hãi chạy dọc xương sống Eragon. Tiếng động đó không nhằm đi đâu được là tiếng một con rồng đang bước đi trên đá. Nhưng rồng nào mà có thể nghe tiếng cách xa cả dặm như thế!

Shruikan, ruột nó quặn thắt.

Suốt toàn doanh trại, tiếng tù và vang lên, con người, người lùn và Urgal đốt đuốc cứ như toàn bộ đoàn quân oằn mình tỉnh giấc.

Eragon liếc nhìn Elva khi cô bé vội bước ra khỏi lều, theo sau là bà vú già Greta. Cô bé khoác áo đỏ bên dưới áo giáp dài đúng cỡ.

Tiếng bước chân ở Urû'baen ngừng lại. Thân hình đồ sộ của con rồng đủ để che khuất hết đèn lồng và ánh sáng trong thành phố. Nó lớn cỡ nào vậy? Eragon lo lắng, thất vọng. Lớn hơn Glaedr là cái chắc rồi. Có lớn bằng Balgabad không? Eragon không biết được. Chưa đến lúc.

Rồi con rồng bật lên phóng ra ngoài thành phố, khi nó dang cánh, trông cứ như hàng trăm cánh buồm đen no gió. Khi nó đập cánh, không khí giạt mạnh ào ạt như sấm sét, khắp cả vùng chó sủa nhặng và tiếng gà gáy liên hồi.

Không cần nghĩ ngợi, Eragon núp xuống, cảm thấy như một con chuột lẩn tránh đại bàng.

Elva giật giạt vạt áo nó. "Ta nên đi thôi," cô bé nài nỉ.

"Chờ đã," nó thềm thì. "Chưa đến lúc."

Tràng cỏ bị cắt một mảng vĩ đại khi Shruikan bay lên trời, cao hơn cao hơn nữa. Eragon cố đoán kích cỡ con rồng từ đường nét mờ ảo, nhưng bầu trời vẫn quá tối và khoảng cách này quá khó để xác định. Dù kích thước nó có chính xác ở chừng nào thì cũng lớn ghê gớm. Mới chỉ khoảng một thế kỷ tuổi đời, nó đáng ra phải nhỏ hơn thế này nhiều, nhưng Galbatorix có vẻ đã kích thích nó tăng trưởng, cho dù hẳn có Thorn.

Khi nó nhìn bóng đen lượn lờ trên đầu, Eragon hy vọng

Galbatorix sẽ không đi cùng con rồng, hoặc nếu có thì cũng không thèm lục soát tâm trí của những người phía dưới. Nếu lão làm thế, lão sẽ phát hiện ...

“Eldunari,” Elva thở hỗn hển. “Đó là thứ anh đang giấu!” Phía sau cô bé, bà vú nuôi nhăn mặt khó hiểu và bắt đầu hỏi han.

“Trật tự!” Eragon gầm gừ. Elva mở miệng, nhưng nó chặn tay lại, ép cô bé im mồm. “Không phải lúc này, tại đây,” Nó cảnh cáo. Cô bé gật gật, nó bỏ tay ra.

Đúng lúc đó, một tràng lửa rộng như sông Anora quét ngang qua bầu trời. Shruikan gạt đầu tới lui, phun ra những luồng lửa điên cuồng trên doanh trại và cánh đồng, màn đêm như vỡ ra như tiếng thác nước đổ. Sức nóng châm chích mặt Eragon. Rồi ngọn lửa tắt dần như sương sớm, để lại tàn dư chói mắt và tỏa đầy mùi lưu huỳnh.

Con rồng khổng lồ quay đầu đập cánh thêm cái nữa – làm không khí chấn động – trước khi cái bóng màu đen lướt về phía thành phố chui vào tòa thành. Theo sau những bước chân là tiếng xích kêu leng keng, và vang vọng âm thanh của cánh cổng đóng sập.

Eragon thở phào một hơi dài, cổ họng nó khô cứng. Tim nó đập nhộn nhạo đau đớn. Chúng ta phải đánh với ... cái đó ? Nó nghĩ, cùng với bao nỗi sợ hãi trước đây.

“Sao nó không tấn công?” Elva run lên hỏi khẽ.

“Nó muốn đe dọa chúng ta.” Eragon cau mày. “Hoặc đánh lạc hướng.” Nó tìm khắp các tâm trí của Varden đến khi thấy Jörmundur, chỉ dẫn cho người chiến binh kiểm tra lính canh vẫn ở vị trí hay không. Quay sang Elva nó hỏi, “Em có cảm thấy chút gì từ Shruikan không?”

Cô bé rùng mình. “Đau đớn. Cực kì đau đớn. Cả giận dữ nữa. Nếu nó có thể, nó sẽ giết sạch mọi sinh vật và đốt cháy hết cây cỏ cho đến khi không còn gì nữa. Con rồng hoàn toàn điên rồi.”

“Có cách nào tiếp xúc với nó không?”

“Không đâu. Chuyện tốt nhất có thể làm là giải thoát nó khỏi sự khốn khổ này.”

Biết điều này khiến Eragon rất buồn. Nó luôn nghĩ họ có thể cứu Shruikan khỏi tay Galbatorix. Nén lại, nó hỏi, “Mình nên đi thôi. Em sẵn sàng chưa?”

Elva giải thích cho bà vú rằng cô bé sẽ rời đi, làm bà buồn vô cùng, nhưng cô bé an ủi bà bằng vài lời. Sức mạnh thấy hiểu trái tim người khác của cô bé chưa bao giờ khiến Eragon thôi kinh ngạc, và cả lo lắng nữa.

Khi Grate đồng ý, Eragon giấu cả Elva và nó bằng phép thuật, bắt đầu bước đến ngọn đồi nơi Saphira đang chờ.

Chương 65

Qua Bức Tường Và Trong Dạ Dày

”Anh có nhất thiết phải như thế không?” Elva hỏi.

Eragon ngừng lại nửa chừng khi đang kiểm tra đai buộc chân trên yên cương của Saphira, ngược nhìn lên cô bé đang ngồi khoang chân nghịch ngợm khớp nối áo giáp của mình.

“Gì thế?” nó hỏi ngược.

Cô bé di di ngón tay vừa nhỏ vừa nhọn lên môi. “Anh cứ nhai nhai bên trong miệng ấy. Nó gây mất trật tự trung tâm.” Rồi nghĩ thêm một giây, cô bé nói, “với cả nó tởm lắm.”

Hơi ngạc nhiên, nó nhận ra mình đang cắn má phải cho đến khi da miệng nó rách mấy chỗ. “Anh xin lỗi,” nó nói, rồi tự chữa cho mình rất nhanh.

Nó đã dành hết thời gian còn lại của buổi đêm thiên định – suy nghĩ không phải về tương lai hay quá khứ, mà về hiện tại: cơn gió nhẹ mát lạnh lùa trên gìa, cảm giác mặt đất bên dưới, hơi thở đều đặn, nhịp đập nhẹ nhẹ của tim nó như đang đánh dấu những giây phút cuối cùng trong đời.

Lúc này ngôi sao buổi sáng Aiedail đã mọc từ đằng Đông – báo trước ánh bình minh đầu tiên – cũng là lúc họ chuẩn bị cho cuộc chiến. Nó cẩn thận kiểm tra từng tí một trên đồ dùng, điều chỉnh yên cương cho Saphira thật thoải mái, dọn dẹp túi yên sạch sẽ chỉ trừ túi chứa Eldunari của Glaedr mà miếng đệm lót, cài rồi tháo đai kiểm ít ra cũng phải năm lần.

Nó kiểm tra lại dây đai trên yên cương lần nữa xong rồi nhảy xuống khỏi Saphira. “Đứng dậy nào,” nó bảo. Elva nhìn nó khó chịu nhưng vẫn làm theo, vạt áo dài của cô bé lướt trên cỏ. Bước nhanh tới, nó thò tay chạm vào cạnh áo giáo của cô bé để đảm bảo chúng

được đeo đúng cách. “Ai làm cái này cho em vậy?”

“Một cặp anh em người lùn đáng mến tên gọi Umar and Ulmar.” Má cô bé lúm đồng tiền khi cười với nó. “Họ không nghĩ là tôi cần nó, nhưng tôi đã nói rất thuyết phục.”

Em chắc là nhóc như vậy rồi, Saphira truyền ý nghĩ cho Eragon. Nó cố nín cười. Cô bé đã dành gần như cả đêm nói chuyện với những con rồng, lời cuốn chúng hết sức có thể. Tuy nhiên Eragon có thể nói chúng sợ cô bé – kể cả những con rồng cổ xưa như Valdr – kể cả chúng cũng không có các nào chống lại sức mạnh của Elva. Không ai có thể.

“Thế Umar and Ulmar có cho em cái dao nào để chiến đấu không?” Nó tò mò.

Elva cau mày. “Sao tôi phải muốn cái đó chứ?”

Nó nhìn chăm chú cô bé trong giây lát, rồi lấy ra con dao đi săn cũ kĩ của mình giờ chỉ còn dùng khi ăn, giắt nó trên lưng cô bé bằng một chiếc dây da. “Chỉ đề phòng thôi,” nó nhẹ giọng khi cô bé phản đối. “Rồi, đi nào.”

Cô bé ngoan ngoãn trèo lên lưng, vòng tay quanh cổ nó. Nó cứ khênh cô bé đến chân đồi như vậy, làm cả hai đều vướng vúi, nhưng cô bé không thể bước nhanh như nó được.

Nó cẩn trọng trèo lên lưng Saphira từ mấu vai cô nàng. Khi nó bám vào gai chìa ra từ cổ Saphira, nó vịn mình giúp Elva có thể nhẹ nhàng trèo lên yên cương.

Khi nó thấy thân hình cô bé rời khỏi vai, Eragon lại leo xuống. Nó ném khiên lên, hất mạnh lên, giang rộng đôi tay, gần như kéo cô bé khỏi Saphira.

“Em bắt được chưa?” Nó hỏi.

“Rồi,” cô bé đáp, kéo mạnh chiếc khiên lên trên vạt áo. Cô bé xùy tay ra, “Đi, đi.”

Vừa giữ chắc chuôi Brisingr khỏi lung lảng giữa hai chân, Eragon vừa chạy lên đỉnh đồi, rồi nó quỳ trên một chân, cúi thấp hết cỡ. Đằng sau nó, Saphira trường lên được một đoạn sườn dốc, ép mình xuống đất và thò đầu qua đám cỏ cho đến khi tầm nhìn của cô nàng

với nó giống nhau.

Hàng đoàn người, người lùn, tiên nhân, Urgal và ma mèo lữ lượt kéo ra khỏi doanh trại của Varden. Trong tia nắng xám nhạt bình minh, nó nhìn đoàn người vẫn không rõ hình thù gì cả, cũng vì họ chẳng mang theo cái gì phát sáng hết. Đoàn người hành quân qua cánh đồng thoai thoải tới Urû'baen, khi chỉ còn nửa dặm cách thành phố, họ phân thành ba hàng. Một hướng thẳng đến cổng thành chính, một tiến về góc Đông Nam, một tiến về phía Tây Bắc.

Nhóm cuối cùng chính là nhóm nó ẩn ý sẽ đi cùng.

Các chiến binh quấn vải quanh chân và vũ khí, và nói chuyện cũng chỉ thì thầm. Dù vậy, thỉnh thoảng Eragon vẫn nghe thấy tiếng be be của cừu hoặc tiếng ngựa hí, cả tiếng chó sủa khi đoàn quân tiến lên. Binh lính trên tường thành sẽ sớm thấy thôi – chắc sẽ là khi các binh sĩ di chuyển máy bắn đá, lăn đá và tháp công thành mà họ giấu kín trên cánh đồng trước thành phố.

Eragon ấn tượng bởi khí thế của con người, người lùn và các Urgal bước vào trận chiến sau khi thấy Shruikan. Họ phải tin tưởng chúng mình lắm đấy, nó trầm trồ với Saphira. Trách nhiệm đè nặng lên vai, nó hiểu rõ nếu bọn họ thất bại, gần như sẽ chẳng binh sĩ nào sống sót.

Ừ phải, nhưng nếu Shruikan lại bay ra ngoài, họ sẽ chạy tán loạn như chuột thôi.

Nên tốt nhất bọn mình không để chuyện đó xảy ra.

Tiếng tù và nổi lên từ Urû'baen, rồi một tiếng khác, một tiếng khác nữa, ánh lửa bắt đầu được thả lên khắp thành phố từ những cây đèn lồng nhấp nháy và đuốc sáng rực.

“Tới nào,” Eragon lẩm bẩm, tim đập nhanh hơn.

Giờ thì tiếng chuông báo động đang ngân lên, quân Varden cũng chẳng buồn giữ bí mật nữa. Từ phía Đông, một nhóm tiên nhân trên lưng ngựa phi nước đại đến ngọn đồi chống lưng thành phố, cố tiến lên con dốc tấn công vào tường thành phía trên phiến đá khổng lồ trên đầu thành Urû'baen.

Ở trung tâm khu doanh trại trống hoác, Eragon nhìn thấy ảo ảnh

của Saphira. Trên lưng ảo ảnh là một hình bóng đang ngồi – nó biết thừa đó là ảo ảnh hoàn hảo của chính mình – đang cầm gươm với khiên.

Bản sao của Saphira ngược đầu dang cánh, phi thẳng lên bầu trời găm thét.

Họ làm tốt lắm, phải không? Nó bảo Saphira.

Tiên nhân hiểu rõ rông trông như thế nào, hành xử ra sao, ..., không như loài người.

Ảo ảnh của Saphira hạ cánh xuống nhóm binh sĩ phía Bắc, dù Eragon thấy các tiên nhân rất cẩn thận không để cái bóng lại quá gần các binh sĩ, để họ không phát hiện ra đó chỉ là ảo ảnh như cầu vồng, không hơn không kém.

Bầu trời sáng dần lên khi quân Varden và đồng minh tập trung thành những đội ngũ chỉnh tề bên ngoài tường thành. Trong thành, binh lính của Galbatorix tiếp tục chuẩn bị phòng ngự, nhưng rõ ràng theo cách họ chạy nháo nhào qua các lỗ châu mai thì họ thực sự hoảng sợ và nháo loạn. Tuy nhiên Eragon biết họ sẽ không lúng túng lâu.

Ngay bây giờ, Nó nghĩ. Ngay bây giờ! Đừng đợi thêm nữa. Nó quét ánh mắt lên những tòa nhà, tìm kiếm ánh sáng đỏ mong manh, nhưng chẳng có gì hết. Chúng mày ở đâu vậy, khi thật?! Ra đi chứ!

Thêm ba hồi tù và nữa, lần này là của quân Varden. Hàng tràng điệp khúc hô hào và la hét từ trong quân sĩ vang dội, rồi quân Varden bắt đầu bắn những hòn đá tảng về phía thành phố, cung thủ phóng tiễn, hàng đoàn chiến binh xông thẳng về phía bức tường thành tưởng như không thể vượt qua.

Đá, lao, cung tên dường như bay chậm đi thành một hình vòng cung ngăn cách quân đoàn và thành phố. Không có cái nào nhắm vào tường thành cả; cố phá sập nó chỉ vô nghĩa, nên những xạ thủ nhắm cao hơn, xa hơn nữa. Vài tảng đá vỡ nát khi rơi trong Urû'baen, bắn ra tứ phía những mảnh vỡ nhọn như dao găm, những tảng khác xuyên qua công trình rồi rơi xuống lòng được như thế những hòn bi khổng lồ.

Eragon tự nhủ kinh khủng xiết bao khi thức dậy giữa cơn bão rối kinh hoàng, từng tảng đá lớn rơi như mưa xuống đầu. Sự chú ý của nó chuyển sang nơi khác khi ảo ảnh Saphira bay vượt qua các binh sĩ. Với ba cú đập cánh, ảo ảnh trèo dần lên bức tường rồi phun qua những lỗ châu mai những luồng lửa – nó thấy có vẻ sáng hơn bình thường. Tuy nhiên ngọn lửa có vẻ đủ thực, được gọi ra bởi các tiên nhân đứng gần phía Bắc thành, những người cùng lúc tạo ra và duy trì ảo ảnh.

Ảo ảnh Saphira nhào tới lui giữa một không tường thành, quét sạch các binh sĩ. Khi cô nàng xong việc, một nhóm chừng hai mươi mấy tiên nhân bay lên đỉnh một tòa tháp trên tường thành, để tiếp tục trông chừng ảo ảnh khi nó tiến sâu vào Urû'baen.

Nếu Murtagh và Thorn không không ra sớm, chúng sẽ bắt đầu lo lắng vì sao bên ta tấn công từ các phía khác, nó bảo Saphira.

Chúng sẽ nghĩ ta đang bảo vệ các binh sĩ vượt qua phòng tuyến, cô nàng đáp. Cứ chờ thêm thôi.

Vài nơi dọc bờ tường, từng nhóm binh lính bắn tên hay phóng lao xuống đoàn quân bên dưới, hạ gục hàng tá Varden. Thương vong không tránh được, nhưng Eragon vẫn hồi hận, vì cuộc tấn công của các binh sĩ chỉ để đánh lạc hướng; họ không có khả năng vượt qua phòng vệ của bức tường thành. Trong khi đó, tháp công thành được đẩy tới gần hơn, cung tên bay tán loạn giữa tầng trên tháp với các lỗ châu mai.

Từ trên cao, một dài dầu hắc ín sôi sùng sục tràn xuống rìa nhô ra và biến mất xuống các tòa nhà bên dưới. Eragon nhìn lên và thấy những chớp sáng trên bức tường chắn trên vách dựng đứng. Ngay khi đó, nó thấy bốn cái thân thể ngã ngào sang một bên, rơi thẳng xuống nền đất như những con rối. Cảnh tượng khiến Eragon mừng rỡ, vì nó có nghĩa các tiên nhân đã chiếm được tường thành phía trên.

Ảo ảnh Saphira đảo vòng quanh thành phố, đốt cháy vài ngôi nhà. Khi nó đang bay, một chùm tên phóng ra từ những cung thủ đứng trên nóc nhà. Ảo ảnh bay chệch đi để tránh những mũi tên, rồi

có vẻ như bị nạn, đâm thẳng vào một trong những tòa tháp của tiên nhân rải rác khắp Urû'baen.

Cú va chạm trông thực hoàn hảo. Eragon nhìn mặt đồng cảm khi nó thấy cánh trái của con rồng ảo đập thẳng vào tòa tháp, tiếng xương gãy tựa như cỏ khô gãy gập. Saphira giả gầm lên, quẫy đập khi nó rơi xoáy ốc xuống lòng đường. Những ngòi che khuất nó, nhưng tiếng gầm của nó vang lên hàng dặm, và ngọn lửa nó thả ra tấp vào bề mặt của những ngôi nhà, đốt cháy mặt dưới phiến đá vì đại bao phủ thành phố.

Em thì chả bao giờ vụng như vậy hết, Saphira khịt mũi.

Anh biết rồi.

Một phút trôi qua. Càng lúc Eragon càng căng thẳng hơn, đến mức nó không thể chịu nổi. “Chúng đâu rồi chứ?” nó gầm gừ, nắm chặt bàn tay. Mỗi giây trôi qua thì binh lính càng dễ phát hiện ra con rồng họ hạ gục không hề tồn tại.

Saphira nhìn thấy chúng đâu tiên. Kia kìa, cô nàng chỉ cho nó thấy qua ý nghĩ.

Như một thanh gươm màu đỏ rơi xuống từ trên trời, Thorn phi thẳng qua cái lỗ giấu trong phiến đá nhô ra. Nó bay dọc xuống vài trăm thước, rồi cụp cánh đủ để hạ xuống tốc độ an toàn trước khi hạ cánh xuống khoảng trống gần nơi ảo ảnh Saphira và Eragon rơi xuống.

Eragon nghĩ nó trông thấy Murtagh trên con rồng đỏ, nhưng khoảng cách quá xa để chắc chắn. Họ hy vọng đấy là Murtagh, vì nếu là Galbatorix, thì kế hoạch bẽ chắc rồi.

Chắc phải có đường hầm trong tảng đá, nó bảo Saphira.

Lửa càng cháy dữ dội hơn giữa các tòa nhà, rồi ảo ảnh Saphira nhảy qua mái nhà, trông như con chim gãy cánh, vẫy vẫy thêm một khoảng ngắn rồi lại rơi xuống nền đất. Thorn đuổi theo.

Eragon không nhìn thêm một chút nào.

Nó trườn trở lại, leo thẳng lên cổ Saphira, ngòi lên yên cương phía sau Elva. Mất chỉ mấy giây để xổ và buộc chân vào đai thắt. Những cái khác nó thả lỏng, chúng chỉ làm nó chậm đi. Đai phía trên cùng

còn để giữ chân Elva.

Nhanh chóng niệm cổ ngữ, nó làm phép giấu cả ba. Khi phép thuật có hiệu quả, nó bắt đầu cảm thấy mất thăng bằng như nó vẫn thường thấy khi tàng hình. Trông như thể nó đang bồng bênh và thước phía trên vệt cỏ tối thực lớn hình rồng.

Khoảnh khắc nó niệm chú xong, Saphira vọt thẳng về phía trước. Cô nàng đập mạnh đỉnh đầu, cố đập cánh lấy độ cao.

“Không thoải mái lắm phải không?” Elva nói khi nó lấy cái khiên lại từ cô bé.

“Không, không phải lúc nào cũng thế!” Nó đáp, cố cao giọng để át tiếng gió.

Ẩn sau tâm trí, nó cảm thấy Glaedr, Umaroth và các Eldunari đang quan sát khi Saphira cắt góc và lượn về doanh trại Varden.

Giờ chúng ta sẽ trả được thù, Glaedr trầm giọng.

Eragon cúi rạp người lên Elva khi Saphira tăng tốc. Tập trung giữa lòng doanh trại, nó thấy Blödhgarm và mười tiên nhân pháp sư, cả Arya nữa – đang cầm thanh Dauthdaert. Mỗi người họ đều cầm theo những sợi dây dài ba chục thước quấn quanh ngực. Ở đâu kia, các sợi dây đều gắn với một khúc gỗ lớn như bắp đùi Eragon và dài ngang với một Urganal trưởng thành.

Khi Saphira nhào xuống doanh trại, Eragon ra hiệu họ bằng tâm trí, hai tiên nhân ném cây gỗ lên không trung. Saphira quặp lấy bằng vuốt cô nàng, các tiên nhân nhảy vọt lên, và chỉ một lát sau, Eragon cảm thấy giật mạnh, Saphira cũng bay trầm hẳn khi nó phải chổ từng ấy người.

Nhìn qua cô nàng, nó thấy các tiên nhân, sợi dây và khúc cây biến khỏi tầm mắt bởi các tiên nhân đã phù phép tàng hình như nó vậy.

Đập cánh liên tục, Saphira lên cao hơn ngàn thước, từ đó cô nàng và các tiên nhân dễ dàng vượt qua tường thành và các công trình bên trong.

Nhìn về bên trái, Eragon bắt gặp trước tiên cảnh Thorn và ảo ảnh Saphira đang đuổi bắt trên mặt đất khắp mạn Bắc thành phố. Các

tiên nhân điều khiển ảo ảnh cố gắng giữ Thorn và Murtagh bận rộn hoạt động đến mức không thể tấn công bằng tâm trí. Nếu hẳn làm thế, hoặc nếu chúng tóm được ảo ảnh, chúng sẽ biết ngay mình bị lừa.

Chỉ vài phút nữa thôi, Eragon thăm nhủ.

Saphira bay vọt qua cánh đồng. Bay qua những máy cầu đá và người điều khiển miệt mài. Bay qua hàng cung thủ với những mũi tên cắm vào mặt đất như những cây sậy trắng. Bay qua những tháp công thành, qua các chiến binh trên mặt đất: con người, người lùn, Urgal che mình bằng những tấm khiên khi cố dựng thang trèo lên tường thành, giữa họ là các tiên nhân: cao, mảnh khảnh, với mũ giáp sáng bóng, giáo dài ngoằng và thanh gươm dẹt.

Rồi Saphira bay qua bức tường thành. Eragon cảm thấy cơn nhức nhối kì lạ khi Saphira hiện ra ngay bên dưới nó, và nó thấy mình đang nhìn vào phía sau đầu Elva. Nó đoán Arya và các tiên nhân treo lưng lẳng bên dưới cũng hiện hình như vậy. Eragon chửi thề một câu rồi thu lại thần chú che giấu. Phép phòng hộ của Galbatorix có vẻ sẽ không để họ vào thành phố mà không bị nhìn thấy. Saphira cố phóng nhanh tới cánh cổng khổng lồ của tòa thành. Bên dưới họ, Eragon nghe thấy tiếng la hét sợ hãi lẫn ngạc nhiên, nhưng nó không thèm để ý chút nào. Murtagh và Thorn là những kẻ khiến nó lo lắng, không phải lũ binh lính.

Cụp nhẹ cánh, Saphira lượn về phía cánh cổng. Làm như thế sẽ đâm thẳng vào nó, nhưng cô nàng đảo lại bay thẳng lên vừa đập ngược cánh để hãm tốc độ. Khi gần như dừng lại, cô nàng bay chậm chậm xuống cho đến khi các tiên nhân chạm đất an toàn. Khi họ cắt rời sợi dây, Saphira hạ cánh xuống khoảng sân trước cổng, khiến Eragon và Elva rung mạnh khi tiếp đất.

Eragon giật khớp nối đai giữ nó và Elva vào yên cương. Rồi nó giúp cô bé xuống lưng Saphira, họ hối hả chạy theo các tiên nhân về phía cổng.

Lối vào tòa thành là hai cánh cửa đen không lồ, gập nhau ở một điểm cao tít. Chúng như thể làm từ sắt đặc và đóng lên hàng trăm,

có khi hàng ngàn đinh nhọn đầu, mỗi cái lớn bằng đầu Eragon. Cảnh tượng thật đáng nản; Eragon khó tưởng tượng ra một lối vào kém lôi cuốn hơn thế.

Cầm chắc thanh thương, Arya chạy tới lỗ hổng ở cánh cửa bên trái. Lỗ hổng rất nhỏ, viền đen hình chữ nhật vừa đủ cho một người chui lọt. Ở phía trong hình chữ nhật là dải kim loại, rộng khoảng ba ngón tay, dài gấp ba lần, sáng hơn một chút so với viền ngoài.

Khi Arya tới gần cánh cửa, dải kim loại thụt vào nửa tấc, rồi trượt sang một bên loẹt xoẹt tiếng rỉ sét. Một cặp mắt cú vọ nhìn ra từ bóng tối bên trong.

“Ai vậy?” Một giọng ngạo mạn kêu lên. “Nói rõ chuyện hoặc biến đi!”

Không chần chừ một giây, Arya cầm phập thanh Dauthdaert qua lỗ hổng. Tiếng ùng ục vang lên từ bên trong, Eragon nghe thấy cái xác đổ ổng nền nhà.

Arya rút thanh thương ra, rồi vẩy sạch máu và mẩu thịt khỏi lưỡi ngạnh. Rồi cô cầm nửa sau thanh thương bằng cả hai tay, đặt đầu thương vào cạnh phải của lỗ hổng, rồi nói, “Verma!”

Eragon nheo mắt nhìn đi khi ánh lửa xanh chói chang phóng ra giữa đầu thương và cánh cổng. Thậm chí từ cách vài thước nó cũng có thể cảm nhận sức nóng.

Mặt nhăn nhó vì căng thẳng tột độ, Arya dí đầu thương vào cánh cổng, từ từ cắn qua tấm sắt. Kim loại chảy tóe lửa và tuôn theo phía cạnh dưới lưỡi thương rơi xuống đất như mỡ trong chảo nóng, làm Eragon và những người khác phải lui lại.

Khi Arya đang làm phép, Erago nhìn về phía Thorn và ảo ảnh Shaphira. Nó không thể nhìn thấy chúng, nhưng nó vẫn nghe thấy những tiếng gầm và âm thanh nhà cửa tan nát.

Elva dựa hẳn người vào Eragon, nó nhìn thấy cô bé đang run rẩy toát mồ hôi như thể đang sốt cao. Nó quỳ xuống bên cạnh cô bé. “Có cần anh công em không?”

Cô lắc đầu. “Tôi sẽ khá hơn khi vào trong và cách xa ... đó.” Cô bé hướng về phía cuộc chiến.

Ở rìa sân, Eragon nhìn thấy vài người – có vẻ không giống binh lính lắm – đang đứng trong khoảng trống giữa những ngôi nhà lớn, quan sát bọn họ. Dạo họ đi được không em? Nó nhờ Saphira. Cô nàng lúc lắc đầu và gâm nhẹ, khiến những người kia chạy có cờ.

Khi dòng thác lửa và kim loại chảy trắng toát ngừng lại, Arya đá vào lỗ hổng, đến cú thứ ba thì cánh cửa đổ về phía sau trúng xác người gác cổng. Một giây sau, mùi len và da cháy tỏa ra ào ạt.

Vẫn cầm thanh Dauthdaert, Arya bước qua cánh cửa tối thăm thẳm. Erago nín thở. Dù lưới phòng hộ nào Galbatorix đặt lên tòa thành, thanh Dauthdaert cũng có thể cho phép cô vượt qua chúng mà không tổn thương gì, kể cả cắt xuyên qua lỗ hổng. Nhưng biết đâu nhà vua đã phù phép gì đó mà thanh Dauthdaert không thể đối phó được thì sao.

Nó thở phào nhẹ nhõm khi Arya đi vào trong tòa nhà mà không xảy ra chuyện gì.

Rồi một nhóm tầm hai chục lính lao về phía cô, mũi giáo chìa ra. Eragon rút thanh Brisingr và vượt qua lỗ hổng. Nhưng nó không dám vượt qua ngưỡng cửa của tòa nhà để nhập bọn với cô, chưa đến lúc.

Sử dụng thương điều nghe không kém gì cầm gươm, Arya chiến đấu với cả đám lính, đánh bại họ rất nhanh.

“Sao em không cảnh báo cô ấy?” Eragon la lên, vẫn không rời mắt khỏi cuộc đấu.

Elva đi tới cạnh nó gần lỗ hổng. “Vì chúng không thể làm cô ấy bị thương.”

Lời nói của cô bé như thể tiên tri; không tên lính nào đánh trúng Arya nổi. Hai gã cuối cùng cố chạy thoát, nhưng Arya chặn lại trước mặt và giết chúng khi chưa chạy được hơn chục bộ xuống tiền sảnh, còn lớn hơn bốn hành lang chính của Tronjheim.

Khi tất cả lính đã chết, Arya gạt mấy cái xác sang một bên để dọn dẹp đường tới lỗ hổng. Rồi cô đi xuống tiền sảnh khoảng bốn mươi thước, đặt thanh Dauthdaert xuống sàn, gạt nó về phía Eragon.

Khi rời tay khỏi thanh thương, cô có vẻ chùn lại như thể chuẩn bị

cho một cú đánh, nhưng có vẻ cô vẫn không bị tác động gì bởi pháp thuật trong tòa nhà.

“Nàng có cảm thấy gì không?” Eragon kêu lên. Giọng của nó vang mãi trong sảnh.

Cô lắc đầu. “Cứ đứng hẳn xa cánh cổng là ổn thôi.”

Eragon đưa thương cho Blödhgarm cầm lấy đi qua lỗ hồng. Cùng nhau Arya và vị tiên nhân đẩy lông lá tiến vào trong hai căn phòng hai bên cửa và vận hành cơ chế ẩn giúp để mở cổng, một việc dường như quá sức số lượng tương đương con người.

Tiếng leng keng của xích sắt vang lên khi cánh cổng sắt khổng lồ dần mở ra ngoài. Khi lỗ hồng lớn vù đủ cho Saphira, Eragon hô, “Dừng lại!” và cánh cổng ngừng mở ra.

Blödhgarm đi ra khỏi căn phòng bên phải, vẫn giữ khoảng cách với cổng vòm, gạt thanh Dauthdaert cho một tiên nhân khác.

Cứ như vậy, họ lần lượt vào bên trong tòa thành.

Khi chỉ còn Eragon, Elva và Saphira bên ngoài, một tiếng gầm dữ dội vang lên ở phía Bắc thành phố, rồi trong khoảng khắc, toàn bộ Urû'baen như lặng đi.

“Chúng bắt được mảnh của ta rồi,” tiên nhân Uthinarë la lên. Ông quăng thương cho Eragon. “Nhanh lên, Bàn-tay-Bạc!”

“Tới em đây,” Eragon đưa thanh Dauthdaert cho Elva.

Cài thanh thương vào cánh tay, cô bé chạy nhanh đến chỗ các tiên nhân, ném trở lại cho Eragon, nó cầm lấy chạy thẳng qua cổng vòm. Quay lại nó thấy Thorn đang bay lên từ mấy ngôi nhà phía rìa thành phố. Eragon quỳ xuống, đặt thanh Dauthdaert xuống sàn rồi đẩy mạnh về phía Saphira. “Nhanh lên!” Nó hét.

Mất vài giây để Saphira lần mò thanh thương, cố nhặt nó lên bằng đầu vuốt. Cuối cùng cô nàng cũng nhét được vào kẽ răng, nhảy vào hành lang khổng lồ, đè nát xác của những tên lính.

Từ phía xa, Thorn đập cánh hối hả, phi hết tốc lực về phía tòa thành.

Niệm lên cùng một giọng, Arya và Blödhgarm phù phép. Tiếng loảng xoảng đỉnh tai nhúc óc vang dội giữa những bức tường đá,

cánh cổng sắt đóng lại nhanh hơn nhiều so với khi mở ra. Nó đóng lại âm một tiếng mà Eragon cảm thấy chân rung rung, rồi một thanh thép – dày ba thước, rộng sáu thước – trượt khỏi bức tường chốt cửa từ bên trong.

“Đủ giữ chúng một lúc đấy,” Arya nói.

“Không lâu thế đâu,” Eragon nhìn về phía lỗ hổng đang mở.

Rồi họ quay lại nhìn về phía trước.

Eragon đoán tiền sảnh chạy dài tầm một phần tư dặm, đưa họ sâu vào trong ngọn đồi phía sau Urû'baen. Ở tận cuối là một cánh cửa khác, cũng lớn như cái đầu, nhưng được phủ bởi vàng dát lấp lánh tỏa sáng dưới ánh đèn lồng không lửa cách đều nhau suốt dọc bờ tường. Hàng tá lối đi phụ nhũ hơn tỏa ra từ hai bên, nhưng không cái nào đủ lớn cho Shruikan, dù Saphira có thể đi vừa nhiều lối. Cờ đỏ thêu viền lửa được Galbatorix đặt làm dấu hiệu treo suốt dọc tường mỗi một trăm thước. Ngoài ra không còn gì khác trong tiền sảnh.

Kích thước của những lối đi phụ thực đáng kinh ngạc, nhưng nó còn căng thẳng hơn khi thấy chúng rỗng hoác. Nó đoán phòng đặt ngai vàng ở phía kia cánh cổng vàng, nhưng nó không nghĩ tiếp cận nơi đó đơn giản chút nào. Chỉ cần Galbatorix xảo quyết bằng một nửa như người ta vẫn đồn thổi, lão cũng phải đặt hàng chục, hoặc hàng trăm cái bẫy khắp hành lang.

Eragon thấy bối rối vì nhà vua vẫn chưa tấn công họ. Nó vẫn không cảm thấy tâm trí nào khác trừ Saphira và những người đồng hành, nhưng nó chắc chắn chú ý đang tiến gần tới nhà vua thế nào. Cả tòa thành dường như đang quan sát họ.

“Lão phải biết chúng ta đang ở đây,” nó nín lặng. “Tất cả chúng ta.”

“Vây tốt nhất là đi nhanh thôi,” Arya nói. Cô lấy thanh Dauthdaert xuống từ miêng Saphira. Thanh thương bám đầy nước dãi. “Thurra,” Arya niệm, và chất lỏng đặc sệt rơi xuống sàn.

Phía sau họ, bên ngoài cánh cửa sắt, Thorn đang hạ cánh âm ỹ. Nó gào lên chán nản, rồi có gì đó nặng nề đập vào cánh cổng, tiếng

chuông vang lên ồn ào.

Arya vượt lên dẫn đầu đoàn, Elva cũng bước lên theo. Cô bé tóc đen đặt tay vào cán- họ sẽ chia sẻ sự bảo vệ của thanh thương – rồi cả hai cùng tiến tới, đi theo đại sảnh vĩ đại sâu vào hang ổ của Galbatorix.

Chương 66

Khoảng Lặng Giữa Con Bão

"Chưa ngài, đến giờ rồi."

Roran mở mắt, gạt đầu nhìn cậu bé với cái đèn lồng thò đầu vào trong lều. Chú bé chạy vụt đi, còn Roran trườn qua, hôn má Katrina. Cả hai đều không ngủ.

Họ cùng nhau dậy và mặc đồ. Cô xong xuôi trước, anh mất thời gian hơn để mặc giáp và đeo vũ khí.

Khi anh đeo gang tay, cô đưa anh một lát bánh mì, ít pho mát và một cốc trà ấm. Anh không động tới mẩu bánh, cắn một miếng pho mát và uống một hơi cạn cốc trà.

Họ nắm tay nhau một lúc, rồi anh mở lời, "Nếu là con gái, đặt cho con bé cái tên nào dữ dội một tí."

"Con trai thì sao anh?"

"Cũng vậy. Trai hay gái, em cần phải mạnh mẽ để tồn tại trong thế giới này."

"Em sẽ cố. Em hứa." Họ buông nhau ra, cô nhìn thẳng vào mắt anh. "Chiến đấu tốt nhé, chồng em."

Anh gạt đầu, rồi quay đi rời khỏi lều trước khi anh mất bình tĩnh.

Lính tráng dưới quyền anh đã tập hợp lại phía bắc doanh trại khi anh tới. Ánh sáng duy nhất tỏa ra từ ánh trăng mờ trên cao và ánh đuốc ở công sự bên ngoài. Trong ánh sáng mờ ảo chập chờn, các binh sĩ trông như đoàn thú đang chuyển mình, đầy hung hãn và đe dọa.

Trong hàng ngũ của họ có một lượng lớn Urgal, cả vài Kull nữa. Tiểu đoàn của anh có nhiều vẻ nhiều Urgal nhất, hình như Nasuada cho rằng họ sẽ nghe lệnh anh hơn là từ người khác. Các Urgal mang theo những cái thang dài và nặng nề giúp leo lên tường thành.

Trong quân cũng lẫn khoảng hơn hai chục tiên nhân. Đa phần sẽ

tự chiến đấu, nhưng Nữ hoàng Islanzadí đã cho phép họ phục vụ quân đội Varden để bảo vệ công kích từ pháp sư của Galbatorix.

Roran chào các tiên nhân và hỏi tên từng người một. Họ đáp lại lịch sự, nhưng anh cảm thấy họ không coi trọng anh lắm. Cũng ổn thôi, anh cũng không quan tâm lắm tới họ. Có gì đó khiến anh không tin họ, quá tách xa, quá giỏi chiến đấu, và hơn hết, quá khác biệt. Ít nhất anh cũng hiểu được người lùn và Urgal. Nhưng không phải tiên nhân. Anh không hiểu được nói đang nghĩ gì, điều khó khiến anh phiền lòng.

“Xin chào, Cây Búa Dũng Mạnh!” Tiếng thì thào của Nar Garzvog có thể nghe từ cách ba mươi bước. “Hôm nay chúng ta sẽ giành vinh quang cho tộc mình!”

“Phải, Hôm nay chúng ta sẽ giành vinh quang cho tộc mình,” Roran gật đầu bước tiếp. Binh sĩ của anh có vẻ căng thẳng; một số chiến binh trẻ trông có vẻ phát bệnh – và thậm chí một vài, cũng có thể hiểu được – chiến binh lão làng hơn cũng rất bồn chồn, câu kính, nói quá nhiều hoặc quá ít. Lý do quá hiển nhiên: Shruikan. Roran chẳng làm gì được cho họ ngoại trừ cố giấu nỗi sợ hãi của chính anh, hy vọng họ không mất hết tinh thần.

Cảm giác đề phòng đeo bám tất cả mọi người, kể cả anh, thực đáng sợ. Họ đã hy sinh quá nhiều để tới đây, và không chỉ mạng sống của họ bị đem ra mạo hiểm. Còn có sự an toàn và hạnh phúc của gia đình, con cháu họ, cũng như tương lai của mảnh đất này. Những trận chiến trước đây cũng đã quá nhiều rồi, nhưng đây là trận cuối. Đây là điểm kết thúc. Cách này hay cách khác, sẽ không có thêm trận chiến nào với Đế chế sau ngày hôm nay.

Ý nghĩ ấy có vẻ không thực lắm. Sẽ không bao giờ họ có cơ hội giết Galbatorix nữa. Chuyện đối mặt với Galbatorix có vẻ ổn thỏa khi trò chuyện buổi tối, nhưng càng đến gần, viễn cảnh càng trở nên đáng sợ.

Roran tìm chú Horst và các dân làng Carvahall, nhiều người trong số họ hợp thành tiểu đội trong tiểu đoàn của anh. Birgit đi cùng đám đàn ông, giữ chặt chiếc rìu sắc lẹm. Anh chào bà bằng

cách nâng khiên, như thể đó là một vai bia đầy. Bà đáp trả, anh cũng cười âm thầm.

Các chiến binh quấn vải lên bao tay và ủng, cố giữ áo giáp khỏi gây tiếng động. Vài phút sau, tiếng tù và của Varden vang lên, họ bắt đầu hành quân trong bóng đêm thẳm về phía tường thành sừng sững.

Roran đi ở hàng đầu cuộc xung phong. Đó thực ra cách khiến anh bị giết nhanh nhất, nhưng các chiến binh cần nhìn thấy anh tỏ ra can trường đối mặt với hiểm nguy. Anh hy vọng điều đó có thể giúp họ vững dạ và không bỏ chạy ngay thì gặp quân địch. Dù sao thì Urû'baen cũng không dễ xơi chút nào. Cái đấy anh chắc chắn.

Họ chạy vượt qua một tháp công thành, mấy cái chân tháp cáo đến hơn hai mươi thước, trông như một đồng bản lê rỉ sét, rồi đẩy chúng ra trước tường thành. Cung tên giáo mác ném xuống đầu họ như mưa từ các lỗ châu mai.

Các tiên nhân la lên bằng giọng điệu kì lạ, trong ánh bình minh nhàn nhạt, Roran thấy nhiều mũi tên và mũi thương chuyển hướng cắm vô hại xuống đất. Nhưng không phải tất cả. Một tiếng la tuyệt vọng vang lên phía sau anh, Roran nghe tiếng lách cách của áo giáp khi binh sĩ và Urgal dạt ra tránh bước lên xác của người chiến binh ngã xuống. Roran không ngoái nhìn lại, cả và các đồng đội cũng không hề chậm bước tiến về phía tường thành.

Một mũi tên găm vào chiếc khiên anh giờ quá đầu. Anh gần như không thấy gì hết.

Khi họ tới bức tường, anh tránh sang một bên hô, “Thang! Đẹp đường cho thang lên!”

Các chiến binh dẹp ra để Urgal mang thang tiến tới. Thang rất dài, cũng có nghĩa các Kull phải dùng tới những thân cây buộc vào nhau để dựng chúng. Khi những cái thang chạm tường, chúng lún xuống vì sức nặng của chính mình, khiến phần thang trên trượt trên mặt đá, có thể đổ bất kì lúc nào.

Roran phóng về phía các binh sĩ và tóm lấy tay một tiên nhân, Othiara. Bà nhìn anh giận giữ, nhưng anh không để tâm. “Giữ

thang ở vị trí!” anh thét. “Đừng để binh lính đẩy chúng đi!”

Bà gật đầu và bắt đầu niệm, các tiên nhân khác cũng vậy

Roran vội quay lại tường thành. Một binh sĩ của anh bắt đầu trèo lên chiếc thang gần nhất. Roran nắm lấy thắt lưng kéo anh ta xuống. “Tôi sẽ đi trước,” anh bảo.

“Cây Búa Dững Mãnh!!!”

Roran đeo khiên lên vai, rồi bắt đầu vờ trèo với cây búa trong tay. Anh chưa bao giờ thích độ cao hết, khi các binh sĩ và Urgal trở nên bẽ đi, anh cảm thấy thực khó chịu. Cảm giác đó còn tệ hơn khi anh leo đến đoạn thang thẳng tắp so với tường thành, thậm chí anh còn không nắm được bậc thang, cũng như không thể đặt chân tử tế - chỉ vài tấc trên đôi ủng bám vừa khúc cây còn bỏ; anh phải leo thật cẩn thận để không trượt chân.

Một cây thương lao qua anh, đủ gần để nghe thấy tiếng gió rít bên má.

Anh thê độc, tiếp tục trèo.

Roran còn cách một bộ từ lỗ châu mai khi một gã lính mắt xanh trườn lên bờ thành nhìn thẳng vào anh.

“Khỉ thật!” Roran la, gã lính nao núng lùi bước. Trước khi hẳn có thời gian tỉnh lại, anh dậm nhanh lên những bậc thang còn lại, nhảy qua lỗ châu mai để leo lên đường trên bờ thành.

Gã lính bị anh dọa đứng cách vài thước, tay cầm một thanh đoản kiếm của cung thủ. Đầu hẳn ngoảnh sang một bên khi cao giọng gọi một đám lính ở phía dưới tường thành.

Khiên của Roran vẫn ở trên lưng khi anh vung búa đập thẳng vào cổ tay gã. Không có khiên anh sẽ khó tránh được một tay kiếm lão luyện; cách an toàn nhất là đánh văng vũ khí đối thủ nhanh nhất có thể.

Gã lính thấy được ý định của anh và ngăn đòn đánh. Rồi hẳn đâm Roran vào bụng.

Hoặc có vẻ gã cố làm điều đó. Bùa chú của Eragon chặn mũi kiếm một phần tư tấc khỏi bụng Roran. Anh làu bàu ngạc nhiên, rồi đập thanh gươm ra một bên và phang gã lính ba nhát nát óc.

Anh thể độc lần nữa. Khởi đầu quá tệ.

Trên dưới tường thành, thêm quân Varden cố trèo lên lỗ châu mai. Hiếm có ai trèo lên được. Từng đám binh lính chờ ở mỗi đầu cầu thang, và quân tiếp ứng ào trên từ lối đi từ các cầu thang đến thành phố.

Baldor tiến lên cùng anh – ông leo lên cùng một cái thang như Roran – họ cùng chạy về phía máy bắn đá được điều khiển bởi tám tên lính. Chiếc máy đặt gần một trong những tháp canh nhô lên khỏi bức tường cách nhau hai trăm thước. Phía sau binh lính và tháp canh, Roran thấy ảo ảnh Saphira do các tiên nhân tạo ra bay vòng quanh tường, phun lửa dữ dội.

Bọn lính có vẻ thông minh; chúng nắm chắc thương và chĩa vào anh với Baldor, cố giữ khoảng cách với họ. Roran cố bắt lấy một thanh, nhưng gã lính cầm nó quá nhanh tay, Roran suýt bị đâm phát nữa. Càng lúc anh thấy bọn lính sẽ áp đảo anh và Baldor.

Trước khi chuyển đó xảy ra, một Urgal leo qua bờ tường phía sau bọn lính, hạ đầu xuống và xông lên, gầm lên, vung cây dùi cui loạn xạ.

Urgal đó đập một gã vào giữa ngực làm gãy xương sườn, và một gã khác vào hông vỡ xương chậu. Có vẻ vết thương sẽ làm chúng mất khả năng chiến đấu, nhưng khi Urgal bước qua chúng, hai gã lính đứng dậy như thể không có chuyện gì xảy ra và bắt đầu đâm xối xả vào lưng Urgal đó.

Cảm giác tuyệt vọng dâng lên trong lòng Roran. “Chúng ta sẽ phải đập thẳng vào sọ chúng, hoặc cắt đầu nếu muốn chặn chúng lại,” anh gầm lên với Baldor. Vừa trông chừng bọn lính, anh gào lên với quân Varden phía sau, “Chúng không biết đau!”

Trong thành phố, ảo ảnh Saphira đập vào một tháp canh. Tất cả mọi người đều ngừng lại nhìn, trừ Roran; anh biết các tiên nhân đang làm gì.

Nhảy vọt tới trước, anh đập thẳng vào thái dương của một gã lính. Anh dùng khiên của hắn xô ngã tên bên cạnh, anh quá gần nên chúng không dùng thương được, còn anh thì có thể giải quyết nhanh

chóng bằng búa.

Khi anh và Baldor tiêu diệt đám linh xung quanh máy bắn đá, Baldor nhìn anh tuyệt vọng. “Anh có thấy không? Saphira ...”

“Nó ổn.”

“Nhưng mà...”

“Đừng lo về chuyện đó, nó vẫn ổn.”

Baldor hơi chần chừ, rồi chấp nhận lời của Roran, họ chạy tiếp đến đám linh tiếp theo.

Một lát sau, Saphira – Saphira thật – xuất hiện ở phía Nam tường thành bay thẳng về phía thành trì, làm vang dậy tiếng hoan hô khuấy khỏe của quân Varden.

Roran cau mặt. Cô rồng đáng ra phải tàng hình trong cả hành trình chứ. “Frethya. Frethya,” anh nói nhanh không kịp thở. Anh vẫn hiện hình. Khỉ thật, anh chửi.

Anh quay lại nói, “Quay về mấy cái thang đi!”

“Vì sao?” Baldor gặng hỏi, vật lộn với một gã lính. Gào lên một tiếng hung dữ, ông đẩy hẳn qua bờ tường xuống thành phố.

“Đừng hỏi nữa! Đi mau!”

Họ chiến đấu cùng nhau qua hàng đoàn lính đứng chắn những cái thang. Chẳng đường thực đẫm máu và khó khăn, Baldor dính một nhát chém ở bắp chân trái sau giáp sắt, cùng vết thâm tím trên một bên vai, nơi một cây thương gần xuyên thủng giáp.

Sự miễn nhiễm đau đớn của các chiến binh có nghĩa là buộc phải giết để chặn bọn chúng, thế thì chẳng dễ tí nào cả. Dù sao, Roran cũng không dám nhân từ. Hơi một lần, anh nghĩ mình đã giết được một tên lính, rồi hẳn bật dậy đâm lén khi anh đang đấu với một tên khác. Có quá nhiều lính trên đường đi, anh bắt đầu sợ bọn họ sẽ không bao giờ đến được đầu thang.

Khi họ tới đầu thang gần nhất, anh nói, “Đây rồi. Ở đây thôi.”

Nếu Baldor bối rối chút nào thì ông cũng không biểu hiện. Họ cầm cự với lũ lính cho đến khi hai chiến binh leo lên được thang nhập bọn, rồi người thứ ba, cuối cùng Roran bắt đầu cảm thấy họ có thể đẩy lui địch và chiếm được một đoạn tường thành.

Dù cuộc tấn công chỉ đơn thuần là đánh lạc hướng. Roran thấy không lý nào lại hành xử y như vậy. Nếu họ phải mạo hiểm tính mạng, ít ra cũng phải với cái giá nào đó. Họ phải dẹp được tường thành dù thế nào đi nữa.

Khi họ nghe Thorn rống lên giận dữ, nó bay lên trời đảo cánh hướng về phía tòa thành. Roran trông thấy một hình dáng như Murtagh trên lưng nó, với thanh gươm đỏ rực trong tay.

“Thế có nghĩa gì?” Baldor hô lên giữa tiếng gươm chạm nhau.

“Có nghĩa là đến cao trào rồi đấy!” Roran đáp. “Hăng hái lên; lũ khốn này cần chút ngạc nhiên đấy!”

Anh vừa nói xong thì giọng của các tiên nhân vang lên trên âm thanh cuộc chiến, kì lạ, và cũng tuyệt vời như khi hát bằng cổ ngữ.

Roran tránh một mũi thương và giáng cho tên lính một phát búa vào bụng. Gã có thể không thấy đau, nhưng cũng phải thở. Khi tên lính cố hồi phục, Roran gạt tay hẳn ra và xọc mũi khiên vào cổ họng hẳn.

Anh định tấn công tên tiếp theo nhưng chợt thấy tảng đá rung chuyển dưới chân. Anh rút về dựa lưng vào lỗ châu mai, dang chân ra giữ thăng bằng.

Một tên lính đủ ngu để đuổi theo anh ngay lúc đó. Khi gã chạy tới gần, tảng đá lắc dữ dội hơn, rồi một mảng tường rung rinh như mảnh vải bị hất lên; gã lính đang xông tới cũng như đồng đội gã rơi xuống, có vẻ sẽ không thể đứng dậy nổi.

Từ phía kia của tháp canh ngăn bọn họ với cổng chính Urû'baen, một tiếng động như núi đổ vang lên. Những tia nước rỏ quạt bắn lên không trung, cùng với tiếng vang lớn, mảng tường trên cánh cổng rung rung, đổ sụp xuống.

Rồi những tiên nhân cất giọng hát.

Khi mặt thành dưới chân ngừng chuyển động, Roran lao lên giết ba tên lính trước khi chúng kịp đứng. Số còn lại quay lưng chạy xuống cầu thang dẫn vào thành phố.

Roran đỡ Baldor đứng thẳng, rồi hô, “Theo chúng!” Anh cười toe toét, liếm máu trên môi. Cũng không phải là khởi đầu quá tệ hại cho

lãm.

Chương 67

Thứ Không Giết... (that Which Does Not Kill...)

"Dừng lại," Elva thét lên.

Eragon cứng người lại, chân giơ lên giữa chừng. Cô bé vẫy vẫy, nó rút lại.

"Nhảy vào đây," Elva chỉ vào một điểm cách hơn một bộ trước mặt nó. "Theo nét hoa văn ấy."

Nó thu mình, khựng lại như thể chờ cô bé nói xem có an toàn hay không.

Cô bé dậm chân tức tối. "Khả năng của tôi không hoạt động được nếu anh không thực sự có ý. Trừ khi anh định đặt mình vào nguy hiểm, tôi không thể đoán được có gì sẽ làm hại anh không nữa." Cô bé cười nhẹ, nhưng không khiến nó an tâm hơn chút nào. "Đừng lo. Tôi không để chuyện gì xảy ra với anh đâu."

Nó vẫn nghi nghi, dang chân ra và khi định dậm bước tới ...

"Dừng lại"

Nó chửi thề, vẫy vẫy cánh tay cố không chạm chân xuống khoảng đất sẽ báo hiệu mảy cọc nhọn phóng ra từ cả trên trần và dưới làn.

Đám cọc nhọn là cái bẫy thứ ba Eragon cùng những người đồng hành đụng phải trong tiền sảnh dài đằng đằng dẫn đến cánh cửa vàng. Đầu tiên là một loạt hố ngầm. Rồi hàng đồng đá từ trên trần nhà rơi xuống muốn đè họ dẹp lép. Giờ thì đến đám cọc, na ná như những cái giet s Wyrden trong đường hầm bên dưới thành Dras-Leona.

Họ thấy Murtag vào được tiền sảnh qua lỗ hở mở toang, nhưng hẳn không dám đuổi theo mà không có Thorn. Sau vài giây quan sát, hẳn biến mất vào căn phong nơi Arya và Blödhgarm đá phá

hông bộ máy đóng mở cánh cổng chính.

Sửa mở máy móc đó có thể khiến Murtagh mất hơn một tiếng, cũng có khi chỉ vài phút không biết chừng. Dù sao, họ cũng chẳng dám lừng khờ thêm.

“Thử đi xa hơn một tí xem nào,” Elva bảo.

Eragon nhăn nhó, nhưng làm ý như vậy.

“Ngưng!”

Lần này nó suýt ngã nếu Elva không nắm lấy vạt áo sau lưng nó.

“Xa hơn nữa,” Cô bé nói. Rồi, “Ngưng! Xa nữa.”

“Anh không thể,” nó gầm gừ, càng lúc càng thất vọng. “mà không chạy đà được.” Nhưng nếu chạy đà, không thể nào dừng được nó kịp thời, nếu Elva biết cú nhảy sẽ nguy hiểm. “Giờ sao? Nếu đám cọc rải suốt đường đến cánh cửa, bọn mình không bao giờ tới được đó.” Họ đã thử dùng phép thuật để bay ngang qua bãi, nhưng như Elva cảnh báo, một tí dấu hiệu của phép thuật thôi cũng sẽ kích hoạt chúng, họ đành phải tin cô bé.

“Có khi bãi này dành cho một con rồng đi lại thì sao,” Arya nói. “Nếu chỉ khoảng một bộ hoặc hai bộ, Saphira hay Thorn có thể bước qua mà không cần để ý. Nhưng nếu là tầm một trăm thước thì vẫn có thể vẫn đập trúng bãi.”

Nếu tôi nhảy thì còn khuya, Saphira nhấm nhẳng. Một trăm thước cũng đơn giản thôi.

Eragon liếc nhìn mắt Arya và Elva. “Phải đảm bảo em sẽ không chạm đuôi vào sàn đấy nhé.” Nó dặn. “Và đừng nhảy xa quá, lỡ đâu lại đụng một cái bãi khác.”

Rồi, anh nhỏ à.

Saphira thu mình chuẩn bị, cúi đầu thấp xuống đến khi chỉ cách nền đá một thước. Rồi cô nàng dậm vuốt xuống sàn, nhảy xuống phía xa tiền sảnh, đôi cánh dang rộng đủ để nâng cô nàng một chút.

Eragon thở phào khi Elva vẫn im lặng.

Khi Saphira đi qua hai lần chiều dài cơ thể, cô nàng cụp đôi cánh, hạ xuống đất nghe loảng xoảng vang dội.

An toàn, cô nàng khẳng định. Vẫy cô nàng cào vào nền đá khi

quay lại. Eragon và những người khác phải dạt ra lấy chỗ cho cô nàng đáp trở lại. Rồi? Cô rùng rợn hỏi. Ai trước nào?

Mất đến bốn lượt cô nàng mới đưa tất cả bọn họ sang phía kia bãi cọc. Rồi họ đi nhanh về phía trước, Arya cùng Elva vẫn dẫn đầu. Họ không dừng thêm cái bẫy nào cho đến khi đi được ba phần tư quãng đường đến cảnh cửa lấp lánh, khi Elva rùng mình giơ tay lên. Họ ngừng bước ngay lập tức.

“Cái gì đó sẽ cắt chúng ta làm đôi nếu đi tiếp,” cô bé lặng lẽ. “Tôi không chắc nó từ đâu ra ... bức tường, tôi nghĩ vậy.”

Eragon nhăn mặt. Thế có nghĩa là cái đó đủ nặng hoặc đủ mạnh để phá tan lưới phòng hộ của họ - có vẻ không sáng sủa gì cho lắm.

“Nếu ta ...” nó vừa nói thì bị ngắt lời bởi hơn hai chục gã mặc áo choàng đen, chạy ra từ con đường nhánh xếp thành hàng trước mặt họ chặn mất lối đi.

Eragon cảm nhận ngay một tia ý nghĩ chọc vào tâm trí của nó khi pháp sư của địch bắt đầu niệm bằng cổ ngữ. Saphira há miệng quét sạch đám pháp sư bằng một luồng lửa mãnh liệt, nhưng không làm chúng tổn thương mấy may. Một lá cờ trên tường dính lửa, những mảnh vải cháy âm ỉ rớt xuống sàn đá.

Eragon cố tự bảo vệ, nhưng nó không đánh trả; đánh bại từng tên pháp sư một thì quá mất thời gian. Thêm nữa, tiếng niệm của chúng làm nó lo lắng: nếu chúng sẵn sàng phù phép trước khi có thể chiếm quyền kiểm soát tâm trí của nó – kể cả những người đồng hành – thì có nghĩa chúng cũng không quan tâm đến sẽ sống hay chết, chỉ cần ngăn được kẻ xâm nhập.

Nó quỳ xuống một chân bên cạnh Elva. Cô bé đang nói chuyện gì đó với một pháp sư về con gái của hắn.

“Chúng có đứng trên bãi không?” Nó cố hỏi thật nhỏ.

Cô bé gật nhẹ, vẫn tiếp tục nói.

Vừa tiến ra, nó vừa vỗ gan bàn tay xuống sàn nhà.

Nó đã biết trước chuyện gì đó sẽ xảy ra, nhưng mất giật nảy mình khi một phiến thép nằm ngang – dài ba mươi thước và dày bốn tấc – bắn ra từ mỗi bên tường theo tiếng rìn rít kinh khủng. Phiến thép kẹp

đám pháp sư, cắt chúng làm đôi hết như lưỡi kéo khổng lồ, rồi nhanh chóng thụt vào trong khe hở.

Sự việc quá đột ngột khiến Eragon bị sốc. Nó ngoảng đi không nhìn những kẻ đang lê lét dưới sàn. Chết thế này khủng khiếp quá.

Bên cạnh nó, Elva suýt nôn, rồi ngã về phía trước bất tỉnh. Arya tóm lấy trước khi đầu cô bé chạm sàn. Bế Elva trên tay, Arya vừa lăm bắm với cô bé bằng cổ ngữ.

Eragon bàn với các tiên nhân cách tốt nhất vượt qua cái bẫy. Họ quyết định cách an toàn nhất là nhảy qua, như cái bẫy cọc phía sau vậy.

Bốn người họ vừa trèo lên lưng Saphira, cô nàng đang chuẩn bị nhảy tới thì Elva thét lên yếu ớt. “Dừng lại! Dừng!”

Saphira vẫy nhẹ tại những vẫn đứng yên tại chỗ.

Elva trượt ra khỏi tay Arya, lao đảo đứng cách vài bước, rớt ra nôn thốc tháo. Cô bé chùi miệng bằng gan bàn bay, rồi nhìn trên trời đám thi thể bị cắt nát trước mặt như thể đóng đinh chúng vào trí nhớ.

Vẫn chăm chú nhìn chúng, cô bé nói, “Có một cái bẫy khác, cách đây nửa đường trên không. Nếu người nhảy” – cô bé vỗ tay vào nhau phát tiếng kêu sắc lẹm, rồi làm mặt xấu – “những thanh gươm sẽ bay ra từ trên tường, phóng lên từ phía dưới.”

Một ý nghĩ thoáng qua làm Eragon khó chịu. “Vì sao Galbatorix cố giết chúng ta?... Nếu em không ở đây,” nó nhìn Elva, “Saphira giờ có thể đã chết rồi. Galbatorix muốn nó còn sống cơ mà, tại sao?” Nó chỉ vào sàn nhà đầy máu me. “Sao lại có cọc nhọn với đá tảng ở đây?”

“Có lẽ,” một tiên nữ tên Invidia nói, “lão trông vào mấy cái hố sẽ bắt chúng ta trước khi đến mấy cái bẫy khác.”

“Hoặc giả,” Blödhgarm nói chán nản, “lão biết Elva đi cùng với chúng ta và cô bé có khả năng gì.”

Cô bé rùng mình. “Thế thì sao? Hẳn không cản được tôi đâu.”

Một cơn lạnh lẽo chạy khắp người Eragon. “Không, nhưng nếu lão biết về em, thì lão có thể sợ hãi, và nếu lão sợ hại ...”

Thì lão sẽ thực sự muốn giết bọn mình, Saphira tiếp.

Arya lắc đầu. “Không quan trọng. Chúng ta vẫn phải tìm lão.”

Họ mất thêm vài phút bàn cách vượt qua những lưỡi gươm, cho đến khi Eragon nói, “Nếu tôi dùng phép thuật để chuyển mọi người qua thì sao, như cách Arya chuyển trứng của Saphira đến rặng Spine ấy?” Nó ra hiệu về phía khoảng trống qua những cái xác.

Thế thì tốn quá nhiều năng lượng, Glaedr trầm ngâm.

Cứ giữ sức đến khi đối mặt Galbatorix thì tốt hơn, Umaroth thêm vào.

Eragon cắn môi. Khi nó nhìn về phía sau, nó hoảng hồ thấy ở xa xa, Murtagh đang chạy sang bên kia của tiền sảnh. Không còn nhiều thời gian nữa.

“Hay là chúng ta chặn cái gì đó lên tường ngăn những lưỡi gươm phóng ra.”

“Chúng chắc chắn được bảo vệ bằng phép thuật rồi,” Arya chỉ ra. “Thêm nữa, chúng ta mang theo cái gì đủ để cản lại cả? Dao? Hay áo giáp? Phiến thép quá lớn và nặng, nó sẽ phá vỡ bất kì cái gì cản bước dễ ợt.”

Một khoảng im lặng bao trùm.

Rồi Blödhgarm liếm móng vuốt nói, “Không hẳn.” Ông quay lại đặt thanh gươm của mình lên sàn trượt mặt Eragon, rồi ra hiệu các tiên nhân dưới quyền làm theo.

Mười một lưỡi gươm nằm phía trước nó. “Tôi không thể để cậu làm vậy,” ông nói. “Thanh gươm của cậu ...”

Blödhgarm nín lại, giơ tay lên, lớp lông của ông bóng loáng trong ánh đèn lồng mờ ảo. “Chúng tôi chiến đấu bằng tâm trí, Khắc tinh của Tà thần à, không phải bằng thân thể. Nếu chạm trán binh lính, chúng tôi có thể lấy vũ khí từ chúng. Nếu những thanh gươm này có tác dụng hơn lúc này, giữ chúng lại bảo hiểm bây giờ thì hơi ngốc đấy.”

Eragon hơi cúi đầu. “Như ông muốn.”

Blödhgarm nói với Arya, “chúng ta cần một số lượng chắn để đảm bảo khả năng cao nhất.”

Cô hơi chân chừ, rồi rút thanh gươm mỏng của mình ra đặt cùng với những cái khác. “Hãy thận trọng với những gì cậu định làm, Eragon,” cô nhắc. “Đây là những vũ khí chứa đựng lịch sử. Phá hủy chúng mà không thu được gì thì thật đáng xấu hổ.”

Nó gật nhẹ, cau mặt, tập trung nhớ lại bài học với Oromis. Umaroth, nó nói, tôi cần sức mạnh của người.

Cái gì của chúng tôi cũng là của cậu, con rồng già đáp.

Ảo ảnh che giấu khe hở miếng thép phóng ra từ đó quá chắc chắn nên Eragon không thể xuyên qua. Y như nó trông chờ - Galbatorix không bỏ sót những chi tiết nhỏ như vậy. Mặt khác, những phù chú bảo toàn ảo ảnh tương đối dễ phát hiện, từ chúng nó có thể xác định chính xác nơi đặt và chiều của bề mặt khe hở.

Nó không biết chính xác phiến thép nằm sâu bao nhiêu. Nó chỉ hy vọng ít nhất ở tầm một hay hai tấc từ vách tường bên ngoài. Nếu chúng được đặt gần hơn thì ý tưởng của nó sẽ thất bại, vì nhà vua chắc chắn sẽ bảo vệ miếng thép khỏi can thiệp bên ngoài.

Nhắm lại những từ cần thiết trong đầu, Eragon bắt đầu ếm một trong mười hai câu thần chú định dùng. Thanh gươm của tiên nhân Laufin, nó đoán vậy, biết mất khi một cơn gió nhẹ thổi qua, như tấm áo đu đưa trong không khí. Nửa giây sau, một tiếng huých trầm phát ra từ bức tường bên trái.

Eragon mỉm cười. Ý tưởng khả thi. Nếu nó cố phóng thanh gươm xuyên qua phiến thép thì chắc kết quả sẽ đáng kinh ngạc hơn nhiều.

Niệm càng lúc càng nhanh, nó bắt đầu phát các thần chú còn lại, đánh sau thanh gươm vào mỗi bên tường. Các tiên nhân quan sát nó niệm chú, không tỏ vẻ bối rối khi mất đi vũ khí.

Khi nó ngừng lại, Eragon quỳ xuống trước Arya và Elva – vẫn đang cầm chắc thanh Dauthdaert – nói, “Chuẩn bị chạy nhé.”

Saphira và các tiên nhân căng thẳng. Arya cũng Elva trong khi cả hai người vẫn cầm thanh lục thương; rồi Arya khẽ nói, “Sẵn sàng.”

Tiến lên phía trước, Eragon lại vỗ vào sàn nhà.

Một tiếng vỡ chói tai vang lên từ mỗi bức tường, từng dòng bụi rơi xuống từ trên trần xòa ra như những chùm lông vũ mờ ảo.

Khoảng khắc Eragon thấy những thanh gươm chặn lại, Eragon phóng lên. Vừa mới được hai bước thì Elva thét, “Nhanh lên!”

Nó gầm lên, dẫm mạnh chân lao thẳng. Bên phải nó, Saphira chạy vượt qua, đầu và đuôi hạ thấp, đến mức nó chỉ thấy một bóng mờ tối.

Ngay khi chạy xa qua bên kia cái bẫy, nó nghe tiếng tách của thép vỡ, rồi tiếng rít inh tai của kim loại va chạm.

Đằng sau nó, có tiếng kêu thất thanh.

Nó vặn mình khi nhảy vọt khỏi phía tiếng động, có ai đó lao đến kịp thời cứu được tiên nữ tóc bạc Yaela, bị sáu tác cuối cùng của hai phiến thép nghiền vào. Xung quanh bà tóe lửa màu lam với vàng, như thế không khí đang rực cháy, khuôn mặt bà nhăn nhúm vì đau.

“Flauga!” Blödhgarm la lên, rồi Yaela bay ra khỏi phiến thép đập vào nhau vang rền nhức óc. Rồi chúng rút vào bức tường với tiếng rít khủng khiếp như lúc xuất hiện.

Yaela chạm đất bằng tay và đầu gối gần Eragon. Nó giúp bà đứng lên, ngạc nhiên rằng bà không sao. “Bà có bị thương không?” nó hỏi.

Bà lắc đầu. “Không, nhưng... lưới phòng hộ của tôi tan rồi.” Bà giơ hai tay, nhìn trần trời chúng chúng một lúc lo lắng. “Tôi đã có chúng từ ... từ khi tôi còn trẻ hơn cậu bây giờ. Những phiến thép lột bỏ chúng mất vậy.”

“Bà may mắn khi còn sống đấy,” Eragon cau mày.

Elva rùng mình. “Chúng ta có thể chết cả rồi, trừ ông ta” – cô bé chỉ vào Blödhgarm – “nếu tôi không bảo anh chạy nhanh hơn.”

Eragon cầu nhàu.

Họ đi tiếp, chờ đợi mỗi bước tiếp theo sẽ gặp bẫy. Nhưng cả đoạn đường còn lại trong tiền sảnh có vẻ không có chướng ngại nào hết, khi họ tới bên cánh cửa không trắc trở gì.

Eragon nhìn lên mảng vàng tỏa sáng. Dọc cánh cửa được chạm khắc hình cây sồi kích cỡ như thật, vòm lá uống thành hình vòng cung cùng với bộ rễ vẽ nên một vòng tròn quanh thân cây. Từ khoảng giữa thân cây mỗi bên mọc ra hai nhánh cây to đùng. Ở mảng phía trên bên trái chạm hình một đoàn quân tiên nhân cầm

thương hành quân ra từ khu rừng rậm. Ở khoảng trên bên phải là con người đang xây lâu đài và rèn gươm. Ở phía dưới bên trái, Urgal – phần lớn là Kull – đốt phá làng mạc và giết người. Ở phía dưới bên phải, người lùn khai mỏ đầy khoáng thạch và vĩa quặng. Giữa thân và cành cây sồi, Eragon nhận thấy ma mèo và Ra'zac, còn có một loài vật nhỏ kì lạ mà nó không nhận ra. Cuộc chiến giữa thân cây là một con rồng đang ngậm đuôi như thể cắn chính mình. Cánh cửa được chạm khắc tuyệt đẹp. Nếu ở tình cảnh khác, nó sẵn sàng bỏ cả ngày ra ngồi đây nghiên cứu chúng.

Ánh sáng chói lọi của cánh cổng làm nó dâng lên cảm giác khiếp đảm khi cân nhắc thứ gì phía bên kia. Nếu đó là Galbatorix, thì cuộc đời của họ sẽ thay đổi mãi mãi và không bao giờ như trước nữa – cả cho họ lẫn toàn bộ Alagaësia.

Anh chưa sẵn sàng, Eragon thì thảo với Saphira.

Từ khi nào bọn mình sẵn sàng vậy? Cô nàng thè lưỡi đớp không khí. Nó có thể thấy cô nàng đề phòng rất căng thẳng. Galbatorix lẫn Shruikan đều phải bị tiêu diệt, và chúng mình là người duy nhất có thể làm chuyện đó.

Nếu chúng mình không thể thì sao?

Thì không thể thôi, cái gì phải đến sẽ đến.

Nó gật nhẹ đầu, hít sâu một hơi. Anh yêu em, Saphira.

Em cũng yêu anh, anh nhỏ.

Eragon bước lên. “Giờ sao?” Nó hỏi cố giấu sự khó thở. “Ta có nên gõ cửa không?”

“Đầu tiên, cứ xem nó có mở không đã,” Arya nói.

Họ dàn hàng sẵn sàng cho trận đấu. Rồi Arya, bên cạnh Elva, nắm lấy tay cầm cánh cửa bên phải và chuẩn bị kéo.

Ngay lúc đó, một cột ánh sáng lung linh quấn quanh Blödhgarm và mười tiên nhân bên cạnh ông. Eragon thét lên cảnh báo, Saphira rít lên như thể dẫm lên vật nhọn. Các tiên nhân không thể di chuyển trong cột sáng: kể cả mắt họ cũng có vẻ bất động ngay từ lúc phép thuật có tác dụng.

Có tiếng cạch nặng nề vang lên, cánh cửa từ tường bên trái mở ra,

các tiên nhân trượt về phía đó như thể những bước tượng trên mặt băng.

Arya lao theo, vươn ngạnh thương ra cố chọc thủng bùa chú trời buộc các tiên nhân, nhưng cô không theo kịp họ.

“Letta!” Eragon la lên. Dừng lại! Pháp thuật đơn giản nhất nó nghĩ có thể giúp được. Nhưng bùa chú ếm lên các tiên nhân có vẻ quá mạnh để nó có thể phá, họ biến mất trong bóng tối, cánh cửa đóng sập lại phía sau.

Cảm giác chán nản dâng trong lòng Eragon. Không có các tiên nhân ...

Arya đập mạnh cánh cửa bằng cán thanh Dauthdaert, cố tìm kẽ hở giữa cánh cửa và bức tường bằng ngọn thương – như đã làm với cổng ngoài – nhưng bức tường dường như đặc kín, bất động.

Cô quay lại, vẻ mặt lạnh lẽo điên tiết. Umaroth, cô yêu cầu. Tôi cần sự giúp đỡ của người để mở cửa.

Không, con rông trắng đáp. Galbatorix chắc chắn giấu những người kia rất kĩ. Cố tìm họ chỉ lãng phí năng lượng và đặt chúng ta vào tình thế nguy hiểm hơn.

Arya nhú mày giận giữ. Thế thì chúng ta lọt bẫy lão mất, Umaroth-tiền-bối. Lão muốn tách chúng ta ra cho yếu đi. Nếu tiếp tục đi mà không có họ, Galbatorix càng dễ đánh bại chúng ta hơn.

Phải rồi, nhóc con. Nhưng người có nghĩ Kẻ Phán Đốt (nguyên văn: Egg-breaker) muốn chúng ta lần theo họ không? Hẳn có thể muốn chúng ta quên mất lão ta trong lo lắng, giận dữ, mù quáng nhảy vào một cái bẫy khác.

Sao lão phải lảm chuyện như thế? Lão có thể bắt Eragon, Saphira, người và toàn bộ các Eldunari hết như đã tóm mấy người Blödhgarm kia mà, nhưng lão không làm thế.

Có lẽ hẳn muốn chúng ta tự kiệt sức trước khi đối mặt hẳn hoặc trước khi hẳn đánh bại chúng ta.

Arya cúi đầu suy nghĩ, rồi khi ngẩng lên cơn thịnh nộ của cô tan đi – ít ra là bề ngoài – thay bằng vẻ cảnh giác cao độ bình thường. Vậy chúng ta nên làm gì, Ebrithil?

Chúng ta hy vọng Galbatorix sẽ không giết mấy người Blödhgarm, ít ra là ngay lập tức, và tiếp tục cho đến khi tìm thấy nhà vua.

Dù Arya chấp thuận, nhưng Eragon có thể thấy cô thực khó chịu. Nó không thể đổ lỗi cho cô được vì chính nó cũng thấy vậy.

“Sao em không cảm thấy cái bẫy?” Nó nhẹ giọng hỏi Elva. Nó nghĩ mình hiểu, những vẫn muốn nghe lý do từ cô bé.

“Vì nó không làm họ đau,” cô bé nói.

Nó gật nhẹ.

Arya lui về phía cánh cửa vàng, nắm lấy tay cầm bên trái. Elva cũng nắm lấy cán thanh Dauthdaert.

Arya nghiêng người kéo, rồi cánh cửa vĩ đại chậm chậm mở ra. Eragon dám chắc không con người nào đủ sức mở nó, kể cả với sức mạnh của Arya.

Khi cánh cửa chạm bức tường, Arya thả ra, cùng Elva bước theo Eragon phía trước Saphira.

Phía bên kia cổng tò vò là một căn phòng khổng lồ tối tăm. Eragon không dám chắc nó lớn cỡ nào, vì những bức tường mờ ảo trong bóng tối xám xịt. Một hàng đèn-lồng-không-lửa đặt trên các cột sắt chạy dọc hai bên lối vào, thấp sáng mù mờ sàn nhà chạm trổ, trong khi ánh sáng mù mờ tỏa ra từ những tinh thể gắn trên trần nhà xa xa. Hai hàng đèn lồng dài chừng năm trăm thước tới gần cái bệ rộng, trên đó là ngai vàng. Một bóng dáng duy nhất ngồi đơn độc trong căn phòng, dưới vạt áo hăn là thanh gươm trần trắng dài, đang tỏa ánh sáng nhàn nhạt.

Eragon nuốt nước bọt, nắm chặt thanh Brisingr. Nó gãi nhẹ cầm Saphira bằng cạnh khiên, cô nàng táp lưỡi nhẹ đáp trả. Rồi không nói gì, cả bốn cùng tiến lên.

Khi họ tiến vào phòng, cánh cửa vào đóng sập lại phía sau. Eragon cũng đoán trước được, nhưng tiếng động vẫn làm nó giật mình. m thanh vang vọng nhạt dần nhường chỗ cho sự im lặng tỏa khắp căn phòng lớn, bóng dáng phía trên ngai tựa mình như thức giấc, rồi một giọng nói – thứ giọng Eragon chưa từng nghe: nó trầm và mãnh liệt, thấm đầy uy lực hơn cả Ajihad hay Oromis hay

Hrothgar, kể cả tiếng nói của tiên nhân cũng trở nên chói tai khó nghe khi so với nó – vang lên từ phía xa căn phòng.

Giọng nói đó bảo, “À, ta đang chờ mọi người đây. Chào mừng tới tệt xá. Và nhất là cậu đấy, Eragon Khắc tinh của Tà thần, và cho người, Saphira Vảy Sáng. Ta rất mong gặp các cậu. Nhưng ta cũng hân hạnh gặp cô nữa, Arya – ái nữ của Islanzadí, mà cũng là Khắc tinh của Tà thần phải không – cả cô bé nữa, Elva My Rạng (nguyên văn: she of the Shining Brow). Dĩ nhiên, cả Glaedr, Umaroth, Valdr, những người du hành vô hình nữa. Ta tưởng họ đã mất lâu rồi, nhưng giờ thật mừng vì ta đã tìm. Chào mừng tất cả mọi người! Chúng ta phải nói chuyện thật nhiều mới được.”

Chương 68

Trái Tim Của Cuộc Chiến

Cùng các binh sĩ trong tiểu đoàn, Roran chiến đấu từ trên tường thành Urû'baen xuống đường phố bên dưới. Họ ngừng một chút tập hợp, anh vừa hô, “Ra công!” vừa chĩa búa theo hướng đó.

Anh cùng vài dân làng Carvahall, có cả chú Horst và Delwin, dẫn đầu tấn công về phía lỗ thủng các tiên nhân tạo ra bằng phép thuật. Cung tên bay tán loạn trên đầu họ, nhưng không nhắm thẳng vào họ, anh cũng không nghe thấy ai trong nhóm bị trúng tên cả.

Họ đứng đầu vài tá binh lính trong khoảng ngõ hẹp giữa tường thành và những ngôi nhà đá. Một số ở lại chiến đấu để hầu hết tiếp tục chạy, nhưng kể cả họ cũng sớm rút vào những hẻm gần kề.

Lúc đầu cảm giác cuồng nhiệt được giết chóc và chiến thắng làm mờ mắt Roran. Nhưng rồi khi bọn lính họ gặp bỏ chạy liên tục, cảm giác lo lắng cuộn lên trong Roran, anh bắt đầu nhìn xung quanh đầy cảnh giác, tìm kiếm bất kì thứ gì trông lạ thường.

Có gì đó không ổn. Anh chắc chắn.

“Galbatorix không bỏ rơi chúng dễ vậy chứ”, anh lầm bầm.

“Gì thế?” Albriech đứng cạnh anh hỏi.

“Tôi nói, Galbatorix sẽ không bỏ rơi chúng như thế này đâu.” Ngoạ đầu nhìn quanh, Roran hô lên với cả tiểu đoàn, “Đề cao cảnh giác nào! Tôi cuộc Galbatorix có thể còn nhiều thứ bất ngờ đấy. Chúng ta sẽ không để bị đánh bại mà không hiểu chuyện gì chứ, phải không?”

“Cây Búa Dừng Mãnh!” họ kêu gào đáp trả, vũ khí đặt sát khiên. Tất cả, trừ các tiên nhân. Đã thỏa mãn, anh bước nhanh tới kiểm tra các mái nhà.

Họ nhanh chóng tiến vào một con phố đầy sỏi đá dẫn thẳng đến

nơi từng là cổng thành chính. Giờ nó chỉ còn là một cái hố rộng hàng trăm thước, với hàng đống xương vụn dưới đáy. Hàng đoàn chiến binh quân Varden và đồng minh tuôn qua khoảng trống: con người, người lùn, Urgal, tiên nhân và mèo ma lần đầu tiên sát cánh chiến đấu trong lịch sử.

Tên bắn ào ào như mưa lên quân đoàn đang tiến vào thành phố, nhưng phép thuật của các tiên nhân chặn đứng những mũi nhọn chết người trước khi đâm xuống. Nhưng binh lính của Galbatorix thì không được may mắn như vậy: chúc ngã gục tới tấp trước mũi tên của các cung thủ Varden, dù một số có vẻ được bảo vệ bởi phép thuật. Roran đoán có lẽ đó là những kẻ được Galbatorix sủng ái.

Khi tiểu đoàn của anh nhập vào đoàn quân, Roran trông thấy Jörmundur cưỡi ngựa trong dòng thác chiến binh. Anh hô to chào, ông đáp lại rồi hô lên, “Khi tới đài phun nước” – ông chìa gươm vào công trình lớn tráng lệ trong khoảng sân phía trước họ mấy trăm bộ - “dẫn lính của cậu về hướng phải. Dọn dẹp mạn Nam thành phố, rồi tập hợp với chúng tôi ở tòa thành.”

Roran gật mạnh đầu để Jörmundur thấy. “Vâng thưa Ngài!”

Giờ anh cảm thấy an toàn hơn khi có sự hỗ trợ của những chiến binh, nhưng cảm giác lo lắng vẫn tiếp tục. Bọn chúng đâu rồi? Anh băn khoăn, nhìn qua những con phố trống trải. Galbatorix đáng ra phải có hàng đoàn quân tại Urû’baen, nhưng Roran vẫn chưa thấy bóng dáng của chúng đâu cả. Chỉ có một số lính nháo loạn trên tường thành thật, và chúng còn bỏ chạy nhanh hơn bình thường nữa.

Hắn đang dụ chúng ta, Roran đột nhiên nhận ra. Tất cả được tạo ra để gạt chúng ta. Cố gọi Jörmundur lần nữa, anh la lên, “Có gì đó không đúng! Binh lính ở đâu rồi?”

Jörmundur tư lự, quay sang vua Orrin và Nữ hoàng Islanzadí, đang phóng ngựa phía trước. Kì cục sao, con trắng đậu trên giáp vai nữ hoàng, móng của nó bám vào khe hở trên chiếc áo giáp vàng của bà.

Quân Varden vẫn tiếp tục tiến sâu hơn vào lòng Urû’baen.

“Có chuyện gì vậy, Cây Búa Dũng Mạnh?” Nar Garzhvog gầm lên tiến tới bên Roran.

Roran liếc nhìn lên gã Kull đầu bự chẳng. “Tôi không chắc lắm. Galbatorix ...”

Anh quên ngay những gì mình định nói khi tiếng tù và vang lên giữa các tòa nhà phía trước. Tiếng kèn trầm trầm quái gở kéo dài hơn nửa phút khiến quân Varden khựng lại, nhìn quanh lo lắng.

Tim Roran như rụng xuống. “Đây rồi,” anh nói với Albriech. Quay người lại anh vẫy búa, chỉ về phía bên con đường. “Mai phục!” anh rống lên. “Chiu vào các tòa nhà, tránh đi!”

Tiểu đoàn của anh mất thời gian hơn nhiều để thoát ra khỏi đoàn quân. Bực mình, anh la hét, cố khiến họ di chuyển nhanh hơn. “Nhanh lên, mấy tên ngốc này! Nhanh lên!”

Tiếng tù và lại vang lên, rôt cục Jörmundur cũng ra lệnh dừng tiến quân.

Khi đó quân của Roran đã trốn an toàn trong ba con phố, đứng tùm vào trong các ngôi nhà chờ lệnh. Roran đứng sát trong một ngôi nhà cùng với Garzhvog và chú Horst, đứng ở góc cửa nhìn chăm chú xem chuyện gì đang xảy ra.

Rồi một tiếng tù và nữa vang lên, tiếng bước chân nặng nề vang khắp Urû’baen.

Roran kinh hãi khi anh thấy hàng đoàn hàng đoàn binh lính hành quân ra từ các con phố dẫn ra từ tòa thành, nhanh nhẹn, đầy kỉ luật, khuôn mặt không hề có một chút vẻ sợ hãi. Dẫn đầu chúng là một gã lùn vai rộng trên con chiến mã màu xám. Hắn khoác bộ giáp sáng bóng phình ra cả tắc như thể cho lọt cái bụng lớn. Tay trái hắn đeo một chiếc khiên có hình tháp công thành trên đỉnh đôi trọc. Tay phải hắn cầm cây chùy đầu nhọn mà người thường khó mang được, nhưng hắn đang vung vẩy nó nhẹ nhàng.

Roran liếm môi. Anh đoán hắn không ai chính là Tướng Barst, nhưng chỉ cần một nửa những gì anh nghe về hắn đúng thôi, thì Barst cũng sẽ không bao giờ đối mặt trực diện với địch trừ khi hắn chắn chắn tiêu diệt được đối phương.

Roran thấy thế là quá đủ. Nhảy ra khỏi góc nhà, anh nói, “Chúng ta không chờ nữa. Gọi những người khác theo.”

“Ý anh là bỏ chạy hả, Cây Búa Dũng Mạnh?” Nar Garzhvog gầm gừ.

“Không,” Roran nói. “Ý tôi là đột kích từ bên sườn. Có rồ mới tấn công đoàn quân như thế này trực diện. Giờ đi!” Anh xô gã Urgal một cái, rồi đi thẳng xuống con đường dẫn đầu các chiến binh. Và có rồ mới chạm trán trực tiếp với kẻ Galbatorix chọn dẫn đầu quân đội của lão.

Khi họ lần qua những ngôi nhà san sát, Roran nghe binh lính bắt đầu hô, “Tướng Barst! Tướng Barst! Tướng Barst!”. Chúng dậm huỳnh huých lên mặt đất bằng đôi bốt đinh, vừa gõ gươm vào khiên vang dội.

Càng lúc càng hay, Roran nghĩ, ước gì mình ở bất kì đâu cũng được chứ không phải nơi này.

Rồi quân Varden hô vang đáp trả rộn ràng “Eragon!”, “Ky Sỹ Rồng!” thành phố rung chuyển cùng hàng tràng kim khí va chạm và tiếng la hét của binh sĩ bị thương.

Khi tiểu đoàn tiến đến điểm Roran ước chừng ở giữa quân đoàn Đế chế, anh lệnh họ dàn đội ngũ quay về phía địch. “Ở cạnh nhau,” anh ra lệnh. “Tiến lên từ bức tường với khiên phía trước, kiên quyết bảo vệ các pháp sư.”

Họ nhanh chóng nhận thấy binh lính trên con phố - chủ yếu là quân thương - dồn vào nhau khi chúng lê bước tới trận tiền.

Nar Garzhvog gầm lên hung tợn, Roran và các chiến binh khác cũng vậy, họ lao thẳng vào hàng ngũ quân địch. Binh lính hô lên cảnh báo, sự hốt hoảng lan đi khiến chúng dạt lùi lại, đâm đập nhau khi cố tìm khoảng trống chiến đấu.

Roran tru lên một tiếng, lao thẳng xuống hàng đầu tiên của địch. Máu bắn tung tóe khoe anh vung búa đập vào xương và kim khí. Lũ binh lính đứng chật chội đến mức chúng gần như vô dụng. Anh giết bốn tên trước khi chúng kịp vung gươm, bị anh đỡ bằng khiên.

Phía cuối con phố, Nar Garzhvog đốn ngã sáu tên chỉ bằng một

phát dùi cui. Lũ lính lồm cồm bò dậy, không bận tâm đến vết thương có thể làm chúng tê liệt nếu biết đau, rồi Garzhvog giáng thêm một phát, quăng chúng đi như búp bê.

Roran không còn biết gì khác ngoài những tên lính trước mặt, sức nặng của cây búa trong tay và mặt đất đá trơn tuột vì nhốm máu dưới chân. Anh tàn phá, chiến đấu, anh cúi mình xô đẩy, anh gầm lên la hét, giết, giết, giết – cho đến khi ngạc nhiên phát hiện ra mình đang vung búa vào không khí. Vũ khí đập mạnh xuống nền đá tóe lửa, xóc lên đau đớn cả cánh tay anh.

Roran lắc mạnh đầu, cơn say chiến đấu nhạt dần; anh vất vả trèo qua đống xác của đám binh lính.

Ngoảnh lại, anh thấy phần lớn các chiến binh của mình vẫn chiến đấu với lũ lính. Gầm lên một tiếng nữa, anh lại nhảy bổ vào tiếp tục.

Ba tên lính đứng ngay gần anh: hai tên cầm thương, một tên cầm gươm. Roran nhào tới xô ngã tên cầm gươm, nhưng bị trượt chân khi giẫm phải cái gì đó mềm oặt. Ngay khi ngã, anh vẫn kịp vung búa đập vào mắt cá chân tên gần nhất. Gã lính nhảy lùi lại cố đâm xuống Roran, nhưng một tiên nhân nhảy tới và chỉ cần hai chiêu đã lấy đầu được cả ba tên.

Đó là tiên nữ anh đã la hét phía bên ngoài tường thành, giờ tơi tả với vạt áo đẫm máu. Trước khi anh kịp cảm ơn, bà đã phóng qua, thanh kiếm lượn mờ ảo khi bà hạ gục nhiều tên khác.

Sau khi nhìn họ chiến đấu, Roran kết luận mỗi tiên nhân mạnh ngang ít nhất năm người, chưa kể họ còn có thể phù phép. Đối với các Urgal, anh cố tránh xa khỏi họ, đặc biệt là các Kull. Khi hăng máu lên thì họ chẳng còn phân biệt địch ta gì hết, mà các Kull thì quá lớn, giết ai đó quá đơn giản mà không cần phải để ý. Anh thấy có Kull ép nát một tên lính vào tường nhà mà chẳng hay biết. Rồi anh lại thấy một Kull khác cắt đầu một tên lính khi vô ý xoay khiên quay lại.

Cuộc đấu kéo dài thêm vài phút, khi những tên lính cuối cùng còn sót lại đều đã chết.

Quẹt mồ hôi trên khóe mắt, Roran nhìn dọc con phố. Xa hơn

trong thành phố, anh thấy tàn dư của đội ngũ vừa bị tiêu diệt biết mất trong những ngôi nhà, nhập bọn vào những quân đoàn khác của Galbatorix. Anh định đuổi theo chúng, nhưng trận chiến quá gần rìa thành phố, mà anh thì muốn cắt đứt tuyến giữa của chúng khi đang tấn công.

“Đường này!” anh hét lên, nâng búa chạy dọc xuống con phố.

Một mũi tên cắm thẳng vào cạnh khiên, anh ngược lên thấy một bóng người trượt xuống mái nhà gần đó.

Khi Roran trồi lên từ mấy ngôi nhà sát nhau gần quảng trường trước đồng đồ nát của cổng thành, anh thấy một cảnh tượng làm anh bối rối không biết phải làm sao.

Hai đoàn quân hòa lẫn vào nhau cho đến khi không thể xác định được hàng ngũ gì cả, thậm chí cả không rõ tiền tuyến ở đâu nữa. Quân phục đỏ thẫm của binh lính rải rác khắp quảng trường, có khi lác đác, có khi thành cụm lớn, cuộc chiến lan ra khắp các con phố gần đó, hai đoàn quân tràn ra như vết dầu loang. Giữa những binh sĩ, Roran thấy như đoán trước hàng trăm con mèo – mèo thường, không phải ma mèo – đang tấn công binh lính, anh chưa bao giờ thấy chung hung dữ đáng sợ như vậy. Anh biết lũ mèo được sự chỉ dẫn của ma mèo.

Rồi ở trung tâm quảng trường, Tướng Barst đang cưỡi trên con chiến mã xám, bộ giáp lớn của hắn lóe sáng ánh lửa đốt cháy những ngôi nhà kế bên. Hắn vung chùy hết lượt này đến lượt khác, nhanh hơn khả năng của con người, mỗi lần hạ gục ít nhất một quân Varden. Tên bắn về phía hắn nhanh chóng bị thiêu rụi trong ngọn lửa da cam, gươm giáo trúng hắn bật ra như thể đập vào đá, kể cả một Kull lao tới cũng không đủ mạnh thúc hắn ra khỏi con ngựa. Roran kinh ngạc thấy chỉ bằng một cú vọt bình thường, hắn có thể làm vỡ sọ và sừng một Kull như thể đập vỏ trứng.

Roran nhăn mặt. Thế quái nào mà hắn nhanh và mạnh như thế được? Câu trả lời thì dĩ nhiên là phép thuật rồi, nhưng kể cả phép thuật cũng phải có nguồn gốc. Không có viên ngọc nào trên cây chùy hay giáp của Barst cả, Roran cũng không tin Galbatorix có thể cung

cấp năng lượng cho hắn từ khoảng cách này. Roran nhớ lại cuộc nói chuyện với Eragon trước khi giải cứu Katrina ở Helgrind. Eragon từng nói không thể thay đổi cơ nhục của con người để có sức mạnh và tốc độ như tiên nhân được, kể cả cho dù là Ky Sỹ đi nữa – những gì loài rồng làm với Eragon trong Lễ Huyết Thệ cũng quá thần kì. Có vẻ Galbatorix cũng không làm như vậy đối với Barst, khiến Roran băn khoăn, nguồn gốc sức mạnh phi phàm của hắn ở đâu ra vậy?

Barst giật yên cương quay con chiến mã lại. Tia sáng lóe lên trên bề mặt bộ giáp phình ra khiến Roran chú ý.

Miệng Roran khô lại trong cơn tuyệt vọng. Từ những gì anh biết, Barst không béo. Hắn sẽ không khiến cơ thể yếu đuối, mà Galbatorix cũng sẽ không chọn kẻ như vậy bảo vệ Urû'baen. Cách giải thích hợp lý duy nhất là Barst giấu một Eldunari trong lòng áo giáp có hình dạng kì cục.

Rồi con phố rung chuyển tách ra, một chiếc hố xuất hiện bên dưới Barst và con chiến mã. Miệng hố thừa đủ để nuốt gọn cả hai, nhưng con ngựa vẫn đứng trên không trung như thể trên đất bằng. Một vầng sáng màu lung linh xung quanh Barst như thể hào quang hay một mảnh cầu vồng. Những đợt khí nóng rồi lạnh phát ra từ phía Barst, rồi Roran thấy những lưỡi băng tua tủa mọc lên từ mặt đất, cố quấn quanh chặn con chiến mã giữ chặt nó. Nhưng cọc băng không thể bắt con ngựa, bất kể phép thuật nào cũng không có tác dụng gì lên chúng.

Barst lại giật cương ngựa, phi thẳng đến một nhóm tiên nhân đứng gần một ngôi nhà niệm cổ ngữ. Roran đoán có lẽ họ đã phóng bùa chú vào Barst.

Giơ chùy cao quá đầu, Barst phi thẳng vào giữa đám tiên nhân. Họ chạy tán loạn cố tự bảo vệ, nhưng vô nghĩa, Barst đập vỡ khiên và gươm của họ nhẹ nhàng, rồi khi hắn đánh trúng, cái chùy nghiền nát các tiên nhân như thể xương cốt của họ mảnh khảnh rỗng tuếch như của loài chim.

Sao lưới phòng hộ không bảo vệ họ? Roran wondered. Sao họ không tấn công hắn bằng tâm trí? Hắn chỉ có một người, mà chỉ có

một Eldunari.

Cách vài bộ, một tảng đá bự chảng đập thẳng vào biển người đang chiến đấu, để lại một vết dài đỏ thẫm, rôi bật lên đội vào mặt trước tòa nhà, nghiền nát bức tượng trên khung cửa.

Roran cúi xuống, chửi thề, nhìn về phía những hòn đá phóng ra. Từ phía kia của thành phố, anh thấy lính của Galbatorix đã chiếm được các máy bắn đá trên tường thành. Chúng đang bắn chính thành phố của mình, anh cáu. Chúng đang bắn chính đồng đội của mình.

Gầm lên kinh tởm, anh chạy khỏi quảng trường, đối mặt với khu nội thành. “Chúng ta không làm gì ở đây được!” anh hô lên với tiểu đoàn. “Để Barst lại cho người khác. Chiếm lấy những con phố phía đó!” Anh chỉ sang trái. “Chúng ta sẽ đánh đến tường thành và dừng ở đó!”

Rồi anh phóng vút đi ngay lập tức, còn không kịp nghe các binh sĩ có phản ứng gì. Phía sau anh, một tảng đá khác lao xuống hai quân đoàn đang chiến đấu, tiếng kêu gào đau đớn còn vang vọng hơn.

Con phố Roran chọn đầy rẫy binh lính, cũng như rất ít thần tiên và ma mèo, lúc này đang tùm tùm lại trước cửa hàng mũ, vất vả cầm cũ lũ lượt binh lính vây quanh. Các tiên nhân hét lên, khoảng một tá lính ngã xuống, nhưng số còn lại vẫn đứng được.

Nhảy thẳng vào giữa đám lính, Roran lại chìm đắm trong trận chiến đẫm máu. Anh nhảy lên xác một tên lính, hạ búa xuống đầu một tên khác khi quay lưng. Tự tin hẳn đã chết, Roran dùng khiên đẩy tên kẻ tiếp lại, đâm mạnh cán búa chọc thủng cổ họng hắn.

Bên cạnh anh, Delwin bị một thanh thương đâm vào vai, quỳ xuống bằng một chân kêu lên đau đớn. Vung búa nhanh hơn, Roran đẩy lùi gã lính trong khi Delwin rút thương ra đứng lên.

“Lui lại,” Roran gào lên.

Delwin lắc đầu nhe răng. “Không!”

“Lui lại, mẹ kiếp! Đây là lệnh.”

Delwin chửi thề nhưng vẫn tuân lệnh, chú Horst thế chỗ cậu. Roran để ý người thợ rèn chảy máu từ những vết chém trên tay

chân, nhưng chúng không làm ông chậm đi chút nào.

Tránh một cú đâm, Roran bước về phía trước. Có vẻ anh nghe thấy một tiếng soạt nhẹ sau lưng, rồi có tiếng sấm nổ bên tai, bầu trời như quay cuồng, tối sầm đi.

Anh tỉnh dậy đầu vẫn đau nhói. Phía trên anh thấy bầu trời – sáng bừng bởi ánh mặt trời – và mảng tối phía dưới phiến đá nứt nẻ nhô ra.

Rên lên vì đau, anh cố đứng dậy. Anh đang nằm dưới chân của bức tường thành bên ngoài, bên cạnh mảnh đá vỡ dính đầy máu. Cả khiên và búa đều văng mất, khiến anh mù đi một lúc.

Ngay khi anh cố lấy thăng bằng, một tốp năm tên lính lao thẳng đến, một tên đâm thương vào ngực anh. Mũi thương đẩy anh đập tường, nhưng không chạm vào da.

“Tóm lấy nó!” mấy tên lính la lên, Roran thấy cả tay và chân đều bị giữ chặt. Anh quẫy đạp cố gắng vùng ra, nhưng anh vẫn quá yếu và choáng váng, hơn nữa lại bị quá nhiều tên lính áp đảo.

Bọn lính đánh anh liên tục, anh cảm thấy sức mạnh càng lúc càng giảm khi lớp bảo vệ chặn anh khỏi những đòn đánh. Mọi thứ như xám xịt lại, anh dần thấy ngất đi, cho đến khi một thanh gươm xọc ra từ miệng một tên lính.

Lũ lính thả anh ra, Roran nhìn thấy người phụ nữ tóc đen xoay tít giữa bọn lính, thanh kiếm múa điêu luyện hơn cả những chiến binh dày dạn. Trong vài giây, bà giết sạch cả năm tên, dù gã cuối cùng cắt được một vết nông phía dưới đùi trái bà.

Tiếp đó, bà đưa tay ra đỡ anh nói, “Cây Búa Dũng Mạnh.”

Anh bám chắc tay bà, nhìn lên cổ tay - nơi bao tay không che kín – vẫn vện những sẹo, như thể bà từng bị đốt hay quất tới tận xương. Đằng sau bà là một cô bé sắc mặt tái nhợt mặc áo giáo khuyên, và một bé trai nhỏ hơn một hai tuổi gì đó.

“Bà là ai?” anh đứng lên. Khuôn mặt người phụ nữ rất ấn tượng: nó rộng, vững chãi, ánh mắt sắc sảo dạn dày sương gió của người từng trải qua cả cuộc đời giông tố.

“Một kẻ qua đường mà thôi,” bà nói. Bà cúi xuống nhặt lên một

thanh thương đưa cho anh.

“Xin cảm ơn.”

Bà gật nhẹ, rồi cùng với hai người đồng hành nhỏ tuổi bước giữa những ngôi nhà, tiến sâu vào lòng thành phố.

Roran nhìn trần trời họ trong nửa giây lo lắng, rồi lắc mạnh đầu, rảo bước về con phố với tiểu đoàn của mình.

Các chiến binh chào đón anh bằng tiếng hô vang kinh ngạc, phấn khích tấn công địch với khi thế dồn dập. Tuy nhiên, khi Roran quay qua các đồng đội từ làng Carvahall, anh nhận ra tảng đá bắn trúng anh còn giết cả Delwin nữa. Nỗi buồn nhanh chóng chuyển thành cơn cuồng nộ, anh chiến đấu điên cuồng hơn bao giờ hết, quyết tâm kết thúc trận chiến càng nhanh càng tốt.

Chương 69

Tên Của Các Tên (*the Name Of All Names*)

Vừa sợ hãi vừa quyết tâm, Eragon bước cùng Arya, Elva và Saphira về phía bệ đá nơi Galbatorix đang ngồi thoải mái trên ngai vàng.

Quãng đường đi đủ dài để Eragon cân nhắc một loạt chiến thuật mà hầu như đều không khả thi tí nào. Nó biết chỉ sức mạnh không thôi chưa đủ để đánh bại nhà vua; phải khôn khéo nữa, mà cái đó thì nó cảm thấy kém nhất. Dù sao nó không có lựa chọn nào khác ngoài việc đối mặt với Galbatorix.

Hai hàng đèn lồng dẫn tới bệ đá rộng đủ cho họ bước cạnh nhau. Eragon cảm thấy mừng, vì Saphira có thể chiến đấu ngay nếu cần thiết.

Khi họ tiến gần ngai vàng, Eragon tiếp tục xem xét căn phòng. Nó nghĩ nơi kì lạ này không giống nơi để vui tiếp khách khứa. Ngoài hướng đi được rọi sáng phía trước, toàn bộ phần còn lại ẩn trong bóng tối xám xịt - còn hơn cả sảnh đường của người lùn dưới lòng Tronjheim và Farrthen Dûr - không khí khô đượm mùi xạ hương quen thuộc, dù nó không nhớ ra ở đâu.

“Shruikan đâu rồi?” nó trầm giọng hỏi.

Saphira khụt khịt. Em có thể ngửi thấy nó, nhưng không nghe thấy gì hết.

Elva cau mày. “Tôi cũng không cảm thấy con rồng.”

Khi chỉ còn cách bệ đá chừng ba mươi thước, họ dừng lại. Phía sau ngai vàng phủ xuống bức màn đen dày như nhung, treo lên từ mái nhà.

Bóng đen phủ lên Galbatorix, che đi hình hài của lão. Rồi lão ngả người ra ánh sáng, và Eragon nhìn khuôn mặt lão. Nó dài, mảnh

khảnh, lông mày sâu, mũi sắc như gươm. Cặp mắt lão sắc như đá, tròng mắt trắng nhờ nhờ. Miệng lão mỏng và khóe hơi chếch xuống, lão để râu cắt tỉa gọn gàng và ria mép, đen như dầu hắc ín y hệt như quần áo lão đang mặc. Nhìn qua lão trạc tầm bốn mươi: độ tuổi đỉnh cao sung mãn, nhưng bên bờ suy sụp. Có những nếp nhăn trên lông mày và hai bên mũi, làn da sạm của lão nhìn có vẻ mỏng tang như thể lão không ăn gì ngoài thịt thỏ và củ cải trong suốt mùa đông. Vai lão rộng và chắc chắn, hông thon gọn.

Trên đầu lão đội một vương miện màu đỏ làm từ vàng đính đủ loại đá quý. Chiếc vương miện nhìn cũ kỹ – còn hơn cả căn phòng, Eragon tự hỏi có phải nó từng thuộc về vua Palancar hàng trăm năm trước hay không.

Thanh gươm của lão nằm trên vạt áo. Đó là một thanh gươm Ky Sỹ, hiển nhiên, nhưng Eragon chưa thấy cái như thế bao giờ. Cả lưỡi gươm, cán lẫn đầu nối đều trắng muốt, một viên ngọc đính trên chuôi kiếm trong suốt như nước suối. Nói chung, có gì đó ở thanh gươm khiến Eragon không dễ chịu tí nào. Màu của nó – hay đúng hơn là cái sự thiếu màu sắc – gợi nó nhớ đến những mảnh xương trải qua nắng gió. Đó là màu của cái chết, không phải sự sống, trông còn đáng sợ hơn màu đen nhiều.

Galbatorix xem xét từng người bọn họ bằng ánh mắt sắc lẹm không chớp. “Thế là, các cậu đến đây để giết ta,” lão nói. “Được rồi, bắt đầu chưa?” Lão nhắc thanh gươm rồi dang tay ra như thể chào mời.

Eragon xoắn chân, nâng gươm và khiên lên. Lời mời của nhà vua làm nó khó chịu kinh khủng. Lão đang đùa với bọn ta.

Vẫn nắm chặt thanh Dauthdaert, Elva bước lên rồi bắt đầu nói. Nhưng cô bé không thốt ra lời nào, ánh mắt nhìn Eragon cảnh báo.

Eragon cố gắng chạm vào tâm trí cô bé, nhưng nó không cảm thấy tư tưởng của cô bé, nhưng thể cô bé không còn ở trong phòng nữa.

Galbatorix cười ngả, rồi thả lưỡi gươm xuống vạt áo và dựa vào ngai. “Nhóc thực tin rằng ta không để ý đến khả năng của nhóc à? Nhóc thực nghĩ rằng có thể khiến ta khổ sở bằng trò vật vãnh rõ như

ban ngày đó à? Ở phải, ta không nghi ngờ lời nói của nhóc có thể làm tổn thương mình, nhưng chỉ khi ta nghe chúng thôi.” Vành môi nhợt nhạt của lão cong lên thành nụ cười độc ác, vô cảm. “Điên rồ làm sao. Đây là toàn bộ kế hoạch của các người à? Con bé sẽ không thể nói trù khi ta cho phép nó rời khỏi đây, một cây thương đáng treo lên tường hơn là mang ra chiến đấu, rồi một đám Eldunari gần như lẫn thẩn với tuổi tác à? Chắc, chắc. Ta tưởng cô phải khá hơn chứ, Arya. Ông nữa, Glaedr, nhưng ta ngờ cảm xúc của ông đã che mờ trí nhớ từ khi ta cho Murtagh giết Oromis rồi thì phải.”

Glaedr giục Eragon, Saphira và Arya, Giết hẳn. Con rồng cảm thấy cực kì bình tĩnh, nhưng trong sự trầm lặng lộ ra cơn giận áp đảo mọi cảm xúc khác.

Eragon liếc mắt với Arya và Saphira, rồi cả ba cùng tiến tới bệ đá, kể cả Glaedr, Umaroth và các Eldunari cũng cố tấn công trí óc Galbatorix.

Trước khi Eragon đi được vài bước, nhà vua đứng dậy khỏi chiếc ghế nhung, hô to một Từ. Từ đó vang dội trong trí óc Eragon, từng phần trong cơ thể nó vỡ nhẹ hưởng ứng, như thể nó là một nhạc cụ vừa được người nghệ sĩ gảy nốt. Cho dù có cố gắng thế nào, Eragon cũng không thể nhớ Từ đó được; nó tan ngay trong tâm trí Eragon, chỉ còn sót lại ý nghĩ về sự tồn tại và ảnh hưởng tới nó.

Galbatorix thốt ra những từ khác sau đó, nhưng không có sức mạnh tương tự, còn Eragon thì mù người đi không hiểu nổi ý nghĩa của chúng. Nhà vua vừa dứt lời, một lực lượng trói chặt Eragon, ép nó không đi nổi. Lực trói khiến nó kêu lên ngạc nhiên. Nó cố cử động, nhưng cơ thể như bị nhúng vào đá vậ. Tất cả những gì nó có thể làm là thở, nhìn, và nói.

Nó không hiểu nổi: lưới phòng vệ đáng ra phải bảo vệ nó khỏi phép thuật của nhà vua. Chúng đáng lẽ không để nó phải chơi với trên bờ vực thẳm như thế này.

Cạnh nó, Saphira, Arya và Elva cũng có vẻ bất động y hệt.

Tức tối vì nhà vua bắt nó quá dễ dàng, Eragon kết nối tâm trí với các Eldunari lúc này đang chống cự lại tâm thức của Galbatorix. Nó

cảm thấy có một lượng lớn tâm trí khác chống lại họ - tất cả đều là rồng, đang than vãn, lảm nhảm, kêu thét điên dại những điệp khúc rời rạc chỉ chứa nỗi đau đớn và u buồn, Eragon cố thoát ra tránh chúng kéo nó vào cơn điên loạn. Chúng cũng mạnh nữa, như thể ít ra cũng phải ngang Glaedr hoặc lớn hơn.

Lũ rồng cản trở khiến không thể nào trực tiếp tấn công tâm trí Galbatorix được. Cứ mỗi lần Eragon nghĩ nó cảm thấy chạm được vào tư tưởng nhà vua, một con rồng bị giam lại nhẩy vào tâm trí nó, lấp bấp liên hồi – buộc nó phải rút lui. Chống cự lũ rồng thực khó, bởi suy nghĩ của chúng hoang dã và không liên mạch; khuất phục bất kì con rồng nào trong số chúng cũng hết như đi đầu một con sói dại. Hơn nữa, số lượng của chúng quá lớn, hơn nhiều so với số các Ky Sỹ giấu ở Thung Lũng Linh Hồn.

Trước khi bên nào chiếm được lợi thế, Galbatorix nói, có vẻ hoàn toàn không ảnh hưởng gì bởi cuộc chiến vô hình, “Ra đây nào, các con yêu, ra gặp khách nào.”

Một bé trai và một bé gái nhô ra từ sau ngai vàng đứng bên tay phải nhà vua. Bé gái tầm sáu tuổi, trong khi bé trai có lẽ tám hay chín. Chúng trông rất giống nhau, Eragon đoán có lẽ là hai anh em. Cả hai đều mặc đồ ngủ. Bé gái cầm tay bé trai núp sau lưng anh, trong khi bé trai có vẻ sợ hãi nhưng cũng quyết tâm. Kể cả khi đang chống lại các Eldunari của Galbatorix, Eragon cũng cảm nhận được tâm trí của lũ trẻ - cảm thấy nỗi sợ và bối rối của chúng – nó biết chúng có thật.

“Con bé đáng yêu không nào?” Galbatorix nhắc cầm bé gái vuốt nhẹ bằng ngón tay dài. “Đôi mắt to và mái tóc đẹp dường này. Và thằng bé cũng đẹp trai quá chứ?” Lão đặt tay lên vai bé trai. “Con cái, ai đó nói rằng là lời cầu chúc cho tất cả chúng ta. Ta thì không chia sẻ niềm tin đó đâu. Từ kinh nghiệm của ta, mỗi đứa trẻ đều tàn nhẫn và thù hận chẳng kém người lớn. Chúng chỉ thiếu sức mạnh để khuất phục kẻ khác mà thôi.

“Có lẽ các người sẽ đồng ý với ta, có khi không. Dù sao, ta biết mỗi kẻ Varden các người tự hào về đức hạnh của mình lắm. Các người

ngĩ mình là kẻ thực thi công lý, kẻ bảo vệ những người vô tội – như thể có ai đó thực sự vô tội. Được thôi; cho ta thấy lòng tin của các người, xem các người có đúng như những gì tuyên bố không nào. Trừ khi các người ngừng tấn công, nếu không ta sẽ giết cả hai” – lão lắc lắc vai bé trai – “và ta sẽ giết chúng nếu các người dám tấn công lần nữa ... Thực ra thì nếu các người làm ta bất mãn quá, thì ta cũng cứ giết chúng thôi, nên ta khuyên các người hãy nhã nhặn một chút.” Cả hai đứa bé có vẻ phát bệnh bởi lời lão, nhưng chúng không cố bỏ chạy.

Eragon nhìn Arya, nó cũng thấy nỗi tuyệt vọng trong mắt cô.

Umaroth! Họ hét lên.

Không, con rồng trắng gầm lên, kể cả khi nó đang vật lộn với tâm trí một Eldunari khác.

Người phải ngừng lại, Arya cầu khẩn.

Không!

Lão sẽ giết chúng mất, Eragon van.

Không, chúng ta sẽ không từ bỏ. Không phải lúc này!

Đủ rồi đấy! Glaedr gầm lên. Những con chim non đang gặp nguy hiểm!

Và sẽ thêm những con chim non sẽ hiểm nguy nếu chúng ta không giết Kẻ-Phá-Trứng ngay.

Đúng, nhưng bây giờ thì không phải là lúc. Arya nói. Cứ chờ thêm một lúc nữa, có lẽ chúng ta sẽ tìm ra cách tấn công lão mà không phải mạo hiểm tính mạng của bọn trẻ.

Nếu không thì sao? Umaroth hỏi.

Cả Eragon và Arya đều không trả lời nổi.

Thì chúng ta sẽ làm điều cần thiết, Saphira lặng lẽ. Eragon ghét chuyện này, nhưng nó biết cô nàng nói phải. Họ không để đặt tính mạng của hai đứa trẻ lên trước toàn bộ Alagaësia được. Nếu có thể, họ sẽ cố cứu hai đứa bé, nhưng nếu không, họ sẽ cứ tấn công. Không còn lựa chọn nào khác.

Khi Umaroth và các Eldunari khác miễn cưỡng rút lui, Galbatorix mỉm cười. “Thế, tốt hơn rồi. Giờ hãy nói chuyện như

những người văn minh nào, mà không phải lo ai sẽ giết ai nhé.” Lão vỗ nhẹ đầu bé trai rồi chỉ vào bậc thềm của bệ đá. “Ngồi”. Không cự nự gì hết, hai đứa trẻ ngồi ngay xuống bậc thấp nhất, cách xa nhà vua nhất có thể. Rồi Galbatorix tiến lại nói, “Kausta,” Eragon trượt dần về phía bệ đá, cùng với Arya, Elva và Saphira.

Eragon vẫn hoang mang không hiểu tại sao lưới phòng hộ của họ lại không có tác dụng. Nó nghĩ về Từ đó- dù nó là gì – nổi nghi ngờ khủng khiếp nảy lên trong ý nghĩ nó. Rồi đến tuyệt vọng. Nào là kế hoạch, bàn bạc, lo lắng, đau khổ, bao nhiêu hy sinh, Galbatorix vẫn bắt họ dễ như tóm một ổ mè con sơ sinh. Nếu nghi ngờ của Eragon chính xác, nhà vua còn ghê gớm hơn cả họ có thể tưởng tượng.

Tuy nhiên họ không mất sạch hy vọng. Tâm trí, đến bây giờ, vẫn là của họ. Nó biết họ có thể dùng pháp thuật ... cách này hay cách khác.

Galbatorix nhìn chăm chú Eragon. “Vậy cậu là kẻ gây cho ta bao nhiêu phiền phức đấy à, Eragon, con trai Morzan... Chúng ta đáng lẽ phải gặp nhau lâu rồi. Mẹ cậu thật ngốc đã giấu cậu ở Carvahall, cậu lẽ ra phải lớn lên ở Urû'baen này, trong sự vinh quang, giàu có và trách nhiệm kèm theo, hơn là ngày ngày đào bới đất cát.

“Nhưng muộn còn hơn không, giờ cậu đã ở đây, những thứ đó sẽ thuộc về cậu. Chúng là tài sản của cậu, tài sản thừa kế, và ta sẽ giao nó cho cậu.” Lão có vẻ đang xem xét Eragon kĩ lưỡng hơn hết, rồi nói, “Cậu giống mẹ hơn giống cha đấy. Murtagh thì ngược lại. Không thành vấn đề cho lắm. Cậu giống ai cũng được, cậu và anh trai đều phục vụ ta là phải thôi, kể cả cha mẹ cậu nữa.”

“Không bao giờ,” Eragon nghĩ thầm.

Gương mặt nhà vua lóe lên nụ cười nhạt. “Không bao giờ à? Ta sẽ thấy ngay thôi.” Ánh mắt lão chuyển hướng. “Và người, Saphira. Trong các vị khách hôm nay, ta vui mừng gặp người nhất đấy. Người đã trưởng thành thật tốt nhỉ. Người có nhớ nơi này không? Có nhớ thanh âm của ta hay không? Ta dành nhiều đêm nói chuyện với người và những quả trứng khác trên cương vị của mình, trong bao năm ta củng cố vương quyền trên lãnh thổ Đế chế.”

Tôi... tôi nhớ một chút, Saphira nói, Eragon lặp lại với nhà vua. Cô nàng không muốn tiếp xúc trực tiếp với lão, mà lão cũng không cho phép điều đó. Cách biệt tâm thức là cách tốt nhất đảm bảo tránh được xung đột công khai.

Galbatorix gật gù. “Ta chắc người sẽ nhớ rõ hơn khi ở lại nơi này. Người có thể không hiểu rõ ngay, nhưng hầu hết cuộc đời người đã sống ở một căn phòng gần đây thôi. Đó là nơi người thuộc về. Đó là nơi người sẽ xây tổ và đẻ trứng.”

Đôi mắt Saphira co lại, Eragon nhận thấy khao khát kì lạ dâng lên trong cô nàng, lẫn lộn với lòng căm thù hừng hực.

Nhà vua nhìn tiếp. “Arya Dröttningu. Số phận có vẻ hơi hài hước thì phải, đã ở đây, thậm chí ta đã ra lệnh cô được mang tới rất lâu rồi. Con đường của cô có vẻ quanh co hả, nhưng dù sao cô vẫn tới, mà còn tự giác nữa chứ. Ta thấy hơi buồn cười đấy. Cô có thấy thế không?”

Arya mím môi không trả lời.

Galbatorix cười khúc khích. “Ta thừa nhận cô là cái gai trong mắt cũng lâu rồi đấy. Cô không gây nhiều phiền phức như gã lãng xãng vụng về Brom, nhưng cô chẳng ngồi yên tí nào. Ai đó có thể nói toàn bộ vụ này là lỗi của cô, bởi cô đã mang trứng Saphira đến cho Eragon. Tuy nhiên, ta chẳng thù địch gì với cô hết. Nếu không có cô, Saphira sẽ không nở, mà ta cũng không bao giờ lòi được kẻ thủ ra khỏi hang ổ. Vì thế, ta cảm tạ cô.

“Và đây nhóc Elva. Đứa bé mang dấu hiệu Ky Sỹ trên trên lông mày. Được rờng in dấu và lời cầu phúc vừa đủ để tiếp nhận mọi nỗi đau và những gì sẽ tổn thương họ. Những đau khổ gì nhóc phải chịu đựng qua bao tháng ngày. Nhóc còn phải chán ghét những kẻ xung quanh bởi sự yếu đuối của chúng, kể cả khi nhóc buộc phải chia sẻ nỗi đau của chúng. Lũ Varden đối xử với nhóc tệ hại thật. Hôm nay ta sẽ kết thúc những cuộc chiến đã tra tấn nhóc quá nhiều, nhóc sẽ không bao giờ phải chịu đựng sai lầm và bất hạnh của kẻ khác nữa. Ta hứa đấy. Thi thoảng, ta có lẽ sẽ cần tới năng lực của nhóc, nhưng hầu như nhóc sẽ được sống thoải mái, yên bình.”

Elva cau mày, nhưng hiển nhiên lời đề nghị của nhà vua lôi cuốn cô bé. Eragon nhận ra lắng nghe Galbatorix cũng nguy hiểm không kém lắng nghe Elva vậy.

Galbatorix dừng lại, xoa nhẹ chuôi kiếm bọc dây khi lão chăm chú nhìn họ với ánh mắt tăm tối. Rồi lão nhìn thẳng vào khoảng không nơi các Eldunari đang trôi nổi, và tâm trạng lão có vẻ u ám đi. “Chuyển lời ta để Umaroth khi ta nói với họ,” lão nói. “Umaroth! Chúng ta lại gặp mặt hơi tệ lần nữa. Ta nghĩ ta đã giết ông ở Vroengard.”

Umaroth đáp lại, Eragon chuyển lời: “Ông ấy nói ...”

“... rằng người chỉ giết được thân thể của ông thôi,” Arya tiếp lời.

“Cái đó thì hiển nhiên,” Galbatorix cười nhẹ. “Các Kỵ Sĩ đã giấu ông và những người khác ở đâu nhỉ? Vroengard à? Hay nơi nào khác? Ta và các thuộc hạ đã lục soát tàn tích ở Doru Araeba kĩ lắm rồi.”

Eragon chân chừ chuyển câu trả lời của con rồng, rõ là nó sẽ làm nhà vui không vui, nhưng nó không có lựa chọn nào khác. “Ông ấy nói ... rằng ông sẽ không bao giờ cho người biết khi vẫn còn tỉnh táo.”

Galbatorix nhíu mày. “Giờ thì thế chắc? Tốt, ông ta sẽ nói cho ta hay sớm thôi, dù muốn hay không.” Nhà vua vỗ nhẹ chuôi kiếm trắng chói lọi. “Ta đã lấy thanh gươm từ tay Kỵ Sĩ của ông ta, cậu biết đấy, khi ta giết hắn – khi ta giết Vrael – trên tháp canh ở Thung Lũng Palancar. Vrael thậm chí còn đặt cả tên cho thanh gươm nữa cơ đấy. Hắn gọi nó là Islingr, ‘Light-bringer. Ta nghĩ Vrangr thì có vẻ ... hợp lý hơn.

Vrangr có nghĩa “xiên xẹo”, Eragon đồng ý cái tên ấy hợp với thanh gươm hơn nhiều.

Một tiếng âm trầm đục vang vọng phía sau, Galbatorix mỉm cười. “A, hay lắm. Murtagh và Thorn sẽ nhập bọn ngay thôi, rồi chúng ta có thể bắt đầu tử tế.” Một tiếng động khác vang lên trong căn phòng, khi tiếng ồn rào rào phát ra từ nhiều phía một lúc. Lão liếc qua vai nói, “Các người hơi bất cẩn tấn công quá sớm lúc bình minh. Ta đã

dây từ trước rồi – ta dây sớm hơn bình minh nhiều – nhưng các người đánh thức Shruikan. Nó hay phát cáu khi mệt mỏi, mà khi nó phát cáu thì nó khoái ăn con người lắm. Lũ lính gác của ta học từ lâu không dám làm phiền khi nó nghỉ ngơi rồi. Các người đáng ra phải noi gương chúng chứ.”

Khi Galbatorix đang nói, tấm màn phía sau ngai vàng di chuyển, nhấc lên sàn nhà.

Eragon bị sốc, nhận ra đó thực ra là cánh của Shruikan.

Con hắc long nằm cuộn trên nền nhà, đầu ở gần ngai vàng, cơ thể khổng lồ của nó tạo thành một bức tường quá dốc và quá cao để có thể trèo lên mà không dùng phép thuật. Vảy của nó không rạn ngời như Saphira hay Thorn mà lấp lánh mờ ảo ánh đen. Màu như mực khiến chúng dường như mờ đục, cho chúng cái vẻ mạnh mẽ chắc chắn mà Eragon chưa từng thấy ở những cái vảy rồng trước đây; như thể Shruikan dát đá hay kim loại chứ không phải ngọc.

Con rồng lớn khổng lồ. Đầu tiên Eragon còn không dám nghĩ một hình thù to cỡ đấy là một sinh vật sống. Nó thấy một phần cổ Shruikan buộc dây, và nghĩ nó đã thấy toàn bộ cơ thể của con rồng; nó thấy một mảng phía sau bàn chân Shruikan mà nó ngỡ đó là cẳng chân. Một khúc cánh mà nó tưởng như cả cái cánh. Chỉ khi nó ngược lên thấy những đốt nhọn trên sống lưng con rồng, Eragon mới nhận rõ kích thước của Shruikan. Mỗi đốt nhọn rộng như tán cây sồi cổ thụ, hàng vảy bao quanh chúng phải dày cả tấc, nếu không hơn.

Rồi Shruikan mở mắt nhìn xuống họ. Tròng mắt nó có màu trắng lam nhợt nhạt như màu của tảng băng trên núi cao, sáng lấp lánh trên nền vảy đen.

Con mắt khổng lồ lượn qua lại xem xét mặt của họ. Ánh mắt nó có vẻ không chứa gì khác ngoài thịnh nộ và điên dại, Eragon chắc hẳn Shruikan sẽ giết chúng ngay khi Galbatorix cho phép.

Cái nhìn chăm chăm của con mắt vĩ đại – đặc biệt khi nó có vẻ ác ý dường ấy – khiến Eragon muốn chạy trốn biệt vào trong một hang sâu mãi trong lòng đất. Nó tưởng tượng cảm giác của thỏ khi đối mặt với sinh vật to lớn đầy răng.

Bên cạnh nó, Saphira găm gù, những cái vảy lượn sóng, dựng đứng như lông cổ.

Đáp lại, một luồng lửa uể oải phụt ra từ lỗ mũi Shruikan, rồi nó cũng găm gù át tiếng Saphira, khiến căn phòng vang dội tiếng âm âm như núi lở.

Trên bệ đá, hai đứa trẻ kêu the thé, cố gắng cuộn mình lại, rúc vào hai đầu gối.

“Yên nào, Shruikan,” Galbatorix nói, con hắc long nín ngay. Mí mắt nó sụp xuống, nhưng không khép hẳn; con rồng tiếp tục quan sát chúng qua khoảng vài tấc hé mắt, như thể chờ cơ hội vô lấy.

“Nó không thích các người lắm,” Galbatorix nói. “Nhưng dù sao, nó cũng chẳng thích ai cả... phải không nhỉ, Shruikan?” Con rồng khụt khịt, không khí phang phảng mùi khói.

Nỗi tuyệt vọng lại tràn ngập Eragon. Shruikan có thể giết Saphira với chỉ một cú bạt vuốt. Dù căn phòng có lớn thế này, nó cũng quá nhỏ để Saphira có thể tránh thường con rồng khổng lồ đủ lâu.

Nỗi tuyệt vọng trong nó chuyển dần thành cơn giận chán nản, nó vắn mạnh sợi dây trời vô hình. “Làm sao người có thể làm vậy?” nó thét, cố tận dụng hết từng sợi cơ trong người.

“Tôi cũng muốn biết nữa,” Arya nói.

Đôi mắt Galbatorix dường như lấp lánh dưới hàng lông mày rậm. “Cô không thể đoán sao, tiên nhân?”

“Tôi muốn biết câu trả lời hơn là đoán mò,” cô đáp.

“Tốt thôi. Nhưng trước tiên các người phải làm một chuyện, để biết ta đang nói sự thật. Các người phải thử phóng một bùa chú, cả hai, rồi ta sẽ nói cho.” Khi thấy cả Eragon và Arya đều không mở miệng, nhà vua ra hiệu. “Cứ làm đi, ta hứa sẽ không trừng phạt các người đâu. Thử đi nào ... ta nài đấy.”

Arya thử trước. “Thrautha,” giọng cô trầm chắc. Eragon đoán cô muốn phóng thanh Dauthdaert vào Galbatorix. Tuy nhiên thanh vũ khí vẫn nằm yên vị trong tay cô.

Rồi Eragon nói: “Brisingr!” Nó nghĩ liên kết với thanh gươm sẽ cho phép nó dùng được phép thuật khi Arya không thể, nhưng nó

thất vọng khi thanh gươm vẫn phát sáng nhàn nhạt trong ánh đèn lồng mờ ảo.”

Ánh mắt Galbatorix trở nên sắc lẹm. “Câu trả lời hiển nhiên rồi chứ, tiên nhân. Ta đã mất cả thế kỉ, nhưng rồi cuối cùng ta đã có thứ mình mãi tìm kiếm: phương tiện điều khiển tất cả các pháp sư ở Alagaësia này. Cuộc tìm kiếm không đơn giản đâu, tất cả những người khác đã chán nản, hoặc nếu đủ kiên nhẫn, sợ hãi. Không phải ta. Ta đã tiếp tục. Qua nghiên cứu, ta tìm ra thứ mình đã khao khát từ rất lâu: một bảng đá viết tay ở vùng đất khác, thời đại khác, không phải do tiên nhân, người lùn, con người hay Urgal viết nên. Trên tấm bảng, khắc lên đó một Từ - cái tên các pháp sư mọi thời đại sẵn lòng nhưng không đạt được gì ngoài thất vọng nào nề.” Galbatorix giơ ngón tay. “Tên của các tên. Tên của cổ ngữ.”

Eragon thầm rủa. Nó đã nghĩ đúng. Đó là những gì lũ Ra'zac đã cố nói với mình, nó nhớ lại khi con quái vật hình thù con trùng nói với nó ở Helgrind: “Ông ta đã gannnnn tìm ra cái tên... Cái tên đích thực!”

Tuy chán nản về sự bật mí của Galbatorix, Eragon vẫn bám vào ý nghĩ cái tên đó không thể cản nó hay Arya – thậm chí là Arya – sử dụng phép thuật không dùng cổ ngữ. Vòng phòng ngự của nhà vua chắc chắn bảo vệ lão và Shruikan khỏi bất kì bùa chú nào họ phóng. Tuy nhiên, nếu nhà vua không biết rằng có thể sử dụng phép thuật mà không cần cổ ngữ, hoặc thậm chí nếu lão biết nhưng cho rằng họ không biết, thì họ có thể gây bất ngờ và đánh lạc hướng lão trong khoảnh khắc, dù Eragon không chắc thế có thể giúp gì.

Galbatorix tiếp tục: “Với Từ đó, ta có thể thay đổi thần chú dễ như một pháp sư điều khiển nguyên tố. Tất cả các thần chú sẽ tùy thuộc vào ta, nhưng ta sẽ không cho phép ai hết, trừ những người ta chọn mà thôi.”

Có lẽ lão không biết, Eragon nghĩ, tia sáng quyết tâm lóe lên trong tim nó.

“Ta sẽ sử dụng tên của các tên để cai trị tất cả các phù thủy trên đất Alagaësia, sẽ không ai có thể phù phép nếu ta không cho phép, kể

cả tiên nhân. Lúc này pháp sư trong quân các người chắc đã phát hiện ra sự thật rồi. Một khi chúng tiến đủ sâu vào Urû'baen, qua cổng chính, bùa phép của chúng sẽ mất hiệu quả. Vài phép thuật mất linh hoàn toàn, một sẽ trở quẻ và tác động vào quân Varden thay vì của ta.” Galbatorix nghiêng đầu nhìn chăm chăm ra phía xa, như thể đang nghe ai đó thì thầm bên tai. “Nó đã làm hàng ngũ của chúng rối loạn lắm rồi.”

Eragon cố nén nhố vào nhà vua. “Không quan trọng,” nó gầm lên. “Bọn ta vẫn sẽ tìm ra cách chặn người lại.”

Galbatorix tỏ vẻ thích thú không kèm được. “Thế hả? Như thế nào? Và vì sao? Nghĩ xem cậu đang nói gì. Cậu sẽ chặn đứng cơ hội đầu tiên Alagaësia có một hòa bình thực sự chỉ để thỏa mãn cảm giác trả thù thôi hả? Cậu sẽ để các pháp sư khắp nơi tiếp tục làm gì họ muốn, dù có hại tới người khác thế nào ư? Có vẻ điều đó còn tệ hơn bất cứ những gì ta đã làm. Nhưng đây là một cú đầu cơ rộng rãi đấy. Chiến binh mạnh mẽ nhất trong các Ky Sỹ cũng không thể đánh bại ta, mà cậu thì còn xa mới tới được đó lắm. Không ai trong các người cả.”

“Tôi đã giết Durza, và tôi đã giết Ra'zac” Eragon đáp. “Sao không phải ông?”

“Vì ta không yếu như những kẻ tôi tớ ấy. Cậu không thể đánh bại Murtagh, mà nó thì chỉ là cái bóng của những cái bóng. Cha Morzan của cậu hùng mạnh hơn cả hai đứa rất nhiều, kể cả hẳn cũng không thể chống được ta. Ngoài ra,” Galbatorix gần giọng, mặt nhốm vẻ tàn nhẫn, “cậu hơi bị nhầm nếu nghĩ cậu đã diệt được loài Ra'zac. Máy quả trứng ở Dras-Leona không phải là những quả duy nhất ta lấy từ Lthrblaka đâu. Ta vẫn còn nữa, giấu ở những nơi khác. Chúng sẽ nở sớm thôi, rồi ta sẽ lại có Ra'zac dưới tay để sai bảo. Durza hả, lũ Tà thần cũng dễ tạo ra thôi, và chúng thì hay gây phiền toái nhiều hơn ích lợi. Thế nên, cậu chẳng thắng được cái gì hết, nhóc con – chỉ một vài chiến thắng giả dối.”

Eragon ghét cay đắng hơn hết thấy sự tự mãn của Galbatorix lẫn sự vượt trội tuyệt đối của lão. Nó muốn phát khùng với nhà vua,

nguyên rửa lão với mọi lời thề nó biết, nhưng vì sự an toàn của lũ trẻ, nó cố kìm miệng lại.

Em có ý tưởng gì không? Nó hỏi Saphira, Arya và Glaedr.

Không, Saphira nói. Những người khác im lặng.

Umaroth?

Chỉ có tấn công khi vẫn có thể thôi.

Một phút im lặng trôi qua. Galbatorix tựa lên khuỷu tay, chống cằm tiếp tục quan sát họ. Dưới chân lão, hai đứa trẻ khóc rấm rức. Phía trên, mắt Shruikan vẫn nhắm vào Eragon, trông như ngọn đèn lồng màu lục không lồ.

Rồi họ nghe thấy tiếng cánh cửa căn phòng mở ra rồi đóng lại, tiếng bước chân lại gần – của cả người và rồng.

Murtagh và Thorn xuất hiện trong tầm mắt. Chúng dừng lại bên cạnh Saphira, Murtagh cúi mình. “Thưa Ngài.”

Nhà vua ra hiệu, Murtagh và Thorn bước sang bên phải ngai vàng.

Khi Murtagh nhìn vào nó, Eragon cảm thấy hấn nhìn nó kinh tởm; rồi hấn chấp tay ra sau nhìn chăm chăm về phía xa căn phòng, bàng quan nó.

“Cậu mất nhiều thời gian hơn ta tưởng đấy,” giọng nói nhẹ nhàng đối trá của Galbatorix vang lên.

Không nhìn sang, Murtagh đáp, “Cánh cổng bị hư hại hơn tôi nghĩ, thưa ngài, bùa chú ngài ếm lên khiến sửa chúng khó hơn.”

“Ý của cậu là bởi lỗi của ta mà cậu lè mề à?”

Murtagh nghiêng răng. “Không thưa ngài. Tôi chỉ muốn giải thích. Hơn nữa, một phần tiền sảnh khá ... lộn xộn, khiến chúng tôi chậm lại.”

“Ta hiểu. Chúng ta sẽ nói về nó sau, bây giờ có việc khác cần kíp hơn. Giờ đây các vị khách đã gặp thành viên cuối cùng của bữa tiệc. Hơn nữa, tốt hơn chúng ta nên được chiếu sáng tử tế một chút.”

Galbatorix đập nhẹ thanh gươm lên tay ngai vàng, trầm giọng hô, “Naina!”

Theo lệnh lão, hàng trăm chiếc đèn được thắp sáng khắp các bức

tường quanh phòng, tỏa ánh sáng chan hòa như nến. Những góc phòng vẫn hơi tối, nhưng lần đầu tiên Eragon có thể nhìn rõ chi tiết xung quanh. Hàng trăm cây cột và ô cửa dọc bức tường, những bức tượng, tranh vẽ và lớp hoa văn mạ vàng. Vàng bạc được dùng thừa thãi, Eragon lướt qua thấy tia lấp lánh của đá quý. Một cảnh tượng giàu sang đáng kinh ngạc, kể cả so với sự giàu có của Tronjheim hay Ellesméra.

Sau khoảnh khắc, nó chú ý tới thứ khác: một đồng đá xám – có lẽ là granite – cao tám thước, ngay phía bên phải họ, nơi ánh đèn lúc trước không chiếu tới. Bị xích đứng vào đồng đá là Nasuada, mặc một chiếc áo khoác trắng. Cô đang mở to mắt quan sát họ, dù không thể nói gì, vì mảnh vải quăn ngang miệng. Trông cô mòn mỏi kiệt sức, nhưng dù sao vẫn khỏe.

Một tia an ủi dâng trong lòng Eragon. Nó không dám nghĩ có thấy tìm được cô vẫn còn sống. “Nasuada!” nó thét. “Cô có ổn không?”

Cô gật đầu.

“Lão có ép cô thề trung thành với lão không?”

Cô lắc đầu.

“Cậu nghĩ ta sẽ để cô ta nói cho cậu biết nếu ta thực sự làm thế sao?” Galbatorix hỏi. Khi Eragon nhìn lại nhà vua, nó thấy Murtagh liếc nhìn nhanh tỏ vẻ quan tâm về phía Nasuada, và nó bần khoăn ý nghĩa của chuyện đó.

“Tốt, thế ông có làm vậy không?” Eragon hỏi thách thức.

“Như chuyện phải thế thôi, không. Ta quyết định nên chờ đến khi tập trung tất cả mọi người ở đây. Giờ thì tốt rồi, các người sẽ không rời khỏi đây cho đến khi thề phục vụ ta, hoặc cho tới khi ta tìm ra tên thật của tất cả các người. Đó là lý do các người ở đây. Không phải để giết ta, mà là quỳ xuống trước ta, kết thúc cuộc bạo loạn nhằm nhí này.”

Saphira gầm gừ, Eragon nói, “Chúng ta sẽ không đầu hàng đâu.” Nó thậm chí nghe thấy giọng chính mình yếu ớt và hơi hệt.

“Thế thì chúng sẽ chết,” Galbatorix đáp, chỉ tay vào hai đứa trẻ. “Cuối cùng thì sự phản kháng của các người cũng chẳng thay đổi cái

gì hết. Cậu có vẻ không hiểu lắm; các người vốn đã thua rồi. Bên ngoài kia, bạn bè các người đang thất thế. Lĩnh của ta sẽ dồn chúng đầu hàng, và cuộc chiến tranh sẽ đi đến hồi kết. Cứ chiến đấu nếu muốn. Chối bỏ chuyện rành rành trước mắt đi nếu thấy thoải mái hơn. Nhưng thế không thay đổi được số phận các người lẫn Alagaësia đâu.”

Eragon không cho rằng nó và Saphira sẽ mất cả đời để trả lời Galbatorix. Saphira cũng nghĩ hết như thế, cơn giận dữ của cô nàng hòa chung với nó, đốt sạch từng mảnh sợ hãi hay dè chừng còn sót lại, nó nói, “*Vae weohnata ono vergari, eka thaet otherum.*” Bọn ta sẽ giết người, ta thề đấy.

Trong giây lát, Galbatorix có vẻ bị chọc tức, rồi lão nói Từ đó lần nữa – cùng những cổ ngữ khác – lời thề Eragon vừa thốt ra có vẻ như mất hết ý nghĩa; nhưng từ ngữ nằm trong tâm trí nó hết như một mớ lá rụng, trống rỗng sức mạnh ép buộc hay gợi hứng.

Nhà vua nhếch mép cười khinh bỉ. “Cứ thề nếu cậu muốn. Chúng sẽ không ràng buộc cậu đâu, trừ khi ta cho phép chúng.”

“Tôi vẫn sẽ giết ông,” Eragon thầm thì. Nó hiểu rằng nếu nó tiếp tục chống cự thì sẽ phải trả giá bằng mạng sống của hai đứa, nhưng Galbatorix phải bị giết, và nếu cái giá của việc đó là cái chết của hai đứa trẻ, Eragon cũng sẽ chấp nhận. Nó biết nó sẽ tự ghét mình vì chuyện đó. Nó biết mình sẽ mơ thấy khuôn mặt của bọn trẻ trong suốt phần đời còn lại. Nhưng nếu nó không thách thức Galbatorix, tất cả sẽ thất bại.

Đừng chần chừ nữa, Umaroth giục. Đến lúc giáng trả rồi.

Eragon cao giọng. “Sao ông không đấu với tôi? Ông có phải là kẻ hèn nhát không? Hay ông quá yếu để dám chống lại tôi? Có phải vì thế mà ông trốn sau những đứa trẻ nít như mù đàn bà sợ hãi không?”

Eragon ..., Arya cảnh báo.

“Ta không phải kẻ duy nhất mang trẻ con tới đây đâu,” nhà vua đáp, nếp nhăn trên mặt hằn sâu hơn.

“Có khác biệt đấy: Elva đồng ý tới đây. Nhưng ông không trả lời

câu hỏi. Sao ông không chiến đấu? Ông ngồi lâu trên ngai vàng ăn kẹo nhiều quá đến nỗi không vui nổi gương nữa ư?”

“Cậu sẽ không muốn chiến đấu với ta đâu, nhóc con,” nhà vua gầm gừ.

“Chúng mình đi. Thả tôi ra và đối mặt trong trận đấu đích thực. Chúng tôi vẫn là chiến binh như được truyền tụng đi. Hay cứ sống mà để người ta biết đến ông như kẻ hèn nhát yếu đuối không dám đối mặt với đối thủ mà không có Eldunari. Ông đã tự mình giết Vrael cơ mà? Sao lại phải sợ tôi? Sao lại phải ...”

“Đủ rồi!” Galbatorix nói. Nét đỏ lan dần trên hai má hóp rỗng của lão. Rồi nhanh như thủy ngân bốc hơi, tâm trạng lão biến đổi, nhe răng thành một hình thù như nụ cười đáng sợ. Lão vịn lên ngai vàng. “Ta không giành lấy cái ngai này bằng cách chấp nhận mọi thách thức với mình. Ta cũng không giữ nó bằng cách đối mặt kẻ thù trong những ‘trận chiến đích thực.’ Điều cậu còn chưa hiểu, nhóc con à, là bất kể cậu giành thắng lợi như thế nào, mà là cậu giành được nó.”

“Ông sai rồi. Nó có quan trọng,” Eragon nói.

“Ta sẽ nhắc cho cậu nhớ khi cậu thề với ta. Dù sao ...” Galbatorix vỗ nhẹ chuôi gươm. “Vì cậu quá hăng được chiến đấu, ta sẽ chấp thuận lời đề nghị.” Tia hy vọng vừa nhóm lên trong Eragon vụt tắt khi Galbatorix bổ sung, “Nhưng không phải với ta. Với Murtagh kìa.”

Nghe những lời đó, Murtagh nhấp nháy giận dữ nhìn Eragon.

Nhà vua mân mê rìa bộ râu. “Ta sẽ xem cuối cùng thì ai trong các cậu mạnh hơn. Các cậu sẽ chiến đấu bằng sức mình, không có phép thuật hay Eldunari, cho đến khi có người không thể tiếp tục nữa thì thôi. Các cậu không được giết nhau – cái đó ta cấm – nhưng trừ cái chết ra, ta cho phép hết. Ta nghĩ cũng khá thú vị khi xem huynh đệ tương tàn đấy.”

“Không,” Eragon nói. “Không phải anh em ruột. Chỉ cùng mẹ thôi. Cha tôi là Brom, không phải Morzan.”

Lần đầu tiên, Galbatorix có vẻ ngạc nhiên. Rồi lão nhếch mép.

“Đương nhiên, đáng lẽ ta phải thấy chú nhĩ; sự thật sờ sờ ngay trên mặt cậu cơ mà. Trận đấu sẽ trở nên hợp lý hơn nhiều, hả. Con trai của Brom độ sức con trai Morzan. Số phận quả là tức cười.”

Murtagh cũng phản ứng ngạc nhiên. Hắn cố kiềm nét mặt đến mức Eragon không biết thông tin ấy làm hắn hài lòng hay tức giận. Đó là một phần kế hoạch. Nếu Murtagh bị phân tâm, sẽ dễ đánh bại hắn hơn nhiều. Mà nó thì quyết đánh bại hắn dù có chung bao nhiêu máu thế nào đi nữa.

“Letta,” Galbatorix ra hiệu khẽ bằng tay,
Eragon lão đảo khi thân trú trói nó tan dần.

Rồi nhà vua nói, “Gánga aptr,” đẩy Arya, Elva và Saphira lui lại, tạo thành khoảng rộng giữa họ và bệ đá. Nhà vua thềm thì vài tiếng khác, hầu hết đèn lồng mờ đi khiến khoảng trước ngai vàng trở thành điểm sáng nhất trong căn phòng.

“Ra đi,” Galbatorix bảo Murtagh. “Ra với Eragon đi, cho chúng ta thấy kẻ nào điều luyện hơn.”

Murtagh cau có bước ra cách Eragon vài bộ. Hắn rút thanh Zar’roc – thanh gươm màu hung đỏ như nhuộm máu – rồi nâng khiên lên thủ thế.

Liếc nhìn Saphira và Arya, Eragon cũng làm tương tự.

“Giờ thì đấu đi!” Galbatorix vỗ tay hô lên.

Rịn mồ hôi, Eragon bắt đầu di chuyển về phía Murtagh, cả hắn cũng đang tiến tới gần nó.

Chương 70

Trùng Chọi Đá (muscle Against Metal)

Roran thét lên, nhảy bật sang một bên tránh ống khói gạch đổ xuống phía trước anh, cùng với xác một tên cung thủ của Đế chế.

Anh lắc mạnh gạt mồ hôi trên mắt, rồi vòng qua cái xác và hàng ống gạch vụn, nhảy từ khoảng trống này sang khoảng khác, như thể giữa những tảng đá bên dòng Anora.

Trận chiến đang có chiều hướng tệ đi. Cái này thì rõ rồi. Anh và các chiến binh bám trụ lại ở tường thành trong khoảng ít nhất một phần tư giờ, đẩy lui những đợt lính lữ lượt kéo đến, nhưng rồi họ bị binh lính đẩy trở lại những ngôi nhà. Trước đây, đó là một sai lầm. Chiến đấu trên đường phố thì quá liều mạng, đẫm máu và lúng túng. Tiểu đoàn của anh bị chia cắt, chỉ một nhóm nhỏ chiến binh vẫn còn bên cạnh – hầu hết dân làng Carvahall, bốn tiên nhân và vài Urgal. Số còn lại bị xé lẻ trong những con phố khác, đang vô phương liều mạng chiến đấu.

Tệ hơn, vì sao đó mà các tiên nhân và pháp sư không giải thích nổi, phép thuật không hoạt động đúng nữa. Họ biết được khi một tiên nhân cố ếm bùa tên lính, thay vào đó một chiến binh Varden ngã xuống, bị hàng đàn bọ gián do tiên nhân triệu hồi ra chôn vùi. Cảnh tượng khiến Roran phát bệnh; chết thế thì khủng khiếp mà vô nghĩa quá, mà có thể xảy ra với bất kì ai trong số họ.

Bên phải họ, gần cổng thành, Tướng Barst đang điên cuồng lao vào quân chủ lực của Varden. Roran thấy hắn vài lần: giờ đang đi bộ, lao giữa con người, tiên nhân, người lùn, quét đi hàng loạt chiến binh bằng cây chùy đen khổng lồ. Không ai có thể khiến thân hình to lớn ấy dừng lại, đừng nói đến làm hắn bị thương, những người xung quanh giẫm đạp lên nhau để chạy khỏi tầm vũ khí chết chóc của

hắn.

Roran cũng nhìn thấy vua Ork và một nhóm người lùn đột phá qua một đám lính. Mũ giáp Orik sáng loáng lên khi ông vung cây búa vĩ đại Volund. Các chiến binh hô lên, “Vor Orikz korda!”

Tầm năm mươi thước phía sau Orik, Roran liếc thấy Nữ hoàng Islanzadí lao đi như cơn gió giữa trận chiến, áo choàng đỏ hòa vào bộ giáp sáng choang như ngôi sao giữa hàng đồng thi thể. Trên đầu bà con quạ trắng luôn đậu trên. Chỉ quan sát Islanzadí một lúc thôi cũng đủ khiến Roran ấn tượng mạnh về kỹ năng, sự dũng mãnh và can đảm. Bà gợi Roran nhớ lại Arya, nhưng anh nghĩ nữ hoàng có thể là chiến binh vĩ đại hơn nhiều.

Một nhóm năm tên lính lao đến góc ngôi nhà nơi Roran đang đứng. Chúng la hét, xọc thương lên muốn xuyên anh như một con gà nướng. Anh hụp xuống tránh, đâm thương thẳng vào cổ họng một tên. Gã lính còn đứng thêm được một phút, rồi không thở nổi ngã huỵch xuống nền, làm vướng chân đồng bọn.

Chỉ chờ có thể, Roran lao lên tự do đâm chém. Một tên lính đâm vào vai phải Roran, anh cảm thấy cơn sụt giảm sức mạnh quen thuộc khi lưới phòng hộ bật thanh gươm lại.

Anh ngạc nhiên rằng lưới phòng hộ vẫn bảo vệ mình. Chỉ giây lát trước thôi, chúng con không thể chặn rìa chiếc khiên cắt bên má phải anh. Roran ước chuyện gì xảy ra với phép thuật cũng tự nó giải quyết được cách này hay cách khác. Dù như thế, anh không dám mạo hiểm để mình dính phải một vết chém nhỏ nhất.

Roran tiến tới hai tên lính cuối cùng, nhưng trước khi đến gần, một vệt mờ lướt qua, đầu chúng rớt xuống nền nổi, nét ngạc nhiên vẫn đọng lại rõ ràng. Hai cái xác đổ ập, Roran nhìn thấy bà lang Angela, mặc áo giáp màu lục và đen, tay cầm cây gươm-trượng. Đi bên bà là một cặp ma mèo, một trong hình dáng bé gái tóc vẫn vện, răng sắc lẹm dính máu đang cầm dao dài, một vẫn ở dạng thú. Anh nghĩ có khi đó là Solembum, nhưng không chắc lắm.

“Roran! Gặp cậu vui làm sao,” bà lang mỉm cười, có vẻ hơi vui mừng quá trong hoàn cảnh này. “Thử tưởng tượng gặp nhau chốn

này xem!”

“Ở đây thì tốt hơn dưới mộ đấy!” anh thét lên, nhặt thêm một chiến thương ném cho một chiến binh phía dưới con phố.

“Nói hay lắm!”

“Tôi nghĩ bà đi với Eragon?”

Bà lắc đầu. “Cậu ta không yêu cầu, vả lại tôi cũng sẽ không đi nếu có. Ta chẳng thấm gì so với Galbatorix hết. Hơn nữa, Eragon còn có các Eldunari giúp cơ mà.”

“Bà biết à?” anh sốc.

Bà nháy mắt bên dưới khe mũ. “Ta biết nhiều thứ lắm.”

Anh gầm gừ, che vai mình sau khiên, lao thẳng về phía một đám lính khác. Bà lang và hai con ma mèo đi cùng anh, cả chú Horst, Mandel và mấy người nữa.

“Búa của cậu đâu?” Angela la lên, xoay vòng cây trượng, vừa đỡ vừa chém cùng lúc.

“Mất rồi! Tôi đánh rơi.”

Ai đó tru lên đau đớn đằng sau anh. Ngay khi có thể, Roran xoay mình thấy Baldo đang ôm chặt cánh tay. Trên mặt đất, bàn tay cậu đang co giật.

Roran nhảy qua vài cái xác trên đường chạy về phía cậu. Chú Horst đã ở bên cạnh con trai, cầm cự với gã lính đã cắt cụt tay Baldor.

Roran rút dao cắt ra mảnh vải từ xác một tên lính, nói, “Đây!” rồi quán quanh tay Baldor cầm máu.

Bà lang quỳ xuống cạnh họ, Roran nói, “Bà có giúp được cậu ấy không?”

Bà lắc đầu. “Không phải ở đây. Nếu tôi dùng phép thì có thể giết cậu ấy mất. Nhưng nếu cậu đưa cậu ấy ra khỏi thành phố, các tiên nhân có thể chữa cánh tay này.”

Roran chần chừ. Anh không chắc mình có thể để ai hộ tống Baldor ra khỏi Urû'baen an toàn. Tuy nhiên nếu không có bàn tay, Baldor sẽ có một cuộc sống khó khăn, mà Roran thì không muốn trách cậu một chút nào.

“Nếu cậu không đưa nó, ta sẽ đi,” Horst rống lên.

Roran hụp xuống khi một tảng đá lớn như con cừu bay qua đầu, phá sập mảng trước một căn nhà, các mảnh vỡ bắn tung tóe. Phía trong, ai đó đang kêu la.

“Không. Chúng ta cần chú.”

Roran quay lại huýt sáo, chọn ra hai chiến binh: người thợ giày cũ Loring và một Urgal. “Mang cậu ấy tới chỗ các tiên nhân cứu thương nhanh nhất có thể,” anh đẩy Baldor về phía họ. Baldor nhặt bàn tay cậu lên, nhét vào trong áo giáp.

Gã Urgal gầm gừ, nói bằng giọng dày đục Roran gần như không hiểu, “Không! Tôi ở lại. Tôi chiến đấu!” Gã gõ gươm vào tấm khiên.

Roran bước qua một bên, nắm lấy sừng gã, kéo sang một bên cho đến khi cổ gã ngoẹo xuống. “Anh sẽ làm như tôi nói,” Roran gầm gừ. “Ngoài ra, đây không phải là nhiệm vụ dễ xơi. Bảo vệ cậu ta và anh sẽ giành nhiều vinh quang cho bản thân và bộ tộc anh.”

Ánh mắt gã Urgal sáng lên. “Rất nhiều vinh quang chứ?” gã nói, ngâm nga từ ngữ giữa những cái răng bự chảng.

“Vinh quang vô cùng!” Roran xác nhận.

“Tôi sẽ làm ngay, Cây Búa Dũng Mạnh à!”

Roran thở phào nhẹ nhõm, nhìn theo ba người rời đi, hướng về phía tường thành bên ngoài, tránh được phần lớn những cuộc chạm trán. Anh cũng thoải mái hơn khi thấy con ma mèo hình-người đi sau họ, cô bé tóc vằn vện hung dữ lúc lắc đầu bên này bên kia người không khí.

Rồi một đám lính khác tấn công, suy nghĩ về Baldor trôi khỏi đầu óc Roran. Anh ghét chiến đấu bằng thương thay vì búa, nhưng anh buộc phải thế, rồi con phố dần im ắng trở lại. Anh biết khoảng trì hoãn sẽ không lâu.

Anh nắm lấy cơ hội ngồi trên một thềm nhà cố hít thở đều. Lũ lính nhìn vẫn có vẻ thoải mái lắm, còn anh thì thấy mệt tới tận xương rồi. Anh ngờ rằng mình có thể tiếp tục chiến đấu mà không phạm sai lầm chết người nào.

Ngồi thở dốc, lắng nghe tiếng la hét, gào thét từ phía cánh cổng đổ

nát của Urû'baen. Khó có thể nói chuyện gì đang diễn ra từ mở âm thanh tạp nham, nhưng anh ngờ rằng quân Varden đang bị đẩy lui, khi âm thanh có vẻ đang lùi xa dần. Trong tiếng náo động, anh vẫn nghe thấy tiếng rắc đều đặn khi cây trùy của Tướng Barst giáng vào chiến binh này đến chiến binh khác, theo sau là tiếng kêu thét bất tận.

Roran cố đứng dậy. Nếu anh ngồi lâu hơn các cơ bắp sẽ cứng đờ mất. Một lát sau anh khi anh rời khỏi thềm cửa, một chiếc bình rơi thẳng xuống nơi anh vừa ngồi.

“Quân giết người!” một phụ nữ la lên phía trên, rồi đóng sập cánh cửa lại.

Roran khịt mũi, lần trở lại qua những xác chết, dẫn các chiến binh còn lại tới khoảng đường giao cắt gần nhất.

Họ dừng lại cảnh giác khi một tên lính chạy trốn chết, mặt đầy vẻ sợ hãi. Phía sau gã, một đám mèo kêu ngao ngao đuổi theo, máu nhỏ ra từ đám lông quanh miệng.

Roran mỉm cười, bước tiếp.

Anh dừng lại giây lát khi một nhóm người lùn râu đỏ phóng qua họ vào sâu trong thành phố. “Chúng ta bị một đám lính bám gót, ít nhất phải đến vài trăm.”

Roran nhìn về con đường phía sau. “Có khi các anh lạc ...” anh vừa nói, rồi khựng lại nhìn màu áo đỏ thẫm xuất hiện từ các góc phố. Càng lúc càng binh lính tràn vào con phố, y như một kiến đỏ.

“Lui lại” Roran thét. “Lui ngay!” Chúng ta phải tìm nơi nào phòng thủ được. Tường thành thì quá xa rồi, mà không có ngôi nhà nào đủ lớn để có sân trong cả.

Khi Roran chạy dọc xuống con phố cùng các chiến binh, một tá tên bắn xuống đầu họ.

Roran vấp ngã, oằn mình đau buốt suốt dọc xương sống. Như thế có kẻ nào đó quật thẳng vào lưng anh bằng gậy sắt.

Giây lát sau, bà lang đã đến bên anh. Bà rút cái gì đó ra từ phía sau anh, Roran thét lên. Rồi cơn đau dịu đi, anh lại có thể thấy rõ được.

Bà lang chỉ cho anh mũi tên dính máu rồi ném đi. “Áo giáp cậu chặn được phần lớn rồi,” bà đỡ anh đứng dậy.

Roran nghiêng chặt răng lao theo bà về phía các chiến binh. Mỗi bước đi làm anh đau thêm, nếu xoay hông quá mạnh, lưng anh đau thắt lại, gần như không di chuyển nổi.

Anh không tìm ra chỗ nào đủ tốt để tập kết cả, lũ lính thì càng lúc càng gần, anh la lên, “Dừng lại! Xếp đội ngũ! Tiên nhân bên sườn! Urgan phía trước và bên trong!”

Roran đứng lên đầu cùng Darmmen, Albriech, một Urgan và một người lùn râu đỏ.

“Ra anh là người họ gọi tên Cây Búa Dũng Mạnh,” người lùn cất tiếng khi họ quan sát lũ lính tiến lên. “Tôi đã chiến đấu bên cạnh bên cạnh em trai-rụt của anh trong lòng Farthen Dûr. Thật vinh dự vì được chiến đấu cùng anh nữa.”

Roran gầm gừ, hy vọng anh vẫn còn đứng được.

Rồi lũ lính đâm thẳng vào họ, đẩy họ lui về dưới áp lực ghê gớm. Roran kê vai vào khiên, đẩy ngược lại hết sức. Gươm giáo kẹt qua khe bức tường khiên chồng chéo; anh thấy một mũi gươm đang chọc vào mình, nhưng bị giáp của anh cản lại.

Các tiên nhân và Urgan tỏ ra vô giá. Họ liên tục phá toang hàng ngũ binh lính để Roran và các chiến binh đủ chỗ vung vũ khí. Roran liếc thấy một người lùn xọc dao vào chân, bàn chân, rồi háng, khiến chúng ngã liên tục.

Tuy nhiên đám lính như được nguồn tiếp viện vô tận, còn Roran dần bị đẩy lùi từng bước một. Cả các tiên nhân cũng không chặn nổi biển người dù đã cố gắng. Othíara, bà tiên nữ Roran nói chuyện bên ngoài tường thành chết vì một mũi tên cắm vào cổ, trong khi những tiên nhân khác dính vô số vết thương.

Roran bị thương thêm vài lần: một vết chém ở bắp chân bên phải, suýt cắt gân anh nếu cao hơn một chút xíu, rồi một vết cắt vào đùi phải, mũi gươm chọc vào khoảng giữa bộ giáp; một vết xước nhắm nhí trên cổ khi anh tự chọc khiên vào chính mình; một mũi dao chọc sâu vào chân phải may không trúng động mạch; và nhiều vết tím

bầm đốm không xuể. Anh thấy như thể từng bộ phận trên cơ thể bị đập tới tấp bằng chày gỗ, rồi làm bia phóng dao của mấy tên vụng về.

Anh lui khỏi tiền tuyến vài lần để ngời tay hít thở, nhưng luôn gắng trở lại nhanh nhất có thể.

Rồi những ngôi nhà trải ra xung quanh họ, Roran nhận ra lũ lính đã đẩy được họ về phía quảng trường phía trước cổng thành Urû'baen, giờ đây kẻ địch xuất hiện cả phía sau họ nữa.

Anh ngược qua vai nhìn thấy các tiên nhân và quân Varden đang rút lui khỏi Barst và lính của hắn.

“Bên phải!” Roran la lên. “Qua phải! Leo lên những ngôi nhà!” Anh chỉ bằng cây thương nhuộm máu.

Các chiến binh chật vật theo sau anh leo qua bờ đá, bước lên tòa nhà khổng lồ với hai hàng cột trụ cao ngang bất cứ cây cổ thụ nào ở rừng Spine. Giữa những cây cột, Roran liếc thấy bóng một cái cổng tò vò tối tăm đang khép hờ, đủ lớn để Saphira, có khi cả Shruikan chui lọt.

“Lên trên! Lên!” Roran hét lên, các chiến binh, người lùn, tiên nhân và Urgal chạy cùng anh lên trên những bậc thang. Ở đó họ dàn đội ngũ giữa những cột đá, cầm cự cơn sóng binh lính đang đuổi theo. Từ cao điểm tầm hai mươi thước so với mặt đường, Roran thấy quân Đế chế gần như đẩy bật quân Varden và các tiên nhân qua miệng hố ở cổng thành.

Quân ta thua mất, anh đột nhiên tuyệt vọng.

Lũ lính lại dồn tới. Roran tránh cay thương, đập cho gã lính một phát vào bụng ngã nhào xuống cầu thang với hai tên khác.

Từ máy phóng gần tường thành, một thanh lao phi thẳng xuống Tướng Barst. Khi còn cách hắn một bộ, cây lao bắt đầu bùng cháy, rồi nát vụn thành bụi, cũng như những mũi tên bắn về phía hắn.

Chúng ta phải giết hắn, Roran nghĩ. Nếu Barst gục, lũ lính sẽ tan vỡ mất hết ý chí. Nhưng nếu cả các tiên nhân lẫn Kull cũng đều thất bại, có lẽ khó có ai ngoài Eragon có thể làm được.

Ngay khi chiến đấu, Roran vẫn tiếp tục liếc nhìn về phía bóng

dáng lớn mặc giáp, hy vọng nhìn thấy gì đó có thể hạ gục hắn. Anh chú ý đến một cú cà nhắc nhẹ khi hắn tiên lên, như thể bị thương đầu đó ở đầu gối hoặc hông. Hắn còn có vẻ đi chậm hơn một chút.

Vậy hắn chắc chắn có giới hạn, Roran nghĩ. Đúng hơn là Eldunari có.

Anh la lên một tiếng, gạt thanh gươm đang chìa vào người. Giật mạnh chiếc khiên lên, anh xọc thẳng vào hàm, giết gã ngay lập tức.

Roran hết cả hơi, uể oải vì thương thế, nên anh lui lại dựa vào một cây cột. Anh ho khạc, nhổ cả ra máu, nhưng anh cho rằng đây chỉ là khi cần phải miêng, chứ không phải máu trong phổi. Ít nhất anh hy vọng vậy. Xương sườn anh rã rời như thể đã gãy mất một cái.

Một tiếng hét lớn vang lên từ trong quân Varden, Roran nhìn qua cây cột thấy Nữ hoàng Islanzadí và mười một tiên nhân khác đang phi ngựa xuyên qua trận chiến về phía Tướng Barst. Con quạ trắng vẫn đậu trên vai trái Islanzadí, giơ cánh kêu lên từng hồi giữ thăng bằng. Islanzadí đang cầm gươm, trong khi các tiên nhân còn lại nắm chặt nhưng chiếc khiên hình lá dính dải cờ hiệu.

Roran tựa người vào cột, dăng lên hy vọng. “Giết hắn đi,” anh lẩm bẩm.

Barst không xô dịch để tránh các tiên nhân, hắn dạng chân đứng yên chờ, cây trùy và khiên thả lỏng, như thể hắn không việc gì phải phòng thủ.

Xuyên suốt con phố, trận chiến hơi chững lại để quan sát những gì sắp diễn ra.

Hai tiên nhân dẫn đầu hạ thấp thanh thương, chiến mã của họ phi nước đại, cơ bắp bên dưới làn da sáng uốn lượn thả lỏng khi họ lao qua khoảng cách ngắn ngủi về phía Barst. Trong khoảnh khắc, có vẻ như Barst chắc chắn phải ngã; dường như không kẻ nào có thể đứng được với cú lao đó.

Hai cây thương không thể chạm vào Barst. Lưới phòng hộ của hắn cản chúng lại cách xa một cánh tay, nửa đầu của chúng nát vụn như cám, khiến trong tay hai tiên nhân chỉ còn là mẩu gỗ vút đi. Rồi Barst vung trùy và khiên lên, giáng thẳng vào đầu hai con ngựa, đập

gãy cổ chúng chết ngay.

Lũ ngựa ngã xuống, hai tiên nhân nhảy ra, vắn người trong không trung.

Hai tiên nhân tiếp theo không đủ thời gian để ngừng lại trước khi đến gần Barst. Như những người đi trước, họ xọc thương vào lưới phòng hộ của hắn, cũng nhảy khỏi ngựa khi chúng bị Barst đập chết.

Rồi tám tiên nhân còn lại kể cả Islanzadí đủ thời gian ghìm cương ngựa. Họ phi nước kiệu xung quanh Barst, vũ khí vẫn chĩa thẳng vào Barst, còn bốn tiên nhân trên mặt đất rút gươm cẩn thận tiến về phía hắn.

Hắn cười to, nhắc khiên chuẩn bị cho đòn tấn công. Ánh sáng phản chiếu trên khuôn mặt phía dưới mũ giáp, thậm chí từ khoảng cách này Roran cũng thể thấy thấy được nó rất to và có hàng lông mày dày cộm, xương má gồ lên. Gương mặt ấy gợi anh nhớ đến một gã Urgan.

Bốn tiên nhân lao về phía Barst từ bốn phía, đồng loạt đâm chém hắn. Barst đỡ một thanh gươm bằng khiên, gạt một thanh khác bằng trùy, rồi để lưới phòng hộ chặn hai thanh còn lại. Hắn cười ha hả, lại vung trùy lên.

Một tiên nhân tóc bạc dạt sang bên, chiếc trùy bay qua ông vô hại.

Barst vung trùy hai lần nữa đều bị các tiên nhân tránh được. Tuy không hề tỏ vẻ chán nản, nhưng Barst thu người lại sau tấm khiên chờ đợi, nhưng con gấu chờ đợi kẻ nào đó ngu ngốc mò vào hang ổ.

Xung quanh vòng tròn tiên nhân, một đám lính lao thẳng đến Nữ hoàng Islanzadí và đồng đội. Không chần chừ, nữ hoàng vung gươm, theo tín hiệu của bà một loạt mũi tên phóng từ hàng ngũ Varden hạ gục lũ lính.

Roran reo lên phấn khích cùng với rất nhiều quân Varden.

Barst lượn lờ gần xác mấy con ngựa hắn vừa đập chết, giờ hắn đứng ở giữa chúng để các xác chết hình thành bức tường chắn thấp hai bên. Các tiên nhân ở bên trái và bên phải sẽ buộc phải nhảy qua xác ngựa nếu muốn tấn công.

Khá đầy, Roran nhăn nhó nghĩ.

Tiên nhân phía trước Barst xông lên, thét gì đó bằng cổ ngữ. Barst có vẻ chần chừ, điều đó khiến tiên nhân lại gần hơn. Nhưng rồi Barst lao tới giáng cây trùy xuống tiên nhân đổ ầm xuống nền gục ngã.

Các tiên nhân rên rĩ.

Ba tiên nhân còn lại trở nên thận trọng hơn. Họ vẫn xoay vòng quanh Barst, thỉnh thoảng chớp cơ hội tấn công, nhưng hầu như vẫn giữ khoảng cách.

“Đầu hàng đi!” Islanzadí thét lên, giọng bà vang lên khắp con phố. “Chúng ta đông hơn người. Dù người có mạnh thế nào, rồi sẽ hết sức, lưới phòng hộ của người sẽ hỏng. Người không thắng được đâu, con người à.”

“Không à?” Barst đứng thẳng dậy, thả khiên rơi đánh ầm.

Đột nhiên Roran thấy hoảng hồn. Chạy mau, anh nghĩ. “Chạy mau!” anh lên nửa giây sau.

Quá muộn rồi.

Barst cúi xuống nắm cổ một con ngựa, ném thẳng về phía Nữ hoàng Islanzadí chỉ bằng một tay trái.

Roran không nghe thấy bà có nói cổ ngữ hay không, nhưng khi bà giơ tay lên – xác ngựa dừng lại giữa thình không, rồi rơi xuống nền sỏi với tiếng động ghê rợn. Con quạ rít lên trên vai bà.

Tuy nhiên Barst không dừng nhìn. Ngay khi vừa rời tay khỏi xác ngựa, hắn nhất tảm khiên và phi thẳng về phía tiên nhân cưỡi ngựa gần nhất. Một trong ba tiên nhân đang đi bộ - một tiên nữ choàng khăn đỏ qua cánh tay – cũng lao ra, chém vào lưng hắn. Barst phớt lờ bà.

Nếu trên khoảng đất rộng, chiến mã của các tiên nhân thừa sức bỏ xa Barst, nhưng ở không gian chật hẹp giữa những ngôi nhà và chiến binh ken dày thế này, Barst vừa nhanh vừa lẹ hơn chúng. Hắn thúc vai vào xương sườn một con chiến mã đẩy nó ngã chổng kên rồi vung chùy vào một tiên nhân trên con ngựa khác, khiến ông bắn ra khỏi yên cương. Con ngựa hí lên.

Vòng vây của các tiên nhân nháo loạn, mỗi người xoay một

hướng vừa cố vồ về lũ ngựa vừa tập trung vào hiểm họa trước mặt.

Nửa tá tiên nhân phóng ra từ trong đám binh lính bao vây Barst lại, tất công hấn dồn dập với tốc độ ghê người. Barst bị họ che đi trong giây lát, rồi chiếc chùy vung lên, ngã nhào ra. Rồi thêm hai người khác nữa, Barst tiên lên, máu nhả ra trên mép vũ khí.

“Ngay bây giờ!” Barst gầm lên, từ khắp quảng trường, hàng trăm tên lính chạy tới dồn dập tấn công các tiên nhân, buộc họ phải phòng thủ.

“Không,” Roran rên rỉ đau đớn. Anh muốn cùng với các chiến binh đến giúp lắm, nhưng họ bị chặn bởi quá nhiều lính – cả sống lẫn chết – khỏi Barst và các tiên nhân. Anh liếc sang bà lang, cũng đang lo lắng hết như anh, “Bà không làm được gì sao?”

“Có thể, nhưng điều đó sẽ lấy mạng tôi lẫn tất cả mọi người ở đây.”

“Galbatorix nữa chứ?”

“Hắn được bảo vệ quá kỹ, nhưng quân ta lẫn tất cả mọi người ở Urû’baen, thậm chí những người ở trại cũng có thể chết. Cậu có muốn thế không?”

Roran lắc đầu.

“Tôi cho là không.”

Di chuyển với tốc độ phi thường, Barst hạ gục hết tiên nhân này đến tiên nhân khác nhanh chóng. Hắn chỉ cần một quạt vào vai bà tiên nữ đeo khăn choàng đỏ đủ để bà nằm dài ra trên mặt đất. Bà chỉ vào Barst thét lên bằng cổ ngữ, nhưng lời nguyên lại phản phé, một tiên nhân khác sụp xuống bật khỏi yên cương, trước người ông xuất hiện một vết rách từ đầu xuống thân.

Barst giáng chùy xuống đầu bà, tiếp tục chạy từ hết con ngựa này đến con ngựa khác, cho tới khi hấn lao về phía Islanzadí trên lưng bạch mã.

Nữ hoàng tiên nhân không chờ Barst giết con ngựa của bà. Nhảy vọt ra khỏi yên cương, áo choàng bà phồng lên, con qua trắng cũng bay vọt lên khỏi vai.

Trước khi chạm đất, Islanzadí chém qua áo giáp Barst. Lưỡi gươm

rung lên khi va vào lưới phòng hộ.

Barst trả đòn ngay lập tức, Islanzadí vặn mình khéo léo tránh được, gạt máu nhọn chiếc trùy đập xuống nền sỏi. Xung quanh họ, cả địch lẫn ta đều gương mắt nhìn trận đấu. Con quạ bay lòng vòng trên đầu, rít lên nguyên rủa theo ngôn ngữ cay nghiệt của giống loài nó.

Roran chưa bao giờ thấy một trận đấu như thế. Những cú đánh của cả Islanzadí và Barst đều quá nhanh – chỉ để lại những vết mờ lướt qua – và âm thanh từ tiếng binh khí va chạm vang hơn mọi tiếng ồn khác trong thành phố.

Barst hết lần này đến lần khác cố nghiền nát Islanzadí bằng cây trùy như những tiên nhân khác. Nhưng bà quá nhanh, và có vẻ như nếu không mạnh bằng hẳn, thì cũng đủ gạt bay cú đánh dễ dàng. Roran đoán những tiên nhân khác đang trợ lực cho bà, vì chiến đấu nhọc nhằn vậy mà bà vẫn không mệt đi chút nào.

Một Kull và hai tiên nhân khác nhập vòng chiến. Barst không để tâm lắm, kể cả khi có thể giết họ khi lọt vào tầm với của hẳn.

Roran nhận ra anh đang bấu chặt cây cột, những ngón tay chột co rút.

Islanzadí và Barst tiếp tục chiến đấu thêm mấy phút dọc theo con phố. Nữ hoàng tiên nhân di chuyển thật lộng lẫy: nhanh nhẹn, mềm mại những cũng đầy mạnh mẽ. Không như Barst, bà không thể phạm sai lầm nhỏ nào hết – bà cũng chưa phạm phải tới giờ – bởi lưới phòng hộ không thể bảo vệ bà. Càng lúc Roran càng ngưỡng mộ Islanzadí hơn, anh cảm thấy mình đang tận mắt chứng kiến trận chiến sẽ được ca ngợi trong hàng thế kỉ tới.

Con quạ thi thoảng bay vút qua Barst, cố đánh lạc hướng khỏi Islanzadí. Sau vài lần cố gắng, Barst lờ con quạ đi, vì nó không thể chạm vào hẳn, cũng như vất vả tránh khỏi cây trùy.

Càng lúc con quạ càng cáu hơn, nó rít lên to hơn, nhiều hơn, tấn công mãnh liệt hơn, tiến sát đầu và cổ Barst hơn.

Cuối cùng, khi con chim lao xuống Barst, hẳn đổi hướng giạt cây trùy lên giữa chừng, đập mạnh vào cánh phải con quạ. Nó thét lên

đau đớn rơi xuống đất rồi khó nhọc bay lên.

Barst lại vụt con quạ, nhưng Islanzadí chặc cây trùy lại bằng thanh gươm, họ đối mặt, ghìm chặt vũ khí trên cao, lưỡi gươm của bà xuyên giữa những máu nhọn của cây trùy.

Tiên nhân và con người lắc lư đẩy lẫn nhau. Không ai chiếm được lợi thế. Rồi Nữ hoàng Islanzadí hô lên một từ bằng cổ ngữ, nơi vũ khí chạm nhau lóe sáng.

Roran vội che mắt quay đi.

Trong một phút, chỉ có tiếng kêu rên la của những người bị thương và một tiếng chuông càng lúc càng lớn, đến khi không thể chịu nổi. Eragon nhìn sang bên thấy con mèo ma cùng Angela đang cúi xuống che kín tai bằng đôi vuốt.

Khi tiếng động đạt đỉnh điểm, thanh gươm của Islanzadí nứt ra, ánh sáng và tiếng chuông rền biến mất.

Rồi nữ hoàng chém mạnh xuống mặt Barst bằng lưỡi gươm gãy, “Vì thế ta nguyện rửa người, Barst, con trai Berengar!”

Barst để thanh gươm của bà chém xuống lưỡi phòng hộ. Rồi hấn vung chùy đập vào giữa cổ và vai bà gục xuống, máu chan hòa bộ giáp vảy vàng.

Tất cả như bất động.

Con quạ bay vòng quanh thi thể Islanzadí kêu lên thảm thiết, rồi chậm chậm bay ra ngoài bức tường thành, lông vũ trên cánh phải bị thương nhàu nát.

Tiếng than khóc vang dội trong quân Varden. Khắp các con phố, binh sĩ ném vũ khí bỏ chạy. Các tiên nhân gào lên giận giữ đau đớn – âm thanh khủng khiếp nhất – tất cả bọn họ chĩa cung bắn về phía Barst. Những mũi tên cháy rụi trước khi chạm đến hấn. Một tá tiên nhân lao đến, nhưng hấn đánh bay họ ra như một lũ trẻ. Ngay lập tức năm tiên nhân khác lao đến, nâng thi thể Islanzadí lên mang đi trên những chiếc khiên hình lá.

Roran không thể tin vào mắt mình. Islanzadí là người cuối cùng nó trông đợi sẽ phải chết. Nó nhìn trên trời những kẻ đang bỏ chạy, thậm chí nguyện rửa chúng vì Phản Đồ và hèn nhát; nói anh lại nhìn

sang Barst, đang tập kết quân chuẩn bị đẩy quân Varden và đồng minh ra khỏi Urû'baen.

Ruột gan Roran lại trống rỗng hơn. Các tiên nhân có thể tiếp tục chiến đấu, nhưng con người, người lùn và Urgal không hề muốn đánh nhau nữa. Anh thấy điều đó trên mặt họ. Họ sẽ tan vỡ, rút lui, rồi Barst sẽ tàn sát hàng trăm người từ phía sau. Roran cũng không chắc Barst có dừng lại trước tường thành hay không. Không, hẳn sẽ tiếp tục truy kích ra cánh đồng đến tận doanh trại, đuổi giết chừng nào có thể.

Roran cũng sẽ làm thế thôi.

Tệ hơn, nếu Barst tới doanh trại, Katrina sẽ gặp nguy hiểm, Roran không dám tưởng tượng chuyện gì sẽ xảy ra nếu lũ lính tóm được cô.

Roran nhìn xuống bàn tay đầy máu. Barst phải bị chặn lại. Nhưng làm sao đây? Roran suy nghĩ mãi, lướt qua mọi điều về phép thuật mình biết, cuối cùng, anh nhớ ra nó đã thảm hại như thế nào khi lũ lính tóm được và đánh đập anh.

Roran hít một hơi sâu rùng mình.

Có một cách, nhưng nó nguy hiểm, cực kì nguy hiểm. Anh biết nếu làm chuyện đang nghĩ, có thể anh sẽ không bao giờ nhìn thấy Katrina, hay đứa trẻ trong bụng cô. Ý nghĩ đó khiến anh thư thái trong giây lát. Mạng của anh đổi lấy mạng của họ quả là đáng giá, và nếu cùng lúc anh có thể giúp Varden, thì anh sẽ vui vẻ mà trao nó.

Katrina...

Quyết định thực dễ dàng.

Anh ngẩng đầu bước về phía bà lang. Bà đang bị sốc và đau buồn như bất kì tiên nhân nào. Anh chạm nhẹ vai bà bằng tấm khiên, "Tôi cần bà giúp."

Bà nhìn anh bằng đôi mắt đỏ ngầu. "Cậu định làm gì?"

"Giết Barst." Lời anh làm mọi chiến binh ở gần chú ý.

"Roran, không!" Horst gào lên.

Bà lang gật đầu. "Tôi sẽ giúp những gì có thể."

“Tốt. Tôi cần bà đưa Jörmundur, Garzhvog, Orík, Grimrr và một tiên nhân có uy tín tới đây.”

Bà già tóc quăn khìp mũi lau mắt. “Anh muốn gặp họ ở đâu?”

“Ngay đây. Và nhanh lên, trước khi có thêm lính bỏ chạy!”

Angela gật đầu, rồi bà và con mèo ma chạy đi, bám sát các tòa nhà.

“Roran,” Horst nắm chặt cánh tay anh, “cháu nghĩ gì vậy?”

“Cháu sẽ không đối đầu với hắn đâu, nếu chú nghĩ thế,” Roran gật đầu về phía Barst.

Chú Horst có vẻ nhẹ nhõm. “Thế thì cháu sẽ làm gì?”

“Chú sẽ biết ngay thôi.”

Vài tên lính cầm giáo chạy lên cầu thang, nhưng mấy người lùn râu đỏ đẩy chúng xuống nhẹ nhàng, nhờ cầu thang dốc giúp họ lợi thế chiều cao.

Trong khi những người lùn cầm cự với bọn lính, Roran tới gần một tiên nhân – đang găm gù này giờ - rút tên trong bao nhanh ghê gớm, phóng từng mũi về phía Barst. Dĩ nhiên không phát nào trúng đích cả.

“Đủ rồi,” Roran nói. Tiên nhân tóc đen lờ anh đi, Roran nắm lấy cánh tay cầm cung, kéo sang một bên. “Tôi nói đủ rồi đấy. Tiết kiệm tên đi.”

Một tiếng găm gù thốt lên, Roran thấy một bàn tay chet cổ họng mình.

“Đừng chạm vào ta, con người.”

“Nghe tôi nói! Tôi có thể giúp các ông giết Barst. Chỉ ... thả tôi ra.”

Sau một hai giây, ngón tay bóp quanh cổ Roran lỏng ra. “Thế nào, Cây Búa Dũng Mạnh?” Giọng khát máu của ông tiên nhân tương phản dữ dội với dòng lệ tuôn dài trên má.

“Ông sẽ biết ngay thôi. Nhưng tôi muốn hỏi đã. Sao các ông không giết Barst bằng tâm trí? Hắn chỉ có một mình, mà các ông đông hơn nhiều.”

Nét đau khổ thoáng qua gương mặt tiên nhân. “Vì tâm trí hắn bị

giấu khỏi chúng tôi!”

“Như thế nào?”

“Tôi không rõ. Chúng tôi không cảm thấy chút suy nghĩ nào của hẳn hết. Như thể có một quả cầu bọc quanh trí não vậy, chúng tôi không thể nhìn vào bên trong, cũng không xuyên qua được.”

Raran cũng trông đợi chuyện tương tự. “Cảm ơn,” anh nói, tiên nhân gật nhẹ đầu ghi nhận.

Garzhvog đến tòa nhà đầu tiên; gã xuất hiện từ con phố gần đó, bước lên bậc thang bằng hai bàn chân khổng lồ, rồi quay qua gầm lên với ba chục tên lính theo đuôi. Lũ lính khôn ngoan lui lại khi thấy gã Kull và đồng đội.

“Cây Búa Dững Mãnh!” Garzhvog gào lên. “Cậu kêu gọi, và tôi đã tới.”

Vài phút sau, những người còn lại Roran nhờ bà lang nhắn tin lần lượt tới ngôi nhà đá. Một tiên nhân tóc bạc Roran từng nhìn thấy đi cùng Islanzadí vài lần. Tên ông là Tướng Däthedr. Cả sáu người đầy máu và mệt lử, đứng trong một hàng cột.

“Tôi có một kế hoạch để giết Barst,” Roran nói, “nhưng tôi cần sự giúp đỡ của mọi người, mà còn rất ít thời gian. Tôi có thể trông cậy mọi người không?”

“Còn tùy vào kế hoạch của cậu,” Orik nói. “Cứ nói trước đi đã.”

Roran giải thích nhanh hết mức có thể. Xong xuôi, anh hỏi Orik, “Các xạ thủ của ông có thể nhắm máy bắn đá và phóng lao chính xác không?”

Ông lùn hừ nhẹ. “Khó mà nói với thứ máy móc của con người lắm. Chúng tôi có thể quăng đá trong vòng hai mươi thước tới mục tiêu, nhưng gần hơn thì phải trông vào may mắn thôi.”

Roran nhìn về phía tiên nhân Däthedr. “Những người khác có theo lệnh ông không?”

“Họ sẽ tuân lệnh tôi, Cây Búa Dững Mãnh à. Đừng nghi ngờ chuyện đó.”

“Vậy ông có thể đưa vài pháp sư theo những người lùn giúp họ chỉnh hướng bay của tảng đá không?”

“Chẳng có gì đảm bảo hết. Bùa chú có thể dễ bị hỏng hay trượt đi.”

“Chúng ta phải mạo hiểm thôi.” Roran nhìn cả nhóm. “Vậy tôi hỏi lại: tôi có thể trông đợi mọi người không?”

Từ phía tường thành, một tràng kêu gào vang lên khi Barst đâm thẳng vào đoàn người.

Garzhvog trả lời đầu tiên, làm Roran ngạc nhiên. “Anh cuống chiến rồi, Cây Búa Dũng Mạnh, nhưng tôi sẽ theo anh,” gã cất tiếng khục-khục nghe như thể tiếng cười. “Sẽ rất vinh quang nếu giết Barst.”

Rồi Jörmundur đáp, “Được, tôi cũng theo cậu Roran. Tôi cho là chúng ta không có lựa chọn khác.”

“Đồng ý,” Orik nói.

“Đồng ýiiiiiiiiii,” vua ma mèo Grimrr kéo dài giọng bằng một tiếng gừ.

“Vậy thì đi đi!” Roran giục. “Mọi người biết phải làm gì rồi! Đi đi!”

Khi những người khác tản đi, Roran gọi các chiến binh lại nói cho họ kế hoạch của anh. Rồi họ nép vào những cây cột chờ đợi – khoảng thời gian quý giá mà Barst và lính của hắn đẩy quân Varden gần bức tường hơn nữa – rồi Roran nhìn thấy một nhóm người lùn và tiên nhân chạy lên hơn mười hai máy bắt đá và phóng lao trên tường thành, cướp chúng lại từ tay lũ lính.

Một vài phút căng thẳng trôi quá. Rồi Oril lao lên bậc thang cùng ba mươi người lùn, “Họ sẵn sàng rồi.”

Roran gật đầu, nói với tất cả, “Vào vị trí!”

Tàn quân của tiểu đoàn tạo thành hình cái chày, anh đi đầu cùng với các tiên nhân và Urgal theo sau. Orik cùng những người lùn đi bên sườn.

Khi tất cả các chiến binh đã vào vị trí, Roran hô, “Lên!” rồi lao thẳng vào đám đông địch, biết rằng tất cả ở ngay sau lưng anh.

Lũ lính không ngờ được cuộc xung phong ấy, chúng rã ra như thuyền rã nước trước Roran.

Một gã cố chặn bước Roran, nhưng anh xọc vào mắt hắn mà không dừng bước.

Khi họ còn khoảng khoảng năm mươi thước cách Barst, lúc này đang quay lưng lạ, Roran và các chiến binh phía sau dừng lại. Anh nói với một tiên nhân, “Làm cho mọi người trong quảng trường đều nghe thấy tôi.”

Tiên nhân thâm thì bằng cổ ngữ, rồi nói, “Xong rồi.”

“Barst!” Roran hô lên, nhẹ nhõm nghe thấy tiếng vọng vang lên khắp chiến trường. Cuộc chiến khắp các con phố dừng lại, trừ vài vụ giao tranh đay đó.

Mồ hôi rịn xuống lông mày Roran, tim anh đập thình thịch, nhưng anh cố không cảm thấy sợ hãi. “Barst!” anh hô vang lần nữa, vỗ giáo vào khiên. “Quay lại chiến đấu với ta, đồ con-giòi-vô-lại kia!”

Một tên lính lao đến. Roran chặn thanh gươm, dễ dàng quét ngã tên lính, hạ gục hắn bằng hai phát đâm. Kéo chiếc thương ra, Roran lại gào lên: “Barst!”

Thân ảnh to lớn nặng nề từ từ quay lại anh, Khi hắn gần hơn, Roran có thể thấy tia quỷ quyết trong mắt Barst, điệu cười chế nhạo nheo lên trên cái miệng như đứa bé. Cổ hắn rộng như đùi Roran, bên dưới tấm giáp, cánh tay hắn gồ lên những cơ bắp. Ánh sáng từ mảng giáp nhô ra thu hút anh mắt Roran, dù nỗ lực lờ đi.

“Barst! Tên tao là Roran Cây Búa Dũng Mạnh, anh họ Eragon Khắc tinh của Tà thần! Mày có dám đấu với tao không, hay sẽ mang danh hèn nhát từ ngày hôm nay.”

“Không ai dọa ta được đâu, Cây Búa Dũng Mạnh. Hay ta nên gọi là Thiếu Búa, vì ta chả thấy người cầm cây búa nào hết.”

Roran đứng thẳng người. “Tao không cần phải giết mày bằng búa, đồ ăn bám không râu.”

“Thế hả?” Barst giãn nhẹ nụ cười. “Cho bọn ta khoảng trống!” hắn la, xua chùy về phía quân Varden lẫn lính của hắn.

Cả hai bên lui lại trong tiếng rên của hàng ngàn bước chân thành một vùng tròn rộng lớn quanh Barst. Hắn chìa trùy vào Roran.

“Galbatorix đã nói tới ta về người, Thiếu Búa à. Ngài nói ta cứ việc đập vỡ từng mảnh xương trước khi giết người.”

“Hay là chúng ta đập vỡ xương của người trước vậy?” Roran nói. Ngay bây giờ! Anh tập trung hết mức, cố kêu vang ý nghĩ trong bóng tối quanh tâm trí, hy vọng các tiên nhân và pháp sư sẽ nghe thấy.

Barst nhăn mặt, định mở miệng. Trước khi hắn kịp nói gì, một tiếng huýt sáo trầm vang lên khắp thành phố, và sau tảng đá lớn – mỗi tảng lớn như một thùng to – bay qua những ngôi nhà từ máy bắn đá. Theo sau đó là nửa tá lao.

Năm tảng đá rơi thẳng xuống Barst. Tảng thứ sáu trượt nảy quanh quảng trường, nghiền nát cả binh lính lẫn người lùn.

Những tảng đá nứt, nổ tung khi chúng chạm vào lưới phòng hộ của Barst, mảnh vỡ bắn tung tóe. Roran hụp xuống phía sau khiên, suýt ngã khi một cục đá to bằng bàn tay đập vào, làm tay anh tím bầm. Những cây lao bốc cháy trong ngọn lửa vàng, phát ra ánh sáng tởm lợm trong làn khói bụi xung quanh Barst.

Chắc chắn đã an toàn, Roran nhô đầu khỏi khiên.

Barst đang nằm dài trên mặt sỏi, cây trùy nằm lơ lửng bên cạnh hắn.

“Giết!” Roran gào lên lao tới.

Rất nhiều quân Varden tiến về phía Barst, nhưng lũ lính bên cạnh tấn công, ngăn họ tiến quá vài bước. Hai đoàn quân găm lên lao vào nhau, sôi trào lửa giết chóc.

Jörmundur lao ra từ một con phố, dẫn gần trăm chiến binh ông thu thập từ rìa ngoài chiến trường. Họ giúp giữ chân binh lính khi Roran và những người khác giải quyết Barst.

Từ phía đối diện quảng trường, Garzhvog và sau Kull khác lao ra từ ngôi nhà đang ẩn nấp. Bàn chân chúng dậm rung chuyển nền đá, khiến quân Varden lẫn lính đế chế dạt ra tránh đường.

Rồi hàng trăm ma mèo, hầu hết trong hình thú, trườn ra từ nơi hai quân chủ lực chạm mặt, nhe răng lao về phía Barst đang nằm.

Khi Roran đến gần Barst, hắn chỉ hơi cựa mình. Hai tay cầm chắc chiếc thương, Roran chọc xuống cổ Barst.

Mũi nhọn bị dừng lại cách cả tấc, oặt đi rồi nứt vỡ như đâm vào một tảng granite.

Roran chửi thề, tiếp tục đâm nhanh hết mức có thể, cố ngăn Eldunari trong giáp Barst hồi phục.

Barst rên rỉ.

“Nhanh lên!” Roran gào với các Urgal.

Khi chúng tới đủ gần, Roran vội nhảy ra ngoài để các Kull có đủ khoảng trống. Đến lượt chúng, các Urgal giáng vũ khí xuống Barst mãnh liệt. Lưới phòng hộ của hắn chặn lại cả, nhưng các Kull vẫn tiếp tục đánh tới tấp, gây tiếng động đinh tai nhức óc.

Ma mèo và tiên nhân tập trung quanh Roran. Phía sau họ, anh lơ mơ nhận ra các chiến binh của anh và Jörmundur đang cầm cự với lũ lính.

Khi Roran bắt đầu nghĩ lưới phòng hộ của Barst sẽ không bao giờ tan đi, một Kull gào lên hoan khởi, Roran thấy rìu của gã đập vào mặt trước giáp của Barst thành một vết lõm.

“Tiếp!” Roran hô. “Ngay! Giết hắn!”

Gã Kull nhắc rìu lên, rồi Garzhvog vung chiếc dùi cui bọc thép thẳng vào đầu Barst.

Roran thấy xung quanh chuyển động hỗn loạn, rồi một tiếng huých vang lên khi cây dùi cui đập vào tấm khiên Barst kéo lên che chắn.

Khỉ thật!

Không để các Urgal tấn công tiếp, Barst lăn vào chân một Kull, tóm vào mắt cá chân phải gã bóp mạnh. Gã Kull gào lên đau đớn nhảy về phía sau, kéo theo Barst ra khỏi đám Kull.

Các Urgal và hai tiên nhân lại vây quanh Barst, trong giây lát có vẻ họ sẽ hạ gục hắn.

Nhưng rồi một tiên nhân bắn đi, cổ bà ngoẹo đi kì cục. Gã Kull gục xuống, gào lên bằng tiếng mẹ đẻ. Xương lòi ra từ tay trái gã. Garzhvog gào lên lui lại, máu chảy ào ạt từ lỗ thủng to như nắm đấm bám người.

Không! Roran lạnh gáy. Không thể kết thúc thế này được! Mình

không thể để như vậy!

Gầm lên, anh lao lên vượt qua hai Urgan khổng lồ. Anh không có thời gian nhìn Barst – đẫm máu, điên cuồng, hai tay cầm gươm và khiên – trước khi hấn vung khiên đập vào cạnh sườn anh.

Không khí bị ép khỏi phổi Roran, trời đất như quay cuồng, anh thấy chiếc mũ trùm đầu nảy tung tung trên mặt sỏi.

Cả thế giới vẫn chao đảo khi anh ngừng lăn.

Anh nằm yên một lúc, cố hít vào. Cuối cùng anh cũng hít một hơi đầy phổi, chưa bao giờ vui sướng hơn vì được thở. Thở hỗn hển, anh tru lên vì đau. Cánh tay trái tê cứng, nhưng gân cốt khắp nơi cháy bỏng vì đau.

Anh cố đứng thẳng nhưng rồi ngã sấp xuống, chóng mặt và đau đớn tột cùng. Trước mắt anh là một mảnh đá vàng, vẫn vẹn những thớ đỏ như mã não. Anh nhìn trần trời viên đá một lúc, hỗn hển, trong đầu chỉ có một suy nghĩ duy nhất: Phải đứng dậy. Phải đứng dậy. Phải đứng dậy...

Anh thử đứng lên khi thấy sẵn sàng. Tay trái không thể cử động, nên anh buộc phải dựa vào tay phải. Nhọc nhằn đưa chân xuống dưới, anh chậm chậm đứng dậy, run rẩy thở cạn liên hồi.

Khi đứng được thẳng, có gì đó kéo kéo vai trái, anh thét lên cảm lạnh. Y như thể một cây dao nóng đỏ đặt giữa khớp vậy. Anh nhìn xuống thấy cánh tay trái đã bị trật khớp. Tấm khiên của anh chỉ còn là một mảnh ván buộc vào tay bằng vài sợi vải.

Roran quay đầu kiểm tra Barst, thấy cách khoảng ba mươi bộ, hấn đang bị một đám ma mèo cào xé.

Yên tâm Barst sẽ bận rộn trong vài giây nữa, Roran nhìn vào cánh tay bị trật khớp. Lúc đầu anh không nhớ nổi những gì mẹ anh đã dạy, nhưng rồi lời của bà, mờ nhạt qua thời gian, dần trở lại. Anh tháo mảnh vỡ của tấm khiên ra.

“Nắm chặt tay,” Roran lăm bắm, rồi cố nắm tay trái. “Uốn tay con, nắm đấm hướng về phía trước.” Anh nghiêng răng chịu cơn đau. “Rồi kéo cánh tay ra, xa khỏi ...” Anh thét lên chửi thề, vai kêu kèn kẹt, cơ bắp dây chằng kéo về phía không bình thường không thể. Tiếp

tục vừa xoay tay vừa nắm bắt bàn tay, sau vài giây, xương tay anh trượt về đúng chỗ.

Cơ đau tan biến ngay lập tức. Anh vẫn bị thương vài chỗ - nhất là dưới lưng và xương sườn - nhưng ít nhất anh lại dùng được cánh tay, còn cơ đau thì không hành hạ nữa.

Roran lại nhìn về phía Barst. Cảnh tượng khiến anh phát bệnh.

Barst đang đứng trong một vòng tròn xác ma mèo. Máu dây khắp bộ giáp lốm, từng đám lông mèo dính vào cái trùy, lúc này đã được hấn thu lại. Hai má hấn bị cào thê thảm, tay áo giáp bên phải bị xé rách, nhưng ngoài ra hấn có vẻ không bị thương. Vài ma mèo đối mặt với hấn cẩn trọng giữ khoảng cách, nhưng Roran thấy chúng có vẻ sắp chạy đến nơi. Phía sau Barst là xác của những Kull và tiên nhân hấn vừa chiến đấu. Các chiến binh của Roran biến mất, vây xung quanh Roran, Barst và đám ma mèo toàn là binh lính: một mảng màu đỏ thẫm xáo động khi chúng xô đẩy nhau chống lại cơn lốc chiến trường.

“Bắn hấn!” Roran gào lên, nhưng có vẻ không ai nghe thấy.

Tuy nhiên Barst lại chú ý, bước về phía Roran. “Thiếu Búa!” hấn gầm lên. “Tao sẽ lấy đầu mày vì chuyện này!”

Roran quỳ xuống nhặt một thanh thương trên mặt sỏi, cử động ấy khiến anh nhúc nhúc đầu nhè nhẹ. “Thử xem mày làm được gì!” anh đáp. Nhưng những từ ngữ thụt vào đầu lưỡi, trong đầu anh chỉ nghĩ về Katrina và đứa con còn chưa chào đời.

Rồi một con mèo ma - trong hình dáng một phụ nữ không cao hơn khuỷu tay Roran mấy - chạy vượt qua chém vào bên đùi trái Barst.

Barst rên rỉ vắn mình, nhưng con mèo ma đã rút lui, vừa rít lên. Barst chờ một lát, chắc chắn nó sẽ không gây phiền toái gì cho hấn, rồi tiếp tục bước về phía Roran, vết thương mới giờ khiến hấn tập tễnh. Máu chảy xuống khắp chân hấn.

Roran liếm môi, không rời mắt khỏi kẻ thù đang tiến tới. Trong tay anh chỉ có một chiếc thương mà không hề có khiên. Anh không chạy nổi khỏi Barst, cũng không mong so bì với hấn sức mạnh và tốc độ bất phàm. Cũng không có ai bên cạnh giúp anh hết.

Đó là một tình huống bất khả thi, nhưng Roran không thừa nhận thất bại. Anh đã từ bỏ một lần rồi, sẽ không có lần thứ hai, dù lý trí mách bảo anh chắc chắn sẽ chết.

Rồi Barst chồm lên anh, Roran đâm mắt đầu gối hấn, liều mạng hy vọng có cơ hội làm tê liệt hấn. Barst đỡ thanh thương bằng cây chùy, rồi vung lên Roran.

Roran đã tính sẵn cú phản đòn và loạng choạng lùi về phía sau nhanh nhất có thể. Một luồng gió mạnh chạm mặt anh, đầu cây trùy vọt qua, chỉ cách vài tấc là trúng đích.

Barst nhe răng cười dữ tợn, hấn định giáng một phát nữa thì bóng đen lao đến từ trên cao, buộc hấn ngược nhìn.

Con quạ trắng của Islanzadí phi từ trên không trung xuống trúng mặt Barst. Con quạ thét lên điên cuồng, vừa mổ vừa cào Barst, Roran ngạc nhiên nghe nó nói, “Chết đi! Chết đi! Chết!”

Barst nguyên rủa, thả chiếc khiên ra. Với một tay tự do hấn xua con quạ đi, đánh vào chiếc cánh đã bị thương sẵn. Từng mảng thịt rơi tả trên lông mày, máu nhộm thẫm má và cằm hấn.

Roran lao lên đâm thương vào bàn tay còn lại của Barst khiến hấn đánh rơi chiếc trùy.

Rồi Roran chớp cơ hội đâm thẳng vào cổ họng trống trải của Barst. Tuy nhiên hấn tóm được cây thương bằng một tay, giật khỏi tay Roran, rồi bẻ gãy nó bằng những ngón tay hệt như Roran bẻ một cành cây khô.

“Giờ mày chết chắc rồi,” Barst phun máu. Mũi hấn bị xé rách, mắt phải bị chọc thủng, nhưng hấn vẫn nhìn được bằng bên còn lại.

Hấn lao tới Roran cố vòng tay bóp anh. Dù muốn Roran cũng không thể tránh được, nhưng ngay khi cánh tay Barst vừa đến gần, anh tóm cổ tay hấn, quật ra phía sau, gắng sức đè lên cái chân bị thương bị thương cà nhắc.

Barst chống được một lúc rồi, rồi khụy đầu gối xuống, thét lên đau đớn, gã sắp tới trước bằng một chân và đập tay trái xuống đất. Roran bò lồm cồm ngay bên, tuột phía cánh tay phải Barst. Dù Barst mạnh khủng khiếp, nhưng máu trên bộ giáp của hấn giúp anh thoát

dễ dàng hơn.

Roran gắng tóm cổ Barst từ đằng sau, nhưng hắn nắm được cầm canh, khiến anh không thể nắm tay được. Thay vào đó, anh vòng tay qua ngực hắn, hy vọng tìm hắn cho đến khi ai đó giúp giết Barst.

Hắn găm lên tung mình sang một phía, đập mạnh vào vết thương trên vai Roran khiến anh rên đau đớn. Nền sỏi thúc vào tay và lưng Roran ban lần trong khi Barst lăn lông lốc. Roran gần như không thở được khi trọng lượng khổng lồ của hắn đè lên. Nhưng anh vẫn cố ép chặt tay. Cùi chỏ Barst thúc vào mạng sườn anh, Roran cảm thấy như gãy mất mấy cái xương sườn.

Anh nghiến chặt răng siết tay, bóp mạnh hết sức.

Katrina, anh thâm nghĩ.

Cùi chỏ Barst lại thúc vào anh.

Roran tru lên, chỉ thấy ánh chớp tóe lên khắp nơi. Anh siết chặt vòng tay hơn nữa.

Cái cùi chỏ lại thúc vào, hệt như chiếc đe nện bên sườn.

“Mày ... sẽ ... không... thắng ... đâu, ... Thiếu ... Búa,” Barst găm gù. Hắn đứng run lẩy bẩy, kéo Roran theo.

Dù nghĩ rằng có thể các cơ bắp sẽ rách toạc ra mất, Roran vẫn siết chặt hơn nữa. Anh la hét, nhưng không nghe nổi giọng mình, anh thấy mạch máu sôi sùng sục, dây chằng kêu tanh tách.

Rồi giáp ngực Barst sụm xuống, theo vết lõm gã Kull đập từ trước, tiền có tiếng tinh thể vỡ tan.

“Không!” Barst gào lên khi ánh sáng trắng trong trẻo phát ra từ viền áo giáp. Hắn cứng đờ người, như thể dây xích đã căng hết cỡ, rồi bắt đầu run rẩy dữ dội.

Ánh sáng làm Roran lóa mắt, thiêu đốt cánh tay và mặt anh. Thả Barst ra, anh rơi xuống đất, lấy tay che hai mắt.

Ánh sáng tiếp tục tuôn ra từ áo giáp Barst cho đến khi viền kim loại bắt đầu phát sáng. Rồi tia sáng ngừng lại, khiến mọi thứ xung quanh như tối hẳn đi, những gì còn lại của Tướng Barst đổ nhào, bốc khói trên nền sỏi.

Roran nhấp nháy nhìn chăm chú bầu trời quang đãng. Anh biết

mình nên đứng dậy, bởi binh lính đang ở gần, nhưng mắt sỏi mềm mại xiết bao, anh chỉ muốn nhắm mắt nghỉ ngơi ...

Khi lại mở mắt, anh thấy Orik và chú Horst cùng vài tiên nhân đang tụ tập quanh mình.

“Roran, nghe thấy chú nói không?” Horst khẽ nói, nhìn lom lom anh lo lắng.

Roran cố nói, nhưng không thốt lên nổi tiếng nào.

“Nghe thấy chú không? Nghe chú này. Cháu phải cố thức. Roran! Roran!”

Roran lại thấy mình chìm vào bóng tối. Một cảm giác thoải mái lan khắp người anh như tấm chăn len mềm mại. Anh thấy hơi ấm lan tỏa, trước khi nhắm mắt, anh thấy Orik đang cúi xuống anh nói gì đó bằng Ải Ngữ nghe như lời cầu nguyện.

• Chú thích: Ải Ngữ - tiếng người Lùn; Ải Nhân: người lùn. (Nas)

Chương 71

Món Quà Kiên Thức

Eragon và Murtagh mặt đối mặt, chậm chậm đi theo một vòng tròn, cố tiên đoán người kia sẽ di chuyển thế nào. Murtagh vẫn có vẻ nhanh nhẹn như xưa, nhưng hai mắt hắn thâm quầng, khuôn mặt phờ phạc; Eragon ngờ rằng hắn đã phải trải qua căng thẳng tột độ. Hắn đeo giáp y hệt Eragon: cũng một bộ giáp bằng khuyên, găng, giáp tay, giáp chân, nhưng hắn cảm khiên dài và hẹp hơn của Eragon. Nói về vũ khí, thanh Brisingr có lợi thế độ dài với chuôi kiếm gấp rưỡi bàn tay, trong khi thanh Zar'roc nặng hơn bởi bản kiếm rộng.

Họ tiến gần nhau hơn, rồi khi còn cách hơn mười thước, Murtagh khẽ giọng giận giữ, “Mày đang làm gì vậy?”

“Câu giờ,” Eragon thì thào, cố giữ môi không động đậy.

Murtagh gầm gừ. “Mày ngu lắm. Hắn sẽ xem chúng ta chém nhau tơi tả, mà thế thì làm được gì? Chẳng gì hết.”

Thay vì trả lời, Eragon rướn lên một chút, nâng kiếm lên, khiến Murtagh co lại cảnh giác.

“Đồ quỷ,” Murtagh gầm ghè. “Nếu mày đợi thêm một ngày nữa thôi, tao đã có thể cứu Nasuada ra rồi.”

Eragon ngạc nhiên. “Sao tôi phải tin anh?”

Câu hỏi làm Murtagh giận hơn nữa, cong môi lại, bước chân nhanh hơn, ép Eragon cũng bước nhanh hơn. Rồi Murtagh nói, “Vậy, thằng em đã tìm được thanh kiếm hợp với mày rồi à. Lũ tiên nhân làm cho mày, phải không?”

“Anh biết họ đ ...”

Murtagh nhảy xổ vào nó, thanh Zar'roc quẹt vào bụng, Eragon lùi lại, gạt nhẹ thanh kiếm đỏ.

Eragon đáp trả bằng một đòn vòng quá đầu – nó đặt tay xa chuôi *Brisingr* để kéo dài cú chém hơn – nhưng Murtagh nhảy ra ngoài tầm.

Họ khựng lại xem người kia có tiếp tục tất công hay không. Khi không ai tiếp tục, cả hai lại đi vòng trong, Eragon càng cảnh giác hơn.

Sau cú so gươm, hiển nhiên Murtagh vẫn nhanh và mạnh như Eragon – hay như tiên nhân. Luật cấm phép thuật của Galbatorix không áp dụng cho bùa ếm tăng cường sức mạnh cho Murtagh. Eragon không thích chuyện này, nhưng cuộc đấu sẽ không công bằng nếu không có nó.

Nhưng Eragon thì không muốn đấu công bằng. Nó muốn điều khiển nhịp độ trận so gươm để có thể quyết định kết thúc lúc nào hay như thế nào tùy ý. Không may Eragon khó có cơ hội, khi Murtagh sử dụng gươm quá điêu luyện, mà kể cả có thể đi nữa, nó cũng không chắc làm thế nào sử dụng cuộc đấu để đánh lại Galbatorix. Nó cũng chẳng có thời gian suy nghĩ, dù nó tin Saphira, Arya và những con rồng sẽ cố nghĩ một giải pháp cho mình.

Murtagh nhử đòn bên vai trái, còn Eragon nấp sau khiên. Giây lát sau nó nhận ra đó trì là mẹo, Murtagh đang lách sang bên phải để vượt qua vòng phòng thủ của nó.

Eragon vặn mình, thấy thanh *Zar'roc* đang vòng xuống cổ nó, lưỡi gươm mỏng tang, sáng lấp lánh. Nó lóng ngóng đánh bật ra bằng chuôi kiếm *Brisingr*. Rồi nó phản công, chém nhanh vào cẳng tay Murtagh. Nó mừng rỡ vì chém được vào mặt giáp tay Murtagh. Thanh *Brisingr* không thể cắt xuyên bao tay Murtagh và tay áo bên dưới, nhưng lực chém vẫn làm Murtagh đau, đánh bật tay hẳn ra xa, để lộ khoảng ngực.

Eragon đâm tới, Murtagh chặn lại bằng tấm khiên. Nó đâm thêm ba lần nữa nhưng hẳn chặn được cả, rồi khi Eragon thu tay về chuẩn bị chém tiếp, Murtagh phản công, tay trái chém xuống đầu gối, có thể khiến nó tê liệt nếu trúng đòn.

Thấy được ý đồ của Murtagh, Eragon biến chiêu chặn thanh

Zar'roc khi còn cách một tấc khỏi chân. Rồi nó phản công ngay lập tức.

Hai bên tiếp tục thêm vài phút, cố phá vỡ nhịp điệu của đối phương nhưng đều không thể. Họ hiểu nhau quá rõ. Eragon có làm gì thì Murtagh cũng cản được, và ngược lại. Cũng hết như một trò chơi khi cả hai bên đều phải dự đoán trước rất nhiều nước, làm tăng cảm giác thân cận khi Eragon tập trung chia cắt dòng tâm trí của Murtagh, từ đó tiên đoán hẳn sắp làm gì.

Ngay từ đầu Eragon đã để ý Murtagh chơi trò này khác với những lần trước họ chiến đấu. Hẳn tấn công tàn nhẫn chưa từng có, như thể lần đầu tiên hẳn muốn đánh bại Eragon, mà còn phải thật nhanh. Thêm nữa, cơn giận ban đầu có vẻ lắng xuống, hẳn trở nên bình tĩnh, quyết tâm không gì lay chuyển được.

Eragon sử dụng hết khả năng của nó để chiến đấu, và dù nó có thể khiến Murtagh cầm cự, nó vẫn phải phòng thủ nhiều hơn nó muốn.

Sau một hồi, Murtagh hạ thấp gươm, lùi dần về phía ngai vàng và Galbatorix.

Eragon cẩn trọng, nhưng nó chần chừ không chắc có nên tấn công không.

Trong khoảnh khắc chần chừ đó, Murtagh nhảy về phía nó. Eragon xuống tấn chém tới. Murtagh chặn lại bằng khiên, rồi thay vì chém tới như Eragon nghĩ, hẳn đập khiên vào Eragon và đẩy mạnh.

Eragon găm gù, đẩy ngược lại. Nó có thể lần theo bờ khiên để chém vào lưng hoặc chân Murtagh, nhưng hẳn đẩy mạnh đến mức Eragon không thể mạo hiểm được. Murtagh cao hơn nó một hoặc hai tấc, lợi thế đó cho phép hẳn ép xuống khiên của Eragon mà không thể khiến nó dễ dàng trụ lại được. Eragon dần bị trượt dài trên sàn đá.

Cuối cùng, Murtagh găm lên một tiếng và đẩy thật lực Eragon loạng choạng lui lại. Ngay khi vấp vả giữ thăng bằng, Murtagh đâm tới cổ nó.

“Letta!” Galbatorix kêu.

Đầu thanh Zar'roc chỉ còn cách da Eragon bề rộng một ngón tay thì khựng lại. Nó cứng đờ người, thở hổn hển không hiểu chuyện gì xảy ra.

“Tự kiếm chế đi, Murtagh à, hoặc ta sẽ giúp cậu đấy,” Galbatorix nói từ trên ngai vàng. “Ta không muốn lặp lại đâu. Cậu sẽ không giết Eragon, cũng như nó không giết cậu ... Giờ, tiếp tục.”

Nhận ra Murtagh vừa cố giết nó – và đã thành công nếu Galbatorix không xen vào – Eragon bị sốc. Nó nhìn mặt Murtagh tìm câu trả lời, nhưng hắn vẫn giữ vẻ ngoan cố, như thể Eragon chẳng là gì với hắn hết.

Eragon không hiểu nổi. Murtagh rõ ràng chơi trò chơi theo cách khác hẳn bình thường. Có gì đó đã khiến hắn thay đổi, nhưng Eragon không biết đó là gì.

Thêm nữa, sự thật là nó đã thua – và lý ra, thì đã chết – bào mòn sự tự tin của Eragon. Nó đã đối mặt với cái chết rất nhiều lần trước đây, nhưng không bao giờ rõ ràng và không khoan nhượng như thế này. Không nghi ngờ gì hết, Murtagh đã đánh bại nó, chỉ có lòng nhân từ của Galbatorix – nếu có chút nào đó – đã cứu nó.

Eragon, đừng chìm vào chuyên đó, Arya nói. Cậu không thể nghi ngờ hắn sẽ cố giết mình. Hoặc cậu cố giết hắn. Nếu cậu như vậy, cuộc đấu sẽ khác nhiều, Murtagh sẽ không bao giờ có cơ hội như hắn vừa có.

Eragon vẫn ngỡ vực, liếc mắt về phía cô đứng trong rìa ánh sáng cùng Elva và Saphira. Rồi Saphira nói, Nếu hắn thực cố cắt cổ anh, cứ việc cắt gân hắn, đảm bảo hắn không làm gì nổi nữa đâu.

Eragon gật đầu ra vẻ đã hiểu.

Nó và Murtagh tách nhau ra, lấy lại vị trí đối mặt trong khi Galbatorix nhìn cổ vũ.

Lần này Eragon tấn công trước.

Họ chiến đấu trong khoảng một tiếng. Murtagh không thử đánh đòn hiểm thêm nữa, trong khi Eragon – thấy thỏa mãn – thành công chạm vào xương đòn Murtagh, dù nó dùng đòn đánh trước khi Galbatorix tự mình chặn lại. Murtagh có vẻ khó chịu vì bị chạm, còn

Eragon cười nhẹ trước phản ứng của hắn.

Có những nhát chém họ không cản được nữa. Với tốc độ và kỹ năng của họ, không ai trong cả hai đều có thể không có sai lầm nào; không có cách nào nhanh chóng kết thúc cuộc chiến, chắc chắn họ sẽ mắc sai lầm, và sai lầm thì sẽ dẫn đến thương tích.

Vết thương đầu tiên Murtagh chém Eragon vào đùi phải, vào giữa khoảng áo giáp và giáp chân. Chỉ là một vết chém nhẹ nhưng đau đớn cực kì, mỗi khi Eragon dựa vào chân, máu lại phụt ra từ vết thương.

Vết thứ hai cũng của Eragon: một vết cắt dài trên lông màu khi Murtagh chém vào mũ, khóe gươm lướt qua thịt. Eragon thấy vết thương này còn làm nó bức mình hơn nhiều, vì máu cứ chảy xuống mắt nó cản trở tầm nhìn.

Rồi Eragon lại chém được vào cẳng tay Murtagh, cắt xuyên qua lớp giáp, cổ tay áo, rồi qua da xuống đến xương. Nó không làm tổn thương cơ bắp nào cả, nhưng có vẻ làm Murtagh đau đớn vô cùng, máu chảy vào găng tay khiến cầm trượt thanh gươm hai lần.

Eragon cũng cắt một vết nữa vào bắp chân phải Murtagh – rồi khi hắn đang hồi phục từ pha tấn công thất bại tại – nó vòng qua khiên Murtagh bổ thẳng xuống giữa giáp cẳng chân Murtagh, khiến mảnh thép lồm vào.

Murtagh tru lên, nhảy ngược lại bằng một chân. Eragon rướn theo, vung thanh Brisingr cố đẩy ngã hắn. Murtagh nhịn đau cảm lại, chỉ vài giây sau chính Eragon mới là người khó đứng vững.

Nãy giờ, khiên của họ chống đỡ những cú va đập liên tục – Eragon vui mừng nhận ra Galbatorix đã không động chạm gì đến bùa ếm lên những thanh gươm và giáp – nhưng rồi bùa chú trên khiên Eragon lẫn Murtagh đều phai đi. Ngay sau đó, Eragon chém mạnh làm nứt khiên của Murtagh. Niềm vui chiến thắng không lâu, khi Murtagh nắm thanh Zar'roc bằng cả hai tay chém đứt khiên trả đũa, đưa trận đấu về thế cân bằng.

Mặt đất dưới chân họ dần trơn tuột vì dính máu, khiến họ phải chật vật giữ vị trí. Căn phòng khổng lồ dội lại tiếng kim khí chạm

nhau, như tiếng vang vọng lại trận chiến cổ đại từ ngàn xưa, chỉ có hai chiến binh tồn tại trong chiếc lồng ánh sáng, tay vung cựa gươm chói lòa cả màn đêm tăm tối.

Trong suốt trận đấu, Galbatorix và Shruikan quan sát bọn họ từ trong bóng tối.

Không có khiên, Eragon thấy dễ dàng đánh trúng Murtagh hơn. Tuy áo giáp giúp họ chặn phần lớn những vết cắt, nhưng không tránh khỏi dính vô số vết sưng hay tím bầm.

Dù có khiến Murtagh bị thương, nhưng Eragon ngờ rằng Murtagh vẫn là tay kiếm mạnh hơn. Không cách biệt lắm, nhưng đủ để Eragon không bao giờ thực sự đánh trên cơ. Nếu trận đấu cứ tiếp tục, Murtagh sẽ ép nó dần đến khi quá mệt hoặc bị thương quá nặng, một kết cục có vẻ sẽ đến rất nhanh. Cứ mỗi bước Eragon cảm thấy máu nhỏ ra từ vết cắt trên đùi ra đầu gối nhiều hơn, và nó càng lúc càng thấy khó phòng thủ hơn.

Nó buộc phải kết thúc trận chiến ngay nếu không sẽ vô phương tiếp tục tấn công Galbatorix sau đó. Cố nhiên nó không cho rằng có thể gây khó khăn nhiều cho nhà vua, nhưng nó vẫn phải thử. Dù có chuyện gì nó cũng phải thử.

Nó nhận ra căn nguyên vấn đề nằm ở lý do chiến đấu của Murtagh đến giờ vẫn còn là bí ẩn, trừ khi nó hiểu được tại sao, Murtagh sẽ tiếp tục gây bất ngờ cho nó.

Eragon hồi tưởng lại lời khuyên của Glaedr ở ngoại thành Dras-Leona: Cậu phải hiểu những gì đang nhìn thấy. Rồi cả: chiến đạo vi tri đạo. (dịch nghĩa: con đường của chiến binh là con đường của sự thấu hiểu.)

Nó nhìn Murtagh, chăm chú như lúc nó đối mặt Arya trong buổi tập luyện, như lúc nó tự thấu hiểu bản thân trong đêm dài ở Vroengard. Bằng cách đó, nó tìm cách giải mã bí ẩn từ cơ thể Murtagh.

Nó đạt được một vài thành công nhỏ; rõ ràng là Murtagh đang buồn bã và mệt mỏi, vai hấn gập vào nói lên cơn giận giữ sâu kín, hoặc có khi là sợ hãi. Rồi sự tàn nhẫn nữa, khó có thể là một tính

cách mới, mới đối với Eragon thì có. Eragon đã bỏ sót nhiều chi tiết tinh tế hơn, giờ đây nó cố gắng kết nối chúng với những gì nó biết từ Murtagh từ trước, với tính bạo, lòng trung thành và sự oán giận với quyền điều khiển từ Galbatorix.

Phải mất vài giây trôi qua trong hơi thở nặng nề, vài cú đánh kì cục khiến nó lãnh thêm một vết tim trên khuỷu tay – cho đến khi sự thật lóe lên trong đầu Eragon. Nó có vẻ như quá hiển nhiên. Có gì đó trong cuộc đời Murtagh mà trận đấu này tác động đến, điều đó quá quan trọng khiến hắn buộc phải thắng bằng bất kì giá nào, kể cả giết đứa em cùng mẹ khác cha. Dù đó có là gì – Eragon có vài giả thiết, có những cái khá khó chịu – thì cũng có nghĩa là Murtagh sẽ không bao giờ từ bỏ. Cũng có nghĩa hắn sẽ chiến đấu như một con thú bị dồn chân tường cho đến hơi thở cuối cùng, cũng có nghĩa Eragon sẽ không bao giờ có thể đánh bại hắn bằng những cách thông thường, vì trận đấu đối với nó không quan trọng như với Murtagh. Với Eragon, cuộc đấu chỉ để đánh lạc hướng, nó không quan tâm ai thắng ai thua miễn có thể đối mặt với Galbatorix sau đó. Nhưng với Murtagh, trận chiến có ý nghĩa hơn thế nhiều, từ kinh nghiệm, nó biết quyết tâm của hắn sẽ cực kì khó khăn, nếu không muốn nói là vô phương, vượt qua chỉ bằng sức mạnh.

Câu hỏi là làm sao để ngăn cản một kẻ quyết cố chấp giành lợi thế dù gặp cản trở nào đi nữa.

Câu hỏi hóc búa đó dường như vô phương, cho đến khi Eragon nhận ra cách duy nhất đánh bại Murtagh là cho hắn thứ hắn muốn. Eragon buộc phải chấp nhận thất bại để thỏa mãn mong muốn của hắn.

Nhưng không phải thất bại hoàn toàn. Nó sẽ không để Murtagh tiếp tục bị Galbatorix khống chế. Eragon sẽ cho hắn chiến thắng, rồi nó sẽ có chiến thắng của chính mình.

Khi nghe suy nghĩ của nó, Saphira tỏ ra đau đớn, lo lắng khôn cùng, Không, Eragon. Phải còn có cách khác.

Thế nói cho anh đó là gì, nó nói, vì anh không thấy đâu.

Cô nàng gầm gừ, Thorn cũng gầm ghè lại từ bên kia vùng ánh

sáng.

Hãy chọn lựa khôn ngoan, Arya nói, Eragon hiểu ý cô.

Murtagh lao về phía nó, gươm họ chạm nhau vang âm ã, rồi lại tách nhau ra dừng lại lấy sức. Khi họ lại lao vào nhau, Eragon vừa rút người sang bên phải Murtagh, vừa để tay cầm gươm trượt đi sang bên sườn, như thể quá mệt mỏi hoặc bất cần. Chỉ một thoáng đó thôi, nhưng nó biết Murtagh sẽ chú ý và tận dụng kẽ hở nó tạo ra.

Ngay lúc đó, Eragon không cảm thấy gì hết. Nó vẫn thấy cơn đau từ những vết thương, nhưng xa cách lạ lùng, như thể cảm giác không còn là của nó. Tâm trí nó như một hồ nước sâu giữa trời lặng gió, phẳng lặng vô cùng, phản chiếu cảnh vật bên bờ. Nó ghi nhận những gì thấy được mà không nhận ra nữa. Nó không cần phải làm thế nữa. Nó hiểu rõ những gì xảy ra, nhưng suy nghĩ sâu hơn chỉ cản trở nó mà thôi.

Như Eragon trông đợi, Murtagh lao đến, đâm thẳng vào bụng nó.

Khi thời cơ chín muồi, Eragon quay người. Nó di chuyển không nhanh cũng chẳng chậm, chỉ vừa đủ cần thiết. Cử động ấy như thể được định sẵn, như thể nó là việc duy nhất nó có thể làm.

Thay vì chọc thẳng vào bụng Eragon như Murtagh muốn, thanh Zar'roc đâm chéo sang cơ bụng bên phải, ngay phía dưới lồng ngực. Nó cảm thấy như bị một búa nện, rồi có tiếng kim loại trượt đi khi thanh Zar'roc xuyên qua chiếc áo giáp tàn tạ đâm vào thịt. Thanh thép lạnh khiến Eragon thở hổn hển hơn cả vì đau.

Đằng sau nó, mũi gươm xuyên qua người, chọc vào lớp giáp sau lưng.

Murtagh nhìn trần trời, có vẻ muốn lui lại.

Trước khi Murtagh kịp tỉnh táo, Eragon nâng tay lên xọc thanh Brisingr vào bụng Murtagh, ngay gần rốn: một vết thương nặng hơn nhiều so với vết Eragon hứng chịu.

Khuôn mặt Murtagh chùng xuống. Miệng hắn há ra như thể định nói gì đó, rồi gục xuống đầu gối, vẫn nắm chặt thanh Zar'roc.

Thorn gằm lên từ một bên.

Eragon rút thanh Brisingr ra, nhăn nhó cắn răng chịu đựng

thanh Zar'roc tuột dần khỏi cơ thể.

Murtagh thả rơi thanh Zar'roc ra đánh keng lên nền nhà. Rồi hắn vòng tay ôm bụng, lộn một vòng, trán úp xuống sàn.

Lúc này Eragon đứng nhìn chăm chăm, máu nóng rỉ xuống một bên mắt.

Từ trên ngai vàng, Galbatorix nói, "Naina," rồi hàng tá đèn lồng khắp căn phòng bừng sáng, lại soi sáng những hàng cột và nét chạm khắc khắp tường, kể cả đồng đá xích Nasuada.

Eragon đảo bước, quỳ xuống bên Murtagh.

"Và Eragon đã giành chiến thắng," giọng nói nhà vua vang vọng khắp căn phòng vĩ đại.

Murtagh nhìn lên Eragon, khuôn mặt rịn mồ hôi co rúm lại trong đau đớn. "Mày không thể để tao thắng hay sao?" hắn khẽ gầm gừ. "Mày không thể thắng Galbatorix, nhưng mày vẫn chứng tỏ mày giỏi hơn ta à ... AA!" Hắn run bắn lên, căng chân co giật.

Eragon đặt tay lên vai hắn. "Vì sao" Nó biết Murtagh sẽ hiểu câu hỏi.

Giọng thì thầm khó nghe cất lên tiếng trả lời. "Vì tao hy vọng có thể được lão ân sủng để có thể cứu cô ấy." Đôi mắt Murtagh mờ đi vì dòng lệ, rồi ngoảnh mặt đi.

Ngay khi đó, Eragon nhận ra hắn đã nói sự thật, khiến nó thấy bàng hoàng.

Sau giây lát, Eragon thấy Galbatorix vẫn quan sát họ thích thú.

"Rồi Murtagh thì thào, "Mày đã bịp tao."

"Đấy là cách duy nhất."

Murtaghàu bàu "Đó chính là điểm khiến mày khác tao." Hắn nhìn Eragon. "Mày sẵn sàng hy sinh bản thân. Tao thì không ... Cho đến lúc đó."

"Nhưng giờ thì anh có mà."

"Tao không còn là người như trước nữa rồi. Giờ tao có Thorn, và ..." Murtagh ngập ngừng; vai hắn khẽ so lại. "Tao không còn chiến đấu vì bản thân nữa... Thế đủ khác rồi." Hắn hít cạn, cau mày. "Trước giờ tao cứ nghĩ mày thật ngu ngốc vì cứ mạo hiểm cuộc sống

như thế ... Tao hiểu rõ hơn rồi. Tao hiểu ... vì sao. Tao hiểu ...” Đôi mắt hấn mở to, nét mặt giãn ra, như thể quên đi hết đau đớn, một luồng sáng bên trong làm khuôn mặt hấn bừng lên. “Anh hiểu – chúng ta hiểu rồi,” hấn thăm thì, Thorn bật lên một tiếng nửa rên rĩ, nửa gầm gừ.

Galbatorix cựa khễ mình trên ngai như thể hơi khó chịu, cất giọng cay nghiệt, “Nói đủ rồi đấy. Trận đấu của các cậu xong rồi, Eragon đã thắng. Giờ là lúc những vị khách của chúng ta quỳ gối và thể trung thành với ta ... Lại gần đây nào cả hai, ta sẽ chữa lành cho các cậu, rồi chúng ta tiếp tục.”

Eragon dợm đứng lên, nhưng Murtagh bám lấy tay nó kéo lại.

“Ngay nào!” Cặp lông mày rậm rạp của Galbatorix nhướn lên. “Hoặc ta sẽ để các cậu chịu đựng chúng cho đến khi xong việc.”

Sẵn sàng đi, Murtagh mấp máy.

Eragon chần chừ, không chắc phải đợi điều gì; rồi nó gật đầu, cảnh bảo cho Arya, Saphira, Galedr và các Eldunari.

Rồi Murtagh đẩy Eragon sang một bên, chống hai đầu gối lên, hai tay vẫn ôm bụng. Hấn nhìn lên Galbatorix. Rồi hấn thét lên Từ đó.

Galbatorix giật nảy mình, giơ tay lên như thể đang che chắn bản thân.

Vẫn gào thét, Murtagh gọi ra những từ khác bằng cổ ngữ, quá nhanh để Eragon kịp hiểu mục đích của câu thần chú.

Không gian xung quanh Galbatorix chớp lóe đỏ rồi đen, trong khoảnh khắc, thân thể lão như bọc bởi một màn lửa. Một tiếng động vang lên giống như cơn gió mùa hè tràn qua những nhánh cây trong khu rừng xanh rì.” Rồi Eragon nghe thấy tiếng rít nhẹ của mười hai quả cầu ánh sáng bay quanh đầu Galbatorix, bay từ phía lão xuyên qua bức tường biến mất. Trông chúng giống như những linh hồn, nhưng Eragon không chắc lắm, nó mới chỉ nhìn lướt qua.

Thorn xoay ngoắt– nhanh như một con mèo đang cố giẫm đuôi chính nó – đâm bổ vào cái cổ khổng lồ của Shruikan. Con rồng đen rống lên, lão đảo lui về phía sau, lắc mạnh đầu cố quăng Thorn ra. m thanh nó gào thét lớn nhưc óc, sàn nhà lắc lư bởi trọng lượng của

hai con rồng.

Trên thêm bệ đá, hai đứa trẻ la hét lấy tay che kín tai.

Eragon thấy Arya, Elva và Saphira lao đảo bước về phía trước, không còn bị phép thuật của Galbatorix trói buộc. Cầm trong tay thanh Dauthdaert, Arya lao về phía ngai vàng, trong khi Saphira nhảy vọt lên chỗ Thorn đang treo trên mình Shruikan. Trong khi đó, Elva đặt tay lên miệng, vẻ như tự nói gì đó với mình, nhưng Eragon không thể nghe ra trong tiếng âm ã của lũ rồng.

Những giọt máu to như nắm tay rơi xuống quanh họ, bốc khói nghi ngút trên nền đá.

Eragon đứng lên từ nơi Murtagh đẩy nó, bám gót Arya về phía ngai vàng.

Rồi Galbatorix nói tên của cổ ngữ, cùng với từ letta. Một cái cùm vô hình khóa chặt chân tay Eragon, trong toàn căn phòng, im lặng bao trùm dưới ma thuật kiểm chế của nhà vua, kể cả Shruikan.

Eragon sôi lên giận giữ và bực bội. Họ đã suýt đánh được nhà vua, mà giờ lại không thể chống được bùa phép của lão. “Giết lão!” nó gào lên, bằng cả miệng lẫn tâm trí. Họ đã cố tấn công Galbatorix lẫn Shruikan; nhà vua sẽ giết hai đứa trẻ dù họ có tiếp tục hay không. Cách duy nhất là Eragon và những người khác – hy vọng chiến thắng duy nhất còn sót lại – phải vượt qua trở ngại tinh thần và chiếm quyền quyền soát tư tưởng Galbatorix.

Cùng với Saphira, Arya và các Eldunari, Eragon phóng luồng tư tưởng về phía nhà vua, dồn hết lòng căm thù, giận dữ, đau đớn vào trong một tia ý nghĩ cháy bỏng chạy thẳng vào tâm trí Galbatorix. (nguyên văn rất hay: “the center of Galbatorix’s being” – nhưng chỉ “cảm” chứ không “dịch” được ==’)

Trong khoảnh khắc, Eragon cảm thấy tâm trí của nhà vua: khung cảnh tối tăm kinh khủng, quét qua bởi những luồng hơi lạnh buốt giá lẫn nóng cháy bỏng – bao bọc bằng một những thanh thép cứng rắn, chia tâm trí lão thành nhiều phần.

Rồi đến những con rồng dưới sự điều khiển của Galbatorix, điên cuồng, gào rú, đau thương, tấn công tâm trí Eragon, buộc nó phải trở

về thân thể tránh bị xé thành từng mảnh.

Eragon nghe phía sau nó Elva đang chuẩn bị nói gì đó, chưa kịp mở miệng thì Galbatorix đã hô, “Theyna!”, cô bé ngậm miệng lại lú lẫm.

“Tôi đã tháo lưới phòng hộ của lão rồi!” Murtagh hô lên. “Lão giờ ...”

Dù Galbatorix có nói gì đi nữa thì cũng quá nhanh và quá nhỏ, Eragon không thể nghe thấy gì, nhưng Murtagh im bật, rồi giãy lát sau, Eragon nghe thấy hấn đổ ập xuống sàn, tiếng áo giáp kêu keng keng và cạnh mũ rơi sắc lẹm vang lên.

“Ta còn nhiều lưới phòng hộ lắm,” gương mặt điều hâu của lão tối sầm thịnh nộ. “Các người không thể làm gì ta đâu.” Lão đứng dậy, bước xuống thêm đá về phía Eragon, áo chuồng quần quanh, tay cầm thanh Vrangr trắng ớn chết chóc.

Trong khoảng khắc ngắn ngủi, Eragon cố bắt giữ tâm trí ít nhất một con rồng chắn trước nó, nhưng có quá nhiều rồng khiến nỗ lực của nó chỉ khiến nó chật vật chống đỡ hàng đàn Eldunari trước khi chúng khuất phục tâm trí nó.

Galbatorix dừng bước nhìn chăm chăm vào nó, tĩnh mạch hấn lên trên lông mày, gằn giọng. “Nghĩ mày có thể thách thức ta à, thằng nhóc?” lão gầm gừ, nhổ nước bọt giận dữ. “Nghĩ mày có thể ngang hàng ta à? Rằng mày có thể hạ gục ta, ăn cắp ngai vàng của ta à?” dây chằng trên cổ Galbatorix dựng đứng lên sợi dây cuộn chặt. Lão giật mạnh mép áo choàng. “Ta đã cắt cái áo này ra từ cánh cửa chính Balgabad đấy, cả găng tay của ta nữa.” Lão nhấc thanh Vrangr trước mặt lên bằng đầu lưới kiếm lạnh lẽo. “Ta đã tước thanh gươm này từ tay Vrael, và ta đoạt lấy vương miện này từ thằng cha khóc thút thít đội nó trước tao đấy. Mà chúng mày còn nghĩ có thể đánh lừa ta à? TA? Mày tới lâu đài của ta, giết lính của ta, mày cứ làm như mày tốt hơn ta ấy. Như thế mày cao quý, đức hạnh hơn ấy.”

Eragon thấy tai nó ù đi, rồi mắt nó nẩy đom đóm khi Galbatorix quật vào má bằng chuôi thanh Vrangr, cào rách da nó.

“Mày cần được học dạy một bài khiêm tốn đấy, nhóc con,” Galbatorix tiến gần hơn, cho đến khi cặp mắt lóe sáng của lão chỉ còn cách Eragon vài tấc.

Lão quật vào má kia Eragon, trong một giây, nó chỉ còn thấy khoảng không đen kịt nhấp nháy.

“Ta sẽ khoái có mày phục vụ lắm,” Galbatorix trầm giọng, “Gánga,” rồi áp lực từ các Eldunari đang dồn dập tấn công tâm trí nó biến mất, khiến nó lại được suy nghĩ thoải mái. Nhưng nó thấy những người khác thì không như vậy từ nét nhăn trên mặt họ.

Rồi một luồng tư tưởng như thanh gươm sắc lẹm, vang vọng vào từng điểm nhỏ nhất, cắt ý thức Eragon thành từng mảnh nhỏ, gói chúng lại trong cốt lõi tồn tại của nó. Thanh gươm xoắn lại, như thể những hạt gai bám vào sợi nỉ, xé toang từng mảng tâm trí, tìm cách hủy diệt ý chí, nhân diện, ý thức sâu nhất của nó.

Chưa bao giờ Eragon bị tấn công như vậy. Nó co lại, tập trung tư tưởng vào một ý nghĩ duy nhất – báo thù – nó chật vật tự bảo vệ. Nó có thể thấy cảm xúc của Galbatorix qua sự liên kết: có giận giữ, nhưng chủ yếu là niềm vui điên cuồng khi có thể làm Eragon tổn thương, được nhìn nó quặng mình đau đớn.

Eragon nhận ra lý do vì sao Galbatorix quá giỏi đột nhập tâm trí kẻ địch, là bởi nó khiến hắn thỏa mãn.

Thanh gươm chọc sâu hơn vào bản chất của Eragon, nó tru lên, không thể chịu đựng nữa.

Galbatorix mỉm cười, khóe miệng trơ ra như đất sét nung.

Đơn độc phòng ngự mãi thì không bao giờ thắng được, dù đang bị thiêu đốt cháy bỏng, Eragon vẫn buộc mình tấn công ngược lại Galbatorix. Nó ngụp trong ý thức của nhà vua, bám lấy những ý nghĩ sắc như dao cạo, cố găm chúng về vị trí, ngăn cản nhà vua di chuyển hay suy nghĩ mà không được cho phép.

Tuy nhiên Galbatorix không thêm phòng ngự. Lão rộng miệng cười độc ác, vặn xoắn lưỡi gươm sâu hơn trong tâm trí Eragon.

Eragon cảm thấy như thể nó bị một gốc mầm xói xé toạc ra từng mảnh bên trong. Một tiếng thét nghệt trong cổ họng, nó rũ người

xuống dưới gọng kìm phép thuật của Galbatorix.

“Đầu hàng đi,” Lão nắm lấy cầm Eragon bằng những ngón tay bằng thép nguội. “Đầu hàng đi.” Lưỡi gươm vặn xoắn lần nữa, Eragon la khản giọng.

Tâm trí của nhà vua luẩn quẩn quanh ý thức Eragon, đẩy tâm trí vào những mảng càng lúc càng nhỏ, cho đến khi nó chỉ còn lại một mảng tí hon bao trùm bởi sự hiện diện của Galbatorix.

“Đầu hàng đi,” nhà vua thì thào gần như vẻ yêu thương. “Cậu không còn nơi nào để đi, không còn nơi nào để trốn... Cuộc sống này của cậu đã kết thúc, Eragon Khắc tinh của Tà thần à, nhưng một cuộc sống khác đang chờ đón. Đầu hàng đi, rồi tất cả sẽ được tha thứ.”

Nước mắt làm tâm nhìn Eragon méo mó khi nó nhìn vào vực thẳm vô tận trong con người Galbatorix.

Họ đã thất bại... Nó đã thất bại.

Ý nghĩ đó đau đớn hơn bất kì vết thương nào. Hàng trăm năm cố gắng – tất cả chỉ là con số không. Saphira, Arya, các Eldunari: không ai có thể vượt qua Galbatorix. Lão quá mạnh, quá thông tuệ. Garrow, Brom lẫn Oromis đều đã chết uổng, cũng như bao chiến binh các chủng tộc ngã xuống trong cuộc chiến chống Đế chế.

Nước mắt tuôi dài trên mặt Eragon.

“Đầu hàng đi,” nhà vua thì thào, xiết chặt gọng kìm.

Eragon ghét cay đắng hơn hết thấy sự bất công của tình cảnh này. Nó có vẻ sai trái từ tận gốc khi bao nhiêu người đã phải chịu đựng và hy sinh chỉ để đuổi theo một mục tiêu vô vọng. Thật sai trái khi chỉ mình Galbatorix có thể gây nên nhiều đau khổ như vậy. Thật sai trái khi lão có thể thoát khỏi trừng phạt vì những tội nghiệt đã gây ra.

Vì sao? Eragon tự hỏi

Rồi nó nhớ lại giấc mơ của Eldunari cổ xưa nhất Valdr cho nó và Saphira xem, khi những bản khoả của con sáo đá cũng ngang bằng với của một ông vua.

“Đầu hàng ngay!” Galbatorix thét lên, tâm trí lão đè nén Eragon

bep dí như băng vụn, những tia lửa xuyên qua nó từ bốn phương tám hướng.

Eragon gào lên, trong cơn tuyệt vọng nó vươn tới Saphira và các Eldunari, tâm trí của họ bị vây hãm bởi những con rồng điên theo lệnh Galbatorix – không chủ định, nó rút năng lượng từ họ.

Và nó phóng bùa chú với nguồn năng lượng ấy.

Đó là một bùa chú không lời, một phần phép thuật của Galbatorix không cho phép dùng cổ ngữ, còn vì không từ ngữ nào có thể diễn tả những gì Eragon muốn, hay những gì nó cảm nhận. Một thư viện sách đồ sộ cũng không thể đủ. Bùa phép nó phóng ra từ bản năng và cảm xúc; ngôn ngữ không thể chứa đựng nó được.

Điều nó muốn vừa đơn giản lẫn phức tạp: nó muốn Galbatorix thấu hiểu ... phải thấu hiểu sự sai trái trong hành động của lão. Câu thần chú không phải để tấn công mà giống như nỗ lực giao tiếp. Nếu Eragon phải dành cả phần đời còn lại làm nô lệ cho nhà vua, nó cũng muốn Galbatorix nhận thức những gì lão đã làm, đầy đủ không thiếu một chi tiết nào hết.

Khi phép thuật ứng nghiệm, Eragon cảm thấy Umaroth và các Eldunari hướng sự chú ý đến thần chú của nó, cố lờ những con rồng của Galbatorix đi. Trăm năm đau thương giận giữ trào lên trong lòng các Eldunari, như những đợt sóng gào thét, những con rồng can thiệp vào tâm trí Eragon, uốn nắn thần chú, khắc sâu, dang rộng nó, chồng chất lên cho tới khi nó hoàn thiện hơn nhiều những suy nghĩ đầu tiên của Eragon.

Thần chú không chỉ cho Galbatorix thấy sự sai trái trong hành động của lão; giờ nó cũng buộc lão trải qua những cảm nhận, cả tốt lẫn xấu, mà lão đã có từ khi sinh ra. Thần chú vượt xa những gì Eragon có thể tự sáng tạo, vì nó chưa nhiều hơn những gì một người, hay một con rồng có thể tưởng tượng. Mỗi Eldunari đều đóng góp vào quá trình gia cố thần chú, tổng hợp lại khiến nó mở rộng không chỉ toàn bộ Alagaësia mà quay ngược trở lại từng giây phút trong cuộc đời Galbatorix từ khi lọt lòng.

Eragon nghĩ, đó là phép thuật vĩ đại nhất mà những con rồng đã

từng tạo ra, nó là công cụ, là vũ khí của họ.

Sức mạnh của các Eldunari tràn qua nó như dòng sông lớn tựa biển, nó cảm thấy như một con thuyền trống rỗng mỏng manh, như thể da thịt nó sẽ nứt toác ra dưới áp lực của cơn sóng ma thuật cuộn cuộn chảy. Nếu không vì Saphira và những con rồng khác, nó đã có thể chết ngay lập tức, sức mạnh bị hút cạn bởi đòi hỏi năng lượng quá lớn.

Ánh đèn lồng xung quanh họ mờ đi, trong tâm trí nó, Eragon nghe hàng ngàn giọng nói vang vọng: luồn tạp âm khủng khiếp chứa đựng vô ngàn đau đớn lẫn vui sướng, vọng lại từ hiện tại lẫn quá khứ.

Nếp nhăn trên mặt Galbatorix hằn sâu, đôi mắt phình ra khỏi hốc. “Mày đã làm gì?” giọng lão trống rỗng vì căng thẳng. Lão lui lại đặt tay vào thái dương. “Mày đã làm gì!!!”

Eragon gắng nói, “Khiến ông thất hiểu.”

Nhà vua nhìn trần trời nó bằng ánh mắt kinh dị. Từng thớ cơ trên gương mặt lão co giật, cả cơ thể lão run lên rợn hãi. Lão nhe răng gầm lên, “Mày sẽ không hạ được ta đâu, nhóc con. Mày sẽ không ...” Lão rên rỉ, lão đảo, rồi cùng lúc bùa chú trấn áp Eragon biến mất, nó ngã vật xuống sàn, kể cả Elva, Arya, Saphira, Thorn, Shruikan lẫn hai đứa trẻ đều có thể di chuyển trở lại.

Shruikan gầm lên điếc tai khắp căn phòng, con rồng đen lắc Thorn bay ra khỏi cổ. Thorn rơi phịch xuống sườn trái, xương cánh gãy một tiếng tách lớn.

“Ta ... sẽ ... không ... chịu ... thua ...,” Galbatorix gào. Đằng sau nhà vua, Eragon thấy Saphira – đang đứng gần ngai vàng hơn nó – chần chừ nhìn lại họ. Rồi cô lao thẳng lên bệ đá, chạy cùng Saphira tới phía Shruikan.

Thorn chật vật đứng lên lao theo.

Mặt nhăn nhúm như kẻ điên loạn, Galbatorix bước về phía Eragon, thanh Vrangr vung lên.

Eragon lộn sang bên, nghe tiếng thanh gươm chém vào đá bên đầu nó. Nó tiếp tục lăn lộn thêm vài thước, rồi bật đứng dậy. Nó còn

có thể đứng thẳng là nhờ vào năng lượng từ các Eldunari.

Galbatorix gầm lên, lao về phía nó, Eragon đỡ cú chém vụng về của nhà vua. Giữa tiếng gầm cũ lũ rỗng, hai thanh kiếm vẫn rung lên rõ ràng tiếng vang sắc lẹm như lời thề thốt của người chết.

Saphira bật cao lên không, cào xé mõm Shruikan tuôn máu, rồi rơi xuống sàn. Nó dang bộ móng vuốt bụi chẳng quét tới, cô rồng bật lại phía lui, cánh vươn ra gần nửa.

Eragon thụp xuống khỏi cú chém, đâm vào nách trái Galbatorix. Nó ngạc nhiên nhận ra đã đánh trúng, mũi gươm Brisingr ngập máu nhà vua.

Galbatorix giật mạnh tay khiến nhát đâm tiếp theo văng ra, họ ghìm nhau bằng chuỗi gươm, cố gắng đẩy người kia mất thăng bằng. Gương mặt của nhà vua vắn vẹo không thể nhận ra, rồi nước mắt chảy xuống má lão.

Một luồng lửa phun ra qua đầu họ, đốt nóng không khí xung quanh.

Những đứa trẻ gào thét từ đâu đó.

Cái chân bị thương của Eragon sụm xuống, nó ngã ra lên đất, đè lên những ngón tay cầm Brisingr tím bầm. Nó cho rằng nhà vua sẽ đứng trên nó ngay, nhưng không, Galbatorix dậm chân tại chỗ, lắc mình từ bên này sang bên khác.

“Không!” nhà vua kêu gào. “Tôi không làm ...” Lão nhìn vào Eragon la hét, “Làm nó dừng lại đi!”

Eragon lắc đồng, lão đảo đứng dậy.

Tay trái nó đau như dằm, ngược lên nhìn thấy Saphira và chân trước bị một vết rách dài. Từ phía kia căn phòng, Thorn cắt ngập tai Shruikan, khiến con rồng gầm gừ chuyển qua nó. Khi Shruikan không chú ý, Saphira lao lên trên cổ nó gần xương sọ. Cô nàng xọc vuốt vào lớp vảy rồi xử dọc xuống theo hai học gai nhọn suốt sống lưng con rồng.

Shruikan kêu gào điên dại, bắt đầu quẫy đạp mạnh hơn.

Galbatorix lại chạy về phía Eragon, đâm chém nó như lúc nãy. Eragon chặn một cú, rồi một cú khác, nhưng rồi dính một chiêu vào

sườn, khiến nó tối tăm mặt mũi.

“Làm nó dừng đi,” giọng Galbatorix có vẻ cầu xin hơn hơn là dọa dẫm. “Cơn đau ...”

Shruikan phát ra tiếng gào khác điên cuồng hơn bao giờ hết. Eragon thấy phía sau nhà vua, Thorn treo lủng lẳng trên cổ Shruikan đối diện với Saphira. Trọng lượng hai con rồng kéo sụp đầu Shruikan xuống gần sàn nhà. Tuy nhiên con rồng đen quá lớn, cũng quá mạnh để cả hai có thể đánh gục. Thêm nữa cổ nó quá dày, Eragon không nghĩ Thorn hay Saphira có thể làm nó bị thương bằng răng được.

Rồi, Eragon thấy Arya lao lên từ sau những cây cột như bóng đen xuyên qua rừng đêm, phi thẳng về phía lũ rồng. Trên tay trái cô, thanh Dauthdaert màu lục tỏa hào quang sáng rực.

Shruikan trông thấy cô, giật mạnh người cố quăng Saphira và Thorn ra. Khi chúng vẫn không xê dịch, nó gầm lên, mở miệng phun những luồng tràn ngập căn phòng.

Arya lao lên, trong khoảnh khắc Eragon mất dấu cô sau bức tường lửa. Rồi cô xuất hiện gần đầu Shruikan lượn lơ trên sàn nhà. Đuôi tóc cô bắt lửa, nhưng cô không để tâm.

Nhảy liền ba bước, cô phi lên chân trước Shruikan, từ đó quăng mình lên một bên đầu nó, để lại vệt lửa phía sau như sao băng. Thét lên một tiếng vang khắp căn phòng, Arya phóng ngập thanh Dauthdaert giữa con mắt bự chảng, lấp lánh màu băng lam, vào sâu trong sọ rồng,

Shruikan gào thét, co giật, từ từ đổ xuống, lửa tuôn ra từ miệng.

Saphira và Thorn nhảy ra ngay trước khi con rồng đen khổng lồ ngã xuống sàn.

Hàng cột nứt toác, những tảng đá to rơi từ trần xuống bể nát. Vô số đèn lồng tắt lịm, cục nóng chảy trong chúng tan dần.

Eragon gần như ngã nhào khi căn phòng rung chuyển. Nó không thể thấy chuyện gì xảy ra với Arya, nhưng nó sợ thân hình khổng lồ của Shruikan đã đè lên cô mất.

“Eragon!” Elva thét lên. “Cúi xuống!”

Nó cúi gập người, nghe thấy tiếng gió lướt qua khi thanh gươm trắng được Galbatorix vung qua lưng nó.

Eragon nhòe dậy lao lên ...

... và đâm thẳng vào giữa bụng Galbatorix, hệt như khi nó đâm Murtagh.

Nhà vua gằm gù lui lại, tự rút mình ra khỏi thanh gươm. Lão sờ vết thương với bàn tay còn lại, nhìn trân trối máu trên ngón tay. Rồi lão lại nhìn Eragon nói, “Những tiếng nói... chúng kinh khủng quá. Ta không chịu nổi ...” Lão nhắm mắt, nước mắt tuôn trên má. “Đau ... đau đớn quá... Đau thương quá... Làm nó dừng đi! Làm nó dừng đi!”

“Không,” Eragon nói. Elva đứng cạnh nó, rồi Saphira và Thorn đang đứng ở phía xa căn phòng. Eragon thở phào nhẹ nhõm khi thấy Arya đứng cùng chúng, dù chém sém, đầy máu, nhưng không bị thương.

Galbatorix trợn trừng mắt – tròn to, trắng dã – rồi lão nhìn trân trối vào phía xa, như thể Eragon và những người khác không tồn tại. Lão lắc đầu, run rẩy, quai hàm động đậy, nhưng không có tiếng nào phát ra từ cổ họng.

Rồi cả hai thứ xảy ra một lúc. Elva thét lên rồi ngất xỉu, còn Galbatorix hét lên, “Waise néiat!”

Không tồn tại.

Eragon không còn thời gian nhiều lời. Rút năng lượng ra từ các Eldunari, nó phù phép kéo mình, Saphira Arya, Elva, Thorn, Murtagh và hai đứa trẻ trên thêm đá về phía tầng đá xích Nasuada. Rồi nó phù phép ngăn cản hay bật lại bất kì thứ gì có thể làm làm họ bị thương.

Họ chỉ di chuyển được nửa đường tới tầng đá khi Galbatorix vụt biến mất trong tia chớp sáng chói chang hơn mặt trời. Rồi mọi thứ tối tối sầm đi trong im lặng khi bùa phép bảo vệ của Eragon phát tác.

Chương 72

Đau Thương Đến Chết (death Throes)

Roran ngồi trên chiếc cáng các tiên nhân đặt trên một tảng đá bên cạnh cổng đổ nát của Urû'baen, ra lệnh cho các chiến binh quanh anh.

Bốn tiên nhân đã mang anh ra khỏi thành phố để có thể cứu anh mà không sợ bị bùa ếm của Galbatorix làm ảnh hưởng thần chú. Họ chữa lành cánh tay trật khớp, xương sườn gãy, và những vết thương Barst gây ra, dù họ lo ngại phải mất hàng tuần xương cốt của anh mới trở lại như cũ, rồi nài nỉ anh nằm một chỗ đến hết ngày.

Anh thì khăng khăng được trở lại chiến trường. Các tiên nhân thuyết phục mãi, nhưng anh bảo họ, “hoặc là các ông đỡ tôi dậy, hoặc tôi sẽ tự đi đấy.” Rõ ràng họ không vui lắm, nhưng rồi cũng đồng ý đưa anh tới nơi anh đang ngồi quan sát quảng trường.

Như Roran đoán trước, bọn lính mất hết sĩ khí trước cái chết của chủ tướng, quân Varden đã đẩy bật được chúng vào những con phố chật hẹp. Khi Roran quay lại, quân Varden đã quét sạch quá hơn phần ba thành phố và đang nhanh chóng tiến về tòa thành chính.

Họ đã mất rất nhiều chiến binh – xác chết và những kẻ hấp hối rải trên con phố, máng nước đỏ ngầu màu máu – nhưng với lợi thế này giờ, Roran có thể thấy cảm giác chiến thắng lại bùng bùng trong đoàn quân trên gương mặt chiến binh con người, người lùn và Urgal, dù các tiên nhân vẫn giữ vẻ lạnh lùng phần nộ trước cái chết của nữ hoàng.

Các tiên nhân khiến Roran hơi lo khi sẵn sàng giết những tên lính cố đầu hàng mà không hề thương tiếc. Cơ khát máu của họ gần như không thể kiểm soát một khi bùng lên.

Sauk hi Barst gục ngã, vua Orrin bị một thanh chốt cửa giáng vào

ngực khi đang công phá một trại lính sâu trong thành phố. Ông bị thương khá nặng, thậm chí các tiên nhân cũng không chắc có thể chữa được hay không. Các cận vệ đưa nhà vua trở về doanh trại, từ lúc đó Roran chưa nghe thêm tin tức nào về ông.

Dù không thể chiến đấu, Roran vẫn tiếp tục ra lệnh. Anh tổ chức quân đội phía sau, gom góp những người lang thang tụ lại tung hoành khắp thành Urû'baen – trước tiên là chiến những máy bắn đá còn lại trên tường thành. Rồi anh cho người đưa tin chạy dọc theo các tòa nhà, chuyển một tin quan trọng tới Jörmundur, Orík hay Martland Redbeard và các chỉ huy khác.

“ – mà nếu anh thấy có bất kì tên lính nào ở gần tòa nhà vòm gần chợ, hay báo cho Jörmundur biết luôn nhé,” anh dặn kiếm kị có đôi vai cao gầy trước mặt.

“Vâng, thưa ngài,” người chiến binh nuốt nước bọt, lưỡng quyền nhấp nhô lên xuống.

Roran nhìn chăm chú một lúc, thấy thích thú vì chuyển động đó, rồi xua tay, “Đi đi.”

Khi người chiến binh chạy đi, Roran cau mày, ngược nhìn những mái nhà hướng về phía tòa thành bên dưới mái nhô từ phiến đá khổng lồ.

Chú đang ở đâu? Anh băn khoăn. Eragon và những người kia đã không thấy đâu từ khi họ tiến vào trong tòa thành, sự vắng mặt quá lâu khiến Roran lo tợn. Anh nghĩ ra được vài lý do trì hoãn họ, nhưng đều không ổn lắm. Dễ chịu nhất là Galbatorix đang lẩn trốn, Eragon và những người đồng hành phải tìm kiếm nhà vua. Nhưng với sức mạnh của Shruikan như đêm qua, Roran không thể tưởng tượng nổi Galbatorix phải trốn tránh kẻ địch.

Nếu nỗi sợ tệ hại nhất của anh thành hiện thực, thì chiến thắng của Varden sẽ chẳng tày gang, còn Roran biết khó có binh sĩ nào có thể còn sống sót sau hôm nay.

Một người đưa tin anh gửi đi chạy ra khỏi con phố về phía bên phải Roran – một người cung thủ đầu trần tóc đầy cát, hái bên má đỏ hoe. Anh ta dừng lại trước một tảng đá lớn, gục đầu thở hổn hển.

“Anh thấy Martland chứ?” Roran hỏi.

Anh ta gật đầu, hàng tóc phấp phới qua chiếc trán bóng loáng.

“Anh có chuyển thông điệp của ta không?”

“Có thưa ngài. Martland bảo tôi nói với ngài rằng” – anh ta dừng lại lấy hơi – “bọn lính đã rút hết khỏi các nhà tắm, nhưng giờ chúng đang cố thủ trong tòa nhà lớn gần tường thành phía Nam.

Roran chuyển mình, cánh tay mới bình phục đau nhói. “Thế những tháp canh giữa nhà tắm và vựa thóc thì sao? Đã chiếm được chưa?”

“Được hai cái rồi; chúng ta đang chiến đấu ở những tòa còn lại. Mà Martland cũng thuyết phục được vài tiên nhân đến trợ giúp. Ông ấy cũng ...”

Một tiếng gào rền rĩ từ vách đá ngắt lời anh ta.

Người cung thủ tái nhợt đi, trừ vết đỏ trên hai má, lúc này còn đỏ lựng lên, giống như lớp sơn trên mặt tử thi vậy. “Thưa ngài, đó là ...”

“Suyttttt!” Roran nghển cổ nghe ngóng. Chỉ có Shruikan mới kêu lớn được như vậy.

Một lát sau, họ không nghe thấy gì thêm. Rồi một tiếng gầm vang lên từ tòa nhà, Roran nghĩ anh còn nghe thấy vài tiếng động khác nhàn nhạt, nhưng không chắc chắn.

Từ khắp nơi quanh cánh cổng đổ nát, con người, tiên nhân, người lùn, Urgal cùng dừng lại nhìn về phía đó.

Rồi một tiếng gầm khác còn lớn hơn vang lên.

Roran bám chặt cán, cứng người lại. “Giết lão đi,” anh lầm bầm. “Giết đồ khốn ấy đi.”

Cả thành phố phảng phất rung lên, như thể mặt đất bị khối lượng khổng lồ đập mạnh. Roran nghe thấy tiếng cái gì đó vỡ tan.

Rồi thành phố chìm trong im lặng, mỗi giây trôi qua một nặng nề.

“... Ngài có nghĩ họ cần chúng ta giúp không?” người cung thủ nhẹ giọng hỏi.

“Chúng ta không làm được gì hết,” Roran vẫn chăm chú nhìn tòa

thành.

“Có lẽ các tiên nhân ...”

Mặt đất rung lên bần bật, rồi cánh cổng tòa thành bắn tung ra bởi ngọn lửa vàng trắng sáng lóa, đến nỗi Roran nhìn rõ nhưng đốt xương trên đầu và cổ người lính, da thịt anh ta hồng lên như quả lý trước ánh nến.

Một tiếng nổ khủng khiếp đẩy họ ngã dúm dúm, tai Roran đau buốt như bị đinh xuyên qua màng nhĩ. Anh thét lên nhưng không nghe nổi giọng chính mình và cả người khác – rồi tai anh điếc đặc sau tiếng sấm rung trời. Sỏi đá dưới chân nằng tung tưng, bụi mù và những mảnh vỡ cuốn bay mù mịt, cuồng phong thổi toạc áo Roran.

Roran buộc phải nhắm chặt mắt khỏi bụi bặm, chỉ có thể bám chặt vào người cung thủ chờ cơn phong ba lắng xuống. Anh cố hít thở, nhưng những cơn gió nóng rút sạch không khí chưa kịp chui vào phổi. Cái gì đó táng vào đầu đánh mũ giáp Roran bay mất.

Cơn địa chấn kéo dài mãi mới ngừng lại, Roran khẽ mở mắt, run sợ vì những gì sẽ chứng kiến.

Không trung trở nên xám xịt, mịt mù, tầm nhìn không vượt quá vài trăm thước. Từng mảnh gỗ viên đá rơi như mưa cùng những đám tro tàn. Một thanh gỗ nằm dọc theo con phố - một phần cầu thang bắn ra khi các tiên nhân phá hủy cánh cổng – đang bốc cháy. Nhiệt lượng từ vụ nổ khiếp nó cháy thành than ngay lập tức. Những chiến binh nằm la liệt trên mặt đất, vài người vẫn cử động, số còn lại rõ ràng đã chết.

Roran liếc sang người cung thủ. Anh ta căn môi dưới mình máu chảy ướt cằm.

Họ đỡ nhau đứng dậy, Roran nhìn về phía từng là tòa thành. Anh chỉ thấy một màn đêm xám xịt. Eragon! Nó và Saphira có sống sót nổi sau vụ nổ không? Có ai đó đã gần đó không?

Roran há miệng vài lần cố rũ sạch tai – đang ù đặc đau đớn – nhưng không thể. Anh sờ lên tai phải, ngón tay nhuộm máu tươi.

“Anh có nghe tôi nói không?” Anh la lên với người cung thủ, nhưng không có gì ngoài cổ họng và miệng rung lên.

Người cung thủ nhắm mắt lắc đầu.

Roran chóng mặt, nghiêng mình dựa vào một tảng đá. Khi anh chờ lấy lại thăng bằng, anh nghĩ tới phiến đá vẫn treo trên đầu họ, thỉnh linh nhận ra toàn bộ thành phố có thể gặp nguy hiểm.

Chúng ta phải rời ngay trước khi nó rơi, anh tự nhủ. Anh nhổ ra máu và đất cát lên nền sỏi, rồi lại nhìn về phía tòa thành vẫn bị che mờ khói bụi. Con tim anh quặn thắt đau đớn.

Eragon!

Chương 73

Biển Tâm Ma

Bóng tối, tịch mịch.

Eragon trượt người sang một bên, rồi ... không thấy gì hết. Nó vẫn thở được, nhưng không khí ẩm đạm không mang chút sinh khí, khi nó cử động, áp lực lên thân chú của nó càng tăng.

Nó vươn tâm trí tới những người chung quanh xem nó có cứu được tất cả hay không. Elva đã bất tỉnh, Murtagh thì gần như vậy, nhưng họ và tất cả những người khác vẫn sống.

Lần đầu tiên Eragon tiếp xúc với tâm trí Thorn. Con rồng đỏ giãy giữa phản ứng. Tư tưởng của nó u ám hơn, cũng méo mó hơn Saphira nhiều, nhưng trong đó có sức mạnh và sự cao quý khiến Eragon ấn tượng.

Chúng ta không thể giữ thần chú lâu hơn được, giọng Umaroth căng thẳng.

Mọi người phải giữ, Eragon nói. Nếu không chúng ta sẽ chết.

Thêm vài giây nữa trôi qua.

Ánh sát đột nhiên tràn vào mắt Eragon, tai nó lùng bùng những tiếng ồn.

Nó nhăn nheo, chớp mắt để quen với ánh sáng.

Quá không trung đầy khói bụi, nó thấy một miệng hố cháy sáng nơi Galbatorix từng đứng. Những tảng đá nóng rực, nảy lên như đang sống khi không khí phảng qua bề mặt. Trần nhà cũng phát sáng, cảnh tượng khiến Eragon mất bình tĩnh; như thể họ đang đứng trong một cái lò luyện kim khổng lồ vậy.

Không khí tràn ngập mùi sắt thép.

Bức tường căn phòng nứt toác, nhưng cây cột, phù điêu, đèn lồng bị nghiền nát. Phía cuối căn phòng là xã Shruikan, da thịt hầu như

đã bị lộ khỏi khung xương bám đầy bồ hóng. Phía trước bức tường đá đã bị vụ nổ phá nát, cùng hàng trăm thước tường nhà xa hơn, để lộ ra vô số căn phòng và lối đi. Cánh cổng vàng giữa lối đi đã bật tung bản lề, Eragon ngỡ nó thấy ánh sáng bên ngoài ở phía xa ngoài tiền sảnh.

Nó đứng dậy, để ý lưới phòng hộ vẫn rút năng lượng từ những con rồng, nhưng không nhanh như trước.

Một tảng đá to bằng ngôi nhà từ trần nhà rơi xuống ngay cạnh sọ Shruikan, vỡ tan thành hơn chục mảnh. Xunh quanh họ, bức tường nứt rộng hơn, tiếng rin rít cọt kẹt rộn người từ mọi phía vọng lại.

Arya bước tới hai đứa trẻ, ôm lấy hông bé trai giúp nó trèo lên lưng Saphira. Rồi cô chỉ vào bé gái bảo Eragon, “Ném nó cho tôi!”

Eragon chật vật mất một giây thu thanh Brisingr vào vỏ. Rồi nó ôm hông bé gái liệng sang cho Arya bắt lấy.

Eragon quay mình sải bước qua Elva về phía Nasuada. “Jierda!” nó hô, đặt tay lên ổ khóa xích chặt cô vào tảng đá xám. Thân chú có vẻ không linh nghiệm, rồi kết thúc nhanh chóng vì tốn quá nhiều năng lượng.

Nasuada rên lên hồi thúc, rồi nó rút mảnh vải ra khỏi miệng cổ. “Cậu phải tìm chìa khóa!” Cô nói. “Gã cai ngục của Galbatorix mang theo nó.”

“Không kịp tìm hần đâu!” Eragon vung thanh Brisingr chém thẳng vào ổ xích quanh tay trái cô. Thanh gươm bật khỏi ổ xích kêu khô khốc, chỉ để lại một vết mờ trên mặt kim loại. Nó chém thêm phát nữa, nhưng sợi xích vẫn trơ trơ dưới lưỡi gươm.

Một tảng đá lớn từ trần nhà rơi xuống, đập xuống sàn kêu rầm.

Một bàn tay nắm lấy tay nó, Eragon quay lại thấy Murtagh đang đứng phía sau, một tay ôm vết thương trên bẹn. “Tránh ra,” hần cầu nài. Eragon lui ra, Murtagh nói ra tên của các tên như đã làm, kèm theo từ jierda, rồi chiếc cùm sắt bật ra rơi khỏi tay chân Nasuada.

Murtagh nắm cổ tay cô, dẫn về phía Thorn. Mới đi được một bước, cô luôn xuống dưới cánh tay để hần dựa vào vai mình.

Eragon há miệng rồi ngậm lại. Nó sẽ hỏi sau vậy.

“Chờ đã!” Arya kêu lên, nhảy ra khỏi Saphira và chạy đến bên Murtagh. “Thế quả trứng đâu? Các Eldunari nữa? Chúng ta không bỏ lại đây được!”

Murtagh nhăn nhó, rồi mẩu thông tin len vào tâm trí nó và Arya.

Arya xoay mình, mái tóc cháy xém tung lên, lao thẳng về phía một cánh cửa đối diện căn phòng.

“Quá nguy hiểm!” Eragon kêu với theo. “Nơi này đang sụp đổ! Arya!”

Đi đi, cô hối thúc. Đưa lũ trẻ tới nơi an toàn. Đi đi! Cậu không có nhiều thời gian đâu!

Eragon chửi thề. Nó ước gì ít nhất cô cũng mang theo Glaedr. Nó trượt thanh Brisingr vào vỏ, cúi xuống nhắc Elva, lúc này đang cựa mình lên.

“Có chuyện gì vậy?” cô bé hỏi khi Eragon đưa cô lên lưng Saphira phía sau hai đứa trẻ.

“Chúng ta rời khỏi đây,” nó dặn. “Giữ chặt.”

Saphira đã bắt đầu di chuyển. Tập tễnh vì chân trước bị thương, cô nàng phi thẳng qua miệng hố, Thorn theo sát ngay sau, mang theo Murtagh và Nasuada.

“Cẩn thận!” Eragon la lên, thấy một mảng trần sáng lóa rơi thẳng xuống đầu họ.

Saphira dạt qua bên trái, tảng đá nhọn rơi xuống bên cạnh vỡ tung tóe. Một mảnh phi trúng sườn Eragon giắt vào áo giáp. Nó rút ra quăng đi. Khói bốc lên từ đầu găng tay, nó ngửi thấy mùi lông vũ cháy khét. Những tảng đá khác rơi khắp căn phòng.

Khi Saphira tới cửa tiền sảnh, Eragon xoay mình nhìn Murtagh. “Có những cái bẫy nào?” Nó hét lên.

Murtagh lắc đầu, vẫy tay ra hiệu họ đi tiếp.

Những đồng đá đỏ nát phủ lên sàn tiền sảnh, khiến lũ rồng chậm lại. Eragon thấy những căn phòng và lối đi hai bên đường đầy gạch vụn bị vụn nổ xé toang, với bàn ghế, đồ đạc bốc cháy bên trong. Lộ ra bên dưới những đồng đá lớn là những xác người chết hay hấp hối

đang đặt dẹo kì cục, hay những gương mặt phủ bụi.

Nó tìm kiếm Blödhgarm và các pháp sư, nhưng không thấy họ đâu, dù còn sống hay đã chết.

Phía cuối tiền sảnh, hàng trăm người cả binh lính lẫn đầy tớ túa ra từ những cánh cửa, chạy hối hả về phía cánh cửa mở toang. Hầu như họ đều bị gãy chân tay, bỏng, xây xước hay bị thương. Họ dạt ra tránh Saphira và Thorn, nhưng lơ lữ rông đi.

Saphira vừa đến cuối sảnh thì tiếng đổ ầm như sấm vang lên phía sau, Eragon nhìn về phía phòng ngai vàng sụp xuống, chôn vùi sàn nhà dưới lớp đá hơn năm mươi thước.

Arya! Eragon hoảng hồn. Nó cố tìm cô bằng tâm thức nhưng không thấy đâu, hoặc có quá nhiều vật cản giữa họ, hoặc bùa chú xung quanh đồng đá vụn cản trở tâm tư tưởng của nó, hoặc – một khả năng nó ghét cay đắng – cô đã chết. Nó biết cô không ở trong căn phòng khi nó sụp xuống, nhưng nó ngờ rằng cố có thể tìm được đường ra, giờ đây căn phòng đã bị chặn.

Rồi họ lao ra khỏi tòa thành, Eragon thấy vụ nổ tàn phá Urû'baen nghiêm trọng nhường nào. Nó hát tung trần vô số ngôi nhà chung quanh, đốt cháy những thanh xà bên dưới. Hàng trăm ngọn lửa rải khắp thành phố. Những luồng khói cuộn lại cho đến khi gặp nhau bề dưới phiến đá. Bên rìa Đông nam thành phố, khói đen che kín ánh nắng, luồng qua bờ đá nhô ra, phát sáng đỏ-cam như những viên đá lửa.

Dân chúng Urû'baen chạy nháo nhào khỏi nhà, đổ ra những con phố về phía cái hố bên tường thành. Binh lính và người hầu từ tòa thành nhanh chóng nhập vào đoàn người, để khoảng trống cho Thorn và Saphira tự do di chuyển trước khoảng sân rộng. Eragon không để ý lắm một khi chúng không gây loạn.

Saphira dừng lại giữa sân, Eragon hạ Elva và hai đứa trẻ chưa biết tên xuống. “Các em có biết cha mẹ đâu không?” nó quỳ xuống hỏi cặp an hem.

Chúng gật đầu, đứa trẻ chỉ về phía một ngôi nhà lớn phía bên trái sân đình.

“Các em sống ở đó à?”

Bé trai gật đầu.

“Thế thì đi đi,” Eragon đẩy nhẹ chúng. Không cần giục thêm, hai anh em chạy vụt về phía ngôi nhà. Cánh cửa mở tung, một người đàn ông hios giắt kiếm trên hông bước ra, ôm lấy cả hai đứa trẻ trong vòng tay. Ông liếc nhìn Eragon, rồi rảo bước quay vào với hai đứa trẻ.

Dễ nhủ, Eragon bảo Saphira.

Galbatorix chắc đã sai quân tìm những đứa bé ở gần nhất, cô nàng đáp. Chúng ta không cho lão nhiều thời gian hơn.

Anh cũng đoán thế.

Thorn ngồi cách Saphira mấy bộ, Nasuada đỡ Murtagh xuống. Rồi hẳn ngồi sụp xuống cạnh bụng Thorn. Eragon nghe thấy hẳn tụng phép chữa thương.

Eragon cũng không để ý tới vết thương của nó, bước lại chữa cho Saphira bởi cô nàng bị nặng hơn nó nhiều. Vết rạch trên chân trước rộng ngang bàn tay nó, máu chảy đầm bàn chân cô nàng.

Răng hay vuốt? Nó kiểm tra vết thước.

Vuốt, cô nàng đáp.

Nó sử dụng sức mạnh của mình lần Glaedr đắp vết rạch lại. Xong việc, nó quay lại chữa cho mình, bắt đầu từ vết bỏng rát bên sườn, nơi bị Murtagh đâm.

Nó vừa phù phép vừa trông chừng Murtagh – đang chữa lành vết thương trên bụng, cái cánh gãy của Thorn và những vết khác. Nasuada ở cạnh hẳn suốt, tay đặt lên vai Murtagh. Eragon thấy làm thế nào đó hẳn đã lấy lại thanh Zar'roc trong phòng ngai vàng.

Eragon quay qua Elva đang đứng một bên. Cô bé có vẻ đau, nhưng nó không thấy máu. “Em đau à?” Nó hỏi.

Lông mày cô bé nhăn tít, lắc đầu. “Không, nhưng họ đang đau lắm.” Elva chỉ về phía đoàn người chạy khỏi tòa thành.

“Mmh.” Eragon lại liếc Murtagh. Hẳn và Nasuada đang đứng nói chuyện.

Nasuada cau mày.

Rồi Murtagh vươn tay nắm cổ áo giật sang, xé toạc mảnh vải.

Eragon tuốt thanh Brisingr ra nửa đường thì nó trông thấy một những vết soi hằn sâu ngoằn ngoèo dưới xương đòn cô. Cảnh tượng ấy giáng cho nó một cú: gọi lại những vết thương trên lưng Arya khi nó và Murtagh cứu cô khỏi nhà tù Gil'ead.

Nasuada gật đầu, cúi gằm.

Rồi Murtagh bắt đầu nói, Eragon chắc chắn lần này bằng cổ ngữ. Anh nhẹ nhàng đặt tay lên nhiều chỗ trên cơ thể cô – hơi rụt rè nữa – rồi nét mặt cô giãn ra minh chứng rõ ràng cho Eragon thấu hiểu đau đớn cô phải chịu.

Eragon quan sát thêm một phút, rồi cảm xúc đột nhiên trào lên trong nó. Nó quỳ ngồi lên móng phải Saphira, đầu gối mềm đi. Cô nàng cúi đầu cọ lên vai nó, nó cũng tựa đầu vào cô nàng.

Chúng ta đã làm được rồi, cô nàng lắng giọng.

Chúng ta làm được rồi, nó không tin nổi những từ ngữ ấy.

Nó có thể cảm thấy Saphira suy nghĩ về cái chết của Shruikan: dù nó có nguy hiểm nhường nào, cô nàng vẫn đau buồn vì sự ra đi của một trong những thành viên cuối cùng của chủng tộc.

Eragon tóm lấy vẫy cô nàng. Nó thấy nhẹ bẫng, gần như chóng mặt, như thể nó đang bồng bênh trên mặt đất. Giờ đây thế nào ...?

Giờ đây chúng ta sẽ tái thiết, cảm xúc của ông lẫn lộn giữa thỏa mãn, đau thương và kiệt queek. Cậu đã làm tròn bổn phận của mình rồi Eragon à. Không ai khác có thể tấn công Galbatorix như cậu đâu.

“Tôi chỉ muốn lão thấu hiểu,” nó khẽ lẩm bẩm. Nhưng Glaedr không đáp lại.

Cuối cùng, kẻ phá-lời-Thề đã chết, Umaroth vui mừng.

Sự thực Galbatorix không còn nữa dường như không thể nào xảy ra được. Eragon suy ngẫm lại về sự thực ấy, dường như giải phóng điều gì đó trong tâm thức, rồi nó nhớ lại – như thể chưa bao giờ quên – từng thứ đã trải qua trong Hầm mộ của Linh Hồn.

Nó háo hức. Saphira...

Em biết, cô nàng cũng phấn khích không kém. Những quả trứng!

Eragon mỉm cười. Những quả trứng! Trứng rồng! Giống nòi của

chúng sẽ không tuyệt chủng nữa. Chúng sẽ tồn tại, sẽ sinh sôi, trở lại ngày tháng huy hoàng như trước sự sụp đổ của những Ky Sĩ.

Rồi một tia ngờ vực khùng khiếp thoáng qua. Người không khiến chúng ta quên cái gì khác chứ? Nó hỏi Umaroth.

Nếu quả thế, làm sao chúng ta biết được? con rồng trắng đáp lời.

“Nhìn kìa!” Elva chỉ tay la lên.

Eragon quay lại, thấy Arya đi ra từ giữa lòng tòa thành. Đi cùng cô là Blödhgarm và các pháp sư, thâm tím và trầy xước, nhưng vẫn sống. Arya mang trên tay một hòm gỗ nhỏ khóa vàng. Một hàng dài hộp kim loại -mỗi cái lớn ngang thùng xe ngựa – đang trôi nổi là là trên mặt đất phía sau các tiên nhân.

Eragon phấn chấn lao đến phía họ. “Các vị vẫn sống!” Nó ôm chầm lấy Blödhgarm, khiến ông kinh ngạc.

Blödhgarm nhìn nó trong giây lát bằng đôi mắt vàng, rồi ông mỉm cười giơ móng vuốt lên.

“Chúng tôi còn sống, Khắc tinh của Tà thần à.”

“Và đây là những ... Eldunari?” Eragon nhẹ giọng hỏi.

Arya gật đầu. “Họ ở trong phòng chứa của Galbatorix. Chúng ta sẽ phải quay lại khi nào đó, có nhiều kì quan còn ẩn giấu.

“Họ thế nào? Ý tôi là các Eldunari.”

“Lộn xộn lắm. Chắc phải mất hàng năm họ mới hồi phục, ấy là nếu có thể.”

“Và đây là...” Eragon hướng về phía cái hòm cô mang.

Arya liếc qua, chắc chắn không ai đó ở quá gần có thể thấy; rồi cô nhấc khẽ nắp hòm bằng ngón tay. Bên trong, trên lớp nhung, Eragon thấy một quả trứng rồng xinh đẹp, màu lục xen lẫn những nét trắng.

Khuôn mặt rạng ngời của Arya khiến trái tim Eragon nhảy lên. Nó cười toe toét ra hiệu với các tiên nhân. Khi họ tụ tập xung quanh, nó thâm thì bằng cổ ngữ, nói về những quả trứng ở Vroengrad.

Họ không cười, không la lên, nhưng ánh mắt lấp lánh, cả nhóm người run người khẩn khích. Vẫn cười toe toét, Eragon nhún nhảy vui mừng vì phản ứng của họ.

Rồi Saphira nói. Eragon!

Cùng lúc Arya nhăn mặt nói, “Thorn với Murtagh đâu rồi?”

Eragon nhìn sang, thấy Nasuada đang đứng một mình trên sân đình. Bên cạnh cô là một cặp túi yên Eragon không nhớ từng thấy Thorn mang. Gió thổi qua sân, rồi nó nghe thấy tiếng vỗ cánh, nhưng không thấy Murtagh và Thorn đâu.

Eragon phóng tâm trí về phía nó nghĩ có họ. Nó cảm thấy họ ngay, vì họ không ẩn tâm trí đi, nhưng họ từ chối nói chuyện với nó.

“Khỉ thật,” Eragon lẩm bẩm, chạy về phía Nasuada. Má cô vương lệ, gương mặt suýt mất vẻ điềm tĩnh.

“Họ đi đâu rồi?!”

“Đi xa.” Cầm cô run run. Rồi cô hít sâu, thở ra, đứng thẳng lên.

Eragon lại cúi thẳm, nghiêng mình mở túi yên ra. Nó tìm thấy bên trong một vài Eldunari nhỏ đóng trong những ngăn riêng. “Arya! Blödhgarm!” nó hô lên, chỉ vào hai cái túi. Hai tiên nhân gật đầu.

Eragon chạy thẳng về phía Saphira. Nó không cần phải giải thích, cô nàng hiểu cả. Dang rộng cánh cho nó trèo lên yên, rồi lập tức bay khỏi sân đình ngay khi nó yên vị.

Tiếng hoan hô nổi lên khắp toàn quân Varden khi nhìn thấy cô nàng.

Saphira hối hả vỗ cánh lần theo mùi Thorn trên không trung. Cô nàng bay về phía Nam, xa khỏi bóng của phiến đá, rồi ngật theo một hòn đá lớn về phía Bắc theo dòng Ramr.

Thêm vài dặm, dấu mùi chạy thẳng và hướng lên cao. Khi dòng sông lớn hình thân cây ở phía dưới, dấu mùi bắt đầu hướng xuống.

Eragon quan sát mặt đất trước mắt, thấy một ánh đỏ ở ngọn đồi nhỏ phía bên kia dòng sông. Bên kia, nó nói, nhưng Saphira đã nhận ra Thorn từ trước.

Cô nàng bay xoắn ốc xuống, nhẹ nhàng hạ cánh trên đỉnh đồi với lợi thế độ cao. Không khí mát rượi và ẩm ướt, mang theo mùi mùn rêu, bùn và nhựa cây. Giữa ngọn đồi và dòng sông là một biển cây tầm ma. Chúng mọc dày tới mức cách duy nhất để đi qua là phải cắt

sạch thành đường đi. Những phiến lá đen hình răng cưa rối ào nhau vang tiếng rì rào hòa lẫn tiếng dòng sông chảy xiết.

Murtagh đang đứng cạnh Thorn bên bờ biển tầm ma, điều chỉnh đai yên rỗng.

Eragon gỡ chốt thanh Brisingr, thận trọng tiến lại.

Murtagh hỏi, không quay lưng lại, “Cậu đến để chặn bọn ta lại à?”

“Còn phụ thuộc. Các anh đi đâu?”

“Anh không biết. Có lẽ phía Bắc, ... đâu đó xa khỏi con người.”

“Anh có thể ở lại.”

Murtagh cười khở. “Cậu biết rõ mà. Thế chỉ tổ gây phiền phức cho Nasuada thôi. Thêm nữa, đám người lùn không chấp nhận đâu. Anh đã giết Hrothgar.” Anh so vai với Eragon. “Galbatorix hay gọi anh là Sát thủ của Nhà Vua. Chú giờ cũng là Sát thủ của Nhà Vua rồi.”

“Có vẻ di truyền rồi.”

“Cậu phải để ý tới Roran đấy ... rồi Arya là kẻ giết rỗng. Sẽ không dễ dàng với cô ta đâu – một tiên nhân giết rỗng. Cậu nên nói chuyện, đảm bảo cô ta vẫn ổn.”

Eragon kinh ngạc vì sự sâu sắc của Murtagh. “Em sẽ làm thế.”

“Rồi,” Murtagh buộc nút cài cuối cùng trên đai. Rồi anh quay ra nhìn Eragon, Eragon thấy anh đang tuốt sẵn thanh Zar’roc, sẵn sàng sử dụng. “Nên lần nữa: cậu đến ngăn bọn anh phải không?”

“Không.”

Murtagh cười nhẹ, đút thanh Zar’roc vào bao. “Tốt. Anh hơi ghét lại phải đánh nhau với chú.”

“Làm sao anh thoát khỏi Galbatorix được? Đó là tên thật của anh, phải không?”

Murtagh gật đầu. “Như anh nói, anh không ... bọn anh không” – anh chạm nhẹ Thorn – “như trước nữa. Phải mất một thời gian mới nhận ra được.”

“Còn Nasuada.”

Murtagh nhăn mày, quay đi nhìn về phía biển tầm ma. Eragon

bước tới bên cạnh, “*Cậu có nhớ lần cuối chúng ta ở con sông này không?*”

“Khó quên đấy. Em vẫn nghe thấy tiếng kêu của lũ ngựa.”

“Cậu, Saphira, Arya, và ta, cùng nhau, không gì có thể ngăn cản ...”

Eragon hồi tưởng lại, cảm nhận Saphira và Thorn đang nói chuyện. Nó biết Saphira sẽ nói lại với nó sau.

“Anh sẽ làm gì?” nó hỏi Murtagh.

“Ngồi nghĩ thôi. Có lẽ anh sẽ xây một lâu đài. Anh có đủ thời gian.”

“Anh không phải đi đâu. Em biết sẽ rất ... khó, nhưng anh còn có gia đình ở đây: em và cả Roald nữa. Anh ấy cũng là anh họ của anh như em vậy, mà anh thì còn chưa bao giờ gặp anh ấy... Anh cũng thuộc về Carvahall và Thung lũng Palancar nhiều như Urû'baen vậy, có khi còn hơn ấy.”

Murtagh lắc đầu, tiếp tục nhìn chăm chú lên những cây tầm ma. “Không được đâu. Thorn và anh cần ở một mình; bọn anh cần thời gian chữa lành. Nếu ở lại, bọn anh sẽ quá bận rộn để nghĩ về bản thân.”

“Có người bên cạnh, rồi luôn tay luôn chân thường là liều thuốc tuyệt nhất cho tâm hồn bị tổn thương mà.”

“Không phải những gì Galbatorix đã gây ra với bọn anh... Hơn nữa, sẽ rất đau đớn khi ở bên Nasuada lúc này, cho cả anh và cô ấy. Không được, bọn anh phải đi.”

“Anh nghĩ sẽ đi bao lâu?”

“Cho đến khi thế giới này không còn hận thù, bọn anh không còn muốn giết chóc nữa.”

Eragon nín lặng. Họ sánh vai nhìn về phía dòng sông phía dưới hàng liễu thấp. Tiếng gió Tây lùa qua hàng tầm ma càng lúc càng lớn.

Rồi Eragon nói, “Khi các anh không còn muốn ở một mình nữa, cứ đến tìm bọn em. Các anh sẽ luôn được chào đón trong ngôi nhà của bọn em, dù nó có là gì đi nữa.”

“Chắc rồi. Anh hứa đấy.” Eragon ngạc nhiên nhìn anh mắt Murtagh sáng lên. Nhưng chỉ giây lát sau nó biến mất. “Cậu biết không,” Murtagh nói, “anh không bao giờ cho rằng cậu có thể làm điều đó ... nhưng anh vui vì cậu làm được.”

“Em đã may mắn. Mà cũng sẽ không thể nếu không có anh giúp.”

“Kể cả thế ... Cậu có thấy những Eldunari trong mấy cái túi không?”

Eragon gật nhẹ.

“Tốt lắm.”

Chúng ta có nên nói cho họ không? Eragon hỏi Saphira, hy vọng cô nàng đồng ý.

Saphira nghĩ một hồi. Được, nhưng đừng nói ở đâu. Anh cứ nói với anh ta đi, em sẽ bảo Thorn.

Theo ý em vậy. Eragon nói với Murtagh. “Có một chuyện anh nên biết.”

Murtagh liếc qua nó.

“Quả trứng Galbatorix giữ - nó không phải quả duy nhất ở Alagaësia. Có nhiều hơn nữa, giấu ở cùng nơi bọn em tìm thấy các Eldunari cùng đi theo.”

Murtagh quay sang, mặt lộ vẻ không tin. Cùng lúc, Thorn uốn cổ, phát ra một tiếng gầm vui sướng làm lũ nhạn bên những nhánh cây bên cạnh hoảng sợ.

“Có bao nhiêu?”

“Hàng trăm.”

Trong khoảnh khắc, Murtagh không thốt nên lời. Rồi: “Cậu sẽ làm gì với chúng?”

“Em à? Em nghĩ Saphira và các Eldunari sẽ có ý kiến trong chuyện này, nhưng có lẽ sẽ tìm nơi nào đó an toàn chờ những quả trứng nở, rồi bắt đầu xây dựng lại đoàn Kỵ Sĩ.”

“Cậu và Saphira sẽ dạy chúng chứ?”

Eragon vươn vai. “Em chắc các thần tiên sẽ giúp. Anh nữa, nếu anh nhập bọn em.”

Murtagh nghiêng đầu thở dài. “Những con rồng sẽ trở lại, và các

Kỵ Sĩ nữa.” Anh cười nhẹ. “Thế giới này sẽ thay đổi.”

“Nó đã thay đổi rồi.”

“Uhm. Vậy cậu và Saphira sẽ là lãnh đạo mới của đoàn Kỵ Sĩ, trong khi anh và Thorn sống nơi thâm sơn cùng cốc.” Eragon cố nói gì đó khích lệ Murtagh, nhưng anh nhìn nó. “Không, cứ như thế là hơn. Cậu và Saphira sẽ dạy tốt hơn anh nhiều.”

“Em không chắc đâu.”

“Mmh... Hứa với anh một chuyện.”

“Gì vậy?”

“Khi cậu dạy chúng – hãy dạy chúng đừng sợ hãi. Một ít thì cũng tốt, nhưng khi sợ hãi thường trực, nó sẽ xâu xé bản ngã của cậu, khiến cậu khó có thể làm những việc cậu biết là đúng đắn.”

“Em sẽ cố.”

Rồi Eragon thấy Saphira và Thorn không nói gì nữa. Con rồng đỏ đi vòng quanh cô nàng đến khi cúi xuống nhìn Eragon. Thorn nói giọng âm áp nghe như một điệu nhạc, Cảm ơn vì đã không giết Kỵ Sĩ của ta, Eragon-Em-traí-Murtagh.

“Ừ, cảm ơn,” Murtagh nói khô không khóc.

“Em mừng vì không phải làm thế,” Eragon nhìn con mắt đỏ rực lấp lánh của Thorn.

Con rồng khịt mũi, cúi xuống chạm nhẹ đầu Eragon, vuốt ve vảy trên mũi nó. Cầu cho nắng và gió sẽ phù hộ cậu.

“Và của các vị nữa.”

Cảm giác giận giữ, đau thương, mâu thuẫn tràn qua Eragon khi tâm thức Glaedr phủ lấy nó, Murtagh và Thorn có vẻ căng thẳng, chuẩn bị một cuộc đấu. Eragon quên khuấy mất Glaedr cùng các Eldunari đang ẩn túi không gian vô hình phía sau nó – đã ở đây và nghe cuộc nói chuyện.

Ta có phải cảm ơn vì điều tương tự không, từng lời Glaedr cay đắng như vỏ sồi non. Cậu giết thân thể ta, và cậu giết Kỵ Sĩ của ta. Cậu nói thẳng thừng, đơn giản nhưng bởi vậy càng đáng sợ hơn.

Murtagh nói gì đó bằng ý nghĩ, nhưng Eragon không biết đó là gì, vì nó trực tiếp hướng tới Glaedr, và Eragon thì chỉ có thể nghe thấy ý

nghĩ của Glaedr mà thôi.

Không, ta không thể, con rồng vàng nói. Tuy nhiên, ta hiểu Galbatorix đã khiến cậu tới đó, là hẳn đã vung tay gươm của cậu, Murtagh... ta không thể tha thứ, nhưng Galbatorix đã chết, và lòng báo thù của ta cũng chết theo. Con đường của các cậu đã luôn khó khăn từ khi sinh ra. Nhưng hôm nay các cậu đã cho thấy những bất hạnh không thể đánh gục mình. Các cậu đã chống lại Galbatorix khi điều đó chỉ mang lại đau đớn, và nhờ đó cho phép Eragon giết hẳn. Hôm nay cậu và Thorn đã chứng tỏ bản thân xứng đáng với Shur'tugal, dù các cậu chưa bao giờ có được sự hướng dẫn đúng đắn. Điều đó thật ... đáng ngưỡng mộ.

Murtagh cúi nhẹ đầu, Thorn nói, Xin cảm ơn người, Ebrithil, Eragon nghe được. Lời kính cẩn của Thorn ebrithil có vẻ khiến Murtagh giật mình, quay lại nhìn con rồng há miệng như thể định nói gì đó.

Rồi Umaroth cất tiếng. Chúng ta biết nhiều khó khăn các cậu phải đối mặt, Thorn và Murtagh à, vì chúng ta đã quan sát các cậu từ xa, kể cả khi đang dõi theo Eragon và Saphira. Có nhiều thứ chúng ta sẽ dạy các cậu khi đến lúc sẵn sàng, nhưng giờ đây, ta sẽ nói điều này: trong cuộc lãng du, tránh xa nắm mồ Anghelm, vị vua duy nhất của loài Urgal, Kulkarvek yên nghỉ. Tránh xa tàn tích của Vroengard và của El-harim. Cảnh thận những nơi sâu thẳm, và đừng đặt chân lên những nền đất đen giòn vỡ, nơi không khí đượm mùi lưu huỳnh, vì đó là nơi ma quỷ ẩn nấp. Cứ làm thế, trừ khi thật bất hạnh, các cậu sẽ không gặp phải nguy hiểm vượt quá khả năng của mình.

Murtagh và Thorn cảm ơn Umaroth, rồi Murtagh liếc nhìn về phía Urû'baen, "Bọn anh nên đi thôi." Anh lại nhìn Eragon. "Giờ cậu có nhớ tên của cổ ngữ không, hay phép thuật của Galbatorix vẫn bao phủ tâm trí cậu?"

"Em có thể gần như nhớ được, nhưng ..." Eragon lắc đầu chán nản.

Rồi Murtagh nói tên của các tên hai lần: đầu tiên để gạt bỏ bùa

chú lãng quên Galbatorix đặt lên Eragon, rồi một lần nữa để Eragon và Saphir có thể nhớ cái tên. “Anh sẽ không nói cho ai khác nữa,” anh nói, “Nếu mỗi pháp sư đều biết tên cổ ngữ, ngôn ngữ này sẽ còn tệ hơn cả khi nó vô hại.”

Eragon gật đầu đồng ý.

Rồi Murtagh nắm tay Eragon, nó cũng nắm chặt cánh tay anh. Họ đứng nguyên trong giây lát, nhìn nhau chăm chú.

“Bảo trọng,” Eragon nói.

“Cậu nữa... Em trai.”

Eragon chân chừ, rồi gật đầu. “Anh trai.”

Murtagh kiểm tra đai trên yên Thorn rồi leo lên mình con rồng. Khi Thorn dang cánh chuẩn bị nhấc mình, Murtagh kêu lớn, “Nhớ đảm bảo Nasuada được bảo vệ an toàn. Galbatorix có rất nhiều tay sai, nhiều hơn lão nói với anh nhiều, và không phải tất cả bọn chúng đều bị ràng buộc với lão chỉ bằng phép thuật đâu. Chúng sẽ tìm cách trả thù cho chủ nhân đấy. Phải luôn luôn đề phòng. Có những kẻ còn nguy hiểm hơn Ra'zac nhiều!”

Rồi Murtagh giơ tay tạm biệt. Eragon cũng vậy, rồi Thorn nhảy ba bước khỏi biển tầm ma rồi phi lên trời, để lại dấu chân bụi chẳng trên nền đất mềm.

Con rồng đảo lớp lánh lượn một vòng, hai vòng, ba vòng, rồi quay mình về phương bắc, vỗ cánh chậm chậm, vững chãi.

Eragon đi về phía Saphira ở dưới chân đồi, cùng quan sát Thorn và Murtagh nhỏ dần như ngôi sao mờ trôi về đường chân trời.

Cùng cảm thấy nỗi buồn dâng lên trong lòng, Eragon leo lên mình Saphira, khởi hành từ ngọn đồi nhỏ về Urû'baen.

Chương 74

Người Kế Thừa Đê Chê

Eragon chậm rãi leo lên từng bậc thang mòn vẹt trong tòa tháp màu lục. Trời đã về chiều, từ khung cửa sổ hình vòm, nó có thể thấy những dãy nhà đổ bóng xuống mặt trong thành Urû'baen, cũng như xa xa cánh đồng mịt mù, và sau đó bóng đen ngọn đồi nhô cao cuối đường chân trời.

Tòa tháp rất cao khiến Eragon mệt mỏi. Nó ước gì có thể để Saphira chở lên đỉnh. Sau một ngày dài nó chẳng thiết tha gì hơn là được ngồi bên Saphira uống một cốc trà nóng ngắm hoàng hôn. Nhưng như thường lệ luôn có việc phải làm.

Nó mới chỉ thấy Saphira hai lần từ khi quay lại thành phố sau cuộc chia tay với Murtagh và Thorn. Cô nàng dành phần lớn buổi chiều đó bắt hoặc giết đám binh lính tàn dư, rồi gom về doanh trại những người bỏ nhà cửa chạy khắp vùng quê chờ xem phiến đá có đổ xuống hay không.

May mà không, các tiên nhân giải thích với Eragon rằng bởi những thần chú được ếm vào trong đá trong hàng bao năm trời – khi Urû'baen còn có tên là Ilirea – rồi bởi mái nhô gần như thẳng đứng khiến nó có thể chịu chấn động từ vụ nổ mà không suy sụp gì đáng kể.

Tự ngọn đồi đã chịu đựng ảnh hưởng của vụ nổ, dù một lượng lớn đã thoát ra ngoài qua cổng tòa thành, hầu như tất cả mọi người trong thành Urû'baen đều phải được chữa trị bằng phép thuật, hoặc họ sẽ sớm đổ bệnh chết. Đến giờ rất nhiều người đã bị ốm. Cùng các tiên nhân, Eragon cật lực cứu được càng nhiều người càng tốt; năng lượng từ các Eldunari giúp nó cứu phần lớn quân Varden và rất nhiều người dân trong thành phố.

Trong thời gian này, các tiên nhân và người lùn lập thành hàng rào chắn trước tòa thành để ngăn chặn dịch bệnh rò rỉ thêm. Trước đó, họ tìm kiếm những người sống sót: binh lính, người hầu, và hàng trăm tù nhân nằm trong hầm ngục bên dưới. Một kho báu khổng lồ nằm trong tòa thành, bao gồm thư viện đồ sộ của Galbatorix, được thu lại nhanh chóng sau đó. Đó không phải là một công việc dễ dàng gì. Tường của nhiều căn phòng đã sập hoàn toàn, vô số nhưng căn phòng khác tuy vẫn đứng được, nhưng hư hại đến mức không ai dám lại gần. Thêm nữa, cần pháp thuật để chặn những chất độc đã thấm vào trong không khí, đá và những những vật thể khắp các hang hốc tòa thành. Rồi thêm những bùa chú cần để gột sạch những thứ họ mang ra ngoài.

Một khi tòa thành đã bị phong tỏa, các tiên nhân sẽ thanh tẩy thành phố và những vùng phụ cận khỏi tàn dư nguy hại vẫn còn đọng lại, để người ta có thể tiếp tục an toàn sống ở những nơi đó. Eragon biết nó phải giúp làm những chuyện đó nữa.

Trước khi chữa trị và đặt lưới phòng ngự bảo vệ an toàn mọi người xung quanh Urû'baen, nó mất cả tiếng sử dụng tên thật của cổ ngữ để lột bỏ vô số bùa chú Galbatorix trói buộc trên những ngôi nhà và người dân trong thành phố. Một số bùa ếm có vẻ vô hại, có khi còn có ích – như một bùa có vẻ chỉ để giữ bản lề cánh cửa khỏi long, rút năng lượng từ một tinh thể cỡ quả trứng đặt dưới cửa – nhưng Eragon không dám bỏ sót bất kì phép thuật nào của nhà vua, không kể chúng vô hại thế nào đi nữa. Đặc biệt là những bùa ếm lên những kẻ dưới quyền Galbatorix. Trong số họ, phổ biến nhất là lời thề trung thành, nhưng cũng vài người có lưới phòng hộ, bùa ếm trao sức mạnh phi thường, và còn những thần chú bí ẩn khác nữa.

Khi Eragon giải phóng các quý tộc và thường dân khỏi ràng buộc, thi thoảng nó cảm thấy thống khổ, như thể đang tước khỏi họ thứ gì đó quý giá.

Khủng hoảng xảy ra khi nó gỡ bỏ không chế Galbatorix ếm lên các Eldunari bị giam cầm. Lũ rồng ngay lập tức bị kích động, tấn công trí óc của mọi người trong thành phố không phân biệt bạn thù. Lúc

đó không khí khiếp đảm bao lan tỏa khắp Urû'baen, khiến tất cả mọi người, kể cả các tiên nhân cũng phải thu mình, tái nhợt vì sợ hãi.

Rồi Blödhgarm và mười pháp sư lập thành một đoàn bảo vệ đưa những hộp kim loại chứa Eldunari lên một đôi ngựa mang xa khỏi Urû'baen nơi ý thức của lũ rồng không còn gây hiệu ứng ghê người nữa. Glaedr cùng vài Eldunari từ Vroengard khăng khăng được hộ tống những con rồng điên. Đó là lần thứ hai Eragon thấy Saphira từ khi trở về, khi nó gỡ bỏ bùa chú dấu Umaroth và những con rồng khác, để năm Eldunari tách ra đưa cho Blödhgarm bảo quản. Glaedr cùng năm con rồng là những luồng tâm trí duy nhất có thể xoa dịu, giao tiếp với lúc rồng bị Galbatorix hành hạ quá lâu. Eragon không chắc lắm, nhưng nó hy vọng họ nói phải.

Khi các tiên nhân và Eldunari lên đường rời khỏi thành phố, Arya liên lạc với nó, phát đi một câu hỏi từ bên ngoài cánh cổng đổ nát, nơi cô đang họp bàn với những vị tướng trong quân đội tiên nhân. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi tiếp xúc, nó cảm nhận được sự u buồn vì sự hy sinh của Islanzadí, cũng như niềm hối hận và giận dữ cuộn chảy bên dưới nỗi đau thương, nó thấy cảm xúc đe dọa lấn át lí trí, cùng cuộc đấu tranh chật vật kiềm chế nó trong cô. Nó cố an ủi, nhưng có vẻ không thấm thía gì so với mất mát cô phải trải qua.

Từ khi Murtagh ra đi đến giờ, cảm giác trống rỗng lúc nào cũng bao lấy Eragon. Nó đáng ra phải cảm thấy vui mừng vì đã giết được Galbatorix, và dù nó cũng mừng – và nó đã vui mừng – khi nhà vua không còn nữa, giờ đây nó không biết nó phải làm gì. Nó đã đạt được mục đích. Nó đã leo lên đỉnh núi dường như không thể leo được. Giờ nó không có mục đích nào dẫn đạo, thúc đẩy nữa, nó cảm thấy thiếu thốn. Nó và Saphira sẽ làm gì trong đời bây giờ? Điều gì còn có thể có ý nghĩa? Nó biết theo thời gian, nó và Saphira sẽ tạo dựng nên thế hệ Kỵ Sĩ và rồng tiếp theo, nhưng viễn cảnh ấy quá xa vời để có thể là sự thực.

Nó cảm thấy nao nao ức chế khi quay lại những câu hỏi ấy. Nó cố hướng suy nghĩ đi, nhưng chúng cứ chờn vờn quanh tâm trí, rồi cảm

giác trống rỗng lại dai dẳng.

Có lẽ Murtagh và Thorn đã đúng.

Cầu thang tòa tháp dường như dài vô tận. Nó bước lên, vòng rồi vòng, cho đến khi người dưới phố chỉ nhỏ như kiến, bấp chập và mắt cá của nó bông rớt vì lặn đi lặn lại một chuyển động. Nó thấy một tổ chim nông choẹt xây dưới cánh cửa nhỏ hẹp, bên dưới, nó thấy vài bộ xương nhỏ xíu: những con chim đại bàng hoặc ưng non rời tổ.

Cuối cùng nó lên tới đỉnh cầu thang xoắn – một cánh cửa vòm lớn xám xịt cũ kỹ – nó khựng lại thu vén suy nghĩ và cố thở chậm. Rồi bước vài bậc thang cuối cùng, nhấc then cửa lên, đẩy tới bước vào một căn phòng rộng trên đỉnh tháp canh của tiên nhân.

Có sáu người đang chờ đợi nó, cùng Saphira: Arya và vị tiên nhân tóc bạc tướng Däthedr, vua Orrin, Nasuada, vua Orik, và vua mèo ma, Grimrr Nửa vuốt. Họ đang đứng – trừ Orrin đang ngồi – thành một vòng tròn rộng rãi, Saphira nằm ngược phía cầu thang, trước cánh cửa sổ hướng về phía Nam cho phép cô nàng hạ cánh trong tòa tháp. Ánh sáng từ mặt trời đang lặn chiếu ngang qua căn phòng, soi rọi vết chạm trổ của tiên nhân trên những bức tường và những viên đá màu rói rậm trên sàn nhà nứt nẻ.

Trừ Saphira và Grimrr, ai cũng có vẻ tỏ ra căng thẳng và không thoải mái. Từ những vết hằn sâu trên đôi mắt và chiếc cổ ngăm ngăm của Arya, Eragon có thể nhận ra nỗi đau buồn lẫn rối ren trong lòng cô. Nó ước có thể làm gì đó để xoa dịu nỗi đau ấy. Orrin ngồi trên một chiếc ghế sâu lòng, tay phải cầm cốc rượu tay trái đặt lên bộ ngực băng bó. Ông di chuyển cực kì cẩn thận, như thể sợ tự làm mình đau, nhưng đôi mắt sáng người và trong vắt, nên Eragon đoán vết thương chứ không phải rượu làm ông thận trọng như vậy. Däthedr đang vỗ ngón tay vào chuỗi kiếm, trong khi Ork đứng đặt một tay lên cán cây Volund – cây búa dựng thẳng trường người ông – nhìn chăm chú vào bộ râu. Nasuada khoanh tay như thể bị lạnh. Bên phải cô, Grimrr Nửa vuốt nhìn trần trối lên trời, có vẻ lơ đãng tất cả mọi người.

Khi Eragon mở cửa, tất cả đều nhìn nó, Orik cười tươi. “Eragon!”

ông la lên, rồi vác cây Volund lên vai, bước tới vòng tay ôm lấy nó. “Anh biết em có thể giết lão mà! Làm tốt lắm! Đêm nay ta sẽ ăn mừng, nhá! Để những ngọn lửa cháy rực, giọng nói chúng ta vang lên tới khi thiên đường cũng phải vọng lại tiếng vang của bữa tiệc đêm nay.”

Eragon mỉm cười gật đầu, Orik vỗ vỗ cánh tay nó, rồi trở về vị trí còn Eragon đi xuyên căn phòng tới đứng cạnh Saphira.

Anh nhỏ, cô nàng quẹt miệng vào vai nó.

Nó bước tới chạm vào bên má đầy vảy của cô nàng, tận hưởng cảm giác dễ chịu khi được gần Saphira. Rồi nó phóng tâm thức tới những Eldunari cô nàng mang theo. Cũng như nó, họ đều mệt mỏi vì những việc trong nháy, nó biết họ muốn quan sát nghe ngóng hơn là tham gia vào cuộc đàm luận sắp bắt đầu.

Các Eldunari tỏ ý chào mừng nó, Umaroth nói, Eragon, rồi im lặng.

Trong phòng không ai có vẻ sẵn sàng mở lời. Từ thành phố phía dưới, Roran nghe thấy tiếng ngựa hí. Từ phía tòa thành vang lên tiếng khóa, tiếng đục vọng lại. Vua Orrin tựa mình không thoải mái trên ghế, nốc sạch cốc rượu. Grimrr cào nhẹ cái tai nhọn, khịt mũi như thể đang kiểm tra không khí.

Cuối cùng, Däthedr phá vỡ im lặng. “Chúng ta có một quyết định cần phải ra,” ông nói.

“Cái đó ai cũng biết rồi, tiên nhân,” Orik ôm ôm.

“Cứ để ông ta nói,” Orrin ra hiệu bằng chiếc cốc nam ngọc. “Ta muốn nghe suy nghĩ của ông ta xem ông ta muốn chúng ta tiếp tục thế nào.” Khuôn mặt ông nở nụ cười chua chát, hơi chế giễu. Ông nghiêng đầu về phía Däthedr như thể cho phép vị tiên nhân được nói.

Däthedr gật nhẹ đầu đáp trả. Dù có bị xúc phạm hay không, vị tiên nhân cũng không hề phản ứng lối nói của nhà vua. “Không ai che giấu rằng Galbatorix đã chết. Kể cả lúc này, tin tức về chiến thắng của chúng ta vẫn đang lan tỏa khắp các nơi. Đến cuối tuần, phần lớn Alagaësia sẽ biết về cái chết của Galbatorix.”

“Nhu chuyện phải thế,” Nasuada trầm ngâm. Cô đã thay chiếc áo choàng gã coi tù mặc cho bằng một bộ đồ đồ đen, lộ rõ hơn sự sụt cân của cô trong những ngày bị bắt, vì bộ đồ trễ qua vai cô và lộ ra bờ eo tóp lại. Nhưng dù trông yếu ớt, có vẻ cô đã lấy lại phần nào sức khỏe. Khi Eragon và Saphira trở lại tòa thành, Nasuada đã gần như suy sụp, kiệt quệ cả về thể chất lẫn tinh thần. Khi Jörmundur trông thấy cô, ông đưa cô về doanh trại và để cô được cách ly đến hết ngày. Eragon đã không thể xin ý kiến cố cho đến khi gặp trong cuộc họp, nên nó không chắc ý kiến của cô về những chuyện họ đang bàn bạc. Nếu cần thiết, nó sẽ trực tiếp liên lạc bằng ý nghĩ, nhưng hy vọng có thể tránh được, nó không muốn xâm phạm sự riêng tư của cô, sau những gì cô đã trải qua.

“Nhu chuyện phải thế,” giọng Däthedr mạnh mẽ, rõ ràng, vang vọng lên trần nhà hình vòm cao vút. “Tuy nhiên, khi dân chúng biết Galbatorix đã mất, câu hỏi đầu tiên sẽ là ai nắm giữ vị trí của hắn.” Däthedr nhìn quanh. “Chúng ta phải cho họ câu trả lời trước khi bất ổn lan ra. Nữ hoàng của chúng tôi đã mất. Vua Orrin, ông bị thương. Lời đồn có chân đây, tôi chắc chắn. Giờ quan trọng là phải dập tắt chúng trước khi gây hại. Chậm trễ là thảm họa. Chúng ta không thể để mỗi lãnh chúa với một nhóm quân tin hắn có thể trở thành quân vương trong vương quốc nhỏ xíu của hắn được. Nếu chuyện đó xảy ra, Đế chế sẽ tan rã thành hàng trăm vương quốc nhỏ. Không ai muốn chuyện đó xảy ra hết. Một người kế nhiệm phải được chọn ra – chọn ra và lên ngôi, dù có khó khăn đến chừng nào đi nữa.

Grimrr nhìn thẳng, “Không thể dẫn đầu bày đàn mà yếu đuối được.”

Vua Orrin cười nhạt. “Thế các người muốn đóng vai trò gì nào, Arya, Tướng Däthedr? Hay ông, vua Orrik? Hay ông, vua Nửa Vuốt? Chúng tôi rất vui mừng vì tình bạn và sự giúp đỡ của các người, nhưng đây là chuyện để con người quyết định, không phải các người. Chúng tôi tự cai quản, và sẽ không để người khác chọn vua cho mình.”

Eragon ngạc nhiên thấy Nasuada xiết nhẹ đôi tay đang khoanh lại. “Tôi đồng ý. Đây là chuyện chúng tôi phải tự sắp xếp.” Cô nhìn quanh căn phòng tới Arya và Däthedr. “Dĩ nhiên các bạn hiểu. Các bạn sẽ không cho phép chúng tôi bảo nên chọn ai trở thành vua hoặc nữ hoàng mới.” Cô nhìn Orik. “Và các bộ tộc cũng sẽ không để chúng tôi lựa chọn anh làm người kế tục Hrothgar đâu.”

“Không,” Orik nói. “Họ sẽ không chấp nhận.”

“Quyết định thì, dĩ nhiên, là của các bạn,” Däthedr nói. “Chúng tôi không muốn chỉ dạy các bạn nên hay không nên chuyện gì cả. Tuy nhiên, là đồng minh và bạn bè các bạn, chúng tôi cũng có quyền đưa ra lời khuyên cho vấn đề lớn lao như thế này, đặc biệt khi nó sẽ ảnh hưởng tới tất cả chúng ta chứ? Dù các bạn lựa chọn thế nào thì cũng sẽ tác động sâu rộng, và các bạn phải thật thận trọng thấu hiểu những tác động ấy trước khi đưa ra lựa chọn.”

Eragon hiểu khá rõ. Đó là một lời đe dọa. Däthedr đang nói rằng nếu họ đưa ra quyết định mà các tiên nhân không ưng ý, rồi sẽ có hậu quả không tốt đẹp. Eragon cố kiềm chế không quắc mắt. Lập trường của tiên nhân có thể đoán trước được. Rủi ro khá lớn, sai lầm lúc này có thể để lại hậu quả hàng thập kỉ sau.

“Cái đó ... có vẻ hợp lý,” Nasuada liếc nhìn vua Orrin.

Orrin nhìn chăm chăm chiếc cốc trong tay vừa xoay nhẹ nó, làm chất lỏng bên trong sóng sánh. “Chỉ là làm sao các vị cho chúng tôi lời khuyên để chọn lựa vậy, Tướng Däthedr? Nói xem, tôi tò mò lắm.”

Vị tiên nhân khựng lại. Trong ánh chiều tà ấm áp, mái tóc bạc của ông có vẻ phát ra vòng hào quang quanh đầu. “Dù ai đeo vương miện cũng phải có kĩ năng và kinh nghiệm cần thiết để cai trị hiệu quả ngay từ đầu. Không có thời gian để hướng dẫn ai đó cách lãnh đạo, cũng như chúng ta không thể chấp nhận sai lầm từ một kẻ học việc. Thêm nữa, người đó cần phải có đạo đức tốt để tiếp nhận vị trí cao cả, phải là lựa chọn chấp nhận được từ phía các chiến binh của Varden, và trong chừng mực nào đó, người dân của cả Đế chế; và nếu có thể, người đó phải khiến chúng tôi và các đồng minh khác

cảm thấy ổn thỏa.”

“Ông giới hạn lựa chọn của chúng tôi khá nhiều với mô yêu cầu vừa rồi đấy,” vua Orrin nói.

“Chúng chỉ đơn là yêu cầu của một nhà chính trị tốt. Hay ngài có cách nhìn khác?”

“Tôi thấy vài lựa chọn ông bỏ qua hoặc loại trừ, có lẽ ông thấy chúng không được vừa ý lắm. Nhưng không sao. Tiếp tục đi.”

Đôi mắt Däthedr nheo lại, nhưng giọng nói vẫn trôi chảy như không. “Lựa chọn hiển nhiên nhất – và là người mà dân Đế chế chắc chắn trông mong – là người đã thực sự giết Galbatorix. Đó là, Eragon.”

Không khí trong căn phòng trở nên giòn tan như thể làm bởi thủy tinh.

Mọi người đều nhìn về phía Eragon, kể cả Saphira và ma mèo, nó cũng thấy Umarroth và các Eldunari đang quan sát kỹ lưỡng. Nó nhìn lại những người khác, không sợ hãi lẫn giận dữ bởi cái nhìn chăm chăm của họ. Nó dò xét khuôn mặt Nasuada tìm gợi ý về phản ứng của cô, nhưng không có gì ngoài biểu tình nghiêm túc, nó không nhận ra cô đang nghĩ hay cảm thấy gì hết.

Nó khó chịu, nhận ra Däthedr nói chính xác: nó có thể trở thành vua.

Trong khoảng khắc, Eragon cho phép nó tận hưởng khả năng ấy. Sẽ không ai có thể cản nó nắm ngai vàng, không ai trừ Elva hay có lẽ Murtagh – nhưng giờ nó đã biết cách chống lại khả năng của Elva, còn Murtagh cũng không còn ở đây để thách thức nó. Nó có thể cảm thấy từ tâm trí Saphira sẽ không chống lại nó dù chọn lựa thế nào. Và dù không đọc được biểu tình của Nasuada, nó cũng có một cảm giác kì lạ là lần đầu tiên, cô sẵn sàng bước sang một bên để nó nắm quyền lãnh đạo.

Anh muốn điều gì? Sasphira hỏi.

Eragon suy nghĩ về chuyện đó. Anh muốn ... có ích. Nhưng quyền lực và chi phối người khác – những thứ Galbatorix tìm kiếm – chúng không hấp dẫn anh lắm. Dù sao, chúng ta cũng có những trách

nhiệm khác.

Chuyển sự chú ý về những người đang quan sát mình, nó nói, “Không, như thế không đúng đắn.”

Vua Orrin càu nhàu, uống một hớp rượu, trong khi Aray, Däthedr và Nasuada có vẻ giãn ra, tuy nhiên chỉ một chút nếu có. Cũng như họ, các Eldunari có vẻ mừng vì quyết định của nó, dù họ không nhận xét gì về lời nó nói.

“Tôi mừng vì cậu nói thế,” Däthedr nói. “Không nghi ngờ gì cậu sẽ là một người cai trị tốt, nhưng tôi không nghĩ sẽ tốt cho giống loài của cậu, cũng như những loài khác trên đất Alagaësia khi một Ky Sĩ Rồng khác nắm ngôi vị.”

Rồi Arya ra hiệu cho Däthedr. Vị tiên nhân tóc bạc lui lại một chút, Arya nói, “Roran là một lựa chọn hiển nhiên khác.”

“Roran!” Eragon hoài nghi.

Arya nhìn nó bằng ánh mắt trang trọng – và hơn nữa – sáng rỡ và sắc nhọn, như viên ngọc lục bảo vậy. “Vì chiến công của anh ta mà Varden chiếm được Urû’baen. Anh ta là anh hùng của Aroughs và rất nhiều trận chiến khác. Quân Varden và toàn Đế chế sẽ đi theo anh mà không do dự.”

“Nhưng anh ta thô lỗ, quá tự tin, và không có kinh nghiệm cần thiết,” Orrin nói, rồi liếc sang Eragon nét mặt tội lỗi. “Tuy nhiên anh ta là một chiến binh tuyệt vời.”

Đôi mắt Arya nháy lên, như con cú. “Tôi tin ngài sẽ thấy sự thô lỗ ấy còn tùy vào người anh ta đối mặt ... thưa Đức Vua. Tuy nhiên, ngài nói chính xác; Roran thiếu kinh nghiệm cần thiết. Và còn lại hai lựa chọn: cô, Nasuada; và ngài, vua Orrin.

Vua Orrin cựa mình trên chiến ghế sâu lòng, lông mày nhăn tít lại, trong khi biểu tình Nasuada vẫn không thay đổi.

“Tôi cho rằng,” Orrin nói với Nasuada, “rằng công nương muốn đòi quyền lợi hả.”

Cô nhấc cằm. “Tôi muốn.” Giọng nói cô vẫn bình tĩnh và êm ái.

“Thế thì chúng ta đi vào ngõ cụt rồi, vì tôi cũng thế. Và tôi sẽ không lui bước đâu.” Orrin xoay xoay góc chiếc cốc giữa hai ngón

tay. “Cách duy nhất tôi thấy có thể giải quyết chuyện này mà không đổ máu là công nương rút lại lời đòi hỏi. Nếu vẫn tiếp tục theo đuổi, cuối cùng công nương sẽ phá hủy tất cả chúng gì đã giành được hôm nay, mà công nương sẽ không thể trách bất cứ ai trừ chính mình cho tình cảnh hỗn loạn đó.”

“Ngài sẽ đối đầu với các đồng minh của chính mình chẳng để làm gì ngoài đẩy Nasuada khỏi ngai vàng ư?” Arya hỏi. Vua Orrin có thể không nhận ra, nhưng Eragon thấy thái độ lạnh nhạt khó chịu ấy có nghĩ cô sẵn sàng chém giết ngay trong lúc đó.

“Không,” Orrin đáp. “Ta sẽ đối đầu với Varden để giành ngai vàng. Có khác nhau nhiều đấy.”

“Vì sao?” Nasuada hỏi.

“Vì sao à?” câu hỏi có vẻ làm Orrin cáu tiết. Nhân dân tôi đã che chở, cho ăn và trang bị cho Varden. Họ đã chiến đấu và ngã xuống bên những chiến binh của công nương, và là một đất nước, chúng tôi mạo hiểm hơn xa với Varden. Varden không có quê hương; nếu Galbatorix đánh bại Eragon và lũ rồng, công nương cho thể chạy trốn, ẩn nấp. Nhưng chúng tôi không có nơi nào để về ngoài Surda. Galbatorix có thể đè bẹp chúng tôi như kiến cỏ, rồi sẽ tàn sát khắp vùng. Chúng tôi đặt cược mọi thứ - gia đình, nhà cửa, tài sản, tự do của mình - để cuối cùng, sau mọi hy sinh nỗ lực, công nương thực sự tin rằng chính tôi sẽ thỏa mãn trở về đồng ruộng quê nhà mà không có phần thưởng nào ngoài cái võ đầu tán thưởng và lời cảm tạ của cô sao? Hừm, lẽ ra ta phải rút sớm mới đúng. Chúng tôi đã tưới đẫm mặt đất từ Cánh Đồng Cháy tới đây bằng máu của mình, giờ là lúc đòi quyền đền bù.” Ông nắm chặt tay. “Giờ chúng tôi chỉ được hưởng rác rưởi thôi sao.”

Những lời của Orrin không làm Nasuada bối rối, trái lại cô có vẻ thấu hiểu, thậm chí đồng cảm.

Rõ là cô ấy sẽ không cho lão chết toi sủa om sòm ấy cái lão muốn, Saphira nói.

Cứ chờ xem đã, Eragon nói. Cô ấy chưa bao giờ làm chúng ta lạc hướng cả.

Arya nói, “tôi hy vọng hai vị có thể đi đến một thỏa thuận hòa giải, và ...”

“ Dĩ nhiên,” vua Orrin nói. “Ta cũng hy vọng thế đấy.” Ông nhìn chăm chăm Nasuada. “Nhưng ta sợ rằng quyết tâm độc đoán của Nasuada sẽ không cho phép công nương nhận ra rằng cuối cùng cô ấy sẽ phải phục tùng.”

Arya tiếp tục: “- và như Däthedr nói, chúng tôi sẽ không can thiệp vào việc chọn lựa người cai trị của giống nòi các bạn.”

“Ta nhớ rõ,” vua Orrin cười tự mãn.

“Tuy nhiên,” Arya nói, “là đồng minh thế nguyện của Varden, tôi xin nhắc ngài là chúng tôi sẽ coi mọi công kích vào họ cũng như công kích chính mình, và chúng tôi sẽ phản ứng lại.”

Khuôn mặt Orrin nhăn lại, như thể cắn phải một quả chanh.

“Cũng tương tự với người lùn vậy,” giọng Ork như hai viên đá nghiền vào nhau dưới vang lên trong lòng đất.

Grimrr Nửa vuốt nâng bàn tay sứt sẹo lên trước mặt, xem xét từng chiếc móng-như-vuốt trên ba ngón tay còn sót lại. “Chúng tôi không quan tâm ai trở thành vua hay nữ hoàng, cho đến khi vẫn còn có một vị trí bên cạnh ngài vàng như đã hứa hẹn. Dù sao, Nasuada là người đã đàm phán với chúng tôi, và Nasuada cũng sẽ được chúng tôi tiếp tục ủng hộ cho đến khi không còn là người đầu đàn Varden nữa.”

“À há!” vua Orrin la lên, rướn mình tới, tay đặt trên đầu gối. “Nhưng công nương không phải là lãnh đạo Varden. Không phải nữa. Là Eragon!”

Mọi cặp mắt dồn về phía Eragon. Nó hơi nhăn nhó nói, “Tôi tưởng đã rõ ràng là tôi đã nhường thẩm quyền lại cho Nasuada ngay khi công nương tự do rồi chứ. Nếu không, giờ sẽ không còn ai nhằm lẫn nữa: Nasuada là lãnh đạo Varden, không phải tôi. Và tôi tin công nương nên là người thừa hưởng ngài vàng.”

“Cậu sẽ nói vậy mà,” Orrin trề môi chế nhạo. “Cậu đã thề trung thành với cô ấy. Dĩ nhiên cậu tin công nương nên thừa hưởng ngài vàng rồi. Cậu chả hơn gì so với một tên đầy tớ trung thành đứng lên

bảo vệ chủ nhận, ý kiến của cậu không có trọng lượng hơn ý kiến của bất kì tên gia nhân nào của ta.”

“Không!” Eragon nói. “Thế thì ông sai rồi. Nếu tôi nghĩ ông hay bất kì ai khác sẽ là người cai trị tốt hơn, tôi sẽ nói thế! Đúng, tôi đã thề với Nasuada, nhưng điều đó không ngăn tôi nói sự thật như tôi thấy.”

“Có lẽ không, nhưng lòng trung thành của cậu với cô ấy vẫn làm lu mờ lý trí.”

“Kể cả như lòng trung thành với Surda làm lu mờ ông vậy,” Orik nói.

Vua Orrin quắc mắt. “Tại sao các người luôn chống lại ta?” Ông nhìn từ Eragon sang Arya tới Orik, “Tại sao thế, trong mọi tranh chấp, các người về phe với cô ta?” Rượu tràn ra từ mép cốc khi ông chỉ về phía Nasuada. “Tao sao cô ta có được sự tôn trọng của các người, mà không phải là ta và nhân dân Surda? Tại sao Nasuada và Varden lại luôn có đặc ân của các người, rồi trước cô ta, là Ajahad. Nếu cha ta còn sống ...”

“Nếu cha ngài, vua Larkin, còn sống,” Arya nói, “ông ấy sẽ không ngồi đây rên rỉ những người khác nhìn ông như thế nào, mà sẽ làm gì đó có ích.”

“Bình tĩnh nào,” Nasuada can ngăn trước khi Orrin thốt lên phản pháo. “Không cần phải phỉ báng nhau ở đây... Orrin, bản khoãn của ngài rất hợp lý. Ngài nói đúng: dân Surda đã cống hiến rất nhiều. Tôi xin thừa nhận rằng nếu không có sự giúp đỡ của các vị, chúng ta sẽ không bao giờ có khả năng tấn công Đế chế như đã làm, và các vị xứng đáng được đền bù vì những gì đã mạo hiểm, bỏ ra, và mất mát trong cuộc chiến này.”

Vua Orrin gật đầu, tỏ ra thỏa mãn. “Vậy ra cô chịu nhường bước rồi à?”

“Không,” Nasuada vẫn bình tĩnh. “Cái đó thì không. Nhưng tôi có một đề nghị thay thế, sẽ khiến toàn bộ chúng ta mãn nguyện.” Orrin có vẻ không thỏa mãn, nhưng không cắt ngang. “Đề nghị của tôi như sau: một phần rất lớn đất đai chúng ta đã chiếm được sẽ thuộc về

Surda. Toàn bộ Arough, Feinster và Melian sẽ là của ngài, cũng như những hòn đảo ở phía Nam, cho tới khi chúng thuộc về chúng ta. Với sự sát nhập này diện tích Surda sẽ tăng lên gần gấp đôi.”

“Và đổi lại?” Vua Orrin nhướng mày.

“Đổi lại, ngài sẽ thề trung thành với ngài vàng ở Urû’baen này và bất kì ai giữ nó.”

Orrin xoắn miệng. “Công nương sẽ tự lập làm Hoàng Hậu của cả vùng đất này à.”

“Hai vương quốc – Đế chế và Surda – phải được hợp nhất để tránh sự thù địch trong tương lai. Surda sẽ thuộc quyền lãnh đạo của ngài tùy ý, chỉ trừ một điều: các pháp sư của cả hai đất nước phải tuân theo một luật lệ nhất định, chính là những điều chúng ta sẽ quyết định vào một ngày tới. Cùng với những luật lệ đó, Surda sẽ phải góp phần phòng thủ lãnh thổ chung. Nếu một trong hai bị tấn công, quốc gia còn lại sẽ trợ giúp bằng sức người và sức của.”

Vua Orrin đặt cốc rượu lên vạt áo, nhìn chăm chú xuống nó. “Tôi xin hỏi lại: vì sao là cô chứ không phải tôi ngồi trên ngài vàng? Dòng họ tôi đã trị vì Surda từ khi Công nương Marelda chiến thắng Trận Cithrí và xác lập nên cả Surda lẫn Dòng họ Langfeld, mà chúng tôi có thể truy nguồn gốc đến tận Thanebrand người Trao Nhẫn nữa. Chúng tôi đã chiến đấu với Đế chế suốt cả thế kỉ. vàng, vũ khí và giáp trụ của chúng tôi cho phép Varden tồn tại ngay từ trong trứng nước và duy trì các người suốt bao năm qua. Không có chúng tôi, các người không thể chống cự Galbatorix. Những người lùn không thể cho các người những gì cần thiết, cả tiên nhân nữa, họ ở quá xa. Nên tôi hỏi lại, tại sao phần thưởng phải thuộc về cô, Nasuada, mà không phải tôi?”

“Bởi,” Nasuada nói, “tôi tin mình có thể làm một nữ hoàng tốt. và bởi – với mọi điều tôi đã làm khi lãnh đạo Varden – tôi tin đó là điều tốt nhất dành cho nhân dân chúng ta và toàn thể Alagaësia.”

“Công nương có vẻ hơi đề cao mình quá thì phải.”

“Khiêm tốn nhằm chỗ không bao giờ đáng khâm phục hết, ít nhất đối với những người lãnh đạo. Có phải tôi đã thể hiện đầy đủ năng

lực lãnh đạo hay không? Nếu không phải là tôi, quân Varden vẫn rúm ró trong lòng Farthen Dûr, chờ đợi dấu hiệu từ trên trời rơi xuống để xem bao giờ là thời điểm tốt tấn công Galbatorix. Chính tôi đã dẫn dắt Varden từ Farthen Dûr tới Surdar, chính tôi xây đắp họ thành một đội quân hùng mạnh. Với sự giúp đỡ của ngài, đúng vậy, nhưng tôi là người dẫn dắt họ, và tôi là người bảo đảm sự giúp đỡ của người lùn, tiên nhân và Urgal. Ngài có thể làm nhiều như thế không? Ai trị vì ở Urû'baen sẽ phải đối đãi với mọi giống loài trên mảnh đất này, không phải chỉ của mình. Một lần nữa, chuyện đó tôi đã làm được, và tôi có thể làm được." Rồi Nasuada mềm mỏng, nhưng nét mặt vẫn mạnh mẽ như trước. "Orrin, vì sao ngài muốn ngài vàng? Nó có khiến ngài hạnh phúc hơn không?"

"Đây không pahri là vấn đề hạnh phúc," ông gầm lên,

"Nhưng một phần thì có. Ngài có sẵn sàng quản lý toàn bộ Đế chế bên cạnh Surda không? Bất kì ai nắm ngài vàng sẽ phải thực hiện nhiệm vụ khổng lồ. Có cả một vương quốc phải tái thiết: đàm phán hiệp ước, chiếm các thành phố, khuất phục các quý tộc và pháp sư. Thậm chí phải mất cả đời để bắt đầu khôi phục những tổn thất Galbatorix gây ra. Đó là trách nhiệm ngài sẵn sàng gánh vác chứ? Với tôi có vẻ ngài thích cuộc sống như trước hơn." Cô nhìn xuống cốc rượu, rồi chuyển ánh mắt về khuôn mặt Orrin. "Nếu ngài chấp nhận đề nghị của ta, ngài có thể trở về với Aberon và những thí nghiệm triết học tự nhiên của mình. Không phải ngài muốn vậy sao? Surda sẽ rộng hơn, giàu có hơn, mà ngài thì sẽ tự do theo đuổi sở thích của mình."

"Chúng ta không thể luôn làm theo những gì mình thích. Đôi khi chúng ta phải làm điều đúng đắn, không phải điều mình muốn," vua Orrin nói.

"Đúng, nhưng ..."

"Bên cạnh đó, nếu ta làm vua tại Urû'baen này, ta vẫn có thể theo đuổi sở thích dễ dàng như ở Aberon vậy." Nasuada cau mày, nhưng trước khi cô kịp nói, Orrin gạt đi: "Cô không hiểu ..." ông cau có, uống thêm một hớp rượu.

Thế thì giải thích cho chúng ta đi, Saphira nói, ý nghĩ cô nàng sặc mùi thiếu kiên nhẫn.

Orrin khịt mũi, nốc cạn cốc rượu rồi quăng nó xuống cầu thang, cái cốc vàng lốm vào, bắn những viên ngọc khảm trên nó ra xoay tròn tròn trên sàn. “Ta không thể,” ông cầu nhàu, “mà cũng không có ý thử.” Ông lướt mắt khắp căn phòng, “Không ai trong càn người hiểu đâu. Càn người quá buộc mình vào sự quan trọng của bản thân để thấu suốt. Làm sao có thể, khi các người chưa bao giờ trải nghiệm những gì ta đã từng?” Ông ngồi phịch xuống ghế, ánh mắt như than chì bên dưới cặp lông mày nhô cao. Ông nói với Nasuada, “Công nương vẫn quyết tâm à? Cô sẽ không rút lại đòi hỏi của mình phải không?”

Cô lắc đầu.

“Và nếu ta chọn tiếp tục theo đuổi đòi hỏi của ta thì sao?”

“Thì chúng ta sẽ có tranh chấp.”

“Rồi ba người sẽ về phe với cô ta hả?” Orrin quay sang Arya, Orik và Grimrr.

“Nếu Varden bị tấn công, chúng tôi sẽ chiến đấu cạnh họ,” Orik nói.

“Kể cả chúng tôi nữa,” Arya nói.

Vua Orrin cười nhe răng. “vậy các người không nghĩ là đang bảo chúng ta nên chọn ai làm người cai trị, đúng không?”

“Dĩ nhiên là không,” Orik nói, hàm răng trắng lấp lánh nguy hiểm trong bộ râu.

“Dĩ nhiên là không rồi.” Orik nhìn Nasuada. “Ta muốn Belatona, cùng với những thành phố công nương đã nhắc tới.”

Nasuada nghĩ một chốc. “Ngài đã sẵn có hai thành phố cảng là Feinster và Arough, ba nếu tính tới Eoam ở đảo Beirland. Ta sẽ cho ngài Furnost thay vào đó, và ngài sẽ có cả vùng hồ Tüdosten, như tôi có toàn bộ hồ Leona.”

“Leona có giá trị hơn Tüdosten, vì nó cho phép tới những dãy núi và bờ biển biển bắc,” Orrin chỉ ra.

“Đúng. Nhưng ngài đã sẵn có đường tới hồ Leona từ Dauth và

sông Jiet rồi.”

Vua Orrin im lặng nhìn trần trời sàn nhà giữa phòng. Đỉnh mặt trời đang lặn dần xuống khỏi đường chân trời, chỉ còn rọi sáng vài đám mây lơ thơ. Bầu trời tối dần, vài ngôi sao đã nhấp nháy: ánh sáng lập lòe trong khoảng tím vô biên. Một cơn gió nhẹ nổi lên từ phía nam thổi vào mạn tháp. Eragon nghe tiếng cây tầm ma xào xạc bên kẽ lã.

Eragon nghĩ càng đợi lâu thì có vẻ Orrin sẽ từ chối đề nghị của Nasuada, hoặc ông sẽ ngồi đó im lặng cả buổi đêm.

Rồi nhà vua nhắc mình nhìn lên. “Tốt lắm,” ông nhỏ giọng. “Đến khi nào công nương vẫn tôn trọng giao ước của chúng ta, ta sẽ không thách thức công nương ngai vàng của Galbatorix... thưa Nữ Hoàng.”

Eragon rùng mình khi nó nghe Orrin thốt lên những lời đó.

Nét mặt vẫn ưu phiền, Nasuada tiến lên đứng giữa căn phòng. Rồi Orík đập đuôi cán Volund xuống sàn tuyên bố, “Nhà vua đã chết, Nữ hoàng muôn năm!”

“Nhà vua đã chết, Nữ hoàng muôn năm!” Eragon, Arya, Däthedr và Grimrr hô vang. Mối con ma mèo giãn rộng, vuốt nhe ra, còn Saphira phát ra tiếng kêu trầm đục như tù và, vang vọng giữa trần nhà ra thành phố phủ bụi phía dưới. Ý nghĩ tán thành cũng phát ra từ các Eldunari.

Nasuada đứng thẳng tự hào, đôi mắt cô tuôn lệ, ngời sáng trong ánh đèn xam xám. “Cảm tạ,” cô nhìn vào mắt từng người một. Tuy nhiên, ý nghĩ của cô có vẻ đang lang thang đâu đó, một tia buồn bã thoáng thoáng mà Eragon ngờ rằng không ai để ý nữa.

Bóng đêm bao phủ khắp vùng đất, những ngọn đèn từ đỉnh tháp sáng rực lên soi rọi trên đầu thành phố.

Chương 75

Lời Mộ Chí Thích Đáng (a Fitting Epitaph)

Sau chiến thắng ở Urû'baen, Eragon cảm thấy những tháng ngày kế tiếp trôi vừa nhanh vừa chậm. Nhanh bởi có rất nhiều việc cần nó và Saphira làm, hiếm có hôm nào họ không mệt lử khi mặt trời lặn. Chậm bởi vẫn cảm thấy thiếu thốn mục đích – dù có vô số nhiệm vụ Nữ hoàng Nasuada giao cho – với nó như thể chúng chỉ là những khoảng nước tĩnh lặng chờ bất kì cái gì đẩy vào dòng chảy.

Saphira và nó ở lại Urû'baen thêm bốn ngày sau khi Nasuada trở thành nữ hoàng, giúp Varden hiện diện ở những khu vực lân cận. Họ dành phần lớn thời gian xử lý chuyện của người dân trong thành – xoa dịu những đám đông phẫn nộ vì vài hành động của quân Varden – hay truy đuổi những nhóm binh lính chạy khỏi Urû'baen, lẫn trong những đám lữ hành, nông dân hay những trang trại gần đó. Nó cùng Saphira cũng tham gia vào quá trình xây dựng lại cánh cổng thành khổng lồ, theo chỉ thị của Nasuada nó ếm vài câu thần chú phòng ngừa những kẻ vẫn còn trung thành với Galbatorix làm loạn. Chúng chỉ có hiệu lực với những người trong thành và vùng đất xung quanh, nhưng dù sao cũng làm quân Varden yên tâm hơn nhiều.

Eragon để ý quân Varden, người lùn, kể cả các tiên nhân cũng đối xử với nó lẫn Saphira khác hẳn so với trước cái chết của Galbatorix. Họ có vẻ tôn trọng và cung kính hơn hẳn, nhất là con người, nó dần nhận ra là họ tôn thờ nó và Saphira. Đầu tiên nó cũng thích thú – Saphira thì có vẻ không quan tâm lắm – nhưng nó bắt đầu thấy phiền toái khi nhận ra nhiều người lùn và con người quá sốt sắng làm nó vui lòng, họ sẽ nói bất kì điều gì họ cho là nó muốn nghe, kể cả không phải sự thật. Nó thấy bực mình khi biết được điều đó; giờ

nó cảm thấy không thể tin ai khác ngoài Roran, Arya, Nasuada, Orík, chú Horst, và dĩ nhiên là Saphira.

Nó rất hiếm gặp Arya trong mấy ngày này. Trong vài lần chạm mặt, cô có vẻ thu mình, rồi nó nhận ra đó là cách cô đối mặt với nỗi đau thương trong lòng. Họ không có cơ hội nói chuyện riêng, nó chỉ kịp bày tỏ những lời chia buồn ngắn ngủi và kì cục. Nó nghĩ cô ghi nhận chúng, nhưng khó mà biết được.

Còn Nasuada có vẻ đã lấy lại hầu hết động lực, tinh thần và năng lượng trước đây chỉ sau một giấc ngủ, khiến Aragon kinh ngạc. Nó càng đánh giá cô cao tợn khi nghe kể về thử thách trong Căn phòng Tiên tri, và khi nó nhắc tới Roran, người mà cô không hé răng từ hồi nào. Cô ca ngợi Eragon vì lãnh đạo Roran khi không có cô – nó phản đối rằng hầu như nó đi biên biệt – rồi cảm ơn nó đã giải cứu cô nhanh nhất có thể, vì cô thừa nhận sau đó, Galbatorix đã suýt hạ gục cô.

Vào ngày thứ ba, Nasuada đăng quang trong quảng trường lớn gần trung tâm thành phố, trước mặt đám đông khổng lồ con người, người lùn, tiên nhân, ma mèo và cả Urgal. Vụ nổ kết liễu Galbatorix đã phá hủy vương miện cổ của Broddring, nên những người lùn đã đúc một chiếc mới từ vàng tìm thấy trong thành phố và những viên ngọc các tiên nhân rút ra từ mũ giáp lẫn chuỗi gươm của họ.

Buổi lễ diễn ra đơn giản, nhưng càng hiệu quả hơn. Nasuada đi ra từ phía tòa thành đổ nát. Cô mặc một bộ đồ hoàng gia màu tím – cắt một vạt ở khuỷu tay, khiến ai cũng có thể thấy những vết sẹo trên cánh tay cô – cùng hàng ren lông chồn được Elva mang theo, bởi Eragon nài nỉ cô bé theo sát Nasuada gần nhất có thể sau lời cảnh báo của Murtagh.

Tiếng trống chậm rãi vang lên khi Nasuada bước lên bệ đá dựng giữa quảng trường. Trên đỉnh bệ, Eragon đứng cạnh chiếc ngai vàng uốn lượn, Saphira ở sát phía sau. Phía trước chiếc bục nhô lên là vua Orrin, Ork, Grimrr, Arya, Däthedrvà Nar Garzhvog.

Nasuada bước lên đài, gục xuống trước Eragon và Saphira. Một người lùn trong tộc Orík dân lên Eragon chiếc vương miện mới làm,

nó đặt lên đầu Nasuada. Rồi Saphira vòng cổ xuống chạm vào lông mày Nasuada bằng mõm, rồi cả cô nàng và Eragon cùng nói:

“Hãy đứng dậy hỡi nữ hoàng Nasuada, con gái của Ajihad và Nadara.”

Một hồi kèn hiệu vang lên, cả đám đông đang im phăng phắc chợt hoan hô thành một tạp âm kì cục, khi tiếng la hét của Urgal hòa lẫn với giọng êm ái thánh thót của tiên nhân.

Rồi Nasuada ngồi lên ngai vàng. Vua Orrin tiến lên phía trước thềm trung thành, theo sau là Arya, vua Orrik, Grimrr Nửa vuốt và Nar Garzhvog, mỗi người tuyên bố tình hữu nghị của giống nọ họ.

Eragon bị buổi lễ tác động mạnh. Nó thấy mình đang tìm nước mắt khi nhìn Nasuada ngồi trên ngai vàng. Chỉ khi cô đang quang, tàn dư sự đàn áp của Galbatorix mới bắt đầu bị xóa đi.

Sau đó họ ăn mừng, quân Varden và các đồng minh liên hoan qua đêm đến tận ngày hôm sau. Eragon không nhớ nhiều về bữa tiệc trừ điệu nhảy của các tiên nhân, tiếng trống thập thành của người lùn, và bốn gã Kull leo lên tháp canh trên tường thành, thổi vang tù và làm từ sọ của cha chúng. Nhân dân trong thành cùng liên hoan, Eragon thấy vẻ mừng vui và nhẹ nhõm khi Galbatorix đã bị hạ bệ hiện trên gương mặt họ. Bên dưới cảm xúc của những người đang hiện diện là ý thức về tầm quan trọng của khoảng khắc này, bởi họ đang chứng kiến tận mắt kết thúc của một thời đại và bắt đầu của một thời đại khác.

Ngày thứ năm, khi cánh cổng đã gần dựng xong và thành phố có vẻ khá trật tự, Nasuada lệnh Eragon và Saphira bay tới Dras-Leona, rồi Belatona, Feinster và Aroughs, ở mỗi nơi dùng tên của cổ ngữ giải phóng lời thề trung thành với Galbatorix. Cô cũng yêu cầu Eragon trói buộc các binh sĩ và quý tộc – như đã làm ở Urû'baen – không cố gắng phá hoại nền hòa bình mới lập. Eragon từ chối, cảm thấy quá giống cách Galbatorix điều khiển lũ bầy tôi. Ở Urû'baen, rủi ro các sát thủ và những kẻ trung thành đủ lớn để Eragon sẵn sàng làm vậy. Nhưng nơi khác thì không. Nó nhẹ nhõm khi Nasuada đồng ý sau một hồi cân nhắc.

Nó và Saphira mang theo nữa số Eldunari từ Vroengard, số còn lại ở cùng với những trái tim của tim giải cứu từ phòng chứa của Galbatorix. Blödhgarm và các pháp sư – những người không còn trói buộc bởi lời thề bảo vệ Eragon và Saphira – mang các Eldunari tới một lâu đài cách vài dặm về phía bắc Urû'baen để dễ dàng bảo vệ những trái tim khỏi kẻ trộm, và tư tưởng của những con rồng điên loạn không ảnh hưởng tới ai trừ những người trông nom.

Chỉ khi thấy các Eldunari an toàn Eragon và Saphira mới yên tâm lên đường.

Khi họ tới Dras-Leona, Eragon ngạc nhiên vì số lượng bùa chú rải khắp thành phố, cũng như ở tháp đá tối tăm Helgrind. Nó đoán rất nhiều trong đó phải có tuổi hàng trăm năm nếu không hơn: những bùa ếm bị lãng quên từ những thời đại trước. Nó để lại những câu thần chú có vẻ vô hại, và thi thoảng nó hơi miễn cưỡng làm xáo trộn những thần chú mà nó không hiểu mục đích là gì. Lúc này Eldunari tỏ ra rất có ích, trong vài trường hợp họ nhớ được ai đặt thần chú và vì sao, hoặc là có khả năng tìm ra mục đích của thần chú từ những mẫu thông tin vô nghĩa với Eragon.

Khi tới Helgrind và hàng loạt hang ổ của các thầy tu – những người trốn biệt ngay khi tin về cái chết của Galbatorix lan đến – Eragon giải trừ hết bùa chú bất kể tới có hại hay không. Nó cũng dùng tên của các tên để tìm thất lưng Beloth Thông thái trong khu tàn tích của tòa thánh đường lớn nhưng không thấy.

Họ dừng lại Dras-Leona trong ba ngày, rồi tiến đến Belatona. Rồi nó lần lượt giải trừ bùa ếm của Galbatorix ở đây lẫn Feinster và Aroughs. Ở Feinster, kẻ nào đó đã cố đầu độc nó bằng đồ uống. Lưới phòng hộ đã bảo vệ nó, nhưng vụ việc khiến Saphira tức tối.

Nếu dồn được đồ chuột-cống-hèn-nhát làm chuyện này, em sẽ ăn sống hẳn kẻ cả ngón chân, cô nàng gặm ghè.

Trong chuyến bay trở lại Urû'baen, Eragon đi chệch một chút. Saphira đồng ý, đảo hướng bay, nghiêng đi khiến đường chân trời trở nên thẳng đứng, cả đất trời phân tách làm đôi thành bầu trời xanh thẫm và mặt đất màu nâu lục.

Phải mất nửa ngày tìm kiếm cuối cùng Saphira mới tìm thấy dãy đồi sa thạch, trên đó có một ngọn đồi đặc biệt: một phiến đá đỏ dốc xuống cùng hàng động giữa lưng chừng. Trên đỉnh đồi là ngôi mộ kim cương lấp lánh.

Ngọn đồi vẫn y chang như trong trí nhớ Eragon. Khi nhìn lên, ngực nó co thắt lại.

Saphira đáp xuống cạnh ngôi mộ. bụi tung lên.

Eragon chậm rãi tháo đai chân, trượt xuống mặt đất. Cơn sóng quay cuồng tràn qua nó cùng mùi ẩm áp của đá, trong khoảnh khắc nó như đang trở lại quá khứ.

Rồi nó lắc đầu tỉnh táo lại. Bước lại gần nhìn sâu trong lòng mộ trong suốt, nó thấy Brom.

Ở đó nó thấy cha mình.

Vẻ ngoài Brom vẫn không thay đổi. Lớp kim cương bao quanh giữ thân thể ông khỏi sự tàn phá của thời gian, da thịt không phân hủy chút nào. Làn da nhăn nheo trên khuôn mặt nhuộm hồng, như thể máu tươi vẫn chảy bên dưới. Bất kì lúc nào trông Brom cũng như thể sẽ mở mắt đứng dậy, cùng đi tiếp hành trình dang dở của họ. Như thế nào đó, ông sẽ bất diệt vì không bao giờ già đi, nhưng mãi mãi chìm sâu trong giấc mộng.

Thanh gươm nằm trên ngực Brom, đầu kiếm đặt sát bộ râu, bàn tay cầm chuôi gấp lại như Eragon đã xếp. Rồi bên cạnh ông là cây trượng xương xấu, giờ Eragon mới nhận ra trên nó khắc chạm một tá nét chữ bằng cổ ngữ.

Mắt Eragon tuôn lệ. Nó khụy gối cảm lạnh khóc trong khoảng thời gian như vô tận. Rồi nó cảm thấy Saphira trong tâm trí, nó biết cô nàng cũng đang tiếc thương sự ra đi của Brom.

Cuối cùng Eragon đứng thẳng dậy, vươn mình về phía rìa mộ quan sát gương mặt Brom. Giờ nó đã biết mình nhìn thấy gì, nó có thể thấy những nét giống nhau trên gương mặt họ, mờ đi theo thời gian và bị che khuất bởi bộ râu của ông, nhưng không thể nhầm được. Góc cạnh trên gò má Brom, nếp nhăn giữa đôi mày ông, phiến môi trên cong cong; Eragon nhận ra cả. Nhưng nó không thừa hưởng

cái mũi khoằm của Brom, cái đó nó nhận từ mẹ mình.

Eragon nhìn xuống, hơi thở nặng nề, trước mặt lại mờ đi. “Xong rồi,” nó thấp giọng. “Con đã làm được rồi. Chúng con đã làm được rồi. Galbatorix đã chết, S Nasuada ngồi trên ngai vàng, và cả Saphira lẫn còn đều không sao. Như thế làm hài lòng cha chứ, đồ cáo già?” Nó bật cười nhẹ rồi gạt nước mắt bằng cánh tay. “Thêm nữa, còn có những quả trứng rồng ở Vroengard. Nhiều trứng rồng ấy! Lũ rồng sẽ không bị tuyệt diệt đâu. Saphira và con sẽ nuôi nấng chúng. Cha sẽ không bao giờ thấy trước chuyện đó, phải không? Nó lại cười, vừa cảm thấy ngốc nghếch lẫn đau thương. “Cha sẽ nghĩ gì về tất cả chuyện vậy? Cha vẫn như vậy mãi, nhưng bọn con thì không. Giờ cha còn nhận ra bọn con nữa chăng?”

Dĩ nhiên ông ấy sẽ, Saphira nói. Anh là con trai ông mà. Cô nàng chạm nhẹ mồm vào nó. Ngoài ra, khuôn mặt anh không quá khác để ông phải nhầm với ai đó đâu, kể cả nếu mùi của anh đã thay đổi.

“Thật à?”

Mùi của anh giờ giống tiên nhân hơn ... Dù sao ông cũng sẽ không nhầm em với Shruikan hay Glaedr, phải không?

“Không đâu.”

Eragon khụt khịt, lùi ra khỏi ngôi mộ. Brom trông vẫn đầu óc sống trong lớp kim cương, cảnh tượng khiến nó nảy lên một ý: một ý tưởng điên rồ, vô lý đến mức nó gần như chối phắt, nhưng cảm xúc buộc nó không bỏ qua được. Nó nghĩ tới Umaroth và các Eldunari – với hiểu biết và những gì đã đạt được với thân chủ của nó ở Urû’baen – một tia hy vọng cháy bỏng lóe lên trong tim nó.

Nó nói với cả Saphira lẫn Umaroth, Brom chỉ vừa mới chết khi chúng tôi chôn ông. Đến hôm sau Saphira mới biến tảng đá thành kim cương, nhưng ông vẫn được bọc trong đá trước đó cách ly khỏi không khí cả đêm. Umaroth, với sức mạnh và hiểu biết của người, liệu có thể ... có thể chúng ta vẫn chữa lành cho ông được. Eragon rùng mình như thể đang lên cơn sốt. Trước đây tôi không biết làm sao để chữa lành vết thương ông ấy, nhưng bây giờ - giờ tôi nghĩ có thể.

Sẽ khó hơn cậu tưởng tượng nhiều đấy, Umaroth nói.

Đúng vậy, nhưng người có thể làm được mà! Eragon nói. Tôi đã thấy mọi người và Saphira làm được những điều thần kì bằng phép thuật. Chắc chắn chuyện này không quá sức mọi người được!

Anh biết chúng em không thể sử dụng phép thuật theo ý mình mà, Saphira nói.

Kể cả nếu thành công, Umaroth tiếp, rất có khả năng chúng ta có thể hồi phục tâm trí Brom như trước. Trí óc là thứ rất phức tạp, ông ấy có thể sẽ trở nên lẫn lộn và thay đổi tính cách. Rồi sao nữa? Cậu có muốn ông ấy sống như thế không? Ông ấy có muốn vậy không? Không đâu, tốt nhất cứ để ông ấy như thế, Eragon à, để tôn vinh ông với những suy nghĩ và việc làm của mình như cậu đã từng. Cậu muốn mọi chuyện sẽ khác đi. Thế thì hãy hành động vì những kẻ đã mất người thân yêu. Tuy nhiên, đó là đạo lý. Brom sống trong trí nhớ của các cậu, và nếu ông là người như cậu đã cho chúng tôi thấy, ông sẽ đồng ý như vậy. Và cậu cũng nên chấp nhận như thế.

Nhưng ...

Không phải Umaroth mà là Eldunari cổ nhất, Valdr ngắt lời. Eragon nhạc nhiên vì ông lên tiếng không phải bằng hình hay hay cảm xúc, mà những từ cổ ngữ, căng thẳng và vát vả, như thế một ngôn ngữ xa lạ. Ông nói, Để những người chết cho lòng đất đi. Họ không phải dành cho chúng ta. Rồi ông không nói thêm, nhưng Eragon cảm thấy rõ sự buồn bã và thông cảm.

Eragon thở dài, nhắm mắt một hồi. Rồi trong tim, nó cho phép mình giải phóng hy vọng sai lầm đó, chấp nhận sự thật Brom đã ra đi.

“Ài,” nó bảo Saphira. “Anh không nghĩ chuyện này sẽ khó khăn như vậy.”

Sẽ thực lạ lùng nếu nó không khó. Nó cảm giác hơi thở ấm áp của cô nàng mơn man trên đỉnh đầu, vành môi cô nàng chạm vào lưng nó.

“phụ thân,” Lời nói có vẻ kì lạ từ miệng nó, nó chưa bao giờ mở miệng như vậy trước ai. Rồi Eragon nhìn về phía hàng kí tự nó khắc

trên chóp ngôi mộ, rằng:

NƠI ĐÂY YÊN NGHỈ BROM

Người từng là Kỵ Sĩ Rồng

Và như một người cha

Của tôi.

Mong tên ông sẽ sống mãi trong vinh quang.

Nó mỉm cười đau đớn rằng nó đã nói gần đúng sự thật biết bao. Rồi nó khẽ nói bằng cổ ngữ, quan sát bề mặt kim cương sáng lên, uốn lượn thành một hàng kí tự mới. Khi nó hoàn thiện, hàng chữ đã trở thành:

NƠI ĐÂY YÊN NGHỈ BROM

Người từng là

Kị sĩ của rồng Saphira

Con trai Holcomb và Nelda

Người dẫu yêu của Selena

Cha Eragon Khắc tinh của Tà thần

Người sáng lập nên Varden

Và Tai ương của Kẻ Phản Nghịch

Mong tên ông sẽ sống mãi trong vinh quang.

Stydja unin mor'ranr.

Đó là lời tựa ít cá nhân hơn, nhưng Eragon thấy vẫn thích hợp hơn. Rồi nó ếm bùa lên để bảo vệ lớp kim cương khỏi lũ trộm và những kẻ phá hoại.

Nó đứng trước ngôi mộ hồi lâu, lưỡng lự chưa quay đi, cảm thấy như thế nên có gì đó nữa – chuyện gì đó, hoặc cảm xúc hoặc nhận thức nào đó khiến nó có thể dễ dàng từ biệt cha nó và rời đi.

Cuối cùng nó đặt tay lên lớp kim cương mát rượi, ước rằng có thể xuyên qua chạm vào Brom lần cuối. Rồi nó nói, “Cảm ơn vì tất cả những gì cha đã dạy con.”

Saphira khịt mũi, cúi đầu chạm mõm vào ngôi mộ.

Rồi Eragon quay đi, cảm thấy dứt khoát, nó chậm chậm leo lên mình Saphira.

Nó vẫn thấy buồn rười rượi khi Saphira cất cánh bay theo hướng

Đông Bắc về Urû'baen. Khi hình bóng ngọn đồi sa thạch mờ dần dưới đường chân trời, nó thở ra một hơi dài ngược nhìn bầu trời xanh thẳm.

Nụ cười hé ra trên gương mặt nó.

Có gì mà buồn cười vậy anh? Saphira nghoe nguẩy đuôi.

Miệng em đang to ra đấy.

Cô nàng rõ là vui sướng. Rồi cô nàng khịt mũi, Em biết nó sẽ như thế mà? Sao lại không chứ? Tuy nhiên, nó cảm thấy bên sườn cô nàng rung lên dưới gót chân khi cô rùng ngâm nga vui sướng, nó vỗ nhẹ rồi áp ngực xuống cổ cô nàng, cảm nhận luồng ấm áp truyền qua nó.

Chương 76

Những Công Việc Không Tên (pieces On The Board)

Trở lại Urû'baen cùng Saphira, Eragon ngạc nhiên thấy Nasuada đã phục hồi cái tên Ilirea, như cách tôn trọng lịch sử và di sản nó mang lại.

Đồng thời nó thấy buồn khi biết Arya đã rời đến Ellesméra cùng Däthedr và rất nhiều tiên nhân khác, mang theo quả trứng rồi màu lục tìm thấy trong tòa thành.

Nasuada chuyển cho nó một bức thư cô viết. Trong đó Arya giải thích cô cần hộ thống thi hài mẹ mình về Du Weldenvarden để chôn cất đàng hoàng. Còn về quả trứng rồng cô viết:

... và bởi Saphira đã chọn cậu, một con người, làm Ky Sĩ của nó, sẽ hợp lý nếu một tiên nhân trở thành Ky Sĩ tiếp theo, nếu con rồng trong quả trứng đồng ý. Tôi ước điều đó có thể thành hiện thực ngay. Nó đã ở quá lâu trong vỏ rồi. Bởi còn rất nhiều trứng ở nơi khác – tôi không tiện nói tên – hy vọng cậu sẽ không tin rằng tôi đã quá táo bạo hoặc có thành kiến tốt cho giống loài của mình. Tôi đã hỏi ý các Eldunari chuyện này, họ đồng ý với quyết định của tôi.

Dù sao, khi cả Galbatorix và thân mẫu đã trở thành hư vô, tôi không còn muốn làm đại sứ ở Varden nữa. Thay vào đó, tôi sẽ quay lại nhiệm vụ mang quả trứng rồng khắp vùng đất này như với quả trứng của Saphira. Dĩ nhiên, giữa giống loài chúng ta vẫn cần một đại sứ. Vì vậy, Däthedr và tôi đã cử ra một tiên nhân trẻ thay thế tên Vanir, người cậu đã gặp khi còn ở Ellesméra. Cậu ta cũng bày tỏ niềm ham muốn được học hỏi thêm về giống loài cậu, tôi thấy đó là một lý do tốt để giữ vị trí ấy – ít nhất cho đến khi cậu ta tỏ ra không có năng lực.

Bức thư còn thêm một vài dòng, nhưng Arya không ngụ ý khi nào, hoặc có khi nào, cô sẽ trở lại miền Tây Alagaësia. Eragon mừng cô đã nghĩ đến nó, nhưng nó ước cô có thể chờ họ trở lại rồi mới rời đi. Giờ đây không có cô, nó cảm thấy vô cùng hụt hẫng, dù có dành nhiều thời gian với Roran và Katrina hay Nasuada, cảm giác trống rỗng quặn thắt trong người nó vẫn không lui. Cùng với cảm giác ngày qua ngày, nó thấy mình như bị tách rời ra. Cứ như nó đang quan sát bản thân từ bên ngoài vậy. Nó hiểu nguồn cơn cảm giác ấy, nhưng nó không biết cách nào chữa trị hơn chờ đợi.

Trong một chuyến đi gần đây, nó nhận ra rằng – bằng quyền năng với cổ ngữ có được từ tên của các tên – nó có thể xóa bỏ hẳn tàn dư lời chúc phúc, mà hóa ra lại là lời nguyện rửa của mình. Thế là nó tới chỗ cô bé, lúc này đang sống trong tòa nhà lớn của Nasuada, nói suy nghĩ của nó và hỏi ý kiến cô bé.

Cô bé không mừng rỡ như nó tưởng, mà ngồi nhìn trần trời lên sàn, khuôn mặt nhợt nhạt nhẵn lại. Cô bé cứ ngồi như vậy im lặng cả tiếng – còn nó ngồi một bên chờ đợi không phân nan gì hết.

Rồi cô bé nhìn nó nói, “Không. Tôi có thể nói mình rất ... vui mừng khi anh đã hỏi, nhưng khả năng này đối với tôi rất có ý nghĩa, và tôi không thể từ bỏ nó. Nếu không thể cảm nhận nỗi đau của người khác, tôi sẽ chỉ là một con bé ngốc nghếch lạc loài, chẳng có ích gì ngoài việc thỏa mãn nỗi tò mò hèn kém của những người cho phép tôi ở bên, của những người khoan dung tôi. Với nó, tôi vẫn là kẻ lạc loài, nhưng tôi cũng có ích nữa, và tôi có sức mạnh khiếm khuyết khác sợ và nắm được số phận chính mình, thứ rất nhiều nữ giới không hề có.” Cô bé chỉ lên căn phòng lộng lẫy xung quanh. “Ở đây tôi sống rất thoải mái – tôi được sống bình yên – và vẫn làm được gì đó tốt đẹp bằng cách giúp đỡ Nasuada. Nếu anh lấy đi khả năng ấy thì tôi còn lại cái gì? Tôi sẽ làm gì? Tôi sẽ là thứ gì? Xóa bỏ bùa chú ấy không phải chuyện tốt đẹp đâu Eragon. Không, tôi sẽ vẫn giữ nguyên, chịu đựng thử thách từ món quà bằng ý chí tự do của mình. Nhưng tôi cảm tạ anh.”

Hai ngày sau khi nó và Saphira hạ cánh xuống Ilirea, Nasuada

điều họ ra ngoài, tới Gil'ead rồi Ceunon – hai thành phố các tiên nhân chiếm được – rồi Eragon có thể dùng tên của các tên xóa sạch bùa chú của Galbatorix.

Cả hai đều thấy không vui khi quay lại Gil'ead. Nó gợi họ nhớ lại nơi Urgal đã bắt Eragon theo lệnh Durza lẫn cái chết của Oromis.

Eragon và Saphira nghỉ tại Ceunon thêm ba ngày. Nơi đây không giống bất kì thành phố nào họ từng thấy. Những tòa nhà phân lớp bằng gỗ, mái cao vút, và ở những tòa nhà lớn còn có nhiều lớp. Đỉnh mái thường trang trí bởi hình chạm đầu rùa, còn cửa khắc hoặc vẽ lên những hình cầu kì xoắn lại.

Lúc rời đi, Saphira có ý muốn đổi đường. Cô nàng không phải cố thuyết phục Eragon, nó vui vẻ đồng ý khi cô nàng giải thích chuyến đi sẽ không mất nhiều thời gian.

Từ Ceunon, Saphira bay về phía Tây, qua vịnh Fundor: một mảng nước rộng bao la viền cát trắng. Những chiếc lưng xám hay đen của cá biển thường nhô nhô trên mặt nước như những hòn đảo nhỏ bằng da. Rồi chúng phụt ra những cột nước từ cái lỗ trên lưng, đầu nhô cao lên không rồi hụp xuống lòng nước sâu thẳm lặng lẽ.

Vượt vịnh Fundor, họ bay qua những cơn gió lạnh dữ dội tới rặng Spine mà Eragon biết rõ tên từng ngọn núi, từ đó quay lại thung lũng Palancar lần đầu tiên từ khi rời đi đuổi theo lũ Ra'zac cùng Brom, chuyến đi tưởng như đã cách cả đời người.

Với Eragon. thung lũng dậy lên mùi như quê hương vậy, mùi hương của những cây thông, cây liễu hay cây bạch dương trong tuổi thơ nó, rồi vị đắng của không khí khi mùa đông sắp cận kề.

Họ đáp xuống bãi tro tàn khu làng Carvahall, rồi Eragon đi dọc theo những con đường mọc đầy cỏ dại.

Một đàn chó hoang phóng qua cây bạch dương gần đó. Chúng dừng lại khi thấy Saphira, gầm gừ, sủa ăng ẳng chạy trốn. Saphira cũng gầm lên xịt khói nhưng không đuổi theo chúng.

Một mẩu gỗ cháy nứt dưới chân Eragon khi nó bước trên đồng tro tàn. Cảnh ngôi làng bị tàn phá khiến nó buồn lòng. Nhưng hầu hết những dân làng thoát được vẫn còn sống. Nếu trở lại, Eragon biết họ

sẽ tái thiết Carvahall còn đẹp hơn xưa. Những ngôi nhà trong tuổi thơ nó đã không còn nữa. Dân làng vắng bóng càng khiến nó cảm thấy không còn thuộc về thung lũng Palancar, nhìn những khoảng trống vắng vẻ càng làm nó thấy có cảm giác sai trái, như thể nó đang trong một giấc mơ lộn xộn.

“Thế giới này chẳng có gì liên lạc cả,” nó lẩm bẩm.

Eragon dựng một đống lửa nhỏ cạnh nơi từng là quán rượu của Morn, nấu nồi thịt hầm lớn. Trong lúc nó ăn, Saphira lảng vảng xung quanh, khịt mũi khi thấy cái gì đó thú vị.

Ăn hết nồi thịt, nó mang nồi, bát và thìa ra dòng Anora rửa trong dòng nước băng giá. Ngồi xỏm lên bờ sông đầy đá, nó nhìn chăm chăm lên đỉnh thung lũng: dòng thác Iqualda trắng xóa, kéo dài lên nửa dặm trước khi biến mất trong những phiến đá trên đỉnh Narnmor. Ngắm nhìn đỉnh núi, nó hồi tưởng lại ngày mang trứng Saphira từ rặng Spine, không biết gì về những điều sẽ xảy ra giữa hai đứa, hay thậm chí sẽ có hai đứa.

“Đi nào,” nó đi tới bên cô nàng cạnh miệng giếng giữa thị ngôi làng.

Anh có muốn thăm lại nông trại không? cô nàng hỏi khi nó đang leo lên lưng.

Nó lắc đầu. “Không. Anh muốn nghĩ về nó như trước kia, không phải bây giờ.”

Cô nàng đồng ý. Tuy nhiên, cô nàng tay về phương nam theo hướng họ từng rời thung lũng Palancar. Trên đường, Eragon thấy rõ nơi từng là nhà nó, nhưng bởi quá xa và mây mù che phủ, nó vẫn có thể vờ như ngôi nhà và khu trại vẫn còn nguyên xi.

Tại rìa phía Nam thung lũng, Saphira lướt trên một luồng khí bốc lên từ đỉnh ngọn núi trơ trụi Utgard, nơi các Ky Sỹ từng dựng một tháp canh để trông chừng vị vua Palancar điên rồ. Cái tháp từng được biết đến như Edoc’sil, giờ mang tên Ristvak’baen hay “Cõi U buồn,” vì đó là nơi Galbatorix đã giết chết Vrael.

Cạnh đống đống nát của tháp canh, Eragon, Saphira và các Eldunari đi theo cùng tưởng niệm Vrael. Umaroth đặc biệt tỏ ra sầu

não, nhưng ông nói, Cảm ơn Saphira, vì đã mang ta tới đây. Ta không bao giờ nghĩ có thể nhìn thấy nơi Kỳ Sĩ của mình ngã xuống.

Rồi Saphira sải cánh bay khỏi tháp canh, phi khỏi và cánh đồng đầy cỏ xa xa.

Nửa đường tới Ilirea, Nasuada liên lạc với họ qua một pháp sư Varden điều họ gia nhập một binh đoàn lớn đang hành quân từ thủ đô tới Teirm.

Eragon vui mừng biết Roran chỉ huy binh đoàn đó, trong hàng ngũ có Jeod và Baldor – cánh tay đã hồi phục hoàn toàn sau khi được các tiên nhân ghép lại – và vài dân làng khác.

Eragon ngạc nhiên khi người dân thành Teirm từ chối đầu hàng, kể cả sau khi nó giải phóng họ khỏi lời thề với Galbatorix, và dù hiển nhiên là với sự giúp đỡ của Saphira và Eragon, quân Varden có thể dễ dàng chiếm thành phố nếu muốn. Thay vào đó, thị trưởng thành Teirm, Lãnh chúa Risthart yêu cầu họ được trở thành một khu tự trị được tự do chọn lãnh chúa và luật pháp.

Sau vài ngày đàm phán, Nasuada chấp thuận điều kiện của ông, đổi lại Lãnh chúa Risthart thề trung thành với nữ hoàng là cô, và cũng như vua Orrin, chấp thuận tuân theo luật dành cho pháp sư.

Từ Teirm, Eragon và Saphira hộ tống các chiến binh về phương nam, qua bờ biển hẹp, cho tới khi đến thành phố Kuasta. Họ vây hãm thành phố, nhưng không như Term, thị trưởng Kuasta nhanh chóng đầu hàng và chấp thuận gia nhập vương quốc mới của Nasuada.

Eragon và Saphira một mình bay tới Narda ở miền Bắc, thu được lời hứa y hệt rồi trở lại Ilirea, rồi nghỉ lại vài tuần trong một căn nhà lớn gần nơi ở Nasuada.

Khi thời gian lại cho phép, nó và Saphira liền rời thành phố tới lâu đài nơi Blödhgarm và các pháp sư đang trông coi các Eldunari thu được của Galbatorix. Eragon cùng Saphira giúp đỡ chữa lành tâm trí của lũ rồng. Họ cũng có tiến triển nhưng khá chậm chạp, có một vài Eldunari phản ứng sớm hơn. Eragon lo lắng khá nhiều rằng đơn giản không hề để tâm đến cuộc sống nữa, hoặc đã lạc lối trong

mê cung tâm trí quá lâu để có thể giao tiếp với chúng có ý nghĩa, thậm chí kể cả với những con rồng tiên bối như Valdr. Để ngăn cản hàng trăm con rồng áp đảo tâm trí những người đang giúp chúng, các tiên nhân giữ phần lớn Eldunari nửa mê man, chỉ chọn ra một vài con rồng để giao tiếp cùng thời điểm.

Eragon cũng làm việc bên những pháp sư của Con Đường Lãng Du nhằm dọn dẹp kho báu trong tòa thành. Hầu hết công việc đổ lên đầu nó, bởi các pháp sư không đủ kinh nghiệm hay hiểu biết để xử lý những món đồ vật bị yểm bùa Galbatorix để lại. Nhưng Eragon không ngại lắm: nó vui vẻ khám phá những pháo đài hư hại, thám hiểm những bí mật ẩn giấu bên trong. Galbatorix đã thu giữ hàng đống báu vật trong suốt thế kỉ, vài thứ khá nguy hiểm, song tất cả đều rất thú vị. Eragon thấy thích thú nhất cái máy đo thiên thể, khi đặt mắt lên nó có thể thấy rõ những ngôi sao kể cả vào ban ngày.

Nó giữ bí mật về những món đồ nguy hiểm nhất cho mình, Saphira và Nasuada, ngăn ngừa rủi ro tin tức bị lan truyền.

Nasuada cũng sử dụng ngay vô số báu vật thu được trong tòa thành để cho các chiến binh cái ăn cái mặc, cũng như tái thiết phòng thủ của những thành phố họ chiếm được trong cuộc chiến tranh. Thêm nữa, cô ban tặng một món vàng tương đương năm chiếc mũ vàng cho mọi thần dân: tuy chỉ là một món nhỏ với các quý tộc nhưng thực sự vô giá với các nông dân nghèo. Eragon biết hành động ấy đã thu được sự ủng hộ và trung thành theo cách Galbatorix không bao giờ hiểu được.

Họ cũng thu được hàng trăm thanh gươm của các Ky Sĩ: các thanh gươm đủ màu sắc kiểu dáng, làm bởi con người lẫn tiên nhân. Đó thực sự là một khám phá ngoạn mục. Eragon và Saphira tự mình mang chúng tới lâu đài nơi đang giữ các Eldunari, phòng một ngày chúng lại được các Ky Sĩ cần tới.

Eragon tự nhủ Rhunön sẽ rất mừng khi biết nhiều sản phẩm của bà vẫn còn tồn tại.

Và còn đó hàng ngàn cuộn giấy và sách vở Galbatorix đã thu thập, được các tiên nhân và Jeod sắp xếp lại, xếp riêng ra những thứ

có chứa bí mật về các Ky Sỹ và thành quả nghiên cứu sâu về phép thuật.

Khi họ đang đang sắp xếp kho tàng kiến thức đồ sộ của Galbatorix, Eragon vẫn hy vọng tìm ra gợi ý về nơi nhà vua giấu những quả trứng Lethrblaka còn lại. Tuy nhiên, thứ duy nhất nhắc đến Lethrblaka hay Ra'zac là trong một thư tịch cổ của các tiên nhân và Ky Sỹ của thời đại trước, bàn luận về mối đe dọa của bóng tối và bản khoán làm thế nào với kẻ địch không thể phát giác bằng bất kì loại pháp thuật nào.

Khi nó có thể nói chuyện thoải mái, Eragon thường xuyên bỏ ra hàng với Jeod, kể cho ông nghe những gì xảy ra với các Eldunari và những quả trứng, kể cả quá trình tìm ra tên thật của mình ở Vroengard. Nó thấy rất thoải mái khi nói chuyện với Jeod, đặc biệt khi ông là một trong số ít người biết Brom đủ để gọi ông là bạn.

Eragon thấy rất thú vị theo cách trừu tượng khi quán sát vương quốc Nasuada được cai trị và tái thiết từ đồng tro tàn của Đế chế. Cần nỗ lực khổng lồ để quản lý đất nước rộng lớn và đa dạng nhường ấy, và công việc dường như không bao giờ dứt: luôn có nhiều thứ hơn phải làm. Eragon biết nó sẽ ghét những đòi hỏi của vị trí này, nhưng Nasuada phải dựa vào chúng rất nhiều. Cô dường như không bao giờ xuống sức, cũng như biết cách giải quyết mọi vấn đề. Ngày ngày qua ngày khác, nó thấy tâm vóc của cô lớn dần với các sứ thần, quan chức, quý tộc và những thường dân mình cai quản. Cô có vẻ phù hợp hoàn toàn với vai trò mới, dù nó lo lắng vì không chắc cô có thực sự hạnh phúc không.

Nó quan sát cô phán xét các quý tộc đã tuân theo Galbatorix – dù tự nguyện hay không – hài lòng thấy sự công bằng và nhân từ của cô, cũng như những hình phạt nếu cần thiết. Hầu hết cô tước bỏ đất đai, danh hiệu hoặc một phần lớn tài sản bản thủ của chúng, nhưng Eragon mừng vì cô không hành quyết ai hết.

Nó đứng bên cạnh khi cô ban cho Nar Garzhvog một dải đất lớn bên bờ Bắc của rặng Spine, cả vùng đồng bằng màu mỡ giữa hồ Fläm và sông Toark, nơi hiếm có con người sinh sống. Eragon tán thành

quyết định ấy.

Nar Garzhvog cũng thể trung thành với Nữ hoàng Nasuada như vua Orrin và Lãnh chúa Risthart. Tuy nhiên, gã Kull khổng lồ nói, “Dân tộc tôi sẽ đồng ý, Công Nương Báo-săn-đêm, nhưng họ có dòng máu nông và trí nhớ ngắn ngủi, lời nói sẽ không giữ họ mãi mãi.”

Nasuada đáp lạnh lùng, “Ý ông là dân tộc ông sẽ phá hoại hòa bình hả? Tôi có nên hiểu giống loài chúng ta sẽ là kẻ địch nữa không?”

“Không,” Garzhvog lắc cái đầu vĩ đại. “Chúng tôi không muốn chiến đấu với các người. Chúng tôi biết Hỏa Kiếm sẽ giết mình. Nhưng ... khi các con đực trưởng thành, chúng sẽ muốn chiến đấu để chúng tỏ bản thân. Nếu không có, chúng sẽ tự khơi mào chiến đấu. Tôi xin lỗi, Báo-săn-đêm, nhưng chúng tôi không thể thay đổi bản thân được.”

Những lời ấy làm Eragon – cũng như Nasuada đau đầu – nó mất vài đêm nghĩ về các Urgal, cố tìm giải pháp phù hợp.

Hàng tuần trôi qua, Nasuada tiếp tục điều nó và Saphira đến nhiều nơi trong Surda và vương quốc, thường với tư cách đại diện cá nhân cô tới gặp vua Orrin, Lãnh chúa Risthart, các quý tộc và nhóm binh lính trên khắp lãnh thổ.

Đến nơi nào họ cũng tìm một nơi có thể làm nhà cho các Eldunari cũng như nuôi dưỡng những quả trứng giấu ở Vroengard trong hàng thế kỷ tới. Có một khu vực ở rặng Spine có vẻ hứa hẹn, nhưng quá gần chỗ con người lẫn Urgal, hoặc quá xa về phương Bắc đến nỗi sống quanh năm ở đó rất khổ sở. Ngoài ra, Murtagh và Thorn cũng đi về phía Bắc, Eragon và Saphira không muốn gây cho họ thêm khó khăn nào nữa.

Rặng Beor có vẻ hoàn hảo, nhưng nó ngờ rằng những người lùn sẽ không hoan nghênh hàng trăm con rồng đói ngấu nở ra trong lãnh thổ của mình. Từ bất cứ nơi nào trong khu vực dãy Beors, chỉ cần bay một quãng ngắn là có thể đến một thành phố người lùn nào đó, mà những con rồng nhỏ sẽ làm cỏ những đàn Feldûnost mất – Eragon rút kinh nghiệm từ Saphira.

Nó cho là các tiên nhân sẽ không phản đối lũ rồng sống ở những ngọn núi tại Du Weldenvarden, nhưng Eragon vẫn băn khoăn về việc ở gần thành phố tiên nhân. Thêm nữa, nó không khoái ý tưởng để lũ rồng và các Eldunari trong lãnh thổ của bất kì giống loài nào. Điều đó sẽ có vẻ như họ đặc biệt thiên vị. Các Kỵ Sĩ trong quá khứ sẽ không bao giờ làm điều đó – Eragon tin tưởng – và cả các Kỵ Sĩ trong tương lai cũng thế.

Nơi duy nhất đủ xa khỏi mọi thành phố mà chưa có loài nào chiếm lấy là quê hương cổ xưa của loài rồng: sâu trong lòng sa mạc Hadarac, nơi ngọn Du Fells Nangoröth, rừng Núi-Nguyên-Rũa sừng sững. Eragon chắc chắn đó là nơi tuyệt vời để nuôi những con rồng non. Tuy nhiên có ba điểm bất cập. Đầu tiên, gần như sẽ không có đủ thức ăn trong sa mạc cho những con non. Saphira sẽ phải mất phần lớn thời gian vác hươu nai và các động vật hoang khác đến rừng núi. Và dĩ nhiên, khi những con non lớn hơn, chúng sẽ bắt đầu tự bay, khiến chúng dễ tới gần con người, tiên nhân hoặc người lùn hơn. Thứ hai, những người lữ hành rộng khắp – và cả những người khác – đều biết những ngọn núi nằm ở đâu. Thứ ba, rõ ràng không khó để tới được dãy núi, nhất là trong mùa đông. Hai điểm cuối khiến Eragon lo lắng nhất, băn khoăn không biết làm sao có thể bảo vệ những quả trứng, lũ rồng non và các Eldunari.

Sẽ tốt hơn nhiều nếu chúng ta lên hẳn những đỉnh núi Beors, nơi chỉ những con rồng có thể bay tới, Nó nói với Saphira. Thì sẽ không kẻ nào có thể mò lên, trừ Thorn, Murtagh lẫn các pháp sư.

Các pháp sư, như bất kì tiên nhân nào ấy à? Với cả nơi đó lạnh quanh năm nữa!

Anh nghĩ em không ngại lạnh lắm.

Em thì không. Nhưng em không muốn sống với tuyết cả năm. Cát tốt cho vảy bọn em hơn; Glaedr bảo vậy. Cát giúp đánh bóng và làm sạch vảy.

Hmm.

Mỗi ngày trời một trở lạnh. Cây cối dần rụng lá, những đàn chim bay về phương Nam, rồi mùa đông tràn về. Đó là một mùa đông

khắc nghiệt như thể toàn bộ Alagaësia đang chìm trong giấc ngủ sâu. Ngay khi tuyết bắt đầu rơi, Orick và quân đội của ông trở về ngay rặng Beor. Các tiên nhân còn ở Ilirea – trừ Vanir và Blödhgarm cùng mười pháp sư – đều trở về Du Weldenvarden. Các Urgal đã khởi hành trước đó. Ma mèo rời đi cuối cùng. Chúng chỉ đơn giản biến mất, không ai thấy chúng bỏ đi, rồi một ngày không ai thấy con ma mèo nào nữa, trừ con ma mèo to béo tên Mắt-vàng nằm trên tấm nệm bên cạnh Nasuada, suốt ngày nằm ngủ, rên rĩ, lắng nghe mọi việc trong cung điện.

Không có các tiên nhân và người lùn, Eragon cảm thấy cả thành phố trống rỗng buồn bã, nó đi dọc qua những con phố, hàng đụn tuyết rơi xuống từ kẽ hở của phiến đá trên đầu.

Nasuada vẫn tiếp tục điều nó đi làm nhiệm vụ. Nhưng cô chưa bao giờ điều họ tới Du Weldenvarden, nơi Eragon tha thiết muốn tới. Họ vẫn chưa nhận được tin gì từ các tiên nhân về người kế tục Islanzadí, khi được hỏi, Vanir chỉ đơn giản nói, “Chúng tôi không phải những kẻ vội vã, đối với chúng tôi, bổ nhiệm tân vương luôn là một quá trình khó khăn phức tạp. Ngay khi biết quyết định của hội đồng trưởng lão, tôi sẽ báo cho cậu.

Eragon đã không gặp mặt hay nghe tin gì từ Arya quá lâu rồi, tới mức nó cân nhắc dùng tên của cổ ngữ để vượt qua lưới phòng hộ quanh Du Weldenvarden để có thể liên lạc trực tiếp hay ít nhất qua cầu thủy tinh. Tuy nhiên nó biết các tiên nhân sẽ không vui vì bị xâm phạm, nó cũng sợ Arya sẽ không thông cảm việc liên lạc với cô mà không có việc gì bức thiết.

Do vậy, nó viết cho cô một bức thư ngắn, hỏi thăm và nói cho cô biết tình hình nó và Saphira. Nó đưa bức thư cho Vanir, ông hứa sẽ gửi Aryan gay. Eragon chắc chắn Vanir giữ lời – họ nói chuyện bằng cổ ngữ - nhưng mãi nó vẫn không nhận được hồi âm từ Arya sau nhiều tháng, nó bắt đầu nghĩ vì một vài lý do gì đó, cô quyết định chấm dứt tình bạn giữa họ. Ý nghĩ ấy làm nó hoảng sợ, khiến nó tập trung vào công việc Nasuada giao phó hơn bao giờ hết, hy vọng quên được nỗi u sầu ấy.

Tới giữa mùa đông, khi những ngọn băng treo trên trần đá phía trên Ilirea và những tuyết rơi dày trên cánh đồng xung quanh, những con phốt tắc nghẽn và bữa ăn ngày một hao hụt đi, ba vụ ám sát Nasuada diễn ra, như Murtagh cảnh báo.

Những vụ tấn công rất khéo léo và lên kế hoạch chu toàn, và vụ thứ ba – có cả một tấm lưới đầy đá rơi lên Nasuada – suýt nữa thành công. Nhưng được lưới phòng hộ của Eragon và Elva bảo vệ, Nasuada vẫn sống sót, dù vụ tấn công cuối làm cô bị gãy vài cái xương.

Trong vụ thứ ba, Eragon và các lính Chim-ưng-Đêm giết được hai kẻ tấn công – có bao nhiêu tên còn lại vẫn còn là ẩn số - nhưng đồng bọn chúng thoát được.

Sau đó Eragon và Jörmundur tiến một bước dài để đảm bảo an toàn của Nasuada. Họ tăng cường số lính gác, và dù cô đi đâu cũng có ba pháp sư theo hộ tống. Nasuada càng ngày càng cẩn trọng hơn, Eragon thấy vẻ cứng cõi của cô trở nên rất rõ ràng.

Kể từ đó không còn vụ tấn công nào nhằm vào Nasuada nữa, nhưng chỉ một tháng sau khi mùa đông lui, những con phốt lại quang đãng, một bá tước tên Hamlin, gom được vài trăm lính cũ của Đế chế, bắt đầu công hãm Gil'ead và tấn công những người đi tới đó.

Cùng lúc, một cuộc nổi dậy nhỏ nổ ra ở phương nam, dẫn đầu bởi Thoros Nhanh nhẹn ở Aroughs.

Vụ nổi loạn chỉ như gãi ngứa, nhưng họ vẫn mất vài tháng để đàn áp, có những trận chiến khá ác liệt bất ngờ, dù Eragon và Saphira cố giải quyết hòa bình hết mức. Sau những trận chiến họ tham gia, không ai muốn có thêm máu phải đổ cả.

Một thời gian ngắn sau khi vụ nổi dậy kết thúc, Katrina sinh hạ một bé gái bụ bẫm khỏe mạnh, mang một chóp tóc đỏ trên đầu như mẹ nó. Con bé khóc to hơn tất cả những đứa trẻ sơ sinh Eragon từng nghe, và có năm tay mạnh như thép. Roran và Katrina đặt tên đứa bé Ismira theo tên mẹ Katrina, mỗi khi họ nhìn mặt con bé, nét rạng ngời trên mặt họ khiến Eragon cũng cười toe toét theo.

Sau ngày Ismira sinh thành, Nasuada triệu hồi Roran tới cung

điện, gây ngạc nhiên lớn khi ban cho anh danh hiệu bá tước và toàn bộ thung lũng Palancar làm lãnh thổ riêng.

“Cho đến khi anh và con cháu mình vẫn còn phù hợp, thung lũng sẽ là của các bạn,”

Roran cúi người nói, “Cảm tạ Nữ hoàng.” Eragon có thể thấy món quà ấy có ý nghĩa với Roran nhiều như sự ra đời của con gái anh vậy, bởi sau gia đình thứ quý giá nhất với Roran chính là quê hương.

Nasuada cũng muốn phong cho Eragon tước vị và đất đai, nhưng nó từ chối, “Đối với tôi được là Kỵ Sĩ cũng quá đủ rồi, tôi không cần gì khác.”

Vài ngày sau, Eragon thảo luận cùng Nasuada bên cạnh bản đồ Alagaësia về những vấn đề quan trọng khắp vương quốc, cô nói, “Giờ khi mọi chuyện đã ổn hơn, tôi nghĩ đã đến lúc xác lập vai trò của các pháp sư ở Surda, Teirm và vương quốc này.”

“Ồ?”

“Đúng vậy. Tôi đã nghĩ rất nhiều về chuyện này và đi tới quyết định, rằng tôi sẽ thành lập một nhóm, tương tự các Kỵ Sĩ, nhưng là cho các pháp sư.”

“Thế nhóm ấy sẽ làm gì?”

Nasuada nhặt cây bút lông lên, xoay xoay trong kẽ ngón. “Cũng giống với Đoàn Kỵ Sĩ: du hành khắp nơi, giữ gìn hòa bình, giải quyết xung đột về luật phát, và quan trọng nhất, trông chừng các pháp sư khác, để đảm bảo họ không sử dụng khả năng vào mục đích sai trái.”

Eragon nhăn mày khế. “Sao không để nó cho đoàn Kỵ Sĩ?”

“Bởi sẽ mất hàng năm trước trước khi có thêm, và kể cả như thế sẽ không đủ người để ý tới tất cả phù thủy hay pháp sư lẫn quất... Cậu vẫn chưa tìm ra nơi nuôi nấng lũ rồng, phải không?”

Eragon lắc đầu. Cả nó lẫn Saphira đều cảm thấy mất kiên nhẫn, bởi họ và Eldunari không thể đồng thuận về địa điểm được. Chuyện này ngày càng nhúc nhối với họ, bởi những quả trứng cần được ấp càng sớm càng tốt.

“Tôi nghĩ là không. Chúng ta phải làm chuyện này, Eragon à, và chúng ta không chờ thêm được nữa. Nhìn những gì Galbatorix gây

ra xem. Pháp sư là sinh vật nguy hiểm nhất trên đời, thậm chí hơn cả loài rồng, và họ phải bị kiểm soát. Nếu không chúng ta sẽ luôn phải cầu xin lòng nhân từ của họ.”

“Cô có thực sự tin rằng có khả năng tuyển đủ pháp sư để trong nom toàn bộ các pháp sư khác ở đây lẫn Surda không?”

“Tôi nghĩ vậy, nếu cậu yêu cầu họ. Đó là một lý do tôi muốn cậu lãnh đạo nhóm đó.”

“Tôi à?”

Cô gật đầu. “Ai khác chứ? Triana chắc? Tôi không hoàn toàn tin tưởng cô ta, mà cô ta cũng chẳng có đủ sức mạnh cần thiết. Một tiên nhân? Không, đó phải là giống loài chúng ta. Cậu biết tên của cổ ngữ, cậu là một Kỵ Sĩ, đằng sau cậu là trí tuệ và quyền lực từ những con rồng. Tôi không nghĩ ra ai hợp hơn để lãnh đạo các pháp sư. Tôi đã bàn với Orrin rồi, ông ta đồng ý.”

“Tôi không cho rằng ý tưởng ấy khiến ông vui đâu.”

“Không, nhưng ông ta hiểu rằng nó cần thiết.”

“Thật không?” Eragon nắm lấy cạnh bàn, băn khoăn. “Cô định sẽ coi chừng những pháp sư không thuộc nhóm ấy trong bao lâu?”

“Tôi hy vọng cậu sẽ có vài đề nghị. Tôi cho rằng có lẽ với thân chủ và gương cầu, chúng ta có thể theo dõi và giám sát họ sử dụng phép thuật, không cho họ làm lợi mình hại người.”

“Và nếu có?”

“Thì ta sẽ bắt chúng đền tội, bắt chúng phải thề bằng cổ ngữ từ bỏ sử dụng phép thuật.”

“Thề bằng cổ ngữ không chắc sẽ ngăn ai đó dùng phép thuật đâu.”

“Tôi biết, nhưng đó là điều tốt nhất có thể làm.”

Anh gật đầu. “Còn nếu pháp sư đó từ chối bị giám sát thì sao? Làm thế nào? Tôi không tưởng tượng được nhiều cách để thám thính họ đâu.”

Nasuada thở dài, đặt cây bút lông xuống. “Cái đó mới khó. Cậu sẽ làm gì hả Eragon, nếu cậu là tôi?”

Nó không có giải pháp nào hay hơn cả. “Tôi không biết”

Nét mặt cô buồn bã. “Tôi cũng thế. Đó là một vấn đề khó khăn, đau đớn và lộn xộn, dù tôi có chọn lựa gì, ai đó cũng sẽ bị tổn thương. Nếu tôi không làm gì, các pháp sư sẽ tự do thao túng người khác bằng thần chú. Nếu tôi ép họ đồng ý bị giám sát, rất nhiều người sẽ thù ghét tôi. Dù sao, tôi nghĩ cậu cũng đồng ý với tôi rằng tốt hơn phải bảo vệ đa số thần dân của mình với tổn thất của số ít.”

“Tôi không thích lắm,” nó lẩm bẩm.

“Tôi cũng đâu có thích.”

“Cô đang nói về việc trói buộc tất cả pháp sư người theo ý muốn, bất kể họ là ai.”

Cô không chớp mắt. “Vì lợi ích của đa số.”

“Thế những người chỉ có thể nghe ý nghĩ thôi thì sao? Đó cũng là một dạng phép thuật.”

“Cả họ nữa. Khả năng họ lạm dụng quyền năng ấy là rất lớn.” Nasuada thở dài. “Tôi biết chuyện này không dễ dàng gì. Dù Galbatorix điên khùng hay ma quỷ, nhưng lão cũng đúng một điều: các pháp sư phải bị kìm chế. Nhưng không phải như Galbatorix muốn. Dù sao vẫn phải làm gì đó, và tôi nghĩ kế hoạch của mình là giải pháp tốt nhất có thể. Nếu cậu có thể có cách khác tốt hơn để áp đặt luật pháp đối với pháp sư, tôi sẽ mừng lắm. Nếu không thì đây là điều duy nhất chúng ta có thể làm ... Vậy, cậu có chấp nhận đứng đầu nhóm đó, vì vương quốc này, và cũng vì toàn thể giống nòi chúng ta không?”

Eragon im lặng một hồi lâu, rồi nói, “Nếu cô không phiền, tôi muốn suy nghĩ một lát. Và tôi muốn hỏi ý Saphira nữa.”

“Dĩ nhiên. Nhưng đừng nghĩ quá lâu Eragon à. Nhiều thứ đã bắt đầu được sửa soạn rồi, sẽ cần đến cậu sớm thôi.”

Sau đó, Eragon không đi thẳng đến chỗ Saphira mà lang thang qua những con phố Ilirea, lơ đão những người trên đường chào nó hay cúi người. Nó thấy ... khó ở, với cả đề nghị của Nasuada lẫn cuộc sống nói chung. Nó và Saphira đã nhàn rỗi quá lâu. Thời đại sắp thay vắn rồi, hoàn cảnh không cho phép họ chờ thêm nữa. Họ phải quyết định sẽ làm gì, và lựa chọn nào cũng sẽ ảnh hưởng đến suốt đời

họ.

Nó dành vài giờ vừa đi vừa suy nghĩ, chủ yếu về những ràng buộc và nghĩa vụ của nó. Đến chiều muộn, nó quay trở lại chỗ Saphira, không nói gì trèo lên lưng cô nàng.

Cô nàng phóng vút ra khỏi sân nhà, bay thẳng lên bầu trời Ilirea, có thể phóng mắt xa hàng trăm dặm. Rồi cô nàng cứ lượn vòng một chỗ.

Họ không nói chuyện bằng lời mà trao đổi những trạng thái suy nghĩ. Saphira chia sẻ những băn khoăn của nó, nhưng cô nàng không lo lắng như nó về ràng buộc với những người khác. Nhưng Eragon biết không thể chỉ lờ đi hệ quả của lựa chọn của họ dù xét về khía cạnh chính trị hay cá nhân.

Cuối cùng nó nói, Chúng ta nên làm gì?

Saphira chịu xuống khi luồng gió dưới cánh cô nàng chậm lại. Điều chúng ta cần phải làm, như mọi trường hợp. Cô nàng không nói gì nữa, nhưng quay đi hạ dần xuống thành phố.

Eragon cảm kích sự im lặng của cô nàng. Quyết định ấy sẽ khó khăn với nó hơn nhiều so với cô nàng, và nó cần tự mình suy nghĩ về chuyện đó.

Rồi khi họ đáp xuống sân đình, Saphira huých nhẹ mõm cô nàng vào nó, Nếu anh muốn nói chuyện, em sẽ ở đây.

Nó mỉm cười, gãi gãi bên cổ cô nàng, rồi chậm chậm bước về phòng mình, nhìn chăm chú sàn nhà.

Đêm đó, khi vầng trăng khuyết vừa hiện ra trên bờ tường Ilirea, Eragon đang ngồi cuối giường đọc sách về kỹ thuật làm yên cương trong thời kì Ky Sỹ sơ khai, một ánh sáng bập bùng bên khòe – như tấm màn vung vẩy – khiến nó chú ý.

Nó phóng xuống sàn, rút thanh Brisingr khỏi bao.

Rồi trên cửa sổ đang mở, nó thấy một con thuyền ba buồm bện từ cỏ. Nó mỉm cười dứt kiếm trở lại. Nó dang tay ra, con thuyền trôi vào trong phòng hạ lên lòng bàn tay nó, nằm nghiêng về một phía.

Con thuyền này khác so với cái Arya đã làm trong hành trình của họ trong lòng Đế chế. Nó nhiều cột buồm hơn, những cánh buồm

cũng kết nên từ lá cỏ. Dù những lá cỏ có rũ xuống đượm màu vàng, chúng vẫn không khô hết, khiến nó nghĩ chúng mới chỉ được ngắt cách một hai ngày mà thôi.

Một miếng giấy gấp buộc vào giữa sàn thuyền. Eragon cẩn thận gỡ nó ra, tìm đập thành thịch khi mở miếng giấy. Trên đó những nét chữ viết bằng cổ ngữ:

Eragon,

Chúng tôi đã quyết định được người lãnh đạo, tôi đang trên đường tới Ilirea để sắp xếp giới thiệu với Nasuada. Tôi sẽ nói chuyện với cậu và Saphira trước. Thông điệp này sẽ tới tay cậu bốn ngày trước nửa con trăng. Nếu cậu tới, gặp tôi một ngày sau khi nhận được nó, ở bờ cực Đông sông Ramr. Đến một mình thôi, và đừng nói cho ai khác biết cậu đi đâu.

Arya

Eragon tự động mỉm cười. Cô đã căn thời gian cực kì chuẩn, con thuyền đến chính xác như cô dự định. Rồi nụ cười của nó nhạt dần, nó đọc lại bức thư vài lần. Cô đang giấu chuyện gì đó, hiển nhiên rồi. Nhưng chuyện gì? Vì sao phải gặp bí mật?

Có lẽ Arya không chấp thuận người lãnh đạo kế tiếp của tiên nhân, nó nghĩ. Hoặc có thể là vấn đề nào khác đó. Dù Eragon nôn nóng gặp lại Arya, nó cũng không thể quên cô đã lừa tịt nó và Saphira như thế nào. Nó cho rằng từ quan điểm Arya, ba tháng chỉ là khoảng thời gian vụt vánh, nhưng nó vẫn không khỏi cảm thấy bị tổn thương.

Nó đợi khi tia nắng đầu tiên ló ra trên bầu trời, rồi vội đi xuống thức Saphira dậy nói cho cô nàng biết. Cô nàng cũng tò mò như nó, nhưng không hưng phấn bằng.

Nó buộc yên cương, rồi cả hai rời thành phố bay theo hướng Đông Bắc mà không nói với ai hết, kể cả Glaedr và các Eldunari.

Chương 77

Firnen

Khi họ tới địa điểm Arya hẹn trước thì trời đã ngả về chiều: một khoảng sông Ramr uốn lượn đánh dấu quãng ngoặt về phía đông.

Eragon căng mắt nhìn qua cổ Saphira xem có ai ở dưới hay không. Khoảng đất phía dưới không có ai ngoài một đàn bò rừng. Khi thấy Saphira chúng cắm đầu chạy bụi tung mù mịt. Trừ vài loài động vật khác rải rác khắp vùng đồng cỏ, Eragon không cảm nhận được sinh vật nào khác. Thất vọng tràn trề, nó quay ra nhìn về phía chân trời nhưng không thấy bóng dáng Arya.

Saphira hạ cánh xuống một mô đất cách bờ sông chừng năm mươi thước. Cô nàng và Eragon ngồi xuống, nó dựa lưng vào cô nàng nghỉ ngơi.

Bề mặt mô đất là một vùng đá cằn cỗi màu xanh đen. Trong khi chờ đợi, Eragon giải trí bằng cách nghiền những viên đá to bằng ngón tay thành hình mũi tên. Những mũi tên đá quá mềm để làm gì ngoài trang trí, nhưng nó khoan khoái với thử thách ấy. Khi nó thỏa mãn với một hình tam giác đơn giản, nó bỏ sang một bên, bắt đầu một viên lớn hơn thành con dao lưỡi hình lá, tương tự vũ khí của các tiên nhân.

Họ không phải chờ lâu như nó nghĩ.

Khoảng một giờ sau, Saphira nghiêng cổ nhìn qua trảng cỏ dài về phía không-xa-lắm sa mạc Hadarac.

Thân thể cô nàng dốc cứng lại, nó cảm thấy một cảm xúc kì lạ trong cô nàng: tựa tựa một chuyện gì đó rất khẩn yếu sắp xảy đến.

Nhìn kìa, cô nàng nói.

Vẫn cầm trên tay con dao làm nửa chừng, nó lồm cồm bò dậy

quay qua nhìn về phía Đông.

Nó không thấy gì ngoài cỏ, đất và một vài bụi cây rì rào trong gió trước đường chân trời. Nó cố nhìn chăm chú nhưng không thấy gì đáng chú ý cả.

Cái gì – nó vừa định hỏi thì im bật lại, ngược lên trên.

Mãi trên cao về phía đông, nó thấy một ngọn lửa màu xanh nhất nháy, như viên ngọc lục bảo lấp lánh dưới ánh mặt trời. Điểm sáng bay vòng qua màn trời xanh ngắt, tiến lại rất nhanh, tỏa sáng như ngôi sao đêm.

Eragon thả rơi con dao đá xuống đất, mắt vẫn dán về phía ánh sáng lấp lóe, trèo lên lưng Saphira buộc nhanh đai vào yên cương. Nó muốn cô nàng xem điểm sáng kia là gì – buộc cô nàng xác nhận điều nó đang nghĩ – nhưng nó không thể khiến cô nàng hé miệng thêm.

Saphira vẫn đứng nguyên, dù đôi cánh dang rộng nửa chừng, sẵn sàng cất cánh.

Điểm sáng lớn hơn, nở rộng ra thành hàng tá, rồi hàng trăm, rồi hàng nghìn điểm sáng nhỏ li ti. Sau vài phút hình sáng của nó lộ diện, họ nhìn thấy đó là một con rồng.

Saphira không thể chờ thêm. Cô nàng phát ra một tiếng kêu vang dội, nhảy lên rồi phi xuống.

Eragon bám chặt mấu nhọn trước mặt khi cô nàng lao vút lên gần như thẳng đứng, háo hức chặn con rồng kia lại nhanh nhất có thể. Cả nó và cô nàng đều bừng lên cảm giác vừa phấn chấn lẫn cảnh giác, thứ hình thành qua bao cuộc chiến. Cảnh thận xem lại, họ mừng vì mặt trời đang ở phía sau.

Saphira tiếp tục bay lên cho tới khi cô nàng hơi cao hơn so với con rồng xanh, từ đó cô nàng có thể hạ độ cao tập trung vào tốc độ.

Tiến gần hơn, Eragon thấy con rồng, tuy khá lớn, nhưng trông vẫn còn khá trẻ – các chi của nó vẫn chưa có được khối lượng đồ sộ như Glaedr hay Thorn – và nó còn nhỏ hơn Saphira nữa. Mảng vảy phía bên sườn và lưng nó có màu xanh thẫm, trong khi phía bụng và bàn chân sáng hơn, có chỗ vẫn còn trắng trắng. Khi khép vào, cánh

của nó có màu cây nhựa ruồi, nhưng khi ánh sáng xuyên qua, chúng có màu lá rêu khi vào xuân.

Trên điểm nối giữa cổ và lưng là một cái yên rất giống của Sahira, trên đó Arya đang ngồi, mái tóc đen óng ả tung bay. Cảnh tượng khiến Eragon vui sướng khôn cùng, sự trống vắng phải chịu đựng bao ngày biến mất như ánh mặt trời xua tan màn đêm.

Rồi hai con rồng nhào qua nhau, Saphira gầm lên, con rồng kia cũng gầm lên đáp trả. Chúng quay ngược lại, bắt đầu bay vòng quanh – như thể đang đuổi theo đuôi của nhau – Saphira ở cao hơn con rồng xanh một chút, lúc này đang cô trèo lên người cô. Nếu nó làm được, Eragon sợ nó sẽ cố lấy lợi thế trước khi tấn công.

Nó cười toe toét, la hét bạt gió. Arya giơ tay hét trả. Rồi Eragon chạm vào tâm trí cô, để chắc chắn, và nó biết ngay lập tức đó thực sự là Arya, cô và con rồng cũng không có ý làm bị thương họ. Nó lui lại ngay, bởi sẽ rất thô lỗ nếu kéo dài tiếp xúc tâm trí mà không được cô đồng ý; cô sẽ trả lời những câu hỏi của nó khi họ xuống nói chuyện dưới mặt đất.

Saphira và con rồng xanh lại gầm lên, rồi con rồng xanh vẫy cái đuôi hình roi, chúng đuổi nhau cho tới khi đến sông Ramr. Từ đó Saphira dẫn trước, lao xoáy hình tròn ốc hạ cánh xuống mô đất hai đứa vừa ngồi đợi.

Con rồng xanh hạ cánh cách gần trăm thước, cúi đầu thấp khi Arya nhảy xuống khỏi yên cương.

Eragon tháo đai chân nhảy xuống đất, vỏ thanh Brisingr đập vào chân nó. Hai người cùng chạy tới, gặp nhau ở khoảng giữa hai con rồng, đang đi lại chậm rãi hơn, dậm huỳnh huých lên mặt đất.

Khi họ tới gần, Eragon nhìn thấy trên mảng tóc từng là một sợi dây da chặn lại, giờ là một chiếc vòng vàng đeo phía trên trán. Ở giữa vòng vàng, một viên kim cương hình giọt lệ lóa sáng từ trong sâu thẳm. Trên hông cô đeo thanh kiếm chuôi xanh trong vỏ bao cũng màu xanh, nó nhận ra đó là thanh Tamerlein mà vị tiên nhân Fiolr muốn tặng nó để thay thế thanh Zar'roc, từng thuộc về Kỵ Sĩ Arva. Tuy nhiên, chuôi kiếm hơi khác so với trí nhớ của nó, nhẹ hơn,

duyên dáng hơn và bao kiếm cũng nông hơn nữa.

Phải mất một lúc nó mới nhận ra chiếc mũ miện có nghĩa gì. Nó nhìn Arya kinh ngạc. “Nàng!”

“Là tôi,” cô gật nhẹ đầu. “Atra esterní ono thelduin, Eragon.”

““Atra du evarínya ono varda, Arya ... Dröttning?” Nó không thể không nghĩ rằng cô đã chọn gặp mặt nó đầu tiên.

“Dröttning,” cô xác nhận. “Dân tộc tôi đã lựa chọn phong cho tôi tước vị của mẫu thân, và tôi chọn cách chấp thuận.”

Phía trên họ, Saphira và con rồng xanh thò đầu gần nhau đánh hơi. Saphira cao hơn, con rồng xanh phải nghiêng cổ để vươn tới cô nàng.

Dù Eragon đang rất muốn nói chuyện với Arya, nó không thể nhìn được nhìn chăm chú con rồng xanh. “Còn nó?” Eragon ngược đầu lên hỏi.

Arya mỉm cười, khiến nó ngạc nhiên khi cầm tay nó dẫn tới. Con rồng xanh khịt mũi, hạ thấp đầu xuống ngay trên họ, khói và hơi nước xộc ra từ sâu trong lỗ mũi sâu.

“Eragon,” cô nóng, đặt tay lên chiếc mồm ấm áp của con rồng, “đây là Fírnen. Fírnen, đây là Eragon.”

Eragon ngược nhìn lên con mắt sáng lấp lánh của Fírnen. Những sợi cơ sâu trong tròng mắt rồng có màu xanh nhạt và vàng như những phiến cỏ tươi.

Rất hân hạnh được gặp anh, Eragon-bằng-hữu-Khắc-tinh-của-Tà-thần à, Fírnen nói. Giọng nói bằng ý nghĩ của nó sâu hơn Eragon tưởng, thậm chí còn hơn Thorn hay Galedr hay bất kì Eldunari nào từ Vroengard. Kỳ Sỹ của tôi đã kể rất nhiều về anh. Rồi con rồng nháy mắt, với một tiếng động nhỏ, sắc lẹm như vỏ sò đập vào tảng đá.

Trong tâm trí rộng rãi, sáng sủa của Fírnen, Eragon có thể cảm thấy con rồng đang rất phấn khích.

Trong lòng Eragon dâng nên một bản khăn, wonder that such a thing had come to pass. “Tôi cũng rất hân hạnh được gặp cậu, Fírnen-finiarel. Tôi không bao giờ nghĩ mình còn sống để thấy cậu

nở và thoát khỏi bùa chú của Galbatorix.”

Con rồng lục khịt mũi nhẹ. Nó trông tự hào, tràn trề năng lượng như một con hươu mùa thu. Rồi nó quay về phía Saphira. Giữa chúng có rất nhiều thứ lướt qua; qua Saphira, Eragon có thể cảm thấy những luồng suy nghĩ, cảm xúc, cảm giác, nhưng rồi chúng hòa trộn, trôi vào nhau như một cơn sóng ào đi.

Arya cười nhẹ. “Chúng có vẻ thích nhau đấy nhỉ.”

“Cái đấy thì hẳn rồi.”

Như hiểu nhau mà không cần nói nên lời, nó và Arya rời bước khỏi Saphira và Fírnen, để hai con rồng lại với nhau. Saphira không ngồi như mọi khi mà thu mình cúi xuống như thể sắp nhảy chồm lên một con hươu. Fírnen cũng tương tự. Đầu đuôi của chúng xoắn lại với nhau.

Arya nhìn vẫn ổn: Eragon nghĩ còn tốt hơn từ những ngày còn ở cùng nhau tại Ellesméra. Không có lời nào thích hợp khác, nó có thể nói cô trông rất hạnh phúc.

Vừa nhìn lũ rồng, không ai cất tiếng một hồi lâu. Rồi Arya quay sang nó nói, “Tôi xin lỗi vì đã không liên lạc với cậu sớm hơn. Cậu chắc phải nghĩ về tôi tệ lắm vì đã lừa cậu lẫn Saphira và giữ bí mật về Fírnen trong thời gian dài như vậy.”

“Nàng có nhận được bức thư của ta không?”

“Tôi đã.” Nó ngạc nhiên thấy cô thò tay vào trong áo choàng lấy ra một mảnh giấy, sau một vài giây nó nhận ra đó là gì. “Tôi có thể trả lời, nhưng Fírnen vừa nở ra và tôi thì không muốn nói dối cậu, kể cả bằng cách tâng lời đi chuyện đó.”

“Vì sao phải giấu nó đi?”

“Có quá nhiều tay sai của Galbatorix vẫn còn bên ngoài, mà có quá ít rồng sót lại, tôi không muốn mạo hiểm để ai đó biết về Fírnen cho tới khi nó đủ lớn để tự bảo vệ.”

“Nàng có thực sự nghĩ rằng một con người có thể lẫn vào Du Weldenvarden giết nó không?”

“Những chuyện kì lạ đã từng xảy ra rồi. Khi loài rồng đang ở bên bờ tuyết chúng thì rủi ro như vậy không đáng chấp nhận. Nếu có thể,

tôi sẽ giữ Fírnén tại Du Weldenvarden trong mười năm tới, cho đến khi nó đủ lớn tới mức không ai dám tấn công nữa. Nhưng nó muốn đi đây đi đó, còn tôi không thể từ chối được. Ngoài ra, đã đến lúc tôi phải gặp Nasuada và Orík trên cương vị mới.”

Eragon có thể cảm thấy Fírnén đang kể cho Saphira lần đầu tiên nó bắt một con hươu thế nào. Nó biết Arya cũng nhận thấy điều đó, khi vành môi cô mím nhẹ đáp lại hình ảnh Fírnén đang nhảy bật đuối theo con hươu đang giật mình bởi vấp phải một nhánh cây.

“Nàng đã là nữ hoàng bao lâu rồi?”

“Từ một tháng sau khi tôi trở về. Vanir cũng không biết. Tôi yêu cầu thông tin giữ kín khỏi ông lẫn sứ thần với người lùn, để có thể chuyên tâm nuôi nấng Fírnén mà không bị quấy rầy bởi những chuyện ngoại giao sẽ đổ lên đầu mình nếu không làm vậy ... Cậu sẽ rất vui đấy: tôi nuôi nó trên Vách đá Tel'naeír, nơi Oromis sống cùng Glaedr. Như thế thực phù hợp.”

Một khoảng dài im lặng. Rồi Eragon ra hiệu về phía mũ miện Arya lẫn Fírnén nói, “Tất cả những chuyện này xảy ra thế nào?”

Cô mím cười. “Trong hành trình trở lại Ellesméra, tôi chú ý thấy Fírnén bắt đầu cựa quậy bên trong, nhưng tôi không nghĩ gì hết, như Saphira cũng thường làm thế. Tuy nhiên khi chúng tôi tới Du Weldenvarden và vượt qua lưới phòng hộ, nó nở luôn. Đó là lúc gần tối, tôi đang mang quả trứng trong vạt áo như khi mang Saphira, tôi đang nói chuyện với nó, kể cho nó nghe về thế giới và đảm bảo nó vẫn an toàn, thì đột nhiên thấy quả trứng rung lên và...” Cô run nhẹ, vuốt mái tóc, một dòng lệ tuôn ra từ khóe mắt. “Mối liên kết đúng như tất cả những gì tôi tưởng tượng. Khi chúng tôi chạm vào nhau... Tôi luôn muốn trở thành Ky.Sỹ rồng, Eragon à, để có thể bảo vệ nhân dân mình và trả thù cái chết của cha mình dưới tay Galbatorix và những Kẻ Phản Tặc, nhưng mãi cho tới khi nhìn thấy vết nứt đầu tiên trên vỏ Fírnén, tôi chưa bao giờ cho mình tin tưởng chuyện đó thực sự sẽ xảy ra.”

“Khi nàng chạm vào, có ...”

“Có.” Cô ngửa bàn tay trái ra, cho nó thấy dấu màu bạc trong

lòng bàn tay, giống như gedwëy ignasia của nó. “Nó như thế ...” Cô ngừng lại tìm từ thích hợp.

“Như thể dòng nước lạnh như băng chậm chậm chích và chồm lẩy,” nó gợi ý.

“Chính xác như vậy.” Có vẻ lơ đãng, cô khoanh tay như thể bị lạnh.

“Rồi nàng trở lại Ellesméra,” Eragon nói. Lúc này Saphira đang kể cho Fírnen nghe cô nàng bơi cùng Eragon trong hồ Leona trên đường tới Dras-Leona cùng Brom.

“Rồi chúng tôi trở lại Ellesméra.”

“Rồi nàng lên sống ở Vách đá Tel’naeír. Nhưng sao lại trở thành nữ hoàng khi nàng đã là Kỵ Sĩ?”

“Đó không phải là ý của tôi. Däthedr và các tiên bối khác trong giống loài đã tới vách đá, họ hỏi tôi xem có muốn kế thừa danh hiệu của mẫu thân hay không, rồi một ngày sau, rồi mọi ngày trong tuần, mỗi lần họ lại đưa ra những lý lẽ mới vì sao tôi nên chấp nhận ngôi báu. Cuối cùng, họ thuyết phục được tôi rằng đó là điều tốt nhất cho dân tộc.”

“Nhưng sao phải là nàng? Có phải vì nàng là con gái Islanzadí, hay vì nàng đã trở thành Kỵ Sĩ rồng?”

“Chuyện này không chỉ vì Islanzadí là mẹ tôi, nhưng đúng là có một phần. Cũng không phải chỉ vì tôi đã là Kỵ Sĩ. Nền chính trị của chúng tôi phức tạp hơn nhiều so với con người và người lùn, chọn ra tân vương không bao giờ dễ dàng cả. Nó bao gồm gom được sự đồng thuận của hàng tá những gia đình và dòng tộc, cũng như những tiên bối của giống loài, mỗi lựa chọn của họ là một phần của trò chơi tinh tế chúng tôi đã thực hiện với nhau trong hàng ngàn năm... có nhiều lý do vì sao họ muốn tôi cho thành nữ hoàng, mà không phải tất cả chúng đều hiển nhiên.”

Eragon nghiêng mình, nhìn về phía giữa Saphira và Arya, không thể thuyết phục bản thân mình đồng tình với quyết định của Arya. “Làm sao nàng vừa là Kỵ Sĩ lẫn nữ hoàng được?” no hỏi. “Các Kỵ Sĩ không được ủng hộ giống loài nào hơn cả. Nếu không những giống

loài ở Alagaësia sẽ không thể tin tưởng chúng ta. Và làm sao nàng có thể xây dựng thành viên đoàn Ky Sỹ cũng như nuôi nấng thế hệ rồng tiếp theo nếu nàng bận bịu với trách nhiệm ở Ellesméra được?”

“Thế giới không còn giống như trước nữa,” cô nói. “Kể cả các Ky Sỹ cũng không thể đứng tách biệt như đã từng. Chúng ta có quá ít để có thể đứng một mình, và còn rất lâu nữa mới có đủ thành viên để trở lại vị thế trước kia. Dù sao đi nữa, chẳng phải cậu cũng đã thể trung thành với Nasuada, và với Orik lẫn Dûrgrimst Ingeitum, nhưng không phải với chúng tôi, không phải với älfakyn. Sẽ hợp lý nếu chúng tôi cũng có Ky Sỹ và rồng thôi.”

“Nàng biết Saphira và tôi sẽ chiến đấu vì tiên nhân cũng y như vì người lùn và con người mà,” nó phản đối.

“Tôi thì có, nhưng người khác thì không đâu. Về bề ngoài cũng quan trọng đấy Eragon à. Cậu không thể thay đổi thực tế là cậu đã thể trung thành với Nasuada cũng như bộ tộc của Orik ... Dân tộc tôi đã chịu nhiều đau khổ lớn lao trong một trăm năm qua, và có thể cậu không biết rõ, chúng tôi cũng không còn như như trước đây nữa. Khi vận mệnh của loài rồng suy vong, chúng tôi cũng thế. Chúng tôi có ít đứa trẻ ra đời hơn, và sức mạnh thì ngày càng sụt giảm. Thêm nữa, có người nói trí óc của chúng tôi cũng không sắc sảo như trước đây, dù rất khó để chứng minh điều đó.”

“Glaedr cũng nói với chúng tôi điều tương tự về loài người.” Eragon nói.

Cô gật đầu. “Ông ấy đúng đấy. Cả hai giống loài sẽ phải mất thời gian phục hồi, và điều đó phụ thuộc vào sự trở lại của loài rồng. Thêm nữa, kể cả khi giống loài của cậu cần Nasuada dẫn dắt, dân tộc tôi cũng cần người lãnh đạo. Một khi Islanzadí mất đi, tôi cảm thấy có nghĩa vụ phải tự mình làm chuyện đó.” Cô chạm nhẹ lên vai phải, nơi hình xăm chữ yawë ẩn khuất. “Tôi đã thể sẽ phục vụ người dân của mình khi không lớn hơn cậu bao nhiêu. Tôi không thể bỏ mặc họ bây giờ, khi họ rất cần tôi.”

“Họ sẽ luôn cần nàng mà.”

“Và tôi sẽ luôn đáp lại lời kêu gọi của họ,” cô đáp. “Đừng lo,

Fírnen và tôi sẽ không lờ đi nghĩa vụ của rồng và Kỳ Sỹ đầu. Chúng tôi sẽ giúp cậu tuần tra và hòa giải những tranh chấp có thể, và dù ở đâu những con rồng được nuôi nấng tốt nhất, chúng tôi sẽ tới thăm và hỗ trợ thường xuyên nhất có thể, kể cả ở tận cùng rặng Spine đi chăng nữa.

Những lời của cô làm Eragon phiền lòng, nhưng nó cố giấu đi. Những gì cô hứa sẽ không thể nếu nó và Saphira làm như đã quyết định trong chuyến bay tới đây. Dù mọi điều Arya nói giúp xác nhận con đường họ đã chọn là đúng đắn, nó vẫn khẳng định rằng Arya và Fírnen sẽ không thể theo được con đường họ đã chọn.”

Nó hơi cúi đầu, chấp nhận Arya có quyền và đã quyết định trở thành nữ hoàng. “Tôi biết nàng sẽ không từ chối trách nhiệm,” nó nói. “Chưa bao giờ nàng làm vậy cả.” Nó không muốn làm cho cậu nói có vẻ thẳng thừng; đó đơn thuần là sự thực, vì thế nó tỏ ra tôn trọng cô. “và tôi hiểu tại sao nàng không liên lạc trong thời gian dài như vậy. Tôi cũng sẽ làm như thế nếu ở vị trí của nàng.”

Cô lại mỉm cười. “Cảm ơn.”

Nó ra hiệu vào thanh gươm của cô. “Tôi cho là Rhunön đã sửa thanh Támerlein cho vừa với nàng phải không?”

“Đúng vậy, và bà ấy cũng cầu nhàu suốt. Bà cứ nói mãi thanh gươm đã hoàn hảo như thế nào, như tôi thấy rất thoải mái với những sửa đổi của bà: thanh gươm cân bằng hơn trên tay tôi, nó không nặng hơn một cành cây là mấy.”

Khi họ đứng nhìn lũ rồng, Eragon chố nghĩ cách nói cho Arya về kế hoạch của họ. Trước khi nó kịp nói gì, cô đã nói, “Cậu và Saphira có khỏe không?”

“Chúng tôi vẫn khỏe.”

“Có gì đáng chú ý từ khi cậu viết thư không?”

Eragon nghĩ một phút, rồi nói ngắn gọn về những vụ ám sát Nasuada, cuộc nổi loạn ở phương Bắc và phương Nam, con gái Roran và Katrina ra đời, Roran được phong tước, danh sách báu vật họ thu hồi trong tòa thành. Cuối cùng, nó kể về chuyến trở lại Carvahall và cuộc viếng thăm nơi yên nghỉ của Brom.

Nghi nó nói, Saphira và Fírnen bắt đầu lượn vòng quanh nhau, đầu đuôi vẫy vẫy càng nhanh. Chúng đều hơi há miệng nhe hàng răng trắng dài, thở phì phò, phát ra những tiếng gầm gừ trầm thấp mà Eragon chưa bao giờ nghe thấy. Có vẻ như chúng sắp sửa tấn công nhau tới nơi, khiến nó lo lắng, nhưng cảm giác của Saphira phải không giận dữ lẫn sợ hãi. Đó là ...

Em muốn kiểm tra hãn, Saphira nói. Cô nàng vẫy đuôi đập lên mặt đất, khiến Fírnen khựng lại.

Kiểm tra nó? Thế nào? Để làm gì?

Để xem hãn có xương cứng rắn như sắt và lửa trong bụng để hợp với em không.

Em có chắc không? Nó hỏi lại, hiểu ý của cô nàng.

Cô nàng đập đuôi lần nữa, rồi nó thấy sự chắc chắn lẫn ham muốn ghê gớm của cô nàng. Em biết mọi thứ về hãn – mọi thứ trừ chuyện này. Ngoài ra – cô nàng nháy mắt thích thú – rồng cũng không kết đôi suốt đời đâu.

Tốt lắm ... nhưng cẩn thận nhé.

Nó vừa nói xong thì Saphira chồm lên cắn Fírnen bên sườn trái nhử máu, khiến Fírnen gầm lên bật ngược lại. Con rồng đỏ gầm gừ, có vẻ không tự tin, Saphira càng áp sát thì nó càng lui.

Saphira! Eragon bực mình, quay sang Arya định xin lỗi.

Arya có vẻ không bất ngờ lắm. Cô nàng nói với Fírnen, Eragon cũng nghe thấy, Nếu em muốn con bé tôn trọng, thì em phải cản trở mới được.

Cô nhướn mắt nhìn Eragon, nó cười cười nhăn nhở tỏ vẻ hiểu.

Fírnen nhìn Arya lưỡng lự. Nó nhảy lui lại khi Saphira táp tới. Rồi cậu chàng gầm lên, dang cánh như thể khiến mình to ra, rồi xông tới Saphira – đớp về lớp vảy phía bắp chân cô nàng.

Nó thấy sự đau đớn Saphira cảm nhận không có vẻ gì là đau hết.

Saphira và Fírnen tiếp tục xoay vòng, gầm gừ và tru lên ngày càng lớn. Cậu chàng dí xuống cổ Saphira, ép đầu cô nàng xuống, vừa ép vừa táp nhẹ vào xương sọ.

Saphira không vùng vẫy mạnh như Eragon tưởng, nó đoán già

đoán non cô nàng đã để Fírlen chớp được, bởi ngay cả Thorn cũng không làm nổi chuyện đó.

“Lũ rồng kết bạn tình chắc chẳng bao giờ nhẹ nhàng nhỉ,”

“Câu tưởng có những lời êm ái hay mơn trớn nhẹ nhàng chắc?”

“Tôi không cho là thế.”

Saphira nhắc cổ lên, quăng Fírlen lão đảo về phía sau. Cô nàng gâm lên cào cào mặt đất bằng chân trước, rồi Fírlen ngẩng đầu lên phóng ra một luồng lửa màu lục dài gấp đôi thân mình.

“Ồ!” Arya thốt lên vui sướng.

“Gì vậy?”

“Đây là lần đầu nó phun lửa!”

Saphira cũng phun ra một luồng lửa – Eragon có thể cảm thấy cái nóng từ cách năm mươi thước – rồi cô nàng rùn mình phóng lên trời, lao theo góc thẳng đứng. Fírlen ngay lập tức bay sát theo công nàng.

Eragon cùng Arya đứng nhìn lũ rồng lóe sáng trên bầu trời, vừa lượn vòng quanh nhau vừa phun ra những luồng lửa dữ dội. Đó là một khung cảnh tuyệt vời: vừa hoăng dã vừa đẹp lẫn đáng sợ. Eragon nhận ra nó đang được quan sát một nghi thức cổ xưa cơ bản nhất, một phần trong bức tranh tự nhiên mà nếu không có nó, thế giới này sẽ khô hèo và chết dần.

Kết nối giữa nó và Saphira dần trở nên mong manh khi khoảng cách họ tăng dần, nhưng nó vẫn cảm thấy ngọn lửa đam mê hừng hực, khiến cô nàng mờ mắt, không nghĩ được gì khác ngoài bản năng nguyên thủy của mọi sinh vật, kể cả tiên nhân cũng không loại trừ.

Lũ rồng nhỏ dần, cho tới khi chúng chỉ còn là một cặp sao lấp lánh xoay vòng quanh nhau trên bầu trời bao la. Từ khoảng cách ấy, Eragon vẫn nhận ra những tia suy nghĩ và cảm giác từ Saphira, và dù nó có trải nghiệm bao nhiêu lâu trong trí nhớ của các Eldunari, má nó vẫn dần đỏ bừng lên, kể cả đỉnh tai nữa, nó thấy mình không thể nào nhìn thẳng Arya được.

Cô có vẻ cũng bị tác động bởi cảm xúc của lũ rồng, dù khác nó nhiều; cô nhìn chăm chăm theo Saphira và Fírlen cười nhạt, đôi mắt sáng hơn bình thường, như thể cảnh tượng của lũ rồng khiến cô

tràn ngập tự hào lẫn hạnh phúc.

Eragon thở ra, ngòi phích xuống đất rồi bắt đầu vẽ vờ trên nền đất bằng một nhành cỏ.

“Chật, cũng không lâu lắm,” nó nói.

“Không đâu,” Arya đáp.

Họ cứ như vậy thêm vài phút nữa: cô đứng, nó ngồi trong im lặng bao trùm, trừ tiếng gió thổi hiu hiu.

Cuối cùng Eragon cũng dám ngược nhìn lên Arya. Cô trông đẹp hơn bao giờ hết. Nhưng trên nữa, nó nhìn thấy một người bạn và một đồng minh; nó nhìn thấy người con gái đã cứu mình khỏi tay Durza, người chiến đấu cạnh nó với vô số kẻ địch, người đã bị cầm tù cùng nó dưới lòng Dras-Leona, và cuối cùng, người đã giết Shruikan bằng thanh Dauthdaert. Nó nhớ những gì cô kể về cuộc sống thời niên thiếu ở Ellesméra, mối quan hệ khó khăn với mẹ cô, cũng như nhiều lý do khiến cô rời Du Weldenvarden và phục vụ như một đại sứ của loài tiên. Nó nghĩ tới những đau khổ cô phải chịu đựng: từ mẹ cô, từ sự cô lập giữa con người và người lùn, từ cái chết của Faolin, rồi từ những ngày bị Durza tra tấn ở Gil’ead.

Nó nghĩ tới tất cả những điều đó, nó cảm thấy một luồng kết nối sâu sắc lẫn u buồn dâng lên, và đột nhiên nó khao khát được lưu giữ những gì đang thấy.

Trong khi Arya vẫn đang lẳng nhìn bầu trời, Eragon nhìn quanh tìm kiếm một mảnh đá xám trên mặt đất. Cố giữ yên lặng hết mức có thể, nó cạy mảnh đá lên và phủi sạch đất trên mặt đá.

Phải mất một lúc để nhớ những câu thần chú nó từng sử dụng, rồi sửa đổi chúng để chiết xuất được những màu sắc cần thiết từ mặt đất. Nó ẩm nhẩm niệm từng từ một câu thần chú.

Mặt đá xoáy lên như thể bùn nhão cuộn lại. Rồi màu sắc – đỏ, lam, lục, vàng – tuôn ra trên phiến đá, bắt đầu tạo thành những đường nét và hình dáng, hòa trộn vào nhau tạo thành những đường nét tinh tế hơn. Sau vài giây, hình ảnh Arya xuất hiện.

Khi đã hoàn thành, nó giải trừ thần chú và quan sát bức chân dung. Nó hài lòng với thành quả trước mặt. Bức tranh có vẻ phản

ánh chân thực Arya, không giống như bức chân dung của cô nó làm ở Ellesméra. Bức tranh nó đang cầm trong tay có chiều sâu hơn nhiều. Đó không phải là một hình ảnh hoàn hảo dựa trên từng đường nét, nhưng nó tự hào đã đưa được rất nhiều tính cách của cô vào trong. Trong một bức tranh thôi, nó đã tổng hợp tất cả những gì nó biết về cô, dù tốt hay xấu.

Nó tự cho mình hưởng thụ cảm giác thành quả một hồi, rồi quăng phiến đá sang một bên xuống đất.

“Kausta,” Arya nói, rồi phiến đá lượn vòng trên không trung bay vào tay cô.

Eragon há hốc miệng, định giải thích hay xin lỗi, nhưng rồi nó nghĩ lại và im bặt.

Arya cầm bức chân dung, nhìn chăm chú hồi lâu. Eragon nhìn cô không dứt, băn khoăn không biết phản ứng của cô sẽ thế nào.

Một phút dài căng thẳng trôi qua.

Rồi Arya hạ bức chân dung xuống.

Eragon đứng lên, vươn tay ra muốn lấy lại phiến đá, nhưng cô không có vẻ gì muốn trả lại. Cô có vẻ bối rối, tìm nó chìm xuống, bức chân dung khiến cô nổi giận mất rồi.

Đột nhiên nhìn thẳng vào mắt nó, cô nói bằng cổ ngữ, “Eragon, nếu chàng vui lòng, tôi muốn nói cho chàng tên thật của mình.”

Lời ấy khiến nó lặng người. Nó gật đầu thảng thốt, khó khăn lắm mới nói được, “Tôi sẽ vinh dự được lắng nghe.”

Arya tiến lại gần nó, kê môi lên vành tai, nói tên thật của cô bằng một tiếng thì thầm nhỏ xíu. Khi nó nói, cái tên vang lên trong tâm trí nó, cùng theo một cảm giác thấu hiểu. Một số phần của cái tên nó đã biết, nhưng có rất nhiều phần khiến nó ngạc nhiên, nó nhận ra Arya đã khó khăn nhường nào để chia sẻ.

Rồi Arya lùi lại chờ phản ứng của nó, nét mặt trống không.

Tên cô khiến Eragon dưng lên vô số câu hỏi, nhưng nó biết không phải là lúc thích hợp đưa ra. Thêm nữa, nó cần đảm bảo cho Arya nó sẽ không nghĩ xấu về cô bởi những gì được biết. Nó cũng không nghĩ vậy. Cái tên chỉ khiến nó tôn trọng cô hơn, bởi nó thấy được hết

sự vị kỉ lẫn sự cống hiến cho nghĩa vụ của cô. Nó biết rằng nếu phản ứng tồi – hoặc nói gì đó sai kể cả không nghĩ vậy – nó có thể phá hủy tình bạn của họ.

Nó ngược lên bắt gặp cái nhìn chăm chú của Arya, rồi nói bằng cổ ngữ, “Tên của nàng ... tên của nàng là một cái tên đẹp. Nàng nên tự hào vì con người mình. Cảm ơn vì đã chia sẻ với tôi. Tôi mừng vì được gọi nàng là bạn, và tôi hứa sẽ luôn giữ tên nàng an toàn ... Giờ, nàng có muốn nghe tên tôi không?”

Cô gật đầu. “Tôi muốn. Tôi hứa sẽ khắc ghi và bảo vệ nó cho tới khi nó vẫn là tên chàng.”

Eragon dâng lên cảm giác bồi hồi. Nó biết sẽ không thể quay ngược những gì nó sẽ làm, vừa cảm thấy sợ hãi lẫn phấn khích. Nó bước lên và làm tương tự Arya, kê môi lên vành tai cô thầm thì tên thật của nó nhẹ nhàng nhất có thể. Toàn bộ căn cốt nó rung lên thừa nhận những từ ngữ ấy.

Nó lùi lại, đột nhiên e dè. Cô sẽ đánh giá nó như thế nào đây? Tốt hay xấu đây? Dĩ nhiên cô sẽ đánh giá nó, làm sao mà ngăn được.

Arya thở ra một hơi dài nhìn lên bầu trời. Rồi cô quay qua nhìn nó, nét mặt dịu dàng hơn trước. “Chàng cũng có một cái tên đẹp, Eragon à,” cô khẽ nói. “Tuy nhiên, tôi không nghĩ đó là cái tên khi chàng rời Thung lũng Palancar.”

“Không.”

“Tôi cũng không nghĩ đó là cái tên chàng mang trong thời gian ở Ellesméra. Chàng đã trưởng thành nhiều từ khi chúng ta lần đầu gặp.”

“Tôi phải thế.”

Cô gật đầu. “Chàng vẫn còn trẻ, nhưng không còn là một đứa bé nữa.”

“Không đâu. Cái đó thì không.”

Eragon cảm thấy gằn gỏi cô hơn bao giờ hết. Trao đổi tên thật đã hình thành nên một mối liên kết giữa họ, theo cách nào thì nó không biết, cảm giác không an toàn khiến nó thấy dễ tổn thương biết bao. Cô đã nhìn thấy hết những khiếm khuyết của nó và cô đã không chối

bỏ, mà chấp nhận con người nó, như nó chấp nhận con người cô. Thêm nữa, cô đã nhìn thấy trong cái tên nó cảm xúc sâu sắc dành cho cô, mà cả điều không làm cô thối lui.

Nó cân nhắc không biết có nên nói ra không, nhưng nó không thể dừng được. Sau một hồi lấy dũng khí, nó nói, “Arya, vậy chúng ta sẽ là gì của nhau?”

Cô lưỡng lự, nó biết cô hiểu rõ ý nó. Chọn từ ngữ thật cẩn thận, cô nói, “Tôi không biết ... Nếu như trước kia tôi sẽ nói ‘không gì hết,’ nhưng giờ đây ... Vả lại, chàng vẫn còn trẻ, và con người thì hay thay đổi. Trong mười năm, hay chỉ năm năm thôi, chàng có thể không còn cảm thấy như lúc này nữa.”

“Cảm giác của tôi sẽ không thay đổi đâu,” nó nói chắc chắn.

Cô bồn chồnngắm nhìn khuôn mặt nó một hồi lâu, “Nếu không, vậy thì ... có lẽ đến lúc” Cô đặt tay vào một bên má nó. “Chàng không thể yêu cầu tôi hơn được. Tôi không muốn gây sai lầm với chàng, Eragon à. Chàng quá quan trọng, với cả tôi lẫn toàn Alagaësia.”

Nó cố mỉm cười, nhưng có vẻ giống nhăn nhó. “Nhưng ... chúng ta không có thời gian,” nó nghẹn giọng, cảm thấy trong bụng quặn thắt.

Arya nhướn mày, thả tay xuống. “Chàng có ý gì?”

Nó nhìn trần trối lên bầu trời cố nghĩ cách nói cho cô. Cuối cùng, nó nói đơn giản nhất có thể. Nó giải thích khó khăn khi nó và Saphira phải tìm một nơi an toàn cho những quả trứng và các Eldunari, rồi giải thích kế hoạch của Nasuada thành lập một nhóm pháp sư trông coi những pháp sư con người khác.

Nó nói vài phút, rồi kết luận, “Nên tôi và Saphira quyết định điều duy nhất có thể làm là rời khỏi Alagaësia và nuôi nấng những con rồng ở đâu đó cách xa người khác. Thế là tốt nhất cho chúng tôi, cho lũ rồng, và cho mọi chủng tộc ở Alagaësia.”

“Nhưng các Eldunari ...” Arya có vẻ sốc.

“Các Eldunari cũng sẽ không ở lại. Chúng sẽ không bao giờ an toàn kể cả ở Ellesméra. Cho tới khi còn ở trên mảnh đất này, sẽ có

những kẻ cố trộm lấy chúng để phục vụ cho mục đích cá nhân. Không, chúng tôi phải tìm một nơi như Vroengard, nơi không ai có thể tìm thấy những con rồng gia hại chúng, để những con non lẫn rồng hoang không thể hại ai được.” Eragon lại gắng mỉm cười, nhưng thất vọng từ bỏ. “Đó là lý do tôi nói không còn thời gian nữa. Saphira và tôi định đi càng sớm càng tốt, và nếu nàng ở lại ... tôi không biết đến bao giờ chúng ta mới gặp lại nhau nữa.”

Arya bối rối nhìn xuống bức chân dung trong tay.

“Nàng có thể từ bỏ ngôi vị để đi cùng chúng tôi không?” nó hỏi, dù đã biết câu trả lời.

Cô nhìn lên. “Chàng có thể từ bỏ trách nhiệm với những quả trứng không?”

Nó lắc đầu. “Không.”

Họ cùng im lặng, lắng nghe tiếng gió thổi một hồi.

“Làm sao chàng chọn ứng cử viên làm Kỵ Sĩ được?” cô hỏi.

“Chúng tôi sẽ để lại vài quả trứng – cho nàng, tôi nghĩ vậy – và một khi nở, chúng và các Kỵ Sĩ sẽ tới gia nhập với chúng tôi, và tôi sẽ gửi thêm trứng cho nàng.”

“Phải có cách nào đó khác ngoài cách chàng và Saphira cùng tất cả Eldunari rời bỏ Alagaësia chứ!”

“Nếu có, chúng tôi sẽ làm theo, nhưng chẳng có đâu.”

“Thế các Eldunari thì sao? Glaedr và Umaroth thì sao? Chàng đã nói với họ chưa? Họ có đồng ý không?”

“Chúng tôi vẫn chưa nói chuyện với họ, nhưng họ sẽ đồng ý thôi. Cái đó tôi biết.”

“Chàng có chắc không, Eragon? Đó có thực là cách duy nhất – bỏ lại phía sau mọi thứ và tất cả những người chàng từng biết không?”

“Điều đó là cần thiết, và chuyến đi này đã được định sẵn rồi. Angela đã tiên đoán khi bà ấy bói cho tôi ở Teirm, tôi đã có thời gian dài để quen với điều đó.” Nó vươn tay ra chạm vào má Arya. “Nên, tôi hỏi lại: nàng có đi cùng chúng tôi không?”

Một dòng lệ trào ra từ đôi mắt Arya, rồi cô ôm chặt tấm chân dung vào ngực. “Tôi không thể.”

Nó gạt đầu bỏ tay ra. “VẬY... chúng ta sẽ chia tay thôi.” Nó cũng tuôn lệ, cố gắng giữ bình tĩnh.

“Nhưng chưa đâu,” cô thềm thì. “Chúng ta vẫn còn thời gian bên nhau. Chàng sẽ không rời ngay lập tức chứ.”

“Không, không lập tức đâu.”

Rồi họ đứng cạnh nhau, ngược nhìn lên bầu trời chờ đợi Saphira và Fírnen trở lại. Sau một hồi, tay cô nắm lấy tay nó, và nó nắm chặt lại, cảm thấy an ủi làm dịu đi cơn nhức nhối trong tim.

Chương 78

Lương Tâm Của Con Người

Ánh sáng ấm áp tràn qua cửa sổ từ bên phải tiền sảnh, soi sáng bức tường phía xa nơi những cột cờ, tranh vẽ, khiên, gương giáo và vô số đầu hiên treo giữa những cánh cửa chạm trổ tối màu rải đều nhau dọc bờ tường.

Khi Eragon bước tới phòng làm việc của Nasuada, nó ngược lên cánh cửa sổ nhìn ra thành phố. Từ sân đình, nó có thể nghe thấy những thi sĩ và nhạc sĩ vẫn biểu diễn bên cạnh bàn tiệc tiếp đãi Arya. Buổi tiệc đã diễn ra từ hôm qua khi cô và Fírnen trở về Ilirea cùng nó và Saphira. Nhưng giờ đây họ đã bắt đầu thưa thớt, cuối cùng nó cũng có thể sắp xếp gặp mặt Nasuada.

Nó gật đầu với người lính gác bên ngoài rồi đi vào phòng.

Phía trong, nó thấy Nasuada đang tựa vào khung ghế dài, lắng nghe một nhạc sĩ thổi tiêu, hát một bản tình ca đẹp đẽ, nhưng cũng thể lương không kém. Phía cuối chiếc ghế cô bé phù thủy Elva ngồi mân mê mảnh vải thêu, và hầu gái của Nasuada là Farica đang ngồi gần đó. Trên vạt áo Farica, con mèo ma Mắt-Vàng đang cuộn mình trong dạng thú. Nó trông có vẻ ngái ngủ, nhưng từ kinh nghiệm Eragon biết nó rất có thể vẫn còn thức.

Eragon đứng chờ cạnh cánh cửa cho tới khi bài hát kết thúc.

“Cảm ơn. Anh lui được rồi,” Nasuada nói với người nghệ sĩ, “A, Eragon. Chào cậu.”

Nó cúi nhẹ chào cô, rồi quay sang cô bé, “Elva.”

Cô bé nhướn mày nhìn lên. “Eragon.” Tai con mèo ma giật giật.

“Cậu muốn bàn chuyện gì vậy?” Nasuada uống một hớp rượu nhỏ từ cốc rược trên bàn.

“Có lẽ chúng ta nên nói chuyện riêng.” Nó gật đầu ra hiệu về phía

cánh cửa kính phía sau cô, dẫn ra ban công bên trên khoảng sân vườn và một đài phun nước.

Nasuada cân nhắc một chốc, rồi đứng dậy đi về phía ban công, kéo theo vạt áo tím phía sau.

Eragon đi theo, rồi họ đứng cạnh nhau, nhìn nước phun ra, trông mát lạnh trong bóng tối bóng đen phủ lên cửa tòa nhà.

“Buổi chiều đẹp làm sao,” Nasuada hít sâu. Cô có vẻ thư thái hơn chỉ vài giờ trước lần cuối nó nhìn thấy cô.

“Bài hát có vẻ khiến tâm trạng cô khá lên nhiều đấy,” nó dò hỏi.

“Không, không phải bà hát: Elva đấy.”

Nó hát đều lên. “Như thế nào vậy?”

Nụ cười kì lạ hé ra trên khuôn mặt Nasuada. “Sau khoảng thời gian bị giam cầm ở Urû’baen - sau những gì tôi đã trải qua ... và mất mát - rồi mấy vụ ám sát nữa, tôi thế thế giới này chẳng còn màu sắc gì hết. Tôi không còn cảm thấy chính mình, không có gì khiến tôi thoát khỏi cơn buồn bã ấy cả.”

“Tôi cũng đã nghĩ như thế,” nó nói, “nhưng tôi không biết phải làm gì hoặc nói gì cho tốt cả.”

“Không có gì hết. Cậu không thể nói hay làm gì giúp được tôi cả. Tôi có thể cứ mãi như thế hàng năm trời, nếu không có Elva. Con bé nói với tôi... nói với tôi những điều tôi cần nghe, tôi cho là vậy. Con bé đã hoàn thành lời hứa với tôi nó hứa từ lâu lắm rồi từ hồi còn ở lâu đài tại Aberon.” Eragon nhắm mắt, quay lại nhìn vào trong phòng, nơi Elva vẫn chốc chốc miếng vãi thêu. Trải qua tất cả những chuyện trước đây, nó vẫn không cảm giác hoàn toàn tin tưởng cô bé, nó sợ cô bé sẽ thao túng Nasuada cho lợi ích bản thân mình.

Nasuada chạm lên cánh tay nó. “Cậu không cần phải lo về tôi, Eragon à. Tôi biết quá nhiều về bản thân để con bé có thể khiến tôi mất thăng bằng kể cả nếu cố thử. Galbatorix cũng không hạ gục tôi được cơ mà, cậu nghĩ con bé có thể không?”

Nó ảm đạm nhìn lại cô. “Có đấy.”

Cô mỉm cười. “Tôi cảm kích sự quan tâm của cậu, nhưng trong chuyện này không có căn cứ lắm. Cứ để tôi nhăm nháp tâm trạng

vui vẻ đi, cậu có thể để nghi ngờ của mình cho tôi lo sau cũng được.”

“Được rồi.” Nó dịu lại, “Tôi mừng vì cô thấy khá hơn.”

“Cảm ơn. Tôi cũng vậy... Saphira với Fírnen vẫn quấn lấy nhau chứ? Tôi không nghe thấy tiếng bọn chúng nữa.”

“Bọn chúng vẫn thế, nhưng giờ chúng đang ở trên mái đá.” Má nó hơi ửng lên khi chạm vào tâm trí Saphira.

“À.” Nasuada chấp tay vịn lên chân song đá, trông như đóa diên vĩ nở rộ. “Giờ thì, sao cậu muốn gặp tôi? Cậu đã quyết định chuyện tôi đề nghị chưa?”

“Rồi.”

“Tuyệt vời. Thế thì chúng ta sẽ xúc tiến kế hoạch. Tôi đã ...”

“Tôi quyết định không chấp nhận.”

“Sao?” Nasuada nhìn nó ngờ vực. “Vì sao? Cậu sẽ giao phó vị trí này cho ai?”

“Tôi không biết,” nó nhẹ nhàng nói. “Đó là chuyện cô và Orrin phải tự tính lấy.”

Lông mày cô nhướng lên. “Thậm chí cậu cũng không giúp chúng tôi chọn người phù hợp ư? Sao cậu có thể cho rằng tôi tin cậu sẽ tuân lệnh từ ai đó ngoài tôi?”

“Cô hiểu nhầm rồi,” nó nói. “Tôi không muốn lãnh đạo các pháp sư, cũng không gia nhập họ luôn.”

Nasuada nhìn chăm chăm nó một lúc, rồi tiến lại đóng cánh cửa thủy tinh để Elva, Farica lẫn con mèo ma không thể nghe thấy họ. Quay lại nó cô nói, “Eragon! Cậu đang nghĩ gì thế! Cậu biết cậu phải gia nhập mà. Tất cả các pháp sư phục vụ tôi đều phải thế. Không có ngoại lệ nào hết. Không ai hết! Tôi không thể khiến người dân nghĩ mình thiên vị được. Chuyện đó sẽ gây bất ổn trong hàng ngũ pháp sư, và tôi không muốn chính xác chuyện đó. Đến khi nào mà cậu còn là thần dân trong lãnh thổ của tôi, cậu sẽ phải tuân theo luật của nó, hoặc uy quyền của tôi chẳng có nghĩa gì hết. Đáng ra tôi không phải nói ra việc này chứ Eragon?”

“Cô không cần phải nói. Tôi hiểu rõ điều đó, chính là lý do vì sao Saphira và tôi đã quyết định sẽ rời Alagaësia.”

Nasuada bám vào hàng rào, như thể giữ mình đứng vững. Trong một khoảng thời gian, tiếng động duy nhất là tiếng nước phun ra.

“Tôi không hiểu.”

Rồi như đã nói với Arya, nó lại giải thích lý do những con rồng, kéo theo nó và Saphira không thể ở lại Alagaësia được. Kết thúc, nó nói, “Tôi không thể nào lãnh đạo các pháp sư được. Saphira và tôi phải nuôi nấng lũ rồng và đào tạo các Kỵ Sĩ, chuyện đó phải được đặt trước hết. Kể cả nếu tôi có thời gian, tôi cũng không thể vừa lãnh đạo các Kỵ Sĩ vừa dưới quyền cô được, các giống loài khác sẽ không chấp nhận đâu. Dù Arya có trở thành nữ hoàng đi nữa, đoàn Kỵ Sĩ sẽ vẫn vô tư nhất có thể. Cách duy nhất khiến tôi có thể chấp nhận vị trí ấy là các pháp sư phải thuộc mọi chủng tộc – kể cả Urgal – chuyện ấy khó có thể xảy ra. Thêm nữa, đó còn chưa kể tới những quả trứng và các Eldunari.”

Nasuada giận giữ. “Cậu không thể cho rằng tôi sẽ tin, với toàn bộ sức mạnh của mình, cậu vẫn không thể bảo vệ lũ rồng ở trong Alagaësia ư.”

“Có lẽ có thể, nhưng chúng tôi không thể dựa vào mỗi phép thuật để bảo vệ lũ rồng được. Chúng tôi cần những chướng ngại thực sự; chúng tôi cần tường cao hào sâu, hoặc những vách đá quá cao để con người, tiên nhân, người lùn hay Urgal có thể vươn tới. Quan trọng hơn, chúng tôi cần sự an toàn mà chỉ có khoảng cách mới đạt được. Chúng tôi phải khiến việc tiếp cận khó khăn tới mức thử thách trên hành trình sẽ làm nản lòng những kẻ quyết tâm nhất. Giả sử tôi có thể bảo vệ lũ rồng, vấn đề sẽ lại nảy sinh phải tìm cách bảo đảm lũ rồng không săn gia súc – của chúng ta lẫn người lùn và Urgal. Cô có muốn phải giải thích với Orík hàng đàn Feldûnost biến mất, hay cô có muốn phải xoa dịu những nông dân mất súc vật không? ... Không, giải pháp suy nhất là rời đi.”

Eragon nhìn xuống đài phun nước. “Kể cả nếu có một nơi cho những quả trứng và các Eldunari tại Alagaësia này, sẽ không đúng đắn nếu tôi vẫn ở lại.”

“Vì sao thế?”

Nó lắc đầu. “Cô biết rõ câu trả lời như tôi mà. Tôi đã trở nên quá hùng mạnh. Cho đến khi tôi còn ở đây, uy quyền của cô – lẫn Arya, Orík hay Orrin – sẽ luôn luôn bị ngờ vực. Nếu tôi yêu cầu, hầu như mọi người dân Surda, Teirm hay vương quốc này sẽ đi theo tôi. Với những Eldunari giúp đỡ, sẽ không kẻ nào có thể chống lại tôi, kể cả Murtagh hay Arya.”

“Cậu sẽ không bao giờ chống lại chúng tôi mà. Cậu không phải như vậy.”

“Không à? Trong suốt những năm tháng tôi sẽ sống – mà tôi có thể sống rất lâu – cô có thực tin rằng tôi sẽ không bao giờ can thiệp vào những sự vụ trên mảnh đất này không?”

“Nếu thực vậy, tôi chắc chắn là bởi một lý do tốt đẹp, và tôi cũng chắc sẽ vui lòng khi cậu giúp đỡ.”

“Thật không? Không nghi ngờ là tôi sẽ tin lý do của mình là đích đáng rồi, nhưng đây mới là cạm bẫy, phải không? Niềm tin rằng tôi biết nhiều hơn và bởi vì có sức mạnh trong tay, tôi có trách nhiệm hành động.” Nhớ lại lời cô lúc trước, nó lặp lại: “Vì lợi ích của đa số mà. Nhưng nếu tôi sai lầm thì ai có thể ngăn tôi lại? Tôi có thể trở thành Galbatorix, dẫn cho có mong muốn tốt đẹp thế nào đi nữa. Rõ ràng sức mạnh khiến người ta có xu hướng đồng ý với tôi. Tôi đã tận mắt chứng kiến khi đi khắp Đế chế rồi... Nếu cô ở vị trí của tôi, liệu cô có thể kháng cự mong muốn xen vào, dù chỉ một chút, để khiến mọi thứ tốt hơn hay không? Sự hiện diện của tôi làm mất cân bằng, Nasuada à. Nếu tôi muốn tránh trở thành thứ tôi căm ghét, tôi phải rời đi thôi.”

Nasuada hát hàm. “Tôi có thể ra lệnh cậu ở lại.”

“Tôi hy vọng cô không làm vậy. Tôi sẽ mong được rời đi trong tình bằng hữu hơn là giận giữ.”

“Thế cậu sẽ không tuân theo ai trừ chính mình phải không?”

“Tôi sẽ tuân theo Saphira và lương tâm của chính mình, như vẫn luôn thế.”

Vành môi Nasuada cong lên. “Con người của lương tâm à – loại người nguy hiểm nhất trên đời đây.”

Rồi âm thanh của đài phun nước lại trùm lên khoảng im lặng giữa hai người.

Rồi Nasuada nói, “Bạn có tin vào các thần linh không, Eragon?”

“Vị thần nào? Có nhiều lắm.”

“Bất kì vị nào. Tất cả họ. Bạn có tin vào quyền lực nào cao hơn chính mình không?”

“Ngoài Saphira ấy à?” Nó cười xin lỗi khi Nasuada cau mày. “Xin lỗi.” Nó nghiêm túc nghĩ khoảng một phút, “Có lẽ họ tồn tại. Tôi không biết. Tôi đã thấy ... Tôi không chắc mình thấy gì, nhưng tôi có thể đã thấy thần Gûntera ở Tronjheim khi Orik đăng quang. Nếu có thần thánh, tôi cũng không đánh giá họ cao lắm khi để Galbatorix trên ngôi báu lâu như vậy.”

“Có lẽ cậu là công cụ của thần linh để loại trừ lão thì sao. Cậu đã bao giờ nghĩ vậy chưa?”

“Tôi à?” Nó cười. “Tôi cho là có thể, nhưng dù sao, họ cũng không quan tâm lắm chúng ta sống hay chết.”

“Dĩ nhiên rồi? Vì sao họ phải thế? Họ là thần linh cơ mà... Cậu có thờ vị nào không?” Câu hỏi có vẻ đặc biệt quan trọng với Nasuada.

Eragon lại nghĩ một hồi nữa. Rồi nó so vai. “Có quá nhiều, làm sao tôi biết chọn vị nào?”

“Sao không phải vị thần tao ra tất cả bọn họ, Unulukuna, người ban tặng sự sống vĩnh hằng?”

Eragon không thể nhịn cười khúc khích. “Cho đến khi tôi không ngã bệnh hay kẻ nào giết tôi, tôi sẽ sống hàng nghìn năm hoặc hơn, và nếu tôi sống lâu như vậy, tôi không thể tưởng tượng mình còn muốn tiếp tục sống sau khi chết. Thần linh có thể ban cho tôi thứ gì nữa? Với các Eldunari, tôi gần như có đủ sức làm mọi thứ.”

“Thần linh cũng ban cho ta cơ hội được gặp lại những người ta yêu quý nữa. Cậu không muốn sao?”

Nó lưỡng lự. “Tôi muốn, nhưng tôi không muốn kéo dài đến vĩnh hằng. Điều đó còn đáng sợ hơn cả tan vào hư vô một ngày nào đó, như các tiên nhân vẫn tin.”

Nasuada có vẻ bối rối. “Vậy cậu sẽ không chịu trách nhiệm với

bất kì ai ngoài Saphira và bản thân.”

“Nasuada, tôi có phải một người xấu không?”

Cô lắc đầu.

“Vậy thì hãy tin tôi làm những gì tôi cho là phải. Tôi sẽ chịu trách nhiệm với Saphira, với các Eldunari và với tất cả những Ky Sỹ vẫn chưa ra đời, mà cũng với cô, với Arya và Orik, và với tất cả mọi người tại Alagaësia này. Tôi không cần ai trừng trị mình để hành xử đúng đắn. Nếu có, tôi sẽ không hơn gì một đứa trẻ tuân lệnh cha nó chỉ bởi nỗi sợ đòn roi, mà không phải bởi nó thực sự muốn điều tốt.”

Tôi nhìn nó vài giây. “Rất tốt, vậy tôi sẽ tin cậu.”

Rồi khung cảnh dường như lại nhường chỗ cho đài phun nước. Phía trên ánh sáng từ mặt trời xuyên núi rọi lên những vết nứt và bề mặt nứt sọc dưới phiến đá.

“Nếu chúng tôi cần cậu giúp thì sao?” cô hỏi.

“Thì tôi sẽ giúp. Tôi sẽ không bỏ mặc cô đâu Nasuada, tôi sẽ phù phép một tấm gương trong phòng làm việc, để cô có thể luôn luôn liên lạc với tôi khi cần thiết, tôi cũng làm vậy với Roran và Katrina nữa. Nếu có vấn đề gì đó xảy ra, tôi sẽ tìm cách gửi hỗ trợ. Có lẽ tôi không thể tự mình tới, nhưng tôi sẽ giúp.”

Cô gật gù. “Tôi biết cậu sẽ giúp.” Rồi cô thở dài, vẻ mặt không vui.

“Gì vậy?” nó hỏi

“Tất cả mọi việc quá tốt. Galbatorix đã chết. Cuối nổi loạn cũng bị dập tắt. Chúng ta đã có thể giải quyết vấn nạn từ những pháp sư. Cậu và Saphira sẽ lãnh đạo họ và các Ky Sỹ... Tôi không biết chúng ta sẽ làm gì nữa.”

“Sẽ ổn thôi, tôi chắc đấy. Cô sẽ tìm ra thôi.”

“Sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu có cậu ở đây ... Ít nhất cậu sẽ đồng ý dạy tên của cổ cữ cho ai đó chúng ta chọn lãnh đạo các pháp sư chứ?”

Eragon không cần phải suy nghĩ, bởi nó đã cân nhắc khả năng này rồi, nhưng nó vẫn khựng lại cố tìm ra từ ngữ. “Tôi có thể, nhưng lúc này, tôi nghĩ chúng ta sẽ thấy hối đấy.”

“Nên câu trả lời là không à.”

Nó lắc đầu.

Nét thất vọng hiện trên mặt cô. “Và vì sao? Lý do của cậu là gì?”

“Cái tên quá nguy hiểm để dễ dàng nói ra Nasuada à. Nếu một pháp sư đầy tham vọng nhưng không đủ thận trọng nắm giữ nó, kẻ đó có thể gây ra tổn thất cực kì lớn. Galbatorix cũng không đủ điên rồ để làm chuyện đó, nhưng một pháp sư chưa được tôi luyện mà còn thèm khát quyền lực thì sao? Ai biết chuyện gì có thể xảy ra được? Giờ đây Arya, Murtagh và lũ rồng là những người duy nhất ngoài tôi biết cái tên. Cứ để vậy thì hơn.”

“Rồi khi cậu đi, chúng tôi sẽ phải phụ thuộc vào Arya nếu cần tới nói.”

“Tôi biết cô ấy sẽ giúp mà. Nếu có gì đó thì tôi sẽ lo về Murtagh hơn.”

Nasuada có vẻ thu người lại. “Cậu không cần lo đâu. Anh ấy không phải mối đe dọa cho chúng ta. Ít nhất là lúc này.”

“Cô nói vậy thì thôi. Nếu mục đích của cô là tra xét các pháp sư, vậy tên của cô ngữ là được bảo mật thì hơn.”

“Nếu thực sự là như vậy, thì ... tôi hiểu rồi.”

“Cảm ơn cô. Có một chuyện khác cô cũng nên biết.”

Nasuada lộ vẻ lo lắng. “Ồ?”

Rồi nó nói cho cô nghe ý tưởng mới nảy ra về các Urgal. Khi nó kết thúc, Nasuada im lặng một hồi. Rồi cô nói, “Cậu nhận làm quá nhiều về phần mình đấy.”

“Tôi phải làm vậy. Không ai khác có thể ... Cô có chấp thuận không? Có vẻ đó là cách duy nhất giữ hòa bình trong thời gian dài.”

“Cậu có chắc chắn thế là khôn ngoan không?”

“Không hoàn toàn, nhưng tôi nghĩ phải thử thôi.”

“Cả những người lùn nữa? Có thực cần thiết không?”

“Có. Như vậy là đúng đắn và công bằng. Rồi việc này sẽ giúp duy trì cân bằng giữa các giống loài.”

“Nếu họ không đồng ý thì sao?”

“Tôi chắc họ sẽ đồng ý.”

“Vậy thì cứ làm như cậu thấy hợp lý. Không cần sự chấp thuận

của tôi – cậu đã nói đủ rõ ràng rồi – nhưng tôi đồng ý chuyện đó là cần thiết. Ngoài ra, hai mươi hay ba mươi năm tới, chúng ta sẽ đối mặt với những vấn đề tổ tiên mình gặp phải khi lần đầu họ cập bến Alagaësia.”

Nó hơi cúi đầu xuống. “Tôi sẽ sắp xếp chuyện này.”

“Khi nào cậu rời đi?”

“Khi Arya đi khỏi.”

“Sớm vậy sao?”

“Chẳng có lý do gì ở lại thêm cả.”

Nasuada tựa người vào rào chắn, dán mắt xuống đài phun nước bên dưới. “Cậu có trở lại thăm nơi này không?”

“Tôi sẽ cố, ... nhưng tôi không cho là vậy. Khi Angela bói mệnh cho tôi, bà ấy nói tôi sẽ không bao giờ trở lại.”

“A,” Giọng nói của Nasuada trầm xuống khàn khàn. Cô quay lại nhìn thẳng vào nó. “Tôi sẽ nhớ cậu lắm.”

“Tôi cũng sẽ nhớ cô.”

Cô mím chặt môi như thể cố không khóc. Rồi cô bước qua ôm chặt nó. Nó cũng ôm cô, họ đứng như vậy trong vài giây.

Rồi họ rời ra, nó nói, “Nasuada, nếu một ngày cô mệt mỏi làm Nữ hoàng, hoặc cô muốn sống bình yên, cứ đến với chúng tôi. Cô sẽ luôn được chào đón ở đó. Tôi không thể khiến cô bất tử, nhưng tôi sẽ kéo dài tuổi thọ cô hơn xa tuổi đời con người, và đó sẽ là những năm tháng được sống mạnh khỏe đấy.”

“Cảm ơn cậu, tôi rất cảm tạ đề nghị ấy, tôi sẽ không quên đâu.” Tuy nhiên nó có cảm giác cô sẽ không thể nào rời khỏi Alagaësia được dù cho có già chùng nào đi nữa. Cô luôn thấy nghĩa vụ của mình quá lớn.

Rồi nó hỏi. “Cô sẽ chúc phúc cho chúng tôi chứ?”

“Dĩ nhiên rồi.” Cô ôm lấy đầu giữa hai bàn tay, hôn lên lông mày nó, rồi nói, “Lời chúc phúc của tôi với cậu và Saphira. Mong bình yên và may mắn theo cậu dù ở bất cứ nơi đâu.”

“Và với cô nữa,” nó nói.

Cô giữ bàn tay trên đầu nó thêm một lúc rồi thả xuống, còn nó mở

cánh cửa kính và rời phòng làm việc, để cô đứng một mình trên ban công.

Chương 79

*K*hi Eragon sải bước xuống cổng cung điện, nó thấy bà lang Angela, đang ngồi bắt chéo chân một góc gần cánh cổng. Bà đang đan cái gì đó có vẻ như cái mũ màu xanh và trắng, cùng vài kí tự kì lạ ở trên vành mà nó không nhìn rõ nghĩa. Solembum nằm bên cạnh bà, cái đầu nó ngả vào vạt áo bà, một bàn chân gác lên đầu gối phải Angela.

Eragon ngạc nhiên dừng lại. Nó đã không thấy họ từ - phải mất một lúc mới nhớ lại - từ ngay sau cuộc chiến tại Urû'baen. Sau đó họ như biến mất tăm.

“Xin chào,” Angela vẫn không ngẩng lên.

“Xin hcoaf,” Eragon đáp. “Bà đang làm gì thế?”

“Đan mũ.”

“Cái đó tôi thấy, nhưng sao ở đây?”

“Vì tôi muốn gặp cậu.” Đôi đũa đập lách cách liên hồi, di chuyển như thế những luồng lửa quán lấy nhau. “Tôi nghe cậu, Saphira, những quả trứng và các Eldunari sẽ rời Alagaësia.”

“Như bà đã tiên đoán,” nó nhăn mặt, hơi nản vì bà có thể khám phá ra những bí mật tưởng chừng sâu kín nhất. Bà không thể nghe trộm nó - bùa chú của nó sẽ chặn lại - và cho đến giờ nó biết không ai từng nói với bà hay Solembum về sự tồn tại của những quả trứng và các Eldunari.

“À, phải, nhưng tôi nghĩ sẽ không tiễn cậu đâu.”

“Làm sao bà biết? Từ Arya à?”

“Cô ta? Ha! Khó đấy. Không, tôi có cách riêng thu thập thông tin mà.” Bà ngừng đan, ngược lên chớp mắt nhìn nó. “Mà tôi cũng không cho cậu biết đâu. Tôi cũng phải giữ một vài bí mật chứ.”

“Hửm.”

“Cứ hửm đi. Cậu mà cứ thế thì tôi không chắc chắn vì sao mình không muốn đến đây mất.”

“Tôi xin lỗi. Tôi đang cảm thấy có chút ... khó ở.” Sau một hồi Eragon nói, “Vì sao bà muốn gặp tôi?”

“Tôi đã muốn nói từ biệt và chúc cậu may mắn.”

“Cảm ơn bà.”

“Mmh. Đừng mãi suy nghĩ cậu sẽ ở đâu nữa. Cứ đảm bảo cậu phơi nắng đủ là được.”

“Tôi sẽ. Thế bà và Solembum thì sao? Các vị sẽ ở lại trông chừng Elva chứ? Bà từng nói vậy mà.”

Bà lang khịt mũi vẻ rất thiếu nữ tính. “Ở lại à? Làm sao mà tôi ở lại được khi Nasuada có vẻ định dò xét mọi pháp sư trên mảnh đất này được?”

“Bà cũng nghe chuyện này rồi à?”

Bà nhìn nó. “Tôi phản đối. Tôi phản đối cực lực. Tôi sẽ không bị đối xử như đứa trẻ đã làm gì đó hư hỏng đâu. Không, đây là lúc Solembum và tôi đến nơi nào thân thiện hơn: rừng Beor chẳng hạn, hay có lẽ Du Weldenvarden không biết chừng.”

Eragon lưỡng lự một hồi, rồi nói, “Các vị có muốn đi cùng tôi và Saphira không?”

Solembum hé một mắt, quan sát nó khoảng hai giây rồi nhắm lại.

“Cậu thật tử tế,” Angela nói, “nhưng tôi nghĩ chúng tôi sẽ từ chối. Ít nhất là trong thời điểm này. Ngồi một chỗ canh chừng các Eldunari và đào tạo các Kỵ Sĩ có vẻ nhàm chán ... - cho dù nuôi nấng một mớ rồng có vẻ lý thú đấy. Nhưng không; trong thời gian này, Solembum và tôi sẽ ở Alagaësia. Ngoài ra tôi muốn để mắt đến Elva trong vài năm tới, dù tôi không thể trực tiếp làm vậy.”

“Bà không chán dự phần những sự kiện thú vị nhỉ?”

“Không bao giờ. Chúng như gia vị trong cuộc sống vậy.” Bà nhắc cái mũ đã xong nửa chừng. “Cậu thích nó chứ?”

“Cũng đẹp. Màu lam bắt mắt đấy. Nhưng các ký tự viết gì vậy?”

“Raxacori – ồ đừng để ý. Nó chả có nghĩa gì với cậu đâu. Cậu và Saphira nhé lên đường bình an cho Eragon. Chú ý coi chừng mấy con sâu tai và chuột sóc đấy. Lũ đấy hung hãn lắm, chuột sóc ấy.”

Nó mỉm cười. “Bà cũng bảo trọng, cả người nữa Solembum.”

Một mắt con mèo ma lại mở ra. Bảo trọng, Người-đồ-sát-Vua.

Eragon rời tòa nhà, đi xuyên qua thành phố tới căn nhà Jeod và vợ ông Helen đang sống. Đó là một gian nhà yên tĩnh, có tường cao, vườn lớn, các gia nhân cúi chào từ cổng vào. Helen thực rất thành công. Bằng cách cung ứng cho quân Varden – và giờ là vương quốc của Nasuada – những vật tư thiết yếu, bà nhanh chóng dựng nên một công ty thương mại còn lớn hơn cái Jeod có hồi còn ở Teirm.

Eragon thấy Jeod đang rửa chén bát chuẩn bị cho bữa tối. Từ chối dùng bữa với họ, Eragon mất vài phút giải thích cho Jeod những điều đã nói với Nasuada. Lúc đầu Jeod ngạc nhiên hơi buồn bã, nhưng cuối cùng ông đồng ý rằng cần thiết để Eragon và Saphira rời đi cùng những quả trứng rồng. Cũng như Nasuada và bà lang, Eragon mời Jeod đi cùng nó.

“Cháu lôi khéo ta dữ đấy,” Jeod nói. “Nhưng chỗ của ta là ở đây. Ta còn công việc, và sau thời gian dài lần đầu Helen được hạnh phúc. Ilirea đã trở thành nhà chúng ta, và cả hai đều không muốn thu vén rời đi đâu cả.”

Eragon gật đầu hiểu.

“Nhưng cậu ... cậu sẽ đi tới những nơi ít người trừ lũ rồng hay các Kỳ Sĩ có thể tới. Nói cho ta hay, cháu có biết có gì ở phía Đông không? Ở đó có biển chứ?”

“Nếu bác đi đủ xa.”

“Thế trước đó?”

Eragon so vai. “Hầu hết là đất trống, hay theo lời các Eldunari nói như vậy, và cháu cũng không nghĩ trong thế kỉ trước có gì khác.”

Rồi Jeod tiến lại nó hạ thấp giọng. “Vì cháu sắp rời đi... ta sẽ nói cho cháu. Cháu có nhớ khi ta kể về Arcaena, một hội kín bảo tồn kiến thức khắp Alagaësia không?”

Eragon gật đầu. “Bác có nói Tu sĩ Heslant là một trong số họ.”

“Cả ta nữa.” Nhìn ánh mắt ngạc nhiên của Eragon, Jeod ngưng vuốt tay lên mái tóc. “Ta đã gia nhập họ lâu rồi, khi ta còn trẻ và còn những lý do để cống hiến. Ta đã chuyển cho họ thông tin và

thư tín hàng bao năm qua, và họ cũng giúp lại ta nữa. Dù sao, ta nghĩ cháu nên biết. Brom là người duy nhất ta từng nói.”

“Kể cả Helen sao?”

“Kể cả bà ấy... Dù sao, khi ta kết thúc cuốn sách về cháu và Saphira và cuộc nổi dậy của Varden, ta sẽ gửi nó đến tu viện chính ở rặng Spine, chúng sẽ là những chương mới của Domia abr Wyrda. Câu chuyện của cháu sẽ không bị lãng quên đâu, Eragon à; cái đó ta hứa với cháu.”

Eragon thấy mẫu tin này làm nó cảm thấy kì lạ. “Cảm ơn bác.” Nó ôm chặt Joed.

“Và cháu nữa, Eragon Khắc tinh của Tà thần.”

Sau đó, Eragon quay trở lại tòa nhà, nơi nó và Saphira vẫn sống cùng Roran và Katrina, đang đợi nó về dùng bữa.

Suốt bữa ăn câu chuyện chỉ quay quanh Arya và Fírnen. Eragon không nói về kế hoạch rời đi cho tới sau khi bữa ăn kết thúc và cả ba người – lẫn đứa trẻ - ngồi nghỉ trong phòng nhìn ra sân nhà, nơi Saphira đang nằm tấp nhau cùng Fírnen. Họ ngồi uống rượu hoặc trà, rồi nhìn mặt trời lặn phía xa xa.

Sau một khoảng thời gian thích hợp, Eragon bắt đầu lôi vấn đề ra. Như nó nghĩ, Katrina và Roran đều lo lắng và cố thuyết phục nó đổi ý. Eragon phải mất gần cả tiếng mới nói hết lý do, còn họ tranh luận từng điểm một và không chịu nhân nhượng cho tới khi họ trả lời từng tí một.

Cuối cùng, Roran thốt lên, “Trời ạ, chú là gia đình mà! Chú không thể rời được.”

“Em phải đi. Anh cũng biết rõ như em vậy, anh chỉ không muốn thừa nhận thôi.”

Roran nắm tay động xuống mặt bàn, rồi bước lại phía cánh cửa sổ mở toang, răng nghiến chặt lại.

Đứa bé quấy khóc, Katrina dỗ, “Shh, con nào,” vừa vỗ nhẹ lưng con bé.

Eragon bước lại gần Roran. “Em biết đó không phải điều anh muốn. Em cũng không muốn, nhưng em không có lựa chọn nào cả.”

“ Dĩ nhiên cậu có lựa chọn chứ. Hơn ai hết cậu được quyền lựa chọn chứ.”

“ Ài, chuyện đó là việc nên làm mà.”

Roran gầm gừ, bắt chéo tay.

Phía sau họ Saphira nói, “ Nếu em đi, em sẽ không thể làm một người chú tốt của Ismira được. Con bé sẽ phải lớn lên mà không bao giờ biết em ư?”

“ Không,” Eragon bước lại nói. “ Em vẫn có thể nói chuyện với con bé, và em sẽ đảm bảo con bé được bảo vệ kỹ càng; có khi em còn gửi được quà cho nó nữa.” Nó quỳ xuống thò ngón tay ra, con bé nắm chặt lấy kéo mạnh hơn nhiều ở tuổi mình.

“ Nhưng em sẽ không ở đây.”

“ Không ... em sẽ không ở đây.” Eragon nhẹ nhàng rút tay khỏi ngón tay khỏi Ismira, quay lại đứng bên Roran. “ Như em nói, anh chị vẫn có thể đi cùng em.”

Cơ hàm Roran căng lại. “ và từ bỏ thung lũng Palancar ư?” Anh lắc đầu. “ Chú Horst và những những người khác đã chuẩn bị để trở về rồi. Chúng ta sẽ tái thiết Carvahall thành một nơi hoàng tráng nhất cả dãy Spine. Em có thể giúp, thế sẽ như trước mà.”

“ Em ước mình có thể.”

Phía dưới Saphira phát ra tiếng lục tục, chúi mõm vào bên cổ Fírnen. Con rồng xanh cũng xích lại gần cô nàng hơn.

Roran nhẹ giọng hỏi, “ Có cách nào khác không Eragon?”

“ Saphira và em không nghĩ ra.”

“ Khỉ thật – như thế không đúng tí nào. Đáng ra chú không phải sống một mình ở nơi khỉ ho cò gáy ấy chứ.”

“ Em sẽ không ở một mình đâu. Blödhgarm và vài tiên nhân khác sẽ đi cùng bọn em.”

Roran ra vẻ mất kiên nhẫn. “ Chú biết anh có ý gì mà.” Anh day day góc bộ ria, dựa tay vào bờ đá dưới cửa sổ. Eragon có thể những bắp thịt trên tay anh phập phồng. Rồi Roran nhìn nó nói, “ Cậu sẽ làm gì một khi tới nơi cậu hướng đến?”

“ Tìm một ngọn đồi hoặc vách đá rồi xây một tòa nhà trên đó: đủ

lớn để làm nhà cho lũ con rồng, giữ chúng an toàn. Còn anh thì sao? Sau khi tái thiết làng, anh sẽ làm gì?”

Roran cười nhạt. “Cũng tương tự. Với tiền cống nạp từ trong thung lũng, anh định xây một tòa lâu đài trên ngọn đồi chúng ta vẫn hay nói ấy. Không to đâu, chỉ là xây cất một chút tường rào, đủ để cầm cự bọn Urgal có thể tấn công thôi. Cũng phải mất chừng vài năm, nhưng rồi chúng ta sẽ được phòng ngự ổn thỏa, không như hồi bọn Ra'zac kéo tới cùng lũ lính.” Anh liếc qua Eragon. “Chúng ta sẽ có chỗ cho rồng nữa.”

“Thế anh có chỗ cho hai con rồng không?” Eragon ra hiệu về phía Saphira và Fírnen.

“Có khi không ... Saphira thấy thế nào khi phải rời nó?”

“Cô nàng không thích lắm, nhưng biết đó là chuyện cần thiết.”

“Mmh.”

Mặt trời đang lặn chiếu lên mặt Roran màu hổ phách; Eragon ngạc nhiên nhận ra những nét mờ nhănh trên mày và quanh mắt Roran. Nó nhìn thấy dấu hiệu tuổi già đang dần tới. Cuộc sống trôi thực nhanh.

Katrina đặt Ismira xuống nôi. Rồi cô đứng lên cạnh họ bên cửa sổ, đặt tay lên vai Eragon. “Anh chị sẽ nhớ em lắm, Eragon à.”

“Em cũng thế,” nó chạm tay cô. “Chúng ta không phải từ biệt ngay đâu. Em vẫn mong anh chị có thể đi cùng tới Ellesméra. Em nghĩ hai người sẽ thích ngắm nhìn nơi đó, và chúng ta có thể thêm được vài ngày gần nhau.”

Roran ngoảnh đầu sang Eragon. “Bọn anh không thể đi suốt tới Du Weldenvarden cùng Ismira được. Con bé còn nhỏ quá. Quay lại thung lũng Plancar cũng đủ nhọc rồi, hành trình tới Ellesméra thì quả là không thể.”

“Kể cả nếu trên lưng rồi à?” Eragon cười nhìn nét mặt ngạc nhiên trên mặt hai người. “Arya và Fírnen đã đồng ý đưa anh chị tới Ellesméra trong khi Saphira và em mang những quả trứng rồng từ nơi cất giấu.”

“Bay tới Ellesméra mất bao lâu?” Roran cau mày.

“Khoảng một tuần lễ. Arya định viếng thăm vua Orík ở Tronjheim trên đường nữa. Anh chị sẽ thoải mái và an toàn cả quãng đường mà. Ismira sẽ không gặp nguy hiểm gì đâu.”

Katrina và Roran nhìn nhau, rồi cô nói, “Sẽ thực tốt nếu được tiễn Eragon lên đường, Em cũng luôn được nghe kể những thành phố tiên nhân đẹp dường nào...”

“Em có chắc là được không?” Roran hỏi.

Cô gật đầu. “Đến khi anh vẫn bên cạnh hai mẹ con em.”

Roran im lặng một hồi rồi nói, “Tốt, anh cho là chú Horst và những người khác có thể đi trước mà không cần bọn mình.” Nụ cười nở ra dưới bộ râu, anh khúc khích. “Anh không bao giờ nghĩ có thể thấy rặng Beor hay một thành phố tiên nhân, nhưng sao không nhỉ? Chúng ta vẫn có thể khi còn cơ hội mà.”

“Hay lắm, vậy là ổn thỏa rồi,” Katrina tươi cười. “Chúng ta sẽ tới Du Weldenvarden.”

“Làm sao bọn anh trở lại?” Roran hỏi.

“Trên lưng Fírnen,” Eragon đáp. “Hoặc em nghĩ Arya sẽ cho người hộ tống anh chị về thung lũng Palancar, nếu anh muốn cưỡi ngựa hơn.”

Roran ra vẻ nhăn nhó. “Không, không bằng ngựa đâu. Nếu anh không bao giờ phải cưỡi ngựa nữa, giờ vẫn còn quá sớm.”

“Ồ? Vậy em cho là anh không muốn Hỏa Tuyết nữa?” Eragon nhướn mày khi nó nhắc tên con ngựa đã tặng Roran.

“Chú biết ý anh mà. Anh rất mừng được giữ Hỏa Tuyết, kể cả khi anh không cần nó trong một thời gian.”

“Mm-hmm.”

Họ đứng bên cửa sổ thêm khoảng một tiếng – mặt trời đã lặn, bầu trời dần ngả màu tím đen và những ngôi sao lập lòe hiện ra – nói chuyện về hành trình sắp tới và những thứ Eragon và Saphira phải mang theo khi rời Du Weldenvarden tới vùng đất xa xôi. Phía sau Ismira đang ngủ yên trong nôi, hai bàn tay nhỏ nhắn nắm lại đặt dưới cằm.

Sáng sớm hôm sau, Eragon dùng tấm gương phép bằng bạc liên

lạc với Orik ở Tronjiheim. Nó chờ vài phút, rồi thấy gương mặt Orik hiện ra, ông lùn đang chài bộ râu bằng một chiếc lược ngà.

“Eragon!” Orik la lên vẻ vui sướng rõ ràng. “Em thế nào rồi? Đã lâu chúng ta không nói chuyện rồi?”

Eragon đồng ý, cảm thấy hơi có lỗi. Rồi nó nói với Orik về quyết định cùng những lý do nó rời đi. Orik ngừng chài, lắng nghe mà không ngắt lời, tỏ vẻ nghiêm túc. Khi Eragon kết thúc, Orik nói, “Anh sẽ rất buồn khi em đi, nhưng anh đồng ý, đó là chuyện em phải làm. Anh cũng đã nghĩ đến chuyện này – bán khoán những con rồng sẽ sống ở đâu – nhưng anh không nói với ai hết, bởi lũ rồng cũng có quyền chia sẻ mảnh đất này như chúng ta vậy, kể cả khi chúng ta không muốn thích chúng săn Feldûnost hay đốt những ngôi làng. Tuy nhiên, nuôi nấng lũ rồng ở một nơi khác sẽ là tốt nhất.”

“Em mừng vì anh chấp thuận,” Eragon nói. Nó kể cho Orik về ý tưởng về các Urgal và người lùn nữa. Lần này Orik hỏi rất nhiều, Eragon có thể thấy ông thấy rất nghi hoặc đề nghị này.

Sau một hồi im lặng dài nhìn xuống bộ râu, Orik nói, “Nếu em đề đạt chuyện này với bất cứ grimstnzborithn trước anh, họ sẽ nói không ngay. Nếu em có nói với anh trước khi chúng ta tấn công Đê chế, anh cũng sẽ nói không. Nhưng giờ đây sau khi chiến đấu cùng Urgal, rồi tự mình thấy chúng ta vô dụng đến thế nào trước Murtagh hay Thorn hay Galbatorix hay con quái vật Shruikan ấy ... giờ anh không còn thấy như vậy nữa.” Ông nhìn lên Eragon qua lông mày rậm rạp. “Điều đó có thể khiến anh mất ngôi vua, nhưng vì lợi ích của knurlan mọi nơi mà anh sẽ chấp nhận – vì lợi ích của họ, dù họ có nhận ra hay không.”

Một lần nữa Eragon thấy tự hào vì đã nhận Orik làm anh em kết nghĩa. “Cảm ơn anh,” nó nói.

Orik càu nhàu. “Dân tộc anh chẳng bao giờ muốn chuyện này cả, nhưng anh vẫn thấy mừng. Khi nào họ được biết?”

“Trong khoảng vài ngày. Nhiều nhất là một tuần.”

“Giống loài anh có cảm thấy gì không?”

“Có lẽ. Em sẽ hỏi Arya. Dù sao, em sẽ liên lạc lại với anh khi xong

chuyện.”

“Tốt lắm, rồi chúng ta sẽ lại nói chuyện tiếp. Bảo trọng và cứng cáp nhé, Eragon.”

“Mong thần Helzvog dõi theo anh.”

Chương 80

Ngày Hôm Sau Họ Rời Ilirea.

Đó là một sự kiện riêng tư, không tiền hô hậu ủng, khiến Eragon rất mừng. Nasuada, Jörmundur, Jeod và Elva tiễn họ bên ngoài cổng Nam thành phố, nơi Saphira và Fírnen đang ngồi cạnh huých đầu nhau trong khi Eragon và Arya kiểm tra yên cương. Roran và Katrina đến sau vài phút: Katrina bế Ismira bọc trong một tấm chăn, Roran mang theo hai túi chứa thức ăn, chăn chiếu và mấy món khác hai bên vai.

Roran đưa túi cho Arya buộc vào trên túi yên Fírnen.

Rồi Eragon và Saphira nói lời từ biệt, giây phút khiến Eragon khó khăn hơn nhiều so với Saphira. Không chỉ có những dòng lệ, cả Nasuada và Jeod đều khóc khi họ ôm chặt nó, chúc nó và Saphira những lời tốt đẹp nhất. Nasuada cũng tạm biệt Roran, cảm ơn anh vì sự giúp đỡ chống lại Đế chế.

Cuối cùng khi Eragon, Arya, Roran và Katrina sắp leo lên mình hai con rồng, một giọng phụ nữ vang lên, “Đứng đây!”

Eragon khựng lại, chân vẫn gác trên chân trước Saphira, thấy Birgit đang lao về phía họ từ cánh cổng, tấm váy xám phồng lên, và chàng trai trẻ con bà, Nolfavrell, đang theo sát bà với nét mặt vô vọng. Birgit cầm sẵn trên tay một tay gươm trần. Trên tay còn lại là một cái khiên gỗ.

Eragon chột dạ.

Lính gác Nasuada ngay lập tức dàn ra chắn giữa họ, nhưng Roran la lên, “Để họ qua!”

Nasuada ra hiệu cho lính gác lùi lại.

Vẫn không chậm lại, Birgit tiến thẳng về phía Roran.

“Birgit, đừng thế,” Katrina thấp giọng, nhưng bà tăng lời cô. Arya

nhìn họ không chớp mắt, tay đặt vào chuôi gươm.

“Cây Búa Dũng Mạnh. Tôi luôn nói tôi sẽ giành lại đèn bù từ cậu vì cái chết của chồng mình, và giờ tôi đến lấy nó đây, đó là quyền của tôi. Cậu sẽ chiến đấu với tôi, hay trả món nợ đây?”

Eragon bước đến bên Roran. “Birgit, vì sao dì làm thế? Sao lại là lúc này? Dì không thể tha thứ cho anh ấy và để đau thương lại phía sau sao?”

Anh có muốn em nuốt bà ấy không? Saphira hỏi.

Chưa đến lúc.

Birgit lờ nó đi, mắt vẫn dán vào Roran.

“Mẹ,” Nolfavrell kéo vạt váy bà, nhưng bà không để ý tới chàng trai.

Nasuada xen vào. “Tôi biết bà,” cô nói với Birgit. “Bà đã chiến đấu cùng những những đàn ông suốt cuộc chiến.”

“Vâng tâu Bệ Hạ.”

“Bà có tranh cãi gì với Roran vậy? Anh ấy đã chứng minh mình là một chiến binh tuyệt vời và rất có giá trị không chỉ một lần, tôi sẽ rất không vui nếu mất anh ta.”

“Anh ta và gia đình phải chịu trách nhiệm vì lũ lính đã giết chồng tôi.” Bà nhìn Nasuada một lúc. “Lũ Ra'zac đã ăn ông ấy, tâu Bệ Hạ. Chúng ăn rồi hút sạch tủy trong xương ông ấy. Tôi không thể tha thứ được, và tôi sẽ được đền bù vì chuyện đó.”

“Đó không phải là lỗi của Roran,” Nasuada nói. “Chuyện đó thật vô lý, ta nghiêm cấm đấy.”

“Không, không đâu,” Eragon nói dù nó ghét phải thế. “Theo tục lệ của chúng tôi, dì ấy có quyền được yên cầu trả giá bằng máu từ bất kì ai có trách nhiệm với cái chết của Quimby.”

“Nhưng đó không phải là lỗi của Roran!” Katrina la lên.

“Nhưng nó đúng là lỗi của anh,” Roran thấp giọng. “Anh có thể tự nộp mình cho bọn lính. Anh có thể dụ chúng đi. Hoặc anh có thể tấn công. Nhưng anh đã không làm vậy. Anh đã trốn đi, và bởi thế Quimby chết.” Anh nhìn sang Nasuada, “Đây là chuyện chúng tôi phải tự giải quyết với nhau, tâu Bệ Hạ. Đây là chuyện danh dự, cũng

như Thử thách Trường Dao đối với người vậ.”

Nasuada cau mày nhìn Eragon. Nó gật đầu, nên cô miễn cưỡng lui lại.

“Thế nào đây, Cây Búa Dũng Mạnh,” Birgit hỏi.

“Eragon và tôi đã giết lũ Ra'zac ở Helgrind rồi,” Roran trả lời.

“Như thế chưa đủ sao?”

Birgit lắc đầu không nao núng. “Không.”

Roran khựng người, cơ bắp trên cổ săn lại. “Đây có phải là thứ dì muốn không, Birgit?”

“Đúng vậy.”

“Vậy tôi sẽ trả món nợ của mình.”

Khi Roran nói xong, Katrina rên rĩ, lao vào chắn giữa anh và Birgit, vẫn bế đứa trẻ trong tay. “Tôi sẽ không để cho dì làm chuyện đó đâu? Gì không thể hại anh ấy! Không phải bây giờ! Không phải sau tất cả những thứ chúng ta đã trải qua!”

Khuôn mặt Birgit vẫn trơ như đá, không có vẻ gì sẽ lùi lại. Tương tự, Roran không tỏ cảm xúc gì khi ôm lấy eo Katrina, dễ dàng đẩy cô sang một phía. “Giữ lấy chị ấy, được không?” anh lạnh lùng nói với Eragon.

“Roran...”

Người anh họ nhìn chăm chăm nó, rồi quay sang Birgit.

Eragon đỡ lấy vai Katrina, cố giữ cô không lao đến Roran, rồi nó nhìn Arya kêu cứu. Cô liếc về phía thanh gươm của mình, nhưng nó lắc đầu.

“Thả chị ra! Thả ra!” Katrina gào lên. Đứa trẻ bắt đầu gào khóc trong vòng tay cô.

Không rời mắt khỏi người phụ nữ trước mặt, Roran tháo thắt lưng ra thả xuống mặt đất, cùng con dao, lẫn cây búa mà quân Varden tìm thấy trên đường phố Iilrea sau cái chết của Galbatorix. Rồi Roran cởi aoas khoác ra để lộ bộ ngực đầy lông.

“Eragon, tháo lưới phòng hộ của anh ra,” anh nói.

“Em...”

“Tháo ngay!”

“Roran, không!” Katrina thét lên. “Anh phải phòng thủ chứ.”

Anh ấy điên rồi, Eragon nghĩ thầm, nhưng không dám can thiệp. Nếu nó ngăn Birgit lại, nó sẽ làm nhục Roran, rồi dân cư thung lũng Palancar sẽ không còn tôn trọng anh họ nó nữa. Mà Eragon biết Roran thà chết còn hơn để chuyện đó xảy ra.

Dù sao, Eragon cũng không thể để Birgit giết Roran được. Nó sẽ để bà được trả giá, nhưng không hơn. Thầm thì thốt lên bằng cổ ngữ - để không ai có thể nghe thấy nó dùng từ gì - nó làm như Roran bảo, nhưng cũng đặt thêm ba lưỡi phòng hộ trên anh họ mình: một để bảo vệ xương sống cổ tổn thương; một để giữ xương sọ không bể; một để bảo đảm nội tạng được nguyên vẹn. Những vết thương khác thì Eragon tự tin có thể chữa nếu cần, nếu Birgit không chém đứt tứ chi.

“Xong rồi,” nó nói.

Roran gật đầu bảo Birgit, “Tôi lấy nợ máu từ tôi đi, rồi hãy để cuộc tranh chấp giữa chúng ta chấm dứt.”

“Câu sẽ không đánh lại tôi chứ?”

“Không.”

Birgit nhìn anh không giây lát, rồi bà quăng khiên xuống đất, bước vài thước tới gần Roran. Bằng giọng nhỏ chỉ đủ Roran nghe thấy - dù Eragon và Arya dễ dàng nghe thấy bằng thính lực như mèo - nói. “Tôi yêu Quimby. Ông ấy là cuộc đời của tôi, và ông ấy chết bởi cậu.”

“Tôi xin lỗi,” Roran thì thầm.

“Birgit,” Katrina van nài. “Làm ơn...”

Không ai di chuyển, kể cả những con rồng. Eragon thấy mình đang nín thở. Tiếng khóc nức nghẹn của đứa bé là tiếng động lớn nhất.

Rồi Birgit nhắc thanh gươm khỏi ngực Roran. Bà vờ ra tóm lấy tay phải anh rồi dí lưỡi gươm ngang lòng bàn tay. Roran nhăn mặt khi lưỡi gươm cắt vào, nhưng anh không rút lại.

Một nét đỏ thẫm xuất hiện trên da anh. Máu tràn ra lòng bàn tay và nhỏ từng giọt xuống, thấm vào đất vụn, chỉ để lại những vết thẫm.

Birgit ngưng kéo thanh gươm, giữ yên nó trên tay Roran thêm một lúc. Rồi bà lui lại, hạ thấp thanh gươm lúc này một bên lưỡi đã nhuộm đỏ tươi. Roran dí ngón tay lên miệng vết thương, máu tươi trào ra giữa chúng, rồi ép bàn tay vào hông.

“Tôi đã được trả nợ,” Birgit nói. “Cuộc tranh chấp đã chấm dứt.”

Rồi bà quay lại, nhặt khiên lên, sải bước về thành phố, Nolfavrell bám theo sát gót.

Eragon thả Katrina ra, cô lao đến bên Roran. “Đồ ngốc,” cô cay đắng nói. “Đồ ngốc đầu heo ương bướng. Đây, để em coi.”

“Đó là cách duy nhất,” Roran nói, như thể đang ở xa lắm.

Katrina nhăn mặt, khuôn mặt căng thẳng kiểm tra vết cắt trên tay anh. “Eragon, em nên chữa lành nó.”

“Không,” Roran nói sắc gọn. Anh nắm bàn tay lại. “Không, đây là vết sẹo anh sẽ giữ.” Anh nhìn quanh. “Có mảnh vải nào tôi có thể dùng băng bó được không?”

Sau một giây bối rối, Nasuada chỉ vào một lính gác nói, “Xé phần dưới áo choàng ra đưa cho anh ta.”

“Chờ đã,” Eragon nói trong khi Roran bắt đầu quấn mảnh vải quanh tay. “Em sẽ không chữa lành, nhưng ít nhất để em ém bùa ngăn vết cắt nhiễm trùng chứ, được không?”

Roran lưỡng lự. Rồi anh gật đầu đưa tay cho Eragon.

Eragon chỉ mắt vào giây nói câu thần chú. “Đây,” nó nói. “Giờ nó sẽ không chuyển màu xanh tím rồi sưng lên như miếng bóng lợn nữa.”

Roran nhăn mặt, Katrina nói, “Cảm ơn em Eragon.”

“Giờ chúng ta đi được chưa?” Arya hỏi.

Năm người bọn họ treo lên hai con rồng, Arya giúp Roran và Katrina an toàn trèo lên yên cương trên lưng Fírnen, đã được gắn thêm những vòng và dây đai bổ sung. Khi họ đã ngồi nghiêm chỉnh trên lưng con rồng xanh, Arya giơ tay. “Tạm biệt, Nasuada! Tạm biệt, Eragon và Saphira! Chúng tôi sẽ chờ các bạn ở Ellesméra!”

Tạm biệt! Fírnen cất tiếng trầm. Cậu chàng giang cánh nhảy lên, đập nhanh để nâng trọng lượng của cả bốn người, với sự giúp sức

của hai Eldunari Arya mang theo.

Saphira gầm lên sau cậu chàng, Fírnén cũng đáp lại bằng một tiếng kêu như tù và trước khi quay đi hướng theo phía Đông Nam về rừng Beor.

Eragon quay lại vẫy tay với Nasuada, Elva, Jörmundur và Jeod. Họ cũng vẫy lại, Jörmundur la lên, “Chúc cả hai người may mắn!”

“Tạm biệt,” Elva cũng hét lên.

“Tạm biệt!” Nasuada hô lớn. “Bảo trọng!”

Eragon lần lượt đáp lại, rồi nó quay lưng không thể nhìn thêm được nữa. Saphira rùn mình phóng thẳng lên không trung, bắt đầu cuộc hành trình dài, rất dài của họ.

Saphira lượn vòng lấy độ cao. Eragon thấy bên dưới Nasuada và những người khác đang chụm lại đứng gần bức tường thành, Elva nắm chặt chiếc khăn tay nhỏ nhắn, đang vẫy phần phật bởi những luồng gió từ Saphira phát ra.

Chương 81

Những Hứa Hẹn Trong Quá Khứ Và Hiện Tại (promises, New And Old)

Saphira bay từ Ilirea đến lâu đài Blödhgarm và các tiên nhân đang thu dọn các Eldunari chuẩn bị cho chuyến đi. Các tiên nhân sẽ theo phía Bắc hướng tới Du Weldenvarden, rồi qua khoảng rừng bạt ngàn tới thành phố tiên nhân Silthrim, nằm bên bờ hồ Ardwen. Ở đó họ và các Eldunari sẽ đợi đợi Eragon và Saphira trở về từ Vroengard. Rồi họ sẽ cùng bắt đầu hành trình rời Alagaësia theo dòng Gaena chảy hướng Đông từ cánh rừng ra vùng đồng bằng phía xa. Tất cả bọn họ, trừ Laufin và Uthinarë chọn ở lại Du Weldenvarden.

Quyết định hộ tống nó của các tiên nhân khiến Eragon ngạc nhiên, nhưng cũng rất mừng rỡ. Như Blödhgarm nói, “Chúng tôi không thể phó mặc các Eldunari được. Họ cần sự giúp đỡ của chúng tôi, cũng như những con rồng non một khi nở.”

Eragon và Saphira dành thêm nửa tiếng thảo luận cách vận chuyển những quả trứng với Blödhgarm, rồi Eragon gom Eldunari của Glaedr, Umaroth cùng vài con rồng già; nó và Saphira sẽ cần tới sức mạnh của chúng ở Vroengard.

Chia tay các tiên nhân, Saphira và Eragon bay về phía Tây Bắc, Saphira sải cánh đập chậm rãi đều đặn hơn so với lần đầu tới Vroengard.

Khi cô nàng bay, nỗi buồn trùm lên Eragon, nó cảm thấy thật vọng lẫ tự kỷ. Saphira cũng buồn – bởi phải xa cách Fírnen – nhưng bầu trời trong xanh lẫn những luồng gió nhẹ khiến tinh thần họ khá hơn ngay. Tuy nhiên cảm giác mát mát nhạt nhòa vẫn vương vấn trong lòng Eragon, khiến nó nhìn mặt đất với cảm giác mới mẻ, biết rằng mình sẽ không bao giờ còn thấy được cảnh ấy nữa.

Saphira bay nhiều dặm qua những đồng cỏ xanh tươi trải dài, cái bóng vĩ đại của cô nàng khiến chim muôn thú vật bên dưới sợ hãi chạy tán loạn. Rồi màn đêm buông xuống, họ không bay tiếp mà hạ trại bên một con lạch nhỏ nằm dưới đáy mương nước cạn, cùng ngắm nhìn những ngôi sao mọc lên, nói về những chuyện đã qua và sắp tới.

Cuối ngày hôm sau, họ tới làng Urgal giờ đã mọc lên gần hồ Fläm, nơi Eragon biết họ sẽ tìm thấy Nar Garzhvog và Herndall hội đồng tối cao của loài họ.

Bất chất phản kháng yếu ớt từ phía Eragon, các Urgal vẫn khăng khăng chiêu đãi nó và Saphira một bữa linh đình, nên nó mất cả buổi tối uống cùng Nar Garzhvog và những con đực của ông. Các Urgal làm ra thứ rượu từ dâu và vỏ cây mà Eragon thấy còn nặng hơn cả thứ rượu mật ong vô đối nhất của người lùn. Saphira có vẻ thích thú hơn nó nhiều – nó thì thấy cứ như anh đào hồng ấy – nhưng nó vẫn uống cho vui lòng chủ nhà.

Rất nhiều các nữ Urgal cũng tới tò mò tới gặp nó và Saphira, bởi rất ít phụ nữ Urgal từng tham gia chiến đấu chống lại Đế chế. Họ có vẻ mảnh mai hơn những con đực nhưng cao ngang tầm, sừng của họ cũng có vẻ ngắn và mỏng hơn, dù vẫn rất đồ sộ. Đi cùng họ là lũ trẻ Urgal: những đứa nhỏ vẫn chưa mọc sừng, nhưng đứa lớn hơn đã bắt đầu có một cục u nhỏ trước trán khoảng từ một đến năm tấc. Khi không có sừng, trông chúng rất giống con người, trừ màu sắc làn da lẫn đôi mắt khác biệt. Một số đứa hiển nhiên là Kull, bởi chúng cao hơn bọn đồng lứa nhiều, kể cả cha mẹ mình. Đến lúc này Eragon có thể cho rằng không có cách nào xác định Urgal nào sẽ sinh ra Kull hay không. Một số cặp đôi là Kull cũng sinh ra những Urgal với vóc dáng bình thường cũng đủ khổng lồ rồi.

Cả tối đó, Eragon và Saphira chề chén cùng Garzhvog, Eragon cảm thấy như đang mơ khi nghe một Urgal tung lại câu chuyện về chiến thắng của Nar Tulkhqa tại Stavarosk – theo như Garzhvog giải thích cho Eragon hiểu được bằng thứ giọng Urgal mà so sánh với nó thanh âm của người lùn ngọt ngào như rượu pha mật ong vậy.

Buổi sáng ra, Eragon thấy người nó đầy những vết thâm, thành quả của những cú vỗ vai hay thụi đầy thân ái từ các Kull trong suốt buổi tiệc.

Cả đầu lẫn thân mình nhức nhối, nó cùng Saphira tới gặp Garzhvog để nói chuyện cùng Herndall. Mười hai trưởng lão họp trong một căn lều nhỏ hình tròn, ngập ngụa khói cây bách xù lẫn tuyết tùng cháy. Cánh cửa từ gỗ liễu vừa đủ lớn để Saphira chui đầu qua, vẫy cô nàng tỏa sáng lấp lánh vào trong mảng lều tối.

Các trưởng lão rất già cả, vài người còn mù và sún hết. Họ mặc áo choàng với những nút thắt giống như những dây đai treo bên ngoài mỗi ngôi nhà, tạo thành dấu ấn riêng của mỗi bộ lạc. Mỗi thành viên Herndall đều mang một cây trượng khắc hoa văn Eragon không hiểu, nhưng nó biết chúng không hề vô nghĩa.

Qua lời dịch của Garzhvog, Eragon nói với họ phần đầu kế hoạch nhằm ngăn chặn những xung đột tương lai của Urgal với các giống loài khác, đó là các Urgal tổ chức những cuộc thi vài năm một, những cuộc đấu so sức mạnh, tốc độ và kỹ năng. Nhờ đó các Urgal trẻ có thể giành được vinh quang để kết đôi và khẳng định vị trí trong xã hội. Eragon đề nghị những cuộc thi sẽ mở ra cho mọi giống loài, cho phép Urgal có cách kiểm tra khả năng của họ đối với những kẻ địch trong quá khứ.

“Vua Orík và Nữ hoàng Nasuada đã đồng ý,” Eragon nói, “còn Arya, giờ là nữ hoàng tiên nhân cũng đang cân nhắc. Tôi tin rằng cô ấy cũng sẽ chúc phúc cho cuộc thi này.”

Các Herndall bàn bạc với nhau khoảng vài phút, rồi người già nhất có bộ râu trắng toát, sừng đã gần mòn sạch lên tiếng. Garzhvog dịch lại: “Ý của cậu tốt đấy, Hỏa Kiếm. Chúng ta phải nói với các bộ tộc để quyết định thời gian cho những cuộc thi, nhưng chuyện đó sẽ được tiến hành.”

Eragon vui mừng cúi chào và cảm ơn họ.

Một trưởng lão khác nói. “Chúng tôi thích chuyện này, Eragon à, nhưng chúng tôi không nghĩ rằng có thể dùng đánh nhau trong giống loài chúng ta được. Dòng máu chảy quá nóng, mình những

cuộc thi thôi sẽ không đủ làm nguội nó đâu.”

Thế rồng có làm được không? Saphira hỏi kháy.

Một trưởng lão sờ lên sừng. “Chúng ta không nghi ngờ sự ghê gớm của giống loài người đâu, Lưỡi Lửa à.”

“Tôi biết dòng máu của các bạn rất nóng – hơn tất cả những loài khác,” Eragon nios. “Đó là lý do tôi có một ý khác.”

Các Herndall im lặng nghe nói giải thích, dù Garzhvog cựa mình không yên, thốt lên tiếng gầm gừ nho nhỏ. Khi Eragon nói xong, các Herndall không nói hay cử động trong vài phóng, làm Eragon cảm thấy không thoải mái trước những ánh mắt nhìn nó không chớp mắt.

Rồi Urgal bên phải ngoài cùng lúc lắc cây trượng, đôi chuông đá gắn trên trượng vang leng keng trong căn lều đầy khói. Bà nói chậm rãi, giọng trầm và đục, như thể lưỡi sừng lên. “Cậu sẽ làm vậy vì chúng tôi hả, Hỏa Kiếm?”

“Tôi sẽ làm,” Eragon lại cúi người.

“Nếu cậu làm thế, Hỏa Kiếm và Lưỡi Lửa à, thì các cậu sẽ là những người bạn vĩ đại nhất Urgralgra từng có, chúng tôi sẽ nhớ đến tên các cậu mãi mãi. Chúng tôi sẽ thêu lên một trong các thulqna (chú thích: mảnh vải treo như cờ hiệu trên lều Urgal – nd), sẽ khắc lên những cây cột trụ, và sẽ khi những con non nhú sừng, chúng sẽ được dạy về tên các cậu.”

“Vậy câu trả lời của các bạn là có?” Eragon hỏi.

“Đúng vậy.”

Garzhvog khựng lại rồi – Eragon nghĩ gã có vẻ tự nói một mình – lẩm bẩm, “Hỏa Kiếm, cậu không biết chuyện này có ý nghĩa thế nào với dân tộc tôi đâu. Chúng tôi sẽ mãi nợ ơn cậu.”

“Các bạn không nợ gì tôi hết,” Eragon nói. “Tôi chỉ ước giữ chúng ta không có chiến tranh nữa thôi.”

Nó nói chuyện cugn f các Herndall một hồi lâu nữa, thảo luận những điểm chi tiết trong thỏa thuận. Rồi nó và Saphira từ biệt, tiếp tục hành trình tới Vroengard.

Rồi tiếng túp lều thô kệch trong ngôi làng dân nhỏ đi phía sau họ,

Saphira nói, Họ sẽ là những Kỳ Sỹ tốt đấy.

Anh hy vọng em đúng.

Phần còn lại cuộc hành trình không có biến cố gì cả. Họ không gặp cơn bão nào trên biển, chỉ có làn mây mỏng lưa thưa chắn trước mặt không có gì nguy hiểm, cùng những con mòng biển chao lượn trên không.

Saphira đáp xuống Vroengard trước căn nhà hoang lẩn trước họ nghỉ lại. Rồi cô nàng chờ đợi trong khi Eragon bước vào cánh rừng giữa những khóm cây tối thui phủ đầy địa y, cho tới khi nó gặp vài con chim ăn đêm, rồi một đám rêu lốm nhốm nhưng con dòm mà Nasuada từng kể Galbatorix gọi là bọ hang. Sử dụng tên của các tên, Eragon đặt cho chúng tên phù hợp bằng cổ ngữ. Những con chim ăn đêm gọi là sundavrblaka, còn những con bọ hang gọi là illgrathr, cái tên thứ hai này làm nó cười chán nản, bởi nó có nghĩa là “đói cồn cào.”

Eragon thấy ổn thỏa, rồi trở lại chỗ Saphira, nghỉ ngơi và nói chuyện cả đêm với Galedr cùng các Eldunari.

Bình mình lên, họ cùng tới Tầng đá Kuthian. Họ nói tên thật của mình, rồi bước qua cánh cửa phủ đầy rong rêu vừa mở ra, đi xuống căn hầm bên dưới. Trong hang động tí dưới lòng đất, thắp sáng bằng một hồ đá nóng chảy nằm dưới miệng núi Erolas, người bảo vệ những quả trứng Cuaroc giúp họ đặt từng quả vào trong những ngăn chứa riêng. Rồi họ chất những cái tráp lên giữa căn phòng cùng với Eldunari đã ở lại trong hang bảo vệ đám trứng.

Với sự giúp sức của Umaroth, Eragon ếm câu thần chú đã từng làm một lần, đặt những quả trứng và trái tim trong chiếc túi không gian sau lưng Saphira, nơi cả nó và cô nàng đều không thể đụng tới.

Cuaroc hộ tống họ ra khỏi căn hầm. Người đàn ông đầu rồng bước kêu loảng xoảng âm ỹ lên nền hang khi họ leo lên mặt đất.

Khi họ ra ngoài, Saphira quặp Cuaroc giữa móng vuốt – ông quá lớn và nặng để ngồi yên trên lưng cô nàng – rồi bay lên khỏi thung lũng hình tròn nằm giữa lòng Vroengard.

Rồi Saphira bay qua vùng biển đêm rực sáng, qua rặng Spine với

những đỉnh núi nhọn phủ băng tuyết, khe hở giữa chúng trông như những con sông tối tăm. Cô nàng rẽ về phía Bắc, bay qua Thung lũng Palancar – nơi cô nàng và Eragon lại nhìn thấy ngôi nhà tuổi thơ của họ - dù chỉ là từ tít trên cao – rồi họ bay qua vịnh Fundor, với những đợt sóng trông như lớp bọt không khí trông như những ngọn núi cuộn cuộn chảy. Rồi thành phố Ceunon, cùng những mái nhà dốc nhiều lớp và chạm khắc hình đầu rồng, là điểm đáng chú ý tiếp theo trước khi tới rìa Du Weldenvarden, đánh dấu bởi những câu gỗ thông cao và chắc chắn.

Những đêm họ cắm trại nghỉ bên những con suối và hồ nước, ánh lửa phản chiếu lên thân thể giáp trụ bóng loáng của Cuaroc, trong khi ếch nhái và côn trùng ca hát xung quanh. Thi thoảng họ lại nghe thấy tiếng tru của những đàn sói đi săn đêm.

Khi tới Du Weldenvarden, Saphira bay cả tiếng mới đến trung tâm khu rừng, nơi lưới phòng hộ của các tiên nhân ngăn cô nàng không tiến xa hơn được. Rồi cô nàng hạ cánh đi xuyên qua lớp rào chắn vô hình, cùng Cuaroc đi bên cạnh, rồi lại cất cánh bay.

Hàng dặm được bay qua rừng cây ngút ngàn, điểm xuyết vài hàng cây rụng lá – những cây sồi, bạch dương, cây du, cây dương, cây liễu – chạy dọc theo bờ sông. Qua ngọn núi mà Eragon không còn nhớ tên, rồi thành phố tiên nhân Osilon, rồi cánh rừng thông tưởng chừng vô biên, mỗi ngọn cây vừa riêng biệt vừa gần như giống hệt những cá thể xung quanh.

Cuối cùng tới chiều tối khi mặt trăng và mặt trời treo đối diện nhau trên màn trời trong xanh, Saphira tới Ellesméra, hạ cánh xuống giữa những ngôi nhà trong thành phố lớn nhất, và đáng tự hào nhất của các tiên nhân.

Arya và Fírnen đang chờ họ cùng Roran và Katrina. Khi Saphira tới gần, Fírnen ngẩng cao đầu dang cánh, gầm lên vui mừng khiến lũ chim đang bay cách cả dặm nháo nhào sợ hãi. Saphira đáp lại khi đáp xuống, đặt nhẹ Cuaroc trên mặt đất.

Eragon tháo đai trượt xuống lưng Saphira.

Roran chạy tới ôm nó vào lòng, vỗ mạnh vai nó trong khi Katrina

ôm nó từ bên kia. Eragon cười, “A! Từ từ để em thử cái đã! Thế anh chị có thích Ellesméra?”

“Đẹp tuyệt vời!” Katrina mỉm cười.

“Anh nghĩ em hơi thổi phồng rồi đó,” Roran nói, “nhưng đúng là ấn tượng y như em nói. Ngôi nhà bọn anh đang ở ...”

“Tialdarí Hall,” Katrina bồi.

Roran gật gù. “Đó đó. Nó cho anh vài ý tưởng cho bọn anh về việc tái thiết Carvahall. Rồi cả Tronjheim Farthen Dûr ...” Anh lắc đầu huýt sáo nhẹ.

Eragon bật cười rồi đi theo họ dọc theo bờ rừng đến rìa Tây của Ellesméra. Arya đi cùng họ, ra dáng nữ hoàng giống mẹ cô từng chút một. “Mừng được gặp giữa đêm trăng Eragon à. Chào mừng trở lại!”

Nó nhìn cô. “Mừng được gặp lại, Khắc tinh của Tà thần.”

Cô mỉm cười cách nó dùng từ, khiến bóng hoàng hôn có vẻ sáng bừng lên dưới tàn cây đu đưa.

Rồi khi Eragon tháo yên cương Saphira, cô nàng cùng Fírnen cất cánh – dù Eragon biết Saphira đã mệt lử vì chặng đường dài – biến mất về phía Vách đá Tel’naeír. Trước khi đi, Eragon còn nghe Fírnen nói, sáng nayta bắt được ba con hươu. Chúng đang nằm đợi nàng trên bãi cỏ trước lều Oromis.

Cuaroc rảo bước theo Saphira, bởi những quả trứng vẫn đi cùng cô nàng, mà nghĩa vụ của ông là phải bảo vệ chúng.

Roran và Katrina dẫn nó đi qua những thân cây khổng lồ mọc khắp thành phố cho tới khi tới sát bờ cây thù du và thực quỳ, nơi hàng dãy bàn đang trải đầy đồ ăn. Rất nhiều tiên nhân, mặc áo choàng đẹp nhất, tiến ra chào Eragon bằng những câu reo hò êm tai, những điệu cười ngọt như mật hay những đoạn nhạc và lời ca.

Arya ngồi lên vị trí đầu bàn tiệc, con quạ trắng Blagden đang đậu trên một phiến gỗ bên cạnh, thi thoảng lại rên rĩ, thốt ra những câu vô nghĩa. Eragon ngồi cạnh Arya, họ cùng ăn uống chúc tụng cho đến đêm khuya.

Khi bữa tiệc sắp tàn, Eragon lẩn đi vài phút, chạy qua khoảng rừng tối tới cây Menoa, lần theo mùi vị lẫn tiếng động hơn là bằng

mắt.

Rồi những ngôi sao lại hiện ra khi nó tới dưới bóng cây thông lớn vĩ đại. Nó khựng lại, thở chậm rãi bình tĩnh rồi bước lại thêm rẽ tỏa ra từ thân cây.

Nó dừng lại trước bộ rễ khổng lồ, đặt tay lên phiến gỗ nứt nẻ. Nó vươn tâm thức tới ý thức chậm chạp của cái cây trước từng là một tiên nữ, nói:

Linnëa ... Linnëa ... Dậy đi! Tôi cần nói chuyện với người! Nó chờ đợi nhưng không thấy cái cây phản ứng, như thể nó đang cố giao tiếp với không khí hay lòng đất vậy. Linnëa, tôi cần nói chuyện với người!

Chợt một cơn gió thổi dài qua tâm trí, rồi nó cảm thấy một ý nghĩ, mờ nhạt và xa xôi, vọng tới, Gì vậy, ô, Ky Sỹ...?

Linnëa, lần cuối tôi tới đây, tôi nói rằng sẽ cho người bất cứ thứ gì để đổi lấy thanh thép sáng dưới rễ người. Tôi sắp rời khỏi Alagaësia, nên giờ tôi đến hoàn thành nghĩa vụ trước khi đi. Người cần ở tôi chuyện gì, Linnëa?

Cây Menoa không trả lời, nhưng những cành cây của nó lay động nhẹ, lá cây rơi bồm bộp lên bộ rễ dưới khoảng đất trống, cảm giác vui vẻ toát ra từ ý thức nó.

Đi đi..., giọng nói thâm thì, rồi cái cây rút khỏi tâm trí Eragon.

Nó đứng nguyên tại chỗ vài phút, gọi cái cây, nhưng nó từ chối trả lời/ Cuối cùng, Eragon rời đi, cảm thấy như thể chuyện này vẫn chưa xong, dù cây Menoa hiển nhiên cho rằng ngược lại.

Ba ngày tiếp theo, Eragon bỏ thời gian đọc sách và quyển trục – rất nhiều trong số đó lấy từ thư viện của Galbatorix, được Vanir gửi tới Ellesméra theo yêu cầu của Eragon. Mỗi tối nó dùng bữa với Roran, Katrina và Arya, nhưng ngoài ra nó không gặp ai kể cả Saphira, bởi cô nàng vẫn còn ở cùng Fírnen bên Vách đá Tel'naeír, có vẻ không thích thú làm chuyện gì khác. Đêm đến, tiếng gâm rú của lũ rồng thường vang vọng khắp khu rừng, làm gián đoạn nó đọc sách, mỉm cười khi chạm vào tâm trí Saphira. Nó nhớ sự bầu bạn của Saphira, nhưng biết rằng cô nàng chỉ còn một khoảng thời gian

ngăn bên Fírnen, mà nó thì tôn trọng cả hạnh phúc của cô nàng nữa.

Ngày thứ tư, khi nó đã đọc hết chỗ sách, nó tới thăm Arya, nói cho cô và các cô vấn kế hoạch của mình. Phải mất nửa ngày nó mới thuyết phục được họ rằng chuyện đó là cần thiết, và hơn nữa, khả thi.

Xong chuyện, họ tạm nghỉ dùng bữa. Khi hoàng hôn vừa tràn xuống, họ tập trung tại khoảng đất bên cây Menoa: nó, Saphria và Fírnen, Arya, ba mươi trưởng lão tiên nhân già cả và thông thái nhất, cùng Galedr và các Eldunari mà Eragon và Saphira mang theo, cùng hai Người Bảo Hộ: tiên nữ Iduna và Nėja, hiện thân sống của hiệp định giữa loài rồng và tiên nhân.

Nhưng người bảo hộ cởi áo choàng, rồi – theo nghi thức cổ xưa – Eragon và những người khác bắt đầu hát, còn Iduna và Nėja nhẩy múa, khiến những hình xăm rồng trên người họ có vẻ như trở thành một sinh vật hoàn chỉnh.

Khi bài ca lên tới cao trào, con rồng tỏa sáng, rồi bắt đầu há mồm, giang cánh nhẩy ra khỏi làn da của hai tiên nữ, bay lên cho tới khi chỉ còn đuôi rồng vẫn dính trên thân thể họ.

Eragon gọi con vật chói sáng, rồi khi đã được nó chú ý, Eragon giải thích điều mình muốn và hỏi xem con rồng có đồng ý hay không.

Cứ làm như người muốn, Người-đồ-sát-Vua à, cái bóng nói. Nếu chuyện đó đảm bảo hòa bình toàn cõi Alagaësia, chúng ta không phản đối.

Rồi Eragon đọc lên từ một trong những cuốn sách của Ky Sÿ và thậm chí nói tên của cổ ngữ trong đầu. Các tiên nhân và lũ rồng cho nó mượn sức mạnh, dòng năng lượng từ họ chảy cuộn cuộn như dòng thác xoáy ào ạt trong cơ thể nó. Eragon dùng nó để ếm một thần chú đã dành cả ngày để hoàn thiện, loại thần chú chưa từng được thực hiện trong hàng thế kỉ: những câu thần chú cổ xưa chảy trong lòng đất và những mạch núi. Với nó, Eragon mới dám thực hiện điều chưa từng ai làm bao giờ.

Với nó, Eragon thiết lập nên một hiệp ước mới giữa loài rồng và các Ky Sÿ.

Nó ràng buộc không chỉ các tiên nhân và con người với loài rồng, mà còn cả người lùn và Urgan, khiến bất kì ai trong số các giống loài này đều có thể thành Kỳ Sĩ.

Khi nó kết thúc từ cuối cùng, qua đó chứng nhận câu thần chú vĩ đại, mặt đất và không khí như rung chuyển. Nó cảm thấy như thể mọi thứ quanh họ - và có lẽ mọi thứ trên đời nữa - đang nhẹ nhàng chuyển dịch. Câu thần chú khiến nó, Saphira và lũ rồng kiệt sức, nhưng nó biết mình đã làm được một chuyện vĩ đại, có lẽ là vĩ đại nhất đời nó.

Arya nài nỉ được tổ chức một bữa tiệc nữa đánh dấu sự kiện này. Dù đã mệt mỏi, Eragon vẫn cùng tham dự ăn mừng, hạnh phúc được được bầu bạn cùng cô và Roran, Katrina lẫn Ismira.

Dù sao đến giữa bữa tiệc, đồ ăn và âm nhạc đột nhiên khiến nó ngán ngẩm, thế là nó xin phép rút lui, bước ra khỏi chỗ ngồi cạnh Arya.

Anh có ổn không? Saphira hỏi từ phía bên cạnh Fírnen.

Nó mỉm cười nhìn lại cô nàng từ xa. Anh chỉ cần yên tĩnh một lát. Anh sẽ trở lại ngay. Nó lướt đi, rồi chậm rãi bước giữa hàng thông, thở sâu bầu không khí mát mẻ ban đêm.

Đi được khỏi bàn tiệc khoảng một trăm thước, Eragon nhìn thấy một tiên nhân gầy gò, vai nhô cao đang tựa mình vào bộ rễ khổng lồ của một thân cây, quay lưng về phía bữa tiệc. Eragon dợm bước tránh làm phiền tiên nhân, nhưng vừa lúc nó nhìn lên khuôn mặt của người đó.

Đó không phải là tiên nhân nào cả, mà chính là lão đồ tể Sloan.

Eragon khựng lại ngạc nhiên. Sau bao chuyện đã qua, nó gần như quên khuấy rằng Sloan - cha Katrina - cũng đang ở Ellesméra. Nó hơi lưỡng lự cân nhắc một chút, rồi nhẹ bước lại bên lão.

Cũng giống như lần cuối Eragon nhìn thấy lão, Sloan vẫn đeo một dải băng vải đen quấn quanh đầu, che đi lỗ hổng trước khi từng là đôi mắt lão. Nước mắt thấm lộ ra ngoài lớp vải, lông mày lão hằn lên nếp nhăn, còn đôi tay gầy guộc bóp chặt lẫn nhau.

Lão đồ tể nghe tiếng Eragon lại gần, quay sang phía Eragon nói,

“Ai tới đó? Có phải ông không Adarë? Tôi bảo rồi, tôi không cần ai giúp hết!” Lời nói lão đầy cay đắng và giận giữ, nhưng cũng có nỗi u buồn trước đây Eragon chưa từng thấy.

“Là tôi, Eragon đây,” nó nói.

Sloan thẳng người dậy, như thể bị một cành cây nóng bỏng dí vào. “Mày! Mày lại tới cười lên nỗi khổ của tao hả?”

“Không, dĩ nhiên là không rồi,” Eragon thấy sợ ý nghĩ của lão. Nó lui chân lại cách vài thước.

“Tha cho tao nếu không tin mày. Khó tin là mày cố giúp đỡ hay hại ai đó đây.”

“Còn tùy vào quan điểm của ông.”

Sloan cong môi. “Lại một câu trả lời vòng vo kiểu tiên nhân, nếu tao từng nghe rồi.”

Phía sau lão, các tiên nhân đang tấu lên một bài hát mới trên nền sáo và tiêu, những tràng cười vui vẻ từ bữa tiệc vọng lại phía Eragon và Sloan.

Lão đồ tể hất hàm ra dấu. “Tao có thể nghe thấy con bé.” Những giọt nước mắt long lanh chảy ra dưới lên vãi. “Tao vẫn có thể nghe tiếng, nhưng không thể được nhìn con bé. Còn câu thần chú đáng nguyên rủa của mày lại không cho tao nói chuyện với nó.”

Eragon im lặng, không biết phải nói gì.

Sloan tựa đầu vào rễ cây, nuốt nước bọt. “Các tiên nhân bảo tao rằng đứa trẻ, Ismira ấy, rất khỏe và mạnh mẽ.”

“Đúng vậy. Cô bé là đứa trẻ mạnh mẽ, ôn ào nhất tôi từng thấy. Nó sẽ là một người phụ nữ rất tuyệt.”

“Hay lắm.”

“Ông sống như thế nào? Vẫn tiếp tục chạm khắc chứ?”

“Các tiên nhân vẫn báo cho mày về tao, phải không?” Trong khi Eragon đang quyết định nên trả lời thế nào – nó không muốn Sloan biết mình đã tới thăm lão trước đây – lão lại nói, “Tao cũng đoán vậy. Thế mày nghĩ tao sống thế nào? Tao sống trong bóng tối, suốt từ hồi ở Helgrind, chẳng làm được gì ngoài việc làm sừng vù đầu ngón tay trong khi lũ tiên nhân làm phiền tao hết chuyện này đến chuyện

kia, chẳng để tao yên phút nào hết!”

Một tiếng cười lại vang lên phía sau họ. Eragon có thể nhận ra trong đó giọng của Katrina.

Khuôn mặt Sloan nhăn nheo vì cau có. “Rồi mà còn phải tới và mang con bé tới Ellesméra nữa. Chỉ mỗi việc lưu đày tao chắc không đủ phải không? Không, mà phải tra tấn tao, để tao biết đứa con và đứa cháu duy nhất đang ở đây, mà tao không thể nào nhìn chúng lẫn gặp chúng.” Sloan nhe răng, như thể sắp lao tới Eragon. “Mày đúng là đồ vô lại vô lương tâm, chính thế đấy.”

“Tôi có quá nhiều trái tim rồi,” Eragon nói, dù nó biết lão đồ tể sẽ không hiểu.

“Bah!”

Eragon lưỡng lự. Có vẻ sẽ nhân từ hơn nếu cứ để Sloan tin rằng Eragon muốn hại lão hơn là cho lão biết nỗi đau của lão là bởi sự đãng trí của nó.

Lão đồ tể quay lưng, thêm nhiều giọt lệ chảy xuống má. “Biến đi,” lão nói. “Cút khỏi mắt tao ngay. Và đừng bao giờ làm phiền tao nữa Eragon, nếu không tao thề một trong hai ta sẽ phải chết.”

Eragon chọc chọc xuống cành cây trên mặt đất, rồi đứng dậy nhìn chăm chú Sloan. Nó không muốn rời đi. Những gì nó gây ra cho Sloan khi đưa Katrina tới Ellesméra có vẻ sai trái và tàn nhẫn. Cảm giác tội lỗi dày vò Eragon càng lúc càng mạnh, cho tới khi nó ra một quyết định khiến mình bình tâm lại.

Bằng giọng chỉ như thì thầm, nó dùng tên của cổ ngữ để thay đổi thần chú đã ếm lên Sloan. Sau hơn một phút khi nó đã gần hoàn thành xong lời chú, Sloan găm gù nghiêng răng, “Dừng ngay lời lảm bảm đáng nguyên rủa của mày lại Eragon, và biến đi. Cút đi cho khuất mắt tao, mẹ kiếp! Cút đi!”

Nhưng Eragon không rời đi, mà tiếp tục một thần chú mới. Nó rút ra từ hiểu biết của các Eldunari và các Ky Sĩ đồng hành với chúng, rồi hát lên một thần chú nuôi dưỡng, phục hồi lại những thứ đã qua. Đó là một việc khó khăn, nhưng kỹ năng của Eragon đã hoàn thiện hơn rất nhiều, nó hoàn toàn có khả năng làm được chuyện

mình muốn.

Khi Eragon hát, Sloan giật cục, rồi lão bắt đầu nguyên rửa và cào cấu bằng hai tay lên má và lông mày, như thể đang lên cơn ngứa điên cuồng.

“Khỉ thật! Mày làm gì với tao vậy?”

Kết thúc câu chú, Eragon ngồi xổm xuống, nhẹ nhàng tháo dây vải trên đầu Sloan. Sloan rít lên khi thấy miếng vải bị kéo ra, rồi lão vươn tay cản Eragon lại, nhưng quá chậm chạp, đôi tay lão vờn vờn trong không khí.

“Mày còn tức luôn cả lòng tự trọng của tao hả?” giọng Sloan căm hờn.

“Không,” Eragon đáp. “Tôi sẽ trả lại nó. Mở mắt ông ra.”

Lão đồ tể do dự. “Không. Tao không thể. Mày đang cố lừa tao.”

“Tôi làm thế bao giờ nào? Mở mắt ra, Sloan, rồi nhìn con gái và cháu gái ông đi.”

Sloan rùng mình, rồi lông mi lão chậm chậm nhấc lên, thay vì khoảng trống rỗng tuếch như trước là một đôi mắt rực sáng. Không như đôi mắt từng có, giờ đây mắt Sloan mang màu xanh như bầu trời giữa trưa và phát sáng rực rỡ.

Sloan chớp mắt, con người thu lại cố điều chỉnh quen với ánh sáng giữa khu rừng. Rồi lão bật dậy, vắn mình nhìn qua đám rế xuống bữa tiệc phía xa. Ánh sáng từ những ngọn đèn-không-lửa trái ấm áp lên mặt lão, khiến lão có vẻ tràn đầy sự sống và niềm vui. Eragon nhìn sự thay đổi biểu tình đáng kinh ngạc của lão, cảm thấy nước mắt mình cũng đang trào ra.

Sloan tiếp tục nhìn chăm chú, như thể người lữ hành đói khát nhìn dòng sông trong lành trước mắt. Giọng lão khàn khàn cất lên, “Con bé đẹp quá. Cả hai trông đẹp tuyệt vời.” Rồi lão cười ha hả. “A..., nó còn rất hạnh phúc nữa. Cả Roran cũng vậy.”

“Từ bây giờ, ông có thể nhìn họ nếu muốn,” Eragon nói. “Nhưng thần chú của tôi vẫn sẽ ngăn ông nói chuyện, hoặc lô diện hoặc liên lạc với họ bằng cách nào đi nữa. Nếu ông thử thì tôi sẽ biết ngay.”

“Ta hiểu,” Sloan lẩm bẩm. Lão quay lại, nhìn chăm chăm Eragon

không thoải mái. Quai hàm lão dợm lên xuống vài giây, như thể đang nhai cái gì đó, rồi nói, “Cảm ơn cậu.”

Eragon gật đầu đứng dậy. “Tạm biệt, Sloan. Ông sẽ không gặp lại tôi nữa đâu, tôi hứa đấy.”

“Tạm biệt, Eragon.” Rồi lão đồ tể lại quay mình nhìn đăm đăm vào bữa tiệc sáng tưng bừng.

Chương 82

Tiên Biệt

Muàn trôi qua, 1 tuần của âm nhạc và những tiếng cười nơi xứ sở thần tiên Ellesmera, Eragon dẫn Ronan, Katrina và Ismira tới thăm túp lều của Oromis nằm trên vách đá của Telnaeir. Saphira chỉ cho mọi người xem tác phẩm mà cô nàng làm trong Hội Huyết thể. Còn Arya thì dành cả ngày nói cho họ về những khu vườn trong thành phố, về những giống cây kỳ lạ mà thần tiên đã sưu tầm và tạo ra trong hành thế kỷ.

Eragon và Saphira sẽ rất vui nếu được ở lại Ellesmera thêm vài tuần, nhưng Blodhgram đã thông báo là ông và những Eldunari mà ông mang theo đã đến hồ Ardwen. Eragon và Saphira biết đã đến lúc cần đi. Tuy nhiên Arya và Firnen nói họ có thể bay cùng Eragon cho đến hết Du Weldervarden, và có thể xa hơn nữa.

Katrina quyết định đi sau cùng với Ismira, nhưng Ronan muốn được bay cùng mọi người : “ tôi muốn nhìn xem những vùng đất xa xôi của Alagaesia như thế nào, và bay cùng mọi người thì nhanh hơn là cưỡi trên 1 con ngựa”

Sáng sớm hôm sau, Eragon tạm biệt Katrina và Ismira. Katrina khóc, còn Ismira cứ mút ngón tay cái và nhìn anh ngơ ngác.

Sau đó họ rời đi, Saphira và Firnen bay cạnh nhau, tiến về phía đông, ra khỏi khu rừng. Ronan ngồi phía sau Eragon, trong khi Cuaroc lủng lẳng dưới chân Saphira, cơ thể nó phản chiếu ánh sáng lấp lánh như 1 tấm gương.

Sau 2 ngày rưỡi bay, họ đã thấy hồ Ardwen, 1 vùng nước rộng lớn hơn cả thung lũng Palancar. Về phía bờ tây là thành phố Silthrim, nơi Eragon và Saphira đã có lần ghé qua. Tại những cầu tàu, những chiếc thuyền trắng 1 cột buồm nổi bập bênh trên mặt nước.

Những con thuyền, như thể Eragon đã từng biết chúng, nhận ra chúng trong những giấc mơ, cảm giác như 1 thứ định mệnh đã gắn chặt vào anh khi anh nhìn chăm chăm vào chúng.

Họ nghỉ đêm tại Silthrim. Thành phố này khá giống Ellesmera, dù nhỏ hơn và chật chội hơn.

Trong khi họ nghỉ ngơi, các thần tiên mang những Eldunari lên tàu, cùng với thực phẩm, quần áo, công cụ và các vật dụng cần thiết khác. Thủy thủ đoàn gồm 12 thần tiên, những người muốn giúp đỡ huấn luyện những kỵ sĩ mới và gây dựng lại loài rồng.

Sáng hôm sau, Eragon thu lại câu thần chú mà anh dùng để giấu những quả trứng trên lưng Saphira. Anh đưa 2 quả trứng cho những thần tiên mà Arya đã lựa chọn để bảo vệ chúng. 1 quả sẽ được đưa đến chỗ những người lùn, và 1 quả tới chỗ Urgals, và anh hy vọng những quả trứng rồng sẽ lựa chọn ra những kỵ sĩ mới. nếu không, chúng sẽ được đổi lại cho nhau, còn nếu chúng vẫn không thể tìm ra được những kỵ sĩ cho mình..... Uhm, Eragon không chắc là sẽ làm gì tiếp theo, nhưng anh tin Arya sẽ nghĩ ra điều gì đó. Khi những quả trứng nở, những con rồng và các kỵ sĩ sẽ chịu sự quản lý của Arya và Firnen cho đến khi họ đủ trưởng thành để gia nhập cùng với Eragon và Saphira.

Sau đó Eragon, Arya, Ronan, Cuaroc, Blodhgram và những thần tiên khác lên thuyền, trong khi Saphira và Firnen bay vòng vòng phía trên.

Con thuyền được đặt tên là Talita, phồng theo 1 ngôi sao có màu hung đỏ ở phía đông. Nhẹ và hẹp, con thuyền dường như chỉ cần vài centimet nước là có thể đi được. nó di chuyển không tiếng động, và hiếm khi phải lái, như thể nó biết chính xác đâu là nơi thuyền trưởng muốn đến.

Sau vài ngày, họ đi xuyên qua khu rừng, qua hồ Ardwen, sau đó vào sông Gaena. Dòng sông trở nên lớn hơn khi tuyết tan vào mùa xuân. Đi vào những nhánh sông, dưới tán lá cây xanh tốt, những con chim bay lượn và ca hát ngay trên đầu họ, những con sóc đỏ đen nhảy nhót hay ngồi yên nhìn họ từ trên những cành cây.

Eragon dành phần lớn thời gian trò chuyện với Arya và Ronan, và 1 vài dịp hiếm hoi với Saphira. Anh thường thấy Saphira cùng với Firnen ngồi trên bờ, những cái móng vuốt lớn như nhau, và đầu chúng nằm cạnh nhau, nghỉ ngơi trên bãi cỏ.

Ban ngày, ánh sáng trong khi rừng vàng vọt và lờ mờ. đêm xuống, những ngôi sao chiếu sáng lấp lánh, và ánh sáng từ mặt trăng đủ cho họ đi được. hơi ẩm và sương mù làm Eragon cảm thấy lơ mơ, như lạc vào 1 giấc mơ.

Cuối cùng họ cũng đi qua khu rừng. dòng sông Gaena đổi hướng về phương nam, đưa họ tới hồ Eldor, còn lớn hơn cả hồ Ardwen.

Thời tiết bỗng thay đổi, bão nổi lên. Những cơn sóng cao đập vào mạn thuyền. suốt 1 ngày liền, họ phải hứng chịu những cơn mưa lạnh buốt và những trận gió dữ dội. Những cơn gió thổi phía sau họ, đẩy họ đi nhanh hơn rõ rệt.

Từ hồ Eldor, họ vào sông Edda, và bơi thuyền về phía nam. Những cánh rừng nằm hoàn toàn sau lưng họ, con thuyền Talita lướt nhẹ nhàng trên sông, giữa đồng bằng.

Từ khi ra khỏi những cánh rừng, Eragon tin là Arya và Firnen sẽ rời đi, nhưng anh không nói bất kỳ điều gì về chuyện đó, cũng như không hỏi gì về kế hoạch của họ.

Càng đi về phía nam, họ càng đi qua nhiều những vùng đất hoang vắng. “nhìn thật là tiêu điều” – Ronan nói.

Cuối cùng họ cũng đến được 1 khu làng ở cực đông của Alagaesia, với những ngôi nhà gỗ nhỏ, đơn độc, được gọi là Hedarth. Những người lùn đã xây dựng vùng đất này là nơi giao dịch với các thần tiên, do đó không có gì giá trị trong khu vực, ngoại trừ những đàn hươu nai và bò đực. khu làng được xây dựng tại nơi dòng Az Ragni đổ vào sông Edda, làm nó to lên gấp đôi.

Eragon, Arya và Saphira đã có lần đi qua Hedarth, khi họ đi ngược từ Farthen Dur về Ellesmera, sau trận chiến với Urgals. Do đó anh biết điều gì đang mong đợi khi đi vào làng.

Nhưng anh cảm thấy bối rối khi thấy hàng trăm người lùn ngồi đợi họ ở trên cầu tàu. Sự bối rối nhanh chóng trở thành niềm vui

sương khi đám đông tách ra, và Orík bước lên phía trước.

Nâng cao cây búa Volund lên quá đầu, Orík hét lớn : “ anh nghĩ là tôi sẽ để người an hem kết nghĩa của tôi ra đi mà không nói tam biệt sao??”

Cười toe toét, Eragon hét lớn “ không bao giờ”

Mọi người lên bờ, ngoại trừ Cuaroc, Blodhram và 2 thần tiên khác ở lại bảo vệ các Eldunari. Dòng nước nơi 2 con sông gặp nhau quá dữ dội làm cho con thuyền khó đứng yên được mà k va chạm vào cầu tàu, vì thế các thần tiên xuôi thuyền xuống dòng Edda 1 đoạn, tìm nơi sóng lặng để thả neo.

Những người lùn mang tới Hedarth 4 con lợn rừng không lồ của núi Boer. Những con Nargan được xiên qua bởi những cái cây to như cẳng chân Eragon và được nướng trên những hố đầy than hồng.

“ chính tôi đã giết 1 con đấy” – Orík nói đầy tự hào, chỉ vào con to nhất trong 4 con lợn rừng.

Orík mang theo 3 chiếc xe chở đầy những thùng rượu mật ong ngon nhất của người lùn cho Saphira. Cô nàng ậm ừ sung sướng khi thấy những thùng rượu. “ anh nên thử chúng” – cô nàng nói với Firnen, trong khi Firnen đang khịt khịt mũi ngửi mấy thùng rượu.

Khi trời tối, đồ ăn đã nấu nướng xong, họ cùng nhau ngồi vào những chiếc bàn mà những người lùn vội vàng đóng trong ngày. Orík đập mạnh chiếc búa vào tấm khiên, làm đám đông im lặng. sau đó ông lấy 1 miếng thịt, cho vào miệng, nhai, nuốt : “ Ilf gauhnith” – ông tuyên bố. những người lùn la hét 1 cách sung sướng và buổi tiệc bắt đầu.

Cuối buổi tiệc, khi mọi người đã ăn uống no say, kể cả những con rồng, Orík vỗ tay gọi 1 người hầu cận mang ra 1 cái hộp đựng đầy vàng và đá quý “ 1 chút tấm long nhỏ biểu thị cho tình bạn” – Orík nói trong khi đưa nó cho Eragon. Eragon cúi người nhận lấy và cảm tạ.

Sau đó Orúk tiến về phía Saphira, ông tặng cô nàng những chiếc vòng bằng vàng và bạc mà cô ả có thể đeo vào những móng vuốt ở chân trước : “ đây là những chiếc vòng đặc biệt, nó sẽ k bị trầy xước,

k hoen ố. Và chừng nào người còn đeo nó, con mỗi của người sẽ k thể biết người đang đến gần”

Món quà làm Saphira hết sức thích thú. Cô ả để Orik đeo chúng vào cái móng ở giữa bên chân phải, và suốt buổi tối hôm đó, Eragon thấy cô nàng cứ say mê ngắm nhìn những cái vòng kim loại sáng bóng.

Orik khẳng khẳng muốn họ ở lại nghỉ qua đêm ở Hedarth. Eragon muốn khởi hành vào sáng sớm hôm sau, nhưng khi trời vừa sáng, Orik liền mời anh, Arya và Ronan dùng bữa sáng. Sau bữa sáng, họ ngồi tán chuyện, rồi đi xem những chiếc bè người lùn dùng để chở những con Nagran từ rừng Beor tới Hedarth, và trước khi tới giờ ăn tối, Orik lại thuyết phục được mọi người ở lại dùng bữa.

Bữa tối, cũng giống như bữa tiệc ngày hôm trước, những người lùn chơi nhạc và ca hát, và lắng nghe phần biểu diễn của những thi nhân người lùn.

“ ở lại thêm 1 đêm nữa” – Orik thuyết phục – “ trời tối, và không có thời điểm thích hợp để khởi hành”

Eragon đưa mắt nhìn vầng trăng tròn và mỉm cười “ ngài quên là trời đối với tôi không tối như đối với ngài ah? Chúng tôi phải đi. Nếu ở lại, tôi sợ chúng tôi sẽ không bao giờ đi được mất”

“ vậy hãy khởi hành với lời cầu chúc của ta, người anh em thân thiết”

Họ ôm chầm lấy nhau. Orik mang tới cho họ những con ngựa được giữ trong những chuồng trại ở Hedarth để giao thương với các thần tiên.

Eragon nâng cao cánh tay vẫy chào Orik. Sau đó anh thúc ngựa, phi nước đại cùng Arya, Ronan và các thần tiên xuôi theo bờ nam sông Edda, trong bầu không khí dễ chịu, thoảng mùi hương của những cây liễu và cây dương.

Phía trên cao, 2 con rồng bay lượn long vòng như 1 vũ điệu xoáy ốc.

Ra khỏi Hedarth, Eragon và mọi người ghim cương ngựa, chạy chậm lại và nói chuyện vui vẻ. Eragon không bàn tới những vấn đề

quan trọng với Arya hay Ronan, và họ cũng vậy. không có những vấn đề phiền muộn, mà chỉ có cảm xúc về sự thân thiết. họ xưng hô với nhau quý phái, trang nhã và lịch thiệp hơn so với thường ngày, vì họ biết thời gian họ còn bên nhau là k nhiều, và không ai muốn phá hỏng không gian này bởi những từ ngữ thiếu suy nghĩ.

Họ lên tới 1 đỉnh đồi nhỏ, nhìn thấy con thuyền Talita đang đợi họ ở phía xa.

Con thuyền hiện ra như Eragon hình dung, và hẳn là nó phải như vậy. dưới ánh trăng mờ nhạt, con thuyền như 1 con thiên nga, sẵn sàng bay lên từ mặt sông rộng lớn và lững lờ trôi, mang anh tới nơi rộng lớn nào đó. Những thần tiên hạ thấp cánh buồm xuống, những mảnh vải lớn phản chiếu 1 thứ ánh sáng mờ ảo. chỉ có 1 người đứng ở chỗ bánh lái, còn lại trên boong tàu trống không.

Những nơi mà con thuyền Talita đi qua, những vùng đồng bằng rộng lớn, tối tăm trải dài tới tận đường chân trời. cả vùng đất rộng lớn bị chia cắt bởi duy nhất 1 con sông, như 1 dải kim loại trên đất.

Eragon kéo cái mũ áo choàng lên đầu.

Họ tiến từ từ xuống đồi, băng qua bãi cỏ, tới bãi đá cuội gần con thuyền. móng ngựa gõ vang trên những hòn đá.

Eragon và mọi người xuống ngựa. Các thần tiên tự xếp thành 2 hàng dẫn về phía con tàu. Họ đứng đối diện nhau, cầm ngọn giáo xuống đất và đứng như tượng.

Eragon nhìn họ, cảm giác căng thẳng trong cổ họng làm anh hơi khó thở.

“đến lúc rồi” – Saphira nói, và anh biết cô ả nói đúng.

Eragon lấy cái hộp vàng và đá quý từ trên yên ngựa, trao cho Ronan.

“đây là nơi chúng ta phải chia tay?”- Ronan hỏi.

Eragon gật đầu : “ Ở đây”- anh nói, đưa cái hộp cho Ronan. “ anh nên cầm lấy. anh sẽ sử dụng chúng tốt hơn em.... Hãy dùng chúng để xây dựng lâu đài cho chính anh”

“ anh sẽ làm thế” – Ronan nói giọng đõng dạc. anh cầm lấy cái hộp bên tay trái, và ôm lấy Eragon bằng tay phải. họ ôm lấy nhau

trong giây lát. Sau đó Ronan nói : “ bảo trọng, em trai”

“ anh cũng vậy.... hãy chăm sóc Katria bà Ismira”

“ tất nhiên”

Không biết nói gì thêm, Eragon vỗ vai Ronan, và quay về phía Arya đang đứng đợi anh ở giữa 2 hàng tiên nhân.

Họ nhìn nhau. Arya nói : “ Eragon”, cô kéo cái mũ chum đầu xuống, và trong ánh trăng, anh có thể thấy 1 phần khuôn mặt cô.

“ Arya”. Anh nhìn về phía dòng sông bạc, rồi lại quay lại nhìn Arya. Và anh nắm chặt lấy cán thanh hỏa kiếm, run lên đầy xúc động. Anh không muốn rời đi, nhưng anh phải đi. “ hãy ở lại với tôi”

Cô nhìn thẳng vào anh : “ tôi không thể”

“.... ở lại với tôi cho đến khúc cua đầu tiên của dòng sông”

Cô lưỡng lự, và gật đầu. Eragon đư tay ra, và Arya vòng cánh tay mình qua, họ cùng nhau bước lên tàu, đứng bênh mũi tàu.

Các thần tiên theo sau họ, khi tất cả đã lên thuyền, ván tàu được rút lên. Không có gió hay mái chèo, con thuyền bắt đầu rời khỏi bãi sông đầy đá và trôi lênh đênh trên dòng sông bình lặng.

Trên bãi sông, Ronan đứng 1 mình, nhìn mọi người ra đi. Anh quay đầu lại, òa khóc nức nở. màn đêm như vọng lại tiếng nỗi đau của anh.

Eragon đứng cạnh Arya vài phút, và không nói 1 lời nào khi họ thấy khúc quanh đầu tiên của dòng sông. Eragon quay lại nhìn Arya, anh kéo cái mũ trùm đầu của cô ra, nhìn vào đôi mắt cô và nói.

“ Arya”.

Và anh nắm bắt tên thật của cô. Cô rung mình.

Cô nắm bắt tên thật của anh, đáp lại. anh run lên khi nghe được toàn bộ sự sống trong mình.

Anh mở miệng định nói, nhưng Arya ngăn lại khi đặt 3 ngón tay lên môi anh. Cô lùi lại phía sau anh, đưa 1 tay lên cao quá đầu. “ tạm biệt, Eragon Shadeslayer”. Firnen từ trên cao lướt nhẹ xuống, vỗ lấy Arya, nhấc cô lên khỏi boong tàu.

“ Tạm biệt” –Eragon nói khi nhìn Arya và Firnen bay về phía bãi

sông nơi Ronan vẫn đang đứng 1 mình.

Những giọt nước mắt đọng đầy trên khóe mi. Nắm chặt lấy lan can tàu, Eragon khóc, bỏ lại phía sau tất cả những điều đã biết. Trên cao, Saphira cũng đang than khóc. Nỗi buồn của cô nàng hòa cùng nỗi buồn của Eragon như thể họ tiếc thương cho những điều không bao giờ còn tồn tại.

Cuối cùng, Eragon cũng thôi khóc, và trái tim anh cũng đập bình thường trở lại. sự thanh bình xâm chiếm lấy anh khi anh ngắm nhìn vùng đồng bằng trống trải. anh tự hỏi những điều lạ lẫm gì anh có thể gặp ở vùng đất hoang sơ này, và anh trầm tư về cuộc sống anh và Saphira đang có – kỵ sĩ và 1 con rồng.

“ chúng ta không đơn độc” – Saphira nói.

1 nụ cười nở trên môi.

Và con thuyền vẫn tiến về phía trước, lướt đi nhẹ nhàng trên dòng sông bạc dưới ánh trăng, tiến về vùng đất xa.

END :beer: